

Vô sản tất cả các nước, đoàn kết lại!

V.I.LÊ-NIN

TOÀN TẬP

9

V.I.LÊ-NIN

TOÀN TẬP

9

Tháng Bảy 1904 - tháng Ba 1905

Nhà xuất bản Chính trị quốc gia
Hà Nội - 2005

Những tác phẩm của V. I. Lê-nin trong tập này in theo
bản dịch của Nhà xuất bản Sự thật, Hà-nội

© Nhà xuất bản Tiến bộ, 1979

10102 – 096
Л ————— 899 – 79 0101020000
014 (01) – 79

LỜI NHÀ XUẤT BẢN

Khẳng định chủ nghĩa Mác - Lê-nin và tư tưởng Hồ Chí Minh là nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam hành động là vấn đề có tính nguyên tắc đối với cách mạng Việt Nam; là bước phát triển về nhận thức và tư duy lý luận của Đảng ta trong công cuộc đổi mới, quyết tâm xây dựng đất nước theo con đường xã hội chủ nghĩa.

Những thành tựu mọi mặt do công cuộc đổi mới đất nước mang lại trong những năm qua thật đáng trân trọng và khích lệ, đồng thời đòi hỏi toàn Đảng, toàn dân phải tiếp tục nghiên cứu, phát triển lý luận cách mạng khoa học của chủ nghĩa Mác - Lê-nin để giải quyết những vấn đề thực tiễn đang đặt ra trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước trong giai đoạn hiện nay.

Với tinh thần đó, việc tìm hiểu, nghiên cứu có hệ thống và vận dụng sáng tạo những tư tưởng, những tinh hoa của chủ nghĩa Mác - Lê-nin là vô cùng quan trọng và cấp thiết đối với chúng ta hiện nay.

Đáp ứng nhu cầu học tập, nghiên cứu lý luận của đông đảo bạn đọc, đặc biệt là của các nhà hoạch định chính sách, các nhà khoa học, các nhà nghiên cứu, giảng viên và sinh viên các trường đại học, nhân dịp kỷ niệm 135 năm ngày sinh của Vla-đi-mia I-lích Lê-nin (22-4-1870 – 22-4-2005), Nhà xuất bản Chính trị quốc gia xuất bản Bộ sách quý ***V.I.Lê-nin - Toàn tập*** gồm 55 tập và 2 tập Tra cứu.

Bộ sách *V.I.Lê-nin - Toàn tập* ra mắt bạn đọc lần này được xuất bản theo đúng nguyên bản của bộ *V.I.Lê-nin - Toàn tập*,

tiếng Việt, do Nhà xuất bản Sự thật, Hà Nội, hợp tác với Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, xuất bản vào những năm 70 - 80 thế kỷ XX.

* *
*

Tập 9 của Bộ sách **V.I.Lê-nin - Toàn tập** gồm những tác phẩm được Lê-nin viết trong thời gian từ tháng Bảy 1904 đến tháng Ba 1905. Những tác phẩm in trong tập này đã phản ánh cuộc đấu tranh không khoan nhượng của phái bên-sê-vích, đứng đầu là V.I. Lê-nin, với phái men-sê-vích nhằm củng cố đảng mác-xít cách mạng của giai cấp công nhân, đồng thời nói lên vai trò tiên phong của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga và ảnh hưởng của nó đối với tiến trình của cuộc cách mạng ở Nga.

Nội dung những tác phẩm chính trong tập này được phân tích khá toàn diện trong phần *Lời tựa* in ở đầu sách, do Viện Nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lê-nin (Liên Xô), viết cho lần xuất bản bằng tiếng Việt.

Phần Phụ lục và các Bản chỉ dẫn (với những số trang tương ứng của phần nội dung trong tập) ở cuối sách được trình bày hết sức khoa học và chuẩn xác; đây là phần tra cứu rất bổ ích, góp phần làm sáng tỏ nhiều vấn đề trong nội dung tác phẩm, giúp bạn đọc hiểu sâu sắc hơn tư tưởng của V.I.Lê-nin.

Chú thích cuối trang bằng dấu (*) là của V.I.Lê-nin; Chú thích bằng chữ số A-rập ⁽¹⁾ là của Viện Nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lê-nin trực thuộc Ban Chấp hành Trung ương Đảng cộng sản Liên Xô (trước đây).

Hy vọng Bộ sách sẽ là tài liệu nghiên cứu và tham khảo bổ ích cho bạn đọc.

Tháng 3 năm 2005

NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA

LỜI TỰA

Tập 9 trong V. I. Lê-nin toàn tập gồm những tác phẩm viết vào tháng Bảy 1904 – tháng Ba 1905. Đó là thời kỳ chín muồi và mở đầu cuộc Cách mạng dân chủ - tư sản Nga lần thứ nhất mà trong cuộc cách mạng ấy, giai cấp công nhân Nga – một giai cấp do toàn bộ quá trình phát triển xã hội đã trở thành đội tiên phong của phong trào công nhân quốc tế – là lực lượng quyết định trong cuộc cách mạng, là người nắm bá quyền lãnh đạo cuộc cách mạng ấy.

Đồng thời đây cũng là thời kỳ có cuộc đấu tranh gay gắt trong nội bộ đảng, giữa phái bên-sê-vích và phái men-sê-vích, – cuộc đấu tranh của những người bên-sê-vích nhằm thoát khỏi cuộc khủng hoảng trong đảng – một cuộc khủng hoảng do hoạt động phá hoại tổ chức của bọn men-sê-vích gây ra – và nhằm triệu tập Đại hội III của đảng.

Những tác phẩm in trong tập này đã dựng lại bức tranh về cuộc đấu tranh anh dũng của phái bên-sê-vích, đứng đầu là V. I. Lê-nin, nhằm củng cố đảng mác-xít cách mạng của giai cấp công nhân, nhằm thực hiện chiến lược và sách lược cách mạng của chủ nghĩa bên-sê-vích, và cũng nói lên vai trò của đảng và ảnh hưởng của nó đối với tiến trình của cuộc cách mạng ở Nga.

* *
*

Hồi đầu thế kỷ XX, chủ nghĩa tư bản đã bước vào giai đoạn phát triển cao nhất và cuối cùng của nó là chủ nghĩa đế quốc. Ở Nga, chủ nghĩa tư bản độc quyền đã quện chặt với những tàn dư hết sức mạnh mẽ của chế độ nông nô, trong số những tàn dư ấy thì những tàn dư chủ yếu là chế độ chuyên chế Nga hoàng và chế độ địa chủ chiếm hữu ruộng đất. Sự lệ thuộc của nước Nga vào tư bản nước ngoài ngày càng tăng, mà tư bản nước ngoài thì lại chiếm được những vị trí then chốt trong những ngành công nghiệp quan trọng nhất. Giai cấp vô sản Nga bị chủ nghĩa tư bản bóc lột vô cùng tàn bạo. Bị bọn địa chủ và bọn cu-lắc thống trị, giai cấp nông dân thường xuyên rơi vào cảnh túng bần, đói khổ và bị phá sản. Cuộc khủng hoảng kinh tế xảy ra vào những năm 1900 - 1903 và cuộc chiến tranh Nga - Nhật nổ ra hồi tháng Giêng 1904 lại càng làm cho tình cảnh của quần chúng lao động bị cơ cực hơn nữa. Đến thời kỳ ấy đất nước đã trở thành điểm nút tập trung tất cả các mâu thuẫn của chủ nghĩa đế quốc, và trong nước đã có những điều kiện kinh tế và chính trị chứng tỏ một cách rõ ràng rằng cuộc bùng nổ cách mạng đã tới gần. Vào đầu thế kỷ XX trong nước đã diễn ra một làn sóng bãi công và biểu tình hết sức to lớn. Năm 1900 cuộc biểu tình ngày 1 tháng Năm ở Khác-cốp đã thu hút đến 10 nghìn công nhân tham gia. Năm 1901 cuộc bãi công của công nhân nhà máy Ô-bu-khốp đã biến thành một cuộc khởi nghĩa vũ trang. Tháng Ba 1902 đã xảy ra những cuộc bãi công lớn và những cuộc biểu tình lớn của công nhân Ba-tum, đến tháng Mười một thì xảy ra cuộc bãi công nổi tiếng ở Rô-xtốp. Mùa hè 1903 cuộc tổng bãi công ở miền Nam nước Nga đã lan đến Cáp-ca-dơ, U-cra-i-na và Crưm. Từ tháng Mười một 1904 những cuộc biểu tình chống chiến tranh đã nổ ra. Những cuộc biểu tình như thế đã được tổ chức ở Ba-tum, Xa-ra-tốp, Ki-ép, Ri-ga và ở các thành phố khác. Tháng Chạp 1904 đã nổ ra một cuộc bãi công rất lớn của công

nhân Ba-cu, có hơn 50 nghìn người tham gia và cuộc bãi công này đã kết thúc bằng thắng lợi của công nhân. Những cuộc bãi công và biểu tình này cho thấy sự trưởng thành về ý thức chính trị của giai cấp công nhân, ý thức tổ chức và sự đoàn kết của giai cấp ấy. Nhận định về các cuộc đấu tranh của giai cấp công nhân, Lê-nin đã viết: "Lần đầu tiên giai cấp vô sản tự đổi lập mình, với tư cách là một giai cấp, với tất cả các giai cấp khác và với chính phủ Nga hoàng" (tập này, tr. 311).

Do ảnh hưởng những cuộc đấu tranh cách mạng của giai cấp công nhân, ở một số tỉnh đã nổ ra những cuộc đấu tranh có tính chất quần chúng của nông dân. Hầu như ở tất cả các nơi trong nước Nga các viên tỉnh trưởng đều báo tin về Cục cảnh sát rằng nông dân đang "cướp phá hết thảy" các dinh thự của địa chủ, cũng như đốt phá rừng và các trang trại. Những cuộc nổi dậy của nông dân đã diễn ra ở các tỉnh Cuốc-xơ, Ô-ri-ôn, Tséc-ni-gốp, Xa-ra-tốp và ở những tỉnh khác, còn ở Cáp-ca-dơ, ở Ba-lan và ở các nơi thuộc vùng Pri-ban-tích thì những cuộc nổi dậy ấy đã mang tính chất đặc biệt quần chúng. Các dân tộc bị áp bức đã đứng lên đấu tranh chống chính phủ Nga hoàng, chống ách áp bức phong kiến, ách thống trị giai cấp và thống trị dân tộc. Những cuộc đấu tranh cách mạng của giai cấp công nhân và nông dân, sự lớn mạnh của phong trào giải phóng dân tộc ở các vùng ngoại vi nước Nga chứng tỏ rằng cuộc khủng hoảng cách mạng sâu sắc trong nước đang chín muồi. V. I. Lê-nin viết: "Có cảm giác là chúng ta đang ở vào đêm trước của một cuộc chiến đấu trên các chiến lũy..." (tr. 311).

Cao trào đang lớn mạnh của cuộc cách mạng nhân dân đòi hỏi đảng vô sản phải thực hiện một sự lãnh đạo chính trị đúng đắn và kiên quyết đối với cuộc đấu tranh cách mạng của quần chúng nhân dân lao động. Muốn cho cách mạng thu được thắng lợi thì nhân tố có ý nghĩa quyết định là sự

củng cố đảng, sự đoàn kết và sự nhất trí trong hàng ngũ đảng, là sách lược cách mạng triệt để của đảng.

Sau Đại hội II của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, đảng đã trải qua một cuộc khủng hoảng sâu sắc mà nguyên nhân của nó – như Lê-nin đã chỉ rõ – là việc "phái thiểu số tại Đại hội II ngoan cố không chịu phục tùng phái đa số của đại hội" (Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 10, tr. 239). Những người bên-sê-vích đã phấn đấu làm cho các tổ chức đảng hoạt động trên cơ sở cương lĩnh mác-xít cách mạng đã được Đại hội II phê chuẩn, và triệt để thực hiện các nghị quyết của đại hội. Còn phái men-sê-vích thì phá hoại các nghị quyết của Đại hội II, kéo đảng trở lại chỗ tái diễn tình trạng tản mạn về mặt tổ chức, tình trạng hoạt động kiểu nhóm tổ và thủ công, phá hoại kỷ luật đảng. Sau khi thâm tằm vào tay mình các cơ quan trung ương của đảng (Cơ quan ngôn luận trung ương, Ban chấp hành trung ương và Hội đồng đảng) nhờ sự giúp đỡ của những phần tử điều hòa là uỷ viên trong Ban chấp hành trung ương: Nô-xcốp, Cra-xin và Gan-pê-rin, bọn men-sê-vích đã tước của Lê-nin quyền làm đại diện của Ban chấp hành trung ương ở nước ngoài, cấm in những tác phẩm của Lê-nin, cũng như cấm truyền bá các tài liệu do Lê-nin viết nếu chưa được sự đồng ý của hội đồng Ban chấp hành trung ương. Chúng đã vu cáo Lê-nin và những người bên-sê-vích, bài xích những nghị quyết Đại hội II của đảng, chúng giấu kín những nghị quyết phản kháng của các tổ chức đảng địa phương chống lại những hành động của bọn men-sê-vích, chúng đã giải tán những tổ chức đảng nào tán thành triệu tập Đại hội III của đảng và ủng hộ phái bên-sê-vích. Tất cả những việc làm đó cho thấy rằng trong các vấn đề tổ chức phái men-sê-vích đã quay về phía chủ nghĩa cơ hội, đã phá hoại hoạt động của đảng và sự thống nhất trong hàng ngũ đảng.

Do những hành động chống đảng của bọn men-sê-vích

nên đảng bị phân liệt thành hai phái. Lê-nin viết: "Như vậy, thực tế là có hai Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Một đảng với cơ quan ngôn luận là báo "Tia lửa", báo này "chính thức" được gọi là Cơ quan ngôn luận trung ương của đảng, với Ban chấp hành trung ương và bốn ban chấp hành đảng bộ ở Nga *trong số hai mươi* ban chấp hành... Còn một đảng khác thì có cơ quan ngôn luận là báo "Tiến lên", có "Thường vụ các ban chấp hành của phái đa số ở trong nước", có mười bốn ban chấp hành đảng bộ ở trong nước..." (tập này, tr. 291 - 292).

Trong cuộc đấu tranh của mình chống những người bên-sê-vích, bọn men-sê-vích đã dựa vào sự ủng hộ của các thủ lĩnh Quốc tế II, những người đã câu kết với nhau để chống lại Lê-nin và chống lại những nguyên tắc tổ chức của chủ nghĩa bên-sê-vích, vì rằng cuộc đấu tranh của Lê-nin chống chủ nghĩa cơ hội của bọn men-sê-vích cũng đồng thời là cuộc đấu tranh chống những nguyên tắc tổ chức của các đảng thuộc Quốc tế II. Thậm chí bà Rô-da Lúcxăm-bua, người thuộc cánh tả trong Quốc tế II, cũng không hiểu nổi ý nghĩa của cuộc đấu tranh do V. I. Lê-nin tiến hành đối với một đảng vô sản, để bảo vệ những nguyên tắc tổ chức cứng rắn và bảo vệ kỷ luật đảng, cho nên bà đã viết một bài chống Lê-nin, đăng trên tạp chí "Die Neue Zeit" của Đảng dân chủ - xã hội Đức. Bài này đã được bọn men-sê-vích dịch ra tiếng Nga dưới nhan đề "Những vấn đề tổ chức của Đảng dân chủ - xã hội Nga" và đã được đăng trên tờ "Tia lửa", số 69. Lê-nin đã trả lời bài này trong tác phẩm "Một bước tiến, hai bước lùi. N. Lê-nin trả lời Rô-da Lúcxăm-bua". Tác phẩm này đã được gửi cho Cau-xky, nhưng Cau-xky đã từ chối việc đăng bài này trên tờ "Die Neue Zeit".

Trong thời kỳ khó khăn ấy của đảng, V. I. Lê-nin tuy ở nước ngoài, nhưng vẫn tiếp tục lãnh đạo các ban chấp hành bên-sê-vích địa phương ở trong nước. Hàng tháng có

đến 300 bức thư do đích thân Lê-nin gửi cho các tổ chức đảng và cho những người bên-sê-vích bàn đến những vấn đề hết sức khác nhau về cuộc đấu tranh cách mạng của giai cấp vô sản, về việc tổ chức công tác đảng, về cách thoát ra khỏi cuộc khủng hoảng đã kéo dài của đảng. Trong những bức thư phúc đáp, Lê-nin nhận được những tài liệu về tình hình trong đảng và có thêm được nguồn sức mạnh để tiếp tục đấu tranh. Những thư từ trao đổi của Lê-nin với cán bộ đảng ở trong nước đều quán triệt tinh thần đấu tranh không khoan nhượng chống bọn cơ hội chủ nghĩa, nhằm bảo vệ đảng, bảo vệ sự nhất trí của đảng trên cơ sở nguyên tắc.

Chiếm vị trí trung tâm trong tập này là những tác phẩm và những văn kiện do Lê-nin viết nhằm chống lại những hành động chia rẽ, phá hoại tổ chức của bọn men-sê-vích. Trong những tác phẩm như "Chúng ta muốn đạt được cái gì?", "Gửi toàn đảng", "Thư gửi Glê-bốp (V. A. Nô-xcốp)", "Thư gửi các đồng chí (Về việc xuất bản tờ báo của phái đa số trong đảng)", "Bản tuyên bố và những văn kiện về việc cơ quan trung ương đoạn tuyệt với đảng", "Đã đến lúc kết thúc", "Tóm tắt vài nét về sự phân liệt trong Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga", "Dự thảo các nghị quyết của đại hội", "Bước đầu", "Những sự xảo trá của bọn Bô-na-pác-tơ", "Bước thứ hai" và trong các tác phẩm khác, ta thấy rõ cuộc đấu tranh không khoan nhượng của Lê-nin chống bọn men-sê-vích, nhằm triệu tập Đại hội III của đảng, coi đó là lối thoát duy nhất khỏi cuộc khủng hoảng trong đảng. Trong các tác phẩm này Lê-nin đã vạch rõ những nguyên nhân cơ bản dẫn đến cuộc khủng hoảng trong đảng, vạch trần những hành động phá hoại tổ chức của bọn men-sê-vích và bọn điều hòa chủ nghĩa, và Người kêu gọi đảng đấu tranh cho tính đảng thắng chủ nghĩa nhóm tổ.

Trong bài "Đã đến lúc kết thúc", khi nói đến lịch sử cuộc khủng hoảng trong đảng, Lê-nin đã nêu ra bốn giai đoạn

phát triển của cuộc khủng hoảng đó. Các tác phẩm in trong tập này phản ánh giai đoạn ba và giai đoạn bốn trong quá trình phát triển của cuộc khủng hoảng trong đảng. Nhận định về thời kỳ này trong lịch sử đảng ta, Lê-nin viết: "... sự khủng hoảng của đảng ở Nga đã phát triển đến mức độ hầu như toàn bộ công tác của đảng đã bị ngừng lại. Tình hình trong các ban chấp hành bị rối ren đến mức tột cùng. Hầu như không có một vấn đề nào về sách lược hay về tổ chức mà lại không gây ra những sự bất đồng hết sức gay gắt giữa các phái ở địa phương... Cả Hội đồng đảng, cả Cơ quan ngôn luận trung ương lẫn Ban chấp hành trung ương đều không có uy tín cần thiết đối với đa số cán bộ đảng; đâu đâu cũng nảy sinh ra những tổ chức song song, làm cản trở công tác của nhau và làm mất uy tín của đảng đối với giai cấp vô sản" (Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t.10, tr. 86). Đây là giai đoạn ba của cuộc khủng hoảng, giai đoạn nghiêm trọng nhất trong đời sống của đảng.

Giai đoạn bốn của quá trình phát triển cuộc khủng hoảng trong đảng diễn ra hồi mùa thu 1904, khi mà cán bộ đảng ở nước Nga đã đoàn kết lại để chống trả bọn phá hoại tổ chức, khi mà những người ủng hộ phái đa số và các ban chấp hành phái đa số bắt đầu triệu tập các hội nghị của mình.

Nửa đầu tháng Tám 1904 theo sáng kiến và dưới sự lãnh đạo của Lê-nin, ở Thụy-sĩ đã có hội nghị của 22 đảng viên bên-sê-vích. Hội nghị này đã thảo luận vấn đề nguyên nhân của cuộc khủng hoảng trong đảng với những biện pháp thoát ra khỏi cuộc khủng hoảng đó. Hội nghị này đã thông qua lời kêu gọi "Gửi toàn đảng", do Lê-nin viết, trong đó kêu gọi các tổ chức đảng đấu tranh nhằm triệu tập ngay Đại hội III của đảng, coi đó là lối thoát duy nhất để thoát khỏi cuộc khủng hoảng.

Lời kêu gọi của Lê-nin chứa đựng một niềm tin hết sức sâu sắc vào sức mạnh của đảng và của giai cấp công

nhân. Trong lời kêu gọi đó, Lê-nin viết như sau: "Đảng chúng ta đang ra đời! – chúng ta tuyên bố như thế, vì chúng ta thấy rằng những công nhân tiên tiến đang ngày càng giác ngộ chính trị hơn, vì chúng ta thấy các ban chấp hành đang tích cực tham gia vào sinh hoạt của toàn đảng. Đảng chúng ta đang ra đời, những lực lượng trẻ của chúng ta đang tăng lên gấp bội, họ có khả năng thay thế và hồi sinh cho những nhóm tác gia cũ đã mất lòng tin của đảng; ở nước ta ngày càng có nhiều người cách mạng quý trọng phương châm kiên định của sinh hoạt đảng hơn bất cứ nhóm lãnh tụ nào trước đây. Đảng chúng ta đang ra đời, và không một mảnh khoe và không một sự trì hoãn nào lại ngăn cản được lời phán xét kiên quyết và cuối cùng của nó. Chúng ta rút từ trong những lực lượng đó của đảng ta lòng tin vào sự tất thắng" (tập này, tr. 26). Lời kêu gọi này đã trở thành cương lĩnh chiến đấu của những người bôn-sê-vích trong cuộc đấu tranh cho sự nhất trí trong đảng.

Được vũ trang bằng cương lĩnh hành động lê-nin-nít, các ban chấp hành địa phương đã triển khai cuộc đấu tranh tích cực nhằm triệu tập đại hội. Vào khoảng thời gian tháng Chín – tháng Chạp 1904 đã có ba cuộc hội nghị tỉnh của các ban chấp hành thuộc phái đa số. Những hội nghị này tán thành triệu tập Đại hội III của đảng: Hội nghị miền Nam, Cáp-ca-dơ và miền Bắc. Các hội nghị này đã tán thành lời kêu gọi của 22 đảng viên bôn-sê-vích và đã bầu ra Thường vụ các ban chấp hành của phái đa số, đây thực chất là Ban chấp hành trung ương của đảng bôn-sê-vích, cơ quan này đảm nhiệm công việc tổ chức Đại hội III của đảng. Trong dự thảo thông báo về việc thành lập Thường vụ các ban chấp hành của phái đa số, Lê-nin đã tuyên bố: "Khẩu hiệu của chúng tôi là đấu tranh cho tính đảng, chống lại tình trạng tổ nhóm, đấu tranh cho phương châm cách mạng kiên định, chống lại đường lối quanh co, tình trạng mơ hồ và xu hướng quay về với nhóm "Sự nghiệp công nhân", đấu

tranh cho tổ chức và kỷ luật của giai cấp vô sản, chống lại những phần tử phá hoại tổ chức" (tr. 86).

Để giành thắng lợi cho cuộc đấu tranh nhằm triệu tập đại hội và để phục vụ việc chuẩn bị cho đại hội trên lĩnh vực tư tưởng, những người bôn-sê-vích cần có một cơ quan ấn loát của mình. Dưới sự lãnh đạo của V.I. Lê-nin, tờ "Tiến lên" đã được thành lập. Số đầu tiên của tờ báo này ra ngày 4 tháng Giêng 1905 (lịch mới). Ban biên tập của tờ báo này gồm có V.I. Lê-nin, V. V. Vô-rốp-xki, A. V. Lu-na-tsác-xki và M. X. Ô-n-min-xki. Trong các bài viết và các tiểu luận đăng trên báo "Tiến lên" (có hơn 60 bài như vậy) Lê-nin đã vạch ra đường lối sách lược của những người bôn-sê-vích: về vấn đề khởi nghĩa vũ trang, về chính phủ cách mạng lâm thời và về chuyên chính dân chủ - cách mạng của giai cấp vô sản và nông dân, về thái độ của Đảng dân chủ - xã hội đối với phong trào nông dân, đối với giai cấp tư sản tự do chủ nghĩa, và đối với cuộc chiến tranh Nga - Nhật. Đường lối sách lược của báo "Tiến lên" đã trở thành đường lối sách lược của Đại hội III của đảng. Cơ sở các nghị quyết của đại hội này là các quan điểm đã được Lê-nin trình bày và luận chứng trên các trang báo này. Trong một nghị quyết riêng, Đại hội III của đảng đã nêu lên vai trò xuất sắc của báo "Tiến lên" trong cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa men-sê-vích, nhằm khôi phục tính đảng trong cách đặt và giải thích những vấn đề sách lược do phong trào cách mạng đề ra, và đại hội đã tuyên dương ban biên tập tờ báo này.

Theo đề nghị của Lê-nin, các uỷ viên trong Thường vụ các ban chấp hành của phái đa số bắt đầu thường xuyên đi xuống các ban chấp hành và các nhóm ở địa phương, và tiến hành đấu tranh kiên quyết chống bọn men-sê-vích và bọn điều hòa, nhằm triệu tập Đại hội III của đảng. Tuyệt đại bộ phận các ban chấp hành địa phương đều tán thành Thường vụ các ban chấp hành của phái đa số. Tháng Ba

1905, trong số 28 ban chấp hành thì có 21 ban chấp hành đã tán thành triệu tập đại hội đảng. Các khu công nghiệp lớn và các trung tâm chủ chốt: Pê-téc-bua, Mát-xcơ-va, Ri-ga, Ba-cu, Ê-ca-tê-ri-nô-xláp, Ô-đét-xa, vùng mỏ Đô-ne-xtơ, Khu công nghiệp trung tâm, U-ran đã ủng hộ những người bôn-sê-vích. Các cán bộ chủ chốt trong hàng ngũ các nhà cách mạng chuyên nghiệp đã hoàn toàn ủng hộ Lê-nin. Đảng đã đoàn kết xung quanh Lê-nin, vị lãnh tụ của mình.

Đến nửa cuối năm 1904, do hoảng sợ trước tình thế cách mạng trong nước, chính phủ Nga hoàng đã tìm cách dùng những nhượng bộ nhỏ để lôi kéo về phía mình giai cấp tư sản tự do chủ nghĩa. Những nhượng bộ này làm cho hoạt động của các nhân vật hội đồng địa phương sôi nổi. Trong các tiệc tùng và đại hội, bọn này đã đọc những bài diễn văn về sự cần thiết phải xích gần các đại biểu của giai cấp tư sản với chính quyền, về sự cần thiết của các quyền tự do chính trị và của hiến pháp, và họ trông chờ những điều đó "ở ngay vàng ban xuống". Do chịu ảnh hưởng của phong trào này bọn men-sê-vích đã đưa ra kế hoạch ủng hộ "chiến dịch vận động của hội đồng địa phương" do bọn theo chủ nghĩa tự do phát động. Trong bức thư riêng gửi các tổ chức đảng, họ đề nghị không đưa ra những yêu sách của mình cho chính phủ mà thúc giai cấp tư sản thay mặt nhân dân đưa ra những yêu sách dân chủ. Lê-nin và những người bôn-sê-vích đã triển khai cuộc đấu tranh không khoan nhượng chống lại sách lược cơ hội chủ nghĩa và theo đuổi của bọn men-sê-vích. Trong cuốn "Cuộc vận động của phái hội đồng địa phương và kế hoạch của báo "Tia lửa"", Lê-nin đã vạch trần sách lược thỏa hiệp của phái men-sê-vích và vạch rõ rằng trong cuộc đấu tranh chống chính phủ Nga hoàng mà đặt hy vọng vào giai cấp tư sản tự do chủ nghĩa thì có nghĩa là chạy theo đuổi phong trào của giai cấp tư sản. Lê-nin vạch rõ rằng giai cấp vô sản phải lãnh đạo phong trào và chuẩn bị cuộc khởi nghĩa vũ

trang. "Nhiệm vụ của giai cấp công nhân là mở rộng và củng cố tổ chức của mình, tăng cường gấp bội công tác cổ động trong quần chúng, đồng thời lợi dụng một sự dao động của chính phủ, tuyên truyền chủ trương khởi nghĩa, giải thích sự cần thiết phải khởi nghĩa..." (tr. 120). Những người bôn-sê-vích kêu gọi công nhân không phải đến dự những buổi tiệc tùng của phái tự do chủ nghĩa, mà là xuống đường, tham gia các cuộc biểu tình chống chế độ chuyên chế, lãnh đạo tất cả các lực lượng cách mạng đang đấu tranh.

Các bài "Chế độ chuyên chế và giai cấp vô sản", "Hải cảng Lữ-thuận thất thủ", "Tư bản châu Âu và chế độ chuyên chế", in trong tập này, đã phân tích sâu sắc sự phá sản về quân sự và cuộc khủng hoảng chính trị của chế độ chuyên chế, nhấn mạnh tính tất yếu của cuộc cách mạng đang đến gần ở Nga. Khi mở cuộc chiến tranh, chính phủ chuyên chế hy vọng sẽ giành thắng lợi dễ dàng đối với Nhật, vì cho rằng thắng lợi này sẽ mở ra những thị trường tiêu thụ mới và nâng cao uy tín của chính phủ chuyên chế Nga hoàng, giúp nó đè bẹp phong trào cách mạng ở trong nước. Song những tính toán của chính phủ Nga hoàng đã không thực hiện được. Sự thất bại của quân đội Nga hoàng làm gay gắt thêm tất cả những mâu thuẫn trong đời sống xã hội ở Nga và đã đẩy nhanh cách mạng lên. Đối với cuộc chiến tranh ấy, trong tất cả các chính đảng chỉ có đảng bôn-sê-vích đã giữ một đường lối cách mạng đúng đắn, phản ánh những lợi ích giai cấp của giai cấp vô sản và của tất cả nhân dân lao động. Những người bôn-sê-vích đã vạch trần tính chất phản dân, đế quốc chủ nghĩa của cuộc chiến tranh và đề ra khẩu hiệu chủ trương làm cho chính phủ Nga hoàng thất bại. Trong khi bọn men-sê-vích đưa ra khẩu hiệu "hòa bình bất kỳ thế nào", không gắn khẩu hiệu này với cuộc đấu tranh cách mạng chống chế độ chuyên chế, thì những người bôn-sê-vích kêu gọi đấu tranh chống chiến tranh và chống chính phủ Nga hoàng, và họ đã chứng minh rằng sự thất

bại của chính phủ Nga hoàng trong chiến tranh sẽ làm cho các lực lượng cách mạng trong nước có điều kiện phát triển, sẽ đẩy nhanh quá trình lật đổ chế độ chuyên chế và mở đường đi tới cách mạng xã hội chủ nghĩa.

Sự nghiệp tự do của nước Nga và của cuộc đấu tranh của giai cấp vô sản Nga (và của toàn thế giới) để giành chủ nghĩa xã hội, lại tùy thuộc rất nhiều vào những thất bại quân sự của chế độ chuyên chế... Không phải nhân dân Nga, mà là chính phủ chuyên chế Nga hoàng đã mở cuộc chiến tranh thực dân ấy, một cuộc chiến tranh đã biến thành cuộc chiến tranh giữa thế giới tư sản cũ và thế giới tư sản mới. Không phải nhân dân Nga, mà là chính phủ chuyên chế đã đi đến thất bại nhục nhã ấy. Nhân dân Nga đã được lợi trong việc chính phủ chuyên chế bị thất bại. Việc hải cảng Lữ-thuận đầu hàng là sự mở đầu của việc chính phủ Nga hoàng đầu hàng" – đó là những lời Lê-nin viết trong bài "Hải cảng Lữ-thuận thất thủ" (tr. 194, 194 - 195).

Lê-nin coi thất bại quyết định của chính phủ chuyên chế trong cuộc chiến tranh Nga - Nhật như một dấu hiệu nói lên sự sụp đổ của toàn bộ hệ thống chính trị của chính phủ Nga hoàng. Chiến tranh đã phơi bày tất cả sự thối nát của chế độ chuyên chế, cho thấy rõ tính chất không thể tương dung của nó với những nhu cầu phát triển xã hội tiến bộ, với những lợi ích của nhân dân.

Sự tiên đoán khoa học của Lê-nin về một cuộc cách mạng đang đến gần, đã trở thành sự thật. Ngày 9 tháng Giêng 1905 ở Pê-téc-bua đã diễn ra các sự kiện đẫm máu. Việc bắn giết những công nhân không vũ trang tuần hành đến Cung điện mùa Đông để đưa bản thỉnh cầu lên nhà vua, đã làm sôi sục quần chúng lao động toàn nước Nga. Những sự kiện ngày 9 tháng Giêng đã được Lê-nin đánh giá như sự mở đầu của cách mạng, như một bước ngoặt trong lịch sử nước Nga, như bước chuyển sang nội chiến công khai, trực tiếp khởi nghĩa chống chính phủ Nga hoàng. Chính

phủ Nga hoàng hy vọng dùng biện pháp khủng bố đẫm máu để dọa dẫm quần chúng công nông và chặn đứng đà phát triển của phong trào cách mạng trong nước. Nhưng thực ra chính phủ Nga hoàng chỉ giết chết ở nhân dân niềm tin tưởng ngây thơ vào nhà vua và thức tỉnh thậm chí những tầng lớp công nhân lạc hậu nhất đấu tranh cách mạng. Lê-nin viết: "Trong có một ngày mà công tác giáo dục cách mạng cho giai cấp vô sản đã tiến một bước dài mà trong những năm tháng của cuộc sống u ám, tẻ ngắt và tăm tối không thể nào có được" (tr. 251).

Giai cấp công nhân đã lấy những cuộc bãi công chính trị để trả lời những hành động khủng bố của chính phủ Nga hoàng. Trong khi ở Pê-téc-bua vẫn xảy ra những vụ xung đột vũ trang giữa công nhân và quân đội, thì ở Mát-xcơ-va, giai cấp vô sản đã mở cuộc tổng bãi công. Ngày 13 tháng Giêng 1905 công nhân Ri-ga đã tiến hành bãi công và xuống đường biểu tình chính trị. Ngày 14 tháng Giêng đã nổ ra cuộc tổng bãi công ở Vác-sa-va, đến ngày 18 tháng Giêng đã nổ ra cuộc tổng bãi công ở Ti-phlít, mở ra thời kỳ những cuộc bãi công chính trị các thành phố ở Da-cáp-ca-dơ. Trong tháng Giêng – tháng Ba 1905 đã có đến 810 nghìn công nhân, chỉ tính riêng của ngành công nghiệp, tham gia bãi công, nghĩa là hai lần nhiều hơn cả suốt chục năm trước đó. Trong bài "Bước đầu của cuộc cách mạng ở Nga", Lê-nin viết: "Giai cấp vô sản toàn thế giới hiện nay đang nóng lòng sốt ruột nhìn vào giai cấp vô sản toàn nước Nga. Việc lật đổ chế độ Nga hoàng ở Nga mà giai cấp công nhân của chúng ta đã mở đầu một cách anh dũng, sẽ là bước ngoặt trong lịch sử của tất cả các nước, nó sẽ làm dễ dàng cho sự nghiệp của toàn thể công nhân của tất cả các dân tộc, ở tất cả các quốc gia, ở khắp góc bể chân trời trên quả đất" (tr. 254).

Cuộc cách mạng vừa bắt đầu đã lay động tất cả các giai cấp trong xã hội. Chính đảng nào cũng vạch ra một sách

lược của mình trong cách mạng nhằm đáp ứng lợi ích của giai cấp mình. Đảng dân chủ - xã hội cũng vạch ra sách lược của mình.

Một phần khá nhiều tác phẩm của Lê-nin in trong tập này, đã đề cập đến vấn đề luận chứng và phát triển chiến lược cách mạng và sách lược cách mạng của đảng bôn-sê-vích, vấn đề vạch trần và phê phán sách lược cơ hội chủ nghĩa của bọn men-sê-vích. Thuộc vào số đó có các tác phẩm như "Cuộc vận động của phái hội đồng địa phương và kế hoạch của báo "Tia lửa"", "Về những cuộc biểu tình của những người vô sản được tổ chức tốt và về những bàn luận tồi của một số nhà trí thức", các bài "Hai sách lược", "Chúng ta có cần phải tổ chức cuộc cách mạng không?", "Về sự liên hiệp chiến đấu để tiến hành khởi nghĩa", "Nhiệm vụ mới và lực lượng mới", "Giai cấp vô sản và phái dân chủ tư sản", "Giai cấp vô sản và nông dân" và những bài khác.

Những người bôn-sê-vích đã giữ vững đường lối phát triển cuộc cách mạng nhân dân và chủ trương giành thắng lợi cho cuộc cách mạng đó thông qua khởi nghĩa vũ trang. Những người bôn-sê-vích cho rằng cách mạng chỉ có thể chiến thắng với điều kiện là bá quyền lãnh đạo phải thuộc về tay giai cấp vô sản do đảng mác-xít cách mạng lãnh đạo, trong điều kiện giai cấp công nhân liên minh chặt chẽ với nông dân. Bọn men-sê-vích đã phủ nhận bá quyền lãnh đạo của giai cấp vô sản và phủ nhận liên minh công nông. Chúng coi giai cấp tư sản tự do chủ nghĩa là giai cấp nắm bá quyền lãnh đạo, phủ nhận sự cần thiết phải tổ chức khởi nghĩa vũ trang và thực chất là đã thay thế cách mạng bằng cải cách, đóng vai trò tay sai cho giai cấp tư sản trong phong trào công nhân. Đường lối của bọn men-sê-vích dẫn đến chỗ thủ tiêu cách mạng. Như vậy là trên thực tế có hai đường lối sách lược trong cuộc cách mạng đã nở ra ở Nga. Ngày 1 (14) tháng Hai 1905, trong bài "Hai sách lược", Lê-nin đã

viết như sau: "Sách lược theo đuôi và sách lược dân chủ - xã hội cách mạng càng bộc lộ bấy nhiêu tính chất hoàn toàn đối nghịch nhau..." (tr. 326).

Trong số những tác phẩm của V.I. Lê-nin in trong tập này, bài "Nhiệm vụ mới và lực lượng mới" chiếm một vị trí đặc biệt quan trọng; bài này lần đầu tiên trình bày khẩu hiệu chiến lược cơ bản của đảng bôn-sê-vích trong cuộc cách mạng dân chủ - tư sản những năm 1905 - 1907, đó là khẩu hiệu "chuyên chính dân chủ cách mạng của giai cấp vô sản và nông dân" (tr. 368). Trong bài này, Lê-nin kịch liệt phê phán tư tưởng cứng nhắc của những tổ chức nào của đảng còn cố bám vào những hình thức hoạt động cũ rích, và Người kêu gọi các tổ chức đảng hãy đề bạt những cán bộ mới, trẻ, mà ở họ sự năng nổ và nhiệt tình có thể bù cho sự thiếu kinh nghiệm. Lê-nin viết: "Thời đại cách mạng đối với Đảng dân chủ - xã hội cũng giống thời chiến đối với quân đội. Phải mở rộng hàng ngũ cán bộ của đội quân chúng ta, phải chuyển đội quân ấy từ chỗ là những đội quân hòa bình thành những đội quân chiến đấu, phải huy động lực lượng dự trữ và hậu bị, cần kêu gọi những người vừa nhận được giấy phép nghỉ ngơi hãy đứng dưới lá quân kỳ, hãy tổ chức những binh đoàn phụ trợ mới, các đơn vị và các bộ phận phục vụ. Không được quên rằng trong chiến tranh không tránh khỏi và cần phải bổ sung đội ngũ của mình bằng những tân binh ít được huấn luyện, rất nhiều khi phải thay thế sĩ quan bằng những binh sĩ bình thường, xúc tiến và đơn giản hóa việc đề bạt binh sĩ thành sĩ quan" (tr. 377).

Trong bài này Lê-nin nêu lên kế hoạch cải tổ đảng trong tình hình phong trào cách mạng trong nước đang dâng cao; phong trào này đề ra trước đảng sự cần thiết phải áp dụng những biện pháp sách lược mới cho cuộc đấu tranh, phải thể hiện nhiều hơn nữa sự linh hoạt, tìm ra những hình thức tổ chức mới. Lê-nin đòi hỏi ở các

tổ chức đảng phải củng cố, duy trì và mở rộng hoạt động bí mật, hoạt động bất hợp pháp, đồng thời sử dụng mọi tổ chức hợp pháp và mọi hình thức hoạt động hợp pháp.

Trong đề cương chính lý bài "Vấn đề nóng hổi", Lê-nin vạch rõ rằng "vai trò của đảng với tư cách đội tiên phong của giai cấp, người giáo dục và nhà tổ chức, có một ý nghĩa rất quan trọng".

Lê-nin nhấn mạnh vai trò xuất sắc của đảng mác-xít và đã ngăn ngừa những người bôn-sê-vích đừng có những sự liên minh vô nguyên tắc, những sự liên minh có tính chất "điều hòa" với bọn men-sê-vích. Lê-nin rất lo lắng theo dõi sự biểu hiện những dao động có tính chất điều hòa chủ nghĩa ở một số ban chấp hành thuộc phái đa số trong quá trình chuẩn bị Đại hội III. Trong thư gửi A. A. Bô-gđa-nốp và X. I. Gu-xép, Lê-nin viết: "Chúng tôi có "nghe thấy" một số người ngoài nói đến một sự liên minh gì đó của Ban chấp hành đảng bộ Xanh Pê-téc-bua thuộc phái đa số với nhóm men-sê-vích, nhưng chưa nghe thấy một người nào của chúng ta nói về sự việc này. Chúng tôi không dám tin rằng những người bôn-sê-vích lại có thể làm một việc tự sát và ngu ngốc như vậy... Chắc là những người bôn-sê-vích ấy lại một lần nữa muốn bị người khác lừa mình. Sức mạnh duy nhất của chúng ta là ở sự thẳng thắn công khai, sự đoàn kết và nghị lực tiến công. Hình như người ta đã mềm yếu đi vì "cách mạng" thì phải!! Trong lúc tính tổ chức là điều một trăm lần cần thiết hơn thì họ lại bán mình cho bọn phá hoại tổ chức" (tr. 302 - 303).

Lê-nin coi Đại hội III của đảng đang được triệu tập lúc đó là đại hội của đảng bôn-sê-vích, một đại hội thắng tay đấu tranh chống chủ nghĩa cơ hội và chủ nghĩa điều hòa. Lê-nin đã đề ra cho những người bôn-sê-vích nhiệm vụ là phải đoàn kết "... bằng một tổ chức thật sự vững như sắt thép, tất cả những người nào muốn chiến đấu, và với một đảng nhỏ bé nhưng vững mạnh như vậy, chúng ta sẽ

đạp đổ con quái vật xộp mềm của những phần tử ô hợp thuộc phái "Tia lửa" mới..." (tr. 304). Trong các đề cương và các dự thảo nghị quyết của Đại hội III của đảng, V.I. Lê-nin đã vạch ra đường lối cơ bản và chương trình làm việc của đại hội, đề ra lập trường nguyên tắc của đảng về những vấn đề quan trọng nhất trong chiến lược và sách lược của đảng trong cuộc cách mạng dân chủ - tư sản đã bắt đầu nổ ra ở Nga. Nói đến nhiệm vụ của đại hội, V.I. Lê-nin viết rằng "đại hội phải đơn giản, ngắn gọn, và ít người tham dự. Đây là một đại hội để tổ chức chiến đấu" (tr. 305).

Trong thời kỳ cách mạng, Lê-nin đã đặc biệt chú ý đến lịch sử Công xã Pa-ri. Ngày 5 (18) tháng Ba 1905 Lê-nin đã đọc ở Giơ-ne-vơ một bản báo cáo về Công xã Pa-ri cho các nhân vật lưu vong chính trị người Nga nghe; tiếc thay, bản báo cáo này không tìm thấy, mà chỉ giữ lại được đề cương nói chuyện về Công xã. Tổng kết kinh nghiệm của Công xã Pa-ri, Lê-nin đặc biệt nhấn mạnh những biện pháp chính trị và kinh tế của Công xã. Nhấn mạnh tính chất quốc tế của Công xã và ý nghĩa lịch sử toàn thế giới của Công xã, Lê-nin viết: "Trong phong trào hiện nay, tất cả chúng ta đều dựa vào kinh nghiệm của Công xã" (tr. 414).

* *
*

Tập này lần đầu tiên in "Dự thảo nghị quyết của nhóm Giơ-ne-vơ thuộc phái đa số", trong đó Lê-nin đã vạch trần chính sách kiểu Bô-na-pác-tơ của bọn men-sê-vích và kêu gọi toàn thể đảng viên tích cực vận động triệu tập Đại hội III.

Trong phần "Các tài liệu chuẩn bị" có in 12 tài liệu của Lê-nin, lần đầu tiên được in trong Toàn tập. Những tài liệu này là các đề cương, luận cương và các tiểu luận. Những tài liệu này dẫn đọc giả vào kho tàng sáng tạo của Lê-nin,

chỉ rõ cho độc giả thấy Lê-nin đã cẩn thận như thế nào khi viết các tác phẩm của mình, cho thấy cách thức và phương pháp làm việc của Người. Trong phần "Các tài liệu chuẩn bị" đặc biệt đáng chú ý là 4 tài liệu chuẩn bị để viết tác phẩm "Nhiệm vụ mới và lực lượng mới".

Tất cả các tác phẩm và tài liệu trong tập này đều được sắp xếp theo thứ tự thời gian, trừ tài liệu "Bổ sung bài "Kế hoạch tác chiến ở Pê-téc-bua"" được gộp luôn vào chính bài báo "Kế hoạch tác chiến ở Pê-téc-bua".

*Viện nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lê-nin
trực thuộc Ban chấp hành trung ương
Đảng cộng sản Liên-xô*

CHÚNG TA MUỐN ĐẠT ĐƯỢC CÁI GÌ?¹

(GỬI TOÀN ĐẢNG)

Viết vào cuối tháng Bảy 1904

*In lần đầu năm 1923 trong
N. Lê-nin (V. U-li-a-nốp)
Toàn tập, t. V*

Theo đúng bản thảo

Mới đây có một cuộc họp riêng của 19 đảng viên Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga (trong đó có những đại biểu Đại hội II, những uỷ viên của các ban chấp hành và của các tổ chức đảng và những người cách mạng ngoài đảng). Cuộc hội nghị đó của những người cùng chí hướng đứng trên quan điểm phái đa số của Đại hội II của đảng, đã thảo luận vấn đề khủng hoảng trong đảng ta và những biện pháp khắc phục cuộc khủng hoảng đó. Hội nghị đã quyết định gửi đến tất cả những người dân chủ - xã hội Nga lời kêu gọi sau đây:

Các đồng chí! Cuộc khủng hoảng trầm trọng của đảng đang kéo dài vô tận. Tình trạng rối loạn ngày càng phát triển, gây thêm nhiều cuộc xung đột mới, kìm hãm công tác tích cực về mọi mặt và với mức độ hết sức nghiêm trọng, ngày càng tách mối liên hệ giữa đảng và Cơ quan ngôn luận trung ương của đảng, cơ quan này đã hoàn toàn biến thành cơ quan của một nhóm người, chủ yếu là của nhóm người sống ở nước ngoài. Bối móc những sự bất đồng ý kiến, moi lại những vấn đề cũ rích đã được giải quyết từ lâu và đã thuộc về quá khứ, ve vãn bọn cơ hội chủ nghĩa ngoan cố, hết sức lẫn lộn trong lý lẽ, trắng trợn coi thường đại hội đảng, coi thường những cuộc thảo luận và những nghị quyết của đại hội, chế giễu tổ chức và kỷ luật của đảng, chế giễu đa số những người cách

mạng đã sáng lập đảng và đang lãnh đạo công tác ở các địa phương, dựa vào những tài liệu không có căn cứ và những tin nặc danh không được kiểm tra lại để chê cười một cách độc địa và moi móc trước những thiếu sót trong công tác của các ban chấp hành của phái cách mạng ở trong đảng - đó là tất cả những điều mà chúng ta thấy trong tờ "Tia lửa" mới², một tờ báo đã trở thành cái ổ gây rối loạn; đó là tất cả những gì mà ban biên tập - cái ban biên tập đã bị đại hội bác bỏ - đem lại cho chúng ta; họ đã lợi dụng những nhượng bộ cá nhân để gây những sự cãi cọ xung quanh vấn đề bổ tuyền mới, để phá hoại đảng.

Trong khi đó thì giai đoạn lịch sử hiện tại của nước Nga đòi hỏi toàn đảng ta phải nỗ lực hết sức. Tinh thần cách mạng sục sôi trong giai cấp công nhân, sự bất mãn trong các tầng lớp nhân dân khác ngày càng tăng lên, chiến tranh và khủng hoảng, nạn đói và thất nghiệp ngày càng khoét sâu thêm nền tảng của chế độ chuyên chế; cuộc chiến tranh nhục nhã chẳng bao lâu nữa sẽ kết thúc một cách nhục nhã và sự kết thúc này nhất định sẽ làm cho khí thế cách mạng tăng lên gấp bội, đặt giai cấp công nhân trực diện với những kẻ thù của mình; nó sẽ đòi hỏi Đảng dân chủ - xã hội phải có những biện pháp tiến công kiên quyết nhất. Phải có một tổ chức đảng đoàn kết thống nhất, một phương châm cách mạng mác-xít kiên định, phải tiến hành đấu tranh trong nội bộ đảng trong một khuôn khổ đúng đắn và thích đáng, làm sao cho cuộc đấu tranh này không làm rối loạn tổ chức và không cản trở công tác tích cực; - những yêu cầu cấp bách đó của toàn bộ phong trào công nhân Nga cần phải được thực hiện ngay và thực hiện cho bằng được, vì nếu không thì cái tên tốt đẹp và toàn bộ ảnh hưởng đã có được của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga có nguy cơ bị mất hẳn đi.

Muốn đạt được mục đích đó, theo ý chúng tôi, bước đầu tiên là phải làm thế nào cho quan hệ giữa các nhóm

khác nhau, các khuynh hướng khác nhau và các màu sắc khác nhau trong đảng ta được hoàn toàn rõ ràng, cởi mở và thẳng thắn. Tất nhiên có những lúc vì lợi ích của sự nghiệp mà chúng ta phải bỏ qua không nói đến những sự bất đồng ý kiến cục bộ, nhưng nếu cho rằng thời kỳ mà đảng ta hiện đang trải qua là một thời kỳ như vậy, thì đó là một sai lầm hết sức đáng buồn và không thể tha thứ được. Những nhượng bộ cá nhân đối với phái thiếu số không thể ngăn chặn nổi sự rối loạn trong đảng; những vấn đề tranh luận đã được đặt thẳng ra hẳn hoi; người ta đang công khai thách thức toàn đảng, và chỉ có những người nhu nhược và ngu dốt mới có thể mơ tưởng quay lại cái quá khứ không thể trở lại được, mơ tưởng rằng có thể giấu giếm một cái gì đó, có thể nói lơ lửng nửa chừng một cái gì đó, có thể che đậy một cái gì đó, có thể lẩn tránh một cái gì đó. Không, chính sách phải tay, chính sách tự kiểm chế một cách thụ động, chính sách laissez faire, laissez passer¹⁾ đã tỏ ra hoàn toàn vô dụng đối với cuộc đấu tranh trong đảng chúng ta. Tiếp tục quanh co, thủ đoạn mảnh lỏi, im lặng, những thái độ đó không những là vô ích và đáng khinh bỉ mà còn hoàn toàn là tội lỗi. Chúng tôi mở đầu việc trình bày thẳng thắn toàn bộ cương lĩnh đấu tranh của chúng tôi trong nội bộ đảng, chúng tôi kêu gọi đại biểu của những người dân chủ - xã hội Nga thuộc tất cả các màu sắc khác nhau, - những người đang ở trong đảng cũng như những người có ý muốn vào đảng trong những điều kiện nhất định - cũng sẽ trình bày như thế. Chỉ có thái độ hoàn toàn minh bạch và thẳng thắn mới có thể cung cấp tài liệu cho tất cả những công nhân giác ngộ và tất cả các đảng viên để giải quyết một cách hợp lý và kiên quyết những vấn đề đang tranh cãi của đảng.

Chúng tôi đứng trên quan điểm của phái đa số trong

¹⁾ - không can thiệp

Đại hội II của đảng. Chúng tôi cho rằng, nguyên nhân căn bản của tất cả những sai lầm về sau này và những hiện tượng rối loạn là do lập trường không đúng của phái thiểu số ở đại hội, do họ cố tình bảo vệ lập trường ấy bất chấp cả ý chí của đảng. Sai lầm ấy biểu hiện ở hai mặt: thứ nhất, là nhóm biên tập cũ của tờ "Tia lửa" đã không được ai ủng hộ, ngoài cánh cơ hội chủ nghĩa trong đại hội của chúng ta và trong đảng ta. Thứ hai, sự liên hợp với những người hiển nhiên cơ hội chủ nghĩa (mà đồng chí A-ki-mốp trước kia và hiện nay vẫn cầm đầu) đã hoàn toàn hình thành rồi và chỉ trong vấn đề như vấn đề bầu cử vào các cơ quan trung ương mới tạo thành sự phân liệt trong đảng. Về mặt lô-gích, sai lầm thứ nhất tất nhiên đã gây ra tất cả sự mơ hồ về nguyên tắc và tất cả những sự dao động cơ hội chủ nghĩa mà chúng ta thấy trong những nghị luận của tờ "Tia lửa" mới, chừng nào những nghị luận này có thể được thừa nhận là có tính nguyên tắc. Sai lầm thứ hai đã dẫn đến việc bảo vệ nhóm biên tập cũ, bất chấp cả ý chí của đảng, việc bảo vệ và biện hộ cho tình trạng tổ nhóm chống lại tính đảng, việc áp dụng, trong các cuộc tranh luận của chúng ta, những phương pháp chỉ hoàn toàn thích hợp với cuộc cãi vã tầm thường và la lối om sòm trong tiểu tổ, chứ không thích hợp với cuộc đấu tranh của những đảng viên biết tôn trọng đảng mình và chính bản thân mình. Về mặt lô-gích, sai lầm thứ nhất tất nhiên đã dẫn đến tình hình là: tất cả những người có xu hướng ngả theo chủ nghĩa cơ hội, tất cả những người có xu hướng muốn kéo lùi đảng về đằng sau và trả thù về việc phá sản chủ - xã hội cách mạng đã xúc phạm đến những kẻ đối lập với mình, tất cả những người biểu hiện xu hướng trí thức trong phong trào của chúng ta, tất cả những người có xu hướng vô chính phủ kiểu trí thức muốn phủ nhận tổ chức và kỷ luật đều tập hợp lại xung quanh phái thiểu số. Sai lầm thứ hai đã tạo nên sự thống trị của nhóm ở ngoài nước đối với đa số những người làm

công tác ở Nga, làm tăng thêm sự cãi cọ om sòm đặc trưng của các đồng chí ở nước ngoài, – phái thiểu số lấy việc cãi cọ om sòm này thay thế cho phương pháp thuyết phục.

Hiện nay, mọi sự nghi ngờ đều đã tiêu tan. Đối với những ai là đảng viên không phải chỉ trên lời nói, đối với những ai trên thực tế muốn bảo vệ những lợi ích thiết thân của phong trào công nhân của chúng ta, thì không thể có một sự do dự nào cả. Phái thiểu số đã tuyên bố đấu tranh, đã tuyên bố và tiến hành đấu tranh về mọi mặt, và chúng ta nhận lời thách thức, chúng ta tuyên bố đấu tranh không khoan nhượng, đấu tranh đến cùng. Để bảo vệ tính đảng, chúng ta đấu tranh chống tình trạng tổ nhóm nói chung và đặc biệt là chống lại nhóm biên tập cũ. Vì lợi ích của phong trào công nhân Nga, chúng ta đấu tranh chống những sự cãi cọ xích mích ở ngoài nước. Để bảo vệ những khuynh hướng cách mạng vô sản trong phong trào của chúng ta, chúng ta đấu tranh chống những khuynh hướng trí thức - cơ hội chủ nghĩa. Vì phương châm kiên định của phái dân chủ - xã hội cách mạng, chúng ta đấu tranh chống những sự ngả nghiêng, những sự quanh co và chống những mưu toan muốn quay trở lại cái quá khứ đã quá lỗi thời. Chúng ta đấu tranh để xây dựng một tổ chức đảng đoàn kết của đội tiên phong công nhân chống lại tình trạng lỏng lẻo, thái độ phá hoại, chủ nghĩa vô chính phủ theo kiểu trí thức. Chúng ta đấu tranh đòi phải tôn trọng các đại hội đảng, đấu tranh chống thái độ tráo trở ươn hèn, chống những lời nói không đi đôi với việc làm, chống thái độ che giấu những giao ước và nghị quyết đã cùng nhau nhất trí thông qua. Chúng ta đấu tranh để bảo vệ tính công khai trong đảng, chống sách lược của tờ "Tia lửa" mới và Hội đồng mới của đảng³ muốn bịt miệng phái đa số và muốn im đi những biên bản của mình.

Những biện pháp đấu tranh và những mục tiêu đấu tranh trước mắt đều xuất phát từ chính bản thân cương lĩnh đấu

tranh của chúng ta. Biện pháp thứ nhất là tuyên truyền bằng sách báo và diễn thuyết một cách toàn diện và rộng rãi nhất. Đáng lẽ ra không cần đề cập điểm này nếu như cuộc đấu tranh cãi cọ om sòm của phái thiểu số không làm nảy sinh trong đảng ta một thái độ "điều hòa" lừng tiếng (đã bị Ban chấp hành Ê-ca-tê-ri-nô-xláp và nhiều tổ chức khác chế nhạo một cách chính đáng); đây là thái độ giấu đầu dưới cánh và tuyên truyền vận động đình chỉ cuộc đấu tranh của phái đa số với phái thiểu số. Chỉ có lấy sự hèn nhất, mệt mỏi hay ngu muội có thể giải thích được sự tồn tại của những quan điểm ấu trĩ như thế, những quan điểm không xứng đáng với một đảng viên đã trưởng thành đôi chút. Có thể và cần phải nói đến việc đưa cuộc đấu tranh nội bộ đảng vào trong khuôn khổ của đảng, có thể và cần phải đạt cho được điều đó không phải bằng những sự khuyên nhủ, nhưng nếu người ta đã dám công khai đề nghị thôi bảo vệ những điều đã được bảo vệ trong đại hội trước toàn đảng, đề nghị thôi dừng bảo vệ những điều được coi là thiết yếu vì lợi ích thiết thân của đảng, thì đề nghị ấy sẽ chỉ đáng để cho mọi người khinh bỉ.

Chúng tôi cho rằng biện pháp đấu tranh thứ hai, có ý nghĩa quyết định, là triệu tập đại hội đảng. Chúng tôi hoàn toàn ủng hộ các ban chấp hành đã yêu cầu triệu tập ngay Đại hội III của đảng⁴. Chúng tôi thấy có nghĩa vụ phải đặc biệt nói đến những lý lẽ giả dối mà ban biên tập tờ "Tia lửa" mới và những người đồng lõa công khai và bí mật của họ đưa ra để chống lại việc triệu tập đại hội; họ cần thận che giấu không cho thiên hạ biết luận chứng ấy của mình (cái luận chứng khó mà phù hợp với nghĩa vụ của người đảng viên) (như Đồng minh ở nước ngoài⁵ và ban biên tập tờ "Tia lửa" đang che giấu, sự tuyên truyền của họ chỉ mới bị các ban chấp hành bóc trần và vạch mặt có một phần). Luận chứng thứ nhất là: đại hội sẽ dẫn đến sự phân liệt. Chỉ riêng việc phái thiểu số đưa ra những luận

chứng như thế, cũng chứng tỏ sự giả dối trong lập trường của họ. Vì nói như vậy, tức là phái thiểu số thừa nhận rằng đảng chống lại họ, rằng nhóm ở nước ngoài buộc đảng phải theo mình, rằng nhóm đó sẵn dĩ đứng vững được chỉ là vì ở xa nước Nga và do những điều kiện công tác ở ngoài nước của những người cách mạng chân chính có khó khăn. Người nào trung thực đối với đảng, người nào thành thật muốn cùng công tác chung, thì người đó không sợ, mà lại mong muốn đại hội để trừ bỏ sự rối loạn, để làm cho đảng và những cơ quan phụ trách của đảng ăn khớp nhất trí với nhau, để trừ bỏ tình trạng nhập nhằng không xứng đáng hiện nay. Kể nào mang sự phân liệt ra làm ngoáo ộp dọa người thì rõ ràng hẳn có tâm địa xấu xa. Nếu thiểu số không phục tùng đa số thì không thể có một đảng xứng đáng, dù chỉ phần nào đó, với cái tên là đảng công nhân, và nếu cần phải nhượng bộ lẫn nhau (chứ không phải chỉ một bên nhượng bộ), nếu đôi khi cần phải có những thỏa thuận và giao ước giữa các bộ phận của đảng, thì chỉ ở trong đại hội mới có thể và được phép thực hiện những điều đó. Không có một người cách mạng biết tự trọng nào muốn ở lại trong một đảng chỉ cố kết được một cách miễn cưỡng nhờ có sự cố tình trì hoãn đại hội đảng.

Luận chứng thứ hai là: không có đại hội vẫn có thể hòa giải được. Không biết cái ý kiến như thế dựa trên cơ sở nào. Những kẻ tán đồng ý kiến đó hành động và hoạt động không phải bằng một cách nào khác hơn là đứng sau hậu trường. Phải chăng đã đến lúc phải vứt bỏ cái âm mưu đảng sau hậu trường ấy, cái âm mưu chỉ làm cho tình trạng nghi ngờ lẫn nhau tăng lên gấp bội, chỉ đào sâu thêm thù hận và chỉ làm cho tình hình thêm đen tối? Không một ai dám kiên quyết công khai đưa ra một kế hoạch hòa giải, điều đó phải chăng là do trong hoàn cảnh hiện nay một kế hoạch như thế – kế hoạch này may lắm thì cũng chỉ gây ra được một trận cười là cùng – cũng không thể thực hiện được? Kể nào

cho rằng hòa bình tức là chỉ định bổ sung những người được phái thiếu số ưa thích vào Ban chấp hành trung ương, thì kẻ đó không phải muốn hòa bình mà muốn phái đa số tiến hành một cuộc đấu tranh gay gắt, kẻ đó không hiểu rằng cuộc đấu tranh trong đảng chính là đã phát triển lên từ những cãi lộn nhau thuần túy xung quanh vấn đề chỉ định bổ sung. Kẻ nào cho rằng hòa bình tức là đình chỉ những cuộc tranh luận và đấu tranh, thì kẻ đó quay trở lại tâm lý của nhóm cũ: trong đảng luôn luôn sẽ có những cuộc tranh luận và đấu tranh, chỉ nên đưa những cuộc tranh luận và đấu tranh ấy vào trong khuôn khổ của đảng và chỉ có đại hội mới làm được điều đó. Nói tóm lại, dù có xoay sở như thế nào đi nữa cái khẩu hiệu hòa bình không cần đại hội đó, dù có trình bày bằng cách nào đi nữa cái tư tưởng muốn hòa giải những người đang đấu tranh mà lại không thỏa mãn một phía nào, – thì cũng sẽ thấy rằng cái tư tưởng thiên tài kia cũng chỉ nói lên sự hoang mang, bối rối, sự thiếu suy nghĩ, không biết mình muốn gì và phẩn đấu đạt đến cái gì. Nếu ngay đến cả cái kế hoạch của một người có uy tín (trước kia có uy tín) như Plê-kha-nốp – kế hoạch đập tắt đám cháy ngay từ lúc đầu bằng những nhượng bộ cá nhân tối đa – cũng đã bị hoàn toàn thất bại, – thì liệu rằng hiện nay có thể nghiêm chỉnh bàn đến những kế hoạch tương tự như thế nữa không?

Luận chứng thứ ba là: đại hội có thể hữu danh vô thực, Ban chấp hành đảng bộ Pê-téc-bua đã bác lại cái luận chứng này, gọi nó là một sự vu khống⁶. Chính lời tuyên bố này của một ban chấp hành địa phương là một cái tát rất xứng đáng vào mặt những kẻ nào cứ đứng trong bóng tối để tung ra những lời buộc tội, không có một chút bằng cứ nào, mặc dầu trong tay của phái thiếu số có cả Hội đồng tối cao và cơ quan báo chí của đảng, nghĩa là phái thiếu số không những nắm trong tay một công cụ để công khai vạch trần những sự lạm dụng mà họ nghi ngờ, mà còn nắm cả cái

công cụ dùng để sửa đổi và để gây ảnh hưởng về mặt hành chính nữa. Tất cả mọi người đều hiểu rằng, nếu có bằng cứ thì phái thiếu số đã la âm lên từ lâu rồi và nghị quyết gần đây của Hội đồng chứng minh rằng, trước đây không có những bằng cứ như thế và bảo đảm rằng trong tương lai cũng sẽ không thể có⁷. Việc tờ "Tia lửa" dùng cái luận chứng này lại một lần nữa chỉ cho người ta thấy rõ là họ đã dùng lối chửi bới thô tục thay thế cho bút chiến như thế nào và buộc chúng ta phải hỏi tất cả các đảng viên rằng: thực tế chúng ta có đảng hay không? phải chăng chúng ta muốn thỏa mãn sự trang trí và phô bày hình thức như những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng, hay là chúng ta buộc phải bóc trần mọi sự giả dối?

Luận chứng thứ tư là: những sự bất đồng ý kiến vẫn chưa được sáng tỏ. Tờ "Tia lửa" mới đã trả lời một cách rõ nhất đối với cái luận chứng này, đọc báo đó, đảng sẽ thấy rằng hiện nay người ta đang bới ra những sự bất đồng ý kiến chứ không phải là làm sáng tỏ những sự bất đồng ý kiến, rằng tình trạng hỗn loạn đang phát triển không hạn độ. Chỉ có đại hội, trong đó tất cả các đồng chí đều trình bày đầy đủ và cởi mở những nguyện vọng của mình, mới có thể làm sáng tỏ những vấn đề hết sức rối beng và tình hình rối beng hiện nay.

Luận chứng thứ năm là: đại hội sẽ tiêu hao sức người và tiền của cần thiết cho công tác tích cực. Cái luận chứng ấy là một sự giễu cợt đáng buồn: không thể tưởng tượng được rằng có cái gì lại hao sức người và tiền của nhiều hơn là chính cái tình trạng hỗn loạn hiện nay.

Không, tất cả những luận chứng chống lại việc triệu tập đại hội đều hoặc là chứng tỏ sự giả dối, hoặc là chứng tỏ không hiểu biết công việc và hèn nhát không tin vào lực lượng của đảng.

Đảng chúng ta một lần nữa lại lâm bệnh nặng, nhưng nó có đủ sức để đứng dậy một lần nữa và trở nên xứng đáng

với giai cấp vô sản Nga. Bằng tất cả những biện pháp trung thực, chúng ta sẽ tiến hành ba việc cải tổ sau đây, mà chúng ta xem như là những biện pháp chữa bệnh:

Thứ nhất: chuyển giao ban biên tập của Cơ quan ngôn luận trung ương vào tay những người thuộc phái đa số của Đại hội II của đảng.

Thứ hai: tổ chức địa phương ở nước ngoài (Đồng minh) phải thực sự chịu sự lãnh đạo của tổ chức trung ương toàn Nga (Ban chấp hành trung ương).

Thứ ba: bảo đảm việc dùng những phương pháp mà điều lệ đảng cho phép để tiến hành đấu tranh trong nội bộ đảng.

Sau khi đã trình bày những điểm trên, thì những điều còn phải nói về ba điểm căn bản đó trong cương lĩnh của chúng ta không nhiều nữa. Còn như hiện nay ban biên tập cũ của tờ "Tia lửa" đã tỏ ra thực là vô dụng thì chúng tôi cho đó là một việc rõ ràng không thể chối cãi được. Hiện nay, không phải xu hướng "Tia lửa" đã lỗi thời như đồng chí Mác-tốp phát minh sau khi bị thất bại trong tuyển cử, mà là ban biên tập cũ của tờ "Tia lửa" đã lỗi thời. Sau khi một nhóm đã đưa ra những sự thách thức đối với toàn đảng, mà nếu hiện nay không nói thẳng điều đó ra, thì như thế chỉ có nghĩa là giả dối. Chẳng có gì phải nói nhiều về tình hình không bình thường của tổ chức ngoài nước là tổ chức đã biến thành một trung tâm thứ hai (nếu không phải là thứ ba) và hoàn toàn không đếm xỉa gì đến Ban chấp hành trung ương của đảng. Cuối cùng, toàn bộ kinh nghiệm của cuộc đấu tranh sau đại hội đã buộc ta phải suy nghĩ về cái địa vị pháp lý của phái thiểu số trong đảng ta (bất kỳ là phe thiểu số nào). Theo ý chúng tôi thì kinh nghiệm này dạy chúng ta rằng trong điều lệ đảng cần phải bảo đảm quyền hạn của bất cứ phái thiểu số nào, để gạt bỏ những nguồn bất bình, công phẫn và đấu tranh vẫn xảy ra thường xuyên và khó tránh khỏi; làm cho chúng từ chỗ là

những con lạch nhỏ tầm thường đẩy dầy các vụ xung đột và cãi cọ trở thành dòng kênh mới - thành cuộc đấu tranh xứng đáng, có tổ chức, đấu tranh cho quan điểm của mình. Chúng tôi cho rằng một trong những điều đảm bảo tuyệt đối đó, là việc để cho phái thiểu số có một (hoặc nhiều hơn) nhóm viết sách, nhóm ấy có quyền đại diện tại các đại hội và được hoàn toàn "tự do phát biểu". Nói chung đối với việc xuất bản các sách báo của đảng nói về việc phê phán sự hoạt động của các cơ quan trung ương của đảng, cần có những đảm bảo hết sức rộng rãi. Cần để cho các ban chấp hành có quyền nhận (thông qua cơ quan chuyển vận chung của đảng) đúng những sách báo đảng mà họ cần. Cho tới khi họp Đại hội IV, cần đình chỉ việc Ban chấp hành trung ương được quyền can thiệp - ngoài cách góp ý - vào thành phần của các ban chấp hành. Ở đây, chúng tôi không vạch ra tỉ mỉ những đề nghị của chúng tôi, vì chúng tôi không viết dự thảo điều lệ mà chỉ viết cương lĩnh đấu tranh chung thôi. Chúng tôi cho rằng điều hết sức quan trọng là làm thế nào để những biện pháp nhằm xuất bản các sách báo của những người bất bình - những biện pháp mà Ban chấp hành trung ương đã đề ra cho phái thiểu số trong Đại hội II - được chính thức ghi vào điều lệ, làm thế nào để sự bất bình được biểu lộ một cách chính đáng, làm thế nào để tiêu tan hoàn toàn cái ảo ảnh ngu xuẩn về tình trạng giới nghiêm (cái ảo ảnh do những nhân vật trong vụ chỉ định bỏ tuyển, nặn ra), làm thế nào để cuộc đấu tranh không tránh khỏi trong nội bộ đảng không kìm hãm công tác tích cực.

Chúng ta phải dạy phái thiểu số trong đảng ta để họ biết đấu tranh cho thành phần các cơ quan trung ương chỉ ở trong các cuộc đại hội thôi, và để sau các đại hội họ đừng cãi cọ lộn xộn làm cản trở công tác của chúng ta; chúng ta phải thực hiện bằng được điều đó, nếu không, đảng ta sẽ có nguy cơ bị diệt vong. Cuối cùng, trong bản cương lĩnh chung, chúng ta chỉ sẽ nhắc qua một cách vắn tắt

đến những sửa đổi bộ phận trong điều lệ, mà chúng ta mong muốn; như: biến Hội đồng từ một cơ quan trọng tài thành một cơ quan do đại hội bầu, sửa đổi tiết 1 của điều lệ theo tinh thần của phái đa số trong Đại hội II, liệt vào trong số các tổ chức đảng tất cả những tổ chức công nhân và tất cả những nhóm dân chủ - xã hội Nga nào đã tồn tại đơn độc trong thời kỳ hoạt động tổ nhóm mà muốn gia nhập đảng, v.v. và v.v..

Đưa ra bản cương lĩnh này của cuộc đấu tranh của chúng ta trong nội bộ đảng, chúng tôi xin đề nghị tất cả các tổ chức của đảng và những đại biểu của mọi sắc thái trong đảng hãy bày tỏ ý kiến về vấn đề cương lĩnh của họ để có thể tiến hành dần dần một cách nghiêm chỉnh, thận trọng và hợp lý công tác chuẩn bị đại hội.

Chúng ta không có đảng - những kẻ tham gia cuộc chính biến của ban biên tập nghị luận thậm như thế, họ lợi dụng tình trạng ở xa nước Nga, tình trạng cán bộ ở đây thường hay thay đổi, và tình trạng không thể thay thế họ được. Đảng chúng ta đang ra đời! - chúng ta nói như thế, vì chúng ta thấy các ban chấp hành đang thức tỉnh để tham gia hoạt động một cách tích cực, ý thức giác ngộ chính trị của những công nhân tiên tiến đang lên. Đảng chúng ta đang ra đời, chúng ta có thêm nhiều lực lượng trẻ có đủ khả năng hồi sinh và thay thế những nhóm tác gia đang già cỗi, chúng ta cũng có ngày càng nhiều những nhà cách mạng, họ biết coi trọng phương châm của tờ "Tia lửa" cũ đã bồi dưỡng họ, hơn bất cứ nhóm biên tập nào. Đảng chúng ta đang ra đời, và không một mảnh khước nào, không một sự

trì hoãn nào, không một lời chửi rủa hằn học tức tối nào của tờ "Tia lửa" mới ngăn cản nổi sự phán xét cuối cùng và kiên quyết của nó.

Chúng ta rút từ trong những lực lượng mới đó của đảng ta lòng tin tưởng vào thắng lợi.

GỬI TOÀN ĐẢNG

Mới đây có một cuộc họp riêng của 22 đảng viên Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, đó là những người cùng chí hướng đứng trên quan điểm của phái đa số trong Đại hội II của đảng, hội nghị này đã thảo luận vấn đề khủng hoảng trong đảng ta và những biện pháp để thoát khỏi cuộc khủng hoảng đó và đã quyết định gửi đến tất cả những người dân chủ - xã hội Nga lời kêu gọi sau đây:

Các đồng chí! Cuộc khủng hoảng trầm trọng trong sinh hoạt đảng vẫn đang kéo dài và không biết đến bao giờ mới chấm dứt. Tình trạng hỗn loạn đang phát triển, không ngừng gây thêm ngày càng nhiều những cuộc xung đột mới, công tác tích cực của đảng về mọi mặt đều bị cản trở đến tột độ. Đảng thì còn trẻ và chưa kịp được củng cố, nhưng lực lượng của đảng thì bị tiêu hao một cách vô ích trên một phạm vi rất lớn.

Trong lúc đó thì giai đoạn lịch sử hiện nay lại đặt ra cho đảng những yêu cầu vô cùng to lớn chưa từng có trước đây. Nhiệt tình cách mạng của giai cấp công nhân ngày càng lên cao, trong những tầng lớp xã hội khác sự bất mãn cũng đang tăng lên, chiến tranh và khủng hoảng, nạn đói và thất nghiệp với tính tất yếu tự phát đang phá hủy gốc rễ của chế độ chuyên chế. Kết cục nhục nhã của cuộc chiến tranh nhục nhã không còn bao xa nữa; và kết cục này nhất định sẽ làm cho nhiệt tình cách mạng tăng lên gấp bội, nhất định

sẽ đẩy giai cấp công nhân tới một cuộc đương đầu trực diện với kẻ thù của mình và sẽ đòi hỏi ở Đảng dân chủ - xã hội một công tác vô cùng to lớn, một sự khẩn trương phi thường, nhằm tổ chức một cuộc đấu tranh quyết định cuối cùng chống chế độ chuyên chế.

Đảng ta đang ở trong một tình trạng như hiện nay, thì liệu có thể thỏa mãn được những yêu cầu đó không? Bất cứ một người nào có lương tâm cũng đều phải trả lời không chút do dự rằng: không!

Sự thống nhất của đảng đã bị phá hoại sâu sắc, cuộc đấu tranh nội bộ đảng đã vượt ra ngoài khuôn khổ của tính đảng. Kỷ luật tổ chức đã bị lay chuyển đến tận gốc, khả năng hành động thống nhất chặt chẽ của đảng đã trở thành một ước mơ mà thôi.

Tuy nhiên, chúng ta vẫn coi cái bệnh trạng này của đảng là một bệnh trạng trong sự phát triển. Chúng ta cho rằng cơ sở của cuộc khủng hoảng là việc sinh hoạt của Đảng dân chủ - xã hội chuyển từ hình thức hoạt động tổ nhóm sang những hình thức đảng; thực chất của cuộc đấu tranh nội bộ của đảng là sự xung đột giữa tình trạng tổ nhóm và tính đảng. Do đó, chỉ sau khi chấm dứt bệnh trạng này, đảng ta mới có thể *thực sự* trở thành một đảng.

Những phần tử thuộc đủ các loại đã liên hợp lại ở trong đảng dưới danh nghĩa "phái thiểu số", họ gắn bó với nhau bởi cái xu hướng hữu ý hay vô tình muốn duy trì những quan hệ tổ nhóm, những hình thức tổ chức trước khi có đảng.

Một số những nhà hoạt động xuất sắc của những nhóm trước kia có nhiều ảnh hưởng nhất, chưa quen tự kiểm chế mình về mặt tổ chức theo yêu cầu của kỷ luật trong đảng; họ quen lẫn lộn giữa quyền lợi của nhóm mình với quyền lợi của toàn đảng, mà trong thời kỳ tổ nhóm, những quyền lợi này thường hay có thể phù hợp với quyền lợi của đảng. Cả một loạt những nhà hoạt động như thế đã đứng đầu cuộc

đấu tranh nhằm duy trì tình trạng tổ nhóm, chống lại tính đảng (một bộ phận của ban biên tập cũ tờ "Tia lửa", một bộ phận của Ban tổ chức cũ, những thành viên của nhóm "Công nhân miền Nam"⁸ trước đây, v.v.).

Đồng minh của họ là tất cả những phần tử mà trong lý luận hay trên thực tiễn đã xa rời những nguyên tắc của chủ nghĩa dân chủ - xã hội chặt chẽ, vì chỉ có tình trạng tổ nhóm mới duy trì được cá tính về tư tưởng và uy tín của những phần tử đó, còn tính đảng thì có nguy cơ làm chúng tan rã hoặc tước bỏ mọi ảnh hưởng của họ (phái kinh tế, phái "Sự nghiệp công nhân"⁹, v.v.). Cuối cùng, tất cả những lực lượng chủ yếu của phe đối lập nói chung đều là những người của đảng ta, mà phần lớn lại là những phần tử trí thức. So với giai cấp vô sản thì giới trí thức bao giờ cũng có nhiều tính chất cá nhân chủ nghĩa hơn, ấy là do những điều kiện cơ bản của đời sống và công tác của họ không cho phép họ thống nhất lực lượng một cách trực tiếp rộng rãi, không cho họ được giáo dục trực tiếp trong lao động tập thể có tổ chức. Vì thế việc thích ứng với kỷ luật trong sinh hoạt đảng đối với những phần tử trí thức là khó khăn hơn, và những kẻ nào trong bọn họ không đủ sức làm tròn nhiệm vụ đó thì tự nhiên là phát cờ nổi dậy chống lại những sự hạn chế cần thiết về tổ chức và đưa tính chất vô chính phủ tự phát của họ lên làm thành nguyên tắc đấu tranh, gọi một cách sai lệch tính chất vô chính phủ ấy là nguyện vọng muốn "tự trị", là yêu cầu "khoan dung" v.v..

Bộ phận của đảng ở nước ngoài gồm các nhóm tồn tại tương đối lâu dài, trong đó tập hợp các nhà lý luận thuộc nhiều phái biệt khác nhau, trong đó giới trí thức chiếm tuyệt đại đa số, – cái bộ phận đó của đảng tất phải ngả nhiều hơn hết theo quan điểm của "phái thiểu số". Vì thế ở đây chẳng bao lâu phái thiểu số đã trở thành đa số thật sự. Còn ở Nga thì trái lại, ở đây những người vô sản đã được tổ chức lại có tiếng nói mạnh mẽ hơn, ở đây giới trí

thức của đảng nhờ liên hệ sinh động và chặt chẽ hơn với giai cấp vô sản nên được giáo dục theo tinh thần vô sản nhiều hơn, ở đây tính chất nặng nề của cuộc đấu tranh trực tiếp càng làm cho người ta cảm thấy cần phải thống nhất hành động một cách có tổ chức; nước Nga đã kiên quyết chống lại tình trạng tổ nhóm, chống lại những xu hướng vô chính phủ phá hoại tổ chức. Qua hàng loạt những bản tuyên bố của các ban chấp hành và của các tổ chức khác của đảng, nước Nga đã dứt khoát tỏ rõ thái độ đó của mình đối với những xu hướng kể trên.

Cuộc đấu tranh đã lan rộng và đã trở nên gay gắt. Nó đã đi đến bước nghiêm trọng biết bao!

Cơ quan đảng mà "phe thiểu số" đã nắm được trong tay, bất chấp cả ý chí của đại hội và nhờ ở sự nhượng bộ cá nhân của các biên tập viên do đại hội bầu ra, – đã trở thành cơ quan đấu tranh chống đảng!

Hiện nay họ là kẻ lãnh đạo phe đối lập chủ trương tổ nhóm trong cuộc đấu tranh chống lại tính đảng, hơn là người lãnh đạo đảng về mặt tư tưởng trong cuộc đấu tranh của đảng chống chế độ chuyên chế và giai cấp tư sản. Một mặt, trong lúc cảm thấy rằng đứng trên quan điểm lợi ích của đảng mà nói thì lập trường cơ bản của họ không thể dung nhận được, họ cố tìm tòi những sự bất đồng ý kiến có thực và tưởng tượng, để che giấu lập trường đó về mặt tư tưởng; và trong những cuộc tìm tòi đó, nay thì vớ lấy khẩu hiệu này, mai lại vớ lấy khẩu hiệu khác, càng ngày họ lại càng lấy được nhiều tài liệu ở cánh hữu của đảng, tức là ở những kẻ ngày trước đã chống lại tờ "Tia lửa", càng ngày họ càng gặt gủi bọn này hơn về mặt tư tưởng, trong lúc họ khôi phục lại những lý luận của họ đã bị đảng bác bỏ, bất sinh hoạt tư tưởng của đảng phải quay về cái thời kỳ trước đây, hình như cái thời kỳ mà nguyên tắc chưa được xác định, tư tưởng còn dao động và ngả nghiêng. Mặt khác, muốn phá hoại ảnh hưởng tinh thần của phái đa số trong đảng, tờ

"Tia lửa" mới càng ra sức tìm tòi và vạch ra những sai lầm của cán bộ phái đa số; đối với bất cứ một thiếu sót có thực nào họ cũng thổi phồng lên đến mức độ kỳ quái và cố sức đổ trách nhiệm về thiếu sót ấy lên đầu tất cả phái đa số của đảng; họ bám lấy bất cứ chuyện bịa đặt nào về tổ nhóm, bất cứ một sự vụ khống nào có thể làm hại đối phương, họ chẳng những không để ý kiểm tra lại những tin tức đó, mà vẫn còn hay lờ đi không xem nó có phù hợp với sự thật hay không. Bước theo con đường đó, những nhà hoạt động của tờ "Tia lửa" mới đã đi tới chỗ gán cho các thành viên của phái đa số không phải chỉ những tội lỗi hoàn toàn không có mà thậm chí cả những tội lỗi không thể nào có được, và không những chỉ về mặt chính trị (thí dụ: buộc Ban chấp hành trung ương vào tội cưỡng bức một số người phải từ bỏ chức vụ và cưỡng bức giải tán một số tổ chức) mà cả về mặt đạo đức chung (buộc những nhà hoạt động có danh tiếng của đảng vào tội gian lận và đồng lõa về mặt tinh thần với sự gian lận). Từ xưa đến nay, đảng chưa bao giờ phải đắm mình trong cái biển bùn nhơ bẩn giống như cái biển bùn nhơ bẩn do phái thiểu số ở nước ngoài tạo ra trong cuộc bút chiến hiện nay.

Vì đâu mà tất cả những điều đó đã có thể xảy ra?

Mỗi bên đều có phương thức hành động phù hợp với tính chất cơ bản của khuynh hướng của mình. Vì muốn bảo vệ cho bằng được sự thống nhất và mối liên hệ về mặt tổ chức của đảng, nên phái đa số trong đảng đã đấu tranh bằng những phương pháp trung thực của đảng và đã nhiều lần muốn hòa giải mà đi tới chỗ nhượng bộ. Đi theo xu hướng vô chính phủ, phái thiểu số đã không quan tâm đến hòa bình và thống nhất trong đảng. Mỗi sự nhượng bộ đều bị nó biến thành một công cụ của cuộc đấu tranh về sau. Cho tới nay chỉ có một trong tất cả những yêu sách của phái thiểu số là không được thỏa mãn, đó là gây sự chia rẽ trong Ban chấp hành trung ương đảng bằng cách chỉ định bổ sung

những thành viên của phái thiểu số và cưỡng ép Ban chấp hành trung ương phải tiếp nhận; do đó những cuộc tấn công của phái thiểu số đã trở nên khốc liệt hơn bao giờ hết. Hiện nay, sau khi đã nắm được Cơ quan ngôn luận trung ương và Hội đồng đảng, phái thiểu số đã không ngần ngại lợi dụng chính ngay cái kỷ luật mà thực ra họ đấu tranh chống lại, để phục vụ lợi ích tổ nhóm của mình.

Tình hình hiện nay đã trở nên không thể chịu đựng được nữa, không thể tồn tại được nữa. Kéo dài tình hình này tức là có tội.

Chúng tôi cho rằng sự hoàn toàn minh bạch và cởi mở trong những quan hệ ở trong đảng là biện pháp đầu tiên để thoát khỏi tình trạng đó. Không thể nào tìm được lối đi đúng trong bùn lầy và sương mù. Mỗi một xu hướng, mỗi một nhóm của đảng đều phải nói ra một cách công khai và rõ ràng là họ đang nghĩ gì về tình trạng hiện nay của đảng và họ muốn thoát khỏi tình trạng đó bằng cách nào. Chúng tôi cũng xin đề nghị như thế với toàn thể các đồng chí, với những đại biểu của mọi sắc thái trong đảng. Chúng tôi thấy việc triệu tập ngay lập tức Đại hội III của đảng là một lối thoát thực tế ra khỏi cuộc khủng hoảng. Chỉ có đại hội mới làm sáng tỏ được tình hình, mới giải quyết được xung đột, mới đưa được cuộc đấu tranh vào khuôn khổ. – Không có đại hội thì chỉ có thể là đảng ngày càng tan rã nhanh chóng.

Chúng tôi cho rằng tất cả những ý kiến đưa ra phản đối việc triệu tập đại hội, là hoàn toàn không có cơ sở.

Người ta bảo chúng tôi rằng: đại hội sẽ dẫn tới chỗ chia rẽ. Nhưng vì sao chứ? Nếu như phái thiểu số cứ khăng khăng giữ lấy những nguyện vọng vô chính phủ của mình, nếu như họ sẵn sàng thà đi tới chỗ chia rẽ còn hơn là phục tùng đảng, thì trên thực tế họ đã đoạn tuyệt với đảng rồi, nếu cứ trì hoãn một sự chia rẽ về hình thức không sao tránh khỏi, thì thật là vô lý. Cả hai bên đều mắc vào một

cái xích, sẽ ngày càng tiêu hao lực lượng của mình một cách vô lý vào cuộc đấu tranh nhỏ nhen và cãi vã, đồng thời cả hai bên đều sẽ kiệt sức và trở nên nghèo nàn về tinh thần. Nhưng chúng ta sẽ ngăn chặn mọi khả năng xảy ra chia rẽ. Chúng tôi nghĩ rằng, đứng trước lực lượng chân chính của một đảng có tổ chức, những phần tử có khuynh hướng vô chính phủ tất phải và nhất định sẽ biết khuất phục, vì xưa nay do bản chất của họ, họ không thể tạo thành những lực lượng độc lập. Người ta bảo rằng không có đại hội cũng có thể hòa giải. Nhưng hòa giải như thế nào? Đầu hàng hoàn toàn trước tình trạng tổ nhóm, chỉ định bổ sung phái thiểu số vào Ban chấp hành trung ương, và do đó làm tan rã hoàn toàn các cơ quan trung ương. Lúc đó thì đảng chỉ còn là cái tên mà thôi, phái đa số trong đảng sẽ buộc phải mở một cuộc đấu tranh mới. Còn phái thiểu số thì sao? Cho đến nay đối với họ mỗi sự nhượng bộ giành được đều chỉ là một chỗ dựa để tiến hành công việc phá hoại tổ chức; thậm chí theo quan điểm của họ thì cuộc đấu tranh cũng đã vượt xa ra ngoài khuôn khổ một cuộc cãi vã xung quanh vấn đề bổ tuyển rồi; thử hỏi làm sao mà họ có thể đình chỉ cuộc đấu tranh được? Hơn nữa họ sẽ không đình chỉ cuộc đấu tranh nếu họ chưa nhận được tất cả những sự nhượng bộ. Người ta bảo chúng tôi rằng: đại hội không thể nào đạt được mục đích, vì cho đến nay những điểm bất đồng ý kiến vẫn chưa được sáng tỏ. Nhưng phải chăng hiện nay tình hình đang đi tới chỗ phải làm sáng tỏ những sự bất đồng ý kiến ấy, phải chăng tình trạng rối loạn không ngày càng tăng thêm? Hiện nay không phải người ta làm sáng tỏ những sự bất đồng ý kiến, mà người ta đang cố bới móc và tạo ra những sự bất đồng ý kiến, và chỉ có đại hội mới có thể chấm dứt được tình trạng đó. Chỉ có đại hội mới đủ sức làm cho những quan hệ qua lại của những khuynh hướng và lực lượng trong đảng được hoàn toàn sáng tỏ, sau khi đã đặt các phái đang đấu tranh đối diện với nhau, sau

khi đã buộc họ phải nói lên rõ ràng và công khai những nguyện vọng của mình. Phái thiểu số tuyên bố rằng đại hội có thể là hữu danh vô thực do việc giải tán các tổ chức. Chúng tôi trả lời rằng: đó là lời vu khống, lời nói láo, nó chẳng căn cứ vào một sự việc nào hết. Nếu có một sự việc nào đó thì phái thiểu số đang điều khiển cơ quan ngôn luận của đảng đã làm cho nó âm ỉ lên rồi, và do đảng nắm Hội đồng đảng trong tay, họ đã có đầy đủ khả năng sửa đổi các sự việc đó rồi. Cuối cùng, bản nghị quyết mới đây của Hội đồng không chỉ ra những sự việc như thế trong quá khứ mà còn đảm bảo một cách dứt khoát rằng những sự việc đó sẽ không thể nào xảy ra trong tương lai. Hiện nay ai là kẻ tin vào sự vu khống trắng trợn đó? Người ta lo sợ rằng đại hội sẽ tiêu hao mất quá nhiều sức người và tiền của cần cho công tác tích cực. Thật là mĩa mai cay đắng! Chẳng lẽ đại hội lại làm mất nhiều sức người và tiền của hơn tình trạng rối loạn hay sao? Cần phải có đại hội! Ngay cả trong tình hình sinh hoạt đảng bình thường, đại hội cũng đã là cần thiết vì tính chất đặc biệt của giai đoạn lịch sử, vì các biến cố trên thế giới có thể sẽ đề ra cho đảng những nhiệm vụ mới. Trong tình trạng khủng hoảng nội bộ đảng hiện nay, lại càng rất cần phải có đại hội, để tìm ra một lối thoát chân chính và hợp lý, để bảo toàn lực lượng của đảng, để giữ gìn danh dự và phẩm chất của đảng.

Đại hội III phải làm gì để chấm dứt tình trạng rối loạn, để khôi phục tình hình sinh hoạt bình thường của đảng? Về mặt này chúng ta cho rằng những sự cải tổ sau đây là trọng yếu nhất, chúng tôi sẽ bảo vệ và tiến hành những sự cải tổ đó bằng tất cả những biện pháp trung thực.

I. Chuyển giao ban biên tập của Cơ quan ngôn luận trung ương sang tay những người thuộc phái đa số của đảng. Có đầy đủ lý do để nói rằng việc chuyển giao đó là cần thiết, vì ban biên tập hiện nay rõ ràng là không đủ khả năng làm cho Cơ quan ngôn luận trung ương phục vụ được

lợi ích của toàn đảng. Cơ quan của tổ nhóm không thể và không phải là một cơ quan của đảng.

II. Điều hòa một cách chính xác những quan hệ của tổ chức địa phương ở nước ngoài (Đồng minh) đối với cơ quan trung ương của toàn Nga, tức là Ban chấp hành trung ương. Đồng minh đã trở thành trung ương thứ hai của đảng và đang điều khiển một cách không có giám sát các nhóm ý hợp tâm đồng, đồng thời lại hoàn toàn không đếm xỉa gì đến Ban chấp hành trung ương, – tình hình này rõ ràng là không bình thường, cần phải được chấm dứt.

III. Thông qua điều lệ đảng mà đảm bảo những phương pháp của đảng dùng để tiến hành cuộc đấu tranh trong đảng. Tất cả những kinh nghiệm của cuộc đấu tranh sau đại hội cho ta thấy rõ rằng việc cải cách như thế là cần thiết. Trong điều lệ đảng cần phải đảm bảo quyền hạn của bất cứ một thiểu số nào, để bằng cách đó mà gạt bỏ nguồn gốc thường xuyên và không thể tránh được của những bất đồng ý kiến, của sự bất mãn và bực dọc, làm cho nó chuyển từ con đường cãi cọ nhỏ nhen có tính chất tổ nhóm trước kia sang con đường đấu tranh chưa quen thuộc, con đường đấu tranh hãn hoi và xứng đáng cho quan điểm của mình. Chúng tôi cho rằng sau đây là những điều kiện cần thiết cho việc chuyển hướng đó. Để cho phái thiểu số có được một (hay nhiều hơn) nhóm viết sách có quyền đại diện trong các đại hội; có những sự đảm bảo chính thức rộng rãi nhất đối với việc xuất bản sách báo đảng chuyên phê phán những hoạt động của các cơ quan trung ương của đảng. Chính thức thừa nhận cho các ban chấp hành có quyền nhận (thông qua tổ chức vận chuyển chung của toàn đảng) những sách báo đảng mà họ cần. Xác định chính xác phạm vi quyền hạn của Ban chấp hành trung ương được can thiệp đến thành phần uỷ viên của các ban chấp hành. Chúng tôi cho rằng điều hết sức quan trọng là làm thế nào cho những biện pháp xuất bản sách báo của những người bất mãn, mà Ban chấp

hành trung ương đã đề nghị với phái thiểu số trong Đại hội II, được chính thức ghi vào điều lệ, làm thế nào để xua tan cái ảo ảnh "tình trạng giới nghiêm" do phái thiểu số tạo ra, làm thế nào để cho cuộc đấu tranh không tránh khỏi trong nội bộ đảng được tiến hành dưới những hình thức chính đảng và không trở ngại công tác tích cực.

Ở đây chúng tôi không thảo ra những đề nghị tỉ mỉ, vì chúng tôi không đề ra ở đây một dự thảo điều lệ, mà chỉ đưa ra một cương lĩnh đấu tranh chung cho sự thống nhất của đảng. Bởi thế, chúng tôi sẽ chỉ vạch tắt vạch ra hướng sửa đổi bộ phận trong điều lệ mà chúng tôi cho là nên làm, hoàn toàn không ràng buộc mình trong việc tiếp tục nghiên cứu hơn nữa điều lệ, dựa trên cơ sở những bài học mới của kinh nghiệm. Thí dụ, cần phải cải tổ Hội đồng đảng, một cơ quan mà trong thực tiễn đã tỏ ra là không có khả năng, – dưới cái nhìn hình thức hiện nay của nó, – hoàn thành nhiệm vụ giao cho nó là: thống nhất sự hoạt động của các cơ quan trung ương và quyền giám sát tối cao đối với hoạt động đó. Nó phải trở thành một ban hoàn toàn do đại hội bầu ra, chứ không phải là một cơ quan trọng tài của uỷ viên thứ năm do đại hội bầu ra để phán xét các cơ quan trung ương là những cơ quan tự bảo vệ mình thông qua những đại biểu của mình. Để phù hợp với những ý kiến phê bình trong đảng cũng cần phải xét lại § 1 của điều lệ với mục đích là quyết định những ranh giới của đảng một cách chính xác hơn và v.v..

Đưa ra cương lĩnh đấu tranh cho sự thống nhất của đảng, chúng tôi đề nghị các đại biểu của mọi sắc thái khác và tất cả các tổ chức của đảng hãy phát biểu ý kiến một cách rõ ràng về cương lĩnh của họ, để tạo khả năng chuẩn bị đại hội một cách nghiêm chỉnh và triệt để, một cách có ý thức và có kế hoạch. Đối với đảng, một vấn đề sống còn, một vấn đề danh dự và phẩm chất hiện đang được giải quyết: có phải đảng đang tồn tại như một lực lượng tinh thần và thực tế,

một lực lượng có khả năng tự tổ chức mình một cách hợp lý để có thể đóng vai trò người lãnh đạo chân chính của phong trào cách mạng của công nhân trong nước chúng ta, hay không? Bằng tất cả mọi cách hoạt động của mình, phái thiểu số ở nước ngoài nói: không! Và họ tiếp tục hoạt động với ý nghĩa đó một cách tin tưởng và kiên quyết, dựa vào tình hình là họ ở xa nước Nga, cán bộ ở đây luôn luôn bị thay thế, các lãnh tụ của họ và lực lượng các nhà viết sách báo của họ thì không thể bị thay thế. Đảng chúng ta đang ra đời! – chúng ta tuyên bố như thế, vì chúng ta thấy rằng những công nhân tiên tiến đang ngày càng giác ngộ chính trị hơn, vì chúng ta thấy các ban chấp hành đang tích cực tham gia vào sinh hoạt của toàn đảng. Đảng chúng ta đang ra đời, những lực lượng trẻ của chúng ta đang tăng lên gấp bội, họ có khả năng thay thế và hồi sinh cho những nhóm tác gia cũ đã mất lòng tin của đảng; ở nước ta ngày càng có nhiều người cách mạng quý trọng phương châm kiên định của sinh hoạt đảng hơn bất cứ nhóm lãnh tụ nào trước đây. Đảng chúng ta đang ra đời, và không một mánh khóe và không một sự trì hoãn nào lại ngăn cản được lời phán xét kiên quyết và cuối cùng của nó.

Chúng ta rút từ trong những lực lượng đó của đảng ta lòng tin vào sự tất thắng.

Các đồng chí! hãy cho in và đem phổ biến tuyên ngôn này.

Viết vào nửa đầu tháng Tám

(theo lịch mới) 1904

*In thành tờ riêng vào
tháng Tám 1904*

*Theo đúng bản in trong
cuốn sách nhỏ "Gửi toàn
đảng", Giơ-ne-vơ, 1904*

GỬI NĂM ỦY VIÊN BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG GỬI VỀ NGA

Ngày 18 tháng Tám 1904

Gửi các uỷ viên Ban chấp hành trung ương
Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga: Glê-bốp, Cô-ni-a-ghin,
Tơ-ra-vin-xki, Lô-sát và Ô-xi-pốp¹⁰.

Hôm nay, qua đại diện của Ban chấp hành trung ương ở Béc-lanh tôi được biết về những nghị quyết cuộc họp của bốn (?) uỷ viên Ban chấp hành trung ương ở Nga¹¹. Tôi không thể thừa nhận rằng các bản nghị quyết đó đã được thông qua một cách hợp lệ, vì những lý do sau đây:

1) Phần đầu bản nghị quyết đó tuyên bố rằng tất cả mọi uỷ viên Ban chấp hành trung ương đều có mặt tại hội nghị, trừ một người (tức là tôi), nói như thế là *không đúng sự thật*. Sau khi Va-xi-li-ép và Dơ-vê-rép bị bắt, sau khi Mi-tơ-rô-pha-nốp từ chức, trong Ban chấp hành trung ương còn có một uỷ viên nữa, đó là đồng chí Ô-xi-pốp. Những tin đồn rằng đồng chí ấy từ chức là không đúng: bản thân đồng chí Ô-xi-pốp vẫn coi mình là một uỷ viên của Ban chấp hành trung ương. Đây cũng chính là ý kiến của Va-xi-li-ép (Va-xi-li-ép đã viết về việc này cho tôi), của Dơ-vê-rép, và của tôi. Vô luận thế nào, một khi bốn uỷ viên của Ban chấp hành trung ương đã không phân tích được vấn đề từ chức tưởng tượng ra của Ô-xi-pốp thì họ không có quyền coi là đồng chí đó đã ra khỏi Ban chấp hành trung

ương. Cần phải nói thêm rằng cả tôi lẫn Cơ quan ngôn luận trung ương và bất cứ một phái viên nào của Ban chấp hành trung ương ở nước ngoài cũng đều không hề được báo tin chính thức về sự từ chức của đồng chí Ô-xi-pốp. Trong lúc đó thì Ô-xi-pốp đã không được mời đến dự hội nghị.

2) Đối với tôi cũng vậy, không những người ta đã không mời tôi đến dự hội nghị mà còn không cho tôi biết tin về cuộc hội nghị đó, không cho biết những vấn đề cần đem ra thảo luận. Đương nhiên là Ban chấp hành trung ương có quyền quyết định theo đa số, nhưng không thể thông qua được những nghị quyết hợp lệ nếu không để cho tất cả các uỷ viên đều có khả năng tham gia hội nghị và khi cần thiết phát biểu ý kiến riêng của mình. Tôi đã bị tước mất khả năng đó *một cách hoàn toàn phi pháp*.

3) Bốn uỷ viên Ban chấp hành trung ương đã không tỏ rõ thái độ của mình đối với bản giao ước ngày 26 tháng Năm 1904 giữa tôi và Glê-bốp¹⁾, dù rằng, được sự đồng ý của Glê-bốp và Dơ-vê-rép, bản giao ước đó cùng với bức thư²⁾ của tôi đính kèm theo đã được chuyển tới tất cả các uỷ viên Ban chấp hành trung ương với lời yêu cầu là trả lời thẳng cho tôi. Đa số trong Ban chấp hành trung ương có toàn quyền phủ quyết thiểu số, nhưng quyết không thể lẫn tránh những lời chất vấn chính thức của thiểu số và những câu hỏi trực tiếp mà thiểu số đã đặt ra để thảo luận.

4) Căn cứ vào những điều đã trình bày ở trên, tôi đề nghị bốn uỷ viên Ban chấp hành trung ương trả lời ngay cho tôi biết: a) họ đã căn cứ vào cái gì mà không mời đồng chí Ô-xi-pốp, một uỷ viên Ban chấp hành trung ương, đến dự hội nghị? b) cả đối với tôi cũng vậy? c) họ có thừa nhận rằng đa số trong một tập thể nhất thiết chỉ được thông qua

¹⁾ Xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t.8, tr. 508 - 510.

²⁾ Như trên, tr. 503 - 507.

những nghị quyết chung khi nào thiểu số được mời tới dự hội nghị và có thể phát biểu trong cuộc thảo luận các vấn đề và đưa ra ý kiến riêng của mình, hay không? d) họ có thừa nhận rằng họ có trách nhiệm phải trả lời về thực chất tất cả những vấn đề đã được đề cập đến trong bản giao ước ngày 26 tháng Năm 1904, hay không?

5) Vì bốn uỷ viên Ban chấp hành trung ương đã thông tri cho Cơ quan ngôn luận trung ương nghị quyết mà họ đã thông qua một cách bất hợp pháp (làm như thể đó là nghị quyết của toàn thể Ban chấp hành trung ương), tôi buộc phải gửi cho những cán bộ đảng có quan hệ khá mật thiết với việc này, một bức thư nói về những phương pháp hành động của bốn uỷ viên Ban chấp hành trung ương.

Uỷ viên Ban chấp hành trung ương *N.Lê-nin*

In lần đầu năm 1930 trong

Văn tập Lê-nin, t. XV

Theo đúng bản thảo

**THƯ GỬI CÁC ĐẠI DIỆN
CỦA BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG
VÀ CÁC ỦY VIÊN CÁC BAN CHẤP HÀNH
CỦA ĐẢNG CÔNG NHÂN
DÂN CHỦ - XÃ HỘI NGÀ
ĐÃ PHÁT BIỂU ỦNG HỘ PHÁI ĐA SỐ
TRONG ĐẠI HỘI II CỦA ĐẢNG**

Các đồng chí! Cuộc xung đột trong nội bộ Ban chấp hành trung ương đã phát triển tới mức độ mà tôi tự thấy là về mặt tinh thần có trách nhiệm phải nói rõ điều đó cho tất cả những người ủng hộ phái đa số trong Đại hội II của đảng biết. Sở dĩ tôi phải làm như thế còn là do cách hành động phi pháp của bốn uỷ viên Ban chấp hành trung ương và cũng vì tôi lo rằng sẽ làm một việc thứ hai nào đó thiếu thận trọng và có hại cho đảng (như việc tôi ra khỏi ban biên tập) nếu không có sự trao đổi bàn bạc với những người cùng chí hướng hiện đang tiến hành công tác ở các địa phương, những người này hiểu rất rõ tình hình tư tưởng thực tế của đảng và đã tuyên chiến, trên thực tế chứ không phải chỉ trên lời nói, với tình trạng tổ nhóm già cỗi ở nước ngoài để bảo vệ tính đảng trẻ trung.

Cuộc xung đột trong nội bộ Ban chấp hành trung ương là ở chỗ nào, chúng ta sẽ thấy rõ điều đó trong 4 văn kiện kèm theo sau đây: 1) bản giao ước ngày 26 tháng Năm 1904 giữa ba uỷ viên Ban chấp hành trung ương là Glê-bốp, Dơ-vê-rép và Lê-nin¹⁾; 2) bức thư của tôi gửi cũng trong

¹⁾ Xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t.8, tr. 508 - 510.

ngày hôm đó cho các uỷ viên Ban chấp hành trung ương¹⁾; 3) bản quyết nghị mà người ta xem như là đã do toàn thể các uỷ viên Ban chấp hành trung ương thông qua, trừ một người; 4) bản kháng nghị của tôi đối với tính chất hợp pháp của cái mà người ta cho là quyết nghị ấy²⁾.

Tôi rất mong là tất cả những đồng chí có cùng một quan điểm như chúng tôi trong cuộc đấu tranh trong đảng hiện nay, sẽ đọc kỹ những văn kiện bổ ích đó và sẽ nói thẳng, nói hết ý kiến suy xét của mình về các văn kiện đó. Về phía tôi, tôi sẽ tránh phát biểu công khai về vấn đề này trên báo chí, ít nhất cũng tránh trong một thời gian khi tôi chưa biết ý kiến của một số các đồng chí đang hoạt động ở Nga, hoặc khi tình thế còn chưa bắt buộc phải làm việc đó.

Tôi chỉ xin nêu với đảng một số vấn đề, nếu như các thành viên của các tổ chức của chúng ta cho rằng chúng ta thực sự có một đảng: 1) một Ban chấp hành trung ương do đa số bầu ra mà lại tuyên bố rằng chính sách của đa số là chính sách "nhóm", – một Ban chấp hành trung ương như thế có được phép tồn tại trong một đảng xứng đáng với danh nghĩa là đảng công nhân, hay không? 2) những kẻ như sau đây có quyền, về mặt tinh thần, được chúng ta tín nhiệm hay không; những kẻ mà trong bản tuyên ngôn¹² hồi tháng Ba thì nói một đường, nhưng sang tháng Bảy thì lại nói một nẻo, hoàn toàn khác hẳn? – 3) những kẻ lợi dụng việc hai uỷ viên Ban chấp hành trung ương của phái đa số bị bắt để chà đạp lên những lợi ích của phái đa số? – 4) những kẻ vì đấu tranh chống chính sách nhóm mà lại thảo luận về hội nghị với nhóm thiểu số, không thềm đếm xỉa đến phái đa số? – 5) những kẻ sợ đại hội đánh giá những hành động của

¹⁾ Xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t.8, tr. 503 - 507.

²⁾ Xem tập này, tr. 27 - 29.

mình và vì thế mà dám đem sự chia rẽ ra dọa đảng, dám "cắm" các đảng viên không được có cái quyền tối thiểu là cổ động cho đại hội? – 6) những kẻ tỏ ra ấu trĩ không hiểu biết gì về cuộc khủng hoảng trong đảng của chúng ta đến nỗi trình trọng chứng minh "tính chất hợp pháp" của Cơ quan ngôn luận trung ương và ra lệnh bắt người ta thừa nhận cái "*cao siêu*" của Cơ quan ngôn luận trung ương ấy? – 7) những kẻ hiển nhiên làm trái với ý muốn của đảng đang tìm cách đẩy khỏi Ban chấp hành trung ương những người triệt để ủng hộ phái đa số của đảng?

Cuối cùng, tôi yêu cầu hãy trả lời cho tôi những câu hỏi đó, và quan tâm làm cho tất cả những đảng viên tích cực hiểu tình hình hiện nay và đọc bức thư này. Hiện nay tôi thấy có lẽ chưa cần thiết phải công bố bức thư này.

Ủy viên Ban chấp hành trung ương *Lê-nin*

Viết ngày 5 (18) tháng Tám 1904

*In lần đầu năm 1930 trong
Văn tập Lê-nin, t. XV*

Theo đúng bản thảo

DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT CỦA NHÓM GIO-NE-VƠ THUỘC PHÁI ĐA SỐ

Hội nghị hoàn toàn ủng hộ Tuyên bố Ri-ga¹³, coi đó là một sự thể hiện có tính nguyên tắc và hoàn toàn đúng đắn những quan điểm và chính sách của phái đa số trong đảng tại Đại hội II, và hội nghị thấy cần phải có một lập trường rõ ràng đối với hành động mới của Ban chấp hành trung ương.

Hội nghị tin tưởng sâu sắc rằng bản tuyên bố của Ban chấp hành trung ương¹⁴ (xem số 72, báo "Tia lửa") là một thắng lợi mới của tư tưởng nhóm tổ đối với tính đảng, một hành động phản bội mới đối với những lợi ích của toàn đảng, một mưu toan mới định đôi trụy hóa đảng bằng cách đưa thói giả dối vào các quan hệ trong đảng. Hội nghị lên án cái hiện tượng ô nhục chưa từng thấy và chưa từng có trong một đảng công nhân nào biết tự trọng, tức là việc một cơ quan chịu sự giám sát của đảng lại lên tiếng phản đối việc triệu tập đại hội đảng; việc tuyên bố rằng bất cứ một sự cổ động nào cho đại hội cũng đều là có hại. Được phái đa số trong đảng tại đại hội uỷ nhiệm, thế mà lại tuyên bố chính sách của phái đa số ấy là chính sách phe nhóm; một mặt thì nói về hòa bình giữa hai bên đấu tranh với nhau, mặt khác lại đi bí mật câu kết riêng với những đại diện lưu vong tự phong của một bên, một mặt ca tụng một cách giả dối "sự cao cả" của lập trường của những đối thủ ngày hôm qua của mình, mặt khác lại thực hiện thủ đoạn điều hòa bằng

cách thanh trừ các uỷ viên và các đại diện của Ban chấp hành trung ương vì những người này dám tự cho phép mình có một hành động tội lỗi là cố động cho đại hội; – tất cả những hành vi ấy chứng minh một cách rõ ràng rằng trong đường lối mới của mình, Ban chấp hành trung ương mới, cùng với Cơ quan ngôn luận trung ương, đã quyết định không cần đếm xỉa đến đảng, coi đảng như con số không. Hội nghị cực lực lên án chính sách ấy của chủ nghĩa Bô-na-pác-tơ, kêu gọi toàn thể đảng viên hãy kiên quyết đấu tranh chống lại hành động tiếm quyền và thủ đoạn giả dối, đòi phải công bố đầy đủ những biên bản của Hội đồng đảng và tất cả những tài liệu công khai về hoạt động của các cơ quan trung ương.

Hội nghị kêu gọi tất cả những đảng viên nào tán thành các quan điểm nguyên tắc của phái đa số, hãy ủng hộ hoạt động xuất bản do đồng chí Bôn-tơ - Bru-ê-vích¹⁵ chủ xướng, và hãy tích cực cổ động cho việc triệu tập Đại hội III.

*Viết sau ngày 25 tháng Tám
(7 tháng Chín) 1904*

In lần đầu, theo đúng bản thảo

THƯ GỬI GLÊ-BỐP (V. A. NÔ-XCỐP)

Ngày 11 tháng Chín 1904

Đồng chí kính mến!

Đồng chí có nhắc lại một lần nữa rằng "Ban chấp hành trung ương" muốn tôi tham gia vào ban biên tập của Cơ quan ngôn luận trung ương. Lại đến lượt tôi phải nhắc lại rằng, điều đó ít ra là không chính xác. Khi đồng chí chính thức tuyên bố rằng bản tuyên bố nổi tiếng của Ban chấp hành trung ương đã được toàn thể Ban chấp hành trung ương nhất trí thông qua, trừ có một người, thì tôi đã lập tức (ngay từ ngày 18 tháng Tám 1904) trả lời rằng điều đó không đúng sự thật. Trong số 9 uỷ viên mới đây còn ở trong Ban chấp hành trung ương thì có 3 người ký tên vào bản tuyên bố ấy, đồng thời cũng 3 người này đã tuyên bố một cách hoàn toàn phi pháp rằng đồng chí Ô-xi-pốp không phải là uỷ viên Ban chấp hành trung ương; đồng chí này đã viết thư tuyên bố với tôi rằng vẫn tự coi mình là một uỷ viên của Ban chấp hành trung ương như trước kia. Tuyên bố bãi chức một đồng chí mà không giải thích cho đồng chí ấy, như thế là bất hợp lệ. Cả hai lý do mà đồng chí và hai người đồng sự của đồng chí đã dùng để bào chữa cho việc làm bất hợp lệ này, đều rõ ràng là không đứng vững được. Đồng chí đã viện lý do là trong cuộc hội nghị thường kỳ trước đây của Ban chấp hành trung ương, đồng chí Ô-xi-pốp đã chính thức

tuyên bố xin từ chức. Nói như thế không đúng sự thật, vì vào cuối tháng Năm (tức là đã vài tháng sau cuộc hội nghị họp vào tháng Hai hay tháng Ba) chúng ta vẫn có 9 uỷ viên trong Ban chấp hành trung ương; giao ước ngày 26 tháng Năm 1904 do ba uỷ viên Ban chấp hành trung ương ký tên và bức thư kèm theo bản giao ước đó, đã xác nhận việc này¹⁾. Đồng chí viện lý do là sau cuộc hội nghị Ban chấp hành trung ương kể trên, đồng chí Ô-xi-pốp đã tham gia vào một ban chấp hành địa phương; một uỷ viên Ban chấp hành trung ương lẽ ra không có quyền làm như thế. Về việc này đồng chí Ô-xi-pốp trước đây đã viết thư trả lời cho tôi rằng đồng chí ấy đến tham gia công tác địa phương tại một nơi đã được chỉ định theo lời đề nghị của chính những uỷ viên Ban chấp hành trung ương hiện nay đã tuyên bố bãi chức đồng chí, và đồng chí ấy cũng nói rằng đồng chí ấy công tác không phải với tư cách một uỷ viên chính thức của ban chấp hành. Ngoài ra, nếu ngay như có hiện tượng không đúng và vi phạm điều lệ là: một uỷ viên Ban chấp hành trung ương tham gia vào một ban chấp hành địa phương, thì, để sửa chữa sai lầm này, cũng không vì thế mà nhất thiết đòi người đó phải ra khỏi Ban chấp hành trung ương, chứ không phải là ra khỏi ban chấp hành địa phương. Cuối cùng, trong bức thư gửi cho tôi, đồng chí cũng đã phải thừa nhận rằng cuộc họp của ba uỷ viên Ban chấp hành trung ương cũng đã được báo rằng việc từ chức của đồng chí Ô-xi-pốp là một vấn đề hiện đang tranh luận. Ba uỷ viên Ban chấp hành trung ương giải quyết vấn đề đang tranh luận này trong lúc vắng mặt Ô-xi-pốp và thậm chí không lắng nghe ý kiến của Ô-xi-pốp, thì đó là một hành vi phi pháp rõ ràng và đáng công phẫn. Tất nhiên, ba uỷ viên Ban chấp hành trung ương có thể hy vọng rằng Hội đồng đảng hiện

¹⁾ Xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 8, tr. 503 - 510.

nay ở trong tay của ban biên tập, sẽ đứng về phía họ. Dĩ nhiên, ba uỷ viên Ban chấp hành trung ương có thể dựa vào bản giao ước mà họ đã chính thức thỏa thuận, hoặc lặng lẽ thừa nhận, với những người thuộc phái thiểu số trong Hội đồng. Nhưng điều đó cũng không xóa bỏ được tính chất phi pháp, mà ngược lại, nó làm tăng thêm tính chất phi pháp bằng những hành động không chính đáng về mặt chính trị. Việc ba uỷ viên Ban chấp hành trung ương thông qua sự từ chức của đồng chí Tô-ra-vin-xki thì cũng phi pháp như vậy; trước khi họp hội nghị, tất cả các uỷ viên Ban chấp hành trung ương đều không được biết việc này. Ngay đến tận bây giờ đồng chí cũng vẫn không cung cấp được cho tôi những tài liệu chính xác cho biết rằng việc từ chức đó đã được tuyên bố với ai và vào lúc nào. Đồng chí đã thoái thác bằng một câu trả lời giống như một lời giễu cợt: "hãy hỏi ban lãnh đạo ở trong nước", là cái "ban lãnh đạo" mà đồng chí vừa từ trong đó đến (cũng vẫn cái ban chấp hành đó của ba người!) và là cái ban lãnh đạo mà tôi không có cách nào để tiếp xúc, ngoài cách thông qua đồng chí!!

Như vậy, tôi không thừa nhận tính chất hợp pháp của thành phần Ban chấp hành trung ương và hội nghị vừa qua của nó (trong hội nghị này bản "tuyên bố" đã được thông qua). Vì vậy, lẽ ra tôi hoàn toàn có quyền không trả lời việc đồng chí đề nghị tôi tham gia ban biên tập của Cơ quan ngôn luận trung ương. Nhưng tôi coi đây không phải là lời đề nghị của Ban chấp hành trung ương mà là của ba đảng viên, và tôi cho rằng tôi có trách nhiệm phải trả lời đề nghị đó với những lý do đầy đủ, nhất là vì đồng chí đã viện dẫn rằng ban biên tập của Cơ quan ngôn luận trung ương có viết thư ngỏ ý với đồng chí là muốn có tôi ở trong số các uỷ viên của ban biên tập.

Đồng chí cho rằng việc tôi tham gia vào ban biên tập của Cơ quan ngôn luận trung ương "sẽ có thể bảo đảm trong đảng một sự hòa bình gần như hoàn toàn, hòa bình mà tôi

rất mong muốn". Chữ "gần như" của đồng chí thật là đặc sắc! Đúng! Tôi muốn có hòa bình trong đảng, tôi đã đề nghị hòa bình, trong "Thư gửi ban biên tập báo "Tia lửa"" ("Vì sao tôi rút khỏi ban biên tập?")¹⁾ đăng trên báo hồi tháng Chạp 1903. Tôi đã một lần nữa chính thức đề nghị hòa bình tại Hội đồng đảng hồi tháng Giêng 1904²⁾. Người ta đã không chấp nhận hòa bình dựa trên những điều kiện mà lúc bấy giờ nhân danh phái đa số tôi đã nêu lên. Cần vạch ra rằng, trái hẳn với cái một hiện nay nói những câu giả dối về "hòa bình", đồng thời hiểu hòa bình là hoàn toàn nhượng bộ phái thiểu số, là hoàn toàn không đếm xỉa gì đến phái đa số và hoàn toàn lãng quên đại hội, tôi đã chỉ ra một cách hoàn toàn rõ ràng trong Hội đồng rằng tôi hiểu hòa bình trong đảng là như thế nào. Cùng với một người đồng sự của tôi lúc đó đại diện cho Ban chấp hành trung ương trong Hội đồng, tôi đã tuyên bố thẳng rằng tôi hiểu hòa bình là làm cho cuộc đấu tranh tư tưởng được tẩy sạch khỏi những tính toán địa vị, những cuộc cãi vã, những thủ đoạn đấu tranh bất chính. Lúc bấy giờ tôi đã đề nghị cứ để cho Cơ quan ngôn luận trung ương ở trong tay của phái thiểu số, Ban chấp hành trung ương ở trong tay của phái đa số, đồng thời hãy kêu gọi tất cả mọi người đình chỉ mọi hành động tẩy chay, mọi sự tranh giành địa vị, mọi cuộc cãi lộn về vấn đề bỏ tuyền và hãy thảo luận với tinh thần đồng chí về những sự bất đồng ý kiến giữa chúng ta và về những nguyên nhân của sự bất đồng giữa chúng ta trong đại hội, hãy làm cho đảng quen phân tích những vấn đề tranh luận trong nội bộ của mình một cách trung thực và chính đáng. Lời kêu gọi của tôi đã bị Plê-kha-nốp và Mác-tốp nhạo báng. Tôi không lấy làm lạ rằng họ đã thông qua

¹⁾ Xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 8, tr. 110 - 118.

²⁾ Như trên, tr. 130 - 133.

một quyết định nhục nhã là không công bố những biên bản của Hội đồng (bất chấp những yêu cầu khẩn khoản của thiểu số trong Hội đồng, tức của hai đại diện của Ban chấp hành trung ương), và tôi cũng không lấy làm ngạc nhiên rằng hiện nay ba uỷ viên Ban chấp hành trung ương đã đồng ý (một cách lén lút) bản nghị quyết đó. Kể nào lợi dụng những sự việc ngẫu nhiên không thể tránh khỏi trong đời sống thực tiễn của các nhà cách mạng Nga và đẩy những người không cùng ý kiến* ra khỏi Ban chấp hành trung ương để tạo ra một sự hòa bình giả tạo, thì kẻ đó không thể không tìm cách bưng bít không cho đảng viên thấy ý định muốn kịp thời kiến lập một sự hòa bình chân chính. May thay, tôi có căn cứ để nghĩ rằng cái mảnh khóe hèn kém này nhằm lừa dối đảng, sẽ không thành công và cuối cùng những biên bản của Hội đồng sẽ được công bố.

Sau khi ban biên tập – (đã chiếm được Hội đồng) – đã dùng thái độ chế giễu bác bỏ đề nghị về hòa bình của tôi, tôi cũng đã tuyên bố ngay lúc bấy giờ rằng triệu tập đại hội là lối thoát duy nhất chính đáng. Cái sách lược của phái thiểu số (trong số đó có cả Plê-kha-nốp) là: nắm lấy ban biên tập của Cơ quan ngôn luận trung ương và Hội đồng; khi đứng trong các cơ quan trung ương đó thì trên lời nói đại biểu cho lợi ích của toàn đảng nói chung, nhưng đồng thời trên thực tế thì lại tìm cách, không thông qua đại hội, cải tổ Ban chấp hành trung ương vì lợi ích của phái thiểu số; tôi không thể cho rằng sách lược đó là một cuộc đấu tranh chân chính được. Tôi chưa hề bao giờ cùng với những kẻ chủ trương sách lược đó đạt đến bất cứ một điều thỏa thuận nào và cũng không hề cho rằng có thể đạt được một sự thỏa thuận. Ngoài ra, từ tháng Giêng bộ mặt của tờ "Tia

* Điều này trước hết có liên quan đến đồng chí Ô-xi-pốp. Sau nữa cố nhiên có liên quan đến tôi, vì đề nghị tham gia vào ban biên tập của Cơ quan ngôn luận trung ương thì cũng chẳng khác gì đề nghị ra khỏi Ban chấp hành trung ương.

lửa" mới đã bộc lộ ra hoàn toàn, đó là một cơ quan trung ương chuyên nghề bịa đặt và cãi vã, có những lập luận mơ hồ lẫn lộn, và tìm vách ve vãn bọn cơ hội chủ nghĩa; là một cơ quan trung ương chuyên báo tin về những mối hằn thù cá nhân và bôi mốt những sự bất đồng ý kiến. Hiện nay, tất cả mọi người và ngay cả bản thân cái ban biên tập lúc đầu thì tự nhận trách nhiệm bảo vệ "tính kế thừa" nhưng hiện nay lại phỉ báng tờ "Tia lửa" cũ một cách có hệ thống, – tất cả mọi người đều thấy rằng tờ "Tia lửa" mới là cơ quan của một nhóm, cơ quan của một "phương châm" mới. Xin hỏi rằng, hiện nay người ta có thể nói đến hòa bình theo một ý nghĩa thế nào đây? Nếu hiểu hòa bình là tẩy sạch những cuộc cãi vã về vấn đề bỏ tuyển ra khỏi cuộc đấu tranh tư tưởng, thì ngay bây giờ tôi hoàn toàn sẵn sàng tán thành hòa bình và sẵn sàng nêu lại lời đề nghị mà tôi đã nêu ra trong Hội đồng. Còn nếu hiểu hòa bình là đình chỉ đấu tranh tư tưởng, là thỏa hiệp với cái phương châm, hay nói đúng hơn, với cái bộ mặt của tờ "Tia lửa" mới không có một phương châm nào cả, thì chỉ có những kẻ vô nguyên tắc, hoặc giả nhân giả nghĩa, hoặc coi các cơ quan đảng như một tờ giấy in, (Druckerschwärze – mực in, như một kẻ trong bọn "điều hòa" đã gọi bằng cái tên như vậy các tài liệu sách báo của tờ "Tia lửa" mới), mới có thể đề nghị một thứ "hòa bình" như vậy. Nếu những uỷ viên trong ban biên tập của tờ "Tia lửa" mới trước đây đã quy tụ hầu hết toàn bộ lập trường "nguyên tắc" của mình thành những sự đả kích cá nhân vào tôi, thành sự công kích vào cái mà họ gọi là "chủ nghĩa Lê-nin", và thành việc bôi mốt những sự bất đồng ý kiến với tôi, mà bây giờ lại tỏ ý muốn có tôi trong ban biên tập, thì chính như thế họ tự thừa nhận rằng họ đã có thái độ không nghiêm chỉnh đối với những lời họ viết ra, rằng họ đã tiến hành toàn bộ việc bút chiến chỉ "để bỏ tuyển" và họ sẵn sàng vứt bỏ tất cả những "nguyên tắc" mới sau khi việc bỏ tuyển đã thành

công. Còn về phần tôi, tôi xin bác bỏ chính cái giả thiết mà tôi coi là không xứng đáng, nói rằng phái đa số có thể từ bỏ cuộc đấu tranh trong đảng, cuộc đấu tranh bảo vệ lập trường của mình, cuộc đấu tranh bảo vệ một phương châm kiên định, cuộc đấu tranh chống lại tình trạng tổ nhóm. Tôi thấy mình có quyền bất khả xâm phạm và có nghĩa vụ là phải tiến hành cuộc đấu tranh đó cùng với những người có lập trường nguyên tắc đứng trong phái đa số, mà số lượng họ đang ngày càng tăng lên ở Nga. Theo tôi, cuộc đấu tranh đó phải được tiến hành công khai, vì rằng đến 9/10 câu chuyện về cuộc xung đột đã được phơi bày công khai rồi và bất cứ một sự bùng bít nào sau này hòng che giấu con mắt của thế gian câu chuyện về cuộc xung đột ấy cũng đều sẽ là một hành vi nhỏ nhen kéo dài khủng hoảng một cách ngu xuẩn.

Đồng chí viết rằng "không nghi ngờ gì cả, có nhiều ban chấp hành cũng đang muốn" tôi tham gia ban biên tập hiện nay của tờ "Tia lửa". Đáng tiếc là tôi nhận thấy rằng, cả lần này nữa, đồng chí cũng lại nói một điều rõ ràng không đúng sự thật. Trong những điều kiện đấu tranh hiện nay, chưa có một ban chấp hành nào biểu thị nguyện vọng như thế cả. Nguyện vọng đó chỉ là của nhóm các uỷ viên trong ban biên tập của Cơ quan ngôn luận trung ương và ba uỷ viên trong Ban chấp hành trung ương; họ cho rằng chính sách hết sức sáng suốt là cùng với phái thiểu số chủ bài phái đa số rồi lại cùng với phái đa số chủ bài lại phái thiểu số. Tôi thiết nghĩ rằng điều tôi cần tôn trọng không phải là ý chí của những chính khách này hay những chính khách khác, mà là ý chí của toàn đảng – đảng đã tự xác định cho mình biện pháp để chính thức thể hiện cái ý chí đó: đại hội. Tôi thiết nghĩ rằng đối với một nhà lãnh đạo đã đi theo một đường lối nhất định trong đại hội và đã lãnh đạo một bộ phận của đảng đi theo đường lối đó, nếu lại bỏ chạy sang hàng ngũ đối phương của mình, thì nhà lãnh đạo đó

sẽ mất hết mọi quyền được người ta tôn kính, và cả những lời nói của nhà lãnh đạo ấy cũng đều sẽ không được sự tín nhiệm của mọi người.

Lời đồng chí viện dẫn "nhiều ban chấp hành" là vô cùng bổ ích và quan trọng, dù rằng sự viện dẫn ấy... không phù hợp với sự thật. Lời viện dẫn đó cho người ta thấy rằng đồng chí còn có một chút lương tâm đảng viên, còn có một nhận thức nào đó, tức nhận thức cho rằng những cơ quan phụ trách do đảng chỉ định phải tôn trọng ý chí của đảng đó trong khi bắt tay sửa đổi thành phần và phương châm của các cơ quan trung ương. Nếu như nhận thức này của đồng chí không bị lập trường hỗn loạn của đồng chí làm cho lu mờ đi, thì đồng chí sẽ dễ dàng thấy rằng ngoài đại hội ra, không có cách nào khác để biết được thực sự cái nguyện vọng thực sự của thật sự nhiều ban chấp hành. Nhưng nếu như lời đồng chí viện dẫn "nhiều ban chấp hành" chứng tỏ là đồng chí còn có một chút lương tâm đảng viên, thì đồng thời nó cũng nói lên hết sức rõ ràng một lương tâm bất an: do cảm thấy sự mâu thuẫn quá rõ rệt giữa cái chính sách phiêu lưu của mình với ý chí của đảng, nên đồng chí sợ đại hội hơn cả sợ lửa.

Những điều suy nghĩ chung của tôi về tính chất giả dối trong sự hòa giải của đồng chí đang được một loạt những sự kiện phụ xác nhận hoàn toàn. Ba uỷ viên Ban chấp hành trung ương hiện nay đang tán tụng "sự cao cả" của Cơ quan ngôn luận trung ương, vậy mà hồi tháng Ba thì cũng *chính* ba uỷ viên *này* của Ban chấp hành trung ương đã tuyên bố lấy làm tiếc rằng một số nhà văn đảng viên nào đó (đa số trong ban biên tập hiện nay của Cơ quan ngôn luận trung ương) đã sa vào chủ nghĩa cơ hội. Trong khi nói đến "hòa bình", ba uỷ viên Ban chấp hành trung ương này lại đồng thời giải tán Cục miền Nam (một ban lãnh đạo gồm những đại diện của Ban chấp hành trung ương)¹⁶, vì những người làm việc ở đây ủng hộ phái đa số và đã dám hỗn xược

cổ động cho đại hội. Trong khi nói về sự hòa giải giữa hai bên đang đấu tranh, ba uỷ viên Ban chấp hành trung ương lại mở hội nghị với những đại biểu của một bên, mà không đếm xỉa gì đến bên kia cả. Những sự thỏa thuận cá nhân, riêng rẽ, có liên quan đến những lợi ích thiết thân của toàn đảng và được người ta giấu giếm đảng hết sức kỹ càng, mặc dù không cần thiết phải giữ bí mật chút nào, – những điều thỏa thuận như thế chỉ đem vào trong đảng một sự đồi trụy! Những mảnh lối giấu giếm đảng như vậy đã đưa vào trong toàn bộ sinh hoạt của đảng biết bao nhiêu sự không tin cậy, những sự ngờ vực lẫn nhau! Ngày hôm nay chính một đồng chí ở Nga viết cho tôi biết những tin đồn về những sự thỏa thuận đó: trong hàng ngũ của đảng có người nói rằng có ba bộ phận đã hình thành trong phái thiểu số; một bộ phận thì trước hết yêu cầu phải bỏ tuyển Đan và Tơ-rốt-xki vào Ban chấp hành trung ương và chẳng muốn biết gì hơn nữa cả; một bộ phận thì tán thành triệu tập hội nghị đại biểu; bộ phận thứ ba thì chỉ yêu cầu có một bản tuyên bố của Ban chấp hành trung ương, và những người trong nhóm "Công nhân miền Nam" là thuộc vào bộ phận này (họ nhận thấy một cách hoàn toàn đúng đắn rằng việc lập ra một cơ quan phổ thông chẳng phải là cái gì khác ngoài việc khôi phục lại, dưới hình thức ngụy trang, tờ "Công nhân miền Nam" đã bị đại hội đóng cửa). Tôi không biết trong những lời đồn đại kia ở trong đảng, có cái gì đáng tin hay không. Nhưng việc phái thiểu số gồm có những nhóm thuộc đủ các loại, việc đồng chí Bru-ke, chẳng hạn, hoàn toàn – chắc là như thế – không tham dự vào các bản "tối hậu thư" của phái thiểu số và vào tất cả những cuộc cãi lộn xung quanh vấn đề bỏ tuyển, việc nhóm "Công nhân miền Nam" là một biệt phái hết sức đặc biệt, – tất cả những việc đó đều là tất cả những sự thật rành rành mà bất cứ một ai đã tìm hiểu về đại hội đảng của chúng ta, cũng đều biết đến. Lẽ nào đồng chí lại không thấy được rằng cái hành động buôn bán

mà các nhóm tiến hành ở sau lưng đảng, là hèn hạ biết nhường nào! Có thể nào ngạc nhiên rằng thái độ giả dối của ba uỷ viên Ban chấp hành trung ương làm cho họ hoàn toàn mất tín nhiệm trước phái đa số hiện đứng ngoài tất cả những sự gian lận này không? Có thể nào ngạc nhiên trước sự thật là nền "hòa bình" được mở đầu bằng việc thanh trừ những người cố động cho đại hội, thì đã được người ta coi là bước mở đầu cho sự xuyên tạc ý kiến tập thể của đảng một cách có hệ thống? Có thể nào ngạc nhiên trước sự thật là phái đa số giả định có sự thỏa thuận giữa Ban chấp hành trung ương và Cơ quan ngôn luận trung ương (và do đó, cả Hội đồng đảng nữa) trong việc dùng áp lực đưa phái thiểu số vào các ban chấp hành, trong việc không công bố các nghị quyết của phái đa số (các bản nghị quyết của hội nghị ở Pê-téc-bua và ở Ê-ca-tê-ri-nô-xláp bị giữ lại *đã hàng mấy tháng nay*) v.v. và v.v. không?

Tôi hy vọng rằng, bây giờ thì đồng chí hiểu vì sao trong tình trạng hiện nay của đảng, không thể nói đến việc tôi tham gia vào ban biên tập của Cơ quan ngôn luận trung ương được.

Đồng chí tuyên bố rằng tôi "không bỏ phiếu" trong vấn đề bổ tuyền ba người vào Ban chấp hành trung ương, điều đó *không đúng sự thật*. Tôi kiên quyết phản đối việc thừa nhận rằng cuộc "bầu cử đã được thực hiện". Đó là một hành vi phi pháp nữa. *Tất cả* ba uỷ viên Ban chấp hành trung ương *có trách nhiệm* phải xét đến lời kháng nghị của tôi và chỉ *sau đó* mới đặt ra vấn đề bổ tuyền được. Theo điều lệ, việc bổ tuyền phải được nhất trí thông qua; mà tôi thì chưa đồng ý. Do đó, không đưa mọi việc ra trước Hội đồng thì không thể nói rằng việc bổ tuyền đã làm xong. Quyết nghị của Hội đồng phải thông báo cho tôi biết cùng với những biên bản của Hội đồng (nếu như đồng chí đưa vấn đề bổ tuyền

vào nghị quyết của Hội đồng một cách phi pháp trước khi toàn thể các uỷ viên Ban chấp hành trung ương kiểm tra lại thành phần của Ban chấp hành trung ương).

Đồng chí lấy làm tiếc rằng chúng ta không thể đến thăm nhau, tôi thì không thể cảm thông về điều đó với đồng chí được. Sau những thủ đoạn của đồng chí đối với đồng chí Ô-xi-pốp và thái độ của đồng chí đối với những lời đã hứa (giao ước ngày 26 tháng Năm 1904), ngoài những việc liên lạc thuần túy chính thức và chỉ trên thư từ, tôi không muốn có một quan hệ nào với đồng chí cả.

Uỷ viên Ban chấp hành trung ương N. Lê-nin

*In năm 1904, với một vài đoạn
rút ngắn, trong cuốn sách:
N. Sa-khốp. "Đấu tranh cho
đại hội". Giơ-ne-vơ*

Theo đúng bản thảo

LỜI TỰA VIẾT CHO CUỐN SÁCH CỦA N. SA-KHỚP "ĐẤU TRANH CHO ĐẠI HỘI"

Lời tựa

Trong cuốn sách nhỏ giới thiệu với bạn đọc ở đây, chúng tôi cố gắng cung cấp thật đầy đủ những tài liệu đã sưu tầm nói về thái độ của các cấp tổ chức của đảng ta đang tiến hành công tác tại các nơi, đối với cuộc khủng hoảng hiện nay của đảng. Những tài liệu này một phần được in lại từ những bài đã đăng trên báo "Tia lửa", còn một phần thì trực tiếp in theo bản thảo, vậy bạn đọc không nên quên rằng, do bản thân những điều kiện lấy tài liệu, nên trong các bản thảo này không thể tránh khỏi còn đôi chỗ sai sót.

Nội dung của các tài liệu này đều xoay quanh một điểm trung tâm là: cuộc đấu tranh của tình đảng chống lại tình trạng tổ nhóm, cuộc đấu tranh cho đại hội. Thoạt đầu đó là cuộc đấu tranh cho Đại hội II của đảng, đấu tranh để thừa nhận và tuân theo một cách trung thực những nghị quyết của đại hội; về sau, đó là cuộc đấu tranh cho Đại hội III, tức biện pháp duy nhất xứng đáng với đảng để thoát khỏi tình trạng không thể chịu được hiện nay. Chúng tôi cũng cố gắng dựa trên các tài liệu chính xác đã có được để giới thiệu hết sức đầy đủ cuộc đấu tranh của các cơ quan trung ương của đảng hiện nay tiến hành chống việc triệu tập Đại hội III.

Công việc của chúng tôi chỉ là sắp xếp lại các tài liệu theo thứ tự thời gian (với khả năng cho phép) và thêm vào những chú giải thật hết sức ngắn gọn để nói rõ mối liên

quan giữa các tài liệu với nhau. Chúng tôi sẽ để phần bình luận vào một tác phẩm sau này. Chính bản thân những tài liệu thực tế về cuộc đấu tranh cho đại hội, tự nó cũng nói rõ được vấn đề, và việc nghiên cứu các tài liệu đó cũng sẽ giúp cho tất cả mọi người có thể đọc lập xét đoán về cuộc đấu tranh trong nội bộ đảng chúng ta.

Viết trước ngày 7 (20)

tháng Chín 1904

In năm 1904 trong cuốn sách:

*N. Sa-khốp. "Đấu tranh cho
đại hội". Giơ-ne-vơ*

Theo đúng bản thảo

EIN SCHRITT VORWÄRTS, ZWEI SCHRITTE RÜCKWÄRTS

EINE ABWEHR VON N. LENIN

Der Artikel der Genossin Rosa Luxemburg in den 42 - 43 Nummern der "Neue Zeit" übt eine Kritik über mein russisches Buch über die Krise in unserer Partei. Ich kann mich nicht von dem Dank, den wir unsern deutschen Genossen für ihre Aufmerksamkeit zu unserer Parteiliteratur, für ihre Versuche die deutsche Sozialdemokratie mit dieser Literatur bekannt zu machen, schulden enthalten, aber dabei bin ich genötigt, darauf aufmerksam zu machen, daß Rosa Luxemburg's Artikel die Leser der "Neue Zeit" nicht mit meinem Buch, sondern mit etwas anderem bekannt macht. Man möge darüber an folgenden Beispielen urteilen. Gen. Luxemburg sagt z. B., daß die Auffassung, die hier (d. h. in meinem Buche) in eindringlicher und erschöpfender Weise ihren Ausdruck gefunden hat, ist die eines "rücksichtslosen Zentralismus". Gen. Luxemburg meint also, daß ich ein Organisationssystem gegen ein anderes verteidige. Das ist aber tatsächlich nicht wahr. Von der ersten Seite bis zur letzten verteidige ich die elementaren Grundsätze eines jeden Systems, einer jeden denkbaren Parteiorganisation. Mein Buch beschäftigt sich nicht mit dem Unterschiede eines Organisationssystems von einem andern, sondern mit der Frage, wie ein

MỘT BƯỚC TIẾN, HAI BƯỚC LÙI

N. LÊ-NIN TRẢ LỜI RÔ-DA LÚC-XĂM-BUA¹⁷

Bài báo này của đồng chí Rô-da Lúc-xăm-bua đăng trong tờ "Die Neue Zeit"¹⁸, số 42 và 43, là một sự phân tích có phê phán quyển sách của tôi viết bằng tiếng Nga nói về cuộc khủng hoảng trong đảng chúng tôi¹⁾. Tôi không thể không tỏ lòng cảm ơn các đồng chí Đức đã quan tâm đến sách báo đảng của chúng tôi và có ý muốn giới thiệu các sách báo đó với Đảng dân chủ - xã hội Đức, nhưng tôi cần phải nói rõ rằng bài báo của Rô-da Lúc-xăm-bua đăng trong tờ "Neue Zeit" giới thiệu với độc giả không phải quyển sách của tôi mà là một cái gì khác. Những ví dụ sau đây nói rõ điều đó. Đồng chí Lúc-xăm-bua nói rằng quyển sách của tôi biểu hiện một cách chính xác và rõ ràng xu hướng của một "chế độ tập trung bất chấp tất cả". Do đó, đồng chí Lúc-xăm-bua cho rằng tôi bênh vực một hệ thống tổ chức này chống lại một hệ thống tổ chức nào đó khác. Nhưng thực tế không phải như thế. Trong toàn bộ quyển sách, suốt từ trang đầu đến trang cuối, tôi đều bảo vệ những nguyên tắc cơ bản của bất cứ một hệ thống tổ chức nào trong bất cứ một tổ chức đảng nào có thể có được. Trong quyển sách của tôi, tôi nghiên cứu không phải vấn đề sự khác nhau giữa một hệ thống tổ chức này hay một hệ thống tổ chức kia, mà là

¹⁾ Xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 8, tr. 215 - 481.

jegliches System in einer dem Parteibegriff nicht widersprechenden Weise eingehalten, kritisiert und korrigiert werden muß. Rosa Luxemburg sagt weiter, daß "nach seiner (Lenin's) Auffassung das Zentralkomitee die Befugnis hat, alle Teilkomitees der Partei zu organisieren". Das ist tatsächlich nicht wahr. Meine Auffassung in dieser Frage kann dokumentarisch durch den von mir eingebrachten Entwurf eines Parteiorganisationsstatuts bewiesen werden. In diesem Entwurf ist von dem Rechte, die Teilkomitees zu organisieren, keine Rede. Die von dem Parteitag zwecks der Ausarbeitung des Partei-statuts gewählte Kommission fügte dies Recht ein und der Parteitag nahm den Kommissionsentwurf an. In die Kommission aber außer mir und noch einem Anhänger der Majorität waren drei Anhänger der Minorität des Parteitags gewählt, d. h. daß in der Kommission, die dem Zentralkomitee das Recht, die Teilkomitees zu organisieren, gegeben hat, hatten gerade meine Gegner die Oberhand. Gen. Rosa Luxemburg hat zwei verschiedene Tatsachen verwechselt. Erstens hat sie meinen Organisationsentwurf mit dem umgestalteten Kommissionsentwurf einerseits und mit dem vom Parteitag angenommenen Organisationsstatut and erseits verwechselt; zweitens verwechselte sie die Verteidigung eines bestimmten Antrags über einen bestimmten Paragraphen des Statuts (in dieser Verteidigung war ich keineswegs rücksichtslos, da im Plenum ich nicht gegen das Amendement, das die Kommission eingebracht hat, gestritten habe) mit der Verteidigung jener (nicht wahr echt "ultrazentralistischen"?) Thesis, daß ein Statut, das von einem Parteitag angenommen wurde, auch befolgt werden muß, bis es vom nächsten Parteitag umgeändert wird. Diese Thesis (eine echt blanquistische, wie der Leser leicht ersehen kann) wurde wirklich von mir in meinem

vấn đề làm thế nào để giữ vững, phê phán và chỉnh đốn một hệ thống nào đấy mà không mâu thuẫn với những nguyên tắc của đảng. Rô-da Lút-xăm-bua nói tiếp rằng "theo ý kiến của đồng chí ấy (của Lê-nin) thì Ban chấp hành trung ương được toàn quyền tổ chức tất cả những ban chấp hành địa phương của đảng". Thực tế thì không phải như thế. Dự thảo điều lệ của tổ chức đảng do tôi đề ra, có thể là một tài liệu chứng minh rõ ý kiến của tôi về vấn đề này. Trong dự thảo đó không có một chữ nào nói đến quyền tổ chức những ban chấp hành địa phương cả. Tiểu ban dự thảo điều lệ đảng do đại hội đảng bầu ra, đã ghi vào điều lệ cái quyền hạn này, và đại hội đảng đã thông qua dự thảo của tiểu ban đó. Trong tiểu ban ấy, ngoài tôi và một người nữa thuộc phái đa số, còn có ba đại biểu của phái thiểu số tại đại hội đảng được cử vào, do đó, trong tiểu ban ấy, tức cái tiểu ban đã uỷ quyền cho Ban chấp hành trung ương được tổ chức các ban chấp hành địa phương, chính ba người đối lập với tôi đã chiếm được phần thắng. Đồng chí Rô-da Lút-xăm-bua đã lẫn lộn hai sự việc khác nhau. Thứ nhất, đồng chí ấy đã lẫn lộn bản dự án tổ chức của tôi, một mặt, với bản dự án sửa đổi của tiểu ban, và mặt khác, với bản điều lệ tổ chức đã được đại hội đảng thông qua; thứ hai, đồng chí ấy đã lẫn lộn việc bảo vệ một yêu cầu nhất định nào đó của một điều khoản nhất định nào đó trong điều lệ (nói rằng trong việc bảo vệ này tôi không đếm xỉa gì đến một việc nào cả, thì hoàn toàn không đúng, vì trong hội nghị toàn thể tôi không phản đối những điều sửa đổi mà tiểu ban đề ra) với việc bảo vệ luận điểm (phải chăng đây thực sự là luận điểm về "chế độ tập trung cực đoan"?) cho rằng điều lệ mà đại hội đảng đã thông qua cần phải được đem ra thi hành trong khi chưa có sự sửa đổi của đại hội kế tiếp. Thực ra, trong cuốn sách của tôi, tôi đã "không đếm xỉa gì đến một việc nào cả" để bảo vệ luận điểm này (một luận điểm mà độc giả có thể dễ dàng nhận thấy là "có tính

Buch recht "rücksichtslos" verteidigt. Gen. Luxemburg sagt, daß nach meiner Auffassung "erscheint das Zentralkomitee als der einzige aktive Kern der Partei". Es ist tatsächlich un- wahr. Ich habe diese Auffassung nirgends vertreten. Im Ge- genteil, meine Opponenten (die Minorität des II. Parteitags) haben mich in ihren Schriften beschuldigt, daß ich nicht genügend die Unabhängigkeit, die Selbstständigkeit des Zen- tralkomitees in Schutz nehme, daß ich ihn viel zu sehr den im Ausland lebenden Redaktion und Parteirat unterjoche. Auf diese Beschuldigung antwortete ich in meinem Buch, daß, als die Parteimajorität die Oberhand im Parteirat hatte, sie niemals den Versuch machte, in die Selbstständigkeit des Zentralkomitees einzugreifen; das geschah aber sogleich, wie der Parteirat zum Kampfmittel der Minorität wurde. Gen. Rosa Luxemburg sagt, daß es in der Sozialdemokratie Rußlands keine Frage über die Notwendigkeit einer einheitlichen Partei existiert und daß der ganze Streit sich nur um das Maß einer Zentralisation dreht. Das ist tatsächlich nicht wahr. Hätte Gen. Luxemburg sich die Mühe gegeben, die Resolu- tionen der vielen Lokalkomitees der Partei, die die Majorität bilden, kennen zu lernen, so hätte sie leicht einsehen können (das tritt übrigens auch klar aus meinem Buch hervor), daß der Streit bei uns hauptsächlich darüber geführt wird, ob das Zentralkomitee und das Zentralorgan die Richtung der Majorität des Parteitags vertreten sollen, oder nicht. Über diese ultrazentralistische und rein blanquistische Forderung spricht die werthe Genossin kein Wort, sie zieht es vor, gegen die mechanische Unterwerfung eines Teils dem Ganzen, gegen den Kadavergehorsam, gegen die blinde Unterordnung und

chất thuần tuý Blăng-ki chủ nghĩa"). Đồng chí Lúc-xăm-bua nói rằng, theo ý kiến tôi thì "Ban chấp hành trung ương là hạt nhân tích cực duy nhất của đảng". Thực tế thì không phải như thế. Tôi không bao giờ bảo vệ ý kiến này. Ngược lại, những người đối lập với tôi (phái thiểu số trong Đại hội II của đảng), trong các văn kiện của họ, đã buộc tội tôi là bảo vệ không đầy đủ tính độc lập, tính tự chủ của Ban chấp hành trung ương, và làm cho Ban chấp hành trung ương quá phụ thuộc vào ban biên tập Cơ quan ngôn luận trung ương và Hội đồng đảng ở nước ngoài. Đối với lời buộc tội này tôi đã trả lời trong cuốn sách của tôi rằng khi phái đa số của đảng chiếm ưu thế trong Hội đồng đảng thì nó không bao giờ có ý định hạn chế tính độc lập của Ban chấp hành trung ương; nhưng việc này đã xảy ra ngay lập tức sau khi Hội đồng đảng vừa trở thành công cụ đấu tranh trong tay phái thiểu số. Đồng chí Rô-da Lúc-xăm-bua nói rằng trong phong trào dân chủ - xã hội Nga không có một chút nghi ngờ nào về sự cần thiết phải có một đảng thống nhất, rằng toàn bộ cuộc tranh luận đều xoay quanh vấn đề tập trung nhiều hay tập trung ít. Thực tế thì không đúng như thế. Nếu như đồng chí Lúc-xăm-bua chịu khó tìm hiểu những nghị quyết của rất nhiều ban chấp hành địa phương của đảng – những ban chấp hành địa phương ấy lập thành phái đa số – thì đồng chí ấy sẽ dễ dàng hiểu được rằng (qua cuốn sách của tôi có thể đặc biệt thấy rõ điều này) cuộc tranh luận của chúng tôi chủ yếu là ở vấn đề Ban chấp hành trung ương và Cơ quan ngôn luận trung ương có cần phải đại biểu cho xu hướng của phái đa số trong đại hội đảng, hay là không. Về cái yêu cầu "tập trung chủ nghĩa cực đoan" và "thuần tuý Blăng-ki chủ nghĩa"¹⁹ đó thì lại không thấy đồng chí kính mến ấy nói đến nửa lời, đồng chí ấy chỉ thích kêu âm ỉ chống lại việc bộ phận phục tùng toàn thể một cách máy móc, chống lại thái độ ngoan ngoãn có tính chất nô lệ, chống lại sự phục tùng mù quáng và nhiều

dergleichen Schreckensgespenste zu deklamieren. Ich bin sehr der Gen. Luxemburg für die Auseinandersetzung des tiefgeistreichen Gedankens, daß der Kadavergehorsam sehr für die Partei schädlich ist, dankbar, aber ich möchte doch wissen, hält es die Genossin für normal, kann sie es zulassen, hat sie je in irgend welcher Partei es gesehen, daß in den Zentralbehörden die sich Parteibehörden nennen wollen, die Minorität des Parteitags dominieren könnte? Die Gen. Rosa Luxemburg unterschiebt mir geradezu den Gedanken, daß alle Vorbedingungen zur Durchführung einer großen und äußerst zentralisierten Arbeiterpartei in Rußland bereits vorhanden sind. Wieder eine tatsächliche Unwahrheit. Nirgends in meinem Buche habe ich diesen gedanken ausgesprochen, geschweige vertreten. Etwas anders lautete und lautet die von mir vertretene These: ich bestand nämlich darauf, daß alle Vorbedingungen bereits vorhanden sind, um die Beschlüsse des Parteitags anzuerkennen, und daß es schon die Zeit vorbei sei, ein Parteikollegium durch ein Privatzirkel zu ersetzen. Ich brachte die Beweise ein, daß gewisse Akademiker in unserer Partei ihre Unkonsequenz und Unstandhaftigkeit offenbarten und daß sie gar kein Recht hatten, ihre Disziplinlosigkeit in den Schuh der russischen Proletarier zu schieben. Die Arbeiter Rußlands haben schon oft bei den verschiedenen Gelegenheiten sich für das Befolgen der Parteitagsbeschlüsse ausgesprochen. Es ist geradezu lächerlich, wenn die Gen. Luxemburg eine dahingehende Äußerung für eine "optimistische" erklärt (sollte es nicht eher für "pessimistisch" gelten), ohne dabei ein einzelnes Sterbewörtchen darüber zu verlieren, welche tatsächliche Grundlage meiner Äußerung sei. Gen. Luxemburg sagt, ich verherrliche die erzieherische Wirkung einer Fabrik. Das ist nicht wahr. Nicht ich, sondern mein Gegner behauptete, daß ich mir die Partei als eine Fabrik vorstell. Ich lachte meinen Gegner tüchtig aus und wies aus den Worten des Gegners nach, daß er zwei

điều khủng khiếp khác. Tôi rất cảm ơn việc đồng chí Lúcxăm-bua giải thích rõ một tư tưởng thâm thúy cho rằng thái độ ngoan ngoãn có tính chất nô lệ là một điều tai hại cho đảng, nhưng tôi muốn biết rằng nếu phải thiếu số ở đại hội chiếm ưu thế trong các cơ quan trung ương mang danh là cơ quan đảng, thì đồng chí có coi đó là một chuyện bình thường hay không, đồng chí có thể thừa nhận được chuyện đó hay không và đồng chí có từng thấy trong một đảng nào mà lại có chuyện như thế hay không? Đồng chí Rô-da Lúcxăm-bua còn gán cho tôi cái tư tưởng cho rằng ở Nga hiện đã có tất cả những tiền đề để tổ chức một đảng công nhân lớn và tập trung cực độ. Lại một việc không đúng sự thật nữa. Suốt trong quyển sách của tôi, tôi chẳng những không bảo vệ tư tưởng này, mà thậm chí cũng không nêu nó ra nữa. Luận điểm do tôi đưa ra đã và đang nói lên một cái gì khác kia. Cụ thể là, tôi đã nhấn mạnh rằng đã có tất cả những tiền đề để cho những nghị quyết của đại hội đảng được thừa nhận, và thời gian mà một nhóm riêng lẻ có thể thay thế cả một ban lãnh đạo của đảng, đã qua từ lâu rồi. Tôi đã dẫn chứng rằng một số học giả trong đảng chúng tôi tỏ ra không triệt để và không kiên định, rằng họ không có quyền gì trút cái hành động vô kỷ luật của mình lên đầu giai cấp vô sản Nga. Những người công nhân Nga đã nhiều lần, trong nhiều hoàn cảnh khác nhau, đã bày tỏ ý kiến tôn trọng những nghị quyết của đại hội đảng. Thật là tức cười, khi đồng chí Lúcxăm-bua tuyên bố rằng ý kiến như thế là "lạc quan" (phải chăng nên gọi nó là "bi quan" có đúng hơn chẳng), và trong lúc đó lại không đi động gì đến cơ sở thực tế về luận điểm của tôi. Đồng chí Lúcxăm-bua nói rằng tôi tâng bốc ý nghĩa giáo dục của công xưởng. Điều ấy không đúng. Không phải tôi, mà là đối thủ của tôi đã khẳng định rằng tôi coi đảng như một công xưởng. Tôi đã nhạo báng ông ta rất mạnh mẽ, dùng chính những lời nói của ông ta để chứng minh rằng ông ta

verschiedene Seiten der Fabrikdisziplin verwechselte, wie das auch leider mit der Genossin R. Luxemburg der Fall ist*.

Gen. Luxemburg sagt, daß ich meinen Standpunkt vielleicht scharfsinniger gekennzeichnet habe, als es irgend einer meiner Opponenten tun könnte, als ich meinen "revolutionären Sozialdemokraten", als einen mit der Organisation der klassenbewussten Arbeiter verbundenen Jakobiner definierte. Wieder eine tatsächliche Unwahrheit. Nicht ich, sondern P. Axelrod sprach zuerst vom Jakobinismus. Axelrod war der erste, der unsere Parteiuancen mit denen aus der Zeit der großen Revolution verglichen hat. Ich bemerkte bloß, daß dieser Vergleich nur in dem Sinne zulässig sei, daß die Teilung der modernen Sozialdemokratie auf die revolutionäre und opportunistische im gewissen Sinne der Teilung auf die Montagnard'en und Girondisten entspricht. Einen solchen Vergleich tat recht oft die vom Parteitag anerkannte alte "Iskra". Gerade diese Teilung anerkennend, kämpfte die alte "Iskra" mit dem opportunistischen Zweig unserer Partei, mit der Richtung der "Rabotschee Djelo". Rosa Luxemburg verwechselt hier das *Verhältnis* zwischen zwei revolutionären Richtungen des XVIII. und XX. Jahrhunderts mit der Identifizierung dieser Richtungen selbst. Wenn ich z. B. sage, daß das Verhältnis zwischen der "Jungfrau" und dem "Kleinen Scheidegg" dem Verhältnisse zwischen 4 – und – 2 stöckigen Häusern entspricht, so heißt es doch nicht, daß ich ein 4 stöckiges Haus mit der "Jungfrau" identifiziere. Gen. Luxemburg hat völlig die tatsächliche Analyse der verschiedenen Richtungen unserer Partei außer Acht gelassen. Und

* Vergleiche die russische Broschüre: "Unsere Mißverständnisse" den Artikel "Rosa Luxemburg contra Karl Marx".

đã lẫn lộn hai mặt khác nhau của kỷ luật công xưởng, và đáng tiếc là cả đồng chí Rô-da Lú-xăm-bua cũng đã lẫn lộn như thế*.

Đồng chí Lú-xăm-bua nói rằng với việc tôi định nghĩa người dân chủ - xã hội cách mạng như một người Gia-cô-banh gắn bó với tổ chức của các công nhân giác ngộ giai cấp, tôi có lẽ đã nêu bật lên được quan điểm của tôi một cách tài tình hơn bất kỳ một đối thủ nào của tôi. Đó cũng lại là một điều không đúng với sự thật nữa. Không phải tôi, mà chính P. Ác-xen-rôt là người đầu tiên nói đến phái Gia-cô-banh. Ác-xen-rôt là người đầu tiên so sánh những nhóm trong đảng chúng tôi với những nhóm ở thời kỳ đại cách mạng Pháp. Tôi chỉ xin nêu lên rằng chỉ có thể so sánh được như vậy theo nghĩa là sự phân hóa phong trào dân chủ - xã hội hiện nay thành phái cách mạng và phái cơ hội chủ nghĩa, trên một mức độ nào đó phù hợp với sự phân chia thành phái Núi và phái Gi-rông-đanh²⁰. Báo "Tia lửa" cũ²¹, được đại hội đảng thừa nhận, trước kia vẫn thường hay so sánh như thế. Chính khi thừa nhận sự phân chia đó, tờ "Tia lửa" cũ đã đấu tranh chống phái cơ hội chủ nghĩa trong đảng chúng tôi, chống khuynh hướng của phái "Sự nghiệp công nhân". Ở đây Rô-da Lú-xăm-bua lẫn lộn *sự đối sánh* giữa hai khuynh hướng cách mạng của thế kỷ XVIII và thế kỷ XX với sự quy đồng chính bản thân các khuynh hướng ấy. Chẳng hạn, nếu tôi nói rằng núi Tiểu Sai-đéc so với núi I-un-gơ-phrau cũng giống như ngôi nhà hai tầng so với ngôi nhà bốn tầng, thì như thế chưa có nghĩa là tôi coi ngôi nhà bốn tầng và núi I-un-gơ-phrau như nhau. Đồng chí Lú-xăm-bua đã hoàn toàn bỏ qua việc phân tích một cách hoàn toàn thực tế những khuynh hướng khác nhau trong đảng chúng tôi. Mà tôi đã dành đúng già nửa cuốn

* Xem cuốn sách nhỏ tiếng Nga: "Những sự hiểu lầm giữa chúng ta", bài "Rô-da Lú-xăm-bua chống lại Các Mác".

gerade dieser Analyse, die sich auf die Protokolle unseres Parteitag fußt, widme ich die größere Hälfte meines Buches, und in der Einleitung mache ich darauf besonders aufmerksam. Rosa Luxemburg will über die jetzige Lage unserer Partei sprechen und ignoriert dabei vollständig unsern Parteitag, der eigentlich den echten Grundstein unserer Partei gelegt hat. Es muss als ein gewagtes Unternehmen angesehen werden! Ein um so mehr gewagtes Unternehmen, angesehen werden! Ein um so mehr gewagtes Unternehmen, da ich hundertmal in meinem Buch darauf hinweise, daß meine Gegner unsern Parteitag ignorieren und eben darum alle ihre Behauptungen jeder tatsächlichen Grundlagen berauben.

Gerade diesen Grundfehler begeht auch die Gen. Luxemburg. Sie wiederholt nackte Worte, ohne sich zu bemühen, ihren konkreten Sinn zu begreifen. Sie rückt Schreckensgespenste vor, ohne die reale Lage des Streites kennen zu lernen. Sie schiebt mir Gemeinplätze, allgemeine Prinzipien, allgemeine Erwägungen, absolute Wahrheiten zu und sucht die relativen Wahrheiten, die sich auf scharfbestimmte Tatsachen beziehen und mit denen allein ich operiere, totzuschweigen. Und sie klagt noch über Schablone. Sie beruft sich dabei auf Marx's Dialektik. Und gerade der Artikel der geehrten Genossin enthält ausschließlich erdichtete Schablone, gerade ihr Artikel widerspricht dem Abc der Dialektik. Dies Abc besagt, daß es keine abstrakte Wahrheit gibt, die Wahrheit ist immer konkret. Gen. Rosa Luxemburg ignoriert majestätisch die konkreten Tatsachen unseres Parteikampfs und deklamiert

sách của mình cho việc phân tích đó, căn cứ vào những biên bản của đại hội đảng chúng tôi, và trong lời tựa tôi cũng đặc biệt chú ý đến việc phân tích này. Rô-da Lúcxăm-bua muốn nói đến tình hình hiện nay của đảng chúng tôi, nhưng lại hoàn toàn không nói gì đến đại hội đảng chúng tôi, một đại hội mà, nói đúng ra, đã đặt nền móng thực sự cho đảng chúng tôi. Cần phải thừa nhận rằng đó là một chuyện phiêu lưu! Nó lại càng phiêu lưu hơn nữa vì, như tôi đã nói rõ hàng trăm lần trong cuốn sách của tôi, những đối thủ của tôi không đếm xỉa gì đến đại hội đảng của chúng tôi, và chính vì vậy tất cả những lời khẳng định của họ đều mất hết cơ sở thực tế.

Đồng chí Rô-da Lúcxăm-bua cũng mắc phải chính cái sai lầm căn bản đó. Đồng chí ấy chỉ lặp đi lặp lại những câu nói trống rỗng, không chịu khó giải thích hàm nghĩa cụ thể của những câu nói ấy. Đồng chí ấy chỉ đưa ra lăm chuyệnh khủng khiếp để làm cho người ta hoảng sợ, mà chưa chịu nghiên cứu cơ sở thực sự của cuộc tranh luận. Đồng chí ấy đã gán cho tôi là đã nói những điểm chung chung, những nguyên tắc và luận điểm mà ai cũng đã biết rồi, những chân lý tuyệt đối, và đồng chí ấy cố làm ngơ không nhắc đến những chân lý tương đối, những chân lý dựa trên những sự kiện hết sức rõ ràng cụ thể, mà tôi thì cũng chỉ dựa vào những sự kiện đó mà thôi. Đồng chí ấy còn trách cứ chúng tôi là khuôn sáo và đồng thời đồng chí ấy lại cầu cứu đến phép biện chứng của Mác. Nhưng chính là bài của người đồng chí kính mến lại đây đây những khuôn sáo hoàn toàn bịa đặt, và chính là bài ấy trái ngược hẳn với nguyên lý cơ bản của phép biện chứng. Nguyên lý cơ bản ấy khẳng định là không có bất cứ một chân lý trừu tượng nào, chân lý bao giờ cũng cụ thể. Đồng chí Rô-da Lúcxăm-bua cứ nghiêm nhiên không đếm xỉa gì đến những sự thật cụ thể của cuộc đấu tranh trong đảng chúng tôi, đồng chí ấy chỉ rỗng lòng rỗng bụng những vấn đề mà

großmütig über Fragen, die unmöglich ernst diskutiert werden können. Ich führe noch ein letztes Beispiel aus dem zweiten Artikel der Gen. Luxemburg an. Sie zitiert meine Worte darüber, daß die oder jene Fassung eines Organisationsstatuts als ein mehr oder weniger scharfes Kampfmittel gegen den Opportunismus dienen kann. Über welche Fassungen sprach ich in meinem Buch und sprachen wir alle auf dem Parteitag, darüber sagt Rosa Luxemburg kein Wort. Welche Polemik auf dem Parteitag geführt wurde, gegen wen rückte ich meine Grundsätze vor, das geht die Genossin gar nichts an. Dagegen geruht sie, mir eine ganze Vorlesung über den Opportunismus... in den parlamentarischen Ländern vorzuhalten!! Aber die besondere, spezifische Artung des Opportunismus, die Nuancen, die er bei uns in Rußland angenommen hat und mit denen ich mich in meinem Buch beschäftige, darüber finden wir kein Wort in dem Artikel der Genossin. Die Schlußfolgerung aller dieser hochgeistreichen Auseinandersetzungen ist die: "Das Pateistatut soll nicht etwa (?? verstehe, wer kann) eine Waffe zur Abwehr des Opportunismus sein, sondern bloß ein äußeres Machtmittel zur Ausübung des massgebenden Einflusses der tatsächlich vorhandenen revolutionärproletarischen Majorität der Partei". Sehr richtig. Aber wie gestaltete sich die tatsächlich vorhandene Majorität unserer Partei, darüber schweigt Rosa Luxemburg, und gerade darüber spreche ich in meinem Buch. Sie schweigt auch darüber, welchen Einfluß ich und Plechanoff mit diesem

người ta không thể nào thảo luận một cách nghiêm chỉnh được. Tôi xin đưa ra một thí dụ cuối cùng trong bài báo thứ hai của đồng chí Lúc-xăm-bua. Đồng chí ấy dẫn ra lời của tôi nói rằng một sự sửa đổi nào đó trong điều lệ tổ chức, đều có thể là một vũ khí ít nhiều sắc bén để đấu tranh chống lại chủ nghĩa cơ hội¹⁾. Những luận điểm mà tôi đã nói tới trong cuốn sách của tôi và toàn thể chúng tôi đã nói đến trong đại hội đảng, là những luận điểm gì, về điều này đồng chí Rô-da Lúc-xăm-bua không nói tới một lời nào cả. Trong đại hội đảng, tôi đã luận chiến về vấn đề gì, tôi đã đưa ra những luận điểm của mình để chống lại ai, việc đó đồng chí cũng hoàn toàn không đả động gì đến. Lẽ ra, phải đề cập đến những điều đó, thì đồng chí ấy lại có nhã ý đọc cho tôi nghe cả một bài giảng về chủ nghĩa cơ hội... trong những nước theo chế độ đại nghị!! Nhưng về tất cả những loại chủ nghĩa cơ hội đặc biệt, đặc thù, về những màu sắc của nó tại nước Nga chúng tôi, những màu sắc mà tôi đã nói tới trong cuốn sách của tôi, thì trong bài báo của đồng chí ấy chúng tôi không thấy nói gì đến cả. Từ tất cả những luận điểm tinh vi tột bậc đó, có thể rút ra kết luận như sau: "Điều lệ đảng tự bản thân nó (?? đó ai mà hiểu nổi) không nên là một thứ vũ khí nào đấy để chống lại chủ nghĩa cơ hội, mà chỉ nên là một thủ đoạn bên ngoài mạnh mẽ để quán triệt tác dụng lãnh đạo của phái đa số cách mạng vô sản đang thực tế tồn tại trong đảng". Hoàn toàn đúng. Nhưng phái đa số đang thực tế tồn tại ấy của đảng chúng tôi đã hình thành như thế nào, về vấn đề này, Rô-da Lúc-xăm-bua làm thinh không nói tới, mà tôi thì lại nói đến chính điều đó trong cuốn sách của tôi. Đồng chí ấy cũng làm thinh không nói tới việc tôi và Plê-kha-nốp đã bảo vệ tác dụng nào nhờ cái thủ đoạn bên ngoài mạnh

¹⁾ Xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t.8, tr. 306.

äussern Machtmittel verteidigt haben. Ich kann nur hinzufügen, daß ich niemals und nirgends über einen solchen Unsinn, wie das Parteistatut eine Waffe "an sich", sprach.

Die richtigste Antwort, auf eine solche Art und Weise meine Ansichten zu erläutern, wäre, die konkreten Tatsachen unseres Parteikampfs wiederzugeben. Da wird einem jeden klar, wie hübsch solche abstrakten Gemeinplätze und Schablone der Gen. Luxemburg mit den konkreten Tatsachen kontrastieren.

Unsere Partei wurde im Frühling 1898 in Rußland auf dem Kongreß der Vertreter einiger russischen Organisationen gegründet. Die Partei wurde die Sozialdemokratische Arbeiterpartei Rußlands genannt, als Zentralorgan der Partei wurde die "Rabotschaja Gaseta" (Arbeiterzeitung) ernannt; der Verein der russischen Sozialdemokraten im Auslande wurde zum ausländischen Vertreter der Partei. Sehr bald nach dem Parteitag wurde das Zentralkomitee der Partei von der Polizei verhaftet. Die "Rabotschaja Gaseta" mußte nach der zweiten Nummer zu erscheinen aufhören. Die ganze Partei wurde zum formlosen Konglomerat der Lokalorganisationen (die Komitees genannt wurden). Das einzige Bindemittel, das diese Lokalkomitees vereinigte, war das ideale, rein geistige Bündnis. Es mußte notwendig wieder die Periode des Auseinandergehens, hin und her Schwankens und Spaltungen eintreten. Die Gebildeten, die ein viel größeres Prozent unserer Arbeiterpartei im Vergleich zu den westeuropäischen Parteien ausmachen, begeisterten sich für den Marxismus, wie für eine neue Mode. Diese Begeisterung hat sehr bald dem sklavischen Niederbeugen vor der bürgerlichen Kritik Marx's einerseits und der rein professionalen Arbeiterbewegung (Streikismus-Oekonomismus) andererseits Platz gemacht. Das Auseinandergehen der intellektuell-opportunistischen und proletarisch-revolutionären Richtungen brachte zur Spaltung des ausländischen "Vereins". Die Zeitung "Rabotschaja Mysl" (Arbeiter-

mẽ ấy. Tôi chỉ có thể nói thêm rằng không bao giờ và không có ở chỗ nào tôi lại nói một điều vô lý như thế, tức là nói rằng điều lệ đảng "tự bản thân nó" là một vũ khí.

Đối với cách giải thích những quan điểm của tôi như thế, thì cách trả lời đúng đắn nhất là trình bày rõ những sự kiện cụ thể của cuộc đấu tranh trong đảng chúng tôi. Lúc đó thì mọi người sẽ thấy rõ được rằng những sự kiện cụ thể hết sức mâu thuẫn biết chừng nào với những điểm chung chung và những khuôn sáo trừu tượng của đồng chí Lú-xăm-bua.

Đảng chúng tôi thành lập vào mùa xuân năm 1898 tại nước Nga, tại đại hội các đại biểu của một số tổ chức²² ở Nga. Đảng đã lấy tên là Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. "Báo công nhân"²³ là Cơ quan ngôn luận trung ương; "Hội liên hiệp những người dân chủ - xã hội Nga ở nước ngoài"²⁴ trở thành đại biểu của đảng ở nước ngoài. Ít lâu sau đại hội, Ban chấp hành trung ương đảng bị bắt. Sau khi ra số báo thứ hai thì tờ "Báo công nhân" bị đóng cửa. Toàn đảng đã biến thành một cái nhóm ô hợp những tổ chức đảng địa phương (gọi là các ban chấp hành). Mối liên hệ duy nhất liên kết những ban chấp hành địa phương đó là mối liên hệ về tư tưởng, mối liên hệ thuần túy về tinh thần. Thời kỳ bất đồng ý kiến, nghiêng ngả, chia rẽ nhất định sẽ phải đến. Những người trí thức đã say mê chủ nghĩa Mác như say mê một cái mốt mới, mà so với các đảng ở Tây Âu thì trong đảng chúng tôi những người trí thức này chiếm tỉ lệ lớn hơn rất nhiều. Sự say mê này đã rất nhanh chóng nhường chỗ, một mặt, cho sự khâm phục một cách nô lệ trước sự phê phán của giai cấp tư sản đối với Mác, mặt khác, cho phong trào công nhân có tính chất nghiệp đoàn thuần túy (chủ nghĩa bãi công - "chủ nghĩa kinh tế"). Sự bất đồng ý kiến giữa khuynh hướng trí thức - cơ hội chủ nghĩa và khuynh hướng vô sản - cách mạng đã dẫn tới sự chia rẽ của "Hội liên hiệp" ở nước ngoài. Tờ

gedanke) und die ausländische Zeitschrift "Rabotschee Djelo" (Arbeitersache) (die letzte etwas schwächer) vertraten den Standpunkt des Oekonomismus, erniedrigten den politischen Kampf, verneinten die Elemente einer bürgerlichen Demokratie in Rußland. Die "legalen" Kritiker von Marx, die Herren Struve, Tugan-Baranowsky, Bulgakoff, Berdjajeff u. a. m. gingen ganz nach rechts über. Nirgends in Europa finden wir, daß das Bernsteinianertum so rasch zu seinem logischen Ende, zur Bildung einer liberalen Fraktion gelangte, wie es bei uns in Rußland der Fall war. Bei uns fing Hr. Struve im Namen des Bernsteinianertum mit der "Kritik" an und endete mit der Bildung einer liberalen Zeitschrift "Oswoboschdenie", liberalen im europäischen Sinne dieses Wortes. Die aus dem ausländischen Verein ausgetretenen Plechanoff und seine Freunde wurden von den Gründern der "Iskra" und "Saria" unterstützt. Diese zwei Zeitschriften führten (darüber hat sogar Gen. Rosa Luxemburg etwas gehört) eine "dreijährige glänzende Kampagne" gegen den opportunistischen Flügel der Partei, eine Kampagne der sozialdemokratischen "Montagne" gegen die sozialdemokratische "Gironde" (das ist der Ausdruck der alten "Iskra"), einen Feldzug gegen "Rabotschee Djelo" (Gen. Kritschewsky, Aki-moff, Martinoff u. A.), gegen den jüdischen "Bund", gegen die russischen Organisationen, die sich für diese Richtung begeisterten (da kommen zuerst die Petersburger sogen. Arbeiterorganisation und das Komitee von Woronesch in Bezug).

Es wurde immer mehr und mehr klar, dass das rein ideale Bündnis zwischen den Komitees schon ungenügend sei. Immer dringlicher äußerte sich das Bedürfnis, eine tatsächlich geschlossene Partei zu bilden, das heißt, das zu vollführen, was im Jahre 1898 nur angedeutet wurde. Endlich zum Schluß des Jahres 1902 bildete sich ein Organisations-

báo "Tư tưởng công nhân" và tạp chí "Sự nghiệp công nhân"²⁵ ở nước ngoài (tạp chí này yếu hơn đôi chút) là đại biểu cho "chủ nghĩa kinh tế"; hai tờ báo ấy hạ thấp ý nghĩa của cuộc đấu tranh chính trị, phủ phận những phần tử dân chủ tư sản ở nước Nga. Những nhà phê phán "hợp pháp" đối với Mác, như các ngài Xtơ-ru-vê, Tu-gan - Ba-ranốp-xki, Bun-ga-cốp, Béc-đi-a-ép cùng các vị khác, đã ngã hẳn về phía hữu. Chúng tôi không thấy một nơi nào ở châu Âu chủ nghĩa Béc-stanh²⁶ lại đạt tới cái điểm cuối cùng lô-gích, tới sự hình thành phái tự do, một cách nhanh chóng như là ở nước Nga chúng tôi. Ở nước chúng tôi, ông Xtơ-ru-vê đã bắt đầu bằng việc "phê phán" vì lợi ích của chủ nghĩa Béc-stanh và kết thúc bằng việc tổ chức ra tạp chí "Giải phóng"²⁷ của phái tự do, tự do theo nghĩa châu Âu của chữ đó. Plê-kha-nốp và những người bạn của ông, sau khi ra khỏi "Hội liên hiệp" ở nước ngoài, đã được sự ủng hộ của những người sáng lập ra tờ "Tia lửa" và tờ "Bình minh"²⁸. Hai tờ tạp chí này (mà chính đồng chí Rô-da Lú-xăm-bua cũng đã nghe nói đến ít nhiều) đã tiến hành "chiến dịch huy hoàng ba năm" chống lại cánh cơ hội trong đảng, chiến dịch của phái "Núi" dân chủ - xã hội chống lại phái "Gi-rông-đanh" dân chủ - xã hội (đó là cách nói của báo "Tia lửa" cũ), chiến dịch chống lại tờ "Sự nghiệp công nhân" (chống lại các đồng chí Cri-tsép-xki, A-ki-mốp, Mác-tư-nốp v.v.), chống lại phái Bun²⁹ Do-thái, chống lại những tổ chức ở Nga đã được xu hướng này cổ vũ (trước hết là chống lại cái gọi là "Tổ chức công nhân"³⁰ ở Pê-téc-bua và Ban chấp hành đảng bộ Vô-rô-ne-giô³¹).

Càng ngày càng thấy rõ rằng giữa các ban chấp hành nếu chỉ có mỗi một sự liên hệ thuần tuý về tư tưởng thôi, thì không đủ. Càng ngày càng cảm thấy rõ yêu cầu phải thành lập một đảng thực sự đoàn kết, nghĩa là phải hoàn thành công việc mới chỉ được phác ra năm 1898. Cuối cùng, vào cuối năm 1902, Ban tổ chức đã được thành lập với nhiệm

komitee, das sich die Aufgabe machte, den II. Parteitag zusammenzurufen. In dieses Organisationskomitee, das hauptsächlich von der russischen Organisation der "Iskra" gegründet wurde, trat auch ein Vertreter des jüdischen "Bundes" ein. Im Herbst 1903 kam endlich der zweite Parteitag zustande; er endete einerseits mit der formellen Einigung der Partei, andererseits mit der Spaltung auf die "Majorität" und die "Minorität". Diese letzte Teilung existierte nicht vor dem Parteitag. Nur die detaillierte Analyse des Kampfes auf dem Parteitag kann diese Teilung erklären. Leider weichen die Anhänger der Minorität (inklusive Gen. Luxemburg) dieser Analyse ängstlich aus.

In meinem Buch, das so eigentümlich von der Gen. Luxemburg den deutschen Lesern wiedergegeben ist, widme ich mehr als 100 Seiten einer durchgehenden Forschung der Parteitagsprotokolle (die in einem ca 400 S. starken Buch abgedruckt sind). Diese Analyse zwang mich, die Delegierten oder besser gesagt die Stimmen (wir hatten Delegierte mit einer oder zwei Stimmen) in vier Grundgruppen zu teilen: 1) Die Iskristen (Anhänger der Richtung der alten "Iskra") der Majorität – 24 Stimmen, 2) die Iskristen der Minorität – 9 Stimmen, 3) das Zentrum (spottweise auch Sumpf genannt) – 10 Stimmen und endlich 4) Antiiskristen – 8 Stimmen, im Ganzen 51 Stimmen. Ich analysiere die Beteiligung dieser Gruppen bei *allen* Abstimmungen, die auf dem Parteitag vorgenommen wurden, und beweise, daß bei allen Fragen (des Programms, der Taktik und der Organisation) der Parteitag eine Arena des Kampfes der Iskristen gegen die Antiiskristen bei den verschiedenen Schwankungen des Sumpfes bildete. Einem jeden, der nur ein wenig mit der Geschichte unserer Partei vertraut ist, muß es klar sein, daß es auch anders nicht sein konnte. Aber alle Anhänger der Minorität (inklusive

vụ triệu tập Đại hội II của đảng³². Ban tổ chức này chủ yếu là do tổ chức ở Nga của báo "Tia lửa" lập nên, nhưng cũng có cả đại biểu của phái Bun Do-thái tham gia. Cuối cùng thì Đại hội II đã họp vào mùa thu năm 1903; đại hội đã kết thúc một mặt bằng việc thống nhất đảng về phương diện hình thức, mặt khác bằng việc phân chia đảng thành "phái đa số" và "phái thiểu số". Trước khi họp đại hội đảng, không có sự phân chia này. Chỉ có phân tích tỉ mỉ cuộc đấu tranh diễn ra trong đại hội đảng thì mới có thể giải thích được sự phân chia đó. Đáng tiếc là những người ủng hộ phái thiểu số (kể cả đồng chí Lúc-xăm-bua) đã sợ hãi lẩn tránh sự phân tích đó.

Trong quyển sách của tôi, mà đồng chí Lúc-xăm-bua đã giới thiệu với các độc giả Đức theo kiểu riêng của mình, tôi đã dành trên 100 trang để nghiên cứu tỉ mỉ những biên bản của đại hội (gồm một tập dày khoảng 400 trang). Sự phân tích đó bắt buộc tôi phải chia các đại biểu, hay nói đúng hơn là chia các phiếu (trong đại hội chúng tôi có những đại biểu được bỏ một hay hai phiếu) thành bốn nhóm chính: 1) nhóm "Tia lửa" thuộc phái đa số (những người ủng hộ phương châm của báo "Tia lửa" cũ) – 24 phiếu, 2) nhóm "Tia lửa" thuộc phái thiểu số – 9 phiếu, 3) nhóm giữa (cũng gọi một cách châm biếm là nhóm "đằm lầy") – 10 phiếu, và cuối cùng, 4) nhóm đối lập với báo "Tia lửa" – 8 phiếu, cộng tất cả là 51 phiếu. Tôi đã phân tích sự tham gia của những nhóm này trong *tất cả* các cuộc bỏ phiếu tại đại hội đảng và chứng minh rằng trong tất cả mọi vấn đề (vấn đề cương lĩnh, vấn đề sách lược và vấn đề tổ chức), đại hội đảng là vũ đài đấu tranh của nhóm "Tia lửa" chống lại nhóm đối lập với báo "Tia lửa" trong tình hình có nhiều thứ dao động của nhóm "đằm lầy". Bất cứ một người nào, dù là người am hiểu ít về lịch sử đảng chúng tôi, cũng đều thấy rõ là tình hình không thể nào xảy ra khác thế được. Nhưng tất cả những người ủng hộ phái thiểu số (kể cả R. Lúc-

R.Luxemburg) schließen bescheiden ihre Augen vor diesem Kampf zu. Warum? Denn gerade dieser Kampf veraugenscheinlich die Grundfalschheit der jetzigen politischen Lage der Minorität. Während des ganzen Kampfs auf dem Parteitag in Dutzenden Fragen, in Dutzenden Abstimmungen kämpften die Iskristen gegen die Antiiskristen und den Sumpf, der nur so entschiedener sich auf die Seite der Antiiskristen stellte, je konkreter die debatierte Frage war, je positiver sie die Grundfassung der sozialdemokratischen Arbeit bestimmte, je realer sie die ständigen Pläne der alten "Iskra" ins Leben zu rufen suchte. Die Antiiskristen (besonders Gen. Akimoff und der immer mit ihm stimmende Delegierte der Petersburger Arbeiterorganisation Gen. Brucker, fast immer Gen. Martinoff und 5 Delegierte des jüdischen "Bundes") verneinten die Anerkennung der Richtung der alten "Iskra". Sie verteidigten die alten Privatorganisationen, stimmten gegen ihre Unterwerfung der Partei, gegen ihren Zusammenschluß mit der Partei (der Inzident mit dem Organisationskomitee, die Auflösung der Gruppe des "Südarbeiters", der wichtigsten Gruppe des Sumpfes u. s. w.). Sie kämpften gegen den zentralistisch formulierten Organisationsstatut (14. Sitzung des Parteitags) und beschuldigten damals *alle* Iskristen, daß sie ein "organisiertes Mißvertrauen", ein "Ausnahmegesetz" und dergleichen Schreckgespenster einführen wollen. Damals lachten darüber *alle* Iskristen ohne Ausnahme, jetzt nimmt merkwürdiger Weise die Gen. Rosa Luxemburg diese Gespenster für etwas Ernstes an. In der großen Mehrzahl der Fragen siegten die Iskristen; sie überwiegen auf dem Parteitag, wie

xăm-bua) thì lại nhắm tịt mắt lại trước cuộc đấu tranh này. Vì sao thế? Chính là cuộc đấu tranh đó đã phơi bày được rõ ràng toàn bộ tính chất giả dối của tình hình chính trị hiện nay của phái thiểu số. Suốt trong thời gian đấu tranh đó tại đại hội đảng, nhóm "Tia lửa" đã đấu tranh chống lại nhóm đối lập với báo "Tia lửa" và chống lại nhóm "đâm lầy" trên hàng chục vấn đề, trong hàng chục cuộc bỏ phiếu, mà vấn đề thảo luận càng cụ thể bao nhiêu, nó càng khẳng định rõ ràng ý nghĩa cơ bản của công tác của Đảng dân chủ - xã hội bao nhiêu và càng thực tế có chiều hướng muốn thực hiện những kế hoạch bất di bất dịch của báo "Tia lửa" cũ bao nhiêu, thì nhóm "đâm lầy" đó lại càng kiên quyết đứng về phía nhóm đối lập với báo "Tia lửa" bấy nhiêu. Nhóm đối lập với báo "Tia lửa" (nhất là đồng chí A-ki-mốp và người đại biểu của "Tổ chức công nhân" Pê-téc-bua luôn luôn đồng tình với A-ki-mốp là đồng chí Bru-ke, và những người hầu như cũng luôn luôn đồng tình với A-ki-mốp là đồng chí Mác-tư-nốp và năm đại biểu của phái Bun Do-thái) đã phản đối việc thừa nhận phương châm của báo "Tia lửa cũ. Họ đã bảo vệ những tổ chức riêng lẻ cũ, họ đã bỏ phiếu chống lại việc bắt những tổ chức này phục tùng đảng, hợp nhất với đảng (như sự kiện xảy ra với Ban tổ chức³³, việc giải tán nhóm "Công nhân miền Nam", nhóm quan trọng nhất trong nhóm "đâm lầy", v.v.). Họ đấu tranh chống lại điều lệ tổ chức đã được xây dựng theo tinh thần chế độ tập trung (phiên họp thứ 14 của đại hội) và lúc đó họ đã buộc tội *tất cả* những người thuộc nhóm "Tia lửa" là muốn gây ra "sự không tin nhiệm có tổ chức", muốn đặt ra "một luật lệ đặc biệt", và nhiều chuyện kinh khủng khác. Lúc bấy giờ *tất cả* những người thuộc nhóm "Tia lửa", không trừ một ai, đều chế giễu chuyện đó; điều đáng chú ý là giờ đây đồng chí Rô-da Lú-xăm-bua lại coi những chuyện bịa đặt kia như là một cái gì đứng đắn vậy. Nhóm "Tia lửa" đã thắng lợi trong tuyệt đại đa số các vấn đề; họ đã chiếm ưu

es auch leicht aus den erwähnten Zahlenangaben zu ersehen ist. Aber während der zweiten Hälfte der Sitzungen, als es weniger prinzipielle Fragen zu lösen war, siegten die Antiiskristen, da mit ihnen einige Iskristen stimmten. So geschah es z. B. in der Frage über die Gleichberechtigung aller Sprachen in unserem Programm, bei welcher Frage es den Antiiskristen beinahe gelang, die Programmkommission zu stürzen und uns in der Frage der Programmfassung zu besiegen. So geschah es auch in der Frage über den ersten Paragraphen des Statuts, als die Antiiskristen und der Sumpf die Fassung Martoffs durchgeführt haben. Nach dieser Fassung gelten als Parteimitglieder nicht nur die Mitglieder einer Parteiorganisation (eine solche Fassung verteidigten ich und Plechanoff), sondern auch alle Personen, die unter der Kontrolle einer Parteiorganisation arbeiten*.

So geschah es auch in der Frage über die Wahl in das Zentralkomitee und die Redaktion des Zentralorgans. Die zusammengeschlossene Majorität bildeten 24 Iskristen; sie führten die schon lange vorher geplante Erneuerung der Redaktion durch; von den sechs früheren Redakteuren wurden drei gewählt; die Minorität bildeten 9 Iskristen, 10 Mitglieder

* Gen. Kautsky sprach sich für die Fassung Martoffs aus er stellte sich dabei auf den Standpunkt der Zweckmäßigkeit. Erstens wurde auf unserem Parteitage dieser Punkt nicht vom Standpunkt der Zweckmäßigkeit, sondern vom Standpunkt der Prinzipien beurteilt. So wurde diese Frage von Axelrod gestellt. Zweitens irrt sich Gen. Kautsky, wenn er meint, daß bei den russischen Polizeiverhältnissen so ein wesentlicher Unterschied zwischen der Angehörigkeit zu einer Parteiorganisation und bloßer Arbeit unter der Kontrolle einer solchen Organisation existiert. Drittens ist es besonders irreführend die jetzige Lage in Rußland mit der Lage Deutschlands unter dem Ausnahmegesetz zu vergleichen.

thế trong đại hội, điều đó thể hiện rõ trong các con số kể trên. Nhưng trong các phiên họp thuộc nửa sau của đại hội, khi giải quyết những vấn đề ít tính chất nguyên tắc hơn, thì nhóm đối lập với báo "Tia lửa" đã thắng lợi, – một số người thuộc nhóm "Tia lửa" đã biểu quyết cùng với họ. Chẳng hạn họ đã thắng lợi trong vấn đề quyền bình đẳng của tất cả các ngôn ngữ trong cương lĩnh của chúng tôi; về vấn đề này nhóm đối lập với báo "Tia lửa" hầu như đã đánh bại tiểu ban dự thảo cương lĩnh và thông qua được phương án của mình. Họ cũng đã thắng lợi cả trong vấn đề tiết 1 của điều lệ, khi họ cùng với nhóm "đầm lầy" thông qua phương án của Mác-tốp. Theo phương án đó thì chẳng những chỉ có các thành viên đứng trong một tổ chức đảng được coi là đảng viên (tôi và Plê-kha-nốp đều đã bênh vực phương án này), mà tất cả những cá nhân hoạt động dưới sự giám sát của một tổ chức đảng đều được coi là đảng viên*.

Nhóm đối lập với báo "Tia lửa" cũng đã thắng cả trong vấn đề bầu cử Ban chấp hành trung ương và ban biên tập của Cơ quan ngôn luận trung ương. 24 người thuộc nhóm "Tia lửa" đã hình thành một phái đa số đoàn kết; họ đã thực hiện một kế hoạch đã dự định từ lâu là đổi mới ban biên tập: trong số sáu biên tập viên cũ có ba người trúng cử; trong phái thiểu số có 9 người nhóm "Tia lửa", 10 người

* Đồng chí Cau-xky đã tán thành phương án của Mác-tốp, ở đây đồng chí ấy đã đứng trên quan điểm giải quyết hợp lý. Thứ nhất là, điều này đã được thảo luận trong đại hội đảng chúng tôi, không phải trên quan điểm giải quyết hợp lý, mà là theo quan điểm nguyên tắc. Ác-xen-rốt cũng đã đặt vấn đề theo quan điểm như thế. Thứ hai là đồng chí Cau-xky nghĩ sai, nếu cho rằng dưới chế độ cảnh sát ở Nga có một sự khác biệt lớn như vậy giữa việc gia nhập một tổ chức đảng và việc hoạt động đơn thuần dưới sự giám sát của một tổ chức như thế. Thứ ba là, thực hết sức sai lầm nếu đem so sánh tình hình hiện nay ở Nga với tình hình ở Đức dưới tác động của đạo luật đặc biệt chống những người xã hội chủ nghĩa³⁴.

des Zentrums und 1 Antiiskrist (die übrigen 7 Antiiskristen, die Vertreter des jüdischen "Bundes" und der "Rabotschee Djelo" verließen schon früher den Parteitag). Diese Minorität war so mit der Wahl unzufrieden, daß sie beschloß, sich von den übrigen Wahlen fernzuhalten. Gen. Kautsky hatte vollkommen recht, als er in der Tatsache der Erneuerung der Redaktion den Hauptgrund des darauffolgenden Kampfes sah. Aber seine Ansicht, daß ich (sic!) drei Genossen aus der Redaktion "ausgeschlossen" habe, ist nur durch seine vollständige Unkenntnis unsers Parteitags zu erklären. Erstens ist doch eine Nicht-Wahl noch lange kein Ausschluß, und ich hatte auf dem Parteitage gewiß kein Recht, jemanden auszuschliessen, zweitens scheint Gen. Kautsky nicht einmal zu ahnen, daß die Tatsache einer Koalition der Antiiskristen, des Zentrums und eines kleinen Teils der Anhänger der "Iskra" auch eine politische Bedeutung hatte und nicht ohne Einfluß auf das Wahlergebnis bleiben konnte. Wer nicht die Augen vor dem, was auf unserem Parteitag geschah, schließen will, der muß einsehen, daß unsere neue Teilung auf die Minorität und Majorität nur als eine Variierung der alten Teilung auf die proletarisch-revolutionäre und intellektuell-opportunistische Flügel unserer Partei erscheine. Das ist eine Tatsache, die sich weder weginterpretieren, noch weglachen läßt.

Leider wurde nach dem Parteitag die prinzipielle Bedeutung dieser Scheidung durch ein Kooptationsgezänk getrübt. Die Minorität wollte nämlich nicht unter der Kontrolle der Zentralbehörden arbeiten, falls drei alte Redakteure nicht wieder kooptiert werden. Zwei Monate dauerte dieser Kampf. Als Kampfmittel dienten Boykot und Desorganisierung der Partei. 12 Komitees (aus den 14, die sich darüber geäußert

thuộc nhóm giữa và 1 người thuộc nhóm đối lập với báo "Tia lửa" (còn lại là 7 người thuộc nhóm đối lập với báo "Tia lửa", đại biểu của phái Bun Do-thái và phái "Sự nghiệp công nhân", họ đã bỏ đại hội ra về từ trước). Phái thiểu số ấy vẫn còn rất bất mãn với những cuộc bầu cử đó đến mức là họ đã quyết định không tham gia những cuộc bầu cử còn lại. Đồng chí Cau-xky hoàn toàn đúng, khi cho rằng sự kiện đối mới ban biên tập là nguyên nhân chính của cuộc đấu tranh về sau. Nhưng sở dĩ đồng chí đó có quan điểm cho rằng tôi (sic!) đã "khai trừ" ba đồng chí ra khỏi ban biên tập, là vì đồng chí đó hoàn toàn không hiểu biết gì về đại hội của chúng tôi cả. Một là, việc không bầu cử hoàn toàn không có nghĩa là khai trừ và dĩ nhiên là trong đại hội, tôi không có quyền khai trừ bất cứ một ai; hai là, hình như đồng chí Cau-xky cũng không biết được rằng sự liên kết giữa nhóm đối lập với báo "Tia lửa", nhóm giữa và một bộ phận nhỏ những người gắn bó với báo "Tia lửa" cũng có một ý nghĩa chính trị và không thể không có ảnh hưởng đến kết quả của những cuộc bầu cử. Những ai không muốn nhắm mắt trước những việc đã xảy ra trong đại hội của chúng tôi, đều phải hiểu rằng sự phân liệt mới của chúng tôi thành phái thiểu số và phái đa số cũng chỉ là một biến dạng của sự phân liệt trước kia thành cánh cách mạng - vô sản và cánh trí thức - cơ hội chủ nghĩa ở trong đảng chúng tôi. Đó là một sự thực mà không thể lẩn tránh bằng bất cứ một sự giải thích nào, bất cứ một sự nhạo báng nào.

Tiếc thay, sau đại hội, những sự cãi vã về vấn đề bỏ tuyển đã làm loãng mất ý nghĩa nguyên tắc của sự chia rẽ này. Cụ thể là phái thiểu số không muốn công tác dưới sự giám sát của các cơ quan trung ương, nếu ba biên tập viên cũ không được bổ tuyển lại. Cuộc đấu tranh này kéo dài suốt hai tháng. Thủ đoạn đấu tranh là tẩy chay và phá hoại tổ chức đảng. 12 ban chấp hành (trong số 14 ban chấp hành đã phát biểu ý kiến trong vấn đề này) đã

haben) verurteilten scharf diese Kampfmittel. Die Minorität weigerte sich sogar, unsern (von mir und Plechanoff ausgehenden) Vorschlag anzunehmen und ihren Standpunkt auf den Seiten der "Iskra" zu besprechen. Auf dem Kongreß der ausländischen Liga kam es so weit, daß die Mitglieder der Zentralorgane mit persönlichen Beleidigungen, Hetzerei und Geschimpf (Selbstherrscher, Bürokraten, Gendarmen, Lügner etc. etc.) überhäuft wurden. Sie wurden beschuldigt, daß sie die individuelle Initiative unterdrücken, Kadavergehorsam, blinde Unterordnung etc. einführen wollen. Die Versuche Plechanoffs, solch eine Kampfweise der Minorität als eine anarchistische zu kennzeichnen, konnten nicht ihr Ziel erreichen. Nach diesem Kongreß trat Plechanoff mit seinem epochemachenden, gegen mich geschriebenen Artikel "Was man nicht tun darf" (in Nr. 52 der "Iskra"). In diesem Artikel sagte er, daß der Kampf mit dem Revisionismus nicht notwendig einen Kampf gegen die Revisionisten bedeute; es war für jeden klar, daß er dabei an unsere Minorität dachte. Er sagte weiter, daß der individualistische Anarchismus, der so tief in dem russischen Revolutionär steckt, bisweilen nicht bekämpft werden soll; einige Zugeständnisse seien bisweilen ein besseres Mittel zu seiner Unterwerfung und zur Vermeidung einer Spaltung. Ich trat aus der Redaktion aus, da ich diese Ansicht nicht teilen konnte, und die Redakteure aus der Minorität wurden kooptiert. Darauf folgte der Kampf um die Kooptation in das Zentralkomitee. Mein Vorschlag, Frieden zu schliessen mit der Bedingung, daß die Minorität das Zentralorgan, die Majorität das Zentralkomitee behält, wurde abgewiesen. Der Kampf wurde weiter geführt, man kämpfte "prinzipiell" gegen den Bürokratismus, Ultrazentralismus,

ngghiêm khắc lên án những thủ đoạn đấu tranh đó. Phái thiểu số thậm chí đã không chấp nhận lời đề nghị của chúng tôi (do tôi và Plê-kha-nốp đưa ra) và không chịu phát biểu quan điểm của mình trên báo "Tia lửa". Trong đại hội của Đồng minh ở nước ngoài, sự tình đã đi đến chỗ là những thành viên trong các cơ quan trung ương đã bị người ta sỉ vả cá nhân và chửi rủa như tát nước vào mặt (nào là bọn chuyên chế, nào là lũ quan liêu, nào là bọn sen đầm, nào là quân lừa bịp v.v.). Người ta đã buộc tội họ là đàn áp sáng kiến cá nhân, là muốn áp dụng một chế độ tuân thủ tuyệt đối và phục tùng mù quáng, v.v.. Plê-kha-nốp mưu toan coi phương pháp đấu tranh đó của phái thiểu số là vô chính phủ, nhưng đã không thể đạt được mục đích. Sau đại hội này, Plê-kha-nốp đã phát biểu ý kiến trong bài báo của ông "Điều không nên làm" (đăng trên báo "Tia lửa", số 52), một bài báo rất nổi tiếng và nhằm chống lại tôi. Trong bài báo đó, ông nói rằng đấu tranh chống chủ nghĩa xét lại không nhất thiết phải có nghĩa là đấu tranh chống những người theo chủ nghĩa xét lại; ai cũng thấy rõ rằng ở đây ông muốn ám chỉ một thiểu số chúng tôi. Tiếp đó ông lại nói rằng đôi khi không cần phải đấu tranh chống chủ nghĩa cá nhân vô chính phủ, là cái chủ nghĩa đã ăn sâu trong người cách mạng Nga; đôi khi một vài sự nhượng bộ lại là một biện pháp tốt nhất để khuất phục chủ nghĩa cá nhân đó và tránh được sự chia rẽ. Tôi đã rút khỏi ban biên tập, vì tôi không thể nào tán thành được quan điểm như thế; và những biên tập viên thuộc phái thiểu số thì đã được bổ tuyển vào. Tiếp sau đó là cuộc đấu tranh cho việc bổ tuyển vào Ban chấp hành trung ương. Đề nghị của tôi về việc ký kết hòa bình với điều kiện là Cơ quan ngôn luận trung ương vẫn thuộc phái thiểu số và Ban chấp hành trung ương thì thuộc phái đa số – đề nghị đó đã bị bác bỏ. Cuộc đấu tranh vẫn tiếp diễn, người ta đấu tranh "trên nguyên tắc" chống chủ nghĩa quan liêu, chống chủ nghĩa tập trung cực

Formalismus, Jakobinismus, Schweizerjanismus (ich nämlich wurde russischer Schweizer genannt) und andere Schreckgespenster. Ich lachte alle diese Beschuldigungen in meinem Buch aus und bemerkte, daß es entweder bloß ein einfaches Kooptationsgezänk sei, oder (wenn es bedingt als "Prinzipien" anerkannt werden darf) nichts anders als opportunistische, girondistische Phrasen sei. Die heutige Minorität wiederholt nur das, was Gen. Akimoff und andere anerkannte Opportunisten auf unserem Parteitag gegen den Zentralismus aller Anhänger der alten "Iskra" sagten.

Die russischen Komitees waren gegen diese Verwandlung des Zentralorgans in ein Organ eines Privatzirkels, Organ des Kooptationsgezänks und des Parteiklatschs empört. Mehrere Resolutionen der strengsten Verurteilung wurden angenommen. Nur die schon erwähnte s. g. "Arbeiterorganisation von Petersburg" und das Komitee von Woronjesch (beide Anhänger der Richtung des Gen. Akimoff) sprachen ihre *prinzipielle* Zufriedenheit mit der Richtung der neuen "Iskra" aus. Die Stimmen, welche die Einberufung des dritten Parteitags forderten, wurden immer zahlreicher.

Der Leser, der sich die Mühe nehmen wird, die Urquellen unseres Partekampfs kennen zu lernen, wird leicht begreifen, daß die Äußerungen der Gen. Rosa Luxemburg über den Ultrazentralismus, über die Notwendigkeit einer stufenweisen Zentralisation u. a. m. konkret und praktisch ein Spott über unsern Parteitag sind, abstrakt und theoretisch (wenn es hier von einer Theorie die Rede sein kann) nichts, als eine Verflachung des Marxismus, als Mißbrauch der wirklich Marx'schen Dialektik etc. sind.

đoan, chống chủ nghĩa hình thức, chống chủ nghĩa Gia-cô-banh, chống chủ nghĩa Svai-tơ (chính tôi đã bị người ta gọi là Svai-tơ Nga) và nhiều thứ khủng khiếp khác nữa. Trong quyển sách của tôi, tôi đã chế giễu tất cả những lời buộc tội đó, đã vạch rõ rằng những lời buộc tội đó – hoặc là một sự cãi vã xung quanh vấn đề bổ tuyền, hoặc (nếu như có phải giả định thừa nhận đó là "những nguyên tắc") chẳng phải cái gì khác ngoài những câu nói cơ hội chủ nghĩa, những câu nói theo kiểu Gi-rông-đanh. Phái thiểu số hiện nay chỉ lặp lại những điểm mà đồng chí A-ki-mốp và những người cơ hội chủ nghĩa chính cống khác đã nói ra trong đại hội chúng tôi để chống lại chế độ tập trung, mà tất cả những người ủng hộ phe "Tia lửa" cũ đều bênh vực.

Các ban chấp hành ở Nga rất công phẫn trước việc biến Cơ quan ngôn luận trung ương thành một tờ báo của một nhóm cá biệt, một tờ báo của những cuộc cãi lộn về vấn đề bổ tuyền và những chuyện đơm đặt nói xấu nhau trong đảng. Rất nhiều nghị quyết khiển trách một cách gắt gao nhất, đã được thông qua. Chỉ có cái gọi là "Tổ chức công nhân" Pê-téc-bua, mà chúng tôi đã nhắc đến ở trên, và ban chấp hành đảng bộ Vô-rô-ne-giơ (những người theo phương châm của đồng chí A-ki-mốp) đã tỏ ra hài lòng, về *mặt nguyên tắc*, đối với phương châm của tờ "Tia lửa" mới. Những phiếu yêu cầu triệu tập Đại hội III càng ngày càng nhiều.

Độc giả nào chịu khó nghiên cứu những căn nguyên của cuộc đấu tranh trong đảng chúng tôi, cũng đều sẽ dễ dàng hiểu được rằng những lời phát biểu của đồng chí Rô-da Lú-xăm-bua về "chủ nghĩa tập trung cực đoan", về sự cần thiết phải tập trung dần dần v.v., xét về mặt cụ thể và thực tiễn là nhạo báng đại hội của chúng tôi, còn xét về mặt trừu tượng và lý luận (nếu như ở đây có thể nói đến lý luận) thì như vậy là trực tiếp tầm thường hóa chủ nghĩa Mác, là xuyên tạc phép biện chứng chân chính của Mác v.v..

Die letzte Phase unseres Parteikampfs wird dadurch gekennzeichnet, daß die Mitglieder der Majorität teilweise aus dem Zentralkomitee ausgeschlossen sind, teilweise kaltgemacht, zum Nul degradiert. (Das geschah dank den Veränderungen des Bestandes des Zentralkomitees etc.). Der Parteirat (der nach der Kooptation der alten Redakteure auch in die Hände der Minorität kam) und das jetzige Zentralkomitee verurteilen jede Agitation für die Einberufung des III. Parteitags und treten auf den Weg der persönlichen Abmachungen und Verhandlungen mit einigen Mitgliedern der Minorität. Die Organisationen, die wie z. B. das Kollegium der Agenten (Vertrauensleute) des Zentralkomitees sich ein solches Verbrechen erlauben, für die Einberufung des Parteitags zu agitieren, wurden ausgelöst. Der Kampf des Parteirats und des neuen Zentralkomitees gegen die Einberufung des dritten Parteitags wurde auf der ganzen Linie proklamiert. Die Majorität antwortete auf diese Proklamierung mit der Losung: "Nieder mit dem Bonapartismus!" (so lautet der Titel einer Broschüre des Gen. Galerka, der im Namen der Majorität spricht). Es mehren sich die Resolutionen, welche die Parteibehörden, die gegen die Einberufung des Parteitags zu kämpfen sich erlauben, als parteiwidrig und bonapartistisch erklären. Wie heuchlerisch das Gerede der Minorität gegen den Ultrazentralismus, für die Autonomie war, kann leicht daraus ersehen werden, daß ein neuer Verlag der Majorität, den ich mit einem Genossen angefangen habe (wo die erwähnte Broschüre des Gen. Galerka und einige andere veröffentlicht sind), als außer der Partei stehender erklärt wurde. Der neue Verlag gibt der Majorität, da die Seiten der "Iskra" für sie so gut wie geschlossen sind, die einzige Möglichkeit, ihre Ansichten zu propagieren. Und doch oder, besser gesagt,

Giai đoạn cuối cùng của cuộc đấu tranh trong đảng chúng tôi đã được đánh dấu bởi việc sau đây: một phần các uỷ viên thuộc phái đa số bị gạt ra khỏi Ban chấp hành trung ương, một phần thì trở nên mất hết tác dụng và biến thành con số không. (Việc này xảy ra là do những sự thay đổi thành phần của Ban chấp hành trung ương³⁵ v.v.). Hội đồng đảng (sau khi bỏ tuyền những biên tập viên cũ thì Hội đồng này cũng rơi vào tay phái thiểu số) và Ban chấp hành trung ương hiện nay đã lên án bất cứ một sự cố động nào cho việc triệu tập Đại hội III và đã chuyển sang con đường ký kết hiệp định cá nhân và thương lượng với một số đảng viên thuộc phái thiểu số. Những tổ chức được phép phạm cái tội như cố động cho việc triệu tập đại hội, thuộc loại chẳng hạn như những nhóm các đặc phái viên (toàn quyền) của Ban chấp hành trung ương, thì đã bị giải tán³⁶. Cuộc đấu tranh của Hội đồng đảng và của Ban chấp hành trung ương mới chống lại việc triệu tập Đại hội III đã triển khai toàn diện. Phái đa số đã đáp lại việc đó bằng khẩu hiệu "Đả đảo chủ nghĩa Bô-na-pác-tơ!" (khẩu hiệu này đã được dùng để đặt tên cho cuốn sách nhỏ của đồng chí Ga-léc-ca, xuất bản với danh nghĩa phái đa số). Càng ngày càng có nhiều nghị quyết trong đó gọi những cơ quan đảng đấu tranh chống lại việc triệu tập đại hội, là chống đảng, là theo chủ nghĩa Bô-na-pác-tơ. Tất cả những luận điệu của phái thiểu số nhằm chống chủ nghĩa tập trung cực đoan và ủng hộ chế độ tự trị, đều là giả dối như thế nào, điều đó có thể thấy rõ qua sự kiện sau đây: nhà xuất bản mới của phái đa số do tôi và một đồng chí nữa lập nên (nơi đã in cuốn sách nhỏ kể trên của đồng chí Ga-léc-ca và một số cuốn sách khác) đã bị tuyên bố là một nhà xuất bản đứng ngoài đảng. Nhà xuất bản mới là phương tiện duy nhất để phái đa số có thể tuyên truyền những quan điểm của mình, vì tờ "Tia lửa" hầu như hoàn toàn không dành chỗ cho những bài của họ. Mặc dầu vậy, hay nói đúng hơn, chính vì vậy mà Hội

eben darum faßte der Parteirat den ebenerwähnten Beschluß aus dem rein formellen Grunde, daß unser Verlag von keiner Parteiorganisation autorisiert worden ist.

Es braucht nicht erwähnt zu werden, wie stark die positive Arbeit vernachlässigt, wie stark die Prestige der Sozialdemokratie gefallen sind, wie stark die ganze partei durch dieses Niederwerfen aller Beschlüsse, aller Wahlen des II. Parteitags, durch diesen Kampf, den die Parteibehörden, die der Partei Pechenschaft schuldig sind, gegen die Einberufung des III. Parteitags führen, demoralisiert ist.

Viết tháng Chín, sau ngày 2

(15), năm 1904

In lần đầu năm 1930 trong

Văn tập Lê-nin, t. XV

In theo bản thảo do

một người không rõ

tên chép lại và được

V. I. Lê-nin kiểm tra

đồng đảng đã đưa ra cái quyết nghị kể trên, với một lý do thuần tuý hình thức chủ nghĩa nói rằng nhà xuất bản của chúng tôi không được một tổ chức nào của đảng uỷ quyền cả.

Không cần phải nói cũng thấy rõ là do tất cả những nghị quyết, tất cả những cuộc bầu cử tại Đại hội II đã trở thành con số không và cũng do những cơ quan phụ trách trước đảng đã đấu tranh chống lại việc triệu tập Đại hội III, cho nên công tác tích cực đã bị sao nhãng biết bao, uy tín của Đảng dân chủ - xã hội đã bị giảm sút nhiều biết bao, tinh thần của toàn đảng đã bị bại hoại biết chừng nào.

In lần đầu năm 1930 trong

Văn tập Lê-nin, t. XV

Dịch theo tiếng Đức

THÔNG BÁO VỀ VIỆC THÀNH LẬP THƯỜNG VỤ CÁC BAN CHẤP HÀNH CỦA PHÁI ĐA SỐ³⁷

DỰ THẢO

Cuộc khủng hoảng trong đảng đang kéo dài vô cùng tận và việc giải quyết cuộc khủng hoảng đó ngày càng trở nên khó khăn. Những người thuộc phái đa số đã nhiều lần trình bày trên báo chí các quan điểm của mình về nguyên nhân gây ra cuộc khủng hoảng và những biện pháp để thoát khỏi cuộc khủng hoảng đó. Bản tuyên bố của 22 người¹⁾ đã được sự ủng hộ của hàng loạt ban chấp hành đảng bộ (Ô-đét-xa, Ê-ca-tê-ri-nô-xláp, Ni-cô-lai-ép, Ri-ga, Pê-téc-bua, Mát-xcơ-va và Liên minh Cáp-ca-dơ), của bản tuyên bố của 19 người³⁸ và của các đại biểu của phái đa số ở nước ngoài; bản tuyên bố đó đã trình bày một cách chính xác và đầy đủ cương lĩnh của phái đa số. Bất cứ ai đã từng hiểu biết ít nhiều về tiến trình của cuộc khủng hoảng và ít nhiều tôn trọng danh dự và phẩm giá của đảng, cũng đều nhận rõ được từ lâu rằng ngoài đại hội đảng ra không thể có con đường thoát nào khác cả. Nhưng hiện nay bản tuyên ngôn mới của một bộ phận Ban chấp hành trung ương, các nghị quyết mới của Hội đồng đảng đã làm cho những sự bất đồng ý kiến trong đảng càng thêm sâu sắc. Những uỷ viên Ban chấp hành trung ương chạy sang phái thiểu số đã không dừng lại trước những sự vi phạm thô bạo nhất đối với

¹⁾ Xem tập này, tr. 16 - 26.

Trang đầu bản thảo của V.I. Lê-nin
"Thông báo về việc thành lập Thường vụ các ban chấp hành
của phái đa số". - 1904

Ảnh thu nhỏ

những quyền hạn của những uỷ viên Ban chấp hành trung ương còn đứng về phái đa số. Ban chấp hành trung ương mới đã tuyên bố hòa giải, nhưng trong khi đó chẳng những không tôn trọng phái đa số, mà trái lại còn hoàn toàn không đếm xỉa gì đến phái này và chỉ thỏa thuận với một mình phái thiểu số, hơn nữa lại thỏa thuận bằng con đường câu kết bí mật riêng. Ai thành tâm muốn hòa giải thì người đó trước hết phải triệu tập tất cả những người đang đấu tranh, đang tranh luận và đang bất bình, mà sự triệu tập như thế thì chính lại là đại hội đảng. Nói đến hòa bình mà lại còn sợ đại hội, muốn hòa giải nhưng đồng thời lại dọa người ta rằng cả trong Đại hội III phái thiểu số có thể bị thất bại và do đó sinh ra sự chia rẽ, – như thế có nghĩa là giả dối, có nghĩa là ép buộc những cán bộ đảng ở trong nước phải làm theo ý của một nhóm người ở nước ngoài, có nghĩa là tôn việc hoàn toàn phản bội phái đa số lên làm một khẩu hiệu hòa bình có vẻ có lý. Vì hòa bình, Ban chấp hành trung ương mới giải tán những tổ chức nào dám yêu cầu họp đại hội. Vì hòa bình, Ban chấp hành trung ương mới tuyên bố những xuất bản phẩm của phái đa số là không phải của đảng và từ chối không chịu phân phát những xuất bản phẩm đó cho các ban chấp hành đảng bộ. Vì hòa bình, Ban chấp hành trung ương mới đưa cả chuyện cãi lộn vào các nghị quyết của Hội đồng đảng. Hội đồng này đã dám tuyên bố trên báo chí về những sự "lừa bịp" của một số đồng chí, mà những hoạt động của những đồng chí này thì chưa được thẩm tra và thậm chí người ta cũng chưa buộc tội được các đồng chí đó. Hiện nay Hội đồng đảng đang trực tiếp giả mạo tạo ra dư luận xã hội của đảng và nghị quyết của đảng, nó giao việc kiểm tra các bản quyết nghị của các ban chấp hành đảng bộ cho một Ban chấp hành trung ương rõ ràng là đối lập với tư tưởng triệu tập đại hội, nó hồ nghi các nghị quyết đó, trì hoãn việc công bố các quyết nghị đó, tính sai số phiếu, đoạt của đại hội cái quyền tuyên bố các uỷ nhiệm thư là vô

hiệu, dùng biện pháp xúi giục các "tổ chức ngoại vi" – chống lại các ban chấp hành địa phương để mà phá hoại công tác tích cực. Trong khi đó thì công tác tích cực của toàn đảng cũng bị ngừng lại vì Ban chấp hành trung ương và Cơ quan ngôn luận trung ương dốc hết mọi lực lượng vào cuộc đấu tranh chống lại đại hội.

Các ban chấp hành đảng bộ và các tổ chức thuộc phái đa số không có cách nào hơn là đoàn kết lại để đấu tranh cho đại hội, đấu tranh chống những cái gọi là cơ quan trung ương của đảng mà trên thực tế đã công nhiên nhạo báng đảng. Bước đầu tiên trong việc thực hiện sự đoàn kết đó của chúng tôi là thành lập Thường vụ các ban chấp hành của phái đa số, theo sáng kiến và được sự đồng ý của các ban chấp hành đảng bộ Ô-đét-xa, Ê-ca-tê-ri-nô-xláp, Ni-cô-lai-ép, Ri-ga, Pê-téc-bua và Mát-xcơ-va.

Khẩu hiệu của chúng tôi là đấu tranh cho tính đảng chống lại tình trạng tổ nhóm, đấu tranh cho phương châm cách mạng kiên định, chống lại đường lối quanh co, tình trạng mơ hồ và xu hướng quay về với nhóm "Sự nghiệp công nhân", đấu tranh cho tổ chức và kỷ luật của giai cấp vô sản, chống lại những phần tử phá hoại tổ chức.

Nhiệm vụ trước mắt của chúng tôi là đoàn kết phái đa số ở trong và ngoài nước về mặt tư tưởng và tổ chức, ủng hộ về mọi phương diện và phát triển nhà xuất bản của phái đa số (do các đồng chí Bôn-tơ - Bru-ê-vích và Lê-nin sáng lập ở ngoài nước), đấu tranh chống chủ nghĩa Bô-na-pác-tơ trong các cơ quan trung ương của chúng ta, kiểm tra những biện pháp triệu tập Đại hội III xem có đúng hay không, giúp đỡ công tác tích cực của các ban chấp hành đảng bộ, tức công tác đã bị những đại diện của ban biên tập và của Ban chấp hành trung ương mới phá hoại.

*Thường vụ các ban chấp hành
của phái đa số*

Có thể liên hệ với Thường vụ thông qua các ban chấp hành đảng bộ của phái đa số ở trong nước và nhà xuất bản của Bôn-tơ - Bru-ê-vích và Lê-nin ở ngoài nước.

Viết trước ngày 20 tháng Mười

(2 tháng Mười một) 1904

*Đăng lần đầu năm 1940 trên
tạp chí "Cách mạng vô sản", số 2*

Theo đúng bản thảo

ANH CHÀNG THUỘC PHÁI TỰ DO CÓ TÍNH ÂN CẦN

Đành rằng việc giúp đỡ chúng ta lúc cần là đáng quý,
Nhưng đâu phải ai cũng giúp được ta như vậy,
Lạy Chúa, đừng bắt chúng con dính dáng với Xtơ-ru-vê
Xtơ-ru-vê ân cần còn nguy hiểm hơn cả kẻ thù!

Trong một số vừa ra mới đây (số 57), tờ "Giải phóng" của ngài Xtơ-ru-vê có đăng những dòng bổ ích như sau:

"Quá trình phân hóa trong nội bộ cái gọi là Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga đã chuyển sang một giai đoạn mới. Phe tập trung cực đoan ("phe Lê-nin", "phe cứng đầu cứng cổ", "phái đa số") bắt đầu mất chỗ đứng, còn địa vị của những người đối lập với họ thì càng ngày càng được củng cố, ít nhất cũng là ở những nhóm "kiêu dân" ở ngoài nước. "Phái thiểu số" (phe Mác-tốp) đang giành được ưu thế ở hầu hết khắp mọi nơi và ngày càng nắm được nhiều cơ quan đảng, trong khi đó thì có nhiều nhóm và nhiều cá nhân đang tách khỏi "phái đa số"; những nhóm và những cá nhân đó mặc dầu không hẳn đã hoàn toàn thừa nhận "cương lĩnh" của phái thiểu số, nhưng cũng không muốn đấu tranh với phái này mà tìm cách lập lại hòa bình trong một đảng đã bị hỗn loạn từ bấy lâu nay. Trên sân khấu xuất hiện những người "dung hòa", họ muốn chấm dứt cuộc ẩu đả bất lịch sự mà trong đó người ta chẳng những không hiểu được người khác, mà cũng không hiểu được cả chính mình nữa. Sự xuất hiện những người "dung hòa" này làm cho phái tập trung không điều hòa bắt buộc phải lập ra một "nhà xuất bản các sách báo của Đảng dân chủ - xã hội để xuất bản những sách báo bên vực lập trường nguyên tắc của phái đa số trong Đại hội II của đảng". (Những bản tuyên bố của V. Bôn-tơ - Bru-ê-vích và N. Lê-nin.) Chúng ta thấy đã có ba tác phẩm của nhà xuất bản mới này là: 1) *Gửi toàn đảng*. Giơ-ne-vơ, 1904. 16 trang. Giá 20 xăng-tim, 15 phen-ni. 2) *Ga-*

léc-ca. Đả đảo chủ nghĩa Bô-na-pác-tơ! Giơ-ne-vơ, 1904. 23 trang. Giá 25 xăng-tim, 20 phen-ni. 3) *Ga-léc-ca và Ri-a-đô-vôi*. Những sự hiểu lầm giữa chúng ta. Giơ-ne-vơ, 1904. Giá 50 xăng-tim, 40 phen-ni. Nội dung chủ yếu của ba cuốn sách nhỏ đó là phân tích một cách có phê phán một số phương pháp đấu tranh quả thực không phải hoàn hảo, do "phái thiểu số" dùng để chống "phái đa số"; là bảo vệ luận điểm cho rằng triệu tập Đại hội III để giải quyết những sự xích mích trong đảng, là một việc không những có thể làm được mà còn cần thiết nữa.

Đứng trên quan điểm trung thực với đảng, những người thuộc "phái đa số" tuy về *hình thức* đứng trên một lập trường vững chắc hơn, nhưng về *thực chất* thì họ đang phải nhượng bộ các đối thủ của mình. Về thực chất, những đối thủ này *hiện đang* bảo vệ một cái gì có sức sống mạnh mẽ hơn và có năng lực hoạt động hơn những người thuộc "phái đa số". Chỉ tiếc rằng sự bảo vệ đó được thực hiện một cách không hoàn toàn, hay nói đúng hơn là hoàn toàn không đúng mực, và thường đi tới chỗ rõ ràng là bất lịch sự trong cách lựa chọn phương tiện. Có thể lấy vô số những bài báo đăng trên tờ "Tia lửa" trong thời gian gần đây và cuốn sách nhỏ mới xuất bản của N. Tô-rốt-xki: Những nhiệm vụ chính trị của chúng ta. (Những vấn đề sách lược và tổ chức). Giơ-ne-vơ, 1904. 107 trang. Giá 75 xăng-tim, – làm thí dụ về lối bảo vệ không đúng mực đó. Mặc dầu có nhiều chỗ thật rỗng tuếch, song cuốn sách vẫn bảo vệ được một cách hoàn toàn chính đáng một số tư tưởng mà những ai quan tâm đến những sách báo của Đảng dân chủ - xã hội đều đã từng biết đến qua những tác phẩm của các ngài A-ki-mốp, Mác-tư-nốp, Cri-tsep-xki và những người khác thuộc cái gọi là "phái kinh tế". Chỉ tiếc rằng có nhiều chỗ tác giả đã làm cho quan điểm của những người đó trở thành một trò cười".

Ở đây ta thấy người ta đã sung sướng biết chừng nào trước cái tai họa của đảng ta! Nhưng người thuộc phái tự do, theo bản chất chính trị của nó, không thể không lấy làm sung sướng khi nhìn thấy Đảng dân chủ - xã hội suy yếu và phân hóa.

Ở đây ta thấy người ta đã đồng tình một cách thắm thiết và sâu sắc biết chừng nào với *cái thực chất* của những quan điểm kiểu A-ki-mốp của phái thiểu số! Nhưng, trên thực tế, phải chăng niềm hy vọng độc nhất vào sức sống – vào sức sống tư tưởng của phái tự do ở Nga – không phải là

ở sức sống của chủ nghĩa cơ hội trong Đảng dân chủ - xã hội đó sao?

Thực rủi ro cho tờ "Tia lửa" mới và những người ủng hộ nó.

Hãy nhớ lại bài báo nổi tiếng của Plê-kha-nốp "Điều không nên làm", một bài báo xuất sắc, rất nổi tiếng. Chính sách giáo quyết và nhượng bộ cá nhân đã được vạch ra một cách tinh vi biết đường nào và nhà ngoại giao của chúng ta đã lâm vào một tình thế rắc rối và khó xử biết bao. Con người cơ hội chủ nghĩa triệt để ấy, ngài Xtơ-ru-vê, đã nắm cái "bước ngoặt lớn lao" trong tờ "Tia lửa" mới một cách chính xác biết bao. Hiện nay chính những người lãnh đạo của tờ "Tia lửa" mới cũng thừa nhận rằng giữa tờ "Tia lửa" cũ và tờ "Tia lửa" mới có một cái "vực sâu cách biệt".

Hãy nhớ lại lời khẳng định đầy tự phụ của Plê-kha-nốp trong tờ "Tia lửa", số 65: "chẳng có ai phải sợ hãi A-ki-mốp cả, hiện nay đến cả bầy chim sẻ trong vườn rau cũng chẳng thấy sợ ông ta nữa". Nói ra những lời này, Plê-kha-nốp không đặc biệt tỏ ra có thái độ mềm dẻo và nhân nhượng đối với nhóm "Sự nghiệp công nhân", nhưng đồng thời đồng chí ấy lại tuyên bố rằng dường như trong đại hội đảng ta "chỉ có mỗi một mình A-ki-mốp nào đó lên tiếng chống lại chủ nghĩa Mác chính thống". Ngay sau những lời tuyên bố đầy tự phụ đó, tờ truyền đơn của Ban chấp hành đảng bộ Vô-rô-ne-giơ đã được in *toàn văn*, (ai cũng biết rằng ban chấp hành đảng bộ này rất ăn ý với các đồng chí A-ki-mốp và Bru-ke); như thế thành ra là ban biên tập báo "Tia lửa" mới đã *che giấu* công chúng (số 61) tất cả phần nguyên tắc của tờ truyền đơn này, tất cả phần biểu thị đồng tình với báo "Tia lửa" mới. Ai giống con chim sẻ? Và hiện nay cơ quan nào của đảng đáng ví như vườn rau?

Hãy nhớ lại tác giả bài "Đã đến lúc!" đăng trong phụ trương báo "Tia lửa", số 73 - 74. Là một người đại biểu chân thành và trung thực của những quan điểm mà toàn thể

các đại biểu thuộc nhóm "đầm lầy" đã kiên trì trong suốt đại hội đảng ta, đồng chí ấy đã tuyên bố thẳng ra là không đồng ý với Plê-kha-nốp, đã nói thẳng ý kiến của mình là "trong đại hội A-ki-mốp đã đóng vai trò một bóng ma của chủ nghĩa cơ hội hơn là đóng vai trò người đại biểu thực sự của chủ nghĩa cơ hội". Và cái ban biên tập thảm hại kia đã lại một lần nữa tự mình gây vạ cho mình. Ban biên tập đã chua dưới lời khẳng định của tác giả bài "Đã đến lúc!" một đoạn chú giải như sau:

"Không thể tán thành ý kiến này được. Trong những quan điểm cương lĩnh của đồng chí A-ki-mốp có in rõ dấu vết của chủ nghĩa cơ hội; ngay một nhà phê bình của tờ "Giải phóng" cũng thừa nhận điều đó trong một số gần đây, nhà phê bình đó đã vạch rõ rằng đồng chí A-ki-mốp có khuynh hướng "hiện thực", - xin đọc là khuynh hướng xét lại".

Dễ nghe nhỉ, có đúng thế không? Những quan điểm cương lĩnh của đồng chí A-ki-mốp (những quan điểm mà trong các buổi thảo luận về cương lĩnh hầu như luôn luôn các đồng chí Mác-tư-nốp, Bru-ke, những người thuộc phái Bun, và rất nhiều lần cả những đại biểu của nhóm "đầm lầy", đã cùng A-ki-mốp biểu quyết tán thành) là những quan điểm cơ hội chủ nghĩa. Còn những quan điểm sách lược và những quan điểm tổ chức của đồng chí đó thì lại không phải là cơ hội chủ nghĩa, - có phải như vậy không, thưa các ngài? Các ngài đã làm thình không đá động gì đến những quan điểm tổ chức và sách lược đó, như thế phải chăng là vì báo "Tia lửa" mới đã trịnh trọng nêu ra những sự bất đồng ý kiến mới về tổ chức, đã nói ra chính những điều và cũng chỉ là những điều mà Mác-tư-nốp và A-ki-mốp đã từng nói ra trước kia khi phản đối báo "Tia lửa" cũ? Như thế phải chăng cũng là vì những sự bất đồng ý kiến mới về sách lược, - mà trong thời gian gần đây nhất tờ "Tia lửa" số mới đây nhất đã nêu ra, - tự trung hoàn toàn là lặp lại những điều mà Mác-tư-nốp và A-ki-mốp đã từng nói

ra từ lâu, khi phản đối báo "Tia lửa" cũ? Bây giờ mà đem tái bản tờ "Sự nghiệp công nhân" số 10 thì thật là hay biết mấy!

Bản thân ban biên tập báo "Tia lửa" mới thì đưa ai ra làm thẩm phán và nhân chứng để chống lại đồng chí A-ki-mốp? – người đó là ngài Xtơ-ru-vê. Đây là một vị thẩm phán cừ khôi, thực sự là một chuyên gia, một con người tinh tường, một nhà quán quân, một tay lão luyện trong các vấn đề chủ nghĩa cơ hội. Việc ban biên tập đích thân mời người làm chứng này ra để làm chứng về những quan điểm của Tơ-rốt-xki lại càng có ý nghĩa. Xin đừng quên một điều là chính cuốn sách nhỏ của Tơ-rốt-xki lại *do ban biên tập báo "Tia lửa" phụ trách xuất bản* (số 72, tr. 10, cột 3). Những quan điểm "mới" của Tơ-rốt-xki, tức là những quan điểm của ban biên tập, đã được Plê-kha-nốp, Ác-xen-rốt, Da-xu-lích, Xta-rô-ve và Mác-tốp hoan nghênh.

Lời nói rỗng tuếch và tinh thần A-ki-mốp (tiếc rằng cái tinh thần A-ki-mốp này lại ở trong một trạng thái đáng buồn cười) – đó là lời phán quyết của vị thẩm phán có thiện cảm với tờ "Tia lửa" mới và được chính tờ "Tia lửa" mới ấy đưa ra.

Lần này thì anh chàng thuộc phái tự do có tính ân cần giúp đỡ ấy đã vô tình nói ra sự thật một trăm phần trăm.

Viết vào tháng Mười 1904

*In thành tờ riêng vào tháng
Mười một 1904 tại Giơ-ne-vơ*

*Theo đúng bản đang
trong tờ in riêng*

**CUỘC VẬN ĐỘNG CỦA PHÁI
HỘI ĐỒNG ĐỊA PHƯƠNG
VÀ KẾ HOẠCH CỦA BÁO "TIA LỬA" ³⁹**

*Viết giữa ngày 30 tháng Mười
và 8 tháng Mười một (12 và
21 tháng Mười một) 1904*

*In thành sách riêng vào tháng
Mười một 1904 tại Giơ-ne-vơ*

Theo đúng bản in trong sách

Только для членов партіи.

N. Lenin. Liberale Bewegung und der Plan von „Iskra“.

Prix: 25 cent.—20 pf.—2¼ d.—5 srs.

Россійская Соціалдемонратическая Рабочая Партія.

ПРОЛЕТАРИИ ВСЕХЪ СТРАНЪ, СОЕДИНЯЙТЕСЯ!

Н. Ленинъ.

ЗЕМСКАЯ КАМПАНИЯ 

 **и ПЛАНЪ „ИСКРЫ“.**

Издательство социалдемократической партійной литературы
В. Бочка-Бруевича и Н. Ленина.

ЖЕНЕВА
КООПЕРАТИВНАЯ ТИПОГРАФИЯ, 93 rue de Sarouge 93.
1904.

Bìa ngoài cuốn sách của V.I. Lê-nin
"Cuộc vận động của phái hội đồng địa phương và kế hoạch của báo
"Tia lửa". — 1904

Thu nhỏ

CHỈ DÀNH RIÊNG CHO ĐẢNG VIÊN

Bức thư gửi các tổ chức đảng do ban biên tập báo "Tia lửa" ký tên, vừa mới được công bố ("dành riêng cho đảng viên"). Chưa hề bao giờ nước Nga lại tiến gần tới hiến pháp như bây giờ, – ban biên tập tuyên bố như thế và trình bày một cách tỉ mỉ toàn bộ kế hoạch "vận động chính trị", toàn bộ kế hoạch tác động tới những người thuộc phái hội đồng địa phương tự do chủ nghĩa ở nước ta đang cầu xin hiến pháp.

Trước khi đi vào phân tích cái kế hoạch rất ư bổ ích này của tờ "Tia lửa" mới, chúng ta hãy hồi tưởng lại xem từ khi phong trào công nhân có tính chất quần chúng xuất hiện thì vấn đề thái độ đối với phái hội đồng địa phương tự do chủ nghĩa ở nước ta đã được đặt ra như thế nào trong Đảng dân chủ - xã hội Nga. Mọi người đều biết rằng gần như ngay từ khi phong trào công nhân có tính chất quần chúng vừa xuất hiện thì đã xảy ra cuộc đấu tranh về vấn đề này giữa những người thuộc "phái kinh tế" và những người cách mạng. Những người thuộc "phái kinh tế" đã đi đến chỗ hoàn toàn phủ nhận phái dân chủ tư sản ở nước Nga, không đếm xỉa đến những nhiệm vụ của giai cấp vô sản là tác động tới các tầng lớp xã hội đối lập, đồng thời khi thu hẹp phạm vi đấu tranh chính trị của giai cấp vô sản, họ đã vô tình hoặc hữu ý đem trao cho những phần tử

tự do chủ nghĩa trong xã hội cái vai trò lãnh đạo chính trị và dành cho công nhân cái việc "đấu tranh kinh tế với chủ và với chính phủ". Trong tờ "Tia lửa" cũ, những người đứng về phía Đảng dân chủ - xã hội cách mạng đã đấu tranh chống lại khuynh hướng đó. Cuộc đấu tranh này chia làm hai thời kỳ lớn: thời kỳ trước khi xuất hiện tờ "Giải phóng", cơ quan của phái tự do chủ nghĩa, và thời kỳ sau khi tạp chí đó xuất hiện. Trong thời kỳ thứ nhất, chúng ta chủ yếu nhằm đả kích tính chất hẹp hòi của những người thuộc phái kinh tế, "gợi" cho họ chú ý tới một sự thực mà họ không nhận ra là sự tồn tại của phái dân chủ tư sản ở Nga, nhấn mạnh vào hoạt động chính trị toàn diện của giai cấp vô sản, nhiệm vụ tác động tới mọi tầng lớp xã hội, nhiệm vụ trở thành đội tiền phong trong cuộc chiến đấu giành tự do. Lúc này đây, những người thuộc phái "Tia lửa" mới càng xuyên tạc thời kỳ này một cách thô bạo bao nhiêu (xem cuốn "Những nhiệm vụ chính trị của chúng ta" của Tơ-rốt-xki do ban biên tập báo "Tia lửa" xuất bản), càng đầu cơ mạnh bao nhiêu cái tình trạng thanh niên hiện nay không am hiểu lịch sử phong trào vừa qua của chúng ta, thì việc hồi tưởng lại thời kỳ đó cùng những đặc điểm cơ bản của nó lại càng là cần thiết và đúng lúc bấy nhiêu.

Sau khi tờ "Giải phóng" ra đời thì cũng bắt đầu thời kỳ đấu tranh thứ hai của tờ "Tia lửa" cũ. Khi những người thuộc phái tự do chủ nghĩa đã lập ra một cơ quan độc lập và đã đưa ra một cương lĩnh chính trị đặc biệt thì tự nhiên là nhiệm vụ của giai cấp vô sản tác động tới "xã hội" cũng thay đổi: phái dân chủ công nhân không còn có thể đóng khung trong việc "làm chần động" phái dân chủ tự do chủ nghĩa và khuấy động tinh thần chống chính phủ của họ nữa; mà phải đặt lên hàng đầu việc phê phán có tính chất cách mạng đối với thái độ lừng chừng, một thái độ biểu lộ rõ ràng trong lập trường chính trị của phái tự do. Hình thức mà chúng ta đã áp dụng để tác động đến các tầng lớp

tự do chủ nghĩa là thường xuyên vạch rõ sự kháng nghị chính trị của các ngài tự do chủ nghĩa là không triệt để và chưa đủ (chỉ cần dẫn chứng tờ "Bình minh" trong đó đã phê phán lời tựa của ngài Xơ-ru-vê viết cho tập hồi ký của Vít-te¹⁾ và chỉ cần dẫn chứng rất nhiều bài khác đăng trên báo "Tia lửa", cũng là đủ rồi).

Cho đến khi họp Đại hội II của đảng thì thái độ mới này của Đảng dân chủ - xã hội đối với phái tự do chủ nghĩa (phái này đã công khai xuất đầu lộ diện), đã hết sức rõ ràng và được khẳng định đến nỗi không một ai còn nêu ra vấn đề phái dân chủ tư sản có tồn tại ở Nga hay không và phong trào đối lập có cần phải được giai cấp vô sản ủng hộ hay không (và ủng hộ như thế nào). Vấn đề chỉ là diễn đạt những quan điểm của đảng đối với vấn đề đó và ở đây tôi chỉ cần nêu ra một điểm này cũng đủ: bản nghị quyết của Plê-kha-nốp đã thể hiện những quan điểm của tờ "Tia lửa" cũ một cách rõ ràng hơn rất nhiều so với bản nghị quyết rối tinh rối mù của Xta-rô-ve⁴⁰⁾; bản nghị quyết trên thì nhấn mạnh vào tính chất phản cách mạng và tính chất chống giai cấp vô sản của tờ "Giải phóng" của phái tự do chủ nghĩa, còn bản nghị quyết dưới thì một mặt chạy theo (và chạy theo một cách hoàn toàn không đúng lúc) việc "thỏa thuận" với phái tự do chủ nghĩa, mặt khác lại đặt ra những điều kiện hão huyền cho sự thỏa thuận đó, những điều kiện mà rõ ràng là những người thuộc phái tự do chủ nghĩa không thực hiện được.

I

Chúng ta hãy bàn sang kế hoạch của báo "Tia lửa" mới. Ban biên tập thừa nhận rằng chúng ta có trách nhiệm phải tận dụng toàn bộ những tài liệu nói về tính không kiên định

¹⁾ Xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 5, tr. 25 - 89.

và lòng chùng của phái dân chủ tự do chủ nghĩa, về tính đối địch về lợi ích giữa giai cấp tư sản tự do chủ nghĩa và giai cấp vô sản, và phái lợi dụng "dựa theo những yêu cầu có tính nguyên tắc trong cương lĩnh của chúng ta". "Nhưng – ban biên tập nói tiếp – *nhưng* trong giới hạn của cuộc đấu tranh chống chế độ chuyên chế, cũng tức là trong giai đoạn hiện nay, thái độ của chúng ta đối với phái tư sản tự do chủ nghĩa là *do cái nhiệm vụ này quy định*: tăng thêm dũng khí cho họ và vận động họ tán thành những yêu cầu mà giai cấp vô sản do Đảng dân chủ - xã hội lãnh đạo *sẽ đưa ra* (?đã đưa ra?). Chúng tôi đã nhấn mạnh vào những chữ đặc biệt kỳ quặc trong đoạn văn kỳ quặc này. Thật vậy, làm sao mà lại không gọi đó là một sự mâu thuẫn kỳ quặc, khi một mặt thì phê bình tính chất lừng chùng và phân tích tính đối địch về lợi ích, nhưng mặt khác lại đề ra nhiệm vụ làm tăng thêm dũng khí và vận động sự tán thành? Chúng ta làm thế nào có thể tăng thêm dũng khí cho phái dân chủ tự do chủ nghĩa nếu không thẳng tay phân tích và kịch liệt phê phán tính chất lừng chùng của họ trong những vấn đề chế độ dân chủ? Chùng nào phái dân chủ tư sản (= tự do chủ nghĩa) còn muốn tỏ ra là một phái dân chủ và bắt buộc phải tỏ ra là một phái dân chủ, thì chùng đó tất nhiên là họ còn muốn dựa vào những tầng lớp quần chúng nhân dân càng rộng rãi càng tốt. Xu hướng này nhất định sẽ để ra mâu thuẫn sau đây: những tầng lớp quần chúng nhân dân này càng rộng rãi thì họ lại càng có nhiều đại biểu của các tầng lớp vô sản và nửa vô sản đòi dân chủ hóa hoàn toàn chế độ xã hội và chính trị, một sự dân chủ hóa hoàn toàn có nguy cơ phá vỡ những chỗ dựa hết sức quan trọng của bất cứ một nền thống trị tư sản nào nói chung (chế độ quân chủ, quân đội thường trực, bộ máy quan liêu). Xuất phát từ bản chất của mình, phái dân chủ tư sản không thể thỏa mãn được những yêu cầu này, do đó, xét về bản chất, nó nhất định phải có tính chất không

kiên định và tính chất lừng chùng. Bằng cách phê phán tính chất lừng chùng đó, những người dân chủ - xã hội thường xuyên thúc đẩy phái tự do chủ nghĩa làm cho ngày càng có nhiều người vô sản và nửa vô sản, thậm chí cả một bộ phận những người tiểu tư sản, tách khỏi phái dân chủ tự do chủ nghĩa, đi theo phái dân chủ công nhân. Vậy thì làm sao lại có thể nói được rằng: chúng ta cần phải phê phán tính chất lừng chùng của phái tư sản tự do chủ nghĩa, *nhưng* (nhưng!) thái độ của chúng ta đối với phái đó lại là do cái nhiệm vụ làm tăng thêm dũng khí cho họ, quy định? Đây thực đúng là một mớ bòng bong, nó chứng tỏ hoặc là những người tạo ra nó muốn thụt lùi, tức là muốn quay về cái thời kỳ khi mà phái tự do chủ nghĩa nói chung chưa xuất đầu lộ diện, khi nói chung còn cần phải thức tỉnh họ, khuấy động họ, làm cho họ lên tiếng; – hoặc là những người tạo ra cái mớ bòng bong này quẩn trí, nghĩ rằng hình như có thể "tăng thêm dũng khí" cho phái tự do chủ nghĩa bằng cách làm giảm bớt dũng khí của những người vô sản.

Mặc dầu tư tưởng này là rất quái gở, nhưng trong phần dưới bức thư của ban biên tập, ta thấy có một đoạn còn thể hiện cái tư tưởng này một cách rõ rệt hơn nữa: "Nhưng, – ban biên tập lại rào trước đón sau, – nhưng chúng ta sẽ phạm sai lầm nghiêm trọng nếu chúng ta đặt cho mình mục đích là dùng những biện pháp *uy hiếp* quyết liệt để ngay lập tức *bắt* các hội đồng địa phương hoặc các cơ quan khác của phái tư sản đối lập vì *khiếp đảm* mà phải chính thức hứa để đạt những yêu cầu của chúng ta lên chính phủ. Sách lược đó sẽ làm ô danh Đảng dân chủ - xã hội, vì nó biến toàn bộ cuộc vận động chính trị của chúng ta thành cái đòn xeo của phái phản động" (do ban biên tập viết ngả).

Té ra là như vậy đấy! Giai cấp vô sản cách mạng chưa kịp giáng lấy một đòn thực sự nào vào chế độ chuyên chế Nga hoàng khi chế độ đó đặc biệt rõ ràng là đang lung lay và khi

một đòn giáng thực sự như thế đặc biệt là cần thiết, đặc biệt là có lợi và có thể trở thành một đòn đánh quyết định, thì đã có những người dân chủ - xã hội xì xào bàn tán về cái đòn xeo của phái phản động. Đó không phải chỉ là một mớ bong bong không thôi, đó còn là một sự hèn hạ thực sự. Và chính ban biên tập đã đi tới chỗ nói ra cái điều hèn hạ đó, đã tạo ra cho mình một con ngoáo ộp hết sức khủng khiếp, đặc biệt để nói về cái đòn xeo của phái phản động. Thử nghĩ xem: trong một bức thư gửi các tổ chức đảng của Đảng dân chủ - xã hội, người ta nghiêm chỉnh nói về cái sách lược uy hiếp phái hội đồng địa phương và buộc phái này vì khiếp đảm mà phải chính thức hứa hẹn! Ngay trong đám quan chức ở nước Nga, ngay trong phái U-gri-um - Búóc-tsê-ép nước ta⁴¹ cũng khó lòng tìm thấy được một ông quan ấu trĩ nào mà lại tin vào cái con ngoáo ộp như thế. Trong số những người cách mạng chúng ta có những phần tử khủng bố hung hăng, những phần tử ám sát táo bạo, song ngay đến cả những kẻ ngu xuẩn nhất trong số những kẻ ngu xuẩn bảo vệ chủ nghĩa ám sát, cho đến tận bây giờ xem ra cũng đều không chủ trương uy hiếp... phái hội đồng địa phương và làm cho... phái đối lập phải khiếp đảm. Lẽ nào ban biên tập lại không thấy được rằng tạo ra những con ngoáo ộp đáng tức cười ấy, nói ra những lời tầm thường ấy, thì tất sẽ gây ra hiểu lầm và thắc mắc, tất sẽ làm vẩn đục ý thức và rối loạn tinh thần những người vô sản đang đấu tranh? Thế là chính những lời nói về cái đòn xeo của phái phản động, về cái sách lược uy hiếp đang bôi nhọ thanh danh, chính những lời nói ấy không bay lên không trung mà lại rơi xuống mảnh đất của chế độ cảnh sát đặc thù ở Nga, một mảnh đất thích hợp nhất cho sự sinh trưởng của loài cỏ dại. Bây giờ đây quả thật là trên mọi ngã tư đường chúng ta đều nghe thấy người ta nói về cái đòn xeo của phái phản động, nhưng những người nói tới chuyện đó lại là những người của báo "Thời mới"⁴².

Quả thật là có người vẫn lải nhải bên tai chúng ta về cái sách lược uy hiếp đang bôi nhọ thanh danh, nhưng kẻ đó không phải là ai khác ngoài bọn thủ lĩnh nhát gan của phái tư sản đối lập với chính phủ.

Ta hãy lấy công tước giáo sư E. N. Tơ-ru-be-txơ-côi làm ví dụ. Xem ra thì đây cũng là một con người rất "có học vấn" và so với một nhà hoạt động hợp pháp ở Nga thì ông ta cũng là một người tự do chủ nghĩa rất "dũng cảm". Nhưng trong tờ "Pháp quyền"⁴³ (số 39) của phái tự do chủ nghĩa, ông lại lập luận một cách tầm thường biết chừng nào về cái "nguy cơ nội bộ", tức nguy cơ của các đảng cực đoan! Đây là một điển hình sống về một người thực sự ở gần cái tình trạng khiếp đảm, đây là một thí dụ rõ ràng về cái thực sự có tác động uy hiếp đối với những người thuộc phái tự do chính cống. Đương nhiên không phải là họ sợ cái kế hoạch mà các biên tập viên báo "Tia lửa" nằm mơ thấy, cái kế hoạch nhằm buộc phái hội đồng địa phương phải có những lời hứa hẹn chính thức có lợi cho phái cách mạng (nếu đem kể cho ngài Tơ-ru-be-txơ-côi nghe về cái kế hoạch này thì ông ta cũng chỉ đến ôm bụng mà cười), – cái mà họ sợ là những mục đích cách mạng xã hội chủ nghĩa của những đảng "cực đoan", là những tờ truyền đơn trên các đường phố, tức những con én đầu mùa báo hiệu sự hoạt động cách mạng độc lập của giai cấp vô sản, một giai cấp không chịu dừng bước, không chịu hạ vũ khí chừng nào chưa lật đổ được ách thống trị của giai cấp tư sản. Nỗi khiếp sợ này sinh ra không phải là do những con ngoáo ộp đáng tức cười, mà là do bản chất của phong trào công nhân; nó là một nỗi khiếp sợ không bao giờ xua tan được trong tâm tư của giai cấp tư sản (tất nhiên là không kể đến những cá nhân và những nhóm cá biệt). Chính vì vậy mà luận điệu của báo "Tia lửa" mới về cái sách lược ô danh: uy hiếp phái hội đồng địa phương và các đại biểu phái tư sản đối lập với chính phủ – rõ ràng là một luận

điều hết sức giả dối. Sợ những tờ truyền đơn trên đường phố, sợ tất cả những cái gì vượt qua phạm vi cái hiến pháp có hạn chế tư cách bầu cử, các ngài thuộc phái tự do chủ nghĩa bao giờ cũng sẽ sợ khẩu hiệu "cộng hòa dân chủ" và lời kêu gọi khởi nghĩa vũ trang toàn dân. Nhưng giai cấp vô sản giác ngộ sẽ công phần bác bỏ cái ý nghĩ cho rằng chúng ta có thể từ bỏ khẩu hiệu đó và lời kêu gọi đó, rằng nói chung trong hoạt động của mình, chúng ta có thể tránh không làm cho giai cấp tư sản sợ hãi và khiếp đảm.

Ta hãy lấy báo "Thời mới" làm thí dụ. Nó đã cao giọng hát những khúc ca du dương biết mấy về cái đòn xeo của phái phản động. Trong bài "Tiểu luận" số 10285 (ngày 18 tháng Mười) có viết rằng: "Thanh niên và phái phản động...Mấy chữ này không dính líu gì với nhau cả, không những thế, những hành động thiếu suy nghĩ, những sự cuồng nhiệt nhất thời và cái nguyện vọng là vô luận thế nào cũng phải lập tức tham dự vào những công việc quan hệ đến vận mệnh quốc gia, tất cả những cái đó có thể đẩy thanh niên vào chỗ bế tắc nguyện vọng. Mới đây ở nhà giam Vư-boóc-gơ có một cuộc biểu tình, sau đó ở ngay giữa thủ đô lại có dự định tổ chức một cuộc biểu tình về một số việc gì đó, ở Mát-xcơ-va có 200 sinh viên tuần hành, mang theo cờ và biểu ngữ chống chiến tranh... Từ đó người ta đã hiểu rõ phái phản động... những làn sóng công phần của sinh viên, các cuộc biểu tình của thanh niên, đó toàn là những vở chơi xỏ, đó là con chủ bài, một con chủ bài lớn, tình cờ rơi vào tay bọn phản động. Đối với bọn này, quả thực đó là một món quà quý mà chúng có thể lợi dụng. Không nên đem món quà này ra tặng, cũng bắt tất phải bẻ gãy những cái chấn song tưởng tượng (!!!): bây giờ những cánh cửa cũng đã mở (phải chăng là những cánh cửa của cả nhà giam Vư-boóc-gơ lẫn những nhà giam khác?) và mở rộng ra rồi!".

Những luận điệu này không cần phải giải thích. Chỉ cần dẫn những luận điệu đó ra cũng đủ để thấy được rằng *giờ*

đây khi những người công nhân đang đấu tranh chưa thấy có một cánh cửa nào của nhà giam toàn quốc hé mở, khi chế độ chuyên chế Nga hoàng chưa nhượng bộ một tí nào, dù chỉ là sự nhượng bộ mà giai cấp vô sản cảm thấy được chút ít, khi cần phải tập trung mọi sự chú ý và toàn lực vào việc chuẩn bị cho một trận quyết chiến thực sự với kẻ thù của nhân dân Nga, mà lại đi bàn tán về cái đòn xeo của phái phản động thì thực là lạc lõng biết bao nhiêu. Dĩ nhiên là mới chỉ nghĩ đến một trận đánh như thế không thôi, các ngài thuộc cánh Tơ-ru-be-txơ-côi và hàng ngàn những ngài thuộc phái tự do chủ nghĩa kém "học vấn" hơn cũng đã thấy hồn siêu phách lạc rồi. Nhưng nếu chúng ta chỉ bận tâm về sự khiếp sợ của bọn họ thì chúng ta thực là ngốc nghếch. Chúng ta cần phải suy nghĩ đến tình hình lực lượng của mình, đến sự thức tỉnh và lòng công phần đang phát triển trong nhân dân, đến cái giờ phút cuộc tiến công mãnh liệt của giai cấp vô sản trực tiếp đánh vào chế độ chuyên chế kết hợp với một trong những phong trào tự phát và phát triển tự phát.

II

Trên kia, khi nói tới con ngoáo ộp mà ban biên tập của chúng ta đã nằm mơ thấy, chúng ta còn chưa nhắc tới một đặc điểm nữa tiêu biểu cho những luận điệu của họ. Ban biên tập đã công kích kịch liệt cái sách lược làm tổn hại thanh danh, cái sách lược có chiều hướng làm cho phái hội đồng địa phương phải "chính thức hứa đề đạt những yêu cầu của chúng ta lên chính phủ". Ngoài những chỗ tự mâu thuẫn đã nói ở phần trên, thì bản thân cái ý nghĩ muốn rằng phái dân chủ tự do chủ nghĩa đề đạt những yêu cầu của "chúng ta", những yêu cầu của phái dân chủ công nhân, lên chính phủ, cũng là một ý nghĩ rất kỳ quái. Một mặt, chính vì bản thân phái dân chủ tự do chủ nghĩa là phái dân chủ

tư sản cho nên không bao giờ nó có thể tiếp thu, có thể ủng hộ những yêu cầu của "chúng ta" một cách chân thành, triệt để và kiên quyết được. Ngay như nếu phái tự do chủ nghĩa có "tự nguyện" và chính thức hứa để đạt những yêu cầu của chúng ta đi nữa, thì dĩ nhiên là nó cũng sẽ không giữ được lời hứa đó, nó sẽ lừa dối giai cấp vô sản. Mặt khác, nếu như lực lượng của chúng ta mạnh đến mức có thể thực sự tác động đến phái dân chủ tư sản nói chung và đến các ngài của phái hội đồng địa phương nói riêng, thì với lực lượng đó, chúng ta hoàn toàn có thể tự mình để đạt những yêu cầu của chúng ta lên chính phủ được.

Cái ý nghĩ kỳ quái kể trên của ban biên tập không phải là do lỗ mũi lỗ miệng, mà là hậu quả tất nhiên của cái lập trường mơ hồ của họ nói chung trong vấn đề này. Xin hãy nghe đây: "Trung tâm điểm và sợi dây chủ đạo... phải là nhiệm vụ thực tiễn... tác động một cách mạnh mẽ và có tổ chức đến phái đối lập tư sản"; trong "dự thảo bản tuyên bố của công nhân gửi cơ quan này của phái tự do chủ nghĩa đối lập với chính phủ" cần phải "giải thích vì sao công nhân không hướng về chính phủ mà lại hướng về hội nghị các đại biểu của chính cái phái đối lập đó". Cách đặt nhiệm vụ như vậy là sai lầm về căn bản. Chúng ta, đảng của giai cấp vô sản, đương nhiên là phải "đi vào mọi giai cấp trong xã hội", trong khi trước toàn thể nhân dân chúng ta bảo vệ cương lĩnh của chúng ta và những yêu cầu trước mắt của chúng ta một cách công khai và kiên quyết, thì trước phái hội đồng địa phương chúng ta cũng phải cố gắng tuyên bố những yêu cầu đó ra; nhưng đối với chúng ta, trung tâm điểm và sợi dây chủ đạo không phải là tác động tới phái hội đồng địa phương mà lại là tác động tới chính phủ. Ban biên tập báo "Tia lửa", đã đặt vấn đề trung tâm điểm một cách lộn ngược chông chân lên trời. Phái tư sản đối lập với chính phủ sở dĩ chỉ là tư sản và chỉ là phái đối lập, là vì bản thân nó không tiến hành đấu tranh, không có

cương lĩnh của mình để đứng ra bảo vệ vô điều kiện, là vì nó đứng giữa hai bên đang đấu tranh với nhau (một bên là chính phủ, một bên là giai cấp vô sản cách mạng cộng với một số ít những người trí thức đứng về phía giai cấp vô sản), là vì nó tính toán làm sao để cuộc đấu tranh đem lại kết quả có lợi cho nó. Do đó, cuộc đấu tranh càng quyết liệt, ngày nổ ra trận quyết chiến càng tới gần, thì chúng ta càng phải tập trung chú ý và hướng sự tác động vào kẻ thù thực sự của chúng ta, chứ không phải vào người đồng minh *rõ ràng* là có điều kiện, không chắc chắn, không đáng tin cậy và lừng chừng. Thật là vô lý nếu không đếm xỉa gì đến người đồng minh này, thật là phi lý nếu đặt mục đích cho mình là uy hiếp và dọa nạt họ, – tất cả những điều đó vốn đã rõ ràng đến mức nếu giải thích về điều đó thì sẽ là một việc kỳ quặc. Nhưng tôi xin nhắc lại rằng cái trung tâm điểm và sợi dây chủ đạo trong công tác cổ động của chúng ta nhất định không phải là việc tác động vào người đồng minh này mà phải là việc chuẩn bị một cuộc quyết chiến với kẻ thù. Trong khi vượt ve hội đồng địa phương, nhượng bộ nó một tí chút (và chỉ trong lời nói thôi), thì trên thực tế chính phủ chưa hề nhượng bộ nhân dân một chút nào, chính phủ vẫn hoàn toàn có thể quay về đường lối phản động (nói đúng hơn là tiếp tục đường lối phản động), như trước đây đã từng xảy ra hàng chục, hàng trăm lần ở nước Nga sau những trào lưu tự do chủ nghĩa thoáng qua của một tên vua chuyên chế này hay một tên vua chuyên chế khác. Chính trong lúc này đây, lúc chính phủ vượt ve hội đồng địa phương, đánh lạc hướng nhân dân và ru ngủ họ bằng những lời nói rộng tuếch, – cần phải đặc biệt đề phòng mưu kế của bọn cáo già, phải đặc biệt kiên tâm nhắc nhở mọi người rằng kẻ thù vẫn chưa bị đánh gục, phải đặc biệt kiên quyết kêu gọi tiếp tục đấu tranh chống kẻ thù, tăng cường cuộc đấu tranh đó lên gấp bội, chứ đừng chuyển trọng tâm từ chỗ "kêu gọi" chính phủ sang chỗ kêu gọi hội

đồng địa phương. Chính trong lúc này, không phải ai khác mà chính cái bọn vốn là đầu cơ và phản bội tự do đang trở hết tài sức hướng trọng tâm chú ý của nhân dân và xã hội vào hội đồng địa phương, làm cho người ta tin tưởng vào hội đồng này, một hội đồng mà thực ra không đáng được phái dân chủ chân chính tin tưởng một chút nào cả. Hãy lấy báo "Thời mới" làm thí dụ: khi đọc bài báo vừa kể trên, các bạn sẽ thấy một luận điệu như sau: "Ai cũng đều rõ rằng nếu có thể thảo luận một cách mạnh dạn và thẳng thắn về những khuyết điểm và thiếu sót của chúng ta, nếu mọi nhà hoạt động đều có thể hoạt động tự do, thì những thiếu sót kia sẽ phải nhanh chóng chấm dứt và nước Nga sẽ có thể tiến ngang bước trên con đường tiến bộ và hoàn thiện, một con đường rất cần thiết đối với nó. Ngay cả những tổ chức, tức công cụ của sự tiến bộ đó, cũng chẳng cần mất công tìm kiếm nữa: công cụ đó hiện đã có rồi, dưới hình thức hội đồng địa phương, chỉ cần (!) để cho nó được tự do phát triển; công cụ này đảm bảo một sự hoàn thiện thực sự đặc sắc chứ không phải là bắt chước bên ngoài". Những lời nói như vậy không phải chỉ "che đậy cái ước vọng lập một nền quân chủ hạn chế và một hiến pháp có hạn chế về tư cách bầu cử" (như ban biên tập đã nói trong một đoạn khác của bức thư của họ), mà còn trực tiếp chuẩn bị cơ sở để đi đến chỗ đem bỏ gọn mọi việc trong những nụ cười với hội đồng địa phương, còn chế độ quân chủ thì thậm chí chẳng bị hạn chế một tí nào cả!

Đề ra trung tâm điểm là tác động vào phái hội đồng địa phương chứ không phải là tác động vào chính phủ, việc đó sẽ tự nhiên dẫn tới ý nghĩ thảm hại, cái ý nghĩ đã làm cơ sở cho bản nghị quyết của Xta-rô-ve, cái ý nghĩ muốn rằng ngay bây giờ phải lập tức kiểm cơ sở để ký kết "những hiệp nghị" nào đó với phái tự do chủ nghĩa. Trong thư, ban biên tập nói rằng: "Đối với các hội đồng địa phương hiện nay, nhiệm vụ của chúng ta tự trung (!!) là đề ra cho họ

những yêu cầu chính trị của giai cấp vô sản cách mạng; bọn họ bắt buộc phải ủng hộ những yêu cầu này để có được ít ra là một cái quyền nào đó được phát biểu trên danh nghĩa của nhân dân và hy vọng được quần chúng công nhân ủng hộ mạnh mẽ". Không cần phải nói, quy định nhiệm vụ của đảng công nhân như thế thì thực chẳng còn chê vào đâu được nữa! Khi mà trước mắt chúng ta đang lộ ra một cách hoàn toàn rõ ràng một sự liên minh rất có thể được thực hiện giữa phái hội đồng địa phương ôn hòa và chính phủ nhằm đấu tranh chống giai cấp vô sản cách mạng (chính ban biên tập cũng thừa nhận khả năng của một sự liên minh như thế), thì chúng ta lại "quy" nhiệm vụ của mình không phải là tăng cường gấp bội nghị lực đấu tranh chống chính phủ mà là thảo ra những điều kiện oái oăm của những hiệp định ký kết với phái tự do về việc hai bên ủng hộ lẫn nhau. Nếu tôi đưa ra những yêu cầu cho một người khác và người này bắt buộc phải ủng hộ những yêu cầu đó thì mới có quyền được tôi ủng hộ, – thì như thế chính là tôi đã ký kết hiệp định. Chúng tôi xin hỏi mọi người rằng: những "điều kiện" của những hiệp định ký kết với phái tự do chủ nghĩa, những điều kiện mà Xta-rô-ve đã sáng tác ra trong bản nghị quyết* của mình (có cả Ác-xen-rốt và Mác-tốp cũng ký tên) và sách báo của chúng ta cũng đã đoán trước là không thể nào thực hiện được, – những điều

* Chúng tôi xin nhắc bạn đọc là trong bản nghị quyết của Xta-rô-ve đã được đại hội thông qua (trái với ý kiến của tôi và Plê-kha-nốp) có đưa ra 3 điều kiện của hiệp định tạm thời ký với phái tự do chủ nghĩa: 1) phái tự do chủ nghĩa "tuyên bố một cách rõ ràng rành mạch rằng trong cuộc đấu tranh chống chính quyền chuyên chế họ kiên quyết đứng về phía Đảng dân chủ - xã hội"; 2) "trong các bản cương lĩnh của họ, họ không đề ra những yêu cầu trái với lợi ích của giai cấp công nhân và phái dân chủ nói chung hoặc những yêu cầu làm lu mờ ý thức giai cấp công nhân"; 3) "họ coi việc đòi quyền bầu phiếu phổ thông, bình đẳng, bỏ phiếu kín và trực tiếp là khẩu hiệu đấu tranh của mình".

kiện đó bay biến đi đâu cả rồi? Trong bức thư của mình, ban biên tập không nói một lời nào đến những điều kiện này. Ban biên tập đã đưa bản nghị quyết ra thông qua tại đại hội để rồi sau đó thì vứt nó vào sọt rác. Ngay khi mới định thực tế bắt tay vào công việc thì đã lập tức thấy rõ rằng việc đưa ra những "điều kiện" của Xta-rô-ve chỉ gây ra một trận cười ròn tan của các ngài thuộc phái hội đồng địa phương tự do chủ nghĩa.

Chúng ta hãy tiếp tục phân tích. Đặt ra cho đảng công nhân nhiệm vụ để đạt với phái dân chủ tự do chủ nghĩa (hoặc phái hội đồng địa phương) những yêu cầu chính trị "mà phái dân chủ tự do (hoặc phái hội đồng địa phương) bắt buộc phải ủng hộ để có được ít ra là một cái quyền nào đó được phát biểu thay mặt cho dân", – việc đó, nói chung có thể thừa nhận là đúng về mặt *nguyên tắc* hay không? Không, cách đặt nhiệm vụ đó ra như thế là sai về nguyên tắc, nó chỉ làm lu mờ sự giác ngộ giai cấp của giai cấp vô sản, chỉ dẫn tới chỗ nguy hiểm hết sức vô ích. Lấy danh nghĩa của nhân dân mà phát biểu, như thế có nghĩa là phát biểu với tư cách là một người dân chủ. Bất cứ một người dân chủ nào (kể cả người dân chủ tư sản) cũng đều có quyền lấy danh nghĩa của nhân dân mà phát biểu, nhưng họ chỉ có được cái quyền đó trong chừng mực mà họ theo đuổi chủ nghĩa dân chủ một cách triệt để, kiên quyết và đến cùng. Do đó, *bất cứ* một người dân chủ tư sản nào cũng đều "có ít ra là một cái quyền nào đó được lấy danh nghĩa của nhân dân mà phát biểu" (vì bất cứ một người dân chủ tư sản nào, khi còn là một người dân chủ, thì cũng đều bảo vệ một yêu cầu dân chủ này hay một yêu cầu dân chủ khác), nhưng đồng thời, *không có một* người dân chủ tư sản *nào* có quyền đại diện cho nhân dân về mọi mặt (vì hiện nay không có một người dân chủ tư sản nào có thể cương quyết theo đuổi đến cùng chủ nghĩa dân chủ). Khi tờ "Giải phóng" còn đấu tranh chống chế độ

chuyên chế thì ngài Xto-ru-vê có quyền phát biểu với danh nghĩa của nhân dân. Khi tờ "Giải phóng" đã ngả nghiêng và dao động, đóng khung trong bản hiến pháp có hạn chế về tư cách bầu cử, coi thái độ của phái hội đồng địa phương đối lập với chính phủ cũng là đấu tranh rồi, xa lìa cương lĩnh dân chủ triệt để và sáng tỏ, thì ngài Xto-ru-vê không còn có một chút quyền nào mà phát biểu với danh nghĩa của nhân dân nữa cả. Khi những người quốc gia - tự do chủ nghĩa Đức còn đấu tranh đòi tự do đi lại thì họ có quyền phát biểu với danh nghĩa của nhân dân. Khi những người quốc gia - tự do chủ nghĩa Đức đã ủng hộ chính sách phản động của Bi-xmác thì họ không còn có một chút quyền nào mà phát biểu với danh nghĩa của nhân dân nữa cả.

Như vậy thì đặt ra cho đảng công nhân cái nhiệm vụ để đạt yêu cầu với các ngài tư sản tự do chủ nghĩa, với điều kiện là nếu họ ủng hộ những yêu cầu đó thì họ sẽ có được ít ra là một cái quyền nào đó được phát biểu với danh nghĩa của nhân dân, – thì như thế có nghĩa là bịa đặt ra một nhiệm vụ vô nghĩa và phi lý. Chúng ta không cần gì phải đặt ra bất cứ một yêu cầu dân chủ đặc biệt nào ngoài những yêu cầu đã được trình bày trong cương lĩnh của chúng ta. Để thực hiện cương lĩnh đó, chúng ta phải ủng hộ bất cứ một người dân chủ nào (kể cả những người dân chủ tư sản), khi họ còn theo đuổi chủ nghĩa dân chủ; chúng ta phải thẳng tay vạch mặt bất cứ một người dân chủ nào (kể cả người xã hội chủ nghĩa - cách mạng), khi họ xa rời chủ nghĩa dân chủ (ngay cả như trong những vấn đề nông dân được tự do ra khỏi công xã và tự do bán ruộng đất). Mưu toan quy định trước chẳng hạn mức độ đề tiện có thể chấp nhận được, mưu toan xác định trước là người dân chủ được phép xa rời chủ nghĩa dân chủ tới đâu để vẫn có được ít ra là một cái quyền nào đó được phát biểu với tư cách là một người dân chủ, mưu toan đó là một bài toán rất đỗi thông minh đến nỗi người ta không

thể không nghi ngờ rằng phải chăng ban biên tập của chúng ta đã được đồng chí Mác-tư-nốp hoặc đồng chí Đan giúp đỡ nghĩ ra.

III

Sau khi đã trình bày rõ những luận cứ chính trị chủ đạo trong bức thư của mình, ban biên tập đã trình bày tiếp một cách tỉ mỉ cả cái kế hoạch vĩ đại của mình nữa.

Những hội nghị hội đồng địa phương hàng tỉnh đang cầu xin hiến pháp. Trong các thành phố N, X, Y các chấp ủy viên cùng các công nhân tiên tiến lập ra kế hoạch vận động chính trị "dựa theo ý kiến của Ác-xen-rốt". Trung tâm điểm của việc tuyên truyền chung quy là tác động vào phái tư sản đối lập với chính phủ. Một tiểu ban tổ chức được bầu ra. Tiểu ban tổ chức bầu ra ban chấp hành. Ban chấp hành cử ra một người phát ngôn chuyên trách. Cố gắng "làm cho quần chúng trực tiếp tiếp xúc với các hội nghị hội đồng địa phương, tập trung cuộc biểu tình ngay gần nhà họp các đại biểu hội đồng địa phương. Một bộ phận những người biểu tình sẽ vào hội trường để đến lúc nào thích hợp thì, thông qua người phát ngôn được đặc biệt ủy thác toàn quyền, yêu cầu hội nghị (? yêu cầu người thủ lĩnh quý tộc chủ trì hội nghị?) cho phép đọc bản tuyên bố của công nhân. Trong trường hợp bị cự tuyệt thì người phát ngôn lớn tiếng tuyên bố phản kháng thái độ của hội nghị muốn nói với danh nghĩa của nhân dân mà lại không muốn nghe tiếng nói của những đại biểu chân chính của bản thân nhân dân đó".

Đó là cái kế hoạch mới của báo "Tia lửa" mới. Ngay sau đây chúng ta sẽ thấy rằng bản thân ban biên tập cũng đánh giá ý nghĩa của kế hoạch đó một cách khiêm tốn biết chừng nào, song trước tiên chúng ta hãy trích dẫn những lời giải thích có tính nguyên tắc cao độ của ban biên tập về các chức năng của ban chấp hành:

"... Ban chấp hành sẽ phải áp dụng trước những biện pháp để làm cho việc xuất hiện hàng ngàn công nhân trước nhà họp các đại biểu hội đồng địa phương và việc hàng chục hoặc hàng trăm người vào hẳn trong hội trường *không làm cho những uỷ viên hội đồng địa phương kinh hoàng khiếp sợ (!)*, vì khi khiếp sợ như thế họ có thể cầu cứu (!) sự bảo vệ nhục nhã của cảnh sát và lính Cô-dắc, và như vậy thì sẽ biến cuộc biểu tình hòa bình thành một cuộc ẩu đả không ra thể thống gì và một cuộc huyết chiến dã man sẽ làm sai lệch hết ý nghĩa của cuộc biểu tình..." (Rõ ràng là chính ban biên tập đã cả tin vào con ngoáo ộp mà họ đã nằm mơ thấy. Cứ theo nghĩa đơn thuần về ngữ pháp của câu trên, thì ban biên tập thậm chí đã đi tới chỗ cho rằng hình như phái hội đồng địa phương là kẻ biến cuộc biểu tình thành cuộc ẩu đả và xuyên tạc ý nghĩa của nó. Chúng ta đánh giá rất thấp phái hội đồng địa phương tự do chủ nghĩa, tuy vậy chúng ta vẫn cảm thấy rằng việc ban biên tập hoảng hốt lo sợ phái tự do chủ nghĩa sẽ gọi cảnh sát và lính Cô-dắc tới hội nghị hội đồng địa phương, chỉ hoàn toàn là vô lý. Bất cứ ai dù chỉ mới dự hội nghị của hội đồng địa phương một lần thôi cũng đều biết rất rõ trong trường hợp xảy ra cái gọi là sự phá hoại trật tự thì người đứng ra gọi cảnh sát sẽ hoặc là viên thủ lĩnh quý tộc đang chủ trì hội nghị hoặc là viên quan cảnh sát ngồi trong một cái buồng bên cạnh tham dự hội nghị một cách không chính thức. Hoặc cũng có thể là các uỷ viên ban chấp hành giải thích về trường hợp này cho viên thanh tra cảnh sát rằng trong "kế hoạch" của ban biên tập báo "Tia lửa" mới hoàn toàn không có việc biến cuộc biểu tình hòa bình thành cuộc ẩu đả dã man chẳng?).

"... Để tránh sự sững sốt đó, ban chấp hành phải báo trước cho các vị đại biểu phái tự do chủ nghĩa... (để họ "chính thức hứa" không gọi lính Cô-dắc đến?) về cuộc biểu tình đang được chuẩn bị và mục đích chân thực của cuộc biểu

tình đó... (nghĩa là báo trước rằng mục đích chân thực của chúng tôi tuyệt nhiên không phải là để cho người ta đá chúng tôi một cách dã man rồi do đó mà làm sai lệch ý nghĩa bản kế hoạch của Ác-xen-rốt)... Ngoài ra, ban chấp hành sẽ còn phải mưu tính kỹ kết một bản hiệp định nào đó (xin nghe đây!) với các đại biểu cánh tả của phái tư sản đối lập với chính phủ và phải tranh thủ cho được nếu không phải là sự ủng hộ tích cực của các đại biểu này thì ít nhất cũng là sự đồng tình của họ đối với hoạt động chính trị của chúng ta. Khi thương lượng với các đại biểu này, đương nhiên là ban chấp hành phải lấy danh nghĩa đảng và được sự uỷ thác của các tiểu tổ và các hội nghị công nhân, tại đây không những chỉ thảo luận về kế hoạch chung về việc vận động chính trị mà còn báo cáo về tình hình tiến triển của cuộc vận động đó, – đương nhiên là phải nghiêm khắc tuân thủ những yêu cầu bảo mật".

Đúng, chính mắt chúng tôi nhìn thấy rằng cái tư tưởng vĩ đại của Xta-rô-ve về việc thỏa thuận với phái tự do chủ nghĩa, dựa trên những điều kiện đã được quy định một cách chính xác, đang phát triển và củng cố không phải từng ngày, mà là từng giờ. Đành rằng tất cả những điều kiện đã được quy định ra đó đều "tạm thời" bị xếp xó (chúng tôi thực không phải là những người hình thức chủ nghĩa!), nhưng có một sự thỏa thuận đã được thực hiện trên thực tế và thực hiện ngay lập tức, đó là: *thỏa thuận về việc không gây ra sự khiếp sợ*.

Dù có lật đi lật lại bức thư của ban biên tập đến bao nhiêu lần đi nữa, bạn cũng sẽ chẳng tìm thấy trong cái bản "thỏa thuận" trừ danh ký với phái tự do chủ nghĩa có một nội dung nào khác ngoài cái nội dung mà chúng tôi đã vạch ra: hoặc đó là bản thỏa thuận về những điều kiện để phái tự do chủ nghĩa có quyền phát biểu với danh nghĩa của nhân dân (nếu như vậy thì chính cái tư tưởng về một bản thỏa thuận như thế đã xúc phạm một cách cực kỳ nghiêm trọng

đến những người dân chủ - xã hội đã đưa ra cái tư tưởng đó), hoặc đó là một bản thỏa thuận về việc không gây ra sự khiếp sợ, một thỏa thuận về sự đồng tình với biểu tình hòa bình (nếu như vậy nó thuần túy là một sự nhầm nhứ và khó mà nói đến một cách nghiêm chỉnh được). Cái tư tưởng phi lý cho rằng việc tác động vào phái tư sản đối lập với chính phủ, chứ không phải tác động vào chính phủ, có một ý nghĩa mấu chốt, – cái tư tưởng đó không thể dẫn tới một cái gì khác ngoài những chuyện phi lý. Nếu chúng ta có thể tổ chức được một cuộc biểu tình rầm rộ của đông đảo quần chúng công nhân ở trong hội trường của hội đồng địa phương, thì dĩ nhiên là chúng ta cũng tổ chức đấy (dù rằng khi có đủ lực lượng để tổ chức một cuộc biểu tình của quần chúng thì tốt hơn hết vẫn là "tập trung" các lực lượng đó trước những "tòa nhà" hội họp của cảnh sát, sen đầm hoặc của các cơ quan kiểm duyệt, chứ không phải là trước "tòa nhà" hội họp của hội đồng địa phương). Nhưng lúc đó mà lại bận tâm suy nghĩ đến sự khiếp đảm của phái hội đồng địa phương, lại tiến hành thương lượng về việc này, thì thực là một chuyện cực kỳ ngu xuẩn và hết sức khôi hài. Bản thân *nội dung* bài diễn văn của người dân chủ - xã hội triệt để sẽ luôn luôn gây ra và không thể không gây ra nỗi khiếp sợ cho một bộ phận khá lớn, mà chắc chắn là đại bộ phận, trong phái hội đồng địa phương ở nước Nga. Đi nói trước với phái hội đồng địa phương rằng không nên khiếp sợ *như thế*, có nghĩa là tự đặt mình vào một địa vị hết sức giả tạo và không xứng đáng. Một trận huyết chiến dã man, hoặc ý nghĩ cho rằng có thể xảy ra một trận huyết chiến như thế, cũng đều nhất định sẽ gây nên một loại khiếp sợ khác. Thương lượng về sự khiếp sợ này với phái hội đồng địa phương, là điều hết sức ngu xuẩn, vì ngay cả một người tự do chủ nghĩa ôn hòa nhất cũng sẽ không bao giờ lại gây ra huyết chiến và tán thành huyết chiến, song việc này hoàn toàn không phụ thuộc vào

ý muốn của y. Việc cần làm ở đây không phải là "thương lượng", mà là thực sự chuẩn bị lực lượng, không phải là tác động đến phái hội đồng địa phương, mà chính là tác động đến chính phủ và những tay chân của chính phủ. Nếu không có lực lượng, thì tốt hơn hết là đừng có ba hoa về những kế hoạch vĩ đại, còn nếu có lực lượng, thì phải đương đầu thẳng với lực lượng của lính Cô-đắc và cảnh sát, phải cố gắng tập hợp đám quần chúng đó tại địa điểm thích hợp để có thể đánh lui hay ít nhất là chặn được cuộc tấn công của lính Cô-đắc và cảnh sát. Nếu chúng ta có thể, không phải chỉ trên lời nói mà là trên thực tế, "tác động một cách mạnh mẽ và có tổ chức đến phái tư sản đối lập với chính phủ", thì dĩ nhiên đó không phải là nhờ ở những cuộc "thương lượng" ngu xuẩn về việc không gây ra sự khiếp sợ, mà chỉ là nhờ ở sức mạnh, sức mạnh của cuộc kháng cự của quần chúng chống lại lính Cô-đắc và cảnh sát của Nga hoàng, sức mạnh của cuộc tấn công của quần chúng, một cuộc tấn công có khả năng chuyển thành cuộc khởi nghĩa của nhân dân.

Ban biên tập báo "Tia lửa" mới lại nhìn sự việc một cách khác hẳn. Nó hết sức thỏa mãn với cái kế hoạch ký kết hiệp định và thương lượng của mình, đến nỗi ngấm nghĩa mãi không biết chán cái kế hoạch đó và không để đâu cho hết lời ca ngợi cái kế hoạch đó.

... Những người biểu tình tích cực phải "nhận thức rõ sự khác biệt căn bản giữa loại biểu tình thông thường phản đối cảnh sát hoặc chính phủ nói chung với loại biểu tình có mục đích trực tiếp là đấu tranh chống lại chế độ chuyên chế, dưới ảnh hưởng trực tiếp của giai cấp vô sản cách mạng đối với sách lược chính trị (như thế đấy!) của những phần tử thuộc phái tự do chủ nghĩa trong *lúc này* (ban biên tập viết ngả)... Để tổ chức những cuộc biểu tình loại thông thường, có thể gọi là loại dân chủ chung (!!), loại không có mục đích trực tiếp là đem đối lập một cách cụ thể hai

lực lượng chính trị độc lập, tức giai cấp vô sản cách mạng và giai cấp tư sản tự do chủ nghĩa thuộc phái đối lập với chính phủ, thì chỉ cần có sự bất mãn chính trị mạnh mẽ trong quần chúng nhân dân cũng đủ". "... Đảng ta bắt buộc phải lợi dụng tâm trạng đó của quần chúng, dù chỉ để động viên, nếu có thể nói như vậy, bằng hình thức thấp (xin nghe đấy! xin nghe đấy!) số quần chúng này chống lại chế độ chuyên chế". "... Chúng ta bước những bước đầu tiên (!) trên con đường hoạt động chính trị mới (!), trên con đường tổ chức quần chúng công nhân (NB) tham dự một cách có kế hoạch vào đời sống xã hội, mục đích trực tiếp của sự tham dự này là đem số quần chúng công nhân đó đối lập với phái tư sản đối lập với chính phủ, coi đó là một lực lượng độc lập, đối lập với phái đối lập tư sản xét theo lợi ích giai cấp của mình, đồng thời đưa ra cho phái đối lập tư sản những điều kiện (điều kiện gì?) để cùng nhau tích cực đấu tranh chống kẻ thù chung".

Chẳng phải ai cũng đều thấm nhuần được hết sự uyên thâm của những lý luận tuyệt vời đó. Cuộc biểu tình ở Rô-xtốp⁴⁴, – trong đó những mục đích xã hội chủ nghĩa và những yêu cầu của phái dân chủ công nhân đã được đem giải thích trước hàng ngàn công nhân, – đó là một "hình thức động viên thấp", là một hình thức *dân chủ chung*, thông thường, không đối lập một cách cụ thể giai cấp vô sản cách mạng với phái đối lập tư sản. Còn khi nào người phát ngôn được đặc biệt uỷ thác toàn quyền, – người phát ngôn này do ban chấp hành chỉ định, ban chấp hành này do ban tổ chức bầu ra, – ban này là do các uỷ viên ban chấp hành và các công nhân tích cực thành lập, – khi người phát ngôn đó, sau những cuộc thương lượng sơ bộ với phái hội đồng địa phương, lớn tiếng tuyên bố tại hội nghị hội đồng địa phương phản kháng việc hội nghị này không muốn nghe lời mình, thì đó mới là sự đối lập "trực tiếp" và "cụ thể" của hai lực lượng độc lập, đó mới là sự tác động "trực tiếp" tới sách

lược của phái tự do chủ nghĩa, đó mới là "bước đầu tiên trên con đường mới". Lay Chúa, thưa các ngài! ngay cả đến Mác-tư-nốp trong những thời kỳ tẻ nhất của tờ "Sự nghiệp công nhân" cũng vị tất nói ra những điều hèn mạt như vậy!

Việc quần chúng công nhân hội họp trên các đường phố ở những thành phố miền Nam, việc hàng chục diễn giả công nhân lên diễn thuyết, những cuộc xung đột trực tiếp với thực lực của chế độ chuyên chế Nga hoàng, – đó đều là "hình thức động viên thấp". Thỏa thuận với phái hội đồng địa phương về việc diễn giả của chúng ta lên diễn thuyết một cách hòa bình và không được làm cho các ngài thuộc phái tự do chủ nghĩa khiếp sợ, đó là "con đường mới". Đó là những nhiệm vụ sách lược mới, những quan điểm sách lược mới của báo "Tia lửa" mới, đã được công bố một cách trịnh trọng trước thiên hạ qua một Ba-la-lai-kin⁴⁵ của ban biên tập. Nhưng về một điều thì Ba-la-lai-kin này đã vô tình nói đúng sự thực: giữa báo "Tia lửa" cũ và báo "Tia lửa" mới thực sự có một vực sâu ngăn cách. Đối với những kẻ có thể tán tụng bản hiệp định được sắp đặt một cách giả tạo giữa các giai cấp, coi đó là một "con đường mới", thì báo "Tia lửa" cũ không nói một lời nào khác ngoài những lời khinh bỉ và giễu cợt. Từ lâu chúng ta đã được biết cái con đường mới này qua kinh nghiệm của những "nhà hoạt động chính trị" xã hội chủ nghĩa ở Pháp và Đức, những người này cũng coi sách lược cách mạng cũ là "hình thức thấp" và hết lời ca ngợi việc "tham dự một cách trực tiếp và có kế hoạch vào đời sống xã hội" bằng cách thỏa thuận về việc các diễn giả công nhân lên diễn thuyết một cách hòa bình và khiêm tốn, sau những cuộc thương lượng với cánh tả của giai cấp tư sản đối lập với chính phủ.

Trước sự khiếp sợ của phái hội đồng địa phương tự do chủ nghĩa, bản thân ban biên tập cũng thấy khiếp sợ như thế, cho nên nó ra sức khuyên răn những người tham gia vào bản kế hoạch "mới" do nó đặt ra là nên "đặc biệt

thận trọng". Trong thư viết: "Đem bản tuyên bố của công nhân gửi qua bưu điện đến tận nhà cho các đại biểu hội đồng địa phương và tung thật nhiều vào trong hội trường của hội đồng này, – chúng tôi nghĩ rằng đó là điều vạn bất đắc dĩ để được thận trọng đối với bên ngoài khi ta hành động như thế. Đứng trên quan điểm của chủ nghĩa cách mạng tư sản (sic!) thì sẽ vì thế mà sinh ra hoang mang; đối với chủ nghĩa cách mạng tư sản thì hiệu quả bề ngoài là tất cả, còn quá trình nâng cao một cách có kế hoạch sự giác ngộ giai cấp và tinh thần chủ động của giai cấp vô sản là không đáng kể".

Hoang mang vì việc gửi và tung truyền đơn, đó không phải bản tính của chúng ta, nhưng trước những lời khoa trương rỗng tuếch thì chúng ta lại sẽ luôn luôn bị hoang mang. Nói đến việc gửi và tung truyền đơn mà lại giải thích một cách trịnh trọng rằng đó là quá trình nâng cao một cách có kế hoạch sự giác ngộ giai cấp và tinh thần chủ động của giai cấp vô sản, – phải là một tay anh hùng về nghề gieo rắc những luận điệu đê tiện đầy tự phụ thì mới làm điều ấy. Hồ hết khắp thiên hạ về những nhiệm vụ sách lược mới và quy kết mọi việc vào chỗ gửi và tung truyền đơn, – đó quả là việc có một không hai, là một đặc điểm hết sức tiêu biểu của những người đại biểu cho màu sắc trí thức trong đảng ta, những người này hiện đang điên cuồng chạy theo những luận điệu mới về sách lược, sau khi những luận điệu mới về tổ chức của họ đã bị phá sản. Với một thái độ khiêm tốn vốn có của mình, họ còn giải thích về sự vô dụng của hiệu quả bề ngoài. Trong trường hợp tốt nhất, trong trường hợp mà cái gọi là kế hoạch mới của các ngài hoàn toàn thành công, thì cũng chỉ có được cái hiệu quả bề ngoài khi công nhân phát biểu trước các vị thuộc phái hội đồng địa phương, còn bảo rằng việc phát biểu đó có tác động thực sự và "mạnh mẽ" đến "sách lược của những phần tử tự do chủ nghĩa" thì đó chỉ có thể nói để mà

cười thối, – thưa các ngài, chẳng lẽ các ngài lại không thấy được điều đó hay sao? Phải chăng là sự tình sẽ trái lại, phải chăng cái có tác động thực sự mạnh mẽ đến sách lược của những phân tử tự do chủ nghĩa chính là những cuộc biểu tình của quần chúng công nhân mà các ngài gọi là những cuộc biểu tình "hình thức thấp, dân chủ chung, thông thường"? Và nếu như giai cấp vô sản Nga nhất định còn phải tác động tới sách lược của phái tự do chủ nghĩa thì xin các ngài hãy tin rằng nó sẽ tác động bằng cuộc tấn công của quần chúng vào chính phủ, chứ không phải bằng cách ký hiệp định với phái hội đồng địa phương.

IV

Cuộc vận động của phái hội đồng địa phương⁴⁶ mở ra từ khi được nhà đương cục cảnh sát rộng lòng cho phép, những diễn từ bùi tai của Xvi-a-tô-pôn Miéc-xki và của các báo chí bán chính thức của chính phủ, sự lên giọng trong báo chí của phái tự do chủ nghĩa, hoạt động náo nhiệt của cái gọi là xã hội học thức, – tất cả những điều đó đã đặt ra cho đảng công nhân những nhiệm vụ cực kỳ trọng đại. Nhưng trong bức thư của ban biên tập báo "Tia lửa", những nhiệm vụ này được trình bày một cách hoàn toàn sai lệch. Chính trong lúc này đây, trung tâm điểm hoạt động chính trị của giai cấp vô sản phải là tổ chức việc tác động hết sức mạnh mẽ vào chính phủ, chứ không phải là vào phái tự do chủ nghĩa đối lập với chính phủ. Chính bây giờ đây, những hiệp định giữa công nhân và phái hội đồng địa phương về việc biểu tình một cách hòa bình là không thích đáng nhất, – những hiệp định đó không thể không biến thành những tấn trò hài hước thuần túy, chạy theo việc mưu bày ra hiệu quả, – chính bây giờ đây, việc cần thiết nhất là phải đoàn kết những phân tử cách mạng, tiên tiến của giai cấp vô sản, để chuẩn bị một cuộc quyết chiến giành tự do.

Chính bây giờ đây, khi phong trào lập hiến của chúng ta bắt đầu bộc lộ rõ những lỗi lầm cố hữu của bất cứ phái tự do chủ nghĩa tư sản nào, đặc biệt là ở nước Nga: nói suông quá nhiều, lạm dụng những lời nói không phù hợp với thực tế, tin tưởng một cách thuần túy phi-li-xtanh vào chính phủ và vào bất cứ một tay anh hùng hảo hán nào của cái chính sách cáo già, – chính bây giờ đây mà lại đi nói về việc không muốn làm cho các ngài thuộc phái hội đồng địa phương khiếp sợ, về cái đòn xeo của phái phản động v.v. và v.v., thì thực là hết sức vô lý. Chính giờ đây, điều quan trọng hơn hết là phải củng cố trong giai cấp vô sản cách mạng lòng tin vững chắc rằng "phong trào giải phóng trong xã hội" hiện nay nhất định và dứt khoát sẽ trở thành một cái bong bóng xà phòng như trước đây, nếu không có lực lượng quần chúng công nhân có khả năng khởi nghĩa và sẵn sàng khởi nghĩa tham gia.

Sự kích động chính trị trong các tầng lớp nhân dân đang lan rộng, lớn lên và trở nên gay gắt hơn, nó là điều kiện cần thiết để có thể khởi nghĩa, là điều đảm bảo cho thắng lợi của cuộc khởi nghĩa đó và là điều đảm bảo làm cho sáng kiến của giai cấp vô sản được ủng hộ. Do đó, nếu bây giờ mà có người nào lại còn nghĩ đến việc kêu gào tấn công ngay lập tức và kêu gọi lập tức tổ chức những đội xung kích⁴⁷ v.v., thì thật rất là ngu xuẩn. Toàn bộ quá trình phát triển của tình hình đảm bảo rằng trong tương lai gần đây chính phủ Nga hoàng sẽ còn rối ren hơn nữa, lòng căm ghét chính phủ đó sẽ còn trở nên dữ dội hơn nữa. Ngay trong cái trò lập hiến của phái hội đồng địa phương, do chính phủ khởi xướng ra, chính phủ cũng không tránh khỏi sa vào tình trạng rối ren. Cả trong trường hợp chính phủ có nhượng bộ tí chút, cũng như trong trường hợp chính phủ hoàn toàn không nhượng bộ một chút nào, thì sự bất mãn và lòng phẫn nộ nhất định vẫn sẽ ngày càng lan rộng hơn nữa. Ngay cả trong cuộc phiêu lưu nhục nhã và đây

tội lỗi ở Mãn-châu, chính phủ cũng không khỏi sa vào tình trạng rối ren; trong trường hợp thất bại quân sự có tính chất quyết định cũng như trong trường hợp kéo dài cuộc chiến tranh tuyệt vọng đối với nước Nga, cuộc phiêu lưu đó đều dẫn tới khủng hoảng chính trị.

Nhiệm vụ của giai cấp công nhân là mở rộng và củng cố tổ chức của mình, tăng cường gấp bội công tác cổ động trong quần chúng, đồng thời lợi dụng mọi sự dao động của chính phủ, tuyên truyền chủ trương khởi nghĩa, giải thích sự cần thiết phải khởi nghĩa bằng cách đưa ra làm ví dụ tất cả những "biện pháp" lừng chừng, những biện pháp mà biết trước là sẽ thất bại và hiện được làm âm ỉ rất nhiều. Không cần phải nói, công nhân vẫn nên ủng hộ những lời thỉnh nguyện của phái hội đồng địa phương, tiến hành việc hội họp, tung truyền đơn, tổ chức những cuộc biểu tình ở nơi nào có đủ lực lượng để tuyên bố tất cả những yêu cầu của Đảng dân chủ - xã hội, bất chấp sự "khiếp sợ" của các ngài Tơ-ru-be-txơ-côi, bất chấp những lời la ó của bọn phi-li-xtanh về cái đòn xeo của phái phản động. Và nếu phải đánh bạo nói trước, và lại là nói trên đất nước ngoài, về hình thức cao có thể áp dụng và nên áp dụng của những cuộc biểu tình có tính chất *quần chúng* (vì nếu không có tính chất quần chúng thì đã hoàn toàn mất hết ý nghĩa), nếu đề cập đến vấn đề tập trung lực lượng của những người đi biểu tình vào ngay cái tòa nhà nào đó, thì chúng ta sẽ chỉ ra rằng nên tập trung vào ngay cái tòa nhà trong đó cảnh sát đang tiến hành những công việc truy nã phong trào công nhân, vào những trụ sở cảnh sát, sen đầm, những cơ quan kiểm duyệt, vào những nơi giam giữ "tội phạm" chính trị. Sự ủng hộ tích cực của công nhân đối với những lời thỉnh nguyện của phái hội đồng địa phương nhất định không phải ở chỗ thỏa thuận về những điều kiện cho phép phái hội đồng địa phương có quyền thay mặt nhân dân để phát biểu, mà phải là ở chỗ đánh một đòn vào những kẻ thù của nhân dân.

Có thể tin chắc rằng, tư tưởng về việc tổ chức một cuộc biểu tình như vậy sẽ được giai cấp vô sản đồng tình. Bây giờ công nhân nghe thấy ở tứ phía những câu nói huênh hoang và những lời hứa hẹn âm ỉ, nhìn thấy tự do đối với "xã hội" được mở rộng thực sự – dù chỉ mở rộng chút ít thôi, nhưng tuy vậy cũng là thực sự được mở rộng – (như việc nới lỏng sự kiểm chế đối với phái hội đồng địa phương, việc phục hồi những người thất sủng trong phái này, việc giảm nhẹ bớt sự áp chế đối với báo chí của phái tự do chủ nghĩa), nhưng công nhân tuyệt nhiên không thấy một cái gì mở rộng tự do trong cuộc đấu tranh chính trị của họ. Dưới áp lực của cuộc tấn công cách mạng của *giai cấp vô sản*, chính phủ đã cho phép *phái tự do chủ nghĩa* được nói đến tự do! Bây giờ những người vô sản càng nhìn thấy rõ ràng hơn nữa cái địa vị nhục nhã và không quyền hạn của những người nô lệ của tư bản. Công nhân không có những tổ chức ở khắp mọi nơi để thảo luận những vấn đề chính trị một cách tương đối tự do (đứng về mặt nước Nga mà nói), công nhân không có phòng để hội họp, không có báo chí của mình, những đồng chí của họ đang bị tù đầy không được trả về. Bây giờ công nhân thấy các ngài tự do chủ nghĩa đang bắt đầu chia nhau tấm da gấu, – con gấu mà họ vẫn chưa đánh chết được, nhưng họ, và cũng chỉ có họ, tức những người vô sản, đã đánh tử thương. Công nhân thấy rằng ngay khi vừa mới bắt tay vào chia tấm da gấu tương lai đó, các ngài tư sản tự do chủ nghĩa đó cũng đã bắt đầu nhe nanh múa vuốt gặm gừ chống lại các "đảng cực đoan", chống lại những "kẻ thù bên trong" – những kẻ thù không đội trời chung của nền thống trị và sự an ninh của giai cấp tư sản. Và công nhân càng đứng dậy dưng cảm hơn, thật đông đảo hơn để đập chết con gấu ấy, để dùng lực lượng mà giành lại *cho mình* những cái gì mà người ta hứa hẹn bố thí cho các ngài tư sản tự do chủ nghĩa – tự do hội họp, tự do báo chí của công nhân, tự do hoàn

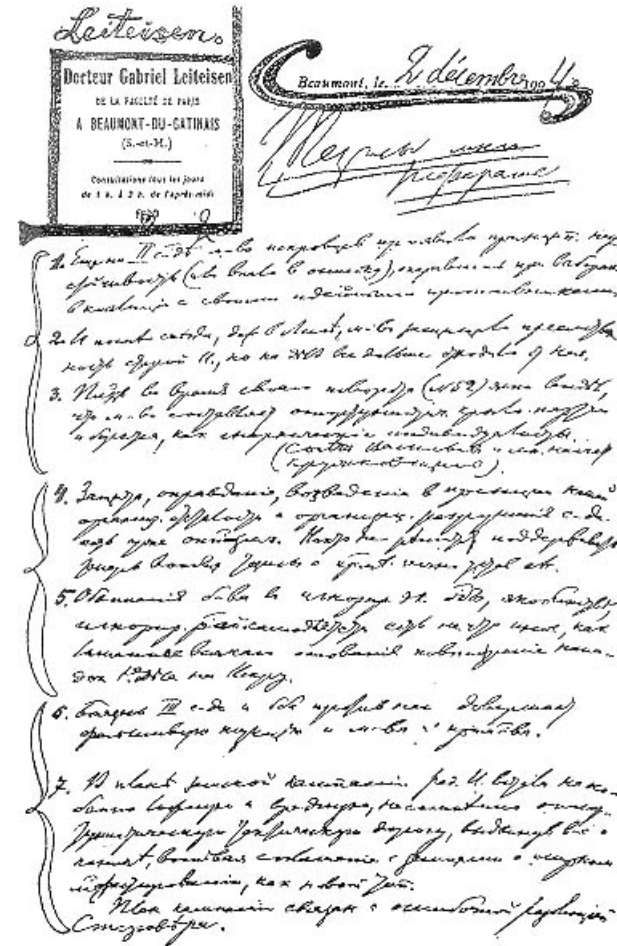
toàn về chính trị để đấu tranh rộng rãi và công khai cho thắng lợi hoàn toàn của chủ nghĩa xã hội.

Khi xuất bản cuốn sách nhỏ này, sở dĩ chúng tôi có ghi thêm mấy chữ "Chỉ dành riêng cho đảng viên", là vì trong "bức thư" của ban biên tập báo "Tia lửa" cũng có mấy chữ đó. Thực ra, đối với một bản kế hoạch cần phổ biến cho mấy chục thành phố, được thảo luận trong hàng trăm nhóm công nhân và được giải thích trên các tờ truyền đơn cổ động và những lời kêu gọi, đối với bản kế hoạch như vậy mà còn "giữ bí mật" thì thực là buồn cười. Đó là một trong những ví dụ điển hình về cái bí mật kiểu bàn giấy mà đồng chí Ga-léc-ca đã nhận thấy trong công tác thực tiễn của ban biên tập và của Hội đồng ("Trên con đường mới"). Chỉ có một lý do có thể biện hộ cho việc che giấu bức thư của ban biên tập đối với quảng đại quần chúng nói chung và với phái tự do chủ nghĩa nói riêng, đó là: bức thư ấy xúc phạm nghiêm trọng đến thanh danh đảng ta...

Phạm vi người đọc cuốn sách nhỏ này không bị hạn chế nữa, vì cái gọi là ban biên tập báo đảng của chúng ta đã trả lời cuốn sách này, tựa hồ như trả lời cho các đảng viên, song trong thực tế thì họ chỉ đọc bản trả lời trong các hội nghị của phái thiểu số, chứ không gửi cho các đảng viên mà ai cũng biết là thuộc phái đa số.

Nếu báo "Tia lửa" quyết định không coi chúng tôi là đảng viên (nhưng đồng thời lại không dám nói thẳng điều đó ra), thì chúng tôi chỉ còn cách là chịu đựng cái số phận hẩm hiu của mình và từ cái quyết định đó chúng tôi sẽ rút ra những kết luận cần thiết.

22 tháng Chạp 1904.



Bản thảo của V.I. Lê-nin
"Đề cương thuyết trình về tình hình
trong nội bộ đảng". - 1904

Ảnh thu nhỏ

ĐỀ CƯƠNG THUYẾT TRÌNH VỀ TÌNH HÌNH TRONG NỘI BỘ ĐẢNG

Đề cương thuyết trình của tôi ⁴⁸

2 décembre 1904

1. Ngay trong Đại hội II, phái thiểu số những người thuộc báo "Tia lửa" đã tỏ ra không kiên định về nguyên tắc (hay đã phạm sai lầm), trong lúc tiến hành tuyển cử, họ đã liên minh với những kẻ thù về tư tưởng của họ.
2. Sau đại hội, thậm chí cả trong Đồng minh, phái thiểu số đã bảo vệ tính kế thừa của báo "Tia lửa" cũ, nhưng trên thực tế, họ ngày càng tách xa khỏi tính kế thừa ấy.
3. Plê-kha-nốp trong thời kỳ biến chuyển của mình (số 52) đã thấy rõ: phái thiểu số là cánh cơ hội chủ nghĩa trong đảng và tiến hành đấu tranh như những người cá nhân theo chủ nghĩa vô chính phủ.

(Va-xi-li-ép và Lê-nin biểu thị contra¹⁾
đối với tình trạng tổ nhóm²⁾.

4. Ủng hộ, biện bạch, dựng lên thành nguyên tắc sự lạc hậu về tổ chức của chúng ta và sự phá hoại đại hội về tổ chức, – đó là cơ hội chủ nghĩa rồi. Bây giờ không có người nào, nói chung, dám ủng hộ những đề cương về cương lĩnh versus điều lệ etc.

¹⁾ – phản đối

²⁾ Xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t.8, tr. 130 - 133.

5. Trách phái đa số là không đếm xỉa đến đấu tranh kinh tế, theo chủ nghĩa Gia-cô-banh, coi thường tính chủ động của công nhân, – đó không phải cái gì khác hơn là sự lặp lại một cách hoàn toàn vô căn cứ sự công kích của tạp chí "Sự nghiệp công nhân" đối với báo "Tia lửa".
6. Sự Đại hội III và đấu tranh chống việc triệu tập đại hội này, – những điều đó bộc lộ nốt cái lập trường gian dối cả của phái thiểu số lẫn của phái điều hòa.
7. Trong kế hoạch vận động phái hội đồng địa phương, ban biên tập báo "Tia lửa", sau khi đề xuất vấn đề khiếm sợ, đồng thời ca ngợi sự thỏa thuận với phái hội đồng địa phương về việc biểu tình một cách hòa bình, coi đó là một hình thức mới, đã đi vào một đường lối sách lược đặc biệt giả dối và có hại, rõ ràng là cơ hội chủ nghĩa. Kế hoạch vận động này có quan hệ với nghị quyết sai lầm của Xta-rô-ve.

*In lần đầu năm 1931 trong
Văn tập Lê-nin, t. XVI*

Theo đúng bản thảo

THƯ GỬI CÁC ĐỒNG CHÍ

(VỀ VIỆC XUẤT BẢN TỜ BÁO CỦA PHÁI ĐA SỐ TRONG ĐẢNG)

Các đồng chí thân mến! Hôm nay tại cuộc họp của một nhóm nhỏ những người bôn-sê-vích⁴⁹ ở nước ngoài, đã giải quyết dứt khoát được vấn đề mà trên nguyên tắc đã giải quyết từ lâu rồi; đó là vấn đề sáng lập tờ báo định kỳ của đảng, nhằm bảo vệ và phát triển những nguyên tắc của phái đa số trong cuộc đấu tranh chống hiện tượng hỗn loạn về tổ chức và sách lược, do phái thiểu số đưa vào trong đảng, và nhằm phục vụ công tác tích cực của những tổ chức trong nước; hiện nay hầu như ở khắp nơi trong toàn nước Nga, những đại biểu của phái thiểu số đang tiến hành một cuộc đấu tranh rất kịch liệt chống lại các tổ chức đó, một cuộc đấu tranh phá hoại ghê gớm tổ chức đảng trong một thời kỳ lịch sử quan trọng biết bao, một cuộc đấu tranh hoàn toàn sử dụng những biện pháp và thủ đoạn chia rẽ rất trắng trợn, nhưng lại được che giấu bằng những lời than phiền giả dối về sự chia rẽ, đăng trong cái gọi là Cơ quan ngôn luận trung ương của đảng. Chúng tôi đã làm tất cả những gì có thể làm được để tiến hành một cuộc đấu tranh bằng phương pháp của đảng; từ tháng Giêng chúng tôi đấu tranh để triệu tập đại hội, coi đó là con đường duy nhất chính

đáng của đảng để thoát khỏi một tình hình không thể chịu đựng được này. Bây giờ thì thật đã quá rõ ràng là hầu như toàn bộ hoạt động của cái Ban chấp hành trung ương đã chạy sang phái thiểu số đều nhằm đấu tranh kịch liệt chống việc triệu tập đại hội, rõ ràng là Hội đồng dùng tất cả những thủ đoạn hết sức xấu xa, không thể dung nạp được, để trì hoãn đại hội. Hội đồng công nhiên phá hoại việc triệu tập đại hội: nếu ai sau khi đọc những nghị quyết gần đây nhất của Hội đồng đảng trong các phụ trương của tờ "Tia lửa" số 73 - 74, mà vẫn còn chưa tin ở điều đó, thì người đó sẽ thấy rõ điều đó trong cuốn sách nhỏ (mà chúng tôi mới xuất bản gần đây) của Ốc-lốp-xki: "Hội đồng chống đảng". Bây giờ thật quá rõ ràng là phái đa số nếu không liên hiệp lại, nếu không chống lại cái gọi là cơ quan trung ương của ta, thì không thể nào bảo vệ được lập trường của mình, bảo vệ được tính đảng trong cuộc đấu tranh chống tình trạng tổ nhóm. Vấn đề liên hiệp những người bôn-sê-vích Nga lại, đã được phái đa số đặt vào chương trình nghị sự từ lâu rồi. Xin nhớ lại nghị quyết có tính chất cương lĩnh (theo nghĩa là cương lĩnh đấu tranh trong nội bộ đảng của chúng ta) của 22 người¹⁾ đã được rất nhiều người biểu đồng tình; xin nhớ lại bản tuyên ngôn của 19 người, do Ban chấp hành đảng bộ Mát-xcơ-va phát hành (tháng Mười 1904); sau cùng, hầu như tất cả các ban chấp hành của đảng đều biết rằng, trong thời kỳ gần đây nhất, đã tiến hành và một phần nào đang còn tiến hành hàng loạt những cuộc hội nghị riêng giữa các ban chấp hành đảng bộ của phái đa số⁵⁰, đã có những ý định hết sức cương quyết và rõ ràng nhằm đoàn kết chặt chẽ các ban chấp hành đảng bộ của phái đa số để chống lại những phân tử kiểu Bô-na-pác-tơ đang lộng hành trong Hội đồng, trong Cơ quan ngôn luận trung ương và Ban chấp hành trung ương.

¹⁾ Xem tập này, tr. 16 - 26.

Chúng tôi hy vọng rằng trong một tương lai rất gần đây khi đã khẳng định được là các ý định ấy đã đạt kết quả, thì sẽ tuyên bố các ý định đó (nói đúng hơn, các bước đó) cho mọi người được biết. Dĩ nhiên, nếu không có một cơ quan xuất bản riêng thì phái đa số hoàn toàn không có khả năng tự vệ được. Qua các sách báo đảng của chúng ta, có lẽ các đồng chí đã biết rằng: Ban chấp hành trung ương mới đã công nhiên loại trừ những tập sách nhỏ của chúng tôi (và thậm chí những bìa sách đã sắp chữ xong) ra khỏi cơ quan ấn loát của đảng, như vậy họ đã biến cơ quan ấn loát của đảng thành cơ quan ấn loát của thiểu số; họ cự tuyệt những đề nghị thẳng thắn của phái đa số ở nước ngoài và của các ban chấp hành đảng bộ ở trong nước, chẳng hạn như Ban chấp hành đảng bộ Ri-ga, về việc đưa vào nước Nga những sách báo của phái đa số. Bây giờ hoàn toàn đã thấy rõ rằng bọn đặt ra dư luận của đảng là một sách lược thường xuyên liên tục của Ban chấp hành trung ương mới. Mở rộng cơ quan xuất bản của mình, tổ chức sự vận chuyển cho mình, đó là một điều cấp thiết không thể nào tránh khỏi đối với chúng ta. Những ban chấp hành đảng bộ đã đoạn tuyệt quan hệ đồng chí với ban biên tập của Cơ quan ngôn luận trung ương (xem lời thú nhận của Đan trong báo cáo về hội nghị ở Giơ-ne-vơ ngày 2 tháng Chín 1904⁵¹ – đó là một tập sách nhỏ có ý nghĩa), trước kia và bây giờ cũng đều không thể không có một tờ báo định kỳ. Đảng không có cơ quan báo chí, cơ quan báo chí không có đảng! Khẩu hiệu đáng buồn này, mà ngay từ hồi tháng Tám, phái đa số đã đề ra, tất nhiên đã dẫn đến lối thoát duy nhất là: sáng lập một cơ quan báo của mình. Những lực lượng viết văn trẻ đã ra ngoài nước để ủng hộ sự nghiệp thiết thân của đại đa số những người công tác trong nước, yêu cầu sử dụng họ. Hàng loạt những nhà văn của đảng ở trong nước cũng kiên quyết yêu cầu sáng lập cơ quan báo. Sáng lập cơ quan này, có lẽ với cái tên là báo "Tiến lên"⁵², chúng

ta hành động hoàn toàn phù hợp với nguyện vọng của đông đảo những người bôn-sê-vích ở trong nước, hoàn toàn phù hợp với hành động của chúng ta trong cuộc đấu tranh trong đảng. Sau khi đã thí nghiệm suốt cả một năm tất cả, hết tất cả những biện pháp đơn giản hơn, đỡ tốn thì giờ hơn đối với đảng, phù hợp hơn với lợi ích của phong trào công nhân, chúng ta cầm lấy vũ khí đó. Chúng ta tuyệt đối không từ bỏ cuộc đấu tranh để triệu tập đại hội, trái lại, chúng ta muốn mở rộng, tổng kết và ủng hộ cuộc đấu tranh này, chúng ta muốn giúp các ban chấp hành đảng bộ giải quyết một vấn đề mới đề ra trước mắt họ, tức là vấn đề triệu tập đại hội không thông qua Hội đồng và Ban chấp hành trung ương, – trái với ý chí của Hội đồng và Ban chấp hành trung ương. Vấn đề này đòi hỏi phải được thảo luận một cách nghiêm túc và toàn diện. Chúng ta công khai tán đồng những quan điểm và nhiệm vụ đã được trình bày trước toàn đảng từ lâu trong hàng loạt những tập sách nhỏ. Bây giờ cũng như sau này, chúng ta quyết đấu tranh cho phương châm cách mạng kiên định, chống hỗn loạn và dao động trong các vấn đề tổ chức và sách lược (xem bức thư hết sức hồ đồ của báo "Tia lửa" mới gửi cho các tổ chức đảng; bức thư này chỉ dành cho đảng viên xem, giữ bí mật đối với ngoài). Có lẽ nội trong tuần lễ hay khoảng chừng ấy, cơ quan báo mới sẽ tuyên bố xuất bản. Số báo thứ nhất sẽ ra trong thời gian từ 1 đến 10 tháng Giêng theo lịch mới. Tất cả những nhà viết sách báo có tiếng tăm từ trước đến nay của phái đa số (Ri-a-đô-vôi, Ga-léc-ca, Lê-nin, Óc-lốp-xki – người đã cộng tác đều đặn với báo "Tia lửa" từ số 46 đến số 51 trong thời kỳ Lê-nin và Plê-kha-nốp lãnh đạo tờ báo ấy, và những lực lượng viết văn trẻ rất đáng quý khác) đều sẽ tham gia vào ban biên tập. Ban lãnh đạo và tổ chức trên thực tế các loại công tác phức tạp như phát hành, các đại lý v.v. và v.v. sẽ được thành lập (một phần đã được thành lập lại rồi)⁵³ trên cơ sở hàng loạt các ban chấp hành đảng bộ

trong nước (Ô-đét-xa, Ê-ca-tê-ri-nô-xláp, Ni-cô-la-ép, 4 ban chấp hành đảng bộ Cáp-ca-dơ và một số ban chấp hành đảng bộ ở miền Bắc mà chẳng bao lâu nữa các đồng chí sẽ biết đầy đủ, tỉ mỉ) sẽ trực tiếp giao những chức năng nhất định cho các đồng chí nhất định nào đấy. Bây giờ chúng tôi yêu cầu tất cả các đồng chí hãy ủng hộ chúng tôi bằng hết thảy mọi biện pháp. Chúng tôi sẽ tổ chức cơ quan báo làm sao để nó trở thành cơ quan báo của phong trào trong nước, chứ tuyệt đối không phải là một cơ quan báo của một tiểu tổ ở nước ngoài. Muốn thế, trước hết và hơn hết cần phải có sự ủng hộ mạnh mẽ nhất về mặt "viết lách", nói cho đúng hơn, là sự tham gia viết của các đồng chí ở trong nước. Tôi nhấn mạnh và đặt trong dấu ngoặc kép chữ "viết lách" để làm người ta tức khắc chú ý đến cái ý nghĩa đặc thù của nó và phòng ngừa một sự hiểu lầm rất thông thường và hết sức có hại cho sự nghiệp. Sự hiểu lầm đó cho rằng chính là các nhà văn và chỉ có các nhà văn (theo ý nghĩa chuyên môn của chữ ấy) mới có khả năng tham gia một cách có kết quả vào cơ quan báo; trái lại, cơ quan báo sẽ sinh động, đầy sinh lực, khi nào cứ 5 nhà văn lãnh đạo và thường xuyên viết sách báo thì lại có năm trăm và năm nghìn nhân viên công tác không phải là nhà văn. Một trong những khuyết điểm của báo "Tia lửa" cũ mà tôi luôn luôn cố gắng làm cho tờ báo ấy tránh khỏi (khuyết điểm ấy phát triển lên một mức đáng sợ trong tờ "Tia lửa" mới), đó là công tác trong nước đối với báo ấy còn yếu. Luôn luôn chúng ta đã đăng hầu như toàn bộ, không bỏ sót, tất cả những gì ở trong nước gửi đến cho chúng ta. Một cơ quan báo thực sự sinh động chỉ nên đăng một phần mười các bài gửi đến, sử dụng những bài còn lại làm tài liệu tin tức và góp ý kiến cho các nhà viết sách báo. Điều cần thiết là làm thế nào để thật hết sức nhiều người làm công tác đảng có quan hệ thư tín với chúng ta, quan hệ thư tín không phải theo ý nghĩa viết sách báo

của chữ đó, mà chính là theo ý nghĩa thông thường của nó.

Tình trạng sống xa nước Nga, thở cái không khí đầm lầy khó chịu của nước ngoài đã làm cho người ta tức thở đến nỗi ở đây chỉ còn một lối thoát duy nhất là: liên hệ mật thiết với trong nước. Những ai – không phải chỉ trên lời nói mà cả trên việc làm – muốn coi (và muốn *biến*) cơ quan báo của chúng ta thành cơ quan báo của tất cả "phái đa số", cơ quan báo của đông đảo những người làm công tác ở trong nước, xin đừng quên điều đó. Tất cả những ai coi cơ quan báo này là của mình và nhận thức được nghĩa vụ của người đảng viên Đảng dân chủ - xã hội, xin hãy từ bỏ vĩnh viễn cái thói quen suy nghĩ và hành động của giai cấp tư sản đối với báo chí hợp pháp, như nói rằng: việc viết là *của họ* còn việc của ta là đọc. Tất cả những người dân chủ - xã hội đều phải công tác cho tờ báo của Đảng dân chủ - xã hội. Chúng tôi yêu cầu tất cả mọi người, đặc biệt là công nhân, viết cho chúng tôi. Hãy tạo cho công nhân điều kiện rộng rãi để viết bài cho báo chúng ta, viết về tất cả mọi vấn đề, viết càng nhiều càng tốt về đời sống hàng ngày, về những nhu cầu và công tác của mình, – không có tài liệu này thì cơ quan báo của Đảng dân chủ - xã hội chỉ sẽ đáng giá một xu và nó sẽ không xứng với cái tên là cơ quan báo của Đảng dân chủ - xã hội. Ngoài ra chúng tôi yêu cầu viết để *trao đổi tin tức*, hiển nhiên không phải là viết bài gửi đến, nghĩa là không phải để đăng báo, mà là để duy trì một quan hệ đồng chí với ban biên tập, và cho ban biên tập biết tin tức, không phải chỉ những tin tức về các sự thật, các sự kiện, mà là tin tức về tâm trạng con người, về khía cạnh "không hứng thú" hàng ngày, thường tình và cũ rích của phong trào. Vì không ở nước ngoài, các đồng chí không thể tưởng tượng được là chúng tôi rất cần những bức thư như vậy (trong các bức thư ấy hoàn toàn không có gì là bí mật; viết một tuần một lần, một

tuần hai lần một bức thư không dùng mật mã như thế, thực ra, một người hết sức bận cũng hoàn toàn có thể làm được). Hãy viết cho chúng tôi biết về tình hình tọa đàm của các nhóm công nhân, về tính chất của các buổi tọa đàm ấy, về đề mục của các buổi học, về nhu cầu của công nhân, về việc sắp xếp công tác tuyên truyền cổ động, về quan hệ trong xã hội, trong quân đội và trong thanh niên; trước hết hãy viết cho chúng tôi về sự bất mãn của công nhân đối với chúng tôi, những người dân chủ - xã hội, về những hiểu lầm, những nhu cầu, những kháng nghị của họ v.v.. Hiện nay những vấn đề sắp xếp thực tế công việc là đặc biệt trọng yếu; ngoài sự trao đổi thư từ sinh động không có tính chất viết bài, mà chỉ có tính chất đồng chí, thì ban biên tập không có một biện pháp nào khác để biết được tin tức về các vấn đề ấy; đương nhiên không phải bất cứ người nào cũng viết được và ham viết, nhưng... đừng nói là tôi không có thể viết được mà nên nói là tôi không muốn viết; nếu muốn thì, trong bất kỳ một nhóm nào, trong mỗi một nhóm thậm chí là hết sức nhỏ, thậm chí là hết sức phụ (thường thường các nhóm phụ đáng được chú ý đặc biệt, vì đôi khi chính những nhóm phụ này thực hiện một phần rất quan trọng của công tác mặc dầu không ai thấy rõ), bao giờ cũng có thể tìm được một hai đồng chí có thể viết được. Ở đây, rút kinh nghiệm của báo "Tia lửa" cũ, chúng tôi đặt công tác thư ký trên những cơ sở rộng rãi ngay từ đầu, và chúng tôi yêu cầu các đồng chí nên biết rằng, *tất cả mọi người*, không trừ ai, nếu nhẫn nại và quyết tâm bắt tay vào việc thì sẽ dễ dàng đạt được kết quả là: toàn bộ hay chín phần mười những bức thư của họ gửi sẽ đến nơi được. Tôi nói điều này trên cơ sở 3 năm kinh nghiệm của báo "Tia lửa" cũ, báo này có không phải là một người bạn thư tín (thường là không quen với một người nào trong ban biên tập) đã tiến hành trao đổi thư từ một cách hết sức thường xuyên như thế. Đã lâu rồi, sở cảnh sát

tuyệt đối không còn có thể chộp được những bức thư ở nước ngoài gửi về (chỉ tình cờ bắt được những bức thư đó trong trường hợp người gửi thư quá ư bất cẩn mà thôi), đại bộ phận tài liệu của báo "Tia lửa" cũ đã luôn luôn gửi được đến nơi bằng con đường rất bình thường trong những bức thư thông thường gửi theo địa chỉ của chúng tôi. Chúng tôi đặc biệt muốn ngăn ngừa cách chỉ tập trung thư từ vào Ban chấp hành và vào thư ký. Không có gì nguy hại cho bằng thứ độc quyền như thế. Trong hành động, trong quyết nghị, sự thống nhất càng cần thiết bao nhiêu thì trong trao đổi thư tín nó lại càng không đúng bấy nhiêu. Rất thông thường là: những bức thư của những người tương đối "ngoài cuộc" (cách xa các ban chấp hành đảng bộ) đặc biệt đáng chú ý; những người này nhận thức *một cách nhạy bén* hơn về nhiều điều mà một người công tác lâu năm có kinh nghiệm rất hay coi thường và không chú ý đến. Hãy tạo nhiều điều kiện hơn để các cán bộ trẻ – những thanh niên, những nhân viên công tác, những người "tập trung chủ nghĩa", những người làm công tác tổ chức, những thành viên bình thường của các buổi họp chớp nhoáng và của các cuộc mít-tinh – viết cho chúng tôi.

Chỉ như thế và chỉ trong điều kiện của một sự trao đổi rộng rãi thư từ như thế, chúng ta mới có thể đồng tâm hiệp lực biến tờ báo của chúng ta thành một cơ quan thực sự của *phong trào công nhân ở nước Nga*. Chúng tôi chân thành yêu cầu đọc bức thư này trong tất cả các cuộc họp, trong mọi tiểu tổ, mọi phân tổ v.v. và v.v., càng rộng rãi càng tốt, và viết cho chúng tôi biết công nhân đã đón tiếp lời kêu gọi này như thế nào. Đối với ý kiến phân tách báo của công nhân ("có tính chất đại chúng") và báo chung (có tính chất chỉ đạo) của các phần tử trí thức, chúng tôi rất hoài nghi: chúng tôi muốn biến báo của Đảng dân chủ - xã hội thành cơ quan của toàn bộ phong trào, muốn báo của công nhân và báo của Đảng dân chủ - xã hội hợp

nhất lại thành một cơ quan. Chỉ có thể đạt được việc đó nếu có sự ủng hộ tích cực nhất của giai cấp công nhân.

Xin gửi tới các bạn lời chào đồng chí

N. Lê-nin

Viết ngày 29 tháng Mười

một (12 tháng Chạp) 1904

*In thành tờ riêng vào tháng
Chạp 1904 tại Béc-lanh*

*Theo đúng bản đăng trong
tờ in riêng*

**THÔNG BÁO
VỀ VIỆC THÀNH LẬP BAN TỔ CHỨC
VÀ VỀ VIỆC TRIỆU TẬP
ĐẠI HỘI III THƯỜNG KỲ
CỦA ĐẢNG CÔNG NHÂN DÂN CHỦ -
XÃ HỘI NGA⁵⁴**

Từ Đại hội II cho đến nay đã một năm rưỡi rồi, đảng ta trải qua một cuộc khủng hoảng nghiêm trọng, một cuộc khủng hoảng đã dẫn đến hậu quả không tránh được và đã biết trước từ lâu: các cơ quan trung ương hoàn toàn đoạn tuyệt với đảng. Ở đây chúng tôi sẽ không nhắc lại cái lịch sử nặng nề của cuộc khủng hoảng và không nhắc đến những sự thực đã được trình bày khá đầy đủ trong các sách báo của đảng nói chung, và trong cả một loạt những nghị quyết và tuyên bố của các ban chấp hành đảng bộ và các hội nghị ban chấp hành đảng bộ ở trong nước nói riêng. Chỉ cần chỉ ra một điểm này cũng đủ: hội nghị gần đây nhất trong số các hội nghị như thế, tức là hội nghị miền Bắc, gồm các ban chấp hành đảng bộ Pê-téc-bua, Ri-ga, Tve, Mát-xcơ-va, miền Bắc và Ni-giơ-ni Nốp-gô-rôt, đã cử ra Ban thường vụ và giao cho Ban thường vụ này lấy tư cách của Ban tổ chức để triệu tập ngay Đại hội III thường kỳ của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga.

Hiện tại Ban thường vụ thấy rằng tất cả những thời hạn mà các ban chấp hành đảng bộ ấn định để trả lời cho cái gọi là Ban chấp hành trung ương đều đã hết, cho nên Ban thường vụ đã thỏa thuận với các đại biểu toàn quyền của ba ban chấp hành đảng bộ miền Nam (Ô-đét-xa, Ê-ca-tê-ri-nô-xláp, Ni-cô-la-ép) và bốn ban chấp hành đảng bộ Cáp-ca-dơ. Hiện tại Ban thường vụ lấy tư cách Ban tổ chức để

triệu tập Đại hội III thường kỳ của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, không cần có sự đồng ý của các cơ quan trung ương, là những cơ quan có nghĩa vụ báo cáo trước đảng nhưng đã lẩn tránh trách nhiệm trước đảng.

Nước Nga đang trải qua một cao trào chính trị chưa từng thấy, và giai cấp vô sản phải đảm nhiệm lấy nhiệm vụ lịch sử vĩ đại nhất là đấu tranh chống chế độ chuyên chế. Tất cả những người dân chủ - xã hội công tác trong nước Nga đều biết rằng tình hình tung tán trong đảng ta đã làm cho sự nghiệp tổ chức và đoàn kết các lực lượng vô sản tổn hại to lớn như thế nào, ảnh hưởng tai hại của tình trạng tổ nhóm ở nước ngoài đã làm cho sự nghiệp tuyên truyền, cổ động và thống nhất công nhân trong nước phải chịu một tổn thất không lường được như thế nào. Và nếu như không thể thống nhất được các tiểu tổ ở nước ngoài và những thành viên của các tiểu tổ đó, thì ít nhất cũng phải thống nhất được tất cả những cán bộ dân chủ - xã hội ở trong nước Nga, tất cả những người ủng hộ phương châm kiên định của Đảng dân chủ - xã hội cách mạng. Sự thống nhất như thế là một con đường duy nhất đúng để đi đến một sự thống nhất hoàn toàn và vững chắc sau này của tất cả những người dân chủ - xã hội ở trong nước.

Đảng dân chủ - xã hội cách mạng Nga muôn năm! Phong trào dân chủ - xã hội cách mạng quốc tế muôn năm!

Về điều kiện triệu tập đại hội, Ban tổ chức cho là cần thiết phải công bố cho mọi người biết những điểm như sau:

1) Ban tổ chức thừa nhận là tất cả các ban chấp hành đảng bộ và các tổ chức trong nước đã được Đại hội II của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga phê chuẩn (các ban chấp hành đảng bộ Pê-téc-bua, Mát-xcơ-va, Khác-cốp, Ki-ép, Ô-đét-xa, Ni-cô-la-ép, vùng sông Đôn, Ê-ca-tê-ri-nô-xláp, Xa-ra-tốp, U-ran, miền Bắc, Tu-la, Tve, Ni-giơ-ni Nốp-

gô-rốt, Ba-cu, Ba-tum, Ti-phlít, Goóc-nô-da-vốt-xcơ, Xi-bi-ri và Crum), có quyền tham gia vô điều kiện Đại hội III thường kỳ và có quyền biểu quyết.

2) Ban tổ chức thừa nhận là những ban chấp hành đảng bộ đã được Ban chấp hành trung ương phê chuẩn sau Đại hội II (Min-gre-li, A-xơ-ra-khan, Ô-ri-ôn - Bri-an-xcơ, Xa-ma-ra, Xmô-len-xcơ, Ri-ga, Cuốc-xcơ, Vô-rô-ne-giơ và cả Đồng minh ở nước ngoài) có quyền tham gia đại hội với những điều kiện nhất định. Tất cả những ban chấp hành đảng bộ này đều do các cơ quan trung ương đã mất tín nhiệm đối với đảng, phê chuẩn. Chúng tôi có trách nhiệm phải mời họ đến họp Đại hội III, nhưng chỉ có bản thân đại hội mới có thể quyết định dứt khoát vấn đề tham gia của họ (tư cách của ban chấp hành đảng bộ, tham dự không được hưởng quyền biểu quyết hay có quyền biểu quyết, v.v.).

3) Ban tổ chức thay mặt đa số các ban chấp hành đảng bộ trong nước, yêu cầu *tất cả* các tổ chức ở ngoài nước cũng như trong nước của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga và đặc biệt là tất cả các tổ chức công nhân tự nhận mình thuộc về Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, đến họp Đại hội III thường kỳ của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Chúng tôi đặc biệt mong muốn các tổ chức công nhân tham gia đại hội, vì cuộc khủng hoảng trong đảng và sự tuyên truyền có tính mỉa dân về nguyên tắc bầu cử và chủ nghĩa dân chủ của phái "Sự nghiệp công nhân", đã gây ra hàng loạt sự chia rẽ. Cần phải lợi dụng đại hội để, với sự tham gia của đại biểu của đa số các ban chấp hành đảng bộ ở trong nước, tìm cách khắc phục những sự chia rẽ đó hay là giảm bớt tác hại của nó.

4) Cho nên Ban tổ chức yêu cầu tất cả những ai muốn tham gia đại hội, nên lập tức biểu thị thái độ và liên hệ với Ban tổ chức (thông qua một trong 13 ban chấp hành đảng bộ nói trên).

5) Điều kiện *mời họp* đại hội, trong trường hợp có sự tranh chấp, sẽ được xác định theo quyết định của hai ban chấp hành đảng bộ gần nhất và một người thứ ba, đại biểu của Ban tổ chức.

6) Đối với các ban chấp hành đảng bộ hay các tổ chức khác không được Đại hội II của đảng phê chuẩn thì những điều kiện *tham gia* đại hội (không có quyền biểu quyết hay có quyền biểu quyết) sẽ do chính Đại hội III xác định.

7) Ban tổ chức sẽ định ngày giờ và địa điểm họp đại hội.

Viết sau ngày 11 (24) tháng

Chạp 1904

In lần đầu năm 1926 trong

Theo đúng bản thảo

Văn tập Lê-nin, t.V

CÔNG TRÁI MỚI CỦA NƯỚC NGA

Dưới đầu đề ấy, tờ báo của những tay trùm kếp xù của các sở giao dịch Đức ("Báo Phran-pho"⁵⁵) đưa ra cái tin bổ ích sau đây:

"Đã suốt mấy tuần nay có tin đồn dai dẳng về việc nước Nga lại phát hành loại công trái lớn. Tất cả các tin đồn đó đều đã lập tức được cải chính ngay. Nhưng bây giờ người ta chính thức thừa nhận rằng cách đây mấy ngày (viết ngày 29 tháng Chạp theo lịch mới) tại Pê-téc-bua đã tiến hành cuộc đàm phán về công trái. Không nghi ngờ gì cả, những thăm dò cá nhân dẫn tới các tin đồn ấy đã đi trước những cuộc đàm phán chính thức. Người ta nói rằng trong cuộc đàm phán lần này có các tay tư bản tài chính Đức tham gia. Người ta dự định đem công trái vào thị trường Đức. Cho đến nay, kể từ khi bắt đầu cuộc chiến tranh, nước Nga xoay tiền bằng ba lối khác nhau: trước hết là mượn khoảng 300 triệu rúp trong số tiền mặt nhàn rỗi của ngân khố nhà nước; nhờ cách giảm bớt các khoản chi đã được chuẩn y nên món tiền nhàn rỗi này có tăng lên. Tiếp đến là món tiền 800 triệu phrăng (chừng 300 triệu rúp) do các nhà tư bản ngân hàng Pháp cho vay. Tháng Tám, nước Nga đã hưởng về thị trường nội địa: đã phát hành giấy bạc đến 150 triệu rúp. Chiến tranh hàng tháng nuốt những số tiền ngày càng lớn và nước Nga lại nghĩ đến việc vay những món tiền to ở nước ngoài. Thời gian gần đây quỹ của ngân khố

Nga tỏ ra có xu thế giảm xuống rất nhiều (nghiêm trọng, bedenkliche). Thái độ của công chúng Đức đối với công trái Nga như thế nào, – điều đó chưa biết. Từ trước đến nay vận đở trong chiến tranh luôn luôn ở về phía Nhật-bản. Nếu như công trái Nga, từ trước đến bây giờ được nhận là lối đầu tư chắc chắn, thì nay đã mang ít nhiều màu sắc đầu cơ (Beigeschmack), đặc biệt là do đạo dụ mới đây của Nga hoàng, qua đó đã hiện lên rõ ràng đặc điểm của trật tự bên trong nước Nga. Chúng ta thử xem công trái mới có sẽ được đưa ra cho công chúng Đức với những điều kiện (suất lợi tức cao và tỷ giá phát hành) có thể làm cân bằng chất lượng đã bị hạ thấp của công trái Nga". – – –

Đó là lời cảnh cáo mới của giai cấp tư sản châu Âu đối với chế độ chuyên chế Nga! Uy tín của chế độ ấy giảm xuống vừa là do những thất bại quân sự, vừa là do lòng bất mãn đang tăng lên ở trong nước. Các nhà tư bản ngân hàng châu Âu đã bắt đầu nhận định rằng trông cậy vào chế độ chuyên chế là một lối đầu cơ không chắc chắn, họ công khai thừa nhận rằng "chất lượng" công trái Nga, xét về phương diện có đáng tin cậy hay không, đang ngày càng hạ thấp.

Cuộc chiến tranh tội lỗi ấy – cuộc chiến tranh này chắc chắn *hàng ngày* nuốt mất ít nhất là *ba triệu rúp*, – sẽ còn tổn cho nhân dân biết bao nhiêu tiền nữa!

*Viết sau ngày 16 (29)
tháng Chạp 1904*

*In lần đầu năm 1931 trong
Văn tập Lê-nin, t.XVI*

Theo đúng bản thảo

**BẢN TUYÊN BỐ
VÀ NHỮNG VĂN KIỆN
VỀ VIỆC CÁC CƠ QUAN TRUNG ƯƠNG
ĐOẠN TUYỆT VỚI ĐẢNG**

*Viết ngày 22 tháng Chạp 1904
(4 tháng Giêng 1905)*

*In thành sách riêng vào tháng
Giêng 1905 tại Giơ-ne-vơ*

*Theo đúng bản in
trong sách*

Trong báo "Tia lửa", số 77, ba uỷ viên Ban chấp hành trung ương, thay mặt toàn bộ Ban chấp hành trung ương tuyên bố đưa đồng chí N ra tòa án trọng tài "vì đồng chí này đã tuyên bố dối trá nhằm mục đích phá hoại tổ chức đảng". Cái gọi là bản tuyên bố dối trá này đã được đưa ra "qua tay một uỷ viên Ban chấp hành trung ương không tham gia khởi thảo bản tuyên ngôn", nghĩa là qua tay cá nhân tôi. Vì tôi có quan hệ mật thiết với sự kiện này, đồng thời dựa trên cơ sở tôi được đồng chí N uỷ thác toàn quyền, tôi tự thấy có quyền và có nghĩa vụ phải tham gia thẩm lý vụ án này, lên tiếng buộc tội các uỷ viên Ban chấp hành trung ương Glê-bốp, Va-len-tin và Ni-ki-tích như sau.

Tôi lên án các uỷ viên này về tội: đối với những uỷ viên Ban chấp hành trung ương đồng sự của họ và đối với toàn đảng, họ đã có những hành động phi pháp, không chính đáng, không thể dung nạp được về mặt chính thức và về mặt đạo lý.

Vì các hành động không chính đáng đó kéo dài quá mức và làm gay gắt thêm cuộc khủng hoảng trong đảng, đồng thời có ảnh hưởng một cách rất trực tiếp đến rất nhiều cán bộ đảng, cho nên tôi cho là tuyệt đối cần thiết phải công khai thẩm lý tất cả những vấn đề gì không có tính chất bí mật, và do đó tôi xin trình bày tỉ mỉ nội dung lời buộc tội của tôi.

I. Tôi lên án 3 uỷ viên Ban chấp hành trung ương Glê-bốp, Va-len-tin, Ni-ki-tích là đã lừa dối đảng một cách có hệ thống.

1) Tôi lên án họ đã lợi dụng quyền lực mà Đại hội II của đảng giao cho họ, để áp chế dư luận trong đảng cổ động cho việc triệu tập Đại hội III. Họ không có quyền gì để áp chế cuộc cổ động này; tiến hành cổ động là một quyền bất khả xâm phạm của mỗi đảng viên. Nói riêng, họ không có quyền gì để giải tán Cục miền Nam vì cơ quan này tiến hành cổ động cho đại hội. Cả về mặt chính thức lẫn về mặt tinh thần, họ đều không có quyền khiển trách tôi vì tôi, với tư cách là uỷ viên Hội đồng đảng, trong hội nghị của Hội đồng, đã bỏ phiếu tán thành triệu tập đại hội;

2) tôi lên án họ đã giấu không cho đảng biết quyết nghị của các ban chấp hành đảng bộ tán thành triệu tập đại hội, lợi dụng sự tín nhiệm đối với họ là những uỷ viên của cơ quan cao nhất của đảng, đã lừa dối các ban chấp hành đảng bộ, trình bày tình hình trong đảng với các ban chấp hành đảng bộ một cách rõ ràng là sai lệch. Họ cản trở việc làm sáng tỏ sự thật, không chịu thực hiện lời đề nghị của Ban chấp hành đảng bộ Ri-ga yêu cầu in và phổ biến nghị quyết của 22 người, và cũng không chịu thực hiện lời yêu cầu đề nghị đưa vào nước Nga những sách báo của phái đa số, lấy cớ rằng đó là sách báo không phải của đảng;

3) tôi lên án họ, vì trong khi tiến hành cổ động phản đối việc triệu tập đại hội, họ đã không từ ngay cả việc phá hoại công tác ở địa phương, họ kêu gọi các tổ chức địa phương phản đối các ban chấp hành đảng bộ đã tán thành việc triệu tập đại hội, họ tìm mọi cách làm mất uy tín của các ban chấp hành đảng bộ ấy trước mặt các cán bộ địa phương và do đó phá hoại sự tín nhiệm lẫn nhau giữa ban chấp hành đảng bộ và tổ chức địa phương, mà không tín nhiệm lẫn nhau thì không thể tiến hành một công tác nào;

4) tôi lên án họ đã thông qua đại biểu của Ban chấp hành trung ương ở trong Hội đồng để tham gia thảo những quyết định của Hội đồng về những điều kiện triệu tập Đại hội III, những quyết định đã làm cho đại hội không thể triệu tập được và như thế đã làm cho đảng mất khả năng giải quyết một cách bình thường cuộc xung đột trong nội bộ đảng;

5) tôi lên án họ về chỗ trong khi tuyên bố với các ban chấp hành đảng bộ rằng họ tán đồng trên nguyên tắc lập trường của phái đa số, trong khi tuyên bố rằng hiệp định với phái thiểu số chỉ có thể ký kết trong những điều kiện là phái thiểu số từ bỏ cái tổ chức bí mật đơn độc của mình và từ bỏ việc bổ tuyền vào Ban chấp hành trung ương, thì đồng thời họ lại câu kết, *một cách bí mật đối với đảng và rõ ràng là chống lại ý chí của đảng*, với phái thiểu số trên những điều kiện sau đây: 1) bảo tồn quyền tự quản các xí nghiệp kỹ thuật của phái thiểu số; 2) bổ tuyền vào Ban chấp hành trung ương ba đại diện hăng hái nhất của phái thiểu số;

6) tôi lên án họ đã lợi dụng uy tín của mình là uỷ viên của cơ quan cao nhất của đảng để gây hiểm nghị đối với những đối thủ chính trị của mình. Họ đã có những hành động bất lương đối với đồng chí P.: *tháng Bảy* họ ra quyết định điều tra về cái gọi là hành vi lừa dối của đồng chí này tại Ban chấp hành đảng bộ miền Bắc và rồi *từ đó đến nay* (22 tháng Chạp) họ cũng không đề xuất ngay cả một lời kết tội nào đối với đồng chí ấy, mặc dầu Glê-bốp đã từng gặp P. nhiều lần, và mặc dầu rằng, trên báo "Tia lửa" chính Glê-bốp đã tự cho phép mình, với tư cách là uỷ viên Hội đồng đảng, gọi hành vi của đồng chí đã bị tước đoạt mất khả năng tự bào chữa, là một "sự lừa dối". Họ đã nói ra một điều rõ ràng là không đúng sự thực: họ tuyên bố rằng Li-đin không phải là người được uỷ thác (Vertrauensmann) của Ban chấp hành trung ương. Nhằm mục đích làm cho đồng

chí Bôn-tơ - Bru-ê-vích và những người cộng tác với đồng chí này trong công tác vận chuyển bị mất uy tín trước mặt các đảng viên, họ đã lừa dối đảng viên: trong bản tuyên bố đăng trên báo "Tia lửa" (số 77) họ chỉ nêu lên (và không đúng sự thực) khoản nợ của công tác vận chuyển; và họ làm điều này sau khi đã cấp cho đồng chí Bôn-tơ - Bru-ê-vích – thông qua những người có thẩm quyền của họ – một chứng từ chứng nhận rằng công tác do đồng chí đảm nhiệm đã được tiến hành tốt và tình hình thanh toán các khoản đều rõ ràng hợp lệ;

7) tôi lên án họ lợi dụng sự vắng mặt của những người nguyên là đại diện Ban chấp hành trung ương ở nước ngoài, đồng chí Va-xi-li-ép và đồng chí Dơ-vê-rép, để làm mất uy tín của các cơ quan của đảng (thư viện và cơ quan lưu trữ của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga ở Giơ-ne-vơ). Họ đăng trong báo "Tia lửa" một bản thông báo với chữ ký của một "đại biểu" Ban chấp hành trung ương mà tôi không biết, trong đó họ hoàn toàn xuyên tạc lịch sử và tính chất chân thực của các cơ quan này.

II. Ngoài ra, tôi lên án 3 uỷ viên Ban chấp hành trung ương Glê-bốp, Va-len-tin và Ni-ki-tích là đối với các uỷ viên Ban chấp hành trung ương cộng sự với họ, họ đã có những hành động không thể dung nạp được về mặt đạo lý cũng như về mặt chính thức.

1) Họ đã phá hoại hết thảy mọi nguyên tắc tổ chức và kỷ luật của đảng, họ đưa cho tôi (thông qua đồng chí Glê-bốp) một tối hậu thư đòi tôi rút khỏi Ban chấp hành trung ương hoặc phải đình chỉ cố động việc triệu tập đại hội.

2) Họ đã vi phạm điều ước do uỷ viên Ban chấp hành trung ương Glê-bốp thay mặt họ ký kết, vì họ thấy rằng thành phần Ban chấp hành trung ương thay đổi, nên nếu chấp hành điều ước này thì sẽ bất lợi cho họ.

3) Họ không có quyền tuyên bố là đồng chí N rút khỏi Ban chấp hành trung ương, tại cuộc họp của họ hồi tháng Bảy, mà không chịu nghe lời thanh minh của đồng chí N và của tôi; hơn nữa ba uỷ viên Ban chấp hành trung ương đó đều biết là chúng tôi (4 uỷ viên Ban chấp hành trung ương)⁵⁶ đòi đưa vấn đề tranh chấp ra thảo luận tại cuộc họp chung của Ban chấp hành trung ương. Tuyên bố đồng chí N không phải là uỷ viên Ban chấp hành trung ương về thực chất là không đúng, vì với việc đó ba uỷ viên Ban chấp hành trung ương đã lợi dụng một cách có ác ý lời thanh minh có điều kiện (không có tính chất để thông tri cho tất cả đồng chí) của đồng chí N.

4) Ba uỷ viên Ban chấp hành trung ương không có quyền gì để giấu giếm tôi sự thay đổi quan điểm và ý định của họ. Cuối tháng Năm, đồng chí Glê-bốp khẳng định rằng quan điểm của họ đã được biểu thị trong bản tuyên ngôn do họ khởi thảo hồi tháng Ba. Như vậy, bản tuyên ngôn tháng Bảy, căn bản khác bản tuyên ngôn tháng Ba, đã được thông qua bí mật đối với tôi, và lời tuyên bố của Glê-bốp là một điều lừa dối.

5) Glê-bốp đã vi phạm điều kiện thỏa thuận với tôi là: trong bản báo cáo tại Đại hội Am-xtéc-đam⁵⁷, do Đan (đại biểu Cơ quan ngôn luận trung ương) và anh ta, Glê-bốp (đại biểu Ban chấp hành trung ương), khởi thảo, sẽ không nói đến vấn đề bất đồng ý kiến trong đảng. Bản báo cáo do một mình Đan viết, là một bản luận chiến đầy dẫy lời lẽ che đậy và nhảm nhảm những quan điểm của "phái thiểu số". Glê-bốp không phản đối bản báo cáo của Đan, và như vậy là đã gián tiếp tham gia lừa bịp phong trào dân chủ - xã hội quốc tế.

6) Ba uỷ viên Ban chấp hành trung ương không có quyền gì từ chối không cho tôi thanh minh và công bố ý kiến riêng của tôi đối với một vấn đề quan trọng của sinh hoạt đảng. Bản tuyên ngôn tháng Bảy đã được gửi để đăng trong

Cơ quan ngôn luận trung ương trước khi tôi được phát biểu ý kiến về bản tuyên ngôn đó. Ngày 24 tháng Tám tôi gửi đến Cơ quan ngôn luận trung ương bản kháng nghị phản đối bản tuyên ngôn đó. Cơ quan ngôn luận trung ương tuyên bố rằng họ sẽ chỉ đăng bản kháng nghị của tôi trong trường hợp có sự ưng thuận của ba uỷ viên Ban chấp hành trung ương đã thảo ra bản tuyên ngôn. Ba uỷ viên này đã không ưng thuận điều đó, cho nên bản kháng nghị của tôi đã bị im đi không cho đăng biết.

7) Họ không có quyền gì từ chối không cho tôi được thông báo về những biên bản của Hội đồng, và khi chưa chính thức gạt bỏ tôi ra khỏi Ban chấp hành trung ương thì họ không có quyền gì không cho tôi biết tất cả mọi tin tức về tình hình công việc trong Ban chấp hành trung ương, về việc chỉ định những đại biểu mới ở trong nước và ở nước ngoài, về sự đàm phán với "phái thiểu số", về tình hình quỹ v.v. và v.v..

8) Họ không có quyền bổ tuyển ba đồng chí mới (thuộc phái điều hòa) vào Ban chấp hành trung ương mà không thông qua Hội đồng, như điều lệ đảng yêu cầu trong trường hợp thiếu sự nhất trí, mà việc bổ tuyển này thì không có sự nhất trí vì tôi phản đối việc bổ tuyển đó.

Phụ lục

Do lập trường của Ban chấp hành trung ương trong cuộc xung đột trong nội bộ đảng có một ý nghĩa quan trọng, nên tôi cho là cần phải công bố cho mọi người biết những văn kiện dưới đây:

1. Những bức thư của đồng chí Glê-bốp gửi cho các uỷ viên trong "ban lãnh đạo".

a) Tháng Chín.

"Những quan hệ với Cơ quan ngôn luận trung ương và Đồng minh ở nước ngoài vẫn chưa được xác định rõ ràng. Phải nói rằng sau lời tuyên bố của chúng ta, họ đã đâm ra mặt dày mày dạn và dục vọng của họ tăng lên. Tình hình của chúng ta ở đây rất khó khăn: ở ngoài nước do Đồng minh nắm, nguồn của cải tư nhân do Cơ quan ngôn luận trung ương nắm, thành ra chúng ta nợ như chúa Chổm. Bị hoàn cảnh thúc bách (nợ đến 9000), tôi buộc phải suy tính một lối thoát nào đó. Vì vậy tôi đề nghị phái thiểu số vạch cho tôi một phương án cải cách mà họ mong muốn".

b) Ngày 7 tháng Chín.

"Tôi hôm qua, tôi đã tiến hành một buổi họp mặt để bàn công việc với ba đại biểu toàn quyền của phái thiểu số: Pô-pốp, Bli-u-mên-phen-đơ và Mác-tốp. C. cũng có mặt ở đó".

Buổi họp mặt này, theo lời của Glê-bốp, đã biến thành một "hội nghị sơ bộ để chuẩn bị hòa đàm"; trong số các vấn đề đã được thảo luận trong buổi họp đó, chúng tôi xin đưa ra những vấn đề dưới đây:

I. Quan hệ tổ chức ở nước ngoài.

"Ban chấp hành trung ương, Cơ quan ngôn luận trung ương và Đồng minh ở nước ngoài đều quan tâm đến phong trào ở nước Nga. Để tránh được những điều xích mích với nhau, để mọi người quan tâm hơn nữa đến công tác, hoàn toàn tin tưởng nhau, một ban gồm đại biểu Ban chấp hành trung ương, Cơ quan ngôn luận trung ương và Đồng minh, sẽ phụ trách công việc lãnh đạo toàn diện. Ban chấp hành trung ương có hai phiếu và có quyền veto...".

II. Công tác vận chuyển.

"Cơ quan ngôn luận trung ương đặt dưới sự giám sát của Ban chấp hành trung ương, về một mặt nào đó được quyền tự trị. Cụ thể là chỉ có thể có một tổ chức vận chuyển ra nước ngoài, đó là tổ chức vận chuyển của Ban chấp hành trung ương. Con đường vận chuyển là do Cơ quan ngôn luận trung ương nắm. Phân phát tài liệu trong nước Nga là do Ban chấp hành trung ương phụ trách. Để Cơ quan ngôn luận trung ương thêm quyền tự trị, thì hoạt động ở miền Nam cũng giao cho Cơ quan ngôn luận trung ương quản lý. Tôi xin giải thích như sau: Cơ quan ngôn luận trung ương có những phương tiện vận chuyển. Họ sợ rằng gặp trường hợp cơ cấu quản lý có sự thay đổi thì sẽ mất đường chuyển. Do đó Cơ quan ngôn luận trung ương yêu cầu dùng biện pháp tổ chức bảo đảm con đường vận chuyển ấy cho họ".

c) Ngày 7 tháng Chín.

"Đối với điều ước ký kết hôm qua về vấn đề tiến hành công tác, thì ở đây Đan và có thể là một số người khác nữa, cảm lắm. Đó là một bữa háu ăn. Họ muốn thành lập ở đây một ban chấp hành ở nước ngoài gồm đại biểu Cơ quan ngôn luận trung ương, Ban chấp hành trung ương và Đồng minh; ban chấp hành này sẽ xử lý mọi công việc ngoài nước; tất nhiên mỗi cá nhân chỉ được một phiếu. Như thế khá đấy chứ nhỉ?".

d) Tháng Chín.

"Tôi lưu ý đến yêu cầu bổ sung mà Hội đồng đã đề xuất (ở đây nói về việc bổ sung đại biểu của Ban chấp hành trung ương vào Hội đồng). Hiện tại cần lựa một người nào đó để thay Lê-nin, dĩ nhiên Lê-nin sẽ nói đó là điều bất hợp pháp. Tôi đề nghị cử Đan hay Đây-tso vào Hội đồng, đồng thời nói rõ ràng quyền hạn của họ chỉ hạn chế ở

chỗ tham gia hội nghị của Hội đồng mà thôi. Tôi cho rằng không còn có ai để cử vào nữa".

II. Bức thư của một đại biểu Ban chấp hành trung ương (hiện đã được chính thức bổ tuyển vào Ban chấp hành trung ương) gửi đồng chí Glê-bốp:

Ngày 4 tháng Chín.

"Về vấn đề tuyên ngôn, xuất hiện một tình hình rối beng khó mà gỡ ra được. Chỉ rõ có một điều là: trừ các ban chấp hành đảng bộ Khác-cốp, Crum, Goóc-nô-da-vốt-xcơ và vùng Đôn ra, còn thì toàn là những ban chấp hành đảng bộ thuộc phái đa số. Hình như ban chấp hành đảng bộ vùng Đôn là trung lập, nhưng không rõ có chính xác, hay không. Các ban chấp hành của "phái đa số": Ri-ga, Mát-xcơ-va, Pê-téc-bua, và miền Bắc, vì bản tuyên ngôn nên đã biểu thị không tín nhiệm Ban chấp hành trung ương, – điều này trước đây tôi đã nói với anh rồi. Chỉ có một số rất ít ban chấp hành đảng bộ biểu thị sự hoàn toàn tín nhiệm đối với Ban chấp hành trung ương. Các ban chấp hành đảng bộ còn lại thì biểu thị sự tín nhiệm đối với Ban Chấp hành trung ương theo lối điều đình, để mà, nếu thất bại thì lập tức triệu tập đại hội bất thường. Một số trong những ban chấp hành đảng bộ này đã lấy những việc sau đây để ra thành điều kiện điều đình; đó là: việc phái thiếu số không coi mình là "một bên" và từ bỏ yêu cầu bổ tuyển với tư cách là "một bên" (?). Tình hình là như thế đấy. Nếu như điều đình thất bại thì Ban chấp hành trung ương sẽ mất tín nhiệm của đa số các ban chấp hành đảng bộ, và do đó sẽ phải tự mình tiến hành cử động triệu tập đại hội, để trao lại quyền hạn. Theo tâm trạng của các ban chấp hành thì rõ ràng là tại đại hội sẽ thông qua những nghị quyết theo tinh thần của 22 người, nghĩa là cải tổ ban biên tập và chuyển giao cho phái đa số, thay đổi thành viên của Hội đồng đảng, v.v.. Nhưng để cho các ban chấp hành đảng bộ bằng lòng điều đình, thì cần phải có điều kiện mà tôi đã nói với anh, đó là: phái thiếu số chịu thừa nhận bản tuyên ngôn và từ bỏ việc coi mình là "một bên". Nếu như họ làm được như thế, thì tôi thiết nghĩ là Lê-nin sẽ mất chỗ đứng ở nước Nga, và hòa bình có thể khôi phục lại được. Anh có nói rằng công việc với Mác-tốp đã thu xếp được "một chút ít", cái đó làm tôi rất ngạc nhiên. Sự cố chấp của các uỷ viên trong ban biên tập bắt đầu trực tiếp làm cho tôi bức tức, cho nên, mặc dù tôi đồng tình với họ về mặt tư tưởng và về một số mặt khác, nhưng tôi cũng đã bắt đầu không còn tín nhiệm

họ với tư cách là những nhà "lãnh tụ" chính trị nữa. Vấn đề tổ chức họ hiểu rất rõ, nhưng sự cố chấp sau này của họ trong khi không có sự ủng hộ từ trong nước Nga, (ở đây phái thiếu số bất lực) chứng tỏ rằng họ tiến hành đấu tranh chỉ là vì địa vị".

Bước đầu của sự giao dịch là như thế, và nó kết thúc như thế này:

Ban chấp hành trung ương gửi cho các ban chấp hành một bức thư, thông tri cho họ biết rằng:

"Cuộc đàm phán sẽ kết thúc trong một tương lai gần nhất (nhiều nhất là hai tuần lễ); trong khi chờ đợi, chúng tôi có thể thông báo như sau: 1) Ban chấp hành trung ương không bổ tuyển thêm một đại biểu nào của phái thiếu số vào Ban chấp hành trung ương (về vấn đề này có một người nào đó đã bịa đặt ra);... 3) cuộc đàm phán với phái thiếu số đang tiến hành đúng tinh thần mà Va-len-tin đã báo cáo cho các đồng chí, nghĩa là nếu có nhượng bộ thì chỉ có nhượng bộ của phái thiếu số: họ phải từ bỏ cuộc luận chiến bè phái của Cơ quan ngôn luận trung ương, phải giải tán tổ chức bí mật của họ, phải từ bỏ việc bổ tuyển uỷ viên vào Ban chấp hành trung ương, phải chuyển giao tất cả những cơ quan (kỹ thuật, vận chuyển, liên lạc) cho Ban chấp hành trung ương. Chỉ trong những điều kiện như thế mới có thể khôi phục được hòa bình trong đảng. Có cơ sở để hy vọng rằng tình hình sẽ xảy ra như thế. Dù sao đi nữa, nếu bây giờ phái thiếu số tỏ ra muốn tiếp tục thực hiện cái chính sách cũ của họ, thì Ban chấp hành trung ương tức khắc sẽ đình chỉ đàm phán và triệu tập đại hội bất thường".

Như vậy Ban chấp hành trung ương làm yên tâm được các ban chấp hành đảng bộ đã tỏ ra không tín nhiệm Ban chấp hành trung ương. Dưới đây là những *bức thư của những nhà hoạt động (trú danh) của phái thiếu số*. Những bức thư này đã nhận được vào giữa tháng Chạp 1904 theo lịch cũ.

"Rốt cuộc chúng tôi đã gặp bọn vô tích sự. Câu trả lời của chúng là: chúng đồng ý cơ quan kỹ thuật của chúng ta tự quản; nhưng lúc nói đến tiểu ban cổ động thì chúng phản đối, chúng nghĩ rằng đó là chức năng trực tiếp (công tác lãnh đạo cổ động) của Ban chấp hành trung ương, chúng đồng ý cải tổ Ban chấp hành trung ương hơn là thực hiện cái phương án này **nhưng hiện tại chúng không thể chính**

thức bổ tuyển được, mà chỉ đề xuất với ba đại biểu của thiếu số (Pô-pốp, Phô-min, Phi-sơ) một sự bổ tuyển thực tế (nghĩa là không chính thức). Tất nhiên là chúng tôi với X. tức khắc đồng ý ngay và từ đó đến nay sự đối lập của phái thiếu số chính thức tự thủ tiêu. Đúng thật như trút được một gánh nặng. Nay mai chúng ta cần phải họp với toàn bộ Ban chấp hành trung ương rồi sau đó chúng ta sẽ định ngày triệu tập một cuộc hội nghị gồm các ban chấp hành đảng bộ có những quan điểm gần gũi nhất.

... Lê dĩ nhiên là chúng tôi hoàn toàn tin tưởng rằng chúng tôi **khống chế được Ban chấp hành trung ương và hướng Ban chấp hành trung ương theo ý muốn của chúng tôi.** Điều đó lại càng dễ dàng hơn, vì nhiều người trong bọn họ đã thừa nhận sự phê phán có tính nguyên tắc của phái thiếu số là đúng đắn... Trong tất cả các ban chấp hành đảng bộ hết sức ngoan cố (ở Ba-cu, ở Ô-đét-xa, ở Ni-giơ-ni Nốp-gô-rốt, ở Pê-téc-bua) công nhân đòi thực hiện chế độ tuyển cử. Đó là một triệu chứng rõ ràng của sự hấp hối của bọn người cứng đầu bướng bỉnh".

Đồng thời với bức thư này, lại nhận được một bức thư thứ hai nữa:

"Ban chấp hành trung ương và những đại biểu có thẩm quyền của "phái thiếu số" đã đạt đến một hiệp nghị. Các đại biểu có thẩm quyền đã đưa ra một văn bản hiệp nghị. Nhưng vì trước đó không hỏi ý kiến của "phái thiếu số" cho nên lẽ tự nhiên là chính bản hiệp nghị không phải hoàn toàn là đã đạt, lý do là văn bản hiệp nghị này biểu thị sự "tín nhiệm" đối với Ban chấp hành trung ương chứ không phải biểu thị sự "tín nhiệm" đối với chính sách thống nhất của Ban chấp hành trung ương; ở đó có nói đến hiện tượng dung hợp trong đảng, có nói đến việc kết thúc tình trạng tồn tại tách biệt, nhưng chỉ có điểm sau là được nói đầy đủ. Cuối cùng, trong văn bản hiệp nghị này thiếu "credo"¹⁾ của "phái thiếu số". Do đó quyết định là tất cả các tổ chức của "phái thiếu số" sẽ lại thông qua nghị quyết có "credo" và những điều sửa đổi nói trên, dĩ nhiên là đồng thời thừa nhận rằng các đại biểu có thẩm quyền của chúng tôi và Ban chấp hành trung ương đã đạt đến một hiệp nghị rồi".

* *
*

¹⁾ – tín điều, cương lĩnh, sự trình bày thế giới quan

Rất có thể là những kẻ bị bắt quả tang, bị các văn kiện trên vạch mặt, với cái "nhạy cảm đạo ý" vốn có của mình sẽ hết sức cố gắng làm cho đảng không chú ý đến nội dung các văn kiện mà chú ý vào vấn đề đạo lý về quyền công bố các văn kiện ấy. Tôi tin rằng đảng sẽ không để cho việc đánh lạc hướng đó lừa được mình. Tôi tuyên bố là sẽ chịu hoàn toàn trách nhiệm về mặt đạo lý đối với sự vạch mặt này và sẽ đưa ra tất cả những điều giải thích cần thiết trước tòa án trọng tài, tòa án này sẽ xét toàn bộ sự việc.

CHẾ ĐỘ CHUYÊN CHẾ VÀ GIAI CẤP VÔ SẢN

Nước Nga đang trải qua một làn sóng mới của phong trào lập hiến. Thế hệ hiện nay chưa hề thấy một tình hình nhận nhiệm vụ chính trị giống như lúc này. Báo chí hợp pháp kịch liệt công kích tệ nạn quan liêu, đòi để cho đại biểu nhân dân tham gia quản lý nhà nước, kiên trì tuyên bố là cần phải có cải cách tự do. Đủ các loại hội nghị của những người theo phái hội đồng địa phương, các thầy thuốc, các luật sư, các kỹ sư, các chủ hộ nông nghiệp, các đại biểu thành phố v.v. và v.v. đều thông qua nghị quyết ít nhiều rõ ràng tán thành chủ trương lập hiến. Đâu đâu cũng nghe thấy những lời tố cáo chính trị mạnh bạo phi thường, xét theo quan điểm của một anh chàng tiểu thị dân Nga, những bài diễn thuyết đầy nhiệt tình về tự do. Dưới áp lực của công nhân và thanh niên cấp tiến, các cuộc hội họp của phái tự do biến thành những cuộc hội nghị công khai của nhân dân và những cuộc tuần hành thị uy ngoài đường phố. Trong các tầng lớp vô sản rộng rãi, trong những dân nghèo thành thị và nông thôn, sự bất mãn ngấm ngấm đang tăng lên rõ ràng. Tuy giai cấp vô sản tương đối ít tham gia vào các hoạt động long trọng hào nhoáng nhất của phong trào thuộc phái tự do, tuy họ tựa hồ hơi đứng ngoài các cuộc hội họp trọng của đám công chúng có vai vế, nhưng nhìn chung thì rõ ràng là công nhân hết sức quan tâm đến phong trào. Nhìn chung thì rõ ràng là công nhân nóng lòng muốn

tham dự các cuộc hội họp nhân dân rộng rãi và các cuộc tuần hành công khai ở đường phố. Giai cấp vô sản hình như tự nén mình lại, tập trung chăm chú vào tình huống chung quanh, tập hợp lực lượng của mình để quyết định vấn đề xem là đã đến lúc chiến đấu quyết liệt để giành tự do hay chưa.

Hình như làn sóng kích động của phái tự do đã bắt đầu hạ xuống chút ít. Những lời đồn đại và những tin tức của báo chí ngoại quốc về thắng lợi của các phần tử phản động trong các giới triều đình có ảnh hưởng nhất, đều được xác nhận. Đạo dụ của Ni-cô-lai II vừa mới được ban bố là một cái tát thẳng vào mặt phái tự do. Nga hoàng có ý định duy trì và bảo vệ chế độ chuyên chế. Nga hoàng không muốn thay đổi hình thức cai trị và không nghĩ đến việc ban bố hiến pháp. Nga hoàng hứa – chỉ hứa thôi – đủ các thứ cải cách có tính chất hoàn toàn thứ yếu. Đương nhiên, không một bảo đảm nào, để thực hiện các cải cách ấy, được đề ra cả. Chế độ hà khắc của cảnh sát đối với báo chí tự do chủ nghĩa, tăng lên không phải hàng ngày mà hàng giờ. Mọi cuộc biểu tình công khai lại bắt đầu bị đàn áp dữ dội như trước đây, nếu không phải là dữ dội hơn. Các đại biểu tự do chủ nghĩa, những đại biểu của phái hội đồng địa phương và của Đu-ma thành phố – rõ ràng lại bắt đầu bị trói buộc, còn các viên chức có xu hướng tự do chủ nghĩa thì lại càng bị trói buộc chặt hơn. Báo chí của phái tự do bùng giọng rầu rĩ xin lỗi các phóng viên, vì không dám đăng các bức thư của những phóng viên đó.

Điều chắc chắn là làn sóng kích động của phái tự do, một làn sóng đã nhanh chóng dâng lên sau khi được phép của Xvi-a-tô-pôn - Miéc-xki, cũng đang lại mau chóng lắng xuống sau khi có lệnh cấm mới. Cần phân biệt những nguyên nhân sâu sắc nhất định và không thể tránh khỏi – càng về sau lại càng nhất định và không thể tránh khỏi – sản sinh ra phái đối lập và cuộc đấu tranh chống chế độ chuyên



Trang đầu tờ báo bôn-sê-vich "Tiến lên", số 1, ngày 4 tháng Giêng 1905 (22 tháng Chạp 1904) với bài xã luận của V.I. Lê-nin "Chế độ chuyên chế và giai cấp vô sản"

Ảnh thu nhỏ

chế, – cần phân biệt những nguyên nhân đó với những lý do nhỏ nhặt của hoạt động sôi nổi tạm thời của phái tự do. Những nguyên nhân sâu sắc đang sản sinh ra các phong trào nhân dân sâu sắc, mạnh mẽ và ngoan cường. Những lý do nhỏ nhặt có khi là việc thay đổi các nhân vật trong nội các, có khi là một mưu toan thông thường của chính phủ định tạm thời chuyển sang chính sách "cáo già" sau một hành động khủng bố nào đó. Rõ ràng là vụ ám sát Plê-vê⁵⁸ đã làm cho tổ chức khủng bố phải mất nhiều cố gắng to lớn và phải tiến hành công tác chuẩn bị lâu dài. Thủ đoạn khủng bố ấy càng thành công bao nhiêu thì nó lại càng chứng thực rõ rệt bấy nhiêu kinh nghiệm của toàn bộ lịch sử phong trào cách mạng ở Nga, kinh nghiệm đó ngăn ngừa chúng ta tránh khỏi việc dùng những phương pháp đấu tranh như thủ đoạn khủng bố. Trước kia và hiện nay thủ đoạn khủng bố của Nga vẫn là một phương thức đấu tranh đặc thù của những người trí thức. Mặc dù người ta có nói với chúng ta những gì đi nữa về tính chất quan trọng của thủ đoạn khủng bố, rằng nó không thay thế phong trào nhân dân mà tiến hành cùng với phong trào nhân dân, nhưng sự thực cũng đã chứng minh một cách không chối cãi được rằng những vụ ám sát cá nhân mang tính chất chính trị ở nước ta hoàn toàn xa lạ với hành động bạo lực của cuộc cách mạng nhân dân. Phong trào quần chúng trong xã hội tư bản chỉ có thể là phong trào công nhân mang tính giai cấp. Phong trào đang phát triển ở Nga theo những quy luật độc lập của nó, nó đi theo con đường của nó, ngày càng trở nên sâu rộng hơn và từ trạng thái tạm yên chuyển sang một cao trào mới. Chỉ có làn sóng tự do chủ nghĩa mới dâng lên hay lắng xuống gắn chặt với tâm trạng của các bộ trưởng; mà sự thay thế các bộ trưởng này lại do những tiếng bom nổ mà được thúc đẩy nhanh hơn. Cho nên chẳng lấy gì làm lạ là trong đám đại biểu cấp tiến (hay có khuynh hướng cấp tiến) của phái đối lập tư sản ở nước

ta thường có những người đồng tình với thủ đoạn khủng bố. Chẳng lấy gì làm lạ là trong đám trí thức cách mạng, những kẻ đặc biệt say mê với thủ đoạn khủng bố (lâu dài hay nhất thời) chính là những người không tin vào sức sống và lực lượng của giai cấp vô sản và của cuộc đấu tranh giai cấp của giai cấp vô sản.

Sự kích động của phái tự do không lâu dài và không bền vì nguyên nhân này hay nguyên nhân khác, dĩ nhiên không thể làm cho ta quên cái mâu thuẫn không thể khắc phục được giữa chế độ chuyên chế và các nhu cầu của xã hội tư sản đang phát triển. Chế độ chuyên chế không thể không kìm hãm sự phát triển của xã hội. Lợi ích giai cấp của giai cấp tư sản, lợi ích của những người trí thức (không có những người này thì sản xuất tư bản chủ nghĩa hiện đại là điều không thể có được) càng ngày càng xung đột với chế độ chuyên chế. Lý do trong các lời tuyên bố của phái tự do có thể là hời hợt, tính chất của lập trường không kiên quyết và hai mặt của các phần tử thuộc phái tự do có thể là nhỏ mọn, nhưng đối với chế độ chuyên chế thì chỉ có thể có hòa bình thật sự với một nhóm đầu sỏ có đặc quyền trong giai cấp địa chủ và thương gia, chứ tuyệt nhiên không phải với toàn bộ giai cấp ấy. Đối với một quốc gia muốn trở thành một nước kiểu châu Âu, một nước mà tình thế bắt buộc, do nguy cơ bị thất bại về chính trị và về kinh tế, phải trở thành một nước kiểu châu Âu, – thì việc dùng hình thức hiến pháp để trực tiếp đại biểu cho quyền lợi của giai cấp cầm quyền, là điều cần thiết. Vì vậy, đối với giai cấp vô sản giác ngộ, điều cực kỳ trọng yếu là phải hiểu rõ tính tất nhiên của việc phái tự do chống đối chế độ chuyên chế cũng như hiểu rõ tính chất tư sản thực sự của những sự chống đối ấy.

Giai cấp công nhân đặt cho mình mục đích vĩ đại nhất có ý nghĩa lịch sử - toàn thế giới: giải phóng nhân loại khỏi mọi hình thức người áp bức và bóc lột người. Để thực hiện

mục đích ấy, suốt hàng chục và hàng chục năm, trên phạm vi toàn thế giới, họ nỗ lực ngoan cường, liên tục mở rộng cuộc đấu tranh của mình, tổ chức thành chính đảng đồng hàng triệu người và không nản chí vì một thất bại cá biệt hay tạm thời. Đối với giai cấp cách mạng chân chính như thế, thật không có gì có thể quan trọng hơn là phải thoát khỏi mọi sự tự dối mình, mọi ảo ảnh và ảo tưởng. Ở nước Nga chúng ta, một trong những ảo tưởng phổ biến nhất và dai dẳng nhất là ảo tưởng cho rằng phong trào của phái tự do ở nước ta không phải là phong trào tư sản, cuộc cách mạng sắp tới ở Nga không phải là cuộc cách mạng tư sản. Những người trí thức Nga – từ phái "Giải phóng" ôn hòa nhất cho đến những phần tử xã hội chủ nghĩa - cách mạng cực đoan nhất⁵⁹ – luôn luôn cho rằng thừa nhận cuộc cách mạng của chúng ta là cuộc cách mạng tư sản, có nghĩa là làm nhạt màu, hạ thấp và tầm thường hóa cuộc cách mạng ấy đi. Người vô sản Nga giác ngộ thấy rằng sự thừa nhận đó là một sự nhận định duy nhất đúng theo quan điểm giai cấp đối với tình huống thực tế. Đối với người vô sản, cuộc đấu tranh để giành tự do chính trị và lập chế độ cộng hòa dân chủ trong xã hội tư sản chỉ là một trong những giai đoạn cần thiết của cuộc đấu tranh cho cách mạng xã hội để lật đổ trật tự tư sản. Phân biệt một cách chặt chẽ các giai đoạn khác nhau về bản chất, tỉnh táo nghiên cứu những điều kiện của quá trình diễn biến của các giai đoạn đó, – tuyệt nhiên không có nghĩa là gác mục đích cuối cùng lại vô thời hạn, tuyệt nhiên không có nghĩa là ngay từ trước đã hãm chậm bước đường đi lại. Trái lại, chính vì để tăng tốc độ bước đường đi, chính vì để thực hiện mục đích cuối cùng một cách thật hết sức nhanh chóng và vững chắc, nên cần phải hiểu quan hệ giữa các giai cấp trong xã hội hiện đại. Kẻ nào lẩn tránh cái gọi là quan điểm giai cấp phiến diện, kẻ nào muốn là người xã hội chủ nghĩa nhưng đồng thời lại sợ không dám gọi thẳng cuộc cách mạng

sắp tới ở nước Nga chúng ta, cuộc cách mạng đang bắt đầu ở nước Nga chúng ta, là cuộc cách mạng tư sản, – kẻ đó sẽ chỉ có thất vọng và dao động ngả nghiêng giữa bên này bên kia mà thôi.

Một sự thật tiêu biểu là: chính trong thời kỳ sôi nổi nhất của phong trào lập hiến hiện đại, báo chí hợp pháp dân chủ nhất đã lợi dụng quyền tự do khác thường để công kích không những cái "tệ nạn quan liêu" mà cả "cái lý luận không có căn cứ" tựa hồ "về mặt khoa học", là "đặc biệt, và do đó là sai lầm, về đấu tranh giai cấp" ("Đời sống chúng ta"⁶⁰, số 28). Quý vị thấy đấy: nhiệm vụ làm cho giới trí thức gần gũi với quần chúng "từ trước đến nay được đặt ra là đặc biệt dựa vào các mâu thuẫn giai cấp tồn tại giữa quần chúng nhân dân và các tầng lớp xã hội mà từ đó xuất thân... đại bộ phận những nhà trí thức". Chẳng cần phải nói, cách miêu tả sự việc như vậy thật là mâu thuẫn với thực tế. Chính là trái lại. Toàn thể cái đám trí thức hợp pháp, có văn hóa và có học thức ở Nga, tất cả các nhà xã hội chủ nghĩa cũ ở Nga, toàn thể các nhà hoạt động kiểu phái "Giải phóng", trước kia và hiện nay đều hoàn toàn coi nhẹ tính chất sâu sắc của các mâu thuẫn giai cấp ở Nga nói chung và đặc biệt là ở nông thôn nước Nga. Ngay cả cánh cực tả của giới trí thức cấp tiến Nga là Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng, cũng mắc sai lầm, chủ yếu là do coi nhẹ điều đó; cần nhắc lại lập luận thông thường của họ về "nông dân lao động" hoặc về điều cho rằng cuộc cách mạng trước mắt chúng ta "không phải là cuộc cách mạng tư sản, mà là cuộc cách mạng dân chủ".

Không. Thời kỳ cách mạng càng đến gần, phong trào lập hiến càng trở nên gay gắt, thì chính đảng của giai cấp vô sản lại càng cần phải bảo vệ tính độc lập giai cấp của mình một cách chặt chẽ hơn nữa, và không để cho các yêu sách giai cấp của mình bị chìm ngập trong những câu nói dân chủ chung chung. Các đại biểu của cái gọi là xã hội càng kiên

quyết đưa ra, càng thường hay đưa ra cái gọi là những yêu sách có tính chất toàn dân của họ thì Đảng dân chủ - xã hội lại càng phải thẳng tay vạch mặt tính chất giai cấp của cái "xã hội" ấy. Bạn hãy lấy nghị quyết trừ danh của đại hội "bí mật" của hội đồng địa phương họp từ 6 đến 8 tháng Mười một⁶¹, mà xét. Bạn sẽ thấy trong đó có những yêu sách lập hiến rụt rè, không rõ ràng một cách có dụng ý, bị đặt ra hàng sau. Bạn sẽ thấy những lời viện đến nhân dân và xã hội, nhưng viện đến xã hội nhiều hơn là nhân dân. Bạn sẽ thấy sự chỉ dẫn đặc biệt tỉ mỉ và tỉ mỉ hơn cả về những cải cách trong lĩnh vực các cơ quan hội đồng địa phương và Đu-ma thành phố, tức là các cơ quan đại biểu cho lợi ích của địa chủ và tư bản. Bạn sẽ thấy nhắc đến cải cách sinh hoạt của nông dân, nói đến việc giải phóng họ khỏi chế độ bảo hộ, việc bảo vệ hình thức xét xử đúng đắn. Hoàn toàn rõ ràng là trước mắt các bạn là những đại biểu của giai cấp hữu sản, họ chỉ yêu cầu chế độ chuyên chế nhượng bộ chứ không hề nghĩ đến một sự thay đổi nào của cơ sở chế độ kinh tế. Nếu những người như thế muốn "căn bản" (tựa hồ căn bản) "cải biến tình trạng không có đầy đủ quyền lợi, thấp hèn hiện nay của nông dân", thì điều đó một lần nữa lại chỉ rõ tính chất đúng đắn của những quan điểm của Đảng dân chủ - xã hội, một đảng đã không ngừng nhấn mạnh tình trạng lạc hậu của phương thức và điều kiện sinh hoạt của nông dân so với những điều kiện chung của chế độ tư sản. Đảng dân chủ - xã hội luôn luôn yêu cầu giai cấp vô sản giác ngộ phải phân biệt một cách nghiêm túc trong phong trào của toàn thể nông dân những lợi ích và nhu cầu về quyền hạn của giai cấp tư sản nông dân, dù cho các nhu cầu ấy có bị màn khói bao phủ hay che lấp thế nào đi nữa, dù cho hệ tư tưởng nông dân (và lời nói suông "xã hội chủ nghĩa - cách mạng") thể hiện những nhu cầu ấy vào cái ảo tưởng "bình quân hóa" như thế nào đi nữa. Các anh hãy lấy bản quyết nghị của buổi tiệc các kỹ sư thành

Pê-téc-bua ngày 5 tháng Chạp, ra mà xét. Các anh sẽ thấy rằng 590 người dự tiệc và 6000 kỹ sư đã ký tên vào bản quyết nghị, – đều chủ trương lập hiến, họ cho rằng "không có hiến pháp thì không thể bảo vệ công nghiệp Nga một cách có hiệu quả được", đồng thời họ nhất trí phản đối việc giao đơn đặt hàng của chính phủ cho các chủ xí nghiệp nước ngoài.

Hiện nay lẽ nào lại vẫn chưa thể thấy được rằng chính lợi ích của tất cả các tầng lớp tư sản chiếm hữu ruộng đất, công thương nghiệp và tư sản nông dân, đang cấu thành nội dung và cơ sở của những nguyện vọng lập hiến đã biểu lộ ra ngoài ư? Chẳng lẽ việc những người trí thức dân chủ đại biểu cho các lợi ích ấy, lại có thể làm cho ta rối trí được ư? Trong tất cả các cuộc cách mạng tư sản ở châu Âu, những người trí thức dân chủ đó luôn luôn và ở mọi nơi đều đã đóng vai trò nhà chính luận, nhà diễn thuyết và nhà lãnh tụ chính trị.

Giai cấp vô sản Nga đang gánh một nhiệm vụ trọng đại nhất. Chế độ chuyên chế đang lung lay. Cuộc chiến tranh nặng nề và tuyệt vọng – cuộc chiến tranh mà chế độ ấy đang lao mình vào – đã phá hoại một cách sâu sắc cơ sở của chính quyền và nền thống trị của chế độ đó. Hiện nay chế độ chuyên chế không thể đứng vững nổi nếu không cầu cứu các giai cấp cầm quyền, nếu không có sự ủng hộ của giới trí thức; mà việc cầu cứu và sự ủng hộ như thế nhất định sẽ đưa đến các yêu cầu lập hiến. Giai cấp tư sản cố tìm cách lợi dụng tình thế khó khăn của chính phủ để mưu lợi cho mình. Chính phủ đang tiến hành một trò chơi tuyệt vọng, đang thoát thân bằng những nhượng bộ tũn mủn, bằng những cải cách phi chính trị, bằng những lời hứa hẹn không bị ràng buộc vào một cái gì cả, những lời hứa hẹn đầy dẫy trong Đạo dụ mới đây của Nga hoàng. Xét đến cùng, cái trò chơi ấy có kết quả hay không, dù là có kết quả tạm thời hay bộ phận, – là tùy thuộc ở giai cấp vô sản Nga,

ở tính tổ chức của họ và ở lực lượng xung kích cách mạng của họ. Giai cấp vô sản phải lợi dụng tình thế chính trị hết sức thuận lợi cho mình. Giai cấp vô sản phải ủng hộ phong trào lập hiến của giai cấp tư sản, phải thức tỉnh và đoàn kết xung quanh mình thật đông đảo các tầng lớp quần chúng nhân dân bị áp bức, phải tập hợp tất cả những lực lượng của mình, phát động khởi nghĩa vào lúc chính phủ đang lâm vào cảnh hết sức tuyệt vọng, vào lúc nhân dân đang được kích động hơn cả.

Sự ủng hộ của giai cấp vô sản đối với phái lập hiến phải biểu hiện ra ngay tức khắc ở chỗ nào? Nhiều hơn cả là ở chỗ lợi dụng tình trạng kích động chung để cổ động và tổ chức các tầng lớp ít được tuyên truyền giác ngộ nhất và lạc hậu nhất trong giai cấp công nhân và nông dân. Đương nhiên, giai cấp vô sản có tổ chức, Đảng dân chủ - xã hội, phải phái những đội ngũ lực lượng của mình đi sâu vào tất cả các giai cấp trong nhân dân, nhưng các giai cấp ấy càng hoạt động độc lập, cuộc đấu tranh càng gay gắt, giờ phút chiến đấu quyết định càng gần lại, thì trọng tâm công tác của chúng ta lại càng phải chuyển sang việc chuẩn bị cho chính những người vô sản và bán vô sản bước vào một cuộc chiến đấu trực tiếp để giành tự do. Trong những giờ phút như thế, chỉ có bọn cơ hội chủ nghĩa mới có thể gọi các cuộc diễn thuyết của những diễn giả công nhân cá biệt tại các cuộc hội họp hội đồng địa phương và các cuộc hội họp công cộng khác là cuộc đấu tranh đặc biệt tích cực, hay là phương pháp đấu tranh mới, hay là loại biểu tình có hình thức cao nhất. Những hình thức thị uy như thế chỉ có thể có ý nghĩa hoàn toàn phụ thuộc mà thôi. Hiện nay điều vô cùng quan trọng hơn là phải làm cho giai cấp vô sản chú ý đến những hình thức đấu tranh thực sự cao và tích cực, như kiểu cuộc biểu tình nổi tiếng ở Rô-xtốp và một loạt những cuộc biểu tình có tính chất quần chúng ở miền Nam⁶². Hiện nay điều vô cùng quan trọng hơn là phải mở rộng hàng

ngũ cán bộ của chúng ta, tổ chức lực lượng và chuẩn bị cho một cuộc đấu tranh quần chúng trực tiếp và công khai hơn nữa.

Đương nhiên, đây không phải là vấn đề đình chỉ công tác thường lệ hàng ngày của những người dân chủ - xã hội. Chẳng bao giờ họ từ bỏ công tác đó cả, họ coi chính công tác đó là sự chuẩn bị thực sự cho một cuộc chiến đấu quyết liệt, vì họ hoàn toàn và đặc biệt trông cậy vào tính tích cực, tinh thần tự giác, tính tổ chức của giai cấp vô sản, vào ảnh hưởng của giai cấp vô sản trong đông đảo những người lao động và bị bóc lột. Đây là nói đến việc chỉ ra đường lối đúng đắn, việc chú ý đến sự cần thiết phải tiến lên, đến tính chất nguy hại của những sự dao động về sách lược. Công tác tổ chức cũng thuộc vào loại công tác hàng ngày mà trong bất kỳ lúc nào và trong bất kỳ điều kiện nào giai cấp vô sản giác ngộ cũng không được quên. Không có các tổ chức công nhân rộng rãi và nhiều mặt, không làm cho các tổ chức đó gần gũi với Đảng dân chủ - xã hội cách mạng, thì không thể đấu tranh thắng lợi chống chế độ chuyên chế được. Không thể tiến hành được công tác tổ chức nếu không kiên quyết chống lại các xu hướng phá hoại tổ chức mà ở nước ta cũng như ở khắp nơi, cái bộ phận trí thức nhu nhược của đảng, cái bộ phận trí thức luôn luôn thay đổi khẩu hiệu của mình như thay áo đang biểu lộ ra; không thể tiến hành được công tác tổ chức nếu không đấu tranh chống cái "lý luận" tổ chức - quá trình, một thứ lý luận vô lý, phản động, đang che đậy mọi sự tàn bạo.

Sự phát triển của cuộc khủng hoảng chính trị ở Nga hiện nay phụ thuộc nhiều hơn hết vào tiến trình của cuộc chiến tranh với Nhật. Cuộc chiến tranh đó đã và đang phơi bày nhiều hơn hết sự thối nát của chế độ chuyên chế, đang làm suy yếu chế độ đó về phương diện tài chính và quân sự nhiều hơn hết, đang hành hạ đến cùng cực quần chúng nhân dân đã chịu nhiều đau khổ và thúc đẩy họ nổi dậy khởi nghĩa,

bởi vì cuộc chiến tranh tội lỗi và nhục nhã ấy đang đòi hỏi ở nhân dân những sự hy sinh vô cùng tận. Nước Nga chuyên chế đã bị nước Nhật lập hiến đánh bại và bất kỳ sự trì hoãn nào cũng đều chỉ tổ làm cho thất bại nhiều thêm và nặng nề thêm. Bộ phận hạm đội Nga tinh nhuệ nhất đã bị tiêu diệt, tình thế của cảng Lữ-thuận thật tuyệt vọng, hạm đội đi cứu viện không những không có mảy may khả năng sẽ thắng lợi mà thậm chí còn không có mảy may khả năng sẽ đi đến nơi đã định; bộ đội chủ lực do Cu-rô-pát-kin cầm đầu đã bị mất hơn 200 000 người, trở thành bất lực và đứng trước quân thù, nó đang cô đơn không được viện trợ, mà quân thù thì nhất định sẽ đè bẹp đội quân đó sau khi chiếm được hải cảng Lữ-thuận. Sự thất bại về quân sự không thể tránh khỏi, đồng thời sự bất bình, bất mãn và phẫn nộ nhất định sẽ tăng lên gấp bội.

Chúng ta phải đem hết nghị lực ra để chuẩn bị cho giờ phút ấy. Đến lúc ấy, một trong những cuộc bùng nổ rất thường hay diễn đi diễn lại khi ở nơi này khi ở nơi khác, – một trong những cuộc bùng nổ đó sẽ đưa đến một phong trào nhân dân vô cùng to lớn. Đến lúc ấy giai cấp vô sản sẽ đứng lên lãnh đạo cuộc khởi nghĩa để giành lấy tự do cho toàn thể nhân dân, để bảo đảm cho giai cấp công nhân có khả năng tiến hành cuộc đấu tranh cho chủ nghĩa xã hội, – một cuộc đấu tranh công khai, rộng rãi, được tất cả những kinh nghiệm của châu Âu làm cho thêm phong phú.

"Tiến lên", số 1, ngày 4 tháng
Giêng 1905 (22 tháng Chạp 1904)

Theo đúng bản đăng trên
báo "Tiến lên"

VỀ NHỮNG CUỘC BIỂU TÌNH ĐƯỢC TỔ CHỨC TỐT CỦA NHỮNG NGƯỜI VÔ SẢN VÀ VỀ NHỮNG LÝ LỀ TÔI CỦA MỘT SỐ NHÀ TRÍ THỨC

Phong trào lập hiến hiện đại trong các giai cấp hữu sản của xã hội chúng ta, khác hẳn các phong trào kiểu ấy trước đây, vào cuối những năm 50 và 70. Về bản chất, các yêu sách lập hiến của phái tự do cũng như thế. Diễn văn của các diễn giả cấp tiến lặp lại những luận điểm quen thuộc của phái hội đồng địa phương tự do chủ nghĩa. Cái mới to lớn và rất quan trọng là giai cấp vô sản đã tham gia phong trào. Giai cấp công nhân Nga – phong trào của giai cấp công nhân Nga là cái trục chủ yếu của toàn bộ phong trào cách mạng mười năm gần đây – từ lâu đã chuyển sang đấu tranh công khai, đã xuống đường đấu tranh, đã mở các hội nghị quần chúng nhân dân bắt chấp cảnh sát, đã trực tiếp giáp chiến với quân thù trên đường phố ở các thành phố miền Nam.

Và hiện nay, do giai cấp vô sản xuất hiện trên vũ đài một cách nổi bật, kiên quyết, kịch liệt và gan dạ không gì so sánh được, nên phong trào tư sản - tự do chủ nghĩa đã lập tức nổi hẳn lên. Trước hết chúng ta hãy dẫn chứng cuộc biểu tình ở Xanh Pê-téc-bua (tiếc rằng do bọn "men-sê-vích" tiến hành phá hoại nên công nhân tham gia cuộc biểu tình không được nhiều) và cuộc biểu tình ở Mát-xcơ-va. Tiếp đó, chúng ta phải chú ý đến việc công nhân xuất hiện trong buổi tiệc của phái tư sản - tự do chủ nghĩa tại Xmô-len-xcơ, trong cuộc họp của Hội giáo dục tại Ni-giơ-ni

Nốp-gô-rôt, trong các phiên họp của Hội các nhà bác học, thầy thuốc và các hội khác tại nhiều thành phố, trong cuộc hội nghị lớn của công nhân ở Xa-ra-tốp, trong cuộc biểu tình ngày 6 tháng Mười một tại Hội luật pháp thành phố Khác-cốp, ngày 20 tháng Mười một tại Đu-ma thành phố Ê-ca-tê-ri-nô-đa, ngày 18 tháng Mười một tại Hội bảo vệ sức khỏe nhân dân thành phố Ô-đét-xa, sau đó ít lâu cũng ở Ô-đét-xa, tại tòa án khu, hơn nữa hai cuộc biểu tình ở Ô-đét-xa và một cuộc biểu tình ở Khác-cốp đều kéo theo những cuộc biểu tình của công nhân trên các đường phố, cuộc tuần hành trong thành phố có cờ, hát các bài ca cách mạng v.v..

Nhân thể nói thêm, trong báo "Tia lửa", số 79, có tường thuật bốn cuộc biểu tình gần đây nhất dưới đầu đề "Những cuộc biểu tình của giai cấp vô sản", và tôi muốn lưu ý độc giả đến các mục tường thuật ấy. Trước hết tôi ghi lại sự việc theo báo "Tia lửa", sau đó là lời bàn luận của báo ấy.

Ở Khác-cốp, ban chấp hành tổ chức cho công nhân tham gia cuộc họp của Hội luật pháp; có trên 200 người vô sản đến họp: một phần thì công nhân ngại ngùng không muốn dự cuộc hội nghị long trọng, một phần thì "người ta không cho mu-gích tham dự". Sau bài diễn văn cách mạng đầu tiên, viên chủ tọa thuộc phái tự do liền bỏ chạy. Tiếp theo đấy là diễn văn của một đảng viên dân chủ - xã hội, truyền đơn tung bay, hành khúc Mác-xây-e vang lên, cùng với đám đông, gần 500 công nhân đổ xuống đường có mang cờ đỏ và hát các bài hát công nhân. Đến cuối cùng thì một bộ phận công nhân bị đánh đập và bị bắt.

Thành phố Ê-ca-tê-ri-nô-đa. Đông đảo công chúng kéo đến phòng họp Đu-ma (vì có tin đồn sẽ có những bài diễn thuyết của phái tự do). Điện thoại bị làm hỏng. Diễn giả của ban chấp hành cùng với 30 - 40 công nhân len vào phòng, đứng lên đọc một bài diễn văn ngắn gọn, đầy tinh thần cách mạng dân chủ - xã hội. Vỗ tay. Truyền đơn. Đại biểu Đu-ma thành phố đứng chờ người ra. Chủ tọa phản

đối cũng vô hiệu. Sau khi kết thúc, những người tham gia biểu tình đã rút lui bình yên vô sự. Ban đêm có những cuộc lục soát lớn.

Thành phố Ô-đét-xa. Cuộc biểu tình thứ nhất. Tại buổi họp có gần 2000 người, trong đó có *rất nhiều* công nhân. Một loạt diễn văn cách mạng (dân chủ - xã hội và xã hội chủ nghĩa - cách mạng), những tiếng vỗ tay như sấm, những tiếng hô cách mạng, những truyền đơn. Tuần hành trên đường phố với những bài ca cách mạng. Giải tán không có ẩu đả.

Thành phố Ô-đét-xa. Cuộc biểu tình thứ hai. Cuộc họp đông hàng nghìn người. Cuộc hội họp cách mạng của nhân dân và cuộc tuần hành trên đường phố cũng vĩ đại như trước đây. Ấu đả. Rất nhiều người bị thương, một số bị thương nặng. Một nữ công nhân chết. 60 người bị bắt.

Mặt thật của tình hình là như vậy. Những cuộc biểu tình của những người vô sản Nga là như thế.

Còn đây là lời bàn luận của một số những người dân chủ - xã hội trí thức. Những lời bàn luận ấy nói về cuộc biểu tình ở Ê-ca-tê-ri-nô-đa, cuộc biểu tình này đã được cả một bài báo nói đến. Xin hãy nghe đây: "Trong cuộc biểu tình ấy, lần đầu tiên giai cấp vô sản có tổ chức ở Nga giáp mặt với giai cấp tư sản có khuynh hướng tự do chủ nghĩa ở nước ta!"... Cuộc biểu tình đó "lại là một bước phát triển mới của hình thức đấu tranh chính trị", nó "dù sao đi nữa, cũng là một thủ đoạn đấu tranh chính trị thực sự mới, đem lại những kết quả hoàn toàn hiển nhiên và tốt đẹp", trong các cuộc biểu tình như thế, công nhân "cảm thấy là họ hành động như những đơn vị chính trị nhất định", họ "cảm thấy có năng lực làm những chiến sĩ chính trị của đảng". "Trong các tầng lớp xã hội hết sức rộng rãi", phổ biến rộng quan điểm "đảng là một cái gì đã được hoàn toàn xác định, có hình thù và chủ yếu là có quyền *yêu sách*". Người ta quen nhìn toàn đảng "như một

lực lượng chính trị tích cực, chiến đấu, đã tuyên bố rõ ràng và cụ thể các yêu sách của mình". Phải "dùng phương pháp đấu tranh mới một cách rộng rãi hơn, trong các Đu-ma, trong các hội đồng địa phương và trong đủ các loại đại hội của các nhà hoạt động xã hội. Phụ họa với tác giả của những lời nghị luận đó, ban biên tập báo "Tia lửa" cũng nói về "tư tưởng về biểu tình kiểu mới", nói rằng "đặc biệt ở thành phố Ê-ca-tê-ri-nô-đa các đồng chí chúng ta đã chứng minh được cho "xã hội" thấy là họ hành động như một chính đảng độc lập đang cảm thấy có khả năng ảnh hưởng đến tiến trình các sự kiện và đang toan tiến hành việc ấy".

Thế đấy. Thế đấy. "Đặc biệt ở thành phố Ê-ca-tê-ri-nô-đa"... Bước mới, phương pháp mới, thủ đoạn mới, lần đầu tiên giáp mặt, những kết quả hoàn toàn hiển nhiên, tốt đẹp, những đơn vị chính trị nhất định, cảm giác về năng lực chính trị, quyền yêu sách... Từ những lời nghị luận khoa trương thâm thúy ấy tôi thấy toát ra một cái cũ kỹ, đã lỗi thời và hầu như đã bị người ta quên đi. Nhưng trước khi nhận thấy cái cũ kỹ ấy, tôi bất giác hỏi rằng: Xin lỗi các ngài, nhưng tại sao lại "đặc biệt ở thành phố Ê-ca-tê-ri-nô-đa", tại sao trên thực tế, đó lại là phương pháp mới? tại sao không phải là người Khác-cốp cũng chẳng phải là người Ô-đét-xa nói khoác lác (xin lỗi các vị về danh từ dung tục này) về cái mới lạ của phương pháp, về những kết quả hiển nhiên và tốt đẹp, về cuộc gặp gỡ giáp mặt lần đầu tiên, về cảm giác về năng lực chính trị? Tại sao những kết quả các cuộc họp của hàng chục công nhân với hàng trăm phần tử thuộc phái tự do trong bốn bức tường của phòng họp của Đu-ma lại hiển nhiên và tốt đẹp hơn các cuộc họp của hàng nghìn công nhân không phải chỉ là ở trong các hội của thầy thuốc và luật sư mà cả *ở ngoài đường phố*? Chẳng lẽ các cuộc họp ngoài đường phố (ở Ô-đét-xa, cũng như các cuộc họp trước kia ở Rô-xtốp trên sông Đôn và ở những thành phố khác) trên thực tế lại làm phát triển cái cảm giác

về năng lực chính trị và quyền yêu sách, không bằng các cuộc họp tại các Đu-ma, hay sao?.. Quả thật, tôi phải thừa nhận rằng khi chép ra tổ hợp từ ấy (quyền *yêu sách*) tôi cũng cảm thấy hơi lúng túng – đây là một tổ hợp từ quá ngô nghê, nhưng trong một bài ca không thể gạt bỏ đi một lời nào được.

Tuy thế, có một trường hợp tổ hợp từ đó có một số ý nghĩa, mà cũng không phải chỉ có tổ hợp đó mới như thế, mà tất cả những lời nghị luận của báo "Tia lửa" đều như thế. Đây chính là trường hợp nếu chúng ta giả định đã có chế độ đại nghị, nếu trong giây lát chúng ta tưởng tượng là Đu-ma thành phố Ê-ca-tê-ri-nô-đa đã rời về sông Tem-da, ở bên cạnh tu viện Vét-min-xtô⁶³. Lúc đó, với sự giả định nhỏ ấy, người ta sẽ thấy rõ tại sao trong bốn bức tường của cuộc họp đại biểu lại có thể có nhiều "quyền yêu sách" hơn là ở ngoài đường phố, – vì sao cuộc đấu tranh với thủ tướng nghĩa là với thị trưởng Ê-ca-tê-ri-nô-đa lại có hiệu quả hơn cuộc đấu tranh với cảnh sát thành phố, – vì sao cảm giác về năng lực chính trị và sự nhận thức mình như những đơn vị chính trị nhất định, lại được nâng lên chính là ở trong phòng họp của nghị viện hay trong phòng họp của hội đồng địa phương. Thật thế, đã không có nghị viện thực sự, thì sao lại không bày ra cái trò chế độ đại nghị? Ở đây ta có thể tưởng tượng ra cảnh "giáp mặt", "phương pháp mới" và tất cả các chuyện khác. Đành rằng tưởng tượng như vậy nhất định sẽ làm tư tưởng chúng ta thoát ly khỏi vấn đề đấu tranh quần chúng thực sự để *giành* chế độ đại nghị, chứ không phải chơi *trò* chế độ đại nghị, nhưng đây chỉ là những việc nhỏ nhặt. Tuy vậy, kết quả lại hiển nhiên, rõ ràng biết bao...

Kết quả thật rõ ràng... Câu ấy nhắc tôi nhớ ngay đến đồng chí Mác-tư-nốp và tờ "Sự nghiệp công nhân". Không nói trở lại đến tờ báo này thì không thể nào đánh giá đúng tờ "Tia lửa" mới. Nghị luận về "phương pháp đấu tranh

mới" nhân cuộc biểu tình ở Ê-ca-tê-ri-nô-đa, hoàn toàn lặp lại nghị luận của ban biên tập trong "thư gửi các tổ chức đảng" (nhân tiện xin nói thêm: giấu kín nguyên bản, giữ bí mật không đưa ra và chỉ công bố bản sao cho mọi người biết, như thế có hợp lý không?). Về một vấn đề khác, các lời nghị luận của ban biên tập lặp lại dòng tư tưởng hàng ngày của phái "Sự nghiệp công nhân".

Sai lầm và tác hại của "lý luận" của phái "Sự nghiệp công nhân" muốn gán cho bản thân cuộc đấu tranh kinh tế mang tính chất chính trị, "lý luận" về cuộc đấu tranh kinh tế của công nhân với bọn chủ và chính phủ, về sự cần thiết phải đề ra cho chính phủ những yêu sách cụ thể, những yêu sách hứa hẹn đem lại những kết quả to lớn rõ ràng, – sai lầm và tác hại của cái lý luận đó là ở chỗ nào? Phải chăng chúng ta không nên làm cho cuộc đấu tranh kinh tế có một tính chất chính trị? Nhất định là nên. Nhưng khi phái "Sự nghiệp công nhân" từ cuộc đấu tranh "kinh tế" (nghiep đoàn) mà rút ra những nhiệm vụ chính trị của chính đảng cách mạng của giai cấp vô sản, thì phái đó đã thu hẹp và tầm thường hóa quan điểm dân chủ - xã hội một cách không thể tha thứ được và đã hạ thấp những nhiệm vụ đấu tranh chính trị toàn diện của giai cấp vô sản.

Sai lầm và tác hại của lý luận của phái "Tia lửa" mới về phương pháp mới, về hình thức cao nhất của việc động viên lực lượng giai cấp vô sản, về biện pháp mới để phát triển nhận thức về năng lực chính trị của công nhân và "quyền yêu sách" của họ v.v. và v.v., – sai lầm và tác hại của cái lý luận đó là ở chỗ nào? Phải chăng chúng ta không nên tổ chức các cuộc biểu tình của công nhân trong các cuộc họp của hội đồng địa phương và nhân có các cuộc họp ấy? Nhất định là nên. Nhưng nhân có các cuộc biểu tình tốt đẹp của giai cấp vô sản, chúng ta không nên nói những điều ngu xuẩn của các phần tử trí thức. Nếu chúng ta tăng bốc, dưới cái danh hiệu phương pháp mới, chính

những đặc điểm của những cuộc biểu tình bình thường của chúng ta, những cuộc biểu tình ít giống hơn cả với cuộc đấu tranh tích cực, những cuộc biểu tình chỉ để làm trò cười mới có thể được coi là đem lại những kết quả đặc biệt tốt đẹp và đặc biệt nâng cao nhận thức về năng lực chính trị v.v., – nếu như thế thì chúng ta chỉ sẽ làm hư hỏng ý thức giác ngộ của giai cấp vô sản, chúng ta chỉ sẽ làm cho họ bị lạc hướng không chú ý đến những nhiệm vụ đang nhanh chóng tới gần, những nhiệm vụ của một cuộc đấu tranh thực sự, quan trọng và công khai.

Người quen biết cũ của chúng ta, tức đồng chí Mác-tư-nốp, và phái "Tia lửa" mới đều mắc phải cùng một khuyết điểm, đó là sự không tin tưởng theo lối trí thức vào lực lượng của giai cấp vô sản, vào khả năng của họ về mặt tổ chức nói chung và về việc thành lập tổ chức đảng nói riêng, không tin tưởng vào khả năng của họ có thể đấu tranh chính trị được. Đối với phái "Sự nghiệp công nhân", hình như giai cấp vô sản chưa có khả năng hoặc còn lâu vẫn sẽ chưa có khả năng tiến hành cuộc đấu tranh chính trị vượt ra khỏi khuôn khổ cuộc đấu tranh kinh tế với bọn chủ và với chính phủ. Đối với phái "Tia lửa" mới, hình như giai cấp vô sản chưa có khả năng hay còn lâu vẫn sẽ chưa có khả năng hành động cách mạng một cách độc lập, và vì vậy, phái ấy gọi hành động của mấy chục công nhân trước các đại biểu hội đồng địa phương, là phương pháp đấu tranh mới. Cả phái "Sự nghiệp công nhân" cũ lẫn phái "Tia lửa" mới đều lặp lại một cách trung thành những lời nói về tính tự lập và về việc tự giáo dục của giai cấp vô sản, chỉ vì sau những lời thể thốt ấy ẩn giấu việc các phân tử trí thức không hiểu lực lượng thực sự và nhiệm vụ cấp thiết của giai cấp vô sản. Cả phái "Sự nghiệp công nhân" cũ lẫn phái "Tia lửa" mới đều nói một điều thâm thuý vô lý, hoàn toàn chẳng ăn nhập gì với nhau, về ý nghĩa đặc biệt của những kết quả to lớn và hiển nhiên, về sự đối lập cụ thể giữa giai cấp tư sản

với giai cấp vô sản, làm như vậy họ khiến cho giai cấp vô sản chú ý vào cái trò chế độ đại nghị mà sao lãng nhiệm vụ đang ngày càng tiến tới gần, là lãnh đạo cuộc khởi nghĩa của nhân dân, tiến công trực tiếp vào chế độ chuyên chế. Cả phái "Sự nghiệp công nhân" cũ lẫn phái "Tia lửa" mới, khi tiến hành *xét lại* (tu chỉnh) những nguyên tắc tổ chức cũ và những nguyên tắc sách lược cũ của Đảng dân chủ - xã hội cách mạng, rồi rít đi tìm những lời lẽ mới và những "phương pháp mới", trên thực tế họ kéo đảng lùi trở lại, đưa ra những khẩu hiệu lạc hậu và thậm chí là những khẩu hiệu thật sự phản động.

Chúng tôi xin đủ với cái trò xét lại mới này, cái trò dẫn đến những thứ vô dụng cũ kỹ! Đã đến lúc phải tiến lên và phải đình chỉ việc che giấu hành vi phá hoại tổ chức bằng cái lý luận tổ chức - quá trình trừ danh, đã đến lúc phải nhấn mạnh và đưa lên hàng đầu trong các cuộc biểu tình của công nhân những đặc điểm hiện đang ngày càng đưa công nhân tiến gần tới cuộc đấu tranh công khai, thực sự để giành tự do!

"Tiến lên", số 1, ngày 4 tháng
Giêng 1905 (22 tháng Chạp 1904)

Theo đúng bản đăng trên
báo "Tiến lên"

ĐÃ ĐẾN LÚC KẾT THÚC ⁶⁴

Ý kiến của tất cả những người được mục kích đều nhất trí cho rằng cuộc biểu tình ngày 28 tháng Mười một bị thất bại là do gần như hoàn toàn không có công nhân tham gia. Nhưng tại sao công nhân lại không có mặt trong cuộc biểu tình? Hưởng ứng lời kêu gọi của Ban chấp hành đảng bộ Pê-téc-bua, thanh niên học sinh đã xuống đường biểu tình; tại sao ban chấp hành lại không quan tâm lôi kéo công nhân, do đó đã làm hỏng một công cuộc do mình khởi đầu? Bức thư sau đây của một công nhân, uỷ viên ban chấp hành đảng bộ, sẽ trả lời những câu hỏi ấy; chúng tôi xin đăng những đoạn quan trọng nhất của bức thư:

"Tâm trạng (hồi đầu tháng Mười một) là phấn khởi và có xu hướng trào ra ngoài. Biện pháp thể hiện tâm trạng ấy tất phải là biểu tình. Quả nhiên, vào lúc ấy xuất hiện một tờ truyền đơn nào đó lấy danh nghĩa "tổ chức sinh viên dân chủ - xã hội" kêu gọi biểu tình vào ngày 14 tháng Mười một. Biết tin đó, ban chấp hành đã đề nghị với tổ chức đó hoãn cuộc biểu tình đến cuối tháng Mười một, để có thể cùng với giai cấp vô sản Pê-téc-bua hành động chung. Sinh viên đồng ý... Công nhân giác ngộ đều nóng lòng tham gia biểu tình. Nhiều công nhân đã có mặt ở đại lộ Nép-xki hôm 14 tháng Mười một, tưởng rằng sẽ có cuộc biểu tình của sinh viên. Khi có người nói cho họ biết rằng họ không nên đi lúc chưa có lời kêu gọi của ban chấp hành đảng bộ, thì mặc dù họ đồng ý, nhưng họ cũng trả lời là "họ nghĩ rằng sẽ có một chuyện gì xảy ra ở đó". Dẫu sao thì sự việc ấy cũng nói lên tâm trạng của công nhân giác ngộ.

Ngày 18 tháng Mười một, hội nghị ban chấp hành đảng bộ quyết định tổ chức biểu tình vào ngày 28. Liên đây đã bầu ra ban phụ trách tổ chức biểu tình và thảo ra kế hoạch hành động: đã quyết định phát hành hai truyền đơn cổ động có tính chất chuẩn bị và một truyền đơn kêu gọi. Công tác đã bắt đầu sôi nổi. Đích thân người viết những dòng chữ này đã phải tổ chức một loạt các cuộc hội họp công nhân, đại biểu các tiểu tổ, trong các cuộc họp đó đã nói về vai trò của giai cấp công nhân, về mục đích và ý nghĩa của biểu tình trong lúc này. Người ta thảo luận vấn đề biểu tình vũ trang và biểu tình không vũ trang, và trong tất cả các cuộc hội họp đều đã thông qua những nghị quyết tán thành quyết định của ban chấp hành đảng bộ. Công nhân yêu cầu nhiều truyền đơn hơn nữa để phân phát, họ nói: "cứ cho cả hàng xe cũng được".

Như vậy, cuộc biểu tình đã được chuẩn bị vào ngày 28, nó có triển vọng là một cuộc biểu tình rất lớn. Nhưng ở đây, "phái thiểu số" trong đảng ta ở Pê-téc-bua, cũng giống như "phái thiểu số" ở "toàn Nga" và ở ngoài nước, đều không thể không đóng vai trò hoàn toàn tiêu cực - vai trò kẻ phá hoại. Để cho mọi người hiểu hết sức rõ vai trò ấy, tôi xin phép nói vài lời về "phái thiểu số" địa phương và hoạt động của họ. Trước cũng như sau cuộc biểu tình, ban chấp hành đảng bộ bao gồm phần nhiều là những người tán thành phái đa số tại Đại hội II của đảng. Những sự thất bại và những sự bất đồng ý kiến làm chia rẽ đảng, đã làm yếu hoạt động của các tổ chức địa phương của Đảng dân chủ - xã hội về nhiều phương diện. Trong cuộc đấu tranh chống "phái đa số", vì lợi ích bề ngoài của mình, "phái thiểu số" địa phương cố làm mất uy tín của ban chấp hành đảng bộ địa phương. Đại biểu các khu, tức những người ủng hộ "phái thiểu số", không để cho các đồng chí thuộc "phái đa số" vào khu của mình, không cho ban chấp hành đảng bộ đặt một mối quan hệ nào. Trong khu đó xảy ra tình trạng phá hoại tổ chức một cách khủng khiếp, năng lực công tác bị giảm sút. Thí dụ, có một sự việc như thế này: 5 - 6 tháng lại đây đại biểu trong một khu là một tay "men-sê-vích". Nhân vì bị tách rời mọi quan hệ với công tác chung nên vùng đó bị yếu đi một cách đáng sợ. Trước đây có đến 15 - 20 tiểu tổ, bây giờ khó mà có được 4 - 5 tiểu tổ. Công nhân bất bình với tình hình đó, đại biểu của họ cố lợi dụng mối bất bình ấy để chống lại "phái đa số", trên cơ sở đó họ xúi công nhân chống lại ban chấp hành đảng bộ. "Phái thiểu số" cố gắng lợi dụng mọi nhược điểm của tổ chức dân chủ - xã hội địa phương để chống lại "phái đa số" - sự nỗ lực của họ có thành công hay không, đó là vấn đề khác, nhưng đây là sự thật.

Ba ngày trước cuộc biểu tình, theo sáng kiến của "phái thiểu số", hội nghị ban chấp hành đảng bộ được triệu tập. Do một số nguyên

nhân, ba uỷ viên ban chấp hành đảng bộ thuộc "phái đa số" không thể nhận được tin báo về cuộc hội nghị, nên đã vắng mặt. "Phái thiểu số" đề nghị thủ tiêu cuộc biểu tình – nếu không, họ dọa sẽ hành động đối lập lại cuộc biểu tình và sẽ không rải một tờ truyền đơn nào cả – và vì vắng mặt ba đồng chí đã chủ trương biểu tình nên kiến nghị ấy được thông qua. Quyết định không rải truyền đơn và thủ tiêu những truyền đơn kêu gọi.

Đồng đảo quần chúng trong xã hội cũng như trong công nhân đều sẵn sàng tham gia biểu tình và chỉ còn chờ có lời kêu gọi của ban chấp hành đảng bộ. Bất đầu có tiếng đồn rằng cuộc biểu tình đã bị bãi bỏ và hoãn lại một thời gian vô hạn định. Nhiều người tỏ thái độ bất bình đối với việc bãi bỏ như thế; bộ phận kỹ thuật phản đối và từ chối không tiếp tục làm việc cho ban chấp hành đảng bộ nữa.

Ngày thứ sáu, ban chấp hành đảng bộ họp và ba uỷ viên vắng mặt trong kỳ hội nghị trước đã phản kháng quyết định mới sai lầm về vấn đề biểu tình; vì thấy rằng đồng đảo công chúng, ngay dù không có truyền đơn cũng vẫn cứ sẽ tụ tập ở Nép-xki, nên ba đồng chí trên kiên trì chủ trương dùng mọi biện pháp khiến công nhân cũng tham gia biểu tình. Đại biểu "phái thiểu số" phản đối, viện cớ rằng "*không phải tất cả công nhân đều đủ trình độ để tự giác tham gia cuộc biểu tình và bảo vệ các yêu sách do ban chấp hành đảng bộ đề ra*". Vấn đề đưa ra biểu quyết, hội nghị quyết định tham gia cuộc biểu tình với đa số phiếu tán thành và một phiếu trống. Nhưng té ra là một số lớn truyền đơn kêu gọi in rồi – trên 12 000 tờ – đã bị đốt. Ngoài ra, không thể rải truyền đơn một cách rộng rãi trong các nhà máy được, vì sáng thứ bảy truyền đơn không thể đến kịp một nơi nào cả, mà ngày thứ bảy thì các công xưởng lại nghỉ việc vào lúc 2 - 3 giờ chiều. Như vậy, chỉ có thể rải truyền đơn trong một bộ phận công nhân nhỏ, trong số những người quen thuộc, chứ tuyệt nhiên không phải trong quần chúng rộng rãi. Trong những điều kiện như vậy, cuộc biểu tình biết trước là nhất định sẽ bị thất bại. Và kết quả, cuộc biểu tình đã bị thất bại thật...

Bây giờ "phái thiểu số" của chúng ta có thể ăn mừng được. Họ đã thắng lợi! Một sự thật mới làm cho ban chấp hành đảng bộ (nên đọc là "phái đa số") mất uy tín. Nhưng chúng tôi hy vọng độc giả sẽ xét một cách nghiêm chỉnh hơn các nguyên nhân đưa cuộc biểu tình đến kết cục như vậy và sẽ cùng chúng tôi nói rằng: "đúng, bây giờ trong đảng ta đã hình thành những điều kiện khiến cho công tác không thể đạt kết quả tốt được. Phải sớm chấm dứt cuộc khủng hoảng trong đảng, phải siết chặt hàng ngũ lại. Không thế, chúng ta sẽ có nguy cơ bị suy nhược hoàn toàn, và nếu không lợi dụng được thời cơ có lợi hiện nay, chúng ta sẽ rút lại đằng sau các biến cố vĩ đại".

Hành vi phá hoại tổ chức của "phái thiểu số" Pê-téc-bua, vì những lợi ích tổ nhóm nhỏ nhen, đã làm thất bại cuộc biểu tình của giai cấp vô sản, hành vi ấy làm cho đảng không còn chịu đựng được hơn nữa. Đảng ta đang mắc bệnh trầm trọng, một năm gần đây đảng đã bị mất đi gần nửa ảnh hưởng, – điều đó toàn thế giới đều biết. Hiện nay chúng tôi hướng về những người không thể có thái độ giễu cợt hay hơn hờ đối với bệnh trạng trầm trọng đó, hướng về những người không thể lảng tránh những vấn đề đáng nguyên rủa trong cuộc khủng hoảng của đảng với thái độ than vãn, thở dài, rên rỉ, âu sầu, hướng về những người tự nhận nghĩa vụ của mình là phải hoàn toàn tìm hiểu cho được – dù phải mất rất nhiều công sức, nhưng cũng phải tìm hiểu cho được – những nguyên nhân của cuộc khủng hoảng và trừ khử tận gốc tai họa đó. Đối với những người đó, và chỉ đối với họ thôi, chúng tôi xin nhắc lại lịch sử của cuộc khủng hoảng: không nghiên cứu lịch sử đó thì không thể hiểu được sự chia rẽ hiện nay mà bọn "men-sê-vích" rút cục đã đạt được.

Giai đoạn đầu của cuộc khủng hoảng. Trong Đại hội II của đảng ta, mặc dù những phần tử "Sự nghiệp công nhân" và những phần tử nửa "Sự nghiệp công nhân" chống đối, các nguyên tắc của phái "Tia lửa" đã thắng thế. Sau đại hội, phái thiểu số bắt đầu phá đảng bằng cách đưa vào ban biên tập những người đã bị đại hội bác bỏ. Việc phá hoại tổ chức, việc tẩy chay, việc chuẩn bị chia rẽ, đã được tiến hành suốt *ba tháng*, từ cuối tháng Tám đến cuối tháng Mười một.

Giai đoạn thứ hai. Plê-kha-nốp đã nhượng bộ các ngài đang khao khát việc chỉ định bổ sung, hơn nữa Plê-kha-nốp đã tuyên bố trên báo, trong bài "Điều không nên làm" (số 52), cho mọi người biết rằng để tránh một tai họa lớn hơn, cá nhân ông đã nhượng bộ bọn xét lại và bọn cá nhân vô chính phủ chủ nghĩa. Các ngài nói trên lợi dụng sự nhượng bộ ấy để tiếp tục phá đảng hơn nữa. Khi đã vào ban biên

tập Cơ quan ngôn luận trung ương và vào Hội đồng đảng rồi, họ họp thành *một tổ chức bí mật* với mục đích đưa người của mình vào Ban chấp hành trung ương và phá hoại Đại hội III. Đây là sự thật chưa từng nghe thấy và khó có thể tin được, nhưng bức thư của Ban chấp hành trung ương mới về việc câu kết với đám người cao thượng đó, đã chứng minh điều ấy một cách có căn cứ.

Giai đoạn thứ ba. Ba uỷ viên Ban chấp hành trung ương chạy sang phía những người âm mưu chống đảng, *họ chỉ định bổ sung ba người thuộc phái thiểu số có tham vọng vào ban chấp hành trung ương* (trong văn kiện gửi cho các ban chấp hành đảng bộ thì lại cam đoan trái ngược hẳn) và nhờ sự giúp đỡ của Hội đồng, *họ phá hoại triệt để Đại hội III của đảng*, cuộc đại hội mà tuyệt đại đa số những ban chấp hành đảng bộ đã phát biểu về cuộc khủng hoảng, đều chủ trương tiến hành. Trong những cuốn sách nhỏ của Oóc-lốp-xki ("Hội đồng chống đảng") và của Lê-nin ("Bản tuyên bố và những văn kiện về việc các cơ quan trung ương đoạn tuyệt với đảng")¹⁾, những sự thật trên đều được chứng minh một cách có căn cứ. Đông đảo cán bộ đảng ở Nga không biết các sự thật ấy, nhưng ai muốn là đảng viên không phải chỉ trên lời nói, đều phải biết các sự thật ấy.

Giai đoạn thứ tư. Các cán bộ đảng ở Nga đang đoàn kết nhất trí để chống lại cái tổ ở nước ngoài đã làm ô danh đảng ta. Những người ủng hộ phái đa số cũng như *các ban chấp hành đảng bộ thuộc phái đa số đang tổ chức một loạt hội nghị riêng*, bầu ra các đại biểu toàn quyền của mình. Ban chấp hành trung ương mới, hoàn toàn ở trong tay các uỷ viên được chỉ định bổ sung, *đặt ra cho mình nhiệm vụ phá hoại tổ chức và chia rẽ tất cả các ban chấp hành đảng bộ địa phương thuộc phái đa số*. Xin các đồng chí đừng tạo ra cho mình một ảo tưởng nào cho rằng Ban chấp

¹⁾ Xem tập này, tr. 143 - 156.

hành trung ương không có mục đích nào khác. Tay chân của bọn người ở nước ngoài đang chuẩn bị và thành lập các ban chấp hành đảng bộ mới ở khắp nơi khắp chốn (Ô-đét-xa, Ba-cu, Ê-ca-tê-ri-nô-xláp, Mát-xcơ-va, Vô-rô-ne-giơ, v.v.). Tiểu tổ ở nước ngoài đang chuẩn bị một cuộc đại hội riêng do họ tự chọn lọc lấy. Tổ chức bí mật, sau khi đã thanh toán xong các cơ quan trung ương, quay ra chống các ban chấp hành đảng bộ địa phương.

Hành vi phá hoại tổ chức của bọn men-sê-vích Pê-téc-bua không phải là việc ngẫu nhiên, đó là một bước có suy tính trước để chia rẽ ban chấp hành đảng bộ, một bước tiến hành nhờ sự giúp đỡ của những phần tử "men-sê-vích" đã được bổ tuyển vào Ban chấp hành trung ương. Chúng tôi xin nhắc lại một lần nữa: số đông những cán bộ đảng ở Nga không biết các sự thật ấy. Chúng tôi báo trước một cách khẩn thiết nhất và cảnh cáo cho họ biết rằng: ai muốn đấu tranh bảo vệ đảng chống việc phá hoại tổ chức, ai không muốn hoàn toàn bị lừa gạt đều phải biết tất cả các sự thật ấy.

Để có thể tiếp tục làm việc trong cùng một đảng với "phái thiểu số", chúng tôi đã thực hiện tất cả những nhượng bộ có thể được và cả một loạt những nhượng bộ hết sức không đáng được nhượng bộ. Hiện nay, khi Đại hội III của đảng đã bị phá, và khi việc phá hoại tổ chức đã chĩa vào các ban chấp hành đảng bộ địa phương, thì mọi hy vọng về điều đó đã tiêu tan. Khác với bọn "men-sê-vích" hoạt động bí mật và giấu giếm đảng, chúng ta phải tuyên bố công khai và xác nhận trên thực tế rằng đảng đã cắt đứt hết thảy mọi quan hệ với các ngài ấy.

"Tiến lên", số 1, ngày 4 tháng
Giêng 1905 (22 tháng Chạp 1904)

Theo đúng bản đăng trên
báo "Tiến lên"

HỘI NGHỊ CÁC BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ

Cách đây không lâu đã tiến hành ba cuộc Hội nghị của các ban chấp hành đảng bộ địa phương của đảng ta: 1) bốn ban chấp hành đảng bộ ở Cáp-ca-dơ, 2) ba ban chấp hành đảng bộ ở miền Nam (Ô-đét-xa, Ê-ca-tê-ri-nô-xláp, Ni-cô-la-ép) và 3) sáu ban chấp hành đảng bộ ở miền Bắc (Pê-téc-bua, Mát-xcơ-va, Tve, Ri-ga, miền Bắc và Ni-giơ-ni Nốp-gô-rốt). Chúng tôi hy vọng sẽ sớm đưa ra được những tài liệu chi tiết về các cuộc hội nghị ấy⁶⁵. Còn bây giờ chúng tôi chỉ báo tin rằng tất cả ba cuộc hội nghị ấy đều dứt khoát chủ trương triệu tập ngay Đại hội III của đảng và ủng hộ nhóm viết sách báo thuộc "phái đa số".

"Tiến lên", số 1, ngày 4 tháng
Giêng 1905 (22 tháng Chạp 1904)

Theo đúng bản đăng trên
báo "Tiến lên"

TUYÊN BỐ CỦA NHÓM NHỮNG NGƯỜI CHỦ XƯƠNG TRONG VIỆC THÀNH LẬP THƯ VIỆN CỦA ĐẢNG CÔNG NHÂN DÂN CHỦ - XÃ HỘI NGA Ở GIƠ-NE-VƠ⁶⁶

Nhóm những người khởi xướng việc thành lập thư viện của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga ở Giơ-ne-vơ, đã nhất trí quyết định chuyển giao thư viện này cho "Thường vụ các ban chấp hành đảng bộ của phái đa số" phụ trách chung các công việc của thư viện cho đến khi Đại hội III của đảng ra quyết định về thư viện này.

Viết vào cuối tháng Chạp 1904

– đầu tháng Giêng 1905

*In lần đầu năm 1934 trong
Văn tập Lê-nin, t. XXVI*

Theo đúng bản thảo

HẢI CẢNG LỮ-THUẬN THẤT THỦ⁶⁷

"Hải cảng Lữ-thuận đã đầu hàng.

Đó là một trong những sự kiện vĩ đại nhất của lịch sử hiện đại. Những chữ ấy, hôm qua được điện tín truyền đi khắp nơi trên thế giới văn minh, đã gây ra một ấn tượng nặng nề, ấn tượng về một tai họa to lớn khủng khiếp, một sự bất hạnh khó diễn tả bằng lời được. Sức mạnh tinh thần của một đế quốc hùng mạnh bị sụp đổ, uy tín của một giống nòi trẻ trung chưa kịp phát triển đầy đủ hẳn hoi, bị phai mờ. Cả một chế độ chính trị đang bị kết án, một chuỗi dài tham vọng bị gãy tan, những cố gắng lớn lao bị đổ vỡ. Tất nhiên, từ lâu người ta đã thấy trước rằng hải cảng Lữ-thuận sẽ bị thất thủ, từ lâu người ta đã dùng lời nói để chống chế và tự an ủi bằng những sáo ngữ được chuẩn bị sẵn. Nhưng sự thật hiển nhiên, thô lỗ đã đập tan toàn bộ sự dối trá giả định. Hiện nay không thể làm giảm nhẹ ý nghĩa của sự phá sản đã xảy ra. Thế giới cũ lần đầu tiên bị khuất phục vì một trận thất bại không cứu vãn nổi, kẻ đánh bại nó là một thế giới mới rất đổi thần bí và có vẻ non trẻ chỉ mới hôm qua đây còn đang đi tìm văn minh".

Đây là những lời của một tờ báo tư sản lớn ở châu Âu viết dưới ấn tượng trực tiếp của sự kiện trên⁶⁸. Và phải nhận rằng báo đó đã không chỉ nói lên một cách nổi bật cái tâm trạng của toàn bộ giai cấp tư sản châu Âu. Lời

lẽ của báo ấy còn nói lên cái bản năng giai cấp thực sự của giai cấp tư sản thế giới cũ đang lo âu trước những thành công của thế giới tư sản mới, đang lo sợ trước sự phá sản của lực lượng quân sự Nga mà từ lâu đã được họ xem như là thành trì đáng tin cậy nhất của lực lượng phản động châu Âu. Chẳng lấy gì làm lạ là ngay cả giai cấp tư sản châu Âu không tham chiến dù sao cũng cảm thấy mình bị làm nhục và bị đè bẹp. Giai cấp đó thường quen quy đồng sức mạnh tinh thần của Nga với sức mạnh quân sự của tên sen đầm châu Âu. Đối với giai cấp tư sản châu Âu, uy tín của giống nòi Nga trẻ trung gắn liền với uy tín của chính quyền Nga hoàng mạnh mẽ không gì lay chuyển nổi, đang kiên quyết bảo vệ "trật tự" hiện đại. Chẳng lấy gì làm lạ là toàn thể giai cấp tư sản châu Âu đều cho rằng tai họa của nước Nga đang thống trị và chỉ huy, thật là "đáng sợ": tai họa ấy có nghĩa là sự phát triển phi thường của chủ nghĩa tư bản trên toàn thế giới, sự phát triển ngày càng tăng tốc độ của lịch sử; còn giai cấp tư sản, do kinh nghiệm đắng cay của mình, biết rất rõ, biết quá rõ rằng sự tăng tốc độ như thế là sự tăng tốc độ của cách mạng xã hội của giai cấp vô sản. Giai cấp tư sản Tây Âu đã tự cảm thấy yên tâm trong tình trạng đình trệ lâu dài, dưới sự che chở của "đế quốc hùng mạnh", bỗng nhiên, lực lượng "thần bí, non trẻ" nào đó lại dám phá tình trạng đình trệ đó và đập tan chỗ dựa đó.

Đúng, giai cấp tư sản châu Âu có cái để mà sợ. Giai cấp vô sản có cái để mà vui mừng. Tai họa của kẻ thù độc ác nhất của chúng ta không phải chỉ có nghĩa là tự do của nước Nga đang đến gần. Nó còn báo hiệu một cao trào cách mạng mới của giai cấp vô sản châu Âu.

Nhưng tại sao và trong mức độ nào, việc hải cảng Lữ-thuận thất thủ là một tai họa thật sự có ý nghĩa lịch sử?

Điều đập vào mắt người ta trước tiên là ý nghĩa của sự kiện ấy trong tiến trình chiến tranh. Đối với Nhật, thì mục

đích chính của chiến tranh đã đạt được rồi. Châu Á tiến bộ và tiền tiến đã giáng cho châu Âu phản động và lạc hậu một đòn không thể cứu vãn nổi. Mười năm về trước, châu Âu phản động ấy, cầm đầu là nước Nga, đã lo âu trước việc Trung-quốc bị nước Nhật trẻ tuổi đánh bại, nên đã đoàn kết lại để đoạt khỏi tay Nhật những thành quả tốt nhất của chiến thắng. Châu Âu đã bảo vệ những quan hệ và đặc quyền đã được xác định của thế giới cũ, quyền ưu huệ của thế giới đó, cái quyền cổ truyền thiêng liêng hằng bao thế kỷ được bóc lột các dân tộc châu Á. Hải cảng Lữ-thuận trở về tay Nhật là một đòn đánh vào toàn thể châu Âu phản động. Nước Nga chiếm hải cảng Lữ-thuận sáu năm, đã tốn hàng trăm và hàng trăm triệu rúp để đặt đường sắt chiến lược, để lập các cửa biển, để xây dựng những thành phố mới, để củng cố pháo đài mà tất cả cái đám báo chí châu Âu bị Nga mua chuộc và cúi rạp mình trước nước Nga, đã ca tụng là kiên cố không thể hạ được. Các nhà bình luận quân sự nói rằng về mặt lực lượng, hải cảng Lữ-thuận bằng sáu lần thành Xê-va-xtô-pôn. Và đây, nước Nhật bé nhỏ, từ trước đến nay bị mọi người khinh bỉ, đã chiếm lấy pháo đài kiên cố ấy trong có tám tháng, trong khi trước đây Anh cùng với Pháp chỉ đánh lấy có thành Xê-va-xtô-pôn cũng đã phải tốn cả một năm ròng. Đây là một đòn quân sự không thể cứu vãn nổi. Vấn đề ưu thế trên mặt biển – vấn đề chủ yếu và căn bản của chiến tranh hiện nay, đã được giải quyết. Hạm đội Thái bình dương của Nga – nếu như ban đầu không mạnh hơn thì cũng mạnh ngang hạm đội Nhật – đã bị tiêu diệt hoàn toàn. Chính căn cứ chiến của hạm đội đã bị cướp mất, và hải đoàn của Rô-giơ-đê-xtơ-ven-xki chỉ còn có cách là nhục nhã quay lùi trở lại, sau khi đã tiêu phí vô ích thêm hàng triệu rúp, sau khi các thiết giáp hạm hùng hổ ấy đã thu được chiến thắng vĩ đại đối với các thuyền đánh cá của Anh. Người ta tính rằng chỉ nội thiệt hại vật chất của Nga về

hạm đội không thôi, cũng đã lên tới ba trăm triệu rúp. Nhưng điều quan trọng hơn nữa là đã tổn thất mất hàng chục nghìn nhân viên phục vụ hạm đội ưu tú và cả một quân đoàn bộ binh. Hiện nay nhiều tờ báo châu Âu cố giảm bớt ý nghĩa của những thiệt hại ấy, về mặt này họ nỗ lực đến buồn cười, thậm chí nói rằng Ku-rô-pát-kin "được nhẹ gánh", "được giải phóng", khỏi phải bận tâm về hải cảng Lữ-thuận! Quân đội Nga cũng bị mất hẳn cả một đạo quân. Theo số liệu cuối cùng của Anh, số tù binh lên đến 48 000 người và trong các chiến dịch Kim-châu và ngay ở pháo đài đó, còn hy sinh mất hàng mấy nghìn người. Nhật đã hoàn toàn chiếm xong toàn bộ Liêu-đông, đoạt được một cứ điểm vô cùng quan trọng để khống chế Triều-tiên, Trung-quốc và Mãn-châu, họ rút được một đội quân lão luyện khoảng 80 - 100 nghìn người để chiến đấu với Ku-rô-pát-kin và ngoài ra, nhờ điều được trọng pháo đến sông Sa-hà nên họ đã có ưu thế tuyệt đối hơn quân chủ lực của Nga.

Theo tin báo chí nước ngoài, chính phủ chuyên chế quyết định là vô luận thế nào cũng tiếp tục chiến tranh và gửi 200 000 quân tiếp viện cho Ku-rô-pát-kin. Rất có thể là chiến tranh còn kéo dài lâu nữa, nhưng sự tuyệt vọng của cuộc chiến tranh đó đã hiển nhiên rồi, và tất cả mọi sự kéo dài đều sẽ chỉ làm gay gắt thêm những tai họa không sao kể xiết đang đè nặng lên nhân dân Nga vì họ vẫn phải è cổ ra chịu đựng cái chế độ chuyên chế. Từ trước đến nay, sau mỗi trận chiến đấu lớn, Nhật đều đã tăng viện lực lượng quân sự của mình nhanh hơn và nhiều hơn quân Nga. Mà hiện nay, sau khi hoàn toàn chiếm ưu thế trên mặt biển và hoàn toàn tiêu diệt một trong các đạo quân của Nga, họ sẽ gửi được viện binh tăng cường gấp hai lần nhiều hơn viện binh của Nga. Cho đến nay, Nhật vẫn liên tiếp đánh bại tướng tá Nga, mặc dầu rất nhiều pháo binh tinh nhuệ của Nhật đang sử dụng trong cuộc tấn công pháo đài. Bây giờ Nhật đã hoàn toàn tập trung được lực lượng của mình,

còn Nga thì không phải chỉ sợ cho Xa-kha-lin mà còn lo cho cả Vla-đi-vô-xtóc nữa. Nhật đã chiếm được vùng béo bở nhất và đông dân nhất của Mãn-châu, là nơi họ có thể nuôi quân bằng những phương tiện của nước bị chinh phục và nhờ vào Trung-quốc. Còn quân của Nga thì càng ngày càng chỉ có thể dựa vào quân trang quân dụng chở từ nước Nga đến, và đối với Ku-rô-pát-kin thì việc tiếp tục tăng viện quân đội chẳng bao lâu sẽ trở thành điều không thể thực hiện được vì không thể chở đủ số quân trang quân dụng đến nữa.

Nhưng việc chế độ chuyên chế bị phá sản về quân sự còn có một ý nghĩa trọng đại hơn, đấy là dấu hiệu sụp đổ của toàn bộ chế độ chính trị ở nước ta. Thời đại mà bọn đánh thuê hay bọn đại biểu các đảng cấp bán thoát ly khỏi nhân dân, tiến hành chiến tranh, – thời đại ấy đã vĩnh viễn qua hẳn rồi. Chiến tranh ngày nay là do nhân dân tiến hành, – theo như Nê-mi-rô-vích - Đan-tsen-cô xác nhận, thì ngay cả Ku-rô-pát-kin bây giờ cũng bắt đầu hiểu rằng chân lý ấy không phải chỉ là điều viển vông. Hiện nay chiến tranh là do nhân dân tiến hành, và vì vậy đặc tính vĩ đại của chiến tranh ngày nay thể hiện đặc biệt rõ rệt: trên thực tế, chiến tranh vạch ra trước mắt cho hàng chục triệu người thấy rõ sự không nhất trí giữa nhân dân và chính phủ, điều mà từ trước đến nay chỉ có một số ít người giác ngộ mới thấy được. Sự phê phán của tất cả những người Nga tiến bộ, của Đảng dân chủ - xã hội Nga, của giai cấp vô sản Nga đối với chế độ chuyên chế, hiện nay đã được sự phê bình bằng vũ khí của Nhật xác nhận, xác nhận đến nỗi ngay cả những kẻ không biết thế nào là chế độ chuyên chế, ngay cả những kẻ biết điều đó và hết lòng muốn giữ gìn chế độ ấy, cũng *cảm thấy* không thể sống được dưới chế độ ấy nữa. Chỉ cần trên thực tế, nhân dân buộc phải đổ máu để trả nợ cho chế độ chuyên chế, là tình trạng xung khắc giữa chế độ chuyên chế với lợi ích của toàn bộ sự

phát triển của xã hội, với lợi ích của toàn thể nhân dân (trừ một nhóm quan lại, và bọn quyền quý) biểu hiện rõ ra ngoài. Do tiến hành chính sách thực dân phiêu lưu tội lỗi và ngu xuẩn nên chế độ chuyên chế đã tự dẫn mình đến con đường bế tắc, mà chỉ có nhân dân mới có thể tự mình thoát ra được, và chỉ có đánh đổ chế độ Nga hoàng mới thoát ra được.

Việc hải cảng Lữ-thuận thất thủ là một trong những tổng kết lịch sử vĩ đại nhất về các tội ác của chế độ Nga hoàng. Ngay từ lúc chiến tranh mới bắt đầu, những tội ác ấy đã bắt đầu bộc lộ ra, hiện nay những tội ác ấy sẽ còn bộc lộ ra một cách rộng rãi hơn và càng không có gì ngăn cản nổi. Sau ta, dù cho xảy ra nạn hồng thủy cũng mặc! – mỗi tay A-lếch-xê-ép bé hay lớn đều lý luận như vậy, họ không nghĩ và cũng không tin rằng nạn hồng thủy sẽ thực sự tràn đến. Các tướng soái đều tỏ ra là một lũ bất tài, vô dụng. Theo lời một nhà bình luận quân sự Anh có uy tín (trên tờ "Times"⁶⁹), toàn bộ lịch sử chiến dịch năm 1904 là "một sự khinh suất tội lỗi các nguyên tắc chiến lược sơ đẳng trên mặt biển và trên lục địa". Cũng giống như ở thời kỳ chế độ nông nô, giới quan liêu dân sự và quân sự đều là một bọn ăn bám và tham nhũng. Các sĩ quan đều không có học thức, lạc hậu, không được rèn luyện, thiếu liên hệ chặt chẽ với binh sĩ và không được binh sĩ tin cậy. Tình trạng tối tăm, dốt nát, mù chữ, khiếm nhược của quần chúng nông dân, đã lộ ra một cách công khai khủng khiếp trong khi xung đột với một dân tộc tiến bộ trong cuộc chiến tranh hiện đại, mà cuộc chiến tranh hiện đại cũng như kỹ thuật hiện đại thì đòi hỏi phải có nhân lực có chất lượng cao. Trong chiến tranh hiện đại không có lục quân và thủy quân có sáng kiến và giác ngộ thì không thể có thắng lợi được. Trong thời đại sử dụng vũ khí bắn nhanh cỡ nhỏ, trọng pháo cơ giới, thuyền hạm trang bị kỹ thuật phức tạp, trong thời đại dùng đội hình tấn khai trong các cuộc chiến đấu ở trên

bộ, – trong thời đại như thế thì chẳng có sự dẻo dai nào, chẳng có thể lực nào, chẳng có hình thức chiến đấu ô ạt tập trung đông người nào có thể đem lại ưu thế được. Uy lực quân sự của nước Nga chuyên chế chỉ là hào nhoáng bề ngoài. Chế độ Nga hoàng đã trở thành chướng ngại cho việc tổ chức quân sự hiện đại phù hợp với yêu cầu tối tân. Chế độ Nga hoàng đã trút hết tâm lực vào chính cái sự nghiệp quân sự đó, vào cái sự nghiệp mà nó tự hào hơn cả, và vì sự nghiệp ấy, chế độ Nga hoàng đã hy sinh khôn xiết, không e ngại một sự phản đối nào của nhân dân cả. Chiếc áo quan tô son thiếp vàng – đó là chế độ chuyên chế trong lĩnh vực phòng vệ đối ngoại, lĩnh vực thân thuộc và gần nhất của nó, có thể nói là lĩnh vực chuyên nghiệp của nó. Sự kiện xảy ra đã chứng thực lối nhìn của một số người nước ngoài là đúng, họ cười khi thấy hàng chục hàng trăm triệu rúp được tung ra để mua và đóng những chiến hạm tuyệt đẹp, họ nói rằng trong lúc không biết sử dụng các chiến hạm hiện đại, trong khi không có người có khả năng sử dụng thành thạo kỹ thuật quân sự tối tân đã được hoàn thiện, thì những món tiêu phí ấy đều vô ích. Cả hạm đội và pháo đài, cả công sự dã chiến và lực quân đều lạc hậu và vô dụng cả.

Mối liên hệ giữa tổ chức quân sự của một nước với toàn bộ chế độ kinh tế và văn hóa của nước ấy chưa bao giờ lại hết sức chặt chẽ như ngày nay. Vì vậy sự phá sản về quân sự không thể không là bước đầu của cuộc khủng hoảng chính trị sâu sắc. Chiến tranh giữa nước tiên tiến với nước lạc hậu, lần này cũng như bao lần khác trong lịch sử, đã có một tác dụng cách mạng vĩ đại. Giai cấp vô sản giác ngộ, vốn là kẻ thù không đội trời chung với chiến tranh – hiện tượng tất nhiên và không thể tránh khỏi của bất cứ sự thống trị giai cấp nào nói chung, – không thể nhắm mắt bỏ qua nhiệm vụ cách mạng đó mà giai cấp tư sản Nhật đã hoàn thành sau khi đã đánh đổ chế độ chuyên chế. Giai

cấp vô sản thù địch đối với mọi giai cấp tư sản, với mọi biểu hiện của chế độ tư sản, nhưng lòng thù địch ấy không thể làm cho họ bỏ nghĩa vụ phải phân biệt theo quan điểm lịch sử những đại biểu tiến bộ và phản động của giai cấp tư sản. Vì vậy hoàn toàn dễ hiểu là tại sao những đại biểu triệt để và kiên quyết nhất của phong trào dân chủ - xã hội cách mạng quốc tế, như Giuy-lơ Ghe-đơ ở Pháp và Hen-đman ở Anh, đã thẳng thắn biểu lộ sự đồng tình đối với Nhật là nước đã đánh tan chế độ chuyên chế Nga. Dĩ nhiên là ở nước Nga chúng ta, có những người xã hội chủ nghĩa còn biểu hiện sự hỗn loạn tư tưởng cả trong vấn đề này. Báo "Nước Nga cách mạng"⁷⁰ đã khiển trách Ghe-đơ và Hen-đman, nói rằng người xã hội chủ nghĩa chỉ có thể ủng hộ nước Nhật của công nhân và nhân dân chứ không thể ủng hộ nước Nhật của giai cấp tư sản. Lời khiển trách ấy thật là phi lý, chẳng khác gì trách cứ người xã hội chủ nghĩa về việc họ thừa nhận tính chất tiến bộ của giai cấp tư sản chủ trương mạo hiểm tự do so với giai cấp tư sản chủ trương chế độ thuế quan bảo hộ⁷¹. Ghe-đơ và Hen-đman không bảo vệ giai cấp tư sản và chủ nghĩa đế quốc Nhật, nhưng trong vấn đề xung đột giữa hai nước tư sản họ đã nhận xét đúng vai trò lịch sử tiến bộ của một trong hai nước đó. Tình trạng hỗn loạn tư tưởng của những người "xã hội chủ nghĩa - cách mạng" đương nhiên là kết quả tất yếu của việc giới trí thức cấp tiến ở nước ta không hiểu quan điểm giai cấp và chủ nghĩa duy vật lịch sử. Cả tờ "Tia lửa" mới cũng không thể không biểu hiện sự hỗn loạn. Thoạt đầu, báo đó cũng đã lảng tránh về thứ hòa bình bất kỳ nào. Sau đó, khi Giô-re-xơ chỉ rõ ra vì lợi ích của ai, – của giai cấp tư sản tiến bộ hay của giai cấp tư sản phản động, – mà tiến hành cuộc vận động giả danh xã hội chủ nghĩa để tuyên truyền cho hòa bình nói chung, thì báo "Tia lửa" mới bèn vội vã "đính chính". Hiện tại báo ấy lại kết thúc bằng một mớ nghị luận dung tục nói rằng dựa vào

chiến thắng của giai cấp tư sản Nhật để "đầu cơ" (!?) thì thật không thích hợp, rằng "bất luận" chế độ chuyên chế chiến thắng hay bị thất bại thì chiến tranh vẫn là một tai nạn.

Không phải thế. Sự nghiệp tự do của nước Nga và của cuộc đấu tranh của giai cấp vô sản Nga (và của toàn thế giới) để giành chủ nghĩa xã hội, lại tùy thuộc rất nhiều vào những thất bại quân sự của chế độ chuyên chế. Sự nghiệp đó có được nhiều điều lợi do sự phá sản về quân sự đem lại, sự phá sản này làm hoảng sợ tất cả những người ở châu Âu muốn bảo vệ chế độ cũ. Giai cấp vô sản cách mạng phải tuyên truyền không mệt mỏi chống chiến tranh, đồng thời luôn luôn nên nhớ rằng chừng nào còn sự thống trị giai cấp nói chung thì chiến tranh là không thể trừ bỏ được. Những câu nói vô vị về hòa bình à la Giô-re-xơ chẳng giúp ích gì giai cấp bị áp bức, giai cấp không chịu trách nhiệm về cuộc chiến tranh tư sản giữa hai quốc gia tư sản, giai cấp làm đủ mọi cách để lật đổ mọi giai cấp tư sản nói chung, giai cấp biết rằng cả trong thời kỳ chủ nghĩa tư bản "hòa bình" bóc lột, tai họa của nhân dân cũng là vô cùng tận. Nhưng, trong khi đấu tranh chống chế độ cạnh tranh tự do, chúng ta không thể quên tính chất tiến bộ của nó so với chế độ nửa nông nô. Trong lúc đấu tranh chống mọi thứ chiến tranh, chống mọi giai cấp tư sản, thì trong công tác cổ động, chúng ta phải phân biệt chặt chẽ giai cấp tư sản tiến bộ với chế độ chuyên chế nông nô, chúng ta phải luôn luôn nhận rõ tác dụng cách mạng vĩ đại của chiến tranh lịch sử mà người công nhân Nga bị bức ép phải tham dự.

Không phải nhân dân Nga, mà là chính phủ chuyên chế Nga hoàng đã mở cuộc chiến tranh thực dân ấy: một cuộc chiến tranh đã biến thành cuộc chiến tranh giữa thế giới tư sản cũ và thế giới tư sản mới. Không phải nhân dân Nga, mà là chính phủ chuyên chế đã đi đến thất bại nhục nhã ấy.

Nhân dân Nga đã được lợi trong việc chính phủ chuyên chế bị thất bại. Việc hải cảng Lữ-thuận đầu hàng là sự mở đầu của việc chính phủ Nga hoàng đầu hàng. Chiến tranh hoàn toàn chưa kết thúc, nhưng mọi bước kéo dài chiến tranh đều làm tăng thêm vô hạn lòng bất mãn và phần nộ trong nhân dân Nga, làm cho thời kỳ chiến tranh mới vĩ đại tiến gần lại, chiến tranh của nhân dân chống chế độ chuyên chế, chiến tranh của giai cấp vô sản giành tự do. Chẳng phải vô cơ mà giai cấp tư sản châu Âu bình tĩnh và tỉnh táo nhất lại lo ngại như thế, họ hết lòng đồng tình với những sự nhượng bộ tự do chủ nghĩa của chế độ chuyên chế Nga, nhưng lại sợ cách mạng Nga hơn sợ lửa, vì đó là phần mở đầu của cách mạng châu Âu.

Một trong những cơ quan ngôn luận tỉnh táo của giai cấp tư sản Đức viết rằng: "Có một ý kiến đã bắt rễ rất vững chắc, cho rằng cách mạng bùng nổ ở Nga là chuyện hoàn toàn không thể có được. Người ta dùng đủ mọi lý lẽ để biện hộ cho ý kiến đó. Người ta vin vào sức ỳ của nông dân Nga, vào lòng tin của nông dân Nga đối với Nga hoàng, vào việc họ phụ thuộc vào bọn thầy tu. Người ta nói rằng những phần tử cực đoan trong số bất mãn, chỉ là một đám rất ít người, đám người này có thể tổ chức nổi loạn (những cuộc bùng nổ quy mô nhỏ) hoặc mưu sát có tính chất khủng bố, chứ không hề có thể phát động tổng khởi nghĩa được. Người ta nói với chúng ta rằng quảng đại quân chúng những người bất mãn thiếu tổ chức, thiếu vũ khí và chủ yếu là thiếu tinh thần quyết tâm liều mình hy sinh. Còn người trí thức Nga thường thì chỉ có xu hướng cách mạng ở lứa tuổi dưới 30, nhưng rồi sau đấy khéo tự thu xếp một địa vị êm ấm trong cơ quan nhà nước, và đại bộ phận những đầu óc nông nhiệt cũng biến thành những thầy ký tâm thường". Nhưng hiện nay, tờ báo trên viết tiếp, có hàng loạt dấu hiệu chứng tỏ là sẽ có một sự thay đổi lớn. Hiện tại không phải chỉ có các nhà cách mạng

mới nói về cách mạng ở Nga, mà cả những người hoàn toàn không hề biết "say mê", những tay trụ cột vững chắc của chế độ, như công tước Tơ-ru-be-txơ-côi, cũng nói đến, – bức thư của ông gửi cho bộ trưởng Bộ nội vụ hiện được đăng trên mọi báo chí nước ngoài⁷². "Sợ cách mạng ở Nga, điều ấy xem ra cũng có căn cứ thực tế. Đành là chẳng ai nghĩ rằng nông dân Nga sẽ vác cào đi chiến đấu cho hiến pháp. Nhưng chẳng lẽ cách mạng lại phát sinh ở nông thôn hay sao? Từ lâu rồi, trong lịch sử hiện đại, thành phố lớn là những nơi thể hiện phong trào cách mạng. Mà ở Nga thì chính trong các thành phố, sự bất mãn đang lan ra từ Nam đến Bắc, từ Đông sang Tây. Chẳng có ai dám dự đoán là kết quả sẽ ra làm sao, nhưng số người cho rằng cách mạng ở Nga không thể xảy ra được, thì đang ngày càng giảm đi, – đó là một sự thực không nghi ngờ gì cả. Nếu cách mạng bùng nổ thực sự thì chế độ chuyên chế đã bị chiến tranh ở Viễn Đông làm cho yếu đi, khó lòng mà đối phó nổi, đó là điều khó mà hoài nghi được".

Đúng. Chế độ chuyên chế đã bị suy yếu. Những kẻ kém tin tưởng nhất cũng bắt đầu tin vào cách mạng. Nguyên lòng tin tưởng của mọi người vào cách mạng cũng đã là bước đầu của cách mạng. Bản thân chính phủ, do tiến hành chính sách phiêu lưu quân sự, đã chăm lo làm cho cách mạng tiếp tục tiến tới. Còn giai cấp vô sản Nga thì sẽ quan tâm ủng hộ và mở rộng cuộc tiến công cách mạng thực sự.

"Tiến lên", số 2, ngày 14
(1) tháng Giêng 1905

Theo đúng bản đăng trên
báo "Tiến lên"

CHIM HỌA MI KHÔNG SỐNG BẰNG NGỰ NGÔN

Chúng tôi xin lưu ý các bạn đọc đến một cuốn sách nhỏ của *Ra-bô-tsi* mà phái "Tia lửa" mới vừa mới xuất bản: "Công nhân và trí thức trong các tổ chức của chúng ta", do Ác-xen-rốt đề tựa. Có lẽ chúng tôi sẽ còn phải nhiều lần trở lại tác phẩm hết sức bổ ích này; nó chứng minh một cách tuyệt diệu rằng cái luận điệu tuyên truyền mị dân của "phái thiểu số" hay của phái "Tia lửa" mới đã và đang đem lại những kết quả như thế nào, và phái "Tia lửa" mới hiện đang cố sức tìm cách thoát ra khỏi tất cả những lời nhảm nhí của họ trước kia, như thế nào. Tạm thời chúng tôi chỉ vạch ra thực chất của quyển sách và của lời tựa.

"Ra-bô-tsi" đã chẳng may tin vào lời tuyên truyền của phái "Tia lửa" mới. Vì vậy "Ra-bô-tsi" tuôn ra những lời của phái "Sự nghiệp công nhân" theo tinh thần của A-ki-mốp. "Các nhà lãnh đạo - trí thức của chúng ta... không tự đặt nhiệm vụ... phải phát triển ý thức giác ngộ và tính chủ động của công nhân...". Nguyên vọng muốn được chủ động thì lại "thường xuyên bị truy nã". "Trước kia và hiện nay chưa từng có một kiểu tổ chức nào lại có chỗ cho tính chủ động của công nhân phát triển...". "Đấu tranh kinh tế đã bị vứt bỏ hẳn", thậm chí "công nhân không được phép" tham gia các cuộc tập hợp có tính chất tuyên truyền và cổ động (thậm chí đến như thế!). Biểu tình "đã lỗi thời rồi" –

tất cả những điều khủng khiếp ấy (từ lâu tạp chí "Sự nghiệp công nhân" cũ đã từng la ó phản đối báo "Tia lửa" cũ về những điều đó) đương nhiên đều gây ra bởi "phái tập quyền quan liêu", tức phái đa số trong Đại hội II của đảng chúng ta, là phái đã đấu tranh chống phái "Sự nghiệp công nhân". Bị phái thiểu số bực mình xúi giục chống lại đại hội đảng, "Ra-bô-tsi" bất hạnh đã đả kích tôi bởi đại hội, nói rằng đại hội tiến hành "không có chúng tôi" (không có công nhân), "không có chúng tôi tham dự", trong đại hội "hầu như không có lấy một công nhân", – nhưng, dĩ nhiên là lảng tránh một cách khiếm tốn không nói đến một sự thực là tất cả các công nhân chân chính, nguyên đại biểu đại hội, như Xtê-pa-nốp, Goóc-xki và Brau-nơ đều là những người kiên quyết ủng hộ phái đa số và chống lại tính nhu nhược ươn hèn của trí thức. Nhưng đó không phải là điều quan trọng. Điều quan trọng là việc tuyên truyền của phái "Tia lửa" mới đã đưa đến một sự đối truy vô cùng tận biết chừng nào. Sau khi bị thất bại trong cuộc bầu cử, họ "chửi mắng" đại hội, họ chửi mắng trước mặt những người không tham gia đại hội, xúi giục thóa mạ mọi cuộc đại hội của Đảng dân chủ - xã hội, họ chửi mắng đúng vào lúc họ lọt một cách cao thượng vào các cơ quan trung ương chỉ hoạt động trên danh nghĩa đại hội. Ri-a-da-nốp công khai tuyên bố đại hội là *một cuộc tụ tập* và ít ra ông ta không nhận ở "cuộc tụ tập" một chức vị hay danh hiệu nào cả, – phải chăng là lập trường của Ri-a-da-nốp ngay thẳng hơn? (Xem cuốn "Áo tưởng bị tan vỡ" của ông ta.)

Mặc dầu người công nhân bị người ta xúi giục chống đối "phái đa số", nhưng anh ta không thỏa mãn với những câu nói suông về tự trị, về tính chủ động của công nhân, v.v., – đó là điều hết sức đặc biệt đối với trạng thái tâm lý của người công nhân. Giống như mọi phần tử phái "Tia lửa" mới hoặc phái "Sự nghiệp công nhân", anh ta lập những lời nói ấy, nhưng với bản năng tỉnh táo của giai cấp vô

sản, anh ta cố lấy *việc làm để xác nhận lời nói*, anh ta không thỏa mãn với việc người ta cho anh ta ăn ngụ ngôn. Anh ta nói: "*không thay đổi thành phần*" (do "Ra-bô-tsi" viết ngắ) lãnh đạo, thì lời nói mỉa miêu vẫn là lời nói suông mà thôi. Phái yêu cầu *để cho* công nhân tham gia tất cả các cơ quan trọng yếu của đảng, phải làm cho họ có *quyền bình đẳng* với trí thức. Với thái độ hoài nghi sâu sắc của người vô sản chân chính và của người dân chủ chân chính về mọi sự ba hoa, anh "Ra-bô-tsi" nói: *lấy gì bảo đảm rằng trong các ban chấp hành sẽ không phải chỉ có trí thức tham gia?* Điều đó nói trúng vào cái ý đồ của các phần tử phái "Tia lửa" mới của chúng ta. Vấn đề tuyệt diệu ấy chứng tỏ rằng sự xúi giục của phái "Sự nghiệp công nhân" vẫn không làm nhơ bản được tư tưởng trong sáng của người vô sản. Người vô sản tuyên bố thẳng ra rằng ban chấp hành trong đó họ công tác, "về nguyên tắc trên giấy tờ là ban chấp hành của phái thiểu số (xin nghe đấy!), nhưng trong thực tế thì chẳng khác gì các ban chấp hành của phái đa số. Chúng tôi, công nhân, chưa được tham gia bất kỳ cơ quan trọng yếu, tức cơ quan lãnh đạo nào (chứ chưa nói đến ban chấp hành)".

Trừ anh công nhân men-sê-vích ấy ra, chưa có ai đã vạch trần được chân tướng của bọn men-sê-vích một cách rõ đến như thế. Anh ta hiểu rằng *nếu không có bảo đảm* thì những lời nói huyền thiên về tự trị, về tính chủ động của giai cấp vô sản, vẫn sẽ chỉ là những lời ba hoa tầm thường mà thôi. Mà trong các tổ chức của Đảng dân chủ - xã hội thì có thể có *những bảo đảm* gì, – đồng chí "Ra-bô-tsi", đồng chí có nghĩ đến điểm này không? Các nhà cách mạng cùng nhau tham gia đại hội đảng, sau đấy, bực mình vì không được đại hội bầu, họ bắt đầu la ó lên rằng Đại hội đảng là âm mưu phản động nhằm củng cố những quan điểm của báo "Tia lửa" (Tơ-rốt-xki, trong quyển sách nhỏ *do ban biên tập báo "Tia lửa" mới xuất bản*), rằng nghị quyết của

đại hội không thiêng liêng, rằng trong đại hội không có công nhân từ quần chúng ra, – thử hỏi có thể có những bảo đảm gì để ngăn ngừa không cho các hiện tượng trên xảy ra không? Nghị quyết chung về hình thức và quy tắc của tổ chức đảng, nghị quyết mà người ta gọi là điều lệ tổ chức của đảng và chỉ có thể tồn tại dưới hình thức điều lệ như thế, – nghị quyết ấy bị những người ươn hèn không có chí khí xé bỏ mất phần mà họ không vừa lòng, viện cứ rằng những thứ như điều lệ đều có tính chất quan liêu chủ nghĩa và hình thức chủ nghĩa, – thử hỏi có thể có những bảo đảm gì để ngăn ngừa không cho tình trạng đó xảy ra không? Có những người phá hoại các quy tắc tổ chức đã được nhất trí thông qua, rồi sau đấy lại bắt đầu nghị luận rằng tổ chức là một quá trình, tổ chức là một khuynh hướng, tổ chức là một hình thức, đi song song với nội dung, rằng do đó mà đòi phải tuân theo các quy tắc tổ chức thì thật là vô lý và không tưởng, – thử hỏi có thể có những bảo đảm gì để ngăn ngừa không cho hiện tượng đó xảy ra không? "Ra-bô-tsi", tác giả của quyển sách nhỏ không hề nghĩ đến một trong các vấn đề trên. Nhưng anh ta đã nói rất gần sát các vấn đề đó, đã trực tiếp đề ra một cách rất thành thật và mạnh dạn các vấn đề ấy cho các tay ba hoa và các chính khách, vì vậy chúng tôi chân thành giới thiệu quyển sách ấy. Quyển sách nhỏ ấy là một điển hình ưu việt về việc các hiệp sĩ "ăn nói hoa mỹ" đã bị chính ngay những kẻ ủng hộ họ vạch mặt ra như thế nào.

"Ra-bô-tsi" lặp lại lời nói của người khác, vung lên phản đối "phương án tổ chức" của Lê-nin, mà không chỉ ra, như thường lệ, *một điểm nào* rõ ràng và cụ thể tỏ ra không vừa lòng phương án, đồng thời lại viện dẫn Pa-nin và Tsê-rê-va-nin (họ chẳng nói lên một cái gì ngoài những lời bực tức ra) và thậm chí cũng không thử *nhìn qua* bức thư nổi tiếng của Lê-nin gửi cho người đồng chí ở Pê-téc-bua. Mà nếu "Ra-bô-tsi" không tin lời những kẻ xúi giục anh

ta và liếc mắt nhìn qua bức thư ấy, có lẽ anh ta sẽ vô cùng kinh ngạc khi đọc thấy đoạn sau đây:

"Phải đặc biệt cố gắng làm sao cho thật nhiều công nhân trở thành những nhà cách mạng hoàn toàn giác ngộ và chuyên nghiệp và tham gia vào ban chấp hành. Phải cố gắng đưa vào ban chấp hành những nhà cách mạng - công nhân có liên hệ rộng rãi nhất và có "thanh danh" tốt nhất trong quần chúng công nhân. Bởi vậy, trong điều kiện có thể, trong ban chấp hành nên có tất cả những người lãnh đạo chủ yếu của phong trào công nhân, xuất thân từ công nhân" (Bức thư, tr. 7 - 8)¹⁾.

Đồng chí "Ra-bô-tsi", đồng chí hãy đọc đi đọc lại những dòng ấy, đồng chí sẽ thấy những phần tử phái "Sự nghiệp công nhân" và phái "Tia lửa" mới – những phần tử này quả trách báo "Tia lửa" cũ và những người ủng hộ báo đó, trách cứ "phái đa số" của Đại hội II của đảng – *đã lừa dối đồng chí* như thế nào. Xin hãy đọc kỹ những dòng ấy, và thử nhận lời thách này của tôi: đồng chí hãy tìm trong sách báo của Đảng dân chủ - xã hội chúng ta, cho tôi *một đoạn nào khác trong đó* đã đề xuất *một cách cũng rõ ràng, trực tiếp và kiên quyết như thế*, vấn đề mà đồng chí đặt ra về "công nhân và trí thức trong các tổ chức của chúng ta", đồng thời trong đó lại chỉ rõ sự cần thiết phải đưa thật hết sức nhiều công nhân *vào ban chấp hành*, trong điều kiện có thể, đưa *vào ban chấp hành* tất cả những người lãnh đạo của phong trào công nhân, xuất thân từ công nhân. *Tôi dám nói chắc rằng đồng chí không thể chỉ ra được một đoạn nào như vậy cả*. Tôi dám quả quyết rằng bất kỳ ai đã bỏ công nghiên cứu những cuộc tranh luận trong đảng ta căn cứ vào các văn kiện, vào "Sự nghiệp công nhân", vào "Tia lửa" và căn cứ vào sách chứ không phải căn cứ vào những chuyện

¹⁾ Xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t.7, tr. 9 - 10.

nhằm nhí của bọn người đơm đặt, cũng đều sẽ thấy rõ tính chất đối trá và tính chất mỉa dân trong sự tuyên truyền của phái "Tia lửa" mới.

Đồng chí cũng có thể phản đối lại: Lê-nin có thể viết như thế, nhưng các lời khuyên của ông ta không phải lúc nào cũng được thực hiện. Dĩ nhiên có thể là như thế. Chẳng một nhà văn nào của đảng dám cam đoan rằng những lời khuyên của mình trên thực tế bao giờ cũng được tất cả những kẻ tự xưng là người ủng hộ mình, thực hiện. Nhưng, thứ nhất, người dân chủ - xã hội tự xưng là người ủng hộ "bức thư" nhưng đồng thời lại không thực hiện các lời khuyên trong thư, – chẳng phải là đã bị chính ngay bức thư đó vạch mặt ra hay sao? Chẳng lẽ bức thư in ra chỉ là để cho trí thức không thôi, chứ không phải là để cho cả công nhân nữa hay sao? Ngoài cách đăng lời tuyên bố lên, chẳng lẽ nhà văn còn có những biện pháp khác nữa để trình bày quan điểm của mình, hay sao? Thứ hai, mà nếu, căn cứ vào lời chứng thực của "Ra-bô-tsi" chẳng hạn, những lời khuyên đó không được cả những người men-sê-vích lẫn những người bôn-sê-vích thực hiện, thì có phải do đấy mà không thấy rõ ràng rằng phái men-sê-vích không có quyền gì để *bịa đặt* ra sự "bất đồng ý kiến" như thế với phái bôn-sê-vích hay không? Có phải do đấy mà không thấy rõ ràng rằng việc họ xúi giục công nhân chống phái bôn-sê-vích vì phái này coi nhẹ tính chủ động của công nhân, là một điều mỉa dân, hay không?

Vậy thì *về điểm này*, điều khác nhau *thực sự* giữa phái men-sê-vích và phái bôn-sê-vích là ở chỗ nào? Chẳng phải là ở chỗ những người bôn-sê-vích đã đề ra một cách sớm hơn rất nhiều, thẳng thắn hơn rất nhiều, những ý kiến rõ ràng và cụ thể cho rằng nên đưa công nhân vào ban chấp hành, hay sao? Chẳng phải là ở chỗ những người bôn-sê-vích trước kia và hiện nay vẫn khinh bỉ những "lời nói hoa mỹ" về tự trị, về tính chủ động của công nhân, một khi

những lời nói ấy (giống như của bọn men-sê-vích) vẫn chỉ là những lời nói trống rỗng, hay sao?

Các bạn hãy nhìn xem hiện nay Ác-xen-rốt đáng kính, có nhiều công lao và lớn tuổi nhất, đang cố gỡ mình ra như thế nào trong lời tựa của ông ta; ông ta bị dồn vào thế bí bởi sự thẳng thắn vô sản và sự hỗn xược của người công nhân, người đã đọc được nhiều điều khôn ngoan của phái "Sự nghiệp công nhân" trong các bài tạp văn "xuất sắc" của Ác-xen-rốt, trong các bài báo không thể nào quên được của Mác-tốp, trong quyển sách nhỏ tuyệt tác (đứng trên quan điểm lợi ích của "phái đa số") của Tô-rốt-xki.

"Ra-bô-tsi" đang thử cãi lại lời quả quyết của Ri-a-đô-vôi cho rằng từ khi có chủ nghĩa kinh tế, về mặt thành phần mà nói, tổ chức đảng của chúng ta đã trở nên tương đối vô sản hơn. Rõ ràng là "Ra-bô-tsi" không đúng rồi. Bất kỳ ai quan sát kỹ tình hình đảng ta trong một khoảng thời gian khá lâu, cũng đều biết rõ điều ấy. Nhưng buồn cười hơn cả là thấy Ác-xen-rốt của chúng ta đổi thay biết chừng nào. Ai lại không nhớ lời quả quyết hùng hồn của ông ta nói rằng Đảng dân chủ - xã hội là tổ chức của trí thức, – lời quả quyết ấy đã bị bọn thù địch của Đảng dân chủ - xã hội, bị phái "Giải phóng" tự do chủ nghĩa lợi dụng một cách khéo léo? Ai lại không nhớ những phần tử "Tia lửa" mới bực mình với đảng, đã lạp đi lạp lại, nhai đi nhai lại như thế nào lời vu khống đó đối với đảng. Và đây, chính Ác-xen-rốt đó, hoảng sợ trước các kết luận thẳng thắn và ngay thật mà "Ra-bô-tsi" đã rút ra từ lời vu khống đó, đã cố gỡ mình ra như thế này:

Ông ta viết trong lời tựa: "Trong thời kỳ Đảng dân chủ - xã hội ra đời và bắt đầu phát triển, thì đảng cách mạng Nga đã là một đảng trí thức thuần túy... Hiện nay công nhân cách mạng giác ngộ cấu thành những đội chủ lực (xin nghe đây!) của Đảng dân chủ - xã hội" (trang 15).

Anh chàng "Ra-bô-tsi" đáng thương! Anh ta đã bị trừng

phạt biết chừng nào vì đã tin ở những "lời nói hoa mỹ" của Ác-xen-rốt! Và ai tin vào những nhà văn mà trong vòng một năm rưỡi lúc nói thế này, lúc nói thế khác, tùy theo nhu cầu của việc "chỉ định bổ sung", thì đều sẽ luôn luôn bị trừng phạt.

Các bạn hãy nhìn xem Ác-xen-rốt cố gỡ mình như thế nào để thoát khỏi vấn đề "những bảo đảm" mà người ta đã đặt thẳng cho ông ta. Điều đó thật là tuyệt, đó là điều châu ngọc trong sách báo của phái "Tia lửa" mới. "Ra-bô-tsi" nói về quan hệ giữa công nhân với trí thức *trong các tổ chức*, "Ra-bô-tsi" *ngành lần nói đúng* khi tuyên bố rằng nếu không có bảo đảm, nếu không có quyền bình đẳng, tức là nếu không có nguyên tắc bầu cử, thì những lời nói hoa mỹ về chế độ tập trung không quan liêu vẫn chỉ là lời nói ba hoa mà thôi. Và Ác-xen-rốt trả lời ra làm sao? "Say mê với tư tưởng cải biến địa vị pháp quyền của công nhân trong các tổ chức của chúng ta, thì thật là phiến diện", tác giả đã hoài công chuyển vấn đề tiêu trừ những cái xấu xa "sang lĩnh vực những quan hệ hình thức - tổ chức", tác giả hoài công quên rằng "nhiệm vụ cục bộ bình đẳng hóa quyền lợi" chỉ giải quyết được "trong quá trình phát triển tiến lên của thực tiễn của chúng ta theo hướng dân chủ - xã hội". "Vấn đề mà tác giả quyển sách nhỏ chuyên nghiên cứu, chỉ có thể giải quyết triệt để trong quá trình công tác tập thể tự giác của đảng ta".

Cái đó chẳng phải đúng là điều châu ngọc hay sao? Chính Ác-xen-rốt đã nêu lên và là người đầu tiên đặt ra chính cái vấn đề tổ chức và chỉ là vấn đề tổ chức, trong đại hội của Đồng minh và trong báo "Tia lửa" mới (số 55), thế nhưng khi "Ra-bô-tsi" viết quyển sách chuyên nói về vấn đề tổ chức, thì người ta lại trịnh trọng nói với đồng chí ấy: hình thức không quan trọng, quá trình công tác mới quan trọng!

Đối với báo "Tia lửa" mới và Ác-xen-rốt, nguyên tắc tổ chức không quan trọng, mà quá trình nói huyên thiên để

biện hộ cho lập trường vô nguyên tắc, mới là quan trọng. Ngoài việc bênh vực cho tính vô nguyên tắc, thì trong toàn bộ cái lý luận trừ danh về tổ chức - quá trình (đặc biệt nên xem bài của Rô-da Lúc-xăm-bua) – là cái thứ lý luận đã tầm thường hóa và đối trụy hóa chủ nghĩa Mác – chẳng còn có nội dung nào khác nữa cả.

Chúng tôi xin nhắc lại: không thể chỉ giới thiệu quyển sách nhỏ xuất sắc của "Ra-bô-tsi" để làm cho người ta hiểu toàn bộ sự giả dối của lập trường tổ chức của phái "Tia lửa" mới. Đặc biệt chúng tôi khẩn thiết giới thiệu quyển sách nhỏ ấy cho công nhân, là những người bị bọn men-sê-vích dùng việc tuyên truyền nguyên tắc bầu cử* để xúi giục chống lại những người bôn-sê-vích. Công nhân vạch mặt rất tuyệt bọn ba hoa và nói láo. Họ đặt vấn đề rất cừ: hoặc là nguyên tắc bầu cử, hoặc chỉ là lời khuyên đưa công nhân vào các ban chấp hành. Nếu là nguyên tắc bầu cử thì hãy đưa ra những bảo đảm chính thức, những bảo đảm đã được điều lệ quy định, quyền bình đẳng đã được điều lệ quy định. Công nhân sẽ thấy phái "Tia lửa" mới lần tránh vấn đề này giống hệt như ma quỷ lẩn trốn trước buổi cầu kinh sáng sớm. Nếu lời khuyên đưa công nhân vào là thỏa đáng, nếu ý kiến của tờ "Tia lửa" cũ cho rằng chế độ dân chủ tức là việc áp dụng rộng rãi nguyên tắc bầu cử trong các tổ chức bí mật ở Nga không thích hợp với chế độ chuyên

* Xem: *N. Lê-nin*. "Bản tuyên bố và những văn kiện về việc các cơ quan trung ương đoạn tuyệt với đảng". (Xem tập này, tr. 143 - 156). Bức thư của *lãnh tụ phái men-sê-vích*, dẫn ra trong quyển sách nhỏ ấy, có nói: "Công nhân đòi thực hiện chế độ tuyển cử, đó là một triệu chứng rõ ràng của sự hấp hối của bọn người cứng đầu bướng bỉnh". Tôi thuộc vào hạng người bướng bỉnh cứng đầu, nhưng tôi rất bằng lòng thứ hấp hối ấy. Công nhân yêu cầu nguyên tắc bầu cử, điều đó chứng minh rõ ràng rằng phái "Tia lửa" mới không thể cho công nhân ăn ngụ ngôn được và bất kỳ lối nói quanh co nào của Ác-xen-rốt hiện nay cũng không thể cứu vãn hấn khỏi bị vạch mặt nạ hoàn toàn.

chế - cảnh sát, là ý kiến đúng, thì các bạn sẽ *chẳng* tìm thấy ở *đâu* có được như ở phái đa số, những ý kiến thẳng thắn, bổ ích, khuyên nên đưa công nhân vào các ban chấp hành.

"Tiến lên", số 2, ngày 14
(1) tháng Giêng 1905

Theo đúng bản đăng
trên báo "Tiến lên"

THƯ GỬI NHÓM BÔN-SÊ-VÍCH Ở XUY-RÍCH

Genève, le 18. 1. 1905.

Kính gửi các đồng chí! Không thể triệu tập một cuộc hội nghị của ban biên tập để trả lời chất vấn của các đồng chí, vì vậy tôi xin phép lấy danh nghĩa cá nhân để trả lời các đồng chí. Nhóm bôn-sê-vích ở Xuy-rích hỏi xem "thái độ của chúng tôi đối với Cơ quan ngôn luận trung ương và Ban chấp hành trung ương như thế nào, xem chúng tôi có coi những cơ quan ấy là tồn tại hợp pháp nhưng hoạt động không hợp pháp hay không; và chúng tôi có đối lập lại với những cơ quan ấy không, hay là hoàn toàn không thừa nhận những cơ quan ấy là những cơ quan trung ương của đảng".

Tôi cảm thấy câu hỏi của các đồng chí hơi có vẻ nguy hiểm. Lời thông báo của báo "Tiến lên"⁷³ và số 1 ("Đã đến lúc kết thúc"¹⁾) + bài của tôi "Bản tuyên bố và các văn kiện"²⁾, thiết tưởng đã trả lời câu hỏi đó về thực chất rồi. Các cơ quan trung ương (Cơ quan ngôn luận trung ương, Ban chấp hành trung ương và Hội đồng đảng) đã *cắt đứt* với đảng, đã phá hoại Đại hội II và III, đã lừa đảng một cách trắng trợn nhất, đã chiếm đoạt những chức vụ cho

¹⁾ Xem tập này, tr. 178 - 183.

²⁾ Xem tập này, tr. 143 - 156.

mình theo phương pháp Bô-na-pác-tơ. Ở đây làm sao mà có thể nói đến một sự tồn tại hợp pháp của các cơ quan trung ương được? Tên bịp bợm chiếm giữ số tiền mà hắn đã nắm được nhờ có tờ kỳ phiếu giả mạo thì có hợp pháp không?

Tôi thấy một điều lạ lùng là những người bôn-sê-vích ở Xuy-rích vẫn không hiểu khi vấn đề đã được giải thích lại kỹ đến như thế. Hoàn toàn đã chứng minh được rằng những cơ quan trung ương không muốn phục tùng đảng. Chúng ta sẽ làm thế nào đây? Triệu tập Đại hội III ư? Cả về vấn đề này người ta cũng nói dối. Chỉ còn một cách phải đoạn tuyệt với phái men-sê-vích *một cách hết sức triệt để*, nhanh và dứt khoát hơn (công khai, cho mọi người biết), triệu tập Đại hội III riêng của chúng ta, không cần sự đồng ý của các cơ quan trung ương và không có sự tham gia của họ, *lập tức* (thậm chí không chờ cơ quan trung ương ấy) bắt đầu làm việc với những cơ quan trung ương của chúng ta, với ban biên tập của báo "Tiến lên" và với Ban thường vụ ở trong nước do hội nghị miền Bắc bầu ra⁷⁴.

Xin nhắc lại: các cơ quan trung ương *đã đặt mình ra ngoài* đảng. Không thể có lập trường trung gian được: ai ủng hộ các cơ quan trung ương, ai ủng hộ đảng? Đã đến lúc phải phân định ranh giới, và không như phái men-sê-vích đã tách đảng một cách bí mật, chúng ta phải công khai ứng chiến với họ: được, phải phân liệt, vì các người đã phân liệt đến cùng rồi. Được, phải phân liệt vì chúng ta đã tìm *hết* thấy các biện pháp trì hoãn và giải quyết *trong đảng* (thông qua Đại hội III). Được, phải phân liệt vì đâu đâu sự hiềm khích bản thủ với bọn phá hoại tổ chức cũng chỉ gây tai hại cho sự nghiệp. Chúng tôi nhận được thư từ Pê-téc-bua báo cho biết là sau khi phân liệt thì tình hình trở nên tốt hơn, có thể công tác mà không có hiềm khích, với những người mình tin. Phải chăng như vậy vẫn chưa rõ? Đả đảo bọn Bô-na-pác-tơ và bọn phá hoại tổ chức!

Các đồng chí cho biết xem các đồng chí có hài lòng với bức thư trả lời này không.

Những nhóm bôn-sê-vích ở nước ngoài *cần phải* đoàn kết lại. Các đồng chí hãy viết thư ngay về việc này cho những đồng chí ở Béc-nơ (Herrn Kazakow. Bäckereiweg, 1. Bern), họ đã bắt tay làm việc này rồi và sẽ trả lời các đồng chí tốt hơn tôi. Cần bắt tay vào việc một cách tích cực hơn nữa. Hãy trao đổi thư với tất cả các nhóm, hãy thúc về vấn đề tiền và tài liệu, hãy thành lập các nhóm ở những nơi mới, v.v..

Chúng tôi cũng cảm thấy mình thoải mái hơn nhiều khi đã hoàn toàn cắt đứt với phái thiểu số. Chúng tôi cũng thành thật mong các đồng chí nhanh chóng cắt đứt với họ.

Bắt tay các đồng chí. *N. Lê-nin* của các đồng chí

P. S. Nhân danh cá nhân xin gửi thêm lời chào đặc biệt tới Mê-éc-xôn. Tình hình của đồng chí ấy thế nào? Có khỏe hơn không?

Tôi rất bực Steiner, – các đồng chí nói với bà ta rằng bà ấy rất bất lịch sự: đã hứa là trước ngày lễ Giáng sinh sẽ viết thư cho biết về Ni-cô-la-ép, thế mà đến nay đã gần hết tháng Giêng rồi!!

Nhóm Béc-nơ đã chủ động trong việc đoàn kết những người bôn-sê-vích ở ngoài nước, dĩ nhiên là dưới sự lãnh đạo của Ban thường vụ. Các đồng chí hãy hỏi nhóm Béc-nơ về bức thư của họ gửi cho chúng tôi về vấn đề này và thư trả lời của nhóm Giơ-ne-vơ.

*In lần đầu năm 1926 trong
Văn tập Lê-nin, t.V*

Theo đúng bản thảo

THƯ GỬI E. Đ. XTA-XÔ-VA VÀ CÁC ĐỒNG CHÍ TRONG NHÀ TÙ MÁT-XCƠ-VA⁷⁵

19. 1. 1905.

Các bạn thân mến! Đã nhận được thư của các bạn hỏi về vấn đề sách lược khi ra tòa (được biết qua thư của Áp-xô-li-út và qua mẫu thư ngắn được một người lạ mặt "truyền đạt lại nguyên văn"). Áp-xô-li-út viết về 2 quan điểm. Trong thư ngắn có nói đến ba nhóm, có lẽ ý muốn nói về ba sắc thái dưới đây; tôi thử nhắc lại: 1) Không thừa nhận phiên tòa và thắng cánh tẩy chay nó. 2) Không thừa nhận phiên tòa và không dự thẩm vấn. Chỉ với điều kiện sau đây mới có thể mời luật sư: luật sư chỉ nói đến tính chất không có căn cứ của việc xét xử, xét trên góc độ luật pháp trừu tượng. Trong lời phát biểu cuối cùng sẽ trình bày profession de foi¹⁾ và yêu cầu phải có phiên tòa hội thẩm. 3) Về lời phát biểu cuối cùng thì cũng làm như thế. Dùng phiên tòa làm phương tiện tuyên truyền, muốn vậy phải tham gia việc thẩm vấn với sự giúp đỡ của luật sư. Nêu rõ tính chất phi pháp của phiên tòa, thậm chí mời cả người làm chứng (chứng minh alibi etc.).

Vấn đề nữa: có phải chỉ nói: xét theo chính kiến thì mình là người dân chủ - xã hội không, hay là thừa nhận

¹⁾ - tín điều, cương lĩnh, bản trình bày thế giới quan

mình là đảng viên Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga?

Các đồng chí viết rằng cần có cuốn sách nhỏ về vấn đề này. Trong điều kiện chưa có kinh nghiệm chỉ dẫn, tôi cho rằng không nên xuất bản ngay bây giờ một cuốn sách nhỏ như thế. Có thể, nếu có dịp thì chúng ta sẽ đề cập tới trên báo chí bằng cách nào đấy; có thể một đồng chí nào đấy trong tù sẽ viết một bài cho báo (5000 - 8000 chữ)? Có lẽ đó là biện pháp tốt nhất để bắt đầu việc thảo luận.

Cá nhân tôi chưa có ý kiến hoàn toàn dứt khoát. Trước khi phát biểu ý kiến khẳng định, tôi muốn trao đổi tỉ mỉ với các đồng chí trong tù hoặc các đồng chí trước đã ra tòa. Để mở đầu cuộc trao đổi đó, tôi xin nêu lên những ý kiến của tôi. Theo tôi, rất nhiều cái phụ thuộc vào chỗ phiên tòa sẽ diễn ra *như thế nào?* Nghĩa là, có thể dùng nó để tuyên truyền hay hoàn toàn không có khả năng ấy? Nếu có khả năng làm được việc đó, thì sách lược số 1 không thích hợp; nếu không có khả năng ấy, thì sách lược đó là đúng chỗ, nhưng cũng chỉ đúng chỗ sau khi đã đưa ra một lời kháng nghị và một lời tuyên bố công khai, rõ ràng, cương quyết. Nếu có thể lợi dụng phiên tòa để tuyên truyền, thế thì sách lược số 3 rất tốt. Theo tôi, đọc diễn thuyết để trình bày profession de foi nói chung là một việc rất tốt, rất có lợi, và trong đa số trường hợp loại diễn thuyết như vậy có khả năng có tác dụng tuyên truyền cổ động. Đặc biệt trong lúc chính phủ bắt đầu lợi dụng các phiên tòa thì các đảng viên dân chủ - xã hội nên diễn thuyết trình bày cương lĩnh và sách lược của Đảng dân chủ - xã hội. Có người nói: thừa nhận mình là đảng viên, đặc biệt là thành viên của một tổ chức nào đó thì không tiện, tốt nhất chỉ tuyên bố rằng, về chính kiến mà nói tôi là người dân chủ - xã hội. Tôi cho rằng, trong khi diễn thuyết cần trực tiếp tránh nói đến quan hệ tổ chức, tức là nên nói như thế này: vì những nguyên nhân dễ hiểu, tôi sẽ không nói về quan hệ tổ chức của tôi, nhưng tôi là một người dân chủ - xã hội, tôi sẽ nói về đảng

của chúng tôi. Cách nói như vậy có hai điều lợi: tuyên bố trước một cách thẳng thắn và khẳng định rằng không thể nói đến quan hệ tổ chức (tức là có tham gia tổ chức không? tổ chức nào? etc.) và đồng thời cũng nói về đảng *của chúng ta.* Điều đó rất cần, để cho những lời diễn thuyết của các đảng viên dân chủ - xã hội trước tòa án trở thành lời diễn thuyết và tuyên bố của đảng, để cho việc tuyên truyền có lợi cho đảng. Nói một cách khác: tôi không nói đến quan hệ về mặt hình thức - tổ chức của tôi, tôi sẽ không chính thức nhân danh một tổ chức nào để phát biểu cả, nhưng là người dân chủ - xã hội, tôi sẽ nói với các ông về đảng *của chúng tôi* và mong rằng các ông xem những lời nói của tôi là việc trình bày thủ tất cả các quan điểm của Đảng dân chủ - xã hội, những quan điểm đó đã được trình bày trong tất cả các sách báo dân chủ - xã hội *của chúng tôi*, trong một số cuốn sách nhỏ, truyền đơn, báo của chúng tôi.

Vấn đề luật sư. Đối với luật sư thì phải khống chế và quản thúc chúng, vì lũ trí thức ấy hay làm hại người. Phải nói trước với chúng rằng: đồ chó đẻ, nếu mày giám làm tí gì không lịch sự, *hoặc giữ lập trường cơ hội chủ nghĩa về chính trị* (đại loại như nói chủ nghĩa xã hội là chưa chín muồi, là không đúng đắn; là một sự say mê nhất thời, *nói các đảng viên dân chủ - xã hội phủ định bạo lực*, nói rằng học thuyết và phong trào của họ có tính chất hòa bình v.v. hoặc là dù chỉ nói một điều gì tương tự như thế), thì tao, bị cáo, sẽ cắt đứt ngay lời nói của mày trước công chúng, gọi mày là kẻ đê tiện, và tuyên bố không cần sự biện hộ như vậy, v.v.. Phải thực hiện những sự dọa nạt đó. Khi tìm luật sư, chỉ tìm hạng thông minh, không cần bọn khác. Tuyên bố trước với họ: phải đặc biệt phê phán và "bắt nọn" bọn làm chứng và công tố uỷ viên trong vấn đề thẩm tra bằng chứng, trong việc bịa đặt lời vu cáo, tuyệt đối phải bóc trần những mặt bất công của tòa án ra thanh

thiên bạch nhật. Thậm chí, cả đến anh luật sư thông minh phải tự do cũng rất thích trực tiếp nói ra, *hoặc nói ngụ ý* về tính chất hòa bình của phong trào dân chủ - xã hội, về việc cả đến những loại nhân vật như A-đ. Vác-nơ etc. cũng thừa nhận vai trò văn hóa của phong trào đó. Tất cả những mưu toan như vậy cần trừu tượng tuyệt nọc. Hình như Bê-ben đã nói rằng luật sư là kẻ tối phản động. Chỉ nên biết bốn phận mình thôi. Mày chỉ được làm luật sư thôi, hãy chăm biếm bọn làm chứng của nguyên cáo và công tố uỷ viên, nhiều nhất cũng chỉ được so sánh tòa án này với tòa án hội thẩm ở các nước tự do, nhưng không được nói đến chính kiến của bị cáo, không được hé răng đánh giá chính kiến và hành động của họ. Bởi vì mày, một kẻ thuộc phái tự do đáng thương, không hiểu về những chính kiến ấy, đến nỗi có tán dương những điều ấy mày cũng không tránh khỏi những điều dung tục. Đương nhiên, không thể nói tất cả những điều đó với luật sư theo lối Xô-ba-kê-vích được, mà phải nói một cách nhẹ nhàng, nhân nhượng, mềm dẻo và thận trọng. Nhưng dẫu sao cũng nên đề phòng bọn luật sư, đừng tin vào chúng, *đặc biệt* khi chúng nói chúng là những người dân chủ - xã hội, là những đảng viên (căn cứ vào §1 của chúng ta!!).

Tôi cho rằng vấn đề có tham dự thẩm vấn hay không là do vấn đề luật sư quyết định. Mời luật sư cũng có nghĩa là dự thẩm vấn. Để bắt nọn người làm chứng và tiến hành tuyên truyền phản đối việc xét xử, sao lại không dự? Dĩ nhiên, phải rất cẩn thận để khỏi hòa theo sự biện hộ không thích đáng, dĩ nhiên là như vậy! Tốt nhất *trước khi* thẩm vấn, ngay sau những câu hỏi đầu tiên của chánh án, tuyên bố rằng, tôi là đảng viên dân chủ - xã hội, tôi sẽ nói với các ông rõ điều đó có ý nghĩa gì. Cụ thể thì vấn đề dự thẩm vấn hoàn toàn phụ thuộc vào tình hình: ví thử các bạn hoàn toàn bị lộ, người làm chứng khai thật, toàn bộ nội dung bản buộc tội đều căn cứ vào văn kiện không thể

ngghi ngờ được. Lúc đó, có lẽ chẳng cần dự thắm vấn mà nên tập trung tất cả tinh thần vào bài diễn thuyết có tính nguyên tắc. Nếu chúng cứ không chắc chắn, bọn đặc vụ đóng vai nhân chứng sẽ bối rối và nói láo, lúc đó, nếu bỏ mất tài liệu tuyên truyền nhằm bóc trần tính chất mưu mô của cuộc xét xử thì vị tất đã có lợi. Sự tình còn tùy ở bị cáo: nếu họ rất mệt mỏi, bị bệnh, kiệt sức, không có những người cứng rắn quen "nói trước tòa" và đấu khẩu, lúc đó có lẽ tốt hơn là cự tuyệt việc dự thắm vấn và công khai tuyên bố điều này, dồn tất cả tinh thần vào bài diễn thuyết có tính chất nguyên tắc. Bài diễn thuyết này nên chuẩn bị từ trước. Trong bất cứ tình hình nào, thì diễn thuyết về nguyên tắc, cương lĩnh, sách lược của Đảng dân chủ - xã hội, về phong trào công nhân, về những mục tiêu của chủ nghĩa xã hội, về khởi nghĩa, cũng là điều trọng yếu nhất.

Cuối cùng, tôi xin nhắc lại một lần nữa: đó là những ý kiến sơ bộ của tôi, hoàn toàn không nên xem đó là ý định giải quyết vấn đề. Cần phải chờ một số chỉ dẫn của kinh nghiệm, mà trong khi tạo ra kinh nghiệm ấy thì trong nhiều trường hợp, các đồng chí phải dựa vào việc cân nhắc tình hình cụ thể và dựa vào *bản năng của người cách mạng*.

Gửi lời chào, chào thân ái đến Cuốc-txơ, Ru-ben, Bauman và toàn thể các bạn. Đừng nản lòng! Tình hình của chúng ta hiện nay rất tốt. Chúng ta cuối cùng đã tuyệt giao dứt khoát với bọn phá hoại rồi. Chúng ta đã dứt khoát bỏ sách lược rút lui. Hiện nay chúng ta đang tiến công. Các ban chấp hành trong nước Nga cũng bắt đầu cắt đứt với bọn phá hoại tổ chức. Tờ báo của mình đã được sáng lập. Cũng đã có Trung ương thực tế của mình (Thường vụ). Báo đã ra hai số, sắp tới (23. 1. 1905, theo lịch mới) sẽ ra số thứ 3⁷⁶. Chúng tôi hy vọng mỗi tuần ra một lần.

Chúc các bạn mạnh khỏe và tinh thần sảng khoái!! Chúng ta chắc có lẽ sẽ còn gặp nhau, sẽ chiến đấu trong điều kiện tốt hơn so với tình trạng gằm ghè và tranh chấp ở đây đại loại như những cuộc đại hội của Đồng minh!

*Đăng lần đầu năm 1924 trên
tạp chí "Cách mạng vô sản",
số 7 (30)*

Theo đúng bản thảo

BÃI CÔNG Ở PÊ-TÉC-BUA

Cuộc bãi công bắt đầu nổ ra ở nhà máy Pu-ti-lốp ngày 3 tháng Giêng, đang tiến triển thành một trong những biểu hiện vĩ đại nhất của phong trào công nhân. Những tin tức của chúng tôi tạm thời chỉ là lấy từ những tin tức báo chí nước ngoài và báo chí hợp pháp ở nước Nga. Những tin tức ấy cũng đủ làm cho chúng ta tin tưởng rằng cuộc bãi công lần này đã trở thành sự kiện chính trị hết sức quan trọng.

Cuộc bãi công nổ ra một cách hoàn toàn tự phát. Một trong những sự xung đột thường xuyên xảy ra giữa lao động và tư bản, lần này nổ ra do việc ban giám đốc nhà máy thải hồi bốn công nhân. Anh em công nhân đầy tinh thần đoàn kết, đã đứng lên đòi thu nhận lại các công nhân ấy. Phong trào vững mạnh lên nhanh chóng. "Hội công nhân công xưởng - nhà máy ở Nga"⁷⁷, một tổ chức hợp pháp, tham gia vào phong trào này, và cuộc bãi công phát triển tới giai đoạn tiếp theo, cao hơn.

Hội công nhân hợp pháp là đối tượng mà bọn Du-ba-tốp đặc biệt chú ý. Nhưng phong trào Du-ba-tốp đã dần dần vượt ra ngoài phạm vi của nó, phong trào đó lúc đầu do bọn cảnh sát phát động nhằm phục vụ quyền lợi của bọn cảnh sát, nhằm ủng hộ chế độ chuyên chế, nhằm làm đối trụy ý thức chính trị của công nhân, nhưng phong trào ấy lại đang quay lại chống chế độ chuyên chế, đang trở

thành một tiếng nổ của cuộc đấu tranh giai cấp của vô sản.

Những người dân chủ - xã hội từ lâu đã chỉ rõ rằng chủ nghĩa Du-ba-tốp ở nước ta nhất định đưa đến kết quả *như thế*. Họ nói: việc hợp pháp hóa phong trào công nhân nhất định sẽ có lợi cho chúng ta, những người dân chủ - xã hội. Sự hợp pháp hóa ấy sẽ thu hút một số những tầng lớp đặc biệt lạc hậu trong công nhân vào phong trào, nó sẽ giúp chúng ta lay chuyển được những người mà cán bộ tuyên truyền xã hội chủ nghĩa không những không thể nhanh chóng, mà có lẽ không bao giờ có thể lay chuyển được. Một khi bị lôi cuốn vào phong trào, biết quan tâm đến vấn đề số phận của mình, thì công nhân sẽ tiếp tục tiến lên. Phong trào công nhân hợp pháp sẽ phải là cơ sở mới, rộng rãi hơn của phong trào công nhân dân chủ - xã hội*.

Rõ ràng là sự việc ở Pê-téc-bua đúng là đã xảy ra như vậy.

Có hai tình huống đã làm cho phong trào đặc biệt lan rộng: một là, thời cơ thuận lợi cho việc đấu tranh kinh tế (chính phủ cần cấp tốc làm xong số hàng của bộ lục quân và bộ hải quân đặt); hai là, trong xã hội có sự bàn luận xôn xao về hiến pháp. Từ chỗ bãi công để bênh vực cho một số đồng chí bị thải hồi, công nhân đã đi đến những yêu sách kinh tế rộng rãi. Họ đòi ngày làm việc 8 giờ, quy định mức lương tối thiểu (1 rúp cho nam giới, 70 cô-pếch cho nữ giới), đòi xóa bỏ chế độ bắt buộc làm thêm giờ (khi làm thêm giờ phải trả tiền công gấp đôi), đòi cải thiện những điều kiện vệ sinh và giúp đỡ về y tế v.v.. Cuộc bãi công đã biến thành cuộc tổng bãi công.

Báo chí nước ngoài vào ngày thứ bảy 8 (21) tháng Giêng đưa tin rằng, ngay cả theo tin tức chính thức của nước Nga,

* Xem N. Lê-nin: "Làm gì?", tr. 86 - 88¹⁾.

¹⁾ Xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t.6, tr. 145 - 148.

174 nhà máy, công xưởng, xưởng thợ bao gồm tới 96 000 công nhân đình công.

Trước mắt chúng ta là một trong những cuộc xung đột vĩ đại giữa giai cấp vô sản đang hình thành với kẻ thù của nó, những cuộc xung đột ấy sẽ để lại dấu vết trong nhiều năm sau này.

Nhưng vấn đề không chỉ dừng lại ở những yêu sách kinh tế. Phong trào đã bắt đầu có tính chất chính trị. Những người dân chủ - xã hội các địa phương đã cố gắng tham gia (tuy hình như còn rất yếu ớt) vào phong trào đó. Trong các cuộc hội họp lớn của công nhân có hàng mấy nghìn người, các yêu sách về chính trị đã bắt đầu được đưa ra thảo luận, những bản nghị quyết có lợi cho tự do chính trị đã được thông qua. Theo tin tức cho biết, thì bản thỉnh cầu do công nhân thảo ra gồm ba phần⁷⁸. Phần đầu trình bày những yêu sách về dân quyền. Phần hai trình bày những biện pháp đấu tranh xóa bỏ sự nghèo khổ của nhân dân. Phần ba trình bày những biện pháp chống lại việc tư bản áp bức lao động. Những yêu sách trong phần đầu là: quyền bất khả xâm phạm về thân thể, tự do ngôn luận, hội họp và tín ngưỡng; giáo dục cưỡng bách không mất tiền do nhà nước chịu phí tổn, đại biểu do nhân dân bầu ra phải được tham gia lập pháp, mọi người bình đẳng trước pháp luật, thực hiện chế độ bộ trưởng chịu trách nhiệm, xóa bỏ tiền chuộc, cho vay nhẹ lãi, chia dần ruộng đất của nhà nước cho nhân dân, thi hành chế độ thuế lợi tức. (Nếu tin tức ấy là xác thực, thì nó chứng tỏ cương lĩnh của những người dân chủ - xã hội đã có một ảnh hưởng hết sức đáng chú ý trong đầu óc của quần chúng hoặc của những lãnh tụ kém giác ngộ của họ). Phóng viên của tờ báo Anh "The Standard"⁷⁹ đưa tin rằng ngày 5 (18) tháng Giêng đã có ba cuộc hội họp (một cuộc có 4000 người dự, một cuộc khác có 2 000 người dự) và những yêu sách chính trị sau đây đã được thông qua: 1) triệu tập ngay

Quốc hội lập hiến do phổ thông đầu phiếu bầu ra; 2) chấm dứt chiến tranh; 3) ân xá hoàn toàn các chính trị phạm bị đày và bị giam; 4) tự do xuất bản và tín ngưỡng; 5) tự do hội họp và lập hội. Báo chí nước ngoài ngày 8 (21) tháng Giêng đưa tin rằng một cuộc biểu tình đang được chuẩn bị vào ngày chủ nhật 9 (22) tháng Giêng trước Cung điện mùa Đông để đưa bản thỉnh cầu cho "chính Nga hoàng". Công nhân tuyên bố: tự do hay là chết. Các đại biểu của công nhân đang đi từ Mát-xcơ-va và Li-ba-va tới Pê-téc-bua.

Những tin tức có hạn và chưa được kiểm tra mà hiện nay chúng tôi nắm được là như vậy. Rõ ràng là phong trào còn xa mới đạt tới trình độ phát triển cao hơn và cần phải chờ xem sự biến sẽ phát triển như thế nào rồi mới đánh giá được đầy đủ tình hình đang xảy ra. Điều đập vào mắt người ta là phong trào chuyển hướng hết sức nhanh chóng từ lĩnh vực thuần túy kinh tế sang lĩnh vực chính trị, là tinh thần đoàn kết và nghị lực to lớn của hàng vạn, hàng chục vạn quần chúng vô sản, mặc dù chưa có ảnh hưởng của những người dân chủ - xã hội giác ngộ (hoặc ảnh hưởng đó còn là không đáng kể). Những quan điểm xã hội chủ nghĩa thô sơ của một số người lãnh đạo phong trào, tính chất dai dẳng của lòng tin ngây thơ vào Nga hoàng của một số phần tử trong giai cấp công nhân, chẳng những không làm giảm sút mà trái lại còn làm tăng thêm ý nghĩa của bản năng cách mạng đang nảy nở của giai cấp vô sản. Sự phản kháng về chính trị và nghị lực cách mạng của giai cấp tiên tiến bị áp bức đang phá vỡ tất cả những cản trở bên ngoài – những sự cấm đoán của cảnh sát cũng như những cản trở bên trong – tư tưởng của một số người lãnh đạo còn chưa giác ngộ và lạc hậu. Công tác của Đảng dân chủ - xã hội trong vòng mười năm gần đây và những bài học của phong trào công nhân trong thời gian đó đã đem lại những kết quả, vì đã làm cho tư tưởng xã hội chủ nghĩa và tư tưởng đấu tranh chính trị lan truyền hết sức rộng rãi. Giai

cấp vô sản trên thực tế đã chứng tỏ rằng trên vũ đài của phong trào chính trị ở nước Nga không phải chỉ có hai lực lượng (chế độ chuyên chế và giới tư sản) như một số người nào đó đã tưởng một cách hèn nhát. Giai cấp vô sản đang chỉ cho chúng ta thấy những hình thức thật sự cao trong việc động viên lực lượng giai cấp cách mạng; cố nhiên, việc động viên không phải là một cuộc thị uy thứ yếu trong một Đu-ma thành phố nào đó, mà phải là những phong trào quần chúng như cuộc biểu tình tuần hành ở Rô-xtốp và các cuộc bãi công ở miền Nam năm 1903. Hình thức mới và cao hơn đó trong việc động viên những lực lượng cách mạng của giai cấp vô sản, đang đưa chúng ta nhanh chóng tới chỗ: giai cấp vô sản sẽ đứng lên kiên quyết hơn, tự giác hơn chống lại chế độ chuyên chế!

Viết ngày 8 (21) tháng Giêng 1905

*Đăng ngày 24 (11) tháng Giêng
1905 trên báo "Tiến lên", số 3*

*Theo đúng bản đăng
trên báo*

CÁCH MẠNG Ở NGA⁸⁰

Giơ-ne-vơ, 10 (23) tháng Giêng.

Giai cấp công nhân, dường như từ lâu đứng ở bên ngoài phong trào đối lập của giai cấp tư sản, nay đã lên tiếng. Quảng đại quần chúng công nhân đã hết sức nhanh chóng đuổi kịp các đồng chí tiên tiến của mình, những người dân chủ - xã hội giác ngộ. Trong những ngày này, phong trào công nhân Pê-téc-bua thực sự tiến với những bước tiến dài bầy dậm. Những yêu sách chính trị đã thay thế các yêu sách kinh tế. Bãi công trở thành tổng bãi công và dẫn đến một cuộc biểu tình khổng lồ chưa từng thấy; uy tín của tên tuổi Nga hoàng bị sụp đổ vĩnh viễn. Cuộc khởi nghĩa bắt đầu. Vũ lực đang chống lại vũ lực. Cuộc chiến đấu ở đường phố sục sôi, chướng ngại vật mọc lên, từng loạt đại bác rền vang và trọng pháo nổ âm âm. Máu tuôn như suối, cuộc nội chiến vì nền tự do đang bùng cháy kịch liệt. Mát-xcơ-va, miền Nam, Cáp-ca-dơ và Ba-lan đang sẵn sàng theo bước giai cấp vô sản Pê-téc-bua. Khẩu hiệu của công nhân là: tự do hay là chết!

Hôm nay và ngày mai sẽ quyết định rất nhiều vấn đề. Tình hình thay đổi từng giờ. Điện tín đưa lại những tin tức làm nức lòng người, và hiện nay bất kỳ lời nào cũng

hình như không đủ để nói lên các sự kiện đang diễn ra. Mỗi người phải sẵn sàng thực hiện nghĩa vụ của người cách mạng và người đảng viên dân chủ - xã hội.

Cách mạng muôn năm!

Giai cấp vô sản khởi nghĩa muôn năm!

"Tiến lên", số 3, ngày 24 (11)
tháng Giêng 1905

Theo đúng bản đăng
trên báo "Tiến lên"

PHÁI DÂN CHỦ CÔNG NHÂN VÀ PHÁI DÂN CHỦ TƯ SẢN

Vấn đề thái độ của Đảng dân chủ - xã hội hay phái dân chủ công nhân đối với phái dân chủ tư sản là một vấn đề cũ, đồng thời cũng mãi mãi là vấn đề mới. Nó là vấn đề cũ vì được đề xuất ra ngay từ khi Đảng dân chủ - xã hội xuất hiện. Cơ sở lý luận của vấn đề đã được làm sáng tỏ ngay trong những tác phẩm thời kỳ đầu của sách báo mác-xít, trong "Tuyên ngôn của Đảng cộng sản" và trong bộ "Tư bản". Nó là vấn đề mãi mãi mới vì một bước phát triển của mỗi nước tư bản chủ nghĩa đều đưa lại một sự kết hợp đặc biệt, độc đáo của những màu sắc khác nhau của phái dân chủ tư sản và của những trào lưu khác nhau trong phong trào xã hội chủ nghĩa.

Hiện nay, ở nước Nga chúng ta, vấn đề cũ đó đã thành đặc biệt mới. Để tự mình hiểu rõ được rành mạch hơn tình thế hiện nay, trước hết chúng tôi sẽ nói đến một bằng chứng lịch sử không lớn lắm. Phái dân túy cách mạng cũ ở Nga đã đứng trên quan điểm không tưởng, nửa vô chính phủ chủ nghĩa. Họ cho rằng người mu-gích, thành viên của công xã, vốn sẵn là một người xã hội chủ nghĩa. Đằng sau cái chủ nghĩa tự do của xã hội Nga có học thức, ta đã thấy rõ những tham vọng của giai cấp tư sản Nga. Cuộc đấu tranh giành quyền tự do chính trị, đã bị phủ nhận; người ta coi đó là một cuộc đấu tranh giành những thiết chế có lợi cho giai cấp tư sản. Khi chuyển sang đấu tranh chính trị, phái "Dân ý" đã tiến

lên được một bước, nhưng họ không gắn liền nổi cuộc đấu tranh chính trị với chủ nghĩa xã hội. Cách đặt vấn đề rõ ràng có tính chất xã hội chủ nghĩa thậm chí đã bị làm lu mờ đi, khi người ta dùng những học thuyết theo tinh thần của ông V. V. nói về tính chất phi giai cấp, phi tư sản của giới trí thức dân chủ Nga, để khôi phục lại lòng tin đang bị giảm sút vào tính chất xã hội chủ nghĩa của công xã ở nước ta. Do đó, chủ nghĩa dân túy, trước kia đã hoàn toàn phủ nhận chủ nghĩa tự do tư sản, bây giờ lại bắt đầu dần dần hòa làm một với chủ nghĩa tự do này thành khuynh hướng tự do - dân túy chủ nghĩa. Đồng thời với sự xuất hiện và phát triển của hệ tư tưởng vô sản (dân chủ - xã hội) và của phong trào công nhân có tính chất quần chúng thì thực chất dân chủ - tư sản của phong trào trí thức Nga – từ phong trào văn hóa, ôn hòa nhất cho đến phong trào khủng bố - cách mạng, cực đoan nhất – ngày càng trở nên rõ ràng hơn. Nhưng đi đôi với sự trưởng thành của phong trào công nhân có tính chất quần chúng lại có sự chia rẽ trong nội bộ những người dân chủ - xã hội. Cánh dân chủ - xã hội cách mạng và cánh dân chủ - xã hội cơ hội chủ nghĩa bộc lộ ra rõ ràng, cánh thứ nhất biểu hiện các khuynh hướng vô sản, còn cánh thứ hai biểu hiện các khuynh hướng trí thức trong phong trào của chúng ta. Trên thực tế, chủ nghĩa Mác hợp pháp⁸¹ đã nhanh chóng trở thành "sự phản ánh của chủ nghĩa Mác trong sách báo tư sản"⁸², và thông qua chủ nghĩa cơ hội Béc-stanh nó đã đi thẳng một mạch đến chủ nghĩa tự do. Một mặt, "phái kinh tế" trong Đảng dân chủ - xã hội say mê với quan niệm nửa vô chính phủ của phong trào công nhân thuần túy, cho rằng những người xã hội chủ nghĩa ủng hộ phái đối lập tư sản như thế là phản bội quan điểm giai cấp, tuyên bố rằng chế độ dân chủ tư sản ở Nga là một ảo ảnh*. Mặt khác, "phái kinh tế" có

* Xem quyển sách nhỏ của phái "Sự nghiệp công nhân": "Hai đại hội" (tr. 32), nhằm chống báo "Tia lửa".

màu sắc khác, trong lúc cũng say mê với phong trào công nhân thuần túy đó, đã trách những người dân chủ - xã hội cách mạng là không đếm xỉa đến cuộc đấu tranh xã hội chống chế độ chuyên chế mà phái tự do chủ nghĩa, phái hội đồng địa phương và phái văn hóa ở nước ta* đang tiến hành.

Báo "Tia lửa" cũ đã chỉ ra những nhân tố dân chủ tư sản ở Nga, ngay từ lúc còn nhiều người chưa thấy được những nhân tố đó. Báo đã yêu cầu giai cấp vô sản ủng hộ phái dân chủ đó) xem báo "Tia lửa", số 2, về việc ủng hộ phong trào sinh viên¹⁾, số 8 về cuộc đại hội bí mật của hội đồng địa phương, số 16 về các thủ lĩnh quý tộc²⁾ thuộc phái tự do, số 18³⁾ về tình hình bất mãn trong hội đồng địa phương**, v.v.). Báo "Tia lửa" cũ đã thường xuyên vạch ra tính chất giai cấp, tính chất tư sản của phong trào tự do chủ nghĩa và của phong trào cấp tiến, và đã nói với phái "Giải phóng" có thái độ ngoắt ngoéo rằng: "Đã đến lúc nên hiểu một chân lý giản đơn là muốn bảo đảm tiến hành cuộc đấu tranh chung lưng đấu cật thực sự (chứ không phải trên lời nói) chống kẻ thù chung, thì không phải dựa

* Xem "Phụ trương riêng của tờ "Tư tưởng công nhân"" tháng Chín 1899.

** Nhân dịp này, tôi xin tỏ lòng thành thật biết ơn Xta-rô-ve và Plê-kha-nốp vì đã làm một việc vô cùng có ích là phát hiện tác giả không ký tên dưới các bài trên báo "Tia lửa" cũ. Chúng ta hy vọng rằng họ sẽ tiến hành việc này đến cùng – tài liệu thu thập được sẽ hết sức tiêu biểu cho việc đánh giá bước ngoặt của tờ "Tia lửa" mới hướng đến tư tưởng của phái "Sự nghiệp công nhân".

¹⁾ Xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t.4, tr. 493 - 500.

²⁾ Xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t.6, tr. 330 - 338.

³⁾ Như trên, t.6, tr. 433 - 444.

vào thủ đoạn chính trị, không phải dùng cách mà Xtép-ni-ác quá cố đã có lần từng gọi là tự cắt xén, tự che giấu mình, không phải là bằng một sự đối trá có tính chất ước lệ là thừa nhận lẫn nhau một cách ngoại giao, mà phải bằng cách thực tế tham gia đấu tranh, thực tế thống nhất đấu tranh. Khi cuộc đấu tranh của những người dân chủ - xã hội Đức chống thế lực phản động quân phiệt - cảnh sát và phong kiến - tăng lữ đã thực tế trở thành cuộc đấu tranh chung cùng với cuộc đấu tranh của bất cứ một chính đảng thực sự nào dựa trên một giai cấp nào đó trong nhân dân (thí dụ giai cấp tư sản tự do chủ nghĩa), – lúc đó sự phối hợp hành động đã được thiết lập mà không cần đến những câu nói văn hoa về sự công nhận lẫn nhau" (số 26)¹⁾.

Lối đặt vấn đề ấy của báo "Tia lửa" cũ đưa chúng ta đến sát các cuộc tranh luận hiện nay về thái độ của những người dân chủ - xã hội đối với phái tự do. Như mọi người đều biết, các cuộc tranh luận ấy bắt đầu từ Đại hội II, là đại hội đã đưa ra hai nghị quyết phù hợp với quan điểm của phái đa số (nghị quyết của Plê-kha-nốp) và của phái thiểu số (nghị quyết của Xta-rô-ve). Nghị quyết thứ nhất vạch ra một cách chính xác tính chất giai cấp của phái tự do, coi đó là phong trào của giai cấp tư sản, và đề lên hàng đầu nhiệm vụ phải giải thích cho giai cấp vô sản hiểu rõ tính chất phản cách mạng và tính chất chống vô sản của khuynh hướng tự do chủ nghĩa chủ yếu (của phái "Giải phóng"). Khi thừa nhận rằng giai cấp vô sản cần phải ủng hộ phái dân chủ tư sản, nghị quyết đó không rơi vào thủ đoạn thừa nhận lẫn nhau của các chính khách, mà đã theo tinh thần báo "Tia lửa" cũ, quy vấn đề vào việc cùng nhau đấu tranh: "chừng nào giai cấp tư sản còn là cách mạng hay chỉ có thái độ đối lập trong cuộc đấu tranh của họ chống

¹⁾ Xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t.7, tr. 50.

chế độ Nga hoàng", thì những người dân chủ - xã hội "cần phải ủng hộ" họ.

Ngược lại, nghị quyết của Xta-rô-ve không phân tích phái tự do và phái dân chủ về mặt giai cấp. Nghị quyết ấy đầy đầy những ý định tốt đẹp, nghị quyết thảo ra những điều kiện thỏa thuận thật hết sức cao cả và tốt đẹp, nhưng tiếc thay, đó là những điều kiện hoang đường *suông sáo*: phái tự do hay phái dân chủ phải *tuyên bố* một điều gì đó, không được đề ra những *yếu sách* nào đó, phải đề ra một cái gì đó làm *khẩu hiệu* của mình. Làm như thể lịch sử của phái dân chủ tư sản ở khắp mọi nơi đâu đâu cũng đều chưa cảnh báo công nhân là đừng tin vào các lời tuyên bố, các yêu cầu và các khẩu hiệu! Làm như thể lịch sử chưa chỉ cho chúng ta thấy hàng trăm thí dụ: những người dân chủ tư sản đã đề ra không những các khẩu hiệu tự do hoàn toàn mà cả những khẩu hiệu bình đẳng nữa, đã đề ra các khẩu hiệu của chủ nghĩa xã hội, nhưng không vì thế mà họ thôi không còn là những người dân chủ tư sản, và như vậy họ càng làm "mờ tối" thêm ý thức giác ngộ của giai cấp vô sản! Cán trí thức trong Đảng dân chủ - xã hội muốn đấu tranh chống việc làm mờ tối đó bằng cách đưa điều kiện cho những người dân chủ tư sản là không được làm mờ tối! Cán vô sản thì đấu tranh bằng cách phân tích nội dung giai cấp của chủ nghĩa dân chủ. Cán trí thức theo đuổi cái điều kiện thỏa thuận suông. Cán vô sản thì đòi thực tế cùng nhau đấu tranh. Cán trí thức tạo ra một cái thước để đo giai cấp tư sản tốt, lương thiện, và xứng đáng thỏa thuận với nó. Cán vô sản chẳng mong chờ một điều gì tốt ở giai cấp tư sản, mà ủng hộ bất kỳ giai cấp tư sản nào dù là giai cấp tư sản tệ nhất *chừng nào giai cấp đó trên thực tế còn đấu tranh chống chế độ Nga hoàng*. Cán trí thức đã rơi vào quan điểm mặc cả con buôn: nếu các anh đứng về phía những người dân chủ - xã hội chứ không phải về phía những người xã hội chủ nghĩa - cách

mạng thì chúng tôi bằng lòng thỏa thuận với các anh, chống kẻ thù chung, còn không thì thôi. Cánh vô sản thì lại đứng trên quan điểm hợp lý: chúng tôi có ủng hộ các anh hay không, điều đó hoàn toàn là do chúng tôi có thể nện một cách khéo léo hơn vào kẻ thù của chúng tôi ít ra là một đòn nào đấy, hay không?

Tất cả những khuyết điểm của nghị quyết Xta-rô-ve bộc lộ sờ sờ ra ngay lần đầu tiên khi nó cọ xát với thực tế. Việc cọ xát như vậy chính là kế hoạch nổi tiếng của ban biên tập báo "Tia lửa" mới, kế hoạch "động viên kiểu cao nhất" nhân những lời nghị luận có tính nguyên tắc trong số 77 (xã luận: "Phái dân chủ trên ngã ba đường") và trong số 78 (tiểu luận của Xta-rô-ve). Về kế hoạch thì trong quyển sách nhỏ của Lê-nin đã có nói đến, ở đây cần phải nói đến những điểm nghị luận ấy.

Tư tưởng chủ yếu (hay nói đúng hơn, sự mơ hồ chủ yếu) trong những nghị luận nói trên của báo "Tia lửa" mới, là việc phân biệt phái hội đồng địa phương với phái dân chủ tư sản. Việc phân biệt đó như sợi chỉ đỏ xuyên qua cả hai bài báo, ngoài ra, bạn đọc nào chú ý sẽ thấy rằng thay vào danh từ phái dân chủ tư sản và bên cạnh danh từ phái dân chủ tư sản, người ta dùng những danh từ đồng nghĩa với nhau như: phái dân chủ, giới trí thức cấp tiến (sic!), phái dân chủ đang nảy nở, phái dân chủ trí thức. Báo "Tia lửa" mới, vốn tính khiêm tốn, đã nâng sự phân biệt ấy lên thành một phát kiến vĩ đại, một quan niệm độc đáo mà Lê-nin đáng thương "không hiểu nổi". Sự phân biệt ấy trực tiếp liên quan tới phương pháp đấu tranh mới mà chúng ta đã từng rất nhiều lần được nghe Tơ-rốt-xki và ban biên tập báo "Tia lửa" trực tiếp nói đến, đó chính là: phái tự do theo xu hướng hội đồng địa phương "phải chẳng chỉ đáng để cho bọn cạp chằm chích", còn phái dân chủ trí thức thì đáng được thỏa thuận với chúng ta. Phái dân chủ phải hành động độc lập với tư cách là một lực lượng độc

lập. "Phái tự do ở Nga, nếu bị lấy mất bộ phận tất yếu về mặt lịch sử, bị lấy mất dây thần kinh hoạt động (xin nghe đấy!), bị lấy mất cái nửa dân chủ - tư sản, thì phải chẳng chỉ đáng để cho bọn cạp chằm chích mà thôi". Trong quan niệm của Lê-nin về "phái tự do Nga, không có những thành phần xã hội mà Đảng dân chủ - xã hội, với tư cách là đội tiên phong của phái dân chủ, có thể bắt kỳ lúc nào (!) cũng gây ảnh hưởng đến được".

Lý luận mới là như vậy. Cũng như tất cả các lý luận mới của báo "Tia lửa" hiện nay, lý luận đó là một mớ bông bong hoàn toàn. Thứ nhất, cái tham vọng cho mình là người đầu tiên phát hiện ra phái dân chủ trí thức, là không có căn cứ và đáng buồn cười. Thứ hai, phân biệt phái tự do theo xu hướng hội đồng địa phương với phái dân chủ tư sản, là không đúng. Thứ ba, ý kiến cho rằng giới trí thức có thể trở thành một lực lượng độc lập, là vô căn cứ. Thứ tư, quả quyết cho rằng phái tự do theo xu hướng hội đồng địa phương (không có cái nửa "dân chủ tư sản") chỉ đáng để cho người ta đá kích, v.v. là bất công. Chúng ta sẽ phân tích tất cả những điểm ấy.

Lê-nin dường như đã không đếm xỉa đến sự phát sinh của phái dân chủ trí thức và của phần tử thứ ba.

Chúng ta hãy mở tờ "Bình minh", số 2 - 3. Chúng ta lấy chính ngay bài "Điểm qua tình hình trong nước" mà Xta-rô-ve đã có trích dẫn trong bài tiểu luận của ông ta. Chúng ta đọc *đầu đề mục thứ ba*: "Phần tử thứ ba"¹⁾. Chúng ta giở mục này và đọc thấy đoạn nói về "số lượng và ảnh hưởng ngày càng tăng của các thầy thuốc, các nhà kỹ thuật, v.v. công tác tại hội đồng địa phương", đọc đoạn nói về "sự phát triển kinh tế không thể nào kìm hãm được làm nảy sinh ra nhu cầu về trí thức mà số lượng ngày một tăng lên",

¹⁾ Xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t.5, tr. 401 - 412.

đoạn "không tránh khỏi có xung đột giữa các phần tử trí thức ấy với bọn quan liêu và những người cầm đầu các sở", đoạn "thời gian gần đây, những vụ xích mích đó đã mang tính chất một vụ dịch thực sự", "đoạn chế độ chuyên chế hoàn toàn không thể tương dung được với lợi ích của tầng lớp trí thức nói chung", chúng ta đọc thấy *lời kêu gọi trực tiếp* các phần tử ấy dưới "ngọn cờ" của Đảng dân chủ - xã hội...

Tốt lắm phải không? Phái dân chủ trí thức mới được phát hiện và tính tất yếu trong việc kêu gọi phái đó đứng dưới ngọn cờ của Đảng dân chủ - xã hội, đều do Lê-nin có ác tâm đã "phát hiện" ra *ba năm trước đây rồi!*

Đương nhiên, lúc bấy giờ chưa phát hiện ra sự đối lập giữa phái hội đồng địa phương và phái dân chủ tư sản. Nhưng sự đối lập ấy cũng tài tình giống như nếu ta nói: tỉnh Mát-xcơ-va và lãnh thổ đế quốc Nga. Các nhân sĩ hội đồng địa phương có quyền lực và các thủ lĩnh quý tộc là những *người dân chủ*, chùng nào họ còn chống chế độ chuyên chế và chế độ nông nô. Chủ nghĩa dân chủ của họ bị hạn chế, hẹp hòi, không triệt để, giống như tất cả và bất kỳ chủ nghĩa dân chủ nào cũng đều bị hạn chế, hẹp hòi và không triệt để ở những mức độ khác nhau. Bài xã luận đăng trên tờ "Tia lửa", số 77, đã phân tích phái tự do ở nước ta, chia nó ra thành các nhóm: 1) bọn địa chủ - chủ nô; 2) bọn địa chủ thuộc phái tự do; 3) phái trí thức tự do chủ nghĩa chủ trương một nền hiến pháp có những quy định hạn chế tư cách bầu cử và ứng cử; và 4) nhóm cực tả - giới trí thức dân chủ. Sự phân tích đó không đầy đủ và rối tung vì người ta lẫn lộn việc phân chia giới trí thức với việc phân chia các giai cấp và các tập đoàn khác nhau mà giới trí thức đại biểu cho lợi ích của họ. Ngoài những lợi ích của tầng lớp đông đảo địa chủ, phái dân chủ tư sản Nga còn phản ánh lợi ích của đông đảo thương nhân, công nghiệp gia, nhất là hạng trung và hạng nhỏ và đồng thời (điều này đặc biệt quan trọng) cũng phản ánh lợi

ích của đông đảo nghiệp chủ và tiểu nghiệp chủ trong nông dân. Không đếm xỉa đến tầng lớp rộng rãi nhất ấy của phái dân chủ tư sản Nga, đó là khuyết điểm thứ nhất trong sự phân tích của báo "Tia lửa". Khuyết điểm thứ hai là đã quên rằng giới trí thức dân chủ Nga không phải ngẫu nhiên mà tất yếu phải được phân chia ra làm ba nhánh, căn cứ vào lập trường chính trị của họ: nhánh "Giải phóng", nhánh xã hội chủ nghĩa - cách mạng và nhánh dân chủ - xã hội. Tất cả các khuynh hướng ấy có một lịch sử lâu dài, và mỗi khuynh hướng biểu hiện (với một trình độ rõ ràng có thể có được trong một nhà nước chuyên chế) quan điểm của các nhà tư tưởng ôn hòa và cách mạng thuộc phái dân chủ tư sản và quan điểm của giai cấp vô sản. Không có gì đáng buồn cười hơn cái nguyện vọng ngây thơ của báo "Tia lửa" mới, đó là: "phái dân chủ phải hành động với tư cách là một lực lượng độc lập", hơn nữa ở đây lại đem phái dân chủ với giới trí thức cấp tiến, coi làm một! Báo "Tia lửa" mới quên rằng giới trí thức cấp tiến hay là phái dân chủ trí thức, khi đã trở thành "một lực lượng độc lập" thì *đấy chính là "Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng" ở nước ta!* Giới trí thức dân chủ ở nước ta không thể có hạng trí thức "cực tả" nào khác. Đương nhiên, chỉ với ý nghĩa mỉa mai hay chỉ với ý nghĩa đả kích, mới có thể nói đến lực lượng độc lập của một giới trí thức như vậy. Đứng trên lập trường của phái dân chủ tư sản và từ phái "Giải phóng" chuyển sang tả, như vậy có nghĩa là chuyển sang phái Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng, chứ chẳng chuyển đi nơi nào khác cả.

Sau hết, phát hiện mới, gần đây nhất của báo "Tia lửa" mới càng không đúng vững được, nó nói rằng "phái tự do không có cái nửa dân chủ - tư sản" thì phải chăng chỉ đáng để cho bọn cạp chàm chích, rằng "hợp lý hơn cả là vút bỏ cái tư tưởng về bá quyền lãnh đạo đi", nếu ngoài phái hội đồng địa phương ra, không còn ai để bắt tay nữa. Bất kỳ

phái tự do nào cũng đáng được Đảng dân chủ - xã hội ủng hộ, chừng nào trên thực tế, họ vẫn chiến đấu chống chế độ chuyên chế. Chính sự ủng hộ ấy của người dân chủ duy nhất triệt để đến cùng, tức là của giai cấp vô sản, đối với tất cả những người dân chủ không triệt để (tức là tư sản) – chính sự ủng hộ ấy thực hiện tư tưởng về bá quyền lãnh đạo. Chỉ có quan niệm tiểu tư sản, con buôn về bá quyền lãnh đạo mới nhìn thực chất của bá quyền lãnh đạo là ở trong thỏa thuận, trong sự thừa nhận lẫn nhau, trong các điều kiện sáo rỗng. Đứng trên quan điểm giai cấp vô sản thì bá quyền lãnh đạo trong chiến tranh thuộc về kẻ nào đấu tranh kiên trì hơn cả, kẻ nào lợi dụng mọi cơ hội để đánh vào quân thù, kẻ nào mà lời nói và việc làm nhất trí với nhau, kẻ nào do đó mà trở thành nhà lãnh tụ tư tưởng của phái dân chủ, phê phán mọi thái độ có tính chất nửa vời*. Báo "Tia lửa" mới đã nhầm to khi nghĩ rằng tính chất nửa vời là đặc tính tinh thần chứ không phải là đặc tính chính trị - kinh tế của phái dân chủ tư sản, khi nghĩ rằng có thể và cần phải tìm một cái thước để đo tính chất nửa vời, một cái thước mà *chưa đạt đến* mức độ đó thì phái tự do chỉ đáng để cho bọn cạp chằm chích, *còn vượt quá* giới hạn thước đo ấy thì phái tự do đáng được thỏa thuận. Chính điều đó có nghĩa là "xác định từ trước mức độ của hành vi dè tiện có thể dung thứ được". Thật vậy, xin hãy suy nghĩ về những lời sau đây: đem việc các nhóm đối lập thừa nhận quyền đầu phiếu phổ thông, bình đẳng, trực tiếp và kín, làm điều kiện thỏa thuận với họ, như thế

* Chú thích này dùng cho một phần tử sáng suốt thuộc phái "Tia lửa" mới. Có lẽ người ta sẽ nói với chúng ta rằng cuộc đấu tranh kiên quyết của giai cấp vô sản sẽ dẫn đến – *mà không để ra bất kỳ một điều kiện gì* – chỗ giai cấp tư sản lợi dụng thành quả của thắng lợi. Chúng ta sẽ trả lời bằng câu hỏi: ngoài lực lượng độc lập của giai cấp vô sản ra thì còn có thể có cái gì bảo đảm thực hiện các điều kiện của giai cấp vô sản?

có nghĩa là "đem biểu họ một chất phản ứng không cưỡng nổi trong yêu sách của mình, một thứ giấy quỳ của chủ nghĩa dân chủ, và đem toàn bộ giá trị ảnh hưởng của giai cấp vô sản đặt lên cái cân tính toán chính trị của họ" (số 78). Viết như thế thật là hay! và thật rất muốn nói với ông Xta-rô-ve, tác giả của những lời mỹ miều ấy rằng bạn Ác-ca-đi Ni-cô-la-ê-vích của tôi ơi, đừng có nói vãn về nữa! Ông Xta-ru-ve khi ghi quyền phổ thông đầu phiếu vào cương lĩnh của "Hội liên hiệp giải phóng", chỉ dùng bút vạch một cái là đã đánh lui được cái chất phản ứng không cưỡng nổi của Xta-rô-ve. Và trên thực tế, chính cũng ông Xta-ru-ve đó đã nhiều lần chứng minh với chúng ta rằng tất cả các thứ cương lĩnh đó, đối với phái tự do, chỉ đơn giản là một mảnh giấy, không phải là giấy quỳ, mà là một mảnh giấy thường, vì đối với một người dân chủ tư sản thì không khó gì hôm nay viết thế này, ngày mai lại viết thế khác. Thậm chí nhiều phần tử trí thức tư sản chuyển sang Đảng dân chủ - xã hội, cũng có đặc tính ấy. Toàn bộ lịch sử phái tự do châu Âu và phái tự do Nga đã chỉ ra hàng trăm thí dụ về lời nói và việc làm không đi đôi với nhau. Chính vì vậy ý định của Xta-rô-ve muốn phát minh ra thứ giấy phản ứng không cưỡng nổi, thật là một ý định ngây thơ.

Ý định ngây thơ đó đã dẫn Xta-rô-ve đến cái tư tưởng vĩ đại này: ủng hộ hạng tư sản không tán thành quyền phổ thông đầu phiếu, trong cuộc đấu tranh của họ chống chế độ Nga hoàng, như vậy có nghĩa là "tư tưởng về quyền phổ thông đầu phiếu chung quy lại chẳng còn gì"! Có lẽ Xta-rô-ve sẽ còn viết cho chúng ta một bài tiểu luận mỹ miều*,

* Thêm một thí dụ nhỏ về áng văn xuôi của Ác-ca-đi Ni-cô-la-ê-vích của chúng ta: "Bất kỳ ai trong những năm gần đây đã theo dõi sinh hoạt xã hội ở nước Nga, chắc chắn là cũng đều không thể không nhận thấy một xu hướng dân chủ mạnh mẽ, tiến tới tư tưởng công khai không còn kèm theo lớp tư tưởng nào, không còn mang tàn dư

chứng minh rằng khi ủng hộ bọn quân chủ trong cuộc đấu tranh chống chế độ chuyên chế, chúng ta sẽ đem "tư tưởng" cộng hòa quy lại thành con số không? Tại vị chính là ở chỗ tư tưởng của Xta-rô-ve quay một cách bất lực trong khuôn khổ các điều kiện, các khẩu hiệu, các yêu sách, các lời tuyên bố và đã bỏ quên mất tiêu chuẩn hiện thực duy nhất là: mức độ thực tế tham gia đấu tranh. Do đấy trên thực tiễn nhất định sẽ tô vẽ giới trí thức cấp tiến, tuyên bố là có thể "thỏa thuận" với họ. Để nhạo báng chủ nghĩa Mác, người ta gọi giới trí thức là "dây thần kinh động lực" của phái tự do (chứ không phải là anh nô bợ bẻm mép ư?). Những người cấp tiến Pháp và Ý được tặng danh hiệu là những người xa lạ đối với các yêu sách phản dân chủ và yêu sách chống vô sản, mặc dầu ai cũng biết rằng các phần tử cấp tiến ấy đã không biết bao nhiêu lần phản bội lại cương lĩnh của họ và làm mờ tối ý thức giác ngộ của giai cấp vô sản, mặc dù cũng trong số báo "Tia lửa" đó (số 78), ở trang tiếp theo sau (tr. 7), bạn có thể đọc thấy rằng phái quân chủ và phái cộng hòa ở Ý đã "nhất trí" như thế nào "trong cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa xã hội". Nghị quyết của các phần tử trí thức Xa-ra-tốp (hội vệ sinh) về sự cần thiết phải có đại biểu của toàn dân tham gia vào

nào của quá khứ lịch sử, tiến tới tư tưởng không tô son trát phấn về tự do lập hiến. Xu hướng ấy là sự thực hiện một quá trình lâu dài của những sự biến đổi nhỏ trong giới dân chủ, của những sự biến hóa kiểu Ô-vi-đi trong giới dân chủ mang muôn màu sắc; những sự biến hóa ấy đã thu hút sự chú ý và sự quan tâm của cả một loạt thế hệ kế tiếp nhau trong suốt hai mươi năm". Đáng tiếc là điều này không đúng, vì tư tưởng tự do không bộc lộ ra mà chính lại được chủ nghĩa duy tâm của các nhà triết học mới nhất của phái dân chủ tư sản (Bun-ga-cốp, Béc-đi-a-ép, Nốp-gô-rốt-xép v.v.. Xem "Những vấn đề chủ nghĩa duy tâm" và "Con đường mới"⁸³) tô son trát phấn lên. Đồng thời cũng đáng tiếc rằng, thông qua tất cả các sự biến hóa kiểu Ô-vi-đi muôn màu sắc của Xta-rô-ve, của Tô-rốt-xki và Mác-tốp, đã bộc lộ cái xu hướng thiên về lối nói suông.

việc lập pháp, được tuyên bố là "tiếng nói chân chính (!!)" của phái dân chủ" (số 77). Kèm theo với kế hoạch thực tế của những người vô sản tham gia cuộc vận động của hội đồng địa phương, là lời khuyên nên "tiến hành một sự thỏa thuận nào đó với các đại biểu cánh tả của giai cấp tư sản đối lập" (một cuộc thỏa thuận nổi tiếng về việc không gây ra khiếp sợ). Đáp lại câu Lê-nin hỏi là những điều kiện thỏa thuận nổi tiếng kiểu Xta-rô-ve đã biến đi đâu mất, ban biên tập báo "Tia lửa" mới trả lời:

"Đảng viên phải luôn luôn ghi nhớ các điều kiện ấy, và khi biết rằng đảng chỉ đồng ý trên những điều kiện gì mới chính thức tiến hành thỏa thuận chính trị với chính đảng dân chủ, thì trong những trường hợp thỏa thuận cục bộ đã nói đến ở trong bức thư, về mặt tinh thần đảng viên có trách nhiệm phải phân biệt chặt chẽ các đại biểu đáng tin cậy của phái đối lập tư sản, tức phái dân chủ chân chính, với phái tự do ngòai mặt ăn bát vàng".*

Lần lượt bước này đến bước khác. Đồng thời với sự thỏa thuận của toàn đảng (theo nghị quyết của Xta-rô-ve, đấy là sự thỏa thuận duy nhất có thể dung thứ được), đã xuất hiện những cuộc thỏa thuận riêng ở các thành phố. Đồng thời với các cuộc thỏa thuận chính thức, đã xuất hiện những cuộc thỏa thuận về tinh thần. Việc thừa nhận trên đầu lưỡi các "điều kiện" và trách nhiệm "tinh thần" của họ là để đưa lại cái danh hiệu là "người dân chủ chân chính" và "đáng tin cậy", mặc dù bất kỳ đứa bé nào cũng

* Xem "Thư gửi các tổ chức đảng" – bức thư thứ hai của ban biên tập, cũng in bí mật ("chỉ dành riêng cho đảng viên"), mặc dù trong thư chẳng có chút gì là bí mật cả. Dem so sánh lời giải đáp này của toàn ban biên tập với quyển sách nhỏ "bí mật" của Plê-kha-nốp: "Về sách lược của chúng ta đối với cuộc đấu tranh của phái tư sản tự do chống chế độ Nga hoàng" (Giơ-ne-vo. 1905. Thư gửi Ban chấp hành trung ương. Chỉ dành riêng cho đảng viên), – đó thật là một việc hết sức bổ ích. Chúng tôi hy vọng sẽ trở lại hai tác phẩm này.

hiểu rằng hàng chục hàng trăm tay ba hoa trong hội đồng địa phương sẽ đưa ra bất kỳ lời tuyên bố suông nào, thậm chí sẽ dùng lời lẽ thành thực của những người cấp tiến cam đoan rằng họ là những người xã hội chủ nghĩa, thì cũng chỉ là để làm yên lòng những người dân chủ - xã hội mà thôi.

Không, giai cấp vô sản sẽ không chơi cái trò khẩu hiệu, tuyên bố và thỏa thuận đó. Giai cấp vô sản không bao giờ quên rằng những người dân chủ tư sản không thể là những người dân chủ đáng tin cậy. Giai cấp vô sản sẽ ủng hộ phái dân chủ tư sản không phải căn cứ vào điều giao ước với họ không gây ra khiếp sợ, không phải căn cứ vào lòng tin tưởng ở tính chất đáng tin cậy của họ; trái lại, lúc nào và chừng nào phái dân chủ tư sản thực tế đấu tranh chống chế độ chuyên chế thì lúc ấy, chừng ấy giai cấp vô sản ủng hộ họ. Nhằm đạt những mục đích xã hội - cách mạng độc lập của giai cấp vô sản, việc ủng hộ đó là cần thiết.

*"Tiến lên", số 3, ngày 24 (11)
tháng Giêng 1905*

Theo đúng bản thảo

TỪ CHỦ NGHĨA DÂN TUÝ ĐẾN CHỦ NGHĨA MÁC

BÀI THỨ NHẤT

Vừa rồi, một tờ báo hợp pháp đã nói lên ý kiến cho rằng hiện nay không phải lúc vạch "mâu thuẫn" về lợi ích giữa các giai cấp đang chống chế độ chuyên chế. Ý kiến đó không phải là mới. Chúng ta thấy ý kiến đó trên tạp chí "Giải phóng" và trên báo "Nước Nga cách mạng", dĩ nhiên với những điểm rào đón thế này hay thế khác. Lê tự nhiên quan điểm đó thống trị trong đám người đại biểu cho phái dân chủ tư sản. Về phần những người dân chủ - xã hội thì ở họ không thể có hai ý kiến về vấn đề này. Cuộc đấu tranh chung của giai cấp vô sản và giai cấp tư sản chống chế độ chuyên chế không nên và không thể khiến cho giai cấp vô sản quên được sự đối lập có tính chất đối địch giữa lợi ích của họ và lợi ích của các giai cấp hữu sản. Mà muốn làm sáng tỏ sự đối lập đó thì đòi hỏi phải làm sáng rõ những điểm khác biệt sâu sắc giữa quan điểm của các khuynh hướng khác nhau. Đương nhiên không nên từ đây mà rút ra kết luận rằng chúng ta cần phải cự tuyệt những cuộc thỏa thuận tạm thời với những người ủng hộ các khuynh hướng khác, những cuộc thỏa thuận mà Đại hội II của đảng ta cho phép những người dân chủ - xã hội có thể tiến hành, cả với những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng, cũng như với những người thuộc phái tự do.

Những người dân chủ - xã hội coi những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng là đại biểu của phái cực tả trong

phái dân chủ tư sản ở nước ta. Những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng rất công phần về chuyện ấy và cho rằng ý kiến đó chẳng phải cái gì khác hơn là xu hướng không tốt muốn hạ thấp đối phương, hoài nghi ý định trong trắng và thiện ý của đối phương. Trên thực tế, ý kiến đó chẳng có chút gì là giống với sự hoài nghi cả, đây chỉ là sự phân tích mác-xít nguồn gốc giai cấp và tính chất giai cấp của các quan điểm của những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng. Những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng trình bày quan điểm của họ càng rõ ràng, cụ thể bao nhiêu thì sự phân tích mác-xít các quan điểm của họ càng được chứng thực bấy nhiêu. Về phương diện này, dự thảo cương lĩnh của Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng đăng trên báo "Nước Nga cách mạng", số 46, có một ý nghĩa rất lớn.

Dự thảo đó là một bước tiến lớn không những về phương diện trình bày rõ ràng hơn các nguyên tắc. Đó còn là một bước tiến bộ cả về nội dung của các nguyên tắc - từ chủ nghĩa dân túy tiến lên chủ nghĩa Mác, từ chủ nghĩa dân chủ tiến lên chủ nghĩa xã hội. Sự phê bình của chúng ta đối với những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng đã có kết quả: sự phê bình đã buộc họ phải hết sức nhấn mạnh những ý định xã hội chủ nghĩa tốt đẹp của họ và những quan điểm của họ nhất trí với chủ nghĩa Mác. Những đặc trưng của các quan điểm cũ, dân túy, dân chủ mơ hồ, lại càng biểu hiện ra rõ rệt hơn nữa. Đối với người nào trách chúng ta là tự mâu thuẫn với mình (một mặt, thừa nhận những ý định xã hội chủ nghĩa tốt đẹp của những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng, mặt khác lại nhận định bản chất xã hội của họ là dân chủ - tư sản), thì chúng ta sẽ nhắc họ rằng ngay trong "Tuyên ngôn của đảng cộng sản", đã phân tích các kiểu chủ nghĩa xã hội, không phải chỉ chủ nghĩa xã hội tiểu tư sản, mà cả chủ nghĩa xã hội tư sản nữa. Những ý định tốt đẹp muốn làm nhà xã hội chủ nghĩa, không loại trừ được bản chất dân chủ - tư sản.

Khi tìm hiểu bản dự thảo, trước mắt chúng ta hiện ra ba đặc trưng căn bản của thế giới quan của những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng. Thứ nhất, những điểm sửa đổi chủ nghĩa Mác về mặt lý luận. Thứ hai, tàn dư của chủ nghĩa dân túy trong các quan điểm về nông dân lao động và về vấn đề ruộng đất. Thứ ba, cũng cái tàn dư đó của những ý kiến dân túy cho rằng tính chất của cuộc cách mạng sắp tới ở Nga tựa hồ như không phải là tư sản.

Tôi đã nói: *sửa đổi* chủ nghĩa Mác. Chính là như vậy. Toàn bộ tiến trình tư tưởng cơ bản, toàn bộ cái sườn của cương lĩnh, đều chứng minh rằng chủ nghĩa Mác đã chiến thắng chủ nghĩa dân túy. Chủ nghĩa dân túy vẫn cứ còn sống (nhờ được chủ nghĩa xét lại mới nhất tiếp sức cho), nhưng chỉ dưới hình thức những điểm "sửa đổi" có tính chất bộ phận đối với chủ nghĩa Mác. Bạn hãy lấy điểm sửa đổi chủ yếu về mặt lý luận chung mà xem: lý luận về quan hệ thuận lợi và không thuận lợi giữa mặt tích cực và mặt tiêu cực của chủ nghĩa tư bản. Điểm sửa đổi đó, vì nó không phải chỉ là một mớ lộn xộn, nên nó còn là một lối đưa vào chủ nghĩa Mác cái chủ nghĩa chủ quan cũ của Nga. Thừa nhận hoạt động lịch sử có "tính sáng tạo" của chủ nghĩa tư bản đang xã hội hóa lao động và tạo ra "lực lượng xã hội" có khả năng cải tạo xã hội, tức là lực lượng của giai cấp vô sản, - thừa nhận như vậy là đoạn tuyệt với chủ nghĩa dân túy và chuyển sang chủ nghĩa Mác. Cơ sở của học thuyết xã hội chủ nghĩa là sự phát triển khách quan của kinh tế và của việc phân chia giai cấp. Điểm sửa đổi: "trong một số ngành công nghiệp, đặc biệt là trong nông nghiệp, và trong nhiều nước" mối quan hệ giữa các mặt tích cực và tiêu cực của chủ nghĩa tư bản "ngày càng trở nên (thậm chí như thế đấy!) ít thuận lợi hơn". Đây là lặp lại Héc-tơ và Đa-vít, Ni-c. - ôn và V. V. với toàn bộ lý luận về "số phận" đặc biệt "của chủ nghĩa tư bản ở Nga". Tình trạng lạc hậu của nước Nga nói chung, và của nền nông nghiệp Nga nói riêng,

đã không còn là tình trạng lạc hậu của *chủ nghĩa tư bản* nữa, mà là một tính chất độc đáo, biện hộ cho các lý luận lạc hậu. Ngoài quan niệm duy vật lịch sử, còn lộ ra quan điểm cũ kỹ về giới trí thức là giới tuồng như có khả năng chọn những con đường ít nhiều thuận lợi cho tổ quốc và có khả năng trở thành người trọng tài siêu giai cấp của chủ nghĩa tư bản, chứ không phải người đại biểu của giai cấp được sản sinh ra chính là nhờ chủ nghĩa tư bản đã phá vỡ các hình thức sinh hoạt cũ. Người ta đã bỏ quên một cách hoàn toàn theo kiểu phái dân túy, cái sự thật là: số dĩ sự bóc lột tư bản chủ nghĩa ở Nga có những hình thức đặc biệt ghê tởm, là do còn những tàn tích của mối quan hệ tiền tư bản chủ nghĩa.

Học thuyết dân túy còn biểu hiện rõ rệt hơn nữa trong những lời nghị luận về nông dân. Trong toàn bộ bản dự thảo người ta đã dùng một cách không phân biệt các chữ như: người lao động, người bị bóc lột, giai cấp công nhân, quần chúng lao động, giai cấp những người bị bóc lột, các giai cấp những người bị bóc lột. Nếu như các tác giả bản dự thảo suy nghĩ một tí về chữ cuối cùng (các giai cấp) mà vô tình họ lỡ thốt ra, thì có lẽ họ sẽ hiểu rằng dưới chế độ tư bản chủ nghĩa, không phải chỉ có những người vô sản là người lao động và bị bóc lột, mà cả những người tiểu tư sản cũng thế. Điều trước đây đã nói đối với những phần tử dân túy hợp pháp thì hiện nay cũng cần phải nói đối với những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng của chúng ta: họ được vinh dự khám phá ra thứ chủ nghĩa tư bản không có giai cấp tiểu tư sản, chưa từng thấy trên thế giới. Họ nói đến nông dân lao động, nhưng lại nhắm mắt không nhìn đến một sự thật đã được chứng minh, đã được nghiên cứu, đã được thống kê, đã được miêu tả, đã được nhai đi nhai lại, là: trong giai cấp nông dân lao động đó, hiện nay giai cấp tư sản nông dân ở ta đã tuyệt đối chiếm ưu thế, nông dân khá giả nhất định có quyền được gọi là người lao động, nhưng

dù sao, họ không khỏi không thuê người làm công và hiện nay họ đã nắm trong tay gần nửa lực lượng sản xuất của nông dân.

Xét theo quan điểm ấy, nhiệm vụ mà Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng tự đặt cho mình trong cương lĩnh tối thiểu, thật rất buồn cười: "vì lợi ích của chủ nghĩa xã hội và của cuộc đấu tranh chống những nguyên tắc sở hữu tư sản, cần lợi dụng các quan điểm công xã cũng như các quan điểm lao động nói chung, các truyền thống và hình thức sinh hoạt của nông dân Nga, đặc biệt là quan điểm coi ruộng đất là tài sản chung của toàn thể những người lao động". Mới nhìn qua, nhiệm vụ ấy hình như hoàn toàn vô hại, đơn thuần lặp lại theo kiểu học viện những ảo tưởng công xã đã bị lý luận và cuộc sống bác bỏ từ lâu rồi. Nhưng trên thực tế, trước mắt chúng ta đề ra một vấn đề chính trị cấp bách mà cuộc cách mạng Nga hứa hẹn sẽ giải quyết trong một tương lai gần đây: ai lợi dụng ai? có phải giới trí thức cách mạng tự xưng là xã hội chủ nghĩa, đang lợi dụng các quan điểm lao động của nông dân, vì lợi ích của cuộc đấu tranh chống các nguyên tắc sở hữu tư sản, hay không? hay là nông dân sở hữu - tư sản, đồng thời cũng là nông dân lao động, đang lợi dụng lối nói xã hội chủ nghĩa suông của giới trí thức dân chủ - cách mạng, vì lợi ích của cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa xã hội chăng?

Chúng tôi nghĩ rằng viễn cảnh thứ hai sẽ được thực hiện (trái với nguyện vọng và ý thức của những kẻ phản đối chúng tôi). Chúng tôi tin chắc rằng viễn cảnh đó sẽ được thực hiện, vì nó đã được thực hiện đến chín phần mười rồi. Chính nông dân "sở hữu - tư sản" (đồng thời là lao động), vì lợi ích của mình, đã lợi dụng lối nói xã hội chủ nghĩa suông của giới trí thức dân chủ, dân chủ, là giới đã tưởng rằng dùng các ác-tên, các hợp tác xã, việc trồng cỏ, các cày chia vôi, các kho của hội đồng địa phương, các ngân hàng, để ủng hộ "các truyền thống lao động và các hình

thức sinh hoạt", nhưng trên thực tế thì họ đã ủng hộ sự phát triển của chủ nghĩa tư bản trong nội bộ công xã. Như vậy là lịch sử kinh tế Nga đã chứng minh điều mà ngày mai lịch sử chính trị Nga sẽ chứng minh. Và tất cả nhiệm vụ của giai cấp vô sản giác ngộ tuyệt nhiên không phải là cự tuyệt việc ủng hộ các nguyện vọng tiến bộ và cách mạng của nông dân lao động *tư sản*, mà là giải thích cho vô sản nông thôn rõ là cuộc đấu tranh sắp tới chống lại hạng nông dân đó nhất định sẽ xảy ra, giải thích cho họ rõ là những mục đích thực sự xã hội chủ nghĩa khác với những mơ ước dân chủ - tư sản về chế độ sử dụng bình quân. Cùng với nông dân tư sản chống lại các tàn tích của chế độ nông nô, chống chế độ chuyên chế, chống bọn thầy tu, bọn địa chủ, cùng với giai cấp vô sản thành thị chống giai cấp tư sản nói chung và chống nông dân tư sản nói riêng – đây là khẩu hiệu duy nhất đúng của vô sản nông thôn, đây là cương lĩnh ruộng đất duy nhất đúng hiện nay của Đảng dân chủ - xã hội Nga. Chính cương lĩnh ruộng đất như vậy đã được Đại hội đảng lần thứ hai của chúng ta thông qua. Cùng với giai cấp tư sản nông dân tranh thủ chế độ dân chủ, cùng với vô sản thành thị tranh thủ chủ nghĩa xã hội, – tầng lớp bản nông sẽ nắm vững khẩu hiệu ấy chắc hơn những khẩu hiệu huy hoàng nhưng là hào nhoáng bề ngoài của những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng dân túy chủ nghĩa.

Bây giờ chúng ta đi vào điểm thứ ba trong số các điểm chủ yếu đã vạch ra trên kia của bản dự thảo. Các tác giả bản dự thảo đó đã đoạn tuyệt với quan điểm của những người dân túy triệt để là những người phản đối quyền tự do chính trị, cho rằng quyền tự do chính trị chỉ có thể làm cho chính quyền chuyển sang tay giai cấp tư sản mà thôi. Nhưng các tàn tích của chủ nghĩa dân túy biểu hiện ra rất rõ rệt khi bản dự án phân tích chế độ chuyên chế và thái độ của các giai cấp khác nhau đối với chế độ chuyên chế. Chúng ta thấy ở đây, cũng như bất cứ lúc nào, những mưu toan đầu

tiên của giới trí thức cách mạng tiểu tư sản định trình bày một cách chính xác sự hiểu biết về *hiện thực*, nhất định sẽ đưa đến chỗ bóc trần hoàn toàn tính chất mâu thuẫn và tình trạng lỗi thời trong quan điểm của họ. (Bởi vậy, chúng tôi xin vạch ra trong dấu ngoặc rằng luôn luôn cần phải đem các cuộc tranh luận của những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng quy vào chính vấn đề sự hiểu biết về hiện thực, và chỉ có vấn đề đó mới bóc trần một cách rành mạch nguyên nhân của điểm bất đồng ý kiến sâu xa về chính trị của chúng tôi.)

Trong bản dự thảo chúng ta đọc thấy: "Giai cấp những nhà đại kinh doanh công thương nghiệp phản động hơn hết, ngày càng hết sức cần được chế độ chuyên chế che chở chống lại giai cấp vô sản..." Điều đó không đúng, vì chẳng nơi nào ở châu Âu mà các nhà tư sản tiền tiến lại bàng quan đối với chính thể chuyên chế như ở nước ta. Lòng bất mãn đối với chế độ chuyên chế tăng lên trong giai cấp tư sản mặc dù họ sợ giai cấp vô sản, – một phần chỉ vì cảnh sát với quyền vô hạn của nó, cũng không tiêu diệt nổi phong trào công nhân. Khi nói về "giai cấp" những nhà *đại* kinh doanh công nghiệp, bản dự thảo đã lẫn lộn một bộ phận và một phái của giai cấp tư sản với toàn thể giai cấp tư sản, với tính cách một giai cấp. Điều đó lại càng không đúng, chính vì chế độ chuyên chế hết sức ít có khả năng thỏa mãn các nhà tư sản hạng trung và nhỏ.

"... Tầng lớp quý tộc địa chủ và cu-lắc ở nông thôn ngày càng hết sức cần đến một sự ủng hộ như vậy để chống lại quân chúng lao động ở thôn quê..." Như thế đây à? Thế thì phải tự do theo xu hướng hội đồng địa phương từ đâu mà ra? Thế thì lòng say mê lẫn nhau giữa giới trí thức văn hóa chủ nghĩa (dân chủ chủ nghĩa) với chàng mu-gích dè xèn tàn tiện, là do đâu mà có? Hay là giữa anh cu-lắc với chàng mu-gích dè xèn tàn tiện chẳng có điểm gì giống nhau cả?

"... Sự tồn tại của chế độ chuyên chế trở thành mâu thuẫn một cách không điều hòa và ngày càng gay gắt với toàn bộ sự phát triển kinh tế, xã hội - chính trị và văn hóa của đất nước..."

Đấy, họ đã đưa các tiền đề của họ đến chỗ vô nghĩa lý! Phải chăng có thể tưởng tượng được một sự "mâu thuẫn không thể điều hòa được" như thế với toàn bộ sự phát triển kinh tế và các mặt khác của đất nước, và mâu thuẫn đó lại không biểu hiện trong tâm trạng của các giai cấp điều khiển về mặt kinh tế, hay sao?? Phải là một trong hai điều. *Hoặc là* chế độ chuyên chế thực sự không thể điều hòa được với sự phát triển kinh tế của đất nước. Lúc đó nó cũng sẽ không thể điều hòa được với lợi ích của *toàn thể giai cấp* các nhà kinh doanh công thương nghiệp, địa chủ, và hạng mu-gích dè xén tàn tiện. Chính giai cấp đó, từ năm 1861, đã nắm trong tay sự phát triển kinh tế của "nước ta", đó là điều mà có lẽ những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng không phải là không biết (mặc dù họ học ở V. V. điều trái ngược lại). Không thể điều hòa được với giai cấp tư sản nói chung, chính phủ có thể đầu cơ mối bất hòa giữa các phe phái và các giai tầng trong giai cấp tư sản, có thể hòa giải với phái chủ trương chế độ thuế quan bảo hộ để chống lại phái chủ trương chế độ mậu dịch tự do, có thể dựa vào giai tầng này chống lại giai tầng khác và kéo dài thế quân bình đó hàng năm và hàng chục năm, – toàn bộ lịch sử châu Âu cho thấy rõ điều đó. *Hoặc là* các nhà kinh doanh công nghiệp, các địa chủ, các nhà tư sản nông thôn ở nước ta "ngày càng hết sức cần" đến chế độ chuyên chế. Lúc đó phải thừa nhận rằng họ, những kẻ thống trị kinh tế trong nước, thậm chí xét toàn thể họ với tư cách là một giai cấp mà nói, họ không hiểu lợi ích của sự phát triển kinh tế của đất nước, rằng thậm chí những đại biểu và những lãnh tụ tiên tiến, có học vấn và trí thức của các giai cấp ấy cũng không hiểu được các lợi ích đó!

Song, thừa nhận rằng những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng ở nước ta chẳng hiểu được vấn đề, như thế không phải là tự nhiên hơn ư? Xin xem tiếp: sau đấy một tí, chính bản thân họ đã thừa nhận rằng "phái đối lập dân chủ - tự do chủ nghĩa có tồn tại, phái này chủ yếu bao gồm những phần tử trung gian về mặt giai cấp của cái xã hội có học vấn". Chẳng lẽ xã hội có học thức của chúng ta lại không phải là cái xã hội tư sản, hay sao? Chẳng lẽ cái xã hội đó lại không gắn liền bằng hàng nghìn mối dây liên hệ với các thương gia, các nhà công nghiệp, địa chủ, và những người mu-gích dè xén tàn tiện, hay sao? Chẳng lẽ Thượng đế lại bắt nước Nga phải chịu số phận trải qua thứ chủ nghĩa tư bản trong đó phái đối lập dân chủ - tự do chủ nghĩa không phải là phái đối lập dân chủ - tư sản, hay sao? Chẳng lẽ những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng biết được một thí dụ lịch sử như vậy, hay sao? Chẳng lẽ họ có thể hình dung được một trường hợp, trong đó phái đối lập của giai cấp tư sản phản đối chế độ chuyên chế, lại biểu hiện ra *không phải là* thông qua cái "xã hội" tự do chủ nghĩa, có học thức, hay sao?

Cái lộn xộn của bản dự thảo chính là kết quả không tránh khỏi của việc lẫn lộn chủ nghĩa dân túy với chủ nghĩa Mác. Chỉ có chủ nghĩa Mác mới phân tích được chính xác, một cách khoa học – sự phân tích càng ngày càng được thực tế xác nhận – mối quan hệ giữa cuộc đấu tranh giành chế độ dân chủ và cuộc đấu tranh giành chủ nghĩa xã hội. Ở ta cũng như ở trên toàn thế giới, có phái dân chủ tư sản và phái dân chủ công nhân. Ở ta cũng như ở trên toàn thế giới, Đảng dân chủ xã hội phải thẳng tay vạch trần những ảo tưởng không tránh khỏi của phái dân chủ tư sản, vạch trần việc phái đó không hiểu bản chất của họ. Ở ta cũng như ở trên toàn thế giới, giai cấp vô sản giác ngộ phải ủng hộ phái dân chủ tư sản trong việc họ phản đối và đấu tranh chống những tàn tích của chế độ nông nô, chống chế độ

chuyên chế, nhưng không phút nào được quên đặc tính giai cấp riêng của mình và mục đích giai cấp của mình là đánh đổ giai cấp tư sản.

"Tiến lên", số 3, ngày 24
(11) tháng Giêng 1905

Theo đúng bản đăng
trên báo "Tiến lên"

BỘN ĐẠO ĐỨC GIẢ Ở NƯỚC TA

Trong tờ "Tia lửa", số 83, mà chúng tôi vừa mới nhận được, có đăng lời tuyên bố của những người men-sê-vích và của Ban chấp hành trung ương nói về việc "phái men-sê-vích hoàn toàn chấm dứt việc đứng tách riêng ra về mặt tổ chức". Họ cam đoan với chúng ta rằng: "Phái men-sê-vích đã thôi không tự nhận mình là *một phe* nữa và từ nay, không thể nói đến việc tẩy chay Ban chấp hành trung ương, cũng như không thể nói đến việc đề ra với Ban chấp hành trung ương *những yêu cầu có tính chất tối hậu thư*". Lời tuyên bố đó có hơi chậm một tí! Hiện nay, do quyển sách nhỏ của Lê-nin ("Bản tuyên bố và những văn kiện về việc các cơ quan trung ương đoạn tuyệt với đảng")¹⁾ đảng đã biết được rằng "những yêu cầu có tính chất tối hậu thư" đòi chỉ định bổ sung Pô-pốp, Phi-se và Phô-min *đã được thực hiện rồi*, nhưng là bằng cách bí mật và lừa dối đảng. Yêu cầu có tính chất tối hậu thư muốn phá Đại hội III cũng bằng con đường lừa dối đó, đã được thực hiện đúng như vậy. Việc phá hoại về mặt tổ chức các công tác của địa phương vẫn tiếp tục và cái gọi là Ban chấp hành trung ương đã phê chuẩn việc thành lập ở Xanh Pê-téc-bua (theo tin của báo "Tia lửa") một "*tổ chức đặc biệt*" hay là một nhóm, "vì rõ ràng là số đông (?) thành viên của họ không thể tiến hành công tác

¹⁾ Xem tập này, tr. 143 - 156.

dưới sự lãnh đạo của ban chấp hành địa phương được".

Như vậy, tất cả những điều mà "phái đa số" đã nói và đã từng dự đoán, từ "bức thư" của Lê-nin ("Vì sao tôi rút khỏi ban biên tập", tháng Chạp 1903)¹⁾ cho đến quyển sách nhỏ của Oóc-lốp-xki "Hội đồng chống đảng", hiện nay đã được các sự kiện xảy ra chứng thực *một cách hoàn toàn và tuyệt đối*. Đối tượng thực tế của cuộc đấu tranh một năm rưỡi nay là việc chỉ định bổ sung bốn người vào Cơ quan ngôn luận trung ương và ba người vào Ban chấp hành trung ương. Vì để chỉ định bổ sung nên người ta đã bày đặt ra cái lý luận tổ chức - quá trình và một đồng bất đồng ý kiến "có tính chất nguyên tắc". Vì việc chỉ định bổ sung đó nên các cơ quan trung ương của chúng ta hiện nay đã hoàn toàn cắt đứt với đảng và đang lần lượt cắt đứt với các ban chấp hành địa phương. Khẩu hiệu của chúng ta: "phái đa số phải đình chỉ tất cả và hết thảy mọi quan hệ với bọn phá hoại tổ chức" ("Tiến lên", số 1, "Đã đến lúc kết thúc")²⁾ – hoàn toàn được chứng thực là đúng đắn.

Một đoạn sau đây trong lời tuyên bố của báo "Tia lửa" cũng thật hết sức là lý thú: "Nghị quyết của các đại biểu toàn quyền (của phái thiểu số) được đưa ra cho tất cả những người ủng hộ phái thiểu số thảo luận, những người này hiện đang công tác trong các ban chấp hành Ki-ép, Khác-cốp, sông Đôn, Cu-ban, Pê-téc-bua, Ô-đét-xa, trong các liên minh vùng Đô-ne-txơ và Crưm và trong các tổ chức khác của đảng". Như vậy, sau *gần một năm rưỡi* vận động kịch liệt, với sự giúp sức của Cơ quan ngôn luận trung ương, của Hội đồng và (từ tháng Năm) của Ban chấp hành trung ương, tiểu tổ ở nước ngoài đã tranh thủ về phía mình được *có năm ban chấp hành ở trong nước trong số 20 ban chấp hành đã tham*

¹⁾ Xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t.8, tr. 110 - 118.

²⁾ Xem tập này, tr. 178 - 183.

gia Đại hội III! *. Ngoài các ban chấp hành này ra, những nhóm xuất sắc, xứng đáng liệt vào hàng báo "Tia lửa", chỉ được thành lập ở hai thành phố là Pê-téc-bua và Ô-đét-xa. Rất rõ ràng là ban chấp hành Cu-ban mãi đến giờ phút cuối cùng mới được nặn ra để có thêm vài lá phiếu.

Do đấy, hiện nay vào tháng Giêng, tờ "Tia lửa", cơ quan của phái thiểu số, đang chứng thực rằng sự đánh giá của một người men-sê-vích khác hồi tháng Chín về tình hình công việc trong đảng, là đúng. Cụ thể là người phái viên của Ban chấp hành trung ương, đồng tình với phái thiểu số, và hiện nay đã được chỉ định bổ sung vào Ban chấp hành trung ương, – người phái viên ấy hồi tháng Chín đã viết thư cho Glê-bốp, uỷ viên Ban chấp hành trung ương, nói rằng "*ở Nga phái thiểu số thật là bất lực*", rằng chỉ có *bốn ban chấp hành* đi theo họ mà thôi. Sự bất lực đó của tiểu tổ ở nước ngoài đã khiến họ làm cuộc chính biến kiểu Bô-na-pác-tơ ở trong Ban chấp hành trung ương và dùng cách lừa dối để trốn tránh Đại hội III.

"Tiến lên", số 3, ngày 24
(11) tháng Giêng 1905

Theo đúng bản đảng
trên báo "Tiến lên", có
đối chiếu với bản thảo

* Trong số các ban chấp hành tham gia đại hội, chỉ có một mình Ban chấp hành Ki-ép là chuyển từ phái đa số sang phái thiểu số, tức là trong đại hội, cả hai đại biểu của Ban chấp hành Ki-ép đều là môn-sê-vích, nhưng hiện nay thì bọn men-sê-vích chiếm ưu thế trong ban chấp hành đó. Ngược lại, trong Ban chấp hành Ni-cô-lai-ép và Xi-bi-ri, cả hai đại biểu trong đại hội đều là men-sê-vích, nhưng sau đại hội thì cả hai ban chấp hành này đều đứng về phía phái đa số. Trong đại hội, những ban chấp hành sau đây đã chia ra làm phái đa số và phái thiểu số (mỗi bên một đại biểu): Ô-đét-xa, vùng sông Đôn, U-pha, Mát-xcơ-va. Trong số các ban chấp hành này, hiện nay chỉ có một mình Ban chấp hành vùng sông Đôn là men-sê-vích.

BƯỚC ĐẦU CỦA CUỘC CÁCH MẠNG Ở NGA

Giơ-ne-vơ, thứ tư 25 (12) tháng Giêng.

Những sự kiện lịch sử rất vĩ đại đang diễn ra ở Nga. Giai cấp vô sản đã khởi nghĩa chống chế độ Nga hoàng. Chính phủ đã dẫn giai cấp vô sản đến cuộc khởi nghĩa. Hiện nay vị tất có thể nghi ngờ gì nữa, chính phủ đã cố ý để cho phong trào bãi công phát triển một cách tương đối thuận lợi và những cuộc biểu tình rộng rãi bắt đầu một cách tương đối thuận lợi, mong muốn đưa sự việc đến chỗ có thể sử dụng lực lượng quân sự được. Và chính phủ đã đưa sự việc đến chỗ đó rồi! Hàng nghìn người bị giết và bị thương, – đấy là kết quả của ngày chủ nhật đẫm máu hôm mùng 9 tháng Giêng, ở Pê-téc-bua. Quân đội đã chiến thắng những công nhân, phụ nữ và trẻ con trong tay không có tác sắt. Quân đội đã thắng được kẻ địch bằng cách bắn vào công nhân đã nằm ra ở dưới đất. Hiện nay bọn tôi tớ của Nga hoàng và tay sai của chúng ở châu Âu, thuộc giai cấp tư sản bảo thủ, đang nói với một thái độ vô liêm sỉ không thể tả được: "Chúng ta đã cho chúng một bài học tốt!".

Phải, bài học thật vĩ đại! Giai cấp vô sản Nga sẽ không quên bài học đó! Những tầng lớp chưa được chuẩn bị nhất, lạc hậu nhất của giai cấp công nhân, tin tưởng một cách ngây thơ vào Nga hoàng và thành thật mong muốn chuyển đạt một cách hòa bình đến "đích thân Nga hoàng" lời thỉnh

cầu của dân chúng bị đày đọa, – tất cả những người ấy đều đã học được một bài học ở quân đội do Nga hoàng hay ông chú của Nga hoàng là đại công tước Vla-đi-mia, lãnh đạo.

Giai cấp công nhân đã học được bài học vĩ đại của cuộc nội chiến; trong có một ngày mà công tác giáo dục cách mạng cho giai cấp vô sản đã tiến một bước dài mà trong những năm tháng của cuộc sống u ám, tẻ ngắt và tăm tối không thể nào có được. Khẩu hiệu của giai cấp vô sản anh hùng Pê-téc-bua: "chết hay là tự do!" hiện nay như một tiếng vang đang lan truyền khắp nước Nga. Các sự kiện đang phát triển với một tốc độ hết sức nhanh chóng. Cuộc tổng bãi công ở Pê-téc-bua đang lớn lên. Toàn bộ sinh hoạt công nghiệp, sinh hoạt xã hội và chính trị bị tê liệt. Hôm thứ hai, ngày 10 tháng Giêng, những cuộc xung đột giữa công nhân và quân đội trở nên ác liệt hơn. Trái với những tin tức giả dối của chính phủ, máu đang tuôn chảy ở rất nhiều nơi tại thủ đô. Công nhân ở Côn-pi-no đang nổi lên. Giai cấp vô sản đang tự vũ trang và đang vũ trang cho nhân dân. Người ta nói rằng công nhân đã chiếm kho vũ khí Xe-xơ-rô-rét-xơ. Công nhân đang dự trữ các súng ngắn, họ dùng dụng cụ của mình để chế tạo vũ khí, họ tìm kiếm bom để dùng vào cuộc đấu tranh sống mái giành tự do. Cuộc tổng bãi công đang diễn ra ở các tỉnh. Ở Mát-xcơ-va 10 000 người đã bỏ việc. Ngày mai (thứ năm, 13 tháng Giêng) sẽ cử hành cuộc tổng bãi công ở Mát-xcơ-va. Bạo động đã bùng nổ ở Ri-ga. Công nhân đã biểu tình thị uy ở Lốt-dơ, cuộc khởi nghĩa Vác-sa-va đang được chuẩn bị, các cuộc biểu tình của giai cấp vô sản đang diễn ra ở Hen-xinh-pho. Ở Ba-cu, Ô-đét-xa, Ki-ép, Khắc-cốp, Cốp-nô và Vin-na, lòng bất mãn của công nhân tăng lên, bãi công lan rộng ra. Ở Xê-va-xtô-pôn, các kho và kho vũ khí của bộ hải quân bốc cháy, quân đội từ chối không bắn vào những lính thủy khởi nghĩa. Bãi công ở Rê-ven và Xa-ra-tốp. Ở Ra-đôm xảy ra xung đột vũ trang giữa quân đội với công nhân và quân dự bị.

Cách mạng ngày càng phát triển. Chính phủ đã bắt đầu lộng lộn lên. Từ chính sách đàn áp đẫm máu, chính phủ tìm cách chuyển sang những nhượng bộ kinh tế và tìm cách dùng của bố thí hoặc lời hứa hẹn ngày làm chín giờ, để lẩn tránh. Nhưng bài học của ngày đẫm máu không thể qua đi một cách vô ích được. Yêu cầu của công nhân khởi nghĩa ở Pê-téc-bua – triệu tập ngay quốc hội lập hiến trên cơ sở quyền bầu phiếu phổ thông, trực tiếp, bình đẳng và bỏ phiếu kín – nhất định phải trở thành yêu sách của tất cả các công nhân bãi công. Lật đổ ngay chính phủ, – đó là khẩu hiệu mà ngay cả những công nhân Pê-téc-bua trước kia tin vào Nga hoàng, đã dùng để đáp lại cuộc thăm sát ngày 9 tháng Giêng, đáp lại thông qua miệng của lãnh tụ của họ, tức linh mục Ghê-oóc-giê Ga-pôn, người đã nói sau ngày đẫm máu đó: "chúng ta không có Nga hoàng nữa. Máu chảy thành sông đã tách Nga hoàng khỏi nhân dân. Cuộc đấu tranh giành tự do muôn năm!".

Chúng ta nói: giai cấp vô sản cách mạng muôn năm! Cuộc tổng bãi công khích lệ và động viên ngày càng đông đảo quần chúng giai cấp công nhân và dân nghèo thành thị. Việc vũ trang nhân dân sẽ trở thành một trong những nhiệm vụ trước mắt của thời cuộc cách mạng.

Chỉ có nhân dân vũ trang mới có thể là trụ cột thực sự của nền tự do của nhân dân. Và giai cấp vô sản càng có thể sớm tự vũ trang bao nhiêu, càng đứng vững lâu dài trên trận địa của người bãi công - cách mạng bao nhiêu, thì quân đội càng mau dao động bấy nhiêu, thì trong binh sĩ, kết cục càng có nhiều người hiểu rõ họ đang làm gì, càng có nhiều người đứng về phía nhân dân chống lại bọn ác ôn, chống tên bạo chúa, chống lại bọn sát nhân đã giết công nhân không có vũ khí trong tay, đã giết vợ con họ. Dù cho cuộc khởi nghĩa hiện nay ở chính ngay thành Pê-téc-bua có kết thúc như thế nào đi nữa, nhất định nó cũng không tránh khỏi sẽ là bước đầu tiên để tiến đến một cuộc khởi nghĩa

rộng rãi hơn, có ý thức hơn và có chuẩn bị chu đáo hơn. Có thể là chính phủ sẽ hoãn lại được giờ trả món nợ, nhưng việc hoãn lại đó chỉ sẽ làm cho bước tiến công cách mạng sau này sẽ càng mãnh liệt hơn mà thôi. Đảng dân chủ - xã hội chỉ lợi dụng việc hoãn lại đó để đoàn kết hàng ngũ các chiến sĩ có tổ chức, để phổ biến tin tức về sáng kiến của công nhân Pê-téc-bua. Giai cấp vô sản bỏ công xưởng và nhà máy, chuẩn bị vũ khí cho mình, tham gia đấu tranh. Trong những dân nghèo thành thị, trong hàng triệu nông dân, các khẩu hiệu đấu tranh giành tự do sẽ càng ngày càng được truyền bá rộng rãi hơn nữa. Các uỷ ban cách mạng sẽ được thành lập ở từng xí nghiệp, ở mỗi khu phố, ở mỗi thôn xã lớn. Nhân dân khởi nghĩa sẽ lật đổ tất cả mọi cơ quan chính phủ của chế độ chuyên chế Nga hoàng, đồng thời tuyên bố triệu tập ngay quốc hội lập hiến.

Lập tức vũ trang công nhân và tất cả các công dân nói chung, chuẩn bị và tổ chức các lực lượng cách mạng để tiêu diệt chính quyền và các cơ quan nhà nước, – đây là cơ sở thực tế, trên đó tất cả mọi nhà cách mạng có thể và phải thống nhất lại để cùng mở cuộc tổng tấn công. Giai cấp vô sản phải luôn luôn đi theo con đường độc lập của mình, nhưng không được rời mối liên hệ của mình với Đảng dân chủ - xã hội, phải luôn nhớ đến những mục đích cuối cùng vĩ đại của mình là làm cho toàn thể nhân loại thoát khỏi mọi thứ bóc lột. Nhưng tính chất độc lập đó của Đảng dân chủ - xã hội của giai cấp vô sản không bao giờ làm cho chúng ta quên được tầm quan trọng của cuộc tổng tiến công cách mạng trong giai đoạn cách mạng hiện nay. Chúng ta, những người dân chủ - xã hội, chúng ta có thể và cần phải hành động độc lập không phụ thuộc vào các nhà cách mạng của phái dân chủ tư sản, giữ lấy tính chất độc lập về mặt giai cấp của giai cấp vô sản; nhưng trong thời kỳ khởi nghĩa, khi trực tiếp đánh vào chế độ Nga hoàng, khi chống lại quân đội, khi tiến công vào nhà ngục Ba-xi-li-a của quân thù đáng

nguyên rủa của toàn thể nhân dân Nga, chúng ta phải sát cánh kề vai để hành động.

Giai cấp vô sản toàn thế giới hiện nay đang nóng lòng sốt ruột nhìn vào giai cấp vô sản toàn nước Nga. Việc lật đổ chế độ Nga hoàng ở Nga mà giai cấp công nhân của chúng ta đã mở đầu một cách anh dũng, sẽ là bước ngoặt trong lịch sử của tất cả các nước, nó sẽ làm dễ dàng cho sự nghiệp của toàn thể công nhân của tất cả các dân tộc, ở tất cả các quốc gia, ở khắp góc bể chân trời trên quả đất. Mỗi đảng viên dân chủ - xã hội, mỗi công nhân giác ngộ hãy nên nhớ rằng nhiệm vụ đấu tranh của toàn dân mà hiện nay họ đang gánh vác, thật là vĩ đại biết chừng nào. Đừng quên rằng họ đang đại diện cho các nhu cầu và lợi ích của toàn thể nông dân, của toàn thể quần chúng lao động và bị bóc lột, của toàn thể nhân dân, chống lại kẻ thù của toàn dân. Hiện nay, trước mắt tất cả mọi người là tấm gương của những người vô sản - anh hùng thành Pê-téc-bua.

Cách mạng muôn năm!

Giai cấp vô sản khởi nghĩa muôn năm!

*"Tiến lên", số 4, ngày 31
(18) tháng Giêng 1905*

*Theo đúng bản đăng
trên báo "Tiến lên"*

NHỮNG NGÀY CÁCH MẠNG

*Đăng ngày 31 (18) tháng
Giêng 1905 trên báo
"Tiến lên", số 4*

*Theo đúng bản đăng trên
báo, có đối chiếu với
bản thảo*

VIỆC GÌ ĐÃ XẢY RA Ở NƯỚC NGA?

Nổi loạn hay cách mạng? Khi đưa tin cho toàn thế giới biết về các sự kiện ở Pê-téc-bua và khi thử đánh giá các sự kiện đó, các nhà báo và các phóng viên châu Âu đã tự đặt ra câu hỏi ấy. Hàng chục nghìn vô sản mà quân đội Nga hoàng đã chiến thắng, là phiến loạn hay là nghĩa quân? Và báo chí nước ngoài có nhiều khả năng hơn hết để nhìn các sự kiện "từ bên ngoài", với thái độ vô tư của người chép sử, cũng cảm thấy khó trả lời được câu hỏi ấy. Họ thường nhầm lẫn lung tung trong các thuật ngữ. Và cũng không có gì là lạ cả. Không phải vô cớ mà người ta nói rằng cách mạng là một cuộc nổi loạn thành công, mà nổi loạn lại là một cuộc cách mạng không thành công. Ai có mặt trong bước đầu của các sự kiện vĩ đại và to lớn, ai có khả năng biết được cái gì đó của sự việc đang xảy ra, một cách chỉ là rất không đầy đủ, không chính xác, do một người kể lại, – đương nhiên là người ấy, cho đến một lúc nào đó, sẽ không dám phát biểu ý kiến một cách dứt khoát. Song các báo chí tư sản nói theo luận điệu cũ về bạo động, nổi loạn, mất trật tự, không thể không thấy ý nghĩa toàn dân, thậm chí ý nghĩa quốc tế của các hành động đó. Nhưng chính điều đó làm cho các sự kiện ấy có tính chất cách mạng. Và số người viết về những ngày cuối cùng của cuộc bạo động bỗng nhiên lại chuyển sang nói đến những ngày đầu tiên của cách mạng. Bước ngoặt trong lịch sử của nước Nga đã đến. Kẻ bảo thủ

nhất ở châu Âu, rất khoái trá thích thú trước quyền lực hùng mạnh vô biên của chế độ chuyên chế toàn nước Nga, cũng không phủ nhận điều đó. Không thể nói chuyện hòa bình giữa chế độ chuyên chế với nhân dân được. Không phải chỉ có những kẻ táo bạo nào đó, không phải chỉ có những người thuộc phái "hư vô" (châu Âu vẫn còn gọi các nhà cách mạng Nga như vậy) mới nói đến cách mạng, mà tất cả mọi người có chút khả năng nào đấy quan tâm đến chính trị thế giới, cũng đều nói đến cách mạng.

Trong vòng mấy ngày, phong trào công nhân Nga đã lên đến mức độ cao nhất. Trước mắt chúng ta, phong trào ấy đang phát triển lên thành khởi nghĩa toàn dân. Đối với chúng ta ở đây, tại Giơ-ne-vơ, từ chốn xa xôi đáng nguyên rủa này, việc theo kịp các sự kiện trở nên vô cùng khó khăn hơn, điều đó cũng dễ hiểu thôi. Nhưng, trong lúc còn bị đày đọa ở chốn xa xôi đáng nguyên rủa này, chúng ta phải cố gắng theo kịp các sự kiện xảy ra, tổng kết lại, rút ra kết luận, từ kinh nghiệm của lịch sử ngày nay, phải tiếp thu lấy những bài học có thể ứng dụng cho ngày mai ở một chốn khác, nơi mà ngày nay "nhân dân" hãy còn "im hơi lặng tiếng" và một ngày mai gần đây ngọn lửa cách mạng sẽ bùng cháy lên dưới hình thức này hay hình thức khác. Chúng ta phải làm công việc thường xuyên của các nhà chính luận – viết lịch sử hiện đại và cố gắng viết như thế nào để trang sử do chúng ta viết ra có thể giúp đỡ đắc lực cho những người trực tiếp tham gia phong trào, cho những anh hùng - vô sản đang trên địa bàn hoạt động – viết thế nào để tạo điều kiện mở rộng được phong trào, tạo điều kiện cho việc lựa chọn một cách có ý thức các thủ đoạn, phương thức và phương pháp đấu tranh có khả năng thu được kết quả nhiều nhất, vững chắc nhất mà lại tốn ít sức nhất.

Trong lịch sử của các cuộc cách mạng, những mâu thuẫn chín muồi qua hàng chục năm và hàng thế kỷ, đều bộc lộ ra bên ngoài. Cuộc sống trở nên vô cùng phong phú. Trên vũ

đài chính trị, quần chúng – từ trước tới nay đứng trong bóng tối và vì vậy thường bị các nhà quan sát nông cạn không đếm xỉa đến, thậm chí còn coi khinh nữa – đã hiện ra là chiến sĩ tích cực. Quần chúng đó học tập trong thực tế, trước mắt mọi người họ làm những bước đi thử, mò mẫm tìm đường, vạch ra các nhiệm vụ, tự kiểm tra mình và kiểm tra lý luận của tất cả các nhà tư tưởng của họ. Quần chúng đó đã anh dũng nỗ lực để nâng mình lên kịp với những nhiệm vụ thế giới rất to lớn mà lịch sử đã giao phó cho họ, và dù cho những thất bại cá biệt có to lớn đến mấy đi nữa, dù cho tình trạng máu đổ và hàng nghìn mạng người hy sinh có làm cho chúng ta sững sốt kinh ngạc đến đâu đi nữa, – thì, về ý nghĩa của nó mà nói, cũng chẳng bao giờ và cũng không có gì có thể so sánh được với việc trực tiếp giáo dục quần chúng và các giai cấp trong chính quá trình đấu tranh cách mạng. Lịch sử đấu tranh đó phải được tính từng ngày. Và không phải vô cớ mà một số báo chí nước ngoài đã bắt đầu viết "nhật ký cách mạng Nga". Chúng ta cũng sẽ viết thứ nhật ký đó.

CỐ ĐẠO GA-PÔN

Cố đạo Ga-pôn là một tên khiêu khích – điều giả thuyết đó tựa hồ như được chứng thực bởi sự thật: hẳn là người tham gia và là thủ lĩnh của hội Du-ba-tốp. Tiếp đấy, các báo chí nước ngoài cũng như các thông tin viên của ta, đều vạch ra một sự thực là: cảnh sát đã cố ý để cho phong trào bãi công được phát triển một cách tự do hơn và rộng rãi hơn, chính phủ nói chung (và đặc biệt là đại công tước Vla-đi-mia) *muốn* gây ra một cuộc thảm sát đẫm máu trong những điều kiện có lợi nhất cho họ. Các thông tin viên Anh thậm chí vạch ra rằng, trong tình hình như vậy, việc chính bọn Du-ba-tốp hăng hái tham gia phong trào, thật là đặc biệt có lợi cho chính phủ. Giới trí thức cách mạng và những người vô sản giác ngộ là những người có lẽ đã tích trữ vũ khí nhanh chóng hơn cả, họ không thể không đứng ra ngoài phong trào đó. Như vậy chính phủ được đặc biệt rảnh tay và đã chơi cái trò chắc thắng, họ nói: cứ để cho đám công nhân hiền lành nhất, ít có tổ chức nhất, tầm thường nhất đó tuần hành thị uy; quân đội của chúng ta đối phó với họ cũng chẳng tốn bao hơi sức, giai cấp vô sản sẽ được một bài học tốt; lý do để bắn hết tất cả mọi người trên đường phố sẽ thật tuyệt vời; đảng phản động (hay là của đại công tước) trong cung đình sẽ hoàn toàn chiến thắng phái tự do; cuộc trấn áp tiếp theo đấy sẽ hết sức tàn khốc.

Cả báo chí Anh lẫn báo chí bảo thủ Đức đều nói thẳng rằng chính phủ (hay Vla-đi-mia) có một kế hoạch hành động như vậy. Rất có thể đấy là sự thật. Các sự kiện ngày 9 tháng Giêng đẫm máu chứng thực rất rõ ràng điều đó. Nhưng sự tồn tại của một kế hoạch như vậy không mấy may loại trừ được khả năng là cố đạo Ga-pôn có thể là một công cụ *vô ý thức* của cái kế hoạch đó. Trong một bộ phận giới tu hành trẻ tuổi ở Nga có phong trào tự do, cải lương, – điều đó không có gì đáng ngờ vực cả: trong các cuộc họp của hội tôn giáo triết học và trong sách báo của giáo hội đều có những người phát ngôn của phong trào đó. Phong trào đó thậm chí còn có tên gọi là phong trào "tân chính thống giáo". Bởi vậy, không nên gạt bỏ hoàn toàn ý nghĩ cho rằng cố đạo Ga-pôn có thể là một nhà xã hội chủ nghĩa thiên chúa giáo chân thành, rằng chính ngày chủ nhật đẫm máu đã đẩy y vào con đường hoàn toàn cách mạng. Chúng tôi thiên về giả thuyết ấy, và càng thiên về giả thuyết ấy vì bức thư của Ga-pôn viết sau vụ thảm sát ngày 9 tháng Giêng trong đó y nói rằng "chúng ta không có Nga hoàng", kêu gọi đấu tranh cho tự do v.v., – tất cả những cái đó là những sự thật nói lên tính chất chính trực và lòng chân thành của y, vì trong nhiệm vụ của một tên khiêu khích quyết không bao gồm cái lối cố động mạnh mẽ kêu gọi tiếp tục khởi nghĩa như vậy được.

Bất luận tình hình như thế nào đi nữa, sách lược của đảng viên dân chủ - xã hội đối với một nhân vật lãnh tụ mới đương nhiên cũng là: đối với một phần tử Du-ba-tốp thì cần phải có thái độ thận trọng, chờ đợi, hoài nghi. Bất kỳ thế nào cũng cần phải hăng hái tham gia vào phong trào bãi công đã được phát động (mặc dù là do một phần tử Du-ba-tốp phát động đi nữa), hăng hái tuyên truyền các quan điểm và khẩu hiệu dân chủ - xã hội. Theo các bức thư đã dẫn ra trên kia, có thể thấy rằng chính các đồng chí chúng ta trong Ban chấp hành đảng bộ Pê-téc-bua của Đảng

công nhân dân chủ - xã hội Nga⁸⁴ đã theo một sách lược như vậy. Dù cho các kế hoạch của bè lũ phản động trong cung đình có "ranh ma" đến đâu, thì hiện thực đấu tranh giai cấp và sự phản kháng chính trị của những người vô sản - đội tiên phong của toàn dân - còn khôn ngoan hơn gấp bội. Các kế hoạch cảnh sát và quân sự lại chĩa trở vào chính phủ, từ cái trò Du-ba-tốp - là một nguyên do cơn con - đã mọc lên một phong trào cách mạng toàn Nga, rộng rãi, to lớn - đó là một sự thật. Năng lực cách mạng và bản năng cách mạng của giai cấp công nhân đã bùng ra với một sức mạnh không gì ngăn cản nổi, bất chấp mọi âm mưu, quỷ kế của cảnh sát.

KẾ HOẠCH TÁC CHIẾN Ở PÊ-TÉC-BUA

Nói đến chuyện giao chiến, khi công nhân không có vũ khí đi tuần hành một cách hòa bình để đưa bản thỉnh cầu, - điều này, mới nghe qua thật là kỳ lạ. Đây là một vụ thảm sát lớn. Nhưng chính phủ đã trông đợi chính là vào cuộc giao chiến và rõ ràng là đã hành động theo một kế hoạch cân nhắc hết sức kỹ càng. Chính phủ đã đứng trên quan điểm quân sự mà thảo luận vấn đề bảo vệ Pê-téc-bua và Cung điện mùa Đông. Chính phủ đã thi hành tất cả các biện pháp quân sự. Chính phủ đã bãi bỏ mọi chính quyền dân sự và đem thủ đô một triệu rưỡi dân số đặt dưới quyền hoàn toàn chi phối của bọn tướng lĩnh khát máu nhân dân, cầm đầu là đại công tước Vla-đi-mia.

Bằng cách giết chóc những người tay không tác sát, chính phủ đã cố tình đẩy giai cấp vô sản đến chỗ khởi nghĩa, dựng lên những lũy chướng ngại, để rồi sau đó chính phủ đàn áp cuộc khởi nghĩa ấy trong bể máu. Giai cấp vô sản sẽ học tập các bài học quân sự ấy của chính phủ. Và giai cấp vô sản sẽ học được nghệ thuật tiến hành nội chiến, một khi họ đã bắt đầu cuộc cách mạng. Cách mạng là chiến tranh. Trong số tất cả những cuộc chiến tranh đã có trong lịch sử, đây là cuộc chiến tranh duy nhất hợp lý, chính đáng, chính nghĩa và thật sự vĩ đại. Cuộc chiến tranh đó được tiến hành không phải vì lợi ích tham lam của một nhóm những kẻ thống trị và bóc lột, như tất cả mọi cuộc

chiến tranh khác, mà là vì lợi ích của quần chúng nhân dân chống bọn bạo chúa và vì lợi ích của hàng triệu và hàng chục triệu người lao động và bị bóc lột, chống lại chuyên quyền và bạo lực.

Tất cả các nhà quan sát ngoài cuộc hiện nay đều đồng thanh thừa nhận rằng ở Nga, cuộc chiến tranh ấy đã được tuyên bố và đã bắt đầu. Giai cấp vô sản một lần nữa lại đứng lên, còn đông đảo hơn nhiều. Các tàn tích của lòng tin ấu trĩ vào Nga hoàng hiện nay cũng sẽ tiêu tan nhanh chóng như công nhân Pê-téc-bua đã nhanh chóng chuyển từ đưa bản thỉnh cầu sang lập lũy chướng ngại. Khắp nơi công nhân đều sẽ được vũ trang. Cảnh sát có tăng cường giám sát nghiêm ngặt gấp mười lần các kho vũ khí và các hiệu bán vũ khí, thì cũng chẳng cần. Chẳng có thứ nghiêm ngặt gì, chẳng có thứ cấm đoán nào ngăn cản nổi quần chúng thành phố, vì họ đã nhận thức rằng hễ không có vũ khí, thì với bất kỳ lý do gì, họ cũng đều luôn luôn có thể bị chính phủ bắn chết. Từng người một sẽ hết sức cố gắng kiếm cho mình một khẩu súng trường hay ít ra cũng là một khẩu súng lục, tìm cách đem giấu vũ khí không cho cảnh sát biết, và sẵn sàng phản kích lại bọn tay sai khát máu của chế độ Nga hoàng. Tục ngữ có câu: vạn sự khởi đầu nan. Trước đó, đối với công nhân thật khó chuyển sang đấu tranh vũ trang. Hiện nay chính phủ đã buộc họ phải chuyển sang đấu tranh vũ trang. Bước đầu tiên, bước khó nhất đã làm rồi.

Một thông tin viên Anh thuật lại câu chuyện mạn đàm điển hình của công nhân ở trên một đường phố Mát-xcơ-va. Một nhóm công nhân công khai thảo luận những bài học của ngày đẫm máu. Một người nói: – "Rìu được không? – Không, rìu chẳng làm được gì để chống lại gươm giáo cả. Dùng rìu chẳng đặng tới nó được đâu, dùng dao càng ít có khả năng đặng được tới nó. Không, cần phải có súng lục, tối thiểu là súng lục, mà có súng trường thì lại càng tốt hơn". Hiện nay ở khắp nước Nga chỗ nào cũng có những câu

chuyện trao đổi như vậy và tương tự như thế. Sau "ngày Vla-di-mia", ở Pê-téc-bua những câu chuyện trao đổi đó không còn đơn thuần chỉ là những câu chuyện trao đổi mà thôi.

Kế hoạch quân sự của tên chúa của Nga hoàng, tên Vla-di-mia, kẻ chỉ huy cuộc thám sát, tỵ trung là làm sao không để cho dân chúng ngoại thành, công nhân ngoại thành, vào trung tâm thành phố. Người ta hết sức cố gắng làm cho binh lính tin rằng công nhân muốn phá Cung điện mùa Đông (bằng tượng thánh, thánh giá với các bản thỉnh cầu!) và muốn giết Nga hoàng. Nhiệm vụ chiến lược chung quy là bảo vệ các cầu và các đường chính dẫn đến quảng trường Hoàng cung. Và các địa điểm "hành động quân sự" chủ yếu là: các quảng trường ở cạnh các cầu (cầu Tơ-rô-i-txơ-ki, cầu Xăm-pxô-ni-ép-xki, cầu Ni-cô-la-ép-xki, cầu Hoàng cung), các con đường từ các khu công nhân dẫn vào trung tâm (ở cạnh cửa ô Nác-va, trên đường Sli-xen-bua, trên đại lộ Nép-xki), cuối cùng là quảng trường Hoàng cung, nơi mà mặc dù binh lính tập trung dày đặc, mặc dù có sự kháng cự, nhưng hàng nghìn và hàng nghìn công nhân cũng vẫn đã lọt vào được. Đương nhiên, nhiệm vụ của các hành động quân sự hết sức được giảm nhẹ, vì mọi người đều biết hết sức rõ ràng là công nhân sẽ đi đến đâu, là chỉ có một địa điểm tập hợp và chỉ có một mục tiêu. Các tướng lĩnh dưng cảm đã hành động "thắng lợi" chống lại một kẻ địch tay không và đã báo trước cho hết thảy mọi người biết là họ đi đâu và đi để làm gì... Đây là một vụ thám sát hèn hạ nhất, tàn nhẫn nhất, giết hại quần chúng nhân dân hòa bình và không có vũ khí để tự vệ. Bây giờ quần chúng sẽ nghiền ngẫm lâu dài và hồi tưởng lại trong ký ức và qua các câu chuyện kể, tất cả những điều đã xảy ra. Kết luận duy nhất và không thể tránh khỏi, rút ra từ những điều nghiền ngẫm ấy, từ việc làm cho quần chúng thấm sâu "bài học của Vla-di-mia" là: trong chiến tranh phải hành động theo lối quân sự. Quần chúng công nhân và quần

chúng nông dân nghèo đi theo họ, đều sẽ tự nhận thức mình là một bên tác chiến, và lúc đó... lúc đó thì các trận tác chiến sau này trong cuộc nội chiến của chúng ta sẽ diễn ra theo những "kế hoạch" hẳn không phải chỉ là của các đại công tước và của Nga hoàng. Lời kêu gọi "Cầm lấy vũ khí!" vang lên ngày 9 tháng Giêng trong một đám đông công nhân ở trên đại lộ Nép-xki, hiện nay không thể trôi qua mà không để lại dấu vết gì.

BỔ SUNG BÀI "KẾ HOẠCH TÁC CHIẾN Ở PÊ-TÉC-BUA"

Kế hoạch tác chiến ở Pê-téc-bua là do chúng tôi viết trên báo "Tiến lên", số 4. Hiện nay chúng tôi thấy trên báo chí Anh có một số chi tiết khá thú vị nói về cái kế hoạch đó. Đại công tước Vla-đi-mia đã bổ nhiệm tướng quân công tước Va-xin-tsi-cốp làm tư lệnh quân tác chiến. Toàn bộ thủ đồ được chia ra làm nhiều khu vực do các sĩ quan trấn giữ. Nga hoàng chơi cái trò chiến tranh một cách hoàn toàn nghiêm chỉnh, làm như thể đang đứng trước một cuộc xâm lược của quân thù có vũ trang. Trong thời gian tác chiến, bộ tư lệnh ngồi xung quanh cái bàn xanh ở trên đảo Va-xi-li-ép-xki và cứ nửa giờ lại nghe chỉ huy trưởng mỗi khu vực báo cáo.

Xin báo để công nhân Pê-téc-bua biết!

Viết sau ngày 18 (31)

tháng Giêng 1905

*In lần đầu năm 1926 trong
Văn tập Lê-nin, t.V*

Theo đúng bản thảo

"NGA HOÀNG - CHA HIỀN" VÀ CÁC CHIẾN LƯỢC

Nhìn tổng quát sự kiện ngày chủ nhật đẫm máu, điều làm người ta kinh ngạc hơn cả là sự kết hợp lòng tin ngây thơ theo kiểu gia trưởng vào Nga hoàng với cuộc chiến đấu ác liệt trên đường phố có vũ khí trong tay, chống lại chính quyền của Nga hoàng. Với một sức mạnh kinh người, ngày đầu tiên của cuộc cách mạng Nga đã đặt nước Nga cũ đối diện với nước Nga mới, nó nói lên sự hấp hối của lòng tin nghìn xưa của nông dân vào Nga hoàng - cha hiền và chứng tỏ rằng nhân dân cách mạng mà giai cấp vô sản thành thị là đại diện, đã ra đời. Không phải vô cớ mà báo chí tư sản châu Âu nói rằng nước Nga ngày 10 tháng Giêng đã không còn là nước Nga ngày 8 tháng Giêng nữa. Không phải vô cớ mà tờ báo dân chủ - xã hội Đức⁸⁵ đã được chúng ta nói đến trên kia, nhắc đến việc cách đây 70 năm phong trào công nhân ở Anh đã bắt đầu, việc năm 1834 công nhân Anh biểu tình thị uy trên đường phố phản đối lệnh cấm công nhân lập hội, việc năm 1838 ở gần Man-se-xơ, trong các cuộc hội họp lớn, họ đã thảo ra "hiến chương nhân dân" và mục sư Xtê-phen-xơ đã tuyên bố rằng "bất kỳ con người tự do nào, thổ không khí tự do của Thượng đế, đi trên đất tự do của Thượng đế, đều có quyền có tổ ấm riêng của mình". Và cũng chính vị mục sư đó đã kêu gọi những công nhân đang hội họp hãy cầm lấy vũ khí.

Ở nước Nga chúng ta, cầm đầu phong trào cũng là một linh mục, trong vòng một ngày vị linh mục đó đã chuyển từ

việc kêu gọi hòa bình đi thỉnh cầu chính Nga hoàng, sang việc kêu gọi bắt đầu cách mạng. Sau ngày đẫm máu, linh mục Ghê-oóc-gi Ga-pôn đã viết trong bức thư đọc trong cuộc họp của phái tự do: "Các đồng chí công nhân Nga! Chúng ta không có Nga hoàng nữa. Ngày hôm nay máu đã chảy thành sông giữa Nga hoàng và nhân dân Nga. Đã đến lúc công nhân Nga, không cần có Nga hoàng, bắt đầu tiến hành cuộc đấu tranh vì tự do của nhân dân. Hôm nay cha cầu phúc cho các con. Ngày mai cha sẽ ở giữa các con. Hôm nay cha rất bận vì sự nghiệp của chúng ta".

Đó không phải là linh mục Ghê-oóc-gi Ga-pôn nói. Đó là hàng nghìn và hàng vạn, hàng triệu và hàng chục triệu công nhân và nông dân Nga nói; họ là những người từ trước đến nay đã có thể tin tưởng một cách ngây thơ và mù quáng vào Nga hoàng - cha hiền, đã có thể tìm nguồn giảm nhẹ tình cảnh quá ư nặng nề của họ ở "chính ngay" Nga hoàng - cha hiền, đã có thể *chỉ* buộc tội bọn quan lại lừa dối Nga hoàng về tội đã có những hành động quá quắt, bạo lực, chuyên quyền và cướp bóc. Những thế hệ lâu đời của một cuộc sống thôn dã bị áp bức, man rợ, ở trong các vùng hẻo lánh, - những thế hệ ấy đã củng cố lòng tin đó. Cuộc sống của một nước Nga mới, một nước Nga thành thị, công nghiệp và có văn hóa, mỗi ngày một ăn mòn và phá hoại lòng tin đó. Mười năm gần đây, phong trào công nhân đã làm nảy sinh ra hàng nghìn người vô sản tiên tiến đảng viên dân chủ - xã hội, họ đã hoàn toàn tự giác đoạn tuyệt với lòng tin đó. Phong trào đó đã giáo dục hàng vạn công nhân, mà bản năng giai cấp, được củng cố trong cuộc đấu tranh bãi công và trong việc cổ động chính trị, đã phá hoại tất cả các cơ sở của một lòng tin như vậy. Nhưng đằng sau hàng nghìn và hàng vạn công nhân ấy, lại có hàng trăm nghìn và hàng triệu người lao động và bị bóc lột, bị chà đạp và bị xúc phạm, những người vô sản và nửa vô sản, mà ở trong những người này còn có thể có lòng tin

như thế. Họ chưa thể đứng lên khởi nghĩa, họ chỉ có khả năng thỉnh cầu, van xin. Linh mục Ghê-oóc-giê Ga-pôn đã nói lên tình cảm và tâm tư của họ, trình độ hiểu biết và kinh nghiệm chính trị của họ, và đó chính là ý nghĩa lịch sử của vai trò, trong lúc khởi đầu cuộc cách mạng Nga, của một con người mà hôm qua còn chưa ai biết đến, hôm nay đã trở thành anh hùng thời đại của Pê-téc-bua và sau đó là của toàn thể báo chí châu Âu.

Bây giờ có thể hiểu được vì sao thoát đầu những đảng viên dân chủ - xã hội Pê-téc-bua (bức thư của họ, chúng tôi đã dẫn ra trên kia) lại có thái độ không tín nhiệm đối với Ga-pôn và không thể không tỏ thái độ không tín nhiệm. Con người mang áo thầy tu, tin vào Thượng đế và hành động dưới sự bảo hộ tối cao của Du-ba-tốp và của sở mật thám, không thể không làm cho người ta nghi ngờ. Ông ta xé chiếc áo thầy tu trên mình và nguyên rủa mình là đã thuộc vào một giai tầng vô liêm sỉ, giai tầng các linh mục cướp bóc và đầu độc nhân dân, điều đó thành thật hay giả dối, chẳng ai có thể khẳng định được, họa chăng là trừ những người biết rõ cá nhân Ga-pôn, tức là trừ ra một nhóm ít người không đáng kể. Chỉ có các sự kiện lịch sử đang phát triển, chỉ có các sự thật, sự thật và sự thật, mới giải quyết được điều đó. Và những sự thật đã giải quyết vấn đề ấy có lợi cho Ga-pôn.

Khi thấy cuộc tổng bãi công lớn lên nhanh chóng không gì ngăn cản nổi, bao gồm các tầng lớp vô sản rộng rãi khác thường, khi thấy ảnh hưởng không sức gì bác bỏ nổi của Ga-pôn đối với đám quần chúng "tăm tối" có thể bị tên khiêu khích mê hoặc, thì các đồng chí Pê-téc-bua của chúng ta đã lo lắng tự hỏi: Đảng dân chủ - xã hội có thể nắm vững phong trào tự phát đó không? Và đảng viên dân chủ - xã hội không những đã không ủng hộ các ảo tưởng ngây thơ về khả năng thỉnh cầu một cách hòa bình, họ còn tranh luận với Ga-pôn, công khai và kiên quyết bảo vệ tất cả các quan

điểm của mình, toàn bộ sách lược của mình. Và lịch sử do quần chúng công nhân sáng tạo ra không có Đảng dân chủ - xã hội, đã chứng thực các quan điểm ấy, sách lược ấy. Lô-gích của địa vị giai cấp của giai cấp vô sản đã tỏ ra mạnh hơn những sai lầm, những điều ngây thơ và ảo tưởng Ga-pôn. Đại công tước Vla-đi-mia, hành động nhân danh Nga hoàng và với toàn quyền của Nga hoàng, bằng chiến công đao phủ của mình hẳn đã chỉ rõ cho quần chúng công nhân thấy cái điều mà chính những người dân chủ - xã hội đã từng luôn luôn chỉ ra và sẽ còn chỉ ra cho quần chúng công nhân thấy, bằng tài liệu và bằng lời nói miệng.

Chúng tôi đã nói: quần chúng công nhân và nông dân còn giữ chút lòng tin còn sót lại vào Nga hoàng, không thể đứng lên khởi nghĩa. Sau ngày mừng chín tháng Giêng, chúng tôi có quyền nói: bây giờ họ có thể đứng lên và sẽ đứng lên khởi nghĩa. "Nga hoàng - cha hiền", bằng cuộc trấn áp đẫm máu những công nhân không có vũ khí trong tay, đã tự đẩy họ đến các chiến lũy và đã cho họ những bài học đầu tiên về chiến đấu bằng chiến lũy. Những bài học của "Nga hoàng - cha hiền" sẽ không phải là vô ích.

Đảng dân chủ - xã hội còn phải quan tâm đến việc phổ biến rộng rãi hơn nữa tin tức về những ngày đẫm máu ở Pê-téc-bua, đến việc đoàn kết và tổ chức chặt chẽ hơn nữa các lực lượng của mình, đến việc tuyên truyền mạnh mẽ hơn nữa khẩu hiệu mà đảng đã đề ra từ lâu: *toàn dân khởi nghĩa vũ trang**.

* Thực ra phái "Tia lửa" mới thâm thúy (thâm thúy theo kiểu Mác-tư-nốp) đã cố làm rối tung, làm yếu đi và kéo giật lùi khẩu hiệu này lại (xem bài xã luận báo "Tia lửa", số 62: "Chúng ta chuẩn bị có đúng như vậy không?"). Nhưng bè lũ Mác-tư-nốp trong phái "Tia lửa" mới vấp phải sức chống đối mãnh liệt trong đảng ta, nhất là từ sau cái kế hoạch nổi tiếng là "thỏa thuận" với phái hội đồng địa phương về việc không gây ra sự khiếp sợ⁸⁶.

NHỮNG BƯỚC ĐẦU TIÊN

Một trong những vụ xung đột thông thường giữa lao động và tư bản – một cuộc bãi công trong một nhà máy – đã thành một tia lửa gây ra đám cháy. Song, đáng chú ý là cuộc bãi công đó của 12 000 công nhân nhà máy Pu-ti-lốp nổ ra hôm thứ hai, ngày 3 tháng Giêng, chủ yếu là một cuộc bãi công vì sự đoàn kết nhất trí của giai cấp vô sản. Nguyên nhân là do việc thải bốn công nhân. Ngày 7 tháng Giêng, một đồng chí ở Pê-téc-bua viết cho chúng tôi: "Khi yêu cầu cho họ trở lại làm việc không được đáp ứng, cả nhà máy lập tức ngừng lại, rất đồng tâm. Cuộc bãi công có tính chất hết sức kiên định; công nhân bố trí một số người để bảo vệ máy móc và các tài sản khác, phòng số người kém giác ngộ hơn có thể gây ra sự phá hoại nào đấy. Tiếp đấy, họ cử đoàn đại biểu đi các nhà máy khác để báo tin về các yêu cầu của họ và đề nghị cùng tham gia hành động". Hàng nghìn và hàng vạn công nhân bắt đầu tham gia phong trào. Hội công nhân hợp pháp, thuộc phái Du-ba-tốp – thành lập với sự giúp đỡ của chính phủ, nhằm mục đích đầu độc giai cấp vô sản thông qua sự tuyên truyền quân chủ chủ nghĩa một cách có hệ thống – đã giúp không ít vào việc tổ chức phong trào trong giai đoạn thấp nhất và vào việc phát triển phong trào về bề rộng. Đã xảy ra điều mà từ lâu những người dân chủ - xã hội – những người đã từng nói với các phần tử Du-ba-tốp rằng bản năng cách mạng

của giai cấp công nhân và tinh thần đoàn kết của họ sẽ chiến thắng mọi gian kế nhỏ nhen của cảnh sát – đã vạch ra. Những công nhân lạc hậu nhất là do bọn Du-ba-tốp lôi kéo vào phong trào, và như vậy là chính bản thân chính phủ Nga hoàng sẽ lo chuyện đẩy họ tiến lên nữa, bản thân sự bóc lột tư bản chủ nghĩa sẽ thúc đẩy họ chuyển từ phái Du-ba-tốp hòa bình và hoàn toàn giả nhân giả nghĩa, sang phái dân chủ - xã hội cách mạng. Thực tiễn cuộc sống của giai cấp vô sản và thực tiễn cuộc đấu tranh của giai cấp vô sản sẽ đánh bại mọi "lý luận" và mọi công dã tràng của các ngài Du-ba-tốp*.

Kết quả xảy ra đúng như vậy. Trong bức thư viết cho chúng tôi ngày 5 tháng Giêng, một đồng chí công nhân, uỷ viên Ban chấp hành đảng bộ Pê-téc-bua của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga đã trình bày cảm tưởng của mình như sau:

"Tôi viết thư này trong lúc còn có một ấn tượng nóng hổi về cuộc họp mới đây của công nhân nhà máy Xê-mi-an-ni-cốp ở cửa ô Nép-xki. Nhưng trước hết, xin nói đôi lời về tâm trạng phổ biến của công nhân Pê-téc-bua. Như mọi người đều biết, *thời gian gần đây, ở đây đã bắt đầu xuất hiện, hay nói đúng hơn, đã bắt đầu được khôi phục lại những tổ chức "Du-ba-tốp" dưới sự lãnh đạo của cố đạo Ga-pôn. Trong một thời gian rất ngắn, các tổ chức này đã phát triển và lớn mạnh lên rất nhiều. Hiện nay đã có 11 phân hội của cái gọi là "Hội công nhân công xưởng - nhà máy Nga". Quả nhiên phải là như thế, kết quả của các hội ấy tất phải giống như những kết quả đã xảy ra ở miền Nam.*

Hiện nay có thể nói chắc chắn rằng phong trào bãi công rộng rãi đã bắt đầu ở Pê-téc-bua. Hầu như có thể hàng ngày

* Hãy xem "Làm gì?" của Lê-nin, tr. 86 - 88¹⁾.

¹⁾ Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t.6, tr. 147.

nghe nói về cuộc bãi công mới, khi thì ở nhà máy này, khi thì ở nhà máy khác. Đã hai ngày rồi, nhà máy Pu-ti-lốp đang bãi công. Trước đây hai tuần, nhà máy sợi Sau ở khu Vư-boóc-gơ đã bãi công. Cuộc bãi công kéo dài khoảng bốn ngày. Công nhân không đạt được kết quả gì. Nay mai cuộc bãi công ấy sẽ lại tiếp diễn. Khắp nơi tinh thần đang lên, nhưng không thể nói là có lợi cho Đảng dân chủ - xã hội. Đại bộ phận công nhân chủ trương đơn thuần đấu tranh kinh tế và phản đối đấu tranh chính trị. Song, phải chờ đón và hy vọng rằng tâm trạng đó sẽ thay đổi, và công nhân sẽ hiểu rằng hề không có đấu tranh chính trị thì không thể đạt được một sự cải thiện kinh tế nào cả. Hôm nay nhà máy của công ty đóng tàu Nê-va (của Xê-mi-an-ni-cốp) đã bãi công. Phân hội địa phương của "Hội công nhân công xưởng - nhà máy Nga" toan đứng lên làm người lãnh đạo cuộc bãi công đã bắt đầu nổ ra, nhưng đương nhiên là phân hội không đạt được điều đó. Người lãnh đạo sẽ là Đảng dân chủ - xã hội, mặc dầu ở đây đảng yếu một cách kinh khủng.

Ban chấp hành đảng bộ Pê-téc-bua xuất bản truyền đơn: hai bản gửi cho nhà máy sợi Sau và một bản gửi cho công nhân nhà máy Pu-ti-lốp. Hôm nay công nhân nhà máy đóng tàu Nê-va đã họp. Có khoảng chừng 500 công nhân. Các thành viên của phân hội địa phương của "Hội" phát biểu ý kiến đầu tiên. Họ tránh không nói đến yêu sách chính trị và chủ yếu là đề ra các yêu sách kinh tế. Từ trong đám đông vang lên những tiếng không tán thành. Nhưng lúc đó Xtơ-rô-ép, cộng tác viên của "Báo nước Nga"⁸⁷, người có uy tín lớn trong công nhân Pê-téc-bua, đã xuất hiện. Xtơ-rô-ép đề xuất một bản nghị quyết mà như lời anh ta nói thì bản nghị quyết đó là do anh ta và các đại biểu Đảng dân chủ - xã hội thảo ra. Mặc dù bản nghị quyết đó có nhấn mạnh tính chất đối lập về lợi ích giai cấp giữa giai cấp vô sản và giai cấp tư sản, nhưng vẫn không đủ. Sau Xtơ-rô-ép, các đồng chí công nhân đảng viên dân chủ - xã hội lên nói, họ bảo vệ bản nghị

quyết đó về nguyên tắc, nhưng đồng thời nhấn mạnh tính chất hạn chế và các thiếu sót của nghị quyết. Lúc bấy giờ bắt đầu nhốn nháo, một số không bằng lòng với những lời phát biểu của các đảng viên dân chủ - xã hội và bắt đầu phá hội nghị. Hội nghị với đa số phiếu, đã phản đối chủ tọa là người ở trong số những kẻ phá hoại đó, và đã bầu ra chủ tọa mới, một người xã hội chủ nghĩa. Nhưng các thành viên của "Hội" (Du-ba-tốp) không chịu im và tiếp tục quấy rối cuộc họp. Mặc dù tuyệt đại đa số hội nghị (90%) đứng về phía những người xã hội chủ nghĩa, nhưng cuối cùng thì hội nghị cũng giải tán không biểu quyết gì và hoãn lại ngày mai quyết định. Dù sao đi nữa, thì cũng có thể nói rằng những người dân chủ - xã hội đã làm cho công nhân ngả về phía họ. Ngày mai, sẽ có một cuộc hội nghị lớn. – Có thể là sẽ có hai ba nghìn người đến dự. – Nội vài ngày nữa sẽ có thể có một cuộc biểu tình quy mô to lớn đại loại tương tự cuộc biểu tình tháng Bảy ở miền Nam, năm 1903. Nhà máy của công ty Pháp - Nga bãi công – độ bốn năm nghìn người. Người ta đưa tin rằng cuộc bãi công ở nhà máy sợi Sti-gơ-lít đã bắt đầu – độ năm nghìn người. Sẽ có thể có cuộc bãi công ở nhà máy Ô-bu-khốp – năm sáu nghìn người".

Đem đối chiếu những tin tức ấy của một đảng viên dân chủ - xã hội, uỷ viên của một ban chấp hành đảng bộ địa phương (đương nhiên, anh ta chỉ có thể biết đích xác về các sự kiện trong một bộ phận nhỏ của Pê-téc-bua), với những tin tức ở nước ngoài, đặc biệt là của báo chí Anh, chúng ta ắt phải kết luận rằng những tin tức ở nước ngoài thật hết sức chính xác.

Cuộc bãi công lớn lên từng ngày, với một tốc độ kinh người. Công nhân tổ chức vô số cuộc họp và thảo ra bản "hiến chương" của mình, thảo ra các yêu sách kinh tế và chính trị của mình. Mặc dù do bọn Du-ba-tốp lãnh đạo, nhưng nói chung thì các yêu sách kinh tế và chính trị đó chung

quy lại cũng là những yêu sách của cương lĩnh Đảng dân chủ - xã hội, kể cả khẩu hiệu: triệu tập quốc hội lập hiến trên cơ sở quyền đầu phiếu phổ thông, trực tiếp, bình đẳng và bỏ phiếu kín. Sự phát triển tự phát của cuộc bãi công với quy mô chưa từng thấy, đã vượt quá xa việc những người dân chủ - xã hội có tổ chức tham gia một cách có kế hoạch vào phong trào. Nhưng chúng tôi xin nhường lời cho họ.

ĐÊM TRƯỚC NGÀY CHỦ NHẬT ĐẮM MÁU

Trong câu chuyện của chúng tôi thuật về quá trình phát triển của phong trào, chúng tôi đã nói đến việc là: do cố đạo Ga-pôn đề xướng, người ta ấn định vào chủ nhật, ngày 9 tháng Giêng sẽ cử hành cuộc tuần hành của quần chúng công nhân đến Cung điện mùa Đông để đưa cho Nga hoàng bản "thỉnh cầu" xin triệu tập quốc hội lập hiến. Thứ bảy, ngày 8 tháng Giêng, ở Pê-téc-bua, cuộc bãi công đã trở thành tổng bãi công. Ngay những tin tức chính thức cũng đã xác định số người bãi công lên đến 10 - 15 vạn người. Nước Nga chưa từng thấy một cuộc đấu tranh giai cấp nào nổ ra to lớn như vậy. Toàn bộ sinh hoạt công nghiệp, thương nghiệp, xã hội của trung tâm khổng lồ đông hàng triệu rưỡi người, đã bị tê liệt. Giai cấp vô sản đã chứng tỏ trên thực tế rằng *do họ* và *chỉ do họ* mà nền văn minh hiện đại mới đứng vững được, lao động của họ đã tạo ra của cải và mọi thứ xa hoa, họ là nền tảng của toàn bộ nền "văn hóa" của chúng ta. Trong thành phố không có báo chí, không có điện, và không có nước. Và cuộc tổng bãi công ấy mang một tính chất chính trị hết sức rõ ràng; nó là bước khởi đầu trực tiếp của các sự kiện cách mạng.

Trong một bức thư viết cho chúng tôi, một người mục kích đã miêu tả đêm trước ngày lịch sử như thế này:

"Từ ngày 7 tháng Giêng, cuộc bãi công ở Pê-téc-bua đã trở thành tổng bãi công. Không những chỉ các nhà máy và

xí nghiệp lớn ngừng lại mà nhiều xưởng thợ cũng đều đình lại. Hôm nay, ngày 8 tháng Giêng, không một tờ báo nào xuất bản cả, trừ tờ "Truyền tin của chính phủ"⁸⁸ và tờ "Tin tức của tòa thị chính Xanh Pê-téc-bua"⁸⁹. Cho đến bây giờ, việc lãnh đạo phong trào vẫn còn nằm trong tay bọn Du-ba-tốp. Chúng tôi thấy một quang cảnh chưa từng có ở Pê-téc-bua, con tim cứ thất lại vì lo sợ không biết tổ chức dân chủ - xã hội, dù là kinh qua một thời gian nào đó, liệu có đủ sức nắm lấy phong trào vào tay mình hay không. Tình hình thực cực kỳ nghiêm trọng. Tất cả những hôm ấy, ngày nào cũng có những cuộc họp có tính chất quần chúng của công nhân, ở khắp tất cả các khu phố, tại các trụ sở của "Hội công nhân công xưởng - nhà máy Nga". Trước các trụ sở đó, đường phố suốt ngày đông đặc hàng nghìn công nhân. Thỉnh thoảng những người dân chủ - xã hội đứng lên diễn thuyết và rải truyền đơn. Nói chung thì họ được sự đồng tình, tuy rằng bọn Du-ba-tốp cố tạo ra sự đối lập. Khi nói động đến chế độ chuyên chế, bọn chúng la ó lên: "Điều đó không liên can gì đến chúng tôi, chế độ chuyên chế không làm trở ngại chúng tôi!". Thế nhưng trong các bài diễn văn do bọn Du-ba-tốp đọc trong các trụ sở của "Hội", đều có nêu lên tất cả những yêu sách của những người dân chủ - xã hội, từ yêu sách đòi ngày làm việc 8 giờ cho đến yêu sách đòi triệu tập các đại biểu nhân dân trên cơ sở quyền bầu cử bình đẳng, trực tiếp và bí mật. Chỉ có bọn Du-ba-tốp mới khẳng định rằng thỏa mãn các yêu sách đó không có nghĩa là lật đổ chế độ chuyên chế, mà là làm cho nhân dân gần gũi Nga hoàng, là tiêu diệt chế độ quan liêu đã làm cho Nga hoàng tách rời nhân dân.

Những người dân chủ - xã hội cũng phát biểu trong các trụ sở của "Hội", diễn văn của họ được sự đồng tình, nhưng các kiến nghị thực tiễn thì lại do bọn Du-ba-tốp đề ra trước tiên. Mặc dầu những người dân chủ - xã hội phản đối, các kiến nghị đó vẫn được thông qua. Các kiến nghị ấy chung

quy lại như sau: chủ nhật, ngày 9 tháng Giêng, công nhân phải đi đến Cung điện mùa Đông và sẽ qua lĩnh mục Ghê-oóc-gi Ga-pôn mà gửi lên Nga hoàng bản thỉnh cầu có liệt kê tất cả mọi yêu cầu của công nhân và kết thúc bằng những lời: "Xin ban cho chúng tôi tất cả những điều đó, nếu không chúng tôi sẽ chết cả". Đồng thời những người lãnh đạo các cuộc họp còn nói thêm: "Nếu Nga hoàng không cho, lúc đó chúng ta sẽ tự do hành động, - có nghĩa là Nga hoàng là kẻ thù của chúng ta, và lúc đó chúng ta sẽ giương ngọn cờ đỏ lên chống lại hắn. Nếu máu chúng ta chảy, máu sẽ đổ vào đầu hắn". Ở khắp nơi, chỗ nào bản thỉnh cầu cũng đều được thông qua. Công nhân tuyên thệ rằng ngày chủ nhật tất cả họ sẽ cùng "với vợ và con" đi đến quảng trường. Hôm nay, bản thỉnh cầu sẽ lấy chữ ký ở từng khu, và đến 2 giờ thì tất cả mọi người đều phải tập họp tại "Cung nhân dân" để mở cuộc mít-tinh cuối cùng.

Tất cả mọi việc ấy diễn ra với sự hoàn toàn dung túng của cảnh sát, - chúng rút khỏi mọi nơi, mặc dù có bọn hiến binh cưỡi ngựa nấp ở trong sân một vài tòa nhà.

Hôm nay trên đường phố có yết lời bố cáo của thị trưởng, cấm tụ họp và đe dọa dùng lực lượng vũ trang. Công nhân đã xé toạc các tờ yết thị đó. Quân đội từ vùng lân cận kéo về thành phố. Nhân viên tàu điện (những người bán vé và lái xe) bị lính Cô-đắc cầm gươm tuốt trần buộc phải đi làm việc".

SỐ NGƯỜI BỊ GIẾT VÀ BỊ THƯƠNG

Về số người bị giết và bị thương, các tin tức không thống nhất. Đương nhiên, không nói đến chuyện tính toán thật chính xác được, mà phán đoán cũng thật rất khó. Chính phủ đưa tin là có 96 người chết và 330 người bị thương, điều đó rõ ràng là nói láo và chẳng có ai tin. Theo tin tức của báo chí ra mới đây, thì ngày 13 tháng Giêng, các nhà báo đã gửi cho bộ trưởng Bộ nội vụ bản danh sách *4 600 người bị giết và bị thương*, bản danh sách do các phóng viên lập ra. Tất nhiên, con số ấy *không thể* đầy đủ được, vì ngay cả ban ngày (chứ không nói đến ban đêm nữa) thì cũng không sao có thể đếm được tất cả những người bị giết và bị thương trong tất cả các cuộc xung đột.

Chế độ chuyên chế chiến thắng nhân dân không có vũ khí; thắng lợi này đã làm tổn xương máu không kém những trận đánh lớn ở Mãn-châu. Không phải vô cơ mà các thông tin viên nước ngoài đưa tin là công nhân Pê-téc-bua đã thét vào bọn sĩ quan rằng chúng đánh nhau với nhân dân Nga thì đạt được thắng lợi hơn là đánh nhau với bọn Nhật.

NHỮNG TRẬN CHIẾN ĐẤU TRÊN CÁC LŨY CHƯỞNG NGẠI⁹⁰

Như chúng ta đã thấy, tin tức của thông tin viên thường hay nói hơn cả là về những lũy chướng ngại trên Đảo Va-xi-li-ép-xki và một phần trên đại lộ Nép-xki. Thông báo của chính phủ ra thứ hai, ngày 10 (23) tháng Giêng, nói rằng: "Dân chúng dựng lũy chướng ngại, có chần dây thép, có cờ đỏ ở trên đường Sli-xen-bua, tiếp đấy, ở cửa ô Nác-va, ở trên cầu Tơ-rô-i-txơ-ki, ở vườn A-lếch-xan-đrốp-xki, ở các vườn hoa trên đại lộ Nép-xki. Từ cửa sổ các nhà bên cạnh họ ném đá và bắn vào quân đội. Đám đông tước lấy vũ khí của cảnh sát. Xưởng vũ khí Sốp bị cướp phá. Ở tiểu khu thứ nhất và tiểu khu thứ hai trên Đảo Va-xi-li-ép-xki, đám đông đã cắt dây điện tín và hạ các cột điện tín xuống. Đồn cảnh sát đã bị phá tan".

Một phóng viên Pháp, vào lúc 2 giờ 50 phút hôm chủ nhật đã điện đi như sau: "Súng vẫn tiếp tục bắn. Quân đội có vẻ hết sức rối loạn. Khi qua sông Nê-va, tôi trông thấy một số pháo hiệu và nghe thấy những loạt súng nổ vang. Trên Đảo Va-xi-li-ép-xki, những người bãi công đốt lửa chiếu sáng các lũy chướng ngại. Tôi không đi xa hơn được nữa. Tiếng kèn chẳng lành nổi lên có nghĩa là có lệnh bắn. Tiểu đoàn lính, lưỡi lê bồng ngang, xung phong tấn công vào các lũy chướng ngại dựng lên bằng những xe trượt tuyết chất đóng lại. Một cuộc chém giết thật sự diễn ra.

Gần một trăm công nhân nằm lại trên bãi chiến trường. Độ năm mươi người bị thương đã bị bắt và được giải đi qua bên cạnh tôi. Viên sĩ quan đưa súng lục dọa tôi và ra lệnh buộc tôi phải rời đi nơi khác".

Các phóng viên rất ít miêu tả tỉ mỉ các trận đánh trên lữ chướng ngại. Điều đó cũng dễ hiểu, vì các phóng viên đều ít nhiều cố đứng xa những nơi nguy hiểm. Mà trong số những người tham gia chiến đấu trên lữ chướng ngại, thì đương nhiên là có hết sức và hết sức ít người còn sống sót. Thậm chí có tin nói rằng đại bác bắn vào lữ chướng ngại, nhưng hình như tin đó chưa được xác nhận.

Theo đúng bản thảo

HÒA BÌNH KIỂU NGA HOÀNG

Báo chí nước ngoài đưa tin rằng trong những cuộc hội nghị gần đây ở Txác-xcôi-ê Xê-lô (sau cuộc chiến thắng ngày 9 tháng Giêng), với sự có mặt của Nga hoàng hay không có, người ta đã thảo luận sôi nổi về vấn đề xem có nên ký hòa ước với Nhật không. Trên nguyên tắc thì hiện nay tất cả những kẻ thân cận nhà vua kính mến đều đã tán thành giảng hòa. Con số những triều thần mà mười ngày trước đây còn cương quyết chủ trương tiếp tục chiến tranh thì bây giờ đã giảm đi rất nhiều, và nhiều người trong số ấy đã trở thành những người trung kiên chủ trương hòa bình.

Vậy xin lưu ý những người dân chủ - xã hội gốc nghếch trong cái gọi là Cơ quan ngôn luận trung ương của đảng ta, những người không hiểu rằng những câu về "hòa bình *bất cứ bằng giá nào*" là những câu trống rỗng (vì không ai hỏi ý kiến của những người dân chủ - xã hội, và ý kiến của họ không quyết định điều gì cả), và trên thực tế, trong tình hình hiện nay, chỉ có lợi cho những kẻ khiếp sợ thuộc phái ủng hộ chế độ chuyên chế. Những người thuộc phái "Tia lửa" mới của chúng ta đã bỏ qua không thấy việc toàn thể giai cấp tư sản châu Âu thay đổi thái độ (bắt đầu thì đồng tình với Nhật-bản và từ lâu đã chuyển sang ủng hộ nước Nga, vì sợ cách mạng - xin xem "Frankfurter Zeitung" và những báo khác). Bây giờ thì họ bỏ qua không thấy rằng

những câu tầm thường trống rỗng về hòa bình *bằng bất cứ giá nào* đã bắt đầu được ngay cả bọn U-gri-um - Bốc-tsê-ép ở Pê-téc-bua lợi dụng vào mục đích của chúng.

*Viết ngày 19 tháng Giêng
(1 tháng Hai) 1905*

*In lần đầu năm 1931 trong
Văn tập Lê-nin, t. XVI*

Theo đúng bản thảo

TÓM TẮT VÀI NÉT VỀ SỰ PHÂN LIỆT TRONG ĐẢNG CÔNG NHÂN DÂN CHỦ - XÃ HỘI NGA⁹¹

Trong bức thư ngày 1 tháng Hai 1905 gửi ban biên tập báo "Tiến lên" (Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga), một lãnh tụ có tên tuổi của những người dân chủ - xã hội Thụy-sĩ, *Héc-man Grây-lích* (Herman Greulich), cũng đã tỏ ý tiếc về sự phân liệt mới xảy ra trong hàng ngũ những người dân chủ - xã hội Nga và nêu lên ý kiến: "Wer die größere Schuld an dieser Zersplitterung trägt, das werde ich nicht entscheiden und ich habe den internationalen Entscheid bei der deutschen Parteileitung angeregt" ("Tôi sẽ không khẳng định ai là người có lỗi hơn trong sự phân liệt này; tôi đã đề nghị với ban lãnh đạo Đảng dân chủ - xã hội Đức giải quyết vấn đề này bằng phương pháp quốc tế").

Ban biên tập tờ "Tiến lên", cùng với đồng chí Xtê-pa-nốp, đại diện ở nước ngoài của "Thường vụ các ban chấp hành của phái đa số" Nga, đã trả lời Grây-lích bằng bức thư dưới đây.

Vì đồng chí Grây-lích có ý muốn giải quyết bằng phương pháp quốc tế, nên chúng tôi xin thông báo cho tất cả các bạn nước ngoài của tờ "Tiến lên" biết về bức thư chúng tôi gửi Grây-lích và yêu cầu họ *dịch* bức thư ấy ra tiếng nước họ, và giới thiệu bức thư đó với thật nhiều đảng viên dân chủ - xã hội nước ngoài.

Cũng mong rằng cuốn sách nhỏ của Lê-nin: "Tuyên bố và những văn kiện về việc các cơ quan trung ương đoạn tuyệt với đảng", cũng như 1) những nghị quyết của hội nghị miền Bắc và 2) những nghị quyết của hội nghị Cápcadơ; 3) những nghị quyết của hội nghị miền Nam, – sẽ được dịch ra các thứ tiếng nước ngoài.

Đề nghị cho biết yêu cầu này sẽ được thực hiện hay không.

THƯ GỬI GRÂY-LÍCH

Ngày 3 tháng Hai 1905.

Kính thưa đồng chí! Trong thư đồng chí đề cập tới vấn đề xem phái nào trong đảng chúng tôi (Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga) có lỗi trong sự phân liệt. Đồng chí nói rằng đồng chí đã hỏi ý kiến những người dân chủ - xã hội Đức và Cục quốc tế² về vấn đề này. Do đó, chúng tôi thấy có nhiệm vụ phải trình bày với đồng chí xem sự phân liệt đã xảy ra như thế nào. Chúng tôi chỉ xin đưa ra *những sự việc đã được chúng mình chính xác* và cố hết sức tránh đánh giá những sự việc ấy.

Cho đến cuối năm 1903, đảng chúng tôi là tổng thể những tổ chức dân chủ - xã hội địa phương không liên hệ với nhau gọi là các *ban chấp hành*. Ban chấp hành trung ương và Cơ quan ngôn luận trung ương được bầu ra tại Đại hội I của đảng (mùa xuân năm 1898), đều không tồn tại. Các cơ quan này đã bị cảnh sát bóp chết và không được phục hồi. Ở nước ngoài đã xảy ra sự phân liệt giữa "Hội liên hiệp những người dân chủ - xã hội Nga" (cơ quan ngôn luận là tạp chí "Sự nghiệp công nhân", do đó có *phái "Sự nghiệp công nhân"*, và Plê-kha-nốp. Báo "*Tia lửa*" thành lập năm 1900, đứng về phía Plê-kha-nốp. Trong ba năm, từ 1900 đến 1903, tờ "Tia lửa" đã có ảnh hưởng tuyệt đối đối với

những ban chấp hành ở Nga. Tờ "Tia lửa" bảo vệ những tư tưởng dân chủ - xã hội cách mạng chống lại "chủ nghĩa kinh tế" (alias¹⁾ – một thứ chủ nghĩa của phái "Sự nghiệp công nhân" = một biến dạng của chủ nghĩa cơ hội ở Nga).

Sự thiếu nhất trí trong đảng đã đè nặng lên tất cả mọi người.

Cuối cùng, vào tháng Tám 1903, đã triệu tập được *Đại hội II của đảng* ở nước ngoài. Tham gia đại hội có đại biểu của tất cả các ban chấp hành ở Nga, của phái Bun (Bund = tổ chức độc lập của giai cấp vô sản Do-thái), và đại biểu của *cả hai* phái ở nước ngoài – phái "Tia lửa" và phái "Sự nghiệp công nhân".

Tất cả những người tham gia đại hội đều công nhận đại hội là hợp pháp. Cuộc đấu tranh trong đại hội xảy ra giữa phái "Tia lửa" và phái chống "Tia lửa" (tức phái "Sự nghiệp công nhân" và phái Bun). Đứng giữa là cái gọi là nhóm "đâm lầy". Phái "Tia lửa" thắng. Họ đã thông qua được cương lĩnh của đảng (dự thảo của phái "Tia lửa" được thông qua). Báo "Tia lửa" đã được công nhận là Cơ quan ngôn luận trung ương, và đường lối của nó được công nhận là đường lối của đảng. Nhiều nghị quyết về sách lược được thông qua theo tinh thần "Tia lửa". Điều lệ tổ chức (dự thảo của Lê-nin) được chấp thuận là điều lệ do "Tia lửa" đưa ra. Chỉ có một số chi tiết nào đó của điều lệ bị phái chống "Tia lửa", với sự tham gia của một thiểu số người trong phái "Tia lửa", làm xấu đi. Sự phân chia số phiếu trong đại hội là như sau: tất cả có 51 phiếu. Trong số đó 33 là của "Tia lửa" (24 người của phái "Tia lửa" thuộc *phái đa số* hiện nay, 9 người của phái "Tia lửa" thuộc *phái thiểu số* hiện nay), 10 phiếu thuộc nhóm "đâm lầy" và 8 phiếu thuộc phái chống "Tia lửa" (có 3 người trong phái "Sự nghiệp công nhân" và 5 người trong phái Bun). Khi đại hội

¹⁾ – nói khác đi

sắp kết thúc, trước cuộc bầu cử, thì *bảy* đại biểu (2 người thuộc phái "Sự nghiệp công nhân" và 5 người thuộc phái Bun) bỏ đại hội ra về (phái Bun đã rút ra khỏi đảng).

Lúc đó, thiếu số của phái "Tia lửa", do những sai lầm của họ, mà được tất cả những người chống "Tia lửa" và nhóm "đầm lầy" ủng hộ, trở thành *thiếu số trong đại hội* (24 so với 9 + 10 + 1 tức là 24 so với 20). Trong cuộc bầu cử các cơ quan trung ương, đại hội đã quyết định lựa chọn ba người vào ban biên tập của Cơ quan ngôn luận trung ương và ba người vào Ban chấp hành trung ương. Trong số sáu người của ban biên tập cũ của báo "Tia lửa" (Plê-kha-nốp, Ác-xen-rốt, Da-xu-lích, Xta-rô-ve, Lê-nin và Mác-tốp) có Plê-kha-nốp, Lê-nin và Mác-tốp trúng cử. Đại hội định bầu vào Ban chấp hành trung ương hai người trong phái đa số và một người trong phái thiếu số.

Mác-tốp từ chối không chịu tham gia ban biên tập vì không có ba đồng chí "bị loại" (không trúng cử), và toàn thể phái thiếu số không chịu tham gia bầu cử Ban chấp hành trung ương. Chưa bao giờ có một người nào đã phủ nhận và cho tới nay cũng không có một người nào phủ nhận tính chất hợp lệ của các cuộc bầu cử. Nhưng sau đại hội phái thiếu số không chịu làm việc dưới sự lãnh đạo của các cơ quan trung ương do đại hội bầu ra.

Cuộc tẩy chay này đã tiếp tục trong ba tháng, từ cuối tháng Tám cho tới cuối tháng Mười một 1903. Báo "*Tia lửa*" (sáu số: từ số 46 đến số 51) do Plê-kha-nốp và Lê-nin cùng biên soạn. Phái thiếu số thành lập một tổ chức bí mật trong đảng⁹³ (một *sự việc* mà hiện nay đã được chính những người theo phái thiếu số xác nhận *trên báo chí* và hiện nay *không một ai* phủ nhận). Đại đa số các ban chấp hành ở Nga (12 trong số 14 ban chấp hành đã kịp có ý kiến) đã phản đối việc tẩy chay phá hoại tổ chức ấy.

Nhưng Plê-kha-nốp, sau cuộc đại hội rầm rộ của "Đồng minh" ở nước ngoài (= tổ chức đảng ở nước ngoài) họp *đúng*

vào những ngày cuối tháng Mười 1903 đã quyết định nhượng bộ phái thiếu số, tuyên bố trước toàn đảng, trong bài báo "Điều không nên làm" ("Tia lửa", số 52, tháng Mười một năm 1903), rằng để tránh một sự phân liệt, có lúc người ta phải nhượng bộ ngay cả những người vì sai lầm mà đi theo *chủ nghĩa xét lại* và hành động như *những kẻ vô chính phủ - cá nhân chủ nghĩa* (những danh từ viết ngả là nguyên văn những danh từ của Plê-kha-nốp dùng trong bài "Điều không nên làm"). Lê-nin đã rút khỏi ban biên tập vì không muốn chống lại nghị quyết của đại hội. Lúc đó Plê-kha-nốp liền "chỉ định bổ sung" tất cả bốn biên tập viên cũ. Các ban chấp hành đảng bộ ở trong nước tuyên bố rằng họ sẽ xem tờ "Tia lửa" mới sẽ đi theo đường lối nào và có phải những người men-sê-vích tham gia ban biên tập vì hòa bình không.

Thật ra thì đúng như những người bên-sê-vích đã đoán trước, đường lối của tờ "Tia lửa" cũ không còn nữa, và ban biên tập mới, ban biên tập men-sê-vích, cũng không đem lại hòa bình trong đảng. Đường lối của báo "Tia lửa" đã quay trở về thứ chủ nghĩa của phái "Sự nghiệp công nhân" cũ, mà Đại hội II đã gạt bỏ, đã quay trở về đến nội *bản thân* Tơ-rốt-xki, một người nổi tiếng trong phái thiếu số, tác giả cuốn sách nhỏ có tính chất cương lĩnh "Những nhiệm vụ chính trị của chúng ta", *do ban biên tập tờ "Tia lửa" mới* xuất bản, cũng phải tuyên bố thẳng rằng: "*Có một cái vực sâu giữa "Tia lửa" cũ và "Tia lửa" mới*". Chúng tôi chỉ xin nêu lên lời tuyên bố này của một người chống lại chúng tôi, để khỏi phải giải thích dài dòng tính chất không vững vàng về nguyên tắc của tờ "Tia lửa".

Mặt khác, "tổ chức bí mật của phái thiếu số" đã không bị giải tán mà còn tiếp tục tẩy chay Ban chấp hành trung ương. Sự phân liệt bí mật ấy của đảng thành tổ chức công khai và tổ chức bí mật cản trở công tác đến mức không thể chịu đựng được nữa. Đại đa số những ban chấp hành đảng bộ nào ở trong nước đã tỏ thái độ đối với cuộc khủng hoảng,

đều kiên quyết lên án đường lối của tờ "Tia lửa" mới và hành động phá hoại tổ chức của phái thiểu số. Khắp nơi đều vang lên những lời đòi triệu tập tức khắc Đại hội III để tìm một lối thoát cho tình hình không thể chịu đựng được nữa.

Theo điều lệ đảng chúng tôi, thì muốn triệu tập một đại hội bất thường phải có sự yêu cầu của những tổ chức góp lại được một nửa tổng số phiếu ("tuỳ theo điều kiện cho phép" đại hội thường kỳ được triệu tập hai năm một lần). *Nửa số phiếu đã đủ rồi.* Nhưng đến đây thì Ban chấp hành trung ương đã lợi dụng cơ hội một số uỷ viên trung ương thuộc phái đa số đã bị bắt, để phản bội phái đa số. Viện có "hòa giải", những uỷ viên Ban chấp hành trung ương thoát được cuộc bắt bớ *đã câu kết với tổ chức bí mật của phái thiểu số* và tuyên bố rằng tổ chức này đã giải tán; đồng thời bí mật không cho đảng biết và trái với những lời tuyên bố viết của Ban chấp hành trung ương, *ba người men-sê-vich đã được chỉ định bổ sung vào Ban chấp hành trung ương.* Việc chỉ định bổ sung này đã được tiến hành vào tháng Mười một hay tháng Chạp 1904. Như vậy là phái thiểu số vì để bổ sung ba người vào Cơ quan ngôn luận trung ương và ba người vào Ban chấp hành trung ương mà đã đấu tranh từ tháng Tám 1903 tới tháng Mười một 1904, làm tan rã toàn đảng.

Những cơ quan trung ương giả hiệu được thành lập bằng cách ấy đã đáp lại lời yêu cầu triệu tập đại hội bằng những lời chửi bới hay bằng một sự im lặng.

Lúc đó các ban chấp hành đảng bộ ở trong nước không thể chịu nổi nữa. Họ bắt đầu triệu tập những hội nghị riêng của họ. Tới nay đã có ba cuộc hội nghị như vậy: 1) hội nghị của bốn ban chấp hành đảng bộ ở Cáp-ca-dơ; 2) hội nghị của ba ban chấp hành đảng bộ miền Nam (Ô-đét-xa, Ni-cô-lai-ép và Ê-ca-tê-ri-nô-xláp) và 3) hội nghị của sáu ban chấp hành đảng bộ miền Bắc (Pê-téc-bua, Mát-xcơ-va, Tve,

Ri-ga, "miền Bắc", tức là I-a-rô-xláp, Cô-xtơ-rô-ma và Vla-đi-mia, và sau cùng là Ni-giơ-ni Nốp-gô-rốt). Tất cả các hội nghị ấy tuyên bố ủng hộ phái "đa số", quyết định ủng hộ nhóm viết sách của phái đa số (nhóm này gồm Lê-nin, Ri-a-đô-vôi, Ốc-lốp-xki, Ga-léc-ca, Vôi-nốp, và những người khác), và bầu ra *Thường vụ của họ*. "Thường vụ" này đã được hội nghị thứ ba, tức là hội nghị miền Bắc, trao cho nhiệm vụ trở thành *Ban tổ chức* và triệu tập một đại hội của các ban chấp hành đảng bộ ở trong nước, tức là Đại hội III của đảng, mà không cần thông qua các cơ quan trung ương ở nước ngoài đã tách ra khỏi đảng.

Đó là tình hình trước ngày 1 tháng Giêng 1905 (lịch mới). Thường vụ các ban chấp hành của phái đa số đã bắt đầu làm việc (vì hoàn cảnh nước chúng tôi bị cảnh sát kiểm soát, nên dĩ nhiên việc triệu tập đại hội bị chậm trễ mấy tháng: Đại hội II đã được tuyên bố vào tháng Chạp 1902, nhưng mãi tới tháng Tám 1903 mới họp được). Nhóm viết sách báo của phái đa số đã thành lập *cơ quan ngôn luận của phái đa số*, tức là báo "Tiến lên", báo ấy bắt đầu ra *hàng tuần* từ ngày 4 tháng Giêng (lịch mới) 1905. Tới nay (3 tháng Hai 1905) đã ra được bốn số. Đường lối của tờ "Tiến lên" là *đường lối của tờ "Tia lửa" cũ*. Vì tờ "Tia lửa" cũ, mà tờ "Tiến lên" kiên quyết đấu tranh chống tờ "Tia lửa" mới.

Như vậy, thực tế là có hai Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Một đảng với cơ quan ngôn luận là báo "Tia lửa", báo này "chính thức" được gọi là Cơ quan ngôn luận trung ương của đảng, với Ban chấp hành trung ương và bốn ban chấp hành đảng bộ ở Nga *trong số hai mươi* ban chấp hành đảng bộ (ngoài số hai mươi ban chấp hành đảng bộ có đại biểu trong Đại hội II, thì các ban chấp hành đảng bộ khác ở Nga được thành lập sau đại hội, và vấn đề tính chất hợp pháp của việc phê chuẩn các ban chấp hành đảng bộ ấy hiện nay còn là vấn đề đang tranh cãi). Còn một đảng khác thì có cơ quan ngôn luận là báo "Tiến lên", có "Thường vụ các

ban chấp hành của phái đa số ở trong nước", có mười bốn ban chấp hành đảng bộ ở trong nước (mười ba ban chấp hành đảng bộ kể trên cộng với ban chấp hành đảng bộ Vô-rô-ne-giơ, và cũng có thể cộng với các ban chấp hành đảng bộ Xa-ra-tốp, U-ran, Tu-la và Xi-bi-ri*).

Những người thuộc phái "*Tia lửa*" mới" được sự ủng hộ của tất cả những người chống lại tờ "*Tia lửa*" cũ, tất cả những người thuộc phái "Sự nghiệp công nhân" và một bộ phận lớn trí thức bên cạnh đảng. Những người thuộc phái "*Tiến lên*", được sự ủng hộ của tất cả những người theo báo "*Tia lửa*" cũ một cách trung kiên về nguyên tắc, và của bộ phận lớn công nhân tiên tiến, giác ngộ và những cán bộ làm công tác thực tiễn của đảng ở Nga. Plê-kha-nốp trước đây trong Đại hội II của đảng (tháng Tám 1903) và trong đại hội của Đồng minh (tháng Mười 1903) còn là một người bên-sê-vích, nhưng từ tháng Mười một 1903 đã phản đối dữ dội phái "đa số", thì ngày 2 tháng Chín 1904 đã công khai tuyên bố (lời tuyên bố đó đã được in ra) rằng lực lượng của hai bên gần ngang nhau.

Chúng tôi, những người bên-sê-vích, khẳng định rằng, chúng tôi được sự ủng hộ của đa số những người chân chính làm công tác đảng ở Nga. Chúng tôi cho rằng nguyên nhân chủ yếu gây ra sự phân liệt và trở ngại chủ yếu đối với việc thống nhất là hành động phá hoại tổ chức của phái thiểu số là phái đã từ chối không tuân theo những nghị quyết của Đại hội II và thích phân liệt hơn là triệu tập Đại hội III.

Hiện nay những người men-sê-vích đang tiến hành phân liệt trong các tổ chức địa phương ở khắp nước Nga. Thí dụ, ở Pê-téc-bua, họ đã ngăn cản không cho ban chấp hành đảng bộ tổ chức cuộc biểu tình ngày 28 tháng Mười một

* Ít ra thì sau Đại hội II của đảng tất cả bốn ban chấp hành đảng bộ kể sau cũng đã tuyên bố đứng về phía phái "đa số".

(xem báo "*Tiến lên*", số 1¹⁾). Bây giờ ở Pê-téc-bua họ đã tách ra thành một nhóm riêng gọi là "nhóm bên cạnh Ban chấp hành trung ương" và hoạt động chống lại ban chấp hành đảng bộ địa phương. Mới đây, họ cũng đã tổ chức ở Ô-đét-xa một nhóm địa phương như thế ("bên cạnh Ban chấp hành trung ương") để chống lại ban chấp hành của đảng. Do lập trường giả dối của mình, cho nên các cơ quan trung ương men-sê-vích của đảng tất phải phá hoại công tác địa phương của đảng, vì những cơ quan trung ương đó không muốn phục tùng quyết định của các ban chấp hành đảng bộ đã bầu ra những cơ quan ấy.

Về thực chất thì những sự bất đồng về nguyên tắc giữa tờ "*Tiến lên*" và báo "*Tia lửa*" mới cũng là những bất đồng giữa tờ "*Tia lửa*" cũ và tạp chí "Sự nghiệp công nhân". Chúng tôi cho rằng những bất đồng ấy là quan trọng, nhưng trong điều kiện có thể hoàn toàn bảo vệ quan điểm của mình, quan điểm của báo "*Tia lửa*" cũ, chúng tôi không cho rằng tự bản thân những sự bất đồng ấy là một cản trở cho việc cùng nhau công tác trong một đảng.

*In năm 1905 thành tờ riêng
do nhóm trợ lực cho Đảng
công nhân dân chủ - xã hội
Nga ở Béc-nơ xuất bản*

Theo đúng bản thảo

¹⁾Xem tập này, tr. 178 - 183.

TO-RÊ-PỐP HOÀNH HÀNH

Những cuộc trấn áp dữ dội đối với tất cả những người bất mãn đã trở thành khẩu hiệu của chính phủ, kể từ ngày 9 tháng Giêng. Thứ ba, To-rê-pốp, một trong những tên tội đồ bị toàn nước Nga oán ghét nhất của chế độ Nga hoàng, nổi tiếng ở Mát-xcơ-va vì tính hung bạo, thô lỗ, và vì đã tham gia trong những mưu toan của bọn Du-ba-tốp nhằm làm đối trụy công nhân, – được cử làm tổng trấn quân sự Pê-téc-bua với toàn quyền độc tài.

Những cuộc bắt bớ diễn ra tới tấp. Những người bị bắt trước tiên là những người trong đoàn đại biểu của phái tự do, chiều tối thứ bảy đoàn này đã tới gặp Vít-te và Xvi-a-tô-pôn - Miéc-xki yêu cầu chính phủ chấp nhận kiến nghị của công nhân và đừng để cho quân đội đáp lại bằng cách bắn vào đám biểu tình hòa bình. Hiển nhiên là những yêu sách đó không đưa tới kết quả nào cả: Vít-te gửi đoàn đại biểu đến Xvi-a-tô-pôn - Miéc-xki, nhưng ông này từ chối không tiếp. Thứ trưởng Bộ nội vụ Rút-dép-xki tiếp phái đoàn rất lạnh nhạt và tuyên bố rằng cần phải thuyết phục công nhân chứ không phải thuyết phục chính phủ, rằng chính phủ đã biết rõ mọi việc xảy ra và chính phủ đã có những quyết định mà người ta không thể thay đổi được vì bất kỳ một lời thỉnh cầu nào. Một điều đáng chú ý là cuộc hội nghị của phái tự do đã cử đoàn đại biểu ấy, cũng đã đưa ra vấn

đề khuyên can công nhân đừng kéo đến Cung điện mùa Đông, nhưng người bạn của Ga-pôn có mặt trong cuộc hội nghị đã tuyên bố rằng việc đó vô ích, rằng quyết định của công nhân đã dứt khoát. (Tin này do ông Đin-lơn, phóng viên tờ báo Anh "The Daily Telegraph"⁹⁴, truyền đi và sau đó được các phóng viên khác xác nhận.)

Những uỷ viên của phái đoàn đã bị bắt – Ghét-xen, Ác-xê-ni-ép, Ca-rê-ép, Pê-sê-khó-nốp, Mi-a-cô-tin, Xê-mép-xki, Kê-đrin, Snít-ni-cốp, I-van-tsin - Pi-xa-rép và Goóc-ki (bị bắt ở Ri-ga và đưa về Pê-téc-bua) – đã bị kết tội một cách hết sức vô lý rằng họ có ý định tổ chức "chính phủ lâm thời ở Nga" vào hôm sau cách mạng. Tất nhiên lời buộc tội ấy tự nó phải sụp đổ. Nhiều người trong số bị bắt (Ác-xê-ni-ép, Kê-đrin và Snít-ni-cốp) đã được thả ra. Các giới tư sản có học thức ở nước ngoài đã bắt đầu một cuộc vận động mạnh mẽ đòi thả Goóc-ki, và nhiều nhà bác học và nhà văn xuất sắc Đức đã ký tên vào bản kiến nghị gửi Nga hoàng yêu cầu thả Goóc-ki. Các nhà bác học và nhà văn ở Áo, Pháp và Ý bây giờ cũng hưởng ứng với họ.

Chiều thứ sáu, bốn cộng tác viên của báo "Đời sống chúng ta" bị bắt: Prô-cô-pô-vích và vợ, Khi-giơ-ni-a-cốp và I-a-cô-vlêp (Bô-gu-tsác-xki). Trong số cộng tác viên báo "Thời đại chúng ta"⁹⁵ có Ga-nây-de bị bắt vào sáng thứ bảy. Cảnh sát rất ráo riết tìm số tiền gửi từ nước ngoài về giúp những người bãi công hay giúp những người vợ góa và những đứa con mồ côi của những người bị giết. Người ta tiến hành bắt bớ hàng loạt: lệnh bắt giam Bô-gu-tsác-xki mang số 53 và lệnh bắt giam Khi-giơ-ni-a-cốp mang số 109. Hôm thứ bảy tòa soạn hai tờ báo nói trên đã bị lục soát và tất cả các bản thảo, không từ một thứ nào, đã bị lấy đi, trong đó có cả những bài tường thuật chi tiết về sự việc xảy ra trong suốt tuần, những bài tường thuật ấy do những người làm chứng mắt thấy tai nghe đáng tin cậy, đã thảo ra và ký tên, họ đã ghi chép tất cả mọi điều

họ đã thấy để các thế hệ sau này học tập. Toàn bộ số tài liệu ấy sẽ không bao giờ được công bố.

Đến thứ tư số người bị bắt nhiều đến nỗi phải giam hai ba tù nhân trong một xà-lim. Đối với công nhân, thì tên độc tài mới hoàn toàn không còn nể nang gì nữa. Từ hôm thứ năm, người ta bắt đầu bắt từng nhóm và trục xuất họ về quê quán. Khi về đến quê quán, tất nhiên, họ sẽ truyền lại các tin tức về những sự việc ngày 9 tháng Giêng và sẽ tuyên truyền đấu tranh chống chế độ chuyên chế.

Tơ-rê-pốp bám lấy chính sách Mát-xcơ-va cũ của y là: dử quân chúng công nhân bằng những bố thí về kinh tế.

Bọn chủ xí nghiệp hội họp với bộ trưởng Bộ tài chính và nghiên cứu các thứ nhân nhượng đối với công nhân; họ bàn đến chế độ ngày làm 9 giờ. Hôm thứ ba bộ trưởng Bộ tài chính đã tiếp một đoàn đại biểu công nhân, hứa hẹn những cải cách kinh tế và khuyên can không nên tiến hành tuyên truyền chính trị.

Bọn cảnh sát ra sức tìm cách gieo rắc sự nghi ngờ và sự thù địch giữa dân chúng nói chung với công nhân. Từ thứ tư, các báo nước ngoài đã được báo cho biết một cách hết sức rõ ràng là cảnh sát đang ra sức khủng bố tinh thần dân chúng Pê-téc-bua bằng những chuyện bịa đặt giật gân về những vụ cướp bóc và những hành động đâm máu tạt hồ do những người bãi công gây ra. Thậm chí thứ trưởng Bộ nội vụ Rút-dép-xki hôm thứ ba đã khẳng định với một người đến yết kiến, rằng những người bãi công đang chuẩn bị tiến hành cướp bóc, đốt phá và giết chóc. Ở những nơi nào có điều kiện thì những người bãi công – ít ra thì những lãnh tụ giác ngộ của họ – đều tuyên bố rằng đó là chuyện vu khống. *Chính bọn cảnh sát đã pháit bọn khiêu khích và bọn gia bọc đi đập phá cửa kính, đốt các quán bán báo và cướp phá các quán buôn để khủng bố dân chúng.* Thực tế thì công nhân đã hành động hết sức hòa bình đến nỗi khiến

phóng viên báo chí nước ngoài được chứng kiến những sự khủng khiếp ngày 9 tháng Giêng, cũng phải ngạc nhiên.

Bây giờ bọn đặc vụ của cảnh sát đang bận rộn lập một "tổ chức công nhân" mới. Chúng chọn lấy những công nhân thích hợp, phát cho họ tiền, xúi họ chống lại sinh viên, chống lại các ký giả, ca ngợi "chính sách nhân dân thật sự của Nga hoàng - cha hiền". Trong số hai mươi hay ba mươi vạn công nhân không có học thức và bị cùm cựa vì đói thì cũng dễ tìm được một vài ngàn người sẽ mắc phải cái bả đó. Họ sẽ được "tổ chức", người ta sẽ buộc họ nguyện rửa "những tên bịp bợm thuộc phái tự do" và lớn tiếng tuyên bố rằng họ bị lừa bịp trong ngày chủ nhật vừa qua. Rồi sau đó, thứ cận bã ấy của giai cấp công nhân sẽ cử một đoàn đại biểu đến "cúi đầu van xin Nga hoàng cho phép được phủ phục dưới chân Nga hoàng và hối cải về những tội mà họ đã phạm phải vào hôm chủ nhật vừa qua". Người phóng viên viết tiếp: "Theo chỗ tôi được biết thì đây chính là tất cả những việc mà cảnh sát hiện nay đang sắp xếp. Sau khi chúng tổ chức xong, thì Đức Hoàng đế sẽ ban ân mà tiếp đoàn đại biểu ở Trường đua ngựa, nơi được đặc biệt chuẩn bị vào mục đích này. Đức Hoàng đế sẽ nói một cách cảm động về sự chăm sóc đầy tình phụ tử của Đức Hoàng đế đối với công nhân và về những biện pháp nhằm cải thiện đời sống của họ".

P. S. Những dòng này đã được sắp chữ thì chúng tôi được biết, qua tin điện, rằng những lời dự đoán của phóng viên người Anh đã được xác minh. Tại Txác-xcôi-ê Xê-lô, Nga hoàng đã tiếp một đoàn đại biểu gồm ba mươi bốn công nhân do cảnh sát lựa chọn. Nga hoàng đã đọc một bài diễn văn đầy giọng giả dối kiểu quan chức về sự chăm lo đầy tình phụ tử của chính phủ và về việc tha thứ những tội lỗi của công nhân. Tất nhiên, cái trò hề hèn hạ đó sẽ không

lừa dối được giai cấp vô sản Nga. Giai cấp vô sản Nga sẽ không bao giờ quên được ngày chủ nhật đẫm máu. Giai cấp vô sản sẽ còn nói chuyện với Nga hoàng bằng những lời lẽ khác!

*"Tiến lên", số 5, ngày 7 tháng
Hai (25 tháng Giêng) 1905*

*Theo đúng bản đăng trên
báo "Tiến lên"*

PÊ-TÉC-BUA SAU NGÀY 9 THÁNG GIÊNG

Thứ hai, ngày 10 tháng Giêng, Pê-téc-bua trông giống như một thành phố vừa bị quân thù chinh phục. Nhiều toán Cô-dắc thường xuyên cưỡi ngựa tuần tiễu đường phố. Đây đó người ta thấy những nhóm công nhân nộ khí bùng bùng. Tối đến, nhiều đường phố chum trong bóng tối. Không có điện và hơi đốt. Các nhà quý tộc đều có những toán gia bộc canh gác. Những quán bán báo bị đốt cháy rụi một thứ ánh sáng kỳ lạ vào những đám người.

Ở đại lộ Nép-xki có những trận xung đột giữa nhân dân và binh lính. Người ta lại bắn vào đám đông. Ở gần Cung điện A-ni-tơ-cốp có ba loạt súng nổ. Cảnh sát đóng cửa những hiệu bán súng đạn và chuyển vũ khí xuống hầm nhà, rõ ràng họ dùng tất cả các biện pháp để ngăn cản không cho công nhân vũ trang. Các công chức trong cơ quan chính phủ đều đặc biệt tỏ ra lo ngại: vì sợ những vụ đốt nhà và phá nổ, họ hỗn độn chuẩn khởi Pê-téc-bua.

Những chiến lũy trên Đảo Va-xi-li-ép-xki mà quân đội chiếm được ngày chủ nhật lại được dựng lên vào thứ hai và lại bị quân đội chiếm lại.

Không có một tờ báo nào xuất bản. Các trường học đều đóng cửa. Trong nhiều cuộc hội họp riêng công nhân đã thảo luận tình hình và biện pháp kháng cự. Những đám người đồng tình, đặc biệt là sinh viên, đều bao vây các bệnh viện.

Người ta đưa tin rằng sáng thứ ba có tới hai, ba vạn công nhân ở Côn-pi-nô đã kéo nhau tới Txác-xcôi-ê Xê-lô đưa bản thỉnh cầu. Đơn vị bảo vệ Txác-xcôi-ê Xê-lô đã phái một trung đoàn bộ binh và khẩu đội pháo binh đã chiến ra

chặn họ lại. Một cuộc xung đột đã xảy ra cách Côn-pi-nô năm véc-xta; quân đội nổ súng, đã hoàn toàn đẩy lui và giải tán công nhân vào lúc 4 giờ chiều. Nhiều người chết và bị thương. Công nhân đã hai lần tấn công đường xe lửa ở vùng Txác-xcôi-ê Xê-lô nhưng đều bị đánh lui. Đường ray xe lửa bị nẩy lên trên một quãng dài bảy véc-xta và không có chuyến tàu nào chạy buổi sáng.

Chính phủ bí mật chôn những nạn nhân của ngày chủ nhật Vla-đi-mia đẫm máu. Gia quyến và bạn bè của những người chết bị người ta cố tình lừa dối, để không thể xảy ra biểu tình trong khi chôn cất. Xác người chết được đưa tới nghĩa địa Prê-ô-bra-gien-xki hàng toa xe đẩy. Tuy vậy ở một số nơi, mặc dù cảnh sát đã có tất cả những sự đề phòng cẩn mật, quần chúng vẫn có tổ chức biểu tình để truy điệu những chiến sĩ hy sinh vì tự do.

Nhân dân hết sức căm ghét quân đội. Các báo nước ngoài, dựa vào lời kể của những người mắt thấy tai nghe, đưa tin rằng thứ ba ngày 11 tháng Giêng, ở đại lộ Bôn-sôi đoàn lính Cô-dắc đã chặn một đoàn xe ngựa chạy trên đường ray chở đầy công nhân. Một công nhân thét lớn vào toán lính Cô-dắc: "Lũ đao phủ!". Lính Cô-dắc dừng đoàn xe lại, bắt tất cả những người ngồi trên xe xuống và dùng thân kiếm đánh họ. Một trong số những người bị đánh đã bị thương. Những người ở trong các nhà quanh đó đã mở cửa sổ và la lớn vào bọn Cô-dắc: "Quân giết người! Lũ ăn cướp!". Những tin điện ngày thứ sáu báo tin rằng trong vụ này một phụ nữ đi trên xe cũng bị bọn Cô-dắc lôi ra ngoài. Trong lúc sợ hãi, chị đánh rơi con, đứa bé bị ngựa của lính Cô-dắc xéo chết ("The Times"). Binh lính nước ta thắng công nhân theo kiểu ấy quả là thắng lợi theo kiểu Pi-rốt.

"Tiến lên", số 5, ngày 7 tháng Hai
(25 tháng Giêng) 1905

Theo đúng bản đăng
trên báo "Tiến lên"

THƯ GỬI A. A. BÔ-GĐA-NỐP VÀ X. I. GU-XÉP

11. II. 1905.

Gửi Ra-khmê-tốp, Kha-ri-tôn

Hôm qua tôi đã đánh điện báo về việc tôi đồng ý với những điểm thay đổi của các đồng chí, mặc dù tôi hoàn toàn không đồng ý với những điều mà tôi đã hiểu được trong bức thư của các đồng chí. Nhưng tôi quá chán những công việc giấy tờ này và những câu hỏi của các đồng chí có vẻ chế giễu tôi, đến nỗi tôi phải phẩy tay mà nói rằng: miễn là họ làm được một cái gì đó! miễn là họ cho ra một bản thông báo *nào tùy ý* về đại hội, nhưng miễn là *có ra thông báo*, chứ không phải chỉ nói về đại hội! Các đồng chí sẽ ngạc nhiên với chữ: chế giễu. Nhưng thực ra các đồng chí hãy nghĩ xem: cách đây hai tháng tôi có gửi bản dự thảo của tôi cho *tất cả* các uỷ viên trong ban thường vụ¹⁾. Nhưng không một uỷ viên nào chú ý đến nó và thấy cần phải trao đổi ý kiến!! Còn bây giờ: bằng điện tín... chà, chúng ta nói đến tổ chức, đến chế độ tập trung, nhưng trên thực tế thì tình trạng phân tán, lè lói làm việc thủ công nghiệp đang tồn tại giữa các đồng chí gần gũi nhất trong cơ quan trung ương, đến nỗi người ta muốn mặc kệ tất cả. Hãy xem, những người thuộc phái Bun không nói suông về chế

¹⁾ Xem tập này, tr. 136 - 139.

độ tập trung, mà *mỗi người* trong phái đó tuần nào cũng viết lên cho cơ quan trung ương và *thực tế* đã có được một sự liên hệ. Và, chỉ cần cầm lấy tờ "Tin tức cuối cùng"¹⁾ của họ là sẽ thấy được sự liên hệ ấy. Chúng ta đã ra số thứ sáu báo "Tiến lên", mà uỷ viên ban biên tập (Ra-khmê-tốp) thì không viết được một dòng nào về báo "Tiến lên" và cho báo "Tiến lên". Người ta "nói" về các quan hệ viết lách phong phú ở Xanh Pê-téc-bua cũng như ở Mát-xcơ-va, và về những lực lượng trẻ của phái đa số, trong khi đó chúng ta ở đây, *hai tháng* sau khi đã có lời kêu gọi bắt tay vào công tác (thông báo trước về tờ "Tiến lên", và bức thư về tờ báo này), không thấy tăm hơi động tĩnh gì cả. Mà những ban chấp hành đảng bộ ở trong nước (Cáp-ca-dơ, Ni-giơ-ni Nốp-gô-rốt, ấy là tôi không kể tới Pô-vôn-gie và miền Nam) coi ban thường vụ chỉ là một "chuyện thần thoại", và họ hoàn toàn có quyền nói như vậy. Chúng tôi có "nghe thấy" một số người ngoài nói đến một sự liên minh gì đó của Ban chấp hành đảng bộ Xanh Pê-téc-bua thuộc phái đa số với nhóm men-sê-vích, nhưng chưa nghe thấy một người nào của chúng ta nói về sự việc này. Chúng tôi không dám tin rằng những người bôn-sê-vích lại có thể làm một việc tự sát và ngu ngốc như vậy. Chúng tôi có "nghe thấy" người ngoài nói đến một cuộc hội nghị của những người dân chủ - xã hội và về một "sự liên minh", nhưng không nghe thấy người của chúng ta *nói một lời nào*, mặc dù người ta nói rằng đó là một *fait accompli*¹⁾. Chắc là những người bôn-sê-vích ấy lại một lần nữa muốn bị người khác lừa mình²⁾.

Sức mạnh duy nhất của chúng ta là ở sự thẳng thắn công khai, sự đoàn kết và nghị lực tiến công. Hình như người ta đã mềm yếu đi vì "cách mạng" thì phải!! Trong lúc tính

¹⁾ – việc đã rồi

²⁾ Trong bản thảo, tiếp đó còn có đoạn đã bị gạch bỏ dưới đây: ...và bị phỉ nhổ".

tổ chức là điều một trăm lần cần thiết hơn, thì họ lại bán mình cho bọn phá hoại tổ chức. Qua những điểm sửa đổi đem vào dự thảo tuyên ngôn và đại hội (đã được trình bày trong thư một cách mơ hồ đến tột độ), ta thấy rõ là người ta rất say mê với sự "trung thực": ông bố đã viết toạc chữ đó ra và nói thêm rằng nếu các cơ quan trung ương không được nhắc tới, thì sẽ không một người nào tới dự đại hội! Nhưng thưa các ngài, tôi đánh cược rằng nếu các ngài hành động *như thế*, thì các ngài sẽ không bao giờ triệu tập được đại hội và không bao giờ thoát khỏi sự chi phối của bọn Bô-na-pác-tơ trong Cơ quan ngôn luận trung ương và trong Ban chấp hành trung ương. Triệu tập đại hội *chống lại* các cơ quan trung ương đã bị mất tín nhiệm, lấy danh nghĩa ban thường vụ *cách mạng* (là cái không tồn tại và hư ảo, nếu cúi đầu quỳ gối trước bản điều lệ trung thực) mà triệu tập đại hội, và thừa nhận rằng cả chín tên Bô-na-pác-tơ, cả Đồng minh (ha! ha!), cả những đám tay sai Bô-na-pác-tơ (những ban chấp hành đảng bộ mới được nặn ra) đều *tuyệt đối* có quyền tham dự đại hội, – thì như vậy có nghĩa là tự trở thành lối bịch và mất tự trọng. Các cơ quan trung ương có thể và phải được mời, nhưng thừa nhận các cơ quan ấy có quyền biểu quyết thì, tôi xin nhắc lại, đó là một sự điên rồ. Dĩ nhiên các cơ quan trung ương, dù sao cũng sẽ không tới đại hội *chúng ta*; nhưng việc gì phải tạo thêm một dịp nữa để người ta nhỏ vào mặt chúng ta? Việc gì phải giả dối, phải lẩn trốn? Thật là một điều nhục nhã. Chúng ta đã tuyên bố *phân liệt*, chúng ta triệu tập *những người thuộc phái "Tiến lên"* đến dự đại hội, chúng ta muốn tổ chức một đảng của phái "*Tiến lên*", và chúng ta cắt đứt, cắt đứt lập tức *tất cả và mọi* quan hệ với những bọn phá hoại tổ chức, thế mà người ta lại nói với chúng ta về sự trung thực, làm ra vẻ rằng có thể triệu tập được đại hội chung của phái "Tia lửa" và "Tiến lên". Thật là một trò hề! Tất nhiên, ngày ngày thứ nhất,

ngay giờ đầu của đại hội (nếu có đại hội) sẽ phá tan cái trò hề ấy, nhưng cho tới khi đại hội họp thì trò lừa bịp như vậy đã làm hại chúng ta hàng chục và hàng trăm lần rồi.

Thật vậy, tôi thường nghĩ rằng có tới $\frac{9}{10}$ những người bôn-sê-vích là những người hình thức chủ nghĩa thực sự¹⁾. Hoặc là chúng ta sẽ đoàn kết bằng một tổ chức thật sự vững như sắt thép, tất cả những người nào muốn chiến đấu và với một đảng nhỏ bé nhưng vững mạnh như vậy, chúng ta sẽ đập đổ con quái vật xốp mềm của những phần tử ô hợp thuộc phái "Tia lửa" mới; hoặc là bằng hành vi của mình, chúng ta sẽ chứng tỏ chúng ta là những người hình thức chủ nghĩa đáng khinh và do đó đáng bị diệt vong. Tại sao người ta lại không hiểu được rằng *trước khi* có ban thường vụ và *trước khi* có tờ "Tiến lên", chúng ta đã làm tất cả để cứu lấy sự trung thực, cứu lấy sự thống nhất, cứu lấy những phương pháp hình thức, nghĩa là những phương pháp tối cao để dàn xếp cuộc xung đột !?!? Nhưng bây giờ, *sau khi* đã có ban thường vụ, *sau khi* đã có tờ "Tiến lên", thì sự phân liệt đã trở thành một sự thật. Và khi sự phân liệt đã trở thành một sự thật, thì rõ ràng là *về mặt vật chất* chúng ta *yếu hơn rất nhiều*. Chúng ta còn phải biến sức mạnh tinh thần của chúng ta thành sức mạnh vật chất. Phái men-sê-vích có nhiều tiền hơn, nhiều sách báo hơn, nhiều phương tiện chuyên chở hơn, nhiều tay chân hơn, nhiều "tên tuổi" hơn và nhiều cộng tác viên hơn. Không thấy cái đó thì thật là ấu trĩ không sao tha thứ được. Và nếu chúng ta không muốn tỏ ra trước thế giới là một điển hình hết sức ghê tởm về một bà cô già, khô đét, thiếu máu, tự hào về sự trinh tiết tinh thần vô dụng của mình, – thì phải hiểu

¹⁾ Trong bản thảo ban đầu câu này viết như sau: "Thật ra, tôi thường nghĩ rằng có tới $\frac{9}{10}$ những người bôn-sê-vích là những kẻ hình thức chủ nghĩa thực sự đáng thương, những kẻ hoàn toàn không có khả năng chiến đấu. Tôi chỉ muốn đem họ trao quách cho Mác-tốp".

rằng chúng ta cần chiến đấu và cần có một tổ chức quân sự. Chỉ sau một cuộc chiến đấu lâu dài và chỉ khi nào có một tổ chức thật tốt thì sức mạnh tinh thần của chúng ta mới có thể biến thành sức mạnh vật chất.

Chúng ta cần có tiền. Kế hoạch định họp đại hội ở *Luân-đôn* thật là hết sức vô lý, vì nó sẽ tốn kém cho chúng ta gấp hai lần¹⁾. Chúng ta không thể ngừng xuất bản tờ "Tiến lên", mà việc đi xa lâu sẽ làm cho việc xuất bản tờ báo đó phải ngừng lại. Đại hội phải đơn giản, ngắn gọn và ít người tham dự. Đây là một đại hội để tổ chức chiến đấu. Mọi việc đều chứng tỏ rằng các đồng chí có những ảo tưởng về vấn đề này.

Chúng ta cần có các cộng tác viên cho tờ "Tiến lên". Người chúng ta có ít. Nếu chúng ta không có thêm hai hay ba cộng tác viên thường trực từ nước Nga đến, thì lúc đó đừng nên ba hoa về một cuộc đấu tranh chống "Tia lửa". Những tập sách nhỏ và truyền đơn là hết sức cần thiết.

Chúng ta cần những lực lượng trẻ. Tôi khuyên xử bắn tại chỗ những kẻ nào dám nói rằng không có người. Ở Nga người nhiều hăng hà sa số; chỉ cần thu hút thanh niên một cách rộng rãi hơn và mạnh dạn hơn, mạnh dạn hơn và rộng rãi hơn, một lần nữa rộng rãi hơn và một lần nữa mạnh dạn hơn, mà *không sợ họ*. Đây là thời chiến. Thanh niên – thanh niên sinh viên, và hơn nữa là thanh niên công nhân – sẽ quyết định kết cục của toàn bộ cuộc đấu tranh. Hãy vứt bỏ tất cả những thói quen cũ cứng đờ, coi trọng cấp bậc, vân vân. Hãy thành lập *hàng trăm* tờ "Tiến lên" trong thanh niên và khuyến khích họ làm việc thật lực. Hãy mở rộng ban chấp hành ra *ba lần*, bằng cách tiếp nhận thanh niên vào, lập lên năm, mười tiểu ban chấp hành, hãy "bổ sung" bất cứ người trung thực và có nghị lực nào. Hãy cho phép

¹⁾ Trong bản thảo còn có một câu tiếp theo bị xóa đi: "Chúng ta sẽ không trả một xu nào cho chiến thắng của chúng ta".

mọi tiểu ban chấp hành được quyền viết và in truyền đơn mà không có sự quan liêu giấy tờ nào (chẳng chết ai nếu có sai lầm: trên tờ "Tiến lên" chúng ta sẽ "nhẹ nhàng" sửa chữa lại). Với một tốc độ hết sức nhanh, chúng ta phải tập hợp tất cả những người có tinh thần cách mạng, có tinh thần chủ động và động viên họ bắt tay vào việc. Đừng ngại họ thiếu huấn luyện, đừng run sợ vì họ không có kinh nghiệm và kém phát triển¹⁾. Thứ nhất, nếu các đồng chí không thể tổ chức được họ và thúc đẩy họ hành động, thì họ sẽ theo phái men-sê-vích và bọn Ga-pôn, và cũng chính do họ không có kinh nghiệm mà họ sẽ gây tai hại năm lần nhiều hơn. Thứ hai, bây giờ các sự biến sẽ dạy họ *theo tinh thần của chúng ta*. Các sự biến đã dạy tất cả mọi người đúng theo tinh thần của báo "Tiến lên".

Chỉ cốt tổ chức, tổ chức và tổ chức cho được hàng trăm tổ, hoàn toàn gạt sang một bên những cái (tôn ty) ngu ngốc có vẻ trịnh trọng, thường có của các ban chấp hành. Đây là thời chiến. Hoặc là, lập ra những tổ chức chiến đấu *mới*, trẻ, tươi tắn và đầy nghị lực ở khắp nơi để tiến hành các loại và các hình thức công tác cách mạng của Đảng dân chủ - xã hội trong mọi tầng lớp, hoặc là các đồng chí sẽ bị diệt vong với cái vinh dự của những "ủy viên chấp hành" kèm với những con dấu.

Về việc này tôi sẽ viết trên tờ "Tiến lên"²⁾ và tôi sẽ nói trong đại hội. Tôi viết thư cho các đồng chí để lại một lần nữa *thử* gợi lên một cuộc trao đổi ý kiến, để làm cho hàng chục tổ công nhân (và các tổ khác) *trẻ, tươi tắn liên hệ trực tiếp* với ban biên tập, tuy rằng... tuy rằng, nói riêng trong chúng ta mà nghe thôi, tôi không ôm ấp hy vọng nào về sự thực hiện những ước mong táo bạo đó. Có

¹⁾ Trong bản thảo còn có một câu tiếp theo bị xóa đi: "đừng than vãn do việc họ còn non nớt".

²⁾ Xem tập này, tr. 367 - 382.

thể là sau hai tháng nữa các đồng chí sẽ yêu cầu tôi đánh điện trả lời xem tôi có đồng ý với những thay đổi nào đó trong "kế hoạch" hay không... Tôi xin trả lời trước rằng tôi đồng ý tất cả...

Tạm biệt, hẹn gặp nhau ở đại hội.

Lê-nin

P. S. Các đồng chí phải đề ra nhiệm vụ là cách mạng hóa việc chuyên chở báo "Tiến lên" vào nước Nga. Hãy tuyên truyền hết sức rộng rãi để người ta đặt mua báo từ Pê-téc-bua. Làm sao cho sinh viên và đặc biệt là *công nhân* đặt mua hàng chục và hàng trăm tờ gửi theo chính địa chỉ của họ. Thật buồn cười nếu sợ điều đó trong thời buổi này. Cảnh sát không bao giờ có thể khám bắt được tất cả số báo. $\frac{1}{2} - \frac{1}{3}$ sẽ tới tay, như vậy cũng là rất nhiều rồi. Các đồng chí hãy đưa ý kiến này cho *bất cứ* một tổ thanh niên nào, họ sẽ tìm được hàng trăm cách để bắt được liên lạc với nước ngoài. Hãy phân phối địa chỉ rộng rãi hơn, hết sức rộng rãi, để người ta gửi thư từ tới báo "Tiến lên".

Đăng lần đầu năm 1925
trên tạp chí "Cách mạng
vô sản" số 4 (39)

Theo đúng bản thảo

NHỮNG BÀI HỌC ĐẦU TIÊN

Làn sóng thứ nhất của cơn bão cách mạng đang lắng xuống. Chúng ta đang sống trong đêm trước của một làn sóng thứ hai không tránh khỏi và nhất định phải đến. Phong trào vô sản đang lan ra ngày càng rộng lớn và bây giờ đã tràn tới những vùng ngoại vi xa xôi nhất. Những tầng lớp khác nhau nhất và lạc hậu nhất của xã hội cũng sôi sục và bất mãn. Hoạt động công thương nghiệp bị tê liệt, trường học phải đóng cửa và những người thuộc phái hội đồng địa phương đã noi gương các công nhân mà bãi công. Trong khoảng thời gian giữa những phong trào quần chúng thì những hành động khủng bố riêng lẻ – như thường lệ – xảy ra nhiều thêm: vụ mưu sát cảnh sát trưởng ở Ô-đét-xa, vụ ám sát ở Cáp-ca-dơ, vụ ám sát công tố viên của viện kiểm sát ở Hen-xinh-pho. Chính phủ từ chính sách đàn áp đẫm máu vội vã chuyển sang chính sách hứa hẹn. Chính phủ ra sức đánh lừa dù là một bộ phận công nhân nào đó bằng cái trò hề Nga hoàng tiếp một đoàn đại biểu¹⁾. Nó cố đánh lạc hướng dư luận xã hội bằng những tin chiến sự và ra lệnh cho Cu-rô-pát-kin mở một cuộc tấn công vào Hun-hô. Ngày 9 tháng Giêng xảy ra vụ tàn sát ở Pê-téc-bua, đến ngày 12 thì bắt đầu có cuộc tấn công đó, một cuộc tấn công xét về mặt quân sự hết sức vô ý nghĩa và kết thúc bằng một cuộc thất bại nghiêm trọng mới của các tướng lĩnh Nga hoàng. Theo tin của ngay cả phóng viên tờ "Thời mới" thì quân

¹⁾ Xem tập này, tr. 297.

Nga bị đánh lui, thiệt hại tới 13 000 người, tức là gấp hai lần so với số thiệt hại của Nhật. Ở Mãn-châu cũng như ở Pê-téc-bua đều chung một tình trạng thối nát và hủ bại trong lĩnh vực chỉ huy quân sự. Trên báo chí nước ngoài, những tin điện xác nhận và cải chính vụ cãi lộn giữa Cu-rô-pát-kin với Gríp-pen-béc, xen kẽ với những tin điện xác nhận và cải chính cái tin nói rằng phái của các đại công tước đã hiểu sự nguy hiểm của chiến tranh đối với chế độ chuyên chế và muốn đạt tới hòa bình càng sớm càng tốt.

Không lấy gì làm ngạc nhiên là trong hoàn cảnh như vậy ngay cả những cơ quan ngôn luận tư sản tinh táo nhất ở châu Âu cũng không ngừng nói đến một cuộc cách mạng ở Nga. Cách mạng phát triển và chín muồi với một tốc độ chưa từng thấy trước ngày 9 tháng Giêng. Đợt sóng thứ hai sẽ nổi lên ngày mai, ngày kia, hay qua vài tháng sau, điều đó phụ thuộc vào rất nhiều tình huống không thể lường trước được. Vì vậy lại càng cấp bách phải đề ra nhiệm vụ tổng kết một số điểm về những ngày cách mạng và thử rút ra những bài học có thể được chúng ta sử dụng sớm hơn nhiều, chứ không như một số người thường tưởng.

Để đánh giá đúng đắn về những ngày nổ ra cách mạng, chúng ta phải nhìn tổng quát lịch sử gần đây nhất của phong trào công nhân ở nước ta. Cách đây gần hai mươi năm, năm 1885, những cuộc bãi công lớn đầu tiên của công nhân đã xảy ra tại vùng công nghiệp trung tâm, ở xưởng Mô-rô-dốp và ở các nơi khác. Hồi đó Cát-cốp có viết về vấn đề công nhân, là vấn đề đã xuất hiện ở Nga. Thế rồi giai cấp vô sản đã phát triển với tốc độ đáng kinh ngạc như thế nào, từ đấu tranh kinh tế chuyển sang biểu tình chính trị, từ biểu tình chuyển sang tấn công cách mạng! Chúng ta hãy nhớ lại những cái mốc chủ yếu trên con đường đã trải qua. Năm 1885 – những cuộc bãi công rộng lớn với sự tham

gia không đáng kể của một số người xã hội chủ nghĩa, hoàn toàn riêng lẻ, không được một tổ chức nào đoàn kết lại cả. Sự náo động trong xã hội do các cuộc bãi công gây ra đã buộc Cát-cốp, con chó trung thành của chế độ chuyên chế, phải nói vụ xét xử là "một trăm linh một phát súng chào mừng vấn đề công nhân đã xuất hiện ở Nga"⁹⁷. Chính phủ có những nhượng bộ về kinh tế. Năm 1891 – công nhân Pê-téc-bua tham gia cuộc biểu tình trong buổi lễ an táng Sen-gu-nốp⁹⁸; những bài diễn văn chính trị đã được đọc trong cuộc họp bí mật kỷ niệm ngày 1 tháng Năm ở Pê-téc-bua. Đây là một cuộc biểu dương mang tính chất dân chủ - xã hội của những người công nhân tiên phong, trong khi chưa có một phong trào quần chúng. Năm 1896: cuộc bãi công của hàng vạn công nhân ở Pê-téc-bua. Đã có một phong trào quần chúng và đã bắt đầu tiến hành cổ động ở ngoài đường phố, lần này có sự tham gia của cả một tổ chức dân chủ - xã hội. So với đảng ta ngày nay, dù cái tổ chức hầu như hoàn toàn của sinh viên ấy, có còn nhỏ bé như thế nào đi nữa, thì sự can thiệp và sự lãnh đạo có ý thức, có kế hoạch, theo đúng đường lối dân chủ - xã hội của tổ chức ấy cũng đã làm cho phong trào có một quy mô và tác dụng to lớn hơn cuộc bãi công ở xưởng Mô-rô-dốp. Một lần nữa chính phủ lại phải nhượng bộ về kinh tế. Phong trào bãi công ở khắp nước Nga đã có một cơ sở vững chắc. Hết thảy những người trí thức cách mạng trở thành những người dân chủ - xã hội. Đảng dân chủ - xã hội được thành lập. Năm 1901 – công nhân giúp đỡ sinh viên. Một phong trào biểu tình nổi lên. Giai cấp vô sản đờ ra đường hô to khẩu hiệu: Đả đảo chế độ chuyên chế! Giới trí thức cấp tiến tách hẳn ra thành ba phái: phái tự do, phái cách mạng - tư sản và phái dân chủ - xã hội. Sự tham gia của các tổ chức dân chủ - xã hội cách mạng vào những cuộc biểu tình ngày càng trở nên rộng rãi, tích cực, trực tiếp. Năm 1902 – cuộc bãi công khổng lồ ở Rô-xtốp đã biến

thành một cuộc biểu tình xuất sắc. Phong trào chính trị của giai cấp vô sản không gắn vào phong trào trí thức, sinh viên nữa, mà tự mình đã trực tiếp lớn lên từ bãi công. Sự tham gia của phái dân chủ - xã hội cách mạng có tổ chức lại càng tích cực thêm. Giai cấp vô sản đã giành được cho bản thân mình và cho những người dân chủ - xã hội cách mạng trong ban chấp hành *của mình* quyền tự do hội họp quần chúng ở ngoài đường phố. Lần đầu tiên giai cấp vô sản tự đối lập mình, với tư cách là một giai cấp, với tất cả các giai cấp khác và với chính phủ Nga hoàng. Năm 1903. Những cuộc bãi công lại kết hợp với những cuộc biểu tình chính trị, nhưng bấy giờ trên một cơ sở rộng lớn hơn nữa. Những cuộc bãi công bao gồm cả hàng vùng, với sự tham gia của trên mười vạn công nhân; trong hàng loạt thành phố những cuộc hội họp chính trị của quần chúng lại được diễn ra trong quá trình bãi công. Có cảm giác là chúng ta đang ở vào đêm trước của một cuộc chiến đấu trên các chiến lũy (đây là ý kiến của những người dân chủ - xã hội địa phương nói về phong trào ở Ki-ép năm 1903⁹⁹). Nhưng cái đêm trước ấy lại tỏ ra khá dài, như muốn dạy chúng ta rằng đôi khi những giai cấp hùng mạnh phải mất hàng tháng, hàng năm để tích lũy lực lượng, và như muốn thử thách những người trí thức thiếu niềm tin muốn đứng về phía Đảng dân chủ - xã hội. Thật vậy, cánh trí thức của đảng ta, những người thuộc phái "Tia lửa" mới hay là (cũng như nhau) những người thuộc phái "Sự nghiệp công nhân" mới đã bắt đầu tìm kiếm những cuộc biểu tình "kiểu cao cấp", dưới hình thức công nhân sẽ thỏa thuận với phái hội đồng địa phương là không gây ra sự khiếp sợ. Với tính vô nguyên tắc vốn có của tất cả những kẻ cơ hội chủ nghĩa, những người theo phái "Tia lửa" mới, thậm chí đã đưa ra một luận điểm vô lý, hết sức vô lý, rằng trên vũ đài chính trị có hai (!) lực lượng: giới quan liêu và giai cấp tư sản (xin xem bức thư *thứ hai* của ban biên tập tờ "Tia lửa" nói về cuộc vận động của hội

đồng địa phương). Những người cơ hội chủ nghĩa trong báo "Tia lửa" mới, trong khi nắm lấy thời cơ đã quên mất lực lượng độc lập của giai cấp vô sản! Năm 1905 đã đến, sự kiện ngày 9 tháng Giêng một lần nữa lại vạch trần tất cả những trí thức lạc loài. Phong trào vô sản lập tức tiến lên một mức độ cao hơn. Cuộc tổng bãi công đã động viên có lẽ ít nhất là một triệu công nhân trong khắp nước Nga. Những yêu sách chính trị của những người dân chủ - xã hội đã thấm vào cả những tầng lớp công nhân vẫn còn tin tưởng vào Nga hoàng. Giai cấp vô sản đã phá vỡ khuôn khổ của phong trào Du-ba-tốp do cảnh sát tổ chức, và toàn bộ quần chúng thành viên của tổ chức công nhân hợp pháp, lập ra với mục đích đấu tranh chống cách mạng, đều đã đi cùng với Ga-pôn theo con đường cách mạng. Cuộc bãi công và biểu tình bắt đầu biến thành một *cuộc khởi nghĩa* ngay trước mắt chúng ta. Sự tham gia của Đảng dân chủ - xã hội cách mạng có tổ chức, trở nên mạnh mẽ hơn nhiều so với những giai đoạn trước của phong trào; tuy vậy sự tham gia ấy còn rất yếu và rất yếu so với nhu cầu to lớn của quần chúng vô sản tích cực về sự lãnh đạo của Đảng dân chủ - xã hội.

Nói chung và xét về toàn bộ, phong trào bãi công và phong trào biểu tình, kết hợp với nhau dưới những hình thức khác nhau và với những lý do khác nhau, đã phát triển cả về bề sâu lẫn bề rộng, ngày càng trở nên cách mạng hơn, trên thực tế ngày càng tiến gần tới cuộc khởi nghĩa vũ trang của toàn dân mà Đảng dân chủ - xã hội cách mạng đã nói tới từ lâu. Chúng tôi rút ra kết luận này từ những sự kiện ngày 9 tháng Giêng, trong những số 4¹⁾ và 5 báo "Tiến lên". Bản thân công nhân Pê-téc-bua lập tức đã trực tiếp rút ra kết luận ấy. Ngày 10 tháng Giêng họ đã xông vào một nhà in hợp pháp, lên khuôn bản truyền đơn dưới đây – bản

¹⁾ Xem tập này, tr. 252 - 254.

truyền đơn do các đồng chí ở Pê-téc-bua gửi đến cho chúng tôi – và đã in ra thành hơn 10 000 tờ và rải khắp Pê-téc-bua. Dưới đây là văn bản tờ truyền đơn xuất sắc ấy¹⁾.

Lời kêu gọi ấy không cần giải thích. Ở đây sự chủ động của giai cấp vô sản cách mạng được biểu hiện hoàn toàn. Lời kêu gọi của công nhân Pê-téc-bua không được thực hiện một cách nhanh chóng như họ muốn; lời kêu gọi ấy sẽ được nhắc lại nhiều lần; những mưu toan thực hiện lời kêu gọi ấy sẽ còn phải chịu thất bại nhiều lần. Nhưng ý nghĩa hết sức to lớn của việc bản thân công nhân đề ra nhiệm vụ đó, là không thể chối cãi được. Không gì có thể tước đoạt được ở giai cấp vô sản thành quả do phong trào cách mạng đem lại, phong trào ấy đã làm cho người ta nhận thức được tính chất bức thiết của nhiệm vụ ấy về mặt thực tiễn, và đã làm cho nhiệm vụ ấy được đề lên chương trình nghị sự gần nhất trong mọi phong trào nhân dân.

Cũng nên nói đến lịch sử của tư tưởng khởi nghĩa. Về vấn đề này tờ "Tia lửa" mới đã nói rất nhiều điều tầm thường mơ hồ, bắt đầu từ bài xã luận khó quên được trong số 62, đã nói rất nhiều điều hồ đồ cơ hội chủ nghĩa, hoàn toàn xứng đáng với Mác-tư-nốp, một người quen biết cũ của chúng ta, cho nên việc nhắc lại một cách chính xác cách đặt vấn đề trước đây, là đặc biệt quan trọng. Dù sao, cũng không thể theo dõi được mọi điều tầm thường và mọi điều hồ đồ của tờ "Tia lửa" mới. Hợp lý hơn nhiều là nên nói tới tờ "Tia lửa" cũ nhiều hơn nữa và phát triển một cách cụ thể hơn nữa những khẩu hiệu tích cực cũ của nó.

Trong đoạn cuối của cuốn "Làm gì?" của Lê-nin, ở trang 136²⁾, đã đưa ra khẩu hiệu *khởi nghĩa vũ trang của toàn*

¹⁾ Xem tập này, tr. 323.

²⁾ Xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t.6, tr. 226.

dân. Về vấn đề này ngay từ đầu năm 1902, nghĩa là cách đây ba năm, đã được nói tới như sau: "Chúng ta hãy hình dung một cuộc khởi nghĩa nhân dân. Chắc chắn bây giờ mọi người đều đồng ý là chúng ta phải nghĩ tới cuộc khởi nghĩa ấy và phải chuẩn bị...¹⁾

*Viết trước ngày 1(14)
tháng Hai 1905*

*In lần đầu năm 1926 trong
Văn tập Lê-nin, t. V*

Theo đúng bản thảo

¹⁾Tôi đây bản thảo bị gián đoạn.

HAI SÁCH LƯỢC

Ngay từ khi bắt đầu có phong trào quần chúng của công nhân ở Nga, nghĩa là khoảng mười năm nay, giữa những người dân chủ - xã hội đã có những sự bất đồng sâu sắc về các vấn đề sách lược. Như chúng ta đã biết, chính những sự bất đồng như vậy vào nửa thứ hai của khoảng thời gian những năm 90 đã để ra xu hướng "chủ nghĩa kinh tế", nó dẫn tới sự phân liệt thành cánh cơ hội chủ nghĩa ("Sự nghiệp công nhân") và cánh cách mạng ("Tia lửa" cũ) của đảng. Song chủ nghĩa cơ hội trong Đảng dân chủ - xã hội Nga có khác chủ nghĩa cơ hội Tây Âu ở một số đặc điểm riêng. Nó phản ánh một cách hết sức nổi bật cái quan điểm, hay có lẽ là sự thiếu hẳn mọi quan điểm độc lập, của cánh trí thức trong đảng, cánh trí thức này đã say mê cả với những câu rất hợp mốt của chủ nghĩa Béc-stanh, cả với những kết quả trực tiếp và những hình thức của phong trào công nhân thuần túy. Sự say mê này đã đưa hàng loạt những người mác-xít hợp pháp đến chỗ hoàn toàn phản bội và chuyển sang chủ nghĩa tự do, và làm cho những người dân chủ - xã hội tạo ra cái thuyết nổi tiếng "sách lược - quá trình", thuyết đó đã làm cho những người cơ hội chủ nghĩa của chúng ta mang chặt cái danh hiệu kẻ theo đuôi. Họ lê chân một cách bất lực theo sau sự biến, nhảy từ thái cực này sang thái cực khác, và trong mọi trường hợp đã làm giảm bớt quy mô hoạt động của giai cấp vô sản cách mạng và lòng tin vào

lực lượng của giai cấp vô sản, đồng thời tất cả những việc đó được ngụy trang nhiều hơn cả và thường hơn cả bằng việc viện vào tính chủ động của giai cấp vô sản. Thật là lạ lùng, nhưng đó là sự thật. Không ai nghị luận nhiều về tính chủ động của công nhân bằng những người thuộc phái "Sự nghiệp công nhân" và không ai dùng sự tuyên truyền của mình để thu hẹp, cắt xén và hạ thấp tính chủ động ấy như những người thuộc phái "Sự nghiệp công nhân". Những công nhân giác ngộ và tiên tiến đã nói với những cố vấn có nhiệt tâm nhưng không thông minh của họ: "Hãy bớt nói đến việc "nâng cao tính tích cực của quần chúng công nhân"". "Về tính tích cực, chúng tôi có nhiều hơn là các ngài tưởng, và chúng tôi biết dùng đấu tranh công khai, chiến đấu ngoài đường phố để ủng hộ ngay cả những yêu sách không hứa hẹn một "kết quả hiển nhiên" nào cả! Và trách nhiệm "nâng cao" tính tích cực cho chúng tôi không phải là của các ngài, vì bản thân các ngài lại thiếu tính tích cực. Các ngài chớ nên quá sùng bái tính tự phát, và hãy nghĩ thật nhiều đến việc nâng cao tính tích cực cho bản thân mình, các ngài ạ!". Đó là cách nhận định thái độ của những công nhân cách mạng đối với những người trí thức cơ hội chủ nghĩa ("Làm gì?", tr. 55)¹⁾.

Tờ "Tia lửa" mới đã lùi hai bước về phía "Sự nghiệp công nhân", do đó đã phục hồi thái độ ấy. Trên những trang báo của tờ "Tia lửa" lại tuôn ra những lời thuyết giáo của chủ nghĩa theo đuôi, sự thuyết giáo đó được che đậy bằng những câu thể thốt cũng ghê tởm như thế: có Thượng đế chứng giám, tôi tin tưởng và xin theo tính chủ động của giai cấp vô sản. Để bảo vệ tính chủ động của giai cấp vô sản mà Ác-xen-rốt và Mác-tư-nớp, Mác-tốp và Li-be (một người trong phái Bun) đã bênh vực tại đại hội quyền

¹⁾ Xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t.6, tr. 95.

của các giáo sư và học sinh được xưng là đảng viên mà không cần tham gia bất cứ tổ chức nào của đảng. Để bảo vệ tính chủ động của giai cấp vô sản mà người ta đề ra thuyết "tổ chức - quá trình", thuyết đó biện hộ cho sự phá hoại tổ chức và ca ngợi chủ nghĩa vô chính phủ của những người trí thức. Để bảo vệ tính chủ động của giai cấp vô sản mà người ta đã phát minh ra cái thuyết không kém phần nổi tiếng, tức là cái thuyết về "những cuộc biểu tình kiểu cao cấp" dưới hình thức một *sự thỏa thuận* giữa đoàn đại biểu công nhân đã được gạt lọc qua một hệ thống bầu cử ba lần, với những người thuộc phái hội đồng địa phương về một cuộc biểu tình hòa bình không gây ra khiếp sợ. Để bảo vệ tính chủ động của giai cấp vô sản mà tư tưởng về khởi nghĩa vũ trang đã bị xuyên tạc và tầm thường hóa, bị hạ thấp và làm cho mơ hồ đi.

Chúng tôi muốn lưu ý độc giả về vấn đề này vì tầm quan trọng rất lớn về mặt thực tiễn của nó. Sự phát triển của phong trào công nhân đã giễu cợt một cách độc ác những nhà hiền triết của tờ "Tia lửa" mới. Bức thư thứ nhất của tờ "Tia lửa" đó chưa kịp truyền đi khắp nước Nga, – trong bức thư ấy, để bảo vệ "quá trình phát triển có kế hoạch của sự giác ngộ giai cấp và của tính chủ động của giai cấp vô sản", người ta đề nghị (và coi đó như một hình thức biểu tình cao cấp) "đem bản tuyên bố của công nhân gửi qua bưu điện đến tận nhà các đại biểu hội đồng thành phố và tung thật nhiều vào trong hội trường của hội đồng này"; và bức thư thứ hai của họ chưa kịp về đến nước Nga, – trong thư đó có một sự phát hiện hoàn toàn có tính chất giật gân nói rằng trong "thời kỳ lịch sử" này, "sân khấu chính trị đầy đầy những sự tranh chấp giữa giai cấp tư sản có tổ chức và giới quan liêu" và "mọi (hãy nghe đây, hãy nghe đây!) phong trào cách mạng của các tầng lớp dưới chỉ có một (!) ý nghĩa khách quan, đó là ủng hộ các khẩu hiệu của một trong hai (!!)

đồ chế độ hiện thời" (tầng lớp trí thức dân chủ được tuyên bố là "một lực lượng"); những người công nhân giác ngộ chưa kịp đọc những bức thư tuyệt diệu ấy và chưa kịp cười những bức thư ấy cho thỏa chí, thì những sự kiện của cuộc đấu tranh thực sự của giai cấp vô sản đã lập tức quét sạch toàn bộ mớ rác rưởi chính trị ấy của những nhà chính luận thuộc phái "Tia lửa" mới vào đóng rác. Giai cấp vô sản đã cho thấy rằng có một *lực lượng* thứ ba (tất nhiên thật ra không phải là lực lượng thứ ba, mà là thứ hai theo thứ tự và về khả năng chiến đấu thì lại là thứ nhất), lực lượng ấy không những chỉ quan tâm đến việc đập tan chế độ chuyên chế mà thôi, mà còn *sẵn sàng bắt tay vào việc thật sự đập tan* chế độ đó. Từ ngày 9 tháng Giêng, phong trào công nhân ở nước ta *đang phát triển* ngay trước mắt chúng ta thành một cuộc khởi nghĩa của nhân dân.

Chúng ta thử xét xem bước chuyển sang khởi nghĩa ấy đã được những người dân chủ - xã hội đánh giá như thế nào, - từ trước những người dân chủ - xã hội đã bàn đến nó như một vấn đề sách lược, - và bản thân công nhân đã bắt đầu giải quyết vấn đề đó như thế nào trong thực tế.

Cách đây ba năm người ta đã nói như sau về vấn đề khởi nghĩa với tính cách là một khẩu hiệu xác định những nhiệm vụ thực tế trước mắt của chúng ta: "Ta hãy hình dung một cuộc khởi nghĩa của nhân dân. Bây giờ đây, có lẽ tất cả mọi người đều sẽ đồng ý là chúng ta phải nghĩ đến và chuẩn bị cuộc khởi nghĩa. Nhưng chúng ta phải chuẩn bị như thế nào? Đương nhiên không thể là do Ban chấp hành trung ương cử phái viên đến tất cả các địa phương để chuẩn bị cuộc khởi nghĩa! Ngay như nếu chúng ta đã có một Ban chấp hành trung ương và Ban chấp hành trung ương dùng biện pháp ấy thì cũng sẽ không thu được kết quả gì trong hoàn cảnh nước Nga hiện nay. Trái lại, một mạng lưới phái viên hình thành một cách tự nhiên trong công tác xây dựng và phát hành một tờ báo chung thì sẽ

không "khoanh tay ngồi chờ" khẩu hiệu khởi nghĩa, nó sẽ có thể tiến hành một công tác thường xuyên khiến cho nó có được nhiều hy vọng thành công nhất, một khi cuộc khởi nghĩa nổ ra. Chính một công tác như thế sẽ củng cố những mối liên hệ với quần chúng công nhân sâu rộng nhất và với tất cả các tầng lớp nhân dân bất bình với chế độ chuyên chế, điều đó rất quan trọng đối với cuộc khởi nghĩa. Chính qua công tác ấy mà người ta sẽ học tập nhận định được đúng tình hình chính trị chung, và do đó, học tập chọn đúng thời cơ thích hợp cho cuộc khởi nghĩa. Chính công tác đó sẽ tập cho *tất cả* các tổ chức địa phương biết ứng phó cùng một lúc với những vấn đề, những sự việc, hoặc những biến cố chính trị đang làm sôi nổi toàn nước Nga, và biết trả lời lại những biến cố ấy một cách cương quyết nhất, nhất trí nhất và hợp lý nhất, vì thực ra, khởi nghĩa là việc toàn dân "trả lời lại" chính phủ một cách cương quyết nhất, nhất trí nhất và hợp lý nhất. Cuối cùng, chính công tác ấy sẽ tập cho tất cả các tổ chức cách mạng ở khắp nước Nga duy trì được những mối liên hệ đều đặn nhất và đồng thời bí mật nhất, những mối liên hệ tạo ra sự thống nhất *thực sự* của đảng, những mối liên hệ mà không có nó thì không thể nào thảo luận tập thể được một kế hoạch khởi nghĩa, cũng như không thể nào, ngay đêm trước cuộc khởi nghĩa, tiến hành được những biện pháp chuẩn bị cần thiết, tuyệt đối phải giữ bí mật.

Nói tóm lại, "kế hoạch xây dựng một tờ báo chính trị toàn Nga" không những không phải là kết quả của lối làm việc kiểu bàn giấy do những người mắc bệnh không luận và bệnh sách vở thực hiện (như những người ít suy nghĩ về việc đó có thể tưởng); trái lại, đó là kế hoạch thực tiễn nhất *khiến người ta có thể, từ mọi phía, chuẩn bị lập tức để khởi nghĩa, nhưng đồng thời không một phút nào lãng quên công tác bức thiết hàng ngày* ("Làm gì?")¹⁾.

¹⁾ Xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t.6, tr. 227 - 229.

Những dòng chữ kết luận mà chúng tôi gạch dưới trả lời rõ ràng cho câu hỏi: những người dân chủ - xã hội cách mạng hình dung như thế nào việc chuẩn bị khởi nghĩa. Nhưng dù câu trả lời đó có rõ ràng như thế nào đi nữa thì sách lược theo đuôi cũ cũng không thể không thể hiện ngay cả ở điểm này. Ngay mới đây, Mác-tư-nốp có xuất bản một cuốn sách nhỏ "Hai chế độ chuyên chính", được tờ "Tia lửa" mới đặc biệt giới thiệu (số 84). Với tất cả tấm lòng "Sự nghiệp công nhân" của mình tác giả căm phẫn ở chỗ Lê-nin dám nói đến chuyện "chuẩn bị, *án định ngay giờ* và tiến hành cuộc khởi nghĩa vũ trang toàn dân". Ngài Mác-tư-nốp dữ tợn đã đập kẻ thù với lời tuyên bố: "Trên cơ sở kinh nghiệm lịch sử và của một sự phân tích khoa học về sự phát triển của lực lượng xã hội, phái dân chủ - xã hội quốc tế luôn luôn thừa nhận rằng chỉ có những cuộc đảo chính trong cung đình và những cuộc đảo chính quân sự mới có thể được *án định* từ trước và được tiến hành thắng lợi theo một kế hoạch được chuẩn bị từ trước, chính vì đó không phải là những cuộc cách mạng nhân dân, nghĩa là những cuộc cách mạng trong quan hệ xã hội, mà chỉ là những sự xáo trộn trong bọn thống trị. Đảng dân chủ - xã hội luôn luôn và bất kỳ ở đâu cũng thừa nhận rằng một cuộc cách mạng nhân dân không thể được *án định* từ trước, rằng nó không được chuẩn bị một cách nhân tạo, mà tự nó sẽ diễn ra".

Có thể, đọc xong đoạn nghị luận này, độc giả sẽ nói rằng Mác-tư-nốp rõ ràng "không phải là" một địch thủ quan trọng và nếu thật sự chú ý đến Mác-tư-nốp thì thật là buồn cười. Chúng ta sẽ hoàn toàn đồng ý với độc giả đó. Thậm chí chúng ta sẽ nói với vị độc giả ấy rằng trên trái đất này không có gì cay đắng bằng việc đối xử một cách nghiêm túc với cả những lý thuyết và tất cả những nghị luận của những người thuộc phái "Tia lửa" mới của chúng ta. Khốn một nỗi là những điều rỗng tuếch đó lại được đưa vào cả trong những bài xã luận của báo "Tia lửa" (số 62). Tệ

hơn nữa là trong đảng còn có những người, mà không phải là ít, nhồi vào đầu mình những điều rỗng tuếch ấy. Và do đó chúng ta phải nói đến những chuyện không đáng kể, giống như chúng ta phải nói đến cái "thuyết" của Rô-da Lú-xăm-bua, là người đã khám phá ra cái "tổ chức - quá trình". Chúng ta buộc phải giải thích cho Mác-tư-nốp rằng không được lăm lăm khởi nghĩa với cách mạng nhân dân. Chúng ta phải giải thích rằng, trong việc giải quyết vấn đề thực tế về phương thức lật đổ chế độ chuyên chế ở Nga thì những lời viện dẫn sâu sắc về một cuộc đảo lộn trong quan hệ xã hội chỉ xứng đáng với anh chàng Ki-pha Mô-ki-ê-vích¹⁰⁰. Cuộc đảo lộn đó bắt đầu ở Nga cùng với sự sụp đổ của chế độ nông nô, và chính tình trạng lạc hậu của thượng tầng kiến trúc chính trị của chúng ta so với cuộc đảo lộn đã xảy ra trong quan hệ xã hội, đã làm cho sự sụp đổ của thượng tầng kiến trúc là không thể tránh khỏi được; hơn nữa hoàn toàn và hoàn toàn có thể là sụp đổ tức khắc do *kết quả của một đòn duy nhất*, bởi vì "cuộc cách mạng nhân dân" ở Nga đã đánh vào chế độ Nga hoàng hàng trăm đòn, và đòn thứ một trăm lẻ một hay một trăm mười lăm sẽ kết liễu được nó hay không, thì điều đó chưa biết. Chỉ có những người trí thức cơ hội chủ nghĩa đang tuân thủ nghĩa phi-li-xtanh lên đầu những người vô sản, mới có thể biểu lộ những kiến thức trung học của mình về cuộc "đảo lộn trong quan hệ xã hội" trong lúc người ta đang thực tế thảo luận phương pháp giáng một trong những đòn của trăm thứ hai. Chỉ có những bọn theo chủ nghĩa cơ hội trong tờ "Tia lửa" mới mới có thể la hét lên như kẻ động kinh về kế hoạch "Gia-cô-banh" rùng rợn, mà theo kế hoạch đó thì, như chúng ta đã thấy, trọng tâm là cổ động toàn diện trong quần chúng bằng một tờ báo chính trị!

Một cuộc cách mạng nhân dân, không thể *án định* được, nói như thế là đúng. Không thể không khen ngợi Mác-tư-nốp và người viết bài xã luận trong tờ "Tia lửa",

số 62, về việc đã nhận thức được chân lý đó (trong bài báo đó, người bạn chiến đấu hay học trò trung thành của Mác-tư-nốp khi đấu tranh với những người "không tưởng" đã hỏi như sau: "mà đảng ta có thể nói sự chuẩn bị khởi nghĩa nào, nói chung?"). Nhưng hoàn toàn có thể thực hiện được việc ấn định khởi nghĩa nếu chúng ta đã thật sự chuẩn bị nó và nếu cuộc khởi nghĩa nhân dân có thể có được do những cuộc đảo lộn *đã xảy ra* trong quan hệ xã hội. Chúng tôi sẽ cố gắng giải thích điều này cho những người thuộc phái "Tia lửa" mới bằng một thí dụ đơn giản. Có thể ấn định được phong trào công nhân không? Không, không thể được, bởi vì phong trào đó hình thành do hàng ngàn hành động riêng lẻ sản sinh ra bởi cuộc cách mạng trong quan hệ xã hội. Có thể ấn định được một cuộc bãi công không? Có thể được, mặc dù – hãy hình dung một chút, đồng chí Mác-tư-nốp – *mặc dù* mỗi cuộc bãi công là kết quả của một cuộc cách mạng trong quan hệ xã hội. Thường khi nào có thể ấn định được một cuộc bãi công? Khi nào một tổ chức hay một nhóm ấn định cuộc bãi công đó có ảnh hưởng trong những *quần chúng* công nhân nào đó và biết đánh giá đúng đắn cái lúc mà sự bất mãn và phẫn nộ trong quần chúng công nhân đang lên. Đồng chí Mác-tư-nốp và đồng chí "xã luận viên" của báo "Tia lửa" số 62! bây giờ các đồng chí đã hiểu vấn đề là ở chỗ nào chưa? Nếu hiểu rồi, thì bây giờ hãy chịu khó so sánh cuộc khởi nghĩa với cuộc cách mạng nhân dân. "Một cuộc cách mạng nhân dân thì không thể ấn định trước được". Một cuộc khởi nghĩa thì có thể ấn định được, nếu những người ấn định nó có ảnh hưởng trong quần chúng và biết đánh giá đúng đắn thời cơ.

May mắn là tính chủ động của những công nhân tiên tiến lại bỏ rơi xa cái triết lý theo đuôi của tờ "Tia lửa" mới. Trong khi tờ báo này cố nặn ra những lý thuyết để chứng minh rằng một cuộc khởi nghĩa không thể được ấn định bởi những người chuẩn bị nó, bằng cách tổ chức đội tiền phong

của giai cấp cách mạng – thì những sự việc chứng tỏ rằng những người không được chuẩn bị có thể và có khi buộc phải ấn định khởi nghĩa.

Dưới đây là một tờ truyền đơn mà một đồng chí ở Pê-téc-bua đã gửi đến cho chúng tôi. Tờ truyền đơn đó đã được chính bản thân những công nhân – đã chiếm một nhà in hợp pháp ở Pê-téc-bua ngày 10 tháng Giêng – lên khuôn, đem in và phát ra với số lượng hơn 10 000 tờ.

"Vô sản tất cả các nước, đoàn kết lại!

Hỡi các công dân! Ngày hôm qua các bạn đã chứng kiến những sự tàn bạo của chính phủ chuyên chế! Các bạn đã thấy máu chảy ngoài đường phố! Các bạn đã thấy hàng trăm chiến sĩ đã hy sinh vì sự nghiệp của công nhân, các bạn đã trông thấy sự chết chóc, đã nghe thấy những tiếng rên xiết của những phụ nữ bị thương và của những em bé không ai che chở! Máu và óc của công nhân đã vung vãi trên mặt đường mà bàn tay của họ đã xây dựng lên. Ai đã phái quân đội, đã chia súng, đạn vào ngực công nhân? – Đó là Nga hoàng, là những đại công tước, bộ trưởng, tướng lĩnh và những quân khốn kiếp trong triều đình.

*Chúng là quân giết người! – chúng phải chết! Cầm lấy vũ khí, các đồng chí, hãy chiếm lấy các công binh xưởng, kho đạn dược và cửa hàng bán vũ khí. Hãy phá tung tường vách nhà tù, hỡi các đồng chí, và giải phóng những chiến sĩ đấu tranh vì tự do. Hãy đập tan tành những sở hiến binh và cảnh sát và tất cả các cơ quan nhà nước. Chúng ta hãy lật đổ chính phủ Nga hoàng và thiết lập chính phủ của chúng ta. *Cách mạng muôn năm!* Quốc hội lập hiến gồm đại biểu nhân dân muôn năm! – *Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga*".*

Lời kêu gọi khởi nghĩa của một nhóm nhỏ những người công nhân tiên tiến có sáng kiến ấy đã không đạt được kết quả. Một số lời kêu gọi khởi nghĩa không thành công, hoặc một số lần "ấn định" khởi nghĩa không thành công đã không

làm cho chúng ta ngạc nhiên và chán nản. Trong vấn đề này chúng ta để cho tờ "Tia lửa" mới đàm luận huyền thiên về sự cần thiết của "cuộc đảo lộn trong quan hệ xã hội" và huyền hoang lên án "chủ nghĩa không tưởng" của những người công nhân đã lớn tiếng tuyên bố: "hãy thiết lập chính phủ của chúng ta!". Chỉ có những kẻ thông thái rởm tuyệt vọng hay là bọn tâm thần rối loạn mới có thể coi khẩu hiệu đó là trọng tâm của lời kêu gọi như vậy. Đối với chúng ta điều quan trọng là phải nhìn thấy và nhấn mạnh con đường thực tiễn giải quyết nhiệm vụ ngay trước mắt chúng ta, con đường mạnh bạo và tuyệt diệu.

Lời kêu gọi của công nhân Pê-téc-bua đã không được thực hiện và không thể được thực hiện nhanh chóng như họ mong muốn. Lời kêu gọi đó sẽ được lặp lại lần này qua lần khác, và những hành động mưu khởi nghĩa có thể sẽ còn đi đến nhiều thất bại nữa. Nhưng ngay việc chính bản thân những người công nhân đã nêu lên nhiệm vụ ấy, có một ý nghĩa rất lớn. Thành quả mà phong trào công nhân đã đạt được – phong trào này đã dẫn đến chỗ nhận thức được tính chất bức thiết thực tế của nhiệm vụ này và làm cho việc đặt nhiệm vụ ấy lên hàng đầu trong bất kỳ một cuộc náo động nào của nhân dân xích tới gần – là một thành quả mà không gì có thể tước đoạt lại từ trong tay giai cấp vô sản.

Cách đây ba năm, những người dân chủ - xã hội căn cứ vào những lý do chung cũng đã đưa ra khẩu hiệu chuẩn bị khởi nghĩa¹⁾. Tính chủ động của giai cấp vô sản cũng đi tới cùng một khẩu hiệu ấy dưới ảnh hưởng của những bài học trực tiếp của cuộc nội chiến. Có nhiều loại tính chủ động. Có tính chủ động của giai cấp vô sản có sáng kiến cách mạng, và có tính chủ động của giai cấp vô sản chưa giác ngộ và bị giật dây, có tính chủ động tự giác dân chủ - xã hội, và

¹⁾ Xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t.6, tr. 227 - 229.

có tính chủ động kiểu Du-ba-tốp. Và có những người dân chủ - xã hội cho tới nay vẫn còn có thái độ kính cẩn ngấm nhìn loại chủ động thứ hai. Họ tưởng rằng có thể lẩn tránh không trả lời trực tiếp những vấn đề nóng hổi bằng cách lặp đi lặp lại hàng trăm hàng nghìn lần danh từ "giai cấp". Chúng ta hãy lấy tờ "Tia lửa", số 84, mà xét. "Nhà xã luận" của tờ báo hỏi chúng ta với vẻ đắc thắng rằng: "Tại sao, tại sao không phải là tổ chức nhỏ hẹp của những người cách mạng chuyên môn, mà lại là Hội công nhân đã thúc đẩy dòng thác đó (9 tháng Giêng) cuộn cuộn chảy? *Vì rằng Hội ấy là một tổ chức thật sự* (hãy nghe đây!) *rộng rãi, dựa trên tính chủ động của quần chúng công nhân*". Nếu tác giả của câu nói kinh điển này không phải là một người khâm phục Mác-tư-nốp, thì anh ta sẽ hiểu rằng cái Hội ấy đã giúp được việc cho phong trào của giai cấp vô sản cách mạng chính là khi và trong chừng mực nó đã chuyển từ tính chủ động kiểu Du-ba-tốp sang tính chủ động dân chủ - xã hội (sau đó nó lập tức không còn tồn tại với tính cách là Hội hợp pháp).

Nếu những người thuộc phái "Tia lửa" mới, hay là những người thuộc phái "Sự nghiệp công nhân" mới không phải là những kẻ theo đuôi, thì họ đã hiểu rằng chính ngày 9 tháng Giêng đã xác minh lời tiên đoán của những người nói rằng "việc hợp pháp hóa phong trào công nhân, kết cục, không có lợi cho bọn Du-ba-tốp, mà có lợi cho ta" ("Làm gì?"). Chính ngày 9 tháng Giêng một lần nữa và một lần nữa đã nói lên tất cả tầm quan trọng của nhiệm vụ đã đề ra trong cuốn sách nhỏ ấy: "chuẩn bị những tay thợ gặt biết cả làm cỏ ngày hôm nay" (tức là làm tê liệt sự thối nát ngày nay của bọn Du-ba-tốp), "*lần gặt bông lúa ngày hôm sau*"¹⁾ (tức là lãnh đạo theo phương thức cách mạng phong trào đã tiến

¹⁾ Xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t.6, tr. 147 - 148.

được một bước nhờ có việc hợp pháp hóa). Còn những anh chàng ngốc nghếch của tờ "Tia lửa" mới lại viện vào vụ lúa được mùa lớn để làm giảm bớt tầm quan trọng của một tổ chức vững mạnh của những người thợ gặt có tinh thần cách mạng! Hệt như phái Bun, họ quá ư say sưa với mỗi một từ ngữ "tính chủ động của công nhân"!

Thật là tội lỗi, – người viết xã luận của tờ "Tia lửa" mới tiếp tục, – "nếu tấn công vào hậu phương của cách mạng". Bản thân câu này nghĩa là gì, chỉ có Thượng đế biết. Còn câu đó có liên quan gì với diện mạo chung cơ hội chủ nghĩa của tờ "Tia lửa", thì chúng ta có lẽ sẽ nói riêng trong một dịp khác. Hiện nay chỉ cần nêu lên rằng câu nói này chỉ có một ý nghĩa chính trị thật sự, đó là: tác giả câu nói đó quy lụy trước hậu phương của cách mạng và nhả mũi một cách khinh miệt về đội tiên phong "hẹp hòi" và "Gia-cô-banh" của cách mạng.

Tờ "Tia lửa" mới càng tỏ ra hăng hái theo tinh thần Mác-tư-nớp bao nhiêu thì sách lược theo đuôi và sách lược dân chủ - xã hội cách mạng càng bộc lộ rõ bấy nhiêu tính chất hoàn toàn đối nghịch nhau. Chúng ta đã nêu rõ trong số 1 của tờ "Tiến lên"¹⁾ rằng một cuộc khởi nghĩa phải gắn liền với một trong những phong trào tự phát. Như vậy là chúng ta không hề lãng quên tầm quan trọng của việc "đảm bảo hậu phương", nếu dùng danh từ quân sự. Trong tờ "Tiến lên", số 4²⁾, chúng tôi có nói tới sách lược đúng đắn của những uỷ viên Ban chấp hành đảng bộ ở Pê-téc-bua, là những người ngay từ đầu đã tập trung mọi cố gắng của mình vào việc ủng hộ và phát triển những nhân tố cách mạng trong phong trào tự phát và đồng thời giữ được thái độ dè dặt và hoài nghi đối với cái hậu phương Du-ba-tốp tầm tối của phong trào tự phát đó. Bây giờ chúng ta kết luận bằng

¹⁾ Xem tập này, tr. 169.

²⁾ Xem tập này, tr. 261 - 262.

một lời khuyên nhủ mà chúng ta sẽ phải nhắc lại nhiều lần cho những người thuộc phái "Tia lửa" mới: đừng có giảm nhẹ nhiệm vụ của đội tiên phong trong cách mạng, đừng quên nghĩa vụ của chúng ta phải ủng hộ đội tiên phong ấy bằng sự chủ động *có tổ chức* của chúng ta. Hãy ít nói những câu chung chung về việc phát triển tính chủ động của công nhân, – công nhân biểu lộ không biết bao nhiêu tinh thần chủ động cách mạng mà các anh không nhận thấy! – hãy chú ý nhiều hơn để đừng làm hủ bại những công nhân chưa giác ngộ bằng chủ nghĩa theo đuôi của bản thân các anh.

"Tiến lên", số 6, ngày 14 (1)
tháng Hai 1905

Theo đúng bản đăng trên
báo "Tiến lên", có đối chiếu
với bản thảo

CHÚNG TA CÓ CẦN PHẢI TỔ CHỨC CUỘC CÁCH MẠNG KHÔNG?

Điều này xảy ra cách đây đã lâu, lâu lắm rồi, cách đây hơn một năm. Theo lời chứng thực của Pác-vu-xơ, một người dân chủ - xã hội Đức không phải không có tên tuổi, thì những "bất đồng có tính chất nguyên tắc" đã xảy ra trong đảng Nga. Nhiệm vụ chính trị bậc nhất của đảng của giai cấp vô sản là đấu tranh chống những sự cực đoan của chế độ tập trung, chống tư tưởng "chỉ huy" công nhân từ cái thành phố Giơ-ne-vơ nào đó, chống sự khuếch đại cái tư tưởng chủ trương tổ chức những người tuyên truyền, tổ chức những người lãnh đạo. Đó là tín niệm sâu sắc, vững chắc và không gì lay chuyển nổi của người men-sê-vích Pác-vu-xơ, đã được ông ta trình bày trong tờ tuần báo Đức của ông ta "Aus der Weltpolitik" ("Rút trong lĩnh vực chính trị thế giới") số ra ngày 30 tháng Mười một 1903.

Hồi đó người ta đã vạch rõ cho ông Pác-vu-xơ hiện lành (xem bức thư của Lê-nin gửi ban biên tập báo "Tia lửa", tháng Chạp 1903¹⁾) rằng ông ta đã trở thành nạn nhân của những chuyện đơm đặt, rằng cơ sở của những bất đồng có tính chất nguyên tắc mà ông ta nhận thấy là những chuyện cãi vã, và bước ngoặt tư tưởng bắt đầu lộ ra trong tờ "Tia lửa" mới là một bước ngoặt về phía chủ nghĩa cơ hội. Pác-vu-xơ im lặng không nói nữa nhưng những "ý

¹⁾ Xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t.8, tr. 114 - 115.

nghĩ" của ông ta về việc cường điệu ý nghĩa việc tổ chức những người lãnh đạo, đã được phái "Tia lửa" mới nhai đi nhai lại theo hàng trăm kiểu.

Mười bốn tháng đã trôi qua. Công việc phá hoại tổ chức của phái men-sê-vích đối với công tác đảng và tính chất cơ hội chủ nghĩa trong những lời tuyên truyền của họ đã hoàn toàn lộ rõ. Ngày 9 tháng Giêng 1905 đã biểu lộ tất cả cái kho dự trữ khổng lồ của nghị lực cách mạng của giai cấp vô sản và tất cả sự thiếu sót trong tổ chức dân chủ - xã hội. Pác-vu-xơ đã giác ngộ ra. Ông ta đã viết một bài trong báo "Tia lửa", số 85; về thực chất, bài này đánh dấu một bước ngoặt đầy đủ nhất, chuyển từ những tư tưởng mới của tờ "Tia lửa" mới có xu hướng cơ hội chủ nghĩa sang tư tưởng của tờ "Tia lửa" cũ, cách mạng. Khi viết về Ga-pôn thì Pác-vu-xơ kêu lên như sau: "có anh hùng, nhưng không có lãnh tụ chính trị, không có cương lĩnh hành động, không có tổ chức"... "Những hậu quả bi thảm của tình trạng không có tổ chức đã biểu hiện ra"... "Quần chúng bị chia rẽ, tất cả đều bị tung tán, không có trung tâm liên hệ, không có cương lĩnh hành động có tính chất chỉ đạo"... "Phong trào đã bị sụp đổ vì không có một tổ chức liên hệ và chỉ đạo". Và Pác-vu-xơ đã đưa ra khẩu hiệu mà chúng tôi đã nhắc tới trong số 6 báo "Tiến lên", – "*Tổ chức cuộc cách mạng*"¹⁾. Chịu ảnh hưởng của những bài học của cách mạng, Pác-vu-xơ đã tin chắc rằng "trong điều kiện chính trị hiện nay, chúng ta không thể tổ chức được con số hàng trăm ngàn người ấy" (ở đây ý muốn nói tới quần chúng sẵn sàng khởi nghĩa). "Nhưng, chúng ta có thể, – ông ta nhắc lại một cách chính đáng ý kiến đã được nêu lên từ lâu trong cuốn "Làm gì?", chúng ta có thể thành lập một tổ chức sẽ dùng làm yếu tố gắn bó và trong giờ phút cách mạng sẽ tập hợp con số hàng trăm ngàn ấy xung quanh mình". "Phải tổ chức

¹⁾ Xem tập này, tr. 315 - 327.

những nhóm tổ công nhân với một nhiệm vụ đề ra rõ ràng: chuẩn bị quần chúng khởi nghĩa, tập hợp quần chúng xung quanh mình lúc khởi nghĩa, phát động khởi nghĩa theo khẩu hiệu đã được đưa ra".

Có thể chứ! chúng tôi nhẹ nhõm kêu lên, khi lại thấy có những tư tưởng đúng đắn cũ ấy, những tư tưởng đã bị chôn vùi trong mớ rác rưởi của tờ "Tia lửa" mới. Cuối cùng bản năng cách mạng của người cán bộ thuộc đảng vô sản đã thắng, dù chỉ tạm thời, chủ nghĩa cơ hội của phái "Sự nghiệp công nhân". Cuối cùng chúng tôi đã nghe thấy tiếng nói của một người dân chủ - xã hội không luôn cúi trước mặt hậu quân của cách mạng, mà can đảm vạch rõ nhiệm vụ phải ủng hộ đội tiên phong của cách mạng.

Đương nhiên phái "Tia lửa" mới không thể đồng ý với Pác-vu-xơ. Phần chú thích của ban biên tập viết: "Ban biên tập "Tia lửa" tán thành không phải tất cả các ý kiến mà đồng chí Pác-vu-xơ đã phát biểu".

Dĩ nhiên quá đi rồi! Đời nào họ lại "tán thành" những ý kiến "đánh thẳng vào" tất cả những lời huyền thiên cơ hội chủ nghĩa mà họ đã tuôn ra trong mười tám tháng nay!

"Tổ chức cuộc cách mạng!" Nhưng chúng ta đã có đồng chí Mác-tư-nốp sáng suốt, đồng chí ấy biết rằng cách mạng xảy ra là do một sự chuyển biến trong quan hệ xã hội, rằng một cuộc cách mạng không định trước được ngày giờ. Mác-tư-nốp sẽ vạch ra cho Pác-vu-xơ thấy khuyết điểm của Pác-vu-xơ và sẽ chỉ ra rằng ngay dù Pác-vu-xơ có muốn nói đến việc tổ chức đội tiên phong cách mạng đi nữa, thì đó chẳng qua cũng chỉ là một tư tưởng "Gia-cô-banh" "chật hẹp" và tai hại. Và tiếp nữa. Vì đồng chí Mác-tư-nốp sáng suốt của chúng ta còn dắt dẫn cả Tơ-ri-a-pi-tơ-kin - Mác-tốp¹⁰¹, mà Mác-tốp thì có khả năng đi sâu hơn ông thầy của mình, và có lẽ có thể thay thế khẩu hiệu "tổ chức cuộc cách mạng" bằng khẩu hiệu "*phát động cách mạng*" (xem số 85, do tác giả viết ngả).

Phải, thưa độc giả, chính đó là khẩu hiệu mà người ta đã đưa ra cho chúng tôi trong bài xã luận của tờ "Tia lửa". Rõ ràng là bây giờ chỉ "phát động" cái lưỡi để tự do ba hoa quá trình hay tiến hành quá trình ba hoa, là đủ để viết được những bài chỉ đạo. Người cơ hội chủ nghĩa luôn luôn cần những khẩu hiệu trong đó, nếu xét cho thật kỹ, sẽ thấy rằng chả còn gì cả ngoài những câu rất kêu, kiểu cách chơi chữ của phái đổi trụy.

Pác-vu-xơ nhắc đi nhắc lại: tổ chức và tổ chức nữa, tựa như ông ta bỗng nhiên đã trở thành người bôn-sê-vích. Một người bất hạnh như ông ta không hiểu rằng tổ chức là một *quá trình* ("Tia lửa", số 85, cũng như tất cả những số trước của tờ "Tia lửa" mới, đặc biệt là những tập văn hoa lệ của Rô-da hoa lệ). Là một kẻ đáng thương, ông ta không biết rằng, theo toàn bộ tinh thần của chủ nghĩa duy vật biện chứng, thì sách lược cũng là một quá trình chứ không riêng gì tổ chức. Như một "kẻ âm mưu", ông ta đã áp ú cái tổ chức - kế hoạch. Như một người "không tưởng", ông ta tưởng rằng có thể tổ chức được ngay tức khắc, lạy Thượng đế, trong một cuộc Đại hội II hay III nào đó.

Mà ông Pác-vu-xơ ấy đã đi đến tột đỉnh của "chủ nghĩa Gia-cô-banh". "Phát động khởi nghĩa theo khẩu hiệu đã được đưa ra" – hãy tưởng tượng chuyện đó xem! Cái đó còn tệ hại hơn là cái tư tưởng "định ngày giờ" cho cuộc khởi nghĩa, mà Mác-tư-nốp nổi tiếng của chúng ta đã bác bỏ. Đúng thế, Pác-vu-xơ phải học tập ở Mác-tư-nốp. Pác-vu-xơ phải đọc tờ "Tia lửa", số 62; qua bài xã luận của số báo ấy ông ta sẽ biết những tư tưởng "*không tưởng*" và tai hại nào về việc chuẩn bị cuộc khởi nghĩa đã lan tràn một cách không đúng lúc trong đảng chúng ta vào những năm 1902 và 1904. Pác-vu-xơ phải đọc lời nói đầu của Ác-xen-rốt viết cho một cuốn sách nhỏ của "Ra-bô-tsi" để biết về "cái ung nhọt sâu sắc tai hại và trực tiếp có tính chất phá hoại đối với đảng" (sic!) đang đe dọa Đảng dân chủ - xã hội xuất phát từ những

người "đang đặt tất cả hy vọng của họ vào những cuộc khởi nghĩa tự phát của những phần tử lạc hậu nhất, kém giác ngộ nhất và hoàn toàn man rợ (!!)" trong quần chúng nhân dân".

Pác-vu-xơ công nhận rằng hiện nay không thể tổ chức được hàng trăm ngàn người và ông ta đề lên hàng đầu nhiệm vụ phải "xây dựng một tổ chức có thể dùng làm yếu tố gắn bó". Làm sao mà những người phái "Tia lửa" mới của chúng ta lại chả lỏng lộn lên một khi những điều như vậy xuất hiện trên những cột báo của họ? Vì tổ chức với tư cách là yếu tố gắn bó cũng là tổ chức của những người cách mạng chuyên nghiệp mà chỉ cần nhắc đến tổ chức ấy, là những người phái "Tia lửa" mới của chúng ta đã ngắt đi rồi.

Thật chúng tôi hết sức cảm ơn tờ "Tia lửa" về bài xã luận mà nó đã đăng bên cạnh bài báo của Pác-vu-xơ. Thật mới nổi bật làm sao những câu trống rỗng, rắc rối khó hiểu, có tính chất theo đuôi bên cạnh là những khẩu hiệu rõ ràng, khúc chiết, thẳng thắn và mạnh bạo, mang tính chất cách mạng của tờ "Tia lửa" cũ! Há chẳng phải là khoa trương rỗng tuếch khi nói rằng "chính sách tín nhiệm đang rời khỏi vũ đài để *không bao giờ* lừa gạt nước Nga và châu Âu được nữa" hay sao? Trên thực tế, bất cứ số báo tư sản nào ở châu Âu cũng đều cho thấy rằng việc lừa gạt ấy vẫn còn đang được tiếp tục tiến hành và có kết quả. "Chủ nghĩa tự do ôn hòa Nga đã bị giáng một đòn chí tử". Thật là một sự ngậy thơ trẻ con về chính trị khi cho rằng chủ nghĩa tự do đã chết rồi trong lúc nó có nguyện vọng "khôn khéo" là ẩn nấp. Trên thực tế chủ nghĩa tự do vẫn còn sống, đang sống và đang được phục sinh. Chính bây giờ nó đang ở vào đêm hôm trước của chính quyền. Nó ẩn nấp chính là để trong một lúc thích đáng sẽ giơ tay ra nắm chính quyền một cách chắc chắn hơn và an toàn hơn. Chính vì lẽ đó mà nó ra sức ve vãn giai cấp công nhân. Phải cận thị đến tột độ mới coi sự ve vãn ấy (sự ve vãn ấy lại nguy hiểm

gấp bội trong thời kỳ đó) là thật và khoe khoang tuyên bố rằng: "giai cấp vô sản – người giải phóng đất nước, giai cấp vô sản – đội tiên phong của cả dân tộc, trong những ngày ấy đã được dư luận của những phần tử tiên tiến trong giai cấp tư sản tự do - dân chủ *thừa nhận là đã đóng vai trò anh hùng của mình*". Thưa các ngài trong phái "Tia lửa" mới, cuối cùng xin các ngài hãy hiểu rằng những người tư sản thuộc phái tự do thừa nhận giai cấp vô sản là anh hùng *chính vì* giai cấp vô sản ấy, tuy đã giáng một đòn vào chế độ Nga hoàng, nhưng nó vẫn chưa đủ sức mạnh, chưa đủ tinh thần dân chủ - xã hội để *giành* cho bản thân nó thứ tự do mà *nó* muốn. Xin các ngài hãy hiểu rằng việc mà chúng tôi phải làm không phải là huênh hoang về những sự xu nịnh hiện nay của phái tự do, mà là phải làm cho giai cấp vô sản cảnh giác và vạch cho giai cấp vô sản thấy cái dụng ý của những sự xu nịnh ấy. Các ngài không thấy dụng ý đó sao? vậy các ngài hãy xem *những lời tuyên bố của các chủ xưởng, thương nhân và của bọn đầu cơ chứng khoán*, về sự cần thiết phải có một hiến pháp! Những lời tuyên bố ấy nói rõ ràng biết bao về cái chết của chủ nghĩa tự do ôn hòa, chả phải thế hay sao? Những con vẹt của phái tự do thì ba hoa về tinh thần anh dũng của những người vô sản, còn bọn chủ xưởng thì đòi hỏi mạnh mẽ và trịnh trọng một hiến pháp bị cắt xén – đấy sự việc là như thế đó, thưa các nhà "lãnh đạo" thân mến nhất!*

* Khi viết xong những dòng trên đây thì chúng tôi nhận được những tin tức đáng chú ý sau đây, do phái tự do cung cấp. Phóng viên đặc biệt ở Pê-téc-bua của tờ báo dân chủ - tư sản Đức "Frankfurter Zeitung" (17 tháng Hai 1905) đã truyền lại lời bình luận sau đây của *một nhà báo thuộc phái tự do ở Pê-téc-bua* nói về tình hình chính trị: "Những người nào thuộc phái tự do mà để lỡ cái thời cơ như thời cơ này thì họ là những anh ngốc. Hiện nay, những người thuộc phái tự do đang nắm tất cả các con chủ bài, vì *họ đã thành công trong việc*

Nhưng điều độc đáo nhất là những nghị luận của tờ "Tia lửa" về vấn đề vũ trang. "Công tác vũ trang cho giai cấp vô sản và chuẩn bị có hệ thống để lập ra một tổ chức có thể bảo đảm cho nhân dân tấn công chính phủ được ở khắp nơi và cùng một lúc", được coi là một nhiệm vụ "kỹ thuật" (!?). Còn chúng tôi, dĩ nhiên, chúng tôi đứng cao hơn cái công tác kỹ thuật đáng khinh ấy, chúng tôi nhìn sâu vào sự vật. "Dù nó có quan trọng như thế nào đi nữa (những nhiệm vụ "kỹ thuật"), *thì nó vẫn không phải là trọng tâm* của công tác chuẩn bị quân chúng khởi nghĩa của chúng ta"... "Tất cả mọi sự nỗ lực của những tổ chức bí mật sẽ không có tác dụng gì nếu nó không vũ trang được cho nhân dân bằng một thứ vũ khí không thể thay thế được, đó là *yêu cầu bức thiết phải tấn công nền chuyên chế và phải vũ trang vì mục đích ấy*. Đó là hướng mà chúng ta phải tập trung sự nỗ lực của ta vào, – *vào việc tuyên truyền trong quân chúng tư tưởng tự vũ trang để khởi nghĩa*" (những chỗ nhấn mạnh trong hai đoạn cuối là của tác giả).

Đúng, đúng, đó là cách đặt vấn đề thực sự sâu sắc, không phải như của lão Pác-vu-xơ đầu óc hẹp hòi, gần như đi đến "chủ nghĩa Gia-cô-banh". Trọng tâm không phải ở công tác vũ trang và chuẩn bị xây dựng tổ chức một cách có hệ thống, mà là ở chỗ vũ trang nhân dân bằng yêu cầu bức thiết phải vũ trang, hơn nữa lại là tự vũ trang. Người ta cảm thấy hết sức hổ thẹn cho Đảng dân chủ - xã hội khi thấy những lời tầm thường phi-li-xtanh ấy định tìm cách kéo lùi phong trào chúng ta trở lại! Vũ trang cho nhân dân bằng yêu cầu bức thiết phải vũ trang là một nhiệm vụ thường xuyên, chung, trong mọi lúc và ở khắp nơi của Đảng dân

buộc những người công nhân vào cái xe bò của họ, còn chính phủ thì không có một người nào, vì bọn quan liêu không để cho một ai tiến lên được". Chẳng phải là báo "Tia lửa" mới thật thà ngay thơ đến tột độ hay sao, nếu như trong tình hình như vậy mà báo ấy đã viết về cái chết của chủ nghĩa tự do?

chủ - xã hội và nhiệm vụ đó có thể áp dụng như nhau ở Nhật-bản cũng như ở Anh, ở Đức hay ở Ý. Bất cứ ở đâu có những giai cấp bị áp bức và đang đấu tranh chống bóc lột, thì sự tuyên truyền của người xã hội chủ nghĩa ngay từ lúc đầu và trước hết, bao giờ cũng là vũ trang cho những giai cấp ấy có yêu cầu bức thiết phải vũ trang và "*yêu cầu*" ấy đã có từ khi phong trào công nhân *bắt đầu*. Đảng dân chủ - xã hội chỉ cần làm cho yêu cầu bức thiết ấy trở nên tự giác, bắt những người có yêu cầu đó phải tính đến sự cần thiết phải có tổ chức và hành động một cách có kế hoạch, tính đến toàn bộ tình hình chính trị. Ông tổng biên tập tờ "Tia lửa", mời ông hãy ghé vào bất cứ cuộc hội họp nào của công nhân Đức, và hãy nhìn xem những bộ mặt bừng bừng căm thù đến mức nào, dù là đối với cảnh sát, hãy nghe những lời mỉa mai chua chát đầy bức tức tuôn ra nhiều như thế nào và những bàn tay nắm chặt lại như thế nào! Sức mạnh nào đã ghìm được yêu cầu bức thiết đó muốn tức khắc trừng trị những tên tư sản và những tên tở của chúng đang nhạo báng nhân dân? Đó là sức mạnh của tổ chức và kỷ luật, sức mạnh của ý thức giác ngộ hiểu rằng những hành động ám sát cá nhân là điều ngu xuẩn, rằng giờ phút đấu tranh cách mạng thật sự của nhân dân vẫn chưa đến, rằng chưa có một tình hình chính trị thuận lợi cho việc đó. Cho nên trong những điều kiện như vậy, người xã hội chủ nghĩa không bảo và sẽ không bao giờ bảo nhân dân: hãy vũ trang đi; nhưng luôn luôn và nhất định (nếu không, họ sẽ không phải là người xã hội chủ nghĩa, mà chỉ là những anh chàng nói huyên thiên trống rỗng) phải vũ trang cho nhân dân có yêu cầu bức thiết được vũ trang và tấn công quân thù. Điều kiện ở nước Nga ngày nay chính lại khác với những điều kiện công tác hàng ngày ấy. Chính vì vậy mà những người dân chủ - xã hội cách mạng từ trước đến nay chưa hề nói: cầm lấy vũ khí! nhưng đã luôn luôn vũ trang cho công nhân yêu cầu bức thiết phải vũ

trang, – *hiện nay* tất cả những người dân chủ - xã hội cách mạng, đi theo những người công nhân cách mạng đầy sáng kiến, đã đưa ra khẩu hiệu: *cầm lấy vũ khí!* Chính trong cái lúc mà khẩu hiệu đó cuối cùng đã được đưa ra, thì tờ "Tia lửa" lại tuôn ra lời lẽ như sau: trọng tâm không phải ở việc vũ trang, mà là ở yêu cầu bức thiết tự vũ trang. Phải chăng đó không phải là lối thuyết giáo không sinh khí của giới trí thức, phải chăng đó không phải là hành vi theo kiểu anh chàng Tơ-ri-a-pi-tơ-kin tuyệt vọng đó sao? phải chăng đó không phải là việc những người này đang kéo đảng lùi lại đằng sau, lùi từ những nhiệm vụ bức thiết của đội tiên phong cách mạng để đi đến chỗ ngấm "cái lũng" của giai cấp vô sản đó sao? Việc tâm thường hóa một cách không thể tưởng được những nhiệm vụ của chúng ta, không phải phụ thuộc vào đức tính cá nhân của anh Tơ-ri-a-pi-tơ-kin này hay anh Tơ-ri-a-pi-tơ-kin khác, mà phụ thuộc vào toàn bộ lập trường của họ, lập trường đã được nêu lên một cách tuyệt diệu không gì so sánh được bằng những thành ngữ tổ chức - quá trình hay sách lược - quá trình. Bản thân lập trường ấy tất nhiên và nhất định đưa người ta tới chỗ sợ mọi khẩu hiệu xác định, xa lánh mọi "kế hoạch", lùi lại trước mọi sáng kiến cách mạng táo bạo, lý sự và nhai lại những điều cũ rích, không dám chạy lên phía trước – vào lúc mà chúng ta, những người dân chủ - xã hội, rõ ràng đã rút lại phía sau tính tích cực cách mạng của giai cấp vô sản. Thật là người chết đã nắm lấy người sống, những lý thuyết chết khô của phái "Sự nghiệp công nhân" đã làm cả tờ "Tia lửa" mới cũng chết khô hoàn toàn.

Hãy xem những nghị luận của tờ "Tia lửa" "về vai trò lãnh đạo chính trị của Đảng dân chủ - xã hội với tư cách là đội tiên phong của giai cấp đi giải phóng dân tộc". Người ta dạy chúng ta rằng: "Chúng ta không thể giành được vai trò ấy và cũng không thể giữ vững được vai trò ấy, bằng cách chúng ta nắm được hoàn toàn việc tổ chức về

mặt kỹ thuật và việc tiến hành cuộc khởi nghĩa". Chúng ta hãy thử nghĩ xem: không thể đạt được vai trò đội tiên phong nếu chúng ta nắm được hoàn toàn việc tiến hành cuộc khởi nghĩa! Thế mà những người đó lại còn dám nói tới đội tiên phong! Họ sợ lịch sử sẽ giao cho họ đóng vai trò lãnh đạo trong cuộc cách mạng dân chủ, và họ lo sợ khi nghĩ e rằng họ phải "tiến hành cuộc khởi nghĩa". Một ý nghĩ ám ảnh họ – có điều là họ chưa dám nói toạc ra trên báo "Tia lửa" – cho rằng tổ chức dân chủ - xã hội *không được* "tiến hành cuộc khởi nghĩa", không được tìm cách hoàn toàn nắm lấy việc thực hiện bước quá độ cách mạng sang chế độ cộng hòa dân chủ. Những người Gi-rông-đanh không thể sửa chữa được của chủ nghĩa xã hội ấy cảm thấy đó là một hành động Gia-cô-banh quái gở. Họ không hiểu rằng chúng ta càng tích cực tìm cách nắm lấy hoàn toàn việc tiến hành khởi nghĩa thì chúng ta càng nắm được phần lớn công việc ấy, và phần nắm được ấy càng lớn thì ảnh hưởng của phái dân chủ chống vô sản hoặc phi vô sản càng ít. Họ nhất định muốn theo đuôi; thậm chí họ còn bịa ra cho mình một thứ triết lý riêng nói rằng nên theo đuôi, – Mác-tư-nốp đã bắt đầu trình bày thứ triết lý ấy và chắc rằng mai đây trên báo "Tia lửa" ông ta sẽ nói đến *điểm tốt cùng*.

Chúng ta hãy thử lần lượt phân tích những luận điểm của triết lý đó:

"Giai cấp vô sản giác ngộ dựa vào lô-gích của quá trình tự phát của sự phát triển lịch sử, lợi dụng cho mục đích của mình, tất cả mọi nhân tố tổ chức, mọi nhân tố bất bình mà tình hình của đêm trước cách mạng đã tạo ra..."

Rất hay! Nhưng sử dụng *tất cả* các nhân tố cũng có nghĩa là *hoàn toàn* đảm nhận việc lãnh đạo. Tờ "Tia lửa" đã tự đập lại mình và cảm thấy như vậy, nên vội vàng nói thêm:

"...đồng thời hoàn toàn không bối rối về chỗ tất cả những nhân tố ấy sẽ tước mất của nó một phần công việc lãnh

đạo kỹ thuật đối với bản thân cuộc cách mạng và do đó dù muốn hay không những nhân tố ấy cũng sẽ giúp cho việc mang những yêu cầu của chúng ta đến những tầng lớp lạc hậu nhất trong quần chúng nhân dân".

Độc giả, bạn có hiểu gì không? Sử dụng *tất cả* nhân tố, mà *không bớt* rớt về chỗ những nhân tố ấy sẽ tước mất một phần công việc *lãnh đạo*!?? Nhưng, các ngài hãy nể Thượng đế một tí; nếu *chúng ta* thật sự sử dụng *tất cả* mọi nhân tố, nếu những yêu sách *của chúng ta* thực sự được những người mà chúng ta sử dụng tiếp thụ, thì như vậy họ không *tước* quyền lãnh đạo của chúng ta, mà lại *chấp nhận* sự lãnh đạo của chúng ta. Nếu *tất cả* các nhân tố ấy thật sự tước quyền lãnh đạo của chúng ta (và đương nhiên không chỉ sự lãnh đạo "kỹ thuật", vì đem tách mặt "kỹ thuật" của cuộc cách mạng ra khỏi mặt chính trị của nó, là hoàn toàn vô lý), thì như vậy không phải chúng ta sử dụng họ mà là họ sử dụng chúng ta.

"Chúng ta sẽ chỉ vui sướng, nếu tiếp sau người giáo sĩ đã phổ biến trong quần chúng yêu sách của chúng ta đòi tách giáo hội ra khỏi nhà nước, nếu tiếp sau hội công nhân bảo hoàng đã tổ chức cuộc tuần hành của nhân dân đến Cung điện mùa Đông, cuộc cách mạng Nga lại có thêm một vị tướng mà vị tướng ấy sẽ là người đầu tiên dẫn quần chúng nhân dân xông vào trận cuối cùng chống lại quân đội Nga hoàng, hoặc có thêm một quan chức, mà quan chức ấy sẽ là người đầu tiên tuyên bố chính thức lật đổ chính quyền Nga hoàng".

Phải, chúng tôi sẽ vui sướng về điều đó, nhưng chúng tôi muốn rằng cảm giác mừng rỡ về những sự tốt đẹp *có thể* có không làm mờ lô-gích của chúng tôi. *Cách mạng Nga* sẽ có thêm một giáo sĩ hay một vị tướng, thế nghĩa là thế nào? Thế nghĩa là người giáo sĩ hay viên tướng sẽ trở thành người ủng hộ hay lãnh tụ của cách mạng. Những người "mới" ấy có thể là những người ủng hộ cách mạng một cách hoàn toàn hoặc không hoàn toàn tự giác. Trong

trường hợp sau (là trường hợp có thể chắc chắn xảy ra nhất đối với những người mới) chúng ta phải buồn rầu, chứ không phải mừng rỡ về sự thiếu giác ngộ của họ và *phải đốc toàn lực ra để sửa chữa và bổ khuyết sự thiếu giác ngộ đó*. Chừng nào chúng ta chưa làm được việc này, chừng nào quần chúng còn đi theo một người lãnh tụ thiếu giác ngộ, thì chúng ta còn phải nói rằng không phải phải dân chủ - xã hội lợi dụng *tất cả* các phân tử, mà *tất cả* các phân tử ấy lợi dụng phải dân chủ - xã hội. Người tán thành cách mạng, hôm qua còn là một giáo sĩ hoặc một viên tướng, hoặc một quan chức, có thể là một người dân chủ tư sản đầy định kiến, và chừng nào công nhân theo *người đó* thì chừng đó phải dân chủ tư sản sẽ "sử dụng" công nhân. Cái này đã rõ đối với các ngài chưa, thưa các ngài phải "Tia lửa" mới? Nếu rõ rồi, thì tại sao các ngài lại *sợ việc* những người tham gia cách mạng một cách hoàn toàn giác ngộ (*nghĩa là* những người dân chủ - xã hội) đảm nhận việc lãnh đạo? Tại sao các ngài lại sợ việc một sĩ quan dân chủ - xã hội (tôi cố ý chọn một thí dụ giống thí dụ của các ngài) và một thành viên của tổ chức dân chủ - xã hội đảm nhận (căn cứ vào sáng kiến và sự uỷ nhiệm của tổ chức này), "nắm được hoàn toàn" những chức năng và nhiệm vụ của vị tướng giả thiết của các ngài?

Xin trở lại Pác-vu-xơ. Đồng chí ấy kết thúc bài báo đặc sắc của mình bằng một lời khuyên tuyệt diệu nên "vứt bỏ" những kẻ phá hoại tổ chức. Qua những tin chúng tôi đã đăng trong cột "Sinh hoạt đảng"¹⁰², ta thấy rõ việc loại trừ bọn phá hoại tổ chức là một khẩu hiệu thiết tha nhất và kiên quyết nhất của đa số những người dân chủ - xã hội Nga. Chính thế đấy, đồng chí Pác-vu-xơ ạ: nên "vứt bỏ" một cách hết sức không thương xót, và bắt đầu việc vứt bỏ đó từ những vị anh hùng của báo chí dân chủ - xã hội đã và đang thần thánh hóa hành động phá hoại tổ chức, bằng những "thuyết" tổ chức - quá trình và tổ chức - xu hướng.

Không nên chỉ nói, mà *phải làm* việc đó. Phải lập tức triệu tập một đại hội của tất cả các cán bộ đảng muốn tổ chức đảng. Chúng ta không được hạn chế trong việc thuyết phục và khuyên bảo, mà phải đưa ra một tối hậu thư trực tiếp và kiên định cho tất cả những người nào dao động, ngả nghiêng, không tin tưởng và nghi ngờ: hãy lựa chọn đi! Bắt đầu từ số đầu của báo của chúng ta, chúng ta đã đưa ra bức tối hậu thư đó nhân danh ban biên tập tờ "Tiến lên", nhân danh toàn thể quân chúng cán bộ đảng ở Nga là những người đã công phần chưa từng thấy đối với những kẻ phá hoại tổ chức. Hãy nhanh chóng vứt bỏ chúng đi các đồng chí ạ, và ta hãy bắt tay vào công tác tổ chức nhất trí! Có được một trăm người dân chủ - xã hội cách mạng chấp nhận tổ chức - kế hoạch còn tốt hơn là có một ngàn người trí thức kiểu Tơ-ri-a-pi-tơ-kin ba hoa về thuyết tổ chức - quá trình!

Viết giữa ngày 1 và 8 (14 và 21)

tháng Hai 1905

*Đăng ngày 21 (8) tháng Hai
1905 trên báo "Tiến lên", số 7*

*Theo đúng bản đăng
trên báo*

VỀ SỰ LIÊN HIỆP CHIẾN ĐẤU ĐỂ TIẾN HÀNH KHỞI NGHĨA

Tờ "Nước Nga cách mạng" (số 58) viết: "Mong rằng rút cục lại, giờ đây tinh thần đoàn kết chiến đấu sẽ thâm nhập vào hàng ngũ những phe phái xã hội chủ nghĩa - cách mạng đang bị xâu xé bởi sự thù hằn huynh đệ tương tàn, và mong rằng tinh thần ấy sẽ làm sống lại ý thức đoàn kết xã hội chủ nghĩa đã bị phá hoại một cách tội lỗi... Chúng ta hãy hết sức bảo toàn lực lượng cách mạng và tăng cường tác động của những lực lượng ấy bằng cách tấn công có phối hợp!".

Đã nhiều lần chúng ta phải phản đối tình trạng nói suông quá nhiều của những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng, và cả đến nay chúng ta cũng lại phản đối tình trạng đó. Tại sao phải dùng những chữ kinh khủng ấy, thừa các ngài, về cái "thù hằn huynh đệ tương tàn" và v.v.? Những chữ đó có xứng đáng với những người cách mạng không? Chính bây giờ, khi mà cuộc chiến đấu thật sự đang tiếp diễn, khi mà máu đang đổ - tờ "Nước Nga cách mạng" cũng nói đến việc máu đổ với những lời đẹp đẽ quá mức - thì những lời cường điệu lối lãng ấy về sự "thù hằn huynh đệ tương tàn" nghe lại càng đặc biệt giả dối. Các anh nói bảo toàn lực lượng ư? Nhưng mà lực lượng được bảo toàn bằng một tổ chức thống nhất, hòa thuận và nhất trí về nguyên tắc, chứ không phải bằng cách ghép những phần tử ô hợp

lại với nhau. Lực lượng không được bảo toàn mà bị phung phí trong những mưu toan vô bổ nhằm gán ghép như vậy. Để thực hiện một sự "đoàn kết chiến đấu" trên thực tế chứ không phải trên lời nói, cần phải biết rõ ràng, dứt khoát và đồng thời *căn cứ vào kinh nghiệm* rằng chúng ta *có thể* nhất trí cụ thể ở điểm nào và trong chừng mực nào. *Không làm như vậy* thì những lời nói về sự đoàn kết chiến đấu sẽ chỉ là lời nói, lời nói và lời nói mà thôi; nhận thức *ấy* có được chính là nhờ sự tranh luận, sự đấu tranh và sự thù hằn mà các ngài đã nói đến với những danh từ "kinh khủng" như thế. Phải chăng sẽ tốt hơn nếu chúng ta làm thình không nói đến những sự bất đồng đã phân chia hai luồng tư tưởng lớn, tư tưởng xã hội và xã hội chủ nghĩa ở Nga? Phải chăng chỉ có sự "sùng bái những bất hòa" đã gây ra cuộc đấu tranh gay gắt giữa chủ nghĩa dân túy, tức hệ tư tưởng mơ hồ và đầy những mộng tưởng xã hội chủ nghĩa của giai cấp tư sản dân chủ, với chủ nghĩa Mác, tức hệ tư tưởng của giai cấp vô sản? Thôi xin đủ rồi, thưa các ngài, các ngài chỉ làm cho các ngài thêm lố lăng nếu thốt ra những lời như vậy, nếu cứ tiếp tục coi quan điểm mác-xít – quan điểm cho rằng thực chất của chủ nghĩa dân túy và "chủ nghĩa xã hội - cách mạng" của các ngài là dân chủ - tư sản – là một sự "xúc phạm". Chúng ta sẽ không sao tránh khỏi tranh luận, bất đồng với nhau, và đối địch nhau ngay cả trong những uỷ ban cách mạng tương lai ở Nga, nhưng phải học tập ở lịch sử. Phải nghĩ làm thế nào để trong lúc hành động những cái đó không thành ra những cuộc tranh cãi bất ngờ, khó hiểu đối với mọi người và rối mù; phải chuẩn bị để tranh luận một cách có nguyên tắc, để biết những điểm xuất phát của mỗi xu hướng, để chỉ ra từ trước sự đoàn kết có thể có và sự thù địch không thể tránh khỏi. Lịch sử của những thời đại cách mạng đã cung cấp quá nhiều, thật quá nhiều những thí dụ về những tác hại ghê gớm do những thí nghiệm nóng vội, không chín

chắn trong việc tiến hành "đoàn kết chiến đấu", sự đoàn kết này chỉ ghép những phần tử hết sức ô hợp vào trong các uỷ ban của nhân dân cách mạng, *để va chạm nhau và để thất vọng chua cay*.

Chúng tôi muốn lợi dụng bài học ấy của lịch sử. Chủ nghĩa Mác mà các ngài coi như một giáo điều hẹp hòi, thì chúng tôi lại coi chính là cái tinh tuý của bài học và của sự chỉ đạo lịch sử ấy. Chúng tôi thấy đảng mác-xít không thỏa hiệp, *độc lập*, của giai cấp vô sản cách mạng là sự bảo đảm duy nhất cho thắng lợi của chủ nghĩa xã hội và là con đường ít bị dao động nhất dẫn tới thắng lợi. Vì vậy, trong khi không loại trừ những nhân tố cách mạng nhất, chúng tôi lại không bao giờ từ bỏ sự độc lập hoàn toàn của Đảng dân chủ - xã hội hoặc từ bỏ tính chất hoàn toàn không thể điều hòa của hệ tư tưởng chúng tôi.

Các ngài cho rằng điều này *loại trừ* sự đoàn kết chiến đấu? Các ngài đã lầm. Các ngài có thể thấy qua nghị quyết của Đại hội II của chúng tôi là chúng tôi không từ bỏ liên hiệp để đấu tranh và liên hiệp trong cuộc đấu tranh. Trong tờ "Tiến lên", số 4, chúng tôi đã nhấn mạnh rằng cách mạng bắt đầu ở Nga nhất định làm xích gần thêm cái lúc sẽ thực hiện trong thực tiễn những sự liên hiệp như vậy¹⁾. Một cuộc đấu tranh chung của những người dân chủ - xã hội cách mạng và của những phần tử cách mạng của phong trào dân chủ là không thể tránh khỏi và cần thiết trong thời đại sụp đổ của chế độ chuyên chế. Chúng tôi nghĩ rằng chúng tôi sẽ phục vụ tốt hơn cho việc tiến hành những sự liên hiệp chiến đấu trong tương lai, nếu chúng tôi không nói những lời chê trách cay đắng, mà sẽ tỉnh táo và bình tĩnh cân nhắc những điều kiện của khả năng tiến hành liên hiệp và những giới hạn có thể có của "thảm quyền" – nếu có thể nói như vậy – của những sự liên hiệp đó. Chúng tôi đã bắt đầu làm công việc

¹⁾ Xem tập này, tr. 253 - 254.

ấy trên tờ "Tiến lên", số 3, bằng cách bắt tay nghiên cứu sự tiến bộ của "Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng" từ chủ nghĩa dân túy đến chủ nghĩa Mác¹⁾.

"Chính bản thân quần chúng đã cầm lấy vũ khí", - tờ "Nước Nga cách mạng" đã viết về ngày 9 tháng Giêng như vậy. - "Sớm hay muộn, không còn nghi ngờ gì nữa, vấn đề vũ trang cho quần chúng sẽ được giải quyết". "Và đến lúc đó thì sự hợp nhất giữa chính sách khủng bố và phong trào quần chúng mà chúng tôi đang nỗ lực tiến tới bằng lời nói và hành động, - phù hợp với toàn bộ tinh thần sách lược của đảng chúng tôi, - sẽ được biểu hiện và thực hiện một cách hết sức rõ ràng". (Chúng tôi xin mở dấu ngoặc và nêu lên một điểm là chúng tôi sẵn sàng đánh dấu hỏi sau chữ cuối cùng, rồi sẽ tiếp tục trích dẫn). "Cách đây không bao lâu, chúng ta thấy hai nhân tố ấy của phong trào đã bị tách rời nhau, và do sự tách rời ấy mà đã mất sức mạnh cần có của nó".

Sự thật vẫn là sự thật! Đúng như vậy. Chính sách khủng bố của trí thức và phong trào quần chúng của công nhân *đã bị tách rời nhau, và do sự tách rời ấy mà đã mất sức mạnh cần có của nó*. Đó chính là điều mà phái dân chủ - xã hội cách mạng vẫn luôn nói tới. Chính vì lý do đó mà họ đã luôn luôn không những đấu tranh chống thủ đoạn khủng bố, mà còn chống tất cả những sự ngả nghiêng về phía thủ đoạn khủng bố mà những người đại diện cánh trí thức của đảng ta đã nhiều lần biểu lộ*. Chính vì lý do ấy mà cả tờ "Tia lửa" cũ cũng chống lại thủ đoạn khủng bố, khi tờ

* Như Cri-tsep-xki trong tờ "Sự nghiệp công nhân", số 10. Mác-tốp và Da-xu-lích nói về phát súng của Léch-kéc-tơ¹⁰³. Những người thuộc phái "Tia lửa" mới nói chung trong một tờ truyền đơn về việc ám sát Plê-vê¹⁰⁴.

¹⁾ Xem tập này, tr. 237 - 246.

báo ấy viết trong số 48 như sau: "Cuộc đấu tranh bằng khủng bố theo *kiểu cũ* là một hình thức mạo hiểm nhất của cuộc đấu tranh cách mạng, và những kẻ đi theo con đường đó đã được tiếng tăm là những nhà hoạt động cương quyết, hy sinh quên mình... Còn ngày nay, khi mà những cuộc biểu tình chuyển thành sự kháng cự công khai chống lại chính quyền,.. chính sách khủng bố cũ của chúng ta không còn là một phương pháp đấu tranh duy nhất anh dũng nữa... Chủ nghĩa anh hùng ngày nay đã biểu hiện ở quảng trường; ngày nay, những người anh hùng chân chính của thời đại chúng ta là những người cách mạng nào dẫn đầu quần chúng nhân dân đang vùng lên chống lại những kẻ áp bức họ... Chính sách khủng bố của cách mạng Pháp vĩ đại... đã bắt đầu từ ngày 14 tháng Bảy 1789 bằng cuộc đánh chiếm ngục Ba-xti. Sức mạnh của nó là sức mạnh của phong trào cách mạng của nhân dân... Sở dĩ có sự khủng bố *ấy*, không phải vì mất tin tưởng vào sức mạnh của phong trào quần chúng, mà trái lại vì lòng tin tưởng không gì lay chuyển nổi vào sức mạnh của phong trào quần chúng... Lịch sử của sự khủng bố *ấy* là vô cùng bổ ích đối với người cách mạng Nga"*.

Đúng, một ngàn lần đúng! Lịch sử của cuộc khủng bố *ấy* là hết sức bổ ích. Cũng hết sức bổ ích những đoạn trích dẫn trong tờ "Tia lửa" nói về thời kỳ cách đây một năm rưỡi. Những đoạn trích dẫn ấy chỉ cho ta thấy rõ hết toàn bộ những tư tưởng mà ngay cả những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng, do ảnh hưởng của những bài học cách mạng, cũng muốn đi tới. Những đoạn đó nhắc nhở lại cho chúng ta ý nghĩa của lòng *tin tưởng* vào phong trào quần

* Bài báo này do Plê-kha-nốp viết trên tờ "Tia lửa" trong thời kỳ tờ "Tia lửa" (số 46 - 51) do Plê-kha-nốp và Lê-nin biên soạn. Hồi đó Plê-kha-nốp chưa nghĩ đến đường lối mới về sự nhượng bộ nổi tiếng đối với chủ nghĩa cơ hội.

chúng; nhắc nhở lại sự kiên trì cách mạng, sự kiên trì này có được chỉ là nhờ tính nguyên tắc và chỉ có lòng kiên trì này mới có thể làm chúng ta không rơi vào những sự "thất vọng" sinh ra do sự đình trệ *bề ngoài* kéo dài của phong trào đó. Bây giờ, sau ngày 9 tháng Giêng, mới thoát nhìn thì không thể nói đến những sự "thất vọng" nào trong phong trào quần chúng. Nhưng đó chỉ là mới thoát nhìn. Phải phân biệt sự "mê hoặc" nhất thời trước một biểu hiện rõ ràng của chủ nghĩa anh hùng của quần chúng, với những niềm tin vững chắc, có suy nghĩ, do nguyên tắc đấu tranh giai cấp được đặt lên hàng đầu mà những niềm tin này liên hệ chặt chẽ toàn bộ hoạt động của đảng với phong trào quần chúng. Phải nhớ rằng dù hiện nay phong trào cách mạng sau ngày 9 tháng Giêng có ở mức độ cao như thế nào đi nữa thì phong trào ấy đâu sao cũng còn phải trải qua nhiều giai đoạn nữa, trước khi những đảng xã hội chủ nghĩa và dân chủ của chúng ta được tái sinh trên một cơ sở mới trong nước Nga tự do. Và qua tất cả những giai đoạn ấy, qua tất cả những biến cố của cuộc đấu tranh, chúng ta phải giữ vững sự liên hệ không thể lay chuyển giữa Đảng dân chủ - xã hội với cuộc đấu tranh giai cấp của giai cấp vô sản, và chúng ta phải thường xuyên chú ý củng cố và tăng cường sự liên hệ đó.

Do đó, chúng tôi thấy rằng từ "Nước Nga cách mạng" rõ ràng đã khuếch đại khi khẳng định rằng: "Những người tiên phong trong cuộc đấu tranh vũ trang đã bị chìm ngập vào trong hàng ngũ của quần chúng bị kích động..." Nói đúng hơn thì đây là tương lai đáng mong muốn chứ không phải cái hiện tại đã được thực hiện. Vụ ám sát Xéc-gây ở Mát-xcơ-va ngày 17 (4) tháng Hai – mà chính ngày hôm nay tin điện đã đưa về vụ này – rõ ràng là một hành động khủng bố kiểu cũ¹⁰⁵. Những người tiên phong trong cuộc đấu tranh vũ trang *vẫn chưa* bị chìm ngập vào trong hàng ngũ của quần chúng bị kích động. Những người tiên phong mang

bom đã mai phục đợi Xéc-gây ở Mát-xcơ-va trong khi quần chúng (ở Pê-téc-bua) không có những người tiên phong, không có vũ khí, không có sĩ quan cách mạng và không có một bộ tham mưu cách mạng, "với nộ khí xung thiên đã lao mình vào những hàng lưới lê sắc nhọn tua tủa", như cũng từ "Nước Nga cách mạng" ấy đã diễn tả. Tình trạng tách rời đã nói đến ở trên, *vẫn còn tồn tại*, và lối khủng bố riêng lẻ, kiểu trí thức lại càng làm người ta kinh ngạc vì không thỏa mãn được, nhất là khi mà hiện nay mọi người càng thấy rõ ràng "quần chúng đã tiến lên ngang hàng với những cá nhân anh hùng, chủ nghĩa anh hùng có tính chất quần chúng đã được thức tỉnh trong quần chúng" ("Nước Nga cách mạng" số 58). *Trong thực tế* những người tiên phong phải chìm ngập vào trong quần chúng, nghĩa là phải sử dụng nghị lực hy sinh quên mình của họ trong sự liên hệ chặt chẽ và thật sự với quần chúng khởi nghĩa, cùng đi với quần chúng, theo đúng nghĩa, chứ không phải theo nghĩa bóng bẩy, nghĩa tượng trưng của từ ấy. Điều đó là cần thiết và bây giờ khó mà có thể nghi ngờ về điểm này. Điều đó có thể làm được và sự kiện ngày 9 tháng Giêng và tất cả sự bất bình sâu sắc âm ỉ vẫn đang tiếp tục trong quần chúng công nhân đã chứng minh điểm đó. Đó là một nhiệm vụ mới, rất cao và khó hơn so với những nhiệm vụ trước đây, cái đó không thể và không được ngăn cản chúng ta lập tức bắt tay thực tế vào việc giải quyết nhiệm vụ ấy.

Sự đoàn kết chiến đấu giữa Đảng dân chủ - xã hội với đảng dân chủ cách mạng, với Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng, có thể là một trong những biện pháp làm dễ dàng việc giải quyết như thế. Sự đoàn kết như vậy lại càng có thể thực hiện được, nhất là nếu những người tiên phong trong cuộc đấu tranh vũ trang càng sớm bị "chìm ngập" vào trong hàng ngũ của quần chúng khởi nghĩa, nếu những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng càng kiên quyết đi theo con đường mà chính họ đã vạch ra trong những câu: "mong rằng sự hợp

nhất đã bắt đầu đó giữa chính sách khủng bố có tính chất cách mạng và phong trào quần chúng ngày càng phát triển và củng cố, mong rằng quần chúng có thể sớm vận dụng đầy đủ những thủ đoạn đấu tranh bằng khủng bố!". Để hết sức nhanh chóng thực hiện được những mưu toan đoàn kết chiến đấu như vậy, chúng tôi vui lòng công bố bức thư dưới đây của Ghê-oóc-ghi Ga-pôn mà chúng tôi đã nhận được:

"Bức thư ngỏ gửi các đảng xã hội chủ nghĩa ở Nga.

Những ngày tháng Giêng đẫm máu tại Pê-téc-bua và tại những nơi khác ở Nga đã làm cho giai cấp công nhân bị áp bức đứng đối diện với chế độ chuyên chế do Nga hoàng khát máu cầm đầu. Cuộc cách mạng Nga vĩ đại đã bắt đầu. Tất cả những người thật sự quý trọng tự do của nhân dân, cần phải chiến thắng hay là chết. Vì nhận thức sự quan trọng của giờ phút lịch sử hiện nay, trong tình hình hiện nay, và trước hết là một người cách mạng và một người hành động, tôi kêu gọi tất cả các đảng xã hội chủ nghĩa ở Nga hãy tức khắc liên hiệp với nhau và bắt tay tiến hành vũ trang khởi nghĩa chống lại chế độ Nga hoàng. Tất cả lực lượng của mỗi đảng phải được huy động. Mọi người phải có một kế hoạch kỹ thuật chiến đấu chung. Bom, chất nổ, những cuộc khủng bố cá nhân và hàng loạt, tất cả những gì có thể giúp đỡ cho cuộc khởi nghĩa nhân dân. Mục đích trước mắt là lật đổ chế độ chuyên chế, thành lập chính phủ cách mạng lâm thời. Chính phủ này sẽ lập tức ân xá tất cả các chiến sĩ đấu tranh cho tự do chính trị và tự do tôn giáo, lập tức vũ trang nhân dân và lập tức triệu tập quốc hội lập hiến trên cơ sở phổ thông đầu phiếu, bình đẳng, kín và trực tiếp. Hãy bắt tay vào việc, các đồng chí! Tiến lên chiến đấu! Chúng ta hãy nhắc lại khẩu hiệu của công nhân Pê-téc-bua ngày 9 tháng Giêng: tự do hay là chết! Bây giờ mọi sự trì trệ hay những sự lúng lúng sẽ là tội lỗi đối với nhân dân mà các bạn đang bảo vệ quyền lợi. Vì đã hiến dâng tất cả sức lực của mình để phục vụ nhân dân mà bản thân tôi đã xuất thân từ đó ra (tôi là con một nông dân), và vì đã dứt khoát đem số phận của mình gắn với cuộc đấu tranh chống bọn áp bức và bóc lột giai cấp công nhân, cho nên tự nhiên là tôi sẽ hết sức hết lòng đi theo những người nào thật sự tiến hành công cuộc thật sự giải phóng giai cấp vô sản và toàn thể quần chúng lao động khỏi ách tư bản và khỏi sự nô lệ chính trị.

Ghê-oóc-ghi Ga-pôn.

Về phía chúng tôi, chúng tôi thấy cần có thái độ hết sức thẳng thắn và rõ ràng về bức thư này. Chúng tôi nhận thấy rằng sự "liên hiệp" mà bức thư đưa ra là có thể làm được, là có ích và cần thiết. Chúng tôi hoan nghênh việc G.Ga-pôn nói chính là về sự "liên hiệp", vì chỉ có duy trì được tính độc lập hoàn toàn của mỗi đảng về mặt nguyên tắc và về tổ chức, thì những mưu toan thực hiện sự đoàn kết chiến đấu của những đảng ấy mới không phải là tuyệt vọng được. Chúng ta phải rất thận trọng khi tiến hành những mưu toan ấy, để đừng làm hỏng việc do kết hợp một cách vô dụng những phần tử ô hợp lại. Chúng ta sẽ không sao tránh khỏi *getrennt marschieren* (đi riêng rẽ), nhưng nhiều lần và chính lúc này chúng ta có thể *vereint schlagen* (cùng nhau đánh). Theo ý chúng tôi, nên làm thế nào để sự liên hiệp ấy bao gồm cả những đảng *cách mạng* chứ không phải chỉ những đảng xã hội chủ nghĩa, vì trong mục tiêu trước mắt của cuộc đấu tranh không có gì là xã hội chủ nghĩa cả, và chúng ta không được lẫn lộn và không bao giờ cho phép được lẫn lộn những mục tiêu dân chủ trước mắt với những mục tiêu cuối cùng của chúng ta trong cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa. Điều nên làm, và xét theo quan điểm chúng tôi thì *cần thiết* để đạt được sự liên hiệp, là thay cho việc kêu gọi một cách chung chung "khủng bố cá nhân và hàng loạt", *sự hợp nhất* một cách trực tiếp và thực sự trên thực tế giữa chính sách khủng bố và khởi nghĩa của quần chúng phải được đặt ra một cách thẳng thắn và rõ ràng thành nhiệm vụ của hành động liên hiệp. Thật ra những chữ nói thêm của Ga-pôn: "tất cả những gì có thể giúp đỡ cho cuộc khởi nghĩa nhân dân", đã nói lên rõ ràng rằng ông ta muốn làm cho cả hành vi khủng bố cá nhân cũng phải phục tùng chính mục đích ấy; nhưng, lòng mong muốn ấy tuy cũng nói lên cái ý kiến mà chúng tôi đã nhận thấy trong báo "Nước Nga cách mạng", số 58, phải được diễn tả một cách rõ ràng hơn và thể hiện trong những quyết định thực tế hoàn toàn không

mập mờ. Sau cùng, chúng tôi muốn vạch ra (bất kể những điều kiện của khả năng thực hiện sự liên hiệp đã nêu ra là như thế nào đi nữa) rằng, theo chúng tôi, ngay việc G.Ga-pôn đứng ở ngoài đảng phái cũng là một hiện tượng không tốt. Lẽ tự nhiên là khi chuyển một cách nhanh chóng như thế từ việc tin tưởng vào Nga hoàng và gửi bản thỉnh cầu cho Nga hoàng, sang những mục tiêu cách mạng, thì Ga-pôn không thể có ngay được một thế giới quan cách mạng rõ ràng. Điều này không sao tránh được, và cách mạng càng phát triển nhanh chóng và rộng rãi bao nhiêu, thì hiện tượng như vậy sẽ lại càng hay xảy ra bấy nhiêu. Tuy nhiên, tính rõ ràng và tính xác định hoàn toàn trong quan hệ giữa các đảng, các xu hướng và sắc thái là điều kiện tuyệt đối cần thiết để tiến hành sự liên hiệp tạm thời ít nhiều có kết quả giữa các tổ chức ấy. Tính rõ ràng và tính xác định là điều cần thiết trong mỗi bước thực tế và là điều kiện tiên quyết cho tính xác định và không dao động trong công việc *thực tế* trước mắt. Cuộc cách mạng đã bắt đầu ở Nga sẽ dẫn lên vũ đài chính trị nhiều người và có thể là cả nhiều xu hướng có quan điểm cho rằng khẩu hiệu "cách mạng" là một định nghĩa hoàn toàn đầy đủ đối với "những con người hành động" về mục tiêu và thủ đoạn hành động của họ. Không có gì có thể sai lầm hơn ý kiến đó. Lập trường phi đảng phái có vẻ cao hơn hay tiện lợi hơn, hoặc "ngoại giao" hơn, nhưng trong thực tế nó chỉ là *không rõ ràng hơn*, mơ hồ hơn và nhất định đầy đầy những sự không triệt để và ngả nghiêng trong hoạt động thực tế. Vì cách mạng mà lý tưởng của chúng ta hoàn toàn không thể là cái lý tưởng muốn tất cả các đảng phái, các xu hướng và sắc thái hợp lại thành một mớ hỗn tạp cách mạng. Trái lại, sự phát triển và sự mở rộng của phong trào cách mạng, sự thâm nhập của nó ngày càng sâu vào các giai cấp và tầng lớp khác nhau trong nhân dân, tất nhiên sẽ càng ngày càng để ra (như vậy là tốt) những xu hướng và sắc thái mới.

Chỉ có thái độ rõ ràng và xác định hoàn toàn của họ trong mối quan hệ giữa họ với nhau và trong thái độ của họ đối với lập trường của giai cấp vô sản cách mạng mới có thể bảo đảm thắng lợi tối đa cho phong trào cách mạng. Chỉ có sự rõ ràng hoàn toàn trong mối quan hệ lẫn nhau mới có thể bảo đảm được thành công của một sự liên hiệp nhằm đạt mục đích chung trước mắt.

Theo ý kiến chúng tôi, mục đích trước mắt ấy đã được *vạch ra*, hoàn toàn đúng đắn trong bức thư của G.Ga-pôn: 1) lật đổ chế độ chuyên chế; 2) thành lập chính phủ cách mạng lâm thời; 3) ân xá ngay tức khắc tất cả các chiến sĩ đấu tranh cho tự do chính trị và tự do tôn giáo, dĩ nhiên là cho cả tự do bãi công, v.v.; 4) lập tức vũ trang nhân dân; và 5) triệu tập ngay tức khắc quốc hội lập hiến toàn Nga trên cơ sở phổ thông đầu phiếu, bình đẳng, trực tiếp và kín. Việc chính phủ cách mạng lập tức thực hiện quyền bình đẳng hoàn toàn của tất cả mọi công dân, và tự do chính trị hoàn toàn trong việc bầu cử, thì dĩ nhiên là Ga-pôn cũng có ngụ ý nói đến; nhưng đáng lẽ có thể nêu điều đó lên một cách trực tiếp. Sau nữa, cũng nên đưa vào cương lĩnh của chính phủ lâm thời việc thành lập ở khắp nơi những uỷ ban nông dân cách mạng nhằm ủng hộ cuộc cách mạng dân chủ và thực hiện cuộc cách mạng đó trong chi tiết. Rất nhiều, rất nhiều cái trong thành công của cách mạng phụ thuộc vào tính chủ động cách mạng của giai cấp nông dân, và các đảng xã hội chủ nghĩa và dân chủ - cách mạng chắc chắn sẽ có thể nhất trí về khẩu hiệu đại loại như chúng tôi đã nêu ra.

Chúng tôi mong rằng G.Ga-pôn là người đã thể nghiệm và cảm thấy một cách sâu sắc bước chuyển từ quan điểm của nhân dân không giác ngộ về chính trị sang những quan điểm cách mạng, sẽ có được một thế giới quan cách mạng rõ ràng cần thiết đối với một người làm chính trị. Chúng tôi mong rằng lời ông kêu gọi liên hiệp chiến đấu để tiến

hành khởi nghĩa sẽ thu được thắng lợi, và giai cấp vô sản cách mạng, sát cánh với những người dân chủ cách mạng, sẽ có thể đánh vào chế độ chuyên chế và lật đổ được nó một cách nhanh chóng hơn, chắc chắn hơn, và với những hy sinh ít hơn.

Viết ngày 4 (17) tháng Hai 1905

Đăng ngày 21 (8) tháng Hai 1905
trên báo "Tiến lên", số 7

Theo đúng bản đăng
trên báo

VỀ VIỆC TRIỆU TẬP ĐẠI HỘI III CỦA ĐẢNG ¹⁰⁶

LỜI BAN BIÊN TẬP

Ban biên tập tờ "Tiến lên" chỉ còn biết biểu thị nhiệt liệt đồng tình với sáng kiến của Thường vụ ở trong nước. Cuối cùng đã tiến hành được một bước kiên quyết để thoát ra *theo nguyên tắc của đảng* khỏi tình thế do những phần tử Bô-na-pác-tơ ở nước ngoài gây ra¹⁰⁷! Trong cột báo "Sinh hoạt đảng" chúng tôi đăng những tin cho biết các ban chấp hành đã nhanh chóng hưởng ứng lời kêu gọi của Thường vụ như thế nào¹⁰⁸. Mong rằng *tất cả mọi* nhóm và tổ chức, cũng như những cá nhân tự cho mình là đảng viên Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, hay ít ra là đi theo đảng ấy về mặt quan điểm và có cảm tình với đảng, hãy theo gương các ban chấp hành ấy. Đại hội III là đại hội *lần đầu tiên* được triệu tập trong điều kiện được biết trước về thành phần của nó (trên cơ sở của điều lệ đảng), về tiến trình công việc và về quyền tham gia của bất kỳ người nào. Mong tất cả các đồng chí hãy lợi dụng những điều kiện ấy rộng rãi hơn nữa! Mong đừng quên rằng điều lệ đảng ta bảo đảm cho mọi người có thể gửi thư cho đại hội (§ 10 trong điều lệ nói: "Mọi đảng viên, cũng như *bất cứ người nào, có bất cứ việc gì cần quan hệ với đảng*, đều có quyền yêu cầu để ý kiến của mình được chuyển nguyên văn đến Ban chấp hành trung ương, ban biên tập của Cơ quan ngôn luận trung ương, *hoặc đại hội đảng*"). Mọi người hãy *lập tức* lợi dụng khả năng này. Ban biên tập tờ "Tiến lên" đảm nhận việc

gửi những ý kiến ấy lên Thường vụ ở trong nước, hiện nay ban này đã được thành lập với tư cách là Ban tổ chức đại hội. Việc tham gia đại hội với quyền biểu quyết chỉ dành cho các đại biểu của các ban chấp hành và của các tổ chức khác của đảng có đủ thẩm quyền như đã quy định trong điều lệ. Nhưng, việc tham gia đại hội với tư cách là đại biểu *không có quyền biểu quyết* thì do bản thân đại hội quyết định cho bất kỳ người nào và do Ban tổ chức quyết định cho đại biểu của các tổ chức đảng không đủ thẩm quyền (§ 3, điều ghi chú 2 trong điều lệ đảng có nói: "Ban chấp hành trung ương được phép mời tới dự đại hội (không có quyền biểu quyết) những đại biểu của các tổ chức không có đủ những điều kiện như đã quy định trong điểm ghi chú 1", nghĩa là những tổ chức mà thẩm quyền không được xác nhận trước đại hội một năm. – Đương nhiên, Ban tổ chức, trong khi triệu tập đại hội theo sự uỷ nhiệm của đa số ban chấp hành chống lại ý muốn của Ban chấp hành trung ương và Hội đồng đảng kiểu Bô-na-pác-tơ, sẽ nhận lấy mọi quyền hạn của Ban chấp hành trung ương trong việc triệu tập đại hội).

Về phía mình, ban biên tập tờ "Tiến lên" đề nghị trước đại hội một *chương trình nghị sự* đại thể như sau: 1. Phần tổ chức đại hội (thủ tục, báo cáo của Ban tổ chức, kiểm tra tư cách đại biểu). 2. Báo cáo của các đại biểu. 3. Khủng hoảng trong đảng*. 4. Vấn đề tổ chức. 5. Thái độ đối với vấn đề khởi nghĩa. 6. Liên hiệp với phái dân chủ cách mạng

* Bê-ben viết thư cho Lê-nin xin đảm nhận làm người trọng tài giữa những người ủng hộ tờ "Tia lửa" và những người ủng hộ tờ "Tiến lên"¹⁰⁹. Lê-nin trả lời rằng Người cũng như bất cứ người nào khác trong số người ủng hộ tờ "Tiến lên" mà Lê-nin biết, cũng đều không có quyền làm một việc gì để toàn đảng bị trói buộc và do đó đề nghị của Bê-ben phải đem trình bày trước đại hội đảng do Thường vụ ở trong nước triệu tập. Chúng tôi nghĩ rằng đại hội có thể ghi đề nghị này trong mục "khủng hoảng trong đảng".

nhằm mục đích khởi nghĩa. 7. Thái độ đối với những người thuộc phái tự do. 8. Công tác trong nông dân và vấn đề ủng hộ phong trào cách mạng của nông dân. 9. Công tác trong quân đội. 10. Hoàn thiện công tác tuyên truyền và cổ động. 11. Bầu cử những người có trọng trách.

Sự tham gia tích cực của tất cả các đảng viên trong việc thảo và chuẩn bị các báo cáo và nghị quyết về các vấn đề quan trọng này và khác (cũng như trong việc thu thập tài liệu để làm báo cáo) là tuyệt đối cần thiết cho đại hội thành công. Chúng tôi kêu gọi tất cả những người ủng hộ nguyên tắc đảng hãy bắt tay *tức khắc* vào công tác này. *Bất kỳ người nào* có tham dự bằng cách này hay cách khác vào những biến động của cuộc khủng hoảng trong đảng, đều có thể giúp đại hội bằng cách trình bày vấn đề kinh nghiệm của mình và quan điểm của mình về các lối thoát. *Bất kỳ ai* đã công tác trong một tổ chức nào đó của đảng hoặc một tổ chức gần đảng, đều có thể cung cấp tài liệu hết sức bổ ích dựa trên kinh nghiệm cá nhân, để giải quyết những mặt khác nhau của vấn đề tổ chức. (Đây là những điểm đại thể trong các bản trình bày đó: thời gian và địa điểm hoạt động; số lượng thành viên của tổ chức, số công nhân và trí thức; quan hệ giữa họ với nhau; có cần đến điều lệ thành văn không và điều lệ như thế nào; có cần quy chế không, và quy chế như thế nào, về giới hạn của quyền tự trị, về sự phân công, về các nhóm đứng trong đảng và gần đảng, về việc chỉ định bổ sung và khai trừ các thành viên; nguyên tắc bầu cử; thái độ của các ban chấp hành đối với các nhóm tuyên truyền, cổ động và tổ chức, đối với các tổ ở khu và ở công xưởng, đối với các tiểu ban viết sách báo, các tiểu ban kỹ thuật v.v. và v.v..)

Ban biên tập tờ "Tiến lên" đã nhận được một số tài liệu về công tác trong nông dân và quân đội. Chúng tôi biết một nhóm đang tiến hành một cách có hệ thống việc đúc rút kinh nghiệm của các thành viên trong lĩnh vực công tác tuyên

truyền, cổ động và tổ chức, và đang chuẩn bị một bản báo cáo đưa ra trước đại hội. Người ta đã hứa với chúng tôi sẽ có báo cáo của một đồng chí đã tham gia tổ chức việc kháng cự bằng vũ trang của *hàng trăm* công nhân nếu xảy ra một cuộc tàn sát người Do-thái ở một trong những thành phố lớn, và cũng sẽ có bản báo cáo của một đồng chí đã nghiên cứu những vấn đề quân sự, nói về vấn đề đấu tranh ngoài đường phố. Một việc vô cùng quan trọng là một số hết sức lớn các đồng chí phải *lập tức* bắt tay vào công việc như vậy.

Sách báo của chúng ta đã nêu rõ từng chi tiết về cuộc khủng hoảng trong đảng. Việc thảo luận vấn đề này không thể và không được chiếm nhiều thì giờ. Trọng tâm công việc của đại hội phải là *những vấn đề mới* về tổ chức và sách lược, là những vấn đề được cao trào cách mạng mới, hùng vĩ của chúng ta đề ra. Đối với việc giải quyết những vấn đề ấy thì kinh nghiệm tập thể của *tất cả* những người dân chủ - xã hội đã tham gia chút ít trong phong trào, sẽ có tầm quan trọng không kể xiết. Chỉ cần mau mau thu thập kinh nghiệm ấy và đưa được nó ra để thảo luận trong đại hội.

Hỡi các đồng chí, hãy bắt tay vào việc! Tất cả người nào thiết tha với phong trào công nhân dân chủ - xã hội, hãy bắt tay ngay vào việc tích cực giúp đỡ cho đại hội. Như vậy đảng sẽ mau chóng ra khỏi thời kỳ khuất nhục và suy yếu tạm thời để bước vào con đường hết sức tích cực tham gia cuộc cách mạng Nga vĩ đại, con đường đưa tới chiến thắng kẻ thù đáng nguyền rủa của nhân dân Nga!

Viết trước ngày 13 (26)
tháng Hai 1905

Đăng ngày 28 (15) tháng Hai 1905
trên báo "Tiến lên", số 8

Theo đúng bản đăng
trên báo

TÌNH HÌNH NỘI BỘ PHÁI "TIA LỬA" MỚI

Trong bài xã luận của tờ "Tia lửa", số 87, Plê-kha-nốp gật đầu về phía Mác-tốp với một thái độ mềm mỏng, nhún nhường, áp dụng thành công sách lược kill with kindness (giết bằng thái độ mềm mỏng). Mặc dù tỏ ra kính phục tác giả bài xã luận trong số báo 85, song Plê-kha-nốp *về thực chất đã hoàn toàn bác bỏ quan điểm của tác giả bài đó* và vận dụng chính những quan điểm mà tờ "Tiến lên" vẫn luôn luôn giữ vững. Chúc thành công! Nhưng còn phải tính đến quan hệ thân thuộc với Mác-tư-nốp nữa chứ, hỡi nhà biện chứng hết sức đáng kính ạ. Hãy bàn với Mác-tư-nốp về cái triển vọng khủng khiếp và tai hại đối với các người, cái triển vọng sẽ đến nếu các người thắng lợi, sau khi *"chuẩn bị sự thắng lợi"* (khẩu hiệu trong số 87)! Hãy nói với Mác-tư-nốp về sự nguy hiểm nghiêm trọng của việc "giành chính quyền", của việc "tham gia chính phủ lâm thời", và của "chuyên chính cách mạng". Plê-kha-nốp đáng thương, ông ta còn phải mất nhiều thì giờ mới gỡ mình ra khỏi đồng rác rưởi được chất lại bởi những cuốn sách của Tơ-rốt-xki, Mác-tư-nốp, Ra-bô-tsi và Ác-xen-rốt, mà toàn thể (?) ban biên tập tán thành! Trong phụ trương tờ "Tia lửa", số 86, Pô-pốp *đã công nhận mình là tác giả bức thư công bố trong bản "Tuyên bố" của Lê-nin*. Đó là điều cần phải chứng minh! Việc các ngài trong phái thiểu số lừa dối đảng một cách có hệ thống, đã được chứng minh. Như chúng tôi

đã đoán trước, các ngài ấy đang tìm cách gỡ mình ra bằng cách làm lạc hướng sự chú ý của độc giả sang vấn đề xét xem Lê-nin có quyền tịch thu bức thư vạch mặt bọn Bô-na-pác-tơ, hay không. Mác-tốp và Pô-pốp, những người nổi tiếng về nhạy cảm đạo đức, đã la lối nào là đánh cắp, nào là do thám và v.v.. Cứ chửi bới đi các ngài ạ, cứ chửi bới cho thỏa thích. Vì thiếu lý lẽ nên các ngài chỉ còn một cách là chửi rửa thôi.

"Tiến lên", số 8, ngày 28 (15)
tháng Hai 1905

Theo đúng bản đăng
trên báo "Tiến lên"

THƯ GỬI CÁC TỔ CHỨC Ở NGA

28.11.1905.

Các đồng chí thân mến! Chúng tôi vừa nhận được tin cho biết là Xanh Pê-téc-bua, Tu-la, Mát-xcơ-va, miền Bắc, Ni-giơ-ni Nốp-gô-rốt, Cáp-ca-dơ, Ô-đét-xa đã tán thành đại hội, và dĩ nhiên những nơi khác cũng sẽ làm như vậy. Người ta nói rằng Ban chấp hành trung ương tuyên bố tán thành đại hội. Dĩ nhiên, bây giờ không còn ai tin vào Ban chấp hành trung ương nữa. Mọi người đều nói rằng cứ để Ban chấp hành trung ương đến dự đại hội, vì ai cũng được mời, nhưng đại hội là do Thường vụ và chỉ do Thường vụ triệu tập mà thôi. Vị tất phải nói vì sao không còn một chút tín nhiệm nào đối với Ban chấp hành trung ương (thậm chí cả đến một vài lời hoàn toàn lẻ tẻ cất lên bênh vực cho nó cũng rụt lại tức khắc). Mọi người đều hiểu rằng Ban chấp hành trung ương chỉ lừa gạt người ta và giở trò ngoại giao.

Điều vô cùng quan trọng là phải bắt đầu ngay vào việc chuẩn bị đại hội, phải hết sức tích cực lôi kéo vào công việc ấy tất cả các tổ ở khu, các tổ tuyên truyền, các tổ ở công xưởng, tóm lại, tất cả và đặc biệt là các tổ công nhân. Chúng tôi cũng nói đến vấn đề này trong báo "Tiến lên"¹⁾, số 8, (ra hôm nay). Nếu công nhân tham dự đại hội thì điều

¹⁾ Xem tập này, tr. 353 - 356.

này sẽ hết sức có lợi. (Theo ý kiến chúng tôi, việc tham gia với tư cách đại biểu không có quyền biểu quyết phải được hết sức mở rộng. Như vậy, vấn đề chỉ là ở tiền thời. Hãy vận động rộng hơn nữa: chúng tôi tin chắc rằng sẽ có những công nhân quyền góp từ 150 đến 200 rúp cho một đại biểu; ngay cả trong giới trí thức cũng sẽ có những người quyền góp đặc biệt vào mục đích ấy.) Những vấn đề sẽ được thảo luận trong đại hội là quan trọng: vấn đề tổ chức, quan hệ đối với những tổ chức ngoại vi, vấn đề khởi nghĩa, vấn đề vũ trang cho công nhân (xây dựng các xưởng nhỏ chế chất nổ), vấn đề liên hiệp với những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng để tiến hành khởi nghĩa, vấn đề ủng hộ phong trào cách mạng của nông dân, và nhiều vấn đề khác. Những bản báo cáo về công tác trong quân đội và trong nông dân, là vô cùng quan trọng. Các đồng chí hãy sử dụng hết sức rộng rãi những mối liên hệ với sĩ quan, sinh viên v.v., vì mục đích đại hội. Tại đại hội người ta dự định thay §1 của Mác-tốp bằng §1 của Lê-nin trong điều lệ có sự mở rộng quyền hạn của các tổ chức *đảng* cũng như của các tổ chức *gần đảng*. Rất nhiều phần tử dân chủ cách mạng sẽ nằm trong số này. Tất cả mọi người hãy tích cực chuẩn bị cho đại hội hơn nữa.

Gửi lời chào nồng nhiệt. *Lê-nin*

Từ Xanh Pê-téc-bua người ta đã bắt đầu gửi cho chúng tôi những biên bản các cuộc họp công nhân ở khu. Thật là tấm gương đáng noi theo. Nói chung, chúng tôi hết sức yêu cầu bản thân các công nhân hãy viết và tiếp tục viết cho tờ "Tiến lên".

*In lần đầu năm 1926 trong
Văn tập Lê-nin, t.V*

Theo đúng bản thảo

PHIẾU ĐIỀU TRA¹¹⁰

CHUẨN BỊ CHO ĐẠI HỘI III CỦA ĐẢNG

Để phục vụ việc triệu tập Đại hội III của đảng, một số đồng chí cán bộ công tác thực tế có yêu cầu chúng tôi đăng lời tuyên bố sau đây. Trong cuộc thảo luận sắp tới tại đại hội về vấn đề tổ chức, rất mong đại hội chú ý và thảo luận đặc biệt kỹ những chỉ dẫn và ý kiến của thật nhiều các đồng chí đã công tác ở Nga. Vì vậy, *mỗi* người đã công tác hãy biểu thị thái độ của mình và trả lời về những câu hỏi sau đây. Ban biên tập tờ "Tiến lên" sẽ thu thập những câu trả lời ấy lại và chuyển lên đại hội, sao cho mỗi đại biểu đều có thể sử dụng được kinh nghiệm tập thể của đồng đảo các đồng chí. Sau đây là bản thống kê phỏng chừng về những câu hỏi chủ yếu nhất cần phải làm sáng tỏ để sửa đổi điều lệ và thảo các nghị quyết của đại hội: 1) Địa điểm, thời gian và thời hạn công tác? 2) Đã công tác với tư cách là ủy viên trong một ban chấp hành hay đã công tác trong một cơ quan của ban chấp hành và công tác trong ban chấp hành nào hay cơ quan nào của ban chấp hành? trong tổ ở công xưởng v.v.? 3) Số uỷ viên của mỗi ban chấp hành trong số ban chấp hành mà người viết bản này biết? hoặc trong số những phân ban của ban chấp hành và các nhóm tổ chức, v.v.? Có bao nhiêu công nhân và bao nhiêu trí thức trong mỗi tổ chức ấy? 4) Phương thức chỉ định bổ sung lấy từ tổ chức ngoại vi vào ban chấp hành? Có thể chỉ rõ thời gian công tác trung bình ở tổ chức ngoại vi

không? Có những trường hợp bất mãn vì việc chỉ định bổ sung không, v.v.? Trong tất cả những câu trả lời phải phân rõ thời kỳ trước và sau Đại hội II. Đặc biệt nên có tài liệu chi tiết về thời kỳ *trước* Đại hội II. 5) *Tất cả* có bao nhiêu tổ chức, nhóm, tổ của đảng, v.v. trong địa phương mà đồng chí NN đã công tác? Thống kê từng nhóm, con số đảng viên, chức năng của nhóm ấy v.v. 6) Có những nhóm (tổ chức, các tổ, v.v.) nào không được coi là của đảng nhưng gần đảng không? 7) Ngoại vi (và tất cả những loại tổ ngoại vi) và ban chấp hành liên hệ với nhau như thế nào? Những hình thức liên hệ như thế có làm cho cán bộ hài lòng không? 8) Đồng chí thấy có thể và có nên áp dụng nguyên tắc bầu cử không? Nếu không, thì tại sao? Nếu có, thì cụ thể làm như thế nào? Nên nói rõ ràng xem những tổ nào có quyền bầu cử? 9) Đồng chí thấy việc tách những ban chấp hành (tổ, nhóm, tổ chức, v.v.), thành các ban chấp hành trí thức và ban chấp hành công nhân, có lợi không? Nếu không, tại sao? Nếu thấy nên tách ra, thì yêu cầu nói rõ hình thức tách. 10) Ban chấp hành có nên bầu ra một nhóm trung tâm để chỉ đạo không? Nếu có, thì cụ thể bầu như thế nào? có thường xuyên kiểm tra nhóm ấy không? đồng chí có hài lòng với việc thành lập nhóm ấy không? 11) Đồng chí có thấy nên có và có thể có những điều lệ viết thành văn của các tổ chức địa phương không? 12) Đồng chí có thấy việc ghi vào điều lệ đảng những quy định nào đó về các tổ chức địa phương (ban chấp hành và các tổ chức khác) là có lợi không? Nếu thấy nên thì yêu cầu vạch ra những quy định ấy. 13) Đồng chí có cho rằng nên quy định trong điều lệ đảng những quyền hạn rõ ràng của Ban chấp hành trung ương trong việc chỉ định (và khai trừ) các uỷ viên trong các ban chấp hành và các tổ chức khác không? Những quyền hạn rõ ràng của Ban chấp hành trung ương phải là những quyền hạn gì? 14) Có nên bảo vệ quyền tự chủ của các ban chấp hành địa phương bằng những quy định đặc

biệt không, và nếu nên, thì cụ thể bằng những quy định nào? 15) Ban chấp hành, nhóm hay tổ v.v. mà đồng chí đã tham gia thường họp bao nhiêu lần? Nếu có thể, hãy kể chính xác tất cả các cuộc họp trong thời gian đồng chí công tác. Nếu không thể được, hãy kể ước lượng. Nếu họp thường xuyên có gây những bất tiện gì không? Theo kinh nghiệm của đồng chí thì trung bình hàng tháng có thể và cần phải họp bao nhiêu buổi và số người tham dự là bao nhiêu?

*Viết trước ngày 20 tháng Hai
(5 tháng Ba) 1905*

*In lần đầu năm 1926 trong
Văn tập Lê-nin, t.V*

Theo đúng bản thảo

**NHỮNG ĐOẠN GHI
CÁC LỜI PHÁT BIỂU
TẠI CÂU LẠC BỘ BÔN-SÊ-VÍCH
Ở GIO-NE-VƠ ¹¹¹**

BIÊN BẢN NGÀY 5 THÁNG BA 1905

I

Lê-nin. Đề nghị tất cả mọi kết quả công tác của chi hội phải được công bố cho mọi người biết, – trước hết Xtê-pa-nốp phải trình bày một bản báo cáo viết, cũng như các biên bản. Bản tổng hợp những biên bản ấy thì chuyển cho đại hội; những biên bản ấy có thể cung cấp nhiều điều thực tế cho công việc của đại hội. Tiếc thay, bản báo cáo của Xtê-pa-nốp lại mang tính chất quá trừu tượng. Để có thể từ những bản báo cáo ấy rút ra được những kết luận chính xác dưới hình thức các bản nghị quyết, những bản báo cáo ấy phải cụ thể hơn. Để làm việc này tôi đề nghị soạn một bản phiếu điều tra cho các đồng chí ở nước ngoài và ở trong nước, hơn nữa họ phải trả lời chính xác về những câu hỏi được đề ra (có, không, mức độ). Ghi tỉ mỉ công tác của họ, thí dụ: đã hoạt động ở thành phố nào, đã giải quyết những vấn đề nào trong các cuộc hội nghị và v.v.. Tuy rằng những kết luận tổng quát cũng có thể đem lại một cái gì đó, nhưng – tôi nhắc lại – từ những kết luận ấy không thể rút ra được những kết luận chính xác. Vì vậy, tôi đề nghị tổ hãy soạn ra một bản ghi các câu hỏi, rồi phân phát cho các đồng chí ở nước ngoài và ở trong nước để các đồng chí ấy phải trả lời ngắn gọn về tất cả các câu hỏi.

Nếu chúng ta có được những tài liệu nguyên khai ấy (nếu có khoảng 100 - 200 đồng chí trả lời), thì đại hội có thể sử dụng những tài liệu ấy để đưa ra những kết luận chính xác.

Tôi nhắc lại những đề nghị của tôi: thứ nhất, cần đưa ra một bản tổng hợp tất cả các biên bản, cũng như chính những biên bản ấy trình lên đại hội; thứ hai, cần soạn thảo một bản ghi các câu hỏi. Và cần phải làm việc này ngay bây giờ, không được chậm trễ, thậm chí tôi đề nghị vứt bỏ tất cả mọi công việc của chi hội và sắp xếp lại tất cả các biên bản và thảo một bản báo cáo, theo những biên bản ấy, để trình lên đại hội.

II

Lê-nin. Đến nay, sau khi đã ra bản thông báo về việc triệu tập Đại hội III, thì công việc của các chi hội lại mang một tính chất khác. Chi hội đã hoạt động được hai tháng rồi, thế mà vẫn làm được ít quá: không phải tất cả các biên bản đều đã được soạn xong, vẫn chưa viết các bản báo cáo; cần làm gấp việc này, có như vậy những công việc ấy mới không bị uổng phí và mới mang một ý nghĩa thực tiễn, nghĩa là cần trình bày tất cả những việc ấy với đại hội. Để có thể nhanh chóng có được các biên bản để trình lên đại hội, tôi đề nghị toàn tổ hãy dồn vào giúp đỡ các thư ký. Tôi xin nhắc lại, nếu tổ không kết thúc công việc này, thì tất cả các việc làm của nó có nguy cơ nằm nguyên ở tổ, vậy mà những công việc ấy lại có thể góp phần thảo ra những kế hoạch tổ chức. Tiếp nữa tôi đề nghị phải lập tức bắt tay vào việc soạn thảo bản ghi các câu hỏi – phải làm gấp tất cả những công việc ấy, tình hình không chờ đợi, đại hội có thể họp trong một ngày rất gần đây. Tốt hơn hết hãy uỷ nhiệm cho một tiểu ban riêng soạn thảo bản ghi các câu hỏi.

III

Lê-nin. Tôi hoàn toàn không phản đối đề nghị của đồng chí Ô-n-ga. Còn về kinh nghiệm của tôi thì với tốc độ nhanh chóng của những sự kiện hiện nay đang diễn ra, cũng như các điều kiện hoạt động đã thay đổi nhanh chóng như hiện nay, tôi nghĩ rằng tôi không có được một kinh nghiệm như vậy. Tôi đã soạn một bản ghi các câu hỏi, nhưng bản đó còn chung quá. Tôi đề nghị bầu những đồng chí có nhiều kinh nghiệm vào tiểu ban soạn bản ghi các câu hỏi, và đẩy công việc này lên càng nhanh càng tốt.

*In lần đầu năm 1934 trong
Văn tập Lê-nin, t.XXVI*

Theo đúng biên bản

NHIỆM VỤ MỚI VÀ LỰC LƯỢNG MỚI ¹¹²

Do sự phát triển của Đảng dân chủ - xã hội, sự phát triển của phong trào quần chúng công nhân ở Nga được đánh dấu bằng ba bước quá độ tuyệt diệu. Bước quá độ thứ nhất: từ những tổ tuyên truyền nhỏ bé đến việc cổ động kinh tế rộng lớn trong quần chúng; bước quá độ thứ hai – đến việc cổ động chính trị trên quy mô rộng lớn và đến những cuộc biểu tình công khai ngoài đường phố; bước quá độ thứ ba – đến nội chiến thật sự, đến đấu tranh cách mạng trực tiếp, đến khởi nghĩa vũ trang của nhân dân. Mỗi bước quá độ đó đều được chuẩn bị, một mặt, bởi công tác tư tưởng xã hội chủ nghĩa theo một phương hướng chủ yếu; mặt khác, bởi những thay đổi sâu sắc trong điều kiện sinh hoạt và trong toàn bộ trạng thái tâm lý của giai cấp công nhân, bởi việc các tầng lớp ngày càng rộng lớn hơn trong giai cấp công nhân đã đứng dậy đấu tranh một cách có ý thức hơn và tích cực hơn. Có khi những thay đổi ấy diễn ra một cách lặng lẽ, giai cấp vô sản tích lũy lực lượng ở hậu trường, không thấy được, nhiều khi khiến cho những người trí thức thất vọng về tính chất vững chắc và sức sống của phong trào quần chúng. Rồi tiếp đó là một bước ngoặt, và toàn bộ phong trào cách mạng tựa hồ đột nhiên được nâng lên một giai đoạn mới, cao hơn. Giai cấp vô sản và đội tiên phong của nó, Đảng dân chủ - xã hội, đứng trước những nhiệm vụ mới về mặt thực tiễn, và những lực lượng mới mẻ – mà không một người nào lại ngờ tới ngay trong đêm

chủ động của công nhân" lại bị người ta lạm dụng. Người ta sùng bái những hình thức thấp nhất của tính chủ động và không đếm xỉa đến những hình thức cao nhất của tính chủ động thật sự dân chủ - xã hội, của tinh thần sáng kiến thật sự cách mạng của bản thân giai cấp vô sản.

Không còn một chút nghi ngờ gì nữa, cả lần này, tiến trình của phong trào cũng sẽ quét sạch tất cả những tàn dư ấy của những quan điểm lỗi thời và không có sức sống. Tuy nhiên, việc quét sạch ấy hoàn toàn không phải chỉ là ở chỗ bác bỏ những sai lầm cũ, mà phần lớn hơn nhiều là ở chỗ tiến hành công tác cách mạng tích cực nhằm thực tế thực hiện những nhiệm vụ mới, nhằm thu hút những lực lượng mới vào trong đảng ta và sử dụng những lực lượng mới ấy; những lực lượng ấy ngày nay đang tiến vào trường hoạt động cách mạng một cách hết sức đông đảo. Chính những vấn đề ấy của công tác cách mạng tích cực phải là đối tượng chủ yếu trong công tác của Đại hội III sắp tới; tất cả mọi đảng viên chúng ta ngày nay, trong công tác địa phương và công tác chung, phải tập trung tất cả tâm trí chính là vào những vấn đề ấy. Những nhiệm vụ mới trước mắt chúng ta là gì, chúng tôi đã nói tới nhiều lần trên những nét chung. Những nhiệm vụ ấy là: mở rộng tuyên truyền vào những tầng lớp mới trong dân nghèo ở thành thị và nông thôn; xây dựng một tổ chức rộng rãi hơn, cơ động hơn và vững vàng hơn; chuẩn bị khởi nghĩa và vũ trang nhân dân; và liên hiệp với phái dân chủ cách mạng để thực hiện những mục tiêu ấy. Những lực lượng mới để thực hiện những nhiệm vụ ấy là gì, điều đó đã được nói lên một cách hùng hồn qua những tin tức về các cuộc tổng bãi công ở toàn nước Nga, về các cuộc đình công và về khí thế cách mạng trong thanh niên, trong trí thức dân chủ nói chung và thậm chí trong nhiều giới tư sản. Sự tồn tại của những lực lượng tươi trẻ lớn lao ấy và lòng tin vững chắc rằng thậm chí ngay cả sự sôi động cách mạng hiện nay chưa từng thấy ở Nga cũng

chỉ mới lan tràn đến một phần nhỏ của toàn bộ khối dự trữ khổng lồ chất cháy trong giai cấp công nhân và nông dân, – tất cả những cái đó đảm bảo một cách hoàn toàn và tuyệt đối rằng những nhiệm vụ mới có thể và nhất định sẽ được giải quyết. Vấn đề thực tiễn đặt ra trước mắt chúng ta trước hết là *cụ thể làm cách nào* để sử dụng, chỉ đạo, thống nhất và tổ chức những lực lượng mới ấy; *cụ thể làm cách nào* để tập trung công tác của Đảng dân chủ - xã hội chủ yếu vào những nhiệm vụ mới, cao hơn do tình hình đề ra, và đồng thời hoàn toàn không quên những nhiệm vụ cũ, thông thường, đang và sẽ đề ra trước mắt chúng ta, chùng nào mà thế giới của sự bóc lột tư bản chủ nghĩa còn tồn tại.

Để vạch ra một số phương pháp giải quyết vấn đề thực tiễn này, chúng ta bắt đầu bằng một thí dụ tuy có tính chất cá biệt nhưng theo ý chúng tôi, lại rất tiêu biểu. Cách đây không lâu, ngay trước ngày cách mạng bùng nổ, tạp chí "Giải phóng" của phái tư sản - tự do (số 63) đã đề cập đến vấn đề công tác tổ chức của Đảng dân chủ - xã hội. Trong khi chú ý theo dõi cuộc đấu tranh giữa hai xu hướng trong Đảng dân chủ - xã hội, tạp chí "Giải phóng" không bỏ lỡ một cơ hội nào để lợi dụng, lần này qua lần khác việc tờ "Tia lửa" mới quay về "chủ nghĩa kinh tế", và để nhấn mạnh (nhân cuốn sách nhỏ mị dân của "Ra-bô-tsi") mới thiện cảm sâu sắc có tính nguyên tắc của tờ báo ấy đối với "chủ nghĩa kinh tế". Tờ báo của phái tự do đã vạch ra một cách đúng đắn rằng từ cuốn sách nhỏ ấy (xem tờ "Tiến lên", số 2, nói về cuốn sách này¹⁾) không tránh khỏi đi tới kết luận là phủ nhận hoặc hạ thấp vai trò của Đảng dân chủ - xã hội cách mạng. Về những ý kiến hoàn toàn sai lầm của "Ra-bô-tsi" cho rằng sau khi những người mác-xít chính thống giành được thắng lợi thì đấu tranh kinh tế bị coi nhẹ, tạp chí "Giải phóng" viết như sau:

¹⁾ Xem tập này, tr. 197 - 209.

"Áo tưởng của Đảng dân chủ - xã hội Nga hiện đại là ở chỗ đảng ấy sợ công tác văn hóa, sợ những con đường hợp pháp, sợ "chủ nghĩa kinh tế", sợ cái gọi là những hình thức phi chính trị của phong trào công nhân, mà không hiểu rằng chỉ có công tác văn hóa, chỉ có những hình thức hợp pháp và phi chính trị mới có thể tạo ra được một cơ sở đủ vững chắc và đủ rộng rãi cho một phong trào công nhân xứng đáng với cái tên phong trào cách mạng. Và tạp chí "Giải phóng" đã khuyên những người trong phái mình hãy "giành lấy sự chủ động trong việc xây dựng một phong trào nghiệp đoàn của công nhân", không phải chống lại mà cùng sát cánh với Đảng dân chủ - xã hội; và đồng thời có một sự so sánh với tình hình trước đây của phong trào công nhân ở Đức trong thời kỳ có đạo luật đặc biệt chống những người xã hội chủ nghĩa.

Đây không phải chỗ để nói về sự so sánh hết sức sai lầm ấy. Trước hết cần phải nói sự thật về thái độ của những người dân chủ - xã hội đối với những hình thức hợp pháp của phong trào công nhân. Năm 1902 chúng tôi đã viết trong cuốn "Làm gì?"¹⁾ như sau: "Việc hợp pháp hóa các hội công nhân phi xã hội chủ nghĩa và phi chính trị đã bắt đầu được tiến hành ở Nga". "Từ nay chúng ta không thể không tính đến trào lưu ấy". Tính đến như thế nào? cuốn sách ấy nêu lên vấn đề đó, và đã chỉ ra sự cần thiết phải vạch trần không những các học thuyết Du-ba-tốp, mà còn phải vạch trần tất cả những bài diễn văn đầy giọng tự do, êm ái về vấn đề "hợp tác giai cấp" (khi mời những người dân chủ - xã hội tiến hành hợp tác, tạp chí "Giải phóng" hoàn toàn thừa nhận nhiệm vụ thứ nhất, nhưng lờ đi không nói đến nhiệm vụ thứ hai). Cuốn sách đó viết tiếp: "Làm như thế tuyệt nhiên không có nghĩa là quên rằng việc hợp pháp hóa phong trào

¹⁾ Xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t.6, tr. 146.

công nhân, kết cục, không có lợi cho bọn Du-ba-tốp, mà có lợi cho ta". Trong lúc vạch trần chủ nghĩa Du-ba-tốp và chủ nghĩa tự do trong những cuộc hội họp hợp pháp, chúng tôi có phân biệt lúa mì với cây cỏ dại. "Còn lúa mì, đó là ở chỗ các tầng lớp công nhân ngày càng rộng rãi hơn và những tầng lớp lạc hậu nhất đã chú ý đến những vấn đề chính trị và xã hội; đó là ở chỗ chúng ta, những người cách mạng, khỏi phải đảm nhiệm những chức năng về thực chất là hợp pháp (phổ biến sách báo hợp pháp, tương tế, v.v.) và là những chức năng mà nếu được phát triển thì nhất định sẽ đem lại cho chúng ta những tài liệu ngày càng dồi dào hơn cho công tác cổ động".

Qua đó ta thấy rõ ràng là về vấn đề "*sợ hãi*" trước những hình thức hợp pháp của phong trào thì, chính tạp chí "Giải phóng" đã hoàn toàn biến thành nạn nhân của "*ảo tưởng*". Những người dân chủ - xã hội cách mạng không những không sợ những hình thức ấy mà còn trực tiếp vạch ra sự tồn tại của những *cây cỏ dại* cũng như những *cây lúa mì* trong những hình thức ấy. Do đó mà những nghị luận của tạp chí "Giải phóng" chỉ che đậy nỗi *sợ hãi* thật sự (và có cơ sở) của phái tự do trước việc Đảng dân chủ - xã hội cách mạng vạch trần *bản chất giai cấp của chủ nghĩa tự do*.

Nhưng, xuất phát từ quan điểm những nhiệm vụ hiện giờ mà nói thì vấn đề làm cho chúng ta đặc biệt quan tâm là vấn đề giải phóng những người cách mạng khỏi một số chức năng của họ. Chính thời kỳ bắt đầu của cuộc cách mạng mà chúng ta hiện nay đang trải qua đã làm cho vấn đề này có một ý nghĩa đặc biệt nóng hổi và đặc biệt rộng lớn. Chúng tôi đã viết trong cuốn "Làm gì?"¹⁾: "Chúng ta càng tiến hành kiên quyết cuộc đấu tranh cách mạng thì chính phủ càng bắt

¹⁾ Xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t.6, tr. 194.

buộc phải hợp pháp hóa một phần công tác nghiệp đoàn, điều đó sẽ càng giảm bớt phần việc của chúng ta". Nhưng ngoài cách này ra, cuộc đấu tranh cách mạng kiên quyết còn làm giảm nhẹ một "phần việc của chúng ta" bằng nhiều cách khác. Tình hình hiện nay không những chỉ "hợp pháp hóa" nhiều cái trước đây bị ngăn cấm. Tình hình đó đã mở rộng phong trào đến mức độ là, ngoài việc chính phủ hợp pháp hóa ra thì nhiều việc trước đây được coi là và thực tế là công việc mà chỉ người cách mạng mới làm được, thì giờ đây đã bước vào phạm vi thực tiễn, đã trở thành việc bình thường và quần chúng có khả năng làm nổi. Toàn bộ quá trình phát triển lịch sử của phong trào dân chủ - xã hội có đặc điểm là bất chấp mọi trở ngại, nó đã giành được cho bản thân nó sự tự do hành động ngày càng lớn hơn, bất chấp luật pháp của Nga hoàng và các biện pháp của cảnh sát. Giai cấp vô sản cách mạng tựa hồ như bao quanh mình một bầu không khí đồng tình và ủng hộ nhất định nào đó mà chính phủ không thể có được, một bầu không khí đồng tình và ủng hộ trong giai cấp công nhân cũng như trong các giai cấp khác (đương nhiên các giai cấp này chỉ tán thành một phần nhỏ những yêu sách của phái dân chủ công nhân). Trong bước đầu của phong trào, người dân chủ - xã hội phải tiến hành rất nhiều công tác hầu như là có tính chất văn hóa, phải tập trung sức lực của mình hầu như chỉ vào việc cổ động kinh tế. Ngày nay những chức năng ấy lần lượt ngày càng được chuyển qua tay những lực lượng mới, những tầng lớp rộng rãi hơn đang được lôi cuốn vào phong trào. Những tổ chức cách mạng ngày càng tập trung vào tay mình chức năng lãnh đạo *chính trị* thực sự, chức năng chỉ ra những kết luận *dân chủ - xã hội* rút ra từ những biểu hiện phản kháng của công nhân và những biểu hiện bất mãn của nhân dân. Lúc đầu chúng ta phải dạy A. B. C. cho công nhân, hiểu theo nghĩa đen và nghĩa bóng của danh từ ấy. Bây giờ trình độ hiểu biết chính trị đã được nâng

lên rất nhiều đến nỗi chúng ta có thể và cần phải tập trung tất cả sức lực của mình vào những mục tiêu dân chủ - xã hội trực tiếp hơn của việc lãnh đạo một cách có tổ chức dòng thác cách mạng. Hiện nay những người thuộc phái tự do và báo chí hợp pháp đang làm rất nhiều công tác "chuẩn bị", mà từ trước tới nay những công tác này đã chiếm quá nhiều sức lực của chúng ta. Việc tuyên truyền công khai những tư tưởng và yêu sách dân chủ bây giờ không bị chính phủ đã suy yếu truy nã nữa, nó đã lan rộng đến mức là chúng ta phải thích ứng với quy mô hoàn toàn mới của phong trào. Tất nhiên, trong công tác chuẩn bị ấy vừa có cả loài cỏ dại lẫn cây lúa mì. Dĩ nhiên, những người dân chủ - xã hội giờ đây sẽ phải chú ý ngày càng nhiều hơn nữa đến việc đấu tranh chống ảnh hưởng của phái dân chủ tư sản đối với công nhân. Nhưng chính công tác này mới sẽ chứa đựng thật nhiều nội dung thật sự dân chủ - xã hội hơn là sự hoạt động trước đây của chúng ta, một sự hoạt động mà chủ yếu là nhằm thức tỉnh số quần chúng chưa giác ngộ về chính trị.

Phong trào nhân dân càng lan rộng, thì bản chất thật sự của các giai cấp khác nhau sẽ càng bộc lộ hơn, thì nhiệm vụ *đảng* lãnh đạo giai cấp và trở thành người tổ chức của giai cấp, chứ không phải chạy theo đuôi sự biến, sẽ càng trở nên cấp bách hơn. Mọi tính chủ động cách mạng càng phát triển ở khắp nơi, thì sự trống rỗng và tính chất vô nội dung của những lời nói của phái "Sự nghiệp công nhân" về tính chủ động nói chung và những người to môm¹⁾ luôn hăng hái lặp lại, càng trở nên rõ ràng hơn, thì ý nghĩa của tính chủ động *dân chủ - xã hội* càng thể hiện ra nhiều hơn và những yêu cầu mà tình hình đề ra cho *tinh thần sáng kiến cách mạng* của chúng ta càng cao hơn. Những dòng thác

¹⁾ Trong báo "Tiến lên", dòng chữ "những người to môm" được thay bằng dòng chữ "những người thuộc phái "Tia lửa" mới".

ngày càng nhiều của phong trào xã hội càng trở nên rộng lớn, thì tổ chức dân chủ - xã hội vững mạnh có khả năng khơi những ngòi, lạch mới cho những dòng thác ấy, càng trở nên quan trọng. Sự tuyên truyền và cổ động dân chủ, được tiến hành độc lập đối với chúng ta, càng làm lợi cho chúng ta, thì sự lãnh đạo có tổ chức của Đảng dân chủ - xã hội nhằm bảo vệ tính độc lập của giai cấp công nhân đối với phái dân chủ tư sản càng quan trọng.

Thời đại cách mạng đối với Đảng dân chủ - xã hội cũng giống thời chiến đối với quân đội. Phải mở rộng hàng ngũ cán bộ của đội quân chúng ta, phải chuyển đội quân ấy từ chỗ là những đội quân hòa bình thành những đội quân chiến đấu, phải huy động lực lượng dự trữ và hậu bị, cần kêu gọi những người vừa nhận được giấy nghỉ ngơi hãy đứng dưới lá quân kỳ, hãy tổ chức những binh đoàn phụ trợ mới, các đơn vị và bộ phận phục vụ. Không được quên rằng trong chiến tranh không tránh khỏi và cần phải bổ sung đội ngũ của mình bằng những tân binh ít được huấn luyện, rất nhiều khi phải thay thế sĩ quan bằng những binh sĩ bình thường, xúc tiến và đơn giản hóa việc đề bạt binh sĩ thành sĩ quan.

Nói trắng ra là: phải hết sức mở rộng hàng ngũ của tất cả các tổ chức của đảng và các tổ chức gần đảng, để có thể chút ít theo kịp dòng thác nghị lực cách mạng của nhân dân đã lớn mạnh tới trăm lần. Dĩ nhiên, điều đó không có nghĩa là phải gác lại việc kiên trì huấn luyện và giáo dục có hệ thống những chân lý của chủ nghĩa Mác. Không phải thế đâu, tuy nhiên chúng ta phải nhớ rằng hiện nay trong việc huấn luyện và giáo dục, bản thân hành động quân sự có một ý nghĩa to lớn hơn nhiều, những hành động quân sự ấy sẽ *dạy* những người không được huấn luyện *theo đúng hướng của chúng ta* và hoàn toàn theo hướng của chúng ta. Phải nhớ rằng lòng trung thành "giáo điều" của chúng ta đối với chủ nghĩa Mác hiện đang được tăng cường

do chỗ tiến trình của những sự kiện cách mạng đang cung cấp *những bài học cụ thể cho quần chúng* ở khắp mọi nơi và tất cả những bài học ấy chính đang chứng thực tín điều của chúng ta. Do đó chúng ta không phải nói đến việc từ bỏ tín điều, đến việc giảm bớt thái độ không tin cậy và ngờ vực của chúng ta đối với những người trí thức mơ hồ và những người cách mạng rỗng tuếch. Hoàn toàn trái lại. Chúng tôi nói tới những phương pháp mới trong việc dạy tín điều mà không một người dân chủ - xã hội nào được phép quên. Chúng tôi nói, hiện nay điều hết sức quan trọng là lợi dụng những bài học cụ thể của những sự biến cách mạng vĩ đại để dạy không phải cho các nhóm tổ như trước, mà cho quần chúng về những bài học cũ kỹ "giáo điều" của chúng tôi, thí dụ, bài học nói rằng trong thực tế cần phải kết hợp phương pháp khủng bố với khối nghĩa của quần chúng, rằng phải biết nhìn thấy đằng sau chủ nghĩa tự do của cái xã hội Nga có học thức là những lợi ích giai cấp của giai cấp tư sản ở nước ta (xem cuộc bút chiến của chúng tôi với những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng về vấn đề này trong tờ "Tiến lên", số 3¹⁾).

Như vậy là vấn đề được nói đến không phải là làm giảm bớt thái độ nghiêm khắc dân chủ - xã hội của chúng ta, giảm bớt thái độ không điều hòa chính thống của chúng ta, mà là củng cố những điều nói trên bằng những thủ đoạn *mới*, bằng những phương pháp giáo dục mới. Trong thời chiến, phải dạy những người lính mới trực tiếp qua những hành động quân sự. Hãy bắt tay mạnh dạn hơn nữa vào những phương pháp huấn luyện mới, các đồng chí ạ! Hãy mạnh dạn hơn nữa trong việc tổ chức thêm nhiều và nhiều đội quân mới nữa, đưa họ vào chiến đấu, tuyển mộ thanh niên công nhân nhiều hơn nữa, mở rộng những khuôn khổ bình thường của tất cả các tổ chức đảng, từ các ban chấp hành đến các

¹⁾ Xem tập này, tr. 237 - 246.

nhóm ở công xưởng liên tổ ở phân xưởng và các tổ sinh viên! Hãy nhớ rằng mọi sự chậm trễ của chúng ta trong việc ấy sẽ có lợi cho những kẻ thù của Đảng dân chủ - xã hội; bởi vì những con suối mới đang tìm kiếm những lối thoát một cách cấp bách và nếu không tìm được luồng dân chủ - xã hội thì nó đổ vào luồng phi dân chủ - xã hội. Hãy nhớ rằng mỗi bước tiến thực tế của phong trào cách mạng nhất định và tất nhiên sẽ dạy cho những người tân binh trẻ tuổi chính về khoa học dân chủ - xã hội, vì khoa học ấy dựa trên sự đánh giá khách quan và đúng đắn các lực lượng và xu hướng của các giai cấp khác nhau, mà cách mạng chẳng qua chỉ là sự phá vỡ những thượng tầng kiến trúc cũ, và là hành động độc lập của các giai cấp khác nhau muốn dựng lên thượng tầng kiến trúc mới theo kiểu của mình. Nhưng đừng hạ thấp khoa học cách mạng của chúng ta xuống chỉ còn là một tín điều thuần túy sách vở, đừng tầm thường hóa khoa học đó bằng những câu đáng khinh bỉ nói về sách lược - quá trình và tổ chức - quá trình, bằng những lời lẽ bào chữa cho tình trạng phân tán, thái độ không kiên quyết và thiếu sáng kiến. Hãy mở rộng phạm vi hơn nữa cho những hoạt động đa dạng nhất của những nhóm tổ hết sức khác nhau, đồng thời nhớ rằng, ngoài những lời khuyên nhủ của chúng ta và không cần đến những lời khuyên nhủ ấy, những yêu cầu bức thiết của bản thân tiến trình các sự kiện cách mạng sẽ đảm bảo tính chất đúng đắn của con đường mà họ đi. Từ lâu, người ta đã nói là trong chính trị nhiều khi phải học tập ở kẻ thù. Và trong những thời kỳ cách mạng thì kẻ thù luôn luôn buộc chúng ta phải rút ra những kết luận đúng đắn, một cách đặc biệt bổ ích và mau lẹ.

Như vậy, tóm lại: phải tính đến phong trào đã lớn mạnh lên trăm lần, tính đến nhịp độ mới của công tác, đến không khí tự do hơn và địa bàn hoạt động rộng rãi hơn. Cần phải có một quy mô hoàn toàn khác cho toàn bộ công việc. Cần

phải chuyển trọng tâm của những phương pháp huấn luyện từ những bài giảng dạy trong thời bình sang hành động quân sự. Phải tuyển mộ những chiến sĩ trẻ tuổi một cách mạnh dạn hơn, rộng rãi hơn và nhanh chóng hơn vào hàng ngũ *tất cả mọi loại* tổ chức của chúng ta. Nhằm mục đích ấy, phải xây dựng *hàng trăm* tổ chức mới không một phút chậm trễ. Phải, hàng trăm; nói như vậy không phải là quá khuếch đại và chớ có phản đối tôi rằng bây giờ mới bắt tay vào công việc tổ chức rộng lớn như vậy là "muộn rồi". Không, tiến hành tổ chức thì không bao giờ là muộn cả. Chúng ta phải sử dụng quyền tự do mà chúng ta đã có được một cách hợp pháp và chúng ta giành được bất chấp pháp luật, để tăng số lượng và củng cố tất cả mọi tổ chức của đảng. Dù tiến trình và kết cục của cuộc cách mạng sẽ như thế nào đi nữa, dù tình hình này hay tình hình khác có sớm đình cuộc cách mạng lại như thế nào đi nữa, thì tất cả những thành quả thực tế của cách mạng cũng sẽ chỉ tùy theo trình độ tổ chức của giai cấp vô sản mà được vững vàng và chắc chắn.

Khẩu hiệu: hãy tổ chức lại! mà những người trong phái đa số muốn chính thức đề ra trong Đại hội II của đảng, giờ đây phải được thực hiện lập tức. Nếu chúng ta không tỏ ra mạnh dạn, có sáng kiến trong việc thành lập những tổ chức mới, thì chúng ta sẽ phải từ bỏ những tham vọng rộng tuếch muốn đóng vai trò tiên phong. Nếu chúng ta dừng lại một cách bất lực trước những giới hạn, hình thức và khuôn khổ đã đạt tới của các ban chấp hành, các nhóm, các hội nghị và các tổ, thì như vậy chúng ta sẽ chứng minh sự vụng về của chúng ta. Hàng ngàn tổ hiện đang mọc lên ở khắp nơi, không cần đến chúng ta, không có một cương lĩnh và mục tiêu nhất định nào cả, mà chỉ do ảnh hưởng của tình hình. Điều cần thiết là những người dân chủ - xã hội phải đề cho mình nhiệm vụ thiết lập và củng cố những quan hệ trực tiếp với thật nhiều những tổ ấy, phải giúp đỡ

những tổ ấy, lấy khối tri thức và kinh nghiệm của mình mà giáo dục họ, cổ vũ họ bằng sáng kiến cách mạng của mình. Tất cả các tổ ấy, trừ những tổ phi dân chủ - xã hội một cách có ý thức, hãy trực tiếp gia nhập đảng hoặc *cảm tình với đảng*. Trong trường hợp sau, không thể đòi hỏi họ phải thừa nhận cương lĩnh của chúng ta, hoặc nhất thiết phải có quan hệ về tổ chức với chúng ta: chỉ cần có tình cảm phản kháng, chỉ cần có sự đồng tình đối với sự nghiệp của Đảng dân chủ - xã hội cách mạng quốc tế là đủ để cho, trong điều kiện hoạt động tích cực của những người dân chủ - xã hội, dưới áp lực của tiến trình các sự kiện, những tổ *cảm tình* ấy có thể thoát đầu trở thành những người trợ thủ dân chủ và sau đó trở thành những đảng viên trung kiên của Đảng công nhân dân chủ - xã hội.

Người thì đầy dẫy, mà chúng ta lại thiếu người; công thức mâu thuẫn ấy từ lâu đã thể hiện những mâu thuẫn giữa sinh hoạt tổ chức và nhu cầu tổ chức của Đảng dân chủ - xã hội. Ngày nay mâu thuẫn ấy lại thể hiện một cách đặc biệt mạnh mẽ: từ khắp mọi phía chúng ta đều thường nghe thấy những lời thiết tha kêu gọi những lực lượng mới, những lời than phiền về tình trạng không có người trong các tổ chức, trong khi đó ở khắp mọi nơi chúng ta thấy có không biết bao nhiêu lời đề nghị tự nguyện giúp đỡ, thấy có sự trưởng thành của những lực lượng trẻ, đặc biệt trong giai cấp công nhân. Trong những điều kiện như vậy mà người cán bộ tổ chức - thực tiễn còn than phiền về tình trạng thiếu người, thì như vậy cán bộ ấy rơi vào cũng cái ảo giác mà bà Rô-lăng đã mắc phải trong thời kỳ cách mạng Pháp vĩ đại phát triển đến cao độ, khi bà ta viết vào năm 1793 rằng: nước Pháp không có người, rằng đến đâu cũng chỉ có những kẻ hèn mọn. Những người nói như vậy chỉ thấy cây mà không thấy rừng; họ thú nhận rằng họ đã bị sự kiện làm quáng mắt, rằng không phải họ, những người cách mạng, nắm được sự kiện trong ý thức và hành động của mình, mà là sự kiện chi phối

họ và áp đảo họ. Những người cán bộ tổ chức ấy *tốt hơn nên rút lui* để dọn chỗ cho những lực lượng trẻ, mà nghị lực của những lực lượng này thì thừa đủ để bù đắp cho cái thói thủ cựu thông thường đã được học thuộc lòng.

Người thì có, chưa bao giờ nước Nga cách mạng lại có nhiều người như bây giờ. Chưa bao giờ một giai cấp cách mạng lại có những điều kiện hết sức thuận lợi – những đồng minh tạm thời, những bạn bè giác ngộ và những người trợ thủ không tự giác – như giai cấp vô sản Nga ngày nay. Người thì rất nhiều, chỉ cần vứt bỏ những tư tưởng và những giáo huấn theo đuôi, mở rộng đường phát triển cho sáng kiến và tính chủ động, cho các "kế hoạch" và các "biện pháp", lúc đó chúng ta sẽ tỏ ra là những người đại diện xứng đáng của giai cấp cách mạng vĩ đại, lúc đó giai cấp vô sản Nga sẽ hoàn thành *toàn bộ cuộc cách mạng Nga vĩ đại* một cách cũng anh dũng như nó đã anh dũng bắt đầu cuộc cách mạng ấy.

"Tiến lên", số 9, ngày 8 tháng
Ba (23 tháng Hai) 1905

Theo đúng bản thảo

PHÁI "GIẢI PHÓNG" VÀ PHÁI "TIA LỬA" MỚI, PHÁI BẢO HOÀNG VÀ PHÁI GI-RÔNG-ĐANH

Tạp chí "Giải phóng", số 66, có đăng một bài bình luận cuốn sách nhỏ của Mác-tư-nốp "Hai chế độ chuyên chính" (được ban biên tập của tờ "Tia lửa" tán thành và giới thiệu; xem báo "Tia lửa", số 84). Quả như người ta đã dự tính trước, người tư sản phái tự do không giấu giếm cảm tình của họ đối với cánh cơ hội chủ nghĩa trong Đảng dân chủ - xã hội. Tạp chí "Giải phóng" coi cuốn sách nhỏ của Mác-tư-nốp, *"cũng như tác phẩm của ông A-ki-mốp"*, là *"một trong những tác phẩm đáng chú ý nhất trong toàn bộ các tác phẩm dân chủ - xã hội thời gian gần đây"*. Phái tự do liệu có thể có thái độ khác hơn được chăng đối với việc tuyên truyền chủ nghĩa theo đuôi nhằm làm cho giai cấp cách mạng khiếp sợ trước triển vọng hãi hùng của việc tham gia chính phủ lâm thời, của việc thực hiện nền "chuyên chính cách mạng" trong cuộc cách mạng *dân chủ* (Mác-tư-nốp vì sợ hãi "chủ nghĩa Gia-cô-banh" nên lẫn lộn cuộc cách mạng dân chủ ấy với cách mạng xã hội chủ nghĩa!)? Phải chăng ngẫu nhiên tạp chí "Giải phóng", trong bài "Một bước ngoặt quan trọng", đã hoan nghênh chủ trương của Plê-kha-nốp muốn nhượng bộ bọn xét lại? Lấy gì để giải thích lời tuyên bố của tạp chí "Giải phóng" (số 57) nói rằng "về thực chất những người men-sê-vích hiện đang bảo vệ một cái gì có sức sống mạnh mẽ hơn và có năng lực hoạt động hơn những người bôn-sê-vích"? Phải chăng vì "niềm hy vọng độc nhất vào sức sống tư tưởng

của phái tự do ở Nga là ở sức sống của chủ nghĩa cơ hội trong Đảng dân chủ - xã hội" (xem cuốn "Anh chàng thuộc phái tự do có tính ân cần" của chúng tôi đã xuất bản)¹⁾? Ông Xtơ-ru-vê đúng hay sai khi ông khẳng định rằng cuốn sách nhỏ của Tơ-rốt-xki "Những nhiệm vụ chính trị của chúng ta" do "Tia lửa" (xem số 72) biên soạn, "bảo vệ một cách hoàn toàn chính đáng một số ý kiến mà những người chú ý đến sách báo dân chủ - xã hội đã biết qua những tác phẩm của các ông A-ki-mốp, Mác-tư-nốp, Cri-tsép-xki và của những người khác của cái gọi là phái kinh tế" ("Giải phóng", số 57)? Nếu như Mác-tư-nốp và đồng bọn suy nghĩ về những câu hỏi ấy, thì có lẽ họ sẽ hiểu rõ những ý kiến hóc búa (chà, hóc búa làm sao!) của tờ "Tia lửa" cũ về sự giống nhau trong quan hệ, một bên, giữa những người Gia-cô-banh và Gi-rông-đanh, và, một bên, giữa những người dân chủ - xã hội cách mạng và những người cơ hội chủ nghĩa. (Ý kiến này, nếu chúng tôi không lầm, lần đầu tiên được đưa ra trong bài xã luận của tờ "Tia lửa", số 2, do Plê-kha-nốp viết.) Có phải những người Gi-rông-đanh là những kẻ phản bội sự nghiệp của cuộc cách mạng Pháp vĩ đại không? Không phải. Nhưng họ không triệt để, họ không kiên quyết, họ là những người cơ hội chủ nghĩa trong việc bảo vệ sự nghiệp ấy. Cho nên những người Gia-cô-banh đã chống lại họ, những người Gia-cô-banh đã bảo vệ lợi ích của giai cấp tiên tiến trong thế kỷ XVIII một cách cũng triệt để như những người dân chủ - xã hội cách mạng bảo vệ triệt để lợi ích của giai cấp tiên tiến trong thế kỷ XX. Cho nên bọn ra mặt phản bội sự nghiệp của cuộc cách mạng vĩ đại, bọn bảo hoàng, bọn cố đạo - lập hiến, v.v. đã ủng hộ và bào chữa cho những người Gi-rông-đanh chống lại những lời công kích của những người Gia-cô-banh. Bây giờ, ông đã bắt đầu hiểu ra điều gì chưa, thưa ông Mác-tư-nốp thuộc phái

¹⁾ Xem tập này, tr. 88 - 92.

Gi-rông-đanh vô cùng đáng kính? Vẫn chưa à? Vậy thì chúng tôi sẽ giải thích thêm cho ông. Những người phái "Tia lửa" mới có phải là những kẻ phản bội sự nghiệp của giai cấp vô sản không? Không. Nhưng họ không triệt để, họ không kiên quyết, họ là những kẻ cơ hội chủ nghĩa trong việc bảo vệ sự nghiệp đó (và trong việc bảo vệ những nguyên tắc tổ chức và những nguyên tắc sách lược làm sáng rõ sự nghiệp ấy). Vì vậy những người dân chủ - xã hội cách mạng chống lại lập trường của họ (một số người thì chống lại lập trường của họ một cách trực tiếp và công khai, một số khác thì kín đáo, trong các phòng biên tập đóng kín cửa, bằng những mảnh khốe và thủ đoạn). Vì vậy về mặt tư tưởng những người thuộc phái "Tia lửa" mới được bọn "Giải phóng" – *bọn trực tiếp phản bội* sự nghiệp của giai cấp vô sản – ủng hộ và bào chữa. Bây giờ ông đã bắt đầu hiểu ra điều gì chưa, ông Mác-tư-nốp thuộc phái Gi-rông-đanh vô cùng đáng kính?

"Tiến lên", số 9, ngày 8 tháng
Ba (23 tháng Hai) 1905

Theo đúng bản đăng trên
báo "Tiến lên"

NHỮNG LỜI THOẢI THÁC VÔ CÙNG TẬN

Tờ "Tia lửa" và cái gọi là Hội đồng đảng vẫn tiếp tục sách lược trì hoãn, thoái thác và lẩn tránh vấn đề triệu tập đại hội. Plê-kha-nốp định giữ quan điểm nghi thức, khẳng định lại rằng – một sự khẳng định xứng đáng với một công việc tốt đẹp hơn – đại hội là do Hội đồng đảng triệu tập và do đó mà bất cứ đại hội nào không do Hội đồng đảng triệu tập đều là bất hợp pháp. Lập luận này thật là quá phiến diện và có tính chất ngây thơ - vụ lợi đến nỗi người ta hết sức muốn "cho con thỏ rừng một mẩu tai gấu" – rất muốn cho Plê-kha-nốp một tấm huy chương về việc ông ta đã nghiêm chỉnh tuân thủ điều lệ đảng và pháp luật của đảng! Chúng tôi hết sức kính cẩn hỏi môn đồ hết sức đáng kính của phái chủ trương xem xét vấn đề một cách biện chứng, nghĩa là xem xét một cách toàn diện: Hội đồng đảng vì đảng hay đảng vì Hội đồng đảng? Hội đồng đảng phải báo cáo trước đảng và chịu sự kiểm soát của đảng, hay đảng phải báo cáo trước Hội đồng đảng? Kỷ luật đối với ban lãnh đạo cấp cao có xóa bỏ kỷ luật đối với ban lãnh đạo cấp thấp không?? Nhà triết để tuân thủ pháp luật của chúng ta có muốn nhớ lại lập luận của ông ta về mặt này trong Đại hội II của đảng hay không?

Theo điều lệ của chúng ta, Hội đồng đảng có nhiệm vụ triệu tập đại hội khi một nửa số phiếu tán thành triệu tập. Nếu Hội đồng đảng trốn tránh chấp hành nhiệm vụ đó của

mình thì đảng phải làm thế nào? Về vấn đề này điều lệ Đảng dân chủ - xã hội Đức trả lời trực tiếp như sau: trong trường hợp ấy, đại hội không phải do cơ quan lãnh đạo tối cao của đảng triệu tập mà do một ban giám sát đặc biệt, độc lập đối với cơ quan tối cao ấy, triệu tập. Điều lệ của chúng ta không hề có một sự trả lời nào về câu hỏi ấy. Nhưng chúng tôi xin hỏi những người bạn trong tờ "Tia lửa" mới rằng phải chăng điều đó có nghĩa là vấn đề không thể giải quyết được? phải chăng điều đó có nghĩa là nếu Hội đồng đảng lẩn tránh không thực hiện các nghĩa vụ đảng của mình thì đảng phải giải tán và bị thay thế bằng Hội đồng đảng? Đảng vì Hội đồng đảng – có phải thế không?

Chúng tôi dám nghĩ rằng không phải như thế, rằng bản thân đảng *bắt buộc* phải theo dõi việc các cán bộ có trọng trách thực hiện điều lệ đảng, rằng "theo dõi" không những chỉ có nghĩa là khiển trách bằng lời nói mà còn có nghĩa là sửa chữa bằng hành động. Người nào không biết yêu cầu và *làm thế nào* để những người mà mình uỷ nhiệm làm tròn nghĩa vụ của họ đối với những người đã uỷ nhiệm họ, thì người ấy không xứng đáng với danh nghĩa là một công dân tự do về chính trị. Người nào không biết yêu cầu và *làm thế nào* để những người mà mình uỷ nhiệm làm tròn nghĩa vụ đảng đối với những người đã uỷ nhiệm họ thì người ấy không xứng đáng với danh nghĩa là đảng viên. Hội đồng đảng là người được các ban chấp hành uỷ nhiệm. Các ban chấp hành có *nhiệm vụ phải* đòi được người uỷ nhiệm ấy làm tròn nghĩa vụ đối với những người đã uỷ nhiệm mình. Các ban chấp hành *không thể* làm việc này bằng cách nào khác hơn là bầu ra Thường vụ của mình để triệu tập đại hội. Và các ban chấp hành đã làm như vậy rồi. Và các ban chấp hành *bắt buộc* phải làm như vậy nếu họ nhận thức được những nghĩa vụ đảng sơ đẳng nhất của mình.

Đồng chí Plê-kha-nốp đáng kính có định bác bỏ tính chất đúng đắn của lời khẳng định này không? Đồng chí cứ thử

nêu ra cho chúng ta *bất cứ* một đảng dân chủ - xã hội nào trên thế giới mà trong đó đảng viên lại không chịu hành động như các ban chấp hành của chúng ta đã hành động khi cơ quan của đảng từ chối không chịu triệu tập đại hội đảng, không? Chúng tôi thách đồng chí Plê-kha-nốp: cứ thử xem nào!

Bây giờ chúng ta chuyển sang vấn đề thứ hai, vấn đề thực tế: có phải Hội đồng đảng của chúng ta thật sự đã trốn tránh không thực hiện nghĩa vụ đảng của mình, nghĩa là không triệu tập đại hội hay không? Đây không phải chỉ là vấn đề nghi thức, vì ngoài nghĩa vụ ghi trong điều lệ, còn có nghĩa vụ...¹⁾

*Viết sau ngày 24 tháng Hai
(9 tháng Ba) 1905*

*In lần đầu năm 1930 trong
Văn tập Lê-nin, t.XV*

Theo đúng bản thảo

¹⁾ Đến đây bản thảo dứt quãng.

ĐỀ CƯƠNG TỔNG QUÁT
VỀ CÁC CÔNG TÁC
VÀ VỀ CÁC NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI III
CỦA ĐẢNG CÔNG NHÂN DÂN CHỦ -
XÃ HỘI NGA

Viết tháng Hai 1905

*In lần đầu năm 1926 trong
Văn tập Lênin, t. V*

Theo đúng bản thảo

1

DỰ THẢO CHƯƠNG TRÌNH NGHỊ SỰ CỦA ĐẠI HỘI

Thủ tục.

Thẩm tra tư cách đại biểu.

Chính thức quy định thẩm quyền của đại hội (việc mời đến dự đại hội với tư cách đại biểu không có quyền biểu quyết).

2.1. Cuộc khủng hoảng trong đảng.

4.3.2. Vấn đề tổ chức.

3. Những bản báo cáo của các đại biểu.

3.4. Thái độ đối với khởi nghĩa.

5. Liên hiệp chiến đấu để tiến hành khởi nghĩa.

6. Thái độ đối với phái tự do.

7. Công tác nông dân.

8. Công tác quân đội.

9. Cải tiến công tác tuyên truyền và cổ động.

10. Bầu cử các cán bộ lãnh đạo và các cơ quan.

trào lưu ấy là Plê-kha-nốp, khi ông ấy viết trên báo "Tia lửa", số 52.

- c) Đại hội thừa nhận lập trường của Plê-kha-nốp trong Đại hội II của đảng và trong đại hội của Đồng minh là đúng đắn, và thừa nhận nguyện vọng của ông mong muốn hòa bình khi tiến hành chỉ định bổ sung là chân thành.
 - d) Tiếc thay, Plê-kha-nốp đã không giữ vững được lập trường của mình, nhượng bộ đối với bọn theo chủ nghĩa xét lại và bọn vô chính phủ cá nhân chủ nghĩa. Tất cả những mưu toan của ông ta nhằm biện hộ về nguyên tắc, rõ ràng là sai lầm và chỉ có thể làm rối loạn đầu óc người ta và đưa sự gian xảo vào trong quan hệ nội bộ đảng.
 - e) Hiện nay những kẻ gọi là phái điều hòa thực chất chỉ là phái men-sê-vích đạo đức giả. Không có một cương lĩnh điều hòa *độc lập* nào, ngoài cương lĩnh của Plê-kha-nốp, mà cương lĩnh này hiện nay cũng đã bị ông ta bác bỏ (nhượng bộ cá nhân, nhưng *tranh cãi* có tính chất nguyên tắc với bọn theo chủ nghĩa xét lại và bọn vô chính phủ cá nhân chủ nghĩa).
3. a) Đại hội công nhận có những sự khác nhau có tính chất nguyên tắc giữa lập trường của chúng ta và lập trường của những người thuộc phái "Tia lửa" mới.
- b) Ngay tại Đại hội II những người thuộc phái "Tia lửa" mới đã tỏ ra hoàn toàn thiếu kiên định về nguyên tắc, thoạt đầu thì họ hoàn toàn chống lại cánh cơ hội chủ nghĩa và sau cùng (mặc dù trái với ý muốn và ý thức của bản thân họ) rõ ràng lại quay về cánh cơ hội chủ nghĩa.
- c) Sau Đại hội II tính chất cơ hội chủ nghĩa lại càng trở thành rõ rệt hơn; ngay cả trong tổ chức: biện hộ cho những sự phản bội nhỏ có hệ thống. Làm yếu một thứ vũ khí đấu tranh giai cấp của giai cấp vô sản, vũ khí tổ

chức. Xuyên tạc chủ nghĩa Mác đến mức độ là biện hộ và ca ngợi sự phá hoại tổ chức và chủ nghĩa vô chính phủ kiểu trí thức.

- d) Trong những vấn đề về phương châm chính sách chung của mình, thì tờ "Tia lửa" đã phải tự mình thừa nhận "có một cái vực sâu giữa tờ "Tia lửa" mới và tờ "Tia lửa" cũ". Chuyển biến sang chủ nghĩa theo đuôi.
- e) Trong sách lược, điều đó đã biểu hiện trong thái độ đối với những người thuộc phái tự do. Cuộc vận động của phái hội đồng địa phương.
- f) Trong sách lược, điều đó đã biểu hiện trong thái độ đối với vấn đề khởi nghĩa. Mưu tính kéo lùi trở lại và làm rắc rối.
- g) Trong sách lược, điều đó đã biểu hiện trong thái độ đối với vấn đề vũ trang.
- h) Trong sách lược, điều đó đã biểu hiện trong thái độ đối với việc làm hủ bại những công nhân lạc hậu, bằng khẩu hiệu "tính chủ động của công nhân" etc.
- i) Nói chung, những người thuộc phái "Tia lửa" mới = cánh cơ hội chủ nghĩa trong đảng.
Trong phe họ có những phần tử khác nhau về nguyên tắc.

tổ chức - quá trình
đảng và giai cấp
những người thuộc phái
tự do và cuộc vận động
của phái hội đồng địa
phương
khởi nghĩa
vũ trang
chuyên chính cách mạng

Sự thiếu kiên định về nguyên
tắc (Đại hội II).
Chuyển sang theo phái "Sự
nghịệp công nhân" cơ hội
chủ nghĩa (cái vực sâu).
Họ được sự tán thành của
những người trí thức gần
đảng và bọn cơ hội chủ nghĩa
công khai à la Xtơ-ru-vê.
Sự cần thiết phải đấu tranh
cho phương hướng của tờ
"Tia lửa" cũ.

4. a) Tính chất không thành thật của những tiếng la lối về một đảng của giới trí thức. Bị phá vỡ tự do lợi dụng. Bản thân phái "Tia lửa" mới cũng đã từ bỏ.
- b) Tính chất mỉa dân của việc tuyên truyền trong công nhân. "Nguyên tắc tuyển cử", sự cần thiết của nó trong điều kiện chính trị *tự do*, nguyên tắc ấy không thể thực hiện được trên quy mô *rộng lớn* ở Nga.
- c) Những danh từ rỗng tuếch về "tính chủ động của công nhân" che đậy chủ nghĩa theo đuôi, – về mặt tổ chức, người ta hứa hẹn cái *không thể làm được*, dùng những thủ đoạn rẻ tiền để kích động người ta chống lại "bệnh quan liêu", "chủ nghĩa hình thức" etc. – không đem lại gì cả; không thấy tính chủ động *cách mạng* của công nhân dấn chân lên cạnh những tầng lớp bên dưới và lạc hậu.
- d) Làm cho công nhân cảnh giác. Những công nhân giác ngộ phải biết và ghi nhớ những phương pháp tương tự của phái "*Sự nghiệp công nhân*"; họ phải biết và ghi nhớ lập trường của "Tia lửa" cũ – sự quan trọng của việc quần chúng công nhân tiến cử những người công nhân dân chủ - xã hội giác ngộ, công nhân cách mạng, những Bê-ben của chúng ta, và tầm quan trọng của việc *tổ chức* từng khu, từng nhà máy etc.
- e) Chỉ có sự giác ngộ hoàn toàn của những công nhân tiên tiến, chỉ có hoàn toàn xóa bỏ ranh giới giữa những người dân chủ - xã hội, những người trí thức và những người công nhân, mới là sự đảm bảo của Đảng *dân chủ - xã hội* có tính giai cấp của giai cấp vô sản.
- 5¹⁾ a) Sự cần thiết phải chuẩn bị ngay cuộc khởi nghĩa.
b) Sự cần thiết phải thành lập một tổ chức và các tổ chức có tính chất chiến đấu.

¹⁾ Điểm 6 và 8 không được ghi vào. Về các điểm đó, hãy xem tập này, tr. 392.

- +7. c) Sự cần thiết phải tăng thêm số lượng các tổ chức nói chung: tổ chức cuộc cách mạng.
d) Khủng bố phải thực sự hợp nhất với phong trào quần chúng.
e) Mục đích cuộc khởi nghĩa: thành lập chính phủ cách mạng lâm thời, vũ trang nhân dân, triệu tập quốc hội lập hiến, lập các uỷ ban nông dân cách mạng.
f) Nhiệm vụ của Đảng dân chủ - xã hội trong việc sử dụng chính quyền: thực hiện đầy đủ toàn bộ cương lĩnh dân chủ, phải có một tổ chức độc lập và tổ chức của giai cấp công nhân, ra sức phát triển tính chủ động cách mạng của giai cấp vô sản và nông dân nghèo, kiên trì bảo vệ cương lĩnh và quan điểm giai cấp và phải có một thái độ phê phán đối với những ảo tưởng của phái dân chủ cách mạng.
g) Những điều kiện đó (trên đây) cũng quyết định cả sự liên hiệp chiến đấu giữa Đảng dân chủ - xã hội và phái dân chủ cách mạng để tiến hành khởi nghĩa.
h) Phái dân chủ cách mạng có nghĩa là những trào lưu dân chủ triệt để và kiên quyết, thừa nhận *toàn bộ* cương lĩnh dân chủ của Đảng dân chủ - xã hội, không dừng lại trước bất cứ một biện pháp cách mạng nào, nhưng thiếu sự giác ngộ giai cấp mang tính chất dân chủ - xã hội rõ ràng.
9. a) Nghị quyết của Xta-rô-ve sai về nguyên tắc: trọng tâm vấn đề không phải ở những lời tuyên bố, mà là ở cuộc đấu tranh, ở tính cộng đồng của cuộc đấu tranh.
b) Những lời tuyên bố và những khẩu hiệu của phái tự do và những người dân chủ thuộc phái tự do không làm cho người ta tin (Xtơ-ru-ve).
c) Việc giải thích nghị quyết đó một cách tùy tiện và sai lầm về mặt phái trí thức dân chủ. Liên hiệp với *sức mạnh*, nhưng giới trí thức không phải là sức mạnh. Xta-rô-ve đã lầm lẫn.

hay
là 7:

- d) Sự liên hiệp được đề ra trước mắt, không phải với điều kiện là đưa ra những lời tuyên bố, mà với điều kiện là *tham gia* vào cuộc khởi nghĩa, không phải với những người dân chủ thuộc phái tự do, mà với phái dân chủ *cách mạng*.
10. a) Liên hiệp với phái hội đồng địa phương là vi phạm thậm chí cả những điều kiện trong nghị quyết của Xta-rô-ve.
- b) Nói đến việc đừng làm cho phái tự do sợ hãi, là không đúng chỗ, không đúng lúc. Không thể biện hộ điều này bằng cách nêu ra nguy cơ chủ nghĩa vô chính phủ.
- c) Nội dung phản động của những khẩu hiệu về "những cuộc biểu tình kiểu cao cấp".
- d) Chủ nghĩa ấn tượng – chủ nghĩa cơ hội của báo "Tia lửa" mới.
- e) Sự lạm dụng những danh từ về "tính chủ động giai cấp" và về sự phát triển giai cấp có kế hoạch.
- f) Công bố bức thư thứ nhất của họ để làm bài học cho các đảng viên trẻ.

NB:

11. a) Điểm đặc biệt quan trọng hiện nay: cùng với giai cấp tư sản nông dân chống lại địa chủ, cùng
- b) nhấn mạnh những mặt dân chủ, với giai cấp vô sản nông thôn chống lại giai cấp tư sản
- c) không một phút nào được bỏ qua cương lĩnh *xã hội chủ nghĩa (toàn bộ* cương lĩnh xã hội chủ nghĩa),
- d) kiên trì đứng trên quan điểm của giai cấp vô sản nói chung và đặc biệt của *giai cấp vô sản xã hội chủ nghĩa*.
- e) Ủng hộ phong trào *cách mạng* của giai cấp vô sản nông thôn cũng như của giai cấp tư sản nông dân chống lại địa chủ, cho tới khi hoàn toàn tước đoạt

12. { ruộng đất của địa chủ, đồng thời tuyệt đối không dung túng, bằng hành động hay bằng cách không hành động, những ảo tưởng của chủ nghĩa xã hội tiểu tư sản, và đấu tranh hết sức mạnh mẽ chống lại những hành động lợi dụng theo kiểu bảo hoàng và kiểu Xê-da những phần tử phản động trong giai cấp tư sản nông dân.
13. a) Ý nghĩa quan trọng của công tác trong quân đội:
b) Truyền đơn.
c) Tổ chức quân sự, thành phần của tổ chức ấy? Tổ chức quân sự đặc biệt có thể giúp ích je nachdem¹⁾.
d) ²⁾.
14. a) Lấy *cương lĩnh* làm cơ sở.
b) Những nhóm lưu động.
c) Những bài thuyết trình và những bài diễn văn cổ động.

* *
*

Trong nghị quyết có tính chất nguyên tắc chống phái "Tia lửa" mới, điều quan trọng là phải nêu những điểm sau đây:

(a) Phủ nhận hay là coi nhẹ tư tưởng về một tổ chức vững mạnh của giai cấp vô sản giác ngộ và của đội tiên phong của nó, tức Đảng công nhân dân chủ - xã hội – sẽ dẫn tới chỗ biến phong trào công nhân thành cái đuôi của phái dân chủ tư sản.

(b) Hạ thấp một cách mỉa mai vai trò của sự tác động có ý thức của Đảng dân chủ - xã hội đối với phong trào tự phát của giai cấp vô sản và tầm thường hóa chủ nghĩa Mác về mặt lý luận trong việc giải thích chủ nghĩa ấy, – một sự

¹⁾ – tùy theo hoàn cảnh

²⁾ Điểm "d" không được viết. Xuyên qua toàn bộ §13, thấy đánh một dấu hỏi.

giải thích kéo lùi sáng kiến cách mạng và những nhiệm vụ tiên tiến của Đảng dân chủ - xã hội, – cũng dẫn đến chỗ đó.

Tư tưởng muốn tách riêng và đem đối lập lãnh đạo chuyên môn và lãnh đạo chính trị đối với cách mạng cũng dẫn đến chỗ đó, và –

và – ¹⁾

¹⁾ Đến đây bản thảo dứt đoạn.

4

DỰ THẢO CÁC NGHỊ QUYẾT CỦA ĐẠI HỘI

1. NGHỊ QUYẾT VỀ HÀNH ĐỘNG PHÁ HOẠI TỔ CHỨC CỦA PHÁI MEN-SÊ-VÍCH HAY PHÁI "TIA LỬA" MỚI

Đại hội nhận thấy cần thiết phải chính xác nêu lên những sự việc đã được chứng minh một cách không thể chối được về hành động của phái men-sê-vích hay phái "Tia lửa" mới sau đại hội đảng lần thứ hai. Thậm chí không muốn tìm cách phủ nhận tính hợp pháp của những nghị quyết được đại hội thông qua và những cuộc bầu cử trong đại hội, họ đã trắng trợn xé bỏ những nghị quyết của đại hội. Ngay sau đại hội, họ đã tẩy chay những cơ quan trung ương mà đại hội đã lập ra, và họ đã bí mật lập ra trong đảng một tổ chức riêng biệt. Mục đích của tổ chức này là cưỡng bức đưa vào ban biên tập của Cơ quan ngôn luận trung ương và Ban chấp hành trung ương đảng sáu ứng cử viên đã bị đại hội gạt ra. Trong cuộc đấu tranh để đạt mục đích này, một mục đích đối lập với ý chí và lợi ích của đảng, ở đâu những người men-sê-vích cũng phá hoại công tác tích cực của đảng; ở đâu họ cũng bí mật hoạt động chia rẽ và phá hoại các quan hệ đồng chí giữa những người dân chủ - xã hội, họ biến Cơ quan ngôn luận trung ương của đảng thành một cơ quan chuyên đưa ra những chuyện đơm đặt và gây gổ, họ tự cho phép mình công kích và chửi rủa một cách ti tiện các ban chấp hành đảng bộ đã bầu ra những cơ quan trung ương và đòi các cơ quan này phải báo cáo; họ đã hạ thấp Hội đồng đảng thành một thứ công cụ của việc trả thù kiểu

nhóm tổ và không từ cả việc trực tiếp giả mạo tiếng nói của đảng đòi triệu tập đại hội thứ ba.

Đại hội hết sức kiên quyết lên án hành động phá hoại tổ chức đó và báo trước cho tất cả những người dân chủ - xã hội giác ngộ phải cảnh giác đối với thứ lý luận lừng danh về tổ chức - quá trình, là thứ lý luận đã biện hộ cho hành động phá hoại tổ chức và hạ thấp lý luận chủ nghĩa Mác cách mạng xuống một trình độ chưa từng thấy.

Đại hội thừa nhận rằng những người ủng hộ phái đa số trong đảng khi đưa những nghị quyết chống lại bọn phá hoại tổ chức và khi yêu cầu triệu tập Đại hội III, đã sử dụng hết mọi phương thức đấu tranh thành khẩn theo tinh thần đồng chí với những người cũng là đảng viên. Giờ đây khi các cơ quan trung ương do đảng thành lập đã hoàn toàn từ bỏ trách nhiệm trước đảng, thì đại hội bắt buộc phải coi những cơ quan trung ương ấy đứng ở ngoài đảng. Đại hội nhận thấy rằng đối với những người bảo vệ tính đảng, không có lối thoát nào khác là hoạt động độc lập và tách rời khỏi những kẻ phá hoại tổ chức. Vì vậy đại hội quyết định rằng những người theo phái thiểu số, hay phái "Tia lửa" mới, không thể được chấp nhận vào bất cứ tổ chức nào của đảng ta.

Đại hội giao cho Ban chấp hành trung ương đảng ra một cuốn sách nhỏ nhằm giải thích nghị quyết này để thông báo cho toàn bộ phong trào dân chủ - xã hội Nga và phong trào dân chủ - xã hội quốc tế biết.

2. NGHỊ QUYẾT VỀ THÁI ĐỘ CỦA PLÊ-KHA-NỐP TRONG CUỘC KHỦNG HOẢNG CỦA ĐẢNG

Đại hội thừa nhận lập trường đúng đắn của Plê-kha-nốp trong những vấn đề cương lĩnh, sách lược và tổ chức tại Đại hội II của đảng và đại hội của Đồng minh ở nước ngoài.

Đại hội thừa nhận rằng sau đại hội của Đồng minh, vì hòa bình trong nội bộ đảng và để xóa bỏ sự phân liệt do phái men-sê-vích gây ra, Plê-kha-nốp đã đề nghị một chính sách nhân nhượng đối với những kẻ mà Plê-kha-nốp đã quy một cách đúng đắn trước toàn đảng ("Tia lửa", số 52, ngày 7 tháng Mười một 1903) là bọn xét lại và cá nhân vô chính phủ. Đại hội rất tiếc rằng Plê-kha-nốp đã không giữ vững lập trường ấy, rằng Plê-kha-nốp đã chống lại ý chí của đảng, bắt đầu áp dụng những phương pháp trắng trợn nhất để thỏa mãn mọi yêu sách của phái men-sê-vích; rằng để biện hộ cho phái men-sê-vích, Plê-kha-nốp đi đến chỗ bảo vệ lập trường có tính chất nguyên tắc của phái đó mà trước đây chính Plê-kha-nốp đã thừa nhận là không đúng, và đi đến chỗ bịa ra những sự bất đồng chưa từng thấy với phái đa số trong đảng.

Đại hội kiên quyết lên án chính sách xảo quyết như vậy đối với các đồng chí trong đảng, vì một chính sách như thế, bất luận nó xuất phát từ những động cơ nhân đạo nào đối với một số cá nhân, không thể không gây ảnh hưởng tồi tệ đối với đảng.

3. NGHỊ QUYẾT VỀ LẬP TRƯỜNG NGUYÊN TẮC CỦA PHÁI "TIA LỬA" MỚI

Đại hội nhận thấy hoàn toàn cần thiết phải đấu tranh chống lập trường nguyên tắc của phái men-sê-vích hay "Tia lửa" mới, là những người đã xa rời Đảng dân chủ - xã hội cách mạng và chuyển sang phía chủ nghĩa cơ hội. Việc này đã thể hiện ngay trong Đại hội II của đảng, trong một số luận điểm, cũng như trong toàn bộ thành phần của phái thiểu số gồm những đối thủ của tờ "Tia lửa" cũ và những phần tử ít vững vàng nhất về tính nguyên tắc. Sau Đại hội II, bước ngoặt ấy của phái men-sê-vích về phía chủ nghĩa cơ hội của phái "Sự nghiệp công nhân", đã trở nên quá rõ

ràng đến nỗi chính bọn họ cũng phải công nhận là có một cái vực sâu ngăn cách giữa tờ "Tia lửa" cũ và tờ "Tia lửa" mới. Thật vậy, trong hàng loạt vấn đề, tờ "Tia lửa" mới đã đưa ra những khẩu hiệu và lý luận hoàn toàn sai lầm và làm lu mờ ý thức giai cấp của giai cấp vô sản. Chẳng hạn như cái lý luận tổ chức - quá trình, lý luận này đã biến chủ nghĩa Mác thành một thứ biện hộ hành động phá hoại tổ chức và chủ nghĩa vô chính phủ trí thức. Lại chẳng hạn như sự quay về với những quan điểm sai lầm về mối quan hệ giữa đảng và giai cấp, tức những quan điểm đã hạ thấp nhiệm vụ của đảng với tư cách là đội tiên phong, người lãnh đạo và người tổ chức của giai cấp. Những quan điểm do tờ "Tia lửa" mới đưa ra cũng sai lầm và phản động như vậy, đó là những quan điểm đề cập đến những bất đồng của tờ "Tia lửa" mới với tờ "Tia lửa" cũ về vấn đề thái độ đối với phái tự do và đối với kế hoạch cuộc vận động của phái hội đồng địa phương, - về việc chuẩn bị cuộc khởi nghĩa và về cái gọi là tính chất không tưởng của ý nghĩ muốn ấn định thời gian và tiến hành cuộc khởi nghĩa, - về nhiệm vụ vũ trang quần chúng và lãnh đạo quần chúng về mặt kỹ thuật và tổ chức trong thời kỳ cách mạng, - về vấn đề cho rằng chuyên chính dân chủ cách mạng của giai cấp vô sản và tiểu tư sản là điều không thể thực hiện được và cũng không nên làm trong thời kỳ lật đổ chế độ chuyên chế, v.v.. Tất cả những quan điểm ấy đẩy lùi đảng lại, không những về phương diện lý luận, mà còn trực tiếp về mặt thực tiễn nữa, và đặc biệt là tai hại và nguy hiểm cho đảng của giai cấp vô sản cách mạng trong thời kỳ cách mạng mà nước Nga đang trải qua. Vì vậy đại hội chỉ thị cho tất cả các đảng viên trong công tác tuyên truyền và cổ động hãy vạch rõ tính chất sai lầm của những quan điểm ấy.

4. NGHỊ QUYẾT VỀ QUAN HỆ GIỮA CÔNG NHÂN VÀ TRÍ THỨC TRONG ĐẢNG DÂN CHỦ - XÃ HỘI

Đại hội kiên quyết lên án chính sách của phái "Tia lửa" mới muốn gieo rắc sự ngờ vực và thù hằn giữa công nhân và trí thức trong những tổ chức dân chủ - xã hội. Đại hội nhắc lại cho những công nhân giác ngộ rằng cách đây mấy năm họ đã chịu đựng những thủ đoạn đấu tranh giống như vậy của phái "Sự nghiệp công nhân" trong đảng, và đã bác bỏ những thủ đoạn đó. Những câu rỗng tuếch mà phái "Tia lửa" mới đã tuôn ra về tính chủ động của công nhân và về nguyên tắc tuyển cử, không có kèm theo một sự cải thiện thật sự nào trong công tác của các tổ chức chúng ta, và đã hứa hẹn một cách mỉa mai những điều không thể thực hiện được. Trong điều kiện chính trị tự do, đảng ta có thể và sẽ hoàn toàn được xây dựng trên nguyên tắc tuyển cử. Dưới chế độ chuyên chế, việc này không thể thực hiện được đối với toàn thể một khối hàng ngàn công nhân đứng trong đảng.

Một lần nữa đại hội nhắc nhở nhiệm vụ của những đảng viên giác ngộ của Đảng công nhân dân chủ - xã hội: ra sức củng cố sự liên hệ của đảng với quần chúng giai cấp công nhân, bằng cách không ngừng nâng cao các tầng lớp vô sản và nửa vô sản đông đảo hơn lên đến trình độ giác ngộ dân chủ - xã hội đầy đủ, bằng cách phát triển tính chủ động cách mạng và dân chủ - xã hội của họ, quan tâm làm sao cho từ trong lòng bản thân quần chúng công nhân xuất hiện thật nhiều những công nhân hoàn toàn có khả năng lãnh đạo phong trào và tất cả các tổ chức của đảng.

Nhân danh đảng, đại hội nhắc lại những lời khuyên của những người dân chủ - xã hội cách mạng: thành lập càng nhiều càng tốt các tổ chức công nhân tham gia đảng ta; cố

gắng làm thế nào để những tổ chức công nhân nào không muốn gia nhập hoặc không có điều kiện để gia nhập đảng, – ít nhất cũng ủng hộ đảng; và ra sức làm sao trong các ban chấp hành của đảng có thật nhiều uỷ viên là những công nhân dân chủ - xã hội giác ngộ.

SỬA ĐỔI ĐIỀU NÓI VỀ NHỮNG CƠ QUAN TRUNG ƯƠNG TRONG ĐIỀU LỆ

Rất nhiều đồng chí công tác ở nước Nga, gồm cả các đồng chí trong Thường vụ các ban chấp hành của phái đa số, đều chủ trương thành lập *một* trung tâm duy nhất ở Nga.

Một sự cải cách như vậy cụ thể có ý nghĩa gì? Các đồng chí hoạt động ở Nga phải chiếm ưu thế trong trung tâm duy nhất ấy, – không nghi ngờ gì cả, đó là kết luận rút ra từ chủ trương nói trên. Việc thực hiện chủ trương này là điều hoàn toàn phụ thuộc vào ý chí của đại hội vì đại hội sẽ bầu ra thành phần của trung tâm ấy. Do đó không có gì để thảo luận hoặc để bàn về điểm này cả.

Nhưng tiếp đó, mối quan hệ giữa Cơ quan ngôn luận trung ương và Ban chấp hành trung ương sẽ như thế nào? Người ta nói với chúng tôi rằng Cơ quan ngôn luận trung ương là một tiểu ban do Ban chấp hành trung ương chỉ định. Một (hay hai) uỷ viên ban biên tập của Cơ quan ngôn luận trung ương có thể (cũng theo lời các đồng chí ấy) đứng ở trong Ban chấp hành trung ương, với tư cách là một bộ phận và là một bộ phận *thiếu số* trong Ban chấp hành trung ương. Như vậy, thử hỏi bộ phận ở nước ngoài ấy của Ban chấp hành trung ương tham gia công việc của Ban chấp hành trung ương bằng cách nào? *Tham gia* một cách thực tế vào công việc của Ban chấp hành trung ương "bằng thư từ", điều đó rõ ràng là không tưởng, và chỉ có thể nói về điều đó để mà chế giễu. Chỉ có những cố gắng rất lớn, trải qua

bao nhiêu bận rộn khó nhọc, bao nhiêu sự nguyên rủa, bao nhiêu sự khó chịu, thì những người công tác ở nước ngoài mới có thể nắm được tình hình một cách lơ mơ theo kiểu *post factum*, còn về việc "tham gia giải quyết công việc" từ nước ngoài thì chỉ có thể nói để "ra vẻ quan trọng" hoặc vì đạo đức giả.

Và như vậy, phải lựa chọn lấy một trong hai điều: hoặc là các uỷ viên ở nước ngoài (respective¹⁾ một uỷ viên ở nước ngoài) của Ban chấp hành trung ương *căn cứ theo điều lệ đảng* (vì các "hiệp định" khác không có hiệu lực) mà thỏa thuận tổ chức các cuộc họp thường kỳ của *toàn thể* Ban chấp hành trung ương ở nước ngoài. *Nếu thế* thì trung tâm tối cao ấy *thực tế* sẽ hoàn toàn giống như Hội đồng đảng hiện nay, nghĩa là nó sẽ trở thành cơ quan mà trong một năm họp ba, bốn hay năm lần và chỉ đề ra *phương hướng chung* của toàn bộ công tác. *Hoặc là* Ban chấp hành trung ương sẽ họp ở Nga và sẽ giải quyết mọi công việc ở đó, mà *không cần* có uỷ viên ở nước ngoài; trong trường hợp này vị uỷ viên ấy chỉ được coi là uỷ viên Ban chấp hành trung ương mà thôi và *hiển nhiên* là chỉ được coi *một cách hữu danh vô thực*. *Trên thực tế* uỷ viên ấy *không thể* tham gia giải quyết những vấn đề chung được. Trong điều kiện như vậy có thể hoàn toàn không tin rằng có thể tìm được người để đưa lên giữ cái "chức vụ" ấy (hay là cái chức vụ nhàn rỗi mà lương bổng cao?), tức là làm "uỷ viên ở nước ngoài" của Ban chấp hành trung ương!

Một giả định khác (và là giả định cuối cùng có khả năng thực hiện). *Toàn bộ* thành phần Ban chấp hành trung ương, với tư cách là một trung tâm duy nhất, gồm các đồng chí công tác ở Nga. Chỉ có một trung tâm như vậy mới *thực sự* là một trung tâm duy nhất ở nước Nga. Trung tâm này sẽ đặt cơ quan đại diện của nó ở nước ngoài. Tuy thế, *trong*

¹⁾ – hay là, tương ứng

thực tế cơ quan đại diện ấy sẽ tồn tại như một trung tâm độc lập: thật vậy, ta hãy hình dung ban biên tập của Cơ quan ngôn luận trung ương. Rõ ràng là ở đây chúng ta sẽ phải cần đến *cả một ban biên tập hoàn chỉnh*. Ban biên tập này chỉ có thể được lập nên, hình thành và làm việc đều tay *qua một quá trình rất lâu dài* (nước Nga phải mất *mười tám tháng* nỗ lực lớn lao mới xây dựng lên được Cơ quan ngôn luận trung ương *mới* sau Đại hội II, mà đó là vào lúc toàn nước Nga đang hết sức quan tâm tới cuộc khủng hoảng nghiêm trọng *trong toàn đảng!*). Trong thực tiễn ban biên tập ấy sẽ xuất bản tờ báo *hàng tuần* một cách hoàn toàn độc lập. *Trong trường hợp tốt nhất*, Ban chấp hành trung ương ở Nga sẽ có ý kiến về công việc của ban biên tập ấy bằng cách triệu tập một "hội nghị" sáu tháng một lần (hoặc mười tám tháng một lần) – một "hội nghị" như vậy sẽ khác với "Hội đồng đảng" ở chỗ nào? – hoặc bằng một "bức thư" của một uỷ viên *cá biệt* của Ban chấp hành trung ương. Trong thực tiễn, ban biên tập ở nước ngoài ấy sẽ tiến hành công tác cổ động và huấn luyện cán bộ ở nước ngoài (thuyết trình và hội họp) trong *hàng trăm* đảng viên. Ban chấp hành trung ương, xét về *lực lượng cán bộ* thì không đủ sức để *thực sự* chỉ đạo công tác ấy, để *thực sự* lãnh đạo công tác ấy của ban biên tập ở nước ngoài. Ban chấp hành trung ương xét về lực lượng cán bộ sẽ không đủ sức để *tham gia* công tác ấy bằng cách nào khác hơn là thông qua các cuộc hội nghị *hiếm có* với những người lãnh đạo công tác ấy. Một lần nữa xin hỏi: những cuộc hội nghị ấy sẽ khác Hội đồng đảng ở chỗ nào??

Kết luận: trên thực tế, trong thực tiễn, một trung tâm "duy nhất" hoặc sẽ là một cái *hữu danh vô thực*, hoặc nhất định và tất nhiên quy thành hệ thống hiện nay mà người ta vẫn gọi một cách chế giễu là "chế độ ba trung tâm"! Trên thực tế, trong thực tiễn, sự khác nhau về điều kiện địa lý, điều kiện chính trị, điều kiện tính chất công tác,

không tránh khỏi và nhất định sẽ ra (cho đến khi nền chuyên chế sụp đổ) hai trung tâm trong đảng ta, hai trung tâm ấy chỉ *thỉnh thoảng* hợp nhất với nhau bằng những "hội nghị", mà những hội nghị ấy *trong thực tế* bao giờ cũng sẽ đóng vai trò "Hội đồng" tối cao hay cao nhất của đảng.

Hoàn toàn dễ hiểu rằng sự phản ứng chống lại những người công tác ở nước ngoài đã làm cho những người công tác ở Nga cùng cất tiếng hô: đá đảo những người công tác ở nước ngoài! đá đảo hai trung tâm! Sự phản ứng ấy là chính đáng và *đáng khen*, vì nó đánh dấu sự phát triển to lớn của lực lượng và ý thức của đảng sau Đại hội II. Sự phản ứng ấy biểu thị bước tiến lên của đảng ta, điều đó là không thể chối cãi được. Nhưng chúng ta không nên để cho những danh từ quyến rũ chúng ta, chúng ta không được nâng *tâm trạng* trong lúc này, nâng lòng "công phần" nhất thời đối với "những người công tác ở nước ngoài", thành một "hệ thống". Không thể xây dựng một hệ thống nào của đảng trên cơ sở công phần được. Không gì dễ dàng hơn việc đề ra nguyên tắc ngắn gọn và đơn giản: "một trung tâm". Nhưng một quyết định như vậy sẽ hoàn toàn không làm cho ta xích gần đến việc giải quyết vấn đề rất phức tạp là tìm ra những phương pháp để thống nhất thật sự (chứ không phải trên giấy tờ) những chức năng khác nhau của công tác ở Nga và ở nước ngoài.

Viết vào tháng Hai 1905

In lần đầu năm 1926 trong
Văn tập Lê-nin, t.V

Theo đúng bản thảo

ĐỀ CƯƠNG NÓI CHUYỆN VỀ CÔNG XÃ¹¹³

1. Tóm tắt về lịch sử Công xã.

Nước Pháp dưới thời Na-pô-lê-ông III. Cơ sở của chủ nghĩa đế quốc: giai cấp tư sản đã không thể; giai cấp vô sản thì chưa...¹¹⁴

Chủ nghĩa phiêu lưu của Na-pô-lê-ông III. Cần có sự phô trương bề ngoài, cần chiến tranh.

2. Sự trưởng thành của giai cấp vô sản sau tháng Sáu 1848. Internationale Arbeiter Association 1864.¹¹⁵ Việc Na-pô-lê-ông III truy nã tổ chức này.

Công nhân Pháp phản đối chiến tranh (12 tháng Bảy, phân bộ Pa-ri của Quốc tế, S. 16) và công nhân Đức phản đối chiến tranh (cuộc hội họp của công nhân ở Brao-svai-gơ vào ngày 16 tháng Bảy, Hem-ni-tơ phân bộ Béc-lanh của Quốc tế, S. 18)¹¹⁶.

3. Xê-đăng: 2 tháng Chín 1870, và việc tuyên bố thành lập chế độ cộng hòa ngày 4 tháng Chín 1870. Phái tự do quý quyết đã cướp chính quyền.

Những luật sư thuộc phái tự do và những bọn bảo hoàng hai mặt: *Chi-e*.

4. Chính phủ phòng thủ quốc gia = chính phủ phản bội nhân dân. Tô-rô-suy: "kế hoạch" bảo vệ Pa-ri. Trò hề phòng thủ. Tinh thần anh dũng của công nhân Pa-ri. Cuộc đấu hàng ngày 28 tháng Giêng 1871.

5. Bi-xmác đặt ra điều kiện triệu tập quốc hội *trong tám ngày* (S. 34) để giải quyết vấn đề chiến tranh và hòa bình. Âm mưu của Chi-e với những người bảo hoàng.

Nghị viện gioong-ke (ruraux¹⁾). *Quốc hội ở Boóc-đô* gồm 630 đại biểu = 30 đại biểu phái Bô-na-pác-tơ + 200 đại biểu phái cộng hòa (100 ôn hòa và 100 cấp tiến) + 400 đại biểu phái bảo hoàng (200 thuộc phái Oóc-lê-ăng + 200 thuộc phái chính thống).

Chi-e hội đàm với Phan-lu.

6. Pa-ri bị khiêu khích: việc chỉ định những đại sứ thuộc phái bảo hoàng; cúp "30 xu" lương của lính trong đội vệ binh quốc gia; ở Pa-ri, cảnh sát trưởng là Va-lăng-tanh, chỉ huy đội vệ binh quốc gia Đô-ren Đờ Pa-la-đin và những bọn khác (Tơ-rê-pốp và Va-xin-tsi-cốp!!)¹¹⁷; quốc hội dời về Véc-xây; việc đàn áp các tờ báo của phái cộng hòa và v.v.. Chủ trương muốn trút phí tổn chiến tranh lên đầu người nghèo (S. 35). Công nhân Pa-ri vũ trang và – cuộc hội nghị của bọn bảo hoàng. Sự xung đột là không tránh khỏi.
7. Lời cảnh cáo của Mác*: lời tuyên ngôn thứ hai của Hội đồng trung ương của Quốc tế ngày 9 tháng Chín 1870: "Không được say mê với những truyền thống dân tộc năm 1792", triển khai công cuộc "tổ chức giai cấp của mình", không đặt ra mục tiêu lật đổ chính phủ ("một sự ngu xuẩn tuyệt vọng"): S. 25. Ê-chiên Duy-phông, thư ký của Quốc tế (của Hội đồng trung ương) cũng viết như vậy đối với nước Pháp ngày 7 tháng Chín 1870 (Weill, 134).
8. Hành động khiêu khích cuối cùng. Ngày 18 tháng Ba 1871, tịch thu súng đại bác của đội vệ binh quốc gia. Những

* Contra *Blăng-ki*, kẻ thành lập "*Patrie en danger*"²⁾ vào năm 1870 (NB).

¹⁾ – nhà quê, quê mùa

²⁾ – "Tổ quốc lâm nguy"

lý do bị bọm của Chi-e. Mưu đồ ám sát bị thất bại. Ban chấp hành trung ương của đội vệ binh quốc gia tuyên bố thành lập Công xã. *Nội chiến bắt đầu diễn ra* giữa Công xã Pa-ri và chính phủ Véc-xây.

9. Các xu hướng trong Công xã: (a) *những người theo chủ nghĩa Blăng-ki*. Ngay từ hồi tháng Mười một 1880, Blăng-ki trong cuốn "Ni Dieu ni maître"¹⁾ đã bài xích học thuyết đấu tranh giai cấp và việc tách rời lợi ích của giai cấp vô sản khỏi lợi ích của dân tộc (Weill, 229) (không tách rời công nhân và giai cấp tư sản cách mạng); (b) *những người theo chủ nghĩa Pru-đông* (phái tương tế) "tổ chức trao đổi và tín dụng".

Bản năng cách mạng của giai cấp công nhân tự bộc lộ ra *bất chấp* những lý luận sai lầm.

10. *Những biện pháp chính trị của Công xã*:

(1) bãi bỏ quân đội thường trực

(2) bãi bỏ chế độ quan liêu (a) mọi viên chức phải được bầu ra; (b) lương không > 6 000 fr.

(3) giáo hội tách khỏi nhà nước

(4) áp dụng chế độ giáo dục không phải trả tiền

cương lĩnh
minimum

Công xã và nông dân. Trong ba tháng tất cả sẽ khác! (S. 49 - 50)*

Công xã và Quốc tế. Phran-ken, *những người Ba-lan* (lá cờ của nước cộng hòa toàn thế giới).

11. *Những biện pháp kinh tế của Công xã*:

(1) cấm bắt thợ làm bánh mì làm ban đêm.

(2) cấm phạt vạ.

(3) đăng ký những nhà máy bỏ không, giao những nhà máy đó cho các hội liên hiệp công nhân, có bồi thường

* vạch trần những sự "bí mật": những thủ đoạn của Tơ-rô-suy, những "quy chế" trong các nhà tu (S.54). *Mới làm được rất ít!*

¹⁾ – "Không cần Thượng đế, cũng không cần ông chủ".

căn cứ vào sự xác định của các tiểu ban điều giải (S. 54).

NB Không chiếm lấy ngân hàng. Không thực hiện ngày làm 8 giờ Weill, 142.

(4) ngừng bán những đồ cầm cố. Hoàn trả tiền (thuê nhà).

12. Sự sụp đổ. Khuyết điểm của tổ chức. Tình thế phòng ngự. Sự câu kết của Chi-e với Bi-xmác {vai trò của Bi-xmác = tên giết người thuê}. *Tuần lễ đẫm máu 21 - 28 tháng Năm 1871.*

Những cảnh khủng khiếp của tuần lễ ấy, tù đầy etc. Vu khống (S.65 - 66).

Trẻ em và phụ nữ...

P. 487: 20 000 bị giết ngoài đường phố, 3 000 người chết trong nhà tù etc. Những tòa án quân sự: tới ngày 1 tháng Giêng 1875 – 13 700 người bị kết án (80 phụ nữ, 60 trẻ em), tù đầy¹¹⁸.

13. Những bài học: giai cấp tư sản sẵn sàng *làm tất cả*. Hôm nay là phái tự do, cấp tiến, cộng hòa, ngày mai thì phản bội, bắn giết.

Tổ chức độc lập của giai cấp vô sản – đấu tranh giai cấp – nội chiến.

Trong phong trào hiện nay, tất cả chúng ta đều dựa vào kinh nghiệm của Công xã.

*Viết vào tháng Hai –
tháng Ba 1905*

*In lần đầu năm 1931 trong
Văn tập Lê-nin, t.XVI*

Theo đúng bản thảo

LỜI NÓI ĐẦU CHO CUỐN SÁCH NHỎ "BÁO CÁO CỦA GIÁM ĐỐC SỞ CẢNH SÁT LÔ-PU-KHIN"

Trong báo cáo ông Lô-pu-khin dường như muốn nói rằng tốt đấy, nhưng vừa phải thôi! Cái tốt ấy, theo quan điểm của cảnh sát là luật "tạm thời" về việc tăng cường bảo an. Từ năm 1881, luật ấy đã trở thành một trong những đạo luật vững chắc nhất, cơ bản nhất của đế quốc Nga. Cảnh sát có mọi thứ quyền hành và thẩm quyền "nắm chắc những dân thường trong tay", nếu nói theo lối diễn đạt rất chính xác trong báo cáo, lối diễn đạt ấy càng đập vào mắt người đọc, vì khi đọc người ta vấp phải những đoạn văn hết sức nặng nề, vụng về và kiểu bản giấy. Phải, cảnh sát đã sống an nhàn thoải mái khi có cái "Luật" ấy, nhưng những đặc tính "tốt đẹp" của luật đó đã làm cho bản thân cảnh sát hư hỏng. Đó là một mặt của vấn đề. Mặt khác, những biện pháp đặc biệt để trấn áp, mà cách đây hai mươi lăm năm có thể được coi là đặc biệt, thì tới nay đã trở thành quá quen thuộc đến nỗi dân chúng đã thích ứng, nếu có thể nói như vậy, với những biện pháp đó. Ý nghĩa trấn áp của những biện pháp đặc biệt đã yếu đi, giống như một cái lò xo mới bị yếu đi vì đem dùng lâu và quá mức. Thật là lợi không bù hại – ông Lô-pu-khin, giám đốc sở cảnh sát, viết như vậy trong báo cáo, với một giọng buồn thảm rầu rĩ độc đáo.

Cái giọng rầu rĩ ấy, lời phê bình thực tế, khô khan, nhưng thẳng tay ấy của một viên cảnh sát nhằm chống lại cái đạo luật cảnh sát cơ bản của nước Nga, gây một ấn tượng vô cùng dễ chịu cho người dân chủ - xã hội. Những

ngày đẹp đẽ của cảnh sát đã qua rồi! Những năm sáu mươi đã qua rồi, đó là thời kỳ mà thậm chí không thể nghĩ đến sự tồn tại của một đảng cách mạng. Những năm bảy mươi đã qua rồi, đó là khi lực lượng của một đảng như thế – một đảng rõ ràng đã tồn tại và đã gây sợ hãi – "chỉ đủ để tiến hành những cuộc ám sát riêng lẻ, chứ không phải để làm một cuộc cách mạng chính trị". Trong thời kỳ mà "công tác cổ động bí mật chỉ được một số cá nhân hay một số nhóm ủng hộ", thì cái lò xo mới sáng chế ra ấy còn có thể đem lại một tác dụng nào đó. Nhưng ngày nay, "trong tình hình hiện thời của xã hội, khi mà sự bất mãn đối với hiện trạng và một phong trào đối lập mạnh mẽ đang phát triển rộng rãi ở nước Nga", thì cái lò xo ấy đã dãn ra đến mức độ như thế nào! Những biện pháp đặc biệt nhằm tăng cường an ninh hóa ra là vô lý và kỳ quặc biết chừng nào, trong lúc chính là *phải* đem áp dụng hàng ngàn lần những biện pháp ấy để đối phó "với những người công nhân đã tiến hành những cuộc bãi công có tính chất hòa bình và những lý do thuần túy kinh tế", trong lúc thậm chí những hòn đá cũng phải được coi là một thứ vũ khí không phải không nguy hiểm về phương diện chính trị!

Trong lúc tuyệt vọng, ông Lô-pu-khin đáng thương đã phải chấm hai đầu than và mời các ngài bộ trưởng hãy cùng ông ta chế nhạo những hậu quả vô nghĩa mà Luật về việc tăng cường an ninh đã gây ra. Tất cả mọi cái trong luật ấy đều đã tỏ ra vô dụng từ khi phong trào cách mạng đã thật sự thâm nhập vào nhân dân và đã gắn chặt với phong trào giai cấp của quần chúng công nhân, – tất cả mọi cái đã trở thành vô dụng, từ việc đòi phải đăng ký hộ chiếu, cho đến việc đưa ra tòa án quân sự. Thậm chí "chế độ người quét sân", một chế độ cứu giúp tất cả, hoàn toàn hiện từ, cũng bị viên bộ trưởng cảnh sát phê phán kịch liệt, hấn lên án chế độ đó đã gây ảnh hưởng làm yếu hoạt động ngăn ngừa của cảnh sát.

Nói trắng ra, đó là một sự phá sản hoàn toàn của chế độ cảnh sát.

Sự phá sản ấy, ngoài những lời tuyên bố của một người có thẩm quyền hết sức cao như ông Lô-pu-khin vô cùng đáng kính, đã được toàn bộ quá trình phát triển của chính sách Nga hoàng xác minh. Khi không có phong trào cách mạng nhân dân thật sự, khi cuộc đấu tranh chính trị chưa gắn chặt thành một khối với cuộc đấu tranh giai cấp, thì chỉ một mình những biện pháp cảnh sát cũng là thích dụng để chống lại các cá nhân và các nhóm. Để chống lại các giai cấp thì những biện pháp ấy đã tỏ ra bất lực đến nực cười; những biện pháp ấy quá nhiều đã trở thành những trở ngại cho công việc của cảnh sát. Những điều khoản trước đây là khủng khiếp trong Luật về việc tăng cường an ninh đã tỏ ra là những sự bất bẻ nghèo nàn, nhỏ nhen, có tính chất cãi vãi. Những sự bất bẻ ấy lại càng làm tăng sự bất bình của "những thường dân" không thuộc số những người cách mạng, hơn là thật sự đụng chạm đến bản thân những người cách mạng. Để chống lại cuộc cách mạng của nhân dân, chống lại cuộc đấu tranh giai cấp, thì không thể dựa vào cảnh sát được, mà cũng phải dựa vào nhân dân, dựa vào các giai cấp. Đó là bài học rút ra từ trong báo cáo của ông Lô-pu-khin. Và đó cũng là bài học mà chính phủ chuyên chế đang rút ra từ thực tiễn. Những chiếc lò xo của bộ máy cảnh sát đã yếu rồi; chỉ có lực lượng quân sự không thôi, thì không đủ. Phải gây sự hằn thù dân tộc, hằn thù chủng tộc; phải tổ chức những đội "Trăm đen" trong các tầng lớp kém giác ngộ nhất của giai cấp tiểu tư sản thành thị (*và sau đó dĩ nhiên là tiểu tư sản nông thôn*); phải tìm cách tập hợp tất cả các phần tử phản động trong bản thân dân chúng để bảo vệ ngai vàng; phải biến cuộc đấu tranh của cảnh sát chống lại các nhóm thành cuộc đấu tranh của một bộ phận nhân dân chống lại một bộ phận nhân dân khác.

Hiện nay, chính phủ chính là đang làm như thế, nó xúi

giục người Ta-ta-ri-a chống lại người Ác-mê-ni-a ở Ba-cu, tìm cách gây ra những cuộc tàn sát mới đối với người Do-thái; tổ chức bọn Trăm đen để chống lại phái hội đồng địa phương, chống lại sinh viên và những học sinh nổi loạn, và cầu cứu đến bọn quý tộc trung thành và những phần tử bảo thủ trong nông dân. Được, không sao cả! Chúng ta, những người dân chủ - xã hội, chúng ta không ngạc nhiên trước sách lược ấy của chế độ chuyên chế, và cũng không sợ sách lược ấy. Chúng ta biết rằng hiện nay khi công nhân đã bắt đầu tổ chức vũ trang chống lại bọn đi tàn sát thì việc khơi sự thù hằn chủng tộc sẽ không còn giúp được gì cho chính phủ nữa; vì dựa vào các tầng lớp bóc lột trong giai cấp tiểu tư sản, nên chính phủ lại làm cho quân chúng thật sự vô sản ngày càng đông đảo đứng lên chống lại chính phủ. Chúng tôi trước kia và hiện nay đều không hề trông đợi rằng những cuộc cách mạng chính trị và cách mạng xã hội sẽ được thực hiện do việc "thuyết phục" những kẻ cầm quyền hoặc do những người có học thức chuyển sang phía "từ thiện". Chúng tôi đã và đang luôn luôn dạy rằng cuộc đấu tranh giai cấp, cuộc đấu tranh của bộ phận nhân dân bị bóc lột chống bộ phận đi bóc lột là cơ sở của những sự cải cách chính trị và, *xét cho cùng*, quyết định số phận của tất cả những sự cải cách ấy. Thừa nhận sự phá sản hoàn toàn của những biện pháp tửn mủn của cảnh sát và chuyển sang việc trực tiếp tổ chức cuộc nội chiến, như vậy là chính phủ đã chứng minh rằng *cuộc thanh toán cuối cùng* đang tới gần. Như vậy càng hay. Chính phủ đang phát động cuộc nội chiến. Như vậy càng hay. Chúng tôi cũng ủng hộ cuộc nội chiến. Nếu có một lĩnh vực nào mà chúng tôi cảm thấy mình đặc biệt vững vàng, thì đó chính là ở lĩnh vực này, ở cuộc chiến tranh của khối quần chúng khổng lồ hàng triệu những người bị áp bức và bị mất quyền, những người lao động và nuôi toàn bộ xã hội, chống lại một nhóm bọn ăn bám có đặc quyền đặc lợi. Dĩ nhiên, bằng cách khơi sự thù hằn chủng

tộc và sự căm thù giữa các bộ tộc, chính phủ có thể kim hãm sự phát triển của đấu tranh giai cấp trong một thời gian, nhưng chỉ trong một thời gian ngắn và hơn nữa kết quả là mở rộng hơn nữa chiến trường của cuộc đấu tranh mới, làm cho nhân dân càng oán giận nhiều hơn nữa đối với nền chuyên chế. Chúng có là hậu quả của cuộc tàn sát ở Ba-cu, vụ tàn sát đó đã làm tăng hàng chục lần tinh thần cách mạng của mọi tầng lớp chống lại chế độ Nga hoàng. Chính phủ tưởng rằng có thể làm cho nhân dân khiếp sợ khi thấy máu đỏ và rất nhiều nạn nhân trong những trận đánh nhau ngoài đường phố; nhưng thật ra chính phủ chỉ làm cho *nhân dân hết* sợ đổ máu, hết sợ một cuộc chạm trán vũ trang trực tiếp. Thực tế thì chính phủ đang cố động cho chúng ta một cách rất rộng rãi và rất hùng hồn, một sự cố động mà chúng ta chưa hề mơ tưởng tới. Vive le son du canon! chúng ta nói bằng những lời trong bài ca cách mạng Pháp: "Tiếng súng đại bác muôn năm!", cách mạng muôn năm, cuộc chiến tranh công khai của nhân dân chống chính phủ Nga hoàng và những kẻ ủng hộ chính phủ ấy, muôn năm!

N. Lê-nin

Viết vào tháng Hai - tháng Ba 1905

In năm 1905 trong cuốn sách nhỏ: "Báo cáo của giám đốc Sở cảnh sát Lô-pu-khin", Giơ-ne-vơ, báo "Tiến lên" xuất bản

Theo đúng bản in trong tập sách

HỌ ĐỊNH LỬA GẠT AI?

Trong báo "Tia lửa", số 89, mà chúng tôi vừa nhận được, chúng tôi thấy một quyết nghị của "Hội đồng đảng" đề ngày 8 tháng Ba 1905. Như người ta đã dự tính trước, "Hội đồng đảng" trú ở nước ngoài đã lồng lộn lên phản đối đại hội do các ban chấp hành đảng bộ ở trong nước triệu tập, đồng thời tuyên bố rằng "hành động như vậy, những người tham gia đại hội tự đặt mình ra ngoài đảng". Chúng tôi hoàn toàn hiểu được nổi bức tức của nhóm người ở nước ngoài, cái nhóm người thực tế đã bị đảng hiện đang hoạt động ở trong nước rời bỏ từ lâu và hiện nay thì chính thức rời bỏ. Người ta cũng hiểu rằng chỉ vì bức tức và tuyệt vọng nên người ta mới có thể lập luận một cách vô lý và "lẩn tránh sự thật" một cách quá vụng về như Hội đồng đảng. Người ta nói với chúng tôi: "Theo điều lệ đảng, chỉ có Hội đồng đảng mới triệu tập được đại hội". Phải, nhưng trừ trường hợp Hội đồng đảng không tôn trọng điều lệ và dùng cách lừa gạt để lẩn tránh việc triệu tập đại hội mà nó có nghĩa vụ phải làm. Chính cái "trường hợp" ấy về Hội đồng đảng cũng đã được đảng chứng minh từ lâu rồi (xem cuốn sách nhỏ của Oóc-lốp-xki: "Hội đồng chống đảng", trong đó có nêu rõ là theo cách tính của "Hội đồng đảng", thì $16 \times 4 = 61!$). Sau nữa, người ta còn nói với chúng tôi rằng tính đến ngày 1 tháng Giêng 1905, theo quyết nghị nhất trí của Hội đồng

đảng (gồm cả Lê-nin), thì có 33 tổ chức có thẩm quyền, ngoài các cơ quan trung ương. Điều này không đúng sự thật. Cũng qua cuốn sách nhỏ ấy từ lâu đảng đã biết rằng tính đến ngày 1 tháng Giêng 1905, chỉ có 29 tổ chức có thẩm quyền. Các ban chấp hành đảng bộ Cu-ban và Ca-dan, mà tờ "Tia lửa" đã nêu ra không hề được Hội đồng đảng phê chuẩn, trong khi đó các ban chấp hành đảng bộ Pô-lê-xi-ê và ban chấp hành đảng bộ Tây Bắc mãi đến ngày 1 tháng Tư 1905 mới được phê chuẩn. Còn lại 29 tổ chức (các ban chấp hành đảng bộ Xanh Pê-téc-bua, Mát-xcơ-va, Tve, miền Bắc, Tu-la, Ni-giơ-ni Nốp-gô-rốt, Xa-ra-tốp, U-ran - U-pha, Xi-bi-ri, Đôn, Khác-cốp, Ki-ép, Ô-đét-xa, Ê-ca-tê-ri-nô-xláp, Ri-ga, Ô-ri-ôn - Bri-an-xcơ, Xmô-len-xcơ, Xa-ma-ra, Vô-rô-ne-giơ, Liên minh Cáp-ca-dơ = 4 ban chấp hành đảng bộ, Cuộc-xcơ, A-xtơ-ra-khan, Ni-cô-lai-ép, Crưm, Liên minh công nhân hầm mỏ, Đồng minh). Hội đồng đảng nói tiếp: "Thường vụ các ban chấp hành của phái đa số" dựa vào sự uỷ nhiệm của mười tổ chức. Đây là một chuyện nói láo. Ai cũng biết rằng Thường vụ được bầu ra trước ngày 1 tháng Giêng 1905 tại ba cuộc hội nghị đại biểu do 13 ban chấp hành đảng bộ (6 ban chấp hành đảng bộ ở miền Bắc, 3 ở miền Nam và 4 ở vùng Cáp-ca-dơ). Sau khi Thường vụ kêu gọi triệu tập đại hội, thì các ban chấp hành đảng bộ Vô-rô-ne-giơ và Tu-lan đã tán thành Thường vụ. Như vậy là tới ngày 1 tháng Giêng 1905, trong số 28 tổ chức có thẩm quyền ở Nga có 15 tổ chức tuyên bố tán thành triệu tập đại hội, bất chấp ý muốn của các cơ quan trung ương kiểu Bô-na-pác-tơ. Đó là không kể những tổ chức có thẩm quyền (tức là các ban chấp hành đảng bộ Xa-ra-tốp, Xi-bi-ri và các ban chấp hành đảng bộ khác) từ lâu nói chung đã tuyên bố tán thành mở đại hội (xem cuốn sách nhỏ của Sa-khốp: "Đấu tranh cho đại hội"). Qua hai tài liệu sau đây ta đặc biệt thấy rõ là những mưu toan của Hội đồng đảng định lừa bịp đám công chúng không thông thạo tình hình và chỉ hiểu sự việc không phải qua tài

liệu, mà qua những lời bàn tán của những người ở nước ngoài, – thật nực cười và vụng về biết chừng nào. Trong cuốn sách nhỏ hết sức đáng chú ý "Báo cáo về cuộc họp Giơ-ne-vơ ngày 2 tháng Chín 1904", do phái thiểu số xuất bản, Đan đã thừa nhận rằng đa số các ban chấp hành đảng bộ đã cắt đứt mọi quan hệ đồng chí với tờ "Tia lửa", còn Plê-kha-nốp, một người có thái độ thù địch hẳn học với phái đa số, đã buộc phải tuyên bố rằng lực lượng của những phe đối địch gần ngang nhau!! (Nên nhớ rằng đây là ý kiến của một người ở nước ngoài.) Trong "Bản tuyên bố" của Lê-nin¹⁾ – bản tuyên bố ấy không những không bị phái thiểu số bác bỏ, mà ngược lại còn được sự công khai thừa nhận của Pô-pốp chứng thực – chả phải ai khác cả, mà chính đại diện của Ban chấp hành trung ương cũng phải thừa nhận rằng phái thiểu số chỉ có bốn ban chấp hành đảng bộ ở trong nước, rằng trong một đại hội thực sự của đảng, chắc chắn là ban biên tập và Hội đồng đảng sẽ bị truất chức. Một lần nữa xin hỏi: các anh định lừa ai, hỡi những người anh hùng vô cùng đáng kính trọng của vấn đề bỏ tuyến? Các anh sợ – như sợ lửa – lối thoát duy nhất, thật sự theo đường lối đảng, đó là đại hội; đồng thời các anh lại khẳng định rằng địch thủ của các anh chỉ nắm được một số không đáng kể trong tổng số các tổ chức, vền vền có một phần tư số các tổ chức! Trong lúc bực tức các anh không thấy rằng các anh đang tự đập lại các anh. Không biết có phải Ni-cô-lai II sợ quốc hội lập hiến là vì những kẻ chống lại chế độ Nga hoàng chỉ là một bộ phận không đáng kể trong nhân dân không?

"Tiến lên", số 10, ngày
15 (2) tháng Ba 1905

Theo đúng bản đăng trên
báo "Tiến lên"

¹⁾ Xem tập này, tr. 153.

GIẢI CẤP VÔ SẢN VÀ PHÁI DÂN CHỦ TƯ SẢN

Chúng tôi đã vạch rõ cách nhìn thiên cận không thể tha thứ được của những người phái "Tia lửa" mới, họ cho rằng chủ nghĩa tự do ôn hòa Nga đã bị giáng một đòn chí tử và vai trò tiên phong của giai cấp vô sản đã được phái dân chủ của chúng ta thừa nhận¹⁾. Trái lại, chính bây giờ phái dân chủ tư sản đang cố hết sức nắm lấy phong trào công nhân; do đó chính bây giờ chủ nghĩa "Sự nghiệp công nhân" mà những người "Tia lửa" mới đang làm sống lại, là vô cùng tai hại. Sau đây là một bài viết đáng chú ý, được lưu hành ở Nga và nó cung cấp cho ta tài liệu quý giá về vấn đề này:

"Gần đây đã bộc lộ khuynh hướng của giai cấp tư sản muốn đi tới tổ chức; nhưng một sự thực đáng chú ý hơn là phái dân chủ tư sản đang hướng về công nhân. Những người dân chủ muốn đóng vai trò của những người lãnh đạo cuộc đấu tranh kinh tế và chính trị của giai cấp vô sản. Họ nói: "Thực ra về mặt chính kiến thì chúng tôi là những người dân chủ - xã hội; nhưng Đảng dân chủ - xã hội, vì những mối bất hòa trong đảng, nên đã không hiểu được tầm quan trọng của lúc này và đã không lãnh đạo nổi phong trào công nhân; và do đó mà chúng tôi muốn làm việc đó". Qua những bài diễn văn tiếp sau của những người "dân chủ -

¹⁾ Xem tập này, tr. 332.

xã hội thật lòng" mới ấy, người ta thấy rõ rằng vì không thảo ra một cương lĩnh độc lập nên họ sẽ chỉ giải thích và trả lời những câu hỏi của công nhân đề ra cho họ. Sách báo cũng phải đáp ứng yêu cầu đó và tuyệt nhiên không được mang tính đảng. Và như vậy là những người "dân chủ - xã hội thuần túy" ấy, vì bất bình với sách lược và thái độ hiện nay của ban chấp hành đảng bộ nên đã tự mình quay trở về những hình thức "lắng nghe", mà lịch sử đã bác bỏ từ lâu rồi, quay trở về những hình thức của "chủ nghĩa kinh tế" mà người ta đã lãng quên đi. Tuy tự cho mình là những người dân chủ - xã hội và những người đại diện chân chính cho nguyện vọng của giai cấp công nhân, song các ngài đó không hiểu hay không muốn hiểu rằng phong trào công nhân sẽ chỉ giành được những kết quả quan trọng nếu nó được một đảng thống nhất của giai cấp công nhân lãnh đạo, nếu giai cấp vô sản nhận rõ sự tách biệt giai cấp của mình và hiểu được rằng việc thực sự giải phóng mình phải là sự nghiệp của bản thân mình, chứ không phải của những người dân chủ tư sản đang hạ thấp ý nghĩa những hành động của đảng công nhân. Những người "thật sự" là dân chủ - xã hội ấy, những người gọi là mác-xít ấy, phải hiểu rằng họ đang đầu độc quần chúng công nhân bằng cách cố chứng minh rằng một số "người dân chủ" nào đó (chứ không phải những người dân chủ - xã hội), hoàn toàn gồm những phần tử trí thức tư sản, có nhiệm vụ chỉ cho công nhân con đường dẫn tới tự do và tới chủ nghĩa xã hội.

Tuy vậy, hình như họ đã hoàn toàn quên mất chủ nghĩa xã hội mà quá mải mê với thủ đoạn chính trị ngày nay. Họ dần dần đưa những nhân tố của chủ nghĩa cơ hội vào phong trào công nhân. Công nhân thôi không muốn thành lập một đảng của chính họ, mà lại trông cậy vào những người trí thức. Tại sao những người bạn mới ấy của giai cấp công nhân lại dung nhận, thậm chí còn khuyến khích, những hiện tượng như vậy? Chính bản thân những người "dân chủ"

đã công khai trả lời câu hỏi ấy. Họ nói: "Nhóm chúng tôi trước kia chỉ hoạt động trong giới trí thức, nhưng những sự kiện gần đây đã buộc chúng tôi phải hướng cả về phía công nhân".

Các ngài dân chủ ngồi mát ăn bát vàng, tự xưng là những người dân chủ - xã hội trên "nguyên tắc" ấy, chỉ bắt đầu đoái hoài đến phong trào vô sản sau khi quần chúng đã xuống đường đấu tranh và máu của hàng ngàn công nhân đã nhuộm đỏ hè phố. Đến lúc đó họ xuất hiện với tư cách là những người bạn chân chính của giai cấp công nhân; với bộ mặt giả nhân giả nghĩa, họ bỏ qua công sức của hàng chục năm, công sức đã chuẩn bị và lãnh đạo cái khí thế cách mạng của giai cấp vô sản Nga và đã xây dựng lên Đảng công nhân dân chủ - xã hội thống nhất bằng vô vàn sự hy sinh. Hiển nhiên những người dân chủ - xã hội kiểu cách tân ấy chỉ rút ra được một điểm duy nhất trong toàn bộ học thuyết của chủ nghĩa Mác (mà cũng mới gần đây thôi), nghĩa là chỉ có sức mạnh của giai cấp vô sản được tổ chức mới có khả năng lật đổ chế độ chuyên chế độc tài, giành lấy tự do chính trị, mà tự do này thì chủ yếu sẽ do giai cấp tư sản hưởng. Những người bạn mới của giai cấp vô sản sẽ cưỡi lên lưng phong trào công nhân và lấy những kết quả trực tiếp làm roi quất phong trào ấy và la hét: "Tiến lên tới tự do của chúng ta!". Câu ngạn ngữ Nga thật là đúng: "Xin Thượng đế hãy giải phóng chúng con khỏi tay những người bạn chúng con, còn với kẻ thù thì chúng con tự đối phó được".

"Tiến lên", số 10, ngày 15
(2) tháng Ba 1905

Theo đúng bản đăng
trên báo "Tiến lên"

GIAI CẤP VÔ SẢN VÀ NÔNG DÂN

Nông dân đang bắt đầu nổi dậy. Tin từ các tỉnh cho biết nông dân đang tiến công vào các trại ấp của bọn địa chủ, họ tịch thu lúa mì và gia súc của bọn địa chủ. Quân đội Nga hoàng bị quân Nhật đánh bại hoàn toàn ở Mãn-châu, đang trả thù lại nhân dân không có vũ khí trong tay, chúng tiến hành những cuộc chinh phạt kẻ thù trong nước – chống lại nông dân nghèo. Phong trào công nhân thành thị có được một bạn đồng minh mới là tầng lớp nông dân cách mạng. Bởi vậy vấn đề thái độ của đội tiên phong giác ngộ của giai cấp vô sản, tức Đảng dân chủ - xã hội, đối với phong trào nông dân, có một ý nghĩa thực tế trực tiếp và phải được đề ra hàng đầu, trong tất cả các tổ chức đảng của chúng ta, mỗi khi các cán bộ tuyên truyền và cổ động của chúng ta phát biểu ý kiến.

Đảng dân chủ - xã hội đã nhiều lần chỉ ra rằng phong trào nông dân đề ra cho đảng một nhiệm vụ gồm hai mặt. Một mặt, chúng ta phải tuyệt đối ủng hộ phong trào nông dân và thúc đẩy nó tiến tới, vì nó là một phong trào dân chủ cách mạng. Nhưng mặt khác, chúng ta phải kiên quyết đứng trên quan điểm giai cấp vô sản của mình; chúng ta phải tổ chức giai cấp vô sản nông thôn, giống như tổ chức giai cấp vô sản thành thị và cùng với giai cấp vô sản thành thị, vào trong một đảng có tính giai cấp và độc lập, và giải

thích cho họ thấy sự đối địch giữa những lợi ích của họ với những lợi ích của tầng lớp nông dân tư sản, kêu gọi họ đấu tranh cho cách mạng xã hội chủ nghĩa, chỉ cho họ thấy rõ rằng áp bức và cùng khổ sẽ được chấm dứt không phải bằng cách làm cho một vài tầng lớp nông dân biến thành những người tư sản nhỏ, mà bằng cách đem chế độ xã hội chủ nghĩa thay thế cho toàn bộ chế độ tư sản.

Nhiệm vụ gồm có hai mặt đó của Đảng dân chủ - xã hội đã được tờ báo "Tia lửa" cũ nhấn mạnh nhiều lần, kể từ số 3¹⁾ trở đi, tức là trước phong trào đầu tiên của nông dân hồi 1902; nhiệm vụ đó được nêu ra cả trong cương lĩnh của đảng ta; và sau này trong tờ báo của chúng ta (số 3)²⁾, nhiệm vụ đó lại được nhắc lại. Bây giờ, khi điều đặc biệt quan trọng là phải làm sáng tỏ nhiệm vụ đó trong cách đặt nhiệm vụ đó ra một cách thực tiễn thì dẫn ra những nhận xét của Các-lơ Cau-xky, người đã đăng trên tờ "Die Neue Zeit", cơ quan ngôn luận của Đảng dân chủ - xã hội Đức, một bài nhan đề là: "Nông dân và cách mạng ở Nga" là một điều có ý nghĩa. Với tư cách là đảng viên đảng dân chủ - xã hội, Cau-xky kiên trì bệnh vực chân lý này: *hiện nay*, nhiệm vụ cuộc cách mạng của chúng ta không phải là tiến hành cách mạng xã hội chủ nghĩa, mà là gạt bỏ những trở ngại chính trị cho sự phát triển của phương thức sản xuất hiện hành, tức là phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa. Cau-xky nói tiếp: "Phong trào cách mạng ở thành thị phải giữ thái độ trung lập trong vấn đề quan hệ giữa nông dân và địa chủ. Phong trào đó không có căn cứ gì để đứng chặn ngang giữa nông dân và địa chủ, để bệnh vực địa chủ chống nông dân; nó hoàn toàn đồng tình với nông dân. Nhưng,

¹⁾ Xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t.4, tr. 542 - 553.

²⁾ Xem tập này, tr. 237 - 246.

nhiệm vụ của phong trào cách mạng thành thị tuyệt nhiên cũng không phải là kích nông dân chống lại địa chủ, vì ở nước Nga hiện nay, địa chủ giữ một vai trò hoàn toàn khác với vai trò chẳng hạn của bọn quý tộc phong kiến Pháp trong thời kỳ "chế độ cũ". Và lại, những người cách mạng ở thành thị, dù có muốn đi nữa, cũng chỉ có thể có một ảnh hưởng rất nhỏ đối với những quan hệ giữa địa chủ và nông dân mà thôi. Địa chủ và nông dân xác định lấy với nhau những mối quan hệ đó". Muốn hiểu đúng những nhận xét đó của Cau-xky, – những nhận xét này nếu đem tách ra khỏi văn bản, sẽ có thể gây nên nhiều sự hiểu lầm, – thì nhất định cũng phải chú ý đến nhận xét sau này ở đoạn cuối bài báo. Cau-xky nói: "Cuộc cách mạng thắng lợi chắc hẳn sẽ không gặp phải những khó khăn đặc biệt trong việc sử dụng những đại điền trang của những kẻ thù độc ác nhất của cách mạng, nhằm cải thiện điều kiện sinh hoạt của những người vô sản và nông dân".

Bạn đọc nào mà đối chiếu cẩn thận tất cả những lời khẳng định đó của Cau-xky, thì sẽ dễ dàng thấy ở đây chính cái cách đặt vấn đề theo kiểu dân chủ - xã hội mà chúng tôi vừa phác họa ra. Sở dĩ có những chỗ không chính xác, không rõ ràng trong những câu nói của Cau-xky, có thể là do ông ta đã nhận xét hơi hợt, và hiểu không được đầy đủ cương lĩnh ruộng đất của Đảng dân chủ - xã hội Nga. Thực chất của vấn đề là trong mọi trường hợp và trong mọi điều kiện, trong những biến chuyển khác nhau của cuộc cách mạng Nga, giai cấp vô sản cách mạng không thể cứ giữ nguyên một thái độ trước sự tranh chấp giữa nông dân và địa chủ được. Trong những điều kiện này, trong những trường hợp nhất định, thì thái độ ấy không nên chỉ là một thái độ đồng tình, mà còn là thái độ ủng hộ trực tiếp nữa, và không những chỉ ủng hộ không thôi, mà còn "khích" nữa. Ở những hoàn cảnh khác, thái độ ấy có thể và phải là một thái độ trung lập. Cứ lấy những đoạn trích dẫn trên kia của ông ta mà xét, thì thấy

Cau-xky đã hiểu rõ được hai mặt đó của nhiệm vụ của chúng ta, – khác chẳng những với những "người xã hội chủ nghĩa - cách mạng" ở nước ta là những kẻ hoàn toàn sa lầy vào trong những ảo tưởng tầm thường của phái dân chủ cách mạng, mà còn khác với nhiều người dân chủ - xã hội, như Ri-a-da-nốp hoặc Ích-xơ, là những người đã ra công tìm một phương pháp giải quyết nhiệm vụ một cách "giản đơn" và đồng nhất cho mọi trường hợp. Sai lầm cơ bản của những người dân chủ - xã hội đó (và của tất cả những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng) là ở chỗ họ không kiên trì quan điểm giai cấp và, trong khi tìm một cách giải quyết nhiệm vụ đồng nhất cho mọi trường hợp, họ đã quên mất bản chất hai mặt của phú nông và của trung nông. Về thực chất, trong dự kiến của họ, họ chỉ thấy có hai giai cấp xã hội: hoặc là địa chủ và "giai cấp công-nông", hoặc là những người hữu sản và những người vô sản. Thế nhưng, trên thực tế, trước mắt chúng ta lại có ba giai cấp khác nhau về mục đích trước mắt và mục tiêu cuối cùng của họ: địa chủ, phú nông và một phần trung nông, sau cùng là giai cấp vô sản. Trên thực tế, nhiệm vụ của giai cấp vô sản trước tình hình đó không thể không có hai mặt được và toàn bộ khó khăn đối với cương lĩnh ruộng đất và sách lược ruộng đất của Đảng dân chủ - xã hội ở Nga, là xác định một cách hết sức rõ ràng và chính xác xem trong những điều kiện nào thì giai cấp vô sản phải giữ thái độ trung lập và trong những điều kiện nào thì nó phải ủng hộ, và "khích" nông dân.

Vấn đề này chỉ có thể có một cách giải quyết là: cùng với giai cấp tư sản nông dân chống lại mọi chế độ nông nô và chống bọn địa chủ - chủ nông nô; cùng với giai cấp vô sản thành thị chống lại giai cấp tư sản nông dân và giai cấp tư sản khác; đó là "đường lối" của giai cấp vô sản nông thôn và của nhà tư tưởng của nó, tức những người dân chủ - xã hội. Nói một cách khác là: ủng hộ và thúc đẩy nông dân

tiến lên, cho đến cả hoàn toàn tịch thu mọi "tài sản" "thiên nhiên" của bọn chúa đất, *chừng nào* mà tầng lớp nông dân đó tỏ ra là dân chủ cách mạng. Còn *nếu như* họ tỏ ra phản động hoặc thù địch với giai cấp vô sản, thì không được tin họ, mà phải tự tổ chức riêng ra và sẵn sàng đấu tranh với họ. Hay lại nói một cách khác nữa là: ủng hộ nông dân khi cuộc đấu tranh của họ chống địa chủ tạo thuận lợi cho việc phát triển và củng cố phái dân chủ; giữ thái độ trung lập đối với nông dân khi cuộc đấu tranh của họ chống địa chủ hoàn toàn chỉ là một sự thanh toán, – chẳng có liên can gì với giai cấp vô sản lẫn phái dân chủ, – giữa hai bộ phận của giai cấp những người sở hữu ruộng đất.

Dĩ nhiên cách giải quyết vấn đề như vậy sẽ không thỏa mãn được những ai đề cập đến vấn đề nông dân mà không có những quan điểm lý luận đã được suy nghĩ chín chắn, những ai chạy theo một khẩu hiệu "cách mạng" (trên đầu lưỡi) hiện đang thịnh hành và rất kêu, những ai không hiểu rõ cái nguy cơ to lớn và nghiêm trọng của cái chủ nghĩa phiêu lưu cách mạng chính ngay trong vấn đề nông dân. Đối với những người đó, – mà trong chúng ta thì hiện đã có khá nhiều những người như vậy, trong số đó có cả những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng, và sự phát triển của cách mạng cùng với phong trào nông dân nhất định sẽ làm cho hàng ngũ của bọn người đó còn đông thêm nữa, – đối với những con người đó, phái dân chủ - xã hội cần phải kiên trì bảo vệ quan điểm đấu tranh giai cấp chống lại mọi sự mơ hồ về cách mạng, phải tỉnh táo phân tích những thành phần không thuần nhất trong nông dân mà chống lại tệ nói suông về cách mạng. Nói một cách thực tế và cụ thể, có thể tiến gần tới chân lý nhất nếu khẳng định rằng tất cả những kẻ đối địch của Đảng dân chủ - xã hội trong vấn đề ruộng đất, đều không chú ý rằng ở bộ phận nước Nga của ta thuộc châu Âu, có cả một tầng lớp nông dân giàu có

(từ một triệu rưỡi đến hai triệu hộ trong số gần 10 triệu hộ cả nước). Tầng lớp này chiếm giữ ít nhất là nửa số công cụ sản xuất và của cải mà nông dân có trong tay. Tầng lớp xã hội này không thể tồn tại được nếu không thuê mướn cố nông và người làm công nhật. Tầng lớp đó hiển nhiên có thái độ thù địch đối với chế độ nông nô, đối với bọn địa chủ và bọn quan lại; họ có thể trở thành những người dân chủ; nhưng có một điều chắc chắn hơn nữa là họ có thái độ đối địch với giai cấp vô sản nông thôn. Trong cương lĩnh và sách lược ruộng đất thì bất cứ mưu toan nào muốn xóa mờ, lẫn tránh sự đối địch giai cấp đó đều là từ bỏ quan điểm xã hội chủ nghĩa một cách tự giác hay không tự giác.

Giữa giai cấp vô sản nông thôn và giai cấp tư sản nông dân, có tầng lớp trung nông, bản thân tầng lớp này có đủ những đặc tính riêng của hai tầng lớp đối lập nói trên. Hiển nhiên, những đặc điểm chung trong tình cảnh của tất cả các tầng lớp đó, của toàn thể nông dân nói chung làm cho phong trào của nông dân trở thành một phong trào dân chủ, dù những biểu hiện của thái độ thiếu tự giác của nó và của tính chất phản động của nó có lớn đến đâu đi nữa. Nhiệm vụ của chúng ta là không bao giờ được đi chệch quan điểm giai cấp và phải tổ chức khối liên minh chặt chẽ nhất giữa giai cấp vô sản thành thị và giai cấp vô sản nông thôn. Nhiệm vụ của chúng ta là phải làm cho bản thân chúng ta và cho nhân dân thấy rõ nội dung *thật sự* dân chủ và cách mạng ẩn náu đằng sau nguyện vọng chung, nhưng mơ hồ, muốn có "ruộng đất và tự do". Vậy, nhiệm vụ của chúng ta là phải hết sức kiên quyết ủng hộ và thúc đẩy nguyện vọng đó, đồng thời cũng chuẩn bị những nhân tố đấu tranh xã hội chủ nghĩa cả ở nông thôn nữa.

Để xác định một cách đúng đắn thái độ mà trong thực tế Đảng công nhân dân chủ - xã hội cần phải có đối với phong trào nông dân, Đại hội III của đảng ta sẽ phải thông qua

một nghị quyết về việc ủng hộ phong trào nông dân. Dưới đây là một dự thảo nghị quyết nêu lên những quan điểm đã được trình bày ở trên và đã được nhiều lần phát triển trong các sách báo dân chủ - xã hội, và dự thảo nghị quyết đó hiện nay cần được thật nhiều các cán bộ đảng thảo luận:

"Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, đảng của giai cấp vô sản giác ngộ, mong muốn hoàn toàn giải phóng hết thảy mọi người lao động thoát khỏi mọi ách bóc lột; đảng ủng hộ mọi phong trào cách mạng nào nhằm chống lại chế độ chính trị và xã hội hiện hành. Vì thế, Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga cũng ủng hộ một cách kiên quyết nhất phong trào nông dân hiện nay và bảo vệ tất cả mọi biện pháp cách mạng nhằm cải thiện tình cảnh của nông dân và vì mục đích đó, không lùi bước trước việc tước đoạt ruộng đất của bọn địa chủ. Làm như vậy là Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, chính đảng có tính giai cấp của giai cấp vô sản, luôn luôn cố gắng thành lập một tổ chức giai cấp độc lập của giai cấp vô sản nông thôn, mà không một lúc nào quên rằng nhiệm vụ của mình là phải giải thích cho giai cấp vô sản nông thôn thấy rõ sự đối địch giữa lợi ích của họ với lợi ích của giai cấp tư sản nông dân, là phải làm cho họ hiểu rằng chỉ có cuộc đấu tranh chung của giai cấp vô sản ở nông thôn và thành thị chống lại toàn thể xã hội tư sản mới có thể dẫn tới cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa, là cuộc cách mạng duy nhất có thể thực sự cứu thoát toàn thể quần chúng nông dân nghèo khỏi cảnh khốn cùng và bị bóc lột.

Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga đề nghị thành lập ngay các uỷ ban nông dân cách mạng – để ủng hộ một cách toàn diện tất cả những cải cách dân chủ và để thực hiện những cải cách đó một cách cụ thể, – lấy đó làm khẩu hiệu thực tiễn cho công tác cổ động trong nông dân và làm phương sách đưa phong trào đó lên trình độ tự giác cao nhất. Trong

các uỷ ban đó, Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga sẽ ra sức tập hợp những người vô sản nông thôn vào trong một tổ chức độc lập, nhằm một mặt ủng hộ toàn thể nông dân trong mọi hoạt động dân chủ cách mạng của họ, và, mặt khác, bảo vệ những lợi ích chân chính của giai cấp vô sản nông thôn trong cuộc đấu tranh của họ chống giai cấp tư sản nông dân".

"Tiến lên", số 11, ngày 23
(10) tháng Ba 1905

Theo đúng bản đăng
trên báo "Tiến lên"

VỀ VẤN ĐỀ ĐẤU TRANH NGOÀI ĐƯỜNG PHỐ

(LỜI KHUYÊN CỦA MỘT VỊ TƯỚNG CỦA CÔNG XÃ)¹⁹

Lời của ban biên tập. Bài được giới thiệu dưới đây là bản dịch một trong những ký ức của Clu-dơ-rê, một nhà hoạt động nổi tiếng của Công xã Pa-ri. Như chúng ta thấy qua những tài liệu văn tắt có tính chất tiểu sử được nêu ở dưới đây, Clu-dơ-rê chủ yếu – tuy không phải hoàn toàn – đã dựa trên kinh nghiệm những cuộc khởi nghĩa ngoài đường phố ở Pa-ri mà đưa ra những nhận định của mình. Hơn nữa, ông chỉ đặc biệt muốn nói đến cuộc cách mạng của giai cấp vô sản chống mọi giai cấp hữu sản, trong khi đó ở Nga chúng ta hiện đang tiến hành một cuộc cách mạng phần lớn mang tính chất toàn dân chống lại bọn chính phủ. Vì vậy, dĩ nhiên là những ý kiến độc đáo của Clu-dơ-rê sẽ chỉ có thể dùng làm tài liệu để giai cấp vô sản Nga căn cứ vào tình hình nước ta mà áp dụng một cách độc lập kinh nghiệm của các đồng chí Tây Âu. Chúng tôi nghĩ rằng việc giới thiệu sơ lược với độc giả tiểu sử không phải không thú vị của tác giả sẽ không phải là thừa.

Gu-xta-vô - Pôn Clu-dơ-rê (Cluseret) sinh ở Pa-ri ngày 13 tháng Sáu 1823. Ông theo học trường võ bị Xanh - Xia. Năm 1843 ông tốt nghiệp trường đó với cấp bậc thiếu úy (sous-lieutenant). Năm 1848, với cấp bậc trung úy, ông hết sức tích cực tham gia việc trấn áp cuộc khởi nghĩa của công nhân ở Pa-ri (những ngày tháng Sáu). Trong vòng sáu tiếng đồng hồ ông đã chiếm mười một lũy chướng ngại và ba lá cờ. Vì "chiến công" ấy, ông được thưởng Huân chương Bắc

đấu bội tinh. Năm 1855, với cấp bậc đại úy, ông tham gia chiến dịch Crum rồi sau đó thì từ chức. Ông đã tham gia quân đội Ga-ri-ban-đi trong cuộc chiến tranh giải phóng nước Ý. Năm 1861 ông sang Mỹ và tham gia cuộc nội chiến chống các bang có chế độ chiếm hữu nô lệ. Ông được thăng chức tướng và (sau cuộc chiến thắng ở Croskeys) được nhập quốc tịch Mỹ. Rồi ông lại trở về Pháp. Năm 1868 ông bị tù vì những bài viết cho báo "L'Art"¹⁾. Ở nhà tù Xanh Pê-la-gi ông quan hệ với những nhà hoạt động của Quốc tế. Vì những lời phê bình quân sự gay gắt của ông trên báo nên ông đã bị trục xuất khỏi Pháp với tư cách là một công dân Mỹ. Sau khi thành lập chính thể cộng hòa (ngày 4 tháng Chín 1870), ông trở về Pa-ri, tham gia trong những vụ âm mưu phát động khởi nghĩa ở Ly-ông và Mác-xây. Ngày 3 tháng Tư 1871, ông được bổ nhiệm là bộ trưởng chiến tranh của Công xã. Ngày 16 tháng Tư ông được bầu làm uỷ viên Công xã. Vì để mất đồn Ít-xi ông bị Công xã triệt chức và bị bắt, nhưng được tòa án đồng chí xét là vô tội. Sau khi Công xã sụp đổ ông đã bỏ chạy khỏi nước Pháp. Tòa án Véc-xây ngày 30 tháng Tám 1872 đã kết án tử hình ông. Sau lệnh ân xá năm 1881 ông trở về Pháp và cộng tác với các báo "*Công xã*" và "*La Mác-xây-e*"¹²⁰. Ông bị kết án hai năm tù về tội xúi giục quân đội không tuân lệnh. Ông trốn khỏi Pháp. Trong cuộc tuyển cử vào nghị viện năm 1888 ông là ứng cử viên của đảng cách mạng. Ông đã đả kích chế độ đại nghị và đảng cấp tiến của "Clê-măng-xô"¹²¹. Năm 1889 trong khu số hai ở Tu-lông ông được bầu vào nghị viện. Ông thuộc nhóm công nhân xã hội chủ nghĩa, viết một cuốn sách "Quân đội và dân chủ" (1869) và hai tập "Hồi ký" (1887) nói về Công xã.

"Tiến lên", số 11, ngày 23
(10) tháng Ba 1905

Theo đúng bản đăng
trên báo "Tiến lên"

¹⁾ – "Nghệ thuật"

BƯỚC ĐẦU

Cứ gõ cửa đi là cửa sẽ mở, – chúng tôi nói như vậy sau khi đọc quyết nghị ngày 10 tháng Ba 1905 của Hội đồng đảng, đăng trong tờ "Tia lửa", số 91. Tin tức về quyết nghị của Hội đồng đảng ngày 8 tháng Ba 1905 và bài trả lời của chúng tôi đăng trong tờ "Tiến lên"¹⁾, số 10, chưa kịp tới nước Nga, thì đã lại có một chuyển biến mới và tuyệt vời của Hội đồng đảng, một chuyển biến mà vì nó chúng tôi chỉ có thể hết lòng hoan nghênh các đồng chí phái "Tia lửa" mới và hết lòng chúc các đồng chí ấy tiến thêm một bước nữa theo hướng đó.

Quyết nghị của Hội đồng đảng ngày 10 tháng Ba 1905 là một bức thư gửi những người tham dự Đại hội III của đảng do Thường vụ ở trong nước triệu tập, trong đó đề nghị đại hội chấp nhận việc đảng Đức và Bê-ben sẽ đứng ra làm trung gian để khôi phục sự thống nhất trong đảng, và trong đó tỏ ý chấp thuận việc cử hai đại biểu của Hội đồng đảng đến đại hội để thương lượng về vấn đề thực hiện chủ trương để trọng tài xét xử.

Tuy tiến hành bước đầu "*lên con đường mới*" nhưng Hội đồng đảng dĩ nhiên không thể tránh khỏi việc áp dụng một số phương pháp cũ của mình; không thể không lặp lại một điều

¹⁾ Xem tập này, tr. 420 - 422.

sai sự thật mà nội dung phi lý của nó chúng tôi đã vạch rõ trong tờ "Tiến lên", số 10, cụ thể là điều nói rằng đại hội – do đa số ban chấp hành đảng bộ ở Nga triệu tập – tựa hồ không phải là đại hội đảng, tựa hồ "một nhóm đảng viên không đáng kể" muốn "ép đa số thật sự của đảng phải chấp nhận các nghị quyết của nhóm đó". Nếu những lời quanh co ấy không nực cười thì cũng là đáng thương, và chúng tôi không muốn đề cập đến nó một lần nữa, và lại càng không muốn đề cập tới vì dĩ nhiên bây giờ tất cả sự chú ý đều dồn vào bước mới của Hội đồng đảng. Cuối cùng (cuối cùng!) thì Hội đồng đảng đã nhận thấy tầm quan trọng của đại hội đảng đối với việc giải quyết cuộc khủng hoảng trong đảng, và cuối cùng đã có một cố gắng đầu tiên, tuy yếu ớt, e dè, và không triệt để, nhưng dấu sao vẫn là một cố gắng muốn nhìn sự việc một cách giản đơn, gọi các sự vật theo đúng tên của nó, và thử tìm một con đường, một "con đường mới" nhằm khôi phục sự thống nhất trong đảng bằng những cuộc thương lượng trực tiếp giữa hai bộ phận trong đảng được hình thành sau Đại hội II.

Xin chúc thắng lợi! Đáng lẽ phải làm như thế từ lâu rồi. Lẽ ra đảng của giai cấp vô sản đã tránh khỏi cơn khủng hoảng quần quai, vô lý, dằng dai và sự phân liệt ngấm ngấm, kéo dài trong nhiều tháng. Chỉ cần có lòng mong muốn chân thành và nghiêm túc hơn một chút trong việc công khai và thẳng thắn tính đến ý chí của những cán bộ đảng công tác ở Nga, là Đảng dân chủ - xã hội Nga đã có thể thoát khỏi tình trạng tan rã tạm thời cách đây một năm rồi. Phải, cách đây một năm, thậm chí còn sớm hơn nữa.

Sự việc xảy ra vào cuối tháng Giêng 1904. Hội đồng đảng họp lần đầu tiên để thảo luận tình hình mới trong đảng và cuộc khủng hoảng trong đảng; tham dự hội nghị có Plê-khannốp, Ác-xen-rôt, Mác-tốp, Va-xi-li-ép và Lê-nin. Hai người sau cùng, là những uỷ viên Ban chấp hành trung ương và thuộc phái đa số, đã thấy rõ là *trên thực tế* đảng đã bị phá vỡ

số làm cho bị phân liệt rồi và tính chất *bí mật* của sự phân liệt ấy đã đem vào nội bộ đảng một tình trạng thối nát không sao nói hết được, nó làm cho đảng hoàn toàn tan rã tinh thần, phóng tay cho một bên tự do áp dụng những phương pháp "gây chuyện" điên rồ nhất, trói buộc bên kia bằng nghĩa vụ phải tuân theo những quyết nghị chung. Sự phân liệt *bí mật* trong đảng (về ý nghĩa tinh thần và chính trị và về hậu quả tinh thần và chính trị của nó) đối với sự phân liệt công khai cũng đại khái như một cuộc ngoại tình lén lút đối với sự luyến ái công khai tự do.

Do đó mà những uỷ viên nói trên của Hội đồng đảng đã đưa ra một nghị quyết (28 tháng Giêng năm 1904) được Sakhốp công bố toàn văn ("Đấu tranh cho đại hội", tr. 81)¹⁾, trong đó *những người bên-sê-vích*, – tuy những đối thủ của họ chiếm đa số trong ban biên tập cũng như trong Hội đồng đảng, tức cơ quan tối cao của đảng, – là những người đầu tiên nói đến sự cần thiết của hòa bình trong đảng vì nghĩ đến những nhiệm vụ hết sức quan trọng của giờ phút lịch sử. Trong nghị quyết đó, những người bên-sê-vích đã vạch một ranh giới rõ ràng giữa một bên là cuộc đấu tranh tư tưởng cần thiết và không tránh khỏi, và một bên là sự "gây chuyện không xứng đáng", là hành động phá hoại tổ chức, là những tính toán địa vị, là hành động tẩy chay, v.v.. Những người bên-sê-vích yêu cầu Hội đồng đảng kêu gọi tất cả mọi đảng viên hãy "sớm rút bỏ ngay những sự thù hằn nhỏ nhặt với nhau, và vĩnh viễn đặt cuộc đấu tranh tư tưởng vào trong những khuôn khổ làm sao để cuộc đấu tranh ấy không dẫn tới việc vi phạm điều lệ và cản trở hoạt động thực tiễn và công tác tích cực". Chúng ta có rất nhiều đảng viên kém trí nhớ, họ ưa nói đến tính chủ động của đảng, nhưng lại thích những chuyện ngồi lê mách lẻo vô vị hơn là *nghiên*

¹⁾ Xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t.8, tr. 132 - 133.

cứu những văn kiện về sự phân liệt trong đảng, cho nên chúng tôi khẩn khoản đề nghị tất cả các đồng chí nào muốn hiểu biết tình hình trong đảng, hãy xem qua trang 81 trong cuốn sách nhỏ "Đấu tranh cho đại hội".

Những người men-sê-vích dĩ nhiên đã bác bỏ nghị quyết mà Lê-nin và Va-xi-li-ép đã đưa ra, và thông qua một nghị quyết (Plê-kha-nốp, Mác-tốp và Ác-xen-rốt) yêu cầu Ban chấp hành trung ương "bỏ tuyền" những người men-sê-vích vào. Vì Ban chấp hành trung ương, ngày 26 tháng Mười một 1903, đã đồng ý bỏ tuyền *hai* người men-sê-vích do Ban chấp hành trung ương lựa chọn, cho nên nghị quyết ấy của Hội đồng đảng chỉ có thể có nghĩa là ép buộc Ban chấp hành trung ương phải chấp nhận *ba* cá nhân nhất định. Bây giờ toàn đảng đã được biết qua văn bản (qua "Bản tuyền bố" của Lê-nin)¹⁾ rằng chính vì "ba" người ấy mà người ta đã đặt ra những sự bất đồng về nguyên tắc và tiến hành một cuộc "gây chuyện không xứng đáng" *cho tới tháng Mười một 1904*. Để trả lời bản nghị quyết về việc chỉ định bổ sung, Lê-nin và Va-xi-li-ép đã trình bày ý kiến riêng (Sakhốp, tr. 84)²⁾, mà chúng tôi cũng đề nghị hãy đọc lại để làm bài học cho những người không am hiểu hoặc những người hay quên. Trong ý kiến ấy nói rằng những uỷ viên của Ban chấp hành trung ương đó "tuyệt đối và hoàn toàn không thấy một biện pháp nào khác để tìm lối thoát chính đáng và đúng đắn để ra khỏi những sự xích mích hiện nay trong đảng, không có một biện pháp nào khác để chấm dứt cuộc đấu tranh không thể dung thứ được về vấn đề thành phần của các cơ quan trung ương, ngoài việc triệu tập ngay lập tức đại hội đảng".

Những người men-sê-vích dĩ nhiên là phá hoại đại hội.

¹⁾ Xem tập này, tr. 143 - 156.

²⁾ Xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t.8, tr. 167 - 169.

Không một lời khích lệ nào – nói rằng trong đại hội có thể tiến hành mọi thứ hiệp nghị, rằng nếu không làm như thế, cuộc đấu tranh sẽ mang những hình thức cũng bí ẩn như tình yêu lén lút và có tính chất mãi dâm – có tác dụng đối với họ. Luôn tiện xin nói rằng nếu cái chiến thuật ấy là tự nhiên và dễ hiểu đối với những người men-sê-vích vì họ đã không ngại ngừng với cái "tình yêu mãi dâm", thì đối với Plê-kha-nốp, một kẻ *điều hòa*, chiến thuật ấy là một sai lầm rất lớn, mà quá trình tiến triển của cuộc khủng hoảng đã chỉ ra rõ rệt. Bây giờ, bất cứ người nào cũng thấy và biết qua sự việc (chính là qua các sự thực về hành vi sau này của Glê-bốp và đồng bọn) rằng nếu hồi tháng Giêng 1904 Plê-kha-nốp bỏ phiếu tán thành mở đại hội, thì đại hội đã được triệu tập rất nhanh chóng và *trong đại hội có lẽ đã hình thành một phái điều hòa rất hùng hậu*, không để cho riêng phái đa số cũng như phái thiểu số giành được ưu thế *trong bất kỳ trường hợp nào*. Lúc đó đại hội chẳng những có thể họp được mà thực sự là một đại hội có tính *điều hòa*. Chúng tôi nhắc lại, đây không phải là sự phỏng đoán rộng tuếch, mà là một ý kiến đã được quá trình thực tế của sự kiện về sau *chứng minh hoàn toàn*. Nhưng Plê-kha-nốp cũng ưa thích cái "tình yêu mãi dâm", tức là sự phân liệt bí mật, hơn là bày tỏ một cách trực tiếp, công khai và thương lượng đến cùng.

Bây giờ chúng ta thấy gì? Bây giờ thì những người men-sê-vích, tuy e dè, không triệt để và muộn màng, nhưng đã buộc phải đi đến cái lối thoát mà những người bôn-sê-vích đã đề ra. Những người bôn-sê-vích đã giữ vững ý kiến của mình và đã triệu tập được đại hội, và đã nói một cách công bằng rằng nếu cả "hai vợ chồng" không thể "chung sống bên nhau" được nữa, thì phải công khai mà ly dị, chứ không phải trốn tránh như những kẻ nhát gan ty tiện.

Dĩ nhiên, muộn còn hơn không, và chúng tôi thành thật hoan nghênh ngay cả cái bước dè dặt của Hội đồng là sẵn

sàng gửi hai "đại biểu" đến. Nhưng chúng tôi hoàn toàn phản đối tính chất e dè và không triệt để của bước này. Tại sao lại chỉ muốn phái có hai đại biểu của *Hội đồng đảng ở nước ngoài* đến đại hội, thưa các ngài? Tại sao lại không phải là đại biểu của *tất cả mọi* tổ chức đảng? Các uỷ viên trong Thường vụ các ban chấp hành của phái đa số ở Nga đã *mời* mọi người đến dự đại hội và đặc biệt đã gửi thư có bảo đảm cho ban biên tập, cho Hội đồng đảng và cho Đồng minh! Tại sao lại có một sự mâu thuẫn lạ lùng và không hiểu được này? Một mặt, để thực hiện một sự hòa bình *giả* đối với ba nhà hiệp sĩ trong Ban chấp hành trung ương (rõ ràng là chống lại ý chí của các ban chấp hành đảng bộ của phái đa số) các anh không chỉ hạn chế trong việc gửi "hai đại biểu" của Hội đồng đảng, mà còn *hỏi ý kiến của tất cả các ban chấp hành đảng bộ và tổ chức của phái thiểu số*, như tờ "Tia lửa", số 83, đã công khai tuyên bố. Mặt khác, để thực hiện sự hòa bình *thật sự* với toàn đảng thì các anh chỉ phái có hai đại biểu của một mình Hội đồng đảng ở nước ngoài không thôi để tiến hành "thương lượng trực tiếp". Đây là những người men-sê-vích Nga mà việc thỏa thuận với họ đối với chúng tôi là cần thiết hơn một trăm lần so với việc thỏa thuận với một nhóm những nhà viết sách? Đây là những người *công nhân*, những thành viên và những người đại biểu của các tổ chức, những người công nhân mà các anh đã xúi giục chống lại Đại hội II, mà các anh đã kêu gào rất nhiều về tính chủ động của họ?? Đây là các đồng chí A-ki-mốp và Bru-ke, Ma-khốp và Ê-gô-rốp (hay là những bạn bè, những người cùng tư tưởng của họ) là những người đã hoàn toàn triệt để – theo quan điểm của họ – ủng hộ những người men-sê-vích, mà vẫn không hề làm mất uy tín của mình, nghĩa là không tham gia những chuyện cãi lộn vì vấn đề chỉ định bổ sung? Đây là đồng chí Cri-tsép-xki và những người khác của "phái kinh tế" cũ, những người mà các anh tựa hồ đã hòa giải rồi, như Plê-kha-nốp và nhiều người khác đã khẳng định

trong tờ "Tia lửa" mới? Đây là đồng chí Ri-a-da-nốp – chúng tôi cũng hiểu sự nhất trí của các anh với đồng chí đó về nhiều điểm, tuy vậy đồng chí ấy đã *từ chối không chịu gia nhập Đảng mình, vì đó là một tổ chức men-sê-vích – đầu, đồng chí ấy đâu?*

Hay là các anh sẽ nói rằng tất cả các đồng chí ấy không có uỷ nhiệm thư? Nhưng chính các anh đã viết thư gửi đại hội, sau khi đã *"gạt hết mọi lý do có tính chất hình thức"!!*

Không, thưa các ngài, các ngài sẽ không làm thỏa mãn chúng tôi với những biện pháp nửa vời, cũng như các ngài không thể nuôi sống chúng tôi bằng những lời nói hoa mỹ. Chúng ta hãy nói một cách thẳng thắn, không viện những "lý do có tính chất hình thức", nếu các ngài thật sự muốn cùng nhau công tác trong hàng ngũ của cùng một tổ chức, thì *tất cả các ngài hãy đến đại hội* và mời tất cả các đồng chí không nhất trí với chúng tôi *chỉ* về những vấn đề tư tưởng, chứ không phải về những vấn đề chỉ định bổ sung. Vậy thì các ngài hãy tính đến "thiện chí của người cách mạng", cái thiện chí mà các ngài thường vin vào một cách không thông minh khi tìm cách trốn tránh đại hội và *chỉ có một mình* thiện chí ấy mới có thể hoàn toàn và dứt khoát quyết định vận mệnh của *toàn* đảng được đại diện ở đại hội. Vậy thì các ngài hãy tìm kiếm những người trung gian có khả năng ảnh hưởng đến "thiện chí" của *tất cả những người tham dự đại hội*. Chúng tôi sẽ thành thật hoan nghênh mọi người trung gian như vậy.

Cứ gõ cửa đi là cửa sẽ mở... Bằng cuộc đấu tranh công khai, những người bôn-sê-vích đã đạt được kết quả là: hiện nay chúng tôi đã tiến sát đến khả năng thoát khỏi cuộc khủng hoảng một cách trực tiếp và rõ ràng. Chúng tôi đã triệu tập được đại hội. Chúng tôi đã làm cho những người men-sê-vích từ bỏ những tiếng quát kiêu Bức-bông của Hội đồng đảng đã bị đảng xa lìa, mà chuyển sang việc thẳng thắn và

công khai đề nghị thương lượng trực tiếp. Dù Hội đồng đảng có đủ lý trí và thành khẩn hay không để tiến bước thứ hai trên "con đường mới", thì chúng tôi vẫn tin tưởng rằng trong bất cứ trường hợp nào chúng tôi cũng giành được kết quả là tính đảng sẽ hoàn toàn chiến thắng tính hẹp hòi phe nhóm.

"Tiến lên", số 11, ngày 23
(10) tháng Ba 1905

Theo đúng bản đăng
trên báo "Tiến lên"

VỀ LỊCH SỬ CƯƠNG LĨNH ĐẢNG¹²²

Bằng cách nhấn mạnh rằng dự thảo cương lĩnh *không phải* do tôi viết, Plê-kha-nốp là người đầu tiên đưa ra công khai cuộc tranh cãi của chúng tôi về dự thảo cương lĩnh, đưa ra dưới hình thức bóng gió, chê trách và trách móc. Tiếc thay, Plê-kha-nốp không trình bày những cuộc tranh cãi ấy, mà chỉ đơm đặt chuyện, nghĩa là chỉ khẳng định một cách thú vị đấy, nhưng mơ hồ và không thể kiểm tra được. Do đó, tôi phải nói thêm vào bài báo của bạn đồng nghiệp của tôi chống Plê-kha-nốp, rằng tôi có những tài liệu về cuộc tranh cãi của chúng tôi trong quá trình thảo luận dự thảo cương lĩnh và tôi sẽ công bố các tài liệu ấy trong trường hợp cần thiết. Lúc đó độc giả sẽ thấy: 1) việc Plê-kha-nốp cho rằng mối quan hệ giữa chúng tôi đã trở nên lạnh nhạt vì cuốn "Làm gì?" là hoàn toàn không đúng. Sự lạnh nhạt đó là do bộ sáu, trong cuộc tranh cãi về cương lĩnh, đã chia làm hai phe; 2) rằng trước sau tôi đều đã bênh vực việc đưa vào cương lĩnh cái luận điểm nói rằng nền sản xuất nhỏ bị nền sản xuất lớn loại trừ. Plê-kha-nốp chỉ muốn nói một cách mơ hồ, theo tinh thần của từ ngữ nổi tiếng "ít nhiều"; 3) tôi trước sau đều đã bênh vực việc thay thế danh từ "quần chúng lao động và bị bóc lột" bằng danh từ "giai cấp vô sản" trong đoạn nói về tính giai cấp của đảng ta; 4) khi tôi và những người cùng phe với tôi trong bộ sáu chỉ trích đồng chí Plê-kha-nốp vì tính chất vô sản của đảng không được thể

hiện đầy đủ trong bản dự thảo cương lĩnh của đồng chí ấy, thì đồng chí ấy đã chống đỡ bằng cách buộc tội trả miếng rằng tôi đã hiểu tính chất vô sản của đảng theo kiểu Mác-tư-nốp.

"Tiến lên", số 11, ngày 23
(10) tháng Ba 1905

Theo đúng bản đăng
trên báo "Tiến lên"

VỀ CƯƠNG LĨNH RUỘNG ĐẤT CỦA CHÚNG TA (THƯ GỬI ĐẠI HỘI III)

Phong trào mới của nông dân ngày càng phát triển và lớn mạnh, lại một lần nữa đặt vấn đề cương lĩnh ruộng đất của chúng ta lên hàng đầu. Nguyên tắc cơ bản của cương lĩnh ấy dĩ nhiên không thể gây ra những sự bất đồng ý kiến và những cuộc tranh luận. Đảng của giai cấp vô sản phải ủng hộ phong trào nông dân. Không bao giờ đảng lại bảo vệ chế độ chiếm hữu ruộng đất hiện tại của địa chủ chống lại sự tấn công cách mạng của nông dân, nhưng đồng thời đảng luôn luôn tìm cách phát triển cuộc đấu tranh giai cấp ở nông thôn và làm cho cuộc đấu tranh ấy có tính tự giác. Tôi cho rằng những nguyên tắc ấy được tất cả những người dân chủ - xã hội tán thành. Ý kiến bất đồng chỉ bắt đầu xảy ra khi phải vận dụng những nguyên tắc ấy vào thực tế, khi phải đề ra trong cương lĩnh cho phù hợp với những nhiệm vụ trước mắt.

Hiện thực có thể giải quyết tốt hơn hết mọi sự bất đồng về lý luận và tôi tin chắc rằng tiến trình nhanh chóng của sự kiện cách mạng cũng sẽ xóa bỏ hết những bất đồng ấy về vấn đề ruộng đất trong Đảng dân chủ - xã hội. Vị tất có ai sẽ phủ nhận một điều là thảo ra dự án suông về mọi cuộc cải cách ruộng đất không phải là công việc của chúng ta, chúng ta phải củng cố sự liên hệ với giai cấp vô sản, *ủng hộ* phong trào nông dân; đồng thời cũng không hề quên những xu hướng tư hữu của người nông dân nghiệp chủ,

mà tính chất thù địch của những xu hướng ấy đối với giai cấp vô sản càng bộc lộ nhanh chóng và gay gắt một khi cách mạng càng tiến triển nhanh chóng.

Mặt khác, ta thấy rõ là giờ phút cách mạng hiện nay đòi hỏi phải có một khẩu hiệu cụ thể, hoàn toàn rõ ràng. Sự thành lập các ủy ban *nông dân cách mạng* phải trở thành khẩu hiệu ấy, và cương lĩnh ruộng đất của đảng ta đã đưa khẩu hiệu ấy ra một cách rất đúng đắn. Trong phong trào nông dân còn rất nhiều cái tối tăm, không có ý thức, nếu dựa vào đó mà xây dựng những ảo tưởng nào đó thì vô cùng nguy hiểm. Sự tối tăm của người mu-gích biểu hiện trước hết trong việc không nhận thức được khía cạnh *chính trị* của phong trào, thí dụ như không nhận thức được rằng nếu không có những sự cải cách dân chủ căn bản trong *toàn bộ* chế độ chính trị của *toàn bộ quốc gia*, thì hoàn toàn không thể nào thực hiện được những bước vững chắc theo con đường mở rộng quyền sở hữu ruộng đất. Nông dân cần ruộng, và tình cảm cách mạng của họ, tinh thần dân chủ có tính chất bản năng và nguyên thủy của họ *không thể* biểu hiện bằng cách nào khác hơn là chiếm đoạt ruộng đất của địa chủ. Dĩ nhiên về điểm này sẽ không có ai phủ nhận. Những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng, đáng lẽ phải dùng quan điểm phân tích giai cấp để xem xét nguyện vọng mơ hồ ấy của nông dân, thì lại dừng lại ở nguyên lý đó. Trên cơ sở một sự phân tích như vậy, những người dân chủ - xã hội khẳng định rằng toàn thể giai cấp nông dân vị tất *có thể* nhất trí đi xa hơn yêu sách đòi trả lại những ruộng đất cất, vì nếu vượt quá giới hạn của một cuộc cải cách ruộng đất như vậy, thì nhất định sự đối kháng giữa vô sản nông thôn và những người "mu-gích có ruộng" sẽ bộc lộ một cách rõ ràng. Đương nhiên, những người dân chủ - xã hội không hề phản đối việc người mu-gích khởi nghĩa "đánh đổ địa chủ đến cùng", tức đoạt *tất cả* ruộng đất của địa chủ, nhưng trong cương lĩnh vô sản, người dân chủ - xã hội không

thể dẫn thân vào chủ nghĩa phiêu lưu, họ không thể làm lu mờ cuộc đấu tranh giai cấp chống bọn tư hữu bằng những triển vọng đẹp đẽ của những sự cải tổ chế độ sở hữu ruộng đất (mặc dầu là những sự cải tổ dân chủ), những sự cải tổ này chỉ là sự sắp xếp lại các giai cấp hay các loại người tư hữu.

Từ trước tới nay cương lĩnh của chúng tôi vẫn đưa ra yêu sách đòi trả lại ruộng đất cắt, còn trong những bài chú giải khác nhau về cương lĩnh đã vạch ra rằng những ruộng đất cắt hoàn toàn không phải là một hàng rào, mà là "một cái cửa để đi xa hơn"¹⁾, rằng giai cấp vô sản sẽ sẵn sàng ủng hộ nông dân trên con đường tiến lên đó, nhưng nhất định vẫn ngoái lại và theo dõi bạn đồng minh tạm thời của nó là người nông dân - nghiệp chủ, xem người nông dân ấy có nhe nanh vuốt nghiệp chủ của mình ra không. Bây giờ, đứng trước những sự kiện cách mạng, tự nhiên nảy ra một câu hỏi là: nếu đem chuyển luận điểm sách lược *đó* của chúng ta từ những bài bình luận vào chính bản thân cương lĩnh, thì như vậy có hợp lý hơn không? Vì dù sao thì cương lĩnh cũng là sự biểu hiện chính thức những quan điểm chung của Đảng dân chủ - xã hội, còn mọi bài bình luận thì nhất định nói lên quan điểm ít nhiều có tính chất cá nhân của một người dân chủ - xã hội nào đó. Vì vậy đưa vào cương lĩnh luận điểm có tính chất chung hơn của chính sách của chúng ta đối với vấn đề này và trình bày trong các bài bình luận những biện pháp cục bộ, những yêu sách riêng lẻ, thí dụ như đòi trả lại những ruộng đất cắt, thì như vậy có hợp lý hơn không?

Để giải thích ý kiến của tôi một cách cụ thể hơn nữa, ở đây tôi sẽ nêu lên một công thức và công thức này sẽ đặt ở vị trí tương xứng trong cương lĩnh chúng ta: (Đảng công

¹⁾ Xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t.7, tr. 233.

nhân dân chủ - xã hội Nga trước hết đòi)... "4) thành lập những Ủy ban nông dân cách mạng nhằm xóa bỏ mọi tàn tích của chế độ nông nô, cải tạo mọi quan hệ nông thôn nói chung theo đường lối dân chủ, áp dụng những biện pháp cách mạng nhằm cải thiện đời sống của nông dân, thậm chí tước đoạt ruộng đất của địa chủ. Đảng dân chủ - xã hội sẽ ủng hộ nông dân trong mọi hoạt động cách mạng dân chủ của họ, đồng thời bảo vệ những lợi ích độc lập và tổ chức độc lập của giai cấp vô sản nông thôn".

Công thức này đã đưa vào cương lĩnh điều mà cho tới nay thường được trình bày trong những bài bình luận, còn vấn đề "những ruộng đất cắt" đã được chuyển từ cương lĩnh vào những bài bình luận. Sự thay đổi như vậy có lợi là cương lĩnh đã nêu lên một cách rõ ràng hơn tính chất độc lập của lập trường vô sản; mà sự rõ ràng trong một vấn đề quan trọng như vậy sẽ thắng tất cả những sự bất tiện về mặt diễn tả (như đáng lẽ phải ghi yêu sách rõ ràng vào cương lĩnh thì lại ghi vào cương lĩnh những lời giải thích mà những giải thích ấy thường thuộc về phần bình luận. Và lại, phải thấy rằng trong cương lĩnh của chúng ta đã có những lời giải thích như vậy rồi: thí dụ, hãy so sánh điểm nói về việc đấu tranh chống những cải cách nào nhằm tăng cường sự bảo trợ của bọn cảnh sát quan lại¹²³). Một điều lợi khác là cương lĩnh vĩnh viễn bác bỏ tư tưởng vô lý cho rằng Đảng dân chủ - xã hội đã nói với nông dân rằng họ không thể và không được đi xa hơn yêu sách về ruộng đất cắt. Phải bác bỏ tư tưởng ấy bằng một công thức rõ ràng trong cương lĩnh, chứ không phải chỉ giải thích trong phần bình luận. Công thức của tôi không nêu ra những phương pháp cụ thể nào trong việc tước đoạt ruộng đất, đó có thể là một thiếu sót trong công thức mà tôi đưa ra. Nhưng, nói cho đúng, phải chăng đó là một thiếu sót?

Những người dân chủ - xã hội khi viết về vấn đề ruộng đất đã nhiều lần vạch ra rằng trong vấn đề này mà cứ vạch

ra dự thảo này đến dự thảo khác thì thật không thích đáng đến chừng nào, vì biện pháp chủ yếu nhất của cuộc cải cách ruộng đất – quốc hữu hóa ruộng đất – *trong một nước với chế độ cánh sắt*, tất nhiên sẽ bị xuyên tạc và sẽ được dùng để làm lu mờ tính chất giai cấp của phong trào. Trong lúc đó dưới chế độ tư bản mọi biện pháp khác nhằm cải tạo quan hệ ruộng đất, sẽ chỉ là đi gần tới quốc hữu hóa, sẽ chỉ là những biện pháp cục bộ, chỉ là một vài trong số những biện pháp có thể tiến hành được, nghĩa là những biện pháp mà Đảng dân chủ - xã hội không hề có ý định *tự hạn chế mình ở đó*. Trong lúc này những người dân chủ - xã hội chống lại việc quốc hữu hóa và thậm chí cả những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng, do ảnh hưởng của sự phê bình của chúng tôi, cũng đã trở nên có thái độ thận trọng hơn nhiều đối với vấn đề quốc hữu hóa này (hãy so sánh dự thảo cương lĩnh của họ với "cái thế hùng hổ" trước đây của họ).

Nhưng vấn đề là ở chỗ phong trào cách mạng đưa chúng ta đến chế độ cộng hòa dân chủ, chế độ này cùng với việc bãi bỏ quân đội thường trực v.v. là một trong những yêu sách trước mắt của chúng ta.

Dưới chế độ cộng hòa dân chủ, trong điều kiện nhân dân được vũ trang và trong điều kiện những biện pháp khác có tính chất cộng hòa tương tự như vậy được thực hiện, thì Đảng dân chủ - xã hội sẽ không thể cam đoan cự tuyệt và không thể tự bó tay mình trong vấn đề quốc hữu hóa ruộng đất. Như vậy là thiếu sót trong công thức do tôi đưa ra chỉ là bề ngoài thôi. Trong thực tế công thức ấy đề ra một khẩu hiệu có tính chất giai cấp kiên định đối với lúc này – hơn nữa lại là một khẩu hiệu hoàn toàn cụ thể – đồng thời vẫn để lại địa bàn đầy đủ cho những biện pháp "cách mạng - dân chủ", những biện pháp này có thể sẽ là cần thiết hoặc nên có trong trường hợp cuộc cách mạng của chúng ta phát triển thuận lợi. Hiện nay cũng như trong tương lai, cho tới

khi cuộc khởi nghĩa của nông dân thu được thắng lợi hoàn toàn, khẩu hiệu cách mạng nhất thiết phải tính đến sự đối kháng giữa *người mu-gích và địa chủ*; và điểm nói về ruộng đất cần đã nhấn mạnh một cách hoàn toàn đúng đắn tình hình đó. Trong khi đó tất cả các thứ "quốc hữu hóa", "chuyển giao địa tô", "xã hội hóa", v.v. – và đây chính là thiếu sót của những yêu sách ấy – đều không tính đến và xóa nhòa sự đối kháng tiêu biểu.

Đồng thời, công thức do tôi đưa ra đã mở rộng nhiệm vụ của các ủy ban nông dân cách mạng ra tới việc "cải tạo mọi quan hệ nông thôn nói chung theo đường lối dân chủ". Trong cương lĩnh của chúng ta các ủy ban nông dân được nêu ra như một khẩu hiệu, đồng thời những ủy ban ấy được xác định một cách hoàn toàn đúng đắn là của *nông dân*, nghĩa là có tính chất đảng cấp, vì sự áp bức đảng cấp chỉ có thể bị thủ tiêu bởi toàn thể đảng cấp bên dưới bị áp bức. Nhưng có cơ sở nào để hạn chế nhiệm vụ của những ủy ban ấy trong việc chỉ tiến hành những cuộc cải cách ruộng đất không thôi? Phải chăng phải lập lên những ủy ban *khác* để tiến hành những cải cách khác, chẳng hạn những cải cách hành chính v.v.? Vì như tôi đã nêu rõ, tất cả sự bất hạnh của nông dân là ở chỗ họ hoàn toàn không hiểu khía cạnh chính trị của phong trào. Nếu như chúng ta kết hợp được, dù là trong những trường hợp riêng biệt, những biện pháp cách mạng có kết quả của nông dân trong việc cải thiện hoàn cảnh của họ (tịch thu lúa mì, gia súc và *ruộng đất*), với việc thành lập và sự hoạt động của các *ủy ban nông dân*, và với việc các đảng cách mạng hoàn toàn thừa nhận các ủy ban ấy (và trong điều kiện đặc biệt thuận lợi được một chính phủ cách mạng lâm thời thừa nhận), thì như vậy có thể nói rằng cuộc đấu tranh nhằm tranh thủ nông dân về phía nền cộng hòa dân chủ, đã thắng lợi. Không tiến hành việc tranh thủ ấy, thì mọi biện pháp cách mạng của nông dân sẽ rất bấp bênh và mọi thành quả của họ sẽ bị các giai cấp

xã hội đang nắm chính quyền, giành lại một cách dễ dàng.

Cuối cùng, trong khi nói đến việc ủng hộ những biện pháp "dân chủ - cách mạng", công thức do tôi đưa ra đã vạch một đường ranh giới rõ rệt giữa cái *bề ngoài* lừa bịp, có vẻ là xã hội chủ nghĩa, của những biện pháp ấy, như việc nông dân chiếm ruộng đất, – với nội dung dân chủ thật sự của những biện pháp ấy. Để thấy rõ xem việc vạch một đường ranh giới như vậy là quan trọng như thế nào đối với người dân chủ - xã hội, thì chỉ cần nhớ lại thái độ của Mác và Ăng-ghe-nhơn đối với cuộc vận động ruộng đất thí dụ ở Mỹ (Mác nói về Cri-gơ¹²⁴ vào năm 1848, Ăng-ghe-nhơn nói về Hăng-ri Gioóc-giơ¹²⁵ vào năm 1885). Đương nhiên, ngày nay không ai *phủ nhận* cuộc chiến tranh của nông dân vì ruộng đất, không ai phủ nhận việc chạy theo ruộng đất (ở những nước nửa phong kiến hay ở các thuộc địa). Chúng tôi hoàn toàn thừa nhận tính hợp pháp và tính chất tiến bộ của cuộc chiến tranh đó, nhưng đồng thời chúng tôi cũng vạch trần nội dung dân chủ, nghĩa là *xét cho cùng* là dân chủ tư sản của nó. Do đó mà trong khi ủng hộ nội dung này, về phần chúng ta, chúng ta có những "điều bổ sung" đặc biệt; chúng ta vạch rõ vai trò "độc lập" của phái dân chủ *vô sản* và những mục tiêu đặc biệt của Đảng dân chủ - xã hội là một đảng có tính giai cấp, đang ra sức đấu tranh cho cách mạng xã hội chủ nghĩa.

Đó là những nguyên nhân thúc đẩy tôi đề nghị các đồng chí thảo luận đề nghị của tôi trong đại hội sắp tới và mở rộng điểm tương ứng trong cương lĩnh, theo tinh thần tôi đã nêu.

"Tiến lên", số 12, ngày 29
(16) tháng Ba 1905
Ký tên: – τ

Theo đúng bản đăng
trên báo "Tiến lên"

NHỮNG SỰ XẢO TRÁ CỦA BỌN BÔ-NA-PÁC-TÔ

Giơ-ne-vơ, 29 (16) tháng Ba.

Chúng tôi vừa nhận được một bản tin sau đây gửi từ Tve: ngày 9 tháng Ba tại một cuộc hội họp của tổ chức ở địa phương cùng với ban chấp hành đảng bộ và có một đại diện của Ban chấp hành trung ương tham dự, đã thảo luận vấn đề thái độ đối với Đại hội III của đảng do Ban chấp hành trung ương triệu tập (lời kêu gọi gửi toàn đảng đề ngày 4 tháng Ba 1905). Nghị quyết của Ban chấp hành đảng bộ Tve đã được đọc: "Ban chấp hành đảng bộ Tve hoan nghênh lời kêu gọi của Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga chuẩn bị cho Đại hội III của đảng (nghị quyết của Ban chấp hành trung ương ngày 4 tháng Ba 1905) và trong cuộc họp đã quyết định: phái một đại diện đến tham gia đại hội. Vì Ban chấp hành đảng bộ Tve đã tuyên bố với một đại diện của Ban tổ chức rằng Ban chấp hành đảng bộ này sẽ tham dự đại hội do Ban tổ chức triệu tập, nên Ban chấp hành đảng bộ Tve thấy có trách nhiệm phải nêu rõ rằng ban chấp hành đảng bộ đó ra lời tuyên bố ấy là vì đại diện của Ban tổ chức* đã dựa

* Người đại diện của Thường vụ các ban chấp hành của phái đa số – vị đại diện này đã báo cáo về Đại hội III trong một cuộc họp của Ban chấp hành đảng bộ Tve và của tổ chức ở địa phương hồi tháng Hai – báo cho chúng tôi biết là lời khẳng định ấy của Ban chấp hành

vào quyết nghị của Ban chấp hành trung ương là biến đại hội lúc đó đang được chuẩn bị thành một đại hội thường kỳ".

Cuộc họp của tổ chức ở địa phương đã không ủng hộ nghị quyết của Ban chấp hành đảng bộ Tve. Nghị quyết sau đây đã được thông qua với đa số bảy phiếu tán thành, một phiếu chống và một phiếu trắng: "Cuối cùng đã nhận được lời Ban chấp hành trung ương kêu gọi chuẩn bị triệu tập tức khắc Đại hội III và hoan nghênh hành động ấy của Ban chấp hành trung ương, chúng tôi xin tuyên bố rằng chúng tôi đã tham gia đại hội *đảng* do Ban tổ chức triệu tập. Chúng tôi cho rằng chỉ có thể chấp nhận những lời đề nghị trong lời kêu gọi của Ban chấp hành trung ương "Gửi toàn đảng" ngày 4 tháng Ba, nếu đã có một sự thỏa thuận chính thức giữa Ban chấp hành trung ương và Ban tổ chức" (6 thuận, 3 chống). Để nói lên thái độ của ba đồng chí khác đã bỏ phiếu chống, tôi xin trích dẫn nghị quyết khác do hai đồng chí đã biểu quyết chống đề nghị: "Tổ chức địa phương hoan nghênh quyết nghị của Ban chấp hành trung ương triệu tập Đại hội III của đảng và khẩn khoản yêu cầu Ban chấp hành trung ương và Ban tổ chức đi đến một sự thỏa thuận với nhau. Nếu không đạt được sự thỏa thuận, tổ chức địa phương có quyền tự do hành động".

Qua bản tin này người ta thấy rằng: 1) Ban chấp hành đảng bộ Tve cùng với tổ chức ở địa phương, theo sự công nhận của chính ban chấp hành đảng bộ đó, đã tuyên bố đồng ý tham gia đại hội do Thường vụ các ban chấp hành của

đảng bộ Tve là "không chính xác". Người đại diện ấy nói với chúng tôi rằng: "Tôi đã dựa vào *lời tuyên bố trực tiếp* của một uỷ viên của Ban chấp hành trung ương, tức Ni-ki-tích, mà báo cáo rằng Ban chấp hành trung ương *đã có ý định* công bố mở Đại hội III thường kỳ, như vậy là thông qua sự thỏa thuận đã biến đại hội do Thường vụ triệu tập thành một đại hội thường kỳ, nhưng lúc đó vì những lý do khác nhau nên Ban chấp hành trung ương *không kịp* chính thức thương lượng với Thường vụ về vấn đề ấy được".

phái đa số tổ chức; 2) sau đó, vì chịu ảnh hưởng của những lời hứa hẹn mới của Ban chấp hành trung ương về việc triệu tập Đại hội III, nên Ban chấp hành đảng bộ Tve đã rút lui lời đồng ý của mình. Tuy nhiên, tổ chức ở địa phương đã không đi theo ban chấp hành đảng bộ và không khước từ việc tham gia đại hội mà Thường vụ đã triệu tập; 3) những lời hứa hẹn mới của Ban chấp hành trung ương về việc triệu tập Đại hội III đã được nêu ra trong "lời kêu gọi gửi toàn đảng, ngày 4 tháng Ba 1905", lời kêu gọi ấy cho đến nay vẫn không được công bố và chúng ta cũng không biết.

Để đánh giá một cách chính xác cách hành động của Ban chấp hành trung ương nổi tiếng của chúng ta, chúng tôi xin nhắc nhở các đồng chí chúng ta, thứ nhất về điều lệ đảng và thứ hai, về một số sự việc. Theo điều lệ đảng, đại hội do *Hội đồng đảng* triệu tập chứ không phải do Ban chấp hành trung ương. Do đó Ban chấp hành trung ương đưa ra những lời hứa hẹn mà nó không chịu trách nhiệm. Ban chấp hành trung ương hứa làm cái mà, theo điều lệ, nó không thể làm được. Ban chấp hành trung ương hứa hẹn hay dự định, còn Hội đồng đảng quyết định. Còn đối với những đảng viên nào ngây thơ mà nghe những lời hứa hẹn của Ban chấp hành trung ương và ít biết về điều lệ, thì họ đã trở thành những người bị bịp. Hội đồng đảng "quyết định" như thế nào, thì sự việc đã cho thấy rõ. Trong quyết nghị ngày 8 tháng Ba (theo lịch mới), Hội đồng đảng tuyên bố ("Tia lửa", số 89) rằng Hội đồng đảng "*được sự đồng ý của đa số cán bộ đảng*" (có lẽ cả của Ban chấp hành đảng bộ Tve chẳng?) "*thừa nhận rằng triệu tập đại hội đảng trong lúc này thì không hợp lý*". Phải chăng như vậy vẫn chưa rõ? Phải chăng từ đó chưa rõ ràng là Hội đồng đảng vẫn lại lừa đảng một cách bỉ ổi, bởi vì nó tuyệt nhiên không hề được sự "đồng ý" nào của "đa số cán bộ đảng"?

Tiếp đó, ngày 10 tháng Ba (lịch mới), nghĩa là hai ngày sau, Hội đồng đảng đã thông qua một quyết nghị khác ("Tia

lửa", số 91) trong đó tỏ ý đồng ý gửi hai đại diện đến đại hội do Thường vụ các ban chấp hành của phái đa số ở Nga triệu tập, *nhưng không một lời nào nói đến việc đồng ý triệu tập đại hội.*

Chúng tôi xin nói thêm rằng Hội đồng đảng không những chính thức chống lại "sự hợp lý" của việc triệu tập đại hội mà còn đồng thời *giả tạo phiếu bầu cho đại hội* bằng cách tăng con số những ban chấp hành đảng bộ gọi là đủ tư cách, và từ chối không cho đảng biết nó thừa nhận những ban chấp hành đảng bộ mới nào là đã được phê chuẩn và phê chuẩn khi nào. Trong quyết nghị của Hội đồng đảng ngày 8 tháng Ba (quyết nghị này đã được phân tích trong tờ "Tiến lên", số 10)¹⁾, thì cho tới ngày 1 tháng Giêng 1905 những ban chấp hành đảng bộ coi là có đủ tư cách là những ban chấp hành đảng bộ Pô-lê-xi-ê, Tây-Bắc, Cu-ban và Ca-dan, trong khi đó hai ban chấp hành đảng bộ sau cùng hoàn toàn không hề được Ban chấp hành trung ương phê chuẩn và hai ban chấp hành đảng bộ đầu tiên đến ngày 1 tháng Tư 1905 mới được coi là đủ tư cách.

Chúng tôi xin hỏi những người đảng viên mong muốn là những đảng viên chân chính, chứ không phải chỉ là đảng viên được kể là đảng viên: phải chăng họ muốn dung thứ trò chơi ấy? Hội đồng đảng giả tạo phiếu bầu và tuyên bố chống việc triệu tập đại hội, trong khi đó Ban chấp hành trung ương đưa ra những lời "hứa hẹn" về việc triệu tập đại hội, lợi dụng lòng ngây thơ của những người không biết rằng theo điều lệ thì những lời hứa hẹn ấy *không thể có ý nghĩa chính thức!* Sự việc chẳng phải đã *hoàn toàn* xác minh điều chúng tôi đã viết trong tờ "Tiến lên", số 8, ngày 28 (15) tháng Hai, về những tin tức đầu tiên cho biết Ban chấp hành trung ương đã "đồng ý" triệu tập đại hội, đó sao? Chúng tôi muốn nêu lên rằng từ đó đến nay *đã được một tháng*, rằng tờ

¹⁾ Xem tập này, tr. 420 - 422.

"Tia lửa" từ đó đến nay đã ra được những số 88, 89, 90, 91 và 92 (số 92 ra ngày 10 tháng Ba lịch cũ) mà vẫn không nói *một lời nào* đến vấn đề "tế nhị" ấy về việc Ban chấp hành trung ương có "đồng ý" triệu tập đại hội không! Chúng tôi chỉ còn biết nhắc lại những điều đã nói trong tờ "Tiến lên", số 8:

"Chúng tôi vừa nhận được một tin có thể làm cho người ta hiểu rằng Ban chấp hành trung ương đã đồng ý triệu tập ngay đại hội. Tuy tạm thời chúng tôi tuyệt nhiên không thể đảm bảo sự chính xác của tin đó, nhưng chúng tôi cho rằng tin đó có vẻ đúng sự thật. Trong nhiều tháng qua, Ban chấp hành trung ương đã chống lại việc triệu tập đại hội; nó đã giải tán các tổ chức, tẩy chay và phá hoại các ban chấp hành đảng bộ đã tuyên bố tán thành mở đại hội. Sách lược ấy đã thất bại. Bây giờ, dựa vào quy tắc của mình "hợp lý là tất cả, hình thức là số không", nên Ban chấp hành trung ương vì muốn "hợp lý" (*nghĩa là vì muốn ngăn cản đại hội*) mà đã sẵn sàng tuyên bố, dù có đến một trăm lần, chính thức rằng nó tán thành triệu tập ngay đại hội. Chúng tôi hy vọng rằng Thường vụ cũng như các ban chấp hành đảng bộ địa phương sẽ không để mình bị lừa gạt bởi những trò ảo thuật của cái "ủy ban Si-đlốp-xki"¹²⁶ trong đảng".

Tái bút Giơ-ne-vơ, ngày 30 (17) tháng Ba. Chúng tôi buộc phải thật sự ghi nhật ký về những sự xảo trá của Ban chấp hành trung ương. Chúng tôi đã nhận được bức thư sau đây của Ban chấp hành trung ương gửi Thường vụ các ban chấp hành của phái đa số:

"Ngày 4 tháng Ba, Ban chấp hành trung ương đã quyết định kêu gọi các ban chấp hành đảng bộ hãy chuẩn bị cho Đại hội III của đảng, và về phía mình Ban chấp hành trung ương đã quyết định thi hành những biện pháp để triệu tập đại hội trong một thời gian sớm nhất theo khả năng của mình.

Vì sự thành công của đại hội *toàn đảng* và việc triệu tập hết sức nhanh chóng đại hội sẽ phụ thuộc vào hoạt động hết sức nhất trí của tất cả các đồng chí và các tổ chức *hiện nay* tuyên bố tán thành triệu tập đại hội, nên Ban chấp hành trung ương đề nghị Ban tổ chức của các ban chấp hành của cái gọi là phái "đa số" hãy đi đến thỏa thuận với nhau trong vấn đề này và cùng nhau làm việc để triệu tập

đại hội hết sức nhanh chóng và thực hiện sự đại diện đầy đủ nhất của *toàn đảng* trong đại hội.

Ngày 6 tháng Ba 1905

Ban chấp hành trung ương

Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga"

Sự nhần nại, và lòng dễ tin của các ban chấp hành đảng bộ ở trong nước quả thật là vô tận! Tại sao Ban chấp hành trung ương lại không công bố lời kêu gọi ngày 4 tháng Ba của mình? Tại sao nó thốt ra những câu dối trá về sự "thỏa thuận" với Thường vụ? Thường vụ đã mời *mọi người* tham dự đại hội, không trừ ai, mời *toàn đảng*, nó đã làm việc đó một cách công khai để mọi người biết cách đây đã hơn một tháng rồi. Thường vụ đã trả lời Ban chấp hành trung ương từ lâu rằng bây giờ *tuyệt nhiên không thể trì hoãn được*. Người nào mong muốn *đại hội toàn đảng* không phải chỉ trên lời nói, thì xin hãy đến dự, chỉ có thể thôi. Và cuối cùng thì sự thỏa thuận giữa Thường vụ và Ban chấp hành trung ương có thể có ý nghĩa gì, một khi, theo điều lệ quy định, Hội đồng đảng chứ không phải Ban chấp hành trung ương triệu tập đại hội, và Hội đồng đảng thì đã chống lại việc triệu tập đại hội?

Có thể hy vọng rằng bây giờ thì *mọi người* sẽ thấy rõ được cái trò hai mặt của Hội đồng đảng và của Ban chấp hành trung ương. Mà Thường vụ thì chúng tôi tin chắc là không lùi nửa bước trong việc triệu tập đại hội theo đúng kỳ hạn mà nó đã *định ra* và đã *thông báo cho Ban chấp hành trung ương biết*.

*In vào cuối tháng Ba 1905
thành tờ riêng của
báo "Tiến lên", số 13*

*Theo đúng bản đảng
trong tờ in riêng*

BƯỚC THỨ HAI

Trong tờ "Tiến lên", số 11, chúng tôi đã hoan nghênh bước đầu của Hội đồng đảng đã bị đảng xa lìa¹⁾. Chúng tôi tự hỏi: không biết Hội đồng đảng có đủ trí tuệ và lòng trung thực để tiến hành bước thứ hai theo con đường mới, hay không? Giờ đây chúng tôi vừa nhận được tin tức từ nước Nga cho biết rằng *Ban chấp hành trung ương đã tiến hành bước thứ hai*. Sau đây là những văn kiện về vấn đề đó, mà chúng tôi có thể công bố ngay.

1) Lời kêu gọi của Ban chấp hành trung ương gửi toàn đảng ngày 4 tháng Ba 1905.

Gửi toàn đảng

Các đồng chí! Cách mạng ở Nga đã bắt đầu! Phần mở đầu của nó đã chứng minh một cách vững chắc rằng lực lượng chủ yếu nhất và quyết định kết cục của nó là giai cấp vô sản thành thị. Tuy nhiên, việc đẩy tới kết cục của cách mạng, việc đưa tính kế hoạch vào cuộc đấu tranh cách mạng của quần chúng nhân dân và đặc biệt là việc tính toán đến mức tối đa kết quả của cách mạng để có lợi cho giai cấp vô sản, – tất cả những điều đó hết sức phụ thuộc vào tình hình thực tế về lực lượng và tổ chức của đảng ta. Lịch sử đã đặt ra cho đảng ta chịu

¹⁾ Xem tập này, tr. 436 - 443.

trách nhiệm chính trị và tinh thần trước giai cấp vô sản Nga, trước toàn thể nhân dân ta và sau cùng là trước giai cấp vô sản toàn thế giới. Trong tình hình hiện nay đảng ta không thể hoàn thành nhiệm vụ của nó tới mức cần thiết và có thể được, căn cứ theo tình hình lực lượng tiềm tàng của Đảng dân chủ - xã hội Nga. Xét thấy rằng trong tình hình hiện nay, sẽ là vô ích và không đúng lúc nếu đưa ra những tài liệu đã có trong tay để làm sáng tỏ vấn đề xem một số đảng viên có tiếng, một số nhóm có uy tín và những cơ quan của đảng, trong sự hoạt động của mình trong nội bộ đảng đã dựa đến chừng mực nào vào những động cơ chính trị sâu sắc hay vào sự suy nghĩ hời hợt theo lối trí thức, tóm lại, không đề cập đến vấn đề xem ai có lỗi và tới mức độ nào, trong việc phá hoại tổ chức đảng một cách sâu sắc; và nhận thấy tất cả trách nhiệm nặng nề của mình, Ban chấp hành trung ương tuyên bố trước toàn đảng rằng nó quyết định cương quyết làm tất cả mọi việc nó có thể làm được để bảo đảm sự thống nhất cần thiết cho đảng và ngăn chặn một sự phân liệt hoàn toàn. Sự phát triển của cách mạng đảng hầu như hàng ngày đặt ra cho Đảng dân chủ - xã hội Nga hàng loạt vấn đề mới. Nhiều vấn đề trong số những vấn đề ấy cơ hồ không được sách lược của chúng ta đề ra, vì sách lược của chúng ta được xây dựng chủ yếu thích ứng với "thời bình". Một số vấn đề khác hoàn toàn không được giải đáp trong kinh nghiệm trước đây của đảng, vì những vấn đề ấy phát sinh ra do những nguyên nhân mới, vừa xuất hiện. Đương nhiên sách báo của đảng có giúp đỡ, nhưng những sự giải đáp của nó không phải bao giờ cũng làm thỏa mãn các cán bộ địa phương, về mặt hoàn chỉnh, thống nhất, và về mặt uy tín mà mọi người thừa nhận. Trong thời gian gần đây nhất một số lớn ban chấp hành đảng bộ đã thống nhất lại sau những cuộc hội nghị riêng, họ đã áp dụng chính sách không tín nhiệm đối với các cơ quan trung ương của đảng hiện đang tồn tại trên cơ sở điều lệ đảng được thông qua trong Đại hội II của đảng, và họ đã thi hành chính sách ấy đến mức độ là thành lập cơ quan ngôn luận và trung ương riêng của họ và hiện nay đang tiến hành việc triệu tập đại hội của họ. Cuối cùng, mùa hè năm nay là thời gian mà điều lệ đảng quy định để triệu tập Đại hội III thường kỳ. – Trong tình hình ấy Ban chấp hành trung ương nhận thấy rằng biện pháp duy nhất và cuối cùng để ngăn chặn một cuộc phân liệt là *triệu tập đại hội toàn đảng trong một tương lai gần nhất*.

Tin tưởng rằng kết quả công tác của đại hội, về mặt vạch ra những nhiệm vụ quan trọng nhất do tình hình chính trị hiện nay đặt ra cho đảng ta, cũng như về mặt thực hiện sự thống nhất thật sự, vững chắc trong đảng, – kết quả ấy sẽ hoàn toàn phụ thuộc vào sự đại diện về mọi mặt và đầy đủ của tất cả các trào lưu quan trọng và có ảnh hưởng

trong đại hội, nên để bảo đảm sự đại diện đầy đủ, Ban chấp hành trung ương căn cứ vào điều lệ đã quyết định sử dụng rộng rãi quyền hạn của mình được mời các đồng chí không có quyền biểu quyết đến tham dự đại hội. Vì nhận thấy sự bất hòa đang xâu xé đảng, ở một số nơi đã dẫn tới chỗ có những nhóm quan trọng trực tiếp tách khỏi các ban chấp hành đảng bộ và ở một số nơi khác đã dẫn đến sự đối kháng nghiêm trọng giữa các ban chấp hành đảng bộ và các tổ chức ở địa phương, nên Ban chấp hành trung ương đề nghị những tổ chức sau đây gửi đại biểu đến đại hội với tư cách là đại biểu không có quyền biểu quyết: 1) tất cả những nhóm đã tách khỏi các ban chấp hành đảng bộ trước ngày 1 tháng Ba năm nay; 2) tất cả những tổ chức ở địa phương của các trung tâm công nghiệp lớn nào mà ở đó trong bàn hoạt động của ban chấp hành đảng bộ có ít nhất là 20 000 công nhân và ở đó trên một nửa số đảng viên của các tổ chức ở địa phương sẽ bỏ phiếu không tín nhiệm ban chấp hành đảng bộ địa phương trong vấn đề bầu đại biểu đi dự đại hội.

Ghi chú. Ban chấp hành trung ương đề nghị trong trường hợp này chỉ được coi là những thành viên của tổ chức ở địa phương những đồng chí nào nằm trong một tổ chức chịu sự kiểm soát của ban chấp hành đảng bộ và làm công tác cách mạng tích cực dưới sự lãnh đạo và kiểm soát của ban chấp hành đảng bộ, như tuyên truyền, cổ động, tổ chức, viết bài, in và phân phát sách báo. Sau nữa, vì theo điều lệ, đại hội toàn đảng phải do Hội đồng đảng triệu tập, cho nên trong khi kêu gọi các ban chấp hành đảng bộ địa phương lên tiếng ủng hộ việc triệu tập Đại hội III, coi đó là biện pháp duy nhất hiện nay để đảm bảo sự thống nhất trong đảng, thì Ban chấp hành trung ương về phần mình sẽ thông qua các đại diện của mình trong Hội đồng đảng mà ủng hộ quyết định của mình về việc triệu tập ngay đại hội và sẽ thi hành tức khắc một số biện pháp chuẩn bị cụ thể. Ngoài ra, Ban chấp hành trung ương tuyên bố sẽ làm mọi việc có thể làm được để lôi kéo "Ban tổ chức" – ban này được thành lập nhằm mục đích triệu tập đại hội và do sáng kiến của một số ban chấp hành – vào công việc triệu tập đại hội; công tác chuẩn bị của ban tổ chức này có thể giúp vào việc đẩy nhanh và làm dễ dàng việc triệu tập đại hội.

Ghi chú. Những điểm chi tiết về việc lôi kéo "Ban tổ chức" của các ban chấp hành thuộc cái gọi là phái "đa số" vào công tác chuẩn bị triệu tập đại hội, sẽ được vạch ra theo sự thỏa thuận chung. Nhận thấy việc triệu tập *tức khắc* đại hội toàn đảng là biện pháp cuối cùng để ngăn ngừa sự phân liệt và tạo nên sự thống nhất thật sự trong đảng, mà chỉ có sự thống nhất đó mới đem lại cho chúng ta sức mạnh cần thiết để hoàn thành những nhiệm vụ vĩ đại được đặt ra cho Đảng dân

chủ - xã hội Nga, cho nên Ban chấp hành trung ương kêu gọi tất cả đảng viên hãy hết sức tích cực chuẩn bị cho *đại hội họp ngay được*.

Ngày 4 tháng Ba 1905

*Ban chấp hành trung ương
Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga*

2) Thư của Ban chấp hành trung ương gửi Thường vụ các ban chấp hành của phái đa số ngày 6 tháng Ba 1905.

Ngày 4 tháng Ba, Ban chấp hành trung ương đã quyết định kêu gọi các ban chấp hành đảng bộ hãy chuẩn bị cho Đại hội III của đảng, và về phía mình Ban chấp hành trung ương đã quyết định thi hành những biện pháp để triệu tập đại hội trong một thời gian sớm nhất theo khả năng của mình.

Vì sự thành công của đại hội *toàn đảng* và việc triệu tập hết sức nhanh chóng đại hội sẽ phụ thuộc vào hoạt động nhất trí hết sức của tất cả các đồng chí và các tổ chức *hiện nay* tuyên bố tán thành triệu tập đại hội, nên Ban chấp hành trung ương đề nghị Ban tổ chức của các ban chấp hành của cái gọi là phái "đa số" hãy đi đến thỏa thuận với nhau trong vấn đề này và cùng nhau làm việc để triệu tập đại hội hết sức nhanh chóng và thực hiện sự đại diện đầy đủ nhất của *toàn đảng* trong đại hội.

Ngày 6 tháng Ba 1905

*Ban chấp hành trung ương
Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga*

3) Lời kêu gọi chung của Ban chấp hành trung ương và Thường vụ các ban chấp hành của phái đa số gửi toàn đảng ngày 12 tháng Ba 1905.

Gửi toàn đảng

Ban chấp hành trung ương và Thường vụ các ban chấp hành của phái đa số đã tự mình chủ động triệu tập Đại hội III của đảng và thông báo cho tất cả các tổ chức của đảng rằng, xuất phát từ sự cần thiết cấp bách phải triệu tập lập tức Đại hội III của đảng để định

sách lược chung của đảng và sự thống nhất tổ chức của đảng, nên họ đi đến thỏa thuận trong việc cùng nhau tổ chức đại hội trên những cơ sở sau đây:

1) Đại hội phải được triệu tập trên cơ sở những cương lĩnh đã được đề ra trong những bản tuyên bố của Ban chấp hành trung ương và của Thường vụ các ban chấp hành của phái đa số; xuất phát từ những cương lĩnh ấy mà đề ra chương trình nghị sự như sau:

a) phần tổ chức của đại hội, b) những vấn đề về sách lược của đảng, c) những vấn đề tổ chức của đảng: 1) tổ chức của các cơ quan trung ương, 2) tổ chức của các ban chấp hành đảng bộ, 3) quan hệ giữa các cơ quan của đảng và giữa các bộ phận của các cơ quan ấy, d) báo cáo, e) bầu cử.

2) Tất cả các tổ chức đảng có quyền tham gia đại hội với quyền biểu quyết theo điều lệ đã được thông qua tại Đại hội II, đều được mời đến đại hội (nghĩa là bốn ban chấp hành đảng bộ ở Cáp-ca-dơ, các ban chấp hành đảng bộ Mát-xcơ-va, Pê-téc-bua, Tve, Tu-la, Ni-giơ-ni Nốp-gô-rốt, miền Bắc, Ki-ép, Ô-đét-xa, Ê-ca-tê-ri-nô-xláp, Khác-cốp, vùng Đôn, Vô-rô-ne-giơ, Ni-cô-la-ép, Xa-ra-tốp, Xa-ma-ra, Tây-Bắc, Pô-lê-xi-ê, A-xtơ-ra-khan, Đông minh; các liên minh: Đô-ne-txơ, Crum, U-ran và Xi-bi-ri*); tất cả các ban chấp hành đảng bộ còn lại được mời tham dự với tư cách đại biểu không có quyền biểu quyết.

3) Phê chuẩn công tác tổ chức của việc triệu tập Đại hội III của đảng; từ trước tới nay công tác này do Thường vụ các ban chấp hành của phái đa số tiến hành.

4) Những công tác sắp tới có liên quan đến việc triệu tập đại hội, sẽ do Thường vụ các ban chấp hành của phái đa số và Ban chấp hành trung ương tiến hành chung, hai cơ quan này sẽ thành lập một Ban tổ chức.

5) Nghị quyết của Hội đồng đảng chống lại việc triệu tập Đại hội III của đảng công bố trong tờ "Tia lửa", số 89, đã không được Ban chấp hành trung ương và Thường vụ các ban chấp hành của phái đa số thừa nhận là lý do để đình chỉ công tác tổ chức đại hội.

12 tháng Ba 1905

* Về các ban chấp hành đảng bộ Ri-ga, Xmô-len-xcơ, Cuốc-xcơ, Ô-ri-ôn - Bri-an-xcơ, Ca-dan, Crê-men-tsúc, Ê-li-da-vét-grát và Cu-ban, xin xem điểm 3 trong hiệp nghị giữa Ban chấp hành trung ương và Thường vụ các ban chấp hành của phái đa số.

Sự thỏa thuận giữa Ban chấp hành trung ương và Thường vụ các ban chấp hành của phái đa số cũng vào ngày 12 tháng Ba 1905, tạm thời bây giờ không được công bố.

* *
*

Như vậy, chúng ta có thể ăn mừng một thắng lợi hoàn toàn về mặt tinh thần! Phái trong nước đã thắng những người ở nước ngoài. Tỉnh đảng đã thắng tỉnh hẹp hòi phe nhóm. Đến phút cuối cùng, Ban chấp hành trung ương đã thấy rằng đại hội do Thường vụ các ban chấp hành của phái đa số triệu tập là một đại hội đảng chân chính và đã ủng hộ đại hội. Đến phút cuối cùng, Ban chấp hành trung ương đã có đủ dũng khí của người công dân để từ bỏ chính sách của nó chống đảng và đã chống lại Hội đồng đảng ở nước ngoài. Theo điều lệ của đảng ta, đại hội phải do Hội đồng đảng triệu tập chứ không phải do Ban chấp hành trung ương. Do đó, đứng về mặt pháp lý mà nói, bất cứ lời tuyên bố hay thỏa thuận nào của Ban chấp hành trung ương về vấn đề này, cũng đều không có hiệu lực. Nhưng khi Hội đồng đảng vi phạm điều lệ và trốn tránh không báo cáo với đại hội, thì các ban chấp hành đảng bộ không những có thể mà thậm chí có nhiệm vụ phải chủ động triệu tập đại hội, và Ban chấp hành trung ương, bằng cách thừa nhận Thường vụ do các ban chấp hành đảng bộ bầu ra, đã từ chối không theo tấm gương bắt hạnh của Hội đồng đảng đã bị đảng xa lìa.

Hiện nay chúng tôi không thể phát biểu ý kiến về những vấn đề cụ thể trong sự thỏa thuận giữa Ban chấp hành trung ương và Thường vụ các ban chấp hành của phái đa số. Tất cả những vấn đề ấy, cũng như vấn đề chương trình nghị sự của đại hội, thành phần đại hội, v.v. dĩ nhiên sẽ do chính đại hội quyết định mà thôi. Do đó, chúng tôi chỉ biết chúc đại hội thành công và kêu gọi tất cả các đồng chí hãy tức

khắc bắt tay một cách hết sức tích cực vào việc chuẩn bị mọi mặt cho đại hội. Để kết thúc chúng tôi chỉ xin nhắc lại điều chúng tôi đã nói trong tờ "Tiến lên", số 11, nghĩa là "...hiện nay chúng tôi đã tiến sát đến khả năng thoát khỏi cuộc khủng hoảng một cách trực tiếp và rõ ràng"¹⁾.

"Tiến lên", số 13, ngày 5 tháng Tư (23 tháng Ba) 1905

Theo đúng bản đăng trên báo "Tiến lên"

¹⁾ Xem tập này, tr. 442.

TƯ BẢN CHÂU ÂU VÀ CHẾ ĐỘ CHUYÊN CHẾ

Báo chí dân chủ - xã hội đã nhiều lần vạch rõ rằng tư bản châu Âu đang cứu vãn chế độ chuyên chế ở Nga. Không có những khoản vay của nước ngoài thì chế độ chuyên chế không thể đứng vững được. Giai cấp tư sản Pháp đã có lợi trong việc ủng hộ bạn đồng minh quân sự của mình, đặc biệt trong khi các khoản trả nợ vẫn được tiến hành đều đặn. Do đó bọn tư sản Pháp đã cho chính phủ chuyên chế vay một khoản nhỏ *khoảng mười tỷ phrăng* (trị giá tới 4 000 triệu rúp).

Nhưng... không có gì vĩnh viễn được! Cuộc chiến tranh với Nhật đã phơi trần tất cả sự thối nát của chế độ chuyên chế và cuối cùng đã làm thất bại cả đến việc nó đi vay mượn thậm chí của bọn tư sản Pháp, "người bạn và đồng minh" của nó. Thứ nhất, chiến tranh đã chứng minh sự yếu ớt của Nga về quân sự; thứ hai, hàng loạt những thất bại liên tiếp (thất bại này nặng hơn thất bại kia) đã cho người ta thấy tính chất vô hy vọng của cuộc chiến tranh và sự phá sản hoàn toàn không sao tránh khỏi trong toàn bộ bộ máy chính quyền của chế độ chuyên chế; thứ ba, sự phát triển mạnh mẽ của phong trào cách mạng ở Nga đã làm cho giai cấp tư sản châu Âu hết sức sợ hãi trước một cuộc bùng nổ có thể lan sang cả châu Âu. Trong vòng mười năm gần đây đã tích lũy vô số chất cháy. Và do đó tất cả những tình hình đó cộng lại cuối cùng đã dẫn tới chỗ từ chối không muốn tiếp tục cho vay nữa. Gần đây chính phủ chuyên chế lại

bị thất bại trong việc định vay của Pháp như lệ cũ: một mặt, tư bản không tin vào chế độ chuyên chế nữa; mặt khác, vì sợ cách mạng nên tư bản muốn gây sức ép đối với chế độ chuyên chế nhằm đi đến ký hòa ước với Nhật và với giai cấp tư sản tự do ở Nga.

Tư bản châu Âu đang lợi dụng vấn đề hòa ước. Không những ở Nga mà ngay cả ở châu Âu giai cấp tư sản đã bắt đầu nhận thấy sự liên quan giữa chiến tranh và cách mạng, đã bắt đầu sợ một phong trào thực sự nhân dân và thắng lợi chống chế độ Nga hoàng. Giai cấp tư sản muốn duy trì "trật tự xã hội" của cái xã hội dựa trên sự bóc lột khỏi bị những sự chấn động quá mức, muốn duy trì chế độ quân chủ Nga dưới hình thức quân chủ lập hiến hay là tuồng như lập hiến; vì thế giai cấp tư sản đầu cơ hòa bình nhằm mục đích chống vô sản và chống cách mạng. Sự kiện hiển nhiên đó cho ta thấy rõ rằng ngay cả vấn đề "đơn giản" và rõ ràng như vấn đề chiến tranh và hòa bình, cũng không thể đặt ra một cách đúng đắn được nếu không tính đến sự đối kháng giai cấp trong xã hội hiện đại, nếu không tính đến một điều là trong tất cả mọi hoạt động của giai cấp tư sản, dù có vẻ dân chủ và nhân đạo như thế nào đi nữa, giai cấp tư sản trước hết và chủ yếu vẫn bảo vệ lợi ích của giai cấp mình, lợi ích của "hòa bình xã hội", nghĩa là lợi ích của việc đàn áp và tước vũ khí tất cả các giai cấp bị áp bức. Do đó, cách đặt vấn đề hòa bình theo quan điểm vô sản cũng nhất định khác và phải khác cách đặt vấn đề đó theo kiểu dân chủ - tư sản, như trong vấn đề thương mại tự do, vấn đề chủ nghĩa chống giáo hội v.v.. Giai cấp vô sản đấu tranh và sẽ luôn luôn triệt để đấu tranh chống chiến tranh, song đồng thời không một phút nào quên rằng việc thủ tiêu chiến tranh chỉ có thể thực hiện được song song với việc hoàn toàn thủ tiêu tình trạng xã hội chia thành giai cấp, rằng trong điều kiện sự thống trị giai cấp còn được duy trì thì không thể xét chiến tranh chỉ thuần túy theo quan điểm dân

chủ đa cảm, rằng trong cuộc chiến tranh giữa các dân tộc đi bóc lột cần phân biệt vai trò của giai cấp tư sản tiến bộ và tư sản phản động của dân tộc này hoặc của dân tộc khác. Đảng dân chủ - xã hội Nga trên thực tế phải áp dụng những luận điểm chung đó của chủ nghĩa Mác vào cuộc chiến tranh với Nhật. Khi chúng tôi xét ý nghĩa của cuộc chiến tranh đó (báo "Tiến lên", số 2, trong bài "Hải cảng Lữ-thuận thất thủ"¹⁾) chúng tôi đã nêu rõ là không những những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng ở nước ta (họ trách Ghe-đơ và Hen-đman đã đồng tình với Nhật), mà ngay cả phái "Tia lửa" mới cũng rơi vào quan điểm sai lầm, rơi vào quan điểm dân chủ - tư sản. Ở phái "Tia lửa" mới điều đó biểu hiện trong những lập luận, thứ nhất là về "hòa bình *bất kỳ thế nào*" và thứ hai là về luận điểm cho rằng không được "dựa vào chiến thắng của giai cấp tư sản Nhật để đầu cơ". Cả hai thứ lập luận đó chỉ xứng đáng với những người dân chủ tư sản vẫn đặt những vấn đề chính trị trên một cơ sở của tính đa cảm. Bây giờ thực tế đã cho ta thấy là cái "hòa bình *bất kỳ thế nào*" đã trở thành khẩu hiệu của bọn người trong Sở giao dịch ở châu Âu và bọn phản động ở Nga (hiện nay công tước Mê-séc-xki trong tờ tạp chí "Người công dân"¹²⁷ đã nêu rõ sự cần thiết của hòa bình để cứu vãn chế độ chuyên chế). Trước mắt chúng ta sự đầu cơ hòa bình nhằm trấn áp cách mạng đã bộc lộ rõ, đó là sự đầu cơ của bọn phản động chống lại sự đầu cơ của giai cấp tư sản *tiến bộ* dụng thắng lợi của giai cấp tư sản Nhật. Những câu nói suông của phái "Tia lửa" mới chống sự "đầu cơ" nói chung chính lại là những câu nói suông đa cảm, xa lạ với quan điểm giai cấp và với việc tính toán các lực lượng khác nhau.

Những sự việc chỉ rõ bộ mặt mới của giai cấp tư sản phản động đã đập vào mắt quá rõ đến nỗi ngày nay thậm

¹⁾ Xem tập này, tr. 193.

chí báo "Tia lửa" cũng bắt đầu nhận ra sai lầm của mình. Nếu như bài của chúng tôi viết trong số 2 báo "Tiến lên" đã làm cho tờ "Tia lửa" "cần nhắc" một cách bực tức trong số 83, thì bây giờ trong số 90 chúng tôi lấy làm hài lòng thấy báo đó viết (trong bài xã luận): "Không thể *chỉ* đòi có hòa bình vì nếu duy trì chế độ chuyên chế, thì hòa bình sẽ có nghĩa là sự diệt vong của đất nước". Như thế nghĩa là: không thể chỉ có đòi hòa bình, vì hòa bình kiểu Nga hoàng không tốt hơn gì (đôi khi còn tệ hơn) cuộc chiến tranh của Nga hoàng; không thể đề ra khẩu hiệu "hòa bình bất kỳ thế nào", mà chỉ có thể đề khẩu hiệu hòa bình cùng với sự sụp đổ của chế độ chuyên chế, hòa bình do nhân dân đã được giải phóng, do quốc hội lập hiến tự do ký, nghĩa là không phải hòa bình bằng bất kỳ giá nào, mà hoàn toàn thông qua việc lật đổ chế độ chuyên chế. Chúng ta hy vọng rằng sau khi hiểu điều đó, tờ "Tia lửa" cũng sẽ hiểu được tính chất không đúng chỗ của những lời đạo đức cao siêu, tràn giang đại hải của mình chống lại việc đầu cơ sự thắng lợi của giai cấp tư sản Nhật.

Nhưng ta hãy quay trở lại nói về tư bản châu Âu và về sự "đầu cơ" chính trị của nó. Nước Nga Nga hoàng sợ hãi tư bản châu Âu đến mức nào, điều này có thể thấy qua sự kiện bổ ích sau đây. Cơ quan ngôn luận của giai cấp tư sản bảo thủ Anh là tờ "Times" đã đăng bài "Nước Nga có khả năng trả nợ không?". Trong bài báo đó đã chứng minh tởm "những thủ đoạn xảo trá" trong các mảnh lối tài chính của các ngài Vít-te, Cô-cốp-txép và đồng bọn. Họ suốt đời làm ăn xa sút. Họ cố vùng vẫy nhưng chỉ ngày càng đi sâu hơn nữa vào vòng nợ nần. Trong khi đó số tiền vay được – trong thời gian từ lần vay này đến lần vay khác – bỏ vào ngân khố quốc gia; và "số vàng dự trữ" được người ta vui mừng coi là "khoản tiền mặt rồi". Số vàng đi vay được đã được khoe cho mọi người thấy như là một sự bằng chứng của sự giàu có và khả năng trả nợ của nước Nga! Không lấy

gì làm lạ là một thương nhân Anh đã ví thủ đoạn đó với trò bịp bợm của những tên bịp bợm nổi tiếng loại Hum-be, bọn người đã khoe những số tiền đi vay được hoặc kiếm được nhờ thủ đoạn bịp bợm (hoặc thậm chí khoe cả kết bạc có vẻ đầy tiền) để nhằm ký những khoản vay mới! Tờ *"Thời báo"* viết: "Số dĩ chính phủ Nga luôn luôn xuất hiện trên thị trường lục địa với tư cách là con nợ, không phải là do thiếu vốn, không phải do nhu cầu của những hoạt động sản xuất hoặc do những món chi phí tạm thời và đặc biệt, mà hầu như hoàn toàn do sự hao hụt thông thường về thu nhập quốc dân. Mà điều đó có nghĩa là trong tình hình như thế nước Nga sẽ trực tiếp đi đến phá sản. Sự chênh lệch giữa thu chi quốc dân ở Nga mỗi năm càng đưa sâu nước Nga vào con đường nợ nần. Những khoản nợ của Nga vay của các nước ngoài vượt quá tài lực của nhân dân, và nước Nga không có đảm bảo thực tế cho những khoản nợ đó. Số vàng dự trữ của Nga là cả một cái kết khổng lồ kiểu Hum-be, những con số triệu nổi tiếng trong kết đó có được là do những nạn nhân của sự lừa gạt cho vay và số tiền đó dùng để tiếp tục lừa các nạn nhân đó".

Thật là ranh mãnh, không phải thế hay sao? Chọn lấy nạn nhân để lừa gạt, vay tiền của nạn nhân đó. Sau đó lại khoe ngay những số tiền đó cho nạn nhân thấy, coi đó là bằng chứng của sự giàu có, rồi lại bắt nó cho vay những khoản mới!

Sự so sánh với cái gia đình Hum-be bịp bợm nổi tiếng, thật hết sức chính xác và đã bêu cái "thực chất" và ý nghĩa của luận điệu nổi tiếng về "khoản tiền mặt rồi", đến nỗi bài của tờ báo có tên tuổi của phái bảo thủ đã làm dư luận xôn xao. Bản thân bộ trưởng Bộ tài chính Cô-cốp-txép đã gửi điện cho tờ *"Thời báo"*, bức điện đó đã được báo này đăng tức khắc (23 (10) tháng Ba). Trong bức điện đó, ngài Cô-cốp-txép bức tức đã mời ban biên tập tờ *"Thời báo"* đến Pê-téc-bua và trực tiếp kiểm tra số lượng vàng dự trữ.

Ban biên tập tỏ lòng cảm ơn về lời mời nhã ý đó, nhưng từ chối vì lý do đơn giản là bài báo làm phật ý tên đầy tớ của Nga hoàng ấy không phủ nhận một chút nào là số vàng dự trữ đó có thật. Việc ví với bọn Hum-be không có nghĩa là nước Nga không có số vàng dự trữ mà nước Nga vẫn viện đến, mà có nghĩa là số vàng dự trữ đó thực chất là những số tiền của người khác, tiền đi vay và không có gì đảm bảo cả, số tiền ấy hoàn toàn không nói lên sự giàu có của nước Nga và trong những lần đi vay sau này mà cứ viện đến số tiền đó thì thật buồn cười!

Ngài Cô-cốp-txép không hiểu *cái cốt lõi* của sự so sánh tế nhị và độc địa đó và bằng bức điện của mình chỉ làm cho toàn thế giới bật cười. Tờ *"Thời báo"* trả lời ngài bộ trưởng Bộ tài chính rằng nhiệm vụ của nhà báo không phải là ở chỗ đi kiểm tra số vàng dự trữ trong các nhà băng. Thật vậy, nhiệm vụ của báo chí là vạch trần thực chất của cái thủ đoạn dựa vào "số vàng dự trữ" có thực ấy nhưng được bày ra một cách hữu danh vô thực để chứng minh sự giàu có của đất nước. Trong bài báo nói về bức điện khôi hài ấy, tờ báo đó đã dạy ngài bộ trưởng Nga như sau: vấn đề không phải ở chỗ nước Nga có số vàng dự trữ đó hay không. Chúng tôi tin là có. Vấn đề là ở chỗ tình hình tài sản và nợ của các ông như thế nào? số nợ của các ông và số kim ngạch đảm bảo nợ như thế nào? hay nói một cách đơn giản, số dự trữ nằm trong tay các ông có phải là của các ông không hay đó là do đi vay mà có và phải hoàn lại? hơn nữa các ông cũng chẳng có gì để trả toàn bộ số nợ. Và người tư sản Anh vừa cười nhạo ngài bộ trưởng ngu dốt nợ, vừa ra sức giảng giải cho ông ta cái thủ đoạn xảo trá mà trời cũng không biết đó, rồi còn nói thêm với giọng dạy bảo: nếu ông muốn tìm người kiểm tra bên chi và bên thu của ông thì tại sao ông lại không nhờ đến những đại biểu của nhân dân Nga? Hiện nay các đại biểu nhân dân chính là muốn triệu tập hội nghị đại biểu toàn quốc của hội đồng địa phương hay

quốc hội, như các ông vẫn gọi như vậy. Chắc họ sẽ không từ chối việc kiểm tra *cẩn thận* không những chỉ "số vàng dự trữ" nổi tiếng nọ thôi, mà còn kiểm tra *tất cả* công việc tài chính của chế độ chuyên chế. Và chắc là họ sẽ biết cách tiến hành việc kiểm tra đó một cách cặn kẽ và hoàn toàn thông thạo.

Tờ "*Thời báo*" kết thúc một cách hết sức mỉa mai như sau: "Hay có lẽ, có lẽ là, vì tin chắc rằng cái hội nghị đại biểu toàn quốc của hội đồng địa phương ấy sẽ kiên trì đòi cho mình quyền được tiến hành việc kiểm tra đó nên chính phủ Nga hoàng sợ không dám triệu tập một Hội nghị như vậy, ít ra thì cũng trong trường hợp nếu hội nghị ấy có một chút quyền lực thực tế nào đó?".

Câu hỏi đó thật độc ác. Và câu hỏi ấy lại càng độc địa, lại càng có nhiều ý nghĩa vì thực ra không phải tờ "*Thời báo*" mà là toàn bộ *giai cấp tư sản châu Âu* đề ra câu hỏi đó, và đề ra không phải để chơi trò luận chiến, mà trực tiếp qua câu hỏi đó biểu lộ sự không tín nhiệm đối với chế độ chuyên chế, ý định không muốn cho chính phủ đó vay tiền, nguyện vọng muốn có quan hệ với một đại diện hợp pháp của giai cấp tư sản Nga. Đây không phải là câu hỏi mà là lời cảnh cáo. Đây không phải là lời nhạo báng, mà là bức *tối hậu thư*, bức tối hậu thư của tư bản châu Âu gửi cho chế độ chuyên chế Nga. Nếu kẻ đồng minh của Nhật, tức người Anh, viết tối hậu thư đó dưới hình thức châm biếm, thì bạn đồng minh của Nga, tức người Pháp, – mà đại diện là tờ "*Le Temps*"¹²⁸, một tờ báo hết sức bảo thủ và rất tư sản, – cũng nói lên những điều như vậy, nhưng một cách nhẹ hơn, như người ta vẫn bọc đường bên ngoài thuốc đắng, nhưng về thực chất thì vẫn là từ chối không cho vay nữa, đồng thời khuyên chế độ chuyên chế ký hòa ước cả với Nhật-bản, cả với phái tư sản tự do Nga. Dưới đây vẫn là lời của tờ tập san Anh không kém quan trọng là "*The Economist*" ("Nhà kinh tế")¹²⁹: "Ở Pháp, cuối cùng người ta đã

bắt đầu hiểu sự thật về tình hình tài chính của Nga. Đã nhiều lần chúng tôi chỉ rõ rằng nước Nga từ lâu đã sống nhờ vào những số tiền đi vay, rằng trái với những lời tuyên bố hân hoan của tất cả các vị bộ trưởng tài chính đã lần lượt thay thế nhau, ngân sách của nước Nga năm này qua năm khác bị hao hụt lớn, mặc dù những số hao hụt đó được che giấu một cách rất chi là khéo léo bằng những thủ đoạn kế toán; – rằng cuối cùng thì cái "khoản tiền mặt rồi" lừng danh nọ chủ yếu là gồm khoản đã vay được và một phần gồm những khoản tiền gửi trong ngân hàng quốc gia". Và tuy đã nói rõ cho chế độ chuyên chế Nga thấy cái sự thật cay đắng như vậy, song tờ tập san tài chính đặc biệt đó thấy cần nói thêm những lời an ủi kiểu tư sản: đại khái là nếu bây giờ các ông ký được hòa ước ngay tức khắc và có những sự nhượng bộ cho phái tự do, thì nhất định châu Âu sẽ lại cho các ông vay hàng triệu và hàng triệu.

Trước mặt chúng ta đang diễn ra một cái có thể gọi là sự đầu cơ của giai cấp tư sản quốc tế nhằm lợi dụng việc cứu nước Nga khỏi cuộc cách mạng và cứu chế độ Nga hoàng khỏi sự phá sản hoàn toàn. Bọn đầu cơ gây sức ép đối với Nga hoàng bằng cách từ chối không cho vay. Chúng áp dụng sức mạnh của mình – sức mạnh của túi tiền. Chúng muốn ở Nga có một chế độ tư sản - lập hiến (hay có vẻ như lập hiến) ôn hòa và tươm tất. Do ảnh hưởng của các sự kiện đang phát triển nhanh chóng, mà bọn chúng – bọn người trong Sở giao dịch Pháp, bọn quyền quý Anh, bọn tư bản Đức và bọn thương nhân Nga – ngày càng đoàn kết chặt chẽ vào trong một liên minh tư sản phản cách mạng, bất chấp sự khác biệt về dân tộc. Tờ tập san "Giải phóng" cũng làm theo đúng tinh thần của đảng tư sản hết sức ôn hòa đó. Trong số 67, khi trình bày "cương lĩnh của đảng dân chủ" và thậm chí thừa nhận (có lâu được không?) quyền đầu phiếu phổ thông, trực tiếp, bình đẳng và bỏ phiếu kín (và khiêm tốn lạng thình không nói đến việc vũ trang nhân dân!), thì ngài

Xơ-ru-vê đã kết thúc profession de foi¹⁾ mới của mình bằng một lời tuyên bố tiêu biểu đã được in đậm "vì để cho quan trọng" như sau: "Hiện nay yêu sách đòi chấm dứt ngay chiến tranh phải đứng ở ngoài cương lĩnh và đứng trên cương lĩnh của bất cứ một đảng tiến bộ nào ở Nga. Thực tế điều đó có nghĩa là *chính phủ hiện đang tồn tại ở Nga phải* – do Pháp làm trung gian – bắt đầu tiến hành đàm phán với Nhật về việc ký hòa ước". Hình như không thể nêu lên một cách nổi bật hơn nữa sự khác biệt giữa yêu sách của phái dân chủ - tư sản và của Đảng dân chủ - xã hội về việc chấm dứt chiến tranh. Giai cấp vô sản cách mạng đặt yêu sách ấy không phải "lên trên cương lĩnh", để yêu sách ấy ra không phải với "cái chính phủ hiện đang tồn tại", mà là với quốc hội lập hiến tự do, thật sự có chủ quyền, của nhân dân. Giai cấp vô sản cách mạng không "đầu cơ" vai trò trung gian của giai cấp tư sản Pháp, rõ ràng giai cấp tư sản này muốn đạt tới hòa bình vì những mục đích chống cách mạng và chống vô sản.

Cuối cùng về thực chất thì ngày nay ngài Bu-lư-ghin mặc cả với cũng cái phái tư sản ôn hòa quốc tế đó, đồng thời khéo léo tranh thủ thời gian, làm cho đối phương mệt mỏi, hứa hẹn hão huyền với đối phương, nhưng tuyệt đối không nhường cái gì đáng kể cả, duy trì tất cả, hoàn toàn tất cả ở Nga như cũ, từ việc phái quân đi chống lại những người bãi công, cho tới việc bắt bớ những người không tin cậy và khủng bố báo chí, và cuối cùng là việc xúi giục nông dân một cách đê hèn để họ chống lại những người trí thức, và đàn áp dã man đối với những nông dân khởi nghĩa. Còn phái tự do thì sa vào mỗi câu, một số họ đã bắt đầu tin Bu-lư-ghin, và trong giới luật sư thì ngài Cu-dơ-min - Ca-ra-va-ép đang thuyết phục phái tự do hãy hy sinh quyền đầu phiếu phổ thông để... để... để được sự cảm tình của ngài Bu-lư-ghin!

¹⁾ – tín điều, cương lĩnh, bản trình bày thế giới quan

Chỉ có một lực lượng có thể đối chọi với khối liên minh quốc tế của giai cấp tư sản bảo thủ ôn hòa: đó là khối liên minh quốc tế của giai cấp vô sản cách mạng. Khối liên minh đó đã hoàn toàn hình thành về phương diện đoàn kết chính trị. Còn nói đến mặt thực tiễn của vấn đề và sáng kiến cách mạng thì về mặt này tất cả tùy thuộc ở giai cấp công nhân Nga và ở thắng lợi của hoạt động dân chủ chung sức của nó cùng với hàng triệu dân nghèo thành thị và nông thôn để xông vào trận chiến đấu quyết định.

"Tiến lên", số 13, ngày 5 tháng
Tư (23 tháng Ba) 1905

Theo đúng bản đăng
trên báo "Tiến lên"

CUỘC CÁCH MẠNG THEO KIỂU NĂM 1789 HAY THEO KIỂU NĂM 1848?

Một vấn đề quan trọng liên quan đến cách mạng Nga là vấn đề sau đây:

I cách mạng Nga liệu sẽ tiếp tục tiến tới lật đổ *hoàn toàn* chính phủ Nga hoàng và thành lập một chế độ cộng hòa không,

II hay là nó sẽ giới hạn trong sự cắt xén, hạn chế quyền lực của Nga hoàng, trong một hiến pháp quân chủ?

Nói một cách khác: chúng ta buộc phải tiến hành một cuộc cách mạng theo kiểu năm 1789, hay theo kiểu năm 1848*? (chúng tôi nói chữ *kiểu*, mục đích là để đánh đổ ý kiến vô lý cho rằng có thể có sự lặp lại tình huống chính trị - xã hội và quốc tế của những năm 1789 và 1848 đã qua và không thể trở lại).

Người dân chủ - xã hội cần mong muốn và *phấn đấu cho* kiểu cách mạng thứ nhất, điều đó vị tất có thể nghĩ ngờ gì nữa.

Trong khi đó, cách đặt vấn đề của Mác-tư-nốp lại hoàn toàn giống như một nguyện vọng theo đuổi muốn tiến hành một cuộc cách mạng khiêm tốn hơn. Với kiểu thứ II, thì "nguy cơ" – nguy cơ này làm hoảng sợ những kẻ như Mác-tư-nốp – giai cấp vô sản và nông dân cướp chính quyền, sẽ

* NB: có thể có người muốn thêm vào đây dòng chữ "hay là kiểu năm 1871"? Phải coi câu hỏi này như một *sự phân đôi* rất có thể có của nhiều người *không phải* dân chủ - xã hội phản đối lại chúng tôi.

hoàn toàn bị loại trừ. Trong trường hợp thứ hai, Đảng dân chủ - xã hội tất nhiên sẽ giữ thái độ "đối lập" *ngay cả với cách mạng nữa*, – Mác-tư-nốp chính là cũng muốn giữ thái độ đối lập ngay cả với cách mạng.

Thử hỏi, kiểu nào sẽ có nhiều khả năng được thực hiện?

Kiểu thứ I được đảm bảo thực hiện vì (1) nguồn tích tụ căm thù, tinh thần cách mạng của những giai cấp bên dưới ở Nga, vô cùng to lớn hơn ở Đức hồi năm 1848. Ở nước ta sự đối thay *manh mẽ hơn*, ở nước ta trước không có và hiện nay cũng không có một cái bậc trung gian *nào* (hội đồng địa phương thì không đáng kể) giữa nền chuyên chế và tự do chính trị; ở nước ta chế độ độc tài thật hầy còn trình tiết kiểu Á châu. (2) Ở nước ta cuộc chiến tranh bất hạnh lại càng tăng thêm khả năng sụp đổ *nhanh chóng*, vì cuộc chiến tranh đó đã làm chính phủ Nga hoàng khốn đốn hoàn toàn. (3) Đối với nước ta tình hình quốc tế có thuận lợi hơn, vì giai cấp vô sản châu Âu sẽ làm cho bọn vua chúa ở châu Âu không sao giúp đỡ được chế độ quân chủ Nga. (4) Ở nước ta sự phát triển của những đảng giác ngộ - cách mạng, sự phát triển sách báo và tổ chức của những đảng ấy ở trình độ cao hơn nhiều so với những năm 1789, 1848 và 1871. (5) Ở nước ta, cả một loạt những dân tộc bị chế độ Nga hoàng áp bức như Ba-lan, Phần-lan v.v., đang tấn công một cách đặc biệt mãnh liệt vào nền chuyên chế. (6) Ở nước ta nông dân ở trong tình trạng đặc biệt bị phá sản; họ bị bần cùng hóa một cách không thể tưởng tượng được và họ hoàn toàn không có gì để mất cả.

Dĩ nhiên, tất cả những nhận định này hoàn toàn không phải là tuyệt đối. Những nhận định khác có thể đối lập với những nhận định đó: (1) Ở nước ta rất ít tàn tích phong kiến. (2) Chính phủ có nhiều kinh nghiệm hơn và có nhiều thủ đoạn phát hiện nguy cơ cách mạng. (3) Tính chất trực tiếp của một cuộc bùng nổ cách mạng bị chiến tranh làm cho trở nên phức tạp hơn, vì chiến tranh để ra những nhiệm

vụ không liên quan đến cách mạng. Chiến tranh đã chứng tỏ sự yếu ớt của các giai cấp cách mạng ở Nga, những giai cấp cách mạng ấy không thể vùng dậy được nếu không có chiến tranh (xem Các-lơ Cau-xky trong cuốn "Cách mạng xã hội"). (4) Từ những nước khác không có một sự thúc đẩy cho cuộc cách mạng ở nước ta. (5) Những phong trào dân tộc mang xu hướng chia sẻ nước Nga, có thể tách rất nhiều những người đại tư sản và tiểu tư sản Nga ra khỏi cuộc cách mạng của chúng ta. (6) Ở nước ta sự đối kháng giữa giai cấp vô sản và giai cấp tư sản sâu sắc hơn nhiều so với những năm 1789, 1848 và 1871; do đó, giai cấp tư sản sẽ sợ cách mạng *vô sản* nhiều hơn và sẽ sẵn sàng bắt tay với thế lực phản động.

Dĩ nhiên, chỉ có lịch sử mới có thể cân nhắc được tất cả những điểm + và - đó. Nhiệm vụ của những người dân chủ - xã hội chúng ta là *đẩy* cuộc cách mạng tư sản tiến lên hết sức xa nữa, mà không hề quên nhiệm vụ *chủ yếu* của chúng ta: thực hiện tổ chức độc lập của giai cấp vô sản.

Chính ở điểm ấy, Mác-tư-nốp đã lẫn lộn. Cách mạng triệt để có nghĩa là giai cấp vô sản và nông dân nghèo cướp chính quyền. *Mà những giai cấp ấy*, một khi có chính quyền trong tay, *không thể* không phấn đấu để đi đến cách mạng *xã hội chủ nghĩa*. Ergo¹⁾ việc cướp chính quyền, tuy thoát đầu là một bước trong cách mạng *dân chủ*, nhưng do tình thế bắt buộc và ngược lại ý muốn (và có khi ngược lại ý thức) của những người tham gia, *sẽ chuyển sang* cách mạng xã hội chủ nghĩa. *Và lúc đó sự thất bại là không tránh khỏi*. Nếu mưu toan tiến hành cách mạng xã hội chủ nghĩa không thể tránh khỏi thất bại, thì chúng ta phải (cũng như Mác hồi năm 1871, khi ông thấy trước sự thất bại không tránh khỏi của cuộc khởi nghĩa ở Pa-ri) *khuyến can* giai cấp vô sản *đừng*

¹⁾ – như vậy, do đó

nổi dậy, mà phải chờ đợi, phải tự tổ chức lại, reculer pour mieux sauter¹⁾.

Trên thực tế, *tư tưởng* của Mác-tư-nốp (và cũng là của tờ "Tia lửa" mới) là như vậy nếu Mác-tư-nốp nghĩ đến tận cái tư tưởng ấy.

Viết vào tháng Ba -
tháng Tư 1905

In lần đầu năm 1926 trong
Văn tập Lê-nin, t.V

Theo đúng bản thảo

¹⁾ – lùi lại để nhảy tốt hơn

GỬI TOÀN ĐẢNG

Các đồng chí! Tất cả các đồng chí đều biết đã hơn mười tám tháng nay đảng ta đã trải qua một cuộc khủng hoảng nghiêm trọng như thế nào. Từ Đại hội II của đảng, do một số sự việc đáng buồn, những cơ quan trung ương của đảng ta ở nước ngoài – ban biên tập của Cơ quan ngôn luận trung ương và Hội đồng đảng – đã lọt vào tay những người thuộc phái thiểu số trong đại hội đảng. Nỗi bất bình của các cán bộ đảng ngày càng tăng và dẫn đến một cuộc đấu tranh âm thầm, dai dẳng, cuộc đấu tranh đó tìm hãm một cách ghê gớm toàn bộ hoạt động của Đảng dân chủ - xã hội và làm tổn thương uy tín của đảng vô sản. Vì thấy rõ tất cả tác hại của sự phân liệt bí mật, nên các ban chấp hành của đảng đã yêu cầu triệu tập Đại hội III, coi việc đó là con đường duy nhất của đảng để thoát khỏi cuộc khủng hoảng. Từ mùa xuân năm 1904 cuộc đấu tranh cho đại hội đã choán toàn bộ sinh hoạt của đảng. Hội đồng đảng ở nước ngoài đã dùng mọi cách phản đối việc triệu tập đại hội. Ban chấp hành trung ương đã tìm cách thỏa mãn những tham vọng của phái thiểu số trong vấn đề chỉ định bổ sung, hy vọng rằng nhờ vậy sẽ khôi phục lại hòa bình trong nội bộ đảng. Nhưng ngay cả hy vọng đó cũng bị tan vỡ. Đáng lẽ hòa bình được khôi phục thì lại chỉ thấy đấu tranh trở nên gay gắt.

Những sự kiện vĩ đại đã xảy ra trong quá trình phát triển của phong trào công nhân và của cuộc cách mạng ở Nga, sự kiện ngày 9 tháng Giêng và hậu quả của nó, đã tạo

ra một tình thế mới đòi hỏi đảng phải cố gắng nhiều hơn và có nghị lực hơn nữa. Đối với tuyệt đại đa số cán bộ đảng ở Nga, yêu cầu triệu tập đại hội đảng đã trở nên ngày càng cấp bách hơn. Sự phản kháng của Hội đồng đảng ở nước ngoài đã dẫn tới chỗ là nhiều ban chấp hành ở Nga đã bầu ra một Thường vụ đặc biệt để triệu tập đại hội đảng. Trong hoàn cảnh đó, Ban chấp hành trung ương thấy rằng nhiệm vụ đảng của mình là ủng hộ Thường vụ các ban chấp hành của phái đa số để triệu tập tức khắc đại hội toàn đảng.

Việc triệu tập đại hội, ngay cả nói về phương diện thuần túy hình thức, là cần thiết đến chừng nào, điều đó có thể thấy qua sự việc sau đây. Các đảng viên được biết qua tờ "Tia lửa", số 89, rằng, trừ những cơ quan trung ương ra, Hội đồng đảng cho rằng có 33 tổ chức đủ tư cách. Như vậy, dù là dựa vào con số ấy (là con số mà số lớn các cán bộ đảng không thừa nhận; họ xác định là có 31 tổ chức đảng) thì cũng phải có 38 phiếu mới có thể bắt buộc triệu tập đại hội được ($33 \times 2 = 66$; $66 + 9 = 75$; $75 : 2 = 37\frac{1}{2}$).

Mười ba ban chấp hành đã bầu ra Thường vụ các ban chấp hành của phái đa số, từ lâu đã tuyên bố tán thành triệu tập đại hội. Thêm vào số 13 ban chấp hành ấy có các ban chấp hành U-ran, Tu-la, Vô-rô-ne-giơ, Xa-ma-ra, Tây-Bắc, Xmô-len-xcơ, Khác-cốp và Ca-dan, nghĩa là 8 ban chấp hành. 21 ban chấp hành ấy cộng với bốn phiếu của Ban chấp hành trung ương (hai phiếu của bản thân Ban chấp hành trung ương và hai phiếu của đại biểu Ban chấp hành trung ương trong Hội đồng đảng) tất cả là $42 + 4 = 46$ phiếu.

*Viết vào cuối tháng Ba -
đầu tháng Tư 1905*

*In lần đầu năm 1931 trong
Văn tập Lê-nin, t.XVI*

Theo đúng bản thảo

CÁC TÀI LIỆU CHUẨN BỊ

CÁC ĐỀ CƯƠNG
BÀI "NÔNG DÂN VÀ ĐẢNG
DÂN CHỦ - XÃ HỘI"¹³⁰

1

Nông dân và Đảng dân chủ - xã hội.

Lý luận của chủ nghĩa Mác và cương lĩnh của Đảng dân chủ - xã hội

1. Vấn đề ruộng đất trong phong trào dân chủ - xã hội Tây Âu.

2. " " " ở Nga: cả những người dân tuý cũ, cả phái tự do, cả phái xã hội chủ nghĩa - cách mạng. Ý nghĩa thực tiễn trong các cuộc cải cách.

3. Sản xuất lớn và sản xuất nhỏ.

Auhagen

Klawki

etc. Những kết luận về chi phí nuôi công nhân, nuôi gia súc, chăm bón ruộng đất.

Đan-mạch (Đa-vít).

4. Hợp tác xã. Đa-vít etc. Bọn phản động ở Pháp:

Rốc-ki-nhi

Hôn-tơ

Bu-khen-béc-gơ.

5. Những đặc điểm của nước Nga.

Cùng với giai cấp tư sản nông thôn chống lại bọn địa chủ

Cùng với giai cấp vô sản thành thị chống lại giai cấp tư sản nông thôn.

6. Ý nghĩa của công tác cổ động dân chủ - xã hội trong nông dân, đặc biệt trong thời đại có phong trào chính trị sôi động. Quá trình phát triển ý thức giác ngộ của nông dân, của tư tưởng dân chủ và tư tưởng dân chủ - xã hội.

2

1. Lý luận của chủ nghĩa Mác (α) về địa vị, về quá trình tiến hóa và về vai trò của nông dân – và (β) cương lĩnh của Đảng dân chủ - xã hội. Gắn chặt với nhau.
2. Tính chất nóng hổi của vấn đề nông dân. Cương lĩnh ruộng đất của các đảng dân chủ - xã hội: của Đảng dân chủ - xã hội Pháp (tính chất tiểu tư sản. Ý kiến phê phán của Ăng-ghe-n¹³¹), của Đảng dân chủ - xã hội Đức (năm 1895. Bre-xláp, cánh cơ hội chủ nghĩa và cánh cách mạng), của đảng Nga... (Những ý kiến phê phán. "Đa-vít."). (Bun-ga-cốp)...
3. Cương lĩnh ruộng đất của những người dân chủ - xã hội Nga đặc biệt khác cương lĩnh của *phái dân túy* và *phái xã hội chủ nghĩa - cách mạng*.
4. Những nguyên lý của chủ nghĩa Mác về nông dân (hãy xem "Sự phát triển của chủ nghĩa tư bản" những đoạn trích dẫn rút trong tác phẩm của Mác). (1) vai trò của sản xuất lớn; (2) tính chất tiểu tư sản của người nông dân; (3) quá khứ của người nông dân (-) và tương lai của họ (+). Bổ sung C. Cau-xky. "Cách mạng xã hội".
5. Sản xuất lớn và sản xuất nhỏ trong nông nghiệp...

Stumpfe.

Xuy-sông.

Rút trong M. S.¹⁾: *Hecht*, Auhagen, Klawki, Baden, Tài liệu thống kê của Đức...

¹⁾ – Manuscript – bản thảo.

6. Kết luận: tầm quan trọng của các khoản chi phí nuôi công nhân, nuôi gia súc, chăm bón ruộng đất.
7. Bổ sung: Huschke, Haggard, Baudrillart, Lecouteux, *bản điều tra nước Phổ*, các bản điều tra vùng Ba-vi-e và Ghéc-xen, Hubach.
8. Mức độ nợ. *Thống kê Phổ*.
9. Hợp tác xã. Cách đặt vấn đề một cách tổng quát.
Rốc-ki-nhi, Hôn-tơ, Bu-khen-béc-gơ, Haggard.
Các số liệu thống kê: của Đức và của Nga (lĩnh canh tập thể). *Dan-mạc*.
10. Những kết luận về phương Tây.
11. Các đặc điểm của nước Nga... Về 2 phía.
Tư sản nông thôn và vô sản nông nghiệp.
Những tàn dư của chế độ nông nô và cuộc đấu tranh chống giai cấp tư sản.
12. Cùng với giai cấp tư sản nông thôn chống lại bọn địa chủ etc. } gắn với vấn đề
" " giai cấp vô sản thành thị } những ruộng đất
" " chống lại giai cấp tư sản. } cắt.
13. Ý nghĩa thực tiễn của vấn đề ruộng đất trong một tương lai chắc chắn gần:
Vạch rõ những sự đối lập giai cấp ở nông thôn.
Công tác cổ động và tuyên truyền dân chủ và dân chủ - xã hội.

Viết sớm nhất vào
tháng Chín 1904

In lần đầu năm 1938 trong
Văn tập Lê-nin, t.XXXII

Theo đúng bản thảo

ĐỀ CƯƠNG BÀI MẠN ĐÀM VỚI CÁN BỘ TUYÊN TRUYỀN VỀ CÁC CUỘC KHỦNG HOẢNG¹³²

1. Thế nào là khủng hoảng? – Công nghiệp đình trệ, thất nghiệp, ứ đọng trong tiêu thụ, sản xuất thừa.
 1. α) Thế nào là khủng hoảng công nghiệp?
 - β) Các công xưởng không hoạt động, ứ đọng trong tiêu thụ, những cuộc phá sản, thất nghiệp.
 - γ) Sản xuất thừa...
2. *Overproduktion, underconsumption*¹⁾.
(Phát triển mâu thuẫn.)
2. α. *Overproduktion* và *underconsumption*.
3. Sao lại có thể như vậy? (α) Sự phân chia của xã hội hiện đại thành 2 giai cấp, giai cấp tư sản và **giai cấp vô sản**. (β) Sản xuất để đưa ra thị trường.
4. Cạnh tranh, tính chất quốc tế của cạnh tranh, sự chạy đua giành thị trường, sự phát triển to lớn của sản xuất.
5. Sự giảm bớt nhu cầu về lao động sống: *tăng cường độ, máy móc, phụ nữ và trẻ em*, công nhân *lành nghề* và công nhân lao động nặng nhọc.
5. bis: **Số cung tăng, tiêu thụ thu hẹp.**
6. Những cuộc khủng hoảng theo chu kỳ, tính chất thường xuyên, tính chất không tránh khỏi của những cuộc khủng hoảng ấy dưới chế độ tư bản. (Sự cảm dỗ trong điều kiện có sự phồn thịnh.)

¹⁾ – Sản xuất thừa, tình trạng tiêu dùng không hết.

8.7.¹⁾ *Đội quân dự trữ*. Những tai họa của tình trạng thất nghiệp. *Ách nô lệ: chỉ được quyền sống với điều kiện tạo ra lợi nhuận.*

(% người già ăn mỳ): $\{1/3 - 1/2\}$...

7.8. Ảnh hưởng của khủng hoảng đối với công nhân và *tiểu chủ*. Phá sản, tình trạng bán cùng: ý thức xã hội chủ nghĩa bùng tỉnh...

Cuộc mít-tinh của những người thất nghiệp ở Anh vào năm 1889¹³³.

9. Khủng hoảng và chủ nghĩa tư bản. Khủng hoảng và sự phát triển của sản xuất lớn – tơ-rốt etc. Những nhiệm vụ của chủ nghĩa xã hội. Cách mạng xã hội chủ nghĩa: các đảng công nhân dân chủ - xã hội.

Những thí dụ về sản xuất lớn:

Mô-rô-dốp:

Các cối xay chạy bằng hơi nước:

Sắt và thép:

Viết vào mùa thu 1904

*Đăng lần đầu năm 1959 trên
tạp chí "Những vấn đề lịch sử
Đảng cộng sản Liên-xô", số 3*

Theo đúng bản thảo

¹⁾ Về sau mục 7 được đổi thành mục 8, còn mục 8 đổi thành mục 7.

ĐỀ CƯƠNG BA BÀI MẠN ĐÀM VỀ CƯƠNG LĨNH DÂN CHỦ - XÃ HỘI

- α) Chế độ hiện đại.
β) Những mục tiêu xã hội chủ nghĩa và cuộc đấu tranh giai cấp.
γ) Cuộc đấu tranh chống chế độ chuyên chế.

cho 2 - 3 giờ

Phân α - γ thành 3 bài mạn đàm

Đề cương bài mạn đàm thứ nhất

về cương lĩnh dân chủ - xã hội

- α {
1. Trên toàn thế giới đang diễn ra cuộc đấu tranh của công nhân chống bọn chủ nhằm cải thiện tình cảnh của mình. Các cuộc bãi công - chủ nghĩa xã hội. Cái gì vậy?
 2. Xã hội hiện đại được tổ chức như sau: phân chia thành những người lao động và bọn bóc lột. 2 giai cấp. Bọn chủ tư hữu và những người vô sản. Ai nuôi ai?
 3. Những tai họa của công nhân: tiền lương thấp. Tình trạng đói ăn. Thất nghiệp. Lao động phụ nữ. Lao động trẻ em.

"Sự thoái hóa của dân tộc". Tệ mãi dâm. Ách áp bức xã hội và áp bức chính trị.

- β {
4. Sự đoàn kết của công nhân trong nền sản xuất lớn để tiến hành đấu tranh chống bọn chủ. Toàn xã hội cố kết lại một cách chặt chẽ hơn dưới chế độ tư bản và làm cho có thể chuyển sang nền sản xuất xã hội chủ nghĩa. Thí dụ về sự không cần thiết đến bọn chủ trong các công xưởng và trang trại lớn.
 5. Cách mạng xã hội chủ nghĩa = chuyển ruộng đất, công xưởng vào tay công nhân. Sản xuất xã hội chủ nghĩa, giảm giờ làm etc.
 6. Những yêu cầu đối với xã hội hiện nay để làm dễ dàng cho cuộc đấu tranh của công nhân, để bảo vệ họ chống lại tình trạng thoái hóa: những cuộc cải cách công nhân, ngày làm 8 giờ, trả công hàng tuần, nhà ở, trợ giúp về y tế, trường học etc.
- γ {
7. Những yêu sách chính trị. Chế độ chuyên chế là gì? Đấu tranh đòi tự do chính trị. (Hiến pháp - chế độ cộng hòa, tự do ngôn luận, hội họp etc. etc.)
 8. Các chính đảng cách mạng và vai trò của các đảng ấy trong cuộc đấu tranh của giai cấp công nhân. Phái "Dân ý" và Đảng dân chủ - xã hội.

Viết vào mùa thu 1904

In lần đầu năm 1930 trong
Văn tập Lê-nin, t.XV

Theo đúng bản thảo

PHÁC THẢO CÁC LUẬN CƯƠNG BÀI "HỌ TỰ BÀO CHỮA NHƯ THẾ NÀO?"¹³⁴

Họ tự bào chữa như thế nào?

1) Hai câu trả lời về cuốn sách nhỏ của Lê-nin về "Cuộc vận động của phái hội đồng địa phương và kế hoạch của báo "Tia lửa"" – là của ban biên tập và của Plê-kha-nốp. Đây cũng là điều kỳ lạ: và (Plê-kha-nốp cũng được tính là thành viên trong ban biên tập), nhưng sự khác nhau của các câu trả lời này thật hết sức đáng chú ý.

Plê-kha-nốp bảo vệ lập trường sai trái, bảo vệ một cách hết sức thận trọng và khôn khéo. Ban biên tập – một cách không khôn khéo.

Plê-kha-nốp không nói *một lời nào* 1) cả về nghị quyết của Xta-rô-ve và mối liên hệ của nghị quyết ấy với "kế hoạch" của báo "Tia lửa", 2) cả về "kiểu động viên cao nhất". Ergo¹⁾, Plê-kha-nốp chính đã bỏ qua *thực chất* sai lầm của báo "Tia lửa" (bước đầu của sai lầm – điểm xuất phát của sai lầm này là bản nghị quyết của Xta-rô-ve. Mục tổng kết – những lý lẽ về kiểu "cao nhất").

Ban biên tập chính là *nhấn mạnh* mối liên hệ giữa lập trường của mình với bản nghị quyết của Xta-rô-ve và *bảo vệ* tư tưởng về "kiểu cao nhất".

Cả ban biên tập lẫn Plê-kha-nốp đều *bảo vệ* rất yếu ớt

¹⁾ – Như vậy, do đó

(rút lui và thụt lùi một cách rõ ràng) những câu nói suông về sự hoảng loạn.

Plê-kha-nốp luôn luôn luẩn quẩn xung quanh mâu thuẫn của Lê-nin cũ và Lê-nin mới¹³⁵, chứng minh rằng ban biên tập của báo "Tia lửa" đã hành động theo ý của Lê-nin cũ.

Plê-kha-nốp mô tả sự việc như thế là Lê-nin *đến nay* phản đối những cuộc biểu tình trước mặt phái hội đồng địa phương và phản đối việc gán ép họ phải theo "cương lĩnh hành động tích cực". Đây là điều nhằm nhí, một sự bóp méo.

Những luận cương của tôi chống báo "Tia lửa" là như thế nào?

1) Những câu nói về sự hoảng loạn đều là những câu nói không đúng chỗ và tầm thường.

{	Câu trả lời? những người ở Tam-bốp dưới sự mô tả của Plê-kha-nốp (ha-ha) ¹³⁶ bọn vô chính phủ dưới sự mô tả của Plê-kha-nốp (ở đâu?) "sự phá đám" của ban biên tập	}	Ban biên tập gần như bị đánh cắp hết: "thừa".
---	---	---	---

2) "Những sự liên hiệp" với phái tự do phải xuất phát từ cuộc đấu tranh chung thực tế, chứ không phải từ những "lời hứa".

Nil ¹⁾ – Plê-kha-nốp

3) Những điều kiện của Xta-rô-ve đã bị bác bỏ. (Ban biên tập tự vệ một cách cực kỳ yếu ớt, thực chất là thừa nhận.)

4) "Hình thức mới". Ban biên tập – schwach²⁾. Plê-kha-nốp – *nil*.

¹⁾ – Nihil – không có gì cả

²⁾ – tối

VỀ VẤN ĐỀ *khởi nghĩa* hãy xem số 62 báo "Tia lửa".
Leading¹⁾.

"Những quan điểm thuần túy không tưởng" về chuẩn
bị khởi nghĩa.

"Bắt đầu hiện ra"...

*Viết giữa ngày 28 tháng Chạp
1904 và 11 tháng Giêng (10 và
24 tháng Giêng) 1905*

*In lần đầu năm 1926 trong
Văn tập Lê-nin, t. V*

Theo đúng bản thảo

¹⁾ – Xã luận

ĐỀ CƯƠNG BÀI "NĂM 1895 VÀ NĂM 1905 (MỘT SỰ SO SÁNH NHỎ)"

Năm 1895 và năm 1905

(Một sự so sánh nhỏ)

Ở đây eigentlich¹⁾ có hai đề tài:

1) so sánh sự phát triển của công tác;

2) những nhiệm vụ tổ chức hiện nay. Cần phân
những đề tài này thành *hai* bài.

1. So sánh quy mô, khối lượng và hình thức công tác dân chủ - xã hội hồi đó và hiện nay.
2. Quy mô: hồi đó chỉ có các tiểu tổ. Mới chỉ là bước sơ khởi của công tác cổ động quần chúng. Công tác tuyên truyền còn rất công kênh, có tính chất giảng dạy. Những người dân chủ - xã hội mở đường cho mình giữa các phái "Dân ý", phái "Dân quyền" etc.
3. Hiện nay. Đảng. Công tác cổ động quần chúng trở thành bình thường. Hoạt động chính trị công khai, ở ngoài đường phố. Thời đại cách mạng.
4. Các hình thức. 10 - 16 người (ban chấp hành). 20 - 30 tiểu tổ công nhân. 100 - 150 maximum đầu mối liên lạc. "Các buổi đọc sách". *Tự học* – mẫu chốt.

¹⁾ – thực ra, nói đúng ra

5. Hiện nay. Tổ chức phình ra thành nhiều "tầng". Xanh Pê-téc-bua và Ô-đét-xa [ban chấp hành – các quận – những cuộc hội họp của cán bộ tổ chức (các tổ trung tâm) – các nhóm, về sau là "trung ương" và thường vụ. Có khoảng năm *tầng mới*].
6. "Thư gửi người đồng chí" được viết vào thời gian tổ chức những tầng mới và "phái kinh tế" đã cản trở sự phát triển của những tầng ấy. Hiện nay trên thực tế những tư tưởng được kiên trì bảo vệ trong "Thư gửi người đồng chí" đã được thực hiện.
7. Những nhiệm vụ mới: γ) Số lượng tầng nhiều dồi dào đã bồi dưỡng nên một tầng lớp mới những cán bộ đảng, những đảng viên. Chính thức hóa sự tham gia của họ. (1) Thông báo – những bản nghị quyết – những cuộc điều tra ý kiến – sự liên hệ trực tiếp với Cơ quan ngôn luận trung ương. (2) Nguyên tắc bầu cử? (3) Chỉ định hay là bầu cử những người được đề cử để bổ tuyển?
8. Nhiệm vụ thứ hai, có thể còn quan trọng hơn nữa: công tác xây đắp những tầng ngang mới phải được bổ sung bằng những phương thức tác động mới, có thể nói là có tính chất "chiều dọc". Nghĩa là: sự phát triển của phong trào tạo nên sự cần thiết và khả năng có thể bổ sung hoạt động trước mắt ấy ở các tầng bằng việc hướng những tầng trên vào quần chúng, dưới các hình thức mới là các cuộc hội họp có tính chất quần chúng. "Những cuộc hội họp chớp nhoáng" và "những cuộc tụ họp quần chúng" như kết quả tự nhiên của công tác ở nhiều "tầng", chúng tự đi đến hình thức cao nhất, hình thức này có ưu thế ở nước ngoài và thắng lợi ở nước ta le lendemain de la révolution¹⁾, cụ thể là: đến "những cuộc tụ họp quần chúng" như một biện pháp chủ yếu để tác động chính

¹⁾ – ngay ngày hôm sau cách mạng

trị vào giai cấp vô sản và để giáo dục giai cấp ấy về tư tưởng dân chủ - xã hội.

9. Dĩ nhiên, để thực hiện điều này các "tầng" cũng cần thiết *không kém phần*. Chúng sẽ (luôn luôn?) là cần thiết. "Bổ sung", chứ không phải "thay thế"...

Viết trước ngày 9 (22)

tháng Giêng 1905

In lần đầu năm 1926 trong

Văn tập Lê-nin, t.V

Theo đúng bản thảo

TÀI LIỆU ĐỂ VIẾT BÀI "PHÁI DÂN CHỦ CÔNG NHÂN VÀ PHÁI DÂN CHỦ TƯ SẢN"¹³⁷

Về những sự thỏa thuận với phái tự do

- 1) Vấn đề tranh chấp giữa "Tia lửa" và "Tiến lên" tựu trung là ở chỗ xét xem thỏa thuận có *cần phải có điều kiện* hay là *không cần có điều kiện* – đây là cách trình bày của tờ "Tia lửa" trong bức thư thứ 2 gửi các tổ chức đảng.
- 2) Để hiểu rõ vấn đề này, chúng tôi xin nhắc một điều là cả hai bên đều cho phép thực hiện thỏa thuận. *Trên thực tế* sự khác nhau là ở đâu?
- 3) Theo ý kiến của tờ "Tia lửa", thỏa thuận *không cần điều kiện* thì có nghĩa là trao lợi ích của giai cấp vô sản cho giai cấp tư sản.
 - Ergo¹⁾ α) "Tia lửa" dựa vào những điều kiện.
 - β) "Tia lửa" quên không nói đến *cuộc đấu tranh của giai cấp vô sản chống cả giai cấp tư sản*.
- 4) Theo tờ "Tia lửa", giai cấp tư sản là một *lực lượng* (điều đó đúng).

‡ Không thể có thỏa thuận với phái hội đồng địa phương ("những con bọ cạp")
("không thừa nhận quyền phổ thông đầu phiếu").

¹⁾ – Như vậy, do đó

Cần thỏa thuận với giới trí thức cực tả – giới trí thức cấp tiến.

- 5) *Nhưng giới trí thức bất lực*, và hành vi của giai cấp tư sản lại không phụ thuộc vào giới trí thức!!
Đó là điểm lẫn lộn cơ bản của tờ "Tia lửa".
- 6) Theo quan điểm của chúng ta, thỏa thuận là cần thiết. Nhưng thực chất của những sự thỏa thuận ấy không phải là *các điều kiện* trên đầu lưỡi, không phải những thỏa thuận về tương lai, không phải những sự trông chờ ở *giai cấp tư sản* (chúng ta không tin vào bất kỳ sự trông chờ nào), – mà là sự tham gia thực tế vào cuộc đấu tranh (biểu tình, khởi nghĩa, bầu cử etc.). Chúng ta giúp đỡ không phải vì chúng ta *trông chờ* một sự thực hiện những điều kiện, mà bởi vì chúng ta tranh thủ thời cơ có lợi để đánh kẻ thù (thời cơ có lợi vì thậm chí cả người theo phái hội đồng địa phương cũng nổi dậy chống lại kẻ thù, chống lại chính phủ Nga hoàng), bởi lẽ chúng ta thấy giai cấp tư sản cấp tiến hơn chế độ chuyên chế phản động.
- 7) Liệu có thể nói rằng chúng ta sẵn sàng thực hiện "thỏa thuận" *không cần có điều kiện*?
Không, bởi vì điều kiện của chúng ta là *sự tham gia thực tế* vào cuộc đấu tranh.
Điều kiện của tờ "Tia lửa" mới là *hứa* tán thành quyền phổ thông đầu phiếu, ủng hộ công nhân (" = đứng về phía phong trào dân chủ - xã hội") etc.
- 8) Chúng ta luôn luôn ủng hộ những người dân chủ tư sản mỗi khi họ *đấu tranh* dù là cho một tiến bộ *nhỏ*.
"Tia lửa" luôn luôn ủng hộ những người dân chủ tư sản mỗi khi những người ấy *hứa* thực hiện một tiến bộ *khá lớn*.

Trong hai sách lược ấy, sách lược nào phù hợp với lợi ích của giai cấp vô sản?

Trích dẫn bức thư thứ 2.

Viết trước ngày 11 (24)
tháng Giêng 1905

In lần đầu năm 1926 trong
Văn tập Lê-nin, t.V

Theo đúng bản thảo

CÁC LUẬN CƯƠNG BÀI "NHỮNG BÀI HỌC ĐẦU TIÊN"

Những bài học đầu tiên

1) Một số kết luận. Làn sóng thứ nhất đã qua. Ngày mai đây làn sóng thứ hai sẽ không tránh khỏi xô tới. Những kết luận rút ra từ làn sóng thứ nhất.

2) Quan điểm lịch sử:

1885	-	1891	-	1896	-	1901	-
└──────────┘		└──────────┘		└──────────┘			
6		5		5			
bãi công	-	cuộc biểu	-	bãi công	-	những cuộc	
{ "101 phát súng chào mừng". }		tình rất nhỏ bé		(30 nghìn)		biểu tình khổng lồ	
-	1902	-	1903	-	1905...		
└──────────┘		└──────────┘				{20 năm}	
2		2					
bãi công và	-	bãi công và	-	bãi công và			
biểu tình		biểu tình >		khởi nghĩa			
(Rô-xtốp trên		100 nghìn		{có đến 1 triệu}			
sông Đôn)							

3) Lượng biến thành chất. Khởi nghĩa bắt đầu. Vũ trang nhân dân, lật đổ chính phủ. *Lời kêu gọi của công nhân Pé-téc-bua*¹⁾.

¹⁾ - Xem tập này, tr. 323.

4) Về lịch sử tư tưởng khởi nghĩa. {Những đoạn trích trong cuốn "Làm gì?"} Contra sự **lấn lộn**.

5) Tầm quan trọng của tổ chức. "Hậu phương của cách mạng". Chủ nghĩa theo đuôi. Lớp dự bị.

{Tình hình thực sự của phái Du-ba-tốp – "để cho chúng đem thứ hạt giống lúa mì vào những cái bình hoa để trong buồng" ("Làm gì?")¹⁾.

6) Bọn Du-ba-tốp (và các nhân vật hoạt động hợp pháp) đã giải phóng chúng ta khỏi bận vào nhiều lĩnh vực trong *công tác trước đây của chúng ta*

{ trước kia người dân chủ - xã hội gần như = người hoạt động văn hóa
" " " gần như = người mác-xít hợp pháp
" " " = người chủ trương bãi công kinh tế. }

so sánh những cuộc bãi công } Ngày nay có *vô số* công việc do các tầng lớp đông đảo mà chúng ta *chưa từng thấy* – những trợ thủ mới – thực hiện. Trong những ngày cách mạng đối với công tác cổ động và tuyên truyền *các sự biến* người ta học công tác này ở ngoài đường phố, học ở Mãn-châu (không chống lại việc học tập).

7) Ý nghĩa sâu sắc của tổ chức. Một trung tâm. Các phái viên. *Hàng trăm tiểu tổ* công nhân và các tiểu tổ khác = nhằm

¹⁾ Xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t.6, tr. 148.

mở rộng cơ sở hoạt động. { Những biện pháp cấp bách để mở rộng số lượng }
|| { tiểu tổ... } ||

-- nhiệm vụ của chúng:

đoàn kết với nhau
cổ động cho những khẩu hiệu chung
thảo luận những cải cách dân chủ

{ thảo luận những vấn đề thực tiễn của khởi nghĩa, việc thực tế chuẩn bị cho khởi nghĩa, mối liên hệ thường xuyên trong công tác hàng ngày, tổ chức vững mạnh, tổ chức nhịp nhàng ăn khớp trong công tác chung = sự chuẩn bị tốt nhất cho ngày khởi nghĩa. }

Công tác tuyên truyền – cổ động versus¹⁾

mọi việc ngày càng được tiến hành rộng rãi, mà một phần được tiến hành không phải bởi chúng ta, mà bởi những người bạn *mới* của chúng ta

tổ chức

\\
/ đặc biệt đưa lên hàng đầu.

{ và cả chính bởi }
{ chính phủ }

¹⁾ – đối lại với

{ De l'audace, encore de l'audace et toujours de l'audace – – – de l'organisation et encore de l'organisation¹⁾. }

{ Những hành động dũng cảm của quần chúng = cách mạng. Những nỗ lực anh hùng cũng phải được thể hiện ở phía Đảng dân chủ - xã hội. }

- 1) Tại sao không phải là tổ chức hẹp của Đảng dân chủ - xã hội?
- 2) Bởi vì tổ chức của bọn Du-ba-tốp thì rộng rãi!
- 3) Chúng ta cần đến tổ chức rộng rãi của Đảng dân chủ - xã hội.

- 1) Tại sao hôm qua không mưa?
- 2) Tại vì tôi đã mang theo chiếc ô.
- 3) Chúng ta lại cần có những cái ô khi có mưa.

{ Nay đồng chí Plê-kha-nốp, đồng chí hây theo dõi Mác-tư-nốp và Xta-rô-ve một chút, nói thật đấy! Họ viết thì hay đấy, điều đó đã hiển nhiên, thậm chí hoàn toàn hay một cách mới mẻ, theo văn phong đê-ca-đăng, song có điều là về phương diện nội dung rành mạch thì về mặt này không phải bao giờ họ cũng đạt yêu cầu. }

Viết vào cuối tháng Giêng 1905

In lần đầu năm 1926 trong
Văn tập Lê-nin. t.V

Theo đúng bản thảo

¹⁾ – Dũng cảm, dũng cảm nữa, luôn luôn dũng cảm – – – tổ chức và một lần nữa lại tổ chức.¹³⁸

TÀI LIỆU ĐỂ VIẾT BÀI "NHIỆM VỤ MỚI VÀ LỰC LƯỢNG MỚI"¹⁾

1

NHỮNG Ý KIẾN PHÁC THẢO ĐỂ VIẾT BÀI "ĐỘNG VIÊN ĐỘI QUÂN VÔ SẢN"

1

{{ Cách mạng là chiến tranh }}

Trong số 6 có nên viết một bài xã luận về đề tài dưới đây hay không: *Động viên thứ. Động viên đội quân vô sản.* nghìn

{	Tinh đoàn kết vô sản... Quần chúng (<i>hàng chục vạn!</i>) những người bãi công... Phong trào lan nhanh sang các thành phố khác... etc. etc.	}	Xanh Pê-téc-bua – 150 Mát-xcơ-va – 30 Ri-ga – Vác-sa-va –	200 50 50 100
---	---	---	--	------------------------

1) Xanh Pê-téc-bua	Ki-ép –	
2) Mát-xcơ-va	Nác-va –	
3) Pri-ban-tích	Lốt-dơ –	100
4) Ba-lan >1/2 triệu	Gô-men –	
5) Pô-vôn-giê (Xa-ra-tốp)	Xa-ra-tốp –	
6) Miền Nam (Ki-ép)	Li-ba-va –	
	Mi-ta-va –	
	Côn-pi-nô –	

¹⁾ Xem tập này, tr. 367 - 382.

- 1) Bãi công – hàng nghìn
- 2) Biểu tình – hàng nghìn
- 3) Xung đột vũ trang (của các trung đoàn)
- 4) Bị giết
- 5) Bị thương

2

Điều quan trọng là trong bài báo viết về việc động viên các lực lượng vô sản (có lẽ tên gọi không thích hợp, bởi vì quá chung, gần như là chung một cách khuôn sáo, không thể hiện được bước chuyển của phong trào vô sản thành cách mạng) nên viết như dưới đây:

1) Cơ sở cách mạng được mở rộng nhiều là nhờ vai trò to lớn của công tác cổ động 9.I. Có thể giao phó nhiều chức năng phụ trợ, bổ sung cho các lực lượng mới, từ nơi khác đến, và những phần tử thuần túy (có ý thức giác ngộ) cách mạng hãy hiến thân mình nhiều hơn nữa cho những nhiệm vụ cách mạng có tính chất cấp bách hơn.

2) Mở rộng cơ sở cho tổ chức: rất nhiều tiểu tổ phụ trợ cần được thành lập và có thể được lập ra để tiến hành khởi nghĩa, để làm cách mạng.

3) Mục tiêu thực tiễn – *lật đổ* chính phủ – phải được đem ra thảo luận một cách thực tế và phải được giải thích như mục tiêu *trước mắt* rồi, như "cuộc biểu tình ngày mai".

Viết vào cuối tháng Giêng 1905

*In lần đầu năm 1931 trong
Văn tập Lê-nin. t. XVI*

Theo đúng bản thảo

2

ĐỀ CƯƠNG BÀI "VẤN ĐỀ NÓNG HỔI"¹³⁹

Vấn đề nóng hổi

1. Kết quả ít ỏi của những sự kiện vĩ đại. Sự mở đầu của cách mạng (số 4)¹⁴⁰ – khởi nghĩa (số 5) – ấn định khởi nghĩa (số 6).
2. Vấn đề nóng hổi = khởi nghĩa. Điều kiện khởi nghĩa: duy trì ngọn lửa. Chất cháy?
3. "Mở rộng cơ sở của cách mạng": cổ động trong hàng ngũ dân nghèo thành thị và trong nông dân (tác dụng cổ động của Ga-pôn như một kiểu tiến triển).
4. Ý nghĩa của *tổ chức* đặc biệt tăng lên trong những giờ phút như vậy: bức thư của một đồng chí từ nước Nga gửi đến, đăng trong mục "Sinh hoạt đảng"¹⁴¹. Không thoái thác nhiệm vụ "tổ chức cách mạng" và *tiến hành* (và ấn định) khởi nghĩa, mà phải nhấn mạnh *chính* những nhiệm vụ ấy và *chưa* bị thực hiện những nhiệm vụ ấy.
5. "Công tác tổ chức của Đảng dân chủ - xã hội" *Xtơ-ru-vê* trong số 63. Những chuyện hoang đường. Contra "*Làm gì?*". Ý nghĩa chung của "sự bỏ rơi công tác".
6. Và ngày nay phong trào được mở rộng *một cách ghê gớm*. Những nguồn chưa từng biết, những bạn đồng minh nhiều không kể xiết (không thấy được), những người đồng chí, những bạn bè và số người đồng tình nhiều không kể xiết.

7. "*Thời chiến*". Hàng trăm tiểu tổ, số lượng những nhiệm vụ đa dạng tăng lên gấp bội, người ta học tập qua các sự biến, học trong chiến tranh, ý nghĩa rất to lớn của *sự lãnh đạo, của việc tổ chức những người lãnh đạo...*

Viết sau ngày 15 (28)

tháng Hai 1905

In lần đầu năm 1926 trong
Văn tập Lê-nin, t.V

Theo đúng bản thảo

3

ĐỀ CƯƠNG CHỈNH LÝ BÀI "VẤN ĐỀ NÓNG HỔI"

Đề cương sau tr. 12 của M. S.¹⁾

1. Mở rộng phong trào và giải phóng cho nhà cách mạng khỏi những chức năng nửa hợp pháp. Nhà hoạt động văn hóa. Người tham gia bãi công. {Nhà mác-xít hợp pháp.}
2. Hiện nay. Bức thư của Gu-xép trong số 8. Sự cố động có tính chất *nhân dân*, ngoài đường phố, quyền tự do đã giành được. Báo chí hợp pháp nói về *quyền phổ thông đầu phiếu*.
3. Tính chất hết sức phi lý của khẩu hiệu: "sự độc lập của công nhân". *Tính độc lập dân chủ - xã hội*.
4. Chúng ta bị tụt lại? Không, không phải chủ yếu như vậy, mà chủ yếu là *sự biểu lộ* thái độ thực sự của đảng ta đối với *giai cấp* và *các giai cấp*. Điều có ý nghĩa rất quan trọng là vai trò của *đảng*, đội tiên phong của *giai cấp*, người giáo dục và tổ chức. Trước kia hầu như chỉ có tiếng nói của chúng ta, *ngày nay có thêm hàng trăm tiếng nói nữa*. Tant mieux!²⁾
5. "Thời chiến". Hàng trăm tiểu tổ = đã lập ra được những nguồn mới cho những dòng mới. *Quy mô công tác cách mạng*. Những tiểu tổ được thu hút rộng rãi, gia nhập đảng và *đi theo* đảng. Các sự biến là những bài học. Không e sợ thanh

¹⁾ – Manuscript – bản thảo.

²⁾ – Càng tốt!

niên. Cuộc đấu tranh dạy cho người ta. Sự phân nhóm chính trị trong thời đại bão táp đã dạy cho người ta. Bài học từ phía hữu.

Thí dụ: tính chất tư sản của chủ nghĩa tự do và tờ "Nước Nga cách mạng". Số 3 của tờ "Tiến lên".

Viết sau ngày 15 (28)
tháng Hai 1905

In lần đầu năm 1926 trong
Văn tập Lê-nin, t.V

Theo đúng bản thảo

4

NHỮNG Ý KIẾN PHÁC THẢO VÀ ĐỀ CƯƠNG BÀI "NHIỆM VỤ MỚI VÀ LỰC LƯỢNG MỚI"

Không phải vấn đề nóng hổi,
mà là "Nhiệm vụ mới, lực lượng mới"

Bài báo này chưa được suy nghĩ đến nơi đến chốn, chưa chín¹⁴². Vì vậy không có được một sự phát triển rõ ràng về một tư tưởng được xác định chặt chẽ. Đây là những phác thảo cho một bài báo, sườn của một bài báo, một bài tọa đàm, "những suy nghĩ và những ý kiến phác thảo", chứ không phải một bài báo.

I Phong trào đã phát triển to lên. § 3, 4, 5. Ba giai đoạn
4 | II Nhiệm vụ tổ chức và lực lượng của vượt qua
chúng ta. "Giải phóng khỏi công Ba sự chuyển
việc". Chuyên môn hóa vào những tiếp
chức năng được xác định chặt chẽ Ba lần cao trào
hơn § 7 (?).

Hợp pháp hóa và Xto-ru-vê § 8 - 11

III Quá trình tổng quát về việc người dân chủ - xã hội tách khỏi nhà hoạt động văn hóa, người tham gia bãi công (13 - 14).

Công tác chuẩn bị và finish.

IV Đảng và giai cấp, tính độc lập nói chung và tính độc lập dân chủ - xã hội, sự lãnh đạo có tổ chức và chủ nghĩa theo đuôi.

- 5 | V Học tập theo cách khác: trong chiến đấu (17 - 18)
 6 | VI Quy mô mới của tổ chức (20)
 VII Người thì có nhiều, mà vẫn không có người (21)

Đề tài mới

- 1891 - (1895) α Từ các tiểu tổ tiên đến cổ động kinh tế. Không phải ngay một lúc. Tính chất thủ cựu. Tình trạng chưa quen. Những nhiệm vụ mới.
- 1898 - 1901 β Từ cổ động kinh tế đến cổ động chính trị và tiến đến những cuộc biểu tình chính trị công khai. Không phải ngay một lúc. Những nhiệm vụ mới. Tính thủ cựu. Lực lượng mới.
- 1905 γ Từ cổ động chính trị và biểu tình chính trị tiến đến *lãnh đạo cách mạng* (chuyên chính). Không phải ngay một lúc. Chủ nghĩa theo đuôi. Tính chống tổ chức. Chủ nghĩa Mác-tư-nốp.

Nhiệm vụ mới và lực lượng mới

1. Những sự chuyển tiếp. Ba lần cao trào.
2. Nét chung của họ: a) giải phóng khỏi công việc – tập trung vào các chức năng dân chủ - xã hội.
 b) lực lượng mới, quy mô mới.
 c) chủ nghĩa theo đuôi là một sự thật, tính thủ cựu cả với tính cách một học thuyết.
3. Những đặc điểm hiện nay của chủ nghĩa theo đuôi: Mác-tư-nốp, "phát động cách mạng", tính độc lập, chứ không phải tính độc lập *dân chủ - xã hội*. Đảng và giai cấp etc.
4. Giải phóng khỏi công việc. Xơ-ru-vê và tính hợp pháp. (số 63 tờ tạp chí "Giải phóng")

5. Một kiểu giải phóng khác khỏi công việc. Mở rộng phong trào. Sự huấn luyện mới. Trong chiến đấu.
6. Quy mô mới của tổ chức và tình trạng thiếu người.

*Viết trước ngày 23 tháng Hai
 (8 tháng Ba) 1905*

*In lần đầu năm 1926 trong
 Văn tập Lê-nin, t.V*

Theo đúng bản thảo

ĐỀ CƯƠNG BÀI "GIAI CẤP VÔ SẢN VÀ NÔNG DÂN"¹⁾

Giai cấp vô sản và nông dân

*"Đảng dân chủ - xã hội.
và phong trào cách mạng của nông dân".*

$x + y?$ ¹⁴³

Bước mở đầu của phong trào nông dân. Nói *tỉ mỉ* về cương lĩnh ruộng đất của chúng ta và về ý nghĩa của nó.

Thái độ của Đảng dân chủ - xã hội. C. Cau-xky.

(1) Thái độ trung lập.

Không chính xác, nhưng có một ý rất đúng.

(2) "Cách mạng" không dừng lại ở biện pháp tức thời.

Những giai cấp nào có thể trở thành người đại diện thực tế của cuộc "cách mạng" này? Giai cấp vô sản và nông dân nghèo.

Ergo²⁾, C. Cau-xky mới giả định nền chuyên chính của giai cấp vô sản và các tầng lớp nông dân bên dưới. Nói chung đó là điều kiện để thực hiện cương lĩnh tối thiểu của chúng ta.

¹⁾ Xem tập này, tr. 426 - 433.

²⁾ – Như vậy, do đó

Những tư tưởng phản động của phái "Tia lửa" mới về vấn đề chuyên chính cách mạng.

(α) Khởi nghĩa của vô sản. Như vậy sẽ có chính phủ lâm thời và việc cướp chính quyền!!

(β) Nhà hoạt động cầm quyền đã hy sinh quá sớm. (Những đoạn trích của Pê-tơ-ru-ska.)

(γ) Nền chuyên chính "tự phát" của giai cấp vô sản.

(δ) "Đảng đối lập của tương lai". Ergo, phái đối lập theo đuôi của cách mạng!!

(ε) Người ta đã lánh tránh câu trả lời thẳng cho Ga-pôn.

Nghị quyết của đại hội về việc ủng hộ phong trào cách mạng của nông dân. Đảng mang tính giai cấp và quan điểm giai cấp.

Luôn luôn thúc đẩy phái dân chủ cách mạng, đồng thời *không hòa làm một* với nó, duy trì lập trường phê phán, tự vũ trang để chống lại phái dân chủ phản động.

Đảng của giai cấp và quan điểm giai cấp không có nghĩa là chủ nghĩa theo đuôi, – giai cấp chúng ta là đảng đối lập – (chủ nghĩa Mác-tư-nớp).

– xác định những nhiệm vụ của phái dân chủ cách mạng và bá quyền lãnh đạo với ý nghĩa là dự đoán những mâu thuẫn lịch sử của các giai cấp etc.

Viết trước ngày 10 (23)

tháng Ba 1905

*In lần đầu năm 1926 trong
Văn tập Lê-nin. t.V*

Theo đúng bản thảo

DANH MỤC CÁC TÁC PHẨM
CHƯA TÌM THẤY CỦA V. I. LÊ-NIN

CHÚ THÍCH

CÁC BẢN CHỈ DẪN

THÂN THỂ VÀ SỰ NGHIỆP
CỦA V. I. LÊ-NIN

DANH MỤC CÁC TÁC PHẨM CỦA V. I. LÊ-NIN
CHO ĐẾN NAY CHƯA TÌM THẤY
(Tháng Bảy 1904 - tháng Ba 1905)

HAI BỨC THƯ GỬI MỘT NGƯỜI KHÔNG RÕ HỌ TÊN

Rõ ràng là những bức thư này được V. I. Lê-nin viết vào tháng Chín - tháng Mười 1904. Trả lời bức thư thứ hai của Lê-nin, ngày 4 (17) tháng Mười 1904 người không rõ họ tên đã viết như sau: "Thưa Vla-đi-mia I-lích rất kính mến! Tôi trả lời gấp trước hết về những vấn đề được đề xuất trong bức thư mà tôi vừa nhận được cách đây vài ngày: tôi rất thích tham gia vào nhóm mà đồng chí có nói đến trong thư... Đồng chí cũng có hỏi rằng tôi có tán thành đại hội không? Tôi nghĩ rằng một khi tôi thuộc vào một khuynh hướng nhất định ("phái đa số") thì tôi phải ủng hộ những khẩu hiệu do khuynh hướng ấy đề ra – trong trường hợp này: tán thành đại hội". Sau đây tác giả bức thư viết: "Tôi chưa nhận được bức thư thứ nhất của đồng chí".

Chữ ký ở bên dưới bức thư của người không rõ họ tên đề là "– Ъ".

(Cục lưu trữ trung ương của đảng thuộc Viện nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lênin trực thuộc Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản Liên-xô).

THƯ GỬI V. V. PHI-LA-TỐP (V. XÊ-VÉC-TXÉP)

Chắc là V. I. Lê-nin đã viết bức thư gửi V. V. Phi-la-tốp (V. Xê-véc-txép) vào cuối tháng Giêng – đầu tháng Hai 1905. Ngày 7 tháng Hai 1905, trong thư trả lời Lê-nin, Phi-la-tốp viết: "Thưa đồng chí thân mến. Tôi vừa nhận được thư của đồng chí và tôi vội trả lời, thật là vì sung sướng mà bàn tay cứ run lên...". Căn cứ vào ý kiến trả lời của Phi-la-tốp, thì Lê-nin quan tâm đến những vấn đề chiến tranh trên những ụ chương ngại (Cục lưu trữ trung ương của đảng thuộc Viện nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lênin trực thuộc Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản Liên-xô).

THƯ GỬI G. Đ. LÂY-TÂY-DEN (LIN-ĐỐP)

Lê-nin viết bức thư cho G. Đ. Lây-tây-den (Lin-đốp) vào khoảng thời gian giữa ngày 10 (23) tháng Ba và 9 (22) tháng Tư 1905. Căn cứ vào ý kiến trả lời của Lây-tây-den mà xét, thì thấy rằng trong bức thư của mình, Lê-nin đã quan tâm đến tiểu sử Clu-dơ-rê, viên tướng của Công xã, Người hỏi xem viên tướng còn sống không, đồng thời còn quan tâm đến đại hội hợp nhất của các đảng ở Pháp (Cục lưu trữ trung ương của đảng thuộc Viện nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lê-nin trực thuộc Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản Liên-xô).

DANH MỤC CÁC XUẤT BẢN PHẨM
VÀ CÁC VĂN KIỆN MÀ V. I. LÊ-NIN
ĐÃ THAM GIA HIỆU ĐÍNH

GA-LÉC-CA. "ĐẢ ĐẢO CHỦ NGHĨA BÔ-NA-PÁC-TƠ!"

Giơ-ne-vơ, 1904

Cuốn sách nhỏ của M. X. Ôn-min-xki (Ga-léc-ca) đã được xuất bản vào nửa đầu tháng Chín 1904 với số lượng 5 000 bản. Việc xuất bản cuốn sách nhỏ này đã mở đầu hoạt động xuất bản độc lập của phái đa số, chứng cứ là bức thư của V. V. Vô-rốp-xki gửi ban chấp hành đảng bộ Ô-đét-xa (xem Văn tập Lê-nin, tiếng Nga, t. XV, tr. 176).

Các tài liệu còn lưu tại Cục lưu trữ trung ương của đảng thuộc Viện nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lê-nin trực thuộc Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản Liên-xô, cũng như thư từ trao đổi của V. I. Lê-nin và những đoạn hồi ký đã cho phép có cơ sở để cho rằng các cuốn sách nhỏ và các bài báo do V. Bôn-tơ - Bru-ê-vích và N. Lê-nin xuất bản thì đều do Lê-nin đọc lại và hiệu đính.

Trong bức thư gửi cho A. M. Xtô-pa-ni ngày 10 tháng Mười một 1904, V. I. Lê-nin chỉ rõ rằng "Bôn-tơ - Bru-ê-vích chỉ là người làm công tác xuất bản" (xem Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 46, tr. 400 - 401), như thế có nghĩa là toàn bộ công tác biên tập trong nhà xuất bản đều do V. I. Lê-nin đảm nhiệm.

GA-LÉC-CA VÀ RI-A-ĐÔ-VÔI.
"NHỮNG SỰ HIỂU NHẦM CỦA CHÚNG TA"

Giơ-ne-vơ, 1904

Cuốn sách nhỏ của M. X. Ôn-min-xki (Ga-léc-ca) và A. A. Bô-gđa-nốp (Ri-a-đô-vôi) được xuất bản vào nửa đầu tháng Chín 1904 với số lượng 5 000 bản. Trong thư gửi V. Đ. Bôn-tơ - Bru-ê-vích ngày 31 tháng Tám (13 tháng Chín) 1904, V. I. Lê-nin khuyên nên đưa vào cuốn sách nhỏ này tờ thông cáo về quyết định thành lập nhà xuất bản các sách dân chủ - xã hội của phái bôn-sê-vích, có kèm theo bức thư của Nô-xcốp ngày 12 tháng Chín 1904 tuyên bố không in thông cáo

này trong nhà in của đảng, đồng thời có kèm theo cả đoạn bổ sung, do Lê-nin viết, vào bức thư của Nô-xcốp (xem Văn tập Lê-nin, tiếng Nga, t. XV, tr. 168 - 169). Bôn-tơ - Bru-ê-vích đã hoàn thành chỉ thị này của Lê-nin.

Cục lưu trữ trung ương của đảng thuộc Viện nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lê-nin trực thuộc Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản Liên-xô còn giữ được những chỗ hiệu đính do Lê-nin sửa trong bài viết của Ga-léc-ca "Cơ quan ngôn luận không cần đảng và đảng không có cơ quan ngôn luận", bài này có trong cuốn sách nhỏ của Ga-léc-ca và Ri-a-đô-vôi, một cuốn sách gồm một số bài của các tác giả này và được lấy một đầu đề chung là "Những sự hiểu nhầm của chúng ta" (xem Văn tập Lê-nin, tiếng Nga, t. XV, tr. 174 - 175).

"GỬI TOÀN ĐẢNG"

Giơ-ne-vơ, 1904

Cuốn sách nhỏ này được xuất bản vào nửa đầu tháng Chín 1904 với số lượng 2 000 bản. Tài liệu đầu tiên in trong cuốn sách này là bài của V. I. Lê-nin "Gửi toàn đảng" (xem tập này, tr. 16 - 26), bài này đã được hội nghị của 22 đảng viên bôn-sê-vích thông qua, coi đó là lời kêu gọi chính thức gửi toàn đảng, mà người ta được biết dưới tên gọi "Tuyên bố của 22 người".

N. SA-KHỚP. "ĐẤU TRANH CHO ĐẠI HỘI"

(Tập tài liệu). Giơ-ne-vơ, 1904

Cuốn sách nhỏ của N. I. Ma-li-nin (Sa-khốp) được xuất bản vào nửa cuối tháng Mười 1904 có lời nói đầu của Lê-nin (xem tập này, tr. 46 - 47), với số lượng 5 000 bản.

GA-LÉC-CA. "BUỐC VÀO CON ĐƯỜNG MỚI"

Giơ-ne-vơ, 1904

Cuốn sách nhỏ này được xuất bản vào tháng Mười 1904 với số lượng 5 000 bản. Cục lưu trữ trung ương của đảng thuộc Viện nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lê-nin trực thuộc Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản Liên-xô còn lưu được bản thảo cuốn sách nhỏ này, trong đó có những ghi chú của V. I. Lê-nin.

OÓC-LỚP-XKI. "HỘI ĐỒNG CHỐNG ĐẢNG"

Giơ-ne-vơ, 1904

Cuốn sách nhỏ của V. V. Vô-rốp-xki (Oóc-lốp-xki) được xuất bản vào cuối tháng Mười một - đầu tháng Chạp 1904 với số lượng 2 000 bản. Cục lưu trữ trung ương của đảng thuộc Viện nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lê-nin trực thuộc Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản Liên-xô còn giữ lại được bản thảo cuốn sách này với những chỗ sửa chữa hiệu đính của V. I. Lê-nin.

"THÔNG CÁO VỀ VIỆC XUẤT BẢN BÁO "TIẾN LÊN""

Giơ-ne-vơ, 1904

"Thông cáo" này được in vào ngày 10 (23) tháng Chạp 1904 dưới hình thức truyền đơn với số lượng 10 000 bản. Trong thư gửi M. M. Ét-xen ngày 11 (24) tháng Chạp 1904, V. I. Lê-nin đã viết: "Hôm qua người ta đã cho ra thông cáo về việc xuất bản tờ báo của chúng ta "Tiến lên" (Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 46, tr. 429).

Trong các hồi ký của mình, M. X. Ôn-min-xki đã viết như sau: "Thông cáo về việc xuất bản báo "Tiến lên" đã được trao cho Lu-na-tsác-xki đảm nhiệm. Lu-na-tsác-xki đã phải soạn lại bản thông cáo này đến hai hoặc ba lần. Tôi còn nhớ, trong một cuộc nói chuyện riêng, đồng chí Lê-nin vạch rõ rằng Lu-na-tsác-xki rất khó chịu với công việc soạn lại như vậy, nhưng đồng chí ấy cố gắng không biểu lộ sự khó chịu này..." ("Cách mạng vô sản", tiếng Nga, 1924, số 11, tr. 37).

"THÔNG BÁO VỀ VIỆC TRIỆU TẬP ĐẠI HỘI III CỦA ĐẢNG"

"Thông báo" này đã được in ở Pê-téc-bua vào ngày 21 tháng Giêng 1905 thành một tờ riêng, bên dưới có chữ ký của Thượng vụ các ban chấp hành của phái đa số, và đã được đăng lại toàn văn trên báo "Tiến lên", số 8, ngày 28 (15) tháng Hai 1905. Trên báo "Tiến lên", V. I. Lê-nin đã viết lời bạt nhan đề "Lời ban biên tập" cho bản "Thông báo" này (xem tập này, tr. 353 - 356).

Cơ sở của tài liệu chính thức "Thông báo về việc triệu tập Đại hội III của đảng" là "Thông báo về việc thành lập Ban tổ chức và về việc triệu tập Đại hội III thường kỳ của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga", thông báo này do Lê-nin viết sau ngày 11 (24) tháng Chạp 1904 (xem tập này, tr. 136 - 139) và đã được gửi đi ngay cùng thời

gian đó cho các uỷ viên trong Thường vụ các ban chấp hành của phái đa số.

Trong thư gửi M. M. Lít-vi-nốp – viết vào tháng Chạp 1904 – Lê-nin đề nghị các ban chấp hành thống nhất của phái đa số ở trong nước hãy lấy tên là Thường vụ các ban chấp hành của phái đa số và hãy lập tức công khai tuyên bố việc này. Nhằm mục đích ấy, Lê-nin đã gửi đi bản dự thảo "Thông báo" (xem Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 46, tr. 417).

BÁO "TIẾN LÊN"

- Số 1 – ngày 4 tháng Giêng 1905 (22 tháng Chạp 1904)
- Số 2 – ngày 14 (1) tháng Giêng 1905
- Số 3 – ngày 24 (11) tháng Giêng 1905
- Số 4 – ngày 31 (18) tháng Giêng 1905
- Số 5 – ngày 7 tháng Hai (25 tháng Giêng) 1905
- Số 6 – ngày 14 (1) tháng Hai 1905
- Số 7 – ngày 21 (8) tháng Hai 1905
- Số 8 – ngày 28 (15) tháng Hai 1905
- Số 9 – ngày 8 tháng Ba (23 tháng Hai) 1905
- Số 10 – ngày 15 (2) tháng Ba 1905
- Số 11 – ngày 23 (10) tháng Ba 1905
- Số 12 – ngày 29 (16) tháng Ba 1905
- Số 13 – ngày 5 tháng Tư (23 tháng Ba) 1905

BẢN DỊCH SANG TIẾNG NGA
CHƯƠNG "LA GUERRE DES RUES"
TRONG TẬP II
CỦA "MÉMOIRES DU GÉNÉRAL CLUSERET"

Paris, 1887

"La guerre des rues" ("Đấu tranh ngoài đường phố") là một chương trong cuốn sách "Hồi ký của tướng Clu-dơ-rê" đã được đăng thành bài trên báo "Tiến lên", số 11, ngày 23 (10) tháng Ba 1905 dưới đầu đề "Về vấn đề đấu tranh ngoài đường phố (Lời khuyên của một vị tướng của Công xã)". V. I. Lê-nin đã viết lời tựa nhan đề "Lời ban biên tập" cho bài báo này (xem tập này, tr. 434 - 435).

Cục lưu trữ trung ương của đảng thuộc Viện nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lê-nin trực thuộc Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản Liên-xô còn giữ được bản thảo của bản dịch chương này, do V. Phi-

la-tốp dịch và được N. C. Crúp-xcai-a chép lại và được V. I. Lê-nin hiệu đính lại một số chỗ (xem Văn tập Lê-nin, tiếng Nga, t. XXVI, tr. 355 - 365), cũng như bản nháp sơ thảo về tiểu sử tướng Clu-dơ-rê, do Lê-nin viết.

CHÚ THÍCH

¹ "*Chúng ta muốn đạt được cái gì? (Gửi toàn đảng)*" là dự thảo ban đầu của bài "Gửi toàn đảng" (xem tập này, tr. 16 - 26) do Lê-nin viết và đã được hội nghị của 22 đảng viên bôn-sê-vích thông qua. Cuộc hội nghị trong đó có 19 đảng viên Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga tham dự, được triệu tập là do sáng kiến của Lê-nin và đã họp vào nửa đầu tháng Tám 1904 ở vùng ngoại ô Giơ-ne-vơ (Thụy-sĩ). Chẳng bao lâu sau lại có thêm 3 đảng viên bôn-sê-vích nữa ủng hộ các nghị quyết của hội nghị này, cho nên lời kêu gọi "Gửi toàn đảng" đã được công bố nhân danh 22 đảng viên bôn-sê-vích. Tham dự hội nghị này có V. I. Lê-nin, N. C. Crúp-xcai-a, M. X. Ôn-min-xki, M. N. Li-a-đốp, P. N. Lê-pê-sin-xki và những người khác.

Đối với những người bôn-sê-vích, lời kêu gọi "Gửi toàn đảng" đã trở thành cương lĩnh đấu tranh nhằm triệu tập Đại hội III của đảng. - 1.

² Đây là nói tờ báo men-sê-vích "Tia lửa". Đại hội II của đảng đã phê chuẩn ban biên tập Cơ quan ngôn luận trung ương của đảng gồm V. I. Lê-nin, G. V. Plê-kha-nốp và L. Mác-tốp. Nhưng, bất chấp nghị quyết của đại hội, Mác-tốp, một phần tử men-sê-vích, đã không chịu tham gia ban biên tập vì không có sự tham gia của các biên tập viên men-sê-vích cũ (P. B. Ác-xen-rốt, A. N. Pô-tơ-rê-xốp và V. I. Đa-xu-lích) mà Đại hội II không bầu, cho nên các số 46 - 51 của tờ "Tia lửa" đã được xuất bản dưới sự chủ biên của Lê-nin và Plê-kha-nốp. Về sau Plê-kha-nốp đã ngả sang lập trường chủ nghĩa men-sê-vích và đòi đưa vào ban biên tập các biên tập viên men-sê-vích cũ đã bị đại hội gạt bỏ. Lê-nin không thể đồng ý với hành động đó cho nên ngày 19 tháng Mười (1 tháng Mười một) 1903, Người đã rút ra khỏi ban biên tập báo "Tia lửa"; Người đã được bổ tuyển

vào Ban chấp hành trung ương và từ trong Ban chấp hành trung ương, Người tiến hành đấu tranh chống bọn men-sê-vích cơ hội chủ nghĩa. Số 52 báo "Tia lửa" đã xuất bản dưới sự chủ biên của một mình Plê-kha-nốp, và đến ngày 13 (26) tháng Mười một 1903 thì Plê-kha-nốp đã tự tiện - vi phạm ý chí của Đại hội II của đảng - bổ tuyển vào thành phần ban biên tập báo "Tia lửa" các uỷ viên biên tập men-sê-vích cũ là Ác-xen-rốt, Pô-tơ-rê-xốp và Đa-xu-lích. Từ số 52, báo "Tia lửa" không còn là cơ quan chiến đấu của chủ nghĩa Mác cách mạng nữa. Bọn men-sê-vích đã biến tờ báo này thành cơ quan đấu tranh chống chủ nghĩa Mác, chống lại đảng, thành diễn đàn tuyên truyền chủ nghĩa cơ hội. Bản thân bọn men-sê-vích cũng đã thừa nhận rằng "giữa "Tia lửa" cũ và "Tia lửa" mới là một vực sâu cách biệt". "Tia lửa" mới của bọn men-sê-vích đã phá hoại những nguyên tắc tính đảng: chúng tuyên bố rằng yêu cầu nhất thiết phải thực hiện các nghị quyết của đảng là một thứ "chủ nghĩa quan liêu" và "chủ nghĩa hình thức"; chúng coi nguyên tắc thiểu số phục tùng đa số là sự đàn áp "máy móc thô bạo" đối với ý chí và tự do của đảng viên; còn kỷ luật đảng thì chúng coi là "chế độ nông nô". Bọn men-sê-vích đã kéo đảng giạt lùi trở lại tình trạng tung tán và lỏng lẻo về tổ chức, trở lại tình trạng nhóm tổ và hoạt động thủ công. - 4.

³ *Hội đồng đảng* (1903 - 1905) đã được thành lập theo điều lệ đảng do Đại hội II của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga thông qua; Hội đồng đảng được xem như cơ quan tối cao của đảng có nhiệm vụ phối hợp và thống nhất hoạt động của Ban chấp hành trung ương và ban biên tập Cơ quan ngôn luận trung ương, khi phục lại Ban chấp hành trung ương và ban biên tập Cơ quan ngôn luận trung ương trong trường hợp nếu toàn bộ thành phần của một trong những cơ quan này bị khuyết đi, cũng như làm nhiệm vụ đại diện cho đảng trong những quan hệ với các đảng khác. Hội đồng đảng có nhiệm vụ triệu tập các đại hội đảng vào một thời hạn do điều lệ quy định hoặc triệu tập trước thời hạn quy định nếu có sự yêu cầu của một số lượng tổ chức đảng mà cộng lại được một nửa số phiếu biểu quyết tại đại hội. Hội đồng đảng gồm 5 uỷ viên, trong đó có một uỷ viên là do đại hội đảng cử, còn những uỷ viên khác thì do Ban chấp hành trung ương và ban biên tập Cơ quan ngôn luận trung ương cử, mỗi cơ quan này cử hai uỷ viên vào Hội đồng đảng. Đại hội II của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga đã bầu G. V. Plê-kha-nốp làm uỷ viên thứ 5 của Hội đồng đảng. Lúc đầu V. I. Lê-nin là đại biểu của ban biên tập Cơ

quan ngôn luận trung ương trong Hội đồng đảng, sau khi rút ra khỏi ban biên tập báo "Tia lửa", Lê-nin là đại biểu của Ban chấp hành trung ương trong Hội đồng đảng. Sau khi Plê-kha-nốp quay sang phía chủ nghĩa cơ hội và bọn men-sê-vích chiếm đoạt ban biên tập Cơ quan ngôn luận trung ương, Hội đồng đảng đã trở thành công cụ của bọn men-sê-vích chống lại phái bôn-sê-vích. V. I. Lê-nin đã triệt để đấu tranh ở trong Hội đồng đảng nhằm đoàn kết đảng, vạch trần hoạt động phá hoại tổ chức, chia rẽ của bọn men-sê-vích. Theo bản điều lệ do Đại hội III của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga thông qua thì Hội đồng đảng đã bị giải thể. Từ Đại hội III trở về sau cơ quan trung ương lãnh đạo duy nhất của đảng giữa các đại hội là Ban chấp hành trung ương, cơ quan này cũng chỉ định cả ban biên tập Cơ quan ngôn luận trung ương. -7.

⁴ Trong thư gửi M. C. Vla-đi-mi-rốp ngày 15 tháng Tám 1904, V. I. Lê-nin đã nêu tên 11 ban chấp hành dưới đây đã phát biểu tán thành triệu tập ngay Đại hội III của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga: các ban chấp hành Pê-téc-bua, Tve, Mát-xcơ-va, Tu-la, Xi-bi-ri, Cáp-ca-dơ, Ê-ca-tê-ri-nô-xláp, Ni-cô-la-ép, Ô-đét-xa, Ri-ga, A-xtơ-ra-khan. Phần lớn những nghị quyết của các ban chấp hành này tán thành triệu tập Đại hội III đã được in vào năm 1904 trong cuốn sách nhỏ của N. Sa-khốp "Đấu tranh cho đại hội" (cũng xem cả "Đại hội III của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Tập văn kiện và tài liệu", tiếng Nga, Mát-xcơ-va, 1955, tr. 41 - 244). -8.

⁵ "Đông minh dân chủ - xã hội cách mạng Nga ở nước ngoài" đã được thành lập vào tháng Mười 1901 theo sáng kiến của V. I. Lê-nin. Đông minh gồm có tổ chức "Tia lửa" ở nước ngoài và tổ chức cách mạng "Người dân chủ - xã hội" trong đó có nhóm "Giải phóng lao động". Nhiệm vụ của Đông minh là truyền bá những tư tưởng dân chủ - xã hội cách mạng và giúp thành lập tổ chức dân chủ - xã hội chiến đấu. Đông minh (theo điều lệ của nó) là đại diện ở nước ngoài của tổ chức "Tia lửa". Đông minh đã đoàn kết những người thuộc phái "Tia lửa" trong hàng ngũ những người dân chủ - xã hội Nga ở nước ngoài, ủng hộ tờ báo "Tia lửa" về mặt vật chất, tổ chức vận chuyển báo này về nước Nga và xuất bản các tài liệu mác-xít phổ thông. Đại hội II của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga đã phê chuẩn Đông minh là tổ chức duy nhất của đảng ở nước ngoài được hưởng quyền hạn ban chấp hành đảng bộ, đại hội cũng đã quy định Đông minh phải hoạt động dưới sự lãnh đạo

và kiểm soát của Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga.

Sau Đại hội II của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, bọn men-sê-vích đã củng cố địa vị trong Đông minh ở nước ngoài và tiến hành đấu tranh chống Lê-nin, chống những người bôn-sê-vích. Tại Đại hội II của Đông minh họp vào tháng Mười 1903, bọn men-sê-vích đã thông qua điều lệ mới của Đông minh này nhằm chống lại điều lệ đảng mà Đại hội II của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga đã thông qua. Từ thời kỳ ấy Đông minh đã trở thành thành trì của chủ nghĩa men-sê-vích; Đông minh tồn tại cho đến năm 1905. -8.

⁶ V. I. Lê-nin muốn nói đến nghị quyết của Ban chấp hành đảng bộ Pê-téc-bua ngày 23 tháng Sáu 1904 nói về tình hình trong đảng. Bản nghị quyết nêu rõ tình trạng hỗn loạn trong đảng, nêu rõ hoạt động phá hoại tổ chức của bọn biên tập viên tờ "Tia lửa" men-sê-vích, và đòi triệu tập ngay Đại hội III của đảng, mà chỉ có đại hội mới "có thể cứu đảng khỏi một sự phân liệt xuất hiện trong đảng" và là "người đại biểu thực sự và trung thực cho các quan điểm của đảng" (xem "Đại hội III của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Tập văn kiện và tài liệu", tiếng Nga, Mát-xcơ-va, 1955, tr. 85 - 86). Bản nghị quyết này được in trong cuốn sách nhỏ của N. Sa-khốp "Đấu tranh cho đại hội". Tập tài liệu. Giơ-ne-vơ, 1904. -10.

⁷ Đây là nói về nghị quyết của Hội đồng đảng ngày 5 (18) tháng Sáu 1904 nói về việc hạn chế quyền hạn của Ban chấp hành trung ương trong việc chỉ định những uỷ viên mới vào các ban chấp hành đảng bộ địa phương. -11.

⁸ Nhóm "Công nhân miền Nam" là nhóm dân chủ - xã hội hình thành vào hồi mùa thu năm 1900 ở miền Nam nước Nga, tập hợp xung quanh một tờ báo xuất bản bất hợp pháp cũng mang tên gọi đó (số 1 của tờ báo "Công nhân miền Nam" đã được xuất bản vào tháng Giêng 1900, do Ban chấp hành đảng bộ Ê-ca-tê-ri-nô-xláp của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga xuất bản; số cuối cùng, số 12 thì được xuất bản vào tháng Tư 1903). Những người tham gia vào nhóm này và vào ban biên tập tờ báo này, vào những thời gian khác nhau, là I. Kh. La-lai-an-txơ, A. Vi-len-xki, Ô. A. Cô-gan (Êc-man-xki), B. X. Txây-tlin, E. I-a. và E. X. Lê-vin, V. N. Rô-da-nốp và những người khác.

Nhóm "Công nhân miền Nam", trái với "phái kinh tế", đã cho rằng nhiệm vụ quan trọng nhất là cuộc đấu tranh chính trị của giai cấp vô sản, là lật đổ chế độ chuyên chế, chống lại chủ nghĩa khủng bố, nhấn mạnh sự cần thiết phải triển khai phong trào cách mạng có tính chất quần chúng và đã thực hiện được một công tác cách mạng to lớn ở miền Nam nước Nga. Tuy nhiên, nhóm này đã đánh giá quá cao vai trò của giai cấp tư sản tự do và không coi trọng phong trào nông dân. Trái với kế hoạch của phái "Tia lửa" là thành lập một chính đảng mác-xít tập trung bằng cách tập hợp những người dân chủ - xã hội cách mạng xung quanh báo "Tia lửa", nhóm "Công nhân miền Nam" đã đưa ra kế hoạch khôi phục Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga bằng cách thành lập các tổ chức dân chủ - xã hội khu. Cố gắng thực tế nhằm thực hiện kế hoạch này là việc triệu tập đại hội các ban chấp hành đảng bộ và các tổ chức của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga ở miền Nam nước Nga vào hồi tháng Chạp 1901, tại đại hội này đã thành lập "Liên minh các ban chấp hành đảng bộ và các tổ chức miền Nam của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga" với cơ quan ngôn luận là tờ báo "Công nhân miền Nam". Cố gắng này đã tỏ ra không có sức sống (cũng như toàn bộ kế hoạch tổ chức của nhóm "Công nhân miền Nam"), và sau hàng loạt cuộc vỡ lở vào mùa xuân 1902, "Liên minh" này đã tan vỡ. Những thành viên không bị bắt của nhóm "Công nhân miền Nam" đã tiến hành, vào tháng Tám 1902, thương lượng với ban biên tập báo "Tia lửa" về việc cùng nhau tiến hành công việc khôi phục lại sự thống nhất của phong trào dân chủ - xã hội Nga. Bản tuyên bố của nhóm này về sự đoàn kết nhất trí với báo "Tia lửa" (được công bố trên báo "Tia lửa", số 27, ngày 1 tháng Mười một 1902 và trên tờ "Công nhân miền Nam", số 10, tháng Chạp 1902) đã có một ý nghĩa to lớn đối với việc đoàn kết các lực lượng dân chủ - xã hội Nga. Vào tháng Mười một 1902, nhóm "Công nhân miền Nam", cùng với tổ chức "Tia lửa" ở trong nước, với Ban chấp hành đảng bộ Pê-téc-bua của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga và "Liên minh miền Bắc" của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, đã tham gia thành lập Ban tổ chức phụ trách việc triệu tập Đại hội II của đảng, về sau cũng tham gia đại hội này. Nhưng ngay trong thời kỳ ấy nhóm "Công nhân miền Nam" đã không giữ lập trường cách mạng triệt để; trong hoạt động của nhóm này đã biểu lộ những khuynh hướng riêng rẽ, trước hết thể hiện ở việc đề ra kế hoạch thành lập một tờ báo toàn Nga song song với tờ "Tia lửa". Trong tác phẩm "Một bước tiến, hai bước lùi", V. I. Lê-nin đã liệt nhóm "Công nhân miền Nam" vào số những tổ chức "ngoài

miệng thì thừa nhận báo "Tia lửa" là cơ quan lãnh đạo, nhưng trong thực tế lại theo đuổi những kế hoạch riêng của mình và tỏ rõ là thiếu vững vàng về mặt nguyên tắc" (Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 8, tr. 225). Tại Đại hội II của đảng, các đại biểu của nhóm "Công nhân miền Nam" đã giữ lập trường "phái giữa" ("phái cơ hội chủ nghĩa ở giữa", như Lê-nin đã gọi những đại biểu của "phái giữa").

Đại hội II của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga đã quyết nghị giải tán nhóm "Công nhân miền Nam" cũng như tất cả các nhóm và các tổ chức dân chủ - xã hội riêng lẻ, tồn tại độc lập (xem "Đại hội II của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Tập biên bản", tiếng Nga, 1959, tr. 439). -18.

⁹ "Chủ nghĩa kinh tế" là một trào lưu cơ hội chủ nghĩa trong phong trào dân chủ - xã hội Nga hồi cuối thế kỷ XIX - đầu thế kỷ XX, biến dạng của chủ nghĩa cơ hội quốc tế ở Nga. Các cơ quan xuất bản của "phái kinh tế" là tờ báo "Tư tưởng công nhân" (1897 - 1902) và tạp chí "Sự nghiệp công nhân" (1899 - 1902). Văn kiện có tính chất cương lĩnh của "phái kinh tế" - những kẻ mà Lê-nin đã gọi là những phần tử Béc-stanh Nga - là cái gọi là "Credo" do E. Đ. Cu-xcô-va viết vào năm 1899.

"Phái kinh tế" đã đóng khung các nhiệm vụ của giai cấp công nhân ở trong cuộc đấu tranh kinh tế nhằm tăng lương, cải thiện điều kiện lao động và v.v., họ khẳng định rằng đấu tranh chính trị là công việc của giai cấp tư sản tự do. Họ phủ nhận vai trò lãnh đạo của đảng của giai cấp công nhân, cho rằng đảng chỉ được quan sát quá trình tự phát của phong trào, chỉ được đóng vai ghi chép các sự kiện. Vì sùng bái tính tự phát của phong trào công nhân, "phái kinh tế" đã hạ thấp ý nghĩa của lý luận cách mạng, của ý thức, họ khẳng định rằng hệ tư tưởng xã hội chủ nghĩa có thể nảy sinh từ phong trào công nhân tự phát; họ phủ nhận sự cần thiết phải đưa ý thức xã hội chủ nghĩa từ bên ngoài vào phong trào công nhân thông qua giới trí thức cách mạng, và như vậy là họ đã dọn đường cho hệ tư tưởng tư sản. "Phái kinh tế" đã biện hộ cho tình trạng phân tán và thủ công của các nhóm tổ riêng lẻ, duy trì tình trạng tung tán và những hiện tượng ngả nghiêng trong phong trào dân chủ - xã hội, chống lại sự cần thiết phải thành lập một chính đảng tập trung của giai cấp công nhân. "Chủ nghĩa kinh tế" là mối đe dọa đưa giai cấp công nhân xa lìa con đường cách mạng đầy tính chất giai cấp và biến giai cấp công nhân thành vật phụ thuộc về chính trị của giai cấp tư sản.

Các quan điểm của "phái kinh tế" đã bị phê phán toàn diện trong các tác phẩm của Lê-nin: "Lời phản kháng của những người dân chủ - xã hội Nga" (nhằm chống lại "Credo", được viết trong thời kỳ bị đi đày ở Xi-bi-ri năm 1899 và có chữ ký của mười bảy người mác-xít bị đày), "Một khuynh hướng thụ lùi trong phong trào dân chủ - xã hội Nga", "Bàn về một bản "Profession de foi"", "Mạn đàm với những người bảo vệ chủ nghĩa kinh tế" (xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 4, tr. 207 - 224; 303 - 345; 392 - 406; t. 5, tr. 442 - 451). Về mặt tư tưởng, Lê-nin đã hoàn toàn đập tan "chủ nghĩa kinh tế" qua cuốn "Làm gì?" (xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 6, tr. 1 - 245). Tờ báo "Tia lửa" của Lê-nin đã đóng một vai trò to lớn trong cuộc đấu tranh chống "chủ nghĩa kinh tế".

Phái "Sự nghiệp công nhân" là những người ủng hộ "chủ nghĩa kinh tế", tập hợp xung quanh tạp chí "Sự nghiệp công nhân", cơ quan ngôn luận của "Hội liên hiệp những người dân chủ - xã hội Nga ở nước ngoài". Phái "Sự nghiệp công nhân" đã ủng hộ khẩu hiệu kiểu Béc-stanh "tự do phê phán" chủ nghĩa Mác và đã đứng trên lập trường cơ hội chủ nghĩa trong các vấn đề về sách lược và về những nhiệm vụ tổ chức của phong trào dân chủ - xã hội Nga; phái này đã phủ nhận những khả năng cách mạng của giai cấp nông nhân và v.v.. Phái "Sự nghiệp công nhân" đã tuyên truyền những tư tưởng cơ hội chủ nghĩa cho rằng cuộc đấu tranh chính trị của giai cấp vô sản phải phục tùng cuộc đấu tranh kinh tế, họ sùng bái tính tự phát của phong trào công nhân và phủ nhận vai trò lãnh đạo của đảng. Một trong số các uỷ viên biên tập của tờ tạp chí "Sự nghiệp công nhân" (V. P. I-van-sin) đã tham gia biên tập tờ "Tư tưởng công nhân" - cơ quan ngôn luận của "phái kinh tế" công khai, cơ quan ngôn luận này đã được tờ tạp chí "Sự nghiệp công nhân" ủng hộ. Tại Đại hội II của đảng, phái "Sự nghiệp công nhân" đã đại biểu cho cánh cơ hội chủ nghĩa cực hữu trong đảng. -18.

¹⁰ Trong bản thảo của Lê-nin, tên của các uỷ viên Ban chấp hành trung ương đã bị gạch bỏ, và điền thay vào đó đoạn sau đây: "... trong bức thư trực tiếp gửi cho chính Ban chấp hành trung ương, nhất thiết phải nêu tên tất cả năm người này". -27.

¹¹ "Tuyên bố tháng Bảy" của Ban chấp hành trung ương là nghị quyết do các uỷ viên có xu hướng điều hòa trong Ban chấp hành trung ương: L. B. Cra-xin, V. A. Nô-xcốp và L. E. Gan-pê-rin thông

qua hồi tháng Bảy 1904. Tuyên bố này gồm 26 mục, trong đó có 9 mục đã được công bố trong số 72 báo "Tia lửa" ngày 25 tháng Tám (7 tháng Chín) 1904 dưới đầu đề "Tuyên bố của Ban chấp hành trung ương". Bản nghị quyết này được thông qua một cách phi pháp, không có sự thông báo cho hai uỷ viên trung ương: V. I. Lê-nin lúc ấy còn ở Thụy-sĩ, và R. X. Dem-li-a-tơ-ca. Do đó hai uỷ viên này không có điều kiện bảo vệ trong Ban chấp hành trung ương lập trường của phái đa số trong đảng. Trong nghị quyết này bọn điều hòa đã thừa nhận thành phần ban biên tập men-sê-vích của tờ "Tia lửa" mới, do Plê-kha-nốp bổ tuyền. Thêm ba phần tử điều hòa nữa được bổ tuyền vào Ban chấp hành trung ương: A. I. Li-u-bi-mốp, L. I-a. Các-pốp và I. Ph. Đu-brô-vin-xki. Bọn điều hòa đã chống lại việc triệu tập Đại hội III của đảng và đã giải tán Cục miền Nam của Ban chấp hành trung ương vì Cục miền Nam đã cổ động cho việc triệu tập đại hội. Bọn này đã tước của V. I. Lê-nin quyền đại diện ở nước ngoài của Ban chấp hành trung ương đảng và đã cấm không cho in các tác phẩm của Người nếu không được phép của cái ban lãnh đạo Ban chấp hành trung ương này.

Việc thông qua bản "Tuyên bố tháng Bảy" có nghĩa là các uỷ viên điều hòa chủ nghĩa trong Ban chấp hành trung ương đã hoàn toàn phản bội các nghị quyết của Đại hội II của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga và công khai chuyển sang phía bọn men-sê-vích.

V. I. Lê-nin đã kịch liệt phản đối "Tuyên bố tháng Bảy". Trong thư "Gửi năm uỷ viên Ban chấp hành trung ương", trong cuốn sách nhỏ "Bản tuyên bố và những văn kiện về việc các cơ quan trung ương đoạn tuyệt với đảng", V. I. Lê-nin đã vạch trần những hành động trái phép của ba uỷ viên Ban chấp hành trung ương (xem tập này, tr. 27 - 29; 143 - 156). Các ban chấp hành đảng bộ địa phương: Pê-téc-bua, Mát-xcơ-va, Ri-ga, Ba-cu, Ti-phlít, I-mê-rê-ti-a - Min-gre-li-a, Ni-cô-la-ép, Ô-đét-xa, Ê-ca-tê-ri-nô-xláp, đã ủng hộ V. I. Lê-nin và kiên quyết lên án "Tuyên bố tháng Bảy". - 27.

¹² Đây là nói về bản "tuyên ngôn" mà hồi tháng Ba 1904 ba uỷ viên trung ương dự định công bố nhân danh Ban chấp hành trung ương, những uỷ viên trung ương ấy gồm có: L. E. Gan-pê-rin, L. B. Cra-xin và V. A. Nô-xcốp, nhưng cỡ lẽ họ đã không công bố được. V. I. Lê-nin đã truyền đạt lại nội dung bản tuyên bố ấy như sau: "đồng chí Va-len-tin và Ni-ki-tích, trong một bản tuyên bố do

các đồng chí đó viết vào hồi tháng Ba và được đồng chí *Glê-bốp* tán thành, đã tuyên bố như sau: 1) họ kiên quyết phản đối việc bổ tuyền theo yêu cầu của phái thiểu số; 2) họ tán thành những quan điểm tổ chức, đã trình bày trong cuốn "Làm gì?" và 3) các đồng chí đó, hay ít nhất là hai người trong số các đồng chí đó, không tán thành lập trường cơ hội chủ nghĩa của một số tác gia của đảng" (xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t.8, tr. 509). –31.

¹³ *Tuyên bố Ri-ga*, ở đây có ý nói đến lời kêu gọi "Gửi toàn đảng" do hội nghị của 22 đảng viên bôn-sê-vích thông qua và được Ban chấp hành đảng bộ Ri-ga của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga in thành tờ riêng vào tháng Tám 1904 (xem tập này, tr. 16 - 26). –33.

¹⁴ Ở đây có ý nói đến bản "*Tuyên bố tháng Bảy*" của Ban chấp hành trung ương. Xem chú thích 11. –33.

¹⁵ *Nhà xuất bản của V. Bôn-tơ - Bru-ê-vích và N. Lê-nin chuyên xuất bản các sách báo dân chủ - xã hội của đảng* đã được những người bôn-sê-vích thành lập vào cuối mùa hè 1904 sau khi ban biên tập men-sê-vích của báo "Tia lửa" từ chối đăng những tuyên bố của các tổ chức đảng và các đảng viên đã ủng hộ các nghị quyết của Đại hội II của đảng và đã đòi triệu tập Đại hội III của đảng.

Trong thông báo về nhà xuất bản này, Bôn-tơ - Bru-ê-vích đã viết như sau: "Với việc thành lập nhà xuất bản các sách báo dân chủ - xã hội của đảng, đặc biệt là những tài liệu bảo vệ lập trường nguyên tắc của phái đa số trong Đại hội II của đảng, tôi đề nghị tất cả những người có cảm tình hãy ủng hộ, về mặt vật chất và tài liệu, công trình này". Thông báo này lần đầu tiên được ghi trên bìa ngoài của cuốn sách do Ga-léc-ca và Ri-a-đô-vôi viết nhan đề "Những sự hiểu nhầm của chúng ta", về sau được in lại trên bìa ngoài của mỗi cuốn sách tiếp theo của nhà xuất bản. Lúc đầu cuốn sách "Những sự hiểu nhầm của chúng ta" đã được đưa in tại nhà in của đảng và được sắp chữ ở đó. Tuy nhiên, Nô-xcốp đã cấm không cho in các xuất bản phẩm của V. Bôn-tơ - Bru-ê-vích trong nhà in của đảng. Sau vụ xung đột này với Nô-xcốp, việc in các xuất bản phẩm của phái đa số đã được chuyển đến nhà in hợp tác xã Nga do V. Bôn-tơ - Bru-ê-vích đã ký hợp đồng. Các ban chấp hành đảng bộ địa phương thuộc phái đa số đã giúp đỡ nhà xuất bản của V. Bôn-tơ - Bru-ê-vích và N. Lê-nin. –34.

¹⁶ *Cục miền Nam của Ban chấp hành trung ương* được thành lập vào tháng Hai 1904 với sự giúp đỡ trực tiếp của V. I. Lê-nin. Thành phần gồm có V. V. Vô-rốp-xki, I. Kh. La-lai-an-tơ và những người khác. Trụ sở thường trú của Cục miền Nam của Ban chấp hành trung ương là Ô-đét-xa. Từ khi được thành lập, Cục miền Nam đã kiên quyết đứng trên lập trường bôn-sê-vích, duy trì liên lạc trực tiếp với Lê-nin. Cục này đóng vai trò là một trung tâm thống nhất và gắn bó tất cả các ban chấp hành đảng bộ miền Nam của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga; những ban chấp hành này không có cơ quan lãnh đạo mình vì Ban chấp hành trung ương không hoạt động. Tính đến khi xuất hiện cái gọi là bản "Tuyên bố tháng Bảy", Cục miền Nam đã làm được một khối lượng công tác to lớn để giải thích cho các ban chấp hành đảng bộ của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga thấy rõ những nguyên nhân thực sự của những sự bất đồng trong nội bộ đảng sau Đại hội II, đã thực hiện việc thống nhất ba ban chấp hành đảng bộ lớn nhất: Ô-đét-xa, Ni-cô-la-ép và Ê-ca-tê-ri-nô-xláp, tiến hành cuộc đấu tranh triệt để chống bọn men-sê-vích và bọn điều hòa, chủ trương đòi triệu tập ngay lập tức Đại hội III của đảng bất chấp ý chí của các cơ quan trung ương: Ban chấp hành trung ương, Cơ quan ngôn luận trung ương và Hội đồng đảng.

Cục miền Nam của Ban chấp hành trung ương tồn tại đến giữa tháng Tám 1904 và đã bị giải thể do bản "Tuyên bố tháng Bảy" của Ban chấp hành trung ương thông qua một cách trái phép. Cái cơ duy nhất để đình chỉ hoạt động của Cục miền Nam là hoạt động cổ động của Cục miền Nam này cho việc triệu tập Đại hội III của đảng.

Sau khi giải thể Cục miền Nam bôn-sê-vích của Ban chấp hành trung ương, bọn men-sê-vích hy vọng củng cố địa vị của mình ở miền Nam nước Nga. Nhưng, sau khi Cục miền Nam bị giải thể, những người bôn-sê-vích vẫn tiếp tục hoạt động. Sự nghiệp thống nhất các ban chấp hành được mở đầu một cách thắng lợi ấy đã được đồng chí Dem-li-a-tơ-ca – hồi đó đồng chí này đã về miền Nam – tiếp tục. Hội nghị bôn-sê-vích đầu tiên của các ban chấp hành đảng bộ của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga ở miền Nam đã được triệu tập và hội nghị này đã họp vào khoảng giữa ngày 11 và 26 tháng Chín 1904 (lịch mới). Hội nghị đã khôi phục Cục miền Nam, tán thành nghị quyết của 22 đảng viên bôn-sê-vích và đề nghị hội nghị của "22 người" thành lập Ban tổ chức phụ trách việc triệu tập Đại hội III, để cử các đồng chí Dem-li-a-tơ-ca, Bô-gđa-nốp và v.v. vào Ban tổ chức này.

Cục miền Nam của Ban chấp hành trung ương cùng với Cục miền Bắc và Cục Cấp-ca-dơ tạo thành hạt nhân của Thường vụ toàn Nga các ban chấp hành của phái đa số thành lập vào tháng Chạp 1904. –42.

¹⁷ Bài của V. I. Lê-nin "*Một bước tiến, hai bước lùi*" (Trả lời bài báo của Rô-da Lú-xăm-bua "Những vấn đề tổ chức của Đảng dân chủ - xã hội Nga") đã được gửi đến cho Cau-xky để công bố trên Cơ quan ngôn luận của Đảng dân chủ - xã hội Đức, tờ "Die Neue Zeit", song Cau-xky đã cự tuyệt không đăng bài này và trả bản thảo lại cho Lê-nin. Nguyên bản viết tay của Lê-nin thì không giữ lại được, chỉ còn bản thảo viết tay bằng tiếng Đức do một người không rõ họ tên chép lại, trên bản chép lại này có những điểm sửa chữa nhỏ của V. I. Lê-nin.

Bản tiếng Đức của bài này được in theo bản thảo của tác giả, bản dịch ra tiếng Nga cũng đã được in. –49.

¹⁸ "*Die Neue Zeit*" ("Thời mới") là tạp chí lý luận của Đảng dân chủ - xã hội Đức; xuất bản ở Stút-ga từ năm 1883 đến năm 1923. Trước tháng Mười 1917 chủ biên tạp chí này là C. Cau-xky, về sau là G. Cu-nốp. Lần đầu tiên tờ "Die Neue Zeit" đăng một số tác phẩm của C. Mác và Ph. Ăng-ghe-n: "Phê phán cương lĩnh Gô-ta" của C. Mác, "Góp phần phê phán dự thảo cương lĩnh dân chủ - xã hội năm 1891" của Ph. Ăng-ghe-n và v.v.. Bằng những ý kiến đề xuất của mình, Ăng-ghe-n đã giúp đỡ thường xuyên cho ban biên tập tạp chí này và nhiều khi đã phê phán ban biên tập này về những lỗi lầm xa rời chủ nghĩa Mác mà họ đã đề xuất hiện trên tờ tạp chí này. Cộng tác với tờ "Die Neue Zeit" có các nhà hoạt động nổi tiếng của phong trào công nhân Đức và quốc tế hồi cuối thế kỷ XIX – đầu thế kỷ XX: A. Bê-ben, V. Liép-nếch, R. Lú-xăm-bua, Ph. Mê-rinh, C. Txét-kin, G. V. Plê-kha-nốp, P. La-phác-gơ và v.v.. Từ nửa cuối những năm 90, sau khi Ph. Ăng-ghe-n mất, tạp chí này đã bắt đầu đăng một cách có hệ thống các bài viết của bọn xét lại, trong đó có loạt bài của E. Béc-stanh "Những vấn đề chủ nghĩa xã hội", mở đầu cuộc tiến quân của bọn xét lại chống chủ nghĩa Mác. Trong những năm chiến tranh thế giới lần thứ nhất, tạp chí này giữ lập trường phái giữa, trên thực tế đã ủng hộ bọn xã hội - số-vanh. –49.

¹⁹ *Chủ nghĩa Blăng-ki* là một trào lưu trong phong trào xã hội chủ nghĩa Pháp, đứng đầu là Lu-i Ô-guy-xơ Blăng-ki (1805 - 1881), một

nhà cách mạng lỗi lạc, đại biểu nổi tiếng của chủ nghĩa cộng sản không tưởng Pháp.

Phái Blăng-ki đã phủ nhận đấu tranh giai cấp, hy vọng "giải thoát nhân loại khỏi ách nô lệ làm thuê không phải bằng con đường đấu tranh giai cấp của giai cấp vô sản, mà bằng con đường tổ chức âm mưu do một thiểu số nhỏ bé những người trí thức tiến hành" (V. I. Lê-nin, Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 13, tr. 76 - 77). Lấy các hoạt động của một nhóm bí mật của những kẻ âm mưu để thay hoạt động của đảng cách mạng, phái Blăng-ki không tính đến tình hình cụ thể cần thiết cho khởi nghĩa thu được thắng lợi, và họ đã xem thường sự liên hệ với quần chúng. –53.

²⁰ *Phái Núi* và *phái Gi-rông-đanh* là tên gọi của hai nhóm chính trị của giai cấp tư sản thời kỳ Cách mạng tư sản Pháp hồi cuối thế kỷ XVIII. Phái Núi, hay phái Gia-cô-banh, là tên gọi của những đại biểu kiên quyết nhất của giai cấp cách mạng thời kỳ đó: giai cấp tư sản, những đại biểu này đã nhấn mạnh sự cần thiết phải thủ tiêu chế độ chuyên chế và chế độ phong kiến. Khác với phái Gia-cô-banh, phái Gi-rông-đanh dao động giữa cách mạng và phản cách mạng và đi theo con đường thỏa hiệp với thế lực quân chủ.

Lê-nin đã gọi trào lưu cơ hội chủ nghĩa trong phong trào dân chủ - xã hội là phái "Gi-rông-đanh xã hội chủ nghĩa"; gọi những người dân chủ - xã hội cách mạng là những người Gia-cô-banh vô sản, phái "Núi". Sau khi Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga phân liệt thành phái bôn-sê-vích và men-sê-vích, Lê-nin thường nhấn mạnh rằng phái men-sê-vích đại biểu cho trào lưu Gi-rông-đanh trong phong trào công nhân. –57.

²¹ "*Tia lửa*" là tờ báo mác-xít bất hợp pháp toàn Nga đầu tiên, do V. I. Lê-nin thành lập vào năm 1900 và đã đóng vai trò quyết định trong việc thành lập chính đảng mác-xít cách mạng của giai cấp công nhân ở Nga.

Do không thể xuất bản một tờ báo cách mạng tại nước Nga được vì cảnh sát truy nã, cho nên ngay từ khi còn bị đày ở Xi-bi-ri, Lê-nin đã suy nghĩ một kế hoạch – với tất cả các chi tiết – xuất bản tờ báo này ở nước ngoài. Sau khi mãn hạn đi đày (tháng Giêng 1900) Người đã lập tức bắt tay vào việc thực hiện kế hoạch của mình. Tháng Hai 1900, ở Pê-téc-bua Lê-nin đã thương lượng với V. I. Da-xu-lích – là người lúc đó đã bí mật từ nước ngoài trở về – về việc nhóm "Giải phóng lao động" tham gia xuất bản một tờ báo mác-xít toàn Nga. Cuối tháng Ba - đầu tháng Tư 1900 đã có một cuộc hội nghị gọi là "Hội nghị Pơ-xcốp" giữa V. I. Lê-nin,

L. Mác-tốp, A. N. Pô-tơ-rê-xốp, X. I. Rát-tsen-cô với "những người mác-xít hợp pháp": P. B. Xtơ-ru-vê và M. I. Tu-gan - Ba-ra-nốp-xki, để thảo luận dự thảo tuyên bố – do Lê-nin viết – của ban biên tập tờ báo toàn Nga ("Tia lửa") và tờ tạp chí chính trị - khoa học ("Bình minh") về cương lĩnh và nhiệm vụ của những xuất bản phẩm này. Trong suốt nửa đầu năm 1900 Lê-nin đã đến một số thành phố ở Nga (Mát-xcơ-va, Pê-téc-bua, Ri-ga, Xmô-len-xcơ Ni-giơ-ni Nốp-gô-rốt, U-pha, Xa-ma-ra, Xư-dơ-ran) và đặt quan hệ với các nhóm dân chủ - xã hội và cá nhân những người dân chủ - xã hội riêng lẻ, đã thỏa thuận về việc họ ủng hộ tờ "Tia lửa" tương lai. Tháng Tám 1900, sau khi Lê-nin đến Thụy-sĩ, đã có cuộc hội nghị giữa Lê-nin và Pô-tơ-rê-xốp với các thành viên của nhóm "Giải phóng lao động" về cương lĩnh và nhiệm vụ của tờ báo và tạp chí kể trên, về những người có thể tham gia cộng tác, về thành phần ban biên tập và về địa điểm, trụ sở của ban biên tập; những cuộc thương lượng này suýt bị tan vỡ (xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t.4, tr. 422 - 446), tuy nhiên đến cuối cuộc thương lượng đã đạt được một sự thỏa thuận về tất cả những vấn đề tranh chấp.

Số 1 tờ "Tia lửa" của Lê-nin đã được xuất bản vào tháng Chạp 1900 ở Lai-pxích, các số tiếp sau thì xuất bản ở Muyn-khen, từ tháng Bảy 1902 – xuất bản ở Luân-đôn và từ mùa xuân 1903 – ở Giơ-ne-vơ. Trong quá trình tổ chức tờ báo, đã có sự giúp đỡ to lớn (tổ chức nhà in bí mật, tìm kiếm chữ Nga và v.v.) của những người dân chủ - xã hội Đức: C. Txét-kin, A. Brau-nơ và những người khác, nhà cách mạng Ba-lan I-u. Mác-khlép-xki hồi đó sống ở Muyn-khen và G. Quen-sơ – một trong những người lãnh đạo của Liên đoàn dân chủ - xã hội Anh. Thành phần ban biên tập tờ "Tia lửa" gồm có: V. I. Lê-nin, G. V. Plê-kha-nốp, L. Mác-tốp, P. B. Ác-xen-rốt, A. N. Pô-tơ-rê-xốp và V. I. Da-xu-lích. Thư ký ban biên tập lúc đầu là I. G. Xmi-đô-vích - Lê-man, về sau – từ mùa xuân 1901 – là N. C. Crúp-xcai-a, bà cũng kiêm nhiệm toàn bộ công tác trao đổi thư từ giữa tờ "Tia lửa" với các tổ chức dân chủ - xã hội Nga. Tờ "Tia lửa" tập trung chú ý vào những vấn đề đấu tranh cách mạng của giai cấp vô sản và của tất cả nhân dân lao động Nga chống lại chế độ chuyên chế Nga hoàng, tờ báo đã chú ý rất nhiều đến các sự kiện quan trọng nhất trong sinh hoạt quốc tế, chủ yếu là những sự kiện của phong trào công nhân quốc tế. Thực tế thì Lê-nin là tổng biên tập và người lãnh đạo tờ báo "Tia lửa", đã viết các bài về tất cả những vấn đề cơ bản về xây dựng đảng và đấu tranh giai cấp của giai cấp vô sản Nga.

Báo "Tia lửa" trở thành trung tâm đoàn kết các lực lượng của đảng, tập hợp và giáo dục cán bộ đảng. Tại một số thành phố ở Nga (Pê-téc-bua, Mát-xcơ-va, Xa-ma-ra và v.v.) đã thành lập các nhóm và các ban chấp hành đảng bộ của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga theo xu hướng "Tia lửa" của Lê-nin; đến tháng Giêng 1902, tại đại hội của phái "Tia lửa" ở Xa-ma-ra đã thành lập tổ chức "Tia lửa" ở Nga. Các tổ chức "Tia lửa" đã xuất hiện và hoạt động dưới sự lãnh đạo trực tiếp của các học trò và các bạn chiến đấu của V. I. Lê-nin: N. E. Bau-man, I. V. Ba-bu-skin, X. I. Gu-xép, M. I. Ca-li-nin, P. A. Cra-xi-cốp, G. M. Cơ-gi-gia-nốp-xki, Ph. V. Len-gnich, P. N. Lê-pê-sin-xki, I. I. Rát-tsen-cô và những nhân vật khác.

Theo sáng kiến của Lê-nin và với sự tham gia trực tiếp của Người, ban biên tập báo "Tia lửa" đã vạch dự thảo cương lĩnh của đảng (được công bố trong số 21 của báo "Tia lửa") và đã chuẩn bị Đại hội II của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Tính đến khi đại hội được triệu tập, đa số các tổ chức dân chủ - xã hội địa phương ở Nga đã ủng hộ báo "Tia lửa", tán thành sách lược của nó, cương lĩnh và kế hoạch tổ chức của nó, thừa nhận nó là cơ quan lãnh đạo của mình. Trong một nghị quyết đặc biệt, đại hội đã nêu rõ vai trò đặc biệt của báo "Tia lửa" trong cuộc đấu tranh vì đảng, và đã tuyên bố báo "Tia lửa" là Cơ quan ngôn luận trung ương của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga.

Chỉ bao lâu sau Đại hội II của đảng, với sự giúp đỡ của Plê-kha-nốp, bọn men-sê-vích đã chiếm được tờ báo "Tia lửa" và biến tờ báo này thành cơ quan đấu tranh chống chủ nghĩa Mác, chống đảng, thành diễn đàn để tuyên truyền chủ nghĩa cơ hội. Từ số 52, báo "Tia lửa" không còn là cơ quan chiến đấu của chủ nghĩa Mác cách mạng nữa (xem chú thích 2). –57.

²² Đây là nói về *Đại hội I của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga* họp ở Min-xcơ vào những ngày 1 - 3 (13 - 15) tháng Ba 1898. Tham dự đại hội có 9 đại biểu của 6 tổ chức: các "Hội liên hiệp đấu tranh để giải phóng giai cấp công nhân" ở Pê-téc-bua, Mát-xcơ-va, Ê-ca-tê-ri-nô-xláp và Ki-ép, của nhóm "Báo công nhân" ở Ki-ép và của phái Bun. Đại hội đã bầu Ban chấp hành trung ương đảng, đã phê chuẩn "Báo công nhân" làm cơ quan ngôn luận chính thức của đảng, đã công bố "Tuyên ngôn" và thừa nhận "Hội liên hiệp những người dân chủ - xã hội Nga ở nước ngoài" là đại diện ở nước ngoài của đảng (xem "Đảng cộng sản Liên-xô qua các nghị quyết và quyết định của các đại hội, hội nghị đại biểu và hội nghị

toàn thể Ban chấp hành trung ương", tiếng Nga, ph. I, 1954, tr. 11 - 15).

Ý nghĩa của Đại hội I của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga là ở chỗ đại hội này, qua các nghị quyết và qua bản "Tuyên ngôn" của mình, đã tuyên bố chính thức thành lập Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga và do đó đại hội đã đóng một vai trò tuyên truyền - cách mạng to lớn. Tuy nhiên, đại hội không thông qua được cương lĩnh, không thảo ra được điều lệ của đảng, Ban chấp hành trung ương do đại hội bầu ra chẳng bao lâu sau đó đã bị bắt, nhà in của "Báo công nhân" đã bị chiếm, do đó đại hội chưa thống nhất và gắn bó các tiểu tổ và các tổ chức mác-xít riêng lẻ lại với nhau được. Chưa có một trung tâm thống nhất để lãnh đạo và một đường lối thống nhất trong hoạt động của các tổ chức địa phương. -63.

²³ "Báo công nhân" là cơ quan ngôn luận bất hợp pháp của nhóm dân chủ - xã hội Ki-ép; xuất bản ở Ki-ép dưới sự chủ biên của B. A. Ai-đen-man, P. L. Tu-tsáp-xki, N. A. Vích-đo-tsích và những người khác. Ra được hai số: số 1 - vào tháng Tám 1897 và số 2 - vào tháng Chạp (đề là tháng Mười một) cùng năm đó. Trong một chuyến ra nước ngoài theo sự uỷ nhiệm của ban biên tập, P. L. Tu-tsáp-xki đã giới thiệu với G. V. Plê-kha-nốp và với các thành viên khác của nhóm "Giải phóng lao động" số 1 "Báo công nhân" và đã được những nhân vật kể trên nhận lời đồng ý cộng tác với tờ báo này. Trong thư gửi các uỷ viên ban biên tập của "Báo công nhân", Plê-kha-nốp đã đánh giá tốt về tờ báo này, coi đó như cơ quan ngôn luận dân chủ - xã hội toàn Nga, và đã nêu rõ sự cần thiết phải chú ý nhiều hơn nữa đến các vấn đề đấu tranh chính trị của giai cấp vô sản. Đại hội I của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, họp hồi tháng Ba 1898, đã công nhận "Báo công nhân" là cơ quan ngôn luận chính thức của đảng. Tuy nhiên, vì nhà in bị cảnh sát đập phá và các uỷ viên Ban chấp hành trung ương do đại hội bầu ra đều bị bắt, cho nên số 3 của tờ báo này, tuy đã được đưa đi sắp chữ, nhưng không xuất bản được.

Năm 1899 Ban chấp hành trung ương của phái Bun toan khôi phục tờ báo này, và nhóm biên tập viên đã đề nghị Lê-nin tham gia biên tập tờ báo này, và về sau họ đã đề nghị Người cộng tác với tờ báo đó. Lê-nin trả lời đồng ý sau khi đưa ra một số điều kiện cho nhóm biên tập viên, trong đó có điều kiện là ban biên tập phải nhất trí với Người trên các quan điểm cơ bản về những vấn đề lý luận, về những nhiệm vụ thực tế trước mắt và về tính chất của

việc tổ chức tờ báo này. Lê-nin đã trình bày những điều kiện này trong "Thư gửi ban biên tập" (xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 4, tr. 227 - 229). Cùng với bức thư này, Lê-nin còn gửi cho nhóm biên tập viên ấy các bài dự định đăng trên tờ "Báo công nhân" mà người ta định xuất bản gồm các bài: "Cương lĩnh của chúng ta", "Nhiệm vụ trước mắt của chúng ta" và "Một vấn đề cấp bách" (như trên, tr. 230 - 244). Báo này không được phục hồi, cho nên các bài này đã không được đăng. -63.

²⁴ "Hội liên hiệp những người dân chủ - xã hội Nga ở nước ngoài" được thành lập vào năm 1894 theo sáng kiến của nhóm "Giải phóng lao động" với điều kiện tất cả các thành viên của nó phải thừa nhận cương lĩnh của nhóm này. Nhóm này có nhiệm vụ biên tập các xuất bản phẩm của "Hội liên hiệp" và đến tháng Ba 1895 nhóm này đã trao nhà in của mình cho "Hội liên hiệp" sử dụng. Mùa hè 1895 trong khi V. I. Lê-nin ở nước ngoài, người ta đã quyết định "Hội liên hiệp" sẽ xuất bản tạp chí "Người lao động" dưới sự chủ biên của nhóm "Giải phóng lao động". "Hội liên hiệp" ra được 6 số tạp chí "Người lao động", 10 số "Báo khổ nhỏ "Người lao động"", xuất bản cuốn sách nhỏ V. I. Lê-nin "Giải thích luật phạt tiền" (1897), tác phẩm của G. V. Plê-kha-nốp "Cuộc tiến quân mới chống Đảng dân chủ - xã hội Nga" (1897) và những tài liệu khác.

Đại hội I của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga (tháng Ba 1898) đã thừa nhận "Hội liên hiệp" là đại diện ở nước ngoài của đảng. Về sau, các phân tử cơ hội chủ nghĩa - "phái kinh tế" hay cái gọi là "phái trẻ" - đã chiếm ưu thế trong "Hội liên hiệp". Phái đa số cơ hội chủ nghĩa tại Đại hội I của "Hội liên hiệp những người dân chủ - xã hội Nga ở nước ngoài" - đại hội này họp ở Xuy-rích hồi tháng Mười một 1898 - đã không chịu tổ thái độ nhất trí với bản "Tuyên ngôn" của Đại hội I của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Tại Đại hội I của "Hội liên hiệp", nhóm "Giải phóng lao động" đã tuyên bố không tham gia biên tập các xuất bản phẩm của "Hội liên hiệp", trừ các số 5 - 6 của tạp chí "Người lao động" lúc đó đã được chuẩn bị đưa in và các cuốn sách nhỏ của V. I. Lê-nin "Nhiệm vụ của những người dân chủ - xã hội Nga" và "Luật công xưởng mới". Tháng Tư 1899 "Hội liên hiệp" bắt tay vào xuất bản tờ tạp chí "Sự nghiệp công nhân" mà ban biên tập của tạp chí này gồm có B. N. Cri-tsép-xki, V. P. I-van-sin và P. Ph. Tê-plốp, những người thuộc "phái kinh tế". "Hội liên hiệp" đã đưa ra những lời tuyên bố đồng tình với E. Béc-stanh, với phái Min-lơ-răng và v.v..

Cuộc đấu tranh trong nội bộ "Hội liên hiệp" tiếp tục cho đến Đại hội II của nó (tháng Tư 1900, Giơ-ne-vơ) và diễn ra ngay tại đại hội. Kết quả là nhóm "Giải phóng lao động" và những người cùng chí hướng của nhóm ấy đã bỏ đại hội ra về và thành lập một tổ chức độc lập gọi là "Người dân chủ - xã hội".

Tại Đại hội II của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, các đại biểu của "Hội liên hiệp" (phái "Sự nghiệp công nhân") đã giữ lập trường cơ hội chủ nghĩa cực đoan và đã bỏ đại hội ra về sau khi thấy đại hội thừa nhận "Đồng minh dân chủ - xã hội cách mạng Nga ở nước ngoài" là tổ chức duy nhất của đảng ở nước ngoài. Đại hội II của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga quyết định giải tán "Hội liên hiệp những người dân chủ - xã hội Nga ở nước ngoài" (xem "Đại hội II của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Tập biên bản", tiếng Nga, 1959, tr. 438). - 63.

²⁵ "Tư tưởng công nhân" là tờ báo, cơ quan ngôn luận của "phái kinh tế"; xuất bản từ tháng Mười 1897 đến tháng Chạp 1902. Ra được 16 số. Hai số đầu in bằng rô-nê-ô ở Pê-téc-bua, các số 3 - 11 xuất bản ở nước ngoài, ở Béc-phanh; các số 12, 13, 14 và 15 thì được in ở Vác-sa-va; số cuối cùng, số 16, xuất bản ở nước ngoài. Tờ báo này do C. M. Ta-khta-rép và những người khác phụ trách biên tập.

Trong bài "Một khuynh hướng thụ lùi trong phong trào dân chủ - xã hội Nga" và trong cuốn "Làm gì?" (xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 4, tr. 303 - 345 và t. 6, tr. 1 - 245), cũng như trong các bài đăng trên báo "Tia lửa", Lê-nin đã phê phán các quan điểm của tờ "Tư tưởng công nhân", coi đây là một biến dạng của chủ nghĩa cơ hội quốc tế ở Nga.

"*Sự nghiệp công nhân*" là tạp chí của "phái kinh tế", cơ quan ngôn luận ra không đều kỳ của "Hội liên hiệp những người dân chủ - xã hội Nga ở nước ngoài". Xuất bản ở Giơ-ne-vơ từ tháng Tư 1899 đến tháng Hai 1902 dưới sự chủ biên của B. N. Cri-tsep-xki, P. Ph. Tê-plốp (Xi-bi-ri-ác), V. P. I-van-sin, về sau do A. X. Mác-tư-nốp làm chủ biên; ra được 12 số (9 tập). Ban biên tập tạp chí "Sự nghiệp công nhân" là trung tâm ở nước ngoài của "phái kinh tế" (phái "Sự nghiệp công nhân"). "Sự nghiệp công nhân" đã ủng hộ khẩu hiệu "tự do phê phán" chủ nghĩa Mác của Béc-stanh, nó đứng trên lập trường cơ hội chủ nghĩa trong các vấn đề sách lược và những nhiệm vụ tổ chức của phong trào dân chủ - xã hội Nga, nó phủ nhận khả năng cách mạng của giai cấp nông dân và v.v.. - 65.

²⁶ *Chủ nghĩa Béc-stanh* là một trào lưu cơ hội chủ nghĩa trong phong trào dân chủ - xã hội quốc tế, xuất hiện ở Đức vào cuối thế kỷ XIX và được gọi theo tên của một nhân vật dân chủ - xã hội Đức E. Béc-stanh. Béc-stanh là đại biểu công khai của chủ nghĩa xét lại trong nội bộ phong trào dân chủ - xã hội Đức, chủ nghĩa xét lại này bộc lộ đặc biệt rõ sau khi Ph. Ăng-ghen mất vào năm 1895.

Trong những năm 1896 - 1898 Béc-stanh đã cho đăng trên tạp chí lý luận của Đảng dân chủ - xã hội Đức "Die Neue Zeit" ("Thời mới") một loạt bài dưới đầu đề chung "Những vấn đề chủ nghĩa xã hội" trong đó đã công khai xét lại chủ nghĩa Mác. Cán bộ của Đảng dân chủ - xã hội Đức bắt đầu một cuộc đấu tranh chống Béc-stanh trên các trang báo của mình, song Ban chấp hành trung ương đảng đã không có một sự chống trả Béc-stanh và chủ nghĩa Béc-stanh. Cuộc luận chiến trên các trang của tạp chí "Die Neue Zeit" đã được mở đầu vào tháng Bảy 1898 bằng bài báo của G. V. Plê-kha-nốp: "Béc-stanh và chủ nghĩa duy vật".

Năm 1899 các bài viết của Béc-stanh đã được xuất bản thành sách riêng dưới đầu đề "Những tiền đề của chủ nghĩa xã hội và những nhiệm vụ của Đảng dân chủ - xã hội". Cuốn sách này đã được sự ủng hộ của cánh hữu trong đảng Đức và của các phần tử cơ hội chủ nghĩa trong các đảng khác thuộc Quốc tế II. Khẩu hiệu của Béc-stanh "tự do phê phán" cũng đã được sự hưởng ứng của những người "mác-xít hợp pháp" và "phái kinh tế" ở Nga. Cơ quan kiểm duyệt của Nga đã cho phép in 3 lần cuốn sách của Béc-stanh, còn Du-ba-tốp thì đưa cuốn sách này vào số các sách mà người ta khuyên công nhân cần đọc.

Tại các kỳ đại hội của Đảng dân chủ - xã hội Đức ở Stút-ga (tháng Mười 1898), Han-nô-vơ (tháng Mười 1899) và ở Li-u-béc (tháng Chín 1901), chủ nghĩa Béc-stanh đã bị lên án, song do lập trường điều hòa của đa số các thủ lĩnh, cho nên đảng không đoạn tuyệt được với Béc-stanh. Phái Béc-stanh vẫn tiếp tục công khai tuyên truyền các tư tưởng xét lại trên tạp chí "Sozialistische Monatshefte" ("Nguyệt san xã hội chủ nghĩa") và trong các tổ chức đảng. Chỉ có đảng bôn-sê-vích, đứng đầu là V. I. Lê-nin, đã tiến hành một cuộc đấu tranh kiên quyết và triệt để chống lại chủ nghĩa Béc-stanh và những kẻ ủng hộ hắn. Ngay từ năm 1899, Lê-nin đã lên tiếng chống bọn Béc-stanh trong bài "Lời phản kháng của những người dân chủ - xã hội Nga" và trong bài "Cương lĩnh của chúng ta"; chủ nghĩa Béc-stanh đã bị phê phán toàn diện trong cuốn sách của Lê-nin "Làm gì?" và trong các tác phẩm của Người "Chủ nghĩa Mác và chủ nghĩa xét lại", "Những sự bất đồng ý kiến trong phong trào công

nhân châu Âu" (xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ. Mát-xcơ-va, t. 4, tr. 207 - 224, 230 - 235; t.6, tr. 1 - 245; Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 17, tr. 15 - 26; t. 20, tr. 62, 65 - 69) và v.v... -65.

²⁷ "*Giải phóng*" là tạp chí hai tuần ra một lần, xuất bản ở nước ngoài từ ngày 18 tháng Sáu (1 tháng Bảy) 1902 đến 5 (18) tháng Mười dưới sự chủ biên của P. B. Xơ-ru-vê. Tạp chí này là cơ quan ngôn luận của giai cấp tư sản tự do Nga và đã triệt để tuyên truyền những tư tưởng của chủ nghĩa tự do quân chủ - ôn hòa. Năm 1903 tạp chí này đã tập hợp xung quanh mình "Hội liên hiệp giải phóng" (đến tháng Giêng 1904 thì tổ chức này hình thành). "Hội liên hiệp giải phóng" đã tồn tại đến tháng Mười 1905. Cùng với phái hội đồng địa phương - lập hiến, phái "Giải phóng" đã tạo thành hạt nhân của Đảng dân chủ - lập hiến, một đảng được thành lập vào tháng Mười 1905. Đảng này là đảng chủ chốt của giai cấp tư sản tự do - quân chủ ở Nga. -65.

²⁸ "*Bình minh*" là một tạp chí chính trị - khoa học mác-xít; do ban biên tập báo "Tia lửa" xuất bản hợp pháp trong những năm 1901 - 1902 ở Stút-ga. Tất cả ra được 4 số (3 tập) tạp chí "Bình minh": số 1 - vào tháng Tư 1901 (thực tế thì ra ngày 23 tháng Ba theo lịch mới), số 2 - 3 xuất bản vào tháng Chạp 1901, số 4 xuất bản vào tháng Tám 1902. Nhiệm vụ của tạp chí này đã được xác định trong "Dự thảo bản tuyên bố của ban biên tập "Tia lửa" và "Bình minh"", do V. I. Lê-nin viết ở Nga (xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t.4, tr. 407 - 421). Năm 1902, trong thời kỳ xảy ra những sự bất đồng và xung đột trong nội bộ ban biên tập của "Tia lửa" và "Bình minh", Plê-kha-nốp đã đề ra dự án tách tạp chí này ra khỏi tờ báo "Tia lửa" (nhằm dành cho mình quyền chủ biên tờ tạp chí "Bình minh"), nhưng đề nghị này đã không được chấp nhận, và 2 cơ quan ngôn luận này luôn luôn có một ban biên tập chung.

Tạp chí "Bình minh" đã phê phán chủ nghĩa xét lại quốc tế và Nga, bảo vệ những nguyên lý của chủ nghĩa Mác. Tạp chí "Bình minh" đã in các tác phẩm của V. I. Lê-nin: "Bình luận thời sự", "Những kẻ áp bức các hội đồng địa phương và những An-ni-ban của phái tự do", "Các ngài "phê phán" trong vấn đề ruộng đất" (bốn chương đầu của tác phẩm "Vấn đề ruộng đất và "những kẻ phê phán Mác"), "Điểm qua tình hình trong nước", "Cương lĩnh ruộng đất của Đảng dân chủ - xã hội Nga", cũng như các tác phẩm của

G. V. Plê-kha-nốp: "Phê phán các nhà phê phán ở nước ta. Ph. 1. Ngài P. Xơ-ru-vê trong vai nhà phê phán lý luận của Mác về sự phát triển xã hội", "Cant chống lại Can-tơ hay là lời di chúc tinh thần của ông Béc-stanh" và những tác phẩm khác. -65.

²⁹ "*Phái Bun*" ("Tổng hội công nhân Do-thái ở Lit-va, Ba-lan và Nga") được thành lập vào năm 1897 tại đại hội thành lập của các nhóm dân chủ - xã hội Do-thái tại Vin-nô; phái Bun tập hợp chủ yếu các phần tử nửa vô sản gồm những thợ thủ công Do-thái sống ở các khu vực phía Tây nước Nga. Tại Đại hội I của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga (1898), phái Bun đã gia nhập đảng này "với tư cách là một tổ chức tự trị, chỉ độc lập trên những vấn đề liên quan đặc biệt đến những người vô sản Do-thái" ("Đảng cộng sản Liên-xô qua các nghị quyết và quyết định của các đại hội, hội nghị đại biểu và hội nghị toàn thể Ban chấp hành trung ương", tiếng Nga, ph. I, 1954, tr. 14).

Phái Bun là đại biểu cho chủ nghĩa dân tộc và chủ nghĩa phân lập trong phong trào công nhân Nga. Tháng Tư 1901, Đại hội IV của phái Bun đã lên tiếng bãi bỏ các quan hệ tổ chức đã được Đại hội I của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga quy định. Đại hội của phái Bun, trong nghị quyết của mình, đã tuyên bố rằng đại hội này coi Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga là một liên đoàn có tính chất liên bang của các tổ chức dân tộc và phái Bun nằm trong đảng ấy với tư cách một bộ phận liên bang.

Tại Đại hội II của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, sau khi đại hội đã bác bỏ yêu sách của phái Bun đòi thừa nhận mình là đại diện duy nhất của giai cấp vô sản Do-thái, thì phái Bun đã rút ra khỏi đảng. Năm 1906, trên cơ sở nghị quyết của Đại hội IV (Đại hội thống nhất) của đảng, phái Bun lại gia nhập Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga.

Ở trong Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, phái Bun luôn luôn ủng hộ cánh cơ hội chủ nghĩa trong đảng ("phái kinh tế", phái men-sê-vích, phái thủ tiêu), đấu tranh chống phái bôn-sê-vích và chống chủ nghĩa bôn-sê-vích. Đối chọi lại với yêu sách có tính chất cương lĩnh của những người bôn-sê-vích về quyền dân tộc tự quyết, phái Bun lại đưa ra yêu sách về tự trị văn hóa dân tộc. Trong những năm thế lực phản động Xtô-lư-pin thống trị, phái Bun đã giữ lập trường thủ tiêu, tích cực tham gia việc thành lập khối tháng Tám chống đảng. Trong thời gian chiến tranh thế giới thứ nhất 1914 - 1918, phái Bun đã đứng trên lập trường chủ nghĩa xã hội - sô-vanh. Năm 1917 phái Bun ủng hộ Chính phủ lâm thời phản cách mạng, nó

đứng về phía kẻ thù của Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười vĩ đại. Trong những năm có cuộc can thiệp quân sự của nước ngoài và nội chiến, ban lãnh đạo của phái Bun đã hợp nhất với các lực lượng phản cách mạng. Đồng thời trong hàng ngũ các đảng viên bình thường của phái Bun đã thấy có sự chuyển biến muốn cộng tác với Chính quyền xô-viết. Tháng Ba 1921 phái Bun tự giải thể, một bộ phận đảng viên của phái Bun đã gia nhập Đảng cộng sản (b) Nga theo những nguyên tắc chung. –65.

³⁰ "Tổ chức công nhân" Pê-téc-bua là tổ chức của "phái kinh tế", xuất hiện hồi mùa hè 1900. Mùa thu 1900 "Tổ chức công nhân" hợp nhất với "Hội liên hiệp đấu tranh để giải phóng giai cấp công nhân" ở Pê-téc-bua, là tổ chức được thừa nhận là Ban chấp hành đảng bộ Pê-téc-bua của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Sau thắng lợi của xu hướng "Tia lửa" trong tổ chức đảng ở Pê-téc-bua, một bộ phận những người dân chủ - xã hội Pê-téc-bua chịu ảnh hưởng của "phái kinh tế" đã tách khỏi Ban chấp hành đảng bộ Pê-téc-bua vào hồi mùa thu 1902 và phục hồi lại "Tổ chức công nhân" độc lập. Ban chấp hành của "Tổ chức công nhân" đã giữ lập trường thù địch với tờ "Tia lửa" của Lê-nin và kế hoạch tổ chức của "Tia lửa" nhằm xây dựng một đảng mác-xít. Đối lập lại với đảng, Ban chấp hành của "Tổ chức công nhân" đã tuyên bố một cách mỉa mai rằng điều kiện quan trọng nhất để phát triển phong trào công nhân và để đấu tranh thắng lợi là sự độc lập của giai cấp công nhân. Một số tổ chức địa phương của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga đã lên tiếng phản đối những quyết định của Ban chấp hành của "Tổ chức công nhân" về việc họ đã tự ý hành động nhân danh "Hội liên hiệp đấu tranh để giải phóng giai cấp công nhân" ở Pê-téc-bua. Đầu năm 1904, sau Đại hội II của đảng, "Tổ chức công nhân" thời không tồn tại nữa, hòa vào tổ chức chung của đảng. –65.

³¹ Ban chấp hành đảng bộ Vô-rô-ne-giơ của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga hoạt động dưới sự ảnh hưởng của "phái kinh tế" đứng đầu là V. P. A-ki-mốp và L. P. Ma-kh nô-vê-txơ (tại Đại hội II là Bru-ke), "hai đồng chí này đã chống lại toàn bộ đường lối của cánh cách mạng của đảng tại đại hội và đã hàng chục lần bị mọi người, từ đồng chí Plê-kha-nốp cho đến đồng chí Pô-pốp, quy là cơ hội chủ nghĩa" (Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 8, tr. 481).

Tháng Mười một 1902, theo sáng kiến của V. I. Lê-nin, hội nghị ở Pơ-xcốp đã thành lập Ban tổ chức phụ trách việc triệu tập

Đại hội II của đảng. Chẳng bao lâu sau hầu như tất cả các ban chấp hành đảng bộ của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga ủng hộ Ban tổ chức, tổ thái độ tín nhiệm Ban tổ chức và ủng hộ sáng kiến của Ban tổ chức về việc triệu tập đại hội. Ban chấp hành đảng bộ Vô-rô-ne-giơ ngay từ đầu đã giữ lập trường thù địch đối với Ban tổ chức, không công nhận Ban tổ chức có quyền triệu tập đại hội; mưu toan phá hoại sự tín nhiệm của các ban chấp hành đảng bộ đối với Ban tổ chức, dùng những bức thư châm biếm để chê bai hoạt động của nó và v.v.. Ban chấp hành đảng bộ Vô-rô-ne-giơ đã gọi tờ "Tia lửa" Lê-nin-nít – tờ báo đã đóng vai trò chính trong việc thành lập Ban tổ chức – là "một bạo chúa của phong trào dân chủ - xã hội" và buộc tội nó tiến hành chính sách chia rẽ. Vì Ban chấp hành đảng bộ Vô-rô-ne-giơ giữ một lập trường rõ ràng là thù địch với Ban tổ chức và với đại hội do Ban tổ chức đó chuẩn bị, cho nên Ban tổ chức thấy không nên mời Ban chấp hành đảng bộ Vô-rô-ne-giơ đến dự đại hội. Đại hội II đã xác nhận quyết định này, ghi vào nghị quyết của mình đoạn dưới đây: "Vì Ban chấp hành đảng bộ Vô-rô-ne-giơ không thừa nhận Ban tổ chức cũng như bản điều lệ mà trên cơ sở đó đại hội đã được triệu tập, cho nên Đại hội II của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga cho rằng Ban tổ chức hiển nhiên có quyền không mời ban chấp hành đó tới dự đại hội" ("Đại hội II của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Tập biên bản", tiếng Nga, 1959, tr. 436). –65.

³² Đại hội II của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga họp từ ngày 17 (30) tháng Bảy đến ngày 10 (23) tháng Tám 1903. 13 phiên họp đầu của đại hội đã được tiến hành ở Bruy-xen. Sau đó, do bị cảnh sát truy nã, các phiên họp của đại hội phải chuyển sang Luân-đôn.

Đại hội do tờ "Tia lửa" chuẩn bị. Tờ báo này, dưới sự lãnh đạo của Lê-nin, đã thực hiện một công tác to lớn nhằm đoàn kết những người dân chủ - xã hội Nga trên cơ sở những nguyên tắc của chủ nghĩa Mács cách mạng. Ban biên tập báo "Tia lửa" đã thảo ra và trình lên đại hội thảo luận một tài liệu hết sức quan trọng: dự thảo cương lĩnh đảng (dự thảo này được công bố trên báo "Tia lửa", số 21, ngày 1 tháng Sáu 1902). Một số văn kiện do Lê-nin viết cho đại hội: dự thảo điều lệ của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, một số dự thảo nghị quyết, đề cương báo cáo về hoạt động của "Tia lửa". Lê-nin cũng soạn thảo kỹ lưỡng chương trình nghị sự và thủ tục làm việc của đại hội.

Tham dự đại hội có 43 đại biểu có quyền biểu quyết, đại diện cho 26 tổ chức (nhóm "Giải phóng lao động", tổ chức "Tia lửa",

Ban chấp hành ở nước ngoài và Ban chấp hành trung ương của phái Bun, "Đồng minh dân chủ - xã hội cách mạng Nga ở nước ngoài", "Hội liên hiệp những người dân chủ - xã hội Nga ở nước ngoài" và 20 ban chấp hành và liên minh dân chủ - xã hội Nga). Một số đại biểu có hai phiếu, do đó con số phiếu quyết định ở đại hội là 51. Trong số các đại biểu của đại hội – đại biểu cho các ban chấp hành dân chủ - xã hội lớn nhất của Nga – là những nhà cách mạng chuyên nghiệp theo chủ nghĩa Lê-nin: R. X. Dem-li-a-tơ-ca, A. V. Sốt-man, P. A. Cra-xi-cốp, N. E. Bau-man, A. M. Xtô-pa-ni và v.v.. Thành phần đại hội lại không thuần nhất. Tham dự đại hội này chẳng những có phái "Tia lửa", mà có cả những đối thủ của nó, và những phần tử không vững vàng, ngả nghiêng.

Chương trình nghị sự gồm 20 vấn đề.

Tại đại hội Lê-nin đã đọc bản báo cáo về điều lệ đảng và phát biểu trong cuộc thảo luận về đa số vấn đề trong chương trình nghị sự của đại hội.

Những vấn đề quan trọng nhất của đại hội là phê chuẩn cương lĩnh và điều lệ đảng và bầu các cơ quan lãnh đạo trung ương của đảng. Lê-nin và những người ủng hộ Người đã triển khai tại đại hội một cuộc đấu tranh kiên quyết chống bọn cơ hội chủ nghĩa.

Bọn cơ hội chủ nghĩa đã đả kích hết sức kịch liệt bản dự thảo cương lĩnh của đảng do ban biên tập báo "Tia lửa" thảo ra và được đem ra thảo luận tại đại hội; nhất là luận điểm về vai trò lãnh đạo của đảng trong phong trào công nhân, điểm nói về sự cần thiết phải giành lấy chuyên chính vô sản và phân cương lĩnh ruộng đất. Việc vào cương lĩnh các đảng dân chủ - xã hội Tây Âu trong đó không nói đến chuyên chính vô sản, bọn cơ hội chủ nghĩa đã trực tiếp hoặc gián tiếp công kích luận điểm này. Tơ-rốt-xki đã giải thích theo quan điểm cơ hội chủ nghĩa vấn đề chuyên chính vô sản, y cho rằng điều kiện nhất thiết phải có để thiết lập chuyên chính vô sản là việc quy đồng gần như hoàn toàn đảng với giai cấp công nhân và biến giai cấp vô sản thành đa số trong dân tộc. Đại hội đã bác bỏ tất cả các mưu toan của bọn cơ hội chủ nghĩa muốn đưa những điểm sửa đổi theo tinh thần các bản cương lĩnh của những đảng dân chủ - xã hội Tây Âu, vào dự thảo điều lệ do báo "Tia lửa" đề ra, và đại hội cũng đã nhất trí (với một phiếu trắng) phê chuẩn cương lĩnh của đảng trong đó có trình bày các nhiệm vụ trước mắt của giai cấp vô sản trong cuộc cách mạng dân chủ - tư sản sắp tới (cương lĩnh tối thiểu), cũng như các nhiệm vụ nhằm đưa cách mạng xã hội chủ nghĩa đến thắng lợi và thiết lập chuyên chính vô sản (cương lĩnh tối đa). Việc thông qua được cương lĩnh mác-xít cách

mạng của đảng là một thắng lợi quan trọng của khuynh hướng "Tia lửa" của Lê-nin, một thắng lợi đã được củng cố bằng việc đại hội quyết định thừa nhận tờ "Tia lửa" là Cơ quan ngôn luận trung ương của đảng.

Trong cuộc thảo luận điều lệ đảng đã diễn ra một cuộc đấu tranh gay gắt về vấn đề công thức diễn đạt tiết thứ nhất trong điều lệ. Trong công thức diễn đạt tiết thứ nhất của điều lệ do Lê-nin đề nghị, điều kiện gia nhập đảng không những bao gồm cả sự thừa nhận cương lĩnh và ủng hộ bằng vật chất đối với đảng, mà còn bao gồm sự tham gia trực tiếp vào trong một tổ chức đảng. Mác-tốp đã đưa ra đại hội công thức diễn đạt của mình về tiết thứ nhất, trong đó đã đề nghị hạn chế những yêu cầu đối với đảng viên, ngoài việc thừa nhận cương lĩnh và ủng hộ vật chất đối với đảng, thường xuyên trực tiếp giúp đỡ đảng dưới sự lãnh đạo của một tổ chức của đảng. Công thức của Mác-tốp làm dễ dàng cho tất cả những phần tử không vững vàng có thể lọt vào đảng; tại đại hội công thức này chẳng những đã được sự ủng hộ của bọn đối lập với báo "Tia lửa" và bọn "đâm lầy" (phái "giữa"), mà còn được sự ủng hộ của các phần tử "Tia lửa" "mềm yếu" (không vững vàng) và đã được đại hội thông qua với một đa số phiếu không lớn. Sau này, khi thay đổi quyết định của Đại hội II, Đại hội III của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga đã thông qua tiết thứ nhất của điều lệ theo tinh thần công thức của Lê-nin. Xét về toàn bộ, đại hội đã phê chuẩn bản điều lệ do Lê-nin thảo ra.

Đại hội cũng còn thông qua một số nghị quyết về các vấn đề sách lược.

Tại đại hội đã xảy ra sự phân liệt giữa những người triệt để ủng hộ phái "Tia lửa" – những người theo Lê-nin – với cái gọi là những người "Tia lửa" "mềm yếu", tức phái Mác-tốp. Những người theo khuynh hướng của Lê-nin đã chiếm được đa số phiếu trong các cuộc bầu cử vào các cơ quan trung ương của đảng và bắt đầu mang cái tên gọi bôn-sê-vích; còn phái Mác-tốp ở vào địa vị thiểu số, thì bắt đầu mang cái tên men-sê-vích.

Đại hội này có một ý nghĩa to lớn trong quá trình phát triển của phong trào công nhân ở Nga. Nó đã chấm dứt tình trạng thủ công và nhóm tổ trong phong trào dân chủ - xã hội và thành lập đảng cách mạng của giai cấp công nhân, một đảng kiểu mới. Đại hội đánh dấu thắng lợi của các nguyên tắc lê-nin-nít trong phong trào dân chủ - xã hội Nga và là bước ngoặt trong phong trào công nhân quốc tế. Lê-nin viết: "Từ năm 1903, chủ nghĩa bôn-sê-vích đã tồn tại thành một trào lưu tư tưởng chính trị và một chính đảng

- rồi" (Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 41, tr. 7). -67.
- ³³ Trong cuốn sách "Một bước tiến, hai bước lùi", ở phần "c) Những ngày đầu của đại hội. - Sự việc xảy ra với Ban tổ chức", V. I. Lê-nin bàn tỉ mỉ về nội dung sự việc xảy ra với Ban tổ chức (xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 8, tr. 230 - 241). -69.
- ³⁴ *Đạo luật đặc biệt chống những người xã hội chủ nghĩa* được chính phủ Bi-xmác áp dụng ở Đức vào năm 1878 nhằm đấu tranh chống phong trào công nhân và phong trào xã hội chủ nghĩa.
- Đạo luật này cấm tất cả các tổ chức của Đảng dân chủ - xã hội, các tổ chức quần chúng của công nhân, sách báo công nhân, các tài liệu xã hội chủ nghĩa thì bị tịch thu; những người dân chủ - xã hội thì bị truy nã, trục xuất. Tuy nhiên, những sự khủng bố đã không đánh bại được Đảng dân chủ - xã hội; hoạt động của đảng đã được tổ chức lại cho phù hợp với điều kiện tồn tại bất hợp pháp: tờ báo "Người dân chủ - xã hội", Cơ quan ngôn luận trung ương của đảng, đã được xuất bản ở nước ngoài, các đại hội của đảng vẫn thường xuyên được tiến hành đều đặn (vào những năm 1880, 1883 và 1887); tại nước Đức, trong điều kiện bất hợp pháp, các tổ chức và các nhóm dân chủ - xã hội đã được nhanh chóng khôi phục lại, đứng đầu là Ban chấp hành trung ương hoạt động bất hợp pháp. Đồng thời đảng cũng sử dụng rộng rãi những khả năng hợp pháp để củng cố mối liên hệ với quần chúng; ảnh hưởng của đảng không ngừng được tăng lên: từ năm 1878 đến năm 1890, tại các cuộc bầu cử vào quốc hội số phiếu bầu cho những người dân chủ - xã hội đã tăng lên hơn ba lần.
- C. Mác và Ph. Ăng-ghen đã giúp đỡ rất nhiều cho những người dân chủ - xã hội Đức. Do sức ép của phong trào công nhân rộng rãi và ngày càng phát triển, năm 1890, đạo luật đặc biệt chống những người xã hội chủ nghĩa đã bị bãi bỏ. -71.
- ³⁵ Đại hội II của đảng đã bầu vào Ban chấp hành trung ương Len-gnich, Cơ-gi-gia-nốp-xki, Nô-xcốp. Tháng Mười (lịch mới) 1903 Dem-li-a-tơ-ca, Cra-xin, Ét-xen và Gu-xa-rốp đã được bổ tuyền vào Ban chấp hành trung ương. Tháng Mười một cùng năm ấy, Lê-nin đã được đưa vào Ban chấp hành trung ương và Gan-pê-rin được bổ tuyền vào Ban chấp hành trung ương. Trong thời gian từ tháng Bảy đến tháng Chín 1904 thành phần Ban chấp hành trung

- ương đã có những thay đổi mới: những uỷ viên ủng hộ Lê-nin như Len-gnich và Ét-xen thì đã bị bắt. Những uỷ viên điều hòa chủ nghĩa như Cơ-gi-gia-nốp-xki và Gu-xa-rốp thì từ chức, những uỷ viên còn ở lại trong Ban chấp hành trung ương như Cra-xin, Nô-xcốp và Gan-pê-rin, bất chấp những sự phản đối của Lê-nin, đã khai trừ trái phép ra khỏi Ban chấp hành trung ương Dem-li-a-tơ-ca, một uỷ viên thuộc phái đa số và bổ tuyền ba uỷ viên mới có xu hướng điều hòa: Li-u-bi-mốp, Các-pốp và Đu-brô-vin-xki. Do những kết quả ấy, đa số trong Ban chấp hành trung ương gồm bọn điều hòa. -79.
- ³⁶ Lê-nin có ý nói đến quyết định của Ban chấp hành trung ương về việc giải tán Cục miền Nam của Ban chấp hành trung ương vì Cục miền Nam đã tiến hành cổ động cho việc triệu tập Đại hội III của đảng. -79.
- ³⁷ Dự thảo "Thông báo về việc thành lập Thường vụ các ban chấp hành của phái đa số" đã được V. I. Lê-nin viết trước ngày 20 tháng Mười (2 tháng Mười một) 1904. Trong bức thư ngày 2 tháng Mười một 1904 (lịch mới) của V. I. Lê-nin và N. C. Crúp-xcai-a gửi A. A. Bô-gđa-nốp, in trong Văn tập Lê-nin, t. XV (tr. 232 - 234) nói: "Thường vụ dự kiến cho công bố một bản tuyền bố đại thể như thế...". Tiếp theo, trong bức thư có chỗ đánh dấu để điền nội dung bản tuyền bố. Tuy nhiên, nguyên bản của chính bản tuyền bố thì không thấy có trong bản nháp của bức thư; năm 1940 mới tìm thấy nguyên bản này và cùng năm ấy đã được đăng trên tạp chí "Cách mạng vô sản", số 2. Bản dự thảo này, cùng với bức thư của Lê-nin và Crúp-xcai-a viết ngày 2 tháng Mười một 1904, đã được gửi cho các ban chấp hành đảng bộ bôn-sê-vích ở Nga. -82.
- ³⁸ Ở đây có ý nói đến bản tuyền bố "Lời kêu gọi gửi toàn thể đảng viên Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga", do Ban chấp hành đảng bộ Mát-xcơ-va của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga xuất bản vào tháng Mười 1904 để đáp lại lời kêu gọi của Lê-nin "Gửi toàn đảng", đã được hội nghị của 22 người thông qua (xem tập này, tr. 16 - 26). Bản tuyền bố mở đầu bằng câu: "Chúng tôi, "19" đảng viên Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, tỏ ý hài lòng với lời kêu gọi do 22 đảng viên đảng ta đưa ra". Các tác giả bản tuyền bố này kịch liệt phê phán lập trường của Plê-kha-nốp vì sau Đại hội II nhân vật này đã ngả về phía bọn men-sê-vích, gọi Plê-kha-nốp là một "chính trị gia xu thời", đồng thời cũng phê phán lập trường

của tờ báo "Tia lửa" của bọn men-sê-vích, lập trường của Hội đồng đảng và của Ban chấp hành trung ương có xu hướng điều hòa; các tác giả cũng kiên quyết lên tiếng tán thành chuẩn bị và triệu tập Đại hội III của đảng. Bản tuyên bố này là do một nhóm bên-sê-vích viết ra (Ph. V. Len-gních, N. E. Bau-man, E. Đ. Xta-xô-va, B. M. Knu-ni-an-txơ và những người khác), hồi ấy những người này bị giam ở nhà tù Ta-gan-xcai-a ở Mát-xcơ-va (xem "Đại hội III của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Tập văn kiện và tài liệu", tiếng Nga, Mát-xcơ-va, 1955, tr. 99 - 106, 306 - 308). -82.

³⁹ Cuốn sách nhỏ của V. I. Lê-nin "*Cuộc vận động của phái hội đồng địa phương và kế hoạch của báo "Tia lửa"*" đã phân tích tỉ mỉ và phê phán bức thư của ban biên tập báo "Tia lửa" men-sê-vích, công bố vào tháng Mười một 1904. Trong bức thư ấy bọn men-sê-vích đã đề ra nhiệm vụ chủ yếu của phong trào dân chủ - xã hội là "tác động một cách có tổ chức vào phái đối lập tư sản" bằng cách đưa ra các yêu sách cho chính phủ thông qua các nhân vật tự do chủ nghĩa tư sản và phái hội đồng địa phương. Đáp lại cuốn sách nhỏ của Lê-nin, ban biên tập đã công bố bức thư thứ hai gửi các tổ chức đảng. Cả hai bức thư này đều có ghi dòng chữ ở bên trên: "Chỉ dành riêng cho đảng viên". Việc ban biên tập men-sê-vích phổ biến bức thư thứ hai chỉ trong hàng ngũ phái men-sê-vích đã khiến cho Lê-nin bổ sung thêm một đoạn vào cuốn sách nhỏ của mình, trong khi cuốn sách này đã được in xong và phổ biến trong các ban chấp hành đảng bộ. Đoạn bổ sung đã được in riêng bằng giấy màu và dán vào những bản của chính tập sách hãy còn trong kho của nhà xuất bản bên-sê-vích.

Các ban chấp hành đảng bộ bên-sê-vích địa phương: Pê-téc-bua, Ô-đét-xa, Ê-ca-tê-ri-nô-xláp, Ni-cô-la-ép, đã tỏ thái độ rất không tán thành kế hoạch "cuộc vận động hội đồng địa phương của báo "Tia lửa"". Trong một bản nghị quyết đặc biệt nói về kế hoạch này - nghị quyết này do trung tâm tuyên truyền của đảng bộ Ô-đét-xa của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga - có đoạn nói: "Chúng tôi cho rằng đối với một đảng cách mạng điều không xứng đáng là sợ việc "gây sợ hãi" cho phái tự do chủ nghĩa: đảng công nhân ở đâu cũng phải luôn luôn trình bày một cách rõ ràng và thẳng thắn mục đích cuối cùng của mình và những yêu sách trước mắt, không đếm xỉa đến bất kỳ các kế hoạch nào của phái tự do chủ nghĩa. Trong giờ phút này liên minh với phái tự do chủ nghĩa chỉ là một hành động phản bội giai cấp vô sản, một hành động thiển cận không thể tha thứ được về phương diện chính trị vì hành động này đầu

độc ý thức giai cấp của giai cấp vô sản và làm cho các cán bộ đảng không chú ý vào nhiệm vụ chính và thường xuyên là tổ chức giai cấp vô sản Nga" ("Đại hội III của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Tập văn kiện và tài liệu", tiếng Nga, Mát-xcơ-va, 1955, tr. 195). Cuốn sách nhỏ của Lê-nin "Cuộc vận động của phái hội đồng địa phương và kế hoạch của báo "Tia lửa"" đã được xuất bản vào năm 1904 ở Giơ-ne-vơ, nhà xuất bản của V. Bên-txơ - Bru-ê-vích và N. Lê-nin chuyên xuất bản các sách báo dân chủ - xã hội của đảng, với số lượng 3 000 bản. Cuốn sách này đã được phổ biến rộng rãi trong các tổ chức đảng ở địa phương: trong những cuộc bất bớ và lục soát, cuốn sách này đã được tìm thấy ở X-mô-len-xcơ, Ba-tum, Ri-ga, Xa-ra-tốp, Xu-van-ki và ở những thành phố khác.

Cuốn sách này là nhằm chống lại chủ nghĩa cơ hội trong lĩnh vực tổ chức và sách lược của bọn men-sê-vích và chống những hành động chia rẽ của chúng, đã đóng một vai trò to lớn trong việc đoàn kết các lực lượng bên-sê-vích, cho phép người ta nhận thức sâu sắc hơn nữa những nguyên tắc của sách lược lê-nin-nít và không bị hoang mang trước các sự kiện vĩ đại ngày 9 (22) tháng Giêng. -93.

⁴⁰ Ở đây có ý nói đến nghị quyết của đảng viên men-sê-vích Xta-rô-ve (A. N. Pô-tơ-rê-xốp) "Về thái độ đối với phái tự do chủ nghĩa", nghị quyết này đã được Đại hội II của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga thông qua. Nhận định về nghị quyết này, V. I. Lê-nin đã nêu lên rằng nó "không đưa ra một sự phân tích giai cấp về chủ nghĩa tự do và chủ nghĩa dân chủ", mà đưa ra những điều kiện hữu danh vô thực và chỉ tồn tại trên đầu lưỡi đối với việc thỏa thuận với phái tự do chủ nghĩa. Hãy xem những ý kiến phê phán của V. I. Lê-nin đối với nghị quyết của Xta-rô-ve qua các tác phẩm "Một bước tiến, hai bước lùi" (xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 8, tr. 379 - 383), "Phái dân chủ công nhân và phái dân chủ tư sản" (tập này, tr. 223 - 236). -97.

⁴¹ *U-gri-um - Bước-tsê-ép* là hình tượng châm biếm về một viên thị trưởng, hình tượng này do M. E. Xan-tư-cốp - Sê-đrin dựng lên trong tác phẩm "Lịch sử của một thành phố" và đã trở thành một biểu tượng chung về những tên phản động, về những tên quan lại ngu độn và đầu óc bị hạn chế. Hình tượng này đã được xếp vào kho tàng những điển hình cổ điển của văn học thế giới như một trong những hình tượng khái quát nghệ thuật cao nhất về chế độ lộng hành chuyên chế. -100.

⁴² "*Thời mới*" là tờ báo ra hàng ngày; xuất bản ở Pê-téc-bua từ 1868 đến 1917; tờ báo này đã từng thuộc về tay nhiều nhà xuất bản và đã nhiều lần thay đổi xu hướng chính trị của mình. Lúc đầu, nó có xu hướng tự do - ôn hòa, từ năm 1876 – sau khi A. X. Xu-vô-rin phụ trách xuất bản – tờ báo này đã biến thành cơ quan ngôn luận của các giới quan lại - quan liêu và quý tộc phản động. Từ năm 1905, tờ báo này đã trở thành cơ quan ngôn luận của bọn Trăm đen. Sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai, tờ báo này đã hoàn toàn ủng hộ chính sách phản cách mạng của Chính phủ lâm thời tư sản và đã điên cuồng đả kích những người bôn-sê-vích. Ngày 26 tháng Mười (8 tháng Mười một) 1917 đã bị Ủy ban quân sự - cách mạng trực thuộc Xô-viết Pê-tơ-rô-grát đóng cửa.

V. I. Lê-nin đã gọi tờ "*Thời mới*" là kiểu mẫu về những tờ báo viết thuê. – 100.

⁴³ "*Pháp quyền*" là tuần báo của ngành tư pháp, có xu hướng tư sản - tự do chủ nghĩa, xuất bản ở Pê-téc-bua từ cuối năm 1898 đến năm 1917, người chủ biên là V. M. Ghét-xen và N. I. La-da-rép-xki. Tờ báo này chú ý bàn luận về công tác nghiên cứu khoa học các vấn đề luật pháp. Từ mùa thu 1904 "*Pháp quyền*" cũng đã dành các trang báo của mình để đăng các bài chính luận về các vấn đề chính trị và thực tế đã trở thành một trong những cơ quan ngôn luận hợp pháp của "*Hội liên hiệp giải phóng*". – 101.

⁴⁴ *Cuộc biểu tình ở Rô-xtốp* – có ý nói đến cuộc bãi công ở Rô-xtốp nổ ra ngày 2 (15) tháng Mười một 1902, mở đầu bằng cuộc đấu tranh của công nhân phân xưởng nổi hơi của Xưởng chính thuộc tuyến đường sắt Vla-đi-cáp-ca-dơ. Theo lời kêu gọi của Ban chấp hành đảng bộ vùng Đôn của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, ngày 4 tháng Mười một 1902 đã nổ ra cuộc bãi công của tất cả công nhân các công xưởng đường sắt, những công nhân này đã đưa ra cho ban quản trị một số yêu sách kinh tế. Cuộc bãi công này đã nhanh chóng được sự hưởng ứng của công nhân nhà máy sản xuất cây "Ác-xai", xưởng thuốc lá A-xmô-lốp và của các xí nghiệp khác, của nhân viên bưu điện, nhân viên các cửa hiệu và v.v.. Cuộc bãi công này đã biến thành tổng bãi công và mang tính chất chính trị.

Chính quyền Nga hoàng đã bị bất ngờ trước quy mô rộng lớn như thế của phong trào cách mạng. Các đơn vị quân đội có sẵn tại chỗ đã không thể ngăn cản được những cuộc mít-tinh có tính chất quần chúng diễn ra hàng ngày tại khu công nhân ở ngoại ô của thành phố Rô-xtốp là Tê-méc-ních và thu hút đến 30 nghìn

công nhân tham gia. Chỉ mãi sau khi quân tiếp viện đến, chính quyền Nga hoàng mới dám tiến hành đàn áp phong trào này bằng quân sự. Ngày 11 tháng Mười một đã xảy ra cuộc xung đột lớn đầu tiên với lính Cô-đắc, kết thúc bằng vụ bắn giết những người công nhân không có vũ khí. Tin về cuộc bắn giết đã gây nên một cao trào cách mạng mới và là một sự báo hiệu cho các cuộc bãi công bắt đầu nổ ra ở Nô-vô-rốt-xi-xcơ và Ti-khô-rết-xcai-a. Bất chấp những vụ khủng bố, các cuộc mít-tinh của công nhân ở Rô-xtốp vẫn tiếp tục nổ ra, và những cuộc xung đột với quân đội đã biến thành những trận chiến đấu giai cấp ác liệt. Chỉ mãi đến ngày 26 tháng Mười một, sau 21 ngày chiến đấu gay go, công nhân mới buộc phải chấm dứt cuộc bãi công vì ưu thế rõ ràng về số lượng thuộc về phía quân đội. Lãnh đạo cuộc bãi công này là Ban chấp hành đảng bộ vùng Đôn của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga thuộc phái "Tia lửa"; trong bản tuyên bố "Gửi toàn thể đồng bào" Ban chấp hành đảng bộ vùng Đôn đã nói đến cuộc bãi công ở Rô-xtốp, coi đó là một trong những bước tiến tới cao trào chung của công nhân Nga. Nhận định về các sự kiện Rô-xtốp, V. I. Lê-nin trong bài "Sự kiện mới và vấn đề cũ" đã viết như sau: "Qua những sự kiện như vậy chúng ta thực sự đã tận mắt thấy rằng cuộc khởi nghĩa vũ trang của toàn dân chống chính phủ chuyên chế chín mươi không những như là tư tưởng ở trong trí óc và trong cương lĩnh của các nhà cách mạng, mà còn như là một bước đi tiếp theo không thể tránh được, có tính chất thực tiễn, – tự nhiên, của bản thân phong trào..." (Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 7, tr. 76).

Cuộc bãi công ở Rô-xtốp là màn đầu đề tiến tới cuộc tổng bãi công chính trị ở miền Nam nước Nga vào năm 1903 và là một dấu hiệu báo trước một cuộc cách mạng Nga lần thứ nhất nổ ra vào năm 1905. –115.

⁴⁵ *Ba-la-lai-kin* là nhân vật trong tác phẩm của M. E. Xan-tu-cốp - Sê-đrin "Một bài ca hoa tình hiện đại"; đây là một kẻ trống rỗng thuộc phái tự do chủ nghĩa, một tên phiêu lưu và bị bợm, đặt những lợi ích vụ lợi của mình lên trên hết. Lê-nin gọi Tơ-rốt-xki là "Ba-la-lai-kin của ban biên tập" của báo "Tia lửa" men-sê-vích. –116.

⁴⁶ Ở đây có ý nói đến sự hoạt động sôi nổi bật của phái hội đồng địa phương trong nửa cuối năm 1904 khi công tước P. Đ. Xvi-a-tô-pôn - Miéc-xki lên làm bộ trưởng Bộ nội vụ sau khi Plê-vê bị giết.

Phái tự do chủ nghĩa quý tộc và tư sản luôn luôn xem hội đồng địa phương là một lực lượng quan trọng của tiến bộ kinh tế và văn hóa, một phương sách đấu tranh chính trị quan trọng nhằm thỏa mãn những yêu sách của mình. Do chính phủ Nga hoàng không chấp nhận bất kỳ một nhượng bộ nào, phong trào hội đồng địa phương đã dần dần mang tính chất "đối lập". Song đây là một phái đối lập rụt rè và nhút nhát, không thể tiến hành được một cuộc đấu tranh kiên quyết chống chế độ chuyên chế, mà chỉ là một phái đối lập âm mưu đứng sau lưng quần chúng nhân dân để cầu xin chính phủ Nga hoàng một số nhượng bộ dạng thực hiện những yêu sách lập hiến rất ôn hòa và không đụng chạm đến nền móng của chế độ chuyên chế.

Trong nửa cuối 1904 phong trào lập hiến ở nước Nga đã trải qua một lần sóng mới. Để làm suy yếu phong trào này và thông qua hội đồng địa phương mà lôi kéo một bộ phận của giới tự do chủ nghĩa về phía chế độ chuyên chế, bộ trưởng Bộ nội vụ mới Xvi-a-tô-pôn - Miéc-xki đã thực hiện một số nhượng bộ đối với phái tự do chủ nghĩa đối lập. Một số phần tử của phái tự do chủ nghĩa đã được thả ra khỏi cảnh tù đầy; tờ báo "Đời sống mới" – cơ quan ngôn luận của "Hội liên hiệp giải phóng" – đã được phép xuất bản; trong vấn đề kiểm duyệt đã có một sự nới tay nhỏ, và v.v.. Viên bộ trưởng này đưa ra chủ trương cho rằng các hội đồng địa phương phải được hưởng quyền tự do càng nhiều càng tốt và có những sự uỷ quyền. Tranh thủ sự che chở của viên bộ trưởng này, mùa thu 1904 phái hội đồng địa phương đã tiến hành một số đại hội nhằm vạch ra cương lĩnh cải cách chính trị trong đó quy định việc triệu tập một cơ quan đại diện đặc biệt với các quyền lập pháp. V. I. Lê-nin gọi sự nhượng bộ đó của chính phủ Nga hoàng đối với phong trào hội đồng địa phương là trò chơi chủ nghĩa lập hiến và Người đã tiên đoán rằng phong trào hội đồng địa phương ngày nay "nhất định và dứt khoát sẽ trở thành một cái bong bóng xà phòng như trước đây, nếu không có lực lượng quần chúng công nhân có khả năng khởi nghĩa và sẵn sàng khởi nghĩa tham gia" (tập này, tr. 119).

Ngay từ hồi tháng Chạp 1904 cuộc ve vãn ngấn của chính phủ Nga hoàng với phái tự do chủ nghĩa đã chấm dứt. Ngày 14 (27) tháng Chạp 1904 tờ "Truyền tin của chính phủ" đã công bố dụ của Ni-cô-lai II gửi thượng nghị viện, mà V. I. Lê-nin đã gọi tờ dụ này là "cái tát vào mặt phái tự do chủ nghĩa"; và tờ "Truyền tin của chính phủ" này còn công bố cả thông báo của chính phủ chỉ thị cho các hội đồng địa phương "không được đề cập đến những vấn

đề mà họ không được uỷ quyền thảo luận", trong đó cảnh cáo rằng cần phải không ngừng tuân thủ các đạo luật, trật tự và an ninh và đe dọa sẽ áp dụng tất cả các biện pháp hiện có để chấm dứt mọi cuộc tụ tập "có tính chất chống chính phủ". Phong trào hội đồng địa phương nhanh chóng suy yếu và đến mùa thu 1905, sau khi Đảng dân chủ - lập hiến và Đảng tháng Mười được thành lập, phong trào này đã chấm dứt, không còn là một trào lưu chính trị độc lập nữa. –118.

⁴⁷ Đây là nói về bài xã luận "Bước ngoặt lịch sử" trong số 6 của ""Sự nghiệp công nhân" khổ nhỏ" (tháng Tư 1901), do "phái kinh tế" xuất bản, bài xã luận này đã đưa ra quá sớm những lời hô hào có tính chất phiêu lưu về một cuộc tấn công tức khắc vào "pháo đài của chế độ độc tài". Tác giả bài báo đã kêu gọi quần chúng hưởng ứng cách mạng và đẩy nhanh cách mạng tiến lên, kêu gọi mọi người hãy đứng ngay vào hàng ngũ những đội quân xung kích. –119.

⁴⁸ "Đề cương thuyết trình về tình hình trong nội bộ đảng" do V. I. Lê-nin viết không bao lâu sau khi công bố bức thư thứ nhất của ban biên tập tờ báo "Tia lửa" men-sê-vích nói về kế hoạch cuộc vận động hội đồng địa phương và ý kiến trả lời bức thư ấy ở trong cuốn sách nhỏ của Lê-nin "Cuộc vận động của phái hội đồng địa phương và kế hoạch của báo "Tia lửa"". Bản thuyết trình về tình hình nội bộ đảng đã được V. I. Lê-nin đọc trong các hội nghị của những nhà hoạt động chính trị Nga lưu vong: ngày 19 tháng Mười một (2 tháng Chạp) 1904 đọc ở Pa-ri, ngày 23 - 24 tháng Mười một (6 - 7 tháng Chạp) đọc ở Xuy-rích và ngày 25 tháng Mười một (8 tháng Chạp) cũng năm đó – đọc ở Béc-nơ.

Những tư tưởng trong bản thuyết trình đã được thể hiện và phát triển trong bài "Phái dân chủ công nhân và phái dân chủ tư sản" (xem tập này, tr. 223 - 236). Bản ghi chép của Lê-nin về những ý kiến tranh luận xung quanh bản thuyết trình này, đã được công bố trong Văn tập Lê-nin, tiếng Nga, t. XVI, tr. 74 - 78. –125.

⁴⁹ V. I. Lê-nin có ý nói đến hội nghị của những người bên-sê-vích ở Giơ-ne-vơ, tiến hành vào ngày 29 tháng Mười một (12 tháng Chạp) 1904 đại thể với cùng một thành phần như cuộc hội nghị của "22 người". Hội nghị này đã quyết định thành lập cơ quan ngôn luận của phái đa số trong đảng: tờ báo "Tiến lên" và chỉ định thành phần ban biên tập báo này gồm: V. I. Lê-nin, V. V. Vô-rốp-xki, M. X. Ôn-min-xki và A. V. Lu-na-tsác-xki. –127.

⁵⁰ Đây là nói về ba hội nghị của các ban chấp hành đảng bộ môn-sê-vích địa phương: hội nghị miền Nam, hội nghị Cáp-ca-dơ và hội nghị miền Bắc.

1) Hội nghị khu miền Nam (3 ban chấp hành đảng bộ: Ô-đét-xa, Ê-ca-tê-ri-nô-xláp và Ni-cô-la-ép) họp hồi tháng Chín 1904. Hội nghị này đã tán thành triệu tập Đại hội III của đảng và đề nghị thành lập Ban tổ chức phụ trách việc triệu tập đại hội gồm Dem-li-a-tơ-ca, Li-a-đốp, Bô-gđa-nốp. Hội nghị đã uỷ nhiệm cho V. I. Lê-nin lập cho đủ Ban tổ chức.

2) Tháng Mười một 1904 ở Ti-phlít đã có cuộc hội nghị khu của Ban chấp hành Liên minh Cáp-ca-dơ (4 ban chấp hành đảng bộ: Ba-cu, Ba-tum, Ti-phlít và I-mê-rê-ti-a - Min-gre-li-a), hội nghị này cũng tán thành triệu tập ngay Đại hội III của đảng và đã bầu một ban thường vụ phụ trách chuẩn bị đại hội.

3) Vào tháng Chạp 1904 đã có Hội nghị khu miền Bắc (6 ban chấp hành đảng bộ: Pê-téc-bua, Mát-xơ-va, Tve, Ri-ga, miền Bắc và Ni-giơ-ni Nốp-gô-rốt). Hội nghị đã tỏ rõ sự bất tín nhiệm với các cơ quan trung ương của đảng đã bị bọn men-sê-vích chiếm, và đã kiên quyết tán thành triệu tập Đại hội III, đã tỏ rõ sự đồng tình với "nhóm trước tác gia do đồng chí Lê-nin lãnh đạo", đồng thời hội nghị cũng thành lập một ban thường vụ đặc biệt để tiến hành tổ chức đại hội. Hội nghị miền Bắc đã hoàn thành việc thành lập Thường vụ các ban chấp hành của phái đa số, Thường vụ này đã đảm nhận công tác thực tiễn trực tiếp về chuẩn bị và triệu tập Đại hội III. Trên những nét cơ bản, thành phần Thường vụ các ban chấp hành của phái đa số đã được V. I. Lê-nin vạch ra ở Giơ-ne-vơ và về sau các hội nghị ấy đã bầu thành phần kể trên. Thành phần Thường vụ các ban chấp hành của phái đa số gồm có V. I. Lê-nin, A. A. Bô-gđa-nốp, M. M. Ét-xen, M. N. Li-a-đốp, P. P. Ru-mi-an-txép, R. X. Dem-li-a-tơ-ca, M. M. Lít-vi-nốp, X. I. Gu-xép và những người khác.

Theo đề nghị của V. I. Lê-nin, các uỷ viên của Thường vụ các ban chấp hành của phái đa số đã bắt đầu tiến hành đều đặn những cuộc đi về các ban chấp hành đảng bộ và các nhóm địa phương và tiến hành đấu tranh kiên quyết chống bọn men-sê-vích và bọn điều hòa chủ nghĩa. Tờ báo môn-sê-vích "Tiến lên" tiếp tục truyền thống của tờ "Tia lửa" cũ của Lê-nin, đã đả phá chủ nghĩa cơ hội của bọn men-sê-vích, đã cổ vũ về tư tưởng và đoàn kết quần chúng đảng viên xung quanh khẩu hiệu của Lê-nin là đấu tranh nhằm triệu tập Đại hội III của đảng. Tuyệt đại đa số các ban chấp hành địa phương đã ủng hộ Thường vụ và các ban chấp hành của phái

đa số. Tháng Ba 1905, trong số 28 ban chấp hành đảng bộ thì có đến 21 ban chấp hành đảng bộ đã lên tiếng tán thành triệu tập đại hội đảng. Với cơ quan ngôn luận của mình là tờ "Tiến lên", dưới sự lãnh đạo của V. I. Lê-nin, trong hoàn cảnh đấu tranh hết sức ác liệt chống bọn men-sê-vích và bọn điều hòa chủ nghĩa, Thường vụ các ban chấp hành của phái đa số đã chuẩn bị và triệu tập Đại hội III của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga vào tháng Tư 1905. -128.

⁵¹ Hội nghị ở Giơ-ne-vơ ngày 20 tháng Tám (2 tháng Chín) 1904 là do bọn men-sê-vích triệu tập nhằm mục đích ủng hộ cái gọi là "Tuyên bố tháng Bảy" của Ban chấp hành trung ương. Phái men-sê-vích và môn-sê-vích đều được mời đến tham dự hội nghị này. Tuy nhiên những người môn-sê-vích đã từ chối tham gia hội nghị, và vị đại diện phái môn-sê-vích đã rời hội nghị ra về sau khi đọc lời tuyên bố về tính chất bất hợp lệ của hội nghị này trong việc đại diện phái đa số và thiếu số để đưa ra các bản nghị quyết. Tại hội nghị này, phái men-sê-vích buộc phải thừa nhận rằng các ban chấp hành của đảng ở trong nước đều lên tiếng chống lại chính sách điều hòa của Ban chấp hành trung ương, và đại đa số các ban chấp hành đã hoàn toàn từ chối duy trì mối quan hệ với ban biên tập báo "Tia lửa" men-sê-vích. -129.

⁵² "Tiến lên" là tờ báo môn-sê-vích bất hợp pháp ra hàng tuần, xuất bản ở Giơ-ne-vơ từ 22 tháng Chạp 1904 (4 tháng Giêng 1905) đến 5 (18) tháng Năm 1905. Ra được 18 số; số lượng bản là 7 - 10 nghìn bản. V. I. Lê-nin là người tổ chức, người cổ vũ về tinh thần và trực tiếp lãnh đạo tờ báo này. Chính Người đã đề xuất tên gọi của tờ báo này. Thành phần ban biên tập gồm có: V. V. Vô-rốp-xki, M. X. Ôn-min-xki, A. V. Lu-na-tsác-xki. N. C. Crúp-xcai-a đã phụ trách toàn bộ công tác trao đổi thư từ với các tổ chức đảng trong nước (với các ban chấp hành đảng bộ địa phương) và với các phóng viên.

Tờ báo "Tiến lên" đã được xuất bản trong điều kiện có cuộc đấu tranh kịch liệt trong nội bộ đảng, vì các thủ lĩnh men-sê-vích, sau Đại hội II, đã dùng thủ đoạn bịp bợm để chiếm lấy các cơ quan trung ương của đảng (Cơ quan ngôn luận trung ương, Hội đồng đảng và Ban chấp hành trung ương) và bắt đầu chia rẽ các tổ chức đảng ở địa phương. Hoạt động phá hoại tổ chức của bọn men-sê-vích đã phá hoại sự thống nhất hành động của giai cấp công nhân. Đứng trước cuộc cách mạng đang đến gần ở nước Nga, khi

mà đặc biệt cần đoàn kết các lực lượng nhằm đảm bảo sự thống nhất chiến đấu của giai cấp vô sản, thì một tình hình như thế ở trong đảng là không thể dung thứ được. V. I. Lê-nin và phái bôn-sê-vích đã đấu tranh không khoan nhượng chống chủ nghĩa cơ hội của bọn men-sê-vích và chống hoạt động phá hoại tổ chức của bọn đó, và bắt đầu kêu gọi các tổ chức đảng ở địa phương hãy đấu tranh nhằm triệu tập Đại hội III của đảng, coi đây là lối thoát duy nhất để thoát khỏi cuộc khủng hoảng trong đảng, để chặn tay bọn men-sê-vích và tạo ra một ban lãnh đạo mới, đáp ứng được ý chí của đảng. Xác định nội dung tờ báo, V. I. Lê-nin viết như sau: "Đường lối của tờ "Tiến lên" là *đường lối của tờ "Tia lửa" cũ*. Vì tờ "Tia lửa" cũ mà tờ "Tiến lên" kiên quyết đấu tranh chống tờ "Tia lửa" mới (tập này, tr. 291). Lê-nin không những viết các bài có tính chất chỉ đạo trên tờ "Tiến lên", mà Người còn viết một số lượng lớn những bài báo nhỏ và chỉnh lý bản tin. Một số bài Lê-nin viết cùng với các uỷ viên khác trong ban biên tập (Vô-rốp-xki, Ôn-min-xki và những người khác). Một phần bản viết tay còn giữ được của nhiều tác giả chứng tỏ V. I. Lê-nin đã có rất nhiều ý kiến sửa đổi và bổ sung lớn vào các bài đó. Số báo nào sau khi lên khuôn cũng nhất định phải được Lê-nin xem lại. Thậm chí ngay khi Lê-nin hoàn toàn bận rộn công việc tại Đại hội III ở Luân-đôn, Người cũng vẫn tranh thủ thời gian để xem lại các bản đập thử số 17 của báo "Tiến lên". Chỉ có số 18, có lẽ đã được xuất bản mà không có sự biên tập lại của Lê-nin, vì Người đã chuyển từ Luân-đôn sang Giơ-ne-vơ. Báo "Tiến lên" đã đăng hơn 60 bài báo và tiểu luận của V. I. Lê-nin. Trong các bài này, V. I. Lê-nin đã vạch ra đường lối sách lược của những người bôn-sê-vích về các vấn đề khởi nghĩa vũ trang, chính phủ cách mạng lâm thời và chuyên chính dân chủ - cách mạng của giai cấp vô sản và nông dân, thái độ của Đảng dân chủ - xã hội đối với phong trào nông dân, đối với giai cấp tư sản tự do, đối với cuộc chiến tranh Nga - Nhật. Một vài số báo này, thí dụ các số 4 và 5, chuyên nói về các sự kiện ngày 9 (22) tháng Giêng 1905 và về sự mở đầu cuộc cách mạng ở Nga, thì gần như hoàn toàn do V. I. Lê-nin soạn thảo. Sau khi ra đời, tờ báo "Tiến lên" đã rất nhanh chóng tranh thủ được cảm tình của các ban chấp hành đảng bộ địa phương, các ban chấp hành này đã thừa nhận tờ báo đó là cơ quan ngôn luận của mình.

Do thực hiện đoàn kết các ban chấp hành đảng bộ địa phương trên cơ sở những nguyên tắc lê-nin-nít, báo "Tiến lên" đã đảm bảo được việc triệu tập Đại hội III của đảng, mà cơ sở các nghị quyết

của đại hội này là những quan điểm do V. I. Lê-nin đề ra và luận chứng trên các trang của tờ báo ấy. Đường lối sách lược của báo "Tiến lên" đã trở thành đường lối sách lược của Đại hội III. Báo "Tiến lên" thường xuyên giữ liên hệ với các tổ chức đảng ở nước Nga. Nó có mối liên hệ đặc biệt chặt chẽ với các ban chấp hành đảng bộ Pê-téc-bua, Mát-xcơ-va, Ô-đét-xa, Ba-cu, Ê-ca-tê-ri-nô-xláp và các ban chấp hành đảng bộ khác, cũng như với Ban chấp hành Liên minh Cáp-ca-dơ của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Các bài của V. I. Lê-nin đăng trên báo "Tiến lên" thường được đăng lại trên các báo địa phương của phái bôn-sê-vích, được in thành những truyền đơn riêng hoặc các cuốn sách nhỏ. Bài viết của Lê-nin "Bước đầu của cuộc cách mạng ở Nga" đăng trên báo "Tiến lên", số 4, đã được các ban chấp hành đảng bộ Ô-đét-ca, Xa-ra-tốp và Ni-cô-la-ép của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga in thành truyền đơn riêng, bài "Giai cấp vô sản và nông dân" ("Tiến lên", số 11) thì được Ban chấp hành đảng bộ Pê-téc-bua của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga in thành truyền đơn. Ban chấp hành Liên minh Cáp-ca-dơ của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga đã in bài báo của V. I. Lê-nin "Nên chuyên chính dân chủ - cách mạng của giai cấp vô sản và nông dân" ("Tiến lên", số 14) thành sách riêng bằng các thứ tiếng Gru-di-a, Nga và Ác-mê-ni-a. Trong một nghị quyết riêng, Đại hội III của đảng đã nêu rõ vai trò xuất sắc của báo "Tiến lên" trong cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa men-sê-vích, nhằm khôi phục tính đảng; trong việc nêu lên và làm sáng tỏ những vấn đề sách lược mà phong trào cách mạng đề ra; trong cuộc đấu tranh nhằm triệu tập đại hội và tuyên dương ban biên tập của tờ báo này. Theo quyết định của Đại hội III, báo "Tiến lên" được thay bằng báo "Người vô sản" - Cơ quan ngôn luận trung ương của đảng, tờ báo kế tục trực tiếp của tờ báo "Tiến lên".

Báo "Tiến lên" đã đóng một vai trò to lớn trong cuộc đấu tranh của khuyñh hướng chính trị vô sản - cách mạng chống khuyñh hướng tiểu tư sản và tự do - tư sản trong thời kỳ cách mạng Nga lần thứ nhất. -129.

⁵³ Lê-nin có ý nói đến Thường vụ các ban chấp hành của phái đa số. -130.

⁵⁴ "Thông báo về việc thành lập Ban tổ chức và về việc triệu tập Đại hội III thường kỳ của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga" đã được Lê-nin viết vào tháng Chạp 1904 và được phân phát ngay cho các uỷ viên Thường vụ các ban chấp hành của phái đa số. Tài

liệu này của Lê-nin đã được lấy làm cơ sở cho văn kiện chính thức "Thông báo về việc triệu tập Đại hội III của đảng" đăng trên báo "Tiến lên", số 8, ngày 28 (15) tháng Hai 1905, do Thường vụ các ban chấp hành của phái đa số ký tên. –136.

⁵⁵ "*Báo Phran-pho*" ("Frankfurter Zeitung") là tờ báo ra hàng ngày, cơ quan ngôn luận của những kẻ hoạt động trong sở giao dịch Đức, xuất bản tại Phran-pho trên sông Manh từ năm 1856 đến năm 1943. Từ năm 1949 báo này lại được tái bản với tên gọi "Báo toàn Phran-pho" ("Frankfurter Allgemeine Zeitung"); tờ báo này là cái loa của bọn tư bản độc quyền Tây Âu. –140.

⁵⁶ 4 ủy viên Ban chấp hành trung ương: V. I. Lê-nin, Ph. V. Len-gnich, M. M. Êt-xen và R. X. Dem-li-a-tơ-ca. –149.

⁵⁷ *Đại hội của Quốc tế II ở Am-xtéc-đam* họp vào tháng Tám 1904; tham dự đại hội này có 476 đại biểu. Đại hội đã thảo luận những vấn đề sau đây: 1) những quy tắc quốc tế về sách lược xã hội chủ nghĩa; 2) về sự nhất trí giữa các đảng; 3) về tổng bãi công; 4) về chính sách thuộc địa và v.v.. Đan và Glê-bốp được ủy nhiệm soạn thảo bản báo cáo của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga đọc tại đại hội, đồng thời có sự thỏa thuận trước là trong bản báo cáo này sẽ không nhắc đến những sự bất đồng trong đảng. Tuy nhiên, Đan đã vi phạm điều thỏa thuận này, và bản báo cáo này "là một bản luận chiến đầy đầy lời lẽ che đậy và toàn bộ nhiệm vụ đầy những quan điểm của "phái men-sê-vích" (Lê-nin). Những người bên-sê-vích đã quyết định thảo một bản phản báo cáo và phân phát cho các đại biểu đại hội. Bản báo cáo này được soạn dưới sự chủ biên của V. I. Lê-nin và đã được xuất bản với danh nghĩa bài của tác giả M. Li-đin (M. Li-a-đốp) dưới đầu đề "Các tài liệu làm sáng tỏ cuộc khủng hoảng trong Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga". Phần lớn bản báo cáo này là do V. I. Lê-nin viết.

Do Lê-nin không thể đích thân tham dự đại hội được, cho nên Người đã chuyển lại quyền hạn của mình cho M. N. Li-a-đốp và P. A. Cra-xi-cốp làm đại biểu của bộ phận bên-sê-vích của đảng. Bọn men-sê-vích, đứng đầu là Plê-kha-nốp, đã kịch liệt phản đối sự tham dự của những người bên-sê-vích tại đại hội, chúng chứng minh rằng chủ nghĩa bên-sê-vích không phải là một trào lưu đặc biệt và không có quyền độc lập cử đại biểu của mình. Lê-nin đã khiêu nại lên đoàn chủ tịch Đại hội quốc tế; những ủy viên sau đây trong đoàn chủ tịch đã tán thành đưa những người

bên-sê-vích vào đoàn đại biểu của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga: Cau-xky, Bê-ben, Lúc-xăm-bua và Át-le. Do đó, phái men-sê-vích đã buộc phải đưa Li-a-đốp và Cra-xi-cốp vào đoàn đại biểu Nga.

Sau đại hội này, Hội đồng đảng toan kết tội Lê-nin đã vi phạm kỷ luật đảng và đề nghị Lê-nin đến Hội đồng đảng để giải thích, nhưng trong bức thư gửi thư ký của Hội đồng đảng là Mác-tốp, Lê-nin đã tuyên bố rằng "sau khi đoàn chủ tịch Đại hội quốc tế đã chấp nhận việc tôi chuyển giao uỷ nhiệm thư của tôi, tôi không có nghĩa vụ phải báo cáo trước bất kỳ Hội đồng nào" (Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 46, tr. 377 - 378).

Mặc dù đã có được một bước tiến bộ nào đó, song các nghị quyết của đại hội này, xét về toàn bộ, đều mang tính chất nửa vời và là bước nhượng bộ hơn nữa đối với chủ nghĩa cơ hội. Đại hội không đặt vấn đề phát triển cuộc bãi công có tính chất quần chúng thành khởi nghĩa vũ trang, không chống lại bọn cơ hội chủ nghĩa hữu khuynh là bọn bên vực chính sách thuộc địa của các nước đế quốc. Tuy trên đầu lưỡi có lên án chủ nghĩa xét lại, nhưng trong nghị quyết của mình đại hội đã không tuyên bố cắt đứt với chủ nghĩa xét lại, không dấn động gì đến vấn đề cách mạng vô sản và chuyên chính vô sản. Sở dĩ có tình hình đó là vì bọn thủ lĩnh của Quốc tế II đã đứng trên quan điểm những giáo điều có sẵn mà xem xét những vấn đề cơ bản của phong trào cách mạng, hoài nghi khả năng thắng lợi của cách mạng xã hội chủ nghĩa. –149.

⁵⁸ Ngày 15 (28) tháng Bảy 1904, theo bản án của tổ chức chiến đấu của Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng, Xa-dô-nốp – một đảng viên của đảng này – đã giết chết bộ trưởng Bộ nội vụ V. C. phon Plê-vê. Nguyên nhân vụ ám sát này là sự bất bình sâu sắc trước chính sách khủng bố thẳng tay mà dưới thời Plê-vê đã đạt đến cực điểm. Khi đánh giá hành động khủng bố cá nhân này, V. I. Lê-nin đã dè dặt trước mọi người hãy tránh các phương pháp đấu tranh kiểu thuần túy trí thức này và chỉ rõ rằng "phong trào quần chúng trong xã hội tư bản chỉ có thể là phong trào công nhân mang tính giai cấp". –161.

⁵⁹ "*Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng*" là một đảng tiểu tư sản ở Nga; xuất hiện vào cuối năm 1901 - đầu năm 1902 do hợp nhất các tiểu tổ và các nhóm dân túy khác nhau ("Liên minh những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng", "Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng" và những nhóm khác). Những cơ quan ngôn luận chính thức của

đảng này là tờ báo "Nước Nga cách mạng" (1900 - 1905) và tạp chí "Truyện tin Cách mạng Nga" (1901 - 1905). Những quan điểm của Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng là một sự pha trộn một cách chiết trung các tư tưởng dân túy và tư tưởng của chủ nghĩa xét lại; theo cách nói của Lê-nin, bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng định dùng "những mảnh vá" "phê phán" hợp thời trang cơ hội chủ nghĩa đối với chủ nghĩa Mác" để vá vúi "những chỗ rách của chủ nghĩa dân túy" (Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 11, tr. 285). Bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng không nhận thấy những sự khác biệt giai cấp giữa giai cấp vô sản và nông dân, xóa nhòa sự phân hóa giai cấp và những mâu thuẫn trong nội bộ giai cấp nông dân, phủ nhận vai trò lãnh đạo của giai cấp vô sản trong cách mạng. Sách lược khủng bố cá nhân, mà bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng vẫn tuyên truyền như phương pháp đấu tranh cơ bản chống chế độ chuyên chế, đã gây nên một tác hại lớn cho phong trào cách mạng, gây khó khăn cho sự nghiệp tổ chức quần chúng để tiến hành cuộc đấu tranh cách mạng.

Cương lĩnh ruộng đất của Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng có quy định nhiệm vụ thủ tiêu chế độ tư hữu về ruộng đất và chuyển ruộng đất cho các công xã sử dụng theo nguyên tắc bình quân, cũng như quy định nhiệm vụ phát triển mọi hình thức hợp tác xã. Trong cương lĩnh này – cương lĩnh mà bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng toan đưa ra như là cương lĩnh "xã hội hóa ruộng đất" – không có chút gì là xã hội chủ nghĩa cả, bởi vì như Lê-nin chỉ rõ, nếu chỉ thủ tiêu chế độ tư hữu về ruộng đất thì không thể thủ tiêu được ách thống trị của tư bản và không xóa bỏ được cảnh bần cùng của quần chúng. Nội dung thiết thực, có tính chất tiến bộ lịch sử của cương lĩnh ruộng đất của Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng là việc đấu tranh nhằm thủ tiêu chế độ sở hữu ruộng đất của địa chủ; trên phương diện khách quan, yêu sách này thể hiện lợi ích và nguyện vọng của giai cấp nông dân trong thời kỳ cách mạng dân chủ - tư sản.

Đảng bôn-sê-vích đã vạch trần các mưu toan của bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng định ngụy trang thành những người xã hội chủ nghĩa, đã tiến hành đấu tranh ngoan cường chống bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng nhằm tranh thủ ảnh hưởng trong nông dân, đã vạch trần tác hại của cái sách lược khủng bố cá nhân của họ đối với phong trào công nhân. Đồng thời, trong những điều kiện nhất định, những người bôn-sê-vích đã thực hiện những sự thỏa thuận tạm thời với Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng trong cuộc đấu tranh chống chính phủ Nga hoàng.

Tính chất không đồng nhất về mặt giai cấp của nông dân đã quyết định tính chất không vững vàng về chính trị và về tư tưởng và dẫn đến tình trạng manh mún về tổ chức trong Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng, cũng như dẫn đến những sự dao động thường xuyên của họ giữa giai cấp tư sản tự do và giai cấp vô sản. Ngay từ trong những năm cách mạng Nga lần thứ nhất, từ trong Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng đã tách ra cánh hữu, thành lập ra "Đảng lao động xã hội chủ nghĩa - nhân dân" hợp pháp mà xét về quan điểm của nó thì có quan hệ gần gũi với Đảng dân chủ - lập hiến, đồng thời cũng tách ra cánh tả tạo thành liên minh mang tính chất nửa vô chính phủ của "bọn theo chủ nghĩa tối đa". Trong thời kỳ thế lực phản động Xtô-lư-pin hoành hành, Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng đã trải qua một thời kỳ suy sụp hoàn toàn về phương diện tư tưởng và về tổ chức. Trong những năm chiến tranh thế giới lần thứ nhất đa số đảng viên xã hội chủ nghĩa - cách mạng đã đứng trên lập trường xã hội - số-vanh.

Sau khi Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917 thành công, bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng đã cùng với bọn men-sê-vích và bọn dân chủ - lập hiến tạo thành chỗ dựa chính của Chính phủ lâm thời phản cách mạng của bọn tư sản - địa chủ, còn bọn thủ lĩnh của đảng này (Kê-ren-xki, Áp-kxen-chi-ép, Tséc-nốp) đã tham gia chính phủ ấy. Vào cuối tháng Mười một 1917, cánh tả của Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng đã lập ra đảng độc lập của những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả. Để giữ ảnh hưởng của mình trong quần chúng nông dân, bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả trên hình thức thì thừa nhận Chính quyền xô-viết và thỏa thuận với những người bôn-sê-vích, nhưng chẳng bao lâu sau chúng đã đi vào con đường đấu tranh chống Chính quyền xô-viết.

Trong những năm có cuộc can thiệp vũ trang của nước ngoài và nội chiến, bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng đã tiến hành hoạt động phá hoại có tính chất phản cách mạng, đã tích cực ủng hộ bọn can thiệp và bọn tướng bạch vệ, đã tham gia những vụ âm mưu phản cách mạng, đã tổ chức các hoạt động khủng bố chống các nhà hoạt động của nhà nước Xô-viết và của Đảng cộng sản. Sau khi nội chiến kết thúc, bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng ở trong nước cũng như ở trong hàng ngũ bọn bạch vệ lưu vong vẫn tiếp tục hoạt động thù địch chống nhà nước Xô-viết. -163.

⁶⁰ "Đời sống chúng ta" là tờ báo ra hàng ngày, gần gũi với cánh tả của Đảng dân chủ - lập hiến; đã xuất bản – có những thời kỳ gián

đoạn – từ ngày 6 (19) tháng Mười một 1904 đến ngày 11 (24) tháng Bảy 1906 ở Pê-téc-bua. –164.

⁶¹ V. I. Lê-nin gọi một cách mỉa mai là đại hội "bí mật", đại hội của các chủ tịch các hội đồng địa phương và của những nhân vật hoạt động khác của hội đồng địa phương; đại hội này được ấn định họp vào ngày 6 tháng Mười một 1904 ở Pê-téc-bua. Để ve vãn phái tự do, tên bộ trưởng Bộ nội vụ, công tước Xvi-a-tô-pôn - Miéc-xki đã tỏ thái độ đồng tình với việc triệu tập đại hội này và thậm chí đích thân chạy chọt xin Nga hoàng cho phép triệu tập đại hội này. Tuy nhiên, 5 ngày trước lúc khai mạc đại hội, khi các đại biểu đã tề tựu thì có thông báo rằng chính phủ Nga hoàng định hoãn đại hội lại 1 năm. Xvi-a-tô-pôn - Miéc-xki ngỡ ý với phái tự do rằng y sẽ ra lệnh cho cảnh sát "làm ngơ" nếu như những nhân vật hội đồng địa phương sẽ "tọa đàm quanh chén trà tại các tư thất", đây là một sự cho phép, một cách không chính thức, mở đại hội. Đại hội này đã được tiến hành vào những ngày 6 - 9 tháng Mười một 1904. –165.

⁶² Khi nói đến "một loạt những cuộc biểu tình có tính chất quần chúng ở miền Nam", Lê-nin có ý nói về những cuộc bãi công và biểu tình chính trị có tính chất quần chúng ở miền Nam nước Nga vào năm 1903 lan ra khắp vùng Da-cáp-ca-dơ (Ba-cu, Ti-phlít, Ba-tum, Tsi-a-tu-rư, tuyến đường sắt Da-cáp-ca-dơ) và những thành phố lớn nhất ở U-cra-i-na (Ô-đét-xa, Ki-ép, Ê-ca-tê-ri-nô-xláp, Ni-cô-la-ép và những thành phố khác). Số người tham gia các cuộc bãi công này lên đến hơn 200 nghìn công nhân. Những cuộc bãi công được tiến hành dưới sự lãnh đạo của các ban chấp hành đảng bộ của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. –167.

⁶³ Bên cạnh tu viện Vét-min-xơ ở Luân-đôn là trụ sở của quốc hội Anh. –174.

⁶⁴ Bài báo "Đã đến lúc kết thúc" là do V. I. Lê-nin viết cùng với V. V. Vô-rốp-xki. Phần đầu của bài – bao gồm cả các tài liệu tin tức của một công nhân, uỷ viên Ban chấp hành đảng bộ Pê-téc-bua – do V. V. Vô-rốp-xki viết; đoạn tiếp theo - từ dòng chữ "Hành vi phá hoại tổ chức của phái thiểu số Pê-téc-bua..." cho đến hết, là do V. I. Lê-nin viết. Lúc đầu bài báo này mang tên gọi khác, do Vô-rốp-xki đặt ra: "Tại sao cuộc biểu tình ở Pê-téc-bua lại không thành?". Trên báo "Tiến lên" bài này được đăng với nhan

đề "Đã đến lúc kết thúc", ban biên tập lấy đầu đề này trong đoạn cuối của bản tin được trích dẫn, gửi từ Pê-téc-bua đến. –178.

⁶⁵ Các nghị quyết của Hội nghị miền Bắc đã được công bố trên báo "Tiến lên", số 2, ngày 14 (1) tháng Giêng 1905, trong mục "Sinh hoạt đảng".

Các nghị quyết của Hội nghị miền Nam đã được in lần đầu vào năm 1930 trong Văn tập Lê-nin, tiếng Nga, t. XV, tr. 217 - 219; trong tập XV này – tr. 249 - 253 – còn in cả các nghị quyết của Hội nghị Cáp-ca-dơ. –184.

⁶⁶ Hồi đầu tháng Giêng 1904 tại một cuộc hội nghị riêng của những người bôn-sê-vích cư trú tại Giơ-ne-vơ, người ta đã nảy ra ý định lập "Thư viện và cục lưu trữ của Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga". Cũng vào thời gian ấy người ta thành lập "nhóm những người chủ xưởng", gồm có: V. Đ. Bôn-tơ - Bru-ê-vích, P. N. Lê-pê-sin-xki, V. V. Vô-rốp-xki, M. X. Ôn-min-xki, M. N. Li-a-đốp và những người khác.

Nhóm này bắt tay ngay vào công tác thu thập sách và tiền quyên góp. V. I. Lê-nin tán thành sáng kiến này và tuyên bố rằng bản thân Người cùng với Na-đê-giơ-đa Côn-xtan-ti-nốp-na sẽ rút trong thư viện tư của mình tất cả những gì có thể rút ra được để đóng góp cho thư viện đang thành lập, và Người coi công tác này là rất bổ ích và cần được triển khai một cách rộng hơn nữa. Bằng cách ấy người ta đã đặt nền móng cho thư viện và cục lưu trữ trực thuộc Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga.

Ngày 28 tháng Giêng 1904 nhóm chủ xưởng đã công bố một bản hiệu triệu đặc biệt với nhan đề "Gửi tất cả", kêu gọi sự trợ lực và giúp đỡ việc xây dựng thư viện của đảng. Lời kêu gọi này đã được phổ biến rộng rãi trong tất cả các khu kiều dân Nga ở nước ngoài. Ngoài ra nhóm chủ xưởng còn viết rất nhiều thư từ gửi tất cả các tổ chức và các đảng xã hội chủ nghĩa của Nga cũng như của nước ngoài để nghị họ gửi tài liệu, báo, tạp chí và các báo cỡ nhỏ.

Chẳng bao lâu sau, thư viện bắt đầu nhận được sách, báo, tạp chí và những tài liệu khác. Một số nhà xuất bản, chẳng hạn như Nhà xuất bản "Lợi ích xã hội" đóng trụ sở ở Pê-téc-bua, đã gửi đến hơn 300 tên sách, bao gồm hầu hết các ấn phẩm của Nhà xuất bản này. Các nhà xuất bản khác cũng làm như vậy. Thư viện đã nhận được báo chí in bằng 16 thứ tiếng: tiếng Anh, A-rập,

Thổ-nhĩ-kỳ, Ác-mê-ni-a, Bun-ga-ri, Do-thái, Lát-vi-a, Lít-va, U-cra-i-na, Đức, Ba-lan, Nga, Xla-vo, tiếng Pháp, tiếng Tiệp, tiếng Thụy-điển và bằng tiếng Nhật. Bằng tất cả các thứ tiếng ấy, thư viện này đã nhận được 118 xuất bản phẩm mà trong đó, đại đa số là những xuất bản phẩm ra hàng ngày. Tính đến tháng Chín 1904, thư viện này đã có đến 3 759 cuốn sách, thu thập hầu như tất cả những xuất bản phẩm bất hợp pháp xuất bản vào các thời gian trước, và rất nhiều tài liệu lưu trữ. Ngay sau khi thành lập Thường vụ các ban chấp hành của phái đa số, nhóm chủ xưởng đã đề nghị V. I. Lê-nin chuyển tài sản và công tác lãnh đạo thư viện cho Thường vụ các ban chấp hành của phái đa số. V. I. Lê-nin đã ủng hộ đề nghị này và đã thay mặt cho "nhóm chủ xưởng" đích thân viết dự thảo bản tuyên bố. Trong phiên họp ngay sau đó của Thường vụ các ban chấp hành của phái đa số, theo đề nghị của Lê-nin, các thành viên của "nhóm chủ xưởng" cũ đã được phê chuẩn là uỷ ban giám sát của "Thư viện và Cục lưu trữ của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga". Báo cáo về hoạt động của uỷ ban này đã được trình bày trước Đại hội III của đảng (xem cuốn "Đại hội III của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Tập biên bản", tiếng Nga, Mát-xcơ-va, 1959, tr. 533 - 537). Thư viện này tồn tại được 13 năm, cho đến tận Cách mạng tháng Hai 1917. Hiện nay các kho sách của thư viện và của cục lưu trữ của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga được lưu trữ ở Viện nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lê-nin. -185.

⁶⁷ Tại Cục lưu trữ trung ương của đảng thuộc Viện nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lê-nin còn lưu được bản thảo của Lê-nin về các tài liệu chuẩn bị cho bài này: một số bản đề cương dưới đầu đề "Hải cảng Lữ-thuận đầu hàng (thất thủ)" được in trong Văn tập Lê-nin, tiếng Nga, t. V, 1929, tr. 57 - 59; nhiều đoạn trích trong các báo chí ngoại quốc và báo chí Nga đã được in trong các Văn tập Lê-nin, tiếng Nga, t. XVI, 1931, tr. 37 - 42 và t. XXVI, 1934, tr. 242 - 251. -186.

⁶⁸ Ở đây có ý nói đến tờ báo tư sản Bỉ "L'Indépendance Belge"; số ra ngày 4 tháng Giêng 1904 của báo này đã đăng bài xã luận "Port Arthur" mà Lê-nin đã trích dẫn (xem Văn tập Lê-nin, tiếng Nga, t. XVI, 1931, tr. 37). -186.

⁶⁹ "The Times" ("Thời báo") là tờ báo ra hàng ngày, thành lập vào năm 1785 ở Luân-đôn; là một trong những tờ báo bảo thủ lớn của giai cấp tư sản Anh. -191.

⁷⁰ "Nước Nga cách mạng" là tờ báo bất hợp pháp của bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng; xuất bản từ cuối năm 1900 ở Nga, do "Liên minh những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng" xuất bản (số 1 - ghi là năm 1900 - thực tế đã được xuất bản vào tháng Giêng 1901). Từ tháng Giêng 1902 đến tháng Chạp 1905 đã xuất bản ở nước ngoài (Giơ-ne-vo) với tư cách cơ quan ngôn luận chính thức của Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng. -193.

⁷¹ Chế độ mậu dịch tự do là một khuynh hướng trong chính sách kinh tế của giai cấp tư sản đòi tự do mậu dịch và nhà nước không được can thiệp vào hoạt động kinh doanh tư nhân. Chế độ mậu dịch tự do xuất hiện ở Anh vào nửa cuối thế kỷ XVIII, vào thời kỳ cách mạng công nghiệp; chế độ mậu dịch tự do phản ánh sự quan tâm của giai cấp tư sản công nghiệp trong việc hủy bỏ các biểu thuế nhập khẩu cao về bột mì và nguyên liệu, trong việc mở rộng ngoại thương và sử dụng mậu dịch tự do để chèn ép các đối thủ cạnh tranh yếu hơn ra khỏi các thị trường thế giới. Vào những năm 30 - 40 thế kỷ XIX thành trì của chế độ mậu dịch tự do ở Anh là các nhà kinh doanh công nghiệp của thành phố Man-se-xtơ. Vì vậy người ta còn gọi phái mậu dịch tự do là "phái Man-se-xtơ".

Các tác phẩm của A. Xmít và Đ. Ri-các-đô là cơ sở lý luận của chế độ mậu dịch tự do.

Ở Nga các quan điểm mậu dịch tự do đã được truyền bá chủ yếu trong bộ phận những tên địa chủ nào quan tâm đến việc tự do tiêu thụ bột mì trên thị trường thế giới.

Thực chất giai cấp của chế độ mậu dịch tự do đã được C. Mác vạch trần trong bài "Diễn văn về mậu dịch tự do" (1848) và trong những tác phẩm khác. Tuy không phủ nhận tính chất tiến bộ của yêu sách tự do mậu dịch - vì tự do mậu dịch thúc đẩy quá trình phát triển của chủ nghĩa tư bản và làm gay gắt thêm mâu thuẫn giai cấp - nhưng Mác chỉ rõ rằng giai cấp tư sản lợi dụng khẩu hiệu tự do mậu dịch nhằm những mục đích mị dân mang tính chất xã hội và lừa bịp quần chúng nhân dân, dùng khẩu hiệu ấy để che đậy ý muốn bóc lột giai cấp vô sản một cách không hạn chế, bành trướng thuộc địa và nô dịch kinh tế những nước kém phát triển.

Về những nhận định đối với chế độ mậu dịch tự do, hãy xem trong tác phẩm của V. I. Lê-nin "Bàn về đặc điểm của chủ nghĩa lãng mạn kinh tế. Xi-xmôn-đi và môn đồ của ông ở nước ta" (Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 2, tr. 303 - 319).

Chế độ thuế quan bảo hộ là hệ thống những biện pháp kinh tế nhằm phát triển công nghiệp tư bản chủ nghĩa hay nông nghiệp của một nước nào đó và bảo vệ các ngành kinh tế ấy chống lại sự cạnh tranh của nước ngoài. Trong số những biện pháp ấy, những biện pháp quan trọng nhất là: đánh thuế nặng vào các hàng hóa nước ngoài nhằm mục đích giảm việc nhập các hàng đó, hạn chế số lượng hàng nhập khẩu, cấm đổi tiền, khuyến khích xuất khẩu các hàng hóa nước mình bằng cách hạ thấp thuế xuất khẩu, trợ cấp tiền cho một số nhà tư bản và v.v..

Chế độ thuế quan bảo hộ xuất hiện trong thời kỳ tích lũy nguyên thủy ở Anh và được phổ biến rộng rãi trong thời kỳ chủ nghĩa tư bản công nghiệp, đặc biệt trong thời kỳ chủ nghĩa đế quốc. Trong điều kiện chủ nghĩa đế quốc, mục tiêu của chính sách thuế quan bảo hộ là đảm bảo cho các tổ chức độc quyền tư bản chủ nghĩa bán được hàng hóa trên thị trường trong nước theo giá cao và đảm bảo cho chúng thu được lợi nhuận siêu ngạch bằng cách bóc lột quần chúng nhân dân. –193.

⁷² Bức thư của công tước P. N. Tơ-ru-bê-txơ-côi, thủ lĩnh quý tộc tỉnh Mát-xcơ-va, gửi cho bộ trưởng Bộ nội vụ Xvi-a-tô-pôn - Miéc-xki đã được viết ngày 15 (28) tháng Chạp 1904 và đăng trong số 62 của tạp chí "Giải phóng", số ra ngày 18 (31) tháng Chạp 1904. Nhận định tình hình của phong trào xã hội, Tơ-ru-bê-txơ-côi viết như sau: "cái đang diễn ra hiện nay n'est pas une émeute, mais une révolution (không phải là cuộc nổi loạn, mà là một cuộc cách mạng – BT.); đồng thời nhân dân Nga bị người ta xô đẩy vào con đường cách mạng...". –196.

⁷³ Đây là nói về bản thông báo việc xuất bản tờ "Tiến lên", được in thành tờ riêng vào tháng Chạp 1904 tại nhà xuất bản bôn-sê-vích ở Giơ-ne-vơ của V. Bôn-txơ - Bru-ê-vích và N. Lê-nin, chuyên xuất bản các sách báo dân chủ - xã hội của đảng. Bản thông báo cũng đánh giá tình hình chính trị mà nước Nga đang trải qua, đề ra nhiệm vụ cho giai cấp vô sản và hạt nhân tiên phong giữ vai trò tổ chức của nó là Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, mô tả một cách vắn tắt cuộc khủng hoảng và sự phân liệt mà đảng đang trải qua. Bản thông báo nói rõ: "Quần chúng công nhân sục sôi, sự sục sôi ấy ngày càng lan rộng và sâu sắc hơn. Các điều kiện của cục diện lịch sử đảm bảo chắc chắn rằng chúng ta đang ở vào đềm trước của bước chuyển của phong trào sang những hình thức mới, cao hơn. Từ tia lửa đã bùng lên ngọn lửa. Đã gần đến cái ngày khi mà ngọn lửa này sẽ bùng lên thành một đám cháy – cuộc khởi

ngiã của nhân dân. Đảng dân chủ - xã hội ngày càng có trách nhiệm trước giai cấp vô sản. Ngày càng cảm thấy có nhu cầu về một sự lãnh đạo chính trị thực sự đối với cuộc đấu tranh của giai cấp vô sản. Trong một giờ phút như vậy, đảng không thể thiếu cơ quan ngôn luận". Tiếp nữa, bản thông báo có nói đến những nhiệm vụ chính trị của một cơ quan mới của đảng và nói về khía cạnh tổ chức của việc xuất bản tờ báo này. –207.

⁷⁴ Đây là nói về Thường vụ các ban chấp hành của phái đa số, cơ quan này hình thành hẳn sau hội nghị của các ban chấp hành đảng bộ miền Bắc tiến hành vào tháng Chạp 1904. –208.

⁷⁵ Theo E. Đ. Xta-xô-va cho biết, Lê-nin sở dĩ viết bức thư này là vì lý do sau đây. Tháng Sáu 1904, một số đồng chí cán bộ tích cực của Cục miền Bắc của Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga đã bị bắt và bị giam trong nhà tù Ta-gan-xcai-a. Trong số những đồng chí ấy có N. E. Bau-man, E. Đ. Xta-xô-va, Ph. V. Len-gnich, X. M. Knu-ni-an-txơ và những người khác. Cũng trong thời gian ấy, ngày 7 (20) tháng Sáu 1904, chính phủ Nga hoàng đã công bố đạo luật "Về một số thay đổi trong thủ tục khởi tố những tội trạng chính trị và về việc áp dụng những điều khoản trong luật hình sự mới đối với những tội trạng ấy". Thực chất của đạo luật này là ở chỗ: đối với một số "tội trạng chính trị", thay vào những hình phạt hành chính như: phạt tiền, trục xuất và v.v., người ta bắt đầu chuyển sang việc đem những "tội" này ra tòa xét xử, đem những điều khoản trong luật hình sự áp dụng đối với các tù chính trị. Đối với các tù chính trị bị giam ở nhà tù Ta-gan-xcai-a, một vấn đề được đặt ra là: giữ thái độ như thế nào trong thời gian thẩm vấn sơ bộ và có một sách lược như thế nào tại phiên tòa. Người ta đã quyết định là trong thời gian thẩm vấn sơ bộ, vẫn giữ sách lược như trước đây, tức là không khai một điều gì cả, bởi vì những kẻ thẩm vấn chính là những tên cảnh sát trước đây, mặc dù với sự có mặt của viên chương lý. Còn vấn đề thái độ của những người dân chủ - xã hội tại phiên tòa thì vẫn chưa được giải quyết. Vì vậy E. Đ. Xta-xô-va – được thả ra ngày 18 tháng Chạp 1904 có bảo lãnh – đã được các đồng chí khác uỷ nhiệm phải cấp tốc liên lạc với V. I. Lê-nin và đề nghị Người trả lời về câu hỏi đang làm họ quan tâm. Bức thư này của V. I. Lê-nin chính là để trả lời ý kiến của E. Đ. Xta-xô-va đã hỏi. –210.

⁷⁶ Báo "Tiến lên", số 3 đã được xuất bản ngày 24 (11) tháng Giêng 1905. –214.

⁷⁷ "*Hội công nhân công xưởng - nhà máy ở Nga*" được thành lập vào năm 1904 ở Pê-téc-bua, người thành lập là tên cố đạo Ga-pôn theo nhiệm vụ của cơ quan an ninh Nga hoàng. Đây là một tổ chức kiểu Du-ba-tốp, nhằm mục đích kéo công nhân ra khỏi cuộc đấu tranh cách mạng chống chế độ chuyên chế.

Bọn Du-ba-tốp là những kẻ ủng hộ chính sách "chủ nghĩa xã hội cảnh sát". Chính sách này cụ thể là: theo sáng kiến của tên đại tá cảnh sát Du-ba-tốp, giám đốc Sở an ninh Mát-xcơ-va, vào những năm 1901 - 1903, người ta đã lập ra các tổ chức công nhân hợp pháp, nhằm kéo công nhân khỏi cuộc đấu tranh chính trị chống chế độ chuyên chế. Chủ trương của Du-ba-tốp nhằm thành lập các tổ chức công nhân hợp pháp, đã được V. C. Plê-vê, bộ trưởng Bộ nội vụ, ủng hộ. Bọn Du-ba-tốp cố gắng hướng phong trào công nhân vào lĩnh vực những yêu sách kinh tế bó hẹp, nhồi nhét cho công nhân tư tưởng cho rằng chính phủ Nga hoàng sẵn sàng thỏa mãn những yêu sách này. Tổ chức đầu tiên kiểu Du-ba-tốp được lập ra ở Mát-xcơ-va vào tháng Năm 1901 dưới cái tên gọi: "Hội tương trợ của công nhân cơ khí". Các tổ chức kiểu Du-ba-tốp cũng được lập ra ở Mìn-xcơ, Ô-đét-xa, Vin-nô, Ki-ép và những thành phố khác.

Đại hội II của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, trong nghị quyết "Về cuộc đấu tranh nghiệp đoàn", đã nhận định chính sách Du-ba-tốp là chính sách "phản bội một cách có hệ thống các lợi ích của giai cấp công nhân để phục vụ lợi ích bọn tư bản", và đã thừa nhận rằng cần làm thế nào để trong cuộc đấu tranh chống chính sách Du-ba-tốp, các tổ chức đảng phải ủng hộ và lãnh đạo các cuộc bãi công do những tổ chức công nhân hợp pháp phát động (xem "Đại hội II của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Tập biên bản", tiếng Nga, Mát-xcơ-va, 1959, tr. 433).

Những người dân chủ - xã hội cách mạng tuy vạch trần tính chất phản động của chính sách Du-ba-tốp, nhưng đã sử dụng các tổ chức công nhân hợp pháp để thu hút đông đảo các tầng lớp công nhân tham gia đấu tranh chống chế độ chuyên chế. Do ảnh hưởng của cao trào cách mạng vào năm 1903 chính phủ Nga hoàng đã buộc phải giải tán các tổ chức kiểu Du-ba-tốp. -216.

⁷⁸ Bản thỉnh cầu của công nhân Pê-téc-bua gửi lên Nga hoàng đã được in riêng thành truyền đơn và đã được đăng lại trong số 4 của báo "Tiến lên", số ra ngày 31 (18) tháng Giêng 1905. -218.

⁷⁹ "*The Standard*" ("Lá cờ") là tờ báo Anh, xuất bản từ ngày 27 tháng Năm 1827 đến ngày 16 tháng Ba 1916 ở Luân-đôn. -218.

⁸⁰ Tin tức về các sự kiện ngày 9 tháng Giêng 1905 đã bay đến Giơ-ne-vơ ngay ngày hôm sau. Mặc dù chỉ là những tin điện báo đứt đoạn và ít ỏi, Lê-nin đã lập tức thấy được ý nghĩa to lớn của những sự kiện này, coi những sự kiện ấy là *cuộc cách mạng ở nước Nga*. Vào giờ phút ấy (ngày 10 tháng Giêng, theo lịch cũ) số 3 của báo "Tiến lên" đã được lên khuôn và được chuẩn bị in, song Lê-nin không thể không lên tiếng đáp ứng sự kiện này được. Người viết một bài báo nhỏ nhan đề "Cách mạng ở Nga" và đăng bài này bằng chữ cỡ lớn ở cột bốn của báo này, thay vào mục "hòm thư". -221.

⁸¹ "*Chủ nghĩa Mác hợp pháp*" là một sự xuyên tạc chủ nghĩa Mác theo tinh thần tự do - tư sản; trào lưu này xuất hiện vào những năm 90 của thế kỷ XIX với tính cách một trào lưu chính trị - xã hội độc lập trong giới trí thức tư sản tự do ở Nga.

Đến thời kỳ này ở Nga chủ nghĩa Mác đã được truyền bá khá rộng rãi, và dưới chiêu bài chủ nghĩa Mác những nhà trí thức tư sản bắt đầu tuyên truyền những quan điểm của mình trong các tờ báo và tạp chí hợp pháp. Vì vậy họ được mang cái tên gọi "những người mác-xít hợp pháp".

"Những người mác-xít hợp pháp" phê phán phái dân túy bảo vệ nền sản xuất nhỏ, và họ đã cố gắng sử dụng chủ nghĩa Mác trong cuộc đấu tranh này, song phải là thứ chủ nghĩa Mác đã được gọt sạch không còn một chút tính chất cách mạng, họ mưu toan đặt phong trào công nhân phục tùng lợi ích của giai cấp tư sản. Họ đã vứt bỏ trong học thuyết của Mác nội dung chủ yếu nhất: học thuyết về cách mạng vô sản và chuyên chính vô sản. P. Xtơ-ru-vê, nhân vật cầm đầu "những người mác-xít hợp pháp", đã ca ngợi chủ nghĩa tư bản và y đã kêu gọi không phải là đấu tranh cách mạng chống lại chế độ tư sản, mà là kêu gọi "công nhận tình trạng kém văn hóa của nước ta và phải đến học hỏi ở chủ nghĩa tư bản". Xét lại tất cả những luận điểm cơ bản của chủ nghĩa Mác, "những người mác-xít hợp pháp" đã đứng trên lập trường của chủ nghĩa khách quan tư sản, trên quan điểm chủ nghĩa Can-tơ và chủ nghĩa duy tâm chủ quan.

Sớm hơn ai hết, Lê-nin đã nhận rõ chân tướng tự do - tư sản của "chủ nghĩa Mác hợp pháp". Ngay từ năm 1893, trong tác phẩm "Bàn về cái gọi là vấn đề thị trường" Lê-nin, song song với việc vạch trần các quan điểm của phái dân túy theo xu hướng tự do chủ nghĩa, đã phê phán các quan điểm của những đại biểu "chủ

nghĩa Mác hợp pháp" lúc đó đang xuất hiện. Ở phái "mác-xít hợp pháp", những người mác-xít Nga lần đầu tiên đã chạm chán với những kẻ thù giấu mặt vẫn tự xưng là môn đồ của học thuyết Mác, nhưng trên thực tế thì lại tước bỏ nội dung cách mạng của chủ nghĩa Mác. Tuy nhiên, trong cuộc đấu tranh chống phái dân túy những người mác-xít cách mạng Nga đã thực hiện những sự liên hiệp tạm thời với "những người mác-xít hợp pháp", đã cho đăng các tác phẩm của mình trên các tạp chí do "những người mác-xít hợp pháp" biên soạn. Đồng thời trong tác phẩm "Nội dung kinh tế của chủ nghĩa dân túy và sự phê phán trong cuốn sách của ông Xtơ-ru-vê về nội dung đó", Người đã kiên quyết phê phán "chủ nghĩa Mác hợp pháp", gọi đó là sự phản ánh chủ nghĩa Mác trong sách báo tư sản, và Lê-nin đã vạch trần "những người mác-xít hợp pháp", coi họ là những tư tưởng gia của giai cấp tư sản tự do. Những ý kiến nhận định của Lê-nin về "những người mác-xít hợp pháp" về sau đã được hoàn toàn chứng thực: bọn chúng đã trở thành các đảng viên dân chủ - lập hiến nổi tiếng, về sau thì trở thành những tên bạch vệ cuồng nhiệt.

Cuộc đấu tranh kiên quyết của Lê-nin chống "chủ nghĩa Mác hợp pháp" ở Nga đồng thời cũng là cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa xét lại quốc tế và là một thí dụ về tính không khoan nhượng về tư tưởng đối với những sự xuyên tạc học thuyết mác-xít. -224.

⁸² Tiếp đó, trong bản viết tay của Lê-nin, có một dòng chữ bị gạch bỏ: "(như Tu-lin, ngay từ năm 1894, đã gọi như vậy tác phẩm Những ý kiến nhận xét có tính chất phê phán của Xtơ-ru-vê)". V. I. Lê-nin có ý nói đến tác phẩm của mình "Nội dung kinh tế của chủ nghĩa dân túy và sự phê phán trong cuốn sách của ông Xtơ-ru-vê về nội dung đó" (xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 1, tr. 429 - 672). -224.

⁸³ V. I. Lê-nin có ý nói đến tập bài báo viết về triết học của X. N. Bun-ga-cốp, E. N. Tơ-ru-be-txơ-côi và của những người khác. Tập bài này xuất bản năm 1902 dưới đầu đề "Những vấn đề chủ nghĩa duy tâm".

"Con đường mới" là tạp chí ra hàng tháng; xuất bản ở Pê-téc-bua trong những năm 1903 - 1904, là cơ quan ngôn luận của một tổ chức suy đồi, gọi là "Những hội nghị tôn giáo và triết học"; tham gia trong tổ chức này có các nhân vật theo chủ nghĩa tượng trưng và phái tạo thần như Mê-rê-giơ-cốp-xki, Gíp-pi-út và những nhân vật khác. -234.

⁸⁴ Các bức thư mà V. I. Lê-nin nói đến, là các bản tin của đảng viên bôn-sê-vích X. I. Gu-xép gửi từ Pê-téc-bua, được đăng trong số 4 của tờ báo "Tiến lên", số ra ngày 31 (18) tháng Giêng 1905 dưới đầu đề "Những bức thư của những người dân chủ - xã hội Pê-téc-bua". -262.

⁸⁵ Đây là nói về cơ quan ngôn luận trung ương của Đảng dân chủ - xã hội Đức là tờ báo "Vorwärts" ("Tiến lên"), tờ báo này được nói đến trong số 4 của báo "Tiến lên", số ra ngày 31 (18) tháng Giêng 1905, trong bài "Ồ quảng trường Hoàng cung. Bức thư của một nhân chứng". -268.

⁸⁶ Chú thích này trong bản thảo đã bị gạch bỏ và đã không được đưa vào báo "Tiến lên". Lần đầu tiên chú thích này được in vào năm 1934 trong Văn tập Lê-nin, t. XXVI dưới đầu đề "Chú thích cho bài ""Nga hoàng - cha hiền" và các chiến lược"". -271.

⁸⁷ "Báo nước Nga" được xuất bản ở Pê-téc-bua trong những năm 1904 - 1906. -274.

⁸⁸ "Truyền tin của chính phủ" là tờ báo chính thức, ra hàng ngày. Tổng cục báo chí đã xuất bản tờ báo này ở Pê-téc-bua trong những năm 1869 - 1917. -278.

⁸⁹ "Tin tức của tòa thị chính Xanh Pê-téc-bua" là tờ báo tiếp tục của tờ "Tin tức của sở cảnh sát thành phố Xanh Pê-téc-bua". Xuất bản đến năm 1917. -278.

⁹⁰ Bài báo "Những trận chiến đấu trên các lý chương ngại" dự định đăng trong số 4 của báo "Tiến lên", số báo này chuyên nói về cuộc cách mạng đã bắt đầu nổ ra ở Nga, song bài này không được đăng. Bài này lần đầu tiên được in vào năm 1924 trong phần phụ lục cuốn sách ""Tiến lên" và "Người vô sản". Những tờ báo bôn-sê-vích đầu tiên xuất bản năm 1905". Tập I, tiếng Nga, Mát-xcơ-va, 1924. -281.

⁹¹ "Tóm tắt vài nét về sự phân liệt trong Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga" đã được nhóm trợ lực cho Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga ở Béc-nơ (Thụy-sĩ) in thành tờ riêng vào ngày 2 (15) tháng Hai 1905 với lời kêu gọi dưới đây: "Nhóm trợ lực cho Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga ở Béc-nơ, nhóm "Tiến lên", cho công bố bức thư này, vì cho rằng điều cực kỳ quan trọng, và nhất

là đối với các đồng chí trong nước Nga là cần biết tài liệu tóm tắt về sự phân liệt. Chúng tôi đề nghị các đồng chí ở nước ngoài hãy chuyển bức thư này về trong nước".

Trong bản thảo, ở bên dưới văn kiện này có những dòng chữ nguyên bản như sau: Ban biên tập báo "Tiến lên": N. Lê-nin, P. Oóc-lốp-xki, A. Vô-i-nốp, Ri-a-đô-vôi, Ga-léc-ca và đại diện ở nước ngoài của Thường vụ các ban chấp hành của phái đa số ở Nga Xtê-pa-nốp. Về ý định của Ban lãnh đạo Đảng dân chủ - xã hội Đức muốn thông qua Bê-ben để giải quyết vấn đề phân liệt bằng cách lập ra một tòa án trọng tài, hãy xem bức thư của Lê-nin gửi Bê-ben ngày 7 tháng Hai 1905 (Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 47, tr. 11 - 12).

Cục lưu trữ trung ương của đảng thuộc Viện nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lê-nin còn giữ được bản thảo dịch bức thư này ra tiếng Đức, kèm với những nhận xét dưới đây của V. I. Lê-nin:

a) "Ở đoạn này 1) câu phụ không có vị ngữ!

2) xuyên tạc ý nghĩa của câu, bởi vì các sai sót là do phái "Tia lửa" thiếu số mắc phải (theo bản Nga), chứ không phải do phái chống "Tia lửa" mắc phải, như đã thấy kết quả của bản dịch".

b) "Hoàn toàn không hiểu và xuyên tạc bản tiếng Nga!! Trước đây chúng tôi thắc mắc, không biết người phiên dịch có biết tiếng Đức không. Đến nay chúng tôi lại thắc mắc không biết người phiên dịch có hiểu tiếng Nga không?". -285.

⁹² *Cục quốc tế xã hội chủ nghĩa* là cơ quan thừa hành - thông tin thường trực của Quốc tế II; Đại hội Pa-ri của Quốc tế II (tháng Chín 1900) đã quyết định thành lập Cục quốc tế xã hội chủ nghĩa gồm đại biểu các đảng xã hội chủ nghĩa ở tất cả các nước. Tại Cục quốc tế xã hội chủ nghĩa, đại biểu cho những người dân chủ - xã hội Nga, - đại biểu được bầu cử ra - là G. V. Plê-kha-nốp và B. N. Cri-tsep-xki. Từ năm 1905 V. I. Lê-nin đã tham gia Cục quốc tế xã hội chủ nghĩa, đại diện cho Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Năm 1914 Cục quốc tế xã hội chủ nghĩa đã chấm dứt hoạt động. -286.

⁹³ Tổ chức bí mật của phái thiểu số là do Ác-xen-rốt, Mác-tốp, Tơ-rốt-xki thành lập ngay sau Đại hội II của đảng. Vào giữa tháng Chín 1903 đã có một hội nghị bí mật của 17 đảng viên men-sê-vích. Bản nghị quyết của hội nghị này - do Tơ-rốt-xki và Mác-tốp viết - đã trình bày cương lĩnh hoạt động bè phái và đã nêu ra những biện pháp tổ chức để bọn men-sê-vích chiếm lấy các cơ quan trung ương

của đảng và chiếm lấy quyền lãnh đạo trong các tổ chức đảng ở địa phương (xem Văn tập Lê-nin, tiếng Nga, t. VI, tr. 246 - 249). Sau khi chiếm được báo "Tia lửa", bọn men-sê-vích đã thành lập - bên cạnh Cơ quan ngôn luận trung ương - một quỹ đen trung ương, tổ chức mạng lưới vận chuyển của mình. Sau khi biến "Đồng minh dân chủ - xã hội cách mạng Nga ở nước ngoài" thành cơ sở của mình, bọn chúng đã tổ chức một mạng lưới tay chân lưu động để tiến hành phá hoại hoạt động của đảng ở trong nước, chiếm lấy một số ban chấp hành đảng bộ hoặc thành lập, bên cạnh các ban chấp hành đảng bộ men-sê-vích, các nhóm men-sê-vích song song, như chúng đã làm ở Pê-téc-bua, Ô-đét-xa, Ê-ca-tê-ri-nô-xláp. Tổ chức bí mật của phái thiểu số tồn tại đến mùa thu 1904. Lê-nin viết: Hội đồng đảng "đã tham gia việc *bí mật chia rẽ* đảng, thừa nhận cuộc đấu tranh của tổ chức bí mật của phái thiểu số đòi "chỉ định bổ sung". Như hiện nay tài liệu đã chứng minh, cuộc đấu tranh ấy được tiến hành từ Đại hội II, nghĩa là từ tháng Tám 1903 đến tháng Mười một hay tháng Chạp 1904" (Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 10, tr. 61 - 62). -288.

⁹⁴ "*Daily Telegraph*" ("Tin điện hàng ngày") là tờ báo tự do chủ nghĩa Anh ra hàng ngày, từ những năm 80 của thế kỷ XIX là tờ báo của phái bảo thủ; với tên gọi này, tờ báo này đã được xuất bản ở Luân-đôn từ năm 1855 đến năm 1937; từ năm 1937 sau khi hợp nhất với báo "Morning Post" ("Bưu điện buổi sáng") thì xuất bản với cái tên "Daily Telegraph and Morning Post". -295.

⁹⁵ "*Thời đại chúng ta*" là tờ báo ra hàng ngày, có xu hướng tự do; xuất bản ở Pê-téc-bua từ ngày 18 (31) tháng Chạp 1904 đến ngày 5 (18) tháng Hai 1905; ngày 7 (20) tháng Chạp 1905 báo này đã được tái bản, song chỉ ra được hai số. -295.

⁹⁶ "*Tin tức cuối cùng*" là bản tin của Ban chấp hành của phái Bun ở nước ngoài; xuất bản ở Luân-đôn và ở Giơ-ne-vơ trong những năm 1901 - 1906, đại biểu cho các quan điểm tư sản - dân tộc chủ nghĩa. -302.

⁹⁷ Lê-nin có ý nói đến vụ xử án những người tham gia cuộc bãi công ở xưởng Mô-rô-dốp vào năm 1885. Phiên tòa được tiến hành vào tháng Năm 1886 ở Vla-đi-mia. Cảnh áp bức và bóc lột khủng khiếp đối với công nhân đã được phơi bày rõ tại phiên tòa. Trước 101 câu hỏi mà các viên bồi thẩm đưa ra để hỏi tội của các bị can

thì những bị can đều đưa ra 101 câu trả lời bác bỏ. Về vụ này, Cát-cốp, một nhân vật chính luận phản động nổi tiếng đã viết trên tờ "Tin tức Mát-xcơ-va" như sau: "Hôm qua tại thành phố cổ được chúa cứu thế là thành phố Vla-đi-mia, đã vang lên 101 phát súng chào mừng vấn đề công nhân đã xuất hiện ở Nga". –302.

⁹⁸ Ngày 15 (27) tháng Tư 1891 người ta đã cử hành lễ an táng N. V. Sen-gu-nốp, nhà văn kiêm nhà chính luận, nhà hoạt động xã hội và nhà triết học nổi tiếng, mà cuộc đời hoạt động tiến bộ của ông đều được những công nhân tiên tiến ở Pê-téc-bua biết rất rõ. Lễ an táng đã biến thành một cuộc biểu tình chống chính phủ. Công nhân mang vòng hoa có dòng chữ: "Kính viếng người đã chỉ đường dẫn lối đến tự do và bác ái". Trong thời gian tiến hành lễ an táng đã nảy ra tư tưởng về việc tổ chức lễ kỷ niệm ngày 1 tháng Năm mà về sau đã được tiến hành một cách bí mật. Đây là lễ kỷ niệm ngày 1 tháng Năm đầu tiên được tiến hành ở Nga. Tham dự lễ kỷ niệm này có đến 70 - 80 công nhân. Các bài diễn văn chính trị đọc tại lễ kỷ niệm này về sau đã được phổ biến trong công nhân và có một ý nghĩa tuyên truyền to lớn. 310.

⁹⁹ Ở đây nói đến cuộc bãi công chính trị có tính chất quần chúng diễn ra ở Ki-ép vào tháng Bảy 1903. Trong số 47 của báo "Tia lửa" ra ngày 1 tháng Chín 1903, có một bản tin lớn – dưới nhan đề "Tổng bãi công ở Ki-ép" – nói về cuộc bãi công này. –311.

¹⁰⁰ *Ki-pha Mô-ki-ê-vích* là một trong những nhân vật trong tác phẩm của N. V. Gô-gôn "Những linh hồn chết", qua hình tượng nhân vật này, tác giả đã tạo nên một kiểu người chỉ chuyên bận giải quyết những vấn đề viển vông và vô bổ. –321.

¹⁰¹ Nhân vật Tơ-ri-a-pi-tơ-kin có trong tác phẩm của N. V. Gô-gôn "Quan thanh tra" và có trong tác phẩm của M. E. Xan-tư-cốp - Sê-đrin "Sự đúng mực và sự cẩn thận". V. I. Lê-nin đã sử dụng hình tượng Tơ-ri-a-pi-tơ-kin để nhận định về các bài vở trong tờ "Tia lửa" mới. –330.

¹⁰² Lê-nin có ý nói đến bài tiểu luận "Hành động phá hoại tổ chức đối với các ban chấp hành đảng bộ địa phương" và các nghị quyết của nhóm dân chủ - xã hội ở Min-xcơ và ở Ô-đét-xa, những tài liệu này được đăng trong số 7 của báo "Tiến lên" số ra ngày 21 (8) tháng Hai 1905 trong mục "Sinh hoạt đảng". –339.

¹⁰³ Ở đây muốn nói đến bài tiểu luận đăng trong số 21 của báo "Tia lửa" ra ngày 1 (14) tháng Sáu 1902 trong mục "Sinh hoạt xã hội ở nước ta", nói về việc tên tỉnh trưởng Vin-nô phôn Van dùng cực hình roi vọt đối với những người tham gia biểu tình bị bắt. Các tác giả của bài tiểu luận này – L. Mác-tốp và V. Da-xu-lích – đã hoan nghênh anh công nhân Léch-kéc-tơ, người đã mưu sát tên tỉnh trưởng Vin-nô phôn Van ngày 5 (18) tháng Năm 1902. V. I. Lê-nin và G. V. Plê-kha-nốp đã phê phán gay gắt chống lại những dao động của Mác-tốp và Da-xu-lích ngả về phía hoạt động khủng bố cá nhân. –344.

¹⁰⁴ Khi nói về tờ truyền đơn nhân vụ giết chết Plê-vê, Lê-nin có ý nói đến tờ truyền đơn số 16 "Gửi những người công nhân", bên dưới có đề tên tác giả là ban biên tập của báo "Tia lửa" men-sê-vích, trong truyền đơn này người ta đã công khai biện hộ cho sách lược khủng bố cá nhân của bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng. –344.

¹⁰⁵ Ở đây muốn nói đến vụ giết chết một trong những nhân vật phản động nhất của chính phủ Nga hoàng, tên tổng trấn quân sự Mát-xcơ-va, đại công tước Xéc-gây A-léch-xan-đrô-vích Rô-ma-nốp (chú của Ni-cô-lai II và là em trai của A-léch-xan-đrô III), vụ ám sát này do I. P. Ca-li-a-ép, một phần tử chủ trương khủng bố, đảng viên Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng, thực hiện ngày 4 (17) tháng Hai 1905 trong điện Crem-li. Hành động khủng bố cá nhân này đã có tiếng vang lớn trong báo chí nước ngoài. –346.

¹⁰⁶ Bài tiểu luận này đã được đăng trên báo "Tiến lên" thay lời chú thích của ban biên tập cho bài "Thông báo về việc triệu tập Đại hội III của đảng", tác giả của thông báo này là Thường vụ các ban chấp hành của phái đa số. Trong bản thảo có bức thư của V. I. Lê-nin gửi công nhân sắp chữ của nhà in với nội dung như sau: "Tôi rất mong các đồng chí sắp chữ xong bài này, nếu có thể được thì vào sáng ngày chủ nhật, và đến tối ngày chủ nhật thì gửi bản dập thử cho tôi". –353.

¹⁰⁷ "*Những phần tử Bô-na-pác-tơ ở nước ngoài*" là danh từ mà Lê-nin dùng để gọi bọn men-sê-vích đã chiếm đoạt – bất chấp ý chí của đảng – Cơ quan ngôn luận trung ương là tờ báo "Tia lửa", Ban chấp hành trung ương và Hội đồng đảng. –353.

¹⁰⁸ Trong số 8, báo "Tiến lên", ở mục "Sinh hoạt đảng", đã đăng các nghị quyết của Ban chấp hành đảng bộ Mát-xcơ-va Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, những nghị quyết của hội nghị cán bộ tổ chức của Ban chấp hành đảng bộ Mát-xcơ-va và của Ban chấp hành đảng bộ miền Bắc đã lên tiếng tán thành triệu tập ngay Đại hội III của đảng. - 353.

¹⁰⁹ Ở đây muốn nói đến bức thư của A. Bê-ben gửi V. I. Lê-nin ngày 3 tháng Hai 1905; trong bức thư này Bê-ben đã thay mặt Ban lãnh đạo Đảng dân chủ - xã hội Đức đề nghị chấm dứt cuộc đấu tranh trong nội bộ Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga bằng cách tổ chức tòa án trọng tài, do Bê-ben làm chủ tịch. Trong thư trả lời ngày 7 tháng Hai 1905, V. I. Lê-nin đã khước từ lời đề nghị của Bê-ben, và tuyên bố rằng Lê-nin không có quyền quyết định vấn đề này và đề nghị của Bê-ben chỉ có thể được báo cáo lên đại hội của đảng mà thôi (xem Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 47, tr. 11 - 12). Thường vụ các ban chấp hành của phái đa số cũng khước từ ý kiến của Bê-ben, lời khước từ này đã được đăng trên báo "Tiến lên", số 11, ra ngày 23 (10) tháng Ba 1905, trong đó nhấn mạnh rằng thực chất của cuộc đấu tranh trong nội bộ Đảng dân chủ - xã hội Nga không phải mang "tính chất cá nhân hoặc cùng lắm thì tính chất nhóm phái", mà đây là "sự xung đột giữa các tư tưởng chính trị". Vì vậy chỉ có đại hội đảng mới có quyền quyết định vấn đề này, chứ không phải tòa án (xem "Đại hội III của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Tập văn kiện và tài liệu", tiếng Nga, Mát-xcơ-va, 1955, tr. 64 - 66). Tại đại hội đã không có một bản báo cáo đặc biệt nào về bức thư của A. Bê-ben, mặc dù ban biên tập tờ báo "Tiến lên" đã trù tính thảo luận bức thư này. Tuy nhiên, những đại biểu tham gia tranh luận đã khước từ lời đề nghị ấy của A. Bê-ben và đã xác nhận quan điểm được trình bày trong bức thư của Thường vụ các ban chấp hành của phái đa số (xem "Đại hội III của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Tập biên bản", tiếng Nga, Mát-xcơ-va, 1959, tr. 49, 51 - 52, 57, 58, 312). Thư trả lời của Thường vụ các ban chấp hành của phái đa số gửi A. Bê-ben cũng đã được các tổ chức địa phương ủng hộ. - 354.

¹¹⁰ Ngày 20 tháng Hai (5 tháng Ba) 1905, phát biểu trong phiên họp của ban tổ chức Câu lạc bộ đảng của phái đa số ở Giơ-ne-vo, V. I. Lê-nin có nói đến phiếu điều tra vấn đáp do Người soạn thảo. Những câu hỏi chính trong phiếu điều tra vấn đáp này, đã được Lê-nin vạch ra trong bài viết của Người nhan đề "Về việc triệu tập Đại

hội III của đảng", bài này đăng trên báo "Tiến lên", số 8, ngày 28 (15) tháng Hai 1905 (xem tập này, tr. 353 - 356). - 361.

¹¹¹ Câu lạc bộ đảng của phái đa số ở Giơ-ne-vo đã được thành lập tại hội nghị các nhóm chợ giúp Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga ở nước ngoài, vào ngày 13 tháng Giêng 1905. Trong câu lạc bộ này đã lập ra 4 ban để nghiên cứu các vấn đề trong đời sống của đảng: 1) ban tổ chức, 2) ban tuyên truyền, 3) ban cổ động và 4) ban kỹ thuật.

Ngày 5 tháng Ba 1905, trong phiên họp của ban tổ chức người ta đã thảo luận bản báo cáo của A. M. Êt-xen (Xtê-pa-nốp) về việc tổ chức công tác chủ yếu trong các tầng lớp dân cư không phải vô sản (trong học sinh, binh sĩ, nông dân). V. I. Lê-nin đã phát biểu ba lần: lần thứ nhất phát biểu sau bản báo cáo của Xtê-pa-nốp, lần thứ hai - sau lời phát biểu của Rô-béc-tơ (ai là người có cái tên này thì không xác định được), và lần thứ ba thì nhân bài phát biểu của Ô-n-ga (X. N. Ra-vích), bà này đã đề nghị Lê-nin tham gia soạn bản "vấn đáp", vì Lê-nin có nhiều kinh nghiệm về hoạt động thực tiễn ở Nga.

Khi nói câu: "tôi đã soạn một bản ghi các câu hỏi, nhưng bản đó còn chung quá", - thì V. I. Lê-nin ngụ ý nói về bản "Phiếu điều tra" của mình (xem tập này, tr. 361 - 363). - 364.

¹¹² V. I. Lê-nin đã bắt đầu viết bài "Nhiệm vụ mới và lực lượng mới" từ trước ngày 25 tháng Giêng (7 tháng Hai) 1905, khi Lê-nin soạn số báo thường lệ (số 5) của tờ "Tiến lên".

Vào thời gian ấy ban biên tập của báo này đã nhận được một số thư và bản tin gửi từ Nga đến nói lên quy mô to lớn của phong trào cách mạng ở trong nước sau sự kiện ngày 9 tháng Giêng. Những thư và bản tin ấy đã kể về những hoạt động tích cực của giai cấp công nhân tại nhiều thành phố ở Nga, về nhiều cuộc xung đột giữa công nhân với cảnh sát và quân đội. Các sự kiện này nói lên rằng phong trào cách mạng của quần chúng sau ngày 9 tháng Giêng đã phát triển thành một cuộc nội chiến thực sự; rằng giai cấp vô sản Nga đang động viên lực lượng của mình cho cuộc chiến tranh ấy.

Cục lưu trữ trung ương của đảng thuộc Viện nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lê-nin còn giữ được trang bản thảo của Lê-nin trong đó có dàn ý số 5 của báo "Tiến lên", trong số báo này có những chỗ đánh dấu của Lê-nin và những con số tính toán, cũng như bản liệt kê các thành phố trong đó đã xảy ra các cuộc bãi

công và biểu tình. Cũng trên trang báo này V. I. Lê-nin ghi dòng chữ: "*Cách mạng là chiến tranh*", và ghi riêng cho bản thân dòng chữ: "Có nên viết một bài xã luận để đăng trong số 6, về đề tài "Cuộc động viên thứ". Lê-nin không thích cái tên gọi ấy, cho nên ở phía bên trên, Người đã sửa lại như sau: "Động viên đội quân vô sản". Còn ở đây Lê-nin phác ra một đề cương vắn tắt về đề tài này và viết các luận cương cho đề tài này (xem tập này, tr. 505 - 506). Tài liệu này đánh dấu bước đầu Lê-nin nghiên cứu đề tài "Nhiệm vụ mới và lực lượng mới".

Tuy nhiên, trong số sáu cũng như trong các số tiếp sau của báo này, đã không thấy đăng bài viết về việc động viên đội quân vô sản; có lẽ, bài này cũng không được viết.

Sau khi các số sáu và bảy của báo "Tiến lên" được xuất bản, V. I. Lê-nin đã có ý định viết một bài báo về đề tài "Vấn đề nóng hổi" và thảo các đề cương bài này, trong các đề cương này, Lê-nin nêu vấn đề nóng hổi nhất của giai đoạn trước mắt là vấn đề chuẩn bị khởi nghĩa vũ trang. Trong đề cương của mình V. I. Lê-nin có ghi như sau: "Vấn đề nóng hổi = khởi nghĩa". Điều kiện cần thiết để tiến hành khởi nghĩa vũ trang là phải ủng hộ làn sóng sôi sục trong quần chúng đang lan ra toàn nước Nga cả về bề rộng cũng như bề sâu. Để phát động hàng triệu quần chúng dân nghèo thành thị và nông dân, thì trước hết cần mở rộng công tác cổ động cách mạng. Ở đây V. I. Lê-nin đề lên hàng đầu công tác tổ chức. Trong đề cương thứ hai, mà về sau được lấy làm cơ sở để viết bài "Vấn đề nóng hổi", V. I. Lê-nin đã đặc biệt nhấn mạnh ý nghĩa của tổ chức: "Không thoả mãn nhiệm vụ "tổ chức cách mạng" và *tiến hành* (và ấn định) khởi nghĩa, mà phải nhấn mạnh *chính* những nhiệm vụ ấy và *chuẩn bị thực hiện những nhiệm vụ ấy*" (tập này, tr. 507 - 508).

Sau khi đọc lại bài "Vấn đề nóng hổi", V. I. Lê-nin không hài lòng về bài và đã kịch liệt phê phán bài này: "Bài báo này chưa được suy nghĩ đến nơi đến chốn, chưa chín. Vì vậy không có được một sự phát triển rõ ràng về một tư tưởng được xác định chặt chẽ. Đây là những phác thảo cho một bài báo, sườn của một bài báo, một bài tọa đàm, "những suy nghĩ và những ý kiến phác thảo", chứ không phải một bài báo" (như trên, tr. 511).

Phong trào cách mạng phát triển đề ra cho đảng của giai cấp công nhân một yêu cầu bức bách là phải đề ra những phương pháp đấu tranh mới về mặt sách lược, thể hiện nhiều hơn nữa sự linh hoạt và tinh thần sẵn sàng sáng tạo ra những hình thức tổ chức mới. Trong đề cương chỉnh lý bài "Vấn đề nóng hổi",

V. I. Lê-nin nêu rõ yếu tố mới do sự so sánh công khai về lực lượng đem lại; vạch rõ thái độ thực sự của đảng ta đối với giai cấp và các giai cấp, nhấn mạnh ý nghĩa sâu sắc của vai trò của *đảng* với tư cách đội tiên phong của giai cấp, người giáo dục và người tổ chức quần chúng. V. I. Lê-nin soạn một bản tóm tắt đề cương mới của bài báo, đặt tên cho bài báo này là "Nhiệm vụ mới và lực lượng mới" và chỉnh lý lại bài "Vấn đề nóng hổi" thành bài "Nhiệm vụ mới và lực lượng mới". -367.

¹¹³ "*Đề cương nói chuyện về Công xã*" là đề cương bản báo cáo của Lê-nin về Công xã Pa-ri mà Người đã đọc vào ngày 5 (18) tháng Ba 1905 ở Giơ-ne-vơ trước những nhà hoạt động chính trị Nga lưu vong. -411.

¹¹⁴ Trong phần mở đầu tác phẩm "Nội chiến ở Pháp" của C. Mác, Ph. Ăng-ghe-n phân tích tình hình của Pháp sau cuộc khởi nghĩa tháng Sáu 1848 và đã viết như sau: "Nếu giai cấp vô sản *vẫn* chưa thể, thì giai cấp tư sản *cũng* không thể thống trị ở nước Pháp nữa rồi" (C. Mác và Ph. Ăng-ghe-n. Tuyển tập gồm hai tập, tiếng Nga, t. 1, 1955, tr. 435). -411.

¹¹⁵ *Internationale Arbeiter Association* (Hội liên hiệp công nhân quốc tế) - Quốc tế I - là tổ chức quần chúng có tính chất quốc tế đầu tiên của giai cấp vô sản, được thành lập vào năm 1864 tại hội nghị công nhân quốc tế ở Luân-đôn; hội nghị này do các công nhân Anh và Pháp triệu tập. Việc thành lập Quốc tế I là kết quả của cuộc đấu tranh ngoan cường nhiều năm mà C. Mác và Ph. Ăng-ghe-n đã tiến hành nhằm thành lập một đảng cách mạng của giai cấp công nhân. C. Mác là người tổ chức và lãnh đạo Quốc tế I, tác giả bản "tuyên ngôn thành lập" của Quốc tế I, tác giả bản Điều lệ và những văn kiện khác có tính chất cương lĩnh và sách lược. Như V. I. Lê-nin đã nêu rõ, Quốc tế I "đã đặt nền tảng cho tổ chức quốc tế của công nhân để chuẩn bị cuộc tấn công cách mạng của họ chống tư bản", "đã đặt nền tảng cho cuộc đấu tranh vô sản, có tính chất quốc tế, để thực hiện chủ nghĩa xã hội" (Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 38, tr. 363).

Cơ quan lãnh đạo trung ương của Quốc tế I là Hội đồng trung ương của Hội liên hiệp công nhân quốc tế, uỷ viên thường xuyên của cơ quan này là C. Mác. Để khắc phục những ảnh hưởng tiểu tư sản và các xu hướng bè phái mà thời kỳ ấy đang ngự trị trong phong trào công nhân (chủ nghĩa công liên ở Anh, chủ nghĩa Pru-đông

và chủ nghĩa vô chính phủ ở các nước thuộc hệ ngôn ngữ Rô-manh, chủ nghĩa Lát-xan ở Đức), Mác đã tập hợp những công nhân tiên tiến ở châu Âu và châu Mỹ trên cơ sở những nguyên tắc của chủ nghĩa xã hội khoa học. Quốc tế I đã lãnh đạo cuộc đấu tranh kinh tế và chính trị của công nhân các nước và đã củng cố tình đoàn kết quốc tế của họ. Quốc tế I đóng vai trò to lớn trong việc phổ biến chủ nghĩa Mác, trong việc kết hợp chủ nghĩa xã hội với phong trào công nhân.

Sau thất bại của Công xã Pa-ri, giai cấp công nhân đứng trước nhiệm vụ phải thành lập các đảng dân tộc có tính chất quần chúng trên cơ sở những nguyên tắc do Quốc tế I đề ra. Năm 1873 C. Mác đã viết như sau: "Xét tình hình ở châu Âu, tôi cho rằng tạm thời đưa xuống hàng thứ yếu việc tổ chức một Quốc tế chính thức, đương nhiên là có lợi" (C. Mác và Ph. Ăng-ghe-n. Những bức thư chọn lọc, tiếng Nga, 1953, tr. 288). Năm 1876, tại Hội nghị Phi-la-đen-phi-a, Quốc tế I đã chính thức giải tán. -411.

¹¹⁶ Ở đây cũng như ở bên dưới Lê-nin đều viện dẫn bản tiếng Đức của cuốn sách nhỏ của C. Mác "Nội chiến ở Pháp, xuất bản vào năm 1891 ở Béc-lingh. -411.

¹¹⁷ Ở đây Lê-nin so sánh bọn đao phủ giết hại các chiến sĩ Công xã Pa-ri năm 1871 với bọn đao phủ giết hại các chiến sĩ trong cuộc Cách mạng Nga lần thứ nhất hồi năm 1905. -412.

¹¹⁸ Những con số về số người hy sinh của Công xã là lấy theo cuốn sách xuất bản năm 1896 ở Pa-ri: Lissagaray. "Histoire de la Commune de 1871" (xem bản dịch tiếng Nga: Lít-xa-ga-ray. "Lịch sử Công xã năm 1871". Mát-xcơ-va, Nhà xuất bản E. Đ. Mi-a-gcốp "Cái chuông", 1905). -414.

¹¹⁹ Bài tiểu luận này là lời tựa của Lê-nin cho bản dịch bài viết của Clu-dơ-rê, đăng trong số 11 của báo "Tiến lên" số ra ngày 23 (10) tháng Ba 1905 dưới đầu đề "Về vấn đề đấu tranh ngoài đường phố (Lời khuyên của một vị tướng của Công xã)". Bản dịch do Lê-nin hiệu đính (xem Văn tập Lê-nin, tiếng Nga, t. XXVI, 1934, tr. 355 - 365). -434.

¹²⁰ "La Commune" ("Công xã") là cơ quan ngôn luận chính của phái Pru-đông, xuất bản từ ngày 20 tháng Ba đến ngày 17 tháng Năm

1871 ở Pa-ri; là một trong số những tờ báo phong phú nhất của Công xã về các bài lý luận. Báo này xuất bản dưới sự chủ biên của một cựu nghị sĩ trong Quốc hội là Mi-li-ê bị bắn chết trong những ngày tháng Năm trên các bậc thang của tòa Păng-tê-ông, và của nhà kinh tế Gioóc-giơ Đuy-sanh. Theo sắc lệnh ngày 17 tháng Năm 1871 tờ báo này đã bị Công xã đóng cửa vì những sự đả kích điên cuồng vào chính sách của phái đa số Gia-cô-banh trong Hội đồng.

"La Marseillaise" ("La Mác-xây-e") là một trong những tờ báo chủ đạo ở Pa-ri; báo này xuất bản trong những năm 1869 - 1870, do Hăng-ri Rô-sphoóc chủ biên. Chi bộ Pa-ri của Quốc tế I đã sử dụng tờ báo này để đăng các bài và tin tức của họ. -435.

¹²¹ Đảng của "Clê-măng-xô" là cái tên mà Lê-nin dùng để gọi đảng cấp tiến mà từ năm 1881 do Gioóc-giơ Bông-gia-manh Clê-măng-xô, một chính khách phản động Pháp, cầm đầu. -435.

¹²² Bài tiểu luận này đã được in dưới hình thức chú thích cuối trang của V. I. Lê-nin cho bài viết của V. V. Vô-rốp-xki "Những kết quả của chính sách mị dân", bài viết này đăng trong số 11 của báo "Tiến lên" số ra ngày 23 (10) tháng Ba 1905. Các tài liệu về lịch sử cương lĩnh mác-xít của đảng đã được in trong tập 6, Toàn tập V. I. Lê-nin, xuất bản lần thứ 5. -444.

¹²³ Đây là nói về một điều khoản trong cương lĩnh đảng, được Đại hội II của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga thông qua: "Nhằm đạt được những mục tiêu trước mắt của mình, Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga ủng hộ mọi phong trào đối lập và phong trào cách mạng nhằm chống chế độ xã hội và chính trị hiện tồn tại ở Nga, đồng thời cũng kiên quyết gạt bỏ tất cả những dự thảo cải lương gắn với mọi sự mở rộng hoặc tăng cường sự bảo trợ của bọn cảnh sát - quan lại đối với các giai cấp lao động" ("Đại hội II của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Tập biên bản", tiếng Nga, 1959, tr. 424). -449.

¹²⁴ "Thông tư chống lại Cri-gơ" là do C. Mác và Ph. Ăng-ghe-n viết vào tháng Năm 1846. Theo yêu cầu của Ủy ban thông tin viên cộng sản chủ nghĩa ở Bruy-xen (do Mác, Ăng-ghe-n thành lập) Cri-gơ - mà quan điểm và hoạt động của nhân vật này đã bị kịch liệt phê phán trong thông tư - đã buộc phải đăng tài liệu này trên tờ báo do Cri-gơ làm chủ biên là tờ "Der Volks-Tribun" ("Diễn đàn nhân

dân") các số 23 và 24, ra ngày 6 và 13 tháng Sáu 1846 (chứ không phải vào năm 1848 như Lê-nin đã nói nhầm. Về sự nhầm lẫn này Lê-nin đã chỉ rõ trong bài "Mác nói về "Phong trào chia đều ruộng đất" ở Mỹ").

Thắng tay chế giễu chủ nghĩa không tưởng và bệnh nói suông của các tư tưởng gia tiểu tư sản loại Cri-gơ, Mác và Ăng-ghe-n đã phê phán những mưu toan của Cri-gơ muốn gán cho phong trào cải cách ruộng đất ở Mỹ có cái vẻ cuộc đấu tranh cho chủ nghĩa xã hội, song đồng thời Mác và Ăng-ghe-n đã nêu rõ nội dung thật sự tiến bộ của những phong trào dân chủ tiểu tư sản như thế, những phong trào này là bước đầu tiên, hình thức đầu tiên của phong trào vô sản và những phong trào này phải "tiếp tục phát triển thành phong trào cộng sản chủ nghĩa" (C. Mác và Ph. Ăng-ghe-n. Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ hai, t. 4, tr. 8). –452.

¹²⁵ Ph. Ăng-ghe-n đã phê phán Hăng-ri Gioóc-giơ – trong lời tựa cho lần xuất bản ở Mỹ cuốn sách của Ăng-ghe-n "Tình cảnh giai cấp công nhân ở Anh" – về những quan điểm hạn chế, tiểu tư sản của Gioóc-giơ trong vấn đề ruộng đất. Trong khi Mác cho rằng nguyên nhân của tình trạng đối kháng hiện nay giữa các giai cấp là việc tước đoạt của giai cấp công nhân tất cả các tư liệu sản xuất, trong đó có cả ruộng đất, thì Hăng-ri Gioóc-giơ lại cho rằng nguyên nhân chủ yếu của tình trạng dân cư phân thành những người giàu và những người nghèo chỉ là việc tước đoạt ruộng đất của quần chúng nhân dân và Gioóc-giơ đề nghị một biện pháp cơ bản để giải thoát khỏi cảnh cùng khổ là quốc hữu hóa ruộng đất. Ph. Ăng-ghe-n viết: "Điều mà Hăng-ri Gioóc-giơ muốn đã không động chạm gì đến phương thức sản xuất xã hội hiện tại, và về thực chất thì điều mong muốn ấy đã được cánh cực đoan trong số các nhà kinh tế tư sản thuộc trường phái Ri-các-đô đề ra từ trước rồi, cánh cực đoan này cũng đòi nhà nước xóa bỏ địa tô" (C. Mác và Ph. Ăng-ghe-n. Toàn tập, tiếng Nga, t. XVI, ph. I, 1937, tr. 288). V. I. Lê-nin đã gọi Gioóc-giơ là "người chủ trương quốc hữu hóa ruộng đất theo phương thức tư sản". –452.

¹²⁶ Ủy ban Si-đlốp-xki là ủy ban đặc biệt của chính phủ, được thành lập theo đạo dụ do Nga hoàng ban hành ngày 29 tháng Giêng (11 tháng Hai) 1905 "để điều tra ngay những nguyên nhân gây nên tình trạng bất bình trong công nhân thành phố Xanh Pê-téc-bua và vùng ngoại ô Xanh Pê-téc-bua" nhân phong trào bãi công nổ ra

sau "ngày chủ nhật đẫm máu", ngày 9 tháng Giêng. Đứng đầu ủy ban này là nghị sĩ và ủy viên Hội đồng nhà nước N. V. Si-đlốp-xki. Thành phần của ủy ban này có các quan lại, giám đốc các nhà máy của quốc gia và các chủ xưởng. Ngoài ra, thành phần ủy ban này còn phải gồm cả đại biểu công nhân, được bầu ra thông qua các cuộc bầu cử hai nấc. Những người bốn-sê-vích đã triển khai một công tác giải thích to lớn nhân có các cuộc bầu cử vào ủy ban này, vạch trần những mục tiêu thực sự của chế độ Nga hoàng muốn thông qua việc tổ chức ủy ban này làm cho công nhân xa rời cuộc đấu tranh cách mạng. Khi các cử tri đưa ra cho chính phủ các yêu sách: tự do ngôn luận, tự do báo chí, tự do hội họp, quyền bất khả xâm phạm thân thể và v.v., thì ngày 18 tháng Hai (3 tháng Ba) 1905, Si-đlốp-xki đã tuyên bố rằng những yêu sách này không thể thực hiện được. Thấy vậy đa số đại biểu cử tri đã từ chối các cuộc bầu cử đại biểu và ra lời kêu gọi gửi công nhân Pê-téc-bua. Công nhân Pê-téc-bua đã ủng hộ họ bằng một cuộc bãi công. Ngày 20 tháng Hai (5 tháng Ba) 1905 ủy ban này đã bị giải tán, chưa kịp bắt tay vào việc.

Khi nói đến những thủ đoạn của "ủy ban Si-đlốp-xki" trong đảng, V. I. Lê-nin muốn nói về thủ đoạn hai mặt của Ban chấp hành trung ương do bọn men-sê-vích nắm, trên lời nói thì Ban chấp hành trung ương này tỏ ý tán thành triệu tập Đại hội III, nhưng trên thực tế lại đấu tranh chống đại hội. –457.

¹²⁷ "Người công dân" là một tạp chí phản động; xuất bản ở Pê-téc-bua từ năm 1872 đến năm 1914. Từ những năm 80 của thế kỷ XIX, tạp chí này là cơ quan ngôn luận của bọn quân chủ cực đoan; chủ biên tạp chí này là công tước Mê-séc-xki, và chính phủ thì cấp kinh phí cho tạp chí. Tạp chí này phát hành không rộng rãi lắm, nhưng có ảnh hưởng đối với các giới viên chức quan lại. –468.

¹²⁸ "Le Temps" ("Thời báo") là một tờ báo bảo thủ ra hàng ngày; xuất bản ở Pa-ri từ năm 1861 đến năm 1942. Báo này phản ánh lợi ích của các giới cầm quyền ở Pháp và thực tế là cơ quan ngôn luận chính thức của Bộ ngoại giao. –472.

¹²⁹ "The Economist" ("Nhà kinh tế") là tạp chí Anh ra hàng tuần, chuyên bàn về các vấn đề kinh tế và chính trị; xuất bản ở Luân-đôn từ năm 1843; cơ quan ngôn luận của giai cấp đại tư sản công nghiệp. –472.

¹³⁰ Tài liệu này là hai đề cương tác phẩm (hay là bản thuyết trình) nói về đề tài "Nông dân và Đảng dân chủ - xã hội". Không có tài liệu nào nói về việc Lê-nin viết tài liệu này và việc Người đọc bản thuyết trình về đề tài này. Ngày tháng viết tài liệu này đã được xác định một cách phỏng chừng trên cơ sở thấy rằng tài liệu này được viết ở mặt trái của bản thảo những ý kiến nhận xét của Lê-nin về bài báo của R. Lúc-xăm-bua "Những vấn đề tổ chức của Đảng dân chủ - xã hội Nga" đăng trong số 69 của báo "Tia lửa", ra ngày 10 tháng Bảy 1904.

Các tài liệu của Lê-nin nghiên cứu các tác phẩm của những tác giả mà Lê-nin nhắc đến trong hai đề cương tài liệu "Nông dân và Đảng dân chủ - xã hội", đã được đăng trong Văn tập Lê-nin, t. XXXII. Lê-nin cũng sử dụng các tài liệu này trong các bài giảng "Quan điểm mác-xít về vấn đề ruộng đất ở châu Âu và ở Nga" mà Người đã đọc tại Trường cao đẳng khoa học xã hội Nga ở Pa-ri vào những ngày 10 - 13 (23 - 26) tháng Hai 1903 (xem Văn tập Lê-nin, tiếng Nga, t. XIX, tr. 225 - 248). -485.

¹³¹ Trong tác phẩm "Vấn đề nông dân ở Pháp và ở Đức", Ăng-ghen phê phán các quan điểm ruộng đất của các đảng dân chủ - xã hội Pháp và Đức (xem C. Mác và Ph. Ăng-ghen. Tuyển tập gồm hai tập, tiếng Nga, t. II, 1955, tr. 401 - 421). -486.

¹³² Mùa thu 1904, nhóm bôn-sê-vích ở Giơ-ne-vơ, theo sáng kiến của V. I. Lê-nin, đã thành lập tổ cán bộ tuyên truyền mà đa số thính giả là các cán bộ đảng cấp cơ sở: công nhân và thanh niên chưa có những kiến thức lý luận. Mục đích của tổ này là đào tạo cán bộ hoạt động ở trong nước. Các buổi sinh hoạt được tiến hành dưới hình thức các bản báo cáo và các bản thuyết trình. Người lãnh đạo chủ chốt của tổ này là V. I. Lê-nin. Người giảng về những vấn đề cương lĩnh đảng. Do cách mạng trong nước đã nổ ra và do một bộ phận đồng chí trở về nước, cho nên chẳng bao lâu sau, các buổi sinh hoạt đã chấm dứt. Cục lưu trữ trung ương của đảng thuộc Viện nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lê-nin còn giữ được một số tài liệu cho thấy hoạt động của tổ này. Các ý kiến nhận xét của Lê-nin, các đề cương những cuộc nói chuyện và những bản ghi chép của Người về những lời thảo luận xung quanh các bản thuyết trình, đã được in trong Văn tập Lê-nin, tiếng Nga, t. XV, tr. 283 - 285, 287. -488.

¹³³ Cuộc mít-tinh mà Lê-nin nhắc đến, đã được tiến hành vào ngày 14 tháng Tám 1889 tại cảng Luân-đôn nhân cuộc bãi công đã bắt đầu nổ ra của công nhân cảng. Những công nhân này đã đòi tăng tiền công trả theo giờ và tiền công thuê lên ít nhất 4 giờ một ngày. Tham gia cuộc bãi công này có 10 nghìn công nhân (trong đó có cả những người thất nghiệp). Một ủy ban bãi công đã được thành lập, thư ký của ủy ban này là Ê-lê-ô-nô-ra Mác-Ê-vê-linh, con gái của C. Mác. Những người bãi công đã được sự ủng hộ của công nhân Anh, Úc và một số cảng ở các nước châu Âu. Trong thời gian bãi công đã xuất hiện tổ chức công đoàn đầu tiên của công nhân cảng có các chi nhánh tại tất cả các cảng lớn của nước Anh. Cuộc bãi công kéo dài 5 tuần lễ và kết thúc bằng sự thỏa mãn các yêu sách của công nhân, đã tạo ra một đà phát triển cho các hội công liên và là bước ngoặt trong lịch sử phong trào công nhân Anh. -489.

¹³⁴ *Phác thảo các luận cương bài "Họ tự bào chữa như thế nào?"* đã được Lê-nin viết vào khoảng tháng Giêng 1905 và được coi là bài dự định trả lời bài báo của Plê-kha-nốp "Về sách lược của chúng ta đối với cuộc đấu tranh của phái tư sản tự do chống chế độ Nga hoàng". Trong bài này Plê-kha-nốp đã phê phán cuốn sách nhỏ của Lê-nin "Cuộc vận động của phái hội đồng địa phương và kế hoạch của báo "Tia lửa"". Bài báo đã không được đăng, có lẽ bài này không được viết, chỉ còn lại sơ thảo các đề cương bài này. -492.

¹³⁵ Plê-kha-nốp đã viết về sự mâu thuẫn giữa Lê-nin cũ và Lê-nin mới trong bài "Về sách lược của chúng ta đối với cuộc đấu tranh của phái tư sản tự do chống chế độ Nga hoàng". Trong bài này, tác phẩm của Lê-nin "Làm gì?" - thuộc thời kỳ Lê-nin "cũ" - được đem đối lập với cuốn sách "Cuộc vận động của phái hội đồng địa phương và kế hoạch của báo "Tia lửa"" là cuốn sách phản ánh các quan điểm của Lê-nin "mới". Đem đối lập các tác phẩm này với nhau, Plê-kha-nốp nói đến cái gọi là những mâu thuẫn giữa Lê-nin "cũ" và Lê-nin "mới" đối với phong trào tự do - hội đồng địa phương. -493.

¹³⁶ Ở đây có ý nói đến những hành động của chủ tịch hội nghị hội đồng địa phương tỉnh Tam-bốp là Pê-tơ-rô-vô - Xô-lô-vô-vô. Ngày 14 và 15 tháng Chạp 1904 viên chủ tịch đó đã yêu cầu cảnh sát giúp đỡ bảo vệ hội nghị này chống lại "công chúng". Về sự cố xảy ra ở Tam-bốp, cuốn sách của Plê-kha-nốp "Về sách lược của chúng

ta đối với cuộc đấu tranh của phái tư sản tự do chống chế độ Nga hoàng" có viết như sau: "Luôn tiện xin nói về sự hoảng hốt. Các sự kiện gần đây ở Tam-bốp có lẽ có khả năng làm cho các kẻ thù của chế độ chuyên chế nảy sinh ra ý nghĩ cho rằng tờ "Tin tức Mát-xcơ-va" có lý khi đe dọa phái tự do về khả năng nổ ra cuộc khởi nghĩa toàn dân *chống lại* hiến chế" (G. V. Plê-kha-nốp. Toàn tập, tiếng Nga, t. XIII, tr. 178). – 493.

¹³⁷ Tài liệu này là tài liệu chuẩn bị để viết bài báo của V. I. Lê-nin "Phái dân chủ công nhân và phái dân chủ tư sản" đăng trong số 3 của báo "Tiến lên", số ra ngày 24 (11) tháng Giêng 1905 (xem tập này, tr. 223 - 236). Nội dung của tài liệu này đã được Lê-nin phát triển đầy đủ nhất trong các đoạn 3, 4 và 5 của bài báo này. Cục lưu trữ trung ương của đảng thuộc Viện nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lê-nin còn lưu hai tài liệu: bản tóm tắt và đề cương bài "Phái dân chủ công nhân và phái dân chủ tư sản". Hai tài liệu này nói lên khối lượng tài liệu to lớn mà Lê-nin đã sử dụng để viết bài này. Những tài liệu này đã được đăng vào năm 1929 trong Văn tập Lê-nin, tiếng Nga, t. V, tr. 65 - 69. – 498.

¹³⁸ Khi nghiên cứu vấn đề khởi nghĩa vũ trang, V. I. Lê-nin căn cứ vào tác phẩm của Mác và nghiên cứu các tác phẩm của Mác nói về khởi nghĩa, nói riêng, nghiên cứu phần "Khởi nghĩa" trong tác phẩm "Cách mạng và phản cách mạng ở Đức" (xem C. Mác và Ph. Ăng-ghe-n, Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 2, t. 8, tr. 98 - 102). Lê-nin đã bổ sung dòng chữ "tổ chức và một lần nữa lại tổ chức" vào câu nói của "nhà thao lược vĩ đại nhất về sách lược cách mạng" của cách mạng Pháp hồi cuối thế kỷ XVIII là Gi. - Gi. Đăng-tông rằng muốn cho cuộc khởi nghĩa vũ trang thu được thắng lợi thì cần phải "dững cảm, dững cảm nữa, luôn luôn dững cảm". – 504.

¹³⁹ Cục lưu trữ trung ương của đảng thuộc Viện nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lê-nin còn lưu được bản thảo bài báo của Lê-nin "Vấn đề nóng hổi". Tài liệu này lần đầu tiên được đăng vào năm 1929 trong Văn tập Lê-nin, t. V. Bốn trang đầu của bản thảo bài báo này đã bị gạch bỏ bằng bút chì và ở mặt trái của những trang bản thảo này có ghi phần đầu của bài báo "Nhiệm vụ mới và lực lượng mới". Ở trang thứ tư của bản thảo này có dòng chữ ghi bằng bút chì của Lê-nin: "Xem tr. 7 (đưa vào dòng)". Ở trang 7 lại tiếp tục bài "Nhiệm vụ mới và lực lượng mới", các trang thứ 5 và thứ 6 trong bản thảo Lê-nin thì không còn lưu lại được. Có lẽ, trong khi chỉnh

lý bài "Vấn đề nóng hổi" thành bài "Nhiệm vụ mới và lực lượng mới", Lê-nin đã thay 4 trang đầu bằng một đoạn mới là đoạn được chép ở mặt trái của các trang này; Người đã rút bỏ các trang thứ 5 và thứ 6, còn phần cuối của bài này thì đã được chỉnh lý lại theo đề cương chỉnh lý do Người thảo ra cho bài này sau trang thứ 12 của bản thảo (xem tập này, tr. 509 - 510). – 507.

¹⁴⁰ Ở đây có ý nói về bài báo của V. I. Lê-nin "Bước đầu của cuộc cách mạng ở Nga" là bài đã được đăng trong số 4 của báo "Tiến lên", số ra ngày 31 (18) tháng Giêng 1905 (xem tập này, tr. 250 - 254). – 507.

¹⁴¹ Ở đây muốn nói đến bức thư của X. I. Gu-xép, tức là bản tin được gửi từ Pê-téc-bua đến. Bản tin này được đăng ngày 28 (15) tháng Hai 1905 trong số 8 của báo "Tiến lên", ở mục "Sinh hoạt đảng". Trong bản tin này cho biết rằng công tác tổ chức của đảng không tiến kịp với các sự kiện cách mạng, rằng các tổ chức dân chủ - xã hội không hoàn thành được ngay 1/10 số công việc mà họ phải làm. Phóng viên ấy hỏi rằng bây giờ cần tiến hành công tác cổ động quần chúng như thế nào để việc lãnh đạo phong trào công nhân không bị rơi khỏi tay Đảng dân chủ - xã hội và không rơi vào tay bọn tự do chủ nghĩa. Để giải đáp câu hỏi này, trong "Đề cương chỉnh lý bài "Vấn đề nóng hổi", V. I. Lê-nin vạch rõ sự cần thiết phải đặc biệt nhấn mạnh ý nghĩa của đảng đóng vai trò người tổ chức quần chúng. Ở tiết 4 trong bản đề cương của mình, Lê-nin viết: "Điều có ý nghĩa rất quan trọng là vai trò của *đảng*, đội tiên phong của giai cấp, người giáo dục và tổ chức. Trước kia hầu như chỉ có tiếng nói của chúng ta, *ngày nay có thêm hàng trăm tiếng nói nữa*. Tant mieux!" (tập này, tr. 509). – 507.

¹⁴² V. I. Lê-nin có ý nói đến bài báo của mình "Vấn đề nóng hổi" mà về sau Người đã chỉnh lý lại thành bài "Nhiệm vụ mới và lực lượng mới". Xem Văn tập Lê-nin, tiếng Nga, t. V, 1929, tr. 97 - 99. Ở mục 1 những ý kiến của Lê-nin viện dẫn §§ 3, 4, 5, v.v. đều là những điểm viện dẫn các tiết trong bản tóm tắt bài "Vấn đề nóng hổi". Bản tóm tắt này do Lê-nin ghi trong quá trình đọc lại tác phẩm này (xem Văn tập Lê-nin, tiếng Nga, t. XVI, 1931, tr. 61). – 511.

¹⁴³ Khi nhắc đến X + Y, V. I. Lê-nin có ý nói đến cuốn sách "Về cương lĩnh ruộng đất", Giơ-ne-vơ, 1903, bên dưới ghi tên tác giả là "Ích-xơ", và bài báo "Về cương lĩnh ruộng đất của Đảng xã hội

chủ nghĩa - cách mạng" đăng trong số 77 của báo "Tia lửa", số ra ngày 5 tháng Mười một 1904, có ghi tên tác giả ở bên dưới là "Y-grêch". – 514.

BẢN CHỈ DẪN
CÁC SÁCH BÁO VÀ TÀI LIỆU GỐC
MÀ V. I. LÊ-NIN ĐÃ TRÍCH DẪN
VÀ NÓI ĐẾN

- A-ki-mốp* – Акимов – xem Ma-kh nô-vê-txơ, V. P.
- Ác-xen-rốt, P.B. Thư gửi các đồng chí công nhân.* (Thay lời tựa). – *Aксельрод, П.Б. Письмо к товарищам-рабочим.* (Вместо предисловия). – В кн.: Рабочий. Рабочие и интеллигенты в наших организациях. С предисл. П. Аксельрода. Изд. РСДРП. Женева, тип. партии, 1904, стр. 3 - 16. (РСДРП). – 197, 202 - 203, 204 - 205, 331, 357.
- *Về vấn đề nguồn gốc và ý nghĩa của những sự bất đồng của chúng ta trong lĩnh vực tổ chức.* (Trích tập thư từ giao dịch với Cau-xky). – *K вопросу об источнике и значении наших организационных разногласий.* (Из переписки с Каутским). – "Искра", [Женева], 1904, № 68, 25 июня, стр. 2 - 3. – 203.
- *Việc thống nhất Đảng dân chủ - xã hội Nga và các nhiệm vụ của đảng ấy.* Kết quả thanh toán tình trạng thủ công. – *Объединение Российской социал-демократии и её задачи.* Итоги ликвидации кустарничества. – "Искра" [Женева], 1903, № 55, 15 декабря, стр. 2-5; 1904, № 57, 15 января, стр. 2 - 4. – 56, 57, 202, 204, 321.
- Ai phải thắng?* [Truyền đơn]. – *Кто должен победить?* [Листовка]. Изд. Елизаветградской организации РСДРП. Б. м., тип. Крестьянского союза, октябрь [1904]. 4 стр. (РСДРП). Подпись: Редакция "Искры". – 193, 283, 469.
- Báo cáo tóm tắt về hội nghị của các đảng viên Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga ngày 2 tháng Chín 1904 ở Giơ-ne-vơ.* – *Краткий отчет о собраниях членов Российской соц. -дем. рабочей партии 2-го сентября 1904 г. в Женеве.* Изд. партийного клуба в Женеве. [Женева], 1904. 12 стр. – 129, 292, 422.

- "*Báo công nhân*", Ki-ép. – "*Рабочая Газета*", Киев. –62, 63, 286.
 – 1897, № 1, август. –62, 63.
 – 1897, № 2, ноябрь. –62, 63.
- Bê-ben, A. [*Thư gửi V. I. Lê-nin*]. Ngày 21 tháng Giêng (ngày 3 tháng Hai) 1905. Bản thảo¹. – Бебель, А. [*Письмо В. И. Ленину*]. 21 января (3 февраля) 1905 г. Рукопись. –354.
- "*Bình minh*", Stuttgart. – "*Zarya*", Stuttgart. –64 - 65.
 – 1901, № 2–3, декабрь, стр. 60 – 100, 361 – 403. –97, 229.
- [*Bô-gđa-nốp, A. A.*] *Ri-a-đô-vôi. Rô-da Lúc-xăm-bua chống lại Các Mác*. – [*Богданов, А. А.*] *Рядовой. Роза Люксембург против Карла Маркса*. – В кн.: [Ольминский. М. С.] *Галерка и [Богданов, А. А.] Рядовой. Наши недоразумения*. Изд. авторов. Женева, кооп. тип., 1904, стр. 46 – 59. (РСДРП). –54 - 56, 55 - 57, 203.
- Bộ luật đầy đủ của đế quốc Nga*. – Полное собрание законов Российской империи. Собрание 3. Т. I. Спб., 1885, ст. 350, стр. 261 – 266. – 415, 416, 417.
- Bước ngoặt lịch sử*. – Исторический поворот. – "Листок "Рабочего Дела"", [Женева], 1901, № 6, апрель, стр. 1–6. Подпись: Редакция "Рабочего Дела". – 119 - 120.
- Các mệnh lệnh tối cao*. – Высочайшие указы. – "Правительственный Вестник", Спб., 1905, № 8, 12 января, стр. 1. –294
- Các-ma-nhôn*. – Карманьола. –419.
- Các nghị quyết của các ban chấp hành đảng bộ Cáp-ca-dơ [của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga]*. Tháng Mười một 1904. Bản thảo². – Резолюции кавказских комитетов [РСДРП]. Ноябрь 1904. Рукопись. –184, 285, 290, 292, 481.
- Các nghị quyết của Đại hội [I] của [Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga]*. – Решения [I] съезда [РСДРП]. – В листовке: Манифест Российской социал-демократической рабочей партии. Б. м., тип. партии, [1898], стр. 2. –287.

1) In lần đầu trong Văn tập Lê-nin, tiếng Nga, t.V, 1926, tr. 169 - 170.
 2) In lần đầu trong Văn tập Lê-nin, tiếng Nga, t.XV, 1930, tr. 249 - 253.

- Các nghị quyết của đại hội hội đồng địa phương*. [6 - 8 tháng Mười một 1904]. – Резолюции земского съезда. [6–8 ноября 1904 г.]. – "Листок "Освобождения"", Париж, 1904, № 18, 20 ноября (3 декабря), стр. 1 – 2. –165.
- Các nghị quyết của Hội đồng Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga*. – Решения Совета РСДРП. – Отдельное приложение к №№ 73–74 "Искры", [Женева, 1904, № 73, 1 сентября; № 74, 20 сентября], стр. 1 – 3. –82, 85, 128, 147, 182.
- Các nghị quyết của hội nghị các ban chấp hành đảng bộ miền Bắc [của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga]*. – Резолюции конференции северных комитетов [РСДРП]. – «Вперед», Женева, 1905, № 2, 14 (1) января, стр. 4, в отд.: Из партии. –184, 285, 290, 421, 481.
- Các nghị quyết của hội nghị các ban chấp hành đảng bộ miền Nam: Ô-đét-xa, Ni-cô-la-ép và Ê-ca-tê-ri-nô-xláp và Cục miền Nam của Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga*. [Cuối tháng Chín 1904]. Bản thảo¹. – Резолюции конференции южных комитетов – Одесского, Николаевского и Екатеринославского и Южного бюро ЦК РСДРП. [Конец сентября 1904 г.]. Рукопись. –184, 287, 290, 421, 481.
- [*Cát-cốp, M. N.*] *Mát-xơ-va, ngày 28 tháng Năm*. – [Катков, М. Н.] Москва, 28 мая. – "Московские Ведомости", 1886, № 146, 29 мая, стр. 2. – 309, 501.
- [*Cau-xky, C.*] *Cách mạng xã hội*. I. Cải cách xã hội và cách mạng xã hội. II. Một ngày sau khi xảy ra cách mạng xã hội. – [Каутский, К.] Социальная революция. I. Социальная реформа и социальная революция. II. На другой день после социальной революции. Пер. с нем. Н. Карпова. Под ред. Н. Ленина. Изд. Лиги русской революционной социал-демократии. Женева, тип. Лиги, 1903. 204, 4 стр. (РСДРП). –478, 486.
- *Cau-xky bàn về những sự bất đồng trong đảng chúng ta*. – Каутский о наших партийных разногласиях. – «Искра», [Женева], 1904, № 66, 15 мая, стр. 2 – 4. – 70 - 71, 72, 73.
- Chiến tranh Nga - Nhật và chủ nghĩa xã hội quốc tế*. – Русско-японская война и международный социализм. – «Революционная Россия», [Женева], 1904, № 46, 5 мая, стр. 11– 12. –193, 468.

¹ In lần đầu trong Văn tập Lê-nin, tiếng Nga, t. XV, 1930, tr. 217 - 219.

[*Chú thích của ban biên tập báo "Tia lửa" cho bài báo của Pác-vu-xơ "Kết quả và triển vọng"*]. – [Примечание редакции «Искры» к статье Парвуса «Итоги и перспективы»]. – «Искра», [Женева], 1905, № 85, 27 января, стр. 2. – 330 - 331.

[*Chú thích của ban biên tập báo "Tia lửa" cho bài báo của X.Rô-xtô-vê-txơ "Đã đến lúc! (Thư gửi các đồng chí)"*]. – [Примечание редакции «Искры» к статье С. Ростовца «Пора! (Письмо к товарищам)»]. – Отдельное приложение к №№ 73 – 74 «Искры», [Женева, 1904, № 73, 1 сентября; № 74, 20 сентября], стр. 6. – 90.

"*Công nhân miền Nam*", [Ê-ca-tê-ri-nô-xláp và v. v.]. – «Южный Рабочий», [Екатеринослав и др.]. – 43.

Cri-txép-xki, B. N. Những nguyên tắc, sách lược và đấu tranh. – Кричевский, Б.Н. Принципы, тактика и борьба. – «Рабочее Дело», Женева, 1901, № 10, сентябрь, стр. 1 – 36. – 315, 344.

Cư-lốp, I.A. Người tu ần và con gái. – Крылов, И. А. Пустынник и Медведь. – 88.

– *Thỏ đi săn*. – Заяц на ловле. – 386.

Cương lĩnh của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, được thông qua tại Đại hội II của đảng. – Программа Российской соц.-дем. рабочей партии, принятая на Втором съезде партии. – В кн.: Второй очередной съезд Росс. соц.-дем. рабочей партии. Полный текст протоколов. Изд. ЦК. Женева, тип. партии, [1904], стр. 1 – 6. (РСДРП). – 70, 71, 91, 109, 242, 275 - 276, 287, 427, 428, 444, 448, 449, 451, 452, 486.

[*Dem-li-a-txơ-ca, R.X.*] *Thư gửi V. I. Lê-nin và N. C. Crúp-xai-a*. Ngày 19 tháng Bảy (1 tháng Tám) 1904. Bản thảo¹. – [Землячка, Р. С.] Письмо В. И. Ленину и Н. К. Крупской. 19 июля (1 августа) 1904 г. Рукопись. – 35 - 36.

Dự thảo cương lĩnh của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. (Do ban biên tập báo "Tia lửa" và tạp chí "Bình minh" biên soạn). – Проект программы Российской социал - демократической рабочей партии. (Выработанный редакцией «Искры» и «Зари»). – «Искра», [Мюнхен], 1902, № 21, 1 июня, стр. 1–2. – 287.

¹ In lần đầu trong Văn tập Lê-nin, tiếng Nga, t.XV, 1930, tr. 104 - 105.

Dự thảo cương lĩnh của Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng do ban biên tập báo "Nước Nga cách mạng" biên soạn. – Проект программы партии социалистов, революционеров выработанный редакцией «Революционной России». – «Революционная Россия», [Женева], 1904, № 46, 5 мая, стр. 1 – 3. – 238 - 244, 449.

* *Đại hội II thường kỳ của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga*. Toàn văn các biên bản. – Второй очередной съезд Росс. соц.- дем. рабочей партии. Полный текст протоколов. Изд. ЦК. Женева, тип. партии, [1904]. 397, II стр. (РСДРП). – 12, 13 - 14, 25, 36 - 37, 43, 50, 51, 56, 57, 60, 61, 66, 67, 68, 69, 70, 71, 74, 75, 91, 97- 98, 107 - 108, 109, 112, 126, 150, 199- 200, 213, 226 - 227, 235, 237, 242, 276, 288, 289 - 290, 292, 316, 343, 353 - 354, 360, 361, 362, 386, 387, 392, 397, 398, 427, 428, 439, 444, 448, 449, 452, 454, 455, 456, 458, 464, 486, 492, 493.

[*Dan, Ph.I.*] *Báo cáo của đoàn đại biểu Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga tại Đại hội xã hội chủ nghĩa quốc tế ở Am-xtéc-đam (14 - 20 tháng Tám 1904)*. – [Дан, Ф. И.] Доклад делегации Российской соц. - дем. рабочей партии Амстердамскому международному социалистическому конгрессу (14 - 20 августа 1904г.) Изд. РСДРП. Женева, тип. партии, 1904. 108 стр. (РСДРП). – 149.

– *Bây giờ sẽ ra sao?* – Что же теперь? – «Искра», [Женева], 1905, № 90, 3 марта, стр. 1. – 468.

– *Bước đầu của cuộc cách mạng*. – Начало революции. Суббота, 8 января 1905 г. – «Искра», [Женева], 1905, № 84, 18 января, стр. 1 – 2. – 325, 502, 503 - 504.

– *Giá đất*. – Дорогая цена. – «Искра», [Женева], 1904, № 69, 10 июля, стр. 1. – 193, 469.

– *"Phản đối chiến tranh"*. – «Против войны». – «Искра», [Женева], 1904, № 76, 20 октября, стр. 1. – 193, 468.

Đạo dụ gửi Pháp viện chấp chính tối cao [ban hành ngày 12 (25) tháng Chạp 1904]. – Указ правительственному Сенату [от 12 (25) декабря 1904 г.]. – «Правительственный Вестник». Спб., 1904,

*Dấu hoa thị chỉ những cuốn sách, các tờ báo, các bài viết có bút tích của V. I. Lê-nin và được bảo quản tại Cục lưu trữ trung ương của đảng thuộc Viện nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lê-nin trực thuộc Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản Liên-xô.

- № 283, 14 (27) декабря, стр.1, в отд.: Действия правительства. –158, 166 - 167.
- Đêm trước của cách mạng.* Bình luận về các vấn đề lý thuyết và sách lược, ra không đều kỳ. – *Kanun революции.* Непериодическое обозрение вопросов теории и тактики. Под ред. Л. Надеждина. № 1. [Женева], 1901. 132 стр. (Изд. гр. "Свобода"). –119 - 120.
- Điều lệ tổ chức của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, được thông qua tại Đại hội II của đảng.* – *Организационный устав Российской соц.-дем. рабочей партии, принятый на Втором съезде партии.* – В кн.: Второй очередной съезд Росс. соц. – дем. рабочей партии. Полный текст протоколов. Изд. ЦК. Женева. тип. партии, [1904], стр. 7 - 9. (РСДРП). – 13 -14, 25, 36, 44, 50, 51, 60, 61, 70, 71, 150, 200, 213, 287, 289 - 290, 353 - 354, 360, 361, 362, 386, 387, 439, 455, 456, 458, 464.
- "Đời sống chúng ta". – «Наша жизнь», Спб. –295.
- 1904, № 28, 3 (16) декабря, стр. 1–2. – 164.
- Ga-léc-ca* – Галерка – хет Ôn-min-xki, M. X.
- [*Ga-rôn, G.A.*] *Lời kêu gọi của linh mục Ghê-ôóc-ghi Ga-rôn gửi toàn thể nông dân.* – [*Гапон, Г. А.*] *Священника Георгия Гапона ко всему крестьянскому люду воззвание.* Изд. партии социалистов – революционеров. Б. м., [1905]. 31 стр. –252, 261.
- *Thư gửi công nhân.* Ngày 9 tháng Giêng 1905. – *Послание к рабочим.* 9 января 1905 г. – В кн.: [*Гапон, Г. А.*] *Священника Георгия Гапона ко всему крестьянскому люду воззвание.* Изд. партии социалистов-революционеров. Б.м., [1905], стр. 22. –261.
- *Thư ngõ gửi các đảng xã hội chủ nghĩa ở Nga.* – *Открытое письмо к социалистическим партиям России.* – «Искра», [Женева], 1905, № 87, 10 февраля, стр. 4. Под общ. загл.: Новое письмо Г. Гапона. –348 - 349, 351 - 352.
- [*Gan-pê-rin, L.E.*] *I-grêch. Về cương lĩnh ruộng đất của Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng.* – [*Гальперин, Л. Е.*] *Игрек. Об аграрной программе социалистов-революционеров.* – «Искра», [Женева], 1904, № 77, 5 ноября, стр. 3 – 5. –514.
- "*Giải phóng*", Stút-ga. – Pa-ri. – «*Освобождение*», Штутгарт – Париж. –64, 65, 96, 97, 108, 109, 228, 231, 237, 374, 383, 473.

- Штутгарт, 1903, № 13 (37), 2 (15) декабря, стр. 217 – 218. –383.
- Париж, 1904, № 57, 15 (2) октября, стр. [2, обл.] 119 – 120. –88 - 89, 92, 383 - 385.
- 1904, № 62, 31 (18) декабря, стр. 215 - 216. –196.
- 1905, № 63, 20 (7) января, стр. 221 - 222. –372 - 373, 374, 502, 507, 511, 512.
- 1905, № 66, 25 (12) февраля, стр. [2 обл.] – 383.
- 1905, № 67, 18 (5) марта, стр. 278 - 279. –473 - 474.
- "*Giải phóng" khổ nhỏ*". – «*Листок «Освобождения»*», Париж, 1904, № 18, 20 ноября (3 декабря), стр. 1 - 2. –165.
- Glê-bớt* – Глебов – хет Nô-xcớt, V. A.
- Gô-gôn, N. V. Những linh hồn chết.* – *Гоголь, Н. В. Мертвые души.* – 213, 321.
- *Quan thanh tra.* – Ревизор. –91, 330, 336, 340.
- [*Gu-xép, X.I.*] *Những bức thư của những người dân chủ - xã hội Pê-téc-bua.* – [*Гусев, С. И.*] *Письма петербургских социал - демократов.* –«Вперед», Женева, 1905, № 4, 31 (18) января, стр. 2, в отд.: Революционные дни. – 261 - 262, 270.
- *Pê-téc-bua.* – *Петербург.* – «Вперед», Женева, 1905, № 8, 28 (15) февраля, стр. 4, в отл.: Из партии. –507, 509.
- Gửi các đại biểu tham dự đại hội do "Thường vụ các ban chấp hành của phái đa số" triệu tập.* [Quyết định Hội đồng đảng ra ngày 10 tháng Ba 1905]. - *K thành viên съезда, созываемого " Бюро Комитетов Большинства".* [Постановление Совета партии от 10 марта 1905 г.]. – «Искра», [Женева], 1905, № 91, 6 марта, стр. 3, в отд.: Из партии. –436, 437, 440 - 443, 456, 459.
- Gửi công nhân.* [Truyền đơn]. – *Рабочему народу.* [Листовка]. № 16. Б. м., [1904]. 2 стр. (РСДРП). Подпись: Редакция «Искры». –344.
- Gửi toàn đảng.* [Lời kêu gọi của Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Ngày 4 tháng Ba 1905]. Bản thảo¹. –

¹ Đăng lần đầu trong bài báo của V. I. Lê-nin "Bước thứ hai" trên báo "Tiến lên", Giơ-ne-ơ, 1905, số 13, ngày 5 tháng Tư (23 tháng Ba), tr. 5 - 6.

- K partito.* [Vоззвание ЦК РСДРП. 4 марта 1905 г.]. Рукопись. –453, 454, 457- 458.
- Hai đại hội.* Đại hội III thường kỳ của Hội liên hiệp và đại hội “thống nhất”. – *Đwa съезда.* III-й очередной съезд Союза и «объединительный» съезд. Изд. Союза русских социал- демократов. Женева, тип. Союза, 1901. 34 стр. (РСДРП). –224.
- Hành động phá hoại tổ chức đối với các ban chấp hành đảng bộ địa phương.* – *Дезорганизация местных комитетов.* – «Вперед», Женева, 1905, № 7, 21(8) февраля, стр. 4, в отд.: Из партии. –340.
- Hãy cầm lấy vũ khí. – K оружию.* – «Революционная Россия», [Женева], 1905, № 58, 20 января, стр. 2 – 4. –341, 344, 346, 347, 349.
- Hỡi đồng bào!* [Truyền đơn của tổ chức đảng bộ quận Va-xi-li-ép-xki Ô-xto-rốp của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga]. –*Граждане!* [Листовка Василеостровской районной организации РСДРП]. [Спб., 10 января 1905]. 1стр. –313, 323, 324, 501.
- I-xto-ru-bin, P. Những bức thư về tình hình hiện nay.* Trí thức và nhân dân. –*Иструбин, П. Письма о современных делах.* Интеллигенция и народ. – «Наша Жизнь». Спб., 1904, № 28, 3 (16) декабря, стр. 1–2. –164.
- Ki-ép. – Киев.* – «Искра», [Женева], 1903, № 46, 15 августа, стр. 7, в отд.: Хроника рабочего движения и письма с фабрик и заводов. –311.
- [*Len-gnich, Ph.V.*] *Va-xi-li-ép.* [Thư gửi V.I. Lê-nin. Ngày 10 (23) tháng Năm 1904]. Bản thảo¹. – [*Ленник, Ф. В.*] *Vасильев.* [Письмо В. И. Ленину. 10 (23) мая 1904г.]. Рукопись. –27.
- [Thư gửi V. I. Lê-nin. Ngày 12 (25) tháng Năm 1904]. Bản thảo¹. – [Письмо В. И. Ленину. 12 (25) мая 1904 г.]. Рукопись –27.
- [*Lê-nin, V. I.*] *Anh chàng thuộc phái tự do có tính ân cần.* – [*Ленин, В. И.*] *Услужливый либерал.* [Изд-во соц.-дем. партийной литературы В. Бонч-Бруевича и Н. Ленина]. [Женева, кооп. тип., 1904]. 4стр. (РСДРП). Перед загл. авт. не указан. –383.

¹ In lần đầu trong Văn tập Lê-nin, tiếng Nga, t. XV, 1930, tr. 32 - 33, 33.

- [*Bản tuyên bố của ba uỷ viên Ban chấp hành trung ương.* Ngày 13 (26) tháng Năm 1904]. – [*Заявление трёх членов ЦК.* 13 (26) мая 1904 г.]. – В кн.: Шахов, Н. [Малинин, Н. И.] *Борьба за съезд.* (Собрание документов). Женева, кооп. тип., 1904, стр. 85 - 86. (РСДРП). –28, 30, 35, 45, 148 - 149.
- *Bản tuyên bố và những văn kiện về việc các cơ quan trung ương đoạn tuyệt với đảng.* – *Заявление и документы о разрыве центральных учреждений с партией.* № 13. Изд-во «Вперед». Женева, кооп. тип., 1905.13 стр. (РСДРП). Перед загл. авт.: Н. Ленин. –205, 247, 285, 357, 421, 439.
- *Bước đầu.* – *Первый шаг.* – «Вперед», Женева, 1905, № 11, 23 (10) марта, стр. 6, в отд.: Из партии. – 459,464.
- *Bước đầu của cuộc cách mạng ở Nga.* – *Начало революции в России.* – «Вперед», Женева, 1905, № 4, 31 (18) января, стр. 1. –312, 343, 507.
- *Chế độ chuyên chế và giai cấp vô sản.* – *Самодержавие и пролетариат.* – «Вперед», Женева, 1905, № 1, 4 января (22 декабря), стр. 1. –326.
- *Chim họa mi không sống bằng ngụ ngôn.* –*Соловья баснями не кормят.* – «Вперед», Женева, 1905, № 2, 14 (1) января, стр. 2–3. –372.
- *Chúng ta có cần phải tổ chức cuộc cách mạng không?* – *Должны ли мы организовать революцию?* – «Вперед», Женева, 1905, № 7, 21 (8) февраля, стр. 1–2. –423.
- *Cố đạo Ga-rôn.* - *Поп Гапон.* – «Вперед», Женева, 1905, № 4, 31 (18) января, стр. 2, в отд.: Революционные дни. – 326 - 327.
- *Cố động chính trị và "quan điểm giai cấp".* – *Политическая агитация и «классовая точка зрения».* – «Искра», [Мюнхен], 1902, № 16, 1 февраля, стр. 1. –224.
- *– *Cuộc vận động của phái hội đồng địa phương và kế hoạch của báo "Tia lửa".* –*Земская кампания и план «Искры».* Изд-во соц.-дем. партийной литературы В. Бонч – Бруевича и Н. Ленина. Женева, кооп. тип., 1904. 26 стр. (Только для членов партии. РСДРП). Перед загл. авт.: Н. Ленин. – 228, 492 - 494.

- [Lê-nin, V.I.] Dự thảo điều lệ đảng được trình lên Đại hội II của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga¹. – [Ленин, В. И.] Проект устава партии, внесенный на II съезде РСДРП. – 50, 51, 287, 360.
- [Dự thảo nghị quyết về những biện pháp nhằm khôi phục hoà bình ở trong đảng, được đưa ra ngày 15 (28) tháng Giêng 1904 tại phiên họp của Hội đồng Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga]. – [Проект резолюции о мерах по восстановлению мира в партии, внесенный 15 (28) января 1904 г. на заседании Совета РСДРП]. – В кн.: Шахов, Н. [Малинин, Н. И.] Борьба за съезд. (Собрание документов). Женева, кооп.тип., 1904, стр. 81 - 83. (РСДРП). – 38, 39, 125, 438.
- Đã đến lúc kết thúc. – Пора кончить. – «Вперед», Женева, 1905, № 1, 4 января (22 декабря), стр. 4, в отд.: Из партии. – 207, 248, 293.
- Đại hội hội đồng địa phương. – Земский съезд.- «Искра», [Мюнхен], 1901, № 8, 10 сентября, стр. 2, в отд.: Из нашей общественной жизни. – 225.
- *– Đảng công nhân và giai cấp nông dân. – Рабочая партия и крестьянство. – «Искра», [Мюнхен], 1901, № 3, апрель, стр. 1–2. – 427.
- * – Đấu tranh chính trị và hoạt đấu chính trị. – Политическая борьба и политиканство. – «Искра», [Лондон], 1902, № 26, 15 октября, стр. 1. – 225.
- Điểm qua tình hình trong nước. – Внутреннее обозрение. – «Заря», Stuttgart, 1901, № 2 - 3, декабрь, стр. 361 – 403. Подпись: Т. X. – 229.
- Gửi năm uỷ viên Ban chấp hành trung ương. Ngày 5 (18) tháng Tám 1904. Bản thảo². – Пяти членам Центрального комитета. 5 (18) августа 1904 г. Рукопись. – 31, 35, 149.
- Gửi nông dân nghèo. Giải thích để nông dân thấy rõ những người dân chủ - xã hội muốn gì. Kèm theo bản dự thảo cương lĩnh của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. – К деревенской бедноте. Объяснение для крестьян, чего хотят социал-демократы. С прил.

¹ Bản dự thảo này không còn được giữ lại.

² In lần đầu trong Văn tập Lê-nin, tiếng Nga, t.XV, 1930, tr. 111 - 112.

- проекта программы РСДРП. Изд. Загран. лиги русск. рев. соц.-дем. Женева, тип. Лиги, 1903. 92 стр. (РСДРП). Перед загл. авт.: Н. Ленин. – 448.
- Gửi toàn đảng. [Truyền đơn riêng]. – K партии. [Отдельный листок] Б.м., тип.Рижского комитета, август 1904. 2 стр. (РСДРП). – 33, 82, 128, 146.
- Hải cảng Lữ - thuận thất thủ. – Падение Порт-Артура. – «Вперед», Женева, 1905, № 2, 14 (1) января, стр. 1. – 468.
- Hai sách lược. – Две тактики. – «Вперед», Женева, 1905, № 6, 14 (1) февраля, стр. 1. – 329, 507.
- Họ định lừa gạt ai? – Кого они хотят обмануть? – «Вперед», Женева, 1905, № 10, 15 (2) марта, стр. 6, в отд.: Из партии. – 436, 456.
- Kế hoạch tác chiến ở Pê-téc-bua. – План петербургского сражения. – «Вперед», Женева, 1905, № 4, 31 (18) января, стр. 4, в отд.: Революционные дни. – 267.
- Làm gì? Những vấn đề cấp bách trong phong trào chúng ta. – Что делать? Наболевшие вопросы нашего движения. Stuttgart, Dietz, 1902. VII, 144 стр., Перед загл. авт.: Н. Ленин. – 217, 273, 313, 316, 318 - 319, 320, 324, 325, 329, 373, 374, 444, 502, 507.
- [Lời phát biểu thứ hai trong cuộc thảo luận điều lệ đảng ngày 2 (15) tháng Tám 1903 tại Đại hội II của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga]. – [Вторая речь при обсуждении устава партии 2 (15) августа 1903 г. на II съезде РСДРП]. – В кн.: Второй очередной съезд Росс. соц.-дем. рабочей партии. Полный текст протоколов. Изд. ЦК. Женева, тип. партии, [1904], стр. 250 - 252. (РСДРП). – 70, 71.
- [Lời phát biểu thứ nhất trong cuộc thảo luận điều lệ đảng ngày 2 (15) tháng Tám 1903 tại Đại hội II của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga]. – [Первая речь при обсуждении устава партии 2 (15) августа 1903 г. на II съезде РСДРП]. – Там же, стр. 240. – 70 - 71.
- [Lời tham luận trong quá trình thảo luận dự thảo nghị quyết về thái độ đối với phái tự do tại Đại hội II của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga ngày 10 (23) tháng Tám 1903]. – [Выступление при обсуждении резолюции об отношении к либералам 10 (23) августа 1903 г. на II съезде РСДРП]. – Там же, стр. 358. – 107.

- [Lê-nin, V.I.] *Lời tựa* [cho cuốn sách "Một bước tiến, hai bước lùi"]. – [Ленин, В. И.] *Предисловие* [к книге «Шаг вперед, два шага назад»]. В кн.: [Ленин, В. И.] *Шаг вперед, два шага назад. (Кризис в нашей партии)*. Женева, тип. партии, 1904, стр. III - VIII. (РСДРП). Перед загл. авт.: Н. Ленин. –58, 59.
- *Một bước tiến, hai bước lùi. (Cuộc khủng hoảng trong đảng ta)*. –*Шаг вперед, два шага назад. (Кризис в нашей партии)*. Женева, тип. партии, 1904. VIII. 172 стр. (РСДРП). Перед загл. авт.: Н. Ленин. –48, 49, 50, 51, 52, 53, 54, 55, 56, 57, 58, 59, 60, 61, 68, 69, 74, 75, 76, 77.
- *Những kẻ áp bức các hội đồng địa phương và những An-ni-ban của phái tự do*. – *Гонимели мести и Аннибалы либерализма*. – «Заря», Stuttgart, 1901, № 2- 3, декабрь, стр. 60 - 100. Подпись: Т. П. –97.
- *Nội dung kinh tế của chủ nghĩa dân túy và sự phê phán trong cuốn sách của ông Xto-ru-vê về nội dung đó. (Bản về cuốn sách của P. Xto-ru-vê: Những ý kiến phê phán về sự phát triển kinh tế của nước Nga. Xanh Pê-téc-bua, năm 1894)*. – *Экономическое содержание народничества и критика его в книге г. Струве*. (По поводу книги П. Струве: Критические заметки к вопросу об экономическом развитии России. Спб., 1894 г.) – В кн.: *Материалы к характеристике нашего хозяйственного развития*. Сб. статей. Спб., тип. Сойкина, 1895, стр. 1 - 144, в ч. II. Подпись: К. Тулин. –224.
- *Phiếu điều tra. [Chuẩn bị cho Đại hội III của đảng. Trước ngày 20 tháng Hai (5 tháng Ba) 1905]*. Bản thảo¹. – *Анкета. [К III съезду партии. Ранее 20 февраля (5 марта) 1905 г.]* Рукопись. –365.
- *Sự phát triển của chủ nghĩa tư bản ở Nga. Quá trình hình thành thị trường trong nước đối với đại công nghiệp*. –*Развитие капитализма в России*. Процесс образования внутреннего рынка для крупной промышленности. Спб., Водовозова, 1899. IX, IV, 480 стр. Перед загл. авт.: Владимир Ильин. – 486.

¹ In lần đầu trong Văn tập Lê-nin, tiếng Nga, t.V, 1926, tr. 218 - 219.

- *Thông báo về việc thành lập Ban tổ chức và về việc triệu tập Đại hội III thường kỳ của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga*. Sau ngày 11 (24) tháng Chạp 1904. Bản thảo¹. – *Извещение об образовании Организационного комитета и о созыве III очередного съезда Российской социал-демократической рабочей партии*. Позднее 11 (24) декабря 1904 г. Рукопись. –301.
- *Thư gửi A. Bê-ben*. Ngày 25 tháng Giêng (7 tháng Hai) 1905. Bản thảo². – *Письмо А. Бегелю*. 25 января (7 февраля) 1905 г. Рукопись. –354.
- *Thư gửi ban biên tập báo "Tia lửa"*. [Vì sao tôi rút khỏi ban biên tập báo "Tia lửa"?] – *Письмо в редакцию «Искры»*. [Почему я вышел из редакции «Искры»?] Женева, тип. партии, декабрь 1903. 8 стр. После загл. авт.: Н. Ленин. –38, 247, 328.
- *[Thư gửi các uỷ viên Ban chấp hành trung ương. Ngày 13 (26) tháng Năm 1904.]*. – *[Письмо членам ЦК. 13 (26) мая 1904 г.]*. – В кн.: Шахов, Н. [Малинин, Н. И.] *Борьба за съезд. (Собрание документов)*. Женева, кооп. тип., 1904, стр. 86 - 89. (РСДРП). –29, 30 - 31, 35.
- *– *Thư gửi các uỷ viên hội đồng địa phương*. – *Письмо к земцам*. – «Искра», [Мюнхен], 1902, № 18, 10 марта, стр. 2 - 4, в отд.: Фельетон. –225.
- *[Thư gửi Gle-bốp (V. A. Nô-xcốp)*. Ngày 29 tháng Tám (11 tháng Chín), 1904]. – *[Письмо Глебову (В. А. Носкову)*. 29 августа (11 сентября) 1904 г.]. – В кн.: Шахов, Н. [Малинин, Н. И.] *Борьба за съезд. (Собрание документов)*. Женева, кооп.тип., 1904, стр. 94 - 99. (РСДРП). –150.
- *Thư gửi người đồng chí về những nhiệm vụ tổ chức của chúng ta*. – *Письмо к товарищу о наших организационных задачах*. Изд. ЦК РСДРП Женева, тип. партии, 1904. 31 стр. (РСДРП). После загл. авт.: Н. Ленин. – 201, 202, 296.
- *Từ chủ nghĩa dân túy đến chủ nghĩa Mác*. Bài thứ nhất. – *От народничества к марксизму*. Статья первая. – «Вперед», Женева, 1905, № 3, 24 (11) января, стр. 2. –343 - 344, 378, 427, 509.

¹ In lần đầu trong Văn tập Lê-nin, tiếng Nga, t.V, 1926, tr. 186 - 188.

² Bản thảo bức thư in lần đầu trong Văn tập Lê-nin, tiếng Nga, t.V, 1926, tr. 172 - 175.

- [Lê-nin, V. I.] [Về việc triệu tập Đại hội III của đảng]. – [Ленин, В. И.] [О созыве III партийного съезда]. «Вперед», Женева, 1905, № 8, 28 (15) февраля, стр. 1. –359.
- Vì sao tôi rút khỏi ban biên tập báo “Tia lửa”? –Почему я вышел из редакции «Искры»? – xem Lê-nin, V. I. Thư gửi ban biên tập báo “Tia lửa”.
- Việc 183 sinh viên bị cưỡng bức đi lính. –Отдача в солдаты 183-х студентов. –«Искра», [Мюнхен], 1901, № 2, февраль, стр. 6. –225.
- Ý kiến đặc biệt của các đại diện Ban chấp hành trung ương đưa ra ngày 17 (30) tháng Giêng 1904 tại phiên họp của Hội đồng Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. – [Особое мнение представителей ЦК, внесенное 17 (30) января 1904 г. на заседании Совета РСДРП]. – В кн.: Шахов, Н. [Малинин, Н. И.] Борьба за съезд. (Собрание документов). Женева, кооп. тип., 1904, стр. 84–85. (РСДРП). –125, 439.
- [Li-u-bi-mốp, A. I. Thư của đại diện Ban chấp hành trung ương gửi đồng chí Glê-bốp [V. A. Nô-xcốp]. Ngày 4 (17) tháng Chín 1904]. Bản thảo¹. – [Любимов, А. И. Письмо агента ЦК к тов. Глебову [В. А. Носкову]. 4 (17) сентября 1904г.]. Рукопись. –249, 422.
- [Lô-pu-khin, A. A.] Báo cáo của giám đốc Cục cảnh sát Lô-pu-khin, được xem xét trong Ủy ban các bộ trưởng ... tháng Giêng 1905. Kèm theo lời nói đầu của N. Lê-nin. – [Лопухин, А. А.] Докладная записка директора департамента полиции Лопухина, рассмотренная в Комитете министров... января 1905 г. С предисл. Н. Ленина. Изд-во «Вперед». Женева, кооп. тип., 1905. V, 13 стр. (РСДРП). –415 - 417.
- Lời ban biên tập. – От редакции. – «Вперед», Женева, 1905, № 8, 28 (15) февраля, стр. 4. –456, 457.
- [Lời giải thích của Hội đồng đảng về nhà xuất bản của V. Bôn-tơ - Bru-ê-vích và N. Lê-nin]. – [Разъяснение Совета партии об издательстве В. Бонч – Бруевича и Н. Ленина]. – «Искра», [Женева], 1904, № 73, 1 сентября, стр. 8, в отд.: Из партии. –78, 79, 80, 81, 85, 129.

¹ In lần đầu trong Văn tập Lê-nin, tiếng Nga, t.XV, 1930, tr. 172 - 173.

- Lời kêu gọi của Ban chấp hành trung ương gửi toàn đảng ngày 4 tháng Ba 1905. – Воззвание ЦК к партии от 4 марта 1905 г. – Xem Gửi toàn đảng. [Lời kêu gọi của Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Ngày 4 tháng Ba 1905].
- Lời kêu gọi gửi toàn thể đảng viên Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. (Truyền đơn của 19 người). –Обращение к членам РСДРП. (Листок 19-ти). Изд. Моск. комитета РСДРП. М., октябрь 1904. –82, 128, 422.
- [Lu-na-tsác-xki, A.V.] Đường lối kiên quyết. – [Луначарский, А. В.] Твердый курс. – «Вперед», Женева, 1905, № 5. 7 февраля (25 января), стр. 1. –312, 507.
- Lúc-xăm-bua, R. Những vấn đề tổ chức của Đảng dân chủ - xã hội Nga. - Люксембург, Р. Организационные вопросы русской социал – демократии. – «Искра», [Женева], 1904, № 69, 10 июля, стр. 2. – 7. - 205, 317, 321, 331.
- [Ma-cát-di-úp, M.X.] Tình trạng thủ công và tổ chức đảng. – [Макадзюб, М. С.] Кустарничество и партийная организация. Изд. РСДРП. Женева, тип. партии, 1904. 35 стр. Перед загл. авт.: М. Панин. –201.
- Về vấn đề những nhiệm vụ của đảng chúng ta. Về tổ chức. –К вопросу о наших партийных задачах. Об организации. – «Искра», [Женева], 1904, № 57, 15 января. Приложение к № 57 «Искры», стр. 1-2. Подпись: Практик. –56, 57.
- [Ma-kh nô-vê-tơ, V.P.] A-ki-mốp. Về vấn đề những hoạt động của Đại hội II của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. – [Махновец, В. П.] Акимов. К вопросу о работах второго съезда российской социал-демократической рабочей партии. Женева, 1904. 77 стр. (РСДРП). –383.
- [Ma-xlốp, P.P.] Ích-xơ. Bàn về cương lĩnh ruộng đất. [Lê-nin, V.I.] Lê-nin, N. Trả lời những lời phê phán đối với dự thảo cương lĩnh của chúng ta. – [Маслов, П. П.] Икс. Об аграрной программе. [Ленин, В. И.] Ленин, Н. Ответ на критику нашего проекта программы. Изд. Лиги русск. рев. с.-д. Женева, 1903. 42 стр. (РСДРП). –514.
- Về cương lĩnh ruộng đất. – Об аграрной программе. – В кн.: [Маслов, П. П.] Икс. Об аграрной программе. [Ленин, В. И.] Ленин, Н. Ответ на критику нашего проекта программы. Изд. Лиги русск. рев. с.-д. Женева, 1903, стр. 1-25. (РСДРП). –514.

- Mác, C. và Ăng-ghe-n, Ph. Thông tư chống lại Cri-gơ – Маркс, К. и Энгельс, Ф. Циркуляр против Криге - хет Марх, К.и. Engels, F. Eine Bannbulle.*
- [Mác-tốp, L.] Chúng ta chuẩn bị đã đúng yêu cầu chưa? - [Мартов,Л.]. Так ли мы готовимся? – «Искра», [Женева], 1904, № 62, 15 марта, стр. 1-2. –203.*
- [Dự thảo điều lệ của đảng]. – [Проект устава партии]. – В кн.: [Ленин, В. И.] Шаг вперед, два шага назад. (Кризис в нашей партии). Женева, тип. партии, 1904, стр. 31- 34. (РСДРП). Перед загл. авт.: Н. Ленин. –70, 71, 360.*
- Đại hội của chúng ta.– Наш съезд. – «Искра», [Женева], 1903, № 53, 25 ноября, стр. 1- 2. –203.*
- Đấu tranh giành tự do và đấu tranh giai cấp. – Борьба за свободу и классовая борьба. – «Искра», [Женева], 1904, № 76, 20 октября, стр. 1 - 3. –203.*
- Ngày 9 tháng Giêng. – Девятое января. – «Искра», [Женева], 1905, № 85, 27 января, стр. 1 - 2. –330, 332, 334, 336, 337 - 340, 357 - 358, 423.*
- Sự thức tỉnh của phái dân chủ và những nhiệm vụ của chúng ta. – Пробуждение демократии и наши задачи. – «Искра», [Женева], 1904, № 58, 25 января, стр. 1-2. –203.*
- Trên con đường đúng. – На верном пути. – «Искра», [Женева], 1905, № 83, 7 января, стр. 1. –469.*
- Vấn đề trước mắt. (Tiểu tổ hay đảng?). – На очереди. (Кружок или партия?). – «Искра», [Женева], 1904, № 56, 1 января, стр. 2-3. –203.*
- [Mác - тốp, L. và Da-xu-lích, V. Về vụ mưu sát phôn Van]. – [Мартов, Л. и Засулич, В. О покушении на фон Валя]. – «Искра» [Лондон], 1902, № 21, 1 июня, стр. 4 - 5, в отд.: Из нашей общественной жизни. –344.*
- Mác-tư-nớp, A. Hai chế độ chuyên chính. – Мартынов А. Две диктатуры. Изд. РСДРП. Женева, тип. партии, 1905. 68 стр. (РСДРП). –320, 321, 322, 323, 331 - 332, 357, 383, 476 - 477, 478 - 479.*

- Sách báo có tính chất tố cáo và cuộc đấu tranh của giai cấp vô sản. (“Tia lửa”, các số 1-5). – Обличительная литература и пролетарская борьба. («Искра», №№ 1-5). – «Рабочее Дело», Женева, 1901, № 10, сентябрь, стр. 37 - 64. –91,95, 174, 176.*
- [Mê-séc-xki, V. P.] Nhật ký. – [Меицерский, В. П.] Дневники. – «Гражданин», Спб., 1905, № 1-2, 6 января, стр. 29 - 32. –468.*
- Mô-li-ê, Gi. B. Tác-tuy-phơ, hay là Tên lừa đảo. – Мольер, Ж. Б. Тартюф, или Обманщик. –247.*
- Một bước ngoặt quan trọng. – Знаменательный поворот. – «Освобождение», Штутгарт, 1903, № 13 (37), 2 (15) декабря, стр. 217 - 218. Подпись: Независимый. –383.*
- [Nê-gô-rép - I-ôóc-đan-xki, N. I.] Những người dân chủ ở ngã ba đường – [Негорев – Иорданский, Н. И.] Демократы на распутье. – «Искра», [Женева], 1904, № 77, 5 ноября, стр. 1. –228, 230, 234 - 235.*
- Nghị quyết của Ban chấp hành đảng bộ A-xơ-ra-khan – của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga [về thái độ đối với việc thay đổi ban biên tập báo “Tia lửa”]. – Резолюция Астраханского комитета РСДРП [об отношении к перемене редакции «Искры»]. – «Искра», [Женева]. 1904, № 62, 15 марта. Приложение к № 62 «Искры», стр.1. –76, 77, 289.*
- Nghị quyết của Ban chấp hành đảng bộ Ba-cu của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga [về thái độ đối với việc thay đổi ban biên tập báo “Tia lửa”]. – Резолюция Бакинского комитета РСДРП [об отношении к перемене редакции «Искры»]. – «Искра», [Женева], 1904, № 60, 25 февраля, стр. 8, в отд.: Из партии. –76, 77, 289.*
- Nghị quyết của Ban chấp hành đảng bộ Ba-tum [của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga], đã được cả sự đồng tình của Ban chấp hành công nhân nông nghiệp ở Gu-ri-a [về thái độ đối với việc thay đổi ban biên tập báo “Tia lửa”]. – Резолюция Батумского комитета [РСДРП], одобренная также Гурийским комитетом сельских рабочих [об отношении к перемене редакции «Искры»]. – «Искра», [Женева], 1904, № 62, 15 марта. Приложение к № 62 «Искры», стр. 1. –76, 77, 289.*
- Nghị quyết của Ban chấp hành đảng bộ Ca-dan [của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga về việc triệu tập Đại hội III của đảng].*

- Резолюция Казанского комитета [РСДРП о созыве III съезда партии]. – «Искра», [Женева], 1905, № 96, 5 апреля, стр. 6, в отд.: Из партии. –481.
- [Nghị quyết của Ban chấp hành đảng bộ Ê-ca-tê-ri-nô-xláp của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, thừa nhận tính chất hợp pháp của các quyết nghị mà Đại hội II của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga đã thông qua]. – [Резолюция Екатеринбургского комитета РСДРП, признающая законность постановлений II съезда РСДРП]. – В кн.: Шахов, Н. [Малинин, Н. И.] Борьба за съезд. (Собрание документов). Женева, кооп. тип., 1904, стр. 6 (РСДРП). –72 - 74, 73 - 76, 288.
- [Nghị quyết của Ban chấp hành đảng bộ Ê-ca-tê-ri-nô-xláp của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga về bản tuyên bố của Ban chấp hành trung ương]. – [Резолюция Екатеринбургского комитета РСДРП по поводу заявления Центрального Комитета]. – Там же, стр. 109 - 111. –82, 86.
- Nghị quyết của Ban chấp hành đảng bộ Ê-ca-tê-ri-nô-xláp của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga [về thái độ đối với việc thay đổi ban biên tập báo "Tia lửa"]. – Резолюция Екатеринбургского комитета РСДРП [об отношении к перемене редакции «Искры»]. – Там же, стр. 19. –76, 77, 289.
- Nghị quyết của Ban chấp hành đảng bộ Ê-ca-tê-ri-nô-xláp [của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga] ra ngày 27 tháng Hai 1904. - Резолюция Екатеринбургского комитета [РСДРП] от 27 февраля 1904 г. – «Искра», [Женева], 1904, № 64, 18 апреля. Приложение к № 64 «Искры», стр.2, в отд.: Из партии. –8, 19, 146, 182, 289.
- Nghị quyết của Ban chấp hành đảng bộ Khác-cốp [của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga về việc triệu tập Đại hội III của đảng]. – Резолюция Харьковского комитета [РСДРП о созыве III съезда партии]. – «Вперед», Женева, 1905, № 14, 12 апреля (30 марта), стр. 6, в отд.: Из партии. –481.
- Nghị quyết của Ban chấp hành đảng bộ Ki-ép của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga [về thái độ đối với việc thay đổi ban biên tập]. – Резолюция Киевского комитета РСДРП [об отношении к перемене редакции]. – В кн.: Шахов, Н. [Малинин, Н. И.] Борьба за съезд. (Собрание документов). Женева, кооп. тип., 1904, стр. 28 - 29. (РСДРП). –72 - 74, 73 - 75, 76, 77, 289.

- Nghị quyết của Ban chấp hành đảng bộ Liên minh Cá-p-ca-dơ. – Резолюция Кавказского союзного комитета. – «Искра», [Женева], 1904, № 64, 18 апреля. Приложение к № 64 «Искры», стр. 2, в отд.: Из партии. –8, 19, 52, 53, 146, 182, 289, 421.
- Nghị quyết của Ban chấp hành đảng bộ Mát-xcơ-va [của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga] thông qua để trả lời bản tuyên bố của Ban chấp hành trung ương, trực tiếp được đại diện của Ban chấp hành trung ương luận chứng, và nhân bản nghị quyết của 22 đảng viên. – Резолюция Московского комитета [РСДРП], принятая в ответ на декларацию ЦК, лично мотивированную агентом его, и по поводу резолюции 22-х членов партии. – В кн.: Шахов, Н. [Малинин, Н. И.] Борьба за съезд. (Собрание документов). Женева, кооп. тип., 1904, стр. 102 - 103. (РСДРП). –82, 86.
- [Nghị quyết của Ban chấp hành đảng bộ Mát-xcơ-va của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, thừa nhận tính chất hợp pháp của các quyết nghị mà Đại hội II của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga đã thông qua]. – [Резолюция Московского комитета РСДРП, признающая законность постановлений II съезда РСДРП]. – Там же, стр. 6. –52, 53, 72 - 74, 73 - 75, 182, 286.
- Nghị quyết của Ban chấp hành đảng bộ Mát-xcơ-va [của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga về việc triệu tập Đại hội III của đảng]. – Резолюция Московского комитета [РСДРП о созыве III съезда партии]. – «Вперед», Женева, 1905, № 8, 28 (15) февраля, стр. 4, в отд.: Из партии. – 353, 421, 456.
- [Nghị quyết của Ban chấp hành đảng bộ miền Bắc của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, thừa nhận tính chất hợp pháp của các quyết nghị mà Đại hội II của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga đã thông qua]. – [Резолюция Северного комитета РСДРП, признающая законность постановлений II съезда РСДРП]. – В кн.: Шахов, Н. [Малинин, Н. И.] Борьба за съезд. (Собрание документов). Женева, кооп. тип., 1904, стр. 7. (РСДРП). –52, 53, 72 - 74, 73 - 75, 288.
- Nghị quyết của Ban chấp hành đảng bộ miền Bắc [của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga về việc triệu tập Đại hội III của đảng]. – Резолюция Северного комитета [РСДРП о созыве III съезда партии]. – «Вперед», Женева, 1905, № 8, 28 (15) февраля, стр. 4, в отд.: Из партии. –353, 421.
- Nghị quyết của Ban chấp hành đảng bộ Ni-cô-lai-ép của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga [về thái độ đối với việc thay đổi ban biên tập

báo "Tia lửa"]. – Резолюция Николаевского комитета РСДРП [об отношении к перемене редакции «Искры»]. – «Искра», [Женева], 1904, № 62, 15 марта. Приложение к № 62 «Искры», стр. 1. –72 - 73, 74 - 75, 76 - 77, 289.

Nghị quyết của Ban chấp hành đảng bộ Ni-cô-lai-ép [của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga về việc triệu tập Đại hội III của đảng]. – Резолюция Николаевского комитета [РСДРП о созыве III съезда партии]. – В кн.: [Воровский, В. В.] Орловский. Совет против партии. № 11. Изд-во соц.-дем. партийной литературы В. Бонч- Бруевича и Н. Ленина. Женева, кооп. тип., 1904, стр. 40. (РСДРП). –52, 53, 72 - 73, 74 - 75, 288.

[Nghị quyết của Ban chấp hành đảng bộ Ni-giơ-ni Nốp-gô-rôt của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, thừa nhận tính chất hợp pháp của các quyết nghị mà Đại hội II của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga đã thông qua]. – [Резолюция Нижегородского комитета РСДРП, признающая законность постановлений II съезда РСДРП]. –В кн.: Шахов, Н. [Малинин, Н. И.] Борьба за съезд. (Собрание документов). Женева, кооп. тип., 1904, стр. 5. (РСДРП). –52, 53, 72 - 73, 74 - 75, 288.

Nghị quyết của Ban chấp hành đảng bộ Ô-đét-ха [của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga]. – Резолюция Одесского комитета [РСДРП]. – «Искра», [Женева], 1904, № 64, 18 апреля. Приложение к № 64 «Искры», стр. 1-2. –8, 19, 76, 77, 146, 182, 289, 421.

Nghị quyết của Ban chấp hành đảng bộ Ô-đét-ха [của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, được thông qua để trả lời bản tuyên bố của Ban chấp hành trung ương và về bản nghị quyết của 22 đảng viên]. – Резолюция Одесского комитета [РСДРП, принятая в ответ на декларацию ЦК и по поводу резолюции 22-х членов партии]. – В кн.: Шахов Н. [Малинин, Н. И.] Борьба за съезд. (Собрание документов). Женева, кооп. тип., 1904, стр. 104 - 106. (РСДРП). –82, 86.

[Nghị quyết của Ban chấp hành đảng bộ Ô-ri-ôn của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, thừa nhận tính chất hợp pháp của các quyết nghị mà Đại hội II của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga đã thông qua]. – [Резолюция Орловского комитета РСДРП, признающая законность постановлений II съезда РСДРП]. – Там же, стр. 7 - 8. –72 - 74, 73 - 75, 288.

Nghị quyết của Ban chấp hành đảng bộ Pê-téc-bua [của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga]. – Резолюция Петербургского комитета [РСДРП]. – Отдельное приложение к №№ 73 - 74 «Искры». [Женева, 1904, №73, 1 сентября; № 74, 20 сентября], стр. 3. – 8, 10, 19, 44, 146, 182, 289, 421.

Nghị quyết của Ban chấp hành đảng bộ Pê-téc-bua [của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, được thông qua để trả lời bản tuyên bố của Ban chấp hành trung ương và về bản nghị quyết của 22 đảng viên]. – Резолюция Петербургского комитета [РСДРП, принятая в ответ на декларацию ЦК и по поводу резолюции 22 - х членов партии]. – В кн.: Шахов, Н. [Малинин, Н. И.] Борьба за съезд. (Собрание документов). Женева, кооп. тип., 1904, стр. 107. (РСДРП). –82, 86.

[Nghị quyết của Ban chấp hành đảng bộ Pê-téc-bua của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, thừa nhận tính chất hợp pháp của các quyết nghị mà Đại hội II của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga đã thông qua]. – [Резолюция Петербургского комитета РСДРП, признающая законность постановлений II съезда РСДРП]. – Там же, стр. 6. –52, 53, 72 - 74, 73 - 75, 288.

Nghị quyết của Ban chấp hành đảng bộ Ri-ga [của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga]. – Резолюция Рижского комитета [РСДРП]. – «Искра», [Женева], 1904, № 68, 25 июня, Приложение к № 68 «Искры», стр. 4. –8, 19, 76, 77, 146, 182, 289, 421.

[Nghị quyết của Ban chấp hành đảng bộ Ri-ga của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, được thông qua nhân bản nghị quyết của 22 đảng viên]. – [Резолюция Рижского комитета РСДРП, принятая по поводу резолюции 22 -х членов партии]. – В кн.: Шахов, Н. [Малинин, Н. И.] Борьба за съезд. (Собрание документов). Женева, кооп. тип., 1904, стр. 80. (РСДРП). –82, 146.

Nghị quyết của Ban chấp hành đảng bộ Ri-ga [của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga về sự cần thiết phải vận chuyển các tài liệu của phái đa số về Nga]. Tháng Mười 1904. Bản thảo¹. – Резолюция Рижского комитета [РСДРП о необходимости доставки в Россию литературы большинства]. Октябрь 1904 г. Рукопись. –128, 146.

¹ In lần đầu trong cuốn sách: Đại hội III của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Tập văn kiện và tài liệu, tiếng Nga, Mát-xcơ-va, 1955, tr. 125.

[Nghị quyết của Ban chấp hành đảng bộ Tu-la của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, thừa nhận tính chất hợp pháp của các quyết nghị mà Đại hội II của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga đã thông qua]. – [Резолюция Тульского комитета РСДРП, признающая законность постановлений II съезда РСДРП]. – В кн.: Шахов, Н. [Малинин, Н. И.] Борьба за съезд. (Собрание документов). Женева, кооп. тип., 1904, стр. 8. (РСДРП). –72 - 74, 73 - 75, 288, 421.

[Nghị quyết của Ban chấp hành đảng bộ Tu-la của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga về việc triệu tập ngay Đại hội III của đảng]. – [Резолюция Тульского комитета РСДРП о немедленном созыве III съезда партии]. – Там же, стр. 61. –8, 19, 146, 182, 289.

Nghị quyết của Ban chấp hành đảng bộ Tve [của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga]. – Резолюция Тверского комитета [РСДРП]. – «Искра», [Женева], 1904, № 66, 15 мая, стр. 10, в отд.: Из партии. –8, 19, 76, 77, 146, 182, 289, 421.

[Nghị quyết của Ban chấp hành đảng bộ Tve của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, thừa nhận tính chất hợp pháp của các quyết nghị mà Đại hội II của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga đã thông qua]. – [Резолюция Тверского комитета РСДРП, признающая законность постановлений II съезда. РСДРП]. – В кн.: Шахов, Н. [Малинин, Н. И.] Борьба за съезд. (Собрание документов). Женева, кооп. тип., 1904, стр. 6. (РСДРП). –52, 53, 72 - 74, 73 - 75, 288.

Nghị quyết của Ban chấp hành đảng bộ U-ran [của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga về việc triệu tập Đại hội III của đảng]. – Резолюция Уральского комитета [РСДРП о созыве III съезда партии]. – «Вперед», Женева, 1905, № 11, 23 (10) марта, стр. 6, в отд.: Из партии. –481.

[Nghị quyết của Ban chấp hành đảng bộ Vô-rô-ne-giơ của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga]. – [Резолюция Воронежского комитета РСДРП]. – «Искра», [Женева], 1904, № 61, 5 марта, стр.10, в отд.: Из партии. –90.

[Nghị quyết của Ban chấp hành đảng bộ Vô-rô-ne-giơ của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga tỏ sự hài lòng về xu hướng của báo "Tia lửa" mới]. – [Резолюция Воронежского комитета РСДРП, выражающая удовлетворение по поводу направления новой «Искры»]. – В кн.: Шахов, Н. [Малинин, Н. И.] Борьба за съезд. (Собрание документов). Женева, кооп. тип., 1904, стр. 46- 48. (РСДРП). –76, 77, 90.

Nghị quyết của Ban chấp hành đảng bộ Vô-rô-ne-giơ [của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga về việc triệu tập Đại hội III của đảng]. – Резолюция Воронежского комитета [РСДРП о созыве III съезда партии]. – «Вперед», Женева, 1905, № 3, 24 (11) января, стр. 4, в отд.: Из партии. –289, 481.

Nghị quyết của Ban chấp hành đảng bộ vùng Đôn của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga [về sự cần thiết phải bổ tuyền vào ban biên tập Cơ quan ngôn luận trung ương]. – Резолюция Донского комитета РСДРП[о необходимости кооптации в редакцию Ц О]. – В кн.: Шахов, Н. [Малинин, Н. И.] Борьба за съезд. (Собрание документов). Женева, кооп. тип., 1904, стр. 8. (РСДРП). –72 - 74, 73 - 75, 288.

Nghị quyết của Ban chấp hành đảng bộ Ха-ma-ra [của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga về việc triệu tập Đại hội III của đảng]. – Резолюция Самарского комитета [РСДРП о созыве III съезда партии]. – «Вперед», Женева, 1905, № 14, 12 апреля (30 марта), стр. 6, в отд.: Из партии. –481.

[Nghị quyết của Ban chấp hành đảng bộ Ха-ra-tốp của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, thừa nhận tính chất hợp pháp của các quyết nghị mà Đại hội II của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga đã thông qua]. – [Резолюция Саратовского комитета РСДРП, признающая законность постановлений II съезда РСДРП]. – В кн.: Шахов, Н.[Малинин, Н. И.] Борьба за съезд. (Собрание документов). Женева, кооп. тип., 1904, стр. 5. (РСДРП). –72 - 74, 73 - 75, 288, 292.

Nghị quyết của Ban chấp hành đảng bộ Xmô-len-xơ [của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga về việc triệu tập Đại hội III của đảng]. – Резолюция Смоленского комитета [РСДРП о созыве III съезда партии]. – «Вперед», Женева, 1905, № 14, 12 апреля (30 марта), стр. 6, в отд.: Из партии. –481.

Nghị quyết của hội nghị các cán bộ tổ chức ở nhà máy Хобс-мô-vô.– Резолюция собрания организаторов Сормовского завода. – «Искра», Женева], 1904, № 70, 25 июля. Приложение к № 70 «Искры», стр. 3. –72 - 74, 73 - 75, 76, 77.

[Nghị quyết của hội y tế Ха-ra-tốp về sự cần thiết phải có sự tham gia của các đại biểu của toàn dân vào công tác lập pháp]. – [Резо-

- люция саратовского санитарного общества о необходимости участия представителей всего народа в законодательстве]. – «Искра», [Женева], 1904, № 77, 5 ноября, стр.1, в ст.: [Негоров-Иорданский, Н. И.] Демократы на распутье. –234 - 235.
- [Nghị quyết của Liên minh Cáp-ca-dơ, thừa nhận tính chất hợp pháp của các quyết nghị mà Đại hội II của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga đã thông qua]. – [Резолюция Кавказского Союза, признающая законность постановлений II съезда РСДРП]. – В кн.: Шахов, Н. [Малинин, Н. И.] Борьба за съезд. (Собрание документов). Женева, кооп. тип., 1904, стр. 6 - 7. (РСДРП). –72 - 74, 73 - 75, 288.
- Nghị quyết của Liên minh Cáp-ca-dơ và của Ban chấp hành đảng bộ Ti-phlít của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, [được thông qua nhân bản nghị quyết của 22 đảng viên]. – Резолюция Кавказского Союза и Тифлисского комитета РСДРП, [принятая по поводу резолюции 22-х членов партии]. – Там же, стр. 100 - 101. –82.
- Nghị quyết của Liên minh công nhân hầm mỏ [về sự cần thiết phải bỏ tuyền vào ban biên tập Cơ quan ngôn luận trung ương]. – Резолюция Союза горнозаводских рабочих [о необходимости кооптации в редакцию ЦО]. – Там же, стр. 9. –72 - 74, 73 - 75, 288.
- [Nghị quyết của nhóm dân chủ - xã hội ở Ri-ga, thừa nhận tính chất hợp pháp của các quyết nghị mà Đại hội II của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga đã thông qua]. – [Резолюция социал-демократической группы в Риге, признающая законность постановлений II съезда РСДРП]. – Там же, стр.7. –72 - 74, 73 - 75, 288.
- Nghị quyết của nhóm Giơ-ne-vơ thuộc phái đa số [về bản nghị quyết của 22 đảng viên]. – Резолюция Женевской группы большинства [по поводу резолюции 22-х членов партии]. – Там же, стр. 103-104. –82, 128, 182.
- Nghị quyết của nhóm ở Mìn-xơ. – Резолюция минской группы. – «Вперед», Женева, 1905, № 7, 21 (8) февраля, стр. 4, в отд.: Из партии. –340.
- Nghị quyết của những cán bộ tổ chức ở Ô-đét-ха. – Резолюция одесских организаторов. – «Вперед», Женева, 1905, № 7, 21 (8) февраля, стр. 4, в отд.: Из партии. –340.

- [Nghị quyết của "Quỹ đấu tranh" của những người dân chủ - xã hội ở Vô-rô-ne-giơ, thừa nhận tính chất hợp pháp của các quyết nghị mà Đại hội II của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga đã thông qua]. – [Резолюция Воронежской социал-демократической «Кассы Борьбы», признающая законность постановлений II съезда РСДРП]. – В кн.: Шахов, Н. [Малинин, Н. И.] Борьба за съезд. (Собрание документов). Женева, кооп.тип., 1904, стр. 5. (РСДРП). –72 - 74, 73 - 75, 288.
- [Nghị quyết của Tổ chức công nhân Pê-téc-bua ("Hội liên hiệp đấu tranh để giải phóng giai cấp công nhân ở Xanh Pê-téc-bua")]. – [Резолюция Петербургской Рабочей организации («Спб. союза борьбы за освобождение рабочего класса»)]. – Там же, стр. 46 - 48. –76, 77.
- Nghị quyết [về nhóm "Công nhân miền Nam", được thông qua tại Đại hội II của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, ngày 6 (19) tháng Tám 1903]. – Резолюция [о группе «Южный рабочий», принятая II съездом РСДРП 6 (19) августа 1903 г.]. – В кн.: Второй очередной съезд Росс. соц.-дем. рабочей партии. Полный текст протоколов. Изд.ЦК. Женева, тип. партии, [1904], стр. 313. (РСДРП). –43, 68, 69.
- [Nghị quyết về việc bỏ tuyền những người thuộc phái men-sê-vích vào Ban chấp hành trung ương, được Hội đồng đảng thông qua ngày 15 (28) tháng Hai 1904]. – [Резолюция о кооптации в ЦК меньшевиков, принятая в Совете партии 15 (28) февраля 1904 г.]. – В кн.: Шахов, Н. [Малинин, Н. И.] Борьба за съезд (Собрание документов). Женева, кооп.тип., 1904, стр. 83. (РСДРП). –439.
- Nghị quyết về việc thừa nhận báo "Tia lửa" là Cơ quan ngôn luận trung ương - Резолюция о признании «Искры» Центральным Органом – хет
Về cơ quan ngôn luận trung ương của đảng.
- Những cuộc bầu cử lập pháp ở I-ta-li-a. – Законодательные выборы в Италии. – «Искра», [Женева], 1904, № 78, 20 ноября, стр. 7, в отд.: Иностранное обозрение. –234.
- Những cuộc biểu tình của giai cấp vô sản. – Пролетарские демонстрации. – «Искра», [Женева], 1904, № 79, 1 декабря, стр. 5 - 6, в отд.: Из нашей общественной жизни. –172 - 174, 175, 176.

Những nghị quyết chủ yếu nhất đã được thông qua tại Đại hội II của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. – Главнейшие резолюции, принятые на Втором съезде Российской соц.-дем. рабочей партии. – В кн.: Второй очередной съезд Росс. соц.-дем. рабочей партии. Полный текст протоколов. Изд. ЦК. Женева, тип. партии, [1904], стр. 12 - 18. (РСДРП). –287- 288.

Những tài liệu dùng để nhận định sự phát triển kinh tế của nước ta. – Материалы к характеристике нашего хозяйственного развития. Сб. статей. Спб., тип. Сойкина, 1895. 232, 259, III стр. –224.

Những trào lưu hiện nay ở trong đảng và những nhiệm vụ của Đảng dân chủ - xã hội cách mạng. (Thư của [Ban chấp hành đảng bộ Ê-ca-tê-ri-nô-xláp] gửi tất cả các tổ chức của Đảng công nhân dân chủ – xã hội Nga). – *Современные партийные течения и задачи революционной соц. – демократии.* (Письмо [Екатеринославского комитета] ко всем организациям РСДРП). – В кн.: Шахов, Н. [Малинин, Н. И.] Борьба за съезд.(Собрание документов). Женева, кооп. тип., 1904, стр. 63-69. (РСДРП). –7- 8, 18, 44, 146, 182, 289, 421.

Những vấn đề chủ nghĩa duy tâm. Tập bài báo. – *Проблемы идеализма.* Сборник статей. Под ред. П. И. Новгородцева. М., [б. г.]. IX, 521 стр. –234.

"Người công dân", Xanh Pê-téc-bua. – «Гражданин», Спб., 1905, № 1-2, 6 января, стр. 29 - 32. –468.

[*Nô-xốp, V.A.] Glê-bốp.Thư của uỷ viên Ban chấp hành trung ương Glê-bốp gửi N. Lê-nin.* Ngày 27 tháng Tám (9 tháng chín) 1904. – [Носков, В. А] Глебов.Письмо члена ЦК Глебова Н. Ленину. 27 августа (9 сентября) 1904 г. – В кн.: Шахов, Н. [Малинин, Н. И.] Борьба за съезд. (Собрание документов). Женева, кооп. тип., 1904, стр. 94. (РСДРП). –35, 36 - 38, 41, 42, 44.

– *Thư gửi V. I. Lê-nin.* Ngày 11 (24) tháng Sáu 1904. Bản thảo¹. – *Письмо В. И. Ленину.* 11(24) июня 1904 г. Рукопись. –147.

– *Thư gửi V. I. Lê-nin.* Ngày 18 (31) tháng Tám 1904. Bản thảo¹. – *Письмо В. И. Ленину.* 18 (31) августа 1904 г. Рукопись. –35, 147.

¹ In lần đầu trong Văn tập Lê-nin, tiếng Nga, t.XV, 1930, tr. 90 - 91, 123 - 125.

– *Thư gửi V. I. Lê-nin.* Ngày 20 tháng Tám (2 tháng Chín) 1904. Bản thảo¹. – *Письмо В. И. Ленину.* 20 августа (2 сентября) 1904 г. Рукопись. –36.

– *Thư gửi V. I. Lê-nin.* Ngày 21 tháng Tám (3 tháng Chín) 1904. Bản thảo¹. – *Письмо В. И. Ленину.* 21 августа (3 сентября) 1904 г. Рукопись. –36.

"Nước Nga cách mạng", [Cu-ốc-ca-la - Tôm-xơ - Giơ-ne-vơ]. – «Революционная Россия», [Куоккала-Томск-Женева]. –237, 558.

– [Женева], 1904, № 46, 5 мая, стр.1 - 3, 11 - 12. –193, 238 - 245, 449 - 450, 468.

– 1905, № 58, 20 января, стр. 2 - 4. –341, 344, 346, 348, 349.

Ôc-lốp-xki. – Орловский - хет Vô-gờ-xki, V. V.

Ô-xi-rốp – Осипов - хет Dem-li-a-tơ-ca, R. X.

[*Ôn-min-xki, M. X.] Ga-léc-ca.* Bước vào con đường mới. – [Ольминский, М. С.] Галерка. На новый путь. [Изд. В. Бонч-Бруевича]. Женева, кооп. тип., 1904. 54 стр. (РСДРП). –122.

– *Đả đảo chủ nghĩa Vô-na-rác-tơ!* – Долой бонапартизм! Женева, кооп. тип., 1904. 23, 1 стр. (РСДРП). –78, 79.

[*Ôn-min-xki, M. X.] Ga-léc-ca và [Vô-gđá-nốp, A. A.] Ri-a-đô-vôi.* Những sự hiểu nhầm của chúng ta. – [Ольминский, М. С.] Галерка и [Богданов, А. А.] Рядовой. Наши недоразумения. Изд. авторов. Женева, кооп. тип., 1904. 91, 1 стр. (РСДРП). –56, 57, 203.

Ở quảng trường Hoàng cung. Bức thư của một nhân chứng. – *На Дворцовой площади.* Письмо очевидца. – «Вперед», Женева, 1905, № 4, 31 (18) января, стр. 4. –265 - 266, 269.

Pa-nin, M. – Панин, М. – хет Ma-cát-di-úp, M.X.

Rác-vu-xơ. Kết quả và triển vọng. – *Парvus.* Итоги и перспективы. – «Искра», [Женева], 1905, № 85, 27 января, стр. 2 - 4. –329, 330, 331, 332, 334, 339.

¹ In lần đầu trong Văn tập Lê-nin, tiếng Nga, t. XV, 1930, tr. 134 - 136, 136 - 137.

- Pê-téc-bua.* – Петербург. – «Искра», [Женева], 1905, № 83, 7 января, стр. 4 - 5, в отд.: Хроника рабочего движения и письма с фабрик и заводов. –247.
- "*Pháp quyền*", Xanh Pê-téc-bua. – «Право», Спб., 1904, № 39, 26 сентября, стлб. 1871 - 1875. –101, 102.
- Phụ trường riêng của tờ "Tư tưởng công nhân".* – Отдельное приложение к «Рабочей мысли». Изд. Петербургского «Союза». Пб., сентябрь 1899. 36 стр. –225.
- [*Plê-kha-nớp, G.V.*]. *Chế độ tập trung hay chủ nghĩa Vô-na-pác-to?* (Ý định mới mưu toan làm tỉnh ngộ những con ếch cầu xin cho mình một vị vua). – [Плеханов, Г. В.] *Централизм или бонапартизм?* (Новая попытка образумить лягушек, просяшик себе царя). – «Искра», [Женева], 1904, № 65, 1 мая, стр. 2 - 4. –90 - 91.
- *Đi riêng đường, cùng nhau chiến đấu.* – Врозь идти, вместе бить. – «Искра», [Женева], 1905, № 87, 10 февраля, стр. 1 - 2. –357.
- *Điều không nên làm.* – Чего не делать. – «Искра», [Женева], 1903, № 52, 7 ноября, стр. 1-2. –72 - 77, 90, 125, 181 - 182, 289, 393, 403.
- *Giai cấp công nhân và giới trí thức dân chủ - xã hội.* – Рабочий класс и социал-демократическая интеллигенция. – «Искра», [Женева], 1904, № 70, 25 июля, стр. 2 - 5; № 71, 1 августа, стр. 2 - 4. –444.
- *– *Khủng bố trắng.* – Белый террор. – «Искра», [Женева], 1903, № 48, 15 сентября, стр. 1. –344 - 345.
- *Nghị quyết về thái độ đối với phái tự do - Резолюция об отношении к либералам - xem* Về thái độ đối với phái tự do (của Plê-kha-nớp).
- *Ở ngưỡng cửa thế kỷ hai mươi.* – На пороге двадцатого века. – «Искра», [Мюнхен], 1901, № 2, февраль, стр. 1. –384.
- *Về sách lược của chúng ta đối với cuộc đấu tranh của phái tự sản tự do chống chế độ Nga hoàng.* (Thư gửi Ban chấp hành trung ương). – О нашей тактике по отношению к борьбе либеральной буржуазии с царизмом. (Письмо к Центр. Комитету). Изд. РСДРП. Женева, тип. партии, 1905. 31 стр. (РСДРП). –235, 492, 493.
- Pô-rốp* – Попов – xem Rô-da-nớp, V. N.

- [*Pô-to-rê-xốp, A. N.*] *Xta-rô-ve. Nghị quyết về thái độ đối với phái tự do* – [Потресов, А. Н.] *Старовер. Резолюция об отношении к либералам - xem* Về thái độ đối với phái tự do (của Xta-rô-ve).
- *Những điều không may của chúng ta.* I. Về chủ nghĩa tự do và bá quyền lãnh đạo. – Наши злоключения. I. О либерализме и гегемонии. – «Искра», [Женева], 1904, № 78, 20 ноября, стр. 2 - 6. –228, 229, 233, 234 - 235, 498.
- Pu-skin, A. X. Bô-rít Gô-đu-nốp.* – Пушкин, А. С. Борис Годунов. –258.
- Quy định về các biện pháp gìn giữ trật tự quốc gia và sự an ninh xã hội.* Ngày 14 tháng Tám [1881]. – Положение о мерах к охранению государственного порядка и общественного спокойствия. 14 августа [1881 г.]. – В кн.: Полное собрание законов Российской империи. Собрание 3. Т.I. Спб., 1885, ст. 350, стр. 261 - 266. –415, 416, 417.
- [*Quyết định của Hội đồng đảng 5 (18) tháng Sáu 1904*]. – [Решение Совета партии от 5 (18) июня 1904 г.]. – «Искра», [Женева], 1904, № 68, 25 июня, стр. 7 - 8, в отд.: Из партии. –11, 23.
- [*Quyết định của Hội đồng đảng về việc không công bố biên bản của các phiên họp của Hội đồng đảng.* Ngày 5 (18) tháng Sáu 1904]. Bản thảo¹. – [Решение Совета партии о неопубликовании протоколов его заседаний. 5(18) июня 1904 г.]. Рукопись. –39.
- Quyết nghị của Hội đồng Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga ngày 8 tháng Ba 1905.* – Постановление Совета РСДРП от 8 марта 1905 года. – «Искра», [Женева], 1905, № 89, 24 февраля, стр. 8, в отд.: Из партии. – 420, 421, 436, 455, 481.
- Quyết nghị của Hội đồng đảng ngày 10 tháng Ba 1905 - Постановление Совета партии от 10 марта 1905 г.* – xem Gửi các đại biểu tham dự đại hội do "Thường vụ các ban chấp hành của phái đa số" triệu tập.
- R. N. X. - P. H. C.* – xem Xto-ru-vê, P. B.
- Ra-bô-tsi. Công nhân và trí thức trong các tổ chức của chúng ta.* – Рабочий. Рабочие и интеллигенты в наших организациях. С предисл. П. Аксельрода. Изд. РСДРП. Женева, тип. партии, 1904, 56 стр. (РСДРП). – 197 - 202, 203 - 205, 331, 357, 372.

¹ In lần đầu trong Văn tập Lê-nin, tiếng Nga, t. XV, 1930, tr. 84.

[*Ri-a-da-nốp, D. B.*] *Áo tưởng bị tan vỡ*. Về vấn đề các nguyên nhân gây nên khủng hoảng trong đảng ta. – [*Rязанов, Д. Б.*] *Разбитые иллюзии*. К вопросу о причинах кризиса в нашей партии. Изд. автора. Женева, 1904, 116 стр. (РСДРП). Перед загл. авт.: Н. Рязанов. –198.

Ri-a-đô-vôi – Рядовой - хет Vô-giã-nốp, A.A.

[*Rô-da-nốp, V.N.*] *Thư gửi ban biên tập*. – [*Rозанов, В. Н.*] *Письмо в редакцию*. – «Искра», [Женева], 1905, № 86, 3 февраля. Отдельное приложение к № 86 «Искры», стр. 6. Подпись: Попов. –357, 422.

– [*Thư gửi ban biên tập báo "Tia lửa"*. Сибі năm 1904]. – [*Письмо в редакцию «Искры»*. Конец 1904 г.]. – В кн.: [Ленин, В. И.] Ленин, Н. Заявление и документы о разрыве центральных учреждений с партией. № 13. Изд-во «Вперед». Женева, кооп. тип., 1905, стр. 12. (РСДРП). –205, 357.

Rô-xô-vê-txơ, X. Đã đến lúc! (Thư gửi các đồng chí). – *Rостовец, С. Пора!* (Письмо к товарищам). – Отдельное приложение к №№ 73 - 74 «Искры», [Женева, 1904, № 73, 1 сентября; № 74, 20 сентября], стр. 6 - 7. –90.

Sa-khốp, N. [Ma-li-nin, N.I.] Đấu tranh cho đại hội. (Tập tài liệu). – *Шахов, Н. [Малинин, Н. И.] Борьба за съезд*. (Собрание документов). Женева, кооп. тип., 1904. 111 стр. (РСДРП). –7 - 8, 18, 27 - 29, 30, 31, 35, 36 - 37, 39 - 40, 41, 42, 43, 44, 45, 46, 52, 53, 72, 73, 76, 77, 78, 79, 82, 85, 89 - 91, 125, 128, 146, 147 - 149, 150, 182, 287 - 288, 289, 292, 421, 437 - 440.

Séch-xpia, U. Ham-lét. – *Шекспир, В. Гамлет*. –341.

"*Sự nghiệp công nhân*", *Giơ-ne-vơ*. – «Рабочее Дело», Женева. –56, 57, 64, 65, 72, 73, 116, 126, 175, 176, 197, 198, 201, 202, 286 - 287, 293, 315, 316, 336, 396.

– 1901, № 10, сентябрь. 136, 46 стр. –92, 95, 174, 176, 315, 316, 344.

""*Sự nghiệp công nhân*" *khổ nhỏ*". – «Листок «Рабочего Дела»», [Женева], 1901, № 6, апрель, стр. 1 - 6. –119.

Sự thỏa thuận giữa Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga và Thường vụ các ban chấp hành của phái đa số. Ngày 12 tháng Ba 1905. Bản thảo¹. – *Договор между ЦК РСДРП*

¹ Đăng lần đầu trên báo "Tia lửa", [Giơ-ne-vơ], 1905, số 95, ngày 31 tháng Ba, tr. 7 - 8, trong mục: Sinh hoạt đảng.

и Бюро Комитетов Большинства. 12 марта 1905 г. Рукопись. – 463.

Tập biên bản các phiên họp của Hội đồng Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Ngày 15 (28) - 17 (30) tháng Giêng 1904. Bản thảo¹. – *Протоколы заседаний Совета РСДРП*. 15 (28) - 17 (30) января 1904 г. Рукопись. –34, 39.

Tập biên bản các phiên họp của Hội đồng Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Ngày 31 tháng Năm (13 tháng Sáu) và 5 (18) tháng Sáu 1904. Bản thảo². – *Протоколы заседаний Совета РСДРП*. 31 мая (13июня) и 5 (18) июня 1904 г. Рукопись. –7, 34, 39, 44, 149.

Tập biên bản Đại hội 2 thường kỳ của Đồng minh dân chủ - xã hội cách mạng Nga ở nước ngoài. – *Протоколы 2-го очередного съезда Заграничной лиги русской революционной соц.-демократии*. Под ред. И. Лесенко и ф. Дана. Изд. Заграничной лиги русской революц. социал-демократии. [Женева, 1903]. VIII, 136 стр. (РСДРП). –74, 75, 204.

Thỉnh cầu của công nhân Pê-téc-bua gửi lên Nga hoàng ngày 9 tháng Giêng [1905]. [Truyền đơn]. – *Петиция петербургских рабочих царю 9-го января [1905 г.]*. [Листовка]. Изд. соц.-дем. группы меньшинства. [Спб., январь 1905]. 2 стр. Гектограф. –218 - 219, 263, 264, 277, 294, 349.

[Thông báo của chính phủ về các sự kiện ngày 9 - 10 (22 - 23) tháng Giêng 1905]. – [*Правительственное сообщение о событиях 9-10 (22-23) января 1905 г.*]. – «Правительственный Вестник», Спб., 1905, № 7, 11 января, стр. 1. –280.

Thông báo về việc thành lập "Ban tổ chức". [Truyền đơn]. – *Извещение об образовании «Организационного комитета»*. [Листовка]. Б. м., тип. Орган. комитета, декабрь 1902. 1стр. (РСДРП). –291.

Thông báo về việc triệu tập Đại hội III của đảng. – *Извещение о созыве третьего партийного съезда*. – «Вперед», Женева, 1905, № 8, 28 (15) февраля, стр. 1. –365.

¹ In lần đầu trong Văn tập Lê-nin, tiếng Nga, t.X, 1929, tr. 181 - 277.

² In lần đầu trong Văn tập Lê-nin, tiếng Nga, t. XV, 1930, tr. 45 - 84.

[Thông báo về việc xuất bản cuốn sách nhỏ của A. Mác-tư-nốp "Hai chế độ chuyên chính"]. – [Сообщение об издании брошюры А. Мартьянова «Две диктатуры»]. – «Искра», [Женева], 1905, № 84, 18 января, стр. 6, в отд.: Из партии. –320 - 321, 383, 479.

[Thông báo về việc xuất bản cuốn sách nhỏ của N.Tơ-rốt-xki "Những nhiệm vụ chính trị của chúng ta"]. – [Сообщение об издании брошюры Н. Троцкого «Наши политические задачи»]. – «Искра», [Женева], 1904, № 72, 25 августа, стр. 10, в отд.: Из партии. –92, 384.

Thông cáo về việc xuất bản báo "Tiến lên". – Объявление об издании газеты «Вперед». [Отдельный листок. Женева, декабрь 1904]. 2стр. (РСДРП). – 130, 207, 302.

"Thời đại chúng ta". – «Наши дни», Спб. –295.

"Thời mới". – «Новое Время», Спб. –308.

– 1904, № 10285, 18 (31) октября, стр. 3. –102, 106.

Thư của Ban chấp hành đảng bộ Tve [của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga]. – Письмо Тверского комитета [РСДРП]. – «Искра», [Женева], 1904, № 60, 25 февраля, стр. 8, в отд.: Из партии. –72 - 74, 73 - 75, 76, 77.

Thư của Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga gửi Thường vụ các ban chấp hành của phái đa số. Ngày 6 tháng Ba 1905. Bản thảo¹. – Письмо ЦК РСДРП к Бюро Комитетов Большинства. 6 марта 1905 г. Рукопись –462, 463.

[Thư của Ban chấp hành trung ương gửi các tổ chức địa phương]. – [Письмо ЦК к местным организациям]. – В кн.: [Воровский, В. В.] Ордовский. Совет против партии. № 11. Изд-во соц.-дем. партийной литературы В. Бонч-Бруевича и Н. Ленина, Женева, 1904, стр. 30. (РСДРП). –146, 154, 182, 288, 291.

[Thư của Liên minh Xi-bi-ri tỏ thái độ đối với việc thay đổi thành phần ban biên tập báo "Tia lửa"]. – [Письмо Сибирского союза, выражающее отношение к перемене состава редакции «Искры»]. – В кн.: Шахов, Н. [Малинин, Н. И.] Борьба за съезд. (Собрание документов). Женева, кооп. тип., 1904, стр. 22 - 28. (РСДРП). –72 - 74, 73 - 75, 76, 77, 289.

¹ In lần đầu trong bài báo của V.I. Lê-nin "Những sự xảo trá của bọn Bô-na-pác-tơ" bằng một bản in riêng trong số 13 của tờ báo "Tiến lên", Giơ-ne-vơ, 1905, tr. 2.

Thư gửi các tổ chức đảng. [Bức thư thứ nhất]. [Truyền đơn]. – Письмо к партийным организациям. [Письмо 1-е]. [Листовка]. Б. м., [ноябрь 1904]. 4 стр. (Только для членов партии). –95, 98, 99 - 100, 101, 103, 104, 105, 106 - 107, 108, 110 - 118, 120, 122, 126, 130, 175, 176, 228 - 229, 235, 236, 271, 312, 316, 317, 318, 368, 398, 404, 492, 493.

Thư gửi các tổ chức đảng. [Bức thư thứ hai]. [Truyền đơn]. – Письмо к партийным организациям. [Письмо 2-е]. [Листовка]. Б. м., [декабрь 1904]. 4стр. (Только для членов партии). –122, 235, 312, 318, 404, 492, 493, 498.

Thư trả lời của Ban chấp hành đảng bộ Ri-ga gửi đại diện của Ban chấp hành trung ương ở Giơ-ne-vơ [về việc vận chuyển các tài liệu của phái đa số]. Ngày 2 tháng Mười một 1904. Bản thảo¹. – Ответ Рижского комитета женеvesкому уполномоченному ЦК [о доставке литературы большинства]. 2 ноября 1904 г. Рукопись. –129.

Thư trả lời của các đại biểu các ban chấp hành đảng bộ U-pha, miền Trung U-ran và Péc-mơ về bức thư của Cơ quan ngôn luận trung ương. – Ответ на письмо ЦО представителей Уфимского Средне - Уральского и Пермского комитетов. – «Искра», [Женева], 1904, № 63, 1 апреля. Приложение к № 63 «Искры», стр. 1 - 2. –72, 73, 76, 77, 289, 292.

* "Tia lửa", [Муун-кхен]. – «Искра», [Мюнхен], 1901, № 2, февраль, стр. 1, 6. –225, 384.

* –1901, № 3, апрель, стр. 1 - 2. –427.

* –1901, № 8, 10 сентября, стр. 2. –225.

* –1902, № 16, 1 февраля, стр. 1. –225.

* –1902, № 18, 10 марта, стр. 2 - 4. –226.

– 1902, № 21, 1 июня, стр. 1 - 2, 4 - 5. –288, 344.

* – [Лондон], 1902, № 26, 15 октября, стр. 1. –226.

– [Женева], 1903, № 46, 15 августа. 8 стр. –288, 311, 345.

– 1903, № 47, 1 сентября. 10 стр. –288, 311, 345.

* – 1903, № 48, 15 сентября. 8 стр. –130, 288, 344 - 345.

¹ In lần đầu trong cuốn sách: Đại hội III của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Tập văn kiện và tài liệu, tiếng Nga, Mát-xcơ-va, 1955, tr. 125 - 126.

- * “*Tia lửa*”, 1903, № 49, Октября. 8 стр. –130, 288, 345.
 – 1903, № 50, 15 октября. 8 стр. –130, 288, 345.
- * – 1903, № 51, 22 октября. 8 стр. –130, 288, 345.
 – 1903, № 52, 7 ноября, стр. 1 – 2. –74 - 77, 90, 125, 181, 289, 394, 402, 403.
 – 1903, № 53, 25 ноября. 8 стр. –202.
 – №№ 53 - 85, 25 ноября 1903 - 27 января 1905. –331.
 – 1903, № 55, 15 декабря. 10 стр. –56, 57, 125, 202, 204, 321.
 – 1904 № 56, 1 января. 8 стр. –202.
 – 1904, № 57, 15 января. 8 стр. –56, 57, 125, 202, 321.
 – 1904, № 57, 15 января. Приложение к № 57 «Искры», стр. 1 - 2. –44, 45.
 – 1904, № 58, 25 января. 8 стр. –202.
 – 1904, № 60, 25 февраля. 8 стр. –72, 73, 74, 75, 289.
 – 1904, № 61, 5 марта. 10 стр. –90 - 91.
 – 1904, № 62, 15 марта. 8 стр. – 271, 313, 320, 321–322, 332, 493.
 – 1904, № 62, 15 марта. Приложение к № 62 «Искры», стр. 1. –72, 73, 74, 75, 289.
 – 1904, № 63, 1 апреля. Приложение к № 63 «Искры», стр. 1 - 2. –72, 73, 74, 75, 289, 291, 292.
 – 1904, № 64, 18 апреля. 8 стр. –289.
 – 1904, № 64, 18 апреля. Приложение к № 64 «Искры», стр. 1 - 2. –8, 19, 52, 53, 76, 77, 146, 181.
 – 1904, № 65, 1 мая. 10 стр. – 90, 91.
 – 1904, № 66, 15 мая. 10 стр. –8, 19, 70, 71, 72, 73, 74, 75, 146, 181, 289, 421.
 – 1904, № 68, 25 июня. 8 стр. –11, 19, 22, 202.
 – 1904, № 68, 25 июня. Приложение к № 68 «Искры», стр. 4. –8, 19, 74, 75, 146, 181, 289, 421.
 – 1904, № 69, 10 июля. 8 стр. –193, 205, 316, 320, 331, 368 - 369.
 – 1904, № 70, 25 июля. 8 стр. –444.

- 1904, № 70, 25 июля. Приложение к № 70 «Искры», стр. 3. – 8, 72, 73, 74, 75, 181, 289, 291, 292, 421.
 – 1904, №71, 1 августа. 10 стр. –444.
 – 1904, № 72, 25 августа. 10 стр. –27 - 29, 30, 32, 33, 35, 37, 42, 82, 92, 147 - 148, 150, 383 - 384.
 – 1904, № 73, 1 сентября. 8 стр. –78, 79, 80, 81, 128.
 – Отдельное приложение к №№ 73 - 74 «Искры», [Женева, 1904, № 73, 1 сентября; № 74, 20 сентября], стр. 1 - 3, 6 - 7. –8, 10 - 11, 19, 44, 82, 86, 90 - 91, 146, 147 - 148, 182, 289, 421.
 – 1904, № 76, 20 октбря. 10 стр. –193, 202, 468 - 469.
 – 1904, № 77, 5 ноября. 8 стр. –145, 147 - 148, 228, 230, 234 - 235, 514.
 – 1904, № 78, 20 ноября. 8 стр. –228, 230, 232, 234, 498.
 – 1904, № 79, 1 декабря. 10 стр. –171 - 174, 175, 176.
 – 1905, № 83, 7 января. 8 стр. –247, 248, 287, 288, 291, 441, 468.
 – 1905, № 84, 18 января. 8 стр. –320, 325, 383, 479, 502, 504.
 – 1905, № 85, 27 января, стр. 1 - 2, 2 - 4. –329, 332, 334, 336, 337 - 339, 357, 423.
 – 1905, № 86, 3 февраля. Отдельное приложение к № 86 «Искры», стр. 6. –357, 422.
 – 1905, № 87, 10 февраля, стр. 1 - 2, 4. –348 - 349, 351 - 352, 357.
 – 1905, № 88, 17 февраля. 6 стр. –455.
 – 1905, № 89, 24 февраля. 8 стр. –420, 421, 436, 455 - 456, 481.
 – 1905, № 90, 3 марта. 8 стр. –456, 468.
 – 1905, № 91, 6 марта. 4 стр. –436 - 437, 440 - 443, 455, 459.
 – 1905, № 92, 10 марта. 8 стр. –455.
 – 1905, № 96, 5 апреля, стр. 6. –484.
- “*Tia lửa*” (cũ, của Lê-nin), [Lai-pxích - Muyn-khen - Luân-đôn - Giơ-ne-vơ].
 – «*Искра*» (старая, ленинская), [Лейпциг-Мюнхен-Лондон-Женева]. – 6, 14, 18, 19, 40, 56, 57, 64 - 65, 68 - 69, 70 - 71, 72 - 73, 76 - 77, 90, 91, 95, 96, 97, 116, 125, 131, 133, 198, 201, 205, 225, 226, 286, 287, 289, 291, 292, 293, 313, 315, 329, 332, 344, 345, 395, 403.

- "*Tia lửa*" (mới, của bọn men-sê-vích), [Giơ-ne-vơ]. – «Искра» (новая, меньшевистская), [Женева]. –4, 6, 7, 8, 11, 12, 15, 18, 19, 21, 24, 27, 29, 32, 34, 35, 37, 38, 40, 41, 44, 46, 53, 76, 77, 78, 79, 86, 90, 91, 92, 95, 96, 97, 101, 104, 110, 111, 114, 116, 118, 122, 126, 128, 129, 130, 131, 149, 174, 175, 176, 182, 192, 197, 198, 199, 201, 204, 205, 207, 226, 228, 231, 232, 234, 247, 271, 283, 289, 291, 292, 293, 303, 304, 305, 311, 312, 313, 317 - 318, 321 - 322, 323, 324, 325, 327, 328, 329, 331, 332, 333, 335, 336, 337, 354, 372, 383, 386, 387, 392, 394, 398, 401, 420, 421, 441, 468 - 469, 479, 492, 493, 494, 498, 499.
- "*Tiến lên*", Giơ-ne-vơ. – «Вперед», Женева. –127, 129, 132 - 135, 208, 211, 214, 285, 291, 293, 302 - 306, 307, 340, 353, 354, 355, 357, 360, 362, 409, 498.
- 1905, № 1, 4 января (22 декабря). 4 стр. –129, 207, 214, 248, 291, 293, 326, 340.
- 1905, № 2, 14 (1) января. 4 стр. –184, 214, 285, 291, 292, 372, 422, 468, 481.
- 1905, № 3, 24 (11) января. 4 стр. –214, 289, 291 - 292, 343, 378, 427, 481, 509.
- 1905, № 4, 31 (18) января. 4 стр. –261 - 262, 266, 267, 269, 291 -292, 312, 326, 343, 507.
- 1905, № 5, 7 февраля (25 января), стр. 1. –312, 507.
- 1905, № 6, 14 (1) февраля. 4 стр. –302, 329, 507.
- 1905, № 7, 21 (8) февраля, стр. 1 - 2, 4. –340, 423.
- 1905, № 8, 28 (15) февраля, стр.1, 4. –353, 359, 365, 421, 456, 457, 507, 509.
- 1905, № 10,15 (2) марта, стр. 6. –436,456.
- 1905. № 11, 23 (10) марта, стр. 1. – 3, 6. –444, 459, 464, 481.
- 1905, № 14, 12 апреля (30 марта), стр. 6. –481.
- "*Tin tức cuối cùng*", Luân-đôn - Giơ-ne-vơ. – «Последние Известия», Лондон - Женева. –302.
- "*Tin tức Mát-xơ-va*". – «Московские Ведомости», 1886, № 146, 29 мая, стр. 2. –310, 501.
- Tổng bãi công ở Ki-ép.* (Bài của phóng viên chúng ta). – *Всеобщая стачка в Киеве.* (От нашего корреспондента). – «Искра», [Женева], 1903,

- № 47, 1 сентября, стр. 6-7, в отд.: Хроника рабочего движения и письма с фабрик и заводов. –311.
- [*Tơ-rốt-xki, L. Đ.*] *Tơ-rốt-xki, N. Những nhiệm vụ chính trị của chúng ta.* (Những vấn đề sách lược và tổ chức). [*Троцкий, Л. Д.*] *Троцкий, Н. Наши политические задачи.* (Тактические и организационные вопросы). Изд. РСДРП. Женева, тип. партии, 1904. XI, 107 стр. (РСДРП). –89, 92, 96, 116, 193, 199 - 200, 203, 283, 288, 289, 357, 384, 394, 404.
- Tơ-ru-be-tơ-côi, Ê. N. Chiến tranh và chế độ quan liêu.* – *Трубецкой, Е. Н. Война и бюрократия.* – «Право», Спб., 1904, № 39, 26 сентября, стлб. 1871 - 1875. –101.
- Tơ-ru-be-tơ-côi, P. N. [Thư gửi bộ trưởng Bộ nội vụ Xvi-a-tô-pôn - Miết-xki.* Ngày 15 (28) tháng Chạp 1904]. – *Трубецкой, П. Н. [Письмо министру внутренних дел Святополку-Мирскому.* 15 (28) декабря 1904 г.]. – «Освобождение», Париж, 1904, № 62, 31 (18) декабря, стр. 215 - 216. –196.
- Tsê-rê-va-nin, N. Vấn đề tổ chức.* Kèm theo lời nói đầu của L. Mác-tốp. – *Череванин, Н. Организационный вопрос.* С предисл. Л. Мартова. Изд. РСДРП. Женева, тип. партии, 1904. 56 стр. (РСДРП). –200.
- Tuốc-ghê-nép, I. X. Những người cha và những người con.* – *Тургенев, И. С. Отцы и дети.* –232.
- "*Truyền tin của chính phủ*", Xanh Pê-téc-bua. – «Правительственный Вестник», Спб., 1904, № 283, 14 (27) декабря, стр. 1. –158, 166 - 167.
- 1905, № 7, 11 января, стр. 1. –280.
- 1905, № 8, 12 января, стр. 1. –294.
- Tuyên bố [của ba uỷ viên Ban chấp hành trung ương về sự cần thiết phải có tòa án trọng tài để xét đồng chí N].* – *Заявление [трех членов ЦК о необходимости третейского суда над тов. N].* – «Искра», [Женева], 1904, № 77, 5 ноября, стр. 8, в отд.: Из партии. –145.
- Tuyên bố của Ban chấp hành trung ương.* [Tuyên bố tháng Bảy của Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. 1904]. – *Заявление Центрального комитета.* [Июльская декла-

рация ЦК РСДРП. 1904 г.]. – В кн.: Шахов, Н. [Малинин, Н. И.] Борьба за съезд. (Собрание документов). Женева, кооп. тип., 1904, стр. 90, 93. (РСДРП). –28, 30, 31 - 32, 36, 43, 78, 79, 82, 147, 149.

Tuyên bố của Ban chấp hành trung ương. [Tuyên bố tháng Bảy của Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ – xã hội Nga. 1904]. – *Zаявление Центрального Комитета.* [Июльская декларация ЦК РСДРП. 1904 г.]. – «Искра», [Женева], 1904, № 72, 25 августа, стр. 9, в отд.: Из партии. –28, 30, 31 - 32, 33, 35, 36, 43, 82.

Tuyên bố của đại diện ở nước ngoài của Ban chấp hành trung ương. – *Zаявление заграничного представителя ЦК.* – «Искра», [Женева], 1904, № 77, 5 ноября, стр. 8, в отд.: Из партии. –148.

Tuyên bố của [đại diện ở nước ngoài của Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga]. – *Zаявление [заграничного представителя ЦК РСДРП].* – «Искра», [Женева], 1904, № 72, 25 августа, стр. 10, в отд.: Из партии. –148, 149.

Tuyên bố của Liên minh Xi-bi-ri. [Tháng Năm 1904]. – *Zаявление Сибирского союза.* [Май 1904 г.]. – «Искра», [Женева], 1904, № 70, 25 июля. Приложение к № 70 «Искры», стр. 3, в отд.: Из партии. –8, 182, 289, 292.

[Tuyên bố của phái thiểu số về việc chấm dứt sự tồn tại biệt lập trong đảng]. – *[Zаявление меньшинства о прекращении обособленного существования в партии].* – «Искра», [Женева], 1905, № 83, 7 января, стр. 5 - 6, в отд.: Из партии. –247, 248, 288, 290, 313.

Tuyên bố tháng Bảy của Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Năm 1904. – *Июльская декларация ЦК РСДРП. 1904 г.* – xem Tuyên bố của Ban chấp hành trung ương.

[Tuyên ngôn của Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Tháng Ba 1904]. Bản thảo¹. – *[Декларация ЦК РСДРП. Март 1904 г.]* Рукопись. – 31, 43, 149.

¹ Tuyên ngôn này không được công bố. Nội dung của tuyên ngôn này đã được dẫn ra trong bài báo của V.I.Lê-nin "Tuyên bố của ba uỷ viên Ban chấp hành trung ương", bài này in trong cuốn: Sa-khốp, N. [Ma-li-nin, N. I.] Đấu tranh cho đại hội. (Tập tài liệu). Giơ-ne-vơ, nhà in hợp tác xã, 1904, tr. 85 - 86.

Tuyên ngôn của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. [Truyền đơn]. – *Манифест Российской социал-демократической рабочей партии.* [Листовка]. Б. м., тип. партии, [1898]. 2 стр. –286 - 287.

"Tư tưởng công nhân", Xanh Pê-téc-bua - Béc-lanh - Vác-sa-va - Giơ-ne-vơ. – «Рабочая Мысль», Спб. – Берлин – Варшава –Женева. –64, 65.

Va-xi-li-ép – Васильев - xem Len-gnich, Ph. V.

Về Cơ quan ngôn luận trung ương của đảng. [Những nghị quyết chủ yếu nhất đã được thông qua tại Đại hội II của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga]. – *O Центральном Органе партии.* [Главнейшие резолюции, принятые на Втором съезде РСДРП]. – В кн.: Второй очередной съезд Росс. соц.-дем. рабочей партии. Полный текст протоколов. Изд. ЦК. Женева, тип. партии, [1904], стр. 12, 146 - 147. (РСДРП). –56, 57, 287-288, 291.

* *Về những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng.* [Những nghị quyết chủ yếu nhất đã được thông qua tại Đại hội II của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga]. – *O социалистах-революционерах.* [Главнейшие резолюции, принятые на Втором съезде РСДРП]. – Там же, стр. 14 - 15, 358 - 359. –237, 343.

* *Về thái độ đối với phái tự do (của Plê-kha-nốp).* [Những nghị quyết chủ yếu nhất đã được thông qua tại Đại hội II của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga]. – *Об отношении к либералам (Плеханова).* [Главнейшие резолюции, принятые на Втором съезде РСДРП]. – Там же, стр. 14, 357 - 358. – 97, 226 - 227, 237.

Về thái độ đối với phái tự do (của Xta-rô-ve). [Những nghị quyết chủ yếu nhất đã được thông qua tại Đại hội II của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga]. – *Об отношении к либералам (Старовера).* [Главнейшие резолюции, принятые на Втором съезде РСДРП]. – Там же, стр. 13 - 14. 357. –97, 107, 112, 126, 226, 227, 235, 237, 392, 397, 492, 493.

[Về việc xuất bản cuốn sách nhỏ của A. Mác-tư-nốp "Hai chế độ chuyên chính"]. – *[O выходе в свет брошюры А. Мартынова «Две диктатуры»].* – «Освобождение», Париж, 1905, № 66, 25 (12) февраля, стр. [2, обл.], в отд.: Библиографический листок «Освобождения». –383.

- [Vít-te, X. I-u]. *Chế độ chuyên chế và hội đồng địa phương*. – [Bumme, C. Ю.] *Самодержавие и земство*. Конфиденциальная записка министра финансов статс-секретаря С. Ю. Витте (1899г.). С предисл. и примеч. Р. Н.С. Печ. «Зарей». Stuttgart, Dietz, 1901. XLIV, 212 стр. –97.
- * [Vô-rôn-txốp, V. P.] V. V. *Vận mệnh của chủ nghĩa tư bản ở Nga*. – [Воронцов, В. П.] В. В. *Судьбы капитализма в России*. Спб., 1882. 312 стр. –239.
- [Vô-rốp-xki, V. V.] *Обс-лốp-xki. - Hội đồng chống đảng*. – [Воровский, В.В.] *Орловский. Совет против партии*. № 11. Изд-во соц.-дем. партийной литературы В. Бонч-Бруевича и Н. Ленина. Женева. кооп. тип., 1904. 47 стр. (РСДРП). –8, 19, 52, 53, 82, 128, 146-147, 154, 182, 248, 288, 289, 290, 420, 421.
- *Những kết quả của chính sách mị dân*. – *Плоды демагогии*. – «Вперед», Женева, 1905, № 11, 23 (10) марта, стр. 1 - 3. –444.
- X – xem Ma-xlốp, P. P.
- Xan-tư-cốp - Sê-đrin, M. E. Các ngài ở Ta-sken*. – *Салтыков-Щедрин, M. E. Господа ташкентцы*. –101, 105 - 106.
- *Lịch sử của một thành phố*. – *История одного города*. –100, 283.
- *Một bài ca hoa tình hiện đại*. – *Современная идилия*. –116.
- *Người thuộc phái tự do*. – *Либерал*. –109, 232.
- *Nhật ký của một người tình lẻ ở Pê-téc-bua*. – *Дневник провинциала в Петербурге*. –105 - 106.
- *Sự đứng mực và sự cẩn thận*. – *В среде умеренности и аккуратности*. –116.
- Xta-rô-ve – Старовер – xem Pô-tơ-rê-xốp, A. N.
- [Xtô-lư-pin, A. A.] *Tiểu luận*. – [Столыпин, А, А] *Заметки*. – «Новое время», Спб., 1904, № 10285, 18 (31) октября, стр. 3. Подпись: Ст-н, А. –102, 106.
- Xtơ-ru-vê, P. B. *Các tài liệu viết về sự phân liệt của Đảng dân chủ - xã hội*. – *Струве, П. Б. Литература социал-демократического раскола*. – «Освобождение», Париж, 1904, № 57, 15 (2) октября, стр. (2, обл.), в отд.: Библиографический листок «Освобождения». – 88 - 89, 92, 383 - 384.

- Xtơ-ru-vê, P. B. *Đảng dân chủ và cương lĩnh của nó*. – *Демократическая партия и её программа*. – «Освобождение», Париж, 1905, № 67, 18 (5) марта, стр. 278 - 279. –473 - 474.
- *Lời tựa* [cho cuốn sách của X. I-u. Vít-te “Chế độ chuyên chế và hội đồng địa phương”]. – *Предисловие* [к книге С. Ю.Витте «Самодержавие и земство»]. – В кн.: [Витте, С.Ю.] *Самодержавие и земство*. Конфиденциальная записка министра финансов статс-секретаря С.Ю. Витте (1899 г.). С предисл. и примеч. Р.Н.С.Печ. «Зарей». Stuttgart, Dietz, 1901, стр. V - XLIV. Подпись: Р. Н.С. –97.
- *Nhiệm vụ bức thiết của thời đại*. – *Насущная задача времени*. – “Освобождение”, Париж, 1905, № 63, 20 (7) января, стр. 221 - 222. Подпись: П. С. –372 - 373, 502, 507, 511, 512.
- Y - xem Gan-pê-rin, L. E.
- _____
- “L'Art pour tous”, Paris. - 435.
- “Aus der Weltpolitik”, München, 1903, N 48, 30. November, S. 1 - 10. – 328.
- Bericht eines Augenzeugen*. – “Vorwärts”, Berlin, 1905, N 22, 26. Januar, S. 2. Unter dem Gesamttitel: Vom Schauplatz der Revolution. –268.
- Das brennende Rußland*. – “Vorwärts”, Berlin, 1905, N 22, 26. Januar, S. 1. –268.
- Cluseret, G. Armée et démocratie*. Paris, Lacroix et Verboeckhoven, 1869. 245 p. – 435.
- *La guerre des rues*. – In: [Cluseret, G.] *Mémoires du général Cluseret*. T. II. Paris, Lévy, 1887, p. 273 - 289. –434 - 435.
- *Mémoires du général Cluseret*. T. I - III. Paris, Lévy, 1887 - 1888. 3 v. – 434 - 435.
- “La Commune”, Paris. –435.
- “The Daily Telegraph”, London – Manchester. – 295.
- “The Economist”, London, 1905, N 3, 212, March 18. Vol. LXIII, p. 438 - 439. –472 - 473.

- Engels, F. Die Bauernfrage in Frankreich und Deutschland.* – In: "Die Neue Zeit", Stuttgart, 1894 - 1895, Jg. XIII, Bd. I, N 10, S. 292 - 306. –486.
- *The condition of the working class in England in 1844.* With appendix written 1886, and pref. 1887. Transl. by K. Wischnewetzky. New York, Lovell, 1887, VI, 200, XI p. –452.
- *Einleitung* [zur Arbeit: "Der Bürgerkrieg in Frankreich" von K. Marx]. – In: Marx, K. Der Bürgerkrieg in Frankreich. Adresse des Generalrats der Internationalen Arbeiterassoziation. 3-te deutsche Aufl. verm. durch die beiden Adressen des Generalrats über den deutsch – französischen Krieg und durch eine Einleitung von F. Engels. Berlin, verl. der Expedition des "Vorwärts", 1891, S. 3 - 14. –411.
- *Preface* [to: The condition of the working class in England in 1844]. – In: Engels, F. The condition of the working class in England in 1844. With appendix written 1886, and pref. 1887. Transl. by K. Wischnewetzky. New York, Lovell, 1887, p. I – VI. –452.
- Ermittlungen über die allgemeine Lage der Landwirtschaft in Preußen.* Aufgenommen im Jahre 1888 - 89. I und II T. – In: "Landwirtschaftliche Jahrbücher", 18. Bd., 3. Ergänzungsband; 19. Bd., 4. Ergänzungsband. Berlin, 1890 – 1891. –487.
- 48,000 prisoners.* - In: "The Times", London, 1905, N 37, 597, January 6, p.3. Under the general title: Colonial and foreign intelligence. Port Arthur. –189.
- "Frankfurter Zeitung"*, Frankfurt am Main. –283.
- 1904, 29. Dezember. –140 - 141.
- 1905, 17. Februar. –333.
- Greulich, H. An die Redaktion des "Vperiod" in Genf.* Zürich, I. Februar 1905. –285, 286.
- Guesde, J. Du "Parti Socialiste de France".* – "Le Mouvement Socialiste", T. 1. Paris, 1904, N 134, 15 mars, p.332- 333. Sous le titre général: La guerre Russo - Japonaise et le Socialisme International. –193, 468.
- "L'Humanité"*, Paris, 1904, 16 octobre, N182, p. 1. –193 - 194.

- Hyndman, H. M. De la "Social Démocratique Fédération"*– "Le Mouvement Socialiste", T. 1. Paris, 1904, N 134, 15 mars, p. 333 - 337. Sous le titre général: La guerre Russo - Japonaise et le Socialisme International. – 193, 468.
- "L'Indépendance Belge"*, Bruxelles, 1905, 4 janvier. –186 - 187.
- Jaurès, J. Contre la guerre.* – "L'Humanité", Paris, 1904, 16 octobre, N 182, p. 1. –193 - 194.
- Kautsky, K. Die Bauern und die Revolution in Rußland.* – "Die Neue Zeit", Stuttgart, 1904 - 1905, Jg. 23, Bd. 1, S. 670 - 677. – 427 - 428, 387.
- Die landwirtschaftliche Enquête im Großherzogtum Hessen.* Veranstaltet vom Großherzogtums Ministerium des Innern und der Justiz in den Jahren 1884, 1885 und 1886. Bd. I - II. –487.
- "Landwirtschaftliche Jahrbücher"*, 18. Bd., 3. Ergänzungsband, Berlin, 1890. XIX, 648 S. –487.
- 19. Bd., 4. Ergänzungsband, Berlin, 1891. 579 S. –487.
- Lissagaray. Histoire de la Commune de 1871.* Paris, Dentu, [1896]. 576 p. –414.
- Luxemburg, R. Organisationsfragen der russischen Sozialdemokratie.* – "Die Neue Zeit", Stuttgart, 1904, Jg. XXII, Bd. II, N 42, S. 484 - 492; N 43, S. 529 - 535. – 48 - 53, 54 - 63, 64, 65, 67, 69, 76, 77.
- "La Marseillaise"*, Paris. –435.
- [Marx, K. u. Engels, F.] Eine Bannbulle.*– "Der Volks - Tribun", New York, 1846, N 23, 6. Juni, S. 3- 4; N 24, 13. Juni, S. 4. –452.
- *Manifest der Kommunistischen Partei.* London, "Bildungs- Gesellschaft für Arbeiter", 1848. 30 S. –223, 238.
- Marx, K. Der Bürgerkrieg in Frankreich.* Adresse des Generalrats der Internationalen Arbeiterassoziation. 3-te deutsche Aufl. verm. durch die beiden Adressen des Generalrats über den deutsch- französischen Krieg und durch eine Einleitung von F. Engels. Berlin, verl. der Expedition des "Vorwärts", 1891. 72 S. –411, 412-413, 414.
- *Das Kapital.* Kritik der politischen Ökonomie. Bd. I - III. Hamburg, Meißner, 1867 - 1894. 4 Bd. –223.

- "Le Mouvement Socialiste", T.1, Paris, 1904, N 134, 15 mars, p. 332 - 337. –193, 468.
- "Die Neue Zeit", Stuttgart, 1894 - 1895, Jg. XIII, Bd. I, N 10, S. 292 - 306. –486 - 487.
- 1904, Jg. XXII, Bd. II, N 42, S. 484 - 492. – 48 - 53, 54 - 63, 64, 65, 67, 69, 76, 77, 205.
- 1904, Jg. XXII, Bd. II, N 43, S. 529- 535. – 48 - 53, 54 - 63, 64, 65, 67, 69, 76, 77, 205.
- "Die Neue Zeit", 1904 - 1905, Jg. 23, Bd. 1, N 21, S. 670 - 677. –427 - 428, 387.
- "Ni Dieu ni maître", Paris, 1880, novembre. –413.
- Organisation der Sozialdemokratischen Partei Deutschlands, beschlossen auf dem Parteitag zu Mainz 1900.* – In: Protokoll über die Verhandlungen des Parteitages der Sozialdemokratischen Partei Deutschlands. Abgehalten zu Lübeck vom 22. bis 28. September 1901. Berlin, "Vorwärts", 1901, S. 6 - 8. –386.
- Parvus. Der Anfang vom Ende?* – "Aus der Weltpolitik", München, 1903, N 48, 30. November, S. 1 - 10. –328.
- "La Patrie en Danger", Paris. –412 - 413.
- Petersburg, 21. Januar.* – "Vossische Zeitung", Berlin, 1905, N 36, 21. Januar, S. 1. –217.
- The policy of repression.* – "The Times", London, 1905, N 37, 615, January 27, p. 3. –300.
- Port - Arthur.* – "L'Indépendance Belge", Bruxelles, 1905, 4 janvier. –186 - 187.
- Port-Arthur.* – "Vossische Zeitung", Berlin, 1905, 4. Januar, S. 1. –195 - 196.
- Programm der Sozialdemokratischen Partei Deutschlands, beschlossen auf dem Parteitag zu Erfurt 1891.* - In: Protokoll über die Verhandlungen des Parteitages der Sozialdemokratischen Partei Deutschlands. Abgehalten zu Breslau vom 6. bis 12. Oktober 1895. Berlin, verl. der Expedition des "Vorwärts", 1895, S. 3 - 5. –486.

- Protokoll über die Verhandlungen des Parteitages der Sozialdemokratischen Partei Deutschlands.* Abgehalten zu Breslau vom 6. bis 12. Oktober 1895. Berlin, verl. der Expedition des "Vorwärts", 1895. 221 S. –487.
- Protokoll über die Verhandlungen des Parteitages der Sozialdemokratischen Partei Deutschlands.* Abgehalten zu Lübeck vom 22. bis 28. September 1901. Berlin, "Vorwärts", 1901. 319 S. –386.
- Roland, M. Mémoires de madame Roland écrits durant sa captivité.* Nouvelle édition par M. P. Faugère. T. 1 - 2. Paris, 1864. 2 v. –381.
- The Russian labour troubles.* – "The Times", London, N 37, 610, January 21, p. 5. –219.
- The Russian reform movement.* St. Petersburg, Dec. 17. – "The Times", London, 1904, N 37, 582, December 20, p.5. –165 - 166.
- Russia's financial troubles.* – "The Economist", London, 1905, N 3, 212, March 18. Vol. LXIII, p. 438- 439. –472 - 473.
- Die russischen Arbeiter an den Zaren.* – "Vossische Zeitung", Berlin, 1905, N 36, 21. Januar, S. 1. –219.
- "The Standard", London. –218.
- Der Streik greift um sich.* – "Vorwärts", Berlin, 1905, N 19, 22. Januar, S. 1. Unter dem Gesamttitel: Die Streik- Revolution in Rußland. –217.
- Telegram from the Russian minister of finance.* – "The Times", London, 1905, N 37, 662, March 23, p. 8. Under the general title: Russia's gold reserve. –470 - 471.
- "Le Temps", Paris. –472.
- "The Times", London. –191, 470 - 471, 472.
- 1904, N 37, 582, December 20, p. 5. –165 - 166.
- 1905, N 37, 597, January 6, p. 3. –189.
- 1905, N 37, 610, January 21, p. 5. –218.
- 1905, N 37, 615, January 27, p. 3. –300.
- 1905, N 37, 620, February 2, p. 3. –296 - 297.
- 1905, N 37, 652, March 11, p. 10. – 469 - 470.

– 1905, N 37, 662, March 23, p. 8. – 470 - 471.

Untersuchung der wirtschaftlichen Verhältnisse in 24 Gemeinden des Königreichs Bayern. München, Oldenbourg, 1895. XXXII, 575 S. –487.

"*Der Volks-Tribun*", New-York, 1846, N 23, 6. Juni, S. 3 - 4. –452.

– 1846, N 24, 13. Juni, S. 4. –452.

"*Vorwärts*", Berlin, 1905, N 19, 22. Januar, S. 1. –217.

– 1905, N. 22, 26. Januar, S. 1, 2. –268.

"*Vossische Zeitung*", Berlin, 1905, 4. Januar, S. 1. –195 - 196.

– 1905, N 36, 21. Januar, S. 1. – 217, 219.

Weill, G. Histoire du mouvement social en France. 1852- 1902. Paris, Alcan, 1904. 494 p. –412, 414.

Wolf, L. Is Russia solvent? – "The Times", London, 1905, N 37, 652, March 11, p.10. –469 - 470.

Workmen received by the tsar. His majesty's speech. A rebuke and a promise. St. Petersburg, Feb. 1. – "The Times", London, 1905, N 37, 620, February 2, p. 3. Under the general title: Colonial and foreign intelligence. The Russian outbreak. –297.

BẢN CHỈ DẪN TÊN NGƯỜI

A

A-ki-mốp (Ma-kh nô-vê-txơ)*, V. P. (1872 - 1921) là đảng viên dân chủ - xã hội, đại biểu nổi tiếng của "chủ nghĩa kinh tế", một trong số những phần tử cơ hội cực đoan nhất. Vào giữa những năm 90, A-ki-mốp đã đi theo nhóm "Dân ý" Pê-téc-bua, năm 1897 đã bị bắt và đến tháng Tư 1898 thì bị đày đến tỉnh Ê-ni-xây-xơ. Tháng Chín 1898 A-ki-mốp trốn ra nước ngoài, tại đó A-ki-mốp đã trở thành một trong số các nhà lãnh đạo của "Hội liên hiệp những người dân chủ - xã hội Nga ở nước ngoài", đã lên tiếng chống nhóm "Giải phóng lao động", về sau chống cả phái "Tia lửa". Tại Đại hội II của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, A-ki-mốp là đại biểu của "Hội liên hiệp", một người chống phái "Tia lửa", sau đại hội là đại biểu của cánh cực hữu của phái men-sê-vích. Trong thời kỳ cách mạng 1905 - 1907 đã bảo vệ chủ trương thủ tiêu chủ nghĩa là thành lập "Tổ chức toàn Nga của giai cấp công nhân", trong đó Đảng dân chủ - xã hội chỉ là một trong những trào lưu tư tưởng. Với tư cách đại biểu không có quyền biểu quyết, A-ki-mốp đã tham dự Đại hội IV của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, đã bảo vệ sách lược cơ hội chủ nghĩa của bọn men-sê-vích, đã kêu gọi liên minh với bọn dân chủ - lập hiến. Trong những năm thế lực phản động thống trị, A-ki-mốp đã xa rời Đảng dân chủ - xã hội. –6, 65, 69, 77, 89 - 92, 197, 383, 384, 441.

A-lếch-xan-đrốp, M. X. – xem Ôn-min-xki, M.

A-lếch-xê-ép, E. I. (1843 - 1909) là đô đốc. Từ năm 1903 là toàn quyền của Nga hoàng ở Viễn Đông; vì lợi ích của bọn tư bản tài chính và của bọn phiêu lưu chính trị cận thần của Ni-cô-lai II, A-lếch-

* Những chữ in ngã trong ngoặc đơn là họ tên thật.

xê-ép đã góp phần làm bùng nổ cuộc chiến tranh Nga - Nhật năm 1904 - 1905. Từ đầu cuộc chiến tranh này, y làm tổng tư lệnh các lực lượng lục quân và hải quân của Nga ở Viễn Đông; y đã tỏ ra hoàn toàn bất tài trong lĩnh vực quân sự, bị thay thế bằng tướng Cu-rô-pát-kin. Về sau y không đóng một vai trò quan trọng nào trong chính sách của chính phủ Nga hoàng. -191.

Ác-xen-rốt, P. B. (1850 - 1928) là một trong những thủ lĩnh của phái men-sê-vích. Trong những năm 70 Ác-xen-rốt theo chủ nghĩa dân túy, sau khi xảy ra sự phân liệt trong tổ chức "Ruộng đất và tự do", đã gia nhập nhóm "Chia đều ruộng đất"; năm 1883 đã tham gia vào việc thành lập nhóm "Giải phóng lao động". Từ năm 1900 là uỷ viên ban biên tập báo "Tia lửa" và tạp chí "Bình minh"; từ sau Đại hội II của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, là một phần tử men-sê-vích. Năm 1905 đã đưa ra chủ trương cơ hội chủ nghĩa là triệu tập một đại hội công nhân rộng rãi. Ác-xen-rốt đối lập đại hội này với đảng của giai cấp vô sản. Trong những năm thế lực phản động thống trị, Ác-xen-rốt là một trong những người lãnh đạo của phái thủ tiêu, là uỷ viên ban biên tập tờ báo của bọn men-sê-vích có xu hướng thủ tiêu "Tiếng nói người dân chủ - xã hội"; năm 1912 Ác-xen-rốt đã tham gia khối tháng Tám chống đảng. Trong những năm chiến tranh thế giới lần thứ nhất, Ác-xen-rốt là một phần tử phái giữa, đã tham dự Hội nghị Xim-méc-va và Hội nghị Ki-en-tan, tại các hội nghị này đã ngả theo cánh hữu. Sau Cách mạng tháng Hai 1917, là uỷ viên Ban chấp hành Xô-viết Pê-tơ-rô-grát, đã ủng hộ Chính phủ lâm thời tư sản. Có thái độ thù địch đối với Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười; trong thời gian lưu vong, Ác-xen-rốt đã tuyên truyền cho cuộc can thiệp vũ trang chống lại nước Nga xô-viết. -57, 72, 92, 107, 110, 197, 203 - 204, 288, 316, 331, 357, 437, 439.

Ác-xê-ni-ép, C. C. (1837 - 1919) là nhà chính luận tự do chủ nghĩa và nhà hoạt động xã hội, trạng sư. Có một số năm được bầu giữ các chức trong các cơ quan hội đồng địa phương. Từ năm 1880 hoạt động văn học, phụ trách mục bình luận thời sự trong nước của tờ "Truyền tin châu Âu". Là một trong những nhân vật thành lập ra "Đảng cải cách dân chủ". Tác giả một số tác phẩm chủ yếu về các vấn đề luật pháp và lịch sử văn học. -295.

Áp-xô-li-út - xem Xta-xô-va, E. Đ.

Au-ha-ghên (Auhagen), *Hu-be* là nhà kinh tế học tư sản Đức, cộng tác viên của tạp chí "Landwirtschaftliche Jahrbücher" ("Niên giám nông nghiệp"). Tác giả tác phẩm "Groß-und Kleinbetrieb in der Landwirtschaft" ("Sản xuất lớn và sản xuất nhỏ trong nông nghiệp") (1896). -485, 487.

Ă

Ăng-ghen (Engels), *Phri-đrích* (1820 - 1895) là một trong những nhà sáng lập ra chủ nghĩa cộng sản khoa học, lãnh tụ và người thầy của giai cấp vô sản quốc tế, người bạn và bạn chiến đấu của C. Mác (xem bài của V. I. Lê-nin "Phri-đrích Ăng-ghen". Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 2, tr. XV - 14). -452, 486.

B

Bau-man, N. E. (1873 - 1905) là nhà cách mạng chuyên nghiệp, nhà hoạt động nổi tiếng của đảng bôn-sê-vích. Bắt đầu hoạt động cách mạng vào nửa đầu những năm 90 ở Ca-dan; năm 1896 đã tích cực tham gia hoạt động trong "Hội liên hiệp đấu tranh để giải phóng giai cấp công nhân" ở Pê-téc-bua, tiến hành tuyên truyền trong công nhân tại quận Nác-va. Năm 1897 đã bị bắt và sau thời gian 22 tháng bị giam ở pháo đài Pê-tơ-rô-pa-vlốp-xcai-a, ông bị đày đến tỉnh Vi-át-ca; tháng Mười 1899 ông lưu vong sang Thụy-sĩ, tham gia "Hội liên hiệp những người dân chủ - xã hội Nga ở nước ngoài", đã tích cực tham gia đấu tranh chống "chủ nghĩa kinh tế". Năm 1900 là một trong số những người lập ra tổ chức "Tia lửa", là đại diện của tổ chức này tại Mát-xcơ-va trong những năm 1901 - 1902; tháng Hai 1902 đã bị bắt; ngày 18 (31) tháng Tám Bau-man đã cùng với một nhóm những người dân chủ - xã hội chạy trốn khỏi nhà tù Lu-ki-a-nốp-xcai-a tại Ki-ép. Tại Đại hội II của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga ông là đại biểu của Ban chấp hành đảng bộ Mát-xcơ-va, thuộc phái "Tia lửa" đa số. Tháng Chạp 1903 đã trở về Mát-xcơ-va, lãnh đạo Ban chấp hành đảng bộ Mát-xcơ-va và đồng thời lãnh đạo Cục miền Bắc của Ban chấp hành trung ương đảng, đã tổ chức ngay tại nhà ở của mình một nhà in bí mật. Tháng Sáu 1904 bị bắt, tháng Mười 1905 được thả; ngày 18 (31) tháng Mười, trong cuộc biểu tình do Ban chấp hành đảng bộ Mát-xcơ-va tổ chức, ông đã bị một phần tử Trăm đen giết chết. Cuộc tang lễ Bau-man đã biến thành một cuộc biểu tình to lớn của nhân dân. Số 24 của báo "Người vô sản" đã đăng lời điệu N. E. Bau-man, do V. I. Lê-nin viết (xem Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 12, tr. 36 - 37). -214.

Béc-đi-a-ép, N. A. (1874 - 1948) là một nhà triết học duy tâm phản động và một kẻ theo chủ nghĩa thần bí. Ngay trong những tác phẩm văn học đầu tiên, Béc-đi-a-ép đã ngả theo "chủ nghĩa Mác hợp pháp", đứng trên quan điểm của thuyết Can-tơ mới để xét lại học thuyết của Mác, về sau đã trở thành kẻ thù công khai của chủ nghĩa Mác. Năm 1905 đã gia nhập Đảng dân chủ - lập hiến; trong những năm thế lực phản động thống trị, Béc-đi-a-ép là một trong những đại biểu của chủ nghĩa tạo thần, một trào lưu triết học - tôn giáo thù địch với chủ nghĩa Mác, đã tham gia tập san phản cách mạng "Những cái móc". Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, Béc-đi-a-ép là kẻ ca tụng chế độ phong kiến và chế độ kinh viện thời trung cổ, coi đó là sự cứu nguy duy nhất để tránh khỏi chủ nghĩa cộng sản ngày càng phát triển. Năm 1922, vì hoạt động phản cách mạng, Béc-đi-a-ép đã bị trục xuất ra nước ngoài, y vẫn tiếp tục tuyên truyền cho chủ nghĩa thần bí triết học, là một trong những tư tưởng gia của thế lực phản cách mạng. -65, 234.

Bê-ben (Bebel), *Au-gu-xtơ* (1840 - 1913) là một trong những nhà hoạt động nổi tiếng nhất của Đảng dân chủ - xã hội Đức và của Quốc tế II. Về nghề nghiệp Bê-ben là thợ tiện. Bê-ben bắt đầu hoạt động chính trị vào nửa đầu những năm 60; là uỷ viên của Quốc tế I. Năm 1869 đã cùng với V. Liép-nếch thành lập Đảng công nhân dân chủ - xã hội Đức ("phái Ai-xơ-nách"); đã nhiều lần được bầu làm nghị sĩ Quốc hội Đức, đấu tranh nhằm thống nhất nước Đức bằng con đường dân chủ, đã vạch trần chính sách đối nội và đối ngoại phản động của chính phủ Đức hoàng. Trong thời gian chiến tranh Pháp - Phổ, Bê-ben giữ lập trường quốc tế chủ nghĩa, ủng hộ Công xã Pa-ri. Trong những năm 90 của thế kỷ XIX và những năm đầu của thế kỷ XX, ông đã đấu tranh chống chủ nghĩa cải lương và chủ nghĩa xét lại trong hàng ngũ Đảng dân chủ - xã hội Đức. V. I. Lê-nin đã coi những lời phát biểu của Bê-ben chống phái Béc-stanh là "mẫu mực của sự bảo vệ những quan điểm của chủ nghĩa Mác và mẫu mực của cuộc đấu tranh cho tính chất thực sự xã hội chủ nghĩa của đảng công nhân" (Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 23, tr. 369). Là một nhà chính luận có tài và là một nhà hùng biện, Bê-ben đã có một ảnh hưởng lớn đối với sự phát triển của phong trào công nhân ở Đức và châu Âu.

Đến cuối đời hoạt động của mình, Bê-ben đã phạm phải một số sai lầm mang tính chất phái giữa (đấu tranh chưa đúng mức

chống bọn cơ hội chủ nghĩa, đánh giá quá cao ý nghĩa của các hình thức đấu tranh nghị trường, và v.v.). -213, 354, 396, 436.

Bi-xmác (Bismarck), *Ôt-tô Ê-đu-a Lê-ô-pôn* (1815 - 1898) là nhân vật hoạt động nhà nước và một nhà ngoại giao của Phổ và Đức, là thủ tướng đầu tiên của đế quốc Đức với cái tên được đặt là "thủ tướng thép". Năm 1862 y là thủ tướng và bộ trưởng Bộ ngoại giao của Phổ. Mục tiêu cơ bản của Bi-xmác là "bằng máu và thép" thống nhất các quốc gia Đức nhỏ tản mạn và thành lập một đế quốc Đức thống nhất dưới bá quyền lãnh đạo của nước Phổ gioong-ke. Tháng Giêng 1871 Bi-xmác chiếm được chức thủ tướng đế quốc Đức. Từ năm 1871 đến năm 1890 Bi-xmác đã chi phối toàn bộ chính sách đối ngoại và đối nội của Đức, hướng chính sách đó theo hướng có lợi cho bọn địa chủ - gioong-ke, đồng thời cố gắng đảm bảo một sự liên minh giữa tầng lớp gioong-ke với giai cấp tư sản.

Bị thất bại trong âm mưu bóp chết phong trào công nhân bằng đạo luật đặc biệt - do y thực hiện vào năm 1878 - chống những người xã hội chủ nghĩa, Bi-xmác đã đưa ra một cương lĩnh có tính chất mỉa mai về một chế độ lập pháp xã hội, áp dụng các đạo luật về chế độ bảo hiểm bắt buộc đối với một số loại công nhân. Tuy nhiên, mưu toan muốn làm tan rã phong trào công nhân bằng những của bố thí thảm hại đã không mang lại kết quả nào. Tháng Ba 1890 Bi-xmác đã từ chức. -109, 412, 414.

Blăng-ki (Blanqui), *Lu-i Ô-guy-xtơ* (1805 - 1881) là một nhà cách mạng lỗi lạc Pháp, đại biểu nổi tiếng của chủ nghĩa cộng sản không tưởng, là người đã tham gia các cuộc khởi nghĩa Pa-ri và các cuộc cách mạng trong suốt thời gian 1830 - 1870, đã từng lãnh đạo nhiều tổ chức cách mạng bí mật. Blăng-ki đã ở tù hơn 36 năm. Mưu dùng lối cướp chính quyền bằng một nhóm nhỏ các nhà cách mạng hoạt động theo kiểu âm mưu, Blăng-ki đã không hiểu được vai trò quyết định của việc tổ chức quần chúng lại để tiến hành đấu tranh cách mạng. Tuy đánh giá cao những công lao cách mạng của Blăng-ki, nhưng Mác và Lê-nin đồng thời cũng phê phán gay gắt những sai lầm của Blăng-ki và tính chất sai lầm của sách lược âm mưu; Lê-nin viết: "Chủ nghĩa Blăng-ki là thứ lý luận phủ nhận đấu tranh giai cấp. Chủ nghĩa Blăng-ki hy vọng giải phóng nhân loại khỏi ách nô lệ làm thuê không phải bằng con đường đấu tranh giai cấp của giai cấp vô sản, mà bằng con đường âm mưu của một thiểu số trí thức nhỏ" (Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 13, tr. 76). -412.

Bô-đri-la (Baudrillart), *Hăng-ri Giô-dép Lê-ông* (1821 - 1892) là nhà kinh tế học tư sản Pháp, giáo sư kinh tế chính trị học. Là tổng biên tập của tờ "Journal des économistes" ("Tạp chí kinh tế"). Tác giả nhiều tác phẩm về các vấn đề kinh tế, trong số đó có tác phẩm nổi tiếng nhất "Les populations agricoles de la France" ("Nông dân ở Pháp") (3 tập. 1880, 1885 - 1893); định chứng minh ưu thế của kinh tế tiểu nông so với kinh tế đại nông. Tác phẩm này – một tác phẩm "có tính chất biên bản và hoàn toàn vô nội dung", như sự đánh giá của V. I. Lê-nin – đã được những kẻ tán dương giai cấp tư sản sử dụng trong cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa Mác. –487.

Bô-gđa-nốp, *A. (Ma-li-nốp-xki, A. A., Ra-khmê-tốp, Ri-a-đô-vôi)* (1873 - 1928) là nhà triết học, xã hội học, kinh tế học, là bác sĩ. Trong những năm 90 Bô-gđa-nốp đã tham gia các tiểu tổ dân chủ - xã hội (ở Tu-la). Sau Đại hội II của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga Bô-gđa-nốp đã ngã về phía những người bôn-sê-vích. Với tư cách uỷ viên Thường vụ các ban chấp hành của phái đa số, Bô-gđa-nốp đã tiến hành ở Nga công việc chuẩn bị Đại hội III của đảng. Tại đại hội này, Bô-gđa-nốp được bầu vào Ban chấp hành trung ương. Là uỷ viên ban biên tập các cơ quan ngôn luận của phái bôn-sê-vích: "Tiến lên" và "Người vô sản". Bô-gđa-nốp là một trong những biên tập viên của tờ báo bôn-sê-vích "Đời sống mới". Khi thế lực phản động ngự trị, Bô-gđa-nốp đã trở thành kẻ cầm đầu phái triệu hồi, thủ lĩnh của nhóm "Tiến lên". Nhóm này đã chống lại Lê-nin và đảng. Trong các vấn đề triết học, Bô-gđa-nốp định lập ra một hệ thống riêng – "chủ nghĩa kinh nghiệm nhất nguyên" (một biến dạng của chủ nghĩa kinh nghiệm phê phán, được nguy trang bằng các danh từ giả danh mác-xít), hệ thống này đã bị Lê-nin nghiêm khắc phê phán trong tác phẩm của mình "Chủ nghĩa duy vật và chủ nghĩa kinh nghiệm phê phán" (1909). Trong hội nghị của ban biên tập mở rộng của tờ báo "Người vô sản" hồi tháng Sáu 1909, Bô-gđa-nốp đã bị khai trừ ra khỏi đảng bôn-sê-vích. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, Bô-gđa-nốp là một trong những nhân vật cổ vũ và tổ chức ra nhóm "Văn hóa vô sản", làm việc tại Trường đại học vô sản. Từ năm 1926 Bô-gđa-nốp là giám đốc Viện truyền máu do chính Bô-gđa-nốp thành lập. –130, 203, 291, 306 - 307.

Bôn-txơ - Bru-ê-vích, V. Đ. (1873 - 1955) là nhà cách mạng chuyên nghiệp, một đảng viên bôn-sê-vích; nhà sử học và viết sách. Tham gia phong trào cách mạng từ cuối năm 80, có rất nhiều cố gắng

trong việc xuất bản các tài liệu mác-xít ở Nga; năm 1896 đã lưu vong sang Thụy-sĩ. Ở nước ngoài Bôn-txơ - Bru-ê-vích đã tham gia hoạt động trong nhóm "Giải phóng lao động", về sau cộng tác với báo "Tia lửa". Năm 1904 phụ trách ban phân phối tài liệu thuộc Ban chấp hành trung ương; về sau – theo sáng kiến và dưới sự lãnh đạo của V. I. Lê-nin – đã tổ chức xuất bản sách báo bôn-sê-vích (Nhà xuất bản của "V. Bôn-txơ - Bru-ê-vích và N. Lê-nin"). Đã nghiên cứu các phong trào tôn giáo - xã hội ở Nga, đặc biệt các giáo phái và đã viết một số tác phẩm về lịch sử các giáo phái; đã xuất bản tờ báo dân chủ - xã hội khổ nhỏ "Rạng đông" cho các giáo phái. Trong những năm sau này đã tham gia tích cực trong việc tổ chức báo chí bôn-sê-vích và các nhà xuất bản của đảng, đã từng bị chính phủ Nga hoàng truy nã. Sau Cách mạng tháng Hai 1917 là uỷ viên ban biên tập của tờ "Tin tức của Xô-viết Pê-tơ-rô-grát" (cho đến tháng Năm 1917), về sau làm biên tập viên của tờ báo bôn-sê-vích "Công nhân và binh sĩ". Đã tích cực tham gia cuộc khởi nghĩa vũ trang tháng Mười ở Pê-tơ-rô-grát. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, Bôn-txơ - Bru-ê-vích là chánh văn phòng của Hội đồng bộ trưởng dân uỷ (đến tháng Chạp 1920), tổng biên tập Nhà xuất bản "Đời sống và tri thức". Từ năm 1930 ông là người lãnh đạo Viện bảo tàng văn học ở Mát-xcơ-va, do ông thành lập; từ năm 1946 là giám đốc Viện bảo tàng lịch sử tôn giáo và chủ nghĩa vô thần thuộc Viện hàn lâm khoa học Liên-xô ở Lê-nin-grát. –34, 79, 86, 148.

Brau-nơ – xem Xtê-pa-nốp. X. I.

Brôn-stanh, L. Đ. – xem Tơ-rốt-xki, L. Đ.

Bru-kê – xem Ma-khnô-vê-txơ, L. P.

Bu-khen-béc-gơ (Buchenberger), *A-đôn-phơ* (1848 - 1904) là một nhà kinh tế học và nhà hoạt động nhà nước Đức; từ năm 1893 là bộ trưởng Bộ tài chính của tiểu vương quốc Ba-đen và là đại biểu của tiểu vương quốc này trong Hội đồng liên bang Đức. Tác giả cuốn sách "Agrarwesen und Agrarpolitik" (1892 - 1893) ("Ngành nông nghiệp và chính sách ruộng đất") và những tác phẩm khác. Bu-khen-béc-gơ đã lãnh đạo cuộc điều tra nông nghiệp được tiến hành rộng rãi ở Ba-đen, cũng chính Bu-khen-béc-gơ soạn thảo bản báo cáo về cuộc điều tra này. –485, 487.

Bu-lư-ghin, A. G. (1851 - 1919) là bộ trưởng Bộ nội vụ của Nga hoàng, một đại địa chủ. Trước năm 1900 là dự thẩm viên, về sau

là tỉnh trưởng của một số tỉnh. Trong thời kỳ 1900 - 1904 là trợ lý thống đốc tỉnh Mát-xcơ-va; đã tích cực giúp cho sự an ninh Du-ba-tốp hoạt động. Từ ngày 20 tháng Giêng 1905 Bu-lư-ghin là bộ trưởng Bộ nội vụ. Tháng Hai cùng năm đó, theo sự uỷ nhiệm của Nga hoàng, y đã lãnh đạo việc soạn thảo dự luật triệu tập Đu-ma nhà nước có tính chất tư vấn nhằm mục đích làm suy yếu cao trào cách mạng đang dâng lên ở trong nước. Song Đu-ma này đã không được triệu tập, vì cách mạng đã quét sạch Đu-ma này đi.

Sau ngày 17 tháng Mười 1905 Bu-lư-ghin đã từ chức, tuy còn là uỷ viên trong Hội đồng nhà nước song trên thực tế thì đã rút khỏi sân khấu chính trị. -474.

Bun-ga-cốp, X. N. (1871 - 1944) là một nhà kinh tế học tư sản, một nhà triết học duy tâm. Trong những năm 90, Bun-ga-cốp là một phần tử "mác-xít hợp pháp", vào những năm đầu của thế kỷ XX, đã xét lại học thuyết của Mác về vấn đề ruộng đất, đã giải thích nguyên nhân tình trạng bản cùng của quần chúng nhân dân là ở cái gọi là "quy luật về độ màu mỡ của ruộng đất giảm sút". Sau cuộc cách mạng 1905 - 1907 Bun-ga-cốp đã ngã theo bọn dân chủ - lập hiến, tuyên truyền chủ nghĩa thần bí trong triết học, đã tham gia tập san phản cách mạng "Những cái mốc". Từ năm 1918 là linh mục. Năm 1922 vì hoạt động phản cách mạng Bun-ga-cốp đã bị trục xuất ra nước ngoài, ở đó y vẫn tiếp tục tuyên truyền thù địch chống Liên-xô. -65, 234, 486.

C

Ca-la-pha-ti, Đ. P. (Ma-khốp) (1871 - 1940) là một đảng viên dân chủ - xã hội, một phần tử men-sê-vích. Từ năm 1891 đã tham gia hoạt động trong các nhóm dân chủ - xã hội ở Mát-xcơ-va, và về sau ở Ni-cô-la-ép. Năm 1897 đã hoạt động trong "Liên minh công nhân miền Nam nước Nga", năm 1901 là uỷ viên Ban chấp hành đảng bộ Ni-cô-la-ép Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Năm 1902 đã bị bắt, sau đó bị kết án đi đày đến tỉnh Vó-lô-gđa, nhưng đã trốn ra nước ngoài. Tại Đại hội II của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga là đại biểu của Ban chấp hành đảng bộ Ni-cô-la-ép, đã giữ lập trường phái giữa; sau đại hội đã ngã theo bọn men-sê-vích. Năm 1905 phụ trách vấn đề tài chính - kỹ thuật của nhà xuất bản "Tia lửa" men-sê-vích. Năm 1906 trở về Nga, phụ trách nhà xuất bản dân chủ - xã hội hợp pháp "Thế giới mới". Từ năm 1913 thôi hoạt động chính trị. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười là cán bộ kế toán và cán bộ kinh tế. -441.

Ca-rê-ép, N. I. (1850 - 1931) là một nhà sử học tư sản tự do chủ nghĩa và nhà chính luận; là một trong những đại biểu của trường phái chủ quan trong xã hội học, một nhà duy tâm - chiết trung. Từ năm 1879 là giáo sư Trường đại học tổng hợp Vác-sa-va, về sau là giáo sư Trường đại học tổng hợp Pê-téc-bua. Từ năm 1905 là đảng viên Đảng dân chủ - lập hiến. Từ những năm 90 đã ngoan cố chống lại chủ nghĩa Mác. Là tác giả của rất nhiều tác phẩm, trong đó những tác phẩm có giá trị nhất là những tác phẩm nói về lịch sử nông dân Pháp: "Nông dân và vấn đề nông dân ở Pháp trong 25 năm cuối thế kỷ XVIII" (1879), - tác phẩm này đã được Mác đánh giá tốt, - "Khái luận lịch sử nông dân Pháp" (1881). Ca-rê-ép cũng đã viết một số tác phẩm về lịch sử Ba-lan. Tác phẩm được phổ biến rộng rãi là giáo trình "Lịch sử Tây Âu thời cận đại" (7 tập) (1892 - 1917). Năm 1910 đã được bầu làm viện sĩ thông tấn Viện hàn lâm khoa học Pê-téc-bua, năm 1929 đã trở thành viện sĩ danh dự của Viện hàn lâm khoa học Liên-xô. -295.

Cát-cốp, M. N. (1818 - 1887) là một nhà chính luận phản động. Khi mới bắt đầu hoạt động chính trị, Cát-cốp là người ủng hộ chủ nghĩa tự do quý tộc ôn hòa; trong những năm 1851 - 1855 làm biên tập viên báo "Tin tức Mát-xcơ-va", về sau là một trong những người xuất bản tạp chí "Truyền tin nước Nga". "Trong thời kỳ có cao trào dân chủ lần thứ nhất ở Nga (đầu những năm 60 thế kỷ XIX) Cát-cốp đã quay về phía chủ nghĩa dân tộc, chủ nghĩa sô-vanh và chủ nghĩa Trăm đen điên cuồng" (V. I. Lê-nin, Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 22, tr. 43 - 44). Trong những năm 1863 - 1887 là biên tập viên kiêm người xuất bản báo "Tin tức Mát-xcơ-va" - cái loa của thế lực bảo hoàng phản động, Cát-cốp tự gọi mình là "con chó canh gác trung thành của chế độ chuyên chế". Tên tuổi của Cát-cốp là tượng trưng cho thế lực bảo hoàng phản động trắng trợn nhất. -309, 310.

Cau-xky (Kautsky), Các-lơ (1854 - 1938) là một trong những thủ lĩnh của Đảng dân chủ - xã hội Đức và của Quốc tế II, lúc đầu là một người mác-xít, về sau đã phản bội chủ nghĩa Mác, trở thành tư tưởng gia của phái giữa, phái Cau-xky - một trong những trào lưu cơ hội chủ nghĩa trong phong trào công nhân; là chủ biên tạp chí lý luận của Đảng dân chủ - xã hội Đức "Die Neue Zeit" ("Thời mới").

Bắt đầu tham gia phong trào xã hội chủ nghĩa từ năm 1874. Hồi đó quan điểm của Cau-xky là một thứ pha trộn giữa chủ nghĩa Lát-xan, chủ nghĩa Man-tuyét mới và chủ nghĩa vô chính phủ. Năm 1881 Cau-xky làm quen với C. Mác và Ph. Ăng-ghe-n và do

chịu ảnh hưởng của hai ông nên Cau-xky đã chuyển sang chủ nghĩa Mác, song ngay từ lúc đó, y đã ngả nghiêng về phía chủ nghĩa cơ hội, do đó đã bị C. Mác và Ph. Ăng-ghe-n phê phán gay gắt. Trong những năm 80 - 90 Cau-xky đã viết một số tác phẩm về các vấn đề lý luận mác-xít: "Học thuyết kinh tế của Các Mác", "Vấn đề ruộng đất" và những tác phẩm khác. Mặc dù có những sai lầm, nhưng những tác phẩm này đã đóng một vai trò tích cực trong việc tuyên truyền chủ nghĩa Mác. Về sau, trong thời kỳ phong trào cách mạng đã phát triển rộng rãi, Cau-xky đã chuyển sang lập trường của chủ nghĩa cơ hội; ngay trước lúc nổ ra chiến tranh thế giới lần thứ nhất, Cau-xky đã trở thành một phần tử phái giữa, trong thời kỳ chiến tranh, đã chuyển sang phía kẻ thù công khai của chủ nghĩa Mác cách mạng, che đậy chủ nghĩa xã hội - sô-vanh của mình bằng những câu suông sáo về chủ nghĩa quốc tế. Là tác giả của cái lý luận chủ nghĩa siêu đế quốc, mà thực chất phản động của cái lý thuyết này đã bị Lê-nin vạch trần trong các tác phẩm "Sự phá sản của Quốc tế II" (1915), "Chủ nghĩa đế quốc, giai đoạn tốt cùng của chủ nghĩa tư bản" (1916) và trong các tác phẩm khác. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, Cau-xky đã công khai chống lại cách mạng vô sản và chuyển chính vô sản, chống Chính quyền Xô-viết.

Trong các tác phẩm của mình "Nhà nước và cách mạng" (1917), "Cách mạng vô sản và tên phản bội Cau-xky" (1918) và trong một số tác phẩm khác, V. I. Lê-nin đã kịch liệt phê phán chủ nghĩa Cau-xky. Vạch rõ tính chất nguy hiểm của chủ nghĩa Cau-xky, V. I. Lê-nin viết: "Giai cấp công nhân không thể thực hiện được vai trò cách mạng thế giới của mình, nếu không thắng tay đấu tranh chống sự phản bội ấy, chống tính nhu nhược, chống sự bỏ đờ chủ nghĩa cơ hội và chống hành động tầm thường hóa có một không hai đó đối với chủ nghĩa Mác trên phương diện lý luận" (Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 26, tr. 324). -71, 73, 427 - 429, 478, 486, 514.

Chi-e (Thiers), *A-đôn-phơ* (1797 - 1877) là một chính khách tư sản phản động Pháp và là nhà sử học; y là một trạng sư. Bắt đầu hoạt động chính trị vào cuối những năm 20 của thế kỷ XIX như một đại biểu của phái đối lập tự do - tư sản, sau cách mạng tư sản tháng Sáu 1830 đã giữ một số chức vụ trong nội các, y đã đứng đầu chính phủ. Năm 1834 đã tổ chức cuộc đàn áp dã man những cuộc khởi nghĩa của phe cộng hòa ở Li-ông và Pa-ri. Trong thời kỳ Cộng hòa thứ hai (1848 - 1851), Chi-e là một trong những nhân vật lãnh

đạo đảng phản cách mạng là "đảng trật tự", sau khi nền Cộng hòa thứ hai sụp đổ (4 tháng Chín 1870) Chi-e là một trong những nhân vật thực tế lãnh đạo chính phủ phản cách mạng, ngày 17 tháng Hai 1871 đã trở thành nhân vật cầm đầu chính phủ. Theo lệnh của Chi-e, người ta đã âm mưu tước vũ khí đội cận vệ quốc gia Pa-ri; mưu toan này gây nên cuộc khởi nghĩa ngày 18 tháng Ba 1871. Là một trong những kẻ chủ chốt tổ chức cuộc nội chiến và cuộc đàn áp Công xã Pa-ri. Vai trò của Chi-e trong lịch sử Pháp đã được C. Mác đánh giá tỉ mỉ trong tác phẩm "Nội chiến ở Pháp" (xem C. Mác và Ph. Ăng-ghe-n. Tuyển tập gồm 2 tập, tiếng Nga, t. 1, 1955, tr. 461 - 467). -411, 412, 413, 414.

Clác-ki (Klawki), *Các-lơ* là nhà kinh tế học tư sản Đức, tác giả tác phẩm "Über Konkurrenzfähigkeit des Landwirtschaftlichen Kleinbetriebes" ("Về khả năng cạnh tranh của nền sản xuất tiểu nông") (1899). -485, 486.

Clu-dơ-rê (Cluseret), *Gu-xta-vơ Pôn* (1823 - 1900) là nhà hoạt động quân sự và chính trị Pháp, một vị tướng của Công xã Pa-ri. Tác giả cuốn sách "Armée et démocratie" ("Quân đội và dân chủ") (1869) và "Mémoires du général Cluseret" ("Hồi ký của tướng Clu-dơ-rê") (3 tập) (1887 - 1888). Chương nói về chiến đấu ngoài đường phố ở trong cuốn sách này, đã được đăng trên tờ báo bôn-sê-vích "Tiến lên", số ra ngày 23 (10) tháng Ba 1905 với lời tựa của V. I. Lê-nin. Trong lời tựa này V. I. Lê-nin đã nói vắn tắt về tiểu sử của Clu-dơ-rê. -434 - 435.

Cnu-ni-an-tơ, *B. M.* (Ru-ben) (1878 - 1911) là nhà cách mạng chuyên nghiệp, đảng viên bôn-sê-vích; bắt đầu hoạt động cách mạng vào năm 1897 trong "Hội liên hiệp đấu tranh để giải phóng giai cấp công nhân" ở Pê-téc-bua. Năm 1901 bị trục xuất đến Ba-cu; tại đó Cnu-ni-an-tơ trở thành một trong những người lãnh đạo của Ban chấp hành đảng bộ Ba-cu, về sau của Ban chấp hành Liên minh Cấp-ca-dơ của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Đã tham gia vào việc thành lập Hội liên hiệp những người dân chủ - xã hội Ác-mê-ni-a và trong việc thành lập cơ quan ngôn luận bất hợp pháp của Hội liên hiệp này là tờ báo "Giai cấp vô sản". Tại Đại hội II của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, Cnu-ni-an-tơ là đại biểu của Ban chấp hành đảng bộ Ba-cu, một người thuộc phái "Tia lửa" đa số. Sau đại hội đã hoạt động ở Cấp-ca-dơ và Mát-xcơ-va với tư cách phái viên của Ban chấp hành trung ương. Tháng Chín 1905 đã được bổ tuyển vào Ban chấp hành đảng bộ

Pê-téc-bua, là đại biểu của phái bôn-sê-vích trong Ban chấp hành Xô-viết đại biểu công nhân Pê-téc-bua đầu tiên. Tháng Chạp 1905 đã bị bắt, bị kết án đi đày chung thân ở Xi-bi-ri. Năm 1907 đã bỏ trốn ra nước ngoài, tham gia Đại hội Stút-ga của Quốc tế II và tham gia Hội nghị IV (Hội nghị "III toàn Nga") của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga ở Hen-xinh-pho. Từ cuối năm 1907 đã hoạt động ở Ba-cu; đã bộc lộ một số ý kiến ngả nghiêng trong các vấn đề sách lược của phái bôn-sê-vích trong thời kỳ thế lực phản động thống trị. Tháng Chín 1910 đã bị bắt, đã chết trong nhà tù Ba-cu. -214.

Cô-cốp-txốp, V.N. (1853 - 1943) là một trong những nhà hoạt động nhà nước có tên tuổi của nước Nga Nga hoàng. Từ năm 1904 đến năm 1914 (gián đoạn một thời gian ngắn 1905 - 1906) là bộ trưởng Bộ tài chính, từ năm 1911 - sau khi Xtô-lư-pin bị giết chết - đã kiêm chức chủ tịch Hội đồng bộ trưởng. Trong thời gian chiến tranh thế giới lần thứ nhất, Cô-cốp-txốp là một tên đại tư bản ngân hàng. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười vĩ đại, Cô-cốp-txốp trở thành một tên bạch vệ lưu vong. -469, 470 - 471.

Cô-ni-a-ghin - xem Gan-pê-rin, L. E.

Cra-xi-cốp, P. A. (P.) (1870 - 1939) là nhà cách mạng chuyên nghiệp, một đảng viên bôn-sê-vích. Bắt đầu hoạt động cách mạng vào năm 1892, làm công tác tuyên truyền trong các nhóm công nhân mác-xít ở Pê-téc-bua; cũng trong năm ấy đã sang Thụy-sĩ, tại đó Cra-xi-cốp đã liên lạc với nhóm "Giải phóng lao động". Năm 1893 đã bị bắt và đến năm 1894 thì bị đày đến Xi-bi-ri. Trong thời gian bị đày đã làm quen với V. I. Lê-nin và những nhà hoạt động khác của "Hội liên hiệp đấu tranh để giải phóng giai cấp công nhân" ở Pê-téc-bua. Sau khi mãn hạn đi đày vào năm 1900, đã bị trục xuất đến Pơ-xcốp, tại đó đã gia nhập tổ chức "Tia lửa". Tại hội nghị Pơ-xcốp của Ban tổ chức phụ trách việc triệu tập Đại hội II của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga (tháng Mười một 1902) Cra-xi-cốp đã được bổ nhiệm làm ủy viên Ban tổ chức. Tại đại hội, ông là đại biểu của Ban chấp hành đảng bộ Ki-ép, thuộc phái "Tia lửa" đa số; cùng với V. I. Lê-nin và G. V. Plê-kha-nốp, Cra-xi-cốp là ủy viên đoàn chủ tịch của đại hội. Sau đại hội, đã tích cực tham gia đấu tranh chống bọn men-sê-vích, đã đến một số trung tâm ở nước ngoài báo cáo về đại hội, đã viết "Thư gửi các đồng chí" nói về kết quả đại hội. Tháng Tám 1904 đã tham gia hội nghị của 22 đảng viên bôn-sê-vích ở Giơ-ne-vơ, là đại biểu

của phái bôn-sê-vích tại Đại hội Am-xtéc-đam của Quốc tế II. Đã tích cực tham gia cuộc cách mạng 1905 - 1907, là ủy viên Ban chấp hành Xô-viết đại biểu công nhân Pê-téc-bua. Đã nhiều lần bị chính phủ Nga hoàng khủng bố.

Sau Cách mạng tháng hai 1917 là ủy viên Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ Pê-tơ-rô-grát. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười Cra-xi-cốp là chủ tịch Ủy ban điều tra các hoạt động phản cách mạng, về sau là ủy viên ban lãnh đạo Bộ dân ủy tư pháp Liên-xô; từ năm 1924 là ủy viên công tố của Tòa án tối cao, từ năm 1933 đến năm 1938 là phó chánh án Tòa án tối cao Liên-xô. Là ủy viên Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga và ủy viên Ban chấp hành trung ương các Xô-viết Liên-xô một số khóa. -147.

Cra-xin, L. B. (Lô-sát, Ni-ki-tích) (1870 - 1926) là đảng viên dân chủ - xã hội, đảng viên bôn-sê-vích, nhà hoạt động nhà nước Xô-viết nổi tiếng. Năm 1890 là thành viên trong nhóm dân chủ - xã hội của Bru-xnép ở Pê-téc-bua. Năm 1891 Cra-xin đã bị cảnh sát trục xuất khỏi Pê-téc-bua đến Ca-dan và Ni-giơ-ni Nốp-gô-rôt. Năm 1895 lại bị bắt, sau đó bị trục xuất đến Iéc-cút-xơ 3 năm. Sau khi mãn hạn đi đày (1897), đã vào học tại Học viện công nghệ Khác-cốp và đến năm 1900 thì tốt nghiệp học viện này. Trong những năm 1900 - 1904 làm kỹ sư ở Ba-cu; tại đó Cra-xin đã cùng với V. D. Két-khô-vê-li tổ chức nhà in bất hợp pháp của báo "Tia lửa". Sau Đại hội II của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga đã ra nhập phái bôn-sê-vích, được bổ tuyển vào Ban chấp hành trung ương đảng, trong đó đã giữ lập trường điều hòa với phái men-sê-vích và đã giúp bổ tuyển ba đại diện của phái men-sê-vích vào Ban chấp hành trung ương; tuy nhiên chẳng bao lâu sau đó đã đoạn tuyệt với phái men-sê-vích. Cra-xin đã tham dự Đại hội III của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga; tại đại hội đã được bầu làm ủy viên Ban chấp hành trung ương. Năm 1905 là một trong những người tổ chức ra tờ báo bôn-sê-vích hợp pháp đầu tiên là tờ "Đời sống mới"; với tư cách đại diện Ban chấp hành trung ương, đã tham gia Xô-viết đại biểu công nhân Pê-téc-bua. Tại Đại hội IV của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga lại được bầu làm ủy viên Ban chấp hành trung ương. Năm 1908 đã lưu vong ra nước ngoài. Trong những năm thế lực phản động thống trị, có một thời gian gia nhập nhóm "Tiến lên" theo chủ nghĩa triệu hồi; về sau đã thôi hoạt động chính trị, làm kỹ sư ở nước ngoài và ở Nga. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, Cra-xin là một trong những cán

bộ tổ chức công tác cung cấp cho Hồng quân, về sau là uỷ viên đoàn chủ tịch Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao, bộ trưởng Bộ dân uỷ thương công nghiệp, Bộ dân uỷ giao thông. Từ năm 1919 Cra-xin làm công tác ngoại giao. Từ năm 1920 Cra-xin là bộ trưởng Bộ dân uỷ ngoại thương và trong thời gian 1921 - 1923 kiêm đại diện toàn quyền ở Luân-đôn, đã tham gia Hội nghị Giê-nơ và Hội nghị La Hay. Từ năm 1924 là đại diện toàn quyền của Liên-xô ở Pháp. Từ năm 1925 là đại diện toàn quyền ở Anh. -27-29, 145 - 150.

Cráp-tsin-xki, X. M. - xem Xtép-ni-ác, X.

Cri-gơ (Kriege), *Héc-man* (1820 - 1850) là một ký giả Đức, đại biểu của cái gọi là "chủ nghĩa xã hội chân chính". Vào nửa cuối những năm 40 của thế kỷ XIX đã cầm đầu nhóm "xã hội chủ nghĩa chân chính" Đức tại Niu-oóc. Đã xuất bản tạp chí "Volks - Tribun" ("Diễn đàn nhân dân"), trong đó Cri-gơ tuyên truyền cho thứ chủ nghĩa cộng sản "tôn giáo - đạo đức" Thiên chúa giáo của Vai-tlinh. Trong vấn đề ruộng đất đã tuyên truyền chế độ sử dụng ruộng đất bình quân. Những luận điệu nhằm nhủ thơ mộng hào huyền của Cri-gơ đã bị Mác và Ăng-ghe-n kịch liệt lên tiếng chống lại qua tác phẩm nổi tiếng do hai ông viết "Thông tư chống Cri-gơ" (xem C. Mác và Ph. Ăng-ghe-n. Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 2, tập 4, tr. 1 - 16). -452.

Cri-tsép-xki, B. N. (1866 - 1919) là một đảng viên dân chủ - xã hội, một nhà chính luận, một trong những thủ lĩnh của "chủ nghĩa kinh tế". Từ cuối những năm 80, Cri-tsép-xki đã tham gia hoạt động trong các nhóm dân chủ - xã hội ở Nga; vào đầu những năm 90 đã lưu vong ra nước ngoài; ở nước ngoài có một thời gian ngả theo nhóm "Giải phóng lao động", tham gia các cơ quan xuất bản của nhóm này. Vào cuối những năm 90 Cri-tsép-xki trở thành một trong những nhân vật lãnh đạo của "Hội liên hiệp những người dân chủ - xã hội Nga ở nước ngoài", năm 1899 là biên tập viên tạp chí "Sự nghiệp công nhân" của "Hội liên hiệp"; trên tạp chí này Cri-tsép-xki đã tuyên truyền các quan điểm của Béc-stanh. Ít lâu sau Đại hội II của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, ông ta đã rời bỏ phong trào dân chủ - xã hội. -65, 344, 384, 441.

Crô-khman, V. N. (Phô-min) (1873 - 1933) là đảng viên dân chủ - xã hội thuộc phái men-sê-vích. Vào giữa những năm 90 tham gia các nhóm dân chủ - xã hội ở Ki-ép, năm 1898 đã bị trục xuất đến

U-pha, tại đây đã giữ một vai trò tích cực trong nhóm dân chủ - xã hội ở địa phương. Từ năm 1901 là đại diện của báo "Tia lửa", hoạt động ở Ki-ép, năm 1902 đã bị bắt; đến ngày 18 (31) tháng Tám 1902 đã cùng với nhóm "Tia lửa" trốn khỏi nhà tù Lu-ki-a-nốp-xcai-a ở Ki-ép và chạy ra nước ngoài. Ở đây Crô-khman đã gia nhập "Đông minh dân chủ - xã hội cách mạng Nga ở nước ngoài". Tại Đại hội II của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga là đại biểu của Ban chấp hành đảng bộ U-pha, một phần tử "Tia lửa" phải thiếu số. Vào cuối năm 1904 đã được bổ tuyền vào Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, đại biểu của phái men-sê-vích; tháng Hai 1905 đã bị bắt, tại Đại hội IV của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga đã được bầu vào Ban chấp hành trung ương, đại biểu cho phái men-sê-vích. Sau Cách mạng tháng Hai 1917 là chủ biên tờ báo men-sê-vích "Báo công nhân", sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười đã làm việc tại nhiều cơ quan ở Lê-nin-grát. -247.

Crô-gi-gia-nốp-xki, G. M. (Tơ-ra-vin-xki) (1872 - 1959) là nhà hoạt động lão thành của Đảng cộng sản, nhà bác học nổi tiếng của Liên-xô, kỹ sư về năng lượng. Tham gia phong trào cách mạng vào năm 1893; cùng với V. I. Lê-nin, Crô-gi-gia-nốp-xki là một trong những người tổ chức ra "Hội liên hiệp đấu tranh để giải phóng giai cấp công nhân" ở Pê-téc-bua. Tháng Chạp 1895 đã bị bắt và bị đày đi Xi-bi-ri (miền Mi-nu-xin-xcơ) 3 năm. Năm 1901, sau khi hết hạn đi đày trở về, đã sống ở Xa-ma-ra; tại đây, với sự tham gia trực tiếp của Crô-gi-gia-nốp-xki, đã tổ chức được một trung tâm của phái "Tia lửa". Mùa thu 1902 Crô-gi-gia-nốp-xki tham gia Ban tổ chức phụ trách việc triệu tập Đại hội II của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga; tại đại hội đã được bầu vắng mặt vào Ban chấp hành trung ương. Đã tham gia tích cực vào cuộc cách mạng 1905 - 1907. Đã tham gia hoạt động nhiều trong các cơ quan báo chí bên-sê-vích. Sau Cách mạng tháng Hai 1917 đã làm việc ở Xô-viết Mát-xcơ-va trong đảng đoàn bên-sê-vích và phụ trách Ban cung cấp thuộc Xô-viết Mát-xcơ-va. Sau khi Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười thắng lợi, ông đã tham gia vào việc khôi phục và phát triển ngành năng lượng Mát-xcơ-va. Năm 1920, theo sự uỷ nhiệm của Lê-nin, Crô-gi-gia-nốp-xki đã lãnh đạo Uỷ ban nhà nước về điện khí hóa nước Nga. Trong những năm 1921 - 1930 đã lãnh đạo Uỷ ban kế hoạch nhà nước, đã tham gia soạn thảo kế hoạch 5 năm lần thứ nhất về phát triển kinh tế quốc dân Liên-xô, từ năm 1930 đến năm 1932 Crô-gi-gia-nốp-xki là chủ tịch Tổng cục

năng lượng thuộc Bộ dân uỷ công nghiệp nhiên liệu. Trong những năm 1932 - 1936 là chủ tịch Uỷ ban giáo dục cao đẳng trực thuộc Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Liên-xô và thứ trưởng Bộ dân uỷ giáo dục nước Cộng hòa liên bang xã hội chủ nghĩa xô-viết Nga. Đã nhiều lần được bầu làm uỷ viên Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) toàn Liên-xô và uỷ viên Ban chấp hành trung ương các Xô-viết Liên-xô. Năm 1929 đã được bầu làm viện sĩ Viện hàn lâm khoa học Liên-xô, từ năm 1929 đến năm 1939 là phó chủ tịch Viện hàn lâm khoa học Liên-xô, liên tục làm giám đốc Viện năng lượng – do chính ông thành lập – thuộc Viện hàn lâm khoa học Liên-xô, tác giả một số tác phẩm khoa học trong lĩnh vực năng lượng. –27 - 29, 37.

Cu-dơ-min - Ca-ra-va-ép, V. Đ. (1859 - 1927) là một trong những nhân vật lãnh đạo cánh hữu trong Đảng dân chủ - lập hiến, một luật sư quân đội, một viên tướng. Là đại biểu Đu-ma nhà nước khóa I và II, đã đóng vai trò chính trị quan trọng trong vụ chính phủ Nga hoàng đàn áp cuộc cách mạng 1905 - 1907. Trong cuộc chiến tranh thế giới lần thứ nhất là một nhà hoạt động của hội đồng địa phương và uỷ viên Uỷ ban công nghiệp - quân sự. Trong thời kỳ nội chiến, Cu-dơ-min là một tên bạch vệ hoạt động tích cực, uỷ viên hội đồng chính trị bên cạnh I-u-đê-ních. Từ năm 1920 trở thành một tên bạch vệ lưu vong. –452.

Cu-rô-pát-kin, A. N. (1848 - 1925) là một viên tướng, từ năm 1898 đến năm 1904 là bộ trưởng Bộ chiến tranh. Trong cuộc chiến tranh Nga - Nhật 1904 - 1905 là tổng chỉ huy các lực lượng bộ binh, về sau chỉ huy tất cả các lực lượng vũ trang của Nga ở Viễn Đông; tỏ ra là một nhân vật chỉ huy quân sự nhu nhược và bất tài. Trong thời kỳ chiến tranh thế giới lần thứ nhất (năm 1916) đã chỉ huy Mặt trận miền Bắc, về sau là tổng trấn quân sự và tư lệnh các đơn vị quân đội ở Tuốc-ke-xtan. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười đã cư trú ở tỉnh Pơ-xcốp. –65, 344, 384, 441.

Cu-xcô-va, E. Đ. (1869 - 1958) là nhà hoạt động xã hội có xu hướng tư sản và nhà chính luận Nga. Vào giữa những năm 90, trong thời gian ở nước ngoài, Cu-xcô-va đã tìm hiểu chủ nghĩa Mác, gần gũi với nhóm "Giải phóng lao động", tuy nhiên chẳng bao lâu sau, do chịu ảnh hưởng của chủ nghĩa Béc-stanh, đã đi vào con đường xét lại chủ nghĩa Mác. Cu-xcô-va đã viết một tài liệu mang tư tưởng Béc-stanh và lấy tên là "Credo", tài liệu này đã biểu lộ rõ ràng nhất thực chất cơ hội chủ nghĩa của "chủ nghĩa kinh tế"

và gây ra một sự phản đối mạnh mẽ của nhóm mác-xít Nga đứng đầu là V. I. Lê-nin. Ngay trước cuộc cách mạng 1905 - 1907 Cu-xcô-va đã gia nhập tổ chức của phái tự do là "Hội liên hiệp giải phóng". Năm 1906, cùng với X. N. Prô-cô-pô-vích, đã xuất bản tờ tạp chí có tính chất nửa dân chủ - lập hiến "Vô đề", tích cực cộng tác với tờ báo của bọn dân chủ - lập hiến cánh tả "Đồng chí". Cu-xcô-va đã kêu gọi công nhân cự tuyệt đấu tranh cách mạng, tìm cách làm cho phong trào công nhân được đặt dưới sự lãnh đạo chính trị của giai cấp tư sản tự do. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười đã chống lại những người bôn-sê-vích, năm 1921 đã tham gia "Uỷ ban xã hội cứu giúp những người đói", cùng với các nhân vật lãnh đạo của tổ chức này đã tìm cách lợi dụng tổ chức này để đấu tranh chống lại Chính quyền xô-viết. Năm 1922 Cu-xcô-va đã bị trục xuất ra nước ngoài, tại đó đã trở thành một nhân vật tích cực hoạt động của bọn bạch vệ lưu vong. –247.

Cuốc-tơ – xem Len-gních, Ph. V.

D

Da-xu-lích, V. I. (1849 - 1919) là một nhân vật có tên tuổi của phong trào dân tụy, về sau của phong trào dân chủ - xã hội ở Nga. Bà bắt đầu hoạt động cách mạng vào năm 1869. Đã từng tham gia các tổ chức dân tụy "Ruộng đất và tự do" và "Chia đều ruộng đất". Ngày 24 tháng Giêng 1878, để phản đối những hành động hành hạ một tù nhân chính trị tên là Bô-gô-li-u-bốp, Da-xu-lích đã ám sát viên thị trưởng Pê-téc-bua Tơ-rê-pốp. Năm 1880 Da-xu-lích đã lưu vong ra nước ngoài, tại đó đã nhanh chóng đoạn tuyệt với chủ nghĩa dân tụy và chuyển sang lập trường chủ nghĩa Mác. Năm 1883 Da-xu-lích tham gia thành lập nhóm "Giải phóng lao động". Trong những năm 80 - 90 đã dịch sang tiếng Nga tác phẩm "Sự khốn cùng của triết học" của C. Mác, "Chủ nghĩa xã hội phát triển từ không tưởng đến khoa học" của Ph. Ăng-ghe-n; Da-xu-lích đã viết tác phẩm "Lược khảo lịch sử của Hội liên hiệp lao động quốc tế" và những tác phẩm khác; đã từng cộng tác trong việc xuất bản các xuất bản phẩm của nhóm "Giải phóng lao động", cộng tác với các tạp chí "Lời nói mới" và "Bình luận khoa học", trong đó bà đã cho đăng một số bài phê bình văn học của mình. Năm 1900 Da-xu-lích tham gia ban biên tập của báo "Tia lửa" và tạp chí "Bình minh". Tại Đại hội II của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga là đại biểu của ban biên tập báo "Tia lửa" với tư cách là đại biểu không

có quyền biểu quyết, ngã về phái "Tia lửa" thiểu số. Sau Đại hội II của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga đã trở thành một trong những thủ lĩnh của chủ nghĩa men-sê-vích, tham gia ban biên tập tờ báo "Tia lửa" của phái men-sê-vích. Năm 1905 đã trở về Nga; trong thời kỳ thế lực phản động thống trị, Da-xu-lích ngã theo phái thủ tiêu, trong thời gian chiến tranh thế giới lần thứ nhất, đã đứng trên lập trường của chủ nghĩa xã hội - sô-vanh. Có thái độ tiêu cực đối với Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười. –92, 288, 344.

Dan-kin-đơ, R. X. – xem Dem-li-a-tơ-ca, R. X.

Dem-li-a-tơ-ca, R. X. (*Dan-kin-đơ, R. X.*, N, Ô-xi-pốp) (1876 - 1947) là một nhà cách mạng chuyên nghiệp, một nhà hoạt động nổi tiếng của Đảng cộng sản và của Nhà nước Xô-viết. Bà đã tham gia phong trào cách mạng vào năm 1893; sau khi từ nước ngoài trở về nước, năm 1896 Dem-li-a-tơ-ca là uỷ viên Ban chấp hành đảng bộ Ki-ép của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Năm 1901 là phái viên của báo "Tia lửa", hoạt động ở Ô-đét-xa và ở Ê-ca-tê-ri-nô-xláp. Tại Đại hội II của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga là đại biểu của Ban chấp hành đảng bộ Ô-đét-xa, thành viên của phái "Tia lửa" đa số. Sau đại hội này đã được bổ tuyển vào Ban chấp hành trung ương, đại biểu cho phái bôn-sê-vích; đã tích cực tham gia đấu tranh chống bọn men-sê-vích. Tháng Tám 1904 Dem-li-a-tơ-ca đã tham gia cuộc hội nghị của 22 đảng viên bôn-sê-vích ở Giơ-ne-vơ, đã được bầu vào Thường vụ các ban chấp hành của phái đa số. Đã từng làm bí thư đảng bộ Pê-téc-bua và cũng là đại biểu của đảng bộ này tham dự Đại hội III của đảng. Trong thời kỳ Cách mạng 1905 - 1907 làm bí thư Ban chấp hành đảng bộ Mát-xcơ-va của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Đã nhiều lần bị chính phủ Nga hoàng khủng bố. Năm 1909 Dem-li-a-tơ-ca là bí thư của đảng bộ bôn-sê-vích ở Ba-cu, về sau lưu vong ra nước ngoài. Trong những năm 1915 - 1916 là uỷ viên Cục Mát-xcơ-va thuộc Ban chấp hành trung ương đảng. Sau Cách mạng tháng Hai 1917 là bí thư Ban chấp hành đảng bộ Mát-xcơ-va của Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga. Trong những ngày khởi nghĩa vũ trang tháng Mười ở Mát-xcơ-va đã lãnh đạo cuộc đấu tranh của công nhân khu Rô-gô-giơ-xcơ - Xi-mô-nốp-xki. Trong những năm 1918 - 1921 làm trưởng ban chính trị các quân đoàn tại mặt trận miền Bắc và miền Nam; trong những năm về sau giữ cương vị lãnh đạo trong công tác đảng và công tác xô-viết. Là đại biểu của tất cả các đại hội đảng (trừ Đại hội I và V). Từ Đại hội XIII

của Đảng cộng sản (b) Nga là uỷ viên Ban kiểm tra trung ương. Tại Đại hội XVII đã được bầu làm uỷ viên Ban kiểm tra xô-viết; tại Đại hội XVIII đã được bầu làm uỷ viên Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) toàn Liên-xô. Từ năm 1939 và trong những năm Chiến tranh vệ quốc vĩ đại, Dem-li-a-tơ-ca là chủ tịch Ban kiểm tra xô-viết và là phó chủ tịch Hội đồng bộ trưởng dân uỷ Liên-xô. Trong những năm cuối đời là phó chủ tịch Ban kiểm tra của đảng trực thuộc Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) toàn Liên-xô. Là đại biểu Xô-viết tối cao Liên-xô khóa thứ nhất. –27 - 29, 35 - 36, 39, 45, 145, 149.

Dơ-vê-rép – xem Êt-xen, M. M.

Du-ba-tốp, X. V. (1864 - 1917) là đại tá hiến binh, nhân vật cổ vũ và tổ chức ra cái thứ "chủ nghĩa xã hội cảnh sát" ("chủ nghĩa Du-ba-tốp"). Trong những năm 90 được bổ nhiệm làm giám đốc Sở an ninh Mát-xcơ-va, tại đó y đã tổ chức ra một hệ thống dò xét chính trị rộng rãi, đã lập ra cái gọi là "đội theo dõi lưu động" để chống phá các tổ chức cách mạng; năm 1902 đã được cử giữ chức trưởng ban đặc biệt của Sở cảnh sát. Trong những năm 1901 - 1903 y đã tổ chức ra các hội công nhân của bọn cảnh sát: "Hội tương trợ của công nhân cơ khí" ở Mát-xcơ-va, "Hội nghị của công nhân Nga trong các nhà máy và công xưởng ở thành phố Xanh Pê-téc-bua" v.v. nhằm làm cho công nhân từ bỏ cuộc đấu tranh cách mạng. Sau khi chính sách khiêu khích của y bị phá sản, y đã bị thải hồi và từ bỏ hoạt động chính trị. Trong những ngày đầu của cuộc Cách mạng tháng Hai 1917, y đã tự tử. –270, 325, 374.

D

Đa-ni-en-xôn, N. Ph. (Nic. – ôn) (1844 - 1918) là nhà văn kiêm nhà kinh tế học Nga, một trong những tư tưởng gia của phái dân tuý tự do chủ nghĩa vào những năm 80 - 90. Trong những năm 60 - 70 đã liên hệ với các nhóm thanh niên trí thức bình dân cách mạng. Đã hoàn thành bản dịch lần thứ nhất – do G. A. Lô-pa-tin khởi đầu – bộ "Tư bản" của C. Mác sang tiếng Nga, vì lý do đó đã trao đổi thư từ với C. Mác và Ph. Ăng-ghe-n. Trong các thư từ trao đổi ấy, Đa-ni-en-xôn cũng đã đề cập đến các vấn đề phát triển kinh tế ở Nga. Tuy nhiên Đa-ni-en-xôn đã không hiểu thực chất của chủ nghĩa Mác và về sau đã chống lại chủ nghĩa Mác. Năm 1893 Đa-ni-en-xôn đã viết cuốn "Lược khảo nền kinh tế xã

hội nước ta sau cuộc cải cách". Tác phẩm này, cùng với các tác phẩm của V. P. Vô-rôn-txốp, là cơ sở lý luận của phái dân túy tự do chủ nghĩa. Trong một số tác phẩm của mình V. I. Lê-nin đã kịch liệt phê phán các quan điểm của Đa-ni-en-xôn. – 239.

Đa-vít (David), Ê-đu-a (1863 - 1930) là một trong những thủ lĩnh của cánh hữu trong Đảng dân chủ - xã hội Đức; một nhà kinh tế học. Năm 1894 đã tham gia tiểu ban soạn thảo cương lĩnh ruộng đất của đảng, giữ lập trường xét lại học thuyết mác-xít về vấn đề ruộng đất, đã chứng minh tính chất vững chắc của nền kinh tế tiểu nông dưới chế độ tư bản chủ nghĩa. Là một trong những nhân vật sáng lập ra tạp chí xét lại là tờ "Sozialistische Monatshefte" ("Nguyệt san xã hội chủ nghĩa"). Năm 1903 đã xuất bản cuốn "Chủ nghĩa xã hội và nền kinh tế nông nghiệp". V. I. Lê-nin đã gọi cuốn sách này là "tác phẩm chủ yếu của chủ nghĩa xét lại trong vấn đề ruộng đất". Từ năm 1903 là đại biểu Quốc hội Đức. Trong thời gian chiến tranh thế giới lần thứ nhất là một phần tử xã hội - sô-vanh, năm 1919 đã tham gia chính phủ liên hiệp đầu tiên của nước Cộng hòa Đức, trong những năm 1919 - 1920 là bộ trưởng Bộ nội vụ, trong những năm 1922 - 1927 là đại diện chính phủ ở Ghét-xen; đã ủng hộ những mưu đồ phục thù của chủ nghĩa đế quốc Đức; là kẻ thù của Liên-xô.

V. I. Lê-nin đã nhận định Đa-vít là một phần tử cơ hội chủ nghĩa "mà cả cuộc đời đã hiến cho sự hủ hóa phong trào công nhân theo tinh thần tư sản" (Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t.26, tr. 277). – 239, 485, 486.

Đan (Guốc-vích), Ph. I. (1871 - 1947) là một trong những thủ lĩnh của phái men-sê-vích, về nghề nghiệp là bác sĩ. Đã tham gia phong trào dân chủ - xã hội từ những năm 90, là thành viên của "Hội liên hiệp đấu tranh để giải phóng giai cấp công nhân" ở Pê-téc-bua. Đã nhiều lần bị bắt và bị đi đày; tháng Chín 1903 đã chạy trốn ra nước ngoài, ở đó Đan gia nhập phái men-sê-vích. Đã tham gia Đại hội IV, Đại hội V của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga và tham dự một số hội nghị. Trong những năm thế lực phản động thống trị, Đan cầm đầu một nhóm những phần tử thủ tiêu chủ nghĩa ở nước ngoài, làm chủ biên của tờ báo "Tiếng nói người dân chủ - xã hội". Trong thời gian chiến tranh thế giới lần thứ nhất, Đan là một phần tử vệ quốc cuồng nhiệt; sau Cách mạng tháng Hai 1917 là uỷ viên Ban chấp hành Xô-viết Pê-tơ-rô-grát, uỷ viên Đoàn chủ tịch Ban chấp hành trung ương các Xô-viết khóa thứ nhất, đã ủng hộ Chính phủ lâm thời tư sản. Sau Cách mạng xã

hội chủ nghĩa tháng Mười đã trở thành kẻ thù địch với Chính quyền xô-viết. Đầu năm 1922 đã bị trục xuất ra nước ngoài vì là kẻ thù không khoan nhượng của Nhà nước xô-viết. – 43, 110, 129, 149, 422.

Đin-lon, E. là phóng viên của tờ báo Anh "The Daily Telegraph" ("Tin điện hàng ngày"). – 295.

Đ'Ô-ren đơ Pa-la-đin – xem Ô-ren đơ Pa-la-đin (Aurelle de Paladines), Lu-i Giăng Ba-ti-xơ.

Đráp-kin, I-a. Đ. – xem Gu-xép, X. I.

Duy-pông (Dupont), Ê-chiê-n (1831 - 1881) là nhà hoạt động của phong trào công nhân Pháp, một công nhân kiêm nhà sáng chế, chuyên gia về sản xuất các nhạc cụ thuộc bộ hơi; đã tham gia cuộc khởi nghĩa tháng Sáu của giai cấp vô sản Pa-ri năm 1848, về sau lưu vong sang Luân-đôn. Là bạn chiến đấu trung thành của C. Mác và Ph. Ăng-ghe-n. Đã từng là thư ký của Hội đồng trung ương của Quốc tế I (1864 - 1872) và thư ký thông tấn phụ trách vấn đề nước Pháp (1865 - 1871). Đã từng tham gia hầu hết các cuộc hội nghị và các đại hội của Quốc tế I, là chủ tịch Đại hội Lô-da-nơ (1867) và phó chủ tịch Đại hội Bruy-xen (1868). Tháng Bảy 1870, để tìm việc làm, đã rời Luân-đôn đến Man-se-xơ, tại đó đã tích cực tham gia hoạt động cùng với các thành viên địa phương của Quốc tế. Mác và Ăng-ghe-n đã đánh giá tốt hoạt động của Duy-pông. Năm 1874 đã lưu vong sang Mỹ. – 413.

E

Ét-xen, A. M. (Xtê-pa-nốp) (1880 - 1930) tham gia phong trào dân chủ - xã hội từ năm 1899. Làm công tác đảng ở Ê-ca-tê-ri-nô-xláp, Pê-téc-bua, Mát-xcơ-va và ở nước ngoài. Đã nhiều lần bị chính phủ Nga hoàng khủng bố. Đã tích cực tham gia chuẩn bị Đại hội III của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, đã tham dự đại hội này với tư cách đại biểu không có quyền biểu quyết. Trong những năm 1907 - 1917 không tham gia tích cực trong công tác của đảng. Từ năm 1918 là đảng viên men-sê-vích theo chủ nghĩa quốc tế. Năm 1920 đã được kết nạp vào Đảng cộng sản (b) Nga, năm 1922 là biên tập viên tạp chí "Công nhân Cáp-ca-dơ", từ năm 1923 đến năm 1925 là giám đốc Trường đại học bách khoa Ti-phlít. Từ năm 1925 là phó chủ tịch Ủy ban kế hoạch nhà nước

của Cộng hòa liên bang xã hội chủ nghĩa xô-viết Nga. Từ năm 1929 đã làm việc trong Bộ dân uỷ giao thông. –285, 364.

Ét-xen, M. M. (Đơ-vê-rép) (1872 - 1956) là một nữ đảng viên dân chủ - xã hội, một thành viên phái "Tia lửa", sau Đại hội II của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga đã trở thành một nữ đảng viên bên-sê-vích. Tham gia phong trào cách mạng vào đầu những năm 90, hoạt động trong các nhóm công nhân ở Ê-ca-tê-ri-nô-xláp, Ê-ca-tê-ri-nô-bua và Ki-ép. Năm 1899 đã bị bắt, ngồi tù gần 2 năm, sau đó bị đày đến vùng I-a-cu-ti-a, đến năm 1902 từ đó chạy ra nước ngoài, nhưng chẳng bao lâu sau đã trở lại Nga và hoạt động trong Ban chấp hành đảng bộ Pê-téc-bua; cuối năm 1903 đã được bổ tuyển vào Ban chấp hành trung ương. Tháng Hai 1904 đã được phái ra nước ngoài để thông báo về tình hình ở Nga. Mùa hè 1904 trên đường trở lại, Ét-xen đã bị bắt ở biên giới, sau đó 1 năm đã bị đày đến tỉnh Ác-khan-ghen-xơ, trên đường đi đày bà lại bỏ trốn và từ tháng Chín 1905 lại hoạt động trong Ban chấp hành đảng bộ Pê-téc-bua. Năm 1906 là uỷ viên Ban chấp hành đảng bộ Mát-xơ-va, trong thời kỳ thế lực phản động thống trị, Ét-xen đã từ bỏ hoạt động cách mạng. Sau Cách mạng tháng Hai 1917 bà đã gia nhập nhóm quốc tế chủ nghĩa, là uỷ viên Xô-viết đại biểu công nhân Ti-phlít. Năm 1920 đã gia nhập Đảng cộng sản. Năm 1921 là trưởng ban tuyên truyền của Ban chấp hành trung ương Gru-di-a. Từ năm 1922 là trưởng ban tuyên huấn Ban chấp hành đảng bộ Ti-phlít. Năm 1925 đã dời về Mát-xơ-va làm việc trong Nhà xuất bản quốc gia. Trong những năm 1927 - 1930 làm việc tại Ban lịch sử đảng, về sau ở Viện Lê-nin; từ năm 1930 đã chuyển sang công tác ở Viện báo chí cộng sản chủ nghĩa. –27, 28, 30, 148.

Ê

Ê-gô-rốp – xem Lê-vin, E. I-a.

G

Ga-léc-ca – xem Ôn-min-xki, M.

Ga-nây-de, E. A. (sinh năm 1861) là một nhà văn viết tiểu thuyết theo xu hướng tự do - tư sản, một nhà chính luận. Từ năm 1904 là uỷ viên ban biên tập tờ báo của bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng "Người con của tổ quốc"; năm 1906 là uỷ viên ban biên tập tờ báo của bọn dân chủ - lập hiến cánh hữu "Nước nhà". –295.

Ga-pôn, G. A. (1870 - 1906) là một tên khiêu khích; nhân viên của Sở an ninh Nga hoàng, linh mục. Từ năm 1903 – theo nhiệm vụ

của Sở cảnh sát giao cho và với sự bảo trợ của Sở cảnh sát – đã tiến hành thành lập ở Pê-téc-bua các tổ chức công nhân theo mẫu các tổ chức Du-ba-tốp. Y đã dùng thủ đoạn khiêu khích để giúp Sở an ninh gây ra vụ thảm sát ngày 9 tháng Giêng 1905 nhằm đim phong trào công nhân trong biển máu. Vì tội hoạt động khiêu khích phản bội, y đã bị công nhân treo cổ. –252, 260 - 261, 269 - 271, 275, 277, 279, 295, 306, 312, 329, 348 - 350, 351, 507, 515.

Ga-ri-ban-đi (Garibaldi), *Gi-u-dép-ơ* (1807 - 1882) là một nhân vật anh hùng dân tộc của I-ta-li-a, một trong những lãnh tụ lớn nhất của phái dân chủ cách mạng I-ta-li-a, một tướng lĩnh xuất sắc. Trong những năm 1848 - 1867 Ga-ri-ban-đi đã lãnh đạo cuộc đấu tranh của nhân dân I-ta-li-a chống ách nô dịch của nước ngoài, chống chế độ phong kiến - chuyên chế và thế lực tăng lữ phản động, nhằm thống nhất I-ta-li-a. Trong cuộc chiến tranh ấy Ga-ri-ban-đi đã chỉ huy các đội quân tình nguyện; năm 1848 đã chiến đấu chống quân Áo; năm 1849 (tháng Tư đến ngày 2 tháng Bảy) đã bảo vệ nước Cộng hòa Rô-ma, đã đánh lui cuộc tấn công của binh đoàn viễn chinh Pháp và đập tan các đội quân của vua xứ Na-pô-li; năm 1859 đã chiến đấu thắng lợi trong việc đánh đuổi quân Áo ra khỏi Lôm-bác-đi; năm 1860, với việc giải phóng vùng Xi-txi-li-a khỏi ách cai trị của dòng họ Buốc-bông Na-pô-li, Ga-ri-ban-đi "thực tế đã thống nhất nước I-ta-li-a" (C. Mác và Ph. Ăng-ghen. Toàn tập, tiếng Nga, t. XVI, ph. I, tr. 461). Năm 1870 cùng với các con trai của mình, Ga-ri-ban-đi đã chiến đấu ở Pháp chống quân Phổ xâm chiếm nước Pháp. Ga-ri-ban-đi hoan nghênh Công xã Pa-ri năm 1871, đã được bầu vắng mặt vào Ban chấp hành trung ương của đội vệ binh quốc gia. C. Mác, Ph. Ăng-ghen và V. I. Lê-nin đã đánh giá cao Ga-ri-ban-đi như một chiến sĩ lỗi lạc đấu tranh cho tự do. Tên tuổi của Ga-ri-ban-đi đã được lấy để đặt tên cho các đội du kích chiến đấu chống chủ nghĩa phát-xít I-ta-li-a và chống bọn chiếm đóng Hít-le vào những năm 1943 - 1945. –435.

Gan-béc-stát, R. X. (Phi-sơ) (1877 - 1940) – năm 1896 gia nhập nhóm dân chủ - xã hội ở Giơ-ne-vơ do Plê-kha-nốp lãnh đạo. Trở về Nga, bà đã hoạt động trong các tổ chức dân chủ - xã hội ở Ô-đét-xa, Ki-si-nép, Khác-cốp, Ê-ca-tê-ri-nô-xláp, làm công tác phổ biến các sách báo dân chủ - xã hội; là thành viên của tổ chức "Tia lửa". Sau Đại hội II, bà đã trở thành một phần tử men-sê-vích hoạt động tích cực, đến tháng Chạp 1905 là đại biểu của phái men-sê-vích trong Ban chấp hành trung ương hợp nhất. Trong những

năm thế lực phản động thống trị đã đứng trên lập trường thủ tiêu, trong thời gian chiến tranh thế giới lần thứ nhất, Gan-béc-stát giữ lập trường vệ quốc. Sau Cách mạng tháng Hai 1917 đã thôi hoạt động chính trị. -247.

Gan-pê-rin, L. E. (Va-len-tin, Cô-ni-a-ghin, Y) (1872 - 1951) là một đảng viên dân chủ - xã hội, tham gia phong trào cách mạng từ năm 1898. Trong thời gian bị đày ở tỉnh A-xtơ-ra-khan, Gan-pê-rin đã liên hệ với tổ chức "Tia lửa" và đến mùa xuân 1901 được cử đến Ba-cu với tư cách phái viên của tổ chức này, tại đó đã tiến hành công tác thành lập Ban chấp hành đảng bộ Ba-cu của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, nhà in bí mật, tổ chức công tác vận chuyển tài liệu bất hợp pháp từ nước ngoài về nước và phổ biến các tài liệu ấy ở Nga. Đầu năm 1902 đã tham gia cuộc biểu tình ở Ki-ép và bị bắt; ngày 18 (31) tháng Tám đã cùng với một nhóm thành viên của tổ chức "Tia lửa" trốn khỏi nhà tù Lu-ki-a-nốp-xcai-a ở Ki-ép và chạy ra nước ngoài, tiếp tục tổ chức việc vận chuyển tài liệu của đảng về Nga. Sau Đại hội II của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga đã ngã về phía những người bôn-sê-vích, có một thời gian là đại biểu của Cơ quan ngôn luận trung ương trong Hội đồng đảng, về sau được bổ tuyển vào Ban chấp hành trung ương. Giữ một lập trường điều hòa chủ nghĩa đối với phái men-sê-vích, chống lại việc triệu tập Đại hội III của đảng; tháng Hai 1905 đã bị bắt. Từ năm 1906 không tích cực hoạt động chính trị nữa. Sau Cách mạng tháng Hai 1917 đã gia nhập phái men-sê-vích quốc tế chủ nghĩa, tham gia Hội nghị nhà nước. Từ mùa xuân 1918 làm công tác kinh tế. -27 - 29, 145 - 150, 514.

Ghe-đơ (Guesde), *Giuy-lơ* (*Ba-di-lơ, Ma-ti-ơ Giuy-lơ*) (1845 - 1922) là một trong những người tổ chức và lãnh đạo của phong trào xã hội chủ nghĩa Pháp và của Quốc tế II. Bắt đầu hoạt động chính trị vào nửa cuối những năm 60; đã ủng hộ Công xã Pa-ri năm 1871, về sau đã buộc phải lưu vong. Năm 1876 trở về Pháp; chịu ảnh hưởng các tác phẩm của C. Mác và Ph. Ăng-ghen, Ghe-đơ đã chuyển sang lập trường chủ nghĩa Mác; năm 1877 là một trong những người sáng lập ra tờ báo "L'Égalité" ("Bình đẳng"). Tờ báo này đã đóng vai trò quyết định trong việc tổ chức vào năm 1879 Đảng công nhân Pháp - chính đảng độc lập đầu tiên của giai cấp vô sản Pháp. Với sự giúp đỡ của Mác và Ăng-ghen, Ghe-đơ đã cùng với La-phác-gơ thảo ra cương lĩnh đảng, cương lĩnh này đã được thông qua tại Đại hội Ha-vrơ (1880). Ghe-đơ đã đóng góp rất nhiều vào việc phổ biến các tư tưởng mác-xít và phát triển

phong trào xã hội chủ nghĩa ở Pháp; đã mấy lần được bầu làm nghị sĩ quốc hội. Năm 1904 Lê-nin đánh giá Ghe-đơ là một đại biểu triệt để nhất và kiên quyết nhất của phong trào dân chủ - xã hội quốc tế. Tuy nhiên, trong khi đấu tranh chống chính sách của bọn xã hội chủ nghĩa cánh hữu, Ghe-đơ, đã phạm phải những sai lầm có tính chất bè phái trong các vấn đề lý luận cũng như trong các vấn đề sách lược; Ghe-đơ đã không đánh giá hết vai trò của đảng trong cuộc đấu tranh của giai cấp công nhân, giữ lập trường sai lầm trong vấn đề thái độ của giai cấp vô sản đối với chiến tranh. Khi cuộc chiến tranh thế giới lần thứ nhất nổ ra, Ghe-đơ đã vì "chủ nghĩa ái quốc" mà phản bội lợi ích của công nhân, đứng về phía giai cấp tư sản, tham gia chính phủ tư sản. Lê-nin viết: "Chúng ta sẽ nói với công nhân rằng các bạn hãy noi gương toàn bộ cuộc đời của Ghe-đơ, không kể việc ông ta công nhiên phản bội chủ nghĩa xã hội hồi năm 1914" (Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t.26, tr. 124). Ghe-đơ đã không hiểu được ý nghĩa cuộc Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười vĩ đại, đã không đi theo phái đa số tại Đại hội Tua của Đảng xã hội chủ nghĩa Pháp (1920) trong việc quyết định gia nhập Quốc tế cộng sản, -193, 468.

Ghen-phan-đơ, A. L. - xem Pác-vu-xơ.

Ghét-xen, I. V. (1866 - 1943) là một nhà chính luận tư sản Nga. Là một trong những kẻ sáng lập và thủ lĩnh của Đảng dân chủ - lập hiến, là ủy viên thường trực của Ban chấp hành trung ương đảng này. Y đã cùng với Mi-li-u-cốp biên tập tờ báo "Tự do nhân dân" (tháng Chạp 1905), về sau biên tập tờ "Ngôn luận" - những cơ quan ngôn luận của Đảng dân chủ - lập hiến. Là đại biểu trong Đu-ma nhà nước II, chủ tịch ủy ban pháp luật của Đu-ma này. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, y đã tích cực giúp I-u-đê-ních, về sau trở thành một tên bạch vệ lưu vong. Trong hoạt động chính luận của mình, đặc điểm của Ghét-xen là vu khống một cách hèn học những người bôn-sê-vích. -295.

Gioóc-giơ (George), *Hen-ri* (1839 - 1897) là một kinh tế gia tiểu tư sản và nhà chính luận Mỹ. Gioóc-giơ khẳng định rằng nguyên nhân cơ bản của tình trạng bần cùng của nhân dân là địa tô, là chính sách tước đoạt ruộng đất của nhân dân. Gioóc-giơ đã phủ nhận sự đối kháng giữa lao động và tư bản, xem lợi nhuận tư bản là quy luật tự nhiên của giới tự nhiên. Đã tán thành quốc hữu hóa toàn bộ ruộng đất thông qua nhà nước tư sản (không thủ tiêu chế độ tư hữu về ruộng đất). V. I. Lê-nin gọi Gioóc-giơ là "nhà quốc hữu

hóa ruộng đất theo quan điểm tư sản". Về những ý kiến nhận định Goóc-giơ, hãy xem trong thư của Mác gửi Doóc-ghe năm 1881, trong lời tựa của Ph. Ăng-ghe cho lần xuất bản ở Mỹ tác phẩm "Tình cảnh của giai cấp công nhân ở Anh" (C. Mác và Ph. Ăng-ghe, Toàn tập, tiếng Nga, t. XVI, ph. I, tr. 286 - 287). -452.

Giô-re-xơ (Jaurès), *Giăng* (1859 - 1914) là nhà hoạt động nổi tiếng của phong trào xã hội chủ nghĩa Pháp và quốc tế, nhân vật cầm đầu cánh hữu theo chủ nghĩa cải lương trong Đảng xã hội chủ nghĩa Pháp, nhà triết học, một diễn giả xuất sắc, tác giả một số tác phẩm về lịch sử. Trong tác phẩm lịch sử gồm 4 tập về cách mạng tư sản Pháp hồi cuối thế kỷ XVIII Giô-re-xơ định nêu lên và giải quyết những vấn đề lịch sử kinh tế - xã hội của cuộc cách mạng này. Xét về các quan điểm triết học Giô-re-xơ là một nhà duy tâm - chiết trung. Từ năm 1885 là nghị sĩ, một phần tử cấp tiến cánh tả, từ năm 1902 là một trong những thủ lĩnh của đoàn nghị sĩ xã hội chủ nghĩa trong nghị viện; đứng trên lập trường cải lương, tuyên truyền hợp tác giai cấp giữa giai cấp vô sản với giai cấp tư sản. Năm 1904 Giô-re-xơ lập ra Cơ quan ngôn luận trung ương của Đảng xã hội chủ nghĩa Pháp là tờ báo "l'Humanité" ("Nhân đạo") và làm chủ biên tờ báo này cho đến cuối đời. Từ năm 1920 báo này đã trở thành Cơ quan ngôn luận trung ương của Đảng cộng sản Pháp. Giô-re-xơ là một người hăng hái đấu tranh chống sự bành trướng thuộc địa, chống chủ nghĩa quân phiệt và chiến tranh. Ngay trước khi nổ ra chiến tranh thế giới lần thứ nhất (31 tháng Bảy 1914) Giô-re-xơ đã bị bọn sô-vanh giết hại. -193 - 194.

Glê-bốp - xem Nô-xcốp, V. A.

Goóc-ki, Mác-xim (Pê-scốp, A. M.) (1868 - 1936) là nhà văn vô sản vĩ đại, người sáng lập ra chủ nghĩa hiện thực xã hội chủ nghĩa, cha đẻ của văn học xô-viết. Từ những năm còn thơ ấu, Goóc-ki đã phải chịu cảnh túng bần nặng nề và thiếu thốn, ông đã đi nhiều nơi khắp nước Nga, đã tham gia phong trào công nhân cách mạng, đã nhiều lần bị chính phủ Nga hoàng khủng bố. Trong các tác phẩm của mình, Goóc-ki đã phản ánh cuộc sống của giai cấp công nhân Nga, cuộc đấu tranh anh dũng của giai cấp công nhân chống chế độ Nga hoàng và chống chủ nghĩa tư bản để giải phóng nhân dân lao động. Goóc-ki đã hăng hái vạch mặt chế độ lộng quyền và chuyên chế của chính quyền Nga hoàng, lên án tính thiển cận và tính tầm thường, vạch rõ tính chất trống rỗng bên trong và tính không thích ứng của giới trí thức tư sản, đồng thời cũng nêu

lên sức mạnh xây dựng vĩ đại của quần chúng lao động, sự ra đời của con người mới trong quá trình đấu tranh cách mạng. Tất cả các tác phẩm của Goóc-ki đều chứa đựng tư tưởng nhân đạo cách mạng. M. Goóc-ki đã đồng tình với giai cấp vô sản cách mạng trong cuộc đấu tranh của giai cấp ấy, đã giúp đỡ Đảng dân chủ - xã hội. V. I. Lê-nin là người quen biết gần gũi với Goóc-ki, đã đánh giá cao tài năng của Goóc-ki, vạch cho ông thấy những sai lầm và đã thường xuyên quan tâm đến Goóc-ki. Sau khi Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười vĩ đại thắng lợi, Goóc-ki đã tiến hành một công tác to lớn và đa dạng nhằm đoàn kết giới trí thức xung quanh Chính quyền xô-viết. Ông là người đề xướng việc thành lập Hội nhà văn Liên-xô và làm chủ tịch hội cho đến cuối đời. Những bài phát biểu của Goóc-ki về các vấn đề xây dựng chính quyền xô-viết, bảo vệ hòa bình có một ý nghĩa to lớn. Goóc-ki không ngừng kêu gọi đấu tranh chống chủ nghĩa phát-xít, vạch trần những hành động chuẩn bị chiến tranh thế giới lần thứ hai, giúp tổ chức các đại hội quốc tế chống chiến tranh. Trong một số truyện ngắn và bài văn châm biếm, ông đã mạnh bạo phê phán kịch liệt chủ nghĩa đế quốc hiện đại, nhất là chủ nghĩa đế quốc Mỹ. Là một nghệ sĩ, Goóc-ki đã hoàn chỉnh quá trình phát triển của văn học cổ điển Nga thế kỷ XIX và đồng thời là người sáng lập ra nền văn học vô sản xã hội chủ nghĩa. Goóc-ki là một nhà phê bình và nhà chính luận xuất sắc; ông đã có một ảnh hưởng to lớn đối với quá trình phát triển của văn học xô-viết, đối với nhiều nhà văn tiến bộ của nước ngoài và đối với quá trình phát triển của nền văn học dân chủ trên toàn thế giới. -295.

Goóc-xki - xem Sốt-man, A. V.

Gôn-đen-đác, D. B. - xem Ri-a-da-nốp, D. B.

Gôn-đman, M. I. - xem Li-be, M. I.

Gôn-txơ (Goltz), *Tê-ô-đô A-lếch-xan-đrơ* (1836 - 1905) là nhà kinh tế học và nhà nông học tư sản Đức, giám đốc trường đại học nông nghiệp Cơ-ních-xbe, về sau là giám đốc Học viện nông nghiệp I-ê-na. Là tác giả một số tác phẩm về các vấn đề nông nghiệp, trong đó đã bảo vệ lợi ích của bọn đại địa chủ. -485, 487.

Grây-lích (Greulich), *Héc-man* (1842 - 1925) là một trong những nhân vật sáng lập ra Đảng dân chủ - xã hội Thụy-sĩ, thủ lĩnh cánh hữu của đảng này. Khi mới bắt đầu hoạt động chính trị, Grây-lích là thành viên của tổ chức cải lương - tư sản "Gruyt-li". Từ năm 1869 đến

năm 1880 là chủ biên tờ báo dân chủ - xã hội "Tagwacht" ("Người lính gác") ở Xuy-rích, từ năm 1890 là nghị sĩ của quốc hội bang Xuy-rích, từ năm 1902 là nghị sĩ của quốc hội toàn Thụy-sĩ. Trong chiến tranh thế giới lần thứ nhất, Grây-lích là một phần tử xã hội - sô-vanh; theo ý kiến nhận xét của V. I. Lê-nin, địa vị chính trị của Grây-lích ngang với "vai trò của một bộ trưởng lao động tư sản ở một nước cộng hòa dân chủ nhỏ bé" (Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 30, tr. 217 - 218). Grây-lích đã đấu tranh chống việc cánh tả của Đảng dân chủ - xã hội Thụy-sĩ gia nhập Quốc tế cộng sản. -285, 286 - 293.

Gríp-pen-béc, O. C. (1838 - 1915) là một viên tướng, trong thời gian chiến tranh Nga - Nhật 1904 - 1905, Gríp-pen-béc đã chỉ huy đạo quân Mãn-châu-lý thứ hai ở Viễn Đông. Sau trận thất bại của quân Nga ở Xan-đê-pu, Gríp-pen-béc đã bị thải ra khỏi quân đội tác chiến. -309.

Gu-xa-rốp, Ph. V. (Mi-tơ-rô-pha-nốp) (1875 - 1920) là một đảng viên dân chủ - xã hội, thành viên của phái "Tia lửa", sau Đại hội II của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, Gu-xa-rốp trở thành đảng viên bôn-sê-vích; về nghề nghiệp là bác sĩ quân y. Năm 1903 đã hoạt động ở Vin-nô. Mùa thu cùng năm đó đã được bổ tuyển vào Ban chấp hành trung ương. Gu-xa-rốp đã hoạt động trong Ban chấp hành trung ương cho đến giữa năm 1904. Năm 1906 là một trong số những cán bộ tổ chức quân khu và là đại diện của tổ chức quân sự trong Ban chấp hành đảng bộ Pê-téc-bua; đã bị bắt ngày 20 tháng Bảy 1906, năm 1907 Gu-xa-rốp đã bị kết án 4 năm khổ sai, sau đó được thay thế bằng án đầy đến Xi-bi-ri. Sau Cách mạng tháng Hai 1917 đã làm công tác đảng và công tác xô-viết ở Cra-xnô-i-ác-xcơ, Iéc-cút-xcơ, Ôm-xcơ. -27.

Gu-xép, X. I. (Đráp-kin, I-a. Đ., Kha-ri-tôn) (1874 - 1933) là một nhà cách mạng chuyên nghiệp, đảng viên bôn-sê-vích. Bắt đầu hoạt động cách mạng năm 1896 trong "Hội liên hiệp đấu tranh để giải phóng giai cấp công nhân" ở Pê-téc-bua; mùa xuân 1897 Gu-xép đã bị bắt và bị đầy đến Ô-ren-bua. Từ năm 1899 đã sống ở Rô-xtốp trên sông Đôn, đã tích cực tham gia hoạt động của Ban chấp hành đảng bộ vùng Đôn của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, là một trong những người lãnh đạo cuộc bãi công năm 1902 và cuộc biểu tình tháng Ba 1903. Tại Đại hội II của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, Gu-xép là đại biểu của Ban chấp hành đảng bộ vùng Đôn, một thành viên của phái "Tia lửa" đa số; sau đại hội đã đi đến một

số thành phố ở miền Nam nước Nga báo cáo về đại hội. Tháng Tám 1904 Gu-xép đã tham gia hội nghị của 22 đảng viên bôn-sê-vích ở Giơ-ne-vơ. Từ tháng Chạp 1904 đến tháng Năm 1905 là bí thư của Thường vụ các ban chấp hành của phái đa số và của Ban chấp hành đảng bộ Pê-téc-bua, về sau là một trong những nhân vật lãnh đạo của đảng bộ bôn-sê-vích Ô-đét-xa. Từ tháng Giêng 1906 là uỷ viên Ban chấp hành đảng bộ Mát-xcơ-va của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, đại biểu của đảng bộ Mát-xcơ-va tại Đại hội IV (Đại hội thống nhất). Năm 1906 đã bị bắt và về sau đã bị đầy đến tỉnh Tô-bôn-xcơ, đến năm 1909 thì chạy trốn khỏi nơi ấy; trong những năm thế lực phản động thống trị, Gu-xép đã chống lại chủ nghĩa thủ tiêu và chủ nghĩa triệu hồi. Trong những ngày tháng Mười 1917 là thư ký Uỷ ban quân sự - cách mạng Pê-tơ-rô-grát; từ năm 1918 làm công tác chính trị trong Hồng quân, trong những năm 1921 - 1923 là chủ nhiệm Cục chính trị và là uỷ viên Hội đồng quân sự - cách mạng nước Cộng hòa; từ năm 1923 là thư ký Ban kiểm tra trung ương của Đảng cộng sản (b) Nga và uỷ viên ban lãnh đạo Bộ dân uỷ thanh tra công nông, từ năm 1925 là vụ trưởng Vụ báo chí thuộc Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga. Trong những năm 1928 - 1933 là uỷ viên dự khuyết Đoàn chủ tịch Ban chấp hành Quốc tế cộng sản; đã viết một số tác phẩm về lịch sử đảng, về các vấn đề quân sự và kinh tế, về các vấn đề phong trào công nhân quốc tế. -301 - 307, 509.

Guốc-vích, Ph. I. - xem Đan, Ph. I.

H

Héc-txơ (Hertz), Phri-đrích Ôt-tô (sinh năm 1878) là một nhà kinh tế học người Áo, đảng viên dân chủ - xã hội, một phần tử xét lại. Trong cuốn sách xuất bản năm 1899 "Die Agrarischen Fragen im Verhältnis zum Sozialismus" ("Những vấn đề ruộng đất xét theo quan điểm của chủ nghĩa xã hội"), Héc-txơ đã chống lại học thuyết mác-xít về vấn đề ruộng đất, tìm cách chứng minh tính ổn định của nền kinh tế tiểu nông, khả năng của nó chống chọi với sự cạnh tranh của nền kinh tế lớn. Cuốn sách của Héc-txơ được dịch sang tiếng Nga đã được bọn tán dương giai cấp tư sản như Bun-ga-cốp, Tséc-nốp và v.v. sử dụng rộng rãi trong cuộc đấu tranh của chúng chống chủ nghĩa Mác. -239.

Hen-đman (Hyndman), *Hen-ri May-ơ* (1842 - 1921) là một nhà xã hội chủ nghĩa Anh. Năm 1881 Hen-đman đã thành lập Liên đoàn dân chủ, đến năm 1884 tổ chức này đã được cải tổ thành Liên đoàn dân chủ - xã hội mà Hen-đman đã tiếp tục lãnh đạo đến năm 1892. Y đã không đạt kết quả trong âm mưu cùng với phái khả năng ở Pháp chiếm đoạt quyền lãnh đạo Đại hội công nhân quốc tế năm 1889 ở Pa-ri. Trong những năm 1900 - 1910 Hen-đman là ủy viên của Cục quốc tế xã hội chủ nghĩa. Năm 1916 đã bị khai trừ ra khỏi Đảng xã hội chủ nghĩa Anh vì đã tuyên truyền cho chiến tranh đế quốc chủ nghĩa. Có thái độ thù địch với Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, ủng hộ cuộc can thiệp vũ trang chống nước Nga xô-viết. -193, 468.

Hê-khtơ (Hecht), *Mô-rít-xơ* là nhà kinh tế học và nhà thống kê tư sản Đức, tác giả tác phẩm chuyên khảo về kinh tế nông dân "Drei Dörfer der badischen Hard" ("Ba làng của vùng Hác-đơ ở Ba-đen") (1895). Trong tác phẩm này Hê-khtơ cố gắng chứng minh tính chất ổn định của kinh tế tiểu nông dưới chế độ tư bản. Cuốn sách này đã được bọn xét lại sử dụng trong cuộc đấu tranh của chúng chống chủ nghĩa Mác. -486.

Hơ-gác-đơ (Haggard), *Hen-ri Rai-đơ* (1856 - 1925) là nhà văn viết truyện ngắn, người Anh, một phéc-mi-ê. Tác giả cuốn "Rural England Being an account of agricultural and social researches carried out in the Jears 1901 and 1902" ("Nông nghiệp nước Anh. Tường trình về các công trình nghiên cứu nông nghiệp và xã hội được tiến hành trong những năm 1901 - 1902") (1902). -487.

Hu-bách (Hubach), *C.* là tác giả bài báo "Ein Beitrag zur Statistik der Verschuldung des ländlichen Grundbesitzes in Nieder - Hessen" ("Về bản thống kê nợ của nông dân ở Ni-đơ Ghét-xen"). Bài này được in năm 1894 trong thiên 6, tập 23 "Niên giám nông nghiệp" của vùng Tin. -487.

Hu-skê (Huschke), *Lê-ô* là một nhà kinh tế học tư sản Đức, tác giả tác phẩm "Landwirtschaftliche Reinertrags-Berechnungen bei Klein-Mittel-und Großbetrieb, dargelegt an typischen Beispielen Mittel-thüringens" (1902) ("Sự tính toán số thu nhập rút ra từ nền tiểu, trung và đại sản xuất nông nghiệp, đã được xác định bằng các ví dụ điển hình của miền Trung Thu-rinh-ghen"). -487.

I

I-a-cô-vlêp (Bô-gu-tsác-xki), *V. I-a.* (1861 - 1915) là nhà hoạt động chính trị có xu hướng tự do - tư sản và là nhà sử học nghiên cứu phong trào dân túy ở Nga. Trong những năm 90 đã ngả theo "chủ nghĩa Mác hợp pháp". Trong những năm 1902 - 1905 đã tích cực tham gia tạp chí "Giải phóng" do P. B. Xơ-ru-vê cầm đầu. Năm 1905 đã rút khỏi tạp chí này và cùng với Cu-xcô-va và Prô-cô-pô-vích xuất bản tạp chí "Vô đề" và báo "Đồng chí". Trong những năm 1906 - 1907, với sự tham gia của V. L. Bốc-txép, I-a-cô-vlêp đã xuất bản tạp chí "Dĩ vãng". Trong các năm 1914 - 1915 là thư ký khoa học của Hội kinh tế tự do. Là tác giả và là người hiệu đính nhiều tác phẩm về lịch sử phong trào cách mạng ở Nga. Tác phẩm lớn nhất trong số đó là tập tài liệu chính thức: "Những tội phản quốc ở Nga trong thế kỷ XIX" (1906). -295.

I-van-tsin - Pi-xa-rép A. I. (1849 - 1916) là nhà báo, vào những năm 90 đã từ bỏ phái "Dân ý" chuyển sang phái dân túy tự do chủ nghĩa, cộng tác với tờ "Cửa cải nước Nga", "Báo Xi-bi-ri", "Truyền tin Vôn-ga". Trong những năm 1912 - 1914 là ủy viên ban biên tập của tạp chí "Lời giáo huấn". Là tác giả cuốn sách "Trích hồi ký về công cuộc "đi vào nhân dân"" (1914). -295.

Ích-xơ - xem Ma-xlốp, P. P.

K

Kê-đrin, E. I. (sinh năm 1851) là trạng sư, nhân vật có tên tuổi của phong trào tự do tư sản những năm 1905 - 1906, đảng viên dân chủ - lập hiến. Đại biểu Đu-ma nhà nước I. -295.

Kha-ri-tôn - xem Gu-xép, X. I.

Khí-giơ-ni-a-cốp, V. V. (1871 - 1949) là nhà hoạt động chính trị tự do tư sản, đảng viên đảng tiểu tư sản "xã hội chủ nghĩa nhân dân". Trong những năm 1903 - 1905 là một trong những nhân vật thành lập và thành viên của tổ chức quân chủ - tự do chủ nghĩa "Hội liên hiệp giải phóng". Trong thời kỳ cách mạng Nga lần thứ nhất 1905 - 1907 đã gia nhập cái gọi là nhóm "phi đảng phái" của bọn men-sê-vích trí thức theo xu hướng dân chủ - lập hiến, cộng tác với báo "Đời sống chúng ta" của chúng và với tờ tuần san "Vô đề". Từ năm 1903 đến năm 1910 là thư ký của Hội kinh tế tự do. Năm 1917 là thứ trưởng Bộ nội vụ trong Chính phủ lâm thời

tư sản. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười đã làm việc trong hệ thống hợp tác xã xô-viết, làm công tác văn học. –295.

L

Len-gních, Ph. V. (Va-xi-li-ép, Cuốc-tơ) (1873 - 1936) là một nhà cách mạng chuyên nghiệp, đảng viên bên-sê-vích. Tham gia phong trào dân chủ - xã hội từ năm 1893, năm 1896 bị bắt trong vụ "Hội liên hiệp đấu tranh để giải phóng giai cấp công nhân" ở Pê-téc-bua bị vỡ lở, năm 1898 bị đày 3 năm ở Đông Xi-bi-ri. Cuối tháng Tám - đầu tháng Chín 1899 đã cùng với 16 người dân chủ - xã hội khác ký tên vào một tài liệu do V. I. Lê-nin viết: "Lời phản kháng của những người dân chủ - xã hội Nga" chống lại "Credo" của "phái kinh tế". Sau khi đi đày về ông đã gia nhập tổ chức "Tia lửa"; tại Hội nghị Pơ-xcốp của Ban tổ chức phụ trách việc chuẩn bị Đại hội II của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga (tháng Mười một 1902) đã được cử làm uỷ viên Ban tổ chức này. Tại đại hội đã được bầu vắng mặt vào Ban chấp hành trung ương và vào Hội đồng đảng. Trong các năm 1903 - 1904 đã tích cực tham gia cuộc đấu tranh chống phái men-sê-vích ở nước ngoài; tháng Mười 1903 đã tham gia Đại hội II của "Đồng minh dân chủ - xã hội cách mạng Nga ở nước ngoài", sau khi phái men-sê-vích từ chối không chấp nhận bản điều lệ của Đồng minh do Ban chấp hành trung ương đưa ra, Len-gních đã thay mặt Ban chấp hành trung ương tuyên bố rằng những phiên họp tiếp sau của đại hội là bất hợp pháp, và đã cùng với nhóm đảng viên bên-sê-vích rời bỏ đại hội. Tháng Hai 1904 đã trở về Nga, nhưng chẳng bao lâu sau đã bị bắt trong vụ Cục miền Bắc của Ban chấp hành trung ương đảng bị vỡ lở. Sau cuộc cách mạng 1905 - 1907 làm công tác đảng ở miền Nam nước Nga, ở Mát-xcơ-va và ở Pê-téc-bua.

Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, Len-gních làm việc trong Bộ dân ủy công nghiệp, Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao, Bộ dân ủy thanh tra công nông, đã tham gia trong việc thảo ra kế hoạch điện khí hóa nước Nga. Tại các đại hội XII, XIII, XIV và XV của đảng được bầu làm uỷ viên Ban kiểm tra trung ương của Đảng cộng sản (b) toàn Liên-xô. Trong những năm cuối đời đã làm công tác khoa học và giảng dạy, là phó chủ tịch Hội những người bên-sê-vích lão thành toàn Liên-xô. –27, 125, 148, 214, 437, 439.

Lê-cúc, G. Đ. – xem Lếch-kéc-tơ, G. Đ.

Lê-nin, N. – xem Lê-nin, V. I.

Lê-nin, V. I. (U-li-a-nốp, V. I., Lê-nin, N.) (1870 - 1924) – các tài liệu tiểu sử. –27 - 29, 30 - 32, 35 - 45, 49, 51, 53, 55, 57, 59, 61, 63, 67, 69, 71, 73, 75, 77, 79, 86 - 87, 107, 125, 130, 131 - 135, 145 - 150, 156, 173 - 174, 182, 205, 207 - 209, 210 - 215, 217, 225 - 226, 228, 229, 235, 238 - 239, 247 - 248, 273, 286 - 293, 301 - 307, 313, 328, 339, 345, 354, 357, 358, 359 - 360, 364 - 366, 419, 421, 422, 437, 444 - 445, 492 - 493.

Lê-vin, E. I-a. (Ê-gô-rốp) (sinh năm 1873) là một đảng viên dân chủ - xã hội, một trong số các nhân vật lãnh đạo của nhóm "Công nhân miền Nam". Trong những năm 90 Lê-vin đã tham gia các nhóm dân chủ - xã hội ở Khác-cốp, tháng Mười 1900 đã bị bắt trong vụ Ban chấp hành đảng bộ Khác-cốp của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, năm 1901 đã bị trục xuất đến Pôn-ta-va dưới sự quản thúc của cảnh sát. Là uỷ viên ban biên tập báo "Công nhân miền Nam". Tại Hội nghị Pơ-xcốp của Ban tổ chức phụ trách việc triệu tập Đại hội II của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga (tháng Mười một 1902), đã được đưa vào Ban tổ chức. Tại đại hội này Lê-vin là đại biểu của nhóm "Công nhân miền Nam", giữ lập trường phái giữa; sau đại hội đã ngả theo phái men-sê-vích. Tháng Chín 1903 đã bị bắt ở Khác-cốp; sau này đã từ bỏ hoạt động chính trị. –441.

Lếch-kéc-tơ (Lê-cúc), G. Đ. (1879 - 1902) là thành viên của phái Bun, công nhân đóng giày. Năm 1902 đã bị xử tử sau vụ mưu sát tên tỉnh trưởng tỉnh Vin-nô là phôn Van vì tên này đã ra lệnh đánh đập những người bị bắt do tham gia cuộc biểu tình tháng Năm. V. I. Lê-nin và báo "Tia lửa" cũ đã nhiều lần vạch trần tác hại của hành động khủng bố cá nhân đối với phong trào công nhân có tính chất quần chúng, đã lên án Mác-tốp và Da-xu-lích vì hai nhân vật này đã bênh vực cho hành vi của Lếch-kéc-tơ. –344.

Li-a-đốp, M. N. (Man-đen-stam, M. N., Li-đin) (1872 - 1947) là một nhà cách mạng chuyên nghiệp. Bắt đầu hoạt động cách mạng vào năm 1891 trong các nhóm dân tụy ở Mát-xcơ-va; năm 1892 đã tham gia nhóm mác-xít, năm 1893 đã tham gia thành lập Liên đoàn công nhân Mát-xcơ-va – tổ chức dân chủ - xã hội đầu tiên ở Mát-xcơ-va. Năm 1895 đã lãnh đạo lễ kỷ niệm ngày 1 tháng Năm ở Mát-xcơ-va, bị bắt và đến năm 1897 bị đày 5 năm ở Véc-khơ-i-an-xcơ. Sau khi mãn hạn đi đày đã trở về hoạt động ở Xa-ra-tốp. Tại Đại hội II của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, Li-a-đốp

là đại biểu của Ban chấp hành đảng bộ Xa-ra-tốp, thành viên của phái "Tia lửa" đa số, sau đại hội là đại diện của Ban chấp hành trung ương, đã đấu tranh tích cực chống bọn men-sê-vích ở Nga và ở nước ngoài. Tháng Tám 1904 đã tham gia hội nghị của 22 đảng viên bôn-sê-vích ở Giơ-ne-vơ, là uỷ viên Thường vụ các ban chấp hành của phái đa số, là đại biểu của phái bôn-sê-vích tại Đại hội Am-xtéc-đam của Quốc tế II. Đã tích cực tham gia cuộc cách mạng 1905 - 1907, là uỷ viên Ban chấp hành đảng bộ Mát-xcơ-va đảm nhiệm các nhiệm vụ quan trọng của Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga giao phó. Trong những năm thế lực phản động thống trị, đã ngã theo phái triệu hồi, năm 1909 đã gia nhập nhóm bè phái "Tiến lên" và là một trong những giảng viên của trường đảng trên đảo Ca-pri. Năm 1911 đã rút khỏi nhóm "Tiến lên" và trở về Ba-cu.

Sau Cách mạng tháng Hai 1917 là phó chủ tịch Xô-viết đại biểu công nhân và quân nhân Ba-cu, giữ lập trường men-sê-vích.

Năm 1920 đã được kết nạp trở lại hàng ngũ Đảng cộng sản (b) Nga, làm công tác kinh tế ở Mát-xcơ-va, làm việc trong Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao, về sau trong Bộ dân uỷ giáo dục, từ năm 1923 là giám đốc Trường đại học cộng sản mang tên I-a. M. Xvéc-đlốp; là đại biểu tham dự các đại hội: XII, XIII, XIV, XV, XVI của đảng. -147.

Li-be (Gôn-đman), M. I. (1880 - 1937) là một trong những thủ lĩnh của phái Bun. Bắt đầu hoạt động chính trị vào năm 1898. Tại Đại hội II của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga đã cầm đầu đoàn đại biểu của phái Bun, giữ lập trường cực hữu, chống phái "Tia lửa", sau đại hội đã trở thành đảng viên men-sê-vích. Tại Đại hội V của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga đã được bầu vào Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga với tư cách là đại biểu của phái Bun; làm đại biểu của phái Bun trong Bộ phận ở nước ngoài của Ban chấp hành trung ương. Trong những năm thế lực phản động thống trị là một phần tử thủ tiêu, năm 1912 là một phần tử tích cực hoạt động trong khối tháng Tám của Tơ-rốt-xki; trong những năm chiến tranh thế giới lần thứ nhất là một phần tử xã hội - sô-vanh. Sau Cách mạng tháng Hai 1917 là uỷ viên Ban chấp hành Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ Pê-tơ-rô-grát và uỷ viên Đoàn chủ tịch Ban chấp hành trung ương các Xô-viết khóa thứ nhất; đã giữ lập trường men-sê-vích phản cách mạng, đã ủng hộ việc thành lập chính phủ liên hiệp. Có thái độ thù địch với Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, là một

kẻ thù ráo riết chống Chính quyền xô-viết. Về sau đã thôi không hoạt động chính trị, làm công tác kinh tế. -316.

Li-đin - xem Li-a-đốp, M. N.

Líp-kin, Ph. A. - xem Tsê-rê-va-nin, N.

Lít-vi-nốp, M. M. (Pa-pa-sa) (1876 - 1951) là một đảng viên dân chủ - xã hội, đảng viên bôn-sê-vích, một nhà ngoại giao nổi tiếng của Liên-xô. Bắt đầu hoạt động cách mạng vào năm 1898 với công tác tuyên truyền trong các tiểu tổ công nhân ở Klin-txư thuộc tỉnh Tséc-ni-gốp. Năm 1900 làm việc trong Ban chấp hành đảng bộ Ki-ép; năm 1901 đã bị bắt; trong nhà tù Lít-vi-nốp đã ngã theo phái "Tia lửa". Tháng Tám 1902 đã chạy trốn khỏi nhà tù cùng tốp 11 thành viên phái "Tia lửa" và lưu vong ra nước ngoài. Đã tích cực tham gia phân phát báo "Tia lửa", đã tham gia Đại hội II của Đồng minh, là đại biểu của đảng bộ Ri-ga tại Đại hội III của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Năm 1905 đã tham gia xuất bản tờ báo bôn-sê-vích hợp pháp đầu tiên là tờ "Đời sống mới". Năm 1907 là đại biểu và thư ký trong đoàn đại biểu Nga tại Đại hội xã hội chủ nghĩa quốc tế ở Stút-ga; năm 1912 đã tham dự Hội nghị Béc-nơ của các nhóm dân chủ - xã hội ở nước ngoài; là đại biểu của chi bộ bôn-sê-vích bên cạnh Cục quốc tế xã hội chủ nghĩa. Tháng Hai 1915, theo sự uỷ nhiệm của Lê-nin, đã đọc lời phát biểu tại hội nghị những người xã hội chủ nghĩa ở các nước trong khối Đồng minh họp ở Luân-đôn, tại hội nghị này Lít-vi-nốp đã đòi những người xã hội chủ nghĩa rút ra khỏi các chính phủ tư sản và hoàn toàn đoạn tuyệt với bọn đế quốc. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, trong thời gian ở nước Anh, đã bị bắt làm con tin, về sau đã được đánh đổi bằng việc trao trả Lốc-hát. Năm 1918 đã được cử làm uỷ viên ban lãnh đạo Bộ dân uỷ ngoại giao; là uỷ viên đoàn đại biểu xô-viết tại hội nghị quốc tế ở Giê-nơ, chủ tịch phái đoàn xô-viết ở La Hay. Từ năm 1921 Lít-vi-nốp là thứ trưởng Bộ dân uỷ ngoại giao. Trong những năm 1930 - 1939 là bộ trưởng Bộ dân uỷ ngoại giao. Trong những năm 1941 - 1943 là thứ trưởng Bộ dân uỷ ngoại giao và là đại sứ của Liên-xô ở Mỹ; từ sau khi ở Mỹ trở về cho đến năm 1946 là thứ trưởng Bộ dân uỷ ngoại giao. -303.

Lô-pu-khin, A. A. (1864 - 1928) là giám đốc Sở cảnh sát (1902 - 1905). Cuối năm 1904, trong bản báo cáo gửi Hội đồng bộ trưởng (được công bố vào năm sau, với lời nói đầu của V. I. Lê-nin) Lô-pu-khin

đã nêu rõ sự bất lực của cảnh sát trong cuộc chống phá phong trào cách mạng ở Nga. Năm 1909 vì đã giúp sức trong vụ vạch trần tên khiêu khích A-dép, Lô-pu-khin đã bị kết án đi đày biệt xứ ở Xi-bi-ri. Năm 1911 đã được ân xá và được khôi phục quyền hạn. Từ năm 1913 là phó giám đốc ngân hàng thương mại ở Mát-xcơ-va. —415 - 417.

Lô-sát – xem Cra-xin, L. B.

Lơ-cu-tơ (Lecouteux), *Ê-đu-a* (1819 - 1893) là nhà kinh tế học tư sản Pháp. Là trưởng khoa và là giáo sư của Viện nông học ở Véc-xây, người sáng lập và thư ký của hội đại diện chủ ở Pháp, chủ biên tờ "Journal d'agriculture pratique" ("Tập chí nông nghiệp thực hành"). Tác giả các tác phẩm về kinh tế nông nghiệp, chống lại việc tách công nghiệp ra khỏi nông nghiệp, đã tuyên truyền về quá trình phát triển tiến lên nền sản xuất nông nghiệp lớn cơ giới hóa tư bản chủ nghĩa. Những đoạn trích và những ý kiến nhận xét rút từ tác phẩm của Lơ-cu-tơ "Cours d'économie rurale" (1879) (2 tập) ("Khóa giảng nông nghiệp"), ghi chép năm 1904, được V. I. Lê-nin dự định sẽ sử dụng trong tác phẩm của mình "Nông dân và Đảng dân chủ - xã hội" (Xem Văn tập Lê-nin, tiếng Nga, t. XXXII, 1938, tr. 372 - 381). —487.

Lu-na-tsác-xki, A. V. (Vô-i-nốp) (1875 - 1933) là nhà hoạt động nhà nước và hoạt động xã hội của Liên-xô, một trong những nhân vật nổi tiếng về xây dựng văn hóa xã hội chủ nghĩa. Tham gia phong trào cách mạng vào đầu những năm 90. Sau Đại hội II của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga đã trở thành đảng viên bên-sê-vích. Là uỷ viên các ban biên tập của các tờ báo bên-sê-vích "Tiến lên", "Người vô sản", sau đó của báo "Đời sống mới". Theo sự uỷ nhiệm của V. I. Lê-nin, đã đọc báo cáo tại Đại hội III của đảng về vấn đề khởi nghĩa vũ trang. Đã tham gia Đại hội IV (Đại hội thống nhất) và Đại hội V của đảng. Năm 1907 là đại biểu của phái bên-sê-vích tại Đại hội xã hội chủ nghĩa quốc tế ở Stút-ga. Trong những năm thế lực phản động thống trị đã xa rời chủ nghĩa Mác, tham gia nhóm chống đảng "Tiến lên", đòi kết hợp chủ nghĩa Mác với tôn giáo. Trong tác phẩm "Chủ nghĩa duy vật và chủ nghĩa kinh nghiệm phê phán" (1909) V. I. Lê-nin đã vạch trần những quan điểm sai lầm của Lu-na-tsác-xki và nghiêm khắc phê phán những quan điểm ấy. Năm 1911 Lu-na-tsác-xki đã từ bỏ phái "Tiến lên" và lập ra nhóm "Văn học vô sản". Trong thời gian chiến tranh thế giới lần thứ nhất đã đứng trên lập trường chủ nghĩa quốc tế.

Vào đầu năm 1917 đã gia nhập nhóm "liên quận", cùng với nhóm này đã được kết nạp vào đảng tại Đại hội VI của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười cho đến năm 1929 là bộ trưởng Bộ dân uỷ giáo dục, về sau là chủ tịch Uỷ ban khoa học trực thuộc Ban chấp hành trung ương các Xô-viết Liên-xô. Tháng Tám 1933 đã được cử làm đại diện toàn quyền của Liên-xô ở Tây-ban-nha. Tác giả một số tác phẩm về nghệ thuật và văn học. —291.

Lúc-xăm-bua (Luxemburg), *Rô-da* (1871 - 1919) là nhà hoạt động xuất sắc của phong trào công nhân quốc tế, một trong những thủ lĩnh của cánh tả của Quốc tế II. Bắt đầu hoạt động cách mạng vào nửa cuối những năm 80, bà là một trong những người sáng lập phong trào dân chủ - xã hội Ba-lan, đấu tranh chống chủ nghĩa dân tộc trong hàng ngũ phong trào này. Từ năm 1897 đã tích cực tham gia phong trào dân chủ - xã hội Đức, đã tiến hành đấu tranh chống chủ nghĩa Béc-stanh và chủ nghĩa Mìn-lơ-răng. Lúc-xăm-bua đã tham gia cuộc cách mạng Nga lần thứ nhất (ở Vác-sa-va); đến năm 1907 tham dự Đại hội V (ở Luân-đôn) của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga và tại đại hội này đã ủng hộ phái bên-sê-vích. Ngay từ đầu cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa đã giữ lập trường quốc tế chủ nghĩa. Bà là một trong những người đề xướng thành lập nhóm "Quốc tế", sau này đổi tên thành nhóm "Xpác-ta-cút", sau nữa đổi tên thành "Liên minh Xpác-ta-cút", đã viết (trong nhà tù) – dưới bút danh Giu-ni-út – cuốn sách nhỏ "Cuộc khủng hoảng của Đảng dân chủ - xã hội" (xem bài báo của Lê-nin "Bàn về cuốn sách nhỏ của Giu-ni-út" – Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 30, tr. 1 - 16). Sau Cách mạng tháng Mười một ở Đức bà đã tham gia, với cương vị lãnh đạo, trong Đại hội thành lập của Đảng cộng sản Đức. Tháng Giêng 1919 bà đã bị bắt và bị giết hại theo lệnh của chính phủ Sai-đê-men. Lê-nin đánh giá cao Rô-da Lúc-xăm-bua, song đã nhiều lần phê phán những sai lầm của bà (trong các vấn đề về vai trò của đảng, về chủ nghĩa đế quốc, về vấn đề dân tộc - thuộc địa, vấn đề nông dân, về cách mạng thường trực và v.v.), qua đó giúp bà có được một lập trường đúng đắn. —49, 51, 53, 55, 57, 59, 61, 63, 65, 67, 69, 77, 205, 321, 331.

M

Ma-cát-di-úp, M. X. (Pa-nin) (sinh năm 1876) là đảng viên dân chủ - xã hội thuộc phái men-sê-vích. Trong những năm 1901 - 1903 hoạt động

trong các tổ chức dân chủ - xã hội ở miền Nam nước Nga. Tại Đại hội II của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga là đại biểu của Liên minh Crum, một thành viên của phái "Tia lửa" thiểu số. Tháng Năm 1905 đã tham gia hội nghị men-sê-vích ở Giơ-ne-vơ, được bầu vào Ban tổ chức - trung tâm lãnh đạo của phái men-sê-vích; đã ủng hộ chủ trương thủ tiêu của Ác-xen-rốt là triệu tập đại hội công nhân rộng rãi. Trong những năm thế lực phản động thống trị, Ma-cát-di-úp là một phần tử thủ tiêu, cộng tác với tờ báo của bọn men-sê-vích theo chủ nghĩa thủ tiêu là tờ "Bình minh của chúng ta". Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười đã từ bỏ hoạt động chính trị. Từ năm 1921 làm việc trong các cơ quan xuất khẩu lâm sản của Liên-xô ở nước ngoài; từ năm 1931 là một phần tử lưu vong. -200.

Ma-khnô-vê-txơ, L. P. (Bru-ke) (sinh năm 1877) là một phụ nữ đã tham gia phong trào dân chủ - xã hội từ cuối những năm 90, đại biểu của "chủ nghĩa kinh tế". Đã đóng một vai trò lãnh đạo trong Ban chấp hành đảng bộ Vô-rô-ne-giơ của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga trong thời kỳ chuẩn bị cho Đại hội II của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Ban chấp hành này đã chống lại lập trường của báo "Tia lửa". Tại đại hội này Ma-khnô-vê-txơ là đại biểu của "Tổ chức công nhân" Pê-téc-bua, một phần tử chống lại phái "Tia lửa". V. I. Lê-nin đã đánh giá bà ta và V. P. Ma-khnô-vê-txơ (A-ki-mốp), người anh trai của bà ta, là những đại biểu "đã chống lại toàn bộ đường lối của cánh cách mạng của đảng tại đại hội và đã hàng chục lần bị quy là cơ hội chủ nghĩa" (Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 8, tr. 481). Năm 1905 đã hoạt động trong tổ chức dân chủ - xã hội Vô-rô-ne-giơ, về sau đã từ bỏ hoạt động chính trị. -43, 69, 90, 91, 441.

Ma-khnô-vê-txơ, V. P. - xem A-ki-mốp, V. P.

Ma-khốp - xem Ca-la-pha-ti, Đ. P.

Ma-li-nin, N. I. (Sa-khốp, N.) (1877 - 1939) là một đảng viên dân chủ - xã hội thuộc phái bôn-sê-vích. Tham gia phong trào cách mạng từ năm 1897 khi còn là sinh viên. Sau Đại hội II của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga đã gia nhập phái bôn-sê-vích. Năm 1904 đã viết và xuất bản ở Giơ-ne-vơ cuốn sách nhỏ "Đấu tranh cho đại hội", trong đó đã tập hợp các tài liệu về cuộc đấu tranh trong nội bộ đảng sau Đại hội II của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga; cuốn sách nhỏ này đã được V. I. Lê-nin trích dẫn nhiều lần trong

cuộc bút chiến với bọn men-sê-vích trong vấn đề triệu tập Đại hội III của đảng. Mùa thu 1904, theo nhiệm vụ của đảng, Ma-li-nin hoạt động trong Ban chấp hành đảng bộ Pê-téc-bua. Là đại biểu cử tri trong cuộc bầu cử Đu-ma nhà nước IV. Trong thời gian chiến tranh thế giới lần thứ nhất đã xa rời đảng; đầu năm 1919 lại được kết nạp vào hàng ngũ đảng. Mùa hè cùng năm đó đã tình nguyện gia nhập Hồng quân; phục vụ trong Ban chính trị của quân đoàn 9. Sau khi phục viên, làm công tác tuyên truyền và cổ động. -46 - 47, 421, 438, 439.

Ma-li-nốp-xki, A. A. - xem Bô-gđa-nốp, A.

Ma-xlốp, P. P. (Ích-xơ, X) (1867 - 1946) là nhà kinh tế học, đảng viên dân chủ - xã hội, tác giả một số tác phẩm về vấn đề ruộng đất, trong các tác phẩm này Ma-xlốp đã mưu toan xét lại chủ nghĩa Mác; đã cộng tác với các tạp chí "Đời sống", "Bước đầu" và "Bình luận khoa học". Sau Đại hội II của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga đã ngã theo phái men-sê-vích, đề ra cương lĩnh men-sê-vích "thị hữu hóa" ruộng đất. Trong những năm thế lực phản động thống trị Ma-xlốp là một phần tử thủ tiêu, trong thời kỳ chiến tranh thế giới lần thứ nhất là một phần tử xã hội - số-vanh. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười Ma-xlốp đã từ bỏ hoạt động chính trị, làm công tác giảng dạy và công tác khoa học. Từ năm 1929 là viện sĩ chính thức của Viện hàn lâm khoa học Liên-xô. -429, 514.

Mác (Marx), Các (1818 - 1883) là nhà sáng lập ra chủ nghĩa cộng sản khoa học, nhà tư tưởng thiên tài, lãnh tụ và người thầy của giai cấp vô sản quốc tế (xem bài viết của V. I. Lê-nin "Các Mác (Sơ lược tiểu sử, kèm theo sự trình bày chủ nghĩa Mác)" - Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 26, tr. 43 - 93). -57, 59, 63, 65, 77, 412, 452, 478, 486.

Mác-tốp, L. (Txê-đéc-bau-mơ, I-u. Ô.) (1873 - 1923) là một trong những thủ lĩnh của phái men-sê-vích. Tham gia phong trào dân chủ - xã hội vào nửa đầu những năm 90. Năm 1895 đã tham gia tổ chức "Hội liên hiệp đấu tranh để giải phóng giai cấp công nhân" ở Pê-téc-bua, do vụ vỡ lở của tổ chức này Mác-tốp đã bị bắt vào năm 1896 và bị đày 3 năm ở Tu-ru-khan-xơ. Sau khi đi đày về vào năm 1900 đã tham gia vào việc chuẩn bị xuất bản tờ báo "Tia lửa", là uỷ viên ban biên tập của tờ báo này. Tại Đại hội II của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, Mác-tốp, là đại biểu của tổ chức "Tia lửa", cầm đầu phái thiểu số cơ hội chủ nghĩa trong đại hội và từ

đó đã trở thành một trong số những nhà lãnh đạo các cơ quan trung ương của phái men-sê-vích và là chủ biên các cơ quan xuất bản của phái men-sê-vích. Trong những năm thế lực phản động thống trị, Mác-tốp đã theo chủ nghĩa thủ tiêu, làm chủ biên tờ "Tiếng nói người dân chủ - xã hội", đã tham gia hội nghị tháng Tám chống đảng (1912). Trong những năm chiến tranh thế giới lần thứ nhất đã giữ lập trường phái giữa; đã tham gia Hội nghị Xim-méc-van và Hội nghị Ki-en-tan; sau cuộc Cách mạng tháng Hai 1917 đã cầm đầu nhóm men-sê-vích quốc tế chủ nghĩa. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười đã chuyển sang phe kẻ thù công khai chống Chính quyền xô-viết. Năm 1920 đã lưu vong sang Đức, xuất bản ở Béc-ling tờ báo men-sê-vích phản cách mạng là tờ "Truyền tin xã hội chủ nghĩa". -12, 38, 71, 92, 107, 203, 234, 288, 304, 316, 331, 344, 357, 358, 437, 439.

Mác-tư-nốp, A. (Pi-ke, A. X.) (1865 - 1935) là một trong những thủ lĩnh của "chủ nghĩa kinh tế", nhà hoạt động nổi tiếng của chủ nghĩa men-sê-vích; về sau này là đảng viên cộng sản. Từ đầu những năm 80 đã tham gia các nhóm "Dân ý", năm 1886 đã bị bắt và bị đày đến Đông Xi-bi-ri, trong thời gian bị đày đã trở thành đảng viên dân chủ - xã hội. Năm 1900 đã lưu vong ra nước ngoài, là uỷ viên ban biên tập tạp chí của "phái kinh tế" - tờ "Sự nghiệp công nhân", chống lại tờ "Tia lửa" của Lê-nin. Tại Đại hội II của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga là đại biểu của "Hội liên hiệp những người dân chủ - xã hội Nga ở nước ngoài", một phần tử chống phái "Tia lửa"; sau đại hội đã đi theo phái men-sê-vích. Trong những năm thế lực phản động thống trị Mác-tư-nốp là một phần tử thủ tiêu. Trong thời gian chiến tranh thế giới lần thứ nhất đã giữ lập trường phái giữa, sau Cách mạng tháng Hai 1917 là một phần tử men-sê-vích - quốc tế chủ nghĩa. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười đã ly khai phái men-sê-vích, trong những năm 1918 - 1920 làm giáo viên ở U-cra-i-na. Năm 1923, tại Đại hội XII của Đảng cộng sản (b) Nga đã được kết nạp vào đảng, công tác ở Viện C. Mác và Ph. Ăng-ghen; từ năm 1924 là uỷ viên ban biên tập tạp chí "Quốc tế cộng sản". -65, 69, 91, 110, 116, 174, 176, 313, 316, 321, 322, 325 - 326, 330 - 331, 337, 357, 383 - 385, 476 - 477, 478 - 479, 504, 512.

Man-đen-stam, M. N. - xem Li-a-đốp, M. N.

Mê-éc-xôn, Đ. L. (1880 - 1958) là một đảng viên dân chủ - xã hội, sinh viên Trường đại học tổng hợp Nô-vô-rốt-xi-xcô (ở Ô-đét-xa). Sau

Đại hội II của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga đã gia nhập phái bôn-sê-vích. Hoạt động trong tổ chức đảng Ô-đét-xa, là uỷ viên trong Hội đồng liên minh sinh viên, đã tham gia vào việc xuất bản tờ báo "Sinh viên". Tháng Chín 1903, các số 2 - 3 của báo này đã đăng bài của V. I. Lê-nin "Những nhiệm vụ của thanh niên cách mạng".

Sau cuộc cách mạng 1905 - 1907 Mê-éc-xôn đã bỏ công tác của đảng và làm nghề thầy thuốc. Từ năm 1923 là giáo sư của Học viện y khoa Ô-đét-xa. -209.

Mê-séc-ski, V. P. (1839 - 1914) là một nhà chính luận phản động. Đã phục vụ trong bộ máy cảnh sát và trong Bộ nội vụ; từ năm 1860 đã cộng tác với tờ "Truyền tin nước Nga" và "Tin tức Mát-xcô-va"; trong thời gian 1872 - 1914 đã xuất bản tờ báo - tạp chí của bọn Trăm đen "Người công dân", năm 1903 đã thành lập các tạp chí phản động: "Thiện ý" và "Lời hứa nghị". Trong những xuất bản phẩm của mình - đã được chính phủ Nga hoàng cấp rất nhiều kinh phí - Mê-séc-xki đã chống lại bất kỳ một sự nhượng bộ nào của chính phủ không những đối với công nhân mà ngay cả đối với giai cấp tư sản tự do chủ nghĩa nữa. -468.

Mi-a-cô-tin, V. A. (1867 - 1937) là một trong những thủ lĩnh của đảng tiểu tư sản "xã hội chủ nghĩa nhân dân"; nhà sử học và nhà chính luận. Trong thời gian 1905 - 1906 là một trong những nhân vật lãnh đạo của tổ chức tư sản - trí thức "Liên minh các hội liên hiệp". Tổ chức này mưu toan kéo giai cấp vô sản ra khỏi cuộc đấu tranh cách mạng. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, Mi-a-cô-tin là một trong những nhân vật thành lập ra tổ chức bạch vệ "Hội phục hưng nước Nga"; là một tên bạch vệ lưu vong. -295.

Mi-tơ-rô-pha-nốp - xem Gu-xa-rốp, Ph. V.

Mô-rô-đốp, T. X. (1823 - 1889) là một chủ xưởng, một trong những đại biểu của các chủ xưởng triệu phú nổi tiếng của dòng họ Mô-rô-đốp, người thành lập và chủ nhân của công ty dệt lớn: "Công ty dệt Ni-côn-xcôi-ê của hãng Xáp-va Mô-rô-đốp con và công ty", ở thành phố Ô-rê-khô-vô - Du-ê-vô. -309, 489.

N

Na-pô-lê-ông III (Bô-na-pác-tơ, Lu-i) (1808 - 1873) là hoàng đế Pháp từ năm 1852 đến 1870, cháu của Na-pô-lê-ông I. Sau khi cuộc cách mạng 1848 bị đánh bại, Na-pô-lê-ông đã được bầu làm tổng thống

của Cộng hòa Pháp; đêm ngày 1 rạng ngày 2 tháng Chạp 1851 y đã thực hiện một cuộc chính biến, mà C. Mác đã từng đánh giá trong cuốn "Ngày 18 tháng Sương mù của Lu-i Bô-na-pác-tơ" (xem C. Mác và Ph. Ăng-ghe-n. Tuyển tập gồm 2 tập, tiếng Nga, tập I, 1955, tr. 208 - 302). -411 - 412.

Ne-mi-rô-vích - Đan-tsen-cô, V. I. (1848 - 1936) là nhà văn chuyên về văn xuôi và là phóng viên quân sự có xu hướng tư sản tự do chủ nghĩa. Trong thời kỳ chiến tranh Nga - Nhật 1904 - 1905 là phóng viên ở Mãn-châu-lý, cộng tác với tờ "Lời nói nước Nga", một tờ báo tư sản có xu hướng tự do - ôn hòa. Là tác giả nhiều truyện ngắn và bài viết về các đề tài quân sự và chính trị. Từ năm 1921 là một phần tử bạch vệ lưu vong. -190.

Ni-cô-lai II (Rô-ma-nốp) (1868 - 1918) là hoàng đế Nga cuối cùng, trị vì từ năm 1894 đến năm 1917. Ngày 17 tháng Bảy 1918 đã bị xử bắn ở Ê-ca-tê-rin-bua (Xvéc-đlốp-xcơ) theo quyết định của Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ khu U-ran. -158, 277, 283, 297 - 298, 422.

Ni-ki-tích - xem Cra-xin, L. B.

Ni-ki-tin, I. C. (Xtê-pa-nốp) (1877 - 1944) là đảng viên dân chủ - xã hội, đảng viên bôn-sê-vích, về nghề nghiệp là thợ tiện. Đã tham gia phong trào cách mạng từ năm 1897, lãnh đạo nhóm công nhân mác-xít ở Ki-ép, phổ biến những lời kêu gọi, tham gia các cuộc bãi công. Năm 1901 đã bị bắt và bị đày đến Ca-lu-ga dưới sự quản thúc của cảnh sát. Tại Đại hội II của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, Ni-ki-tin là đại biểu của Ban chấp hành đảng bộ Ki-ép, là người thuộc phái "Tia lửa" đa số. Sau khi tham gia đại hội trở về lại bị bắt; đã tham gia cuộc cách mạng 1905 - 1907 ở Ki-ép. Về sau đã từ bỏ hoạt động chính trị. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, đã làm việc tại nhà máy sửa chữa toa xe Xô-côn-ni-ki ở Mát-xcơ-va, năm 1925 được kết nạp vào Đảng cộng sản (b) Nga. -198.

Nic. -ôn - xem Đa-ni-en-xôn, N. Ph.

Nô-xcốp, V. A. (Glê-bốp) (1878 - 1913) là đảng viên dân chủ - xã hội. Vào nửa cuối những năm 90 đã gia nhập "Hội liên hiệp đấu tranh để giải phóng giai cấp công nhân" ở Pê-téc-bua. Năm 1898 đã bị bắt và đến năm 1899 thì bị đày đến I-a-rô-xláp, về sau đến Vô-rô-ne-giơ. Là một trong những nhân vật tổ chức ra Hội liên hiệp công nhân ở miền Bắc. Tháng Tư 1902 đã tham gia Hội nghị Xuy-rích

của ban biên tập báo "Tia lửa", hội nghị này đã thảo luận dự thảo cương lĩnh đảng. Trong những năm 1902 - 1903 đã tổ chức việc vận chuyển các tài liệu dân chủ - xã hội bất hợp pháp về nước Nga, đã tham gia tổ chức Đại hội II của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Tại đại hội này đã tham dự với tư cách đại biểu không có quyền biểu quyết, là người thuộc "Tia lửa" đa số, là chủ tịch tiểu ban soạn thảo Điều lệ đảng, được bầu làm ủy viên Ban chấp hành trung ương. Sau đại hội đã giữ lập trường điều hòa với phái men-sê-vích; đã chống lại việc triệu tập Đại hội III của đảng. Năm 1905 đã bị bắt. Trong những năm thế lực phản động thống trị, Nô-xcốp đã từ bỏ hoạt động chính trị. -27 - 29, 30, 35 - 45, 145 - 150, 151 - 153, 249, 440.

Nốp-gô-rốt-txép, P. I. (1866 - 1924) là một nhà triết học duy tâm, đảng viên dân chủ - lập hiến, là một luật sư. Từ năm 1896 đến năm 1913 đã giảng dạy lịch sử triết học pháp quyền tại Trường đại học tổng hợp Mát-xcơ-va. Chủ biên tạp chí có tính chất cương lĩnh của phái duy tâm Nga "Những vấn đề chủ nghĩa duy tâm" (1902). Là đại biểu Đu-ma nhà nước I. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười đã lưu vong ra nước ngoài, cộng tác với tạp chí của bọn bạch vệ lưu vong "Tư tưởng Nga" (1921 - 1924). -234.

○

Oóc-lốp-xki - xem Vô-rốp-xki, V. V.

○

Ô-xi-pốp - xem Dem-li-a-tơ-ca, R. X.

Ô-ren đơ Pa-la-đin (Aurell de Paladines), *Lu-i Giăng Ba-ti-xtơ* (1804 - 1877) là một viên tướng Pháp, một phần tử bảo hoàng. Năm 1871 là đại biểu Quốc hội Pháp, cầm đầu đội cận vệ quốc gia, tên đao phủ trong vụ đàn áp Công xã Pa-ri. -412.

Ôn-ga - xem Ra-vích, X. N.

Ôn-min-xki, M. (*A-lếch-xan-đrốp, M. X.*, Ga-léc-ca) (1863 - 1933) là một trong những nhà hoạt động lão thành nhất của phong trào cách mạng ở Nga, nhà cách mạng chuyên nghiệp, một nhà viết sách báo. Tham gia phong trào cách mạng từ đầu những năm 80; ngả theo phái dân túy. Năm 1898 gia nhập Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, từ

năm 1903 là đảng viên bên-sê-vích. Là uỷ viên ban biên tập các báo bên-sê-vích "Tiến lên" và "Người vô sản". Trong những năm 1905 - 1907 đã cộng tác với các báo và các tạp chí bên-sê-vích: "Đời sống mới", "Làn sóng", "Tư tưởng chúng ta", "Truyền tin cuộc sống" và v.v., phụ trách bộ phận biên tập của nhà xuất bản "Tiến lên" của đảng. Trong những năm thế lực phản động Xtô-lư-pin thống trị đã làm công tác đảng ở Ba-cu. Trong những năm 1911 - 1914 đã tham gia các báo bên-sê-vích "Ngôi sao", "Sự thật", tạp chí "Học vấn". Trong những năm 1915 - 1917 làm công tác đảng ở Xa-ra-tốp, Mát-xcơ-va, về sau ở Pê-tơ-rô-grát; đã tích cực tham gia Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười. Về sau phụ trách Ban nghiên cứu lịch sử đảng của Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga, là biên tập viên tạp chí "Cách mạng vô sản", uỷ viên ban giám đốc Viện V. I. Lê-nin. -79, 112, 130, 291.

P

P. - xem Cra-xi-cốp, P. A.

Pa-nin - xem Ma-cát-di-úp, M. X.

Pa-pa-sa - xem Lít-vi-nốp, M. M.

Pác-vu-xơ (Ghen-phan-đơ, A. L.) (1869 - 1924) là một đảng viên men-sê-vích, những năm cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX đã hoạt động trong hàng ngũ Đảng dân chủ - xã hội Đức, đứng về phía cánh tả của đảng này; là chủ biên tờ báo "Sächsische Arbeiter-Zeitung" ("Báo công nhân Dắc-dên"); đã viết một số tác phẩm về các vấn đề kinh tế thế giới. Sau Đại hội II của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga đã ngã theo phái men-sê-vích. Trong thời kỳ cách mạng Nga lần thứ nhất cư trú ở Nga, đã cộng tác với tờ báo men-sê-vích "Bước đầu", đã kêu gọi tham gia Đu-ma Bu-lư-ghin, kiên trì chủ trương sách lược thực hiện những thỏa thuận nhỏ với bọn dân chủ - lập hiến và v.v.. Pác-vu-xơ đưa ra một lý thuyết phản mác-xít là "thuyết cách mạng thường trực" mà về sau đã được Tơ-rốt-xki biến thành công cụ đấu tranh chống chủ nghĩa Lê-nin. Trong những năm thế lực phản động thống trị, Pác-vu-xơ đã rời bỏ Đảng dân chủ - xã hội; trong thời kỳ chiến tranh thế giới lần thứ nhất Pác-vu-xơ theo chủ nghĩa xã hội - xô-van, tay sai của chủ nghĩa đế quốc Đức, đã thực hiện những vụ đầu cơ lớn, làm giàu bằng những việc cung cấp hàng quân sự. Từ năm 1915 xuất bản tạp chí "Die Glocke" ("Cái chuông") là cơ quan ngôn luận "của bọn phản bội

và bọn tôi tớ bản thủ ở Đức" (V. I. Lê-nin, Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 27, tr. 83). -318 - 332, 334, 339.

Pê-scốp, A. M. - xem Goóc-ki, M.

Pê-sê-khô-nốp, A. V. (1867 - 1933) là nhà hoạt động xã hội và nhà chính luận tư sản. Trong những năm 90 là một phần tử dân tuý tự do chủ nghĩa; là cộng tác viên rồi đến năm 1904 trở đi là uỷ viên ban biên tập tạp chí "Cửa cải nước Nga"; đã cộng tác với tạp chí tư sản tự do chủ nghĩa "Giải phóng" và với tờ báo của bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng "Nước Nga cách mạng". Trong những năm 1903 - 1905 là thành viên của "Hội liên hiệp giải phóng", từ năm 1906 là một trong số các nhân vật lãnh đạo đảng tiểu tư sản "xã hội chủ nghĩa nhân dân". Sau Cách mạng tháng Hai 1917 là bộ trưởng Bộ lương thực trong Chính phủ lâm thời tư sản. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười đã đấu tranh chống Chính quyền xô-viết; từ năm 1922 là một phần tử bạch vệ lưu vong. -295.

Phan-lu (Falloux), Phrê-đê-rích An-phrét Pi-e (1811 - 1886) là một chính khách và nhà văn Pháp, một phần tử theo chủ nghĩa chính thống và giáo quyền. Năm 1848 là tên chủ xướng việc đập tan các xưởng quốc gia và kẻ cổ vũ việc đàn áp cuộc khởi nghĩa tháng Sáu ở Pa-ri. Trong thời kỳ Cộng hòa thứ hai, Phan-lu là đại biểu Quốc hội lập hiến và lập pháp, bộ trưởng giáo dục và tôn giáo (1848 - 1849). -412.

Phi-sơ - xem Gan-béc-stát, R. X.

Phô-min - xem Crô-khman, V. N.

Phran-ken (Frankel), Lê-ô (1844 - 1896) là nhà hoạt động nổi tiếng của phong trào công nhân Hung-ga-ri và quốc tế, về nghề nghiệp là thợ kim hoàn. Trong những năm 60 sang Đức tìm việc làm, về sau sang Pa-ri và trở thành một trong những người lãnh đạo hội liên hiệp công nhân Đức ở Pháp. Theo sáng kiến của Phran-ken tổ chức này đã gia nhập Quốc tế I. Tháng Ba 1871 Phran-ken được bầu làm uỷ viên Công xã Pa-ri, là uỷ viên ban chấp hành của Công xã, về sau trở thành đại biểu (bộ trưởng) phụ trách các vấn đề lao động, công thương nghiệp. Sau khi Công xã bị thất bại, đã lưu vong sang Luân-đôn, tại đó đã được đưa vào Hội đồng trung ương của Quốc tế I và đã 5 năm làm thư ký thông tấn phụ trách khối Áo - Hung và Tiệp. Là đại biểu tham dự Hội nghị Luân-đôn (1871) và Đại hội La Hay (1872) của Quốc tế I. Tại các hội nghị này Phran-ken đã

hăng hái ủng hộ Mác chống lại phái Ba-cu-nin. Cuối năm 1875 đã đến Viên, nhưng chẳng bao lâu sau đã bị bắt và bị bỏ tù, chỉ nhờ sự đấu tranh của dư luận xã hội mà đến tháng Ba 1876 ông đã được thả ra. Nhờ hoạt động cách mạng không mệt mỏi của Phran-ken và các bạn chiến đấu của Phran-ken, tháng Tư 1880 ở Hung-ga-ri đã thành lập đảng công nhân xã hội chủ nghĩa đầu tiên. Những năm cuối đời Phran-ken đã tích cực cộng tác với báo chí xã hội chủ nghĩa Pháp và Đức, đã tích cực tham gia thành lập Quốc tế II, là một trong những phó chủ tịch Đại hội thành lập của Quốc tế II (1889). -413.

Pi-ke, A. X. - xem Mác-tư-nốp, A.

Plê-kha-nốp, G. V. (1856 - 1918) là nhà hoạt động lỗi lạc của phong trào công nhân Nga và quốc tế, người đầu tiên tuyên truyền chủ nghĩa Mác ở Nga. Năm 1875, khi còn là sinh viên, đã liên hệ với phái dân túy, với các công nhân Pê-téc-bua và tham gia hoạt động cách mạng; năm 1877 gia nhập tổ chức dân túy "Ruộng đất và tự do", và đến năm 1879, sau khi xảy ra phân liệt trong tổ chức này, Plê-kha-nốp đã cầm đầu tổ chức mới của phái dân túy là tổ chức "Chia đều ruộng đất". Năm 1880 đã lưu vong sang Thụy-sĩ, đoạn tuyệt với phái dân túy và đến năm 1883 đã thành lập ở Giơ-ne-vơ tổ chức mác-xít Nga đầu tiên: nhóm "Giải phóng lao động". Hồi những năm đầu thế kỷ XX, đã cùng với V. I. Lê-nin biên tập tờ báo "Tia lửa" và tạp chí "Bình minh", tham gia soạn dự thảo cương lĩnh đảng, tham gia chuẩn bị Đại hội II của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Tại đại hội này, Plê-kha-nốp là đại biểu của nhóm "Giải phóng lao động", một người thuộc phái "Tia lửa" đa số, là uỷ viên Đoàn chủ tịch của đại hội.

Plê-kha-nốp đã viết nhiều tác phẩm về triết học, lịch sử các học thuyết chính trị - xã hội, về các vấn đề lý luận nghệ thuật và văn học. Những tác phẩm này đã đóng vai trò to lớn trong việc bảo vệ thế giới quan duy vật và là một đóng góp quý báu vào kho tàng của chủ nghĩa xã hội khoa học. Những tác phẩm quan trọng nhất của Plê-kha-nốp là: "Chủ nghĩa xã hội và đấu tranh chính trị" (1883), "Những sự bất đồng giữa chúng ta" (1885), "Bàn về sự phát triển của quan điểm nhất nguyên về lịch sử" (1895), "Khái luận về lịch sử của chủ nghĩa duy vật" (1896), "Sự luận chứng chủ nghĩa dân túy trong các tác phẩm của ông Vô-rôn-txốp (V. V.)" (1896), "Bàn về quan niệm duy vật về lịch sử" (1897), "Bàn về vai trò của cá nhân trong lịch sử" (1898) và những tác phẩm khác. V. I. Lê-nin viết như sau: "Trong 20 năm, 1883 - 1903, ông đã viết nhiều tác

phẩm xuất sắc, đặc biệt là để chống lại phái cơ hội chủ nghĩa, phái Ma-khơ, phái dân túy" (Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 25, tr. 222). Những tác phẩm triết học của Plê-kha-nốp đã được V. I. Lê-nin coi là những tác phẩm ưu tú trong kho tàng tác phẩm mác-xít quốc tế.

Tuy nhiên, ngay từ bấy giờ Plê-kha-nốp đã mắc phải những sai lầm nghiêm trọng, mầm mống của những quan điểm men-sê-vích về sau này của Plê-kha-nốp. Plê-kha-nốp đã không đánh giá hết vai trò cách mạng của nông dân, xem giai cấp tư sản tự do chủ nghĩa là người bạn đồng minh của giai cấp công nhân, tuy trên lời nói thì thừa nhận tư tưởng bá quyền lãnh đạo của giai cấp vô sản, nhưng trên thực tế, Plê-kha-nốp đã chống lại thực chất của tư tưởng này.

Sau Đại hội II của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga Plê-kha-nốp đã đứng trên lập trường chủ nghĩa điều hòa với chủ nghĩa cơ hội, về sau đã ngã theo bọn men-sê-vích. Trong thời kỳ cách mạng Nga lần thứ nhất 1905 - 1907, Plê-kha-nốp đã có những sự bất đồng lớn với những người bôn-sê-vích trong những vấn đề căn bản về sách lược. Trong những năm thế lực phản động thống trị Plê-kha-nốp đã chống lại việc xét lại chủ nghĩa Mác của bọn Ma-khơ, và chống lại chủ nghĩa thủ tiêu, ông đã cầm đầu nhóm "men-sê-vích ủng hộ đảng". Trong thời gian chiến tranh thế giới lần thứ nhất Plê-kha-nốp đứng trên lập trường chủ nghĩa xã hội - sô-vanh. Sau Cách mạng tháng Hai 1917 Plê-kha-nốp trở về Nga, ủng hộ Chính phủ lâm thời tư sản; đã có thái độ tiêu cực với Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười. -10, 38, 39, 41 - 42, 61, 65, 71, 75, 90, 91, 92, 97, 107, 125, 130, 181, 225, 226, 286, 288, 289, 345, 357, 384, 386, 387, 388, 392, 394, 402, 403, 422, 437, 439, 440, 441, 444, 492 - 493, 504.

Plê-vê, V. C. (1846 - 1904) là một nhà hoạt động nhà nước có tư tưởng phản động của nước Nga Nga hoàng; trong những năm 1881 - 1884 là giám đốc Sở cảnh sát, sau khi Xi-pi-a-ghin bị giết, vào tháng Tư 1902 Plê-vê được cử làm bộ trưởng Bộ nội vụ. Dưới thời Plê-vê, các phong trào nông dân ở tỉnh Pôn-ta-va và Khác-cốp đã bị đàn áp dã man, một số hội đồng địa phương đã bị quét bỏ; Plê-vê khuyến khích chính sách Nga hóa phản động ở các vùng biên khu của Nga. Nhằm mục đích lôi kéo quần chúng khỏi cuộc đấu tranh chống chế độ chuyên chế, Plê-vê đã xúc tiến việc làm nổ ra cuộc chiến tranh Nga - Nhật, cũng nhằm mục đích ấy, y đã tổ chức những cuộc tàn sát người Do-thái, khuyến khích "chính sách Du-ba-tốp". Với chính sách của mình, Plê-vê đã gây nên lòng căm thù

trong đông đảo các tầng lớp xã hội của nước Nga. Ngày 15 tháng Bảy 1904 y đã bị Ê. X. Xa-dô-nốp, một đảng viên xã hội chủ nghĩa - cách mạng, giết chết. -161, 344.

Pô-pốp – xem Rô-da-nốp, V. N.

Pô-pốp, A. V. (Ca-da-cốp, A. V.) (Kazakow) (chết năm 1914) là đảng viên dân chủ - xã hội, một nhà cách mạng chuyên nghiệp. Sau Đại hội II của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga đã ngã theo phái bên-sê-vích; là một trong các tác giả lời kêu gọi của nhóm trợ giúp đảng ở Béc-nơ gửi những người ủng hộ phái đa số của đảng ở nước ngoài (1905). Trong những năm 1905 - 1907 đã tích cực tham gia hoạt động trong tổ chức quân sự ở Pê-téc-bua và Crôn-stát. Đã bị bắt nhiều lần. Năm 1908 bị đi đày khổ sai, nhưng chẳng bao lâu sau đã bỏ trốn, về sau sống ở nước ngoài; là thành viên của chi bộ Pa-ri Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga và uỷ viên Ban chấp hành các tổ chức ở nước ngoài của đảng. Từ đầu cuộc chiến tranh thế giới lần thứ nhất đã tình nguyện gia nhập quân đội Pháp và đã hy sinh tại mặt trận vào tháng Mười một 1914. -209.

Pô-tơ-rê-xốp, A. N. (Xta-rô-ve) (1869 - 1934) là một trong số các thủ lĩnh của chủ nghĩa men-sê-vích. Trong những năm 90 Pô-tơ-rê-xốp đã ngã theo những người mác-xít, vì tham gia "Hội liên hiệp đấu tranh để giải phóng giai cấp công nhân" ở Pê-téc-bua nên đã bị đày đến tỉnh Vi-át-ca. Năm 1900 đã bỏ ra nước ngoài, tham gia thành lập báo "Tia lửa" và tạp chí "Bình minh". Tại Đại hội II của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga đã tham dự với tư cách đại biểu không có quyền biểu quyết, đại biểu cho ban biên tập báo "Tia lửa", thành viên của phái "Tia lửa" thiểu số. Trong những năm thế lực phản động thống trị, Pô-tơ-rê-xốp là tư tưởng gia của phái thủ tiêu, đóng vai trò lãnh đạo trong các tạp chí men-sê-vích "Phục hưng", "Bình minh của chúng ta" và v.v.. Trong thời gian chiến tranh thế giới lần thứ nhất, Pô-tơ-rê-xốp là một phần tử xã hội -sô-vanh. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười đã lưu vong ra nước ngoài, ở đó đã cộng tác với tờ tuần san của Kê-ren-xki "Thời gian", đưa ra những lời đả kích nước Nga xô-viết. -92, 106 - 107, 108, 112, 126, 225 - 229, 233 - 235, 288, 392, 397, 398, 492, 493, 504.

Prô-cô-pô-vích, X. N. (1871 - 1955) là nhà kinh tế học và nhà chính luận tư sản, đại biểu nổi tiếng của "chủ nghĩa kinh tế", một trong

những người đầu tiên tuyên truyền chủ nghĩa Béc-stanh ở Nga. Là thành viên tích cực của tổ chức quân chủ - tự do chủ nghĩa: "Hội liên hiệp giải phóng". Năm 1906 là uỷ viên của Ban chấp hành trung ương Đảng dân chủ - lập hiến. Là chủ biên kiêm người xuất bản tạp chí "Vô đề", tạp chí nửa dân chủ - lập hiến, nửa men-sê-vích. Một người tích cực cộng tác với tờ báo "Đồng chí", tác giả các cuốn sách bàn về vấn đề công nhân, viết theo quan điểm Béc-stanh và tự do chủ nghĩa. Năm 1917 là bộ trưởng Bộ lương thực trong Chính phủ lâm thời tư sản. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười đã bị trục xuất khỏi Liên-xô vì đã hoạt động chống Chính quyền xô-viết. -295.

R

"Ra-bô-tsi" là tác giả cuốn sách nhỏ "Công nhân và trí thức trong các "tổ chức" của chúng ta", xuất bản năm 1904 ở Giơ-ne-vơ. Phân tích tỉ mỉ cuốn sách này, V. I. Lê-nin đã vạch trần thực chất mị dân của luận điệu cổ động theo quan điểm men-sê-vích trong hàng ngũ công nhân. -197 - 206, 311, 357, 372.

Ra-khmê-tốp – xem Bô-gđa-nốp, A.

Ra-vích, X. N. (Ôn-ga) (1879 - 1957) là một nữ đảng viên dân chủ - xã hội. Năm 1903 đã gia nhập Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Làm công tác đảng ở Khác-cốp, Pê-téc-bua và ở nước ngoài. Sau Cách mạng tháng Hai 1917 là uỷ viên Ban chấp hành đảng bộ Pê-tơ-rô-grát của Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười làm công tác đảng và công tác xô-viết. Năm 1918 đã giữ lập trường "cộng sản tả" và phản đối việc ký hòa ước Brét. Tại Đại hội XIV của Đảng cộng sản (b) toàn Liên-xô đã ngã theo phái "đổi lập mới", về sau gia nhập khối liên minh Tơ-rốt-xki - Di-nô-vi-ép. Năm 1927 Đại hội XV của Đảng cộng sản (b) toàn Liên-xô đã khai trừ Ra-vích ra khỏi đảng vì đã tích cực hoạt động cho nhóm đối lập của Tơ-rốt-xki, năm 1928 lại được khôi phục đảng tịch, đến năm 1935 lại bị khai trừ ra khỏi đảng vì đã hoạt động chống đảng và chống Chính quyền xô-viết và sau này còn bị kết án. -366.

Ri-a-da-nốp (Gôn-đen-đác), Đ. B. (1870 - 1938) tham gia phong trào dân chủ - xã hội từ những năm 90, hoạt động ở Ô-đét-xa và Ki-si-nép. Năm 1900 bỏ ra nước ngoài, là một trong những người tổ chức ra

nhóm trước tác "Đấu tranh". Nhóm này đã chống lại cương lĩnh đảng do báo "Tia lửa" thảo ra và chống lại những nguyên tắc tổ chức của Lê-nin trong công tác xây dựng đảng. Đại hội II của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga đã phản đối sự tham gia của nhóm "Đấu tranh" vào công việc của đại hội và đại hội đã bác đề nghị mời Ri-a-da-nốp đến tham dự đại hội này với tư cách đại biểu của nhóm này. Năm 1907 Ri-a-da-nốp làm việc trong Ban thường vụ trung ương công đoàn Pê-téc-bua, về sau ra nước ngoài, tại đó đã cộng tác với tờ "Die Neue Zeit" ("Thời mới"), viết lịch sử Quốc tế I. Năm 1909 là giảng viên tại trường huấn luyện do nhóm bè phái "Tiến lên" lập ra ở đảo Ca-pri; giảng bài về phong trào công đoàn tại trường đảng ở Lông-giuy-mô; theo sự ủy nhiệm của Đảng dân chủ - xã hội Đức, Ri-a-da-nốp chuẩn bị việc xuất bản bộ Toàn tập của C. Mác và Ph. Ăng-ghe-n. Trong những năm chiến tranh thế giới lần thứ nhất, Ri-a-da-nốp là một phần tử phái giữa, đã cộng tác với các tờ báo men-sê-vích - tơ-rốt-kít "Tiếng nói" và "Lời nói của chúng ta". Tại Đại hội VI của đảng (1917) Ri-a-da-nốp đã cùng với phái "Liên quân" được kết nạp vào Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười đã hoạt động trong phong trào công đoàn; là một trong những người tổ chức ra Viện C. Mác và Ph. Ăng-ghe-n và là viện trưởng cho đến năm 1931. Đầu năm 1918 đã tạm thời rút ra khỏi đảng vì bất đồng trong vấn đề hòa ước Brét; trong thời kỳ có cuộc tranh luận về vấn đề công đoàn (1920 - 1921) đã giữ lập trường chống đảng và đã bị gạt ra khỏi công tác công đoàn. Tháng Hai 1931 đã bị khai trừ ra khỏi Đảng cộng sản (b) toàn Liên-xô vì đã giúp bọn men-sê-vích hoạt động phản cách mạng. -198, 429, 442.

Ri-a-đô-vôi - xem Bô-gđa-nốp, A.

Rô-da-nốp, V. N. (Pô-pốp) (1876 - 1939) là đảng viên dân chủ - xã hội, một phần tử men-sê-vích. Bắt đầu hoạt động chính trị vào giữa những năm 90 ở Mát-xcơ-va, đến năm 1899 thì bị trục xuất về Xmô-len-xcơ. Tham gia nhóm "Công nhân miền Nam", đã hoạt động ở miền Nam nước Nga trong những năm 1901 - 1903, là uỷ viên Ban tổ chức phụ trách việc triệu tập Đại hội II của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Tại đại hội này Rô-da-nốp là đại biểu của nhóm "Công nhân miền Nam", giữ lập trường phái giữa; sau đại hội là một phần tử men-sê-vích hoạt động tích cực. Cuối năm 1904 đã được bổ tuyển vào Ban chấp hành trung ương của bọn điều hòa chủ nghĩa; tháng Hai 1905 đã bị bắt. Tại hội nghị men-sê-vích

hội tháng Năm 1905 đã được bầu vào Ban tổ chức (một trung tâm lãnh đạo của phái men-sê-vích), tại Đại hội IV của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga đã được bầu vào Ban chấp hành trung ương, đại biểu cho phái men-sê-vích. Năm 1908 đã lưu vong ra nước ngoài. Sau Cách mạng tháng Hai 1917 là uỷ viên của đảng đoàn men-sê-vích trong Xô-viết đại biểu công nhân Pê-tơ-rô-grát, theo chủ nghĩa vệ quốc. Có thái độ thù địch với Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, đã ráo riết tham gia hoạt động trong một số tổ chức phản cách mạng; trong vụ xử "Trung tâm chiến thuật" Rô-da-nốp đã bị kết án. Sau khi được ân xá, đã từ bỏ hoạt động chính trị, làm việc trong các cơ quan y tế. -247, 357 - 358, 422.

Rô-giơ-đê-xtơ-ven-xki (*Rô-gie-xtơ-ven-xki*), D. P. (1848 - 1909) là chuẩn đô đốc hải quân Nga hoàng. Trước năm 1904 là tổng tham mưu trưởng hải quân. Trong thời kỳ chiến tranh Nga - Nhật 1904 - 1905 đã chỉ huy phân đội 2 của Hạm đội Thái bình dương, được chính phủ Nga hoàng phái đi giúp hải cảng Lữ-thuận lúc đó đang bị quân Nhật vây hãm. Trong trận hải chiến ở đảo Đồi mã (14 - 15 (27 - 28) tháng Năm 1905) đã tỏ ra hoàn toàn bất tài trong quân sự, đã bị đánh bại và bị địch bắt làm tù binh. -188.

Rô-lăng (Roland), *Ma-nông Gian-nơ* (1754 - 1793) là một phụ nữ hoạt động nổi tiếng của cuộc Cách mạng Pháp 1789 - 1793, một người theo phái Gi-rông-đanh; đã bị xử chém theo quyết định của Tòa án cách mạng. Tác giả tập hồi ký đã được dịch sang tiếng Nga dưới đầu đề "Những hồi ký riêng của bà Rô-lăng" (Xanh Pê-téc-bua. 1893). -381.

Rô-ma-nốp Vla-đi-mia A-lếch-xan-đrô-vích (1847 - 1909) là đại công tước, chú của Nga hoàng Ni-cô-lai II. Trong thời kỳ 1884 - 1905 là tổng chỉ huy các đơn vị cận vệ và quân khu Pê-téc-bua; theo sự uỷ nhiệm của Nga hoàng, Rô-ma-nốp chỉ huy chung cuộc bắn giết công nhân Pê-téc-bua vào ngày 9 tháng Giêng 1905. -251, 260 - 261, 263, 265, 267, 271.

Rô-ma-nốp Xéc-gây A-lếch-xan-đrô-vích (1857 - 1905) là đại công tước từ năm 1891 là tổng trấn quân sự Mát-xcơ-va và từ năm 1896 đồng thời là tư lệnh các đơn vị thuộc quân khu Mát-xcơ-va. Theo sự nhận xét của V. I. Lê-nin, Rô-ma-nốp, với những hoạt động phản cách mạng của y ở những cương vị ấy, "đã cách mạng hóa Mát-xcơ-va

có lẽ còn mạnh mẽ hơn là nhiều nhà cách mạng" (Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 11, tr. 268 - 269). Đã bị Ca-li-a-ép I. P., một đảng viên xã hội chủ nghĩa - cách mạng, giết chết. -251, 260 - 261, 263, 265, 267, 271.

Rốc-ki-nhi (Rocquigny), *Rô-be* (sinh năm 1845) là một nhà kinh tế học tư sản Pháp. Tác giả các tác phẩm về bảo hiểm nông nghiệp và hợp tác xã. Trong cuốn sách của mình "Les Syndicats Agricoles et leur oeuvre" ("Các xanh-đi-ca nông nghiệp và hoạt động của chúng") (1900) Rốc-ki-nhi đã tuyên truyền cho việc thành lập các hợp tác xã nông nghiệp mà Rốc-ki-nhi xem như một biện pháp để hợp nhất công nhân và giai cấp tư sản. V. I. Lê-nin trích và tóm tắt nội dung cuốn sách này để sử dụng vào viết bản thuyết trình đọc ở Pa-ri vào đầu tháng Ba 1903. -485, 487.

Ru-ben - xem Cnu-ni-an-txơ, B. M.

Rút-dép-xki, C. N. (sinh năm 1852) là viên tướng của Nga hoàng, một trong những tên đao phủ trong cuộc đàn áp cách mạng Nga lần thứ nhất. Trong những năm 1904 - 1905 là thứ trưởng Bộ nội vụ, tư lệnh binh đoàn cảnh sát độc lập; y đã chỉ huy các đội chinh phạt trong vụ đàn áp phong trào cách mạng ở các tỉnh Vi-tép-xcơ, Mô-ghi-lép và Min-xcơ. Từ năm 1905 là uỷ viên pháp viện tối cao. -294, 296.

S

Sa-khốp, N. - xem Ma-li-nin, N. I.

Sen-gu-nốp, N. V. (1824 - 1891) là nhà hoạt động xã hội của Nga, nhà chính luận và nhà triết học duy vật, môn đồ của V. G. Bê-lin-xki, A. I. Ghéc-txen và N. G. Tséc-nư-sép-xki. Từ những năm 60 là nhà hoạt động nổi tiếng của phong trào cách mạng Nga. Năm 1861, với bài báo "Giai cấp công nhân vô sản ở Anh và ở Pháp" đăng trên tờ "Người đương thời", Sen-gu-nốp lần đầu tiên đã cố gắng phổ cập hóa ở Nga cuốn sách của Ph. Ăng-ghe-n "Tình cảnh giai cấp công nhân ở Anh" (1845). Mùa đông 1861, trong các truyền đơn "Gửi thế hệ trẻ" (viết cùng với M. P. Mi-khai-lốp) và "Gửi anh em binh sĩ", Sen-gu-nốp đã phê phán gay gắt cuộc cải cách nông dân và kêu gọi làm cuộc cách mạng nông dân. Trong nhiều bài báo bàn về các vấn đề lịch sử, kinh tế, đời sống xã hội và v.v., Sen-gu-nốp cho

rằng chỉ có cuộc cách mạng nông dân mới giải phóng cho nông dân, mở đầu cho những cải cách xã hội chủ nghĩa, vượt qua chủ nghĩa tư bản. Nhưng ngay từ những năm 80, chịu ảnh hưởng của chủ nghĩa Mác, Sen-gu-nốp đã nhận thức được rằng bước chuyển qua một chế độ xã hội mới lại gắn liền với cuộc đấu tranh cách mạng của giai cấp vô sản. Vì có những hoạt động dân chủ - cách mạng, nên đã nhiều lần bị bắt giam và trục xuất. Rất có ảnh hưởng trong công nhân và trong các tầng lớp cách mạng khác trong nhân dân. Lễ an táng Sen-gu-nốp ngày 15 (28) tháng Tư 1891 đã biến thành một cuộc biểu tình chống chính phủ. -310.

Snít-ni-cốp, N. N. (sinh năm 1861) là uỷ viên Đu-ma thành phố Pê-téc-bua và hội đồng địa phương, một đảng viên xã hội chủ nghĩa - nhân dân. Trong những năm 1905 - 1906 Snít-ni-cốp là một trong những nhà lãnh đạo tổ chức trí thức - tư sản "Liên minh các hội liên hiệp", là một tổ chức đã tìm cách kéo giai cấp vô sản ra khỏi cuộc đấu tranh cách mạng. -295.

Sốt-man, A. V. (Goóc-xki) (1880 - 1939) là nhà cách mạng chuyên nghiệp, đảng viên bên-sê-vích. Bắt đầu hoạt động cách mạng vào năm 1899 trong "Hội liên hiệp đấu tranh để giải phóng giai cấp công nhân" ở Pê-téc-bua, hoạt động tại nhà máy Ô-bu-khốp, tham gia cuộc "phòng thủ Ô-bu-khốp" (1901), là cán bộ tổ chức đảng ở quận Vư-boóc-gơ. Tại Đại hội II của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, Sốt-man là đại biểu của Ban chấp hành đảng bộ Pê-téc-bua, thuộc phái "Tia lửa" đa số. Sau đại hội đã hoạt động ở Cô-xtơ-rô-ma và I-va-nô-vô - Vô-dơ-nê-xen-xcơ, là uỷ viên Ban chấp hành đảng bộ miền Bắc của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, tham gia cuộc cách mạng 1905 - 1907 ở Pê-téc-bua và Ô-đét-xa. Trong những năm 1911 - 1912 là uỷ viên của Ban chấp hành Hen-xinh-pho thuộc Đảng công nhân dân chủ - xã hội Phần-lan; năm 1912 đã đến gặp V. I. Lê-nin ở Pa-ri với bản báo cáo về tổ chức quân sự trong Hạm đội Ban-tích. Trong cuộc hội nghị "tháng Tám" của Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, họp với các cán bộ đảng ở Pô-rô-ni-nô (1913) đã được đưa vào làm uỷ viên Ban chấp hành trung ương và Bộ phận ở trong nước của Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Tháng Mười một 1913 đã bị bắt ở Ê-ca-tê-ri-nô-xláp và bị đày đến miền Na-rum. Trong cuộc Cách mạng tháng Hai 1917 đã tham gia ở Tôm-xcơ, sau tháng Sáu 1917 là uỷ viên Ban chấp hành khu Pê-tơ-rô-grát của đảng; tháng Tám năm ấy đã tổ chức cuộc di chuyển của V. I. Lê-nin từ

Ra-dơ-líp sang Phần-lan. Đã tích cực tham gia Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, sau cách mạng đã giữ cương vị trọng trách trong công tác kinh tế, chính quyền và công tác đảng; trong những năm 1923 - 1924 là chủ tịch Ban chấp hành trung ương các Xô-viết của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa xô-viết tự trị Ca-rê-li-a, trong những năm 1926 - 1937 là vụ trưởng Vụ cán bộ Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao và đại diện của Đoàn chủ tịch Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga phụ trách các vấn đề đặc biệt. Tại các đại hội XIII, XIV, XV và XVI của đảng, Sốt-man đã được bầu làm uỷ viên Ban kiểm tra trung ương. -198.

Stai-nơ (Steiner) là uỷ viên Ban chấp hành đảng bộ Ê-ca-tê-ri-nô-xláp của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Không xác định được tiểu sử. -209.

Stum-phe (Stumpfe), E. (sinh năm 1866) là một quan chức cao cấp trong Bộ tài sản quốc gia ở Đức, tác giả tác phẩm "Über die Konkurrenzfähigkeit des kleinen und mittleren Grundbesitzes gegenüber dem Großgrundbesitz" ("Về khả năng cạnh tranh của các điền chủ loại nhỏ và loại trung với tầng lớp đại điền chủ"), đăng trên tờ "Landwirtschaftliche Jahrbücher", Bd. 25, 1896 ("Niên giám nông nghiệp", t. 25, 1896), và tác giả một số tác phẩm khác. Trong các tác phẩm của mình Stum-phe định chứng minh khả năng cạnh tranh của các doanh nghiệp nhỏ với các doanh nghiệp lớn. -486.

Svai-tơ (Schweitzer), *Giô-han Báp-ti-tơ* (1833 - 1875) là một nhà hoạt động xã hội và nhà văn Đức, môn đồ của Ph. Lát-xan, về nghề nghiệp là trạng sư. Khi bắt đầu hoạt động chính trị, Svai-tơ là một phần tử theo chủ nghĩa tự do, chịu ảnh hưởng của Lát-xan, Svai-tơ đã gia nhập phong trào công nhân. Từ năm 1864 là biên tập viên cơ quan ngôn luận trung ương của Hội liên hiệp công nhân toàn Đức là tờ báo "Der Sozial-Demokrat" ("Người dân chủ - xã hội"), năm 1867 đã được bầu làm chủ tịch của Hội liên hiệp này. Svai-tơ đã thực hiện sách lược cơ hội chủ nghĩa của Lát-xan là thỏa hiệp với chính phủ Phổ với hy vọng là thi hành được quyền phổ thông đầu phiếu, nhận được các khoản cho vay của nhà nước dành cho hợp tác xã sản xuất và v.v.; là kẻ chủ trương thống nhất nước Đức "từ trên xuống" bằng con đường gioong-ke của Phổ. C. Mác và Ph. Ăng-ghe-n đã phê phán kịch liệt thứ "chủ nghĩa xã hội thân chính phủ kiểu hoàng đế Phổ" của Svai-tơ. Ở trong Hội liên hiệp này, Svai-tơ thi hành chính sách chuyển chính cá nhân,

gây nên sự bất bình của các thành viên của hội này. Năm 1871 Svai-tơ buộc phải từ chức chủ tịch và thôi hoạt động chính trị. -77.

T

Tơ-ra-vin-xki - xem Cờ-gi-gia-nốp-xki, G. M.

Tơ-rê-pốp, D. Ph. (1855 - 1906) là cảnh sát trưởng tỉnh Mát-xcơ-va vào những năm 1896 - 1905. Theo sự nhận định của V. I. Lê-nin, Tơ-rê-pốp là "một trong những tên tội tử bị toàn nước Nga oán ghét nhất của chế độ Nga hoàng nổi tiếng ở Mát-xcơ-va vì tính hung bạo, thô lỗ, và vì đã tham gia trong những mưu toan của bọn Du-ba-tốp nhằm làm đối trụy công nhân" (tập này, tr. 294). Từ ngày 11 tháng Giêng 1905 là tổng trấn quân sự tỉnh Pê-téc-bua, về sau là thứ trưởng Bộ nội vụ. Là tác giả của cái lệnh "nổi tiếng" vào tháng Mười 1905 là "không bắn những loạt súng trống rỗng và không tiếu đạn". Y là kẻ cổ vũ những vụ tàn sát do bọn Trăm đen tiến hành. -294, 296, 412.

Tơ-rô-suy (Trochu), *Lu-i Giuy-lơ* (1815 - 1896) là một viên tướng của Pháp, một phần tử theo chủ nghĩa Bô-na-pác-tơ. Chủ tịch "chính phủ vệ quốc" (tháng Chín 1870 - tháng Hai 1871) và tổng đốc Pa-ri năm 1871; y là một trong những tên đao phủ giết hại các chiến sĩ Công xã Pa-ri. Năm 1872 đã từ chức và thôi hoạt động chính trị. -411, 413.

Tơ-rốt-xki (*Brôn-stanh*), L. Đ. (1879 - 1940) là kẻ thù hết sức độc ác của chủ nghĩa Lê-nin. Tại Đại hội II của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga là đại biểu của Hội liên hiệp Xi-bi-ri, một phần tử thuộc phái "Tia lửa" thiểu số; sau đại hội, Tơ-rốt-xki đã đấu tranh chống lại phái bôn-sê-vích về tất cả các vấn đề lý luận và thực tiễn của cách mạng xã hội chủ nghĩa. Trong những năm thế lực phản động thống trị, Tơ-rốt-xki theo chủ nghĩa thủ tiêu, năm 1912 đã tổ chức ra khối tháng Tám chống đảng; trong thời gian chiến tranh thế giới lần thứ nhất đã giữ lập trường phái giữa, đấu tranh chống V. I. Lê-nin về các vấn đề chiến tranh, hòa bình và cách mạng. Sau Cách mạng tháng Hai 1917 Tơ-rốt-xki đã từ nước ngoài trở về, gia nhập nhóm "Liên quân" và cùng với nhóm này đã được kết nạp vào đảng bôn-sê-vích tại Đại hội VI của Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười làm bộ trưởng Bộ dân ủy ngoại giao, bộ trưởng Bộ dân ủy về các vấn đề quân sự

và hàng hải, chủ tịch Hội đồng quân sự - cách mạng của nước Cộng hòa; là uỷ viên Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương. Năm 1918 đã phản đối hòa ước Brét, trong thời gian 1920 - 1921 đã cầm đầu phái đối lập trong cuộc tranh luận về công đoàn, từ năm 1923 đã tiến hành một cuộc đấu tranh bẻ phái điên cuồng chống lại cương lĩnh của Lê-nin về xây dựng chủ nghĩa xã hội, chống lại đường lối chung của đảng, tuyên truyền cho luận điệu chủ nghĩa xã hội không thể thắng lợi được ở Liên-xô. Đảng cộng sản vạch trần chủ nghĩa Tơ-rốt-xki như một khuynh hướng tiểu tư sản ở trong đảng, đã đập tan khuynh hướng này về mặt tư tưởng và tổ chức. Năm 1927 Tơ-rốt-xki đã bị khai trừ ra khỏi đảng, năm 1929 đã bị trục xuất ra khỏi Liên-xô vì những hoạt động chống Chính quyền xô-viết và đến năm 1932 thì bị tước quyền công dân xô-viết. -43, 92, 96, 199, 203, 228, 234, 289, 384.

Tơ-ru-bê-txơ-côi, Ê. N. (1863 - 1920) là công tước, một trong số các nhà tư tưởng của chủ nghĩa tự do tư sản Nga, một nhà triết học duy tâm. Là giáo sư triết học pháp quyền của Trường đại học tổng hợp Ki-ép, về sau của Trường đại học tổng hợp Mát-xcơ-va. Là nhà chính luận, cộng tác với tạp san có tính chất cương lĩnh của phái duy tâm Nga là tạp "Những vấn đề chủ nghĩa duy tâm" (1902), với tờ "Tin tức nước Nga" và v.v.. Từ năm 1906 là một trong những nhân vật tổ chức ra đảng của bọn dân chủ - lập hiến - tháng Mười là Đảng "canh tân hòa bình". Đã đóng một vai trò chính trị quan trọng trong vụ chính phủ Nga hoàng đàn áp cuộc cách mạng 1905 - 1907, trong việc thiết lập chế độ Xtô-lư-pin ở trong nước. Trong thời gian chiến tranh thế giới lần thứ nhất Tơ-ru-bê-txơ-côi là một trong các tư tưởng gia của chủ nghĩa đế quốc Nga. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười vĩ đại Tơ-ru-bê-txơ-côi là kẻ thù hết sức điên cuồng chống Chính quyền xô-viết, một phần tử tích cực ủng hộ Đê-ni-kin. Tác giả một số tác phẩm triết học mang tính chất tôn giáo - thần bí. -101, 103, 120.

Tơ-ru-bê-txơ-côi, P. N. (1858 - 1911) là công tước, thủ lĩnh quý tộc tỉnh Mát-xcơ-va (1893 - 1906). Năm 1904, lấy danh nghĩa chủ tịch Hội đồng địa phương tỉnh Mát-xcơ-va, đã gửi thư cho bộ trưởng Bộ nội vụ P. Đ. Xvi-a-tô-pôn - Miéc-xki và một thư hợp hiến lên Nga hoàng, trong 2 thư này những nhân vật hội đồng địa phương Mát-xcơ-va đã tỏ ý muốn giúp chính phủ Nga hoàng đàn áp phong trào cách mạng trong nước. Từ năm 1906 là uỷ viên Hội đồng nhà nước; cầm đầu nhóm trung tâm trong Hội đồng này. -196.

Tsê-rê-va-nin, N. (Líp-kin, Ph. A.) (1868 - 1938) là nhà chính luận, một trong những kẻ "phê phán Mác", về sau là thủ lĩnh của bọn men-sê-vích, một phần tử thủ tiêu cực đoan. Đã tham gia các Đại hội IV (Đại hội Xtốc-khôn) và Đại hội V (Đại hội Luân-đôn) của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, cộng tác với những tờ báo của phái thủ tiêu, là một trong những tác giả của "Thư ngỏ" của 16 phần tử men-sê-vích về việc thủ tiêu đảng (1910); sau hội nghị tháng Tám 1912 Tsê-rê-va-nin là uỷ viên của trung tâm lãnh đạo phái men-sê-vích (Ban tổ chức). Trong thời gian chiến tranh thế giới lần thứ nhất y là một phần tử xã hội - sô-vanh, một trong những chủ biên của tờ "Báo công nhân" men-sê-vích xuất bản ở Pê-tơ-rô-grát vào năm 1917, về sau làm biên tập viên cơ quan ngôn luận trung ương của bọn men-sê-vích là tạp chí "Quốc tế công nhân". Có thái độ thù địch với Chính quyền xô-viết. -200.

Tu-gan - Ba-ra-nốp-xki, M. I. (1856 - 1919) là nhà kinh tế tư sản Nga, trong những năm 90 là đại biểu nổi tiếng của "chủ nghĩa Mác hợp pháp", cộng tác viên của các tạp chí "Lời nói mới" (1897), "Bước đầu" (1899) và những tạp chí khác, y đã phê phán Mác. Trong thời kỳ cách mạng dân chủ - tư sản Nga lần thứ nhất Tu-gan - Ba-ra-nốp-xki là đảng viên Đảng dân chủ - lập hiến. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, y là một phần tử ráo riết hoạt động phản cách mạng ở U-cra-i-na, bộ trưởng Bộ tài chính trong ra-đa trung ương tư sản U-cra-i-na. Những tác phẩm chính của Tu-gan - Ba-ra-nốp-xki trong những năm 90 là: "Những cuộc khủng hoảng công nghiệp ở nước Anh hiện nay, nguyên nhân và ảnh hưởng của các cuộc khủng hoảng đó đến đời sống nhân dân" (1894), "Công xưởng Nga trước kia và hiện nay" (1898) và những tác phẩm khác. -65.

Txê-đéc-bau-mơ, I-u. Ô. - xem Mác-tốp, L.

U

U-li-a-nốp, V. I. - xem Lê-nin, V. I.

V

V. V. - xem Vô-rôn-txốp, V. P.

Va-lăng-tanh (Valentin), Lu-i Éc-ne-xtơ là một viên tướng của Pháp, một phần tử theo chủ nghĩa Bô-na-pác-tơ. Va-lăng-tanh là quyền

cảnh sát trưởng Pa-ri trong những ngày trước khi nổ ra cuộc khởi nghĩa ngày 18 tháng Ba 1871. –412.

Va-len-tin – xem Gan-pê-rin, L. E.

Va-xi-li-ép – xem Len-ghích, Ph. V.

Va-xin-tsi-cốp, X. I. (sinh năm 1849) là một viên tướng. Trong những năm 1902 - 1906 Va-xin-tsi-cốp chỉ huy binh đoàn cận vệ, là một trong những nhân vật tổ chức và thực hiện cuộc đàn áp đẫm máu của chính phủ Nga hoàng đối với công nhân Pê-téc-bua ngày 9 tháng Giêng. –267, 412.

Vác-nơ (Wagner), A-đôn-phơ Hen-rích Hốt-hin-phơ (1835 - 1917) là một nhà kinh tế học tư sản và một chính trị gia phản động Đức. Là đại biểu của "chủ nghĩa xã hội giảng đường", Vác-nơ đã tuyên truyền cho chủ nghĩa cải lương tự do - tư sản, y cho rằng có thể dùng con đường lập pháp của nhà nước để thủ tiêu ách bóc lột của bọn tư bản đối với công nhân. Đã tích cực cộng tác với Bi-xmác, là một trong số các nhân vật cầm đầu của Đảng xã hội chủ nghĩa thiên chúa giáo. Những quan điểm kinh tế phản động của Vác-nơ đã được bọn Hít-le sử dụng vào thuyết "xã hội chủ nghĩa" mị dân của chúng và trong việc ca ngợi nhà nước phát-xít.

Các tác phẩm chính của Vác-nơ là: "Grundlegung der politischen Oekonomie" ("Những nguyên lý của kinh tế chính trị"), "Allgemeine oder theoretische Volkswirtschaftslehre" ("Học thuyết chung hay lý luận về kinh tế quốc dân"). –213.

Vây-lơ (Weill), Gioóc-giơ (sinh năm 1865) là nhà sử học tư sản Pháp, giáo sư trường đại học tổng hợp ở Ca-nơ. Tác giả cuốn "Histoire du mouvement social en France 1852 - 1902" ("Lịch sử phong trào xã hội ở Pháp (1852 - 1902)" (1904) và các tác phẩm khác, với các tài liệu thực tế được lựa chọn cẩn thận và phong phú. –412 - 413, 414.

Vít-te, X. I-u. (1849 - 1915) là một nhà hoạt động nhà nước Nga, đại biểu cho các quyền lợi của "chủ nghĩa đế quốc phong kiến - quân phiệt" ở nước Nga Nga hoàng, một phần tử triệt để ủng hộ chế độ chuyên chế, âm mưu duy trì chế độ quân chủ bằng cách thi hành những nhượng bộ nhỏ và những lời hứa đối với giai cấp tư

sản tự do chủ nghĩa và tiến hành những cuộc khủng bố dã man đối với nhân dân; Vít-te là một trong những kẻ tổ chức việc đàn áp cuộc cách mạng 1905 - 1907. Là bộ trưởng Bộ giao thông (tháng Hai - tháng Tám 1892), bộ trưởng Bộ tài chính (1892 - 1903), chủ tịch Hội đồng bộ trưởng (tháng Mười 1905 - tháng Tư 1906), Vít-te dùng những biện pháp của mình trong lĩnh vực tài chính, chính sách thuế quan, xây dựng đường sắt, luật công xưởng, và bằng cách ra sức khuyến khích những cuộc đầu tư của nước ngoài để giúp cho chủ nghĩa tư bản ở Nga phát triển và làm cho nước Nga càng phụ thuộc vào các cường quốc đế quốc. V. I. Lê-nin gọi Vít-te là "bộ trưởng môi giới", "nhân viên sổ giao dịch". –294, 469.

Vla-đi-mia – xem Rô-ma-nốp Vla-đi-mia A-lếch-xan-đrô-vích.

Vôi-nốp – xem Lu-na-tsác-xki, A. V.

Vô-rôn-txốp, V. P. (V. V.) (1847 - 1918) là một nhà kinh tế học và nhà chính luận, một trong những tư tưởng gia của chủ nghĩa dân túy tự do chủ nghĩa trong những năm 80 - 90, tác giả cuốn sách: "Vận mệnh của chủ nghĩa tư bản ở Nga" (1882), "Những phương hướng của chúng ta" (1893), "Khái luận về kinh tế lý thuyết" (1895) và những tác phẩm khác, trong đó Vô-rôn-txốp đã phủ nhận sự phát triển của chủ nghĩa tư bản ở Nga, ca ngợi nền tiểu sản xuất hàng hóa, lý tưởng hóa công xã nông thôn. Vô-rôn-txốp đã tuyên truyền chủ trương điều hòa với chính phủ Nga hoàng và kiên quyết chống lại chủ nghĩa Mác. Các quan điểm của Vô-rôn-txốp đã bị nghiêm khắc phê phán trong nhiều tác phẩm của V. I. Lê-nin. –224, 239, 244.

Vô-rốp-xki, V. V. (Oóc-lốp-xki) (1871 - 1923) là một nhà cách mạng chuyên nghiệp, nhà hoạt động nổi tiếng của đảng bôn-sê-vích, nhà ngoại giao xô-viết, nhà chính luận và nhà phê bình văn học. Bắt đầu hoạt động cách mạng từ năm 1890 trong các nhóm sinh viên. Từ năm 1894 là thành viên tích cực của "Liên đoàn công nhân" ở Mát-xcơ-va có quan hệ chặt chẽ với "Hội liên hiệp đấu tranh để giải phóng giai cấp công nhân" ở Pê-téc-bua. Năm 1899, trong thời gian bị đi đày, đã ủng hộ tài liệu do Lê-nin viết nhan đề "Lời phản kháng của những người dân chủ - xã hội Nga" chống phái "kinh tế". Năm 1902 lưu vong ra nước ngoài và cộng tác với tờ báo "Tia lửa" của Lê-nin. Vào đầu năm 1904, theo nhiệm vụ của V. I. Lê-nin giao phó, Vô-rốp-xki đã thành lập ở Ô-đét-xa Cục miễn Nam của Đảng

công nhân dân chủ - xã hội Nga; vào cuối tháng Tám ra nước ngoài, tại đó Vô-rốp-xki đã tán thành bản tuyên bố của 22 đảng viên bôn-sê-vích. Năm 1905 Vô-rốp-xki cùng với V. I. Lê-nin biên tập các tờ báo "Tiến lên" và "Người vô sản", đại biểu Đại hội III của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Từ cuối năm 1905 đã hoạt động trong tổ chức bôn-sê-vích Pê-téc-bua và trong ban biên tập tờ báo bôn-sê-vích "Đời sống mới". Năm 1906 là đại biểu dự Đại hội IV (Đại hội thống nhất) của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Năm 1907 đã lãnh đạo tổ chức bôn-sê-vích ở Ô-đét-xa. Do hoạt động cách mạng tích cực, Vô-rốp-xki đã từng bị bắt giam và bị đi đày. Năm 1915 đã đi Xtốc-khôn; đến năm 1917, theo đề nghị của V. I. Lê-nin, đã tham gia Bộ phận ở nước ngoài của Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, Vô-rốp-xki là một nhà ngoại giao xô-viết nổi tiếng và chiến sĩ đấu tranh cho hòa bình; là đại diện toàn quyền của Cộng hòa liên bang xã hội chủ nghĩa xô-viết Nga tại các nước vùng Xcan-đi-na-vơ (1917 - 1919), ở I-ta-li-a (1921 - 1923), tổng thư ký phái đoàn xô-viết tại Hội nghị Giê-nơ, đại biểu của nước Nga xô-viết tại Hội nghị Lô-da-nơ. Ngày 10 tháng Năm 1923 đã bị một tên bạch vệ giết hại ở Lô-da-nơ. Là tác giả một số tác phẩm chính luận và phê bình văn học. -129, 130, 182, 248, 291, 335.

X

Xéc-gây - xem Rô-ma-nốp, Xéc-gây A-lếch-xan-đrô-vích.

Xê-mép-xki, V. I. (1848 - 1916) là nhà sử học Nga, đại biểu của xu hướng dân túy trong ngành viết sử ở Nga. Là tác giả của một tác phẩm về các vấn đề lịch sử xã hội và lịch sử tư tưởng xã hội tiên tiến ở Nga vào thế kỷ XVIII - nửa đầu thế kỷ XIX. Trong những tác phẩm này Xê-mép-xki đã đứng trên lập trường duy tâm để giải thích các vấn đề được xem xét. Do không hiểu những quy luật phát triển kinh tế - xã hội, cho nên Xê-mép-xki đã lý tưởng hóa công xã nông dân, đã giải thích không đúng những nguyên nhân thủ tiêu chế độ nông nô và v.v.. Đã cộng tác với tờ "Ký sự nước nhà", "Cửa cải nước Nga" và với các tạp chí dân túy và các tạp chí tư sản - tự do khác. -295.

Xta-rô-ve - xem Pô-tô-rê-xốp, A. N.

Xta-xô-va, E. Đ. (Áp-xô-li-út) (1873 - 1966) là nhà hoạt động lão thành của phong trào cách mạng. Đảng viên Đảng cộng sản Liên-xô từ năm 1898. Trước năm 1905 Xta-xô-va đã hoạt động cách mạng bí mật ở Pê-téc-bua, Ki-ép, Min-xcơ, Ô-ri-ôn, Xmô-len-xcơ, Vin-nơ và Mát-xcơ-va; đã từng làm bí thư Ban chấp hành đảng bộ Pê-téc-bua, bí thư Cục miền Bắc của Ban chấp hành trung ương. Từ tháng Tám 1905 đến tháng Giêng 1906 Xta-xô-va đã hoạt động ở Gio-ne-vơ theo nhiệm vụ của Ban chấp hành trung ương giao cho. Trong thời gian 1907 - 1912 đã làm công tác đảng ở Ti-philít. Tại Hội nghị VI toàn Nga (Hội nghị Pra-ha) của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga đã được bầu làm uỷ viên dự khuyết Ban chấp hành trung ương của đảng bôn-sê-vích. Vì hoạt động cách mạng, Xta-xô-va đã nhiều lần bị bắt giam, bị bỏ tù và bị đày ở Xi-bi-ri. Từ tháng Hai 1917 đến tháng Ba 1920 là bí thư Ban chấp hành trung ương đảng. Trong những năm 1920 - 1921 giữ chức vụ quan trọng trong công tác đảng ở Pê-tơ-rô-grát, sau đó ở Ba-cu. Trong những năm 1921 - 1938 đã hoạt động trong Quốc tế cộng sản, Tổ chức quốc tế trợ giúp các chiến sĩ cách mạng và trong Ban kiểm tra trung ương; đã tham gia (năm 1934) thành lập Uỷ ban phụ nữ toàn thế giới chống chiến tranh và chống phát-xít. Từ năm 1938 đến năm 1946 là biên tập viên tạp chí "Văn học quốc tế". Từ năm 1946 làm công tác văn học - xã hội. -210 - 215.

Xtép-ni-ác, X. (Cráp-tsin-xki, X. M.) (1851 - 1895) là một nhà văn và nhà chính luận người Nga, một đại biểu nổi tiếng của phái dân túy cách mạng vào những năm 70. Năm 1872 gia nhập nhóm dân túy "Tsai-cốp-xki", tham gia phong trào "đi vào nhân dân", về sau đã bị bắt; năm 1873 sống lưu vong ở nước ngoài. Năm 1875 đã tham gia phong trào giải phóng - dân tộc chống Thổ-nhĩ-kỳ ở Bô-xni-a và Ghéc-txê-gô-vi-na. Năm 1878 đã về Nga, tích cực tham gia hoạt động của tổ chức dân túy "Ruộng đất và tự do", biên tập số đầu tiên của tạp chí cùng tên gọi. Ngày 4 (16) tháng Tám 1878 đã thực hiện vụ mưu sát tên cảnh sát trưởng Mê-den-txốp và chẳng bao lâu sau đã bỏ trốn ra nước ngoài. Từ năm 1884 sống ở Luân-đôn, là một trong những nhân vật tổ chức ra hội "Những người bạn của nền tự do Nga". Đã viết cuốn những truyện ngắn nhan đề "Tổ chức bí mật ở Nga" (1882), một số truyện ngắn và tiểu thuyết "An-đrây Cô-giu-khốp" (1889). Trong các tác phẩm của mình Xtép-ni-ác đã lý tưởng hóa hình tượng nhân vật dân túy - khùng bô. -226.

Xtê-pa-nốp – xem Êt-xen, A. M.

Xtê-pa-nốp – xem Ni-ki-tin, I. C.

Xtê-pa-nốp, X. I. (Braun) (1876 - 1935) là nhà cách mạng chuyên nghiệp, đảng viên bốn-sê-vích. Bắt đầu hoạt động cách mạng vào năm 1895 tại nhà máy vũ khí Tu-la, là nơi Xtê-pa-nốp đã từng là thợ tiện. Tại Đại hội II của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga Xtê-pa-nốp là đại biểu của Ban chấp hành đảng bộ Tu-la, một thành viên phái "Tia lửa" đa số. Sau khi trở về Nga đã bị bắt, năm 1905 đã được thả ra; hoạt động ở Tu-la, Pê-téc-bua và Mát-xcơ-va. Năm 1915 lại bị bắt và bị đày đến tỉnh Iéc-cút-xcơ, sau Cách mạng tháng Hai 1917 đã từ đó trở về. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười đã lãnh đạo công tác quốc hữu hóa các nhà máy ở Tu-la; năm 1919 đã được cử làm giám đốc nhà máy sản xuất đạn ở Tu-la. Từ năm 1925 là chủ tịch Ban chấp hành Xô-viết tỉnh Tu-la. Từ năm 1930 là phó chủ tịch Ban chấp hành Xô-viết tỉnh Mát-xcơ-va, bí thư đảng đoàn Ban kiểm tra tỉnh. Trong những năm 1933 - 1935 là chủ tịch Tòa án tỉnh Mát-xcơ-va. Tại Đại hội XIII của đảng đã được bầu làm ủy viên Ban kiểm tra trung ương, tại các đại hội XIV và XV đã được bầu làm ủy viên Ban thanh tra của Ban chấp hành trung ương. –198.

Xtê-tơ-kin, X. I-a (Xtơ-rô-ép, N.) (sinh năm 1864) là nhà chính luận có xu hướng men-sê-vích - xã hội chủ nghĩa - cách mạng. Trong thời gian 1904 - 1905 đã cộng tác với tờ "Tin tức Xanh Pê-téc-bua", "Báo nước Nga", "Truyền tin cuộc sống" và với những báo chí định kỳ khác ở Pê-téc-bua. Năm 1906 đã xuất bản tuần san "Tiếng chuông công nhân" để tuyên truyền cho tổ chức phi đảng của giai cấp công nhân. –274.

Xtê-ven-xơ (hay *Xtê-phen-xơ*) (Stephens), *Giô-dép Rây-nơ* (1805 - 1879) là linh mục người Anh, trong những năm 1837 - 1839 đã tích cực tham gia phong trào hiến chương; gia nhập cánh cách mạng của phong trào này. Năm 1839 đã bị bắt và bị kết án tù giam. Trong thời gian bị xử án đã từ bỏ những quan điểm cũ của mình. Về sau đã chống lại phái hiến chương. –268.

Xtơ-rô-ép, N. – xem Xtê-tơ-kin, X. I-a.

Xtơ-ru-vê, P. B. (1870 - 1944) là nhà kinh tế học và nhà chính luận tư sản, một trong những thủ lĩnh của đảng quân chủ - tự do chủ nghĩa là Đảng dân chủ - lập hiến. Trong những năm 90 là đại biểu nổi tiếng nhất của "chủ nghĩa Mác hợp pháp", cộng tác viên và chủ biên của các tạp chí "Lời nói mới" (1897), "Bước đầu" (1899) và "Đời sống" (1900). Ngay trong tác phẩm đầu tiên của mình "Những ý kiến phê phán về sự phát triển kinh tế của nước Nga" (1894) Xtơ-ru-vê, trong khi phê phán chủ nghĩa dân túy, y đã "bổ sung" và "phê phán" học thuyết kinh tế và triết học của C. Mác; y đã đồng tình với các đại biểu của kinh tế chính trị học tư sản tầm thường và tuyên truyền chủ nghĩa Man-tuyt. V. I. Lê-nin đã gọi Xtơ-ru-vê là một "kẻ phản bội bậc thầy" (Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 16, tr. 467). Xtơ-ru-vê là một trong những nhà lý luận và tổ chức ra "Hội liên hiệp giải phóng", một tổ chức tư sản tự do (1904 - 1905) và là tổng biên tập cơ quan ngôn luận bất hợp pháp của tổ chức này là tạp chí "Giải phóng" (1902 - 1905). Năm 1905, sau khi Đảng dân chủ - lập hiến được thành lập, Xtơ-ru-vê trở thành ủy viên Ban chấp hành trung ương của đảng này. Sau thất bại của cuộc cách mạng 1905 - 1907 Xtơ-ru-vê đã trở thành thủ lĩnh cánh hữu của bọn tự do chủ nghĩa; từ đầu cuộc chiến tranh thế giới lần thứ nhất, Xtơ-ru-vê là một trong số các tư tưởng gia của chủ nghĩa đế quốc Nga. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười đã trở thành kẻ thù điên cuồng chống Chính quyền xô-viết, thành viên của chính phủ phản cách mạng của Vran-ghe, sau đó là một tên bạch vệ lưu vong. –65, 88, 90, 92, 97, 109, 233, 384, 395, 397, 474, 507, 511, 512.

Xu-sông (Souchon), *Ô-guy-xtơ* (1786 - 1857) là một luật gia và nhà kinh tế học người Pháp, giáo sư khoa luật ở Ly-ông, đã từng làm giảng viên khoa luật ở Pa-ri. Là tác giả một số tác phẩm về kinh tế nông nghiệp. Những đoạn trích và những ý kiến phác thảo mà Lê-nin ghi trong cuốn sách của Xu-sông "La propriété paysanne. Étude d'économie rurale" ("Sở hữu của nông dân. Lược khảo về kinh tế nông nghiệp") (1899) đã được in vào năm 1938 trong Văn tập Lê-nin, tiếng Nga, t. XXXI, tr. 10 - 14. V. I. Lê-nin có ý định sử dụng những tài liệu này trong các bài nói chuyện của mình ở Pa-ri, dự định vào cuối tháng Hai 1903. –486.

Xvi-a-tô-pôn - Miéc-xki, P. D. (1857 - 1914) là nhà hoạt động nhà nước của nước Nga Nga hoàng, đại địa chủ, một đảng viên tháng Mười. Xvi-a-tô-pôn - Miéc-xki là thị trưởng của một số thành phố ở Nga.

Từ tháng Tám 1904 là bộ trưởng Bộ nội vụ; âm mưu làm yếu cuộc khủng hoảng cách mạng đang phát triển ở trong nước. Xvi-a-tô-pôn - Miéc-xki đã thi hành chính sách lựa chiều, tuyên bố "thời đại tín nhiệm" của chính phủ đối với xã hội, được thể hiện qua việc nới nhẹ chế độ kiểm duyệt, ân xá một phần và cho phép các nhà hoạt động hội đồng địa phương tiến hành các đại hội và v.v.. Vào tháng Giêng 1905, sau khi chính sách này thất bại Xvi-a-tô-pôn - Miéc-xki đã buộc phải từ chức. –118, 158, 294.

A

Auhagen – xem Au-ha-ghên, Hu-be.

B

Baudrillart – xem Bô-đri-la, Hăng-ri Giô-dép Lê-ông.

H

Haggard – xem Hơ-gác-đơ Hen-ri Rai-đơ.

Hecht – xem Hê-khtơ, Mô-rit-xơ.

Hubach – xem Hu-bách, C.

Huschke – xem Hu-skê Lê-ô.

I

Ích-xơ – xem Ma-xlốp P. P.

K

Kazakow – xem Pô-pốp, A. V.

Klawki – xem Cláp-ki, Các-lơ.

L

Lecouteux – xem Lơ-cu-tơ, Ê-đu-a.

N

N. – xem Dem-li-a-tơ-ca, R. X.

S

Steiner – xem Stai-nơ.

Stumpfe – xem Stum-phe, E.

W

Weill – xem Vai-lơ, Gioóc-giơ.

X

Y – xem Gan-pê-rin, L. E.

THÂN THỂ VÀ SỰ NGHIỆP CỦA
V. I. LÊ-NIN

(Tháng Bảy 1904 - tháng Ba 1905)

1904

*Tháng Bảy 1904 -
tháng Ba 1905.*

Lê-nin sống ở Giơ-ne-vơ, chỉ đạo hoạt động của nhà xuất bản bôn-sê-vích chuyên xuất bản các sách báo dân chủ - xã hội của đảng và hoạt động của ban biên tập báo "Tiến lên", tiến hành đấu tranh kiên quyết chống bọn men-sê-vích nhằm triệu tập Đại hội III của đảng, coi đó là lối thoát duy nhất để thoát khỏi cuộc khủng hoảng trong đảng.

Cuối tháng Bảy.

Lê-nin viết dự thảo lần thứ nhất lời kêu gọi "Gửi toàn đảng" dưới đầu đề "Chúng ta muốn đạt được cái gì?".

*Cuối tháng Bảy
(trước 14 tháng Tám).*

Dưới sự chỉ đạo của Lê-nin, hội nghị của 22 đảng viên bôn-sê-vích đã họp ở một nơi gần Giơ-ne-vơ, hội nghị đã chấp nhận tài liệu do Lê-nin viết: lời kêu gọi "Gửi toàn đảng", mà về sau đã trở thành cương lĩnh của những người bôn-sê-vích đấu tranh nhằm triệu tập Đại hội III của đảng.

*Cuối tháng Bảy -
tháng Tám.*

Lê-nin và Crúp-xcai-a nghỉ ngơi tại một làng nhỏ hẻo lánh gần ga Sé-bơ bên hồ La-cơ-đơ - Bre (gần Lô-da-nơ). Lê-nin và Crúp-xcai-a cùng với Ô-n-min-xki, Bô-gđa-nốp, Péc-vu-khin đã dự định cho xuất bản cơ quan ngôn luận của mình ở nước ngoài,

- triển khai ở Nga công tác cổ động cho Đại hội III của đảng. Lê-nin đã tổ chức các lực lượng viết sách báo của đảng bôn-sê-vích (V. V. Vô-rốp-xki, A. V. Lu-na-tsác-xki, A. A. Bô-gđa-nốp, M. X. Ôn-min-xki).
- 1 (14) tháng Tám.* Lê-nin được Ban chấp hành đảng bộ Ô-đét-xa của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga uỷ nhiệm làm đại biểu cho đảng bộ Ô-đét-xa tại Đại hội xã hội chủ nghĩa quốc tế ở Am-xtéc-đam.
- 2 (15) tháng Tám.* Trong thư gửi cho M. C. Vla-đi-mi-rốp, Lê-nin thông báo về tình trạng khó khăn ở trong đảng và kêu gọi đấu tranh nhằm triệu tập Đại hội III, xem đây là lối thoát duy nhất để thoát khỏi cuộc khủng hoảng trong đảng.
- 5 (18) tháng Tám.* Trong thư gửi 5 uỷ viên Ban chấp hành trung ương, Lê-nin phản đối "Tuyên bố tháng Bảy" do các uỷ viên Ban chấp hành trung ương điều hòa chủ nghĩa thông qua.
- 11 (24) tháng Tám.* Lê-nin gửi lời phản kháng đến ban biên tập báo "Tia lửa" phản đối ý định của ban biên tập này công bố "Tuyên bố tháng Bảy" khi cuộc xung đột ở trong nội bộ Ban chấp hành trung ương chưa được giải quyết.
- 15 (28) tháng Tám.* Lê-nin nhận được cuốn sách của Gi. A. Hốp-xơn bàn về chủ nghĩa đế quốc và bắt tay vào dịch cuốn sách này.
- 17 (30) tháng Tám.* Lê-nin khước từ ý kiến của V. A. Nô-xcốp đề nghị biểu quyết tán thành bổ tuyền 3 uỷ viên mới vào Ban chấp hành trung ương, trước khi nhận được thư trả lời về lời phản kháng ngày 5 (18) tháng Tám của Lê-nin.
- Trước 19 tháng Tám (1 tháng Chín).* Lê-nin chỉ đạo công tác tổ chức nhà xuất bản bôn-sê-vích chuyên xuất bản các sách báo dân chủ - xã hội của đảng.

- 19 tháng Tám (1 tháng Chín).* Trong thư gửi các ban chấp hành của phái đa số, Lê-nin khuyên nên bắt tay vào việc thu thập tin tức bài vở cho nhà xuất bản của phái bôn-sê-vích ở nước ngoài.
- Trước 20 tháng Tám (2 tháng Chín).* Dưới sự lãnh đạo của Lê-nin, ở Giơ-ne-vơ Nhà xuất bản của V. Bôn-tơ - Bru-ê-vích và N. Lê-nin chuyên xuất bản các sách báo dân chủ - xã hội của đảng đã bắt đầu hoạt động.
- 20 tháng Tám (2 tháng Chín).* Lê-nin hiệu đính bài của M. X. Ôn-min-xki (Ga-léc-ca) "Cơ quan không cần đảng và đảng không có cơ quan" ở trong tập bài viết của Ga-léc-ca và Ri-a-đô-vôi dưới đầu đề chung "Những sự hiểu nhầm của chúng ta".
- Sau 25 tháng Tám (7 tháng Chín).* Lê-nin viết thư cho V. A. Nô-xcốp và L. Mác-tốp đòi kiểm tra lại tính chất hợp pháp của thành phần Ban chấp hành trung ương và của "Tuyên bố tháng Bảy", cũng như từ chối không nhận trách nhiệm làm đại diện của Ban chấp hành trung ương trong Hội đồng đảng.
- 29 tháng Tám (11 tháng Chín).* Lê-nin thảo đề cương bài phát biểu trong cuộc họp của nhóm bôn-sê-vích ở Giơ-ne-vơ và viết dự thảo nghị quyết về thái độ đối với "Tuyên bố tháng Bảy" và đối với Ban chấp hành trung ương mới.
- 31 tháng Tám (13 tháng Chín).* Lê-nin bác bỏ ý kiến của V. A. Nô-xcốp (Glê-bốp), một uỷ viên trung ương theo chủ nghĩa điều hòa, đề nghị Lê-nin tham gia ban biên tập báo "Tia lửa" mới, phản đối việc bổ tuyền 3 uỷ viên mới theo chủ nghĩa điều hòa vào Ban chấp hành trung ương và cắt đứt quan hệ cá nhân với Nô-xcốp.
- Trong thư gửi V. Đ. Bôn-tơ - Bru-ê-vích Lê-nin đề nghị dán vào cuốn sách nhỏ của Ga-léc-ca và Ri-a-đô-vôi "Những sự hiểu

- nhằm của chúng ta" một tờ thông báo về nhà xuất bản mới, cũng như cho biết là Lê-nin đã từ nơi nghỉ trở về.
- 2 (15) tháng Chín.*
Sau 2 (15) tháng Chín.
Lê-nin trở về Giơ-ne-vơ sau kỳ nghỉ hè. Lê-nin gửi bài báo của mình "Một bước tiến, hai bước lùi. N. Lê-nin trả lời Rô-da Lú-xăm-bua" cho C. Cau-xky để đăng trên tạp chí "Die Neue Zeit". C. Cau-xky đã từ chối không đăng bài này.
- Trước 7 (20) tháng Chín.*
Lê-nin viết lời tựa cho cuốn sách nhỏ của N. Sa-khốp (Ma-li-nin) "Đấu tranh cho đại hội", sửa chữa hiệu đính bản thảo.
- 7 (20) tháng Chín.*
Lê-nin viết thư cho Lây-bô-vích (Ép-xây Ma-li-út-kin) cho biết về cuộc tấn công của Ban chấp hành trung ương chống lại phái đa số, về việc tổ chức nhà xuất bản riêng của phái bôn-sê-vích và cho biết rằng trong 20 ban chấp hành ở trong nước thì có 12 ban chấp hành tán thành mở đại hội.
- 8 (21) tháng Chín.*
Trong thư gửi Ma-ca-rơ (V. P. Nô-ghin) Lê-nin yêu cầu gửi các bản nghị quyết của Ban chấp hành đảng bộ Ni-giơ-ni Nốp-gô-rốt của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga đã tán thành triệu tập Đại hội III của đảng.
- Trước 20 tháng Chín (3 tháng Mười).*
Lê-nin biên tập bản thảo cuốn sách nhỏ của Ga-léc-ca (M. X. Ôn-min-xki) "Bước vào con đường mới".
- Sau 22 tháng Chín (5 tháng Mười).*
Lê-nin gửi thư đến tất cả các ban chấp hành của phái đa số với lời đề nghị hãy chính thức đòi Ban chấp hành trung ương phải chuyển đến tất cả các xuất bản phẩm của Nhà xuất bản V. Bôn-tơ - Bru-ê-vích và N. Lê-nin ở nước ngoài, cũng như các nghị quyết của Hội đồng đảng.
Lê-nin gửi thư đến Xa-ra-tốp cho M. P. Gô-lu-bê-va yêu cầu hãy thường xuyên thông

- báo cho Lê-nin biết tình hình đảng bộ Xa-ra-tốp.
Trong thư gửi Cục miền Nam của Ban chấp hành trung ương, Lê-nin đề nghị gọi Ban tổ chức phụ trách việc triệu tập Đại hội III là Thường vụ các ban chấp hành của phái đa số, và Lê-nin đề cử thành phần của Thường vụ này.
- Sớm nhất là tháng Chín.*
Lê-nin chuẩn bị bài báo hay là bản báo cáo "Nông dân và Đảng dân chủ - xã hội"; để làm việc này Lê-nin ghi những đoạn trích dẫn và những ý kiến phác thảo.
- Cuối tháng Chín - đầu tháng Mười.*
Lê-nin lãnh đạo cuộc hội nghị của những người bôn-sê-vích ở nước ngoài đã tham gia hội nghị của 22 người. Tại cuộc hội nghị này người ta đã ấn định thành phần ban biên tập của cơ quan ngôn luận mới của những người bôn-sê-vích là tờ báo "Tiến lên" và ấn định thành phần trung tâm chỉ đạo công tác thực tiễn ở Nga (Thường vụ các ban chấp hành của phái đa số).
- Trước 20 tháng Mười (2 tháng Mười một).*
Lê-nin viết dự thảo "Thông báo về việc thành lập Thường vụ các ban chấp hành của phái đa số".
- Giữa 24 tháng Mười và 22 tháng Mười một (6 tháng Mười một và 5 tháng Chạp).*
Lê-nin hiệu đính cuốn sách nhỏ của Oóc-lốp-xki (V. V. Vô-rốp-xki) "Hội đồng chống đảng".
- Giữa 30 tháng Mười và 8 tháng Mười một (12 và 21 tháng Mười một).*
Lê-nin viết cuốn sách nhỏ "Cuộc vận động của phái hội đồng địa phương và kế hoạch của báo "Tia lửa".
- Sớm nhất là tháng Mười.*
Lê-nin viết thư cho đảng bộ Pê-téc-bua cho biết là ở Pê-téc-bua có chi nhánh của hội Du-ba-tốp Mát-xcơ-va, Người khuyên hãy cảnh giác thận trọng trong quan hệ tiếp xúc với tổ chức ấy.

2 (15) tháng
Mười một.

Lê-nin viết thư cho Ô-xíp (Ban chấp hành đảng bộ Ô-đét-xa của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga) hỏi về tình hình ở Ô-đét-xa, Ê-ca-tê-ri-nô-xláp và Ni-cô-lai-ép.

Trước 3 (16) tháng
Mười một.

Lê-nin yêu cầu Ô. A. Pi-át-ni-txơ-ki gửi cho Lê-nin các thư từ của uỷ viên ở nước ngoài của Ban chấp hành trung ương V. A. Nô-xcốp. Những thư từ trao đổi này vạch rõ việc lựa đối các ban chấp hành trong nước. Nhằm mục đích vạch trần sự lừa bịp này, Lê-nin đã công bố số thư từ trao đổi này trong cuốn sách nhỏ nhan đề "Bản tuyên bố và những văn kiện về việc các cơ quan trung ương đoạn tuyệt với đảng".

8 (21) tháng
Mười một.

Trong thư gửi A. A. Bô-gđa-nốp, Lê-nin đã đòi phải chuẩn bị mạnh mẽ hơn nữa cho việc xuất bản cơ quan ngôn luận của phái bôn-sê-vích.

Trước 19 tháng Mười
một (2 tháng Chạp).

Lê-nin đọc bản thuyết trình trước các đảng viên ở Giơ-ne-vơ, về đề tài "Cuộc vận động của phái hội đồng địa phương và kế hoạch của báo "Tia lửa".

19 - 25 tháng Mười
một (2 - 8 tháng Chạp).

Lê-nin lần lượt đến Pa-ri (ngày 5 tháng Chạp), đến Xuy-rích (6 - 7 tháng Chạp), Béc-nơ (8 tháng Chạp) để thuyết trình về tình hình nội bộ đảng.

20 tháng Mười một
(3 tháng Chạp).

Trong thư gửi A. A. Bô-gđa-nốp, R. X. Dem-li-a-txơ-ca và M. M. Lit-vi-nốp, Lê-nin nêu lên sự cần thiết phải lập tức thành lập cơ quan ngôn luận của phái bôn-sê-vích ở nước ngoài và yêu cầu tổ chức giúp đỡ tiền từ trong nước cho cơ quan ngôn luận này.

Trước 25 tháng Mười
một (8 tháng Chạp).

Lê-nin thảo đề cương bài báo "Kỷ niệm 1 năm ngày thành lập tờ "Tia lửa" mới".

25 tháng Mười một
(8 tháng Chạp).

Lê-nin viết thư cho M. M. Lit-vi-nốp nói về sự cần thiết phải thống nhất các ban

chấp hành của phái đa số và thành lập Thường vụ các ban chấp hành của phái đa số, cấp tốc ra ngay thông báo của Thường vụ này về việc thành lập Ban tổ chức phụ trách việc triệu tập Đại hội III của đảng.

26 - 27 tháng Mười một
(9 - 10 tháng Chạp).

Sau khi đi thuyết trình về tình hình nội bộ đảng (ở Pa-ri, Xuy-rích, Béc-nơ), Lê-nin trở về Giơ-ne-vơ.

27 tháng Mười một
(10 tháng Chạp).

Trong các thư gửi R. X. Dem-li-a-txơ-ca, Lê-nin yêu cầu phải hết sức nhanh chóng công bố ở Nga một bản thông báo in về việc thành lập Ban tổ chức (Thường vụ các ban chấp hành của phái đa số) và được Thường vụ các ban chấp hành của phái đa số uỷ quyền trong việc thành lập cơ quan ngôn luận ở nước ngoài, lấy danh nghĩa Thường vụ các ban chấp hành của phái đa số.

Sớm nhất là 27
tháng Mười một
(10 tháng Chạp).

Lê-nin lập bản danh mục các sách tiếng Anh bàn về chiến tranh và các sách tiếng Pháp cũng như các bài viết bằng tiếng Pháp bàn về các vấn đề kinh tế.

29 tháng Mười một
(12 tháng Chạp).

Lê-nin viết thư cho G. Đ. Lây-tây-den cho biết là những người bôn-sê-vích ở nước ngoài đã quyết định dứt khoát cho xuất bản tờ "Tiến lên", và đề nghị Lây-tây-den cộng tác với báo này.

Lê-nin chỉ đạo cuộc họp của những người bôn-sê-vích, phiên họp này đã quyết định xuất bản cơ quan ngôn luận của phái đa số của đảng là tờ "Tiến lên".

Lê-nin viết "Thư gửi các đồng chí (Về việc xuất bản tờ báo của phái đa số trong đảng)".

Giữa 29 tháng Mười
một và 10 tháng Chạp
(12 và 23 tháng Chạp).

Trong thư gửi A. I. Ê-ra-ma-xốp, Lê-nin yêu cầu tổ chức việc ủng hộ tiền để xuất bản báo "Tiến lên".

Giữa 29 tháng Mười
một và 11 tháng Chạp
(12 và 24 tháng
Chạp).

Lê-nin nhận được bản nghị quyết của hội nghị các ban chấp hành đảng bộ ở Cáp-ca-dơ nói về việc triệu tập Đại hội III của đảng và viết thư cho Ban chấp hành Liên minh Cáp-ca-dơ nói về sự cần thiết phải thành lập Thường vụ các ban chấp hành của phái đa số.

Sau 29 tháng Mười
một (12 tháng Chạp).

Lê-nin tham gia buổi liên hoan trên tình đồng chí của những người bôn-sê-vích ở nước ngoài tổ chức nhân dịp thành lập báo "Tiến lên".

30 tháng Mười một
(13 tháng Chạp).

Lê-nin viết thư cho R. X. Dem-li-a-tơ-ca yêu cầu tiến hành đến cùng các cuộc thương lượng với A. M. Goóc-ki về vấn đề giúp đỡ tiền cho báo "Tiến lên".

Tháng Mười một -
tháng Chạp.

Lê-nin và Crúp-xcai-a trao đổi rất nhiều thư từ với các đảng viên và các ban chấp hành đảng bộ ở trong nước theo phái đa số: Ô-đét-xa, Ba-cu, Tve, Mát-xcơ-va, Cáp-ca-dơ, Xa-ra-tốp, Xi-bi-ri và v.v. về vấn đề triệu tập Đại hội III của đảng cũng như về các vấn đề khác của đảng.

Sau ngày 5 (18)
tháng Chạp.

Lê-nin ghi những chỗ trích dẫn trong báo "The Times" số ra ngày 16, 17 và 18 tháng Chạp 1904 nói về tình hình ở Nga, về cuộc nổi dậy của các thủy thủ ở Xê-va-xtô-pôn, về những nguyên nhân thất bại trong cuộc chiến tranh với Nhật.

7 (20) tháng Chạp.

Lê-nin đồng ý lời đề nghị của Ban chấp hành Liên minh Cáp-ca-dơ về việc Lê-nin tham gia cơ quan ngôn luận của Liên minh Cáp-ca-dơ của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga là tờ "Đấu tranh của giai cấp vô sản", xuất bản dưới sự lãnh đạo của V. I. Xta-lin, A. G. Txu-lu-kít-dê và X. G. Sau-mi-an.

Giữa 10 và 22 tháng
Chạp (23 tháng Chạp)

Trong thư gửi A. I. Ê-ra-ma-xốp, Lê-nin thông báo về hoạt động phá hoại của bọn

và 4 tháng Giêng
1905).

men-sê-vích và về cuộc đấu tranh của chúng chống lại việc triệu tập Đại hội III, về việc thống nhất các ban chấp hành của phái đa số, thông báo về việc xuất bản tờ "Tiến lên", yêu cầu giúp đỡ về vật chất.

11 (24) tháng Chạp.

Lê-nin tham dự buổi thuyết trình của A. V. Lu-na-tsác-xki và ghi bài phát biểu ấy.

Trong thư gửi cho M. M. Ét-xen, Lê-nin nói đến tinh thần hết sức phấn khởi của những người bôn-sê-vích nhân việc chuẩn bị tích cực cho công tác xuất bản cơ quan ngôn luận của mình và việc thành lập trung tâm lãnh đạo tổ chức bôn-sê-vích là Thường vụ các ban chấp hành của phái đa số.

Sau 11 (24)
tháng Chạp.

Lê-nin viết dự thảo "Thông báo về việc thành lập Ban tổ chức và về việc triệu tập Đại hội III thường kỳ của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga" và gửi bản dự thảo này cho các uỷ viên của Thường vụ các ban chấp hành của phái đa số ở Nga.

Lê-nin tính toán sơ bộ con số những ban chấp hành có quyền tham gia đại hội, số phiếu bầu của các ban chấp hành ấy, dự kiến những đại biểu của một số tổ chức có triển vọng trúng cử nhất, sơ thảo chương trình nghị sự của đại hội.

13 (26) tháng Chạp.

Lê-nin viết thư cho uỷ viên Thường vụ các ban chấp hành của phái đa số R. X. Dem-li-a-tơ-ca tỏ ý rất hài lòng về kết quả hội nghị của các ban chấp hành miền Bắc, yêu cầu phải hết sức nhanh chóng cho ra bản thông báo của Thường vụ các ban chấp hành của phái đa số về việc triệu tập đại hội và tăng cường tuyên truyền cho mọi sự ủng hộ đối với báo "Tiến lên".

*Trước 22 tháng Chạp
(4 tháng Giêng 1905).*

Lê-nin tích cực chuẩn bị cho số đầu tiên của báo "Tiến lên", sơ thảo nội dung của tờ báo, viết các bài và tiểu luận, hiệu đính các tài liệu.

*22 tháng Chạp
(4 tháng Giêng 1905).*

Ở Giơ-ne-vơ, người ta đã xuất bản số đầu tiên của báo "Tiến lên" do Lê-nin hiệu đính. Số báo này đã đăng các bài của Người: "Chế độ chuyên chế và giai cấp vô sản" (xã luận), "Về những cuộc biểu tình được tổ chức tốt của những người vô sản và về những lý lẽ tối của một số nhà trí thức", "Đã đến lúc kết thúc" và v.v..

Lê-nin viết cuốn sách nhỏ "Bản tuyên bố và những vấn đề về việc các cơ quan trung ương đoàn tuyệt với đảng".

*24 tháng Chạp
(6 tháng Giêng 1905).*

Trong "Thư gửi người đồng chí ở Nga", Lê-nin đã phê phán gay gắt lập trường của tờ báo "Tia lửa" men-sê-vích đối với phái dân chủ tư sản.

Lê-nin thuyết trình về vấn đề phái dân chủ công nhân và phái dân chủ tư sản cho những nhà hoạt động chính trị Nga lưu vong ở Giơ-ne-vơ nghe.

*28 tháng Chạp
(10 tháng Giêng 1905).*

Trong thư gửi ủy viên Thường vụ các ban chấp hành của phái đa số A. A. Bô-gđa-nốp, Lê-nin đã nhấn mạnh việc đoàn tuyệt kiên quyết và hoàn toàn với bọn men-sê-vích.

*Giữa 28 tháng Chạp
và 11 tháng Giêng
(10 và 24 tháng Giêng)
1905.*

Lê-nin phác thảo các đề cương của bài "Họ tự bào chữa như thế nào?" để trả lời bài phê phán gay gắt của ban biên tập báo "Tia lửa" men-sê-vích và của G. V. Plê-kha-nốp đối với cuốn sách nhỏ của Lê-nin "Cuộc vận động của phái hội đồng địa phương và kế hoạch của báo "Tia lửa"".

*Cuối tháng Chạp
(trước 14 tháng
Giêng 1905).*

Lê-nin hiệu đính bài viết của Ôn-min-xki "Những điều buồn tủi của phái tự do" và bài viết của Lu-na-tsác-xki "Tóm lược lịch

sử cuộc đấu tranh cách mạng của giai cấp vô sản châu Âu". Các bài này đã được đăng trong số 2 báo "Tiến lên", số ra ngày 14 (1) tháng Giêng.

*Cuối tháng Chạp -
đầu tháng Giêng 1905.*

Lê-nin ghi các ý kiến nhận xét về những tin tức của báo chí nước ngoài về vụ hải cảng Lữ-thuận thất thủ, cũng như ghi những đoạn trích trong các báo "The Times", "Vossische Zeitung", "L'Indépendance Belge". Người thảo đề cương bài "Hải cảng Lữ-thuận thất thủ".

Nhân danh nhóm những người chủ xưởng việc thành lập thư viện của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga ở Giơ-ne-vơ, Lê-nin viết lời tuyên bố chuyển giao thư viện này cho Thường vụ các ban chấp hành của phái đa số quản lý cho đến khi Đại hội III của đảng quyết định.

Lê-nin hiệu đính bài viết của Ôn-min-xki "Những nhiệm vụ trước mắt".

1905

1 (14) tháng Giêng.

Số 2 của báo "Tiến lên" đã đăng các bài viết của Lê-nin "Hải cảng Lữ-thuận thất thủ" (xã luận) và "Chim họa mi không sống bằng ngụ ngôn".

Trước 4 (17) tháng Giêng.

Thông qua M. N. Li-a-đốp, Lê-nin yêu cầu A. M. Goóc-ki giúp đỡ đảng về mặt vật chất và tham gia công tác xuất bản của đảng.

5 (18) tháng Giêng.

Trong thư gửi nhóm bên-sê-vích Xuy-rích, Lê-nin kêu gọi hãy kiên quyết đoàn tuyệt với bọn men-sê-vích và triệu tập ngay Đại hội III của đảng.

6 (19) tháng Giêng.

Trong thư gửi E. Đ. Xta-xô-va và các đồng chí trong nhà tù Mát-xcô-va, Lê-nin cho

- biết ý kiến của mình về thái độ của những người dân chủ - xã hội cần có tại phiên tòa. Lê-nin viết bài "Bãi công ở Pê-téc-bua".
- 8 (21) tháng Giêng.
Sau 9 (22) tháng Giêng.
Lê-nin ghi những điểm sửa đổi có tính chất hiệu đính trên bức thư gửi từ Pê-téc-bua đến ban biên tập báo "Tiến lên" trong đó có mô tả trận chém giết gần vườn hoa A-lếch-xan-đrốp-xki ngày 9 tháng Giêng.
- 10 (23) tháng Giêng.
Sau khi nhận được những tin tức về các sự kiện ngày 9 (22) tháng Giêng ở Pê-téc-bua ("Ngày chủ nhật đẫm máu"), Lê-nin viết bài "Cách mạng ở Nga" để đăng trên báo "Tiến lên", số 3.
- Trước 11 (24) tháng Giêng.
Lê-nin viết bài "Phái dân chủ công nhân và phái dân chủ tư sản", viết đề cương cho bài này, phác thảo đề cương nghiên cứu đề tài "Đảng dân chủ - xã hội và chủ nghĩa tự do" và ghi tóm tắt đề tài "Về những sự thỏa thuận với phái tự do".
- Lê-nin ghi những nhận xét về dự thảo cương lĩnh của Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng.
- Lê-nin hiệu đính bài báo của V. V. Phi-la-tốp (Xê-véc-txép) "Chính sách nhượng bộ", đăng trong số 3 của báo "Tiến lên" số ra ngày 24 (11) tháng Giêng.
- Giữa 10 và 17 (23 và 30) tháng Giêng.
Lê-nin viết một loạt bài nói về các sự kiện ngày 9 tháng Giêng ở Pê-téc-bua dưới đầu đề chung "Những ngày cách mạng".
- 11 (24) tháng Giêng.
Số 3, báo "Tiến lên", có đăng các bài báo của Lê-nin: "Phái dân chủ công nhân và phái dân chủ tư sản" (xã luận), "Từ chủ nghĩa dân túy đến chủ nghĩa Mác", "Cách mạng ở Nga", "Bãi công ở Pê-téc-bua" và "Bọn đạo đức giả ở nước ta".
- 12 (25) tháng Giêng.
Lê-nin viết bài "Bước đầu của cuộc cách mạng ở Nga" trong đó kêu gọi chuẩn bị khởi nghĩa vũ trang.

- 12 - 13 (25 - 26) tháng Giêng.
Lê-nin đến quán cà-phê Lan-đôn-tơ và nói chuyện với các đồng chí về việc đánh giá các sự kiện ngày 9 tháng Giêng.
- 13 (26) tháng Giêng.
Lê-nin tham dự cuộc mít-tinh được những người bôn-sê-vích và men-sê-vích tổ chức ở rạp xiếc Răng-xi nhân những sự kiện cách mạng nổ ra ở Nga. Trong lúc Ph. I. Đan phát biểu – Đan đã lật lọng không tuân theo sự thỏa thuận từ trước và đã quay sang tranh luận chống lại phái đa số, – Lê-nin và tất cả những người bôn-sê-vích tham dự đã bỏ hội trường ra về.
- Sau 14 (27) tháng Giêng.
Lê-nin ghi những đoạn trích trong các báo "Le Matin", số ra ngày 14 (27) tháng Giêng và "Frankfurter Zeitung", số ra ngày 13 (26) tháng Giêng 1905 về bản tin của phóng viên Luân-đôn của tờ báo "Daily Telegraph" Đin-lơn về việc phái tự do đến gặp bộ trưởng P. Đ. Xvi-a-tô-pôn - Miéc-xki.
- 16 (29) tháng Giêng.
Lê-nin viết thư cho M. M. Lit-vi-nốp, trong đó Lê-nin tỏ ý không hài lòng về tình trạng bất động của A. A. Bô-gđa-nốp (Ra-khmê-tốp) đối với việc gửi tin tức từ Nga sang cho báo "Tiến lên", nói đến sự cần thiết phải có thái độ không tin cậy bọn men-sê-vích và kiên quyết đoạn tuyệt với chúng.
- 18 (31) tháng Giêng.
Số 4 của báo "Tiến lên" đã được xuất bản với những bài của Lê-nin: "Bước đầu của cuộc cách mạng ở Nga" (xã luận), "Việc gì đã xảy ra ở nước Nga?", "Những bước đầu tiên", "Cố đạo Ga-pôn", "Đêm trước ngày chủ nhật đẫm máu", "Ngày đẫm máu", "Số người bị giết và bị thương", "Những tình tiết riêng lẻ của cuộc chém giết. Bên cầu Tơ-rô-i-txơ-ki", "Ở quảng trường Hoàng cung", "Kế hoạch tác chiến ở Pê-téc-bua", "Sự căm thù đối với quân đội", "Nga hoàng - cha hiền" và các chiến lược" những bài này

- được đăng dưới đầu đề chung: "Những ngày cách mạng".
- Giữa 18 và 25 tháng Giêng (31 tháng Giêng và 7 tháng Hai).* Lê-nin viết bài "Một cuộc điều quân thất bại"; bài này tổng hợp các bản tin của các nhà bình luận quân sự đăng trên các báo nước ngoài, bình luận về mưu toan của A. N. Cu-rô-pát-kin muốn lao vào tấn công quân Nhật ở vùng Khun-khó.
- Sau 18 (31) tháng Giêng.* Lê-nin bổ sung bài "Kế hoạch tác chiến ở Pê-téc-bua".
- 19 tháng Giêng (1 tháng Hai).* Lê-nin viết bài "Hòa bình kiểu Nga hoàng".
- Sau 19 tháng Giêng (1 tháng Hai).* Lê-nin ghi những đoạn trích dẫn trong bài xã luận trong báo "Frankfurter Zeitung" số ra ngày 1 tháng Hai 1905 và những nhận xét về những kết luận của báo này về triển vọng của cách mạng Nga.
- 21 tháng Giêng (3 tháng Hai).* Trong thư gửi H. Grây-lích, một đảng viên dân chủ - xã hội Thụy-sĩ, Lê-nin trình bày vấn đề lịch sử sự phân liệt trong Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga.
- 22 tháng Giêng (4 tháng Hai).* Lê-nin ghi những chỗ hiệu đính và ý kiến nhận xét về bản dịch bức thư gửi H. Grây-lích sang tiếng Đức.
- Trước 25 tháng Giêng (7 tháng Hai).* Lê-nin soạn đề cương nội dung số 5 báo "Tiến lên", dự kiến đề tài của bài xã luận của số 6 và viết các ý kiến phác thảo và luận cương cho bài "Động viên đội quân vô sản".
- Lê-nin đã cùng với M. X. Ôn-min-xki tổng hợp các tin tức nói về ngày 9 tháng Giêng, được đăng dưới đầu đề "Những tiếng sấm đầu tiên" trên báo "Tiến lên", số 5.
- 25 tháng Giêng (7 tháng Hai).* Lê-nin viết thư cho A. Bê-ben khước từ ý kiến đề nghị của Bê-ben muốn được làm

- trọng tài phân xử giữa phái bôn-sê-vích và men-sê-vích.
- Số 5 của báo "Tiến lên" đã đăng các bài của Lê-nin "Pê-téc-bua sau ngày 9 tháng Giêng", "Tơ-rê-pốp hoành hành". "Trong hàng ngũ phái tự do", "Lời kêu gọi gửi các sĩ quan" và những bài khác.
- Lê-nin ở Giơ-ne-vơ tham dự buổi thuyết trình của M. X. Ôn-min-xki "Một biến dạng của chủ nghĩa cơ hội", trong bản thuyết trình này đã phê phán chủ nghĩa men-sê-vích.
- 29 tháng Giêng (11 tháng Hai).* Trong thư gửi A. A. Bô-gđa-nốp và X. I. Gu-xép ở Pê-téc-bua, Lê-nin kêu gọi đấu tranh công khai và kiên quyết nhằm triệu tập Đại hội III của đảng, kêu gọi đoàn tụ ngay mọi quan hệ với bọn men-sê-vích.
- Tháng Giêng - tháng Hai.* Tại thư viện Giơ-ne-vơ "Société de Lecture", Lê-nin đọc tập hồi ký của G. -P. Clu-dơ-rê về chiến thuật và kỹ thuật tác chiến bằng lữ chương ngại trong khởi nghĩa. Cùng thời gian đó Lê-nin nghiên cứu các bài báo của C. Mác bàn về khởi nghĩa và những bài viết của Ph. Ăng-ghen về hoạt động quân sự và hoạt động tác chiến.
- Cuối tháng Giêng (trước 14 tháng Hai).* Lê-nin viết bài "Những bài học đầu tiên", trong đó Người tổng kết phong trào công nhân ở Nga trong 20 năm (1885 - 1905) và kêu gọi chuẩn bị khởi nghĩa vũ trang.
- Lê-nin chuẩn bị đưa in bài chào mừng của "những công nhân dân chủ - xã hội thuộc nhà máy Đni-ép-rơ" gửi những người vô sản Pê-téc-bua. Những đoạn quan trọng nhất của bài chào mừng này đã được đăng trên báo "Tiến lên", số 6, dưới đầu đề "Thư gửi công nhân Pê-téc-bua".
- Tháng Giêng - Tháng Ba.* Lê-nin tích cực trao đổi thư từ với các uỷ viên trong Thường vụ các ban chấp hành

của phái đa số và với các tổ chức ở Nga về các vấn đề chuẩn bị Đại hội III của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga; Lê-nin thảo kế hoạch làm việc của đại hội và viết dự thảo tất cả các nghị quyết chính của đại hội.

1 (14) tháng Hai.

Bài báo của Lê-nin "Hai sách lược" bàn về việc tổ chức khởi nghĩa vũ trang, đã được lấy làm bài xã luận số 6 của báo "Tiến lên".

Sau 1 (14)

tháng Hai.

Lê-nin viết bài "Vấn đề nóng hổi", thảo một số phương án đề cương bài báo.

Giữa 1 và 8 (14 và 21)

tháng Hai.

Lê-nin thảo đề cương bài báo "Chúng ta có cần phải tổ chức cuộc cách mạng không" với 3 phương án nhan đề: "Những anh chàng Tơ-ri-a-pi-tơ-kin ở nước ta", "Sự cáo chung (kết liễu) của những anh chàng Tơ-ri-a-pi-tơ-kin", "Những kẻ hay lẫn lộn đã hoàn toàn lẫn lộn rồi".

2 (15) tháng Hai.

Trong thư gửi X. I. Gu-xép ở Pê-téc-bua, Lê-nin đề nghị củng cố và mở rộng các mối liên hệ của ban biên tập báo "Tiến lên" với các nhóm công nhân và đặc biệt với thanh niên.

4 (17) tháng Hai.

Lê-nin viết bài xã luận "Về sự liên hiệp chiến đấu để tiến hành khởi nghĩa", đăng trong số 7 của báo "Tiến lên".

Sau 4 (17)

tháng Hai.

Lê-nin viết lời chú thích cho bài của mình "Chúng ta có cần phải tổ chức cuộc cách mạng không?".

Trước 8 (21)

tháng Hai.

Lê-nin gặp mặt và nói chuyện với G. A. Gápôn về vấn đề liên hiệp chiến đấu giữa các lực lượng của Đảng dân chủ - xã hội và Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng.

8 (21) tháng Hai.

Số 7 của báo "Tiến lên" được xuất bản với những bài báo của Lê-nin "Về sự liên hiệp chiến đấu để tiến hành khởi nghĩa" (xã luận),

"Chúng ta có cần phải tổ chức cuộc cách mạng không?", các bài này lưu ý toàn đảng đến các mặt kỹ thuật và tổ chức của việc chuẩn bị khởi nghĩa.

9 (22) tháng Hai.

Lê-nin thay mặt một uỷ viên trong Thường vụ các ban chấp hành của phái đa số là NN, mời A. Bê-ben tham gia Đại hội III của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga với vai trò người trung gian. Đính kèm theo bức thư này còn có bản dịch bằng tiếng Đức thông báo của Thường vụ các ban chấp hành của phái đa số về việc triệu tập đại hội, để đăng trên báo chí của Đảng dân chủ - xã hội Đức.

12 (25) tháng Hai.

Trong thư gửi X. I. Gu-xép, Lê-nin đòi phải giữ thái độ hoàn toàn độc lập của Thường vụ các ban chấp hành của phái đa số trong việc chuẩn bị và triệu tập Đại hội III của đảng.

14 (27) tháng Hai.

Lê-nin viết thư cho Ram-xây Mác - Đô-nan tỏ ý tán thành những điều kiện của Ban chấp hành đại biểu công nhân về vấn đề phân phối số tiền quyền góp 80 phun-tơ xtéc-ling cho các gia đình những người hy sinh vào ngày 9 tháng Giêng.

15 (28) tháng Hai.

Số 8 báo "Tiến lên" đã đăng bài báo của Lê-nin "Về việc triệu tập Đại hội III của đảng" (xã luận) trong đó kêu gọi tất cả đảng viên hãy tích cực tham gia việc soạn thảo và chuẩn bị các báo cáo và nghị quyết để đọc trước đại hội.

Lê-nin viết "Thư gửi các tổ chức ở Nga" trong đó đòi chuẩn bị ngay Đại hội III và cho biết về những vấn đề quan trọng nhất trong chương trình nghị sự của đại hội.

Sau 15 (28) tháng Hai.

Lê-nin viết bài "Vấn đề nóng hổi"; vì không hài lòng với nội dung bài này, Lê-nin đã

- viết đề cương chính lý bài này và ghi tóm tắt nội dung bài báo này.
- Trước 20 tháng Hai (5 tháng Ba).* Lê-nin soạn thảo phiếu điều tra để các tổ chức đảng ở địa phương làm báo cáo trình bày tại Đại hội III của đảng.
- 20 tháng Hai (5 tháng Ba).* Lê-nin phát biểu tại phiên họp của ban tổ chức câu lạc bộ của những người bôn-sê-vích ở Giơ-ne-vơ, sau khi thảo luận báo cáo của A. M. Ét-xen (Xtê-pa-nốp) về công tác trong các tầng lớp dân cư phi vô sản (học sinh, binh sĩ và nông dân).
- Trước 23 tháng Hai (8 tháng Ba).* Lê-nin viết bài "Nhiệm vụ mới và lực lượng mới", ghi những nhận xét về những đoạn trích dẫn trong cuốn sách của Ô-la "Lịch sử cách mạng Pháp", thảo ra một số phương án đề cương bài báo, lựa chọn tên gọi của bài báo này sao cho phản ánh được nội dung của bài báo.
- 23 tháng Hai (8 tháng Ba).* Số 9 của báo "Tiến lên" được xuất bản với bài báo của Lê-nin "Nhiệm vụ mới và lực lượng mới"; trong bài này, lần đầu tiên Lê-nin đã trình bày khẩu hiệu có tính chất chiến lược của những người bôn-sê-vích trong cuộc cách mạng dân chủ - tư sản là: thiết lập nền chuyên chính dân chủ cách mạng của giai cấp vô sản và nông dân.
- Sau 24 tháng Hai (9 tháng Ba).* Lê-nin viết bài "Những lời thoả thác vô cùng tận" nhân việc Hội đồng đảng từ chối không chịu triệu tập Đại hội III. Bài báo này không được hoàn thành.
- 26 tháng Hai (11 tháng Ba).* Trong thư gửi X. I. Gu-xép ở Pê-téc-bua, Lê-nin cho biết về quyết nghị của Hội đồng đảng ngày 23 tháng Hai (8 tháng Ba) phản đối việc triệu tập Đại hội III, và Người kêu gọi hãy kiên quyết đấu tranh chống bọn men-sê-vích trong toàn nước Nga.

- Tháng Hai.* Lê-nin viết đề cương tổng quát các quyết định và dự thảo các nghị quyết Đại hội III của đảng.
- Lê-nin viết bài "Sửa đổi điều nói về những cơ quan trung ương trong điều lệ".
- Tháng Hai - trước 5 (18) tháng Ba.* Lê-nin tóm tắt cuốn sách của A-nô-tô "Lịch sử của nước Pháp ngày nay 1871 - 1900" trong quá trình chuẩn bị bản báo cáo về Công xã Pa-ri và soạn "Đề cương nói chuyện về Công xã".
- Tháng Hai - tháng Ba.* Lê-nin viết lời tựa cho cuốn sách "Báo cáo của giám đốc Sở cảnh sát Lô-pu-khin" xuất bản tại Nhà xuất bản của V. Bôn-tơ - Bru-ê-vích và N. Lê-nin với số lượng 2 000 bản.
- Tháng Hai - trước 7 (20) tháng Tư.* Lê-nin nghiên cứu các quan điểm của C. Mác và Ph. Ăng-ghe-n về vấn đề ruộng đất và phong trào nông dân nhân có sự trình bày sai lạc của C. Cau-xky về quan điểm của C. Mác và Ph. Ăng-ghe-n, qua bài "Die Bauern und die Revolution in Rußland", đăng trên tờ "Die Neue Zeit", số 21, năm 1904 - 1905.
- Cuối tháng Hai.* Trong thư gửi uỷ viên của Thường vụ các ban chấp hành của phái đa số X. I. Gu-xép, Lê-nin đề nghị có những biện pháp để cử đại biểu đến dự đại hội, không những đại biểu các ban chấp hành bôn-sê-vích, mà cả đại biểu các ban chấp hành men-sê-vích và đại biểu của nhóm viết sách.
- Sớm nhất là tháng Hai.* Lê-nin tóm tắt cuốn sách nhỏ của mình "Nhiệm vụ của những người dân chủ - xã hội Nga" (xuất bản lần thứ 2, 1902) dưới đầu đề "So sánh điểm "1" và điểm "3" và ghi những ý kiến nhận xét về thái độ của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga đối với khủng bố.

- Trước 2 (15) tháng Ba.* Lê-nin hiệu đính bài báo của A. V. Lu-na-tsác-xki (Vôi-nốp) "Sự phá sản của chế độ cảnh sát" đăng trong số 10 của báo "Tiến lên", cũng như bài của Xê-véc-txép (Phi-la-tốp) "Hội nghị đại biểu toàn quốc của hội đồng địa phương và chính sách của chúng ta". Lê-nin hiệu đính bài "Sống trong nông dân (Thư của một người dân chủ - xã hội)", đăng trong số 10 của báo "Tiến lên".
- 2 (15) tháng Ba.* Số 10 của báo "Tiến lên" đã đăng các bài của Lê-nin "Giai cấp vô sản và phái dân chủ tư sản" và "Họ định lừa gạt ai?".
- 3 (16) tháng Ba.* Trong thư gửi X. I. Gu-xép ở Pê-téc-bua, Lê-nin cho biết về việc hoãn cuộc hội nghị của các đảng xã hội chủ nghĩa, hội nghị này do G. A. Ga-pôn tổ chức. Lê-nin nêu lên sự cần thiết để cho A. A. Bô-gđa-nốp lập tức rời nước Nga sang Thụy-sĩ.
- 5 (18) tháng Ba.* Lê-nin đọc báo cáo về Công xã Pa-ri tại cuộc họp của các nhà chính trị Nga lưu vong ở Giơ-ne-vơ.
- Trước 10 (23) tháng Ba.* Lê-nin hiệu đính bản dịch ra tiếng Nga một chương trong cuốn sách "Hồi ký của tướng Clu-dơ-rê" và viết tiểu sử tóm tắt của vị tướng này. Bản dịch được đăng trong số 11 của báo "Tiến lên" dưới đầu đề "Về vấn đề đấu tranh ngoài đường phố (Lời khuyên của một viên tướng của Công xã)".
- 10 (23) tháng Ba.* Lê-nin gửi thư sang Anh cho thư ký Ban chấp hành đại biểu công nhân, trong đó tỏ lời cảm ơn về số tiền đã gửi đến để giúp đỡ gia đình những công nhân bị giết ngày 9 tháng Giêng. Số 11 của báo "Tiến lên" đã đăng các bài của Lê-nin "Giai cấp vô sản và nông dân" (xã luận), "Bước đầu" và "Về lịch sử cương lĩnh đảng".

- 12 (25) tháng Ba.* Lê-nin viết thư cho Ban chấp hành đảng bộ Ô-đét-xa về vấn đề cử đại biểu đi dự Đại hội III của đảng.
- 16 (29) tháng Ba.* Lê-nin viết bài "Những sự xảo trá của bọn Bô-na-pác-tơ". Bài này được in thành một tờ riêng rút trong số 13, báo "Tiến lên". Bài báo của Lê-nin "Về cương lĩnh ruộng đất của chúng ta (Thư gửi Đại hội III)" đã được đăng trong số 12 của báo "Tiến lên".
- Sau 18 (31) tháng Ba.* Lê-nin viết thư đến Ê-ca-tê-ri-nô-xláp (cho X. Svác-tơ) đề nghị cử một đại biểu của phái đa số đến dự Đại hội III hoặc là gửi thư phản đối Ban chấp hành đảng bộ Ê-ca-tê-ri-nô-xláp – đã bị bọn men-sê-vích chiếm đoạt – và tỏ ý muốn tham gia đại hội.
- 20 tháng Ba (2 tháng Tư).* Lê-nin tham dự hội nghị của các tổ chức xã hội chủ nghĩa Nga, hội nghị này được tiến hành ở Giơ-ne-vơ. Sau khi nhận rõ ra thành phần cơ hội chủ nghĩa của hội nghị này, Lê-nin đã bỏ ra về.
- Lê-nin được bầu làm đại biểu đi dự Đại hội III của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, đại biểu cho đảng bộ Ô-đét-xa.
- Trước 23 tháng Ba (5 tháng Tư).* Lê-nin hiệu đính bài báo của Vô-rốp-xki "Những nguyên tắc có tính chất tự do chủ nghĩa và những thủ pháp cách mạng", đăng trong số 13 của báo "Tiến lên".
- 23 tháng Ba (5 tháng Tư).* Lê-nin viết thư cho P. A. Cra-xi-cốp ở Pa-ri thông báo về thời gian khai mạc Đại hội III của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Số 13 của báo "Tiến lên" đã đăng các bài báo của Lê-nin "Tư bản châu Âu và chế độ chuyên chế" (xã luận), "Bước thứ hai" và phần đầu của bài "Đảng dân chủ - xã hội

Tháng Ba - tháng Tư. và chính phủ cách mạng lâm thời".
Lê-nin viết bài "Cuộc cách mạng theo kiểu năm 1789 hay theo kiểu năm 1848?".

MỤC LỤC

Lời Nhà xuất bản	
Lời tựa	VII
<i>1904</i>	
CHÚNG TA MUỐN ĐẠT ĐƯỢC CÁI GÌ? (<i>Gửi toàn đảng</i>)	1 - 15
GỬI TOÀN ĐẢNG	16 - 26
* GỬI NĂM ỦY VIÊN BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG. <i>Gửi về Nga</i>	27 - 29
THƯ GỬI CÁC ĐẠI DIỆN CỦA BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG VÀ CÁC ỦY VIÊN CÁC BAN CHẤP HÀNH CỦA ĐẢNG CÔNG NHÂN DÂN CHỦ - XÃ HỘI NGA ĐÃ PHÁT BIỂU ỦNG HỘ PHÁI ĐA SỐ TRONG ĐẠI HỘI II CỦA ĐẢNG.....	30 - 32
* DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT CỦA NHÓM GIỎ-NE-VƠ THUỘC PHÁI ĐA SỐ	33 - 34
* THƯ GỬI GLÊ-BỐP (V. A. NÔ-XCỐP)	35 - 45
* LỜI TỰA VIẾT CHO CUỐN SÁCH CỦA N. SA-KHỐP "ĐẤU TRANH CHO ĐẠI HỘI"	46 - 47
EIN SCHRITT VORWÄRTS, ZWEI SCHRITTE RÜCKWÄRTS. <i>Eine Abwehr von N. Lenin (MỘT BƯỚC TIẾN, HAI BƯỚC LÙI. N. Lê-nin trả lời Rô-da Lúc-xăm-bua)</i>	48 - 81

* Dấu hoa thị là chỉ những đầu đề do Viện nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lê-nin trực thuộc Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản Liên-xô đặt ra.

THÔNG BÁO VỀ VIỆC THÀNH LẬP THƯỜNG VỤ CÁC BAN CHẤP HÀNH CỦA PHÁI ĐA SỐ. <i>Dự thảo</i>	82 - 87
ANH CHÀNG THUỘC PHÁI TỰ DO CÓ TÍNH AN CẦN	88 - 92
CUỘC VẬN ĐỘNG CỦA PHÁI HỘI ĐỒNG ĐỊA PHƯƠNG VÀ KẾ HOẠCH CỦA BÁO "TIA LỬA"	93 - 122
I.	97
II.	103
III.	110
IV.	118
* ĐỀ CƯƠNG THUYẾT TRÌNH VỀ TÌNH HÌNH TRONG NỘI BỘ ĐẢNG. <i>Đề cương thuyết trình của tôi</i>	125 - 126
THƯ GỬI CÁC ĐỒNG CHÍ (<i>Về việc xuất bản tờ báo của phái đa số trong đảng</i>)	127 - 135
THÔNG BÁO VỀ VIỆC THÀNH LẬP BAN TỔ CHỨC VÀ VỀ VIỆC TRIỆU TẬP ĐẠI HỘI III THƯỜNG KỲ CỦA ĐẢNG CÔNG NHÂN DÂN CHỦ - XÃ HỘI NGA	136 - 139
CÔNG TRÁI MỚI CỦA NƯỚC NGA	140 - 141
BẢN TUYÊN BỐ VÀ NHỮNG VẤN KIẾN VỀ VIỆC CÁC CƠ QUAN TRUNG ƯƠNG ĐOẠN TUYỆT VỚI ĐẢNG	143 - 156
CHẾ ĐỘ CHUYÊN CHẾ VÀ GIAI CẤP VÔ SẢN	157 - 169
VỀ NHỮNG CUỘC BIỂU TÌNH ĐƯỢC TỔ CHỨC TỐT CỦA NHỮNG NGƯỜI VÔ SẢN VÀ VỀ NHỮNG LÝ LẼ TỒI CỦA MỘT SỐ NHÀ TRÍ THỨC	170 - 177
ĐÃ ĐẾN LÚC KẾT THÚC	178 - 183
HỘI NGHỊ CÁC BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ	184
* TUYÊN BỐ CỦA NHÓM NHỮNG NGƯỜI CHỦ XƯỚNG TRONG VIỆC THÀNH LẬP THƯ VIỆN CỦA ĐẢNG CÔNG NHÂN DÂN CHỦ - XÃ HỘI NGA Ở GIƠ-NE-VƠ	185

1905

HẢI CẢNG LỮ-THUẬN THẤT THỦ	186 - 196
CHIM HỌA MI KHÔNG SỐNG BẰNG NGỰ NGÓN	197 - 206
* THƯ GỬI NHÓM BÔN-SÊ-VÍCH Ở XUY-RÍCH	207 - 209
* THƯ GỬI E. Đ. XTA-XÔ-VA VÀ CÁC ĐỒNG CHÍ TRONG NHÀ TÙ MÁT-XCƠ-VA	210 - 215
BÃI CÔNG Ở PÊ-TÉC-BUA	216 - 220
CÁCH MẠNG Ở NGA	221 - 222
PHÁI DÂN CHỦ CÔNG NHÂN VÀ PHÁI DÂN CHỦ TƯ SẢN	223 - 236
TỪ CHỦ NGHĨA DÂN TUÝ ĐẾN CHỦ NGHĨA MÁC	237 - 246
Bài thứ nhất	237
BỌN ĐẠO ĐỨC GIẢ Ở NƯỚC TA	247 - 249
BƯỚC ĐẦU CỦA CUỘC CÁCH MẠNG Ở NGA	250 - 254
NHỮNG NGÀY CÁCH MẠNG	255 - 282
1. VIỆC GÌ ĐÃ XẢY RA Ở NƯỚC NGA?	257
2. CỐ ĐẠO GA-PÔN	260
3. KẾ HOẠCH TÁC CHIẾN Ở PÊ-TÉC-BUA	263
4. BỎ SUNG BÀI "KẾ HOẠCH TÁC CHIẾN Ở PÊ-TÉC-BUA"	267
5. "NGA HOÀNG - CHA HIỀN" VÀ CÁC CHIẾN LƯỢC	268
6. NHỮNG BƯỚC ĐẦU TIÊN	272
7. ĐÊM TRƯỚC NGÀY CHỦ NHẬT ĐẮM MÁU	277
8. SỐ NGƯỜI BỊ GIẾT VÀ BỊ THƯƠNG	280
9. NHỮNG TRẬN CHIẾN ĐẤU TRÊN CÁC LƯỖ CHƯÔNG NGẠI	281
HÒA BÌNH KIỂU NGA HOÀNG	283 - 284
TÓM TẮT VÀI NÉT VỀ SỰ PHẢN LIỆT TRONG ĐẢNG CÔNG NHÂN DÂN CHỦ - XÃ HỘI NGA	285 - 293

Thư gửi Grây-lích	286
TỔ-RÊ-PỐP HOÀNH HÀNH.....	294 - 298
PÊ-TÉC-BUA SAU NGÀY 9 THÁNG GIÊNG	299 - 300
* THƯ GỬI A. A. BÔ-GĐA-NỐP VÀ X. I. GU-XÉP	301 - 307
NHỮNG BÀI HỌC ĐẦU TIÊN	308 - 314
HAI SÁCH LƯỢC	315 - 327
CHÚNG TA CÓ CẦN PHẢI TỔ CHỨC CUỘC CÁCH MẠNG KHÔNG?.....	328 - 340
VỀ SỰ LIÊN HIỆP CHIẾN ĐẤU ĐỂ TIẾN HÀNH KHỞI NGHĨA	341 - 352
* VỀ VIỆC TRIỆU TẬP ĐẠI HỘI III CỦA ĐẢNG. <i>Lời ban biên tập</i>	353 - 356
TÌNH HÌNH NỘI BỘ PHÁI "TIA LỬA" MỚI	357 - 358
* THƯ GỬI CÁC TỔ CHỨC Ở NGA	359 - 360
* PHIẾU ĐIỀU TRA. <i>Chuẩn bị cho Đại hội III của đảng</i>	361 - 363
* NHỮNG ĐOẠN GHI CÁC LỜI PHÁT BIỂU TẠI CÂU LẠC BỘ BÔN-SÊ-VÍCH Ở GIƠ-NE-VƠ. <i>Biên bản ngày 5 tháng Ba 1905</i>	364 - 366
I.	364
II.	365
III.	366
NHIỆM VỤ MỚI VÀ LỰC LƯỢNG MỚI	367 - 382
PHÁI "GIẢI PHÓNG" VÀ PHÁI "TIA LỬA" MỚI, PHÁI BẢO HOÀNG VÀ PHÁI GI-RÔNG-ĐANH	383 - 385
NHỮNG LỜI THOẠI THÁC VÔ CÙNG TẬN	386 - 388
* <i>ĐỀ CƯƠNG TỔNG QUÁT VỀ CÁC CÔNG TÁC VÀ VỀ CÁC NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI III CỦA ĐẢNG CÔNG NHÂN DÂN CHỦ - XÃ HỘI NGA</i>	389 - 406
1. DỰ THẢO CHƯƠNG TRÌNH NGHỊ SỰ CỦA ĐẠI HỘI	391

* 2. DANH MỤC CÁC BẢN NGHỊ QUYẾT	392
* 3. ĐỀ CƯƠNG CHUNG CÁC NGHỊ QUYẾT CỦA ĐẠI HỘI	393
* 4. DỰ THẢO CÁC NGHỊ QUYẾT CỦA ĐẠI HỘI	401
1. Nghị quyết về hành động phá hoại tổ chức của phái men-sê-vích hay phái "Tia lửa" mới	401
2. Nghị quyết về thái độ của Plê-kha-nốp trong cuộc khủng hoảng của đảng	402
3. Nghị quyết về lập trường nguyên tắc của phái "Tia lửa" mới	403
4. Nghị quyết về quan hệ giữa công nhân và trí thức trong Đảng dân chủ - xã hội	405
SỬA ĐỔI ĐIỀU NÓI VỀ NHỮNG CƠ QUAN TRUNG ƯƠNG TRONG ĐIỀU LỆ	407 - 410
ĐỀ CƯƠNG NÓI CHUYỆN VỀ CÔNG XÃ	411 - 414
LỜI NÓI ĐẦU CHO CUỐN SÁCH NHỎ "BÁO CÁO CỦA GIÁM ĐỐC SỞ CẢNH SÁT LÔ-PU-KHIN"	415 - 419
HỌ ĐỊNH LỬA GẠT AI?	420 - 422
GIAI CẤP VÔ SẢN VÀ PHÁI DÂN CHỦ TƯ SẢN	423 - 425
GIAI CẤP VÔ SẢN VÀ NÔNG DÂN	426 - 433
VỀ VẤN ĐỀ ĐẤU TRANH NGOÀI ĐƯỜNG PHỐ (<i>Lời khuyên của một vị tướng của Công xã</i>)	434 - 435
BƯỚC ĐẦU	436 - 443
* VỀ LỊCH SỬ CƯƠNG LĨNH ĐẢNG	444 - 445
VỀ CƯƠNG LĨNH RUỘNG ĐẤT CỦA CHÚNG TA (<i>Thư gửi Đại hội III</i>)	446 - 452
NHỮNG SỰ XẢO TRÁ CỦA BỌN BÔ-NA-PÁC-TƠ	453 - 458
BƯỚC THỨ HAI	459 - 465
TƯ BẢN CHÂU ÂU VÀ CHẾ ĐỘ CHUYÊN CHẾ	466 - 475

* CUỘC CÁCH MẠNG THEO KIỂU NĂM 1789 HAY THEO KIỂU NĂM 1848?	476 - 479
GỬI TOÀN ĐẢNG	480 - 481
CÁC TÀI LIỆU CHUẨN BỊ	
* CÁC ĐỀ CƯƠNG BÀI "NÔNG DÂN VÀ ĐẢNG DÂN CHỦ - XÃ HỘI"	485 - 487
1.	485
2.	486
* ĐỀ CƯƠNG BÀI MẠN ĐÀM VỚI CÁN BỘ TUYÊN TRUYỀN VỀ CÁC CUỘC KHỦNG HOẢNG	488 - 489
* ĐỀ CƯƠNG BA BÀI MẠN ĐÀM VỀ CƯƠNG LĨNH DÂN CHỦ - XÃ HỘI	490 - 491
* PHÁC THẢO CÁC LUẬN CƯƠNG BÀI "HỌ TỰ BÀO CHỮA NHƯ THẾ NÀO?"	492 - 494
* ĐỀ CƯƠNG BÀI "NĂM 1895 VÀ NĂM 1905 (<i>Một sự so sánh nhỏ</i>)"	495 - 497
* TÀI LIỆU ĐỂ VIẾT BÀI "PHÁI DÂN CHỦ CÔNG NHÂN VÀ PHÁI DÂN CHỦ TƯ SẢN"	498 - 500
* CÁC LUẬN CƯƠNG BÀI "NHỮNG BÀI HỌC ĐẦU TIÊN" TÀI LIỆU ĐỂ VIẾT BÀI "NHIỆM VỤ MỚI VÀ LỰC LƯỢNG MỚI".....	501 - 513
* 1. NHỮNG Ý KIẾN PHÁC THẢO ĐỂ VIẾT BÀI "ĐỘNG VIÊN ĐỘI QUÂN VÔ SẢN"	505
1.	505
2.	506
* 2. ĐỀ CƯƠNG BÀI "VẤN ĐỀ NÓNG HỔI"	507
* 3. ĐỀ CƯƠNG CHÍNH LÝ BÀI "VẤN ĐỀ NÓNG HỔI"	509
* 4. NHỮNG Ý KIẾN PHÁC THẢO VÀ ĐỀ CƯƠNG BÀI "NHIỆM VỤ MỚI VÀ LỰC LƯỢNG MỚI"	511
* ĐỀ CƯƠNG BÀI "GIAI CẤP VÔ SẢN VÀ NÔNG DÂN"	514 - 515

Danh mục các tác phẩm của V. I. Lê-nin cho đến nay chưa tìm thấy (<i>Tháng Bảy 1904 - tháng Ba 1905</i>)	519 - 520
Danh mục các xuất bản phẩm và các văn kiện mà V. I. Lê-nin đã tham gia hiệu đính	521 - 525
Chú thích	526 - 592
Bản chỉ dẫn các sách báo và tài liệu gốc mà V. I. Lê-nin đã trích dẫn và nói đến	593 - 638
Bản chỉ dẫn tên người	639 - 703
Thân thế và sự nghiệp của V. I. Lê-nin	705 - 726

PHỤ BẢN

Trang đầu bản thảo của V. I. Lê-nin "Thông báo về việc thành lập Thường vụ các ban chấp hành của phái đa số". - 1904	83
Bìa ngoài cuốn sách nhỏ của V. I. Lê-nin "Cuộc vận động của phái hội đồng địa phương và kế hoạch của báo "Tia lửa" ". - 1904	94 - 95
Bản thảo của V. I. Lê-nin "Đề cương thuyết trình về tình hình trong nội bộ đảng". - 1904	123
Trang đầu tờ báo bôn-sê-vích "Tiến lên", số 1, ngày 4 tháng Giêng 1905 (22 tháng Chạp 1904) với bài xã luận của V. I. Lê-nin "Chế độ chuyên chế và giai cấp vô sản"	159
Trang đầu bản thảo của V. I. Lê-nin "Nhiệm vụ mới và lực lượng mới". - 1905	369

Chịu trách nhiệm xuất bản

TRINH THỨC HUỠNH

Chịu trách nhiệm nội dung

MAI PHI NGÀ

Biên tập nội dung:	BÙI QUỠNH NHƯ NGUYỄN HỒNG LAM
Trình bày bìa:	ĐƯỜNG HỒNG MAI
Chế bản vi tính:	BÙI THỊ TÁM
Sửa bản in:	BAN SÁCH KINH ĐIỂN
Đọc sách mẫu:	BAN SÁCH KINH ĐIỂN

In cuốn, khổ 14,5 x 20,5cm tại Công ty in và Văn hóa phẩm
Giấy phép xuất bản số: 151-37/CXB-QLXB cấp ngày 14-1-2005
In xong và nộp lưu chiểu tháng 4 năm 2005.